Khuyết Danh

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai

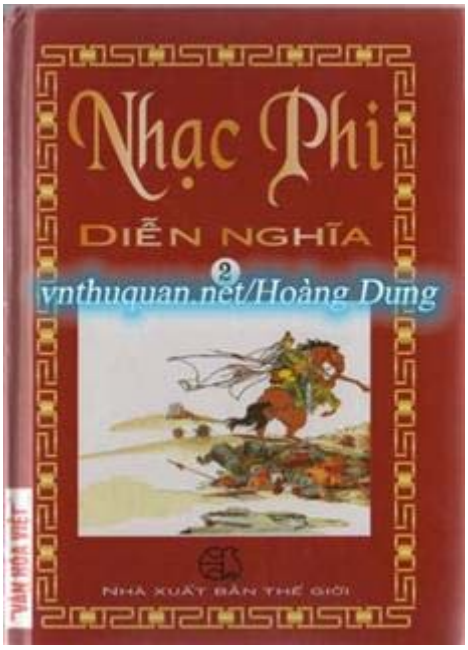

VNTHUQUAN.NET, 2009.

LỜI GIỚI THIỆU

Bộ truyện Nhạc Phi thuộc loại sử truyền, được chép và lưu hành vào đời nhà Thanh, nhưng nội dung chuyên lại xảy ra vào đời *nhà Tống, cách đấy hơn nửa thế kỷ. Đó là thời kỳ suy vong của dân tộc Hán (Trung quốc).*

Nhạc Phi một áng văn đề cao tinh thần anh hùng cứu quốc mà người Trung Hoa rất sùng bái. Tiêu biểu là người anh hùng dân tộc Nhạc Phi, nhân vật chính trong truyện. (sau này được dân chúng tạc tương và thờ ngang hàng với Đức Khổng Tử), vì thế Nhạc Phi truyện có một giá trị tinh thần rất cao trong tâm trí người Trung Hoa.

Đối lập với người *anh hùng Nhạc Phi là Tần Cối, một đại gian thần bán nước* cầu *vinh, nguy hiểm nhất mà người Trung Hoa vô cùng căm ghét và khinh bỉ. .*

Triều Tống thời các vua Huy *Tông, Khâm* Tông, *Cao Tông là triều đình đốn mạt, nhân dân bị đàn áp điêu đứng, trong khi đó lại cúi đầu chịu sự thống trị của nước Kim, một phiên quốc ở phương Bắc, bị chúng coi như* nô lê. *Vua Khâm Tông chẳng khác gì một tên tay sai, triều thần toàn kẻ vô dụng thối nát, cúi đầu nhục nhã trước ngoại bang, đến mức* để *chúng bắt một lúc cả hai vua Tống sang giam cầm ở sa mạc nước Kim.*

Bao lần quần chúng nổi dậy chống xâm lăng đều bị triều đình đàn áp thẳng tay, nên đất nước mới đầy rẫy những Sơn vương, thảo khấu, xưng hùng xưng bá.

Người anh hùng Nhạc Phi đã đứng ra cứu nước, tập hợp được quần chúng. thu phục mọi nhân tài, đã đánh cho quân Kim thất bại nặng nề.

Song Cao Tông lại tôn sùng Tần Cối, nghe lời y *xúc xiểm, tạo ra* vụ *án* giả, *giết hại một cách hèn* hạ *người anh hùng dân tộc Nhạc Phi và biết bao vị trung thần ái quốc khác.*

Thực ra thủ phạm chính trong vụ oan án này là vua Cao Tông, Tần Cối chỉ là công cụ của ông vua bất nhân, bất nghĩa này.

Tài năng, uy tín và lòng ngưỡng mộ của nhân dân đối với Nhạc PHi đã làm Cao Tông lo ngại cho chiếc ngai vàng đang ngồi vì thế Cao Tông qua tay Tần Cối, đã giết hại vị đại công thần Nhạc Phi để *trừ hậu họa.*

Bộ truyện Nhạc Phi nhằm đề cao lòng yêu nước của người dân Tru*ng Hoa, đồng thời cũng bóc trần bộ mặt thật của các triều đại phong kiến thối nát, ươn hèn.*

Cũng như nhiều bộ sử trung ~ ung Quốc lúc ấy, Nhạc Phi cũng có nhiều yếu tố thần thoại, mê tính được lưu *truyền, người đời sau sưu tập, tu chỉnh thành bộ truyện mạch lạc.*

Tuy nhiên, điều đó không làm mất đi giá trị nhân văn của tác phẩm, mà càng làm cho ta thấy rõ chế độ khắc nghiệt của triều đại phong kiến Trung Quốc, cố tình bưng bí sư thật, trấn áp tiếng nói chân chính của nhân dân. Để lên án những ông vua tham tàn, bất công thời đó, tất nhiên tác giả phải dùng các yếu tố thần thoại để che mắt vua quan, và cũng để dễ dàng châm biếm, đả kích bọn chúng.

Nhạc Phi truyền được chép và lưu hành vào cuối đời Mãn Thanh đã gián tiếp lên án triều đình đương thời. Tuy cách xa nhau hơn nửa thế kỷ, nhưng hai triều đại Tống - Mãn này có những nét tương đồng, cũng (vua tối, tôi gian, cung phụng ngoại bang, đàn áp dân chúng".

Lấy chuyện xưa để nói chuyện nay, truyện Nhạc Phi đã gửi một thông điệp yêu nước tới nhân dân Trung Quốc lúc đó.

Nhạc Phi đã phần nào làm thỏa mãn lòng yêu nước chân chính của nhân dân, nên nó vẫn là một bộ truyện có giá trị.

Xin trân trong giới thiệu với bạn đọc.

NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Hồi thứ nhất
Xích Tu Long hạ giới phá Tống
Đại Bàng điểu giáng phàm cứu dân

Vào cuối đời Đường thiên hạ đại loạn, giặc giã nổi dậy khắp nơi, dân tình khổ cực. Sớm thì dân thuộc về nhà Lương, chiều thì dân lại thuộc về nhà Tần, dân chúng chẳng biết theo ai, lúc nào cũng nơm nớp lo sợ!
Thuở ấy tại núi Tây Nhạc Hoạ có ông Trần Đoàn tức Hi Di tiên sinh ở ẩn trong núi, dày công tu luyện trở nên một vị tiên cao đạo, đức dày.
Hi Di tiên sinh cưỡi lừa đi ngang qua cầu Thiên Hán chợt thấy một đám mây ngũ sắc bay ngang qua. Ông biết ngay điềm lành đem đến cho dân chúng, vội ngước mặt lên trời nhìn sững hồi lâu rồi buông một chuỗi cười khoái trá đến nỗi ngã nhào xuống đất lúc nào không hay mà cứ vẫn cười ngặt nghẽo!
Mọi người thấy thế lấy làm lạ xúm lại xung quanh tiên sinh hỏi nguyên do. Ông bảo:
- „Ha, ha…Ai bảo đời này không có vui hiền? Chỉ có một thai mà sinh hạ những hai rồng cơ đấy“.
Mọi người ngơ ngác không hiểu gì cả, nhưng câu nói của tiên ông đầy ý nghĩa, vì ông biết rằng hiện nay tại dinh Giáo mã của quan Tư đồ Triệu Hoàng Ân, có phu nhân là Đỗ Thị vừa sinh được một người con trai tên là Khuông Dẫn. Khuông Dẫn, vốn là Thích Lịch Đại Tiên người của Thiên giới xuống phàm trần đầu thai nên có hào quang chiếu sáng và mây lành che chở.
Sau này Trịnh Khuông Dẫn lớn lên, sở trường sử dụng cây roi, chỉ với hai bàn tay trắng mà thu phục các châu quận, lập nên cơ nghiệp hơn ba trăm năm, xưng quốc hiệu là Đại Tống, đóng đô tại Biện Lương.
Kể từ khi Tống Thái Tổ Triệu Khuông Dẫn mở mang bờ cõi truyền ngôi cho đến đời vua Huy Tông, tổng cộng là tám đời vua (Thái Tổ, Thái Tông, Chân Tông, Nhân Tông, Anh Tông, Yết Tông, Thần Tông và Huy Tông).
Vua Huy Tông vốn là người thượng giới, do Trường Mi Đại Tiên

giáng thế nên tính tình ưa thích những việc thần tiên, xưng hiệu Đạo Quân Hoàng Đế. Lúc bấy giờ thiên hạ thái bình, nhà nhà an lạc, gươm giáo cất kỹ vào kho, lại nhờ mưa thuận gió hoà, mùa màng tươi tốt, thiên hạ ấm no.
Thật quả là:
Khải hoàn đất Thuấn trời Nghiêu
Chúng dân no đủ, kinh triều yên vui
Mưa hoà, gió thuận khắp nơi
Chẳng ai còn nhớ tới thời can qua

Chắc ai cũng thừa hiểu bên Tây Trúc là nơi cực lạc. Hôm ấy tại chùa Lôi Âm, Phật Tổ Như Lai ngự tại Cửu phẩm liên đài, hai bên có bốn vị Đại Bồ Tát, tám vị Đại Kim Cương, năm trăm vị La Hán, ba nghìn vị Yết Đế, cùng chư vị Hộ pháp thánh thần chầu chực để nghe Phật Tổ giảng du diệu pháp chân kinh.
Khi giảng đến chỗ tuyệt hay, người ta có cảm tưởng như mùi hoa thơm bay khắp mọi nơi, chẳng khác châu ngọc gieo vãi khắp cõi hồng trần.
Trong lúc ai nấy đang chăm chú lãnh giáo, bỗng dưới liên đài có một vị Tinh quân là sao Nữ Thổ Bức (con dơi cái) chẳng biết vô tình hay hữu ý, phát ra một tiếng trung tiện (rắm) khá to, tuy vậy, Phật Tổ Như Lai là bậc đại từ đại bi nên không thèm để ý đến việc vô lễ ấy. Nhưng trên liên đài có một vị Hộ pháp Thần Kỳ tên là Đại Bàng Kim Sĩ Minh Vương đôi mắt bỗng ngời lên ánh giận dữ, lòng đầy phẫn nộ. Hộ pháp không thể tha thứ cho hành động vô lễ của vị Nữ Thổ Bức này được, bèn quạt cánh bay thẳng xuống mổ Nữ Thổ Bức chết tươi, khiến linh hồn nữ Tinh quân rời khỏi chùa Lôi Âm, bay qua Đông Độ đầu thai, làm con gái gã họ Vương.
Về sau người con gái họ Vương này được gả cho Tần Cối, nên mới có dịp hại kẻ trung lương để trả cái mối thù sâu nặng này. Chuyện này sẽ nói sau, bây giờ quay lại chuyện tại chùa Lôi Âm, Phật Tổ Như Lai thấy sự tình như vậy đưa mắt nhìn Đại Bàng Kim Sinh than thở:
- Ngươi đã thọ giáo cùng ta, sao không giữ việc quy y ngũ giới lại hành động hung ác như vậy? Thế thì ngươi đành phải trải

qua một giai đoạn nhân quả, nghĩa là ngươi phải xuống hồng trần để trả cho xong cái oan trái ấy, rồi mãn kiếp lại tiếp tục tu hành cho thành chánh quả.
Đại Bàng Kim Sinh cúi đầu vâng pháp chỉ bay vọt ra khỏi chùa Lôi Âm bay thẳng qua Đông Độ đầu thai.
Nói về việc tu hành của Trần Đoàn tiên sinh. Ông chỉ có ngủ mà rốt cuộc thành tiên, nên người thế gian thường nói:
"Trần Đoàn nhất hốt khốn thiên niên".
Ngày kia tiên sinh đang ngủ tại giường mây, hai tiểu đồng của ông là Thanh Phong và Minh Nguyệt bàn với nhau:
- Thầy ta đã ngủ rồi, biết chừng nào thầy ta dậy? Chi bằng chúng tar a núi dạo chơi một chập cho vui.
Rồi cả hai đằng vân ra đi dạo qua không biết bao nhiêu là cụm núi, hưởng thú nước Nhược non Bồng.
Khi hai người đến Bàn Xà Thạch bỗng thấy một bàn cờ, Thanh Phong như nhớ lại việc gì liền hỏi Minh Nguyệt:
- Sư đệ, còn nhớ ai đánh cờ ở chỗ này không?
Minh Nguyệt đáp:
- Tôi còn nhớ năm ấy có Tống Thái Tổ Triệu Khuông Dẫn đi Quảng Tây, băng ngang qua đường này, sư phụ ta thấy thế vội hô phong nổi lên một trận gió rước người lên núi đánh cờ, thắng cờ, người được hai trăm lượng bạc rồi ép Thái Tổ làm giấy bán đứt núi Hoạ Sơn này. Trong lúc ấy có Tiểu Thanh Long là Sài Vinh và Ngoạ Hồ Tinh là Trịnh Ân cùng đứng ra làm chứng. Về sau Triệu Khuông Dẫn lên ngôi báu, sư phụ ta mang văn khổ ấy xuống kinh đô chúc mừng và yêu cầu cho dãy núi này từ nay về sau không phải đóng thuế cho nên bàn cờ tàn này đến nay vẫn còn.
Thanh Phong gật đầu khen:
- Sư đệ nhớ dai thật, thôi bây giờ đang lúc rảnh rỗi, chúng ta hãy cùng đánh cờ chơi cho khuây khoả.
Hai người ngồi xuống vừa sắp cờ xong, bỗng nghe trên chín tầng không có tiếng ồn ào vang động. Cả hai ngửa mặt lên trời trông thấy phía Tây Bắc có hắc khí kéo đầy trời bay thẳng qua hướng Đông Nam.
Thanh Phong biến sắc mặt bảo:
- Nguy tai! Tôi sợ trời nghiêng đất sụp rồi sư đệ ơi!

Rồi cả hai vội vã chạy thẳng về, vừa vào đến sân đã quỳ xuống kêu lớn:
- Thầy ôi! Hãy thức dậy ngay, vì hình như trời nghiêng đất sụp rồi thầy ạ!
Hi Di tiên sinh đang ngủ ngon lành bỗng nghe hai đồ đệ gọi thất thanh, giật mình thức dậy chạy ra ngoài động, ngửa mặt nhìn lên trời xem mây và bảo:
- Đám mây quả là điềm dữ, kẻ trần gian sẽ không tránh khỏi vận sát kiếp.
Thanh Phong và Minh Nguyệt thấy thầy ra vẻ lo âu vội chắp tay thưa:
- Tại sao có điềm dữ dằn như vậy xin thầy giải thích cho chúng con việc nhân quả ra làm sao, vì chúng con còn mê muội chưa thấu rõ.
Tiên sinh trầm giọng nói:
- Hai người tu hành còn ít ỏi, hiểu sao cho nổi, để ta giải thích cho mà nghe.
Ngừng lại giây lát, lão tổ bắt đầu kể:
- Nguyên trong lúc Tết Nguyên đán, vua Huy Tông làm lễ tế Nam Giao có viết sớ tâu cùng Ngọc Hoàng. Khi viết đến "Ngọc Hoàng Đại Đế", thay vì chấm chữ Ngọc mà chấm lầm ở chữ Đại, cho nên trở thành bốn chữ "Vương Hoàng Khuyển đế". Vì vậy khi đọc sớ, Ngọc Hoàng thấy vậy giận lắm phán bảo:
- "Vương Hoàng khả khứ, khuyển đế nan nhiêu".
Ngài liền sai Xích Tu Long (tức rồng râu đỏ) xuống trần đầu thai nơi Bắc Địa, tại Nữ Chân Quốc, phù Hoàng Long để sau này đánh phá bờ cõi Trung Nguyên, phá tan giang sơn nhà Tống làm cho dân tình khốn khổ.
Hai tiên đồng lại hỏi:
- Thưa thầy, nếu vậy hắc khí xông lên đầy trời ấy là Xích Tu Long đi đầu thai đó sao?
Lão Tổ lắc đầu đáp:
- Không phải thế đâu, đó là Phật Tổ Như Lai vì sợ con Xích Tu Long xuống trần thế không ai trừ nổi nên vội sai Đại Bàng Điểu xuống để giữ gìn giang san nhà Tống cho đủ mười tám đời vua.
Nói đến đây, Hi Di tiên sinh giơ tay chỉ lên trời nói:
- Con Đại Bàng Điểu đã bay gần tới kia kìa, hai đứa bay hãy coi

sóc trong động, để ta theo dõi xem hắn đầu thai tại xứ nào cho biết.
Dứt lời tiên sinh vội đạp tường vân bay theo Đại Bàng Điểu thì thấy nó sà xuống sông Hoàng Hà chín khúc.
Hoàng Hà chín khúc là con sông chạy quanh co ước chừng đến chín nghìn dặm. Thuở trước đời Đông Tấn có ông Hứa Chân Quân chém chết con giao long ở đấy, nên sau con giao long này hoá ra một vị tú tài cải tên là Thuận Lang, vào làm rể ông Cổ Thứ Sử ở đất Trường Sa. Về sau bị ông Hứa Chân Quân bắt được cột hắn tại cây đại thọ gần cái giếng phía Nam thuộc về tỉnh Giang Tây. Vợ hắn là nàng Cổ thị sau đi tu tại núi Ô Long, sanh đặng ba đứa con. Ông Hứa Chân Quân chém chết hai đứa, còn đứa thứ ba thoát khỏi, chạy xuống mé sông Hoàng Hà, về sau tu hành đắc đạo tự xưng là Thiết Bối Cù Vương.
Ở đây, con Thiết Bối thường thường hoá ra một bạch y Tú Sĩ tập trung loài tôm cá huấn luyện thành binh tướng lập nên trận đồ gần bên chân núi.
Vì vậy, khi Đại Bàng Điểu vừa bay đến chợt trông thấy đã biết ngay là yêu quái. Đại Bàng Điểu đáp xuống mổ một cái thật mạnh trúng con mắt phía bên phải văng tròng mắt ra, máu chảy đầm đìa. Con Thiết Bối đau quá, hét lên thảm thiết, rồi chạy lùi xuống tận đáy sông Hoàng Hà trốn tránh. Còn lũ binh tôm tướng trạch thấy thế cũng cả kinh chạy trốn không dám ho hoe, chỉ riêng có một tên là Đoàn Ngư Tinh tính khí ương ngạnh, ỷ mình có sức mạnh chẳng biết sợ ai. Hắn vung cặp song ngạc sáng ngời nhìn Đại Bàng Điểu quát to như sấm nổ:
- Yêu quái kia, ngươi ở đâu dám đến đây hành hung như vậy?
Hắn vừa nói dứt câu đã bị Đại Bàng Điểu mổ một cái trúng ngay giữa đỉnh đầu chết không kịp ngáp. Linh hồn nó bay thẳng qua Đông Độ đầu thai, sau hắn là Vạn Sĩ Hoa, mưu hại Nhạc Phi trong ngục ở Phong Ba đình để trả mối hận thù ấy.
Nhưng đây là việc về sau, bây giờ xin nhắc đến chuyện ông Trần Đoàn xem thấy sự tình vội thở dài than:
- Than ôi! Nghiệt súc đã bị đày xuống phàm trần mà còn hung hãn như vậy thì chắc chắn oan oan sẽ tương báo chẳng biết chừng nào cho xong.
Than xong lão tổ nương mình nương theo vầng mây bạc tiến sát

Đại Bàng Điểu.
Khi Đại Bàng bay đến tỉnh Hà Nam phủ Tương Châu, liền xà cánh xuống đậu trên nóc nhà kia, rồi chỉ một lát sau không tìm thấy bóng Đại Bàng Điểu đâu nữa. Trần Đoàn bèn hoá ra một nhà sư, tay cầm gậy vào nhà hỏi thăm, mới hay nhà này là một Viên ngoại họ Nhạc tên Hoà, vợ là Diêu An Nhân, tuổi đã bốn mươi vừa sinh được một mụn con trai, bọn tôi tớ trong nhà chạy ra báo hỉ mừng rỡ vô cùng, còn ông Nhạc Hoà nay đã năm mươi tuổi mới được một mụn con trai nên càng vui mừng hơn nữa, ông ta thắp nhang khấn vái tạ ơn trời đất tứ phương.
Khi Trần Đoàn hoá thân thành nhà sư già vào đến trước cửa vừa trông thấy người lão bộc, vội cúi đầu xá một vái rồi nói:
- Tôi là kẻ tu hành, đi lỡ đường bụng đói, đến cầu một bữa cơm chay, xin người làm phúc.
Người lão bộc chắt lưỡi than thở:
- Thật rủi cho hoà thượng quá. Nhà viên ngoại của tôi xưa nay thường hay làm phúc, dù cho đôi mươi người lỡ bước như hoà thượng đến đây cũng sẵn sang giúp đỡ tận tình, ngặt vì hôm nay bà chủ tôi mới sinh con nên bếp núc không được tinh khiết, vậy xin lão sư phụ đến nhà khác.
Trần Đoàn Lão tổ lại nói:
- Tôi là khách từ phương xa tới đây, cũng còn chút việc cần muốn gặp gia chủ, nhờ ông vào nói hộ, không biết có được chăng?
- Thế thì lão sư phụ hãy ngồi đây chờ tôi một lát để tôi vào thưa với Viên ngoại xem sao.
Người lão bộc vội vã chạy vào nhà chắp tay thưa cùng Viên ngoại:
- Có một nhà sư vào nhà mình xin một bữa cơm chay.
Viên ngoại cau mày bảo:
- Ông đã có tuổi mà sao không hiểu biết gì cả vậy? Hôm nay trong nhà ta sinh sản uế tạp, còn người ta là nhà tu hành nếu để cho người ta mất sự tinh khiết có phải tội ấy nhà mình phải mang với trời phật không?
Người lão bộc chạy ra thuật lại lời của Viên ngoại, Trần Đoàn thản nhiên bảo:
- Ông làm ơn thưa lại với Viên ngoại rằng, việc ấy không can

chi, nếu có tội lỗi chỉ tôi xin hứng chịu.
Lão bộc lại trở vào phân trần cùng Viên ngoại lần nữa, Viên ngoại bảo:
- Không phải tôi tiếc một bữa cơm chay, nhưng vì tôi thấy việc bất tiện nên mới từ chối.
Người lão bộc khẩn khoản:
- Xin Viên ngoại hãy xem xét lại, vì chỗ này là nơi hoang thôn dã địa không có quán xá gì thì người ta biết tìm nơi nào mà lót dạ? Hơn nữa lời xưa có nói: "xuất tiểu bất toa tội" thì Viên ngoại đã làm phúc chẳng lẽ lại mang tội sao?
Suy nghĩ hồi lâu, Viên ngoại gật đầu bảo:
- Ngươi nói có lý lắm, thôi hãy ra mời người ta vào đây.
Người lão bộc mừng rỡ chạy ra nắm tay nhà sư dắt vào nhà trong. Viên ngoại trông thấy Trần Đoàn Lão Tổ râu tóc bạc phơ, dung mạo cốt cách khác người phàm, liền bước ra tiếp đón một cách lễ phép.
Sau khi an toạ, Viên ngoại lên tiếng:
- Chẳng phải tôi muốn chối từ, xong chỉ vì tôi quá ngại ngùng về việc vợ tôi mới sinh sản chỉ sợ làm phiền các vị tu hành đó thôi.
Trần Đoàn Lão Tổ cười xoà nói:
- Phàm làm việc lành tuy không ai rõ, nhưng trời đất thì biết ngay. Chẳng hay Viên ngoại tên họ là chi?
Nhạc Hoà đáp:
- Tôi họ Nhạc tên Hòa, ông bà tôi tự bao đời nay vẫn ở xứ Tương Châu này, nơi đây là xóm Hiếu Để, làng Vĩnh Hoà. Chỉ vì tôi có ít mẫu đất cùng chút đỉnh sản nghiệp nên người ta gọi tôi là Viên ngoại đó thôi, còn tính danh của hoà thượng là gì? Hiện tu ở chùa nào xin cho tôi biết với.
Trần Đoàn Lão Tổ nói:
- Tôi biệt hiệu là Hi Di tiên sinh thường tiêu dao khắp bốn bể, nay tình cờ đến đây gặp trong nhà có việc sinh sản thì cũng là cái duyên hiếm có đấy, chẳng hay Viên ngoại có vui lòng bồng thằng bé mới lọt lòng ấy ra đây cho tôi xem thử, như rủi có yêu ma quấy phá, tôi sẽ có cách ếm giúp giùm cho.
Nhạc Hoà lấy làm vui mừng, nhưng lại tỏ vẻ ngại ngùng:
- Nếu được như vậy thì còn gì quý hoá cho bằng. Song tôi chỉ ngại uế tạp có thể xâm phạm đến đấng tam quan thì cả tôi lẫn

hoà thượng đều mang tội đấy chứ chẳng phải chơi đâu.
Lão Tổ lắc đầu:
- Không hề chi đâu, chỉ cần lấy dù che cho nó thì không can gì cả.
- Thế thì hay lắm, vậy hoà thượng hãy ngồi đây để tôi vào nói với vợ tôi đã.
Nhạc Hoà liền gọi gia đinh bảo soạn một mâm cơm chay cho tử tế, đoạn vào nhà trong hỏi bà An Nhân:
- Mẹ con có được mạnh giỏi không?
Bà ta đáp:
- Nhờ ơn Trời Phật phù hộ, mẹ con tôi vẫn mạnh giỏi vô sự, ông xem thằng bé con chúng ta ra thế nào?
Viên ngoại bồng thằng bé vào trong lòng âu yếm rồi bảo vợ:
- Có một nhà sư đến cầu chay, tu hành đã lâu năm biết phép ếm trừ ma quái, ông ta có bảo bồng thằng bé ra cho ông xem nếu có bề gì ông ta sẽ ếm trừ giùm cho.
Bà An Nhân khoả tay:
- Sợ e con mình chưa được sạch sẽ có thể mắc tội với trời phật đấy.
- Tôi cũng đã tỏ ý kiến ấy rồi nhưng ông ta bảo chỉ cần lấy dù che cho nó rồi bồng ra thì không can gì cả.
Bà An Nhân nghe nói mừng rỡ vội gọi gia đinh đem dù vào che cho đứa bé rồi trao cho Viên ngoại bồng ra nhà ngoài.
Lão Tổ trông thấy tướng mạo đứa bé tỏ lời khen ngợi và hỏi:
- Đã đặt tên cho nó chưa?
- Cháu mới sinh còn chưa kịp đặt tên.
- Vậy thì tôi đặt tên nó giùm cho, ông có bằng lòng không?
Nhạc Hoà gật đầu tỏ ý hài lòng:
- Được lão đặt tên cho nó thì còn gì hân hạnh cho bằng.
Lão Tổ nói:
- Tôi xem tướng mạo của nó khá khôi ngô, chắc chắn sau này lớn lên sẽ “viễn cử cao phi vạn lý”, nên tôi muốn đặt tên nó là Phi tự là Bàng Cử, chẳng biết Viên ngoại có bằng lòng không?
Nhạc Hoà tạ ơn rối rít ra vẻ vui mừng khôn xiết.
Sau đó Lão Tổ sợ ở đây gió máy nên bảo Viên ngoại bồng đứa bé trả lại cho mẹ nó.
Cơm chay đã dọn lên, Viên ngoại đứng dậy mời Lão Tổ, Lão Tổ

lại nói:
- Hiện tôi có người đồng đạo cùng đi, cũng cầu chay như tôi, người ấy có bảo rằng: “Nếu có vị thí chủ nào hảo tâm thì phải tin cho nhau biết để cùng hưởng, để tôi đi tìm kiếm mới được!”
Dứt lời Lão Tổ từ từ bước ra khỏi nhà, Viên ngoại nối gót tiễn chân và dặn:
- Nếu tìm thấy vị đồng đạo đó, xin sư phụ sớm quay lại đây kẻo tôi mong.

Hồi thứ hai
Cù Vương rửa hận, dâng lũ lụt
Vương viên ngoại nhận nuôi Nhạc Phi

Sau một thời gian ẩn trốn dưới sông Hoàng Hà tu luyện hơn mấy mươi năm trời, con Giao long tinh mới tự xưng Thiết Bối Cù Vương, ngỡ là tài ba đã lỗi lạc, sức lực hơn người, dè đâu bị Đại Bàng Điểu mổ mù một con mắt, oán hận thấu chín tầng mây không thể nào nguôi được, vì vậy về sau hắn không từ bỏ một thủ đoạn độc ác nào, ấy cũng tại thiên số và một phần do Đại Bàng Điểu gây ra.

Trần Đoàn Lão Tổ biết rõ huyền cơ, sợ Đại Bàng đầu thai xuất hiện chốn phàm trần không người bảo hộ, nếu có bề gì sẽ không ai phò trợ cho giang sơn Nhà Tống, vì vậy Trần Đoàn Lão Tổ phải thân hành đến nơi săn sóc đứa hài nhi cùng đặt tên cho hắn vì hắn chính là hiện thân của Đại Bàng Điểu.

Sau khi Lão Tổ kiếu từ Nhạc Hoà, vừa bước ra khỏi nhà chợt thấy bên giếng nước có hai cái chum lớn, vốn là của Nhạc Hoà mới mua về tính để nuôi cá chơi, song chưa kịp đổ nước. Lão tổ cầm cây gậy chỏ vào hai chiếc chum, giả vờ bảo:

- Hai cái chum này vẽ vời đẹp quá!

Vừa nói Lão tổ vừa âm thầm niệm chú hoạ phù vào hai cái chum ấy rồi kiếu từ ra đi. Nhạc Hoà cũng theo chân Lão tổ tiễn đưa ra khỏi cửa.

Lão tổ quay lại nói:

- Tôi là người đã xuất gia tu hành, không khi nào dám nói dối. Như tôi đi đến chỗ khác gặp vị thí chủ nào hảo tâm thì tôi sẽ ở lại đó thụ hưởng, xin Viên ngoại khỏi phải chờ đợi mất công.

Nhạc Hoà nói:

- Nếu lão sư tìm được đồng đạo thì trở lại đây ở chơi cùng với tôi vài bữa nhé!

- Vâng, xin cảm ơn, nhưng có một điều tôi cần nói cho Viên ngoại rõ, như trong ba hôm nữa mà con ông vô sự thì thôi, bằng có điều chi trắc trở, ông hãy bảo bà bồng đứa bé vào trong cái chum này mới có thể bảo toàn tính mạng được, xin ông hãy nhớ

lấy lời tôi.
- Vâng, tôi sẽ vâng lời chỉ giáo!
Lão tổ từ tạ rồi bước ra khỏi ngõ biến mất dạng.
Nhạc Hoà trong lòng vui mừng như hoa nở, đến ngày thứ ba khắp nhà treo đèn kết hoa, bạn hữu khắp nơi đến chúc mừng. Viên ngoại bày tiệc thiết đãi ăn uống vui vẻ.
Một số bạn bè ông nói:
- Viên ngoại hãy bảo bà nhà bồng cháu nhỏ ra đây cho chúng tôi xem thử.
Viên ngoại vào nhà nói cho vợ là An Nhân hay, rồi lấy chiếc dù che cho đứa bé bồng ra cho chúng bạn xem.
Mọi người trông thấy đứa bé trán rộng, miệng vuông, mũi ngay mắt sáng, ai nấy đều tấm tắc ngợi khen. Bỗng trong đám bạn bè có một chàng trai chạy đến nắm tay đứa bé bảo:
- Thằng bé này dễ thương quá nhỉ!
Nói chưa dứt lời, bỗng thấy thằng bé khóc thét lên. Chàng trai vội nói với Nhạc Hoà:
- Có lẽ thằng bé đòi bú đấy.
Nhạc Hoà vội vã bế đứa bé vào nhà trong ngay. Mọi người nhìn chàng trai tỏ lời trách móc:
- Viên ngoại đã nửa đời mới sanh được một mụn con trai coi bằng vàng ngọc, thế mà chú làm cho nó khóc, cả nhà không yên, mất cả sự vui vẻ.
Nói rồi hỏi thăm bọn gia nhân xem đứa bé đã nín chưa, mới hay đứa bé vẫn khóc hoài không chịu bú, bạn bè buồn bã lục tục kéo nhau ra về.
Thấy con khóc hoài không chịu nín, ông Nhạc Hoà buồn rầu than thở. Cuối cùng ông sực nhớ lời của nhà sư căn dặn: trong vòng ba hôm nếu có điều gì bất trắc thì phải bồng đứa bé bảo vào trong cái chum kia thì tự nhiên bình yên vô sự.
Ông ta vội bảo vợ bồng đứa bé để vào trong chum ngay, nhưng bà An Nhân phải thay quần đổi áo cho đứa bé và lót nệm vào trong rồi mới yên dạ bồng con vào.
Thì lạ thay, khi bà ta bồng đứa bé vào trong chum thì bỗng dưng trời long đất lở, nước lụt ào đến mênh mông như biển cả, người vật khắp thôn đều trôi theo dòng nước lũ.
Dòng nước này là do con Thiết Bối Cù Vương mang mối hận thù

cùng với Đại Bàng Điểu khi trước. Nay nghe Đại Bàng đầu thai nhà Viên ngoại họ Nhạc nên đem binh tôm tướng cá đến làm gió làm mưa dâng nước giết hại người vật trọn một hôm. Quả là một hành động phạm đến luật thiên đình. Ngọc Hoàng thấy thế vội sai Đồ Long Lực Sĩ đón tại Hoa Long đài chém chết con quái ấy. Nhưng hồn linh của nó vẫn chưa hết giận, bay thẳng vào Đông Độ đầu thai. Đó chính là Tần Cối. Về sau hắn dùng mười hai tấm kim bài, triệu Nhạc Phi về triều rồi hãm hại tại Phong Ba đình để trả mối thù xưa, nhưng việc này sau sẽ nói.
Bây giờ xin nhắc lại việc đứa bé Nhạc Phi theo lời dặn của vị lão sư được bồng vào trong cái chum đã hoạ phù, trấn ếm, nên mới khỏi chết, còn ông Nhạc Hoà cũng nắm vành chum nương theo dòng nước. Bà An Nhân bồng con ngồi trong chum nước mắt chảy ròng ròng than thở:
- Ôi! Tai hoạ gì mà xảy đến bất ngờ như thế này!
Nhạc Hoà cũng cất tiếng than:
- Số trời đã định vậy, bà hãy ráng mà gìn giữ lấy con, tôi xin gửi lại cho bà, cố mà nuôi dưỡng nó để sau này còn một chút nối dõi tông đường thì tôi có chết cũng ngậm cười nơi chín suối.
Vừa dứt lời trăng trối, Nhạc Hoà vuột tay trôi theo dòng nước còn mẹ con bà An Nhân ngồi trong cái chum, dòng nước cuốn tới làng Kỳ Lân, xứ Hà Bắc, cách kinh thành chừng ba mươi dặm.
Nơi đây có một nhà Viên ngoại họ Vương tên Minh, vợ là Hà thị, vợ chồng trạc tuổi ngũ tuần. Ngày kia vào buổi sớm mai, Vương Minh gọi gia đinh vào bảo:
- Chúng bay hãy đến kinh thành đón thầy bói về đây cho ta xem một quẻ. Tên gia đinh Vương An thưa:
- Con xin vâng lời đi đón thầy bói, nhưng nếu may mắn gặp người sáng sủa chẳng nói làm chi, bằng gặp phải người đui tối đi đứng chậm chạp, hơi đâu Viên ngoại chờ, chẳng biết Viên ngoại đón thầy bói về làm gì mà gấp vậy?
Vương Viêng ngoại nói:
- Chỉ vì đêm qua ta nằm chiêm bao nên muốn mời thầy về đoán mộng xem sao.
Vương An vui vẻ đáp:
- Tưởng bói khoa thì con không biết chứ đoán mộng thì con rành

lắm, nhưng có ba điểm không thể nào bàn được.
- Ba điểm gì mà người bảo không thể bàn được?
- Thưa viên ngoại, phàm nằm mộng vào lúc canh một, canh hai và canh tư, canh năm thì thấy trước quên sau không thể nào đoán trúng được, nếu chiêm bao vào canh ba thì bàn mới thiệt.
Vương Minh gật đầu đáp:
- Phải rồi, hồi lúc canh ba ta trông thấy lửa cháy đỏ rực lưng trời, rồi giật mình thức dậy không biết là điềm lành hay điềm dữ.
Vương An đáp ngay không nghĩ:
- Thế thì con xin chúc mừng cho Viên ngoại đấy, vì hễ thấy lửa cháy ắt gặp quý nhân.
Vương Minh tỏ vẻ không tin:
- Làm sao mi biết được ta sẽ gặp quý nhân? Ta đoán chắc ngươi vì lười biếng nên khéo kiếm chuyện để lừa ta phải vậy không?
Vương An nghiêm sắc mặt, lễ phép nói:
- Thưa viên ngoại, con đâu dám xảo ngôn lộng ngữ. Chỉ vì khi trước con đi với Viên ngoại xuống huyện nộp thuế, lúc đi ngang qua hàng sách có mua một quyển sách giải mộng. Nếu Viên ngoại không tin thì con đem ra cho Viên ngoại xem.
Dứt lời, hắn chạy vào trong nhà lấy ra một quyển sách giải mộng bìa vàng lật ra từng trang một cho Viên ngoại xem, thì quả nhiên trong ấy nói y như lời hắn không sai.
Tuy vậy, Vương Minh vẫn nửa tin nửa ngờ, bỗng nghe ngoài cửa có tiếng la hét om sòm. Viên ngoại biến sắc mặt, giục Vương An chạy ra xem.
Một lát sau Vương An vào thưa:
- Không biết nước lụt ở đâu mà cuốn trôi đồ đạc đến đây nhiều lắm, tiếng la ồn ào ấy chính là tiếng thiên hạ tranh nhau vớt đồ đấy.
Vương Minh nghe nói vội đi cùng Vương An ra xem thì quả nhiên thấy nước lụt cuốn trôi không biết bao nhiêu mà kể, ông chắt lưỡi than thở cho tai trời ách nước đã làm cho bà con lâm cảnh khốn cùng.
Chợt Vương An trông thấy xa xa có vật gì trôi bồng bềnh mà loài chim Oanh lại bay quấn quýt theo vật ấy hình như để che chở vậy.

Vương An trỏ về phía ấy chỉ cho Viên ngoại xem và bảo:
- Vật kia là gì mà chim Oanh lại bao quanh nhiều đến thế?
Vương Minh cũng lấy làm lạ chăm chú nhìn theo vật ấy, chỉ trong chốc lát vật ấy trôi giạt vào bờ. Thì ra là một cái chum lớn bên trong có người đàn bà bồng đứa trẻ.
Than ôi! Thiên hạ lo vớt đồ đạc, túi tham con người không đầy có ai nghĩ đến việc cứu người!
Vương An chạy đến thì bầy chim Oanh bay mất hết, hắn gọi Viên ngoại nói lớn:
- Đây chẳng phải là quý nhân là gì, thưa Viên ngoại.
Viên ngoại bước đến nhìn thì thấy một phu nhân đang bồng đứa hài nhi trên tay rồi nói với Vương An:
- Người này là ai mà ngươi lại bảo là quý nhân?
Vương An thưa:
- Người này bồng con trôi trong dòng nước lụt mà không chết thì không phải là quý nhân là gì? Cổ nhân có nói “Lãm nạn bất tử tắc hữu hậu lộc”, hơn nữa người này lại có bầy chim Oanh bay theo che chở thì chắc chắn thằng bé này về sau phải là một kỳ nhân trong thiên hạ vậy.
Vương Minh gật đầu cho là phải, vội bước đến nhìn người đàn bà, cất tiếng hỏi:
- Hỡi người kia, ngươi ở đâu mà trôi nổi đến nơi đây?
Nhưng hỏi đi hỏi lại đôi ba lượt bà vẫn không đáp, Vương Minh lấy làm lạ nhủ thầm:
- “Hay là mụ này điếc chăng?”
Nhưng ông có biết đâu bà An Nhân mới sinh có ba ngày mà bị sóng gió dập vùi khiến toàn thân mê man không biết gì cả.
Vương An thấy thế liền chõ miệng vào lu hét lên:
- Hỡi bà kia, bà có điếc không mà Viên ngoại tôi hỏi đôi ba lần vẫn không đáp?
Bấy giờ bà An Nhân mới nghe văng vẳng bên tai có tiếng người liền quay mặt ngó lại, đôi mắt bà bỗng tuôn trào nước mắt. Bà khẽ hỏi:
- Đây chẳng phải là chốn âm ty sao?
Vương An thấy bà ta hỏi ngớ ngẩn như vậy cũng cười xoà còn Viên ngoại hiểu ngay bà ta chỉ vì quá hôn mê chứ không phải điếc nên giục Vương An chạy vào nhà bên cạnh xin chén nước

trà nóng cho bà ta uống. Trong giây lát hồi tỉnh lại, Viên ngoại mới hỏi:
- Đây không phải là âm ty như bà lo sợ mà là xứ Hà Bắc tại làng Kỳ Lân đây, còn bà nguyên ở xứ nào mà trôi giạt đến đây?
Bà An Nhân vừa khóc vừa đáp:
- Tôi là người ở Tương Châu, huyện Thang Âm, làng Vĩnh Hoà, thôn Hiếu Đễ. Bị nước lụt cuốn trôi, không biết hiện chồng tôi trôi giạt nơi nào, sự nghiệp gia sản của tôi trôi hết theo dòng nước rồi, một mình tôi bồng con trôi nổi đến đây mong người ra tay tế độ, vớt người trầm luân.
Nói dứt lời bà ta khóc oà khiến thầy trò viên ngoại động lòng thương xót.
Tuy thế Vương Minh cũng lo ngại, kề tai nói nhỏ với Vương An.
- Tại sao người này ở xa xôi quá mà có thể trôi đến đây thật là một việc lạ lùng không thể nào tưởng tượng nổi.
Vương An nói:
- Viên ngoại hãy làm phúc cứu mẹ con người này đem về nuôi dưỡng kẻo tội nghiệp.
Viên ngoại gật đầu rồi bước tới bảo bà An Nhân:
- Tôi là Vương Minh, nhà cũng gần đây, nếu bà không chê, tôi xin đem bà về ở đỡ nhà tôi một thời gian, tôi sẽ sai người dò thăm tin tức chồng bà để giúp đỡ cho gia đình bà được đoàn viên sum họp, bà có bằng lòng không?
Bà An Nhân cúi đầu đáp:
- Ân công có lòng nhân đức như vậy, ơn ấy sánh bằng người sinh thành, tôi vô cùng cảm kích.
Vương Minh bảo Vương An đỡ bà An Nhân ra khỏi chum rồi dìu về nhà. Mọi người thấy thế bụm miệng cười thầm, họ bảo “Lão Viên ngoại này là kẻ điên rồ, không thiếu chi đồ đạc đáng giá lại không vớt về làm của mà vớt gì mụ ấy về nhà để ăn hại”.
Vương An chạy về trước báo cho vợ Vương Minh là Viện Quân hay, nên khi bà An Nhân vừa đến nhà thì bà Viện Quân ra đón mời trọng vọng.
Sau khi vào nhà, bà An Nhân tỏ hết sự tình hoạn nạn cho mọi người nghe, ai nấy đều tỏ ý thương hại. Bà Viện Quân vội bảo gia đinh dọn một cái phòng riêng rất tươm tất cho bà An Nhân nghỉ.

Bà Viện Quân đối đãi rất thân mật và cung kính, còn Viên ngoại Vương Minh thì lo sai người dò la tin tức gia đình của Viên ngoại họ Nhạc.
Bọn gia đinh trở về báo:
- Hiện nay nước đã rút cả rồi nhưng chúng tôi không tìm thấy ông Viên ngoại họ Nhạc lẫn người nhà ông ta đâu cả.
Bà An Nhân nghe tin ấy khóc sướt mướt, bà Viện Quân phải khuyên giải mãi mới thôi. Từ đấy hai người đối đãi với nhau thân mật như chị em ruột thịt.
Biết Vương viên ngoại không có con, một hôm bà An Nhân khuyên nhủ bà Viện Quân nên cưới cho Viên ngoại một nàng thiếp vì trong ba điều hiếu thì việc có con nối dòng là hệ trọng nhất.
Bà Viện Quân cho là phải nên cưới một nàng thiếp cho chồng ngay. Quả nhiên cách năm sau sinh được một đứa con trai đặt tên là Vương Quới. Vương Minh cảm tạ bà An Nhân đã đưa ý kiến hay nên hôm nay mới có kẻ nối dõi.
Thế rồi ngày tháng trôi qua như thoi đưa, thấm thoát Nhạc Phi lên bảy tuổi còn Vương Quới cũng được sáu năm tròn. Vương Viên ngoại bèn đón thầy về dạy cho hai trẻ học.
Trong lúc ấy có hai ông bạn họ Thang và họ Trương cũng đem con là Thang Hoài và Trương Hiển đến xin học. Nhưng trong việc học hành này chỉ có Nhạc Phi là cố công dùi mài kinh sử thôi, còn ba trò kia đến trường chỉ lo chơi bời tụ tập với nhau rượt quyền đánh võ. Ông thầy lại chỉ quở phạt qua loa, nên mấy trò ấy lại càng coi thầy không ra gì, lắm lúc thầy muốn đánh mắng, nhưng ngặt nỗi chúng là con cưng của người ta không thể đánh được, tức mình quá đành bỏ đi mất.
Sau đó Vương Minh tiếp tục đón thầy khác về dạy bảo nhưng thầy nào cũng chịu không nổi, Vương Minh không biết tính sao đành nói với bà An Nhân:
- Nay cháu nó đã lớn tuổi rồi nếu ở luôn đây bất tiện lắm, hiện tôi có mấy căn phố, chi bằng chị đem con ra ở đó thấy tiện hơn, không biết chị nghĩ sao?
Bà An Nhân chắp tay thưa:
- Tôi xin đa tạ anh chị đã có lòng cứu giúp mẹ con tôi, nay lại còn tính việc cho tôi được ở riêng thì tiện lắm.

Vương Viên ngoại bèn sắm sửa vật dụng sẵn sàng chọn ngày lành tháng tốt cho bà An Nhân dời chỗ đến đó may vá kiếm ăn qua ngày.
Một hôm, bà An Nhân nói với Nhạc Phi:
- Nay con đã bảy tuổi rồi, chẳng nên chơi bời hư thân mất nết, phải tập làm ăn cho quen. Mẹ sắm cái rựa và đôi giỏ đây, ngày mai con lên rừng kiếm củi nhớ.
Nhạc Phi cúi đầu vâng lời mẹ, rồi sáng sớm hôm sau, cơm nước xong, Nhạc Phi quảy giỏ lên vai từ biệt mẹ lên đường.
Khi đi, Nhạc Phi không quên dặn mẹ:
- Không có mặt con ở nhà, xin mẹ hãy đóng cửa lại, chớ nên tiếp xúc với ai mà sinh chuyện lôi thôi đấy.
Bà mẹ Nhạc Phi vốn con nhà thế phiệt danh gia, chồng chết một lòng theo con, nên nghe con dặn bảo như vậy liền đóng cửa lại ở trong nhà than thở một mình:
- Phải chi cha nó còn, thì nay ắt đã đón thầy về dạy nó học hành có đâu phải đi đốn củi cực khổ như vậy
Còn Nhạc Phi tuy vâng lời mẹ đi đốn củi nhưng thật ra không biết có nơi nào có củi mà đi, đành liều nhắm mắt đưa chân lần đến chỗ thổ sơn, nhưng nhìn xem bốn bề không có củi.
Cậu leo dần lên trên đỉnh núi. Nơi đây vắng vẻ vô cùng mà củi lại không có bao nhiêu, chỉ thấy đá dựng trập trùng và nhiều cây đại thụ to đến hai ba người ôm không xuể.
Nhạc Phi lần sang trái núi bên kia chợt thấy bảy tám đứa trẻ đang vui vầy chơi với nhau. Trong đó có hai đứa ở gần nhà Vương Viên ngoại tên là Trương Tiểu Ất và Lý Tiểu Nhi nên chúng quen mặt, vừa trông thấy Nhạc Phi chúng đã reo lên:
- Kìa Nhạc Phi, cậu đi đâu đó?
Nhạc Phi đáp:
- Ta vâng lời mẹ đi hái củi đấy.
- Hừ, hái củi làm gì cho nhọc sức, hãy ở đây chơi với anh em ta một lúc có hơn không?
Nhạc Phi lắc đầu đáp:
- Ta đã vâng lời mẹ đi hái củi, hơi đâu mà chơi với các ngươi.
Một tên lớn nhất trong bọn trợn mắt quát:
- Thật ngươi cứng đầu không chịu chơi với chúng ta phải không? Nếu vậy đừng trách chúng ta sao độc ác đấy nhé.

Vừa nói, hắn vừa giơ nắm đấm lên ra vẻ hăm doạ Nhạc Phi, nhưng Nhạc Phi vẫn thản nhiên đáp:
- Chúng bay đừng cậy đông bắt nạt, ai kia chớ Nhạc Phi này đời nào biết sợ ai.
Trương Ất vung tay hùng hổ:
- Ngươi không sợ chúng ta, há chúng ta lại sợ ngươi sao?
Lý Nhi lại xem vào:
- Thôi đừng nói nhiều với hắn nữa vô ích, hãy tặng cho hắn ít thụi cho hắn biết mặt chúng ta.
Dứt lời, tám đứa trẻ áp tới vây quanh Nhạc Phi đấm đá túi bụi, nhưng Nhạc Phi không hề nao núng, hai tay cậu gạt ngang qua một cái, cả bọn ngã nhào ra bốn bên, đứa thì u đầu, đứa trầy da, đứa lở trán. Rồi Nhạc Phi bỏ chạy mất.
Khiếp sợ trước sức mạnh của Nhạc Phi, tám đứa trẻ đứng dậy chửi rủa om sòm nhưng không dám chạy theo chỉ doạ sẽ về mách bà An Nhân.

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Hồi thứ ba
Châu Đồng dốc lòng tạo anh tài
An Nhân dạy con sống trung hiếu

Nhạc Phi gánh hai giỏ đầy ắp củi về nhà nhưng vừa bước vào nhà đã thấy bà An Nhân nghiêm sắc mặt, trách mắng:
- Mẹ bảo con đi đốn củi chứ mẹ có bảo con đi đánh nhau với người ta đâu? Để cho người ta đến nhà mách với mẹ thì xấu hổ cho nhà ta biết bao nhiêu? Con lại đi hái củi khô thế này tất nhiên phải leo trèo, rủi ro trượt chân té ngã chết đi thì biết lấy ai nuôi mẹ trong lúc tuổi già xế bóng này?
Nhạc Phi thấy mẹ giận dữ, vội quì lạy, thưa:
- Con mới lỡ lần đầu tiên, mong mẹ tha thứ cho, con nguyện ngày mai sẽ không hái củi khô nữa.
Bà An Nhân thấy con mình biết hối lỗi rất cảm thương vội bước tới đỡ dậy và an ủi:
- Thôi ngày mai con cũng khỏi phải đi đốn củi nữa, vừa rồi mẹ tìm được vài bộ sách, để ngày mai mẹ bắt đầu dạy con.
Thế rồi qua ngày hôm sau bà An Nhân đem sách ra giảng dạy cho con. Nhạc Phi vốn có tư chất thông minh nên bài nào cũng chỉ đọc qua vài lần là thuộc làu ngay.
Bà An Nhân còn cố dành dụm tiền nong đưa cho Nhạc Phi bảo đi ra chợ mua giấy về tập viết, nhưng Nhạc Phi sợ tốn tiền vội tỏ lời từ chối:
- Thưa mẹ, con đã có giấy mực sẵn sàng để tập viết rồi xin mẹ chớ lo.
Bà mẹ lấy làm lạ không biết con mình tìm đâu ra giấy mực nhưng bà cũng làm thinh để xem sao, thì thấy Nhạc Phi lấy khay đem xuống mé sông xúc cát đem về, đoạn bẻ một nhành dương liễu mang vào thưa với mẹ:
- Thưa mẹ, đây không phải giấy mực để tập viết là gì? Đã khỏi tốn tiền mà lại dùng không bao giờ hết có hơn không?
Bà An Nhân mừng rỡ khen con mình sáng ý, hèn bảo:
- Thế thì hay lắm, mẹ khá khen cho con đấy.
Rồi bà cầm tay con tập viết, chẳng bao lâu Nhạc Phi viết thạo.

Từ đó Nhạc Phi cứ ở nhà chăm lo học tập không một giây phút nào xao lãng.
Lại nói đến chuyện con Vương Viên ngoại là Vương Quới mới lên sáu tuổi mà khí lực mạnh mẽ khác thường. Một hôm cậu đi cùng tên gia đinh Vương An ra sau vườn chơi, khi đến chỗ Bá Huê đình chợt thấy trên ghế có một bàn cờ, cậu hỏi Vương An?
- Cái gì đây mà trên mặt mỗi cái đều có mỗi chữ vậy?
Vương An giải thích:
- Đây chính là cờ tướng dùng cho hai người đấu trí với nhau để tiêu khiển, trong cuộc chơi này sẽ có kẻ thắng, người bại, một cuộc chơi cao thượng và vui thú nhất trần đời:
Vương Quới lại hỏi:
- Ăn thua bằng cách nào?
Vương An mỉm cười bảo:
- Việc ăn thua rất đơn giản, nghĩa là hễ bên nào giết được tưởng bên kia là kẻ ấy thắng, ngược lại bên nào bị mất tướng tức là bên ấy thua.
Vương Quới ngẫm nghĩ giây lát rồi bảo:
- Vậy thì có khó chi đâu. Ta với ngươi hãy thử chơi một bàn xem sao.
Vương An gật đầu rồi bắt đầu sắp lại vị trí các.quân cờ, đoạn giao cho Vương Quới cầm quân đỏ còn hắn thì cầm quân đen.
Vương An nói:
- Cậu hãy đi trước đi.
Vương Quới ra vẻ suy nghĩ rồi cười ha hả bảo:
- Nếu ta đi trước thì ngươi phải thua rồi.
Vương An lấy làm lạ:
- Sao tôi lại thua?
Vương Quới bèn cầm ông tướng của mình ăn phắt ông tướng của Vương An đi rồi nói lớn:
- Thế không phải ngươi thua rồi sao?
Vương An cười xoà đáp:
- Đánh cờ gì mà lạ lùng vậy? Thôi để tôi dạy cách đánh cho.
Vương Quới ngắt lời quát:
- Thế ngươi khinh ta không biết đánh cờ sao?
Dứt lời, Vương Quới xách luôn bàn cờ vụt lên đầu Vương An. Bị cú đánh bất ngờ nên Vương An không kịp đề phòng, cạnh

bàn cờ đập vào đầu bể một miếng da, máu tuôn lai láng, Vương An ôm đầu vừa chạy vừa kêu trời, còn Vương Quới vẫn không hết giận, ra sức rượt theo.
Vương An chạy đến hậu đường, Vương Viên ngoại biết chuyện cả giận trỏ vào mặt con, quát mắng:
- Tên súc sinh kia, sao mi còn nhỏ mà tính tình lung hăng đến thế?
Vừa nói, ông ta đánh Vương Quới hai tát tai nẩy lửa, cậu vội vã chạy vào phòng mếu máo nói với mẹ.
- Mẹ ơi, cha đánh con gần chết đây này!
Bà Viện Quân thấy vậy vội bảo gia đinh đem bánh tới cho con ăn rồi dỗ dành lắm Vương Quới mới nín. Kế thấy Vương Viên ngoại hầm hầm sắc giận chạy thẳng vào phòng, bà Viện Quân bênh con vội đứng cản trước cửa phòng, Viên ngoại trợn mắt hét lớn:
- Thằng nghiệt súc ấy chạy đi đâu rồi?
Bà Viên ngoại quá thương xót thằng bé bị đánh nên nắm ngay vạt áo chồng khóc lóc:
- Lâu nay ông than thở không có con trai nối dõi tông đường, may nhờ bà An Nhân khuyên bảo tôi đi tìm vợ bé cho ông mới sinh được một mụn con, thế mà nay ông nỡ lòng nào muốn giết chết con đi sao? Như ông muốn giết nó, xin hãy giết chết tôi trước đã.
Vừa khóc, bà ta vừa liều lĩnh ngã nhào vào mình Vương Viên ngoại. Bọn đày tớ gái phải xúm lại đỡ bà dậy dìu thẳng vàn phòng khuyên giải.
Còn Vương Minh thì không nguôi cơn giận, ông ta hằn học:
- Đúng là con hư tại mẹ, ngày sau nó không ra gì là tại mụ đó thôi.
Dứt lời ông ta hờn dối bỏ ra nhà ngoài trong lòng hậm hực không yên, bỗng thấy tên gia đinh vào báo:
- Dạ có Trương Viên ngoại đến thăm, hiện người còn đứng nhà ngoài.
Vương Minh phất tay ra hiệu bảo:
- Hãy mời tiên sinh vào.
Trương Viên ngoại bước vào thấy nét mặt bạn mình hơi buồn vội hỏi:

- Nếu tôi đoán không lầm thì chắc hiền đệ có việc chi bất bình, nên khí sắc không vui phải không?
Vương Minh gật đầu đáp:
- Trương huynh đoán quả không sai, chỉ vì Vương Quới con của đệ mới tí tuổi đầu mà tính tình hung hăng ngỗ ngược quá, dạy dỗ không được nên mới đem lòng phiền muộn như vậy.
Trương Viên ngoại cũng thở dài nói:
- Ối thôi! chính thằng con tôi là Trương Hiển nó cũng không khác gì. Nhân lúc tôi đang có bệnh phong thấp không thể đi bộ được nên phải sắm con ngựa để tiện việc đi lại. Vậy mà cả ngày nó bắt con ngựa cưỡi chạy khắp nơi, đạp đổ đồ đạc của người ta làm tôi phải bồi thường lại còn bị mất mặt vì thằng con khó bảo. Hôm qua nó lại cho ngựa dẫm phải người, tôi phải chạy tiền cơm tiền thuốc tốn kém mấy lượng bạc mới yên chuyện. Tôi giận quá đánh nó ít roi để răn dạy, chẳng ngờ mẹ nó bệnh con gây chuyện cãi cọ với tôi, thành thử tôi bực mình qua đây chơi cho khuây khỏa.
Câu chuyện vừa đến đây, bỗng bên ngoài có người dáng hấp tấp vừa bước vào vừa thở hôn hển. Thì ra người nảy chính là Thang Văn Trọng, trên mặt hiện lên đầy vẻ giận dữ không biết vì đâu.
Hai nhà Viên ngoại vội chào đón và hỏi:
- Việc chi mà trông sắc mặt hiền đệ có vẻ giận dữ như vậy.
Thang Viên ngoại đáp:
- Chẳng giấu chi các tôn huynh, chỉ vì thằng Thang Hoài con tôi nó quá ngỗ nghịch, ngày nào nó cũng đến căn phố của vợ chồng Kim Lão ở trước nhà tôi phá phách. Nhà người ta làm bánh bán nó đã hung hăng lôi hết bánh của người ta ra ăn lại còn hăm dọa đánh đập họ nữa, tôi phải bồi thường và năn nỉ mãi vợ chồng Kim Lão nể mặt mới cho êm chuyện. Ai ngờ đêm hôm qua nó vác đá chất vào cửa. Khi vợ chồng Kim Lão mở cửa ra bị đá đè tý nữa thì toi mạng. Vợ chồng Kim Lão đến khóc lóc với tôi tôi phải đánh nó ít roi để răn dạy và bồi thường cơm thuốc cho người ta. Chàng dè mẹ bênh con giằng co cãi lộn với tôi, hai huynh nghĩ thử có tức không?
Cả hai đều cười xoà đáp:
- Thế thì chúng ta cũng cùng chung một cảnh ngộ cả.

Rồi thuật lại chuyện Vương Quới và Trương Hiển cho Thang Viên ngoại nghe. Ba người thở vắn than dài cảm thấy mình bất lực trong việc dạy dỗ con cái.
Trong lúc đàm đạo bỗng có gia nhân vào báo:
- Có Châu Đồng tiên sinh ở Hiệp Tây đến thăm.
Cả ba mừng rỡ vội chạy ra đón vào rót nước mời uống. Vương Minh hỏi:
- Đã lâu rồi không gặp tiên sinh lòng hằng mong nhớ, nay tiên sinh ở tận Đông Kinh không quản đường xa, cực nhọc đến đây thăm, đệ thật lòng cảm kích vô cùng.
Châu Đồng nói:
- Tôi nay tuổi đã già yếu nên lâu nay vẫn nương náu với Lưu gia tại Phủ thành. Tôi cũng có chút ít ruộng nương tại đây nên đến đây trước là thăm ruộng, sau là thăm các bạn bè rồi phải về gấp.
Vương Minh nói:
- Lâu ngày vắng mặt, nay đại huynh đã đến đây thì hãy ở chơi ít hôm cho thoả tình bằng hữu, vội gì mà về gấp vậy?
Rồi bảo gia đinh làm cơm thết đãi. Ba ông Viên ngoại cùng Châu Đồng chén tạc chén thù, có vẻ rất tương đắc.
Rượu được vài tuần, Vương Minh hỏi Châu Đồng:
- Tiên sinh cách biệt hơn hai mươi năm rồi, chẳng hay gia quyến hiện ở nơi nào?
Châu Đồng đáp:
- Vợ tôi qua đời đã lâu, còn con tôi thì theo người học trò cũ của tôi là Lưu Tuấn Nghĩa đi đánh giặc Phiên cũng chết trận cách đây ít lâu. Về sau, Lưu Tuấn Nghĩa cũng bị bọn gian thần hãm hại nên nay tôi tứ cố vô thân, còn các hiền đệ năm nay con cái thế nào?
Ba ông Viên ngoại nghe hỏi cùng thở dài:
- Ba anh em tôi, mỗi người đều có một đứa con trai nhưng chúng ương ngạnh quá không thể nào dạy dỗ được, thật là một việc đáng buồn.
Rồi ai nấy đều thuật lại việc hư đốn của con mình cho Châu Đồng nghe. Châu Đồng nói:
- Mấy cháu cũng đã lớn tuổi rồi, sao không mời thầy dạy dỗ nó.
- Có chứ, chúng tôi đã đón rất nhiều thầy về dạy chúng nhưng ông nào cũng bỏ đi mất hết, phần vì chúng không chịu học, phần

vì chúng xấc xược chẳng coi thầy ra gì.
Châu Đồng bĩu môi:
- Chỉ vì mấy ông thầy ấy chẳng biết cách dạy dỗ nên mới xảy ra tình trạng ấy, tôi không phải khoe tài chứ tôi mà được ở đây dạy chúng nó, xem chúng nó có dám không nghe lời tôi không.
Ba ông Viên ngoại nghe nói mừng rỡ như bắt được
của, nói:
- Nếu vậy xin đại huynh ở lại đây dạy dỗ lũ cháu cho nên người, thì ơn này chúng tôi tạc dạ ghi xương.
Châu Đồng ngẫm nghĩ giây lâu rồi gật đầu, nói:
- Được tôi cũng vì tình anh em, bè bạn nhận lời ở lại đây dạy dỗ chúng nó xem sao.
Cơm nước xong, hai ông Trương, Thang ra về vui mừng vô hạn.
Một tên gia đinh chạy đến nói với Vương Quới:
- Hôm nay ông nhà ta có mời một ông thầy đến dạy học đấy, sắp tới chắc các cậu không thể chơi bời hung hăng như trước được đâu.
Vương Quới nghe nói vội chạy đi tìm Thang Hoài và Trương Hiển chúng bàn với nhau, chuẩn bị đoản côn, thước sắt để đánh lão thầy mới.
Hôm sau, ba ông Viên ngoại dắt con đến cho chúng lạy ra mắt thầy. Châu Đồng bảo:
Ba ông hãy về nghỉ đi, để chúng nó cho tôi dạy dỗ.
Ba người từ biệt về rồi, Châu Đồng gọi Vương Quới lên bảo giở sách ra đọc thử.
Vương Quới trợn mắt đáp:
- Khách chưa đọc, lẽ nào chủ nhân lại đọc trước sao?
- Ông ăn nói bất thông như vậy thì làm thầy ai được?
Dứt lời Vương Quới rút cây thước sắt ra nhắm đầu Châu Đồng đánh xuống, nhưng Châu Đồng đã lanh lẹn tránh khỏi, rồi một tay bắt cây thước sắt, một tay nắm lưng Vương Quới vật xuống lấy roi đánh túi bụi.
Vương Quới là con nhà giàu có từ bé chưa từng bị ăn đòn bao giờ, nay bị mấy roi đau quá, đành chịu phép cho Châu Đồng dạy dỗ, còn Thang Hoài và Trương Hiển thấy thế cũng sợ hãi, vội giấu hết binh khí không dám ngỗ nghịch như trước nữa.
Thế là từ đấy ba đứa trẻ vâng phục lời thầy lo học tập không

dám xao lãng.
Nhạc Phi nghe Châu Đồng đến dạy học nên thường lẻn đến nấp sau vách tường nghe giảng, lòng cậu hâm mộ vô cùng.
Bữa nọ có tên tá điền Vương Lão đến xin ra mắt Châu Đồng và nói:
- Tôi làm ruộng của tướng công suốt mười năm, nhưng đến nay mới gặp được tướng công. Tuy vậy, năm nào bán lúa, tôi vẫn để dành bạc, nay nghe Tướng công ở đây nên tôi đến xin Tướng công tính giùm cho để tôi hoàn số bạc lại cho Tướng công.
Châu Đồng nói:
- Ngươi quả là một kẻ tâm phúc ít ai bì kịp.
Rồi ông gọi Vương An dọn mâm cỗ thết đãi người tá điền. Châu Đồng lại hỏi Vương Lão:
- Thế mùa màng năm nay ra sao?
Vương Lão thưa:
- Mấy năm trước hoa màu cũng thường, duy có năm nay chẳng biết tại sao lúa trổ hai bông, tôi đoán đó là điểm tốt cho Tướng công đấy.
Châu Đồng gật đầu:
- Người đoán đúng lắm, lúa trổ hai bông thì chắc chắn ta sắp được gặp quí nhân rồi, thôi thế ngày mai ta với ngươi đi xem thử.
Cơm nước xong xuôi Vương Lão nghỉ lại một đêm, sáng ra Châu Đồng gọi ba trò lại, căn dặn:
- Ta đi có việc cần, các trò hãy ở nhà cố gàng làm bài rồi ta về chấm chữa cho.
Ba người học trò vâng dạ, Châu Đồng thay quần áo đi thăm ruộng.
Chờ cho Châu Đồng đi khỏi, Nhạc Phi bước vào trường. Vương Quới trông thấy mừng rỡ nắm tay Phi giới thiệu cùng Trương Hiển và Thang Hoài:
- Đây là anh Nhạc Phi, người mà cha tôi thường ca ngợi cho là thông minh nhất đời đấy. Nay thầy ta đi vắng lại ra đề để lại bảo chúng ta phải cố gắng làm cho xong, chi bằng mượn anh Nhạc Phi làm hộ, hai anh nghĩ sao?
Hai người kia đều gật đầu tán thưởng.
Nhạc Phi tỏ ý khiêm nhường:

- Tôi chỉ sợ làm không trúng ý của thầy.
Ba người cùng bước tới nắm tay Nhạc Phi.
- Chúng tôi đã nghe tiếng anh nhiều rồi, chớ có khiêm nhường, hãy làm hộ cho chúng tôi đi, chúng tôi tin chắc bài anh làm, thầy tôi không thể chê được đâu.
Vương Quới còn sợ Nhạc Phi từ chối bỏ về nên dắt Nhạc Phi vào thư phòng và căn dặn:
- Nếu anh có đói thì đã có món ăn tôi để sẵn trên gác đó.
Nói rồi đóng cửa khoá chặt nhốt Nhạc Phi ở trong rồi cả ba chạy đi chơi mất hút.
Nhạc Phi lục lại xem các văn bài của ba người đã làm lâu nay để xem tâm khí của họ như thế nào, đoạn lục lại xem các thi văn của Châu Đồng.
Xem văn của Châu Đồng, Nhạc Phi thích chí vỗ bàn nói lớn:
- Nhạc Phi này mà được người này chỉ giáo thì lo chi ngày sau chẳng nên danh?
Dứt lời chàng đứng phắt dậy lấy bút đề ngay tám câu thơ trên vách rồi ra về chẳng đợi bọn Vương Quới quay lại.
- Được tiên sinh cho gọi đến thì còn gì hân hạnh cho bằng, chẳng biết tiên sinh có điều gì chỉ giáo?
Châu Đồng thấy Nhạc Phi tướng mạo khôi ngô, tuổi còn nhỏ mà ăn nói lễ phép, cử chỉ đoan trang nên đem lòng thương mến ngay. Ông bảo Vương Quới kéo ghế mời Nhạc Phi ngồi rồi hỏi:
- Bài thơ trên vách kia có phải cậu viết không?
Nhạc Phi sợ hãi đáp:
- Tiểu tử còn thơ dại nên nhất thời cuồng vọng, xin tiên sinh tha tội.
Châu Đồng lại hỏi:
- Cậu đã có biệt hiệu gì chưa?
- Thưa, thuở mới chào đời, có một tiên sinh đến chơi đặt cho danh hiệu là Bàng Cử.
Châu Đồng gật đầu khen:
- Danh hiệu như thế là hay lắm rồi, còn văn học thì được thầy nào dạy cho?
Nhạc Phi thưa:
- Chỉ vì nhà quá nghèo nên mẹ tiểu tử phải mua sách về dạy và lấy cát bỏ vào khay tập viết cho đỡ tốn tiền.

Ngẫm nghĩ hồi lâu, Châu Đồng nói:
- Cậu về thưa với thân mẫu, mời bà đến đây cho ta hầu chuyện nhé.
Nhạc Phi lắc đầu:
- Không thể được, mẹ cháu là góa phụ, đâu có thể đi như thế được?
Châu Đồng nói:
- Cậu nói đúng lắm, chính ta đã lỡ lời rồi?
Rồi cho gọi Vương Quới vào bảo:
- Trò về thưa với thân mẫu là, nay ta muốn mời bà An Nhân đến đây bàn chút việc học hành cho Nhạc Phi, vậy xin mời lịnh đường đến đây cho có bạn với bà.
Vương Quới vội chạy đi mời bà Viện Quân, Châu Đồng lại bảo Nhạc Phi:
- Ta đã cho mời bà Viện Quân đến, vậy cậu có bằng lòng về thưa với lệnh đường đến đây cho ta thưa chuyện không?
Nhạc Phi vâng lời về thưa với mẹ:
- Châu tiên sinh muốn mời mẹ đến thưa chuyện, người cũng có mời bà Viện Quân đến cho mẹ có bạn, chẳng biết mẹ có vui lòng đến đó không?
Bà An Nhân gật đầu đáp:
- Nếu có bà Viện Quân thì mẹ cũng đến đó thử xem Châu tiên sinh dạy việc gì cho biết.
Rồi bà ta lập tức thay quần áo đi cùng Nhạc Phi thẳng đến nơi tiên sinh Châu Đồng dạy học.
Vừa đến nơi, đã thấy bà Viện Quân có mặt, bước ra tiếp đón nồng hậu.
Sau khi mọi người an toạ, Châu Đồng nói với bà An Nhân:
- Hôm nay tôi mời bà đến đây chỉ vì tôi thấy lệnh lang tướng mạo phương phi, tâm trung xán lạn nên đem lòng mến thương muốn đem tài sở học của mình truyền đạt lại cho cháu. Vậy xin bà cho Nhạc Phi làm con nuôi tôi chẳng biết bà có bằng lòng không?
Bà An Nhân nghe nói lắc đầu, sa nước mắt đáp:
- Khi tôi sinh nó ra mới được ba ngày thì bị nạn lụt khủng khiếp, trong lúc lâm nguy, chồng tôi phó thác nó cho tôi nuôi dưỡng, may nhờ có ân công là vợ chồng Vương Viên ngoại ra tay cứu

giúp, ơn ấy mẹ con tôi chưa trả được. Hơn nữa tôi chỉ có một chút con nối dòng họ Nhạc nên việc ấy khó vâng lời, xin tiên sinh chở chấp.
Châu Đồng phân trần:
- Lẽ ra tôi không nên hỏi vậy, nhưng trong văn thơ thấy lệnh lang có chí khí lớn, ngày sau ắt nên danh vọng, tiếc thay không có thầy hay dạy dỗ, cung như ngọc kia không được giũa mài cũng thành vô dụng, cũng hoài ngọc đi. Chẳng phải tôi dám khoe tài, song tôi đã từng dạy hai đứa học trò làm nên danh phận, chỉ vì rủi ro bị kẻ gian thần hãm hại. Nay nhận lời của Vương viên ngoại dạy ba đứa này xét ra chí khí thua kém Nhạc Phi xa. Nếu được bà ưng thuận, tôi chỉ gá tiếng là dưỡng phụ mà thôi, chớ không dám cải danh diệt tính. Còn việc xưng hô cha con là để cho tăng phần thân mật, tôi mới có thể đem hết bình sinh sở học truyền đạt lại cho cháu và sau này tôi có cưỡi hạc quy tiên thì có người chôn cất là đủ rồi, xin bà hãy an tâm.
Bà An Nhân còn suy tính chưa biết nên trả lời bằng cách nào cho phải thì Nhạc Phi đã chạy ra, chắp tay thưa với Châu Đồng:
- Nếu kết tình phụ tử mà không phải thay tên, đổi họ thì con xin ưng thuận, vậy xin gia gia hãy ngồi lại cho con tạ lễ.
Dứt lời, Nhạc Phi quỳ lạy tám lạy.
Nhạc Phi hành động như vậy chẳng phải là không tuân lời mẹ song cũng vì chàng ái mộ tài học của Châu tiên sinh đã lâu, muốn cho người giáo huấn thi thơ, thụ truyền võ nghệ. Ngờ đâu trong tám lạy ấy mà sau này Nhạc Phi làm đến chức Võ Xương Khai Quốc Công, Thái Tử Thiếu Bảo, Tổng Đốc bình lương, thống thuộc văn võ Đô Đốc Đại Nguyên Soái. Nhưng đó là chuyện của mấy chục năm sau. Hãy quay lại chuyện Nhạc Phi quỳ lạy nhận dưỡng phụ.
Lạy xong, Nhạc Phi còn làm lễ lạy vợ chồng Vương Viên ngoại và mẹ chàng nữa. Bà An Nhân nửa buồn nửa vui, nhưng vì con bà đã ưng thuận bà cũng đành phải chấp thuận theo.
Vợ chồng Vương Viên ngoại sai bày tiệc đãi đằng, mời cả Trương Đạt, Thang Văn Trọng đến dự rồi ai về nhà nấy.
Hôm sau Nhạc Phi vào trường học, Châu Đồng cho bốn trò kết nghĩa anh em, ai nấy đều tỏ cho cha mẹ mình hay, các ông bà ấy thảy đều mừng rỡ.

Từ đó Châu Đồng đem hết mười tám môn võ nghệ truyền đạt cho Nhạc Phi, chàng sẵn có khiếu thông minh hơn người nên tiếp thu rất chu đáo.
Ngày tháng thoi đưa, bóng thiều quang thấm thoắt, hạ hết thu sang, Nhạc Phi đã lên mười ba tuổi, mấy anh em cũng đều ở lại thư phòng, sớm tối chăm lo học tập, chẳng bao lâu ai nấy đều võ nghệ tinh thông, văn chương uyên bác.
Một hôm vào tiết tháng ba, khí trời mát mẻ, Châu Đồng gọi Nhạc Phi vào, bảo:
- Hôm nay thầy bận đi thăm một người bạn là ông Chí Minh trưởng lão ở tại Lịch Tuyền, con hãy ở nhà cùng với mấy anh em đừng xao lãng học tập nhé?
Nhạc Phi thưa:
- Đường đi từ đây đến Lịch Tuyền xa xôi lại vắng vẻ, gia gia đi một mình e bất tiện, chi bằng cho chúng con đi với và để thăm tiên sinh luôn thể.
Châu Đồng gật đầu vui lòng, rồi năm thầy trò sắm sửa hành trang lên đường thẳng đến Lịch Tuyền.
Đường đi phải băng qua nhiều khu rừng rậm rạp, cây cối um tùm, chim kêu vượn hú trên cành, càng tăng thêm cảnh vắng vẻ của rừng sâu.
Khi đi qua một hòn núi nhỏ, Châu Đồng trông thấy nơi ấy địa thế rất đẹp, bên đứng lại ngắm nghía hồi lâu rồi hỏi:
- Chẳng biết chỗ này là đất của ai?
Vương Quới thưa:
- Nơi đây là đất của phụ thân con, nếu thầy xem phong cảnh này có hợp ý thì sau này thầy có quy tiên, chúng con sẽ đem thầy đến đây làm nơi an giấc.
Nhạc Phi lườm Vương Quới một cái và nói:
- Gia gia tôi đang sống thế này mà sao anh dám loạn ngôn như vậy?
Châu Đồng khoả tay:
- Không hề chi, người đời ai mà khỏi chết? Nếu sau này thầy có mãn phần rồi, các con đem xác thầy đến chỗ này chôn cất thì thầy mãn nguyện vô cùng.
Đi chẳng bao lâu nữa, gia trang của trưởng lão Chí Minh đã hiện ra trước mặt, tuy không đồ sộ nguy nga lắm song cũng rộng rãi

mát mẻ, nấp dưới lùm cây cổ thụ hoa quả tốt tươi trông ngoạn mục lắm.
Châu Đồng gõ cửa, một tiểu đồng từ bên trong chạy ra vái chào, Châu Đồng bảo:
- Phiền cháu vào thưa lại với tiên sinh Chí Minh răng có người ở Hiệp Tây tên là Châu Đồng đến thăm.
Tiểu đồng cúi đầu vâng dạ rồi chạy thẳng vào trong, chỉ trong chốc lát đã thấy trưởng lão Chí Minh chống gậy bước ra tiếp đón niềm nở.
Mọi người vào nhà, trưởng lão mời ngồi đãi trà nước, có hai học trò đứng hầu hai bên.
Trong lúc đàm đạo văn chương, trưởng lão Chí Minh liếc thấy Nhạc Phi tướng mạo khôi ngô, cốt cách phi phàm, ông ta tấm tắc khen thầm rồi ông gọi tiểu đồng đem thức ăn lên thết đãi.
Đêm hôm ấy, thầy trò Châu Đồng nghỉ lại ở gia trang, rạng ngày sau mới từ tạ ra về. Trưởng Lão nằng nặc mời ở lại dùng cơm rồi mới cho đi. Khi tiểu đồng bưng trà lên, Châu Đồng vui miệng hỏi:
- Tôi có nghe người ta đồn rằng ở đây có suối Lịch Tuyền dùng nước suối ấy nấu trà uống ngon lắm phải không?
Trưởng lão đáp:
- Đúng đấy, nước trong suối Lịch Tuyền mà dùng nấu nước trà uống thì ngon tuyệt, nước ấy nếu đem rửa mặt thì mắt mờ sẽ sáng ngay. Lâu nay hễ có khách, tôi vẫn dùng nước ấy nấu nước trà đãi, ngờ đâu gần đây có một con quái không biết từ đâu đến, thường ngày nó hay phun một thứ khói độc làm hôn mê, nên không ai dám bén mảng đến đó nữa.
Châu Đồng chắt lưỡi than:
- Thế thì tại tôi vô duyên nên đến đây gặp trở ngại không được dùng nước Lịch Tuyền.
Nhạc Phi nghe nói nghĩ thầm:
"Quả nước Lịch Tuyền quí giá như vậy thì dù con quái vật ấy có lợi hại đến đâu ta cũng quyết đến đó lấy nước cho kỳ được. Hay là tiên sinh Chí Minh tìm cách nói đùa chăng? Nhất định phen này ta phải đến đó lấy nước đem về để gia gia ta rửa mặt mới được.
Nghĩ đoạn, Nhạc Phi hỏi tiểu đồng thăm dò đường đi đến suối

Lịch Tuyền, rồi bưng chén trà lớn đi thẳng ra phía sau am.
Đi quanh co hồi lâu, chàng trông thấy tại cửa núi có một vòi nước phun ra nước trong vắt, phía trên có một tảng đá lớn bên trên có khắc một hàng chữ:
- "Lịch Tuyền kỳ phẩm".
Đây chính là bút tích của ông Tô Đông Pha viết, bên trong vòi nước ấy có một động đá, trong động ló ra một chiếc đầu rắn khổng lồ, đôi mắt rắn sáng chói như hai chiếc đèn pha, miệng rắn há hốc ra để lộ mấy hàm răng gớm ghiếc, nước bọt từ trong miệng rắn nhỏ xuống từng giọt một màu trắng đục.
Nhạc Phi lẩm bẩm:
- Con quái xà này từ đâu đến đây phá rối, để ta giết quách cho thiên hạ nhờ.
Nói đoạn, chàng để chén xuống, nhặt một viên đá lớn nhắm ngay đầu rắn ném một cái thật mạnh. Viên đá trúng ngay chính giữa đỉnh đầu rắn, nhưng không thấy con rắn nao núng gì cả, nó liền phun ra một chất khói lam, đồng thời há miệng thè chiếc lưỡi đỏ loét, quăng mình tới mổ Nhạc Phi, nhưng chàng đã lanh lẹ tránh khỏi, với tay nắm lấy đuôi rắn chàng toan vụt một cái, nhưng lạ thay, Nhạc Phi xem kỹ lại thì trong tay cái đuôi rắn biến đâu mất mà chỉ có một cây thương láng bóng, trên cán có chạm một hàng chữ "Lịch Tuyền Thần Mâu".
Nhạc Phi mừng rỡ khôn xiết, chàng xách chén cầm thương chạy thẳng về am. Kể lại mọi chuyện cho Châu Đồng nghe, ai nấy đều mừng rỡ. Trưởng Lão Chí Minh nói:
- Cây thương "Lịch Tuyền thần mâu" này là vật báu của thần linh nay đã về tay lệnh lang ắt sau này sẽ được đăng đài bái tướng đấy chứ chẳng chơi đâu.
Ngừng giây lát, trưởng lão nói:
- Sẵn đây tôi có cuốn sách binh thư bí truyền trong đó có truyền đầy đủ thương pháp và cách bày binh bố trận nữa, nhưng sách này chỉ người nào có binh khí thần linh mới có thể dùng được, nay lệnh lang đã có duyên như vậy tôi xin trao sách ấy cho, hãy xem trong ấy cố mà luyện tập, bây giờ tôi phải trở về ở tại Ngũ Đài sơn, chắc có lẽ khó mà gặp mặt nhau được. Chí Minh trưởng lão nói, hai mươi năm về sau, học trò tôi là Đạo Duyệt sẽ đến tại Kim Sơn để gặp lệnh lang, mong lang hãy nhớ lời tôi dặn

và xin cáo biệt ngay đây.
Châu Đồng nói:
Nói vậy thì tôi làm lỗi với tiên sinh rồi.
Trưởng lão nói:
- Không phải, đó là do nơi tiền định có tội gì đến ngài đâu?
Nói đoạn Chí Minh trưởng lão vào phòng lấy cuốn binh thư giao cho Châu Đồng, rồi Châu Đồng giao cho Nhạc Phi cất giữ. Thầy trò từ biệt xuống núi về nhà.
Sáng hôm sau, Châu Đồng hỏi Thang Hoài:
- Ngươi muốn học môn gì?
Thang Hoài đáp:
- Con thấy Nhạc huynh múa thương tốt lắm, nên con cũng muốn học thương.
Thế là Châu Đồng dạy thương pháp cho Thang Hoài. Còn Trương Hiển lại bảo:
- Thương thì tốt lắm, nhưng con lại muốn sử dụng thứ vũ khí gì đã đâm lại móc lại được nữa cơ. Vũ khí ấy chính là câu liêm thương đây, để ta vẽ kiểu cho con đến thợ rèn đặt làm một cái đem về ta dạy cho.
Vương Quới lại bảo:
- Thưa thày, con chỉ muốn sử dụng cây đại đao thôi vì đại đao chém chết được nhiều mạng hơn.
Châu Đồng biết Vương Quới là kẻ dũng phu nên cười thầm và nói:
- Được nếu con thích đại đao thì thầy sẽ dạy cho.
Từ đó về sau hễ hai ngày học văn thì một ngày luyện võ. ông Châu Đồng trước kia là người làm đến chức Đầu mục, cai quản tám mươi ngàn cấm quân tại Đông Kinh nên võ nghệ cao cường, ông đã từng dạy người học trò xuất chúng tên là Lưu Tuấn Nghĩa, nay lại có Nhạc Phi tuổi còn nhỏ mà có sức mạnh phi thường, ông ta vô cùng hoan hỉ, đem hết mười tám môn võ nghệ truyền đạt cho Nhạc Phi, nếu so sánh với hai người học trò trước kia, Nhạc Phi còn hơn gấp bội.
Một hôm Vương Viên ngoại cùng Châu Tiên sinh đi dạo chơi giải buồn, bỗng có lý trưởng sở tại đến ra mắt và thưa:
- Huyện đường ta sắp có cuộc khảo thi võ nghệ, tôi cũng muốn hiển vinh cho làng xóm nên đã đem tên bốn vị tiểu tướng công

đến đăng vào xin ứng thí, vậy nay bổn chức xin tin cho chư vị biết để sắm sửa vào ngày rằm tháng này tựu trường.
Vương Minh cau mày nhìn lý trưởng bảo:
- Ông muốn đem con cháu chúng tôi ra ứng thí, ít ra cũng phải cho chúng tôi biết trước đã chớ, phỏng như chúng nó chưa đủ tư cách ra thí võ với người thì sao?
Châu Đồng xen vào nói:
- Chẳng hề chi đâu, tôi xét ra ông lý đây làm như vậy là tốt bụng và thịnh tình, tuy đồ đệ tôi còn nhỏ tuổi, nhưng trò nào cũng đủ tư cách ra tỷ thí với người cả rồi.
Châu Đồng lại căn dặn ba ông Viên ngoại về sắm sửa cho con mình đi thi võ. Hôm sau về trường, lại gọi các trò đến bảo:
- Các con hãy chuẩn bị áo quần tử tế và mang theo vũ khí sở trường đúng ngày rằm tháng này, đến trường thi võ đấy nhé!
Vương Quới, Thang Hoài, Trương Hiển vâng lời vội trở về nhà ngay, Châu Đồng lại bảo Nhạc Phi về thưa với thân mẫu sắm sửa đồ đạc lên đường.
Nhạc Phi thưa:
- Chắc khoa này con không đi được, xin hẹn lại khoa khác.
Châu Đồng ngạc nhiên:
- Tại sao vậy?
- Thưa gia gia, riêng phận con nghèo nàn rách rưới lấy chi sắm được ngựa và áo quần để đi với người ta? Vì vậy con xin chờ khoá sau thì hơn.
Châu Đồng suy nghĩ giây lâu, gọi Nhạc Phi bảo:
- Thôi con hãy vào phòng lấy chiếc áo Tố Bạch của ta đem về thưa cùng lệnh đường sửa chữa lại cho vừa mà mặc. Con nhớ lấy cả dây Hồng Lan nữa nhé. Còn ngựa thì không lo gì, con cứ việc lấy con ngựa của ta mà dùng.
Nhạc Phi bước vào phòng lãnh áo rồi bước ra lạy tạ trở về nhà thưa lại với mẹ. Bà An Nhân vui mừng khôn xiết.
Hôm sau, Châu Đồng đang ngồi xem sách bỗng nghe phía trước có tiếng động, vội nhìn ra thì thấy Thang Hoài đến. Anh ta xúng xính trong bộ quần áo mới cưỡi con ngựa ô, lưng đeo cung tiễn trông oai vệ lắm. Chàng lạy thầy một lạy và thưa:
- Xin thầy xem con ăn mặc thế này đi ứng thí với người ta có được không?

Châu Đồng gật đầu khen ngợi, rồi Vương Quới và Trương Hiển cũng lần lượt đến làm lễ thầy, người nào cũng nai nịt chỉnh tề, lưng đeo cung tiễn trông ra dáng con nhà võ lắm.
Châu Đồng bảo:
- Ba trò hãy về thưa lại với phụ thân, đến ngày ấy cứ việc tự nhiên đến trường thi, đừng đợi ta làm gì, miễn khi đến tỉnh thành, chúng tạ gặp mặt nhau là đủ rồi.
Ba trò vừa bái tạ ra về thì Nhạc Phi đến, ông Châu Đồng vỗ vai chàng bảo:
- Ngày mai ta sẽ sang dùng cơm bên nhà con rồi cùng đi luôn.
Nhạc Phi lấy làm ái ngại:
- Nhà con nghèo nàn biết lấy chi đãi gia gia cho xứng đáng!
- Con chớ nên ngại việc ấy, chúng ta đã kết tình phụ tử thì có gì dùng nấy mới thân mật chứ.
Nhạc Phi về thưa lại với mẹ, rồi sáng hôm sau, khi cơm nước xong xuôi, Châu Đồng cùng Nhạc Phi dắt nhau xuống tỉnh thành. Nơi đây thiên hạ đông đảo, nhan nhản những phòng trà quán rượu có đủ hạng người, náo nhiệt và vui vẻ vô chừng. Cha con Nhạc Phi ghé vào tiệm uống trà nghỉ mát, còn ba ông Viên ngoại là người giàu có, nên vào ngay tửu lầu gọi những thức ăn cao lương mỹ vị thết đãi bạn bè đồng thời cho người đi tìm Châu Đồng và Nhạc Phi.

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Hồi thứ tư
Làng Kỳ Lân, Châu Đồng nhận nghĩa tử
Suối Lịch Tuyền, Nhạc Phi được thần mâu

Nhạc Phi vừa ra khỏi thư phòng thì bọn Vương Quới cũng kịp về nhà.
Châu Đồng bước vào phòng không để ý mọi việc xung quanh, chỉ cúi đầu suy nghĩ:
"Lúa trổ hai bông là một chuyện lạ lùng, chẳng lẽ trong cái thôn bé nhỏ, hẻo lánh thế này lại có quí nhân sao?".
Đang suy nghĩ, bỗng thấy ba cuốn vở để trước mặt Châu Đồng

bèn giở ra xem, thì lạ thay, văn bài của ba người học trò mình hôm nay từ lý rất thông, nét chữ lại sắc sảo tiên sinh nghĩ thầm: "Lẽ nào ba đứa này học hành lại mau tấn tới đến thế Hay là thời vận ta may mắn nên chúng mau giỏi chăng?".
Châu Đồng lại đem những bài cũ của học trò ra so sánh thì thấy các bài cũ chẳng thông suốt tý nào cả nên lại nghĩ:
"Hay là trong khi ta đi vắng, ở nhà chúng nó mượn ai làm cũng nên, nhưng kẻ nào làm đây phải là người tài giỏi, chí khí hơn người, để ta hỏi xem cho biết".
Nghĩ đoạn Châu Đồng gọi Vương Quới hỏi:
- Khi ta đi vắng, có ai đến thư phòng không?
Vương Quới thưa:
- Thưa thầy, con không thấy ai đến đây cả.
Đang lúc ngờ vực. Châu Đồng vụt nhìn lên trên vách thấy bài thơ của Nhạc Phi, vội bước đến xem. Bài thơ viết:

Phục thầy, hạ bút đôi câu
Công hầu, khanh tướng biết đâu mà cười
Tâm trong Tiêu Hán sẵn rồi
Còn chờ cảnh ngộ rạng ngời Đẩu Ngưu
Anh hùng chí cả noi theo
Rồng mây gặp hội, thỏa điều ước mong
Công danh hai chữ chưa xong
Tiếu đàm thiên hạ, bận tâm làm gì.

Thơ tuy chẳng hay lắm song thi pháp đáng khen, lại có khí chất anh hùng, cuối cùng lại đề rõ danh tự Nhạc Phi. Châu Đồng mới biết đây là người mà ông Vương Viên ngoại khen là kẻ thông minh hiếm có trên đời.
Châu Đồng trợn mắt nhìn Vương Quới quát mắng:
- Rõ ràng có Nhạc Phi đến thư phòng viết thơ trên vách đây sao các ngươi lại chối quanh? Hèn chi ba bài văn của chúng bay hôm nay khác xa, đúng là Nhạc Phi làm hộ cho chúng bay rồi. Thôi hãy đi mời hắn đến đây cho ta bảo gấp.
Vương Quới cúi đầu vâng dạ rồi chạy thẳng đến nhà Nhạc Phi bảo:
- Lúc nãy anh đến thư phòng chúng tôi chơi, nhưng không biết

anh viết những gì trên vách mà thầy cho đi mời anh. Chắc thế nào thầy tôi cũng đánh anh đấy.
Bà An Nhân nghe nói thì kinh hãi, nhưng khi nghe Vương Quốc nói: "Thầy bảo đi mời" thì lòng mới bớt lo. Bà bảo Nhạc Phi.
- Con có qua thì phải hết sức lễ phép với người nhé!
Nhạc Phi chắp tay:
- Con xin vâng lời mẹ, con quyết không khi nào làm phiền lòng mẹ đâu.
Rồi Nhạc Phi theo chân Vương Quới đến thư phòng ra mắt Châu Đồng. Sau khi xá bốn vái, Nhạc Phi đứng tránh một bên chắp tay thưa:- Được tiên sinh cho gọi đến thì còn gì hân hạnh cho bằng, chẳng biết tiên sinh có điều gì chỉ giáo?
Châu Đồng thấy Nhạc Phi tướng mạo khôi ngô, tuổi còn nhỏ mà ăn nói lễ phép, cử chỉ đoan trang nên đem lòng thương mến ngay. ông bảo Vương Quới kéo ghế mời Nhạc Phi ngồi rồi hỏi:
- Bài thơ trên vách kia có phải cậu viết không?
Nhạc Phi sợ hãi đáp:
- Tiểu tử còn thơ dại nên nhất thời cuồng vọng, xin tiên sinh tha tội.
Châu Đồng lại hỏi:
- Cậu đã có biệt hiệu gì chưa?
- Thưa, thuở mới chào đời, có một tiên sinh đến chơi đặt cho danh hiệu là Bàng Cử.
Châu Đồng gật đầu khen:
- Danh hiệu như thế là hay lắm rồi, còn văn học thì được thầy nào dạy cho?
Nhạc Phi thưa:
- Chỉ vì nhà quá nghèo nên mẹ tiểu tử phải mua sách về dạy và lấy cát bỏ vào khay tập viết cho đỡ tốn tiền.
Ngẫm nghĩ hồi lâu, Châu Đồng nói:
- Cậu về thưa với thân mẫu, mời bà đến đây cho ta hầu chuyện nhé.
Nhạc Phi lắc đầu:
- Không thể được, mẹ cháu là góa phụ, đâu có thể đi như thế được?
Châu Đồng nói:
- Cậu nói đúng lắm, chính ta đã lỡ lời rồi?

Rồi cho gọi Vương Quới vào bảo:
- Trò về thưa với thân mẫu là, nay ta muốn mời bà An Nhân đến đây bàn chút việc học hành cho Nhạc Phi, vậy xin mời lịnh đường đến đây cho có bạn với bà.
Vương Quới vội chạy đi mời bà Viện Quân, Châu Đồng lại bảo Nhạc Phi:
- Ta đã cho mời bà Viện Quân đến, vậy cậu có bằng lòng về thưa với lệnh đường đến đây cho ta thưa chuyện không?
Nhạc Phi vâng lời về thưa với mẹ:
- Châu tiên sinh muốn mời mẹ đến thưa chuyện, người cũng có mời bà Viện Quân đến cho mẹ có bạn, chẳng biết mẹ có vui lòng đến đó không? .
Bà An Nhân gật đầu đáp:
- Nếu có bà Viện Quân thì mẹ cũng đến đó thử xem Châu tiên sinh dạy việc gì cho biết.
Rồi bà ta lập tức thay quần áo đi cùng Nhạc Phi thẳng đến nơi tiên sinh Châu Đồng dạy học.
Vừa đến nơi, đã thấy bà Viện Quân có mặt, bước ra tiếp đón nồng hậu.
Sau khi mọi người an toạ, Châu Đồng nói với bà An Nhân:
- Hôm nay tôi mời bà đến đây chỉ vì tôi thấy lệnh lang tướng mạo phương phi, tâm trung xán lạn nên đem lòng mến thương muốn đem tài sở học của mình truyền đạt lại cho cháu. Vậy xin bà cho Nhạc Phi làm con nuôi tôi chẳng biết bà có bằng lòng không?
Bà An Nhân nghe nói lắc đầu, sa nước mắt đáp:
- Khi tôi sinh nó ra mới được ba ngày thì bị nạn lụt khủng khiếp, trong lúc lâm nguy, chồng tôi phó thác nó cho tôi nuôi dưỡng, may nhờ có ân công là vợ chồng Vương Viên ngoại ra tay cứu giúp, ơn ấy mẹ con tôi chưa trả được. Hơn nữa tôi chỉ có một chút con nối dòng họ Nhạc nên việc ấy khó vâng lời, xin tiên sinh chở chấp.
Châu Đồng phân trần:
- Lẽ ra tôi không nên hỏi vậy, nhưng trong văn thơ thấy lệnh lang có chí khí lớn, ngày sau ắt nên danh vọng, tiếc thay không có thầy hay dạy dỗ, cung như ngọc kia không được giũa mài cũng thành vô dụng, cũng hoài ngọc đi. Chẳng phải tôi dám khoe tài,

song tôi đã từng dạy hai đứa học trò làm nên danh phận, chỉ vì rủi ro bị kẻ gian thần hãm hại. Nay nhận lời của Vương viên ngoại dạy ba đứa này xét ra chí khí thua kém Nhạc Phi xa. Nếu được bà ưng thuận, tôi chỉ gá tiếng là dưỡng phụ mà thôi, chớ không dám cải danh diệt tính. Còn việc xưng hô cha con là để cho tăng phần thân mật, tôi mới có thể đem hết bình sinh sở học truyền đạt lại cho cháu và sau này tôi có cưỡi hạc quy tiên thì có người chôn cất là đủ rồi, xin bà hãy an tâm.
Bà An Nhân còn suy tính chưa biết nên trả lời bằng cách nào cho phải thì Nhạc Phi đã chạy ra, chắp tay thưa với Châu Đồng:
- Nếu kết tình phụ tử mà không phải thay tên, đổi họ thì con xin ưng thuận, vậy xin gia gia hãy ngồi lại cho con tạ lễ.
Dứt lời, Nhạc Phi quỳ lạy tám lạy.
Nhạc Phi hành động như vậy chẳng phải là không tuân lời mẹ song cũng vì chàng ái mộ tài học của Châu tiên sinh đã lâu, muốn cho người giáo huấn thi thơ, thụ truyền võ nghệ. Ngờ đâu trong tám lạy ấy mà sau này Nhạc Phi làm đến chức Võ Xương Khai Quốc Công, Thái Tử Thiếu Bảo, Tổng Đốc bình lương, thống thuộc văn võ Đô Đốc Đại Nguyên Soái. Nhưng đó là chuyện của mấy chục năm sau. Hãy quay lại chuyện Nhạc Phi quỳ lạy nhận dưỡng phụ.
Lạy xong, Nhạc Phi còn làm lễ lạy vợ chồng Vương Viên ngoại và mẹ chàng nữa. Bà An Nhân nửa buồn nửa vui, nhưng vì con bà đã ưng thuận bà cũng đành phải chấp thuận theo.
Vợ chồng Vương Viên ngoại sai bày tiệc đãi đằng, mời cả Trương Đạt, Thang Văn Trọng đến dự rồi ai về nhà nấy.
Hôm sau Nhạc Phi vào trường học, Châu Đồng cho bốn trò kết nghĩa anh em, ai nấy đều tỏ cho cha mẹ mình hay, các ông bà ấy thảy đều mừng rỡ.
Từ đó Châu Đồng đem hết mười tám môn võ nghệ truyền đạt cho Nhạc Phi, chàng sẵn có khiếu thông minh hơn người nên tiếp thu rất chu đáo.
Ngày tháng thoi đưa, bóng thiều quang thấm thoắt, hạ hết thu sang, Nhạc Phi đã lên mười ba tuổi, mấy anh em cũng đều ở lại thư phòng, sớm tối chăm lo học tập, chẳng bao lâu ai nấy đều võ nghệ tinh thông, văn chương uyên bác.
Một hôm vào tiết tháng ba, khí trời mát mẻ, Châu

Đồng gọi Nhạc Phi vào, bảo:
- Hôm nay thầy bận đi thăm một người bạn là ông Chí Minh trưởng lão ở tại Lịch Tuyền, con hãy ở nhà cùng với mấy anh em đừng xao lãng học tập nhé!
Nhạc Phi thưa:
- Đường đi từ đây đến Lịch Tuyền xa xôi lại vắng vẻ, gia gia đi một mình e bất tiện, chi bằng cho chúng con đi với và để thăm tiên sinh luôn thể.
Châu Đồng gật đầu vui lòng, rồi năm thầy trò sắm sửa hành trang lên đường thẳng đến Lịch Tuyền.
Đường đi phải băng qua nhiều khu rừng rậm rạp, cây cối um tùm, chim kêu vượn hú trên cành, càng tăng thêm cảnh vắng vẻ của rừng sâu.
Khi đi qua một hòn núi nhỏ, Châu Đồng trông thấy nơi ấy địa thế rất đẹp, bên đứng lại ngắm nghía hồi lâu rồi hỏi:
- Chẳng biết chỗ này là đất của ai?
Vương Quới thưa:
Nơi đây là đất của phụ thân con, nếu thầy xem phong cảnh này có hợp ý thì sau này thầy có quy tiên, chúng con sẽ đem thầy đến đây làm nơi an giấc.
Nhạc Phi lườm Vương Quới một cái và nói:
- Gia gia tôi đang sống thế này mà sao anh dám loạn ngôn như vậy?
Châu Đồng khoả tay:
- Không hề chi, người đời ai mà khỏi chết? Nếu sau này thầy có mãn phần rồi, các con đem xác thầy đến chỗ này chôn cất thì thầy mãn nguyện vô cùng.
Đi chẳng bao lâu nữa, gia trang của trưởng lão Chí Minh đã hiện ra trước mặt, tuy không đồ sộ nguy nga lắm song cũng rộng rãi mát mẻ, nấp dưới lùm cây cổ thụ hoa quả tốt tươi trông ngoạn mục lắm.
Châu Đồng gõ cửa, một tiểu đồng từ bên trong chạy ra vái chào, Châu Đồng bảo:
- Phiền cháu vào thưa lại với tiên sinh Chí Minh rằng có người ở Hiệp Tây tên là Châu Đồng đến thăm.
Tiểu đồng cúi đầu vâng dạ rồi chạy thẳng vào trong, chỉ trong chốc lát đã thấy trưởng lão Chí Minh chống gậy bước ra tiếp đón

niềm nở.
Mọi người vào nhà, trưởng lão mời ngồi đãi trà nước, có hai học trò đứng hầu hai bên.
Trong lúc đàm đạo văn chương, trưởng lão Chí Minh liếc thấy Nhạc Phi tướng mạo khôi ngô, cốt cách phi phàm, ông ta tấm tắc khen thầm rồi ông gọi tiểu đồng đem thức ăn lên thết đãi.
Đêm hôm ấy, thầy trò Châu Đồng nghỉ lại ở gia trang, rạng ngày sau mới từ tạ ra về. Trưởng Lão nằng nặc mời ở lại dùng cơm rồi mới cho đi. Khi tiểu đồng bưng trà lên, Châu Đồng vui miệng hỏi:
- Tôi có nghe người ta đồn rằng ở đây có suối Lịch Tuyền dùng nước suối ấy nấu trà uống ngon lắm phải không?
Trưởng lão đáp:
- Đúng đấy, nước trong suối Lịch Tuyền mà dùng nấu nước trà uống thì ngon tuyệt, nước ấy nếu đem rửa mặt thì mắt mờ sẽ sáng ngay. Lâu nay hễ có khách, tôi vẫn dùng nước ấy nấu nước trà đãi, ngờ đâu gần đây có một con quái không biết từ đâu đến, thường ngày nó hay phun một thứ khói độc làm hôn mê, nên không ai dám bén mảng đến đó nữa.
Châu Đồng chất lưỡi than:
Thế thì tại tôi vô duyên nên đến đây gặp trở ngại
không được dùng nước Lịch Tuyền.
Nhạc Phi nghe nói nghĩ thầm:
"Quả nước Lịch Tuyền quí giá như vậy thì dù con quái vật ấy có lợi hại đến đâu ta cũng quyết đến đó lấy nước cho kỳ được. Hay là tiên sinh Chí Minh tìm cách nói đùa chăng? Nhất định phen này ta phải đến đó lấy nước đem về để gia gia ta rửa mặt mới được.
Nghĩ đoạn, Nhạc Phi hỏi tiểu đồng thăm dò đường đi đến suối Lịch Tuyền, rồi bưng chén trà lớn đi thẳng ra phía sau am.
Đi quanh co hồi lâu, chàng trông thấy tại cửa núi có một vòi nước phun ra nước trong vắt, phía trên có một tảng đá lớn bên trên có khắc một hàng chữ:
- "Lịch Tuyền kỳ phẩm".
Đây chính là bút tích của ông Tô Đông Pha viết, bên trong vòi nước ấy có một động đá, trong động ló ra một chiếc đầu rắn khổng lồ, đôi mắt rắn sáng chói như hai chiếc đèn pha, miệng

rắn há hốc ra để lộ mấy hàm răng gớm ghiếc, nước bọt từ trong miệng rắn nhỏ xuống từng giọt một màu trắng đục.
Nhạc Phi lẩm bẩm:
- Con quái xà này từ đâu đến đây phá rối, để ta giết quách cho thiên hạ nhờ.
Nói đoạn, chàng để chén xuống, nhặt một viên đá lớn nhắm ngay đầu rắn ném một cái thật mạnh. Viên đá trúng ngay chính giữa đỉnh đầu rắn, nhưng không thấy con rắn nao núng gì cả, nó liền phun ra một chất khói lam, đồng thời há miệng thè chiếc lưỡi đỏ loét, quăng mình tới mổ Nhạc Phi, nhưng chàng đã lanh lẹ tránh khỏi, với tay nắm lấy đuôi rắn chàng toan vụt một cái, nhưng lạ thay, Nhạc Phi xem kỹ lại thì trong tay cái đuôi rắn biến đâu mất mà chỉ có một cây thương láng bóng, trên cán có chạm một hàng chữ "Lịch Tuyền Thần Mâu".
Nhạc Phi mừng rỡ khôn xiết, chàng xách chén cầm thương chạy thẳng về am. Kể lại mọi chuyện cho Châu Đồng nghe, ai nấy đều mừng rỡ. Trưởng Lão Chí Minh nói:
- Cây thương "Lịch Tuyền thần mâu" này là vật báu của thần linh nay đã về tay lệnh lang ắt sau này sẽ được đăng đài bái tướng đấy chứ chẳng chơi đâu.
Ngừng giây lát, trưởng lão nói:
- Sẵn đây tôi có cuốn sách binh thư bí truyền trong đó có truyền đầy đủ thương pháp và cách bày binh bố trận nữa, nhưng sách này chỉ người nào có binh khí thần linh mới có thể dùng được, nay lệnh lang đã có duyên như vậy tôi xin trao sách ấy cho, hãy xem trong ấy cố mà luyện tập, bây giờ tôi phải trở về ở tại Ngũ Đài sơn, chắc có lẽ khó mà gặp mặt nhau được. Chí Minh trưởng lão nói, hai mươi năm về sau, học trò tôi là Đạo Duyệt sẽ đến tại Kim Sơn để gặp lệnh lang, mong lang hãy nhớ lời tôi dặn và xin cáo biệt ngay đây.
Châu Đồng nói:
- Nói vậy thì tôi làm lỗi với tiên sinh rồi.
Trưởng lão nói:
- Không phải, đó là do nơi tiền định có tội gì đến ngài đâu?
Nói đoạn Chí Minh trưởng lão vào phòng lấy cuốn binh thư giao cho Châu Đồng, rồi Châu Đồng giao cho Nhạc Phi cất giữ. Thầy trò từ biệt xuống núi về nhà.

Sáng hôm sau, Châu Đồng hỏi Thang Hoài:
- Ngươi muốn học môn gì?
Thang Hoài đáp:
- Con thấy Nhạc huynh múa thương tốt lắm, nên con cũng muốn học thương.
Thế là Châu Đồng dạy thương pháp cho Thang Hoài. Còn Trương Hiển lại bảo:
- Thương thì tốt lắm, nhưng con lại muốn sử dụng thứ vũ khí gì đã đâm lại móc lại được nữa cơ.
- Vũ khí ấy chính là câu liêm thương đây, để ta vẽ kiểu cho con đến thợ rèn đặt làm một cái đem về ta dạy cho.
Vương Quới lại bảo:
- Thưa thày, con chỉ muốn sử dụng cây đại đao thôi vì đại đao chém chết được nhiều mạng hơn.
Châu Đồng biết Vương Quới là kẻ dũng phu nên cười thầm và nói:
- Được nếu con thích đại đao thì thầy sẽ dạy cho.
Từ đó về sau hễ hai ngày học văn thì một ngày luyện võ. ông Châu Đồng trước kia là người làm đến chức Đầu mục, cai quản tám mươi ngàn cấm quân tại Đông Kinh nên võ nghệ cao cường, ông đã từng dạy người học trò xuất chúng tên là Lưu Tuấn Nghĩa, nay lại có Nhạc Phi tuổi còn nhỏ mà có sức mạnh phi thường, ông ta vô cùng hoan hỉ, đem hết mười tám môn võ nghệ truyền đạt cho Nhạc Phi, nếu so sánh với hai người học trò trước kia, Nhạc Phi còn hơn gấp bội.
Một hôm Vương Viên ngoại cùng Châu Tiên sinh đi dạo chơi giải buồn, bỗng có lý trưởng sở tại đến ra mắt và thưa:
- Huyện đường ta sắp có cuộc khảo thi võ nghệ, tôi cũng muốn hiển vinh cho làng xóm nên đã đem tên bốn vị tiểu tướng công đến đăng vào xin ứng thí, vậy nay bổn chức xin tin cho chư vị biết để sắm sửa vào ngày rằm tháng này tựu trường.
Vương Minh cau mày nhìn lý trưởng bảo:
- Ông muốn đem con cháu chúng tôi ra ứng thí, ít ra cũng phải cho chúng tôi biết trước đã chớ, phỏng như chúng nó chưa đủ tư cách ra thí võ với người thì sao?
Châu Đồng xen vào nói:
- Chẳng hề chi đâu, tôi xét ra ông lý đây làm như vậy là tốt bụng

và thịnh tình, tuy đồ đệ tôi còn nhỏ tuổi, nhưng trò nào cũng đủ tư cách ra tỷ thí với người cả rồi.
Châu Đồng lại căn dặn ba ông Viên ngoại về sắm sửa cho con mình đi thi võ. Hôm sau về trường, lại gọi các trò đến bảo:
- Các con hãy chuẩn bị áo quần tử tế và mang theo vũ khí sở trường đúng ngày rằm tháng này, đến trường thi võ đấy nhé!
Vương Quới, Thang Hoài, Trương Hiển vâng lời vội trở về nhà ngay, Châu Đồng lại bảo Nhạc Phi về thưa với thân mẫu sắm sửa đồ đạc lên đường.
Nhạc Phi thưa:
- Chắc khoa này con không đi được, xin hẹn lại khoa khác.
Châu Đồng ngạc nhiên:
- Tại sao vậy?
- Thưa gia gia, riêng phận con nghèo nàn rách rưới lấy chi sắm được ngựa và áo quần để đi với người ta? Vì vậy con xin chờ khoá sau thì hơn.
Châu Đồng suy nghĩ giây lâu, gọi Nhạc Phi bảo:
- Thôi con hãy vào phòng lấy chiếc áo Tố Bạch của ta đem về thưa cùng lệnh đường sửa chữa lại cho vừa mà mặc. Con nhớ lấy cả dây Hồng Lan nữa nhé. Còn ngựa thì không lo gì, con cứ việc lấy con ngựa của ta mà dùng.
Nhạc Phi bước vào phòng lãnh áo rồi bước ra lạy tạ trở về nhà thưa lại với mẹ. Bà An Nhân vui mừng khôn xiết.
Hôm sau, Châu Đồng đang ngồi xem sách bỗng nghe phía trước có tiếng động, vội nhìn ra thì thấy Thang Hoài đến. Anh ta xúng xính trong bộ quần áo mới cưỡi con ngựa ô, lưng đeo cung tiễn trông oai vệ lắm. Chàng lạy thầy một lạy và thưa:
- Xin thầy xem con ăn mặc thế này đi ứng thí với người ta có được không?
Châu Đồng gật đầu khen ngợi, rồi Vương Quới và Trương Hiển cũng lần lượt đến làm lễ thầy, người nào cũng nai nịt chỉnh tề, lưng đeo cung tiễn trông ra dáng con nhà võ lắm.
Châu Đồng bảo:
- Ba trò hãy về thưa lại với phụ thân, đến ngày ấy cứ việc tự nhiên đến trường thi, đừng đợi ta làm gì, miễn khi đến tỉnh thành, chúng tạ gặp mặt nhau là đủ rồi.
Ba trò vừa bái tạ ra về thì Nhạc Phi đến, ông Châu Đồng vỗ vai

chàng bảo:
- Ngày mai ta sẽ sang dùng cơm bên nhà con rồi cùng đi luôn.
Nhạc Phi lấy làm ái ngại:
- Nhà con nghèo nàn biết lấy chi đãi gia gia cho xứng đáng!
- Con chớ nên ngại việc ấy, chúng ta đã kết tình phụ tử thì có gì dùng nấy mới thân mật chứ.
Nhạc Phi về thưa lại với mẹ, rồi sáng hôm sau, khi cơm nước xong xuôi, Châu Đồng cùng Nhạc Phi dắt nhau xuống tỉnh thành. Nơi đây thiên hạ đông đảo, nhan nhản những phòng trà quán rượu có đủ hạng người, náo nhiệt và vui vẻ vô chừng. Cha con Nhạc Phi ghé vào tiệm uống trà nghỉ mát, còn ba ông Viên ngoại là người giàu có, nên vào ngay tửu lầu gọi những thức ăn cao lương mỹ vị thết đãi bạn bè đồng thời cho người đi tìm Châu Đồng và Nhạc Phi.

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Hồi thứ năm
Xem Nhạc Phi trổ tài thiện xạ
Phục tài, tri huyện Lý gả con

Ngờ có con ngựa quen buộc ở ngoài quán nước, bọn gia đinh mới tìm được thầy trò ông Châu Đồng khẩn khoản mời ông về chỗ các Viên ngoại, nhưng ông Châu Đồng từ chối và bảo:
- Người về nói với ba trò ta, cơm nước cho xong rồi đến trường thi chờ sẵn, để đến lúc nhập trường cho mặt, khi nghe kêu đến tên Nhạc Phi hãy bảo còn đi sau nhé.
Ba trò hiểu ý riêng của thầy nên cơm nước xong kéo nhau đến trường thi. Từ bốn phương tám hướng, các thí sinh kéo đến rầm rập, ai ai cũng vọng tưởng hai chữ công danh.
Sau ba hồi trống báo hiệu, quân lính đến sắp hàng hai bên giáo đường, gươm giáo cầm trong tay rất nghiêm trang. Phía trước cửa, ông thơ lại tay ôm quyển sổ cao giọng xướng danh. Các võ sinh lần lượt vào trường thi, ai nấy đều cung mã chỉnh tề.
Châu Đồng ngồi uống trà nóng, lắng tai nghe trong trường thi tiếng cung lắp tên, kêu lắc cắc, tiếng tên bay vo vo hồi lâu, bỗng ông buông tiếng cười dài.

Nhạc Phi ngạc nhiên hỏi:
- Tại sao gia gia lại cười?
Châu Đồng đáp:
- Thế con không nghe gì cả sao? Tiếng cung bắn bôm bốp, tiếng tên bay vo vo mà không nghe tiếng trống chiêng chi cả, chẳng phải buồn cười sao?
Quan huyện gọi đến tên Nhạc Phi đôi ba phen vẫn không thấy ứng tên, ông gọi đến Thang Hoài rồi Vương Quới và Trương Hiển, ba trò dõng dạc bước vào trường thi, còn ba ông Viên ngoại đứng ngoài thấp thỏm nhìn xem con mình liệu có chiếm được bảng vàng hay không?
Quan Huyện Lý Xuân thoáng thấy ba trò này tướng mạo và cử chỉ có khác hơn những võ sinh kia nên ông rất ưng ý.
Sau khi làm lễ xong, quan Huyện hỏi:
- Trong bọn các trò còn tên Nhạc Phi sao không đến?
Thang Hoài chắp tay thưa:
- Nhạc huynh chúng tôi hãy còn đi sau.
Ông ta gật đầu:
- Thế thì bây giờ khảo thí ngươi trước.
Thang Hoài đứng bên tấm bia, chàng cảm thấy thi cử gì mà bia dựng gần quá làm sao đo được tài cán của mình nên vội lên tiếng xin dựng bia xa thêm nữa.
Huyện quan cười gằn bảo:
- Bia dựng xa đến sáu mươi bước, hồi mai đến giờ các võ sinh bắn sai hết, chắc gì trò bắn trúng mà bảo dựng xa thêm nữa?
Thang Hoài vẫn khăng khăng:
- Nhưng sức tiểu sinh bắn có thừa, xin cứ việc dời bia ra xa.
Huyện quan truyền dời ra xa tám chục bước. Trương Hiển đứng ngoài lớn tiếng xen vào:
- Đối với chúng tôi như thế vẫn còn gần lắm.
Huyện quan truyền đem bia xa hàng trăm bước.
Vương Quới lại nói:
- Vẫn còn gần lắm, dời xa nữa cơ.
Quan Huyện Lý Xuân mỉm cười sai quân dời bia ra xa đến hai trăm bước. Bấy giờ ba người mới bắt đầu phi ngựa trương cung trổ tài.
Thang Hoài bắn trước, kế đến là Trương Hiển rồi mới đến

Vương Quới, tiếng cung bay vun vút hòa lẫn với tiếng chiêng trống vang dậy. Mọi người đứng chung quanh cất tiếng khen nức nở.
Quan Huyện cũng đứng nhìn không chớp mắt và nghĩ thầm:
- "Không biết ba trò này là đồ đệ của ai mà thiện xạ đến nỗi không bắn sai mũi nào cả".
Ông hỏi bọn Vương Quới:
- Ai dạy các trò cung tiễn ấy?
Vương Quới bước đến thưa:
- Tiên sinh chúng tôi dạy đấy!
- Nhưng tiên sinh trò là ai mới được chứ?
- Dạ tiên sinh tôi là sư phụ.
Thấy Vương Quới trả lời quanh quất, quan Huyện cười ha hả:
- Tuy ngươi võ nghệ cao cường song ăn nói còn thật thà lắm. Ta muốn hỏi sư phụ ngươi tên gì cơ.
Thang Hoài bước tới lễ phép thưa:
- Thầy chúng tôi là người ở Hiệp Tây tên là Châu Đồng.
Quan huyện Lý Xuân gật đầu lia lịa:
- Thế thì thầy là người bạn thân thiết của ta đấy. Đã lâu không gặp mặt, chẳng biết bây giờ người có đi cùng các trò đến đây không?
Thang Hoài thưa:
- Thầy tôi đang ngồi uống trà bên quán gần đây.
Quan huyện Lý Xuân bèn sai người mời Châu Đồng đến. Giây phút sau Châu Đồng và Nhạc Phi đến, quan huyện thân hành ra tận cổng đón rước nồng hậu.
Sau khi đã phân chủ khách an tọa, quan Huyện nói:
- Lâu nay tiên sinh mở trường dạy học trong huyện tôi, sao không đến thăm tôi?
Châu Đồng đáp:
- Chẳng phải tôi coi nhẹ tình bằng hữu đâu, song ở đây người ta thường hay thưa kiện thì bạn thân không nên đến cửa quan, e rằng quốc pháp không được nghiêm minh có phương hại đến tư cách một ông quan, chi bằng đừng đến thì hay hơn.
Quan Huyện gật đầu:
- Tiên sinh quả là người nhìn xa, trông rộng.
Châu Đồng hỏi:

- Chúng ta cách biệt đã lâu, không biết lão đệ hiện nay được mấy cháu?
Quan Huyện đáp:
- Vợ đệ đã qua đời để lại một cháu gái, nưy được mười sáu tuổi. Chẳng hay tẩu tẩu năm nay có mạnh giỏi không, xin nói cho tôi mừng.
Châu Đồng thở dài:
- Vợ tôi qua đời lâu rồi.
- Thế con cái ra sao?
Châu Đồng giơ tay ngoắt Nhạc Phi đến bảo:
- Con hãy làm lễ ra mắt thúc phụ con đi.
Nhạc Phi vâng lời bước ra lễ bái quan Huyện Lý Xuân, ông ta thoáng thấy chàng tướng mạo phi phàm, cốt cách đoan trang, liền hỏi:
- Chẳng hay đại huynh sinh lệnh lang hồi nào mà tôi không hay biết?
Châu Đồng cười đáp:
- Lệnh ái thì lão đệ thân sinh, còn trẻ này là minh linh chi tử, tên hắn là Nhạc Phi, vậy xin lão đệ hãy khảo thí xem trình độ cung tiễn của hắn ra thế nào?
Quan huyện nói:
- Mấy trò kia của đại huynh dạy còn hay giỏi dường ấy, huống chi hắn là con của đại huynh thì cần chi phải khảo hạch?
Châu Đồng tỏ vẻ không bằng lòng:
- Đây là quốc gia lựa chọn anh tài, chẳng nên vị tình, nếu làm như vậy thì làm thế nào cho lòng người khâm phục?
Quan huyện vội truyền dựng bia lên, Nhạc Phi xin dời bia ra xa hơn nữa.
Quan huyện hỏi:
- Chẳng hay sức bắn của lệnh lang được mấy chục bước?
Châu Đồng ngỏ lời:
- Trẻ tuy còn nhỏ song thần lực mạnh mẽ, sức bắn gần ba trăm bước.
Quan huyện phục thầm, nhưng lòng chưa tin, bèn cho quân dời bia ra xa hai trăm tám chục bước. Nhạc Phi bước xuống thềm cưỡi ngựa khai cung. Chàng bắn luôn chín mũi đến trúng đích, tiếng trống đang vang dậy một góc trời, mọi người vỗ ta không

ngớt.
Người lính kiểm bia đến chắp ta thưa với quan huyện:
- Tiểu tướng công này bắn hay lắm, chín mũi tên ấy lấy ra, chỉ có một lỗ rách mà thôi.
Quan huyện hỏi Châu Đồng:
- Năm nay lệnh lang được bao nhiêu tuổi và đã kết nghĩa châu trần đâu chưa?
Châu Đồng lắc đầu:
- Năm nay cháu nó mới lên mười sáu nên chưa vội định thân.
Quan huyện nghe nói mừng thầm, vội tỏ lời hơn thiệt:
- Đệ thấy cháu nó nên người nên muốn gả con gái của đệ cho cháu, xin đại huynh nghĩ tình bằng hữu, chớ có từ chối. Vậy ý đại huynh thế nào xin cho đệ biết mà mừng với.
Châu Đồng ra vẻ băn khoăn đáp:
- Nếu lão đệ có lòng đoái tưởng đến con tôi, thì còn gì hân hạnh bằng. Nhưng thiết tưởng kẻ nghèo hèn mà kết duyên với bậc cao sang, e không xứng đáng?
Quan huyện trầm giọng bảo:
- Chúng ta là bạn thâm giao từ thuở bé đến giờ, việc tiền nong, địa vị có nghĩa gì với chúng ta? Đại huynh cần gì phải khiêm nhường. Miễn đại huynh không chê thì sáng mai đây tôi xin viết canh thiếp giao cho đại huynh ngay.
Châu Đồng vội gọi Nhạc Phi, bảo chàng lạy mừng nhạc phụ rồi từ tạ trở ra cùng các viên ngoại trở về nhà.
Rạng ngày hôm sau, quan huyện lo xong việc quan vội viết canh thiếp sai một tên nha lại cưỡi ngựa thẳng đến làng Kỳ Lân trao cho Châu Đồng, thưa rằng:
- Tôi vâng lệnh lão gia đến đây dâng canh thiếp của tiểu thư cho ngài thâu nạp.
Châu Đồng vui mừng tiếp lấy hai tay rồi trao lại cho Nhạc Phi và nói:
- Đây là canh thiếp của Lý Tiểu thư, con hãy cất giữ cho cẩn thận.
Nhạc Phi đem canh thiếp về dâng cho mẹ, bà An Nhân mừng rỡ khôn cùng vội để lên bàn thờ thắp nhang đốt đèn làm lễ ông bà rồi mới lấy canh thiếp giở ra xem. Bà thấy Lý Tiểu thư cũng cùng sinh ra một năm, một tháng, một ngày, một giờ như con mình bà

lấy làm lạ, nghĩ thầm:
- “Hay là hai trẻ có lương duyên trong kiếp trước, nên trời cho đi đầu thai một lượt chăng”.
Nghĩ vậy, bà xếp canh thiếp cất vào nơi kín đáo.
Trong lúc Nhạc Phi trở về nhà, Châu Đồng lo sắm chút lễ vật gói vào một miếng giấy đỏ trao cho viên nha lại và khiêm nhường bảo:
- Tôn huynh chẳng ngại đường sá xa xôi, lặn lội đến đây lại phải trở về gấp, không kịp cơm nước gì. Vậy xin tôn huynh hãy niệm tình thâu nhận chút lễ mọn này để cho lòng tôi được thỏa nguyện.
Lão nha lại giả vờ từ chối lia lịa, nhưng tay thì đón lấy lễ vật bỏ vào túi từ tạ về ngay.
Hôm sau Châu Đồng sắm sửa lễ vật gọi Nhạc Phi vào bảo:
- Con hãy cùng cha qua bên huyện để tạ ơn nhạc phụ con nhé.
Nhạc Phi tuân lệnh theo Châu Đồng thẳng đến dinh, gửi danh thiếp vào huyện đường. Quan huyện vội vã ra tận ngoài cổng đón cha con Nhạc Phi vào trà nước, đãi đằng trọng thể.
Sau khi Nhạc Phi làm lễ tạ ơn nhạc phục xông xuôi, quan huyện bảo gia đinh dọn tiệc đãi đằng vị thông gia, đồng thời dọn thêm một mâm phía ngoài cửa.
Châu Đồng biết ý, vội khỏa tay nói:
- Cha con tôi đi bộ đến đây chẳng mang theo kẻ tùy tùng, xin lão đệ khỏi lo điều ấy.
Quan huyện Lý Xuân vừa hớp xong ngụm rượu, cất tiếng thân mật:
- Nay hiền tế nó sang viếng thăm, tôi muốn cho hắn vật gì để tỏ tình phụ tử, song không biết cho vật gì cho xứng, sẵn nhà có thừa con ngựa tốt, để tôi cho rể đi đỡ chân.
Châu Đồng cười ha hả:
- Thế còn gì quí hóa cho bằng. Nhạc Phi nó đang thao luyện võ nghệ mà thiếu con ngựa, nay lão đệ cho nó thì quả là làm một việc hợp tình, hợp nghĩa vô cùng.
Hai ông thông gia cùng chén tạc chén thù tưởng không có gì tương đắc cho bằng. Bỗng thấy gia đinh dắt con ngựa đến có thắng yên cương, quả là con tuấn mã hiếm có trên đời.
Châu Đồng trỏ con ngựa bảo Nhạc Phi:

- Ngựa này là của nhạc phụ con tặng đấy, con có thích không?
Lý Xuân thấy Nhạc Phi ra vẻ thờ ơ không đáp, vội hỏi:
- Nếu con không thích con ngựa này, thì con ra ngoài chuồng, tùy con lựa một con vừa ý.
Nhạc Phi cúi đầu tạ ơn rồi cùng gia đinh đi chọn ngựa, nhưng chàng xem qua cả chuồng có hằng mười mấy con mập mạp mà chàng chẳng thích con nào cả.
Chàng trở vào thưa lại:
- Những con ngựa ấy to lớn, mập mạp thật, nhưng chỉ để cho những bậc giàu có nhàn nhã tra yên, gắn lạc cho đẹp để cưỡi đi chơi chứ không phải loại ngựa dùng đến để xông pha nơi tên đạn, dẹp loạn phò nguy, an bang tá quốc, dựng nên nghiệp cả, nên con không chọn được con nào ưng ý.
Lý Xuân lắc đầu, lè lưỡi:
- Nếu tìm hạng ngựa ấy thì e nội xứ ngày khó mà tìm được.
Trong khi ấy bỗng nghe phía bên kia vách có tiếng ngựa hí vang rền, tiếng hí khác với ngựa thường, ai nấy đều ngạc nhiên. Nhạc Phi vội nói:
- Con ngựa ấy mới là ngựa vừa ý con, nhưng không biết ngựa ấy của ai?
Châu Đồng chau mày hỏi:
- Con chưa thấy ngựa, chỉ nghe nó hí sao con biết nó tốt?
Nhạc Phi đáp không cần nghĩ ngợi:
- Thưa gia gia, cứ theo tiếng hí của nó cũng có thể biết được nó đủ sức xông pha ngoài trận mạc.
Lý Xuân cất tiếng khen:
- Quả vậy, hiền tế nghe tiếng ngựa giỏi lắm. Ngựa ấy là của tên gia thuộc Châu Thiên Lộc mua tận bên Bắc Địa, trong vòng một năm nay nó cứ vượt chuồng chạy về với chủ đã năm sáu phen rồi. Con ngựa ấy, ở đây không ai trị nổi nó nên mới nhốt riêng một chuồng bên kia.
Nhạc Phi thưa:
- Vậy xin nhạc phụ cho phép con được xem ngựa, và thử cưỡi nó ra sao?
Quan huyện Lý Xuân gật đầu:
- Ta chỉ sợ hiền tế không trị nổi nó mà mang hại vào thân, chứ nếu hiền tế dùng được thì ta sẵn sàng tặng cho ngay.

Nhạc Phi theo tên giữ ngựa ra chưa đến chuồng, tên giữ ngựa đã quay lại căn dặn:
- Xin tiểu tướng công hãy cẩn thận mới được, vì con ngựa này đã làm hại nhiều người rồi.
Nhạc Phi thản nhiên bước đến, chàng thấy con ngựa này cao lớn và hết sức hung dữ. Nhạc Phi phải tránh né lanh lẹ lắm mới thoát khỏi đôi vó độc hiểm của con vật, rồi trở qua một bước giơ tay nắm chặt lấy chiếc bờm ghì xuống đánh cho một hồi. Quả là "mềm nắn, rắn buông", con ngựa tỏ ra hiền lành, cúi đầu chịu thuần phục.

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Hồi thứ sáu
Nhạc Phi báo hiếu cho dưỡng phụ
Thảo khấu Ngưu Cao, kết anh em

Nhạc Phi dắt con ngựa ra ngoài chỗ trống trải ngắm nghía hồi lâu, quả con ngựa không có điểm nào đáng chê bai được cả. Thân nó cao gần một trượng, bốn móng tròn vo, đầu thon mắt ngời lên như thủy tinh, lưng rộng, đuôi thon đẹp đẽ muôn phần, chỉ có bộ lông nó lem luốc không biết là sắc lông gì.
Nhạc Phi gọi tên giữ ngựa đến bảo:
- Ngươi hãy đem con ngựa này xuống ao tắm rửa sạch sẽ cho ta.
Tên giữ ngựa lè lưỡi lắc đầu ra vẻ sợ hãi không dám lại gần. Nhạc Phi biết ý bèn đem hàm thiếc khớp miệng ngựa lại, tên giữ ngựa mới dám dắt đi tắm.
Khi tắm rửa sạch sẽ, Nhạc Phi mới thấy con ngựa ấy sắc kim, chàng mừng rỡ vô cùng, dắt đến tạ ơn nhạc phụ.
Quan huyện Lý Xuân cho đem yên cương thắng vào, ông ngắm đi ngắm lại tấm tắc khen con tuấn mã hiếm có trên đời. Ông Châu Đồng cũng nói:
- Đúng là "vật các hữu chủ", ta mừng cho con được vinh hạnh làm chủ con vậy quí giá ấy.
Sau đó cha con Châu Đồng từ giã quan huyện Lý Xuân ra về.

Quan huyện cùng lên ngựa tiễn khách ra khỏi thành mới trở lại. Trên đường về, Châu Đồng bảo Nhạc Phi:
- Sao con không cho nó chạy nước đại xem thế nào?
Nhạc Phi vâng lời, thúc hai chân vào hông và ra roi, thức thì con ngựa cất bốn vó chạy như bay. Châu Đồng cũng cố thúc ngựa đuổi theo, nhưng không tài nào theo kịp.
Về đến nhà, Nhạc Phi vội vã đem ngựa về trình cho mẹ hay, chàng nói:
- Nhạc phụ con tặng cho con ngựa để gọi là chút tình phụ tử.
Bà An Nhân mừng rỡ và cảm ơn Châu tiên sinh đã có lòng nâng đỡ con mình.
Hôm ấy Châu Đồng về đến nhà, bỗng nghe trong mình bứt rứt khó chịu, đôi mắt hoa lên, trong đầu nhức nối, đứng ngồi không yên. Nhạc Phi hay tin, vội đến hầu hạ suốt ngày đêm không rời nửa bước. Chàng hết sức chạy thuốc thang, nhưng bệnh tình dưỡng phụ mỗi ngày một trầm trọng. Mấy cha con các vị viên ngoại cũng đến góp phần chăm sóc song vẫn không hiệu quả.
Châu Đồng bảo Nhạc Phi đem chiếc rương của mình ra soạn đồ đạc cho ông xem rồi ông sa nước mắt nói:
- Chư viên ngoại ôi, hôm nay tôi đã đến ngày tận số rồi, lẽ ra trước phút lâm chung tôi phải có món gì đáng giá tặng cho Nhạc Phi để gọi là chút tình phụ tử trong giờ phút sinh ly tử biệt này. Song tôi chỉ là kẻ phiêu bạt giang hồ chỉ có vài bộ quần áo để dành làm hậu sự mà thôi.
Ba ông viên ngoại đồng thanh đáp:
- Xin tôn huynh hãy an dưỡng tấm thân, đừng lo nghĩ gì cả. Dầu cho tôn huynh có bề gì, chúng tôi nỡ lòng nào để cho một mình Nhạc Bàng Cử lo liệu hay sao?
Châu Đồng lại quay qua nói với Vương viên ngoại:
- Tôi thấy phía Đông Nam núi Lịch Tuyền có hòn núi nhỏ cao ráo, tôi muốn an giấc tại đó, mà Vương Quới bảo đó là đất của hiền đệ, vậy hiền đệ hãy vui lòng để cho tôi nằm ở đó nhé?
- Được lắm, chúng tôi sẵn sàng vâng theo lời tôn huynh chỉ dạy.
Châu Đồng giơ tay ra hiệu bảo Nhạc Phi lạy tạ rồi điểm một nụ cười trên đôi môi khô héo. Ông ta nấc lên mấy cái rồi trút hơi thở cuối cùng.
Lúc bấy giờ vào đời Tuyên Hòa năm thứ mười một, ngày mười

bốn tháng chín. Châu Đồng hưởng thọ được bảy mươi chín tuổi. Nhạc Phi thương tiếc nằm lăn ra khóc sướt mướt, ai nấy đều rơi lụy thương cho con người tài ba lìa bỏ cõi trần.
Ba ông viên ngoại lo tẩm liệu và đón nhà sư đến làm lễ thất trai, thất tuần xong mới đem đến núi Lịch Tuyền mai táng.
Nhạc Phi lo cất nhà mồ và ngày đêm ở đó gìn giữ. Ba ông viên ngoại cũng sai con mình đến đó bầu bạn với Nhạc Phi cho khuây lãng.
Ngày tháng đi nhanh như bóng câu qua cửa, mới đây mà đã đến tháng ba rồi. Trong tiết thanh minh, ba ông viên ngoại mang hương hoa, trà quả đến núi Lịch Tuyền trước là viếng thăm phần mộ, sau khuyên giải Nhạc Phi.
Ba ông viên ngoại nói:
- Nay Bàng Cử còn mẹ già ở nhà không ai nuôi dưỡng, ở đây mãi như vậy sao tiện? Hãy sắm sửa về nhà ngay mới phải.
Nhưng Nhạc Phi vì quá thương Châu Đồng nên không chịu về.
Vương Quới nói:
- Cha không nên khuyên giải làm gì vô ích, để chúng con làm một kế, nhất định Nhạc Phi phải về ngay.
Dứt lời, Vương Quới quật ngã cây cột, Trương Hiền xô mái, Thang Hoài bẻ kèo, chỉ trong nháy mắt phá tan căn nhà. Túng thế, Nhạc Phi mới chịu trở về.
Ba ông viên ngoại nói:
- Chúng ta về trước, ba con hãy ở lại cùng về với Bàng Cử cho có bầu có bạn.
Dứt lời cả ba đều tung mình lên ngựa dời khỏi núi Lịch Tuyền.
Vương Quới bảo gia đinh mang rượu ra uống cho giải buồn.
Thang Hoài vừa nâng chén vừa nói:
- Lâu nay bác ở nhà trông đợi, hôm nay Nhạc đại huynh trở về chắc là bác mừng lắm đấy.
Trương Hiền nói:
- Thầy ta vội khuất bóng bỏ lại anh em ta văn võ vẫn còn tầm thường lắm nên không dám mộng tưởng đến hai chữ công danh, riêng có Nhạc đại huynh thì chắc chẳng chóng thời chầy cũng chiếm được bảng vàng làm vẻ vang dòng họ.
Nhạc Phi thở dài nói:
- Nay dưỡng phụ ta qua đời rồi, ta còn lòng nào mơ tưởng đến

công danh nữa!
Vương Quới nói:
- Đại huynh mà còn vô tâm vọng tưởng như vậy thì anh em tôi đây còn mong tưởng gì đến việc ấy?
Bốn anh em đang trò chuyện, bỗng nghe bên ngoài có tiếng động. Vương Quới lật đật bước ra xem thì thấy một người từ trong đám lau chui ra vẻ mặt lơ láo, chàng vội nhảy đến chộp lấy cánh tay quát hỏi:
- Ngươi là ai? Lén lút trong bụi này để làm gì?
Tên ấy run lẩy bẩy sụp lạy lia lịa, miệng van lạy:
- Xin đại vương tha tội cho.
Nhạc Phi thấy thế vội bước tới quát Vương Quới:
- Hãy buông người ta ra ngay. Dọa làm gì cho người ta sợ hãi đến thế?
Rồi chàng ôn tồn hỏi người ấy:
- Anh em ta nhân dịp thanh minh đi tảo mộ sao ngươi lại gọi là đại vương?
Tên ấy nhìn thẳng vào mặt Nhạc Phi hồi lâu mới nói:
- Thế ra chư vị tướng công là người đi chơi thanh minh sao? Thế mà tôi cứ tưởng...
Bấy giờ người ấy mới hết sợ, vội chui vào bụi rậm gọi đồng bọn bước ra. Cả bọn có đến hai mươi người, kẻ mang gói, người quảy đồ ai nấy đều cúm rúm ra vẻ sợ hãi lắm.
Tất cả đều đồng thanh bảo bọn Nhạc Phi:
- Chư vị tướng công chớ nên chơi lâu chốn này vì phí trước đây là xóm Loạn Thảo Cang có kẻ cướp nguy hiểm. Chỗ ấy trước đây yên ổn lắm, nhưng chẳng hiểu tại sao gần đây lại có ăn cướp chặn đường người qua, kẻ lại. Hiện giờ bọn chúng còn đang chặn một tốp người đi buôn, toan cướp của, chúng tôi thấy thế sợ quá vội lẻn qua đây trốn tránh, lại gặp chư vị ngỡ là đồng bọn với kẻ cướp nên mới sợ hãi đến thế.
Nhạc Phi hỏi:
- Thế các người định đi đâu vậy?
- Thưa chúng tôi là người đi buôn muốn đến Hoàng huyện.
Nhạc Phi bảo:
- Từ đây đến Hoàng huyện đường sá trống trải lắm rồi, các người cứ việc đi đi, không sao đâu.

Bọn khách buôn nghe nói mừng rỡ vội bái biệt lên đường. Nhạc Phi quay lại bảo ba anh em:
- Thôi, chúng ta sửa soạn đi về cho sớm.
Vương Quới thưa:
- Thưa đại huynh, từ bén đến giờ tiểu đệ chưa từng thấy tên ăn cướp ra thế nào cả, sẵn dịp này anh em ta đến đó xem cho biết.
Nhạc Phi nói:
- Quân ăn cướp, hắn cũng là người, nhưng lòng dạ độc ác tàn bạo, không muốn làm ăn lương thiện, chỉ biết ẩn núp chốn núi non rừng rậm để cướp giật của người khác, như vậy có tốt gì mà đi xem cho bẩn mắt?
Vương Quới vẫn năn nỉ:
- Thì đại huynh hãy cho tiểu đệ đi xem một chuyến thử nào!
Trương Hiền cũng muốn đi nên vội xen vào:
- Nếu có đi thì chúng ta bẻ mỗi ngà một nhánh cây để hộ thân, chẳng lẽ bốn anh em ta sợ chúng nó sao?
Thang Hoài cũng muốn đi nên nói khích:
- Chốn ấy dù có thiên binh vạn mã chúng ta cũng chẳng sợ thay, huống hồ một lũ ăn cướp thì việc gì mà chúng phải lo ngại? Hơn nữa chúng ta toàn là những tay hào kiệt mà đã nghe người ta mắc nạn há lại làm ngơ đi sao? “Thấy điều nghĩa không làm sao gọi là anh hùng hảo hán?”.
Nhạc Phi đang lúc buồn bực không muốn can dự việc gì cả, song thấy ba người bạn đều cương quyết như vậy, chàng nghĩ thầm:
- “Ba người đã muốn như vậy, nếu ta không chiều lòng, ta sẽ bị khinh là hèn nhát”.
Nghĩ đoạn, chàng bảo kẻ tùy tùng mang hành lý về trước, còn mấy anh em mỗi người đi bẻ một nhánh cây vừa cầm tay rồi cùng thẳng đến Loạn Thảo Cang.
Đến nơi, chợt thấy một tên ăn cướp mặt đen như than, thân hình to lớn lạ thường đang ngồi chễm chệ trên con ngựa ô, hai tay cầm song đoản đao. Hắn mặc áo giáp thiết tỏa liên hường, đầu đội thiết khôi, đứng hiên ngang giữa đường chặn một tốp khách buôn độ mười lăm người.
Tên cướp trợn mắt hét lên:
- Hãy gom góp hết tiền bạc nộp cho ta thì mới mong ta tha chết

cho.
Bọn khách buôn run lẩy bẩy quỳ mọp hai bên đường năn nỉ:
- Nhờ đại vương bao dung, chúng tôi toàn là kẻ đi làm thuê làm mướn, tay làm hàm nhai, trong túi rỗng không biết lấy chi nạp cho đại vương?
Tên ăn cướp cười to lên như quỉ hú và trầm giọng:
- Nếu các người nhất định không chịu nạp tiền thì chớ trách ta sao ra tay độc ác.
Nhạc Phi thấy thế quay lại khẽ bảo:
- Mấy anh em hãy đứng đây để một mình ta đến đó trước, xem sự thể ra sao đã.
Thang Hoài nói:
- Tôi xem tên ăn cướp kia dữ dằn lắm, mà huynh trưởng không có khí giới trên tay làm sao chống cự lại nó?
Nhạc Phi thản nhiên đáp:
- Ta sẽ dùng lời lẽ thuyết phục hắn, chừng nào không được mới dùng đến võ lực. Lúc ấy các đệ sẽ xông đến tiếp chiến chứ lo gì.
Dứt lời, Nhạc Phi ung dung bước đến trước mặt tên ăn cướp ôn tồn gọi:
- Kìa hảo hán, xin hãy vị tình tôi mà tha cho bọn người khốn khổ kia một lần đi.
Tên cướp quay sang trông thấy Nhạc Phi tướng mạo phương phi, mặt đẹp như hoa, ra dáng một thư sinh, hắn há hốc mồm cười khanh khách:
- Hà hà... Chính bản thân người cũng vậy, hãy trao tiền cho ta gấp, bằng không thì phải chịu chung số phận như bọn người kia.
Nhạc Phi vẫn không chút giận dữ, chàng mỉm cười đáp:
- Tôi biết lắm, tục ngữ có câu: “Ở nước nhờ nước, ở rừng nhờ rừng. Làm nghề chi phải thời nghiệp ấy”. Tôi đã đi qua đây tất nhiên phải chuẩn bị nạp tiền rồi, cần gì phải đòi hỏi nữa?
Tên cướp lộ vẻ ngạc nhiên nhìn thẳng vào mặt Nhạc Phi hồi lâu rồi dịu giọng:
- Hay lắm, thế mới đúng là người biết điều chứ.
Nhạc Phi tiếp:
- Chẳng giấu chi, tôi vốn là kẻ buôn bán lớn, đoàn xe chở hàng hóa hãy còn đi sau, đợi một tí nữa xe đến tôi dâng hàng hóa và vàng bạn cho, còn bọn người này toàn là những kẻ khốn nhổ,

tiền bạc có bao nhiêu mà hảo hán phải nhọc công đòi hỏi?
Tên cường đạo nghe Nhạc Phi nói êm tai, ngỡ thiệt phất tay ra hiệu cho phép bọn khách buôn đi qua.
Cả bọn mừng rỡ lạy tạ rồi vội vã chạy thẳng một mạch không dám ngoái cổ lại.
Đứng đợi hồi lâu không thấy, tên cướp hỏi Nhạc Phi:
- Xe chở hàng của ngươi đâu, sao lâu đến thế? Ngươi có bao nhiêu tiền trong túi hãy mang trao trước đây đã.
Nhạc Phi cười gằn đáp:
- Theo tôi còn có ba đứa tùy tùng nữa, chẳng biết chúng có bằng lòng trao tiền cho ông không.
Tên cướp xoe tròn đôi mắt hét:
- Ba đứa nào, chúng ở đâu mà không ra đây?
Nhạc Phi đưa tay trỏ Vương Quới, Trương Hiển và Thang Hoài đang đứng ngoài xa, bảo:
- Ba đứa kia kìa, nếu ngươi thắng được chúng, ta sẽ trao hàng hóa tiền bạc cho ngươi, bằng không thì đừng mơ ước hão huyền.
Tên cướp nổi giận xung thiên, hét:
- Nếu có đánh thì đánh với ngươi chứ ta đường đường thế này lại đánh với kẻ tùy tùng ngươi sao? Hừ, ngươi dám cả gan vuốt râu cọp ư? Được, ta sẽ cho ngươi biết tay ta, nhưng ta có thiết đoản trong tay còn nhà ngươi tay không, có thắng cũng chẳng anh hùng gì.
Dứt lời, hắn treo thiết đoản trên lưng ngựa rồi nhảy xuống đất dùng hai tay không nhắm ngay mặt Nhạc Phi đấm một quả thật mạnh quyết hạ ngay đối thủ ngay tại chỗ. Nhưng Nhạc Phi vẫn xem thường, chàng không đưa ta ra đỡ mà chỉ tránh qua một bên khiến tên cướp đánh hụt, quả đấm vụt vào không khí phát lên một tiếng “vù” nghe ghê rợn.
Tên cướp đánh hụt giận quá, hắn xoay mình vận hết thần lực bồi thêm một quả nữa. Nhạc Phi cũng chẳng thèm đỡ gạt, chàng phóng mình né sang bên tả khiến tên cướp mất thăng bằng, thừa dịp chàng đá một ngọn cước, tên cướp văng nhào ra xa.
Anh em Vương Quới đứng đằng xa thấy thế cùng vỗ tay khen ngợi, khiến tên cướp lồm cồm ngồi dậy vừa xấu hổ vừa tức giận, hắn rút gươm giơ lên toan tự vẫn.

Nhạc Phi vội nhảy tới ôm chặt hắn lại, hỏi:
- Hảo hán làm cái gì là vậy?
Tên cướp nói trong tiếng nghẹn:
- Từ xưa tới nay ta chưa bao giờ bị thảm hại đến nước này, ta nhục nhã quá còn sống làm sao được nữa.
Nhạc Phi khuyên nhủ:
- Sao hảo hán lại nóng nảy thế? Chỉ vì ngươi bị mất thăng bằng nên té ngã chứ chúng ta đã giao đấu với nhau đâu? Đừng liều mình như vậy, chết oan mạng lắm.
Tên cướp bị Nhạc Phi nắm chặt cố sức vùng vẫy mà không nhúc nhích nổi, hắn biết đối phương có thần lực phi phàm nên vội hỏi:
- Chẳng biết tôn huynh danh tính là chi, quê quán ở đâu xin cho đệ biết với.
Nhạc Phi vội đáp:
- Ta họ Nhạc tên Phi, hiện ngụ tại làng Kỳ Lân.
- Tôn huynh là người ở làng Kỳ Lân?
- Phải đấy.
- Thế tôn huynh có biết ông Châu Đồng không?
Nhạc Phi ngạc nhiên buông tên cướp ra nhìn thẳng vào mặt hắn đáp:
- Ông ấy chính là dưỡng phụ tôi, nhưng tại sao ngươi biết mà hỏi?
Tên cướp gật đầu mấy cái và nói:
- Hèn chi võ nghệ tôn huynh cao cường cũng phải. Tôi có ngờ đâu tôn huynh lại là con của Châu tiên sinh, sao tôn huynh không nói trước để cho tôi thất lễ như vậy?
Dứt lời, hắn quì xuống lạy Nhạc Phi và xin lỗi. Nhạc Phi vội cúi xuống đỡ dậy rồi cùng nhau ngồi xuống đất chuyện vãn.
Tên cướp nói:
- Chẳng giấu chi tôn huynh, tôi chính là người ở Hiệp Tây tên Ngưu Cao, cha tôi vốn xuất thân nhà võ. Lúc người sắp qua đời có dặn bảo mẹ tôi phải đem con đi tìm ông Châu Đồng thọ giáo thì sau này con mới nên danh phận được. Vì thế mẹ con tôi lìa bỏ quê hương đi tìm cho gặp mặt Châu tiên sinh.
Dọc đường tôi hỏi thăm người ta mới biết tiên sinh hiện ở làng Kỳ Lân thuộc Hoàng huyện nên tôi lần đến đây, bỗng gặp một

bọn cướp đón đường. Tôi đánh chết thằng đầu đảng của nó, đoạt lấy khôi giáp và ngựa, còn dư đảng của chúng tôi đuổi đi hết.
Sau đo tôi thấy ở đây địa thế hiểm trở, lại có con đường đi qua tấp nập khách buôn nên thầm nghĩ:
"Nếu như may mắn gặp được Châu tiên sinh mà trong mình không có một xu, biết lấy chi nuôi sống để theo đuổi học hành?"
Nên tôi thừa dịp ở đây đón khách qua đường đoạt chút ít tiền bạc, trước là để nuôi miệng, sau là có dư làm lễ ra mắt thầy.
May thay gặp tôn huynh ở đây, xin tôn huynh hãy theo tôi ra mắt mẹ tôi đặng mẹ con tôi cùng theo tôn huynh đến bái kiến tiên sinh cho tiện.
Nhạc Phi nghe qua lấy làm cảm kích, chàng đáp:
- Thế thì hay lắm, song tôi còn mấy người anh em bạn kia, để tôi gọi qua đây giới thiệu cho biết mặt.
Ngưu Cao dẫn anh em Nhạc Phi đến một hang đá gặp mẹ già và kể lại câu chuyện vừa xảy ra cho me. Bà ta mừng rỡ vội bước ra tiếp và mời anh em Nhạc Phi vào động.
Sau khi mời an tọa, bà ta bày tỏ gia cảnh chẳng khác nào lời bày tỏ của Ngưu Cao lúc nãy.
Nhạc Phi nghe nói động lòng gạt lệ, thưa:
- Dưỡng phụ của tôi đã lìa trần từ hôm tháng chín năm ngoái.
Ngưu mẫu nghe nói lấy làm đau xót, bà nước mắt than:
- Tôi vâng lời di chúc của tiên phu tôi, chẳng ngại đường xa muôn dặm tìm cho được tiên sinh; chẳng may đến đây tiên sinh đã qua đời, thật tôi vô phúc quá. Con tôi chắc bị thất giáo, còn mong chi hai chữ công danh.
Nhạc Phi khuyên nhủ:
- Xin lão mẫu bớt cơn phiền muộn, thật ra tài ba của tôi chẳng bằng dưỡng phụ tôi thật, song tôi cũng được người truyền dạy ít nhiều. Vậy nay lão mẫu đã đến đây rồi thì xin hãy về nhà tôi tá túc cho Ngưu đệ tiện bề luyện văn, tập võ với anh em chúng tôi.
Ngưu mẫu nghe nói thì vô cùng sung sướng, đổi buồn làm vui tỏ lời cảm tạ Nhạc Phi rối rít.
Ngưu Cao đỡ mẹ lên ngựa rồi cùng bọn Nhạc Phi trở về Vương gia trang.
Đến nơi Ngưu mẫu làm lễ ra mắt bà An Nhân rồi mời ba ông

viên ngoại đến tỏ bày hoàn cảnh của mình. Ai nấy cũng đều cảm kích thương mến con người biết tầm sư học đạo.
Sau đó chư viên ngoại truyền dọn cơm mời mẹ con Ngưu Cao rồi để Ngưu mẫu ở chung với bà An Nhân cho có bạn sớm khuya trò chuyện.
Ngưu mẫu chọn ngày lành tháng tốt cho Ngưu Cao lạy Nhạc Phi kết nghĩa anh em rồi theo Nhạc Phi luyện tập văn chương và võ nghệ.
Một hôm, năm anh em Nhạc Phi đang thao luyện võ trong vườn Vương gia trang, Vương Quới thoáng thấy có kẻ rình xem, chàng bước ra trỏ mặt người ấy quát lớn:
- Ngươi ở đâu? Đến nhà người ta dòm ngó điều chi?
Người ấy giật mình bước vào vòng tay tay thi lễ đáp:
- Tôi là Lý trưởng sở tại đến đây có việc quan, nhưng thấy chư vị đang thao luyện võ nghệ, sợ quấy rầy chư vị nên đứng đây chờ đợi, sẵn xem chơi chớ chẳng phải kẻ gian phi.
Vương Quới lại hỏi:
- Việc quan là việc gì?
- Thưa có văn thư của Tiết Đạt Đô Viện sứ là Lưu đại nhân ở Tương Châu gửi đến.
Nói rồi trịnh trọng đưa tờ văn thư cho Nhạc Phi. Nhạc Phi giở ra đọc rồi mừng rỡ nói với mọi người: Ngài Đô Viện sứ triệu tập các võ sĩ phải tề tựu đến tỉnh để khảo thí. Khi đậu rồi mới đến kinh đô tranh tài giành chức Võ Trạng nguyên.

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Hồi thứ bảy
Quan huyện Từ Nhân mơ thấy cọp
Năm trang hảo hán trổ võ công

Ngưu Cao sốt ruột nói với Nhạc Phi:
- Ngày mai Nhạc huynh lên huyện cố nói với Nhạc lệnh đường ghi tên cho ngu đệ được kháo thí!
Hôm sau một mình một ngựa, Nhạc Phi đến ra mắt nhạc phụ và thưa:

- Chúng con sắp đến Tương Châu khảo thí, song trong bọn chúng con có người anh em bạn tên Ngưu Cao ngày trước không đi ứng thí nên không có tên trong danh sách thí sinh, vậy nhờ nhạc phụ ghi thêm tên người ấy vào để anh ấy được đi cùng chúng con luôn thể.
Ông huyện Lý Xuân gật đầu rồi gọi nha lại biên thêm tên Ngưu Cao và nói:
- Như hiền tế có đến Tương Châu ứng thí thì ta sẽ viết cho một phong thư mang đến trình cho người bạn ta tên Từ Nhân, người ấy làm quan thanh liêm chánh trực có tiếng, được ông Đô Viện yêu mến vô cùng. Phòng khi có gặp điều chi trở ngại thì ông ta sẽ giúp đỡ cho.
Nhạc Phi cúi đầu cảm tạ rồi lãnh thư ra về.
Khi về đến sân nhà Vương viên ngoại, chàng mừng rỡ reo lên:
- Tên của Ngưu Cao được ghi vào sổ rồi. Ngày mai chúng ta cùng đi xuống tỉnh ứng thí vui quá!
Mấy anh em đi dọc đường nói nói, cười cười, chỉ có Nhạc Phi sắc mặt buồn bã vì chàng nghĩ thầm:
- Ông bà ta ở huyện Thang Âm, ta phải phiêu bạt mười mấy năm ở xứ người.
Chàng càng nghĩ càng đau lòng, nước mắt nhỏ ròng ròng.
Vừa bước vào thành Tương Châu, Nhạc Phi đã thấy một cửa tiệm phía trước có đề hàng chữ mạ vàng: :Giang Chấn Tử An Ngự Khánh Thương Điếm".
Bọn Nhạc Phi gò cương lại rồi xuống ngựa bước vào.
Chủ tiệm Giang Chấn Tử từ trong chạy ra niềm nở đón mời, bọn gia nhân kẻ xách hộ hành lý, kẻ dắt ngựa, riêng phần ông ta thì dắt năm anh em Nhạc Phi lên lầu dùng cơm.
Nhạc Phi hỏi Chấn Tử:
- Bây giờ là mấy giờ rồi?
- Thưa, bây giờ đã đúng giờ ngọ.
Nhạc Phi suy nghĩ giây lâu rồi lẩm bẩm:
- Thôi để mai đi cũng được.
Chấn Tử tò mò hỏi:
- Chẳng hay chư vị định đi đâu mà có ý gấp vậy?
Nhạc Phi đáp:
- Có thư gửi đến huyện này, do ta mang đến.

Chấn Tử gật đầu:
- Tuy bây giờ đã đúng ngọ, nhưng trong huyện hãy còn làm việc, vì ông huyện này đến làm quan tại đây đã hơn chín năm, có tiếng là thanh liêm chánh trực. Nghe đâu có tin đồn đổi đi chỗ khác, nhưng dân chúng quá thương mến, kêu nài ở lại đấy.
Nhạc Phi lại hỏi:
- Không biết đường từ đây đến huyện gần hay xa?
Chấn Tử đáp:
- Không xa mấy, chư vị đi thẳng chừng trăm bước rồi rẽ qua phía Nam thì trông thấy nha môn ngay.
Nhạc Phi thò tay vào bọc lấy thư rồi cùng bốn anh em đi thẳng đến huyện đường.
Nói qua ông huyện Từ Nhân đêm qua nằm mộng trông thấy một điềm chiêm bao không biết lành dữ thế nào, lấy làm lo ngại bèn gọi các đề lại tới và bảo:
- Đêm hô qua ta thấy một điềm chiêm bao rất lại nên kinh hãi, chẳng hay trong huyện đường nài có ai biết đoán mộng hay không?
Một viên thơ lại tên Bá Hiển bèn lên tiếng thưa:
- Tôi đoán mộng hay lắm, chẳng hay lão gia trông thấy chi vậy?
Quan huyện Từ Nhân nói:
- Vào khoảng canh ba ta thấy năm cọp năm sắc nhảy bổ vào phòng chộp ngay cổ ta, ta thất kinh giật mình thức dậy, mồ hôi toát ra ướt cả áo, chẳng biết điềm ấy lành dữ thế nào?
Bá Hiểu vui vẻ đáp:
- Thế thì xin mừng cho lão gia gặp điềm lành đấy. Xưa Châu Văn Vương cũng chiêm báo thấy gấu xông vào phòng mà có được ông Khương Tử Nha...
Bá Hiểu vừa nói đến đây, quan huyện bỗng đập bàn nạt lớn:
- Ngươi đừng nói bậy! ta là hạng người tầm thường, sao ngươi dám đem so sánh với bậc thánh hiền?
Bà Hiểu sợ hãi làm thinh không dám nói thêm nữa, bỗng có quân canh vào báo:
- Có năm người võ sĩ đến huyện đường xin ra mắt lão gia, để trao thư của quan huyện Lý Xuân gửi đến, hiện họ còn đứng ngoài đợi lệnh.
Quan huyện lập tức truyền quân canh mời vào. Năm người vào

làm lễ xong, Nhạc Phi lấy thư trao ra.
Quan huyện Từ Nhân tiếp lấy thư, và thoáng thấy tướng mạo năm võ sĩ ấy vạm vỡ khôi ngô, nghĩ thầm:
- "Ta nằm chiêm bao trông thấy năm cọp, tượng trưng cho năm người này chăng?"
Quan huyện xem thư xong gật đầu:
- Được rồi, các ngươi hãy về nghỉ, để ta bảo Trung Quân Hồng Tiên giúp đỡ các ngươi trong việc này cho.
Bọn Nhạc Phi cúi đầu tạ ơn rồi cùng nhau ra về.
Qua hôm sau, anh em Nhạc Phi đến ra mắt Hồng Trung Quân xin khảo thí. Hồng Tiên quay lại hỏi hai bên tả hữu:
- Những võ sĩ này đã có lễ vật gì chưa?
- Thưa, không thấy ai mang lễ vật gì đến cả.
Nhạc Phi nghe nói vội chắp ta thưa:
- Kẻ võ sinh này lâu nay chưa biết qui củ thế nào nên không mang lễ vật theo, vậy xin ngài để tôi sai gia nhân về sắm sửa mang đến sau.
Hồng Tiên gằn giọng:
- Không được, ta bảo cho ngươi biết, lúc nào ngươi mang lễ vật đến ta sẽ khảo hạch cho, còn bây giờ không có hãy rút lui ngay, đừng xin xỏ uổng công vô ích.
Nhạc Phi tức giận bảo ra ngoài bàn bạc cùng anh em, bỗng thấy ông huyện Từ Nhân đi kiệu đến, mấy anh em Nhạc Phi vội bước xuống ngựa đến hầu.
Ông huyện Từ Nhân hỏi:
- Sao mấy anh em không đến Hồng Trung Quân cho người khảo hạch?
Nhạc Phi thưa lại mọi chuyện, ông huyện Từ Nhân bảo:
- Vậy thì các ngươi hãy theo ta đến ngay quan đầu tỉnh xin ứng thí.
Năm anh em vâng lời theo quan huyện đến viên môn gửi đơn vào xin ra mắt. Giây phút sau có người ra mời quan huyện vào. Quan huyện là lễ xong, quan đầu tỉnh Lưu Đô Viện mời ông ngồi. Ông huyện Từ Nhân thưa:
- Hiện có năm tên võ sinh ở Hoàng Huyện đến xin đại nhân khảo hạch cung mã, chẳng biết đại nhận có bằng lòng thu nhận không?

Ông Lưu Đô Viện nghe nói vội sai Kỳ bài quan ra mời năm người vào ngay. Bọn Nhạc Phi vội bước vào quì lạy. ông Lưu Đô Viện trông thấy tướng mạo năm người khôi ngô tuấn tú trong lòng mừng thầm, lại thấy Hồng Trung Quân bước vào.
Vừa thoáng thấy bọn Nhạc Phi, Hồng Trung Quân liền bẩm với quan đầu tỉnh:
- Năm tên này cung mã hãy còn tầm thường, phải về tập luyện thêm, khoa sau sẽ đến ứng thí. Sao chúng dám đến đây kêu nài với ngài, chẳng lẽ chúng dám khinh thường hạ quan đến thế?
Ông huyện Từ Nhân lớn tiếng nói:
- Đó chỉ là vì năm người này không đem lễ vật đến lo lót nên bị đuổi về chứ gì? Ta thiết tưởng ba năm mới có một kỳ thi, ai mà không vọng tưởng. Xin đại nhân xét lại kẻo tội nghiệp cho kẻ hậu sinh.
Hồng Tiên vẫn nằng nặc bẩm:
- Quả thật năm tên này tôi đã khảo xét rồi, võ nghệ tầm thường trói gà không chặt, sao ông lại dám cáo buộc tôi như vậy? Nếu ông bảo năm tên này võ nghệ cao cường thì thử hỏi chúng có dám tỉ võ cùng tôi không?
Nối đến đây Hồng Tiên nhìn bọn Nhạc Phi ra vẻ hằn học.
Nhạc Phi dõng dạc đáp:
- Nếu thượng quan cho phép thì tôi xin tuân theo vậy.
Ông Lưu Đô Viện thấy thế bèn cho phép hai người tỉ thí bộ chiến.
Hồng Tiên ra vẻ dương dương tự đắc sai quân về lấy binh khí Tam Cổ Thác Thiên Ngại đem đến rồi ông ra thế Ngũ Hổ Cầm Dương đứng hiên ngang giữa đấu trường lớn tiếng bảo Nhạc Phi:
- Ngươi có giỏi thì nhảy vào đây tỉ thí với ta xem nào.
Nhạc Phi chẳng chút sợ hãi, tay cầm Lịch Tuyền Thương mâu áp dụng thế Đơn Phụng Triều Tiên, thân chàng bay xẹt lại như con én liệng rồi nói:
- Xin thượng quan chớ chấp nhé.
Dứt lời chàng tiến sát người Hồng Tiên, lão ta đang cơn tức giận lập tức vận hết thần lực đánh xuống một nhát quyết đập nát thây Nhạc Phi lập tức. Nhưng Nhạc Phi tránh khỏi một cách dễ dàng khiến mọi người đứng xung quanh ai nấy đều khâm phục võ

nghệ của chàng.
Hồng Tiên nổi giận sôi gan tránh sang một bên rồi quất ngang một roi, Nhạc Phi tung mình lên không rồi đáp xuống như một chiếc lá rơi. Chàng muốn đánh trả lại một thương nhưng lại nghĩ thầm:
- "Ta tỉ thí với lão để người ta trông thấy trình độ võ thuật của mình chứ ta có thù oán chi với lão mà ra độc thủ".
Nghĩ vậy nên chàng tránh né hồi lâu rồi thối lui ra sau. Hồng Tiên thấy thế mừng rỡ reo lên:
- Thế là ngươi thua rồi.
Vừa reo Hồng Tiên vừa lao mình tới nhằm vào giữa lưng Nhạc Phi giáng xuống một roi định kết liễu đời chàng. Nhạc Phi nổi giận quay lại lấy thương gạt ngang một cái khiến lão ta bị giật lùi nửa bước, chàng thừa thế lấy cán thương đánh vào mình Hồng Tiên một cái rất nhẹ nhàng, nhưng Hồng Tiên mất thăng bằng nên ngã nhào xuống đất, binh khí rời khỏi tay văng ra xa. Quan quân đứng xung quanh đều vỗ tay khen Nhạc Phi võ nghệ cao cường.
Hồng Tiên vừa lồm cồm đứng dậy đã bị ông Lưu Đô Viện chỉ vào mặt, quát mắng:
- Võ nghệ của của ngươi kém cỏi như vậy mà làm quan Trung Quân sao được?
Rồi truyền quân lột áo đuổi khỏi nha môn tức khắc, đồng thời bảo bọn Nhạc Phi lần lượt biểu diễn cung mã cho ông xem. Bốn anh em Vương Quới, Thang Hoài, Trương Hiển và Ngưu Cao đều biểu diễn cưỡi ngựa bắn cung hết sức điêu luyện, khiến mọi người vỗ tay rầm rộ, ông Đô Viện cũng tấm tắc khen thầm. Đến lượt Nhạc Phi ra biểu diễn thì tài cao xuất chúng khiến ông Đô Viện lòng như nở hoa. Ông bước tới vỗ vai Nhạc Phi bảo:
- Có phải ông là người ở Hoàng huyện không?
- Thưa đại nhân, nguyên tiểu sinh ở huyện Thang Âm làng Vĩnh Hòa xóm Hiếu Để. Nhưng khi mẹ tôi mới sinh tôi được ba ngày thì bị nước lụt, cả làng bị thủy tai, nhà cửa trôi hết. Mẹ tôi bồng tôi chui vào một cái chum lớn, nước trôi qua Hoàng huyện, nhờ có ân công tôi là Vương Minh cứu vớt cho mẹ con tôi tá túc từ bấy đến nay, lại nhờ có dưỡng phụ tôi là Châu Đồng truyền dạy

văn võ cho năm anh em tôi mới được như ngày hôm nay. Xin quan lớn vui lòng cho giấy để anh em tôi được vào Đông Kinh thi hội. Nếu mai sau có đặng thành danh thì khi trở về quê cũ, ơn nghĩa của quan lớn rất cao dày.
Ông Lưu Đô Viện nghe Nhạc Phi phân tỏ đầu đuôi, lấy làm cảm kích và mừng rỡ vô cùng, bảo:
- Các ngươi được Châu tiên sinh dạy bảo hèn chi võ nghệ rất cao siêu. Lâu nay bổn quan đã từng nghe danh ông Châu Đồng văn võ tài toàn, và triều đình cũng đã cho đến thỉnh cầu đôi ba phen mà ông không chịu ra làm quan. Vậy các ngươi hãy về sửa soạn để ta giới thiệu ra kinh đô lập công danh.
Nói đến đây, ông quay lại bảo quan huyện Từ Nhân:
- Quan huyện hãy về điều tra kỹ quê quán của Nhạc Phi và tìm cho ra cái nền nhà cũ ấy ở đâu, để ta xuất bạc cho hắn xây cất lại nhà cửa, trở về quê cũ. Ta chắc Nhạc Phi sau này sẽ trở nên một danh nhân chớ chẳng không.
Quan huyện Từ Nhân chắp tay từ tạ rồi dẫn bọn Nhạc Phi trở về huyện đường, mở tiệc thết đãi và bảo:
- Ta đã sửa soạn nhà cửa thì cháu phải lo sắp đặt đưa lệnh đường trở về quê nhà.
Nhạc Phi tạ ơn rồi cùng mấy anh em trở về nơi quán trọ tính tiền cơm trả cho chủ tiệm, mới từ giã trở về nhà.
Nhạc Phi thuật lại hết đầu đuôi cho mẹ nghe, bà An Nhân vô cùng mừng rỡ. Mấy anh em cũng về thưa lại cho cha mẹ hay rằng Nhạc Phi được quan trên giúp đỡ cho trở về quê cũ. Mấy ông viên ngoại nghe nói nửa vui nửa buồn. Khi thấy Nhạc Phi đến, ông Vương Minh động lòng, sa nước mắt nói:
- Bàng Cử ôi, khi Châu tiên sinh còn sống thường bảo rằng: Sau này muốn cho bọn trẻ nên danh thì không nên rời xa Bàng Cử, thế mà hôm nay cháu trở về quê cũ, thì làm sao ta rời bỏ cho đành?
Nhạc Phi thưa:
- Chỉ vì Lưu đại nhân ân dày nghĩa trọng nên cháu chẳng dám trái lời. Nay cháu đành phải cách biệt thúc bá cùng chư huynh đệ, thật chẳng đành lòng, nhưng cháu chẳng biết tính làm sao cho vẹn toàn cả.
Ngẫm nghĩ hồi lâu, Trương viên ngoại nói:

- Ta có cách làm cho anh cháu chẳng phải xa cách nhau.
Thang viên ngoại hỏi vội:
- Cách gì vậy?
Trương viên ngoại thong thả nói:
- Chúng mình đây không phải có năm trai bảy gái gì, vậy thì của cải mỗi người nên chia làm hai phần, một phần để lại cho gia nhân ở lại coi sóc ruộng nương, còn bao nhiêu mang đến Thang Âm huyện ở với Bàng Cử. Con mình ngày sau được nên danh phận, chúng mình chẳng được vinh hiển hay sao?
Các ông viên ngoại đồng thanh nói"
- Ý kiến ấy hay lắm, vậy thì chúng ta nên thu xếp đi.
Nhạc Phi thưa:
- Gia sản của chư thúc bá quá lớn lao mà thu xếp như vậy e bất tiện chăng? Vậy xin chư thúc bá hãy suy tính lại.
Các ông viên ngoại đồng thanh đáp:
- Chúng ta đã quyết định như vậy rồi, Bàng Cử chớ lo.
Sáng sớm hôm sau, Nhạc Phi tạ từ mẫu thân xuống Hoàng huyện ra mắt nhạc phụ. Quan huyện Lý Xuân hỏi:
- Hiền tế đến Tương Châu thi cử thế nào?
Nhạc Phi thuật lại đầu đuôi câu chuyện, chàng không quên nói rõ việc Trung Quân đòi hối lộ và cuối cùng chàng được tỉ thí rồi được Lưu công giúp đỡ xây cất nhà cửa để trở về sống ở quê hương. Nhạc Phi đứng dậy chắp tay thưa:
- Mọi việc được may mắn và vinh hiển như hôm nay đều do công ơn của nhạc phụ, nên nay con đến để tạ ơn.
Quan huyện Lý Xuân nói:
- Hiền tế chớ nên nghĩ vậy, đây là nhờ ơn Lưu công nên hiền tế được về quê hương lập lại sự nghiệp của ông bà, ơn ấy rất trọng. Vậy ta muốn gửi lời hiền tế về thưa lại với lệnh đường rõ ý nguyện của ta.
Ngưng một lúc, quan huyện tiếp:
- Ta muốn cho ái nữ ta về cùng lệnh đường cho có mẹ có con và để người dạy dỗ. Bảy ngày nữa là ngày Hoàng đạo, ta muốn đưa nó về quê con rồi làm lễ thành thân. Người ta thường nói "an cư mới lạc nghiệp", ta muốn hiền tế thu xếp ổn thỏa việc nhà trước lúc lên đường tìm lập sự nghiệp công danh.

Hồi thứ tám
Nhạc Phi cưới vợ, về quê cũ
Huynh đệ chờ thời, lập công danh

Nghe quan huyện Lý Xuân nói vậy, Nhạc Phi không khỏi bối rối trong lòng. Chàng thưa:
- Tiểu tế nhà nghèo, mọi thứ chưa sắm sẵn, sợ việc nghênh hôn quá gấp, không kịp ngày; xin nhạc phục cho hoãn lại để con xuống kinh kỳ hội thí rồi trở về nghênh hôn được không ạ?
Ông huyện Lý Xuân nói:
- Ta nay tuổi đã già, không con nối nghiệp, còn hiền tế thì đi xa. Nếu may ra thi đậu làm quan bổ đi nơi khác lại càng trở nên bất tiện hơn nữa. Chi bằng sẵn dịp trở về quê cũ nên nghênh hôn luôn thể là phải. Lòng ta đã định, hiền tế chớ nên từ chối, phải về sắm sửa, đến ngày ấy ta đưa con ta đến.
Nhạc Phi từ tà ra về đến làng Kỳ Lân trông thấy các viên ngoại đang bàn luận chuyện dời qua Thang Âm. Mấy ông vừa thấy Nhạc Phi vào vội hỏi:
- Bàng Cử đã từ tạ nhạc phụ rồi sao?
- Vâng, người hay tin cháu sắp trở về cố hương nên tính đưa tiểu thư cùng về cho tiện.
- Thếthì hay lắm đấy.
Nhạc Phi thở dài:
- Chư vị thúc bá nghĩ xem, nhà cháu thì nghèo, mà việc nghênh hôn gấp rút như vậy làm sao cháu biện liệu chu đáo được.
- Ồ, việc gì chớ việc ấy cháu khỏi lo, chúng ta sẽ mỗi người góp một tay lo liệu chu tất. Cháu hãy về thưa lại với lệnh đường nên dọn đến đây để bố trí tân phòng rộng rãi hơn.
Nhạc Phi tạ ơn ra về thưa lại cho mẹ hay, bà An Nhân lấy làm vừa ý vội sắp sửa dọn sang nhà Vương viên ngoại ngay.
Vương viên ngoại có tiếng là người mau tay, nhanh miệng, nên vội vã thúc gia đinh quét dọn trong ngoài, treo hoành, phủ trướng, treo kèn kết hoa, trang hoàng rực rỡ. Thiếp mời gửi đi

khắp nơi, khách xa gần đến chúc mừng chật ních cả trong ngoài, đúng là lễ nghênh hôn của con nhà quyền quí.
Hôm ấy quan huyện Lý Xuân bệ vệ trong chiếc áo rộng thùng thình, theo sau là kẻ khiêng, người xách đưa dâu đến nhà Vương viên ngoại.
Họ nhà tra ra tiếp đón trọng thể, pháo nổ liên hồi, hai cô phù dâu đỡ tiểu thư đi thẳng vào tân phòng cùng Nhạc Phi làm lễ bái tại trời đất và lễ động phòng hoa chúc.
Sau khi chàng rể bái tạ nhạc phụ, chư viên ngoại cùng hai họ vào bàn tiệc.
Rượu được vài tuần, quan huyện Lý Xuân đứng dậy nói:
- Hiền tế hãy còn trẻ tuổi, nếu có việc chi sơ suất mong chư vị vui lòng dạy bảo. Nay sắp về quê, đáng lẽ tôi tiễn nó vài dặm đường mới phải, song công việc nha huyện hiện nay bề bộn bỏ đi chẳng tiện, nên sẵn đây tôi gửi gắm con rễ tôi cho chư viên ngoại và xin cáo từ luôn thể.
Chư viên ngoại biết có giữ lại cũng không được, nên phải đưa tiễn ông trở về huyện đường. Hôm sau Nhạc Phi đi với mấy anh em xuống huyện tạ ơn ngài.
Ông huyện sai bày tiệc thiết đãi, mấy anh em đồng môn ăn uống vui vẻ. Tiệc xong ông ta căn dặn:
- Hiền tế cùng các cháu có xuống kinh thành thi hội, kết quả ra sao sẽ cho ta biết sớm kẻo ở nhà ta trông tin đấy!
Mấy anh em cùng vâng dạ rồi từ tạ ra về.
Về đến làng Kỳ Lân, trông thấy nhà Vương viên ngoại tấp nập kẻ trong người ngoài lo dọn gia tài của ba viên ngoại chất lên xe lừa và xe tay đầy ắp, tính có hơn trăm xe vẫn chưa hết.
Khi sắp đặt đâu đó an bài, năm nhà vừa gái vừa tra hơn trăm người cùng khởi hành một lượt. Xe chở đồ đạc đi trước, người thủng thỉnh đi sau, rầm rộ nhắm Thang Âm thẳng đến. Trong đó có kẻ được về quê, có người lại phải cách xa quê nhà nhưng cuộc chia tay thật là vui vẻ, không đượm một chút u buồn.
Cứ ngày đi, đêm lại tìm chỗ nghỉ ngơi, qua ngày thứ ba, mặt trời đã lặn mà đoàn người vẫn còn lững thững chốn hoang vu, xung quanh không thấy nhà cửa chi hết. Nhạc Phi bèn thúc ngựa đến gọi mấy anh em bảo:
- Chúng ta mải lo việc đi cho mau đến, nên quên lo liệu chốn

nghỉ ngơi. Ta còn phải đi đến bốn mươi dặm đường nữa mới có xóm nhà mà xe cộ ta bề bộn như vậy, trời lại sắp tối, không thể nào đến đó kịp. Còn nơi đây hoang dã, chỗ đâu cho mấy bà cùng thúc bá nghỉ lưng? Vậy anh em hãy phân nhau đi tìm kiếm quanh đây xem có chỗ nào tạm trú được qua đêm nay không?
Thang Hoài và Trương Hiển thúc ngựa chạy đi tìm kiếm hồi lâu mới trở lại thưa:
- Nơi đây quả là chống hoang dã, bọn đệ đã đi xa hàng mười dặm vẫn không thấy nhà cửa chi hết, chỉ có phía Tây cách đây ba dặm có một cái miếu sơn thần thổ địa, tuy đã hư hại song vẫn còn một đôi chỗ nghỉ ngơi được. Ngặt nỗi là trống trải lắm và không có chỗ nấu cơm ăn.
Vương Quới nói:
- Chẳng hề chi, ta có đem theo đủ thực phẩm, gạo thóc lại sẵn có chảo nồi, cứ việc đến đó rồi sai người đi kiếm củi về nấu cơm ăn đỡ một đêm cũng được.
Ngưu Cao lại xen vào:
- Hay lắm, hay lắm. Cứ việc đến đó nấu cơm lẹ đi chớ tôi đói bụng lắm rồi.
Nhạc Phi bảo Thang Hoài đi trước dẫn đường, còn chàng lo đốc thúc gia đinh đẩy xe, dắt lừa đến miếu thổ địa.
Đến nơi, chàng bảo đẩy những xe chở đồ đạc sắp hàng hai bên. Các bà An Nhân, Viện Quân cùng Lý tiểu thư và bọn a hoàn xúm xít nhau nghỉ trước điện.
Phía sau điện lại có vài ba căn nhà trống trải, bên trong có mấy chiếc quan tài hư mục rã rời mỗi nơi một mảnh, gần bên đó có dấu vết một căn nhà bếp nhưng bếp lò đã bể nát, cỏ bìm mọc phủ lên gần lấp mất.
Vương Quới và Ngưu Cao bụng đã đói như cào nên đốc thúc gia đinh dọn dẹp sạch sẽ, đứa thì lượm gạch chất làm ông táo, đứa thì xách nước, nổi lửa nấu cơm. Khi cơm dọn thì trời vừa chạng vạng.
Chư viên ngoại cùng gia quyến ngồi vào mâm. Bữa cơm ngoài trời tuy đạm bạc nhưng đầy thân mật và ngon đáo để, ai nấy đều ăn xong cả mà Ngưu Cao vẫn còn ngồi uống rượu tì tì.
Nhạc Phi đến bảo:
- Ngưu đệ không nên uống rượu thái quá vậy. Nơi đây là chốn

đồng hoang cỏ dại lại trống trải lạnh lẽo, rủi đêm khuya gió máy thì biết tính sao? Hãy ráng đến Thang Âm yên ổn rồi muốn uống bao nhiêu cũng được.
Ngưu Cao vâng lời không dám uống rượu nữa, chỉ ăn cơm mà thôi.
Sau khi dọn dẹp tươm tất, chư viên ngoại và mấy bà đều an nghỉ hết, Nhạc Phi bèn kêu mấy anh em ra ngoài căn dặn:
- Bây giờ Thang và Trương hiền đệ phải nai nịt sẵn sàng ra phía sau miếu canh phòng, còn Vương hiền đệ canh phòng phía tả, Ngưu hiền đệ phía hữu. Chúng ta chớ nên sơ suất nhé.
Ngưu Cao tỏ vẻ bất bình, càu nhàu:
- Đi miết cả ngày mệt nhọc, trông cho đến chỗ nghỉ ngơi cho khỏe để mai còn đi nữa. Ở đây là chỗ không người trước sau vắng vẻ, đại ca sợ nỗi gì mà bắt chúng tôi canh phòng cho mệt xác? Các hiền huynh cứ đi nghỉ hết đi, có điều gì Ngưu Cao này chịu cho.
Nhạc Phi mỉm cười vỗ vai Ngưu Cao bảo:
- Vẫn biết vậy, nhưng ở đời việc gì cũng nên đề phòng trước là hay hơn. Nghèo khó thì chẳng lo chi chứ vàng bạc của chư viên ngoại hằng mấy xe thế này không lo sao được? Vả lại trên đường đi nếu có điều gì sơ suất, có phải người ta chê cười chúng mình là không đáng mặt anh hùng không? Vì vậy anh em phải nghe lời tôi, canh phòng cho nghiêm ngặt. Riêng tôi giữ phía trước, nếu có thiên binh vạn mã đến ta cũng chẳng nao núng. Tôi mong cho đi đến nơi về đến chốn, bình yên mới an dạ.
Ngưu Cao nói:
- Thôi được rồi, cứ để phía hữu đấy cho đệ canh giữ cho.
Chàng nói vậy sợ mếch lòng Nhạc Phi chứ trong bụng lại thầm nghĩ:
- Trong lúc thái bình như vầy, trộm cướp đâu mà đại huynh khéo lo xa cho vất vả!
Rồi Ngưu Cao dắt ngựa qua phía hữu buộc vào cây cột, đoạn dựa lưng vào vách ngủ ngon lành.
Khi bốn anh em đi rồi, Nhạc Phi đóng cửa và bưng cái lư hương bằng đá chặn lại cho chặt chẽ, tay cầm Lịch Tuyền thương đi rảo ra phía trước.
Đêm hôm ấy là đem hăm ba, không có trăng, bầu trời tối đen

như mực, ngửa bàn tay không thấy.
Vừa bước qua đầu canh hai, bỗng nghe có tiếng người lao xao và tiếng ngựa hí rộn ràng, rồi phía trước có tiếng quát to như sấm:
- Hãy bao vậy đừng để cho Nhạc Phi thoát khỏi.
Nhạc Phi nghĩ thầm:
- "Ta có gây thù kết hận với ai đâu, sao có người gọi đích danh ta và quyết tính hãm hại như vậy?".
Chàng trố mắt nhìn xem, đoàn người ngựa mỗi lúc một đến gần, đèn đuốc sáng choang, chàng mới rõ đây là bộ hạ của Hồng Tiên làm quan Trung Quân. Vốn tên này xuất thân là tướng cướp, ông Lưu Thế Quang thấy nó có sức khỏe hơn người lại có đôi chút võ nghệ nên cho làm đến chức Trung Quân. Nhưng tính tham lam hay ăn hối lộ và ghen ghét kẻ hiền tài nên vừa rồi tỉ võ với Nhạc Phi bị cách chức đuổi về, hắn vô cùng căm tức liền thu thập bọn lâu la cũ cùng bới hai con là Hồng Văn, Hồng Võ theo dõi Nhạc Phi để báo thù.
Nhạc Phi nghĩ thầm:
- "Ta nên thủ thế là hơn. Ta cố giữ chặt cửa lớn, còn các phía kia đã có mấy anh em, chắc chúng nó không thể phá được. Đánh một hồi không thắng được thì chúng phải bỏ đi thôi".
Nghĩ đoạn, chàng gò ngựa cầm thương mắt đăm đăm nhìn ra phía trước để đề phòng mọi bất trắc có thể xảy ra.
Phía bên trái Ngưu Cao đang mê man trong giấc ngủ bỗng nhiên nghe tiếng động giật mình thức dậy. Chàng mở choàng mắt nhìn thẳng ra ngoài trông thấy đèn đuốc sáng lòa, vội đưa tay lên dụi mắt, miệng lẩm bẩm:
- "Đại huynh ta quả là người cao kiến, có bọn cướp đến rồi, nhưng chúng nó biết đâu bọn ta đã chuẩn bị đến kinh đô để giựt chức trạng võ đây, chúng bay vuốt râu cọp mà toi mạng đấy. Thôi để ta ra thử sức với bọn này một trận cho chúng biết tay".
Nghĩ đoạn Ngưu Cao tung mình lên lưng ngựa, ta cầm song giản xông ra quát lớn:
- Quân đạo tặc lại dám cả gan đến chốn này? Quả thật chúng bay tới số rồi!
Vừa hét, Ngưu Cao vừa múa cây giản vun vút, xông vào đám đông như đến chỗ không người. Bọn lâu la Hồng Tiên đứa thì

vỡ đầu, đứa thì gãy tay chết nằm la liệt, máu chảy lênh láng. Vương Quới đứng canh giữ phía bên trái trông thấy quân cướp đến, chàng còn đang suy tính. Chợt thấy Ngưu Cao xông ra chém giết vô số nên thầm nghĩ:
- "Ta cũng nên ra tay gấp kẻo để Ngưu Cao nó giết hết thì uổng lắm".
Nghĩ vậy, chàng vung cây Kim bối đao giục ngựa xông ra chém lia chém lịa, đầu quân cướp rụng như sung. Chợt nghe phía sau có tiếng hét lanh lảnh rồi một người cưỡi ngựa ô tay cầm Tam Thất Thiên Ngại xông ra, người này không ai khác chính là Hồng Tiên, một ông quan vừa bị giáng chức, lột áo đuổi về.
Hồng Tiên đối địch với Ngưu Cao, còn hai con hắn Hồng Văn và Hồng Võ thì chống cự với Vương Quới.
Ngưu Cao chỉ vào mặt Hồng Tiên mắng:
- Tên cướp kia, đã được đại huynh ta tha cho một phen rồi, nay còn đến đây nạp mạng nữa sao?
Vừa mắng chàng vừa xáp tới đánh túi bụi, bên kia Vương Quới cũng thét:
- Hôm nay ta để một trong hai đứa bay sống sót thì không phải là anh hùng.
Nhạc Phi đứng bên trong nghe vậy biết ngay các hiền đệ đã xông ra rồi, nên vội xô đổ chiếc lư đá, thúc ngựa xông ra. Thang Hoài và Trương Hiển thì vội vã quay vào miếu phi báo:
- Bọn cướp đã đến ngoài kia, nhưng xin cả nhà hãy yên tâm, chúng không làm gì nổi chúng con đâu.
Dứt lời, cả hai giục ngựa xông ra, một người cầm Câu liêm thương, một người cầm Lang ngân thương đánh bài "tẩu thạch phi sa". Không một tên cướp nào thoát khỏi.
Hồng Võ đang đánh với Vương Quới liếc thấy cha mình không cự nổi Ngưu Cao bèn nhảy qua trợ chiến, để lại một mình Hồng Văn chống cự với Vương Quới nên chỉ qua lại vài hiệp đã bị Vương Quới chém một đao ngã nhào xuống ngựa. Bên kia Ngưu Cao cũng đánh trúng Hồng Võ một giản nát óc.
Hồng Tiên thấy hai đứa con mình đều chết hết trong lòng nóng như lửa đốt, đem hết sức bình sinh ra liều tử chiến với Ngưu Cao. Hai người đang giao chiến thì thấy Nhạc Phi đến hét lớn:
- Tên Hồng Tiên kia, ngươi còn nhớ Nhạc Phi này không?

Hồng Tiên trong lúc bối rối lại thấy có Nhạc Phi đến, trong lòng kinh hãi toan tẩu thoát để bảo toàn tính mạng, chẳng ngờ Trương Hiển vừa đến đâm một giáo ngã nhào xuống ngựa. Thang Hoài bồi thêm một đao nữa, toàn thân lão ta bất động. Bọn lâu la thấy chủ trại mình chết rồi, liền bỏ chạy tán loạn. Ngưu Cao và Vương Quới đuổi theo mặc sức chém giết. Nhạc Phi thấy thế lớn tiếng gọi:
- Thôi, chư đệ hãy dừng tay. Hãy tha cho bọn chúng, chớ nên chém giết nữa!
Hai người đang hăng máu nên không nghe, cứ đuổi theo chém giết không biết bao nhiêu mà kể. Nhạc Phi phải dùng kế gọi lớn:
- Còn một tốp ăn cướp đến nữa kia kìa, chư hiền đệ hãy trở lại cho mau.
Hai người nghe vậy lật đật quay ngựa trở về. Vừa trông thấy mặt, Nhạc Phi đã trách mắng:
- Sao chưa đệ không chịu nghe lời tôi như vậy? Tội lỗi là ở tên cầm đầu chứ chúng là lâu la đã sợ chạy thì giết làm gì tội nghiệp! Hơn nữa chúng ta giết nhiều như vậy án mạng để lại cho người địa phương này khổ cực biết bao.
Sau đó mấy anh em trở về miếu, trong thấy bọ gia nhân chạy nấp mỗi đứa một nơi, mặt mày dáo dác, còn mấy ông viên ngoại cùng Lý tiểu thư đều tán đởm kinh hồn, toàn thân run lẩy bẩy. Vừa thấy bọn Nhạc Phi về, ai nấy đều vui mừng xúm lại hỏi:
- Bọn ăn cướp đâu rồi?
- Thưa, chúng đã sợ hãi chạy cả rồi.
Các ông, các bà nghe nói mới hoàn hồn, lẩm bẩm vái tạ Trời Phật đã phù hộ cho tai qua, nạn khỏi.
Nhạc Phi ngước mắt nhìn trời rồi bảo:
- Trời gần sáng rồi mà ta giết người, thây bỏ đầy đường biết tính sao đây? Nếu người ta biết mình giết bọn cướp thì không sao, nhưng dù sao chuyện này đến quan quyền thì khó tránh được sự lôi thôi lắm.
Vương Quới nói:
- Chúng ta cứ việc bỏ đi quách, thân nhân chúng có muốn thưa kiện cũng chả biết ai mà thưa.
Nhạc Phi vẫn lo ngại:
- Xác chết thì nhiều quá, e rằng quan địa phương này tra xét thì

nguy tai.
Ngưu Cao nói:
- Chư huynh đừng lo, việc này dễ ợt. Chúng ta cứ việc gom những thây chết ấy vào miếu rồi chất củi đốt hết, thần quỉ tìm cũng chẳng được huống chi là người.
Thang Hoài và Trương Hiển cùng vỗ tay khen:
- Ngưu Cao tính kế ấy hay lắm.
Nhạc Phi phì cười:
- Ngưu đệ khi trước ở tại Loạn Thảo Cang chặn đường giết người rồi đốt thây quen rồi chứ gì?
Mọi người đều cười xòa rồi mấy anh em cùng bọn gia đinh chia ra mạnh ái nấy vác thây chết đem về chất trong miếu.
Sau khi chất củi sẵn sàng, cho một mồi lửa cháy cất lên cao ngất trời rồi mới bỏ đi. Chỉ trong giây lát, nơi đây thành một đống tro tàn không còn trông thấy dấu vết gì cả.
Khi mọi người đến Thang Âm huyện, mấy anh em vào trình báo danh tính cho môn lại biết và xin ra mắt quan huyện.
Môn lại vào bẩm, quan huyện lập tức cho mời vào. Trà nước xong xuôi, Nhạc Phi kể lại việc ông Lý Xuân gả con gái cho mình, và hiện nay chàng trở về quê cũ có cả các ông viên ngoại theo mình.
Ông huyện Từ Nhân nói:
- Thế thì hay lắm, nhưng các vị đây quá bất ngờ, huyện đường không chuẩn bị đủ phòng the, e sẽ thất lễ chăng?
Năm anh em cùng thưa:
- Dạ chẳng dám làm phiền ngài, để mấy anh em tôi cất thêm ít căn nhà nữa để ở cũng xong.
Ông huyện Từ Nhân nói:
- Bây giờ điều cần nhất là phải lo sắp đặt chỗ ở cho mấy viên ngoại nghỉ ngơi.
Nói rồi, ông huyện từ lập tức lên ngựa thẳng đến lành Vĩnh Hòa, xóm Hiếu Đễ. Ông giơ tay chỉ một ngôi nhà mới cất nói với Nhạc Phi:
- Sau khi xét qua bản đồ tôi được biết miếng đất này là của họ Nhạc khi trước, nên có bẩm cùng ông Lưu Đô Viện rõ. Ông ta đã xuất bạc chuộc lại và sai thợ cất nhà, vậy nay hiền khiết hãy dọn về đây mà ở.

Nhạc Phi cảm kích vô cùng, ông huyện Từ còn dặn dò thêm mọi việc rồi mới trở về nhà.
Chỉ trong ngày hôm ấy, Nhạc Phi sai gia đinh dọn đồ đạc đến và mời gia quyến cùng đến đó ở.
Bà An Nhân về đến quê hương rồi, trong lòng xúc động, nước mắt nhỏ ròng ròng nói:
- Xưa kia sự nghiệp giàu có, cửa nhà khang trang, nay về thấy nhà cửa chật hẹp, và chẳng thấy mặt chồng đâu cả thì còn gì đau đớn cho bằng.
Bà Viện Quân khuyên giải mãi bà vẫn không nguôi, Nhạc Phi thưa:
- Xin mẹ bớt cơn phiền muộn, tuy nhà cửa chật hẹp, nhưng con sẽ lo cất thêm rộng lớn, việc ấy chẳng khó gì, xin mẹ an tâm.
Rồi bày tiệc ăn mừng, khánh thành nhà mới.
Ngày hôm sau Nhạc Phi cùng chư huynh đệ đến tạ ơn quan huyện Từ Nhân rồi dắt nhau ra tỉnh thành xin vào bái kiến ông Đô Viện.
Bọn Nhạc Phi quỳ lạy lễ tạ ơn ông Lưu Công, quan huyện Từ Nhân bẩm lại việc mấy anh em Nhạc Phi đã có chỗ ở yên ổn rồi.
Lưu Công nói:
- Mấy anh em không nỡ lìa nhau nên dời đến ở một chỗ, thật là tình bằng hữu quá đậm đà, trên đời này ít kẻ bì kịp. Thôi quan huyện hãy trở về nha môn đi, để bọn hiền khiết ở lại đây, ta còn có việc dặn bảo.
Quan huyện Từ Nhân ra về rồi, Lưu Công cho gọi Nhạc Phi vào đóng cửa lại, hỏi:
- Chừng nào hiền khiết xuống kinh kỳ ứng thí?
Nhạc Phi đáp:
- Thưa, ngày mai này, tiểu sinh sắm sửa khởi hành.
Lưu Công ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói nhỏ:
- Hôm trước ta có gửi thư cho ông Lưu Thú Tông Trạch nhờ ông ta giúp đỡ ngươi trong việc thi cử, nhưng ta sợ ông ta mắc nhiều việc có thể bỏ qua, nên nay ta muốn đưa ngươi một lá thư nữa đem đến trao tận tay ông ta trong ngày ấy mới được.
Nói rồi ông lấy bút mực ra viết thư trao cho Nhạc Phi và nhét vào tay chàng năm mươi lượng bạc, bảo:
- Hiền khiết hãy mang số bạc này làm lộ phí.

Nhạc Phi lãnh bạc và thư, lạy tạ rồi trở về huyện ngay. Quan huyện Từ Nhân nắm tay chàng bảo:
- Ta chẳng có chi tặng cháu, vậy ta hứa trong lúc cháu vắng mặt, ta sẽ giúp đỡ, đùm bọc cho gia quyến cháu. Cháu hãy ra đi chớ lo chi đến việc ở nhà.
Nhạc Phi cùng chư huynh đệ bái tạ ra về thưa cùng các viên ngoại:
- Anh em chúng con đi về kinh thi hội kỳ này không muốn đem kẻ tùy tùng theo làm gì cho phiền phức, nên anh em định cùng đi cho thong thả.
Rồi lo sắm sửa đồ hành lý, sáng sớm hôm sau anh em vào từ biệt các viên ngoại. Nhạc Phi còn dặn dò Lý tiểu thư và lạy mẹ rồi cùng nhau đi thẳng đến Trường An. Ngày đi đêm nghỉ, đi mãi hai ngày sau mới đến nơi.
Nhạc Phi gọi mấy anh em căn dặn:
- Đây là chốn kinh thành, không phải như trong làng xóm mình đâu, nên mọi việc cần phải thận trọng lắm và tránh mọi cử chỉ vô lễ kẻo mang vạ vào thân đấy.
Ngưu Cao cau mày nói:
- Nếu vậy con người ở chốn kinh thành hung dữ, hay ăn thịt người ta lắm sao?
- Không phải vậy đâu. Tôi nói thế có nghĩa là chốn này không thiếu chi hạng vương tôn công tử, nếu ta có cử chỉ lỗ mãng, sinh chuyện lôi thôi thì khó bề giải cứu.
Vương Quới nói:
- Không hề chi đâu, huynh trưởng hay lo xa vậy, chớ anh em mình vào thành rồi chẳng thèm hơn thua với ai hết thì việc gì mà sợ?
Thang Hoài xen vào:
- Nhưng đại huynh đề phòng trước là phải lắm, phàm việc gì chúng mình cũng phải khiêm nhường là hay hơn hết.
Năm người giục ngựa buông cương, kẻ trước người sau, chẳng mấy chốc đã đến trước cửa thành. Bỗng từ phía sau, có người ra sức chạy bộ tiến đến nắm lấy vạt áo Nhạc Phi vừa thở vừa nói:
- Ối, ông Nhạc Phi ôi, ông hại tôi nhiều lắm rồi, chẳng lẽ bây giờ ông lại không ngó ngàng gì đến tôi sao?

Nhạc Phi quay lại nhìn kỹ người này chính là Giang Chấn Tử, chủ tiệm ở tại Tương Châu.
Nhạc Phi hỏi:
- Lý do gì mà ông bảo chúng tôi báo hại mình?
Chấn Tử nói:
- Chẳng giấu chi ông, khi trước tại tỉnh Tương Châu, ông có ghé vào tiệm tôi nghỉ ngơi mấy ngày. Khi ông đi rồi, có Hồng Tiên dẫn một số lâu la đến tiệm tôi tìm ông không thấy, hắn hằn học bảo rằng vì ông mà hắn bị cách chức quan nên mang mối hận thù.
Thế là nó ra lệnh cho lâu la đập phá cửa tiệm tôi tan tành, còn đánh tôi một trận nhừ tử.
Nhạc Phi nói:
- Vậy ông định bắt đền chúng tôi vì chuyện đó hay sao?
Giang Chấn Tử phân trần:
- Sau vụ đó, vợ chồng tôi phải dắt díu nhau lên đây làm ăn. Gặp các ông đây, tôi muốn mời mấy ông vào quán tôi nghỉ ngơi.

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Hồi thứ chín
Tông Lưu Thủ khảo hạch võ sinh
Văn võ song toàn, chưa gặp vận

Năm anh em nối gót đến tiệm Giang Chấn Tử chọn một căn phòng rộng rãi nghỉ ngơi.
Nhạc Phi hỏi Chấn Tử:
- Ngươi ở đây có biết dinh ông Tông Trạch Lưu Thú không?
Chấn Tử đáp:
- Ở đây ai mà không biết nha môn ông Tông Lưu Thú!
Rồi giơ tay trở ra bên ngoài, tiếp:
- Cứ việc đi thẳng đường này chừng bốn năm dặm thì tới.
Chàng lại hỏi:
- Chẳng biết giờ này ông ta đã thăng đường chưa?
Chấn Tử ra chiều suy nghĩ rồi đáp:
- Ông ấy phần quán xuyến việc quân, phần thì lo lắng việc dân, không biết chừng giờ này ông vẫn còn tại triều đình lo bàn việc

nước chưa về nhà đâu.
Nhạc Phi mở gói hành lý ra lấy phong thư gói lại tử tế, Thang Hoài thấy thế hỏi:
- Đại huynh sắp sửa đi đâu đấy?
- Hiền đệ không biết sao? Lúc ra đi, ông Lưu Đô Viện có gửi một phong thư bảo mang đến trao cho ông Tông Lưu Thú, vừa rồi hỏi thăm người chủ tiệm cho biết rằng ông ta quyền thế lắm, chắc chắn phen này anh em ta có chỗ nương nhờ rồi. Để tôi đi trao thư cho ông ta ngay mới được.
Ngưu Cao nói:
- Vậy thì mấy anh em mình cùng đi với nhai cho vui chớ.
Nhạc Phi lắc đầu:
- Không tiện đâu hiền đệ ạ. Ta nói thiệt, tính hiền đệ lỗ mãng, đến đó rủi hiền đệ sinh sự thì có thể họa lây đến ta.
Ngưu Cao giơ tay cả quyết:
- Không sao đâu, đệ hứa không nói năng gì cả, chỉ đứng trước cửa nha môn đợi đại huynh mà thôi.
Nhưng Nhạc Phi vẫn còn e ngại cứ lắc đầu mãi, không bằng lòng cho Ngưu Cao đi.
Vương Quới nói:
- Nếu Ngưu đệ muốn đi thì đại huynh hãy cho bọn đệ cùng đi cả, sẽ ngăn cản không cho Ngưu đệ sinh chuyện. Hơn nữa đệ có nghe nói dinh ông Tông Lưu Thú chạm trổ khéo lắm, cũng muốn đến đó xem cho biết.
Nhạc Phi gật đầu và căn dặn:
- Cũng được, nhưng có đi thì phải thận trọng lắm mới được. Nếu xảy ra ra chuyện gì lôi thôi thì nguy hiểm lắm đấy.
Năm anh em sửa soạn khăn áo chỉnh tề, gọi Chấn Tử vào bảo:
- Chúng ta đếm nha môn ông Tông Lưu Thú, một lúc rồi về ngay nhé.
Sau khi khóa cửa phòng, năm anh em đi bộ thẳng đến dinh ông Tông Lưu Thú. Quả thật là một dinh thự nguy nga và cổ kính, công trình kiến trúc hết sức to lớn và đẹp mắt.
Bọn Nhạc Phi còn đang tha thẩn trước cửa cổng thì đã thấy một người lính từ trong dinh bước ra. Nhạc Phi nhanh miệng hỏi:
- Thưa, không biết đại lão gia đã thăng đường chưa?
Người lính đáp:

- Quan lớn đã vào triều từ hồi sớm mai đến giờ vẫn chưa thấy về.
Nhạc Phi quay lại nói với anh em:
- Nếu vậy, anh em mình về nghỉ rồi mai sẽ đến.
Bọn Nhạc Phi trở về độ nửa dặm đường bỗng thấy phía trước người ta chạy qua lại xôn xao, hỏi ra mới biết ông Tông Lưu Thú đi chầu về.
Anh em đứng nép bên lề đường thì thấy quân lính khiêng một chiếc kiệu đẹp đẽ, phía trên ngồi chễm chệ một ông quan đại thần, một chiếc lọng che đầu phủ bóng mát, trước sau có quân lính theo hầu trông rất uy nghi.
Bọn Nhạc Phi bèn quay trở lại đi theo sau kiệu.
Về đến dinh, chẳng bao lâu đã nghe vang lên ban hồi trống báo hiệu cho mọi người biết rằng, quan lớn ra thăng đường. Ngoài nha môn quan kỳ bài chạy tới, chạy lui rộn ràng, nào là đem đơn từ giấy tờ cho ngài phê, nào là phát tờ phê cho đương sự.
Quan lớn hí hoáy phê chuẩn hồi lâu, bỗng ngước mặt lên bảo quan kỳ bài:
- Hễ thấy có tên võ cử nào ở huyện Thang Âm tên là Nhạc Phi đến xin ra mắt thì phải cho vào lập tức nhé.
Viên kỳ bài chấp tay dạ ran rồi chạy ra ngoài ngong ngóng. Ấy cũng nhờ có thư tiến cử của Lưu Đô Viện nên ông ta mới biết đến cái tên Nhạc Phi, hằng trông con người ấy đến xem thử có phải là nhân tài xuất chúng y như lời trong thư không, đặng ông tiến cử cùng triều đình dùng trong lúc quốc gia hữu sự này, hay là Lưu Đô Viện ăn của hối lội của kẻ giàu tiến cử bừa bãi chăng?
Nhạc Phi đứng ngoài nhìn vào thấy tôn đường nghiêm chỉnh, ông Tông Lưu Thú ngồi trên bàn cao có kẻ tả hữu đứng hầu trông oai phong lẫm liệt, trong lòng chàng hồi hộp vô cùng.
Thang Hoài khẽ nói với Nhạc Phi:
- Vị đại thần đi chầu mới về mà không kịp nghỉ, lại thăng đường ngay, thế thì quả là một vị quan mẫn cán!
Nhạc Phi cũng lấy làm lạ, phụ họa:
- Ừ nhỉ, đi triều kiến thiên tử từ canh năm đến giờ, đáng lẽ phải nghỉ ngơi đôi chút chớ sao lại ra thăng đường vội vậy? Chắc có việc gì gấp lắm thì phải.

Anh em đang bàn luận phiếm, bỗng thấy viên kỳ bài quan cầm giấy tờ từ trong bước ra. Nhạc Phi bàn với mấy người:
- Sẵn dịp ta gặp viên kỳ bày này xin vào dâng thư cho tiện, nhưng ta mặc đồ tang lễ e có thất lễ với người chăng? Thôi để ta đổi áo của Trương hiền đệ nhé.
Nói rồi, Nhạc Phi lập tức cởi áo đổi cho Trương Hiển và căn dặn mấy người:
- Nếu ta vào hầu công việc êm xuôi thì chẳng nói chi, bằng có điều chi bất trắc, các đệ đứng ngoài này chớ nóng nảy, cứ việc làm thinh để một mình ta tùy cơ ứng biến, lo liệu cho xong thì thôi.
Thang Hoài thấy chuyện khó khăn quá, tỏ vẻ chán nản nói với Nhạc Phi:
- Thôi đại huynh ạ, chúng ta cứ lấy tài mà thi cử, đừng trao thư nhờ vả ai tiến cử làm chi. Làm như vậy mai sau dù có công thành danh toại sao khỏi mang tiếng rằng nhờ người ta đỡ đầu mới nên danh phận.
Nhạc Phi đáp:
- Hiền đệ chớ nên chán nản, để ta lo liệu chớ nên cản trở mà hỏng cả đại sự.
Dứt lời, Nhạc Phi đứng im chờ cho viên kỳ bài bước ra, chàng vái một vái và dõng dạc nói:
- Tôi là võ sinh ở Thang Âm huyện tên Nhạc Phi đến xin yết kiến đại lão gia.
Viên kỳ bài niềm nở đáp:
- Vâng, đạo lão gia có lòng trông đợi công tử, xin công tử đứng dậy, tôi vào bẩm báo rồi ra ngay lập tức.
Hắn vội vàng chạy vào phi báo:
- Bẩm lão gia, đã có tên võ sinh ở huyện Thang Âm đến xin yết kiến rồi, hiện còn đứng ngoài cổng chờ lệnh.
- Hãy cho hắn vào ngay.
- Vâng, xin tuân lệnh.
Thấy Nhạc Phi vào, quan Lưu Thú Tông Trạch nhìn chàng từ đầu đến chân rồi tươi cười hỏi:
- Ngươi đến đây hồi nào?
- Bẩm đại quan, tiểu sinh mới đến hôm qua.
Rồi chàng dâng hai tay bức thư của Lưu Đô Viện, ông Tông Lưu

Thú vội tiếp lấy bóc ra xem. Rồi chẳng biết nghĩ sao, ông biến đổi sắc mặt, đập bàn quát lớn:
- Kìa Nhạc Phi, ngươi tốn bao nhiêu tiền mới có được bức thư này? Hãy thú thật thì ta tha cho, bằng ngoan cố ta gia hình lập tức.
Mấy anh em Nhạc Phi đứng ngoài trông ngóng, nghe thấy bên trong có tiếng nạt nộ la lối om sòm, ai nấy đều phập phồng lo sợ chẳng biết lành dữ thế nào.
Ngưu Cao nghiến răng kèn kẹt rồi nói lớn:
- Tôi đoán chắc dữ nhiều lành ít, sợi nguy tai đấy. Để tôi xông vào cướp huynh trưởng ra, nếu chúng có rượt theo, mấy anh em ra sức ngăn cản lại nghe không?
Thang Hoài thấy Ngưu Cao nóng nảy, vội nắm tay can:
- Không nên, để xem cớ sự thế nào đã. Làm càn như vậy xảy ra to chuyện đấy chứ chẳng chơi.
Trước thái độ giận dữ của ông Lưu Tông Thú, Nhạc Phi vẫn thản nhiên không có chút gì sợ hãi. Chàng bình tĩnh đáp:
- Bẩm đại quan, cha tôi người gốc ở Thang Âm huyện, xóm Hiếu Để. Mẹ tôi sinh tôi ra mới được ba ngày thì bị nước sống Hoàng Hà dâng cao tràn ngập như biển cả. Nạn thủy tai này đã làm nhà cửa của cải trôi hết, cha tôi cũng bị chôn vùi dưới lớp trùng dương. Nhờ mẹ tôi bế ngồi vào trong cái chum nên khỏi chết, nhưng lại bị trôi thẳng đến Hoàng huyện. Nhờ viên ngoại Viên Minh cứu vớt nuôi nấng mẹ con tôi. Khi tôi lên bảy tuổi lại may mắn gặp ông Châu Đồng người ở Hiệp Tây nhận làm con nuôi và truyền dạy nghề văn, nghiệp võ.
Khi tôi đến tỉnh ứng thí, ông Lưu Đô Viện thấy tôi là kẻ hàn sĩ nên đem lòng thương mến hỏi rõ tông tích và giúp tôi xây cất nhà cửa trở về cố hương. Vì thế đến hôm tôi sắp đến kinh kỳ thi hộ có đến biệt ngài để lên đường, ngài lấy năm mươi lượng bạc cho tôi làm lộ phí, lại trao một phong thư dặn mang đến dâng cho đại lão gia, nhờ lão gia giúp đỡ cho điều kiện xuất thân; chứ nghèo khổ như tôi, cơm không đủ ăn, tiền của đâu mà mua thư tiến cử?
Ông Tông Trạch thấy Nhạc Phi nói một hơi không vấp, lời lẽ lại thật thà, chân chất nên ngồi bấm trán nghĩ thầm:
- Đúng rồi, trước đây ta đã từng nghe danh Châu Đồng văn hay

xuất chúng, võ nghệ siêu quần, đã mấy phen nhà nước cho người đi triệu thỉnh mà ông không chịu ra làm quan, chỉ vui theo thú giang hồi ẩn dật. Nay tên Nhạc Phi này bảo là con nuôi ông ấy chắc võ nghệ cao cường đấy chớ chẳng phải không đâu.
Tuy nghĩ vậy nhưng ông ta muốn thấy rõ hơn nên bảo Nhạc Phi:
- Thế thì bây giờ ngươi hãy theo ta ra ngoài giáo trường, biểu diễn cung mã xem trình độ võ thuật của ngươi đã đến bực nào cho biết.
Dứt lời quan Lưu Thú đứng dậy bước đi, Nhạc Phi cũng nối gót đi theo đến giáo trường.
Nơi đây có dựng bia sẵn sàng, hai bên quân lính đứng giàn hàng trông nghiêm chỉnh lắm. Ông Tông Trạch ngồi trên khán đài cao, lớn tiếng gọi Nhạc Phi bảo:
- Ngươi hãy đến chỗ treo cung, lựa một cái cho vừa tay bắn thử ta xem nào.
Nhạc Phi cúi đầu vâng dạ rồi bước đến giàn treo cung, lựa đi lựa mãi hết bó cung mà chàng chẳng thấy cây cung nào vừa tay chàng cả nên bước ra thưa:
- Những cây cung này yếu lắm, tiểu sinh sợ bắn chẳng được xa mà có thể gãy cung là khác.
- Thế thì sức ngươi dùng cây cung nặng độ mấy trăm cân?
- Bẩm thượng quan, tiểu sinh thường dùng cây cung nặng trên hai trăm cân và bắn xa lối chừng hai trăm bước.
Ông Lưu Tông Thú nghe Nhạc Phi nói, nửa tin nửa ngờ nên ông bảo:
- Được rồi, nếu vậy để ta cho quân lính về khiêng cây thần cung của ta nặng những ba trăm cân đến đây, thử xem ngươi có gương nổi không?
Nhạc Phi đáp:
- Nếu đại quan nhân cho phép, tiểu sinh cũng xin vô lễ giương thử.
Một lát sau người ta thấy tám tên lính ì ạch khiêng cây thần cung vào giáo trường để trước mặt Nhạc Phi. Rồi tiếp theo là hai tên lính khác khiêng ống tên bước vào.
Nhạc Phi ung dung bước tới cầm cây cung trông rất nhẹ nhàng, chàng lắp tên bắn luôn chín mũi trúng ngay vào hồng tâm, ai nấy đều vỗ tay tán thưởng.

Ông Tông Trạch lấy làm vui lòng, hỏi:
- Ngươi thường dùng món binh khí gì?
Nhạc Phi mạnh dạn đáp:
- Món binh khí nào tiểu sinh cũng sử dụng được cả, song tiểu sinh thường dùng chuyên cây thương.
Tông Trạch nghe nói vội sai quan kỳ bài về khiêng cây Điểm cang thương của ông ra cho Nhạc Phi biểu diễn.
Nhạc Phi vâng lệnh lãnh thương bước xuống thềm múa tung chẳng khác rồng bay phượng lượn. Chàng đánh tiếp ba mươi sáu thế phiên thân và trổ bảy mươi ngón biến hóa khiến người xem lóa mắt kinh hồn.
Quân sĩ trông thấy thương pháp của chàng khen không ngớt. Ông Tông Trạch cũng chăm chú nhìn không chớp mắt, ông không ngờ một thiếu niên trẻ tuổi như chàng mã võ nghệ siêu quần đến thế.
Nhạc Phi biểu diễn đường thương xong, chàng bước ra trông người vẫn khỏe khoắn như thường, không thấy mệt. Chàng đặt nhẹ cây thương vào chỗ cũ rồi bước lên thềm quy đợi lệnh.
Tông Trạch cất tiếng khen võ nghệ của Nhạc Phi thật là đúng bậc anh hùng xuất chúng, nhưng ông còn muốn biết qua mưu lược của chàng nên cất tiếng hỏi:
- Nếu như triều đình trọng dụng ngươi, phong ngươi làm tướng thì cách dụng binh của người thế nào?
Nhạc Phi đáp:
- Việc dùng binh là một vấn đề mưu lược nói sao cho cùng, vậy để tiểu sinh dâng lên đại nhân một bài thi để đại nhân xem có thể suy ra mà nhận xét được trình độ dụng binh của tiểu sinh.
Dứt lời, Nhạc Phi lấy bút viết nhanh tám câu dâng lên. Nguyên văn bài thi như sau:
Lệnh truyền, quân sĩ thi hành
Công minh thưởng phạt, đội hình nghiêm trang
Tướng tài trọng dụng mưu hơn,
Lên cao phòng khốn, xuống thường phòng sâu
Quân đi tề chỉnh trước sau
Sinh linh coi trọng, lọ cầu hư danh
Nguyên nhung, quốc biến, khi cần
Qyuết tâm đem lại thanh bình, du ca.

Xem xong, Tông Trạch bước xuống thềm đỡ Nhạc Phi dậy và nói:
- Ta đã nghĩ lầm hiền khiết nhờ đút lót để có lá thư tiến cử, nay mới rõ hiền khiết văn võ tài toàn.
Rồi sai quan đem ghế đến mời Nhạc Phi ngồi. Nhạc Phi khiêm tốn từ chối:
- Tiểu sinh đâu dám ngồi với đại lão gia.
Tông Trạch nắm tay chàng nói:
- Hiền khiết chớ nên khiêm nhường quá, hãy ngồi lại đây bàn về binh pháp nghe chơi.
Nhạc Phi xin thất lễ rồi khép nép ngồi xuống ghế. Lính hầu đem trà nước đến, Tông Trạch niềm nở mời chàng rồi hỏi:
- Võ nghệ của hiền khiết tưởng ít ai bì kịp, song chẳng biết phép điều binh khiển tướng cùng binh thư đồ trận, hiền khiết có được thông tuệ không?
Nhạc Phi cả quyết:
- Bẩm đại nhân, điều ấy tiểu sinh đã thuộc nằm lòng, song thiết tưởng binh thư đồ trận trong sách vở chẳng qua là phần lý thuyết, chỉ lấy đó làm căn bản mà thôi. Chứ đến lúc thực hành thì không nhất thiết y sách mà phải thiên biến vạn hóa cho phù hợp với thực tế.
Thấy Nhạc Phi không cho binh thư đồ trận là bảo bối nên Tông Trạch có ý không bằng lòng, nên hỏi vặn lại:
- Nói như vậy những binh thư đồ trận của thánh hiền đời xưa để lại chẳng lẽ vô dụng sao?
Nhạc Phi đáp:
- Bẩm đại nhân, theo sự hiểu biết của tiểu sinh thì phép hành binh xưa nay nhất định phải theo qui củ, nghĩa là bày binh bố trận trước rồi mới đánh. Nhưng khi ra trận tiền, nếu nhất nhất như vậy thì không khỏi có điều bất tiện, vì trong chiến trận, đối phương đâu có để cho mình tùy ý lựa chọn chỗ lập trận thế, mà hễ gặp đâu phải giao phong ở đó. Bởi vậy địa hình lúc đó có khi khác xa với lý thuyết. Có chỗ rộng rãi, có chỗ eo hẹp, có chỗ hiểm yếu núi non che chở, có chỗ lại trống trải binh sĩ không thể ẩn thân. Có khi gặp khe sông, có khi vào bụi rậm, nếu giáo điều áp dụng những trần đồ nhất định như trong sách vở chẳng là bất tiện lắm sao? Phương chi chiến thuật ngày nay khác với xưa

nhiều, nên phép hành binh phải tùy cơ ứng biến. Mưu sâu, chước lạ phải sẵn sàng, “dĩ hư vị thiệt, dĩ thiệt vị hư”, làm cho tướng giặc đoán không nổi hành động của ta mới mong thắng địch. Gặp khi gấp rút như bị địch công kích bất ngờ hay tràn đến bủa vây tứ bề thì lúc ấy thời gian đâu mà lập trận thế? Vậy phép dùng binh cốt phải cần mẫn, lanh trí, lanh mắt, tùy lúc tùy thời mà biến hóa vô lường.
Lúc đầu Tông Trạch nghe không bằng lòng lập luận của Nhạc Phi, nhưng khi nghe chàng trình bày một hồi, quan Lưu Thú gật đầu khen phải và nói:
- Quả là tài thế an bang, đáng mặt rường cột nước nhà. Lưu Tiết Đạt thật có mắt tinh đời, xét người chẳng sai. Nhưng có một điều đáng tiếc là hiền khiết ra ứng thí khoa này rủi ro quá. Phải chi hiền khiết để ba năm nữa sẽ ra, hay ra trước đây ba năm thì phúc cho nhà nước và tốt cho hiền khiết biết bao nhiêu.
Nhạc Phi nghe nói lấy làm ngạc nhiên, chàng chẳng hiểu nguyên do thế nào vội hỏi:
- Đại nhân nói thế nghĩa là gì? Tiểu sinh ngu muội không hiểu gì cả, xin đại nhân vui lòng giải thích cho tiểu sinh rõ.
Tông Trạch nói:
- Điều ấy làm sao hiền khiết hiểu thấu. Nguyên trước đây mấy ngày, có Tiểu Vương Lương Sài Quế đến đây triều kiến thiên tử và tuyên bố với mọi người rằng khoa này người quyết ra tranh chức Võ trạng. Y vốn dòng dõi Sài Thế Tông nhà Châu là Sài Vinh, bạn thân thiết với đức Thái Tổ thánh triều ta, lâu nay y nhậm chức Phan Vương ở tỉnh Điền Nam thuộc châu Nam Ninh nên triều đình kiêng nể Tiểu vương lắm.
Khoa này, thánh thượng đã xuống chỉ sai bốn vị giáo khảo, một là Thừa tướng Trương Bàng Xương, hai là Binh bộ Đại Đường Vương Đạt, ba là Hữu Quân Đô đốc Trương Tuấn và bốn là lão đây. Sài Quế hay được tuy nhiên ấy vội sắm bốn phần lễ vật rất hậu và viết bốn bức thư mang đến cho các vị giám khảo để chấm cho ông ta đậu chức Võ trạng lần này. Ba vị kia đều thâu nhận lễ vật cả rồi và quyết khoa này để cho Sài Vương giật giải. Riêng một mình ta không chịu nhận lễ vật, nhưng một mình ta thiểu số làm sao thăng nổi ba vị kia.
Nhạc Phi chắp tay thưa:

- Cúi xin đại lão gia đứng ra chủ trương việc này cho tiểu sinh nhờ.
Tông Trạch nói:
- Trong lúc quốc gia hữu sự, muốn chọn người tài để ta tế thế an bang thì lẽ tất nhiên phải lấy lẽ công bằng mà lựa chọn thì mới tìm ra anh tài. Nhưng hiền khiết cũng biết, thần thế của Phan Vương to lớn biết chừng nào, và nhất là ông ta lại chính là dòng dõi Sài Thế Tông nên việc này xem ra khó bề xoay chuyển. Nhưng dù sao ta cũng phải ráng hết sức xem sao.
Ngừng một lát, Tông Trạch tiếp:
- Hôm nay ta muốn lưu hiền khiết ở lại trong dinh để đàm đạo sâu hơn về văn chương, võ nghệ, song còn sợ miệng lưỡi thế gian dễ gieo rắc lời thị phi, vậy thì hiền khiết hãy lui về nghỉ rồi sau sẽ liệu.
Nhạc Phi lạy tạ ơn Tông Lưu Thú rồi lui ra. Anh em đứng ngoài đang ngóng trông, bỗng thấy chàng bước ra, ai nấy mừng rỡ xúm lại hỏi:
- Sao đại huynh ở trong ấy lâu thế? Ồ, sao xem thần sắc có vẻ kém vui, hay là bị ông Tông Lưu Thú quở trách điều chi rồi?
Nhạc Phi lắc đầu:
- Không phải thế đâu các hiền đệ ạ. Ông ta đã khảo hạch cung tiễn và binh pháp tôi, rồi người đem lòng quý mến. Để về nhà trọ tôi sẽ kể lại đầu đuôi cho mà nghe, chỗ này không phải là chỗ nói chuyện.
Anh em cùng nhau về đến nhà trọ thì trời vừa tối sẩm. Người chủ tiệm đã dọn rượu thịt lên mời năm vị võ sinh dùng bữa.
Ai nấy ngồi lại ăn uống vui vẻ lắng nghe Nhạc Phi kể lại đầu đuôi câu chuyện ra mắt ông Tông Lưu Thú. Chàng kể rõ từng ly từng tý, duy chỉ có việc Vương Sài Quế ra tranh chức Võ trạng thì chàng không đề cập đến vì sợ trong mấy anh em có người nóng nảy sinh ra chuyện lôi thôi. Tuy vậy trong lòng chàng không yên, sắc mặt lộ vẻ buồn bã khiến bốn người bạn lấy làm ngạc nhiên, nhưng không rõ nguyên cớ.
Sáng hôm sau, điểm tâm xong, bỗng thấy người chủ tiệm bước lại thưa:
- Lúc nãy quan lớn Tông Lưu Thú có sai người mang rượu thịt qua đây cho chư vị ăn uống và gửi lời rằng, ngài muốn mời chư

vị vào dinh để đãi tiệc, song sợ thiên hạ gièm pha, xúc xiểm nên phải gửi gắm như vậy, xin chư vị chớ chấp.
Nhạc Phi nói:
- Vậy thì ngươi làm ơn dọn ra cho anh em ta vui say một bữa cho thỏa thích.
Chủ tiệm Chấn Tử gọi mấy tên tửu bảo vào sắp đặt cỗ bàn rồi đem thức ăn của ông Tông Lưu Thú dọn lên. Ngưu Cao trông thấy bàn tiệc đầy ắp những đồ cao lương mỹ vị, rượu ngon đầy mấy ché, chàng thèm nhỏ nước dãi, chẳng đợi ai mời và cũng chẳng cần mời ai hết, cứ việc bước tới lấy cái bát lớn rót ra uống lấy uống để chẳng biết mấy chục bát mà kể.
Vương Quới thấy vậy vừa cười vừa nói:
- Ồ, Ngưu đệ này uống rượu khan như vậy rủi say mèm thì mất vui rồi! Chi bằng chúng ta phải ra một hiệu lệnh rồi mọi người cùng uống mới vui chớ.
Thang Hoài gật đầu:
- Ý kiến ấy hay lắm, cứ việc ra lệnh đi, chúng tôi sẽ tuân theo mà thi hành.
Vương Quới lại nói:
- Tiệc này là là của Tông Đại Nhân vì mến đại huynh ta mà ban cho chúng ta hưởng chung, vậy nên cử huynh trưởng làm chủ tọa, và Trương ca thì ra lệnh.
Thang Hoài nói:
- Được lắm. Trương ca cứ việc xướng lệnh đi.
Trương Hiển nói:
- Thật tình tôi chẳng biết ra lệnh gì trong tiệc rượu này cho xứng đáng. Tôi chỉ muốn đến phiên người nào thì phải nhắc lại tên một vị anh hùng xưa, mà vị anh hùng ấy phải có tửu lượng cao mới được đấy nhé. Nếu người ấy mà đáng mặt anh hùng thì anh em ta mỗi người uống một chén để chào mừng, bằng không đáng mặt anh hùng thì người xướng danh sẽ bị phạt ba chén.
Anh em đều vỗ tay tán thành. Vương Quới vội rót một chén trao cho Trương Hiển. Trương Hiển tiếp lấy uống cạn chén rượu và nói:
- Chén này là chén của Quan Vân Trường đơn đao phó hội, ấy có phải là anh hùng uống rượu không?
Thang Hoài khen:

- Phải, quả thật là anh hùng. Anh em mình nên kính ngài mỗi người một chén đi.
Ai nấy đều nâng cốc uống cạn một hơi, rồi Trương Hiển lại rót ra một chén trao cho Thang Hoài, nói:
- Bây giờ đến lượt Thang đệ đây. Hãy nhận lấy và cho biết tên vị anh hùng xưa.
Thang Hoài tiếp lấy uống cạn và nói:
- Chén này là chén của Lưu Qui say chém rắn, có phải là vị anh hùng uống rượu không?
Anh em đều cho là phải, mỗi người kính một chén. Bây giờ đến lượt Vương Quới, chàng tự rót một chén bưng giơ cao lên và nói:
- Chén này là chén Hồng Môn hội yến của Sở Bá Vương. Vậy có thể gọi là anh hùng uống rượu được không?
Trương Hiển bắt bẻ:
- Sở Bá Vương anh hùng thật, song trong cuộc hội yến ấy sao chẳng bắt Lưu Cái chém đi, để chỉ về sau vì y mà binh cơ bại hoại, nước nhà ta nát, đến nỗi không còn chỗ dung thân? Ấy là thấp trí, phải phạt ba chén mới được.
Bây giờ đến lượt Ngưu Cao. Chàng chỉ cười xòa nói:
- Tích xưa chuyện cũ đệ đều mù tịt. Song nếu đệ uống một hơi cạn hết hai loại bát lớn mà chẳng nhăn mày nhíu mặt gì cả thì các huynh có gọi là anh hùng uống rượu không?
Anh em cùng cười rộ lên vui vẻ. Ngưu Cao y lời uống một hơi hết sạch hai bát rượu lớn.
Đến phiên Nhạc Phi, chàng vui vẻ nói:
- Chư hiền đệ đã rút chuyện anh hùng uống rượu đời nhà Hán, Ngụy cùng Tam quốc, bây giờ để ta rút chuyện thánh đời nhà Tống nói cho mấy hiền đệ nghe.
Dừng một lát, hớp một ngụm rượu, chàng tiếp:
- Năm Thiệu Hi đời Chân Tông Hoàng Đế có Trương Lạc thết đại yến cho mời hết thảy bá quan cùng anh hùng đến uống rượu. Có con ông Tể tướng Tào Bô là Tào Vĩ cũng đến dự phó yến. Trong lúc mọi người đang ăn uống vui vẻ bỗng thấy Tào vĩ bỏ đi đâu mất, mọi người lấy làm lạ. Chưa kịp hỏi nguyên do thì đã thấy Tào vĩ từ ngoài bước vào, tay xách thủ cấp tướng giặc ném giữa phòng tiệc rồi ngồi lại ăn uống như thường. Như vậy

có đang cho là bậc anh hùng không?
Anh em đều khen:
- Đại huynh thuật tích ấy nghe sướng tai lắm.
Ngưu Cao là kẻ dốt nát nên ngồi giữa đám người bàn kinh luận sử chàng chẳng biết chi cả, nên đề nghị:
- Mấy hiền huynh biết tích xưa chuyện lạ, còn tôi thì không biết gì cả. Thôi bây giờ để tôi làm trò "xại mại" giúp cuộc rượu cho tăng phần vui nhộn nhé.
Vương Quới nói:
- Hay lắm. Ngưu đệ cứ việc khởi sự đi.
Rồi anh em cùng đánh tửu, kết cuộc Ngưu Cao cũng thua, bị phạt liên miên, nhưng anh ta đâu có sợ. Bị phạt uống nhiều chừng nào thì anh chàng càng khoái chừng ấy, cười to như sấm nổ.
Anh em ai nấy đều ăn uống vui vẻ, chỉ một mình Nhạc Phi mãi lo lắng chuyện tiểu Lương Vương ra tranh Võ trạng, không biết rồi đây giáo khảo có tư vị làm cho chàng lỡ bước công danh không? Nếu kết quả phũ phàng như vậy thì biết đến ngày nào mới nên danh phận với đời?
Vì nghĩ vậy nên chàng buồn, uống rượu hơi nhiều, đầu óc choáng váng phải bỏ ra trước ghế nằm cho cho mát rồi ngủ thiếp đi lúc nào không hay biết.
Mấy anh em ở trong này tiếp tục ăn uống và nói:
- Lạ thật! Mọi khi Nhạc đại huynh uống rượu với anh em mình thì hay đàm văn, luận võ với mọi người, cớ sao hôm nay lại ít nói quá vậy? Hay là có việc gì buồn riêng mà không cho anh em ta biết chăng?
Vì vậy, anh em chẳng còn vui, phần thì đã uống nhiều rượu nên dần dần đi nghỉ hết chỉ còn một mình Ngưu Cao ngồi lại tha hồ uống mãi.
Một lát sau Ngưu Cao giật mình ngước mặt lên thấy trong phòng vắng hoe mới biết mọi người đã đi ngủ hết nên nghĩ thầm:
- "Mấy anh em đã đi ngủ hết thì Ngưu Cao này sẽ được tự do phóng túng khỏi bị ai kềm giữ nữa. Ta sẽ đi ra ngoài dạo chơi thong thả cho sướng".
Hàng ngày Ngưu Cao bị anh em kềm chế nên chẳng dám buông tuồng theo tính thô lỗ của mình được, nay chàng đi tự do một

mình rất đỗi mừng rỡ. Chàng chạy xuống lầu bảo chủ tiệm Chấn Tử:
- Mấy anh tôi đã quá chén nên ngủ hết, phiền ông đừng làm mọi người kinh động. Tôi đi ra ngoài một lát rồi về ngay đấy nhé.
Chấn Tử tưởng thật nên bước theo chỉ đường:
- Tướng công hãy đi về phía Đông này sẽ gặp đồng không mát mẻ lắm.
Ngưu Cao nghe lời, đi thẳng qua hướng Đông, vừa đến ngã ba, chàng dừng chân ngẫm nghĩ:
- ‘”Bây giờ ta nên đi đường nào để tìm chỗ vui đây”.
Đang suy tính, bỗng thấy hai người từ xa đi lại. Một người mình cao chín thước mặc y phục màu trắng, còn người kia hơi thấp hơn một tý, mặc áo màu đỏ, vừa đi vừa chuyện trò.
Khi đến gần, Ngưu Cao nghe thấy người mặc áo đỏ nói:
- Tôi nghe đồn tại chùa Tướng Quốc bên Biện Kinh này vui vẻ lắm.
Người áo trắng đáp:
- Thế thì chúng mình cùng đến đó chơi đi.
Ngưu Cao nghe nói vậy, chàng nghĩ:
- “Đúng rồi, lâu nay ta cũng có nghe tiếng chùa Tướng Quốc ở Đông Kinh này là chốn phồn hoa, nhưng chưa biết đường đi. Sẵn dịp này ta theo họ cho tiện”.
Nghĩ đoạn, chàng đi theo hai người ấy, hồi lâu mới đến chùa Tướng Quốc. Nơi đây cửa hàng bày biện san sát, buôn bán chẳng thiếu món chi, kẻ qua người lại tấp nập. Cũng có hạng giàu sang vương tôn quần áo lòe loẹt, cũng có hạng nghèo khổ cơ hàn, cũng có người quê mùa cục mịch. Xe cộ qua lại như mắc cửi, thật là một cảnh phồn hoa vui vẻ chưa từng thấy.
Ngưu Cao cứ lần bước theo hai người kia đi hết chỗ này đến chỗ khác, vừa xem vừa thích thú lẩm bẩm: “Vui thế này mà mấy anh em ta cứ giam mình trong nhà trọ, thật là phí quá!”. Bỗng trông thấy phía trước người ta đứng chật ních, hai người kia đưa tay gạt thiên hạ mà vào. Mọi người chẳng ai nói gì, nhưng cũng nhường đường cho họ.

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Hồi thứ mười
Chùa Tướng Quốc, kể chuyện anh hùng
Chốn giáo trường, Nhạc Phi tranh trạng

Ngưu Cao theo hai người ấy xen vào giữa đám đông thì thấy có một người đứng trên ghế cao nói thao thao bất tuyệt, thì ra người ấy đang kể một tích truyện xưa. Lời kể chuyện hết sức hấp dẫn khiến cho mọi người đứng xung quanh im phăng phắc lắng nghe, vô cùng thích thú.
Người kể truyện ấy thấy hai người kia và Ngưu Cao bước vào thì niềm nở mời:
- Xin ba vị tướng công ngồi tạm đây chơi.
Hai người kia ngồi xuống liền chứ không thèm khiêm nhường gì cả, Ngưu Cao thấy vậy cũng ngồi xuống đó mà nghe.
Người kể chuyện đến tích Kim Thương Đao Mã đời Bắc Tống, rồi đến lúc Thái Tông ngự giá đến Ngũ Đài sơn dâng hương bị Phan Nhân Mỹ dẫn dụ đến xem Tú Linh Bài, nhìn thấy bên U Châu tại Thúc Trang lầu của Tiêu Thái hậu có hào quang ngũ sắc hiện ra.
Thái Tông bèn phán:
- Trẫm muốn đi xem Thúc Trang lầu, chẳng biết có đi được không?
Phan Nhân Mỹ tâu:
- Bệ hạ giàu có bốn biển, muốn đi xem chỗ nào mà không được, sá gì chỗ U Châu mà đi xem không được. Xin cứ hạ chỉ sai Phan Long đến chỗ đó bảo chúng nó dọn đi chỗ khác để cho bệ hạ đến xem thì khó chi.
Khi đó có Khai Tống Kim Đao Lão Lệnh Công là Dương Nghiệp bước ra tâu:
- Xin chớ nên đi. Bệ hạ là vạn thặng chí tôn lại đi vào hang cọp thế sao?
Thái Tông nói:
- Trẫm đánh lấy đất Thái Nguyên người Liêu đã vỡ mật kinh hồn, ai còn dám ho he gì nữa mà ngại?
Phan Nhân Mỹ lại thừa thế tâu:
- Sao Dương Nghiệp dám vô lễ cản trở thánh giá như vậy? Bây giờ phải bắt giam cha con y lại, đợi lúc trở về sẽ mang ra trị tội.

Thái Tông gật đầu khen phải, truyền bắt cha con Dương Lệnh Công giam hết rồi hạ chỉ sai Phan Long đem thánh chỉ qua Tiêu bang. Thiên Khánh Lương lãnh chỉ rồi, bèn sai quân sư Tác Lý Mã Đạt vào nghị kế.
Tác Lý Mã Đạt nóii:
- Chúa công hãy thừa cơ này mà dụng kế tập trung hết quân của bảy mươi hai cù lao về cho đủ trăm vặn rồi mai phục bốn phía, đợi cho Tống Thái Tông đến phủ U Châu, như vậy có lo gì Nam Triều thiên hạ chẳng về tay chúa công?
Lương Vương cả mừng bèn y theo kế ấy mà làm. Sau khi khoản đãi Phan Long, lập tức dời đi chỗ khác để chờ thánh giá ngự đến thì đón vào.
Phan Long trở về phục chỉ, Thái Tông liền dẫn các đại thần dời Ngũ Đài sơn đi qua U Châu. Lương Vương ra nghênh tiếp vào thành. Chưa kịp ngồi bỗng nghe xung quanh la ó vang dậy, binh phục vậy chặt U Châu, mũi kim chen vào cũng không lọt. May nhờ có Bắc Lý Tinh San Vương là Hồ Tất Hiến giấu chiếu chỉ trong mình chạy thẳng ra ngoài nói dối với Thiên Khánh Vương:
- Xin để tôi về kinh sư lấy ngọc tỷ và đem hết đất Trung Nguyên đến dâng cho chúa công.
Nhờ vậy mới lừa ra khỏi vòng vây chạy được thẳng về Hưng Châu triệu thỉnh chín cha con Dương Lệnh Công dẫn binh qua U Châu mới giải vây được. Ấy là “tám cọp phá U Châu, Dương gia làm tướng” là vậy đó.
Người giảng chuyện nói đến đây chấm dứt một câu chuyện.
Người áo trắng liền thò tay vào túi lấy ra hai đỉnh bạc trao cho người giảng truyện và bảo:
- Tôi rất cảm ơn tướng công.
Dứt lời, hai người đứng dậy dắt tay nhau ra đi. Ngưu Cao cũng lẽo đẽo đi theo sau lưng, chàng nghĩ thầm:
- Chẳng biết tại sao hai người họ lại cho người giảng truyện nhiều bạc như vậy?
Chính người áo đỏ đi trước cũng thắc mắc quay lại hỏi:
- Sao huynh lại cho tên giảng truyện đến hai đỉnh bạc mà còn gọi là ít? Chắc dù sao người xứ này họ cũng cho mình là “hơi khác người” đấy.
Người áo trắng nói:

- Hiền đệ chẳng nghe hắn nói chuyện tiên tổ của anh chính người đó sao? Tổ tông của anh ngày xưa, trăm vạn Quân Trung chẳng có ai đánh lại, hắn đã biết ca tụng thì mời đĩnh bạc cũng đáng cho, đừng nói chi hai đĩnh.
Người áo đỏ gật đầu lia lịa khen phải.
Bây giờ Ngưu Cao mới hiểu ra, chàng lẩm bẩm:
- "À thì ra người ta tán dương cha ông của hắn nên chi hắn khoái chí quăng bạc ra không tiếc. Nếu như họ đề cập đến tổ tông ta thì ta biết lấy tiền đâu mà cho họ đây?".
Đang suy nghĩ, bỗng nghe người áo trắng vỗ vai người áo đỏ bảo:
- Họ nhóm họp một đám đông nữa kia kìa. Chúng ta đến đó xem chơi.
Rồi hai người lần đến ngay. Ngưu Cao cũng theo sát gót. Thì ra đây cũng là đám giảng truyện như hồi nãy.
Ba người bước vào cũng được mời ngồi tử tế. Người giảng này đang kể truyện Thuyết Đường, nói đến hồi Đường Vương Lý Thế Dân đánh trận Ngũ Long, đại hội tại Gia Tỏa sơn n có viên đại tướng mà thiên hạ gọi là anh hùng thứ bảy họ La tên Thành, vâng lệnh quân sư là Từ Mậu Công, có một mình mà bắt được Lạc Dương Vương là Vương Thế Xung, Sở Châu Nam Dương Vương là Châu Xáng Trương, Châu Bạch Ngư Vương là Cao Đàm Thánh, Minh Châu Hạ Minh vương là Đậu Kiến Đước, Tào Châu Tống Nghĩa Vương là Mạnh Hải Công.
Người giảng truyện vừa nói đến đây, bỗng người áo đỏ đứng dậy vỗ tay khen hay rồi thò vào túi lấy ra bốn đĩnh bạc cho và bảo:
- Tôi là khách đi đường, tiền bạc đem theo chẳng có bao nhiêu, kinh dâng chút đỉnh, xin anh chớ chê ít nhiều.
- Dạ, xin cảm ơn ông, dám đâu chê nhiều ít!
Rồi hai người từ biệt ra đi. Ngưu Cao cũng lúc thúc chạy theo sau. Chàng thầm nghĩ:
- Chắc người giảng truyện này lại ca tụng tổ tông của họ nên hắn mới cho tiền.
Tuy vậy, Ngưu Cao vẫn không biết hai người ấy.
Nguyên người áo trắng ấy họ Dương tên Tái Hưng, là cháu mấy đời của Dương Nghiệp. Còn người áo đỏ kia là cháu mấy đời

của của La Thành tên là La Diên Khánh.
Lúc ấy Dương Tái Hưng hỏi La Diên Khánh:
- Sao hiền đệ cho hắn tới bốn đỉnh bạc?
La Diên Khánh đáp:
- Chớ hiền huynh không nghe hắn nêu cao tài năng dũng mãnh của tổ tông đệ sao? Ông tổ của đệ chỉ có một mình mà án ngữ nơi góc núi bắt được năm vị Phan Vương, chứ không phải của huynh tới chín người bảo hộ có một vị hoàng đế mà không tròn nhiệm vụ. Xét ra ông tổ của đệ giỏi hơn tổ tông của huynh nên đệ phải cho nhiều hơn hai đỉnh bạc chớ sao!
Dương Tái Hưng biến sắc mặt giận dữ quát:
- Ngươi dám coi thường tổ tông của ta sao?
La Diên Khánh trâm giọng:
- Chẳng phải tôi dám coi thường, nhưng tôi chỉ nói một sự thật hiển nhiên đó thôi!
Dương Tái Hưng hằn học:
- Được rồi. Nếu ngươi nói vậy, ta với ngươi trở về nhà đội mũ mang giáp, lên ngựa hẳn hoi thẳng ra tiểu giáo trường tỉ thí võ nghệ. Nếu ai hơn thì ở lại tranh chức Võ trạng, còn ai thua thì cút cho rồi chờ khoa sau sẽ đi ứng thí.
La Diên Khánh gật đầu:
- Được lắm! Tôi xin vui lòng lĩnh giáo.
Rồi hai người dắt nhau bỏ đi mất. Ngưu Cao đứng một mình vừa cười vừa nói lẩm bẩm:
- “May quá. Có ta đến đây nghe chúng nói mới biết, chứ nếu không thì khoa Trạng võ này, chắc hai thằng khốn ấy giựt mất của Nhạh đại huynh ta rồi”.
Ngưu Cao vội vã chạy thẳng về quán trọ, nhưng thấy mấy anh em còn đang ngủ vùi, chàng nghĩ thầm:
- “Thôi ta cũng chẳng cần gọi mấy anh em dậy làm chi. Để ta đi cướp chức Trạng võ đem về dâng cho đại huynh ta cũng được”.
Nghĩ đoạn, chàng rón rén lấy song giản giấu trong mình rồi xuống bảo người chủ tiệm:
- Anh hãy dắt con ngựa tôi ra để tôi đi có việc cần. Nhớ thắng yên lạc đầy đủ nhé.
Giang Chấn Tử vâng lời dắt ngựa ra cho Ngưu Cao. Chàng tung mình nhảy lên lưng ngựa phóng nước đại. Chàng cho ngựa

chạy miết nhưng không biết đường nào cả. Chợt thấy hai lão già đang ngồi trước cửa nói chuyện, Ngưu Cao bèn gò cương ngồi chễm chệ trên lưng ngựa lớn tiếng gọi:
- Lão già kia, muốn đến tiểu giáo trường phải đi ngả nào?
Câu hỏi cộc lốc vô lễ ấy khiến hai ông già cảm thấy bực mình, không trả lời chỉ nhìn sững Ngưu Cao. Ngưu Cao cau mày hỏi vặn:
- Sao chẳng nói mau còn chần chừ gì nữa?
Hai lão già càng bực mình hơn nữa, liền giả lơ không đáp nửa lời. Ngưu Cao lại sừng sộ:
- Hai lão già này quả thật là ương ngạnh lạ đời. Ta có việc đi gấp, nêu không ắt không dung mạng đấy.
Một ông già lên tiếng nói:
- Người đâu mà ngang ngược thế kia. May mà mi gặp chúng ta đây già cả chẳng thèm hơn thua làm gì, chứ gặp phải trai tráng thì nãy giờ đã xảy ra đám đánh lộn to chuyện rồi. Thôi, cũng không chấp nhứt làm gì, để ta chỉ đường cho. Từ đây đi thẳng phía Đông, gặp con đường rẽ sang phía Nam vài trăm bước thì đến tiểu giáo trường.
Ngưu Cao nói:
- Chỉ có vậy mà làm như quan trọng lắm. Cái lão già này, nãy giờ không chịu chỉ phắt cho mau còn nói lôi thôi cho mệt. Nếu ta không sợ đại huynh ta thì ta cho một giản chắc đầu lìa khỏi cổ rồi.
Vừa nói, chàng vừa giục ngựa đi thẳng đến giáo trường.
Đến nơi, trông thấy hai người đang đánh nhau rất quyết liệt, Ngưu Cao trỏ vào mặt hai người nạt lớn:
- Chức Trạng võ là của đại huynh ta, sao hai đứa bay dám cả gan đến đây giành giựt? Hãy xem cây giản của ta đây.
Vừa nói, Ngưu Cao vừa nhắm ngay đầu Dương Tái Hưng đánh xuống một giản. Dương Tái Hưng vội tung thương gạt ra rồi bảo La Diên Khánh:
- Chẳng biết thằng khùng này ở đâu mà đến đây hành động lạ đời vậy? Thôi, hai ta dầu sao vẫn là anh em, đừng tỉ võ với nhau nữa, để cùng nhau chọc thằng này một trận cho vui.
La Diên Khánh gật đầu ưng thuận rồi vung thương đâm Ngưu Cao, Ngưu Cao vừa đỡ thì bên kia Dương Tái Hưng đâm lại một

thương. Ngưu Cao phải đỡ trên, đỡ dưới, đỡ trước, đỡ sau nhưng vẫn bị hai người đánh đâm lia lịa khiến chàng phát quýnh lên.
Từ ngày Ngưu Cao bước ra khỏi cửa đến nay chưa từng gặp tay hảo hán, hôm nay gặp phải Dương Tái Hưng và La Diên Khánh là hai kẻ anh hùng vô địch, sức mạnh như thần thì làm sao Ngưu Cao đánh lại nổi. May nhờ hai người này chỉ đánh bằng cách chọc ghẹo để làm trò cười chơi chứ nếu thật tình ra tay thì Ngưu Cao ắt khó toàn tính mạng.
Ngưu Cao lính quýnh vùng la lớn:
- Nếu đại huynh không đến kịp thời thì chức Trạng võ chắc bị người khác đoạt mất rồi!
Nghe Ngưu Cao nói, hai người càng tức cười hơn nữa. La Diên Khánh nói:
- Thằng điên này nó gọi đại huynh nào ở đâu, hay là có tay hảo hán nào đây chăng? Vậy thì anh em mình giữ nó ở đây để đợi cái tên đại huynh của hắn đến xem thử thế nào cho biết.
Dứt lời, hai người càng vây chặt Ngưu Cao không cho tẩu thoát.
Bấy giờ tại quán trọ, Nhạc Phi thức giấc dậy trông thấy ba người kia đang ngủ, còn Ngưu Cao thì chẳng biết đi đâu mất, bèn gọi tất cả dậy hỏi, nhưng cả ba người đều ngơ ngác đáp:
- Bọn đệ ngủ có hay biết gì đâu!
Bốn anh em vội vã chạy xuống hỏi người chủ tiệm, Chấn Tử đáp:
- Ngưu tướng công cưỡi ngựa đi rồi.
Nhạc Phi hỏi vội:
- Đi lâu mau rồi?
- Thưa, Ngưu tướng công đi độ hơn một canh giờ rồi.
Nhạc Phi quay lại bảo Vương Quới:
- Vương đệ hãy xem thử binh khí của Ngưu đệ còn đây không?
Vương Quới chạy vào xem xét rồi chạy ra bảo:
- Cặp giản treo trên vách mà bây giờ chẳng thấy đâu cả.
Nhạc Phi biến sắc mặt nói với Giang Chấn Tử:
- Không xong rồi! Xin ông hãy dắt hết mấy con ngựa của anh em tôi ra đây, còn mấy anh em ta phải nai nịt cho sẵn sàng, binh khí cầm tay ra đi gấp. Nếu không có việc gì thì thôi, bằng nó có gây họa thì anh em ta cứu hắn rồi trốn luôn cho tiện.

Sau đó ngựa đã thắng đủ yên cương, ai nấy đều nai nịt chỉnh tề. Nhạc Phi hỏi Giang Chấn Tử:
- Ông thấy Ngưu Cao đi đường nào không?
- Tôi thấy Ngưu tướng công cưỡi ngựa đi qua hướng Đông.
Bốn anh em vội tung mình lên ngựa phóng thẳng về hướng Đông. Đi đến ngã ba bỗng thấy hai ông già đang ngồi nói chuyện trước cửa, Nhạc Phi bèn xuống ngựa bước tới xá một vái và lễ phép hỏi:
- Thưa lão trượng, chẳng hay lão trượng có thấy một người cao lớn, mặt mũi đen đúa cưỡi con ngựa ô đi ngang qua ngả này không?
Lão già không đáp mà hỏi lại:
- Người đen đúa ấy là gì với tướng công?
- Dạ, hắn là em của tiểu sinh.
Ông già ra vẻ ngạc nhiên hỏi:
- Tướng công ra vẻ con nhà tư văn, ăn nói khiêm nhường lễ độ, sao có người em lại lỗ mãng cộc cằn quá vậy?
Rồi lão ta bèn đem việc Ngưu Cao hỏi thăm đường thuật lại đầu đuôi cho Nhạc Phi nghe và nói:
- May mà gặp lão đây chứ như gặp ai thì họ đã chỉ trật đi đường khác rồi. Nghe y nói đi đến giáo trường. Tướng công muốn đi tìm kiếm thì hãy đi thẳng về hướng Đông rồi rẽ sang phía Nam độ vài trăm bước thì trông thấy giáo đường ngay.
Nhạc Phi tạ ơn rồi cùng anh em lên ngựa đi theo con đường do ông lão chỉ dẫn.
Khi đến gần giáo trường, bỗng nghe tiếng Ngưu Cao la lớn:
- Nếu đại huynh không đến kịp thời thì chức Trạng võ chắc sẽ bị chúng đoạt mất.
Nhạc Phi quất ngựa chạy vào thì thấy Ngưu Cao mặt mày thất sắc, miệng chảy nước dãi lòng thòng, tay cầm song giản vừa chống cự với đối phương vừa thở hổn hển.
Bên kia một người áo trắng, cưỡi con ngựa ngựa bạch tay cầm trường thương tướng mạo phương phi, sắc mạnh như thần, còn người áo đỏ cũng chẳng kém phần dũng mãnh. Cả hai bao vây Ngưu Cao vào giữa khiến chàng ngăn đỡ không kịp. Nhạc Phi ra hiệu cho anh em đứng lại, một mình giục ngựa xông vào, kêu lớn:

- Hai người kia hãy dừng tay!
Dương Tái Hưng và La Diên Khánh thấy thế vội bỏ Ngưu Cao quay thương nhắm Nhạc Phi đâm tới một lượt.
Nhạc Phi bèn vung cây Lịch Tuyền thương đánh ập xuống một cái chạm phải hai cây thương đối phương vang lên một tiếng kêu chói tai. Hai mũi thương của Tái Hưng và Diên Khánh không chịu nổi sức mạnh cây thần thương nên chúi xuống đất.
Nhạc Phi thừa thế vội dùng tay bắt đầu thương đối phương, ngón võ này gọi là "bại thương", không thể nào giải nổi.
Cả hai kinh hồn vội lui ra sau ba bước nhìn sững Nhạc Phi từ đầu đến chân rồi nói:
- Khoa thi này giải Trạng võ chắc sẽ về tay người này rồi, hai ta trở về cho xong.
Dứt lời, hai người giục ngựa chạy dài. Nhạc Phi vội chạy theo gọi lớn:
- Nhị vị hảo hán, hãy dừng lại nói rõ danh tính cho tôi biết với.
Hai người quay lại đáp:
- Hai chúng tôi là Sơn Hậu Dương Tái Hưng và Hồ Quảng La Diên Khánh. Khoa Trạng võ này chúng tôi xin nhường lại cho tiên sinh, hẹn sau này sẽ gặp lại.
Dứt lời cả hai người phi ngựa đi mất. Nhạc Phi cho ngựa quay lại giáo trường, thấy Ngưu Cao còn đang thở hổn hển, vội hỏi:
- Tại sao hiền đệ lại đánh nhau với họ vậy?
Ngưu Cao cau mày:
- Sao đại huynh hỏi lạ vậy? Tiểu đệ đánh với chúng chỉ vì muốn đoạt chức Trạng võ cho đại huynh đấy thôi. Nhưng chẳng ngờ hai tay hảo hán này nó dữ dằn quá độ, đánh không lại. May đại huynh đến kịp thời đánh thắng chúng, vậy thì Trạng võ đã thuộc về tay đại huynh rồi.
Nhạc Phi thấy Ngưu Cao quá ngây thơ bèn cười xòa nói:
- Cảm ơn hiền đệ đã có lòng tốt với ta, song muốn giựt được chức Trạng võ ấy phải tỉ võ với hết thảy thiên hạ anh hùng, nếu không ai địch nổi mới được chớ đâu chỉ có hai ba người giành riêng với nhau?
Ngưu Cao giựt nẩy người trố mắt nhìn Nhạc Phi nói:
- Nói vậy tôi ra sức đánh với hai tên ấy suốt nửa ngày mệt muốn đứt hơi chẳng là vô ích sao?

Anh em đều cười rộ rồi cùng nhau trở về quán trọ.
Sáng hôm sau, vừa điểm tâm xong, Thang Hoài, Vương Quới, Trương Hiển cùng nói với Nhạc Phi:
- Lâu nay bọn đệ muốn mua mỗi người một thanh gươm song chưa mua được. Hôm qua thấy hai người ấy đều có gươm mang theo, Ngưu đệ cũng đã có rồi. Vậy đại huynh chịu phiền đi với anh em, mỗi người mua một thanh mang chơi cho oai.
Nhạc Phi gật đầu đáp:
- Các hiền đệ nói cũng phải, song ta chẳng có tiền dư nên lâu nay không đề cập đến.
Vương Quới đáp:
- Không hề chi. Đại huynh chỉ xuất tiền mua một thanh cho đại huynh thôi, còn phần bọn đệ, mỗi người đều có chuẩn bị tiền bạc sẵn rồi.
- Thế thì hay lắm, chúng ta đi nào.
Sau khi đóng cửa phòng và dặn dò chủ tiệm, mấy anh em dắt nhau ra chợ, dọc theo đường lớn vào xem khắp các tiệm bán binh khí. Nhưng toàn là gươm thường, không vừa ý cái nào cả.
Nhạc Phi nói:
- Ở đây gươm xấu quá, hãy đi qua bên đường nhỏ kia xem có thanh nào tốt không?
Rồi dắt mấy anh em cùng rẽ sang cong đường nhỏ vào một tiệm kia, thấy có trưng bày rất nhiều đồ cổ, lại treo trướng liễn viết tên những bậc tiền bối có tên tuổi trong hàng võ nghệ, trên vách treo mười mấy thanh gươm.
Chủ tiệm trông thấy Nhạc Phi bước vào vội đứng dậy niềm nở hỏi:
- Chẳng hay chư vị tướng công muốn mua vật chi?
Nhạc Phi đáp:
- Ở đây có đao tốt hay gươm tốt xin cho coi thử.
- Dạ có chứ.
Vừa nói, chủ tiệm vừa lấy ra một thanh gươm sáng ngời trao cho Nhạc Phi. Chàng tiếp lấy xem kỹ hồi lâu rồi trả lại cho hắn, nói:
- Gươm này dùng không được. Có cây nào khác tốt hơn xin mang ra cho tôi xem thử.
Chủ tiệm lấy thanh khác, chàng cũng lắc đầu không vừa ý. Rồi

lấy ra hàng loạt bảy tám cây nữa, mà cây nào cũng bị Nhạc Phi chê cả.
Nhạc Phi nói:
- Như có cây nào thiệt tốt thì đem ra, bằng không thì thôi, đừng đem ra mất công. Nếu không có thì chúng tôi xin cáo biệt vậy.
Người chủ tiệm cau mày nói:
- Mấy thanh đao, kiếm này mà tướng công không vừa ý thanh nào sao? Thế thì đao, kiếm thế nào mới vừa ý tướng công?
Nhạc Phi nói:
- Những đao kiếm này chỉ dùng cho những hàng vương tôn công tử đeo cho oai thôi, chứ anh em tôi mua là để dùng khi ra trận mạc, an bang định quốc. Vì vậy như có thanh nào tốt thì giá cả bao nhiêu tôi cũng chẳng nài.
Ngưu Cao lại xen vào nói:
- Có thang gươm nào tốt cứ việc đem ra đây, đắt rẻ bao nhiêu tôi cũng trả đủ, chớ có ai trả thiếu anh đâu mà anh làm bộ kỳ vậy?
Người chủ tiệm ngắm nhìn kỹ tướng mạo bọn Nhạc Phi rồi nói:
- Chư vị tướng công muốn thứ cho thật tốt thì tôi có một cây, song tôi để tại nhà chứ không ở đây. Tôi sẽ nhờ em tôi đưa chư vị tướng công về nhà tôi xem có được chăng?
Nhạc Phi hỏi:
- Chẳng hay nhà ở gần hay xa?
- Gần lắm, phía trước kia kìa.
- Thế thì hay lắm, chúng ta sẽ đến đó xem thử nào.
Rồi anh em Nhạc Phi kiếu từ chủ tiệm đi them người em, chỉ trong chốc lát đã đến ngay.
Sau khi mời anh em Nhạc Phi ngồi xuống uống nước xong, người ấy nói:
- Trước khi xem gươm báu, xin chư vị cho biết tính danh.
Nhạc Phi giới thiệu:
- Tôi là người ở Trung Châu, huyện Thang Âm, họ Nhạc tên Phi, còn mấy em tôi đây ở Hoàng huyện. Người này tên Thang Hoài, người kia tên Vương Quới, người kia tên Trương Hiển ...
Ngưu Cao xen vào nói tiếp:
- Còng tôi đây chính tên Ngưu Cao, đã có miệng thì tự xưng cũng được, chẳng cần phải nhờ ai giới thiệu.

Nhạc Phi nói với chủ nhà:
- Xin lỗi ông, em tôi tuy tính tình có hơi nóng nảy song tình nghĩa, xin ông chớ chấp.
Người chủ nhà khen ngợi:
- Tôi chưa thấy người nào ăn nói thuần hậu như tướng công, và tôi cũng đã từng nghe danh tướng công nhiều rồi.
Nhạc Phi vừa muốn hỏi lại danh tính của chủ nhà, nhưng chưa kịp hỏi, người ấy đã đứng dậy nói:
- Xin chư vị vui lòng ngồi đây đợi một lát, tôi vào nhà lấy gươm báu ra đây cho chư vị xem.
Dứt lời người ấy bước vào nhà trong. Nhạc Phi ngồi ngước mắt nhìn lên trên vách thấy treo thơ phú nhiều lắm, chàng xem qua hai câu liễn cái rồi bảo với anh em:
- Người này chắc là họ Châu.
Thang Hoài hỏi:
- Sao đại huynh biết?
Nhạc Phi mỉm cười:
- Cứ xem hai câu liễn treo kia thì rõ chứ khó gì đâu.
Anh em trố mắt nhìn mãi hai câu liễn vẫn không thấy chữ Châu đâu cả nên ra vẻ ngơ ngác. Nhạc Phi liền giải thích:
- Liễn kia viết: “Liễu dinh xuân thí mã hổ tương gia đàm binh”. Vậy thì quả là thời Đường, Lý Tấn vương tặng Châu Đức Oai rồi, nên ta đoán chắc người này là họ Châu.
Ngưu Cao nói:
- Chẳng biết phải vậy hay không, để ông ta ra đây mình hỏi lại thì rõ.
Nói vừa dứt lời thì thấy chủ tiệm cầm gươm ra để trên ghế nói:
- Chư vị vào đây mà chẳng được ngồi hậu chuyện, thật có lỗi quá. Xin chư vị miễn chấp.
Nhạc Phi hỏi:
- Xin ông vui lòng cho chúng tôi biết danh tính với.
- Dạ tôi họ Châu, tên Tam Húy.
Mấy anh em nghe nói đều khen Nhạc Phi:
- Thiệt đại huynh quả là bậc thần thánh rồi.
Châu Tam Húy xưng tên họ xong liền đứng dậy mời Nhạc Phi xem gươm. Nhạc Phi cũng đứng dậy lễ phép tiếp lấy gươm xem xét hồi lâu rồi trịnh trọng để lên ghế nói:

- Xin ông hãy cất đi.
Châu Tam Húy ngạc nhiên:
- Sao tướng công xem mà không trả giá? Hay là gươm này cũng không vừa ý chăng?
Nhạc Phi đáp:
- Vật quí vô song, dù bao nhiêu tiền bạc cũng không thể sánh nổi, tôi không dám mơ tưởng.
Nói xong xin kiếu từ ngay. Châu Tam Húy liền mời lại hỏi:
- Tướng công biết gì về lai lịch cây gươm này, xin nói cho tôi biết với, sao lại bỏ đi vội vậy?
Nhạc Phi ngồi lại chưa kịp mở miệng, Tam Húy đã tiếp:
- Nguyên trước kia, ông tôi là võ quan trong triều nên mới có thanh gươm này để lại nó đến nay kể đã ba đời rồi, đến đời tôi đây thì theo đuổi nghiệp văn chương nên cây gươm trở thành vô dụng đối với tôi. Ông tôi trước khi chết có dặn lại rằng: “Sau này nếu có người nào biết gốc tích cây gươm này thì chỉ cho không mà thôi, chứ không được bán. Nay tiên sinh biết ngay nó là gươm báu, vậy xin nói cho tôi nghe thử có được không?
Nhạc Phi khiêm nhường đáp:
- Tiên sinh đã bảo thì tôi cũng xin nói những điều tôi biết về lai lịch thanh bảo kiếm này, dầu đúng, dầu sai, xin tiên sinh cũng bỏ quá cho.
Châu Tam Húy nói:
- Tiên sinh cứ chỉ giáo, quả thật tôi vô cùng hồi hộp. Có lẽ hôm nay cây gươm báu đã gặp chủ rồi chăng?

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ mười một
Gươm báu trao vào tay tuấn kiệt
Đại thần tuyên thệ dụng nhân tài

Bọn Vương Quới, Thang Hoài, Trương Hiển nhìn Nhạc Phi như muốn nói: Xin Nhạc huynh đừng khiêm nhượng nữa, chúng tôi cũng đang nóng lòng muốn nghe đây!
Biết không thể từ chối được, Nhạc Phi nói:

- Khi trước tôi có nghe tiên sư dạy rằng “Phàm kiếm chi lợi giả, thuỷ đoạn giao long, bộ hoa tây tượng. Hữu long tuyền“ Thái A, Bạch Hồng, Tử Điển, Mạc Gia, Cang Tướng, Ngư Trường, Cự Khuyết mỗi cây gươm đều có một nguồn gốc tiểu sử riêng của nó. Riêng cây gươm này hễ rút ra khỏi vỏ thì toát ra một hơi lạnh thấu xương, ấy quả thật là gươm thời Xuân Thu.
Ngừng một lát chàng tiếp:
- Hồi ấy Sở vương muốn thâu tóm các nước chư hầu, lại nghe đến nước Hàn chỗ Thất Lý Sơn có tên thợ rèn Âu Dương chuyên môn đúc gươm, Sở Vương vội sai người đến đòi y về triều phán:
- Trẫm đòi ngươi đến đây để nhờ ngươi rèn cho trẫm một cây gươm.
Thợ rèn Âu Dương tâu:
- Chẳng hay Đại vương muốn thứ gươm gì?
Sở Vương đáp:
- Trẫm muốn một cây Thư, một cây Hùng thật tốt, và hai cây gươm ấy phải biết bay và tự bay đến giết địch thủ theo ý muốn của trẫm, chẳng biết ngươi có thể rèn được không?
Người thợ rèn nghĩ thầm:
- „Sở Vương này bạo ngược lắm, nếu không chịu thì bị giết ngay“.
Rồi vội quỳ tâu:
- Gươm ấy, kẻ tiện dân này có thể rèn được, nhưng phải tốn một thời gian lâu lắm e đại vương chờ không được, nghĩa là rèn gươm ấy phải tốn thời gian ba năm mới xong.
Sở Vương nói:
- Thời gian ba năm có lâu chi? Được rồi, ta hẹn cho ngươi ba năm phải làm xong cặp gươm báu này.
Nói rồi, vua truyền lấy gấm nhiễu cùng vàng bạc ban thưởng.
Người thợ rèn tạ ơn ra về nói cho vợ hay và để tiền bạc lại cho vợ, lên núi đúc gươm. Sau ba năm hắn đúc được một cặp gươm Thư, Hùng nhưng lại rèn them một cây gươm tầm thường nữa đem về bảo vợ rằng:
- Nay ta đến Sở quốc dâng gươm, nhưng ta tiên đoán rằng Sở Vương được gươm này sẽ giết ta mất.
Vợ hỏi:

- Tại sao vậy?
- Chỉ vì Sở Vương muốn một mình có gươm báu ấy thôi để thâu tóm các nước chư hầu nên sợ ta truyền nghề cho kẻ khác nên phải giết ta. Vì thế ta rèn thêm một cây gươm giả này để thay thế vào cây Hùng gươm kia cho đủ cặp, còn cây Hùng gươm thật ta sẽ chôn giấu tại nhà.
- Để làm gì vậy?
- Vì vua Sở có một cây Thư thôi thiếu cây Hùng thì không thể bay được, vua Sở lại cho ta là dở nên giết ta. Mối thù ấy sau này con ta lớn lên sẽ dùng cây gươm này mà báo oán. Như hiền thê có hay được tin dữ thì đừng than khóc mà mang họa, đợi cho mãn kỳ thai nghén sinh con, nếu con gái thì thôi, bằng con trai thì ráng nuôi nó để nó báo thù cho ta.
Dặn rồi, từ biệt vợ đi qua nước Sở dâng gươm.
Sở Vương thấy tên thợ rèn đến mừng rỡ cho đòi các quan văn võ họp tại giáo trường để thử gươm. Nhưng gươm không bay được, vua bị mất công chờ đợi ngót ba năm, nguồn hy vọng nay biến thành mây khói nên nổi giận truyền quân giết chết tên thợ rèn ngay.
Vợ người thợ rèn nghe tin chồng bị Sở Vương giết cũng không dám khóc than. Thấm thoát đến tuần khai hoa nhuỵ sinh được một trai. Khi đứa nhỏ được bảy tuổi, mẹ nó cho vào trường học. Một hôm nó gây lộn với bạn học, mấy đứa kia mắng:
- Mi là đứa không cha.
Thằng bé tức mình khóc, trở về hỏi mẹ cho biết cha mình đâu? Mẹ bèn kể hết câu chuyện xưa cho con rõ. Đứa bé sục sôi máu hận xin lãnh cây gươm và một mình mang sang nước Sở để rửa hận.
Đi đến Thất Lý San đường sá hiểm trở, đứa bé không biết đường nào đi nữa, nó ngồi khóc mãi, ba ngày sau con mắt chảy máu ròng ròng.
Bỗng có một lão đạo sĩ đi qua thấy thế thương hại hỏi:
- Vì sao cháu khóc đến nỗi chảy máu mắt như vậy?
Nó liền thuật lại câu chuyện sang nước Sở báo thù cho cha mà đến đây không biết đường đi.
Lão đạo sĩ nói:
- Mi còn nhỏ, còn Sở vương thì binh hùng tướng mạnh yểm hộ

trước sau, làm sao mi báo thù được? Nhưng ngươi đã có chí như vậy thì ta cũng xin tình nguyện đi báo thù cho ngươi, nhưng muốn đạt được ý nguyện, ta cần dùng một vật của ngươi chẳng biết ngươi có bằng lòng không?
Bằng giọng cương quyết, thằng bé nói:
- Ông có lòng tốt giúp tôi việc này thì dù ông muốn dùng cái đầu của tôi, tôi cũng xin dâng ngay lập tức.
- Đúng đấy, quả thiệt ta muốn dùng cái đầu của ngươi đấy, ngươi có bằng lòng không?
Thằng bé quỳ xuống ngửa cổ ra nói:
- Ông đã không ngại gian lao báo thù cho tôi thì cái đầu này đâu dám tiếc?
Ông đạo sĩ còn lưỡng lự thì thằng bé đã nhanh tay rút gươm tự vẫn. Ông đạo sĩ vội cắt thủ cấp nó và cầm cây Hùng kiếm đi thẳng qua nước Sở.
Đến được cung vua, lão đạo sĩ cười lên ba tiếng ra vẻ khinh mạn rồi khóc lên ba tiếng nghe thảm não. Quân sĩ thấy chuyện lạ kỳ như vậy vào báo vua Sở hay. Vua Sở sai quân ra hỏi, đạo nhân đáp:
- Ta cười là cười cho thế gian không ai biết quý trọng người tài. Chính ta đây là thầy cho thuốc trường sinh bất lão đây.
Quân sĩ vào tâu lại cho Sở Vương hay, Sở Vương cho mời vào, đạo nhân lấy cái đầu thằng nhỏ giơ ra trước mặt Sở vương.
Sở Vương ngạc nhiên hỏi:
- Ấy là cái đầu lâu, sao ngươi gọi là thuốc trường sinh?
Đạo nhân bảo:
- Đây chính là thuốc trường sinh đấy chứ. Xin bệ hạ sai lấy vạc dầu đem tôi nấu cho mà xem. Nấu độ một khắc thì môi nó đỏ, răng nó trắng, chừng hai khắc thì mắt nó đỏ, răng nó trắng, chừng ba khắc thì mắt nó nháy, bốn khắc thì nó kêu lên danh tính nội trào, năm khắc thì cây Diệp Hà trổ ra hoa, đến sáu khắc thì biến thành bụi sen, bảy khắc sen ấy có hột, ăn mỗi hột, sống được một trăm hai chục tuổi.
Sở Vương nửa tin nửa ngờ, sai đem vạc dầu ra, lão đạo nhân thực hiện thì quả nhiên đến bảy khắc có trổ hột sen, cả triều đình văn võ bá quan đều khen ngợi.
Đạo nhân chắp tay mời vua Sở xuống hái hột sen mà lấy thuốc

trường sinh.
Sở Vương mừng quá bước xuống chẳng đề phòng, bị đạo nhân rút gươm ra chém một nhát đầu rơi vào vạc dầu. Các quan văn võ thấy vậy liền áp tới bắt tên hành thích, nhưng lão ta tự chặt đầu mình trước. Cái đầu lão ta cũng rớt chung vào vạc dầu ấy. Các quan vớt ra thì ba cái đầu ấy giống hệt như nhau không biết cái nào là của Sở Vương cho nên phải đem chôn hết cả ba cái đầu vào một chỗ. Bởi vậy lời xưa có nói "Sở hữu tam đầu mộ", nghĩa là: Nước Sở có cái mả ba đầu. Còn cây gươm ấy để đến nay tên là Trảm Lư, qua triều Đường thì về tay Tiết Nhân Qúy, chẳng biết sao đến nay lại về tay ông.
Sự tích gươm này theo tôi được biết là như vậy, chẳng biết có đúng không?
Châu Tam Huý nghe qua mừng rỡ bảo:
- Quả thật tinh sinh là người thông kim, bác cổ, quảng văn.
Vừa nói, Tam Huý vừa cầm gươm đứng dậy dâng lên hai tay nói với Nhạc Phi:
- Cây gươm này thất lạc đã lâu đời, nay gặp được người biết, tất nhiên là chủ của nó, vậy xin tiên sinh hãy thâu nhận để ra công giúp nước, thì tôi mãn nguyện vì đã thực hiện lời dặn dò của ông tôi.
Nhạc Phi cũng đứng dậy khiêm nhường từ chối:
- Vật báu của người khác, tôi đâu dám lãnh?
Châu Tam Huý nói:
- Đây chỉ là tiền nhân tôi dạy bảo, tôi đâu dám trái lời.
Nhạc Phi từ chối năm bảy phen rồi mới chịu nhận gươm. Chàng bái tạ Châu Tam Huý rồi xin kiếu từ ra đi mua gươm cho các sư đệ mỗi người một cây.
Khi về đến quán trọ trời đã sẩm tối. Cơm nước xong, Nhạc Phi kêu chủ quán dặn:
- Việc thi cử của chúng tôi ba năm mới có một kỳ, vậy xin người hãy lo cơm nước cho sớm để sáng mai anh em tôi nhập trường cho kịp.
Chủ quán nói:
- Xin chư vị chớ bận tâm, việc ấy tôi hứa sẽ lo chu đáo.
Trống vừa điểm canh tư, chủ quán đã gọi anh em dậy dùng cơm, đoạn sửa soạn thương giáp chỉnh tề cùng nhau thẳng đến

giáo trường.
Đến nơi đã thấy võ sinh từ các tỉnh về tề tựu đông đảo. Nhạc Phi nói nhỏ với chư huynh đệ:
Chỗ này đông đúc, ồn ào quá, chúng ta hãy tìm chỗ khác nghỉ, chờ gọi đến tên sẽ nhập trường.
Chợt thấy một người quảy gánh chạy vào gọi:
- Nhạc tướng công đâu?
Vương Quới ứng tiếp đáp:
- Có đây.
Tên quân để gánh xuống nói:
- Thức ăn trong gánh này của Tông Lưu Thú lão gia sai tôi đem đến cho các vị dùng đỡ đói.
Anh em Nhạc Phi đều bái tạ rồi cùng nhau ngồi lại ăn uống.
Trời vừa sáng, đã thấy ba quan chủ khảo: Trương Bang Xương, Vương Đạt và Trương Tuấn đến giáo trường trước, còn ông Tông Trạch chậm bước đến sau. Mấy ông mời nhau ngồi trà nước xong, Trương Bang Xương hỏi Tông Trạch:
- Tông đại nhân, người môn sinh của đại nhân ghi vào bảng rồi chứ?
Tông Trạch nói:
- Môn sinh của tôi là ai đâu?
Trương Bang Xương nói:
- Tên Nhạc Phi ở Thang Âm huyện không phải là môn sinh của đại nhân là gì?
Tông Lưu Thú nghe nói biến sắc mặt, đáp:
- Việc này là quốc gia chọn anh tài để ra gánh vác giang san chứ không phải chúng mình khảo thi riêng, vậy thì trước khi khảo hạch, chúng ta nên lập bàn tuyên thệ để chứng tỏ là công tâm, công đức.
Nói rồi vội sai quân sĩ lập bàn đốt nhanh đèn lên. Tông Lưu Thú quỳ lạy trời đất rồi cất tiếng thề:
- Tôi là Tông Trạch ở Tích Giang, Kim Huê phủ, Nghĩa Điền huyện, được Thiên Tử giao cho nhiệm vụ khảo hạch võ sinh chỉ lấy công tâm mà chọn hiền tài. Như tôi có lòng khi quân ngộ quốc, ăn hối lộ, thì cho tôi thác về nghiệp đao tiễn.
Tông Trạch thề rồi mời Bang Xương cùng thề với mình. Bang Xương nghĩ rằng:

- “Lão này sao lại bày ra chuyện thề nguyền làm chi, nếu mình không thề ắt lão ta nghi kỵ”.
Nghĩ đoạn, lão ta quỳ xuống lẩm bẩm:
- “Tôi là Trương Bang Xương ở Hồ Quảng, người Huỳnh Châu, nhờ thánh ân cho làm giám khảo võ sinh, nếu như tôi có khi quân ngộ pháp, ăn của hối lộ thì cho tôi đời này hoá thành con lợn của phiên bang, chiết vì đao kiếm”.
Bang Xương thề xong tự nghĩ:
- “Ta đường đường là một quan đại thần thế này thì đời nào có thể làm lợn Phiên bang sao?”
Nghĩ vậy nên lão lấy làm đắc kế cho lời thề của lão, còn Tông Lưu Thú thì cố bày ra việc thề nguyền như vậy để chứng tỏ lòng mình ngay thẳng mà thôi chứ không thèm để ý đến lời thề của Bang Xương lèo lá ra sao.
Khi Bang Xương thề xong, Vương Đạt cũng quỳ xuống nói:
- Tôi là Vương Đạt cùng ở một làng với Bang Xương, lòng tôi có khi quân thì cho tôi hoá ra làm dê mà cùng thác như vậy.
Trương Tuấn thì thề rằng:
- Tôi là Trương Tuấn ở Nam Trực Lệ, người Thuận Châu, nếu tôi có lòng khi quân thì tôi chịu chết nơi miệng muôn người.
Ba lời thề của ba người thật là kỳ quặc, chúng tưởng thề như vậy cho qua chuyện, ngờ đâu về sau lời thề ấy ứng nghiệm chẳng sai.
Khi bốn vị chủ khảo tuyên thệ xong liền lên ngồi chỗ cũ. Tông Lưu Thú nghĩ thầm:
- Thế nào bọn này cũng vị tình để cho Sài Vương giật giải Trạng võ chớ chẳng không, chi bằng ta đòi Sài Vương đến khảo hạch trước.
Nghĩ đoạn, sai kỳ bài quan ra đòi võ sinh tên Sài Quế ở Nam Ninh Châu đến ngay. Một lát sau Sài Quế bước vào xá Tông Lưu Thú rồi đứng lại một bên chờ lệnh.
Tông Lưu Thú hỏi:
- Có phải ngươi là Sài Quế không?
- Dạ phải.
- Ngươi đã đến đây chịu khảo thí sao chẳng quỳ? Nếu muốn cướp bảng đề danh thì phải làm theo nghi lễ, bằng cứ hợm mình là một vị Phan vương không chịu khảo hạch thì ta mời ngồi khỏi

phải thi cử gì. Ta thiết tưởng người đã tới bực Vương hầu rồi lại nghe lời sàm nịnh tranh giành chức Võ Trạng làm gì? Có ai bỏ địa vị lớn theo đuổi chức vụ nhỏ nhen không? Hơn nữa chốn này là tứ phương anh hùng đủ mặt, chẳng lẽ không có kẻ cao cường, có đâu lại để chức Võ Trạng về tay người được? Chi bằng đừng màng chi việc ấy, danh vọng mình có mất đi đâu. Ngươi nghĩ kỹ xem lời ta nói có phải chăng?
Sài Quế đành ngậm miệng không biết nói gì hơn, vội quỳ xuống ngay.
Vì sao Sài Quế đang đường đường một vị Phan vương lại hạ mình tranh chức Võ Trạng và chịu nhục như vậy. Nguyên vì khi trước, Sài Vương đi về triều chầu Thiên tử, khi đi ngang qua núi Thái Hành có một tên cướp cầm Kim Bối Đao xưng là Kim Mao Đại Vương tên là Vương Thiện, sức địch muôn người, xung quanh hắn có bọn bộ hạ tâm phúc là Mã Bảo, Hà Lục, Hà Nhân, lại còn có tả hữu quân sư là Lưu Võ và Điền Ký.
Toàn là những bọn túc trí đa mưu tụ tập lâu la hơn ngàn vạn tên chiếm cứ núi Thái Hành, cướp phá nhiều nơi, nhưng quan binh không làm gì nổi.
Vương Thiện lại muốn cướp đoạt cả giang sơn của nhà Tống, ngặt vì không người nội ứng. Ngày kia Sài Vương nhập triều, Vương Thiện mời vào trà nước tử tế rồi Quân sư Điền Kỳ nói:
- Buổi Nam Đường suy thoái thì bị Triệu Khuông Dẫn lập mưu soán đoạt thâu tóm thiên hạ. Đến nay Đại Vương bất quá chỉ là một ông Phan Vương còn phải xưng thần quì bái. Nay tôi đây binh nhiều, lương đủ sao Đại vương không về triều thông mưu với kẻ gian thần đoạt cho được chức Võ Trạng nắm binh quyền trong tay làm nội ứng rồi gửi cho tôi một phong thư, tức tốc tôi đem binh giúp cho Đại vương dấy nghiệp. Kế ấy có phải là hay không?
Vương Thiện và quân sư hắn nói vậy là để lừa Sài Quế chớ lẽ nào khi nên việc rồi Vương Thiện lại để cho Sài Quế làm vua sao? Thế mà Sài Quế ngây thơ đem lòng mừng rỡ đáp:
- Lời của các khanh thật là chí lý, để cô gia về triều sẽ tính. Như thành công rồi thì cô gia với các khanh cùng hưởng.
Vương Thiện mừng rỡ bày tiệc thiết đãi rồi đưa Sài Quế xuống núi. Khi về đến kinh thành, Sài Quế bèn hối lộ với các vị chủ

khảo. Mấy tên gian thần đều nhận của lót bằng lòng cho Sài Quế đoạt chức Võ Trạng, duy chỉ có một mình Tông Lưu Thú là lòng ngay, dạ thẳng quyết tâm chọn anh tài nên không chịu nhận, ông lại biết rõ mấy vị đại thần kia ăn hối lộ nên ông chỉ mặt Sài Quế nói mấy điều làm cho Sài Quế cứng họng quỳ gối làm thinh.
Trương Bang Xương thấy thế giận lắm, nghĩ thầm:
- "Lão ta chơi cú xỏ như vậy, để ta cũng đòi môn sinh của lão ra mắng cho bõ ghét".
Bang Xương vội sai kỳ bài quan ra đòi Nhạc Phi ở Thang Âm huyện vào. Nhạc Phi bước vào thấy Sài Quế quì trước mặt Tông Lưu Thú, chàng cũng đến quì trước mặt Trương Bang Xương.
Bang Xương hỏi:
- Ngươi là Nhạc Phi phải không?
- Vâng, Nhạc Phi chính tên tôi.
Bang Xương nhìn chàng từ đầu đến chân rồi bĩu môi nói:
- Ta xem hình thù ngươi chẳng phải con nhà võ, mong gì đạt được chức Trạng võ?
Nhạc Phi đáp:
- Tiểu sinh đâu dám mong đoạt chức ấy, và chăng trong hội thi này hàng muôn ngàn cử tử đến đây chịu khảo hạch ai lại chẳng muốn đoạt chức Trạng võ, nhưng có phải ai đi thi cũng đoạt được sao? Vì thế đã là võ cử thì phải tuân theo luật lệ mà ứng thí, chứ tôi đâu dám vọng tưởng?
Trương Bang Xương tưởng kiếm chuyện mắng Nhạc Phi cho đã giận, ngờ đâu chàng trả lời trôi như nước chảy khiến lão ta lúng túng bèn nói:
- Vậy thì bây giờ khảo hạch hai người này trước rồi sau sẽ khảo hạch người kia.
Rồi Bang Xương quay lại hỏi Nhạc Phi:
- Ngươi dùng binh khí gì?
- Dạ tôi dùng cây thương.
- Còn Sài Quế, dùng món binh khí gì?
- Tôi thì dùng đao.
Bang Xương liền bảo Nhạc Phi làm bài thương luận còn Sài Quế thì làm bài đao luận.
Hai người vâng lệnh vội hạ bút ngay giữa giáo trường.
Tài văn học của Sài Quế cũng không phải dở lắm, xong vì bị

Tông Trạch nhục mạ nên lửa giận bốc lên tối tăm cả mặt mày, tay chân run rẩy khiến chữ viết không minh bạch, chữ đao không ra chữ đao, chữ lực không ra chữ lực. Cho nên bài thương luận của Nhạc Phi được dâng lên trước còn bài đao luận của Sài Quế phải dâng sau.
Bang Xương xem bài của Sài Quế trước rồi đút vào tay áo mới xem bài của Nhạc Phi sau. Ông ta thấy bài của Nhạc Phi nghĩa lý cao siêu, chữ lại tốt nên nghĩ thầm:
- Người này văn học có kém chi ta, hèn chi lão Tông Trạch yêu chuộng cũng phải.
Tuy nghĩ vậy nhưng ông cũng vẫn nạt lớn:
- Chữ nghĩa của ngươi như vầy mà dám tranh chức Trạng võ?
Dứt lời lại quăng bài xuống đất truyền quân đuổi ra.
Quân sĩ vừa ra tay, Tông Trạch nạt lớn:
- Hãy khoan, còn phải đợi lệnh ta nữa mới được thi hành.
Quân sĩ thấy quan Tông Lưu Thú quát, vội dãn ra chẳng dám trái lệnh.
Rồi Tông Trạch bảo quân sĩ lấy bài của Nhạc Phi đem cho mình xem. Quân sĩ đứng nhìn nhau chẳng ai dám đi lấy vì sợ Trương Thái sư giận. Nhạc Phi thấy vậy vội lấy dâng lên.
Tông Trạch trải bài thi lên bàn xem thì thấy lời lẽ như vàng đá, chữ viết như hạt châu. Tông Trạch nghĩ thầm:
- Ai ngờ kẻ gian thần nó khinh tài mà trọng lợi như vậy!
Liền lấy bài Nhạc Phi cất rồi hỏi Nhạc Phi:
- Tài năng ngươi như vậy mà vọng cầu công danh sao? Vậy ngươi có biết Tô Tần dâng thư vạn chữ và Ôn Đình Huân làm bài Nam Huê phú không?
Sở dĩ Tông Trạch hỏi Nhạc Phi hai câu ấy là vì khi trước Tô Tần đến nước Tần, Thương Ưởng thấy người tài cao thì ghét, lại sợ Tô Tần tài giỏi chiếm đoạt quyền thế của mình nên không dùng Tô Tần mà chỉ dùng Trương Nghị thôi. Còn ông Ôn Đình Huân là người nước Tấn khi vua Tấn mời thừa tướng Hoàn Văn vào ngự chốn hoa viên để xem hoa Nam Huê và truyền làm bài phú cho ngài xem. Hoàn Văn xin đem về nhà làm và sáng hôm sau đem nạp, chỉ vì Hoàn Văn không làm được bài ấy nên đem về mượn người trong nhà là Ôn Đình Huân làm hộ. Khi Ôn Đình Huân làm xong, Hoàn Văn xem qua thất kinh nghĩ thầm:

- Trong đời này lại có người tài giỏi đến thế, nhất định người này trước sau gì cũng được trọng dụng và khi ấy sẽ đoạt mất quyền thế của mình. Vì vậy ông bỏ thuốc độc giết chết ông Huân ngay rồi mang bài phú dâng vua bảo là của mình làm, ấy là những chuyện ghen ghét kẻ hiền tài.
Khi Bang Xương nghe ông Tông Trạch hỏi Nhạc Phi hai câu ấy thì biết rằng Tông Lưu Thú đã mắng khéo mình trong lòng vừa hổ thẹn vừa giận dữ nên đã quyết kiếm chuyện làm khó dễ cho Nhạc Phi.

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ mười hai
Tỉ võ, đâm chết Tiểu Lương Vương
Phá võ trường, Nhạc Phi thoát hiểm

Sài Quế tự biết rằng bài đao luận của mình không ra gì nên chỉ đứng đưa mắt cầu cứu Trương Bang Xương.
Quả nhiên, Trương Bang Xương quay qua thách đố Nhạc Phi:
- Thôi được rồi, ta cũng chẳng cần đếm xỉa đến chữ nghĩa của ngươi làm gì nữa. Bây giờ ta hỏi ngươi: Vậy ngươi dám thi võ thuật với Sài Vương không?
Nhạc Phi thưa:
- Lão gia đã dạy tôi đâu dám chẳng vâng?
Tông Lưu Thú thấy thế trong lòng mừng thầm:
- "Nếu tỉ thí cung tiễn thì nhất định Nhạc Phi phải thắng"
Tông Trạch sai quân đem bia dựng ra cách xa chừng một trăm hai chục bước, Sài Vương thấy dựng bia xa quá vội bước đến thưa với Bang Xương:
- Việc cung tiễn thì tôi xin nhường cho Nhạc Phi bắn trước.
Bang Xương quay lại bảo nhỏ kẻ tả hữu:
- Chúng bay hãy lén nới bia ra cho xa đến hai trăm bước cho ta, nếu Nhạc Phi thấy xa không dám bắn thì ta đuổi quách nó ra cho rồi.
Nhưng Nhạc Phi chẳng chút nao núng, chàng vâng lệnh xuống

thềm khai cung giữa đám anh hùng. Cung trương như mặt nguyệt, tên bắn tựa sao bay. Chàng bắn luôn chín mũi đều trúng đích hồng tâm, cờ phất, trống đánh vang tai.
Kẻ giữ bia đem lại cho Trương Bang Xương xem và nói:
- Người võ sĩ này bắn giỏi lắm.
Sài Quế nghĩ thầm:
- "Thi cung tiễn thì chắc ta thua hắn rồi, chi bằng xin tỉ võ với hắn, ta sẽ tìm lời dụ dỗ, nếu hắn chịu thì thôi, bằng không thì ta thừa kế giết quách hắn đi cho xong".
Nghĩ vậy Sài Quế lớn tiếng bẩm:
- Nhạc Phi đã bắn trúng rồi, tôi có bắn trúng nữa cũng không biết ai cao ai thấp, vậy tôi xin thí võ với y mới định hơn thua được.
Trương Bang Xương chấp thuận ngay. Sài Quế nắm đao lên ngựa tới chỗ giáo trường kêu Nhạc Phi bảo:
- Ngươi hãy đến lãnh giáo đường đao của ta đây.
Nhạc Phi tuy võ nghệ cao cường nhưng thấy Sài Quế là một vị Phan vương, nếu thẳng tay chiến đấu thì sợ phạm thượng chăng? Trong lòng chàng phân vân vô cùng, nhưng vẫn gượng gạo cầm thương lên ngựa ra vẻ sợ sệt.
Mọi người đứng ngoài xem thấy thái độ của Nhạc Phi như vậy xúm nhau bàn tán:
- "Tên võ sinh mà thí võ với Phan vương thì chắc chắn phải thua rồi"
Ông Tông Trạch thấy Nhạc Phi đến chỗ giáo trường mà sợ sệt như vậy thì giận và trách thầm:
- Thật là vô dụng, uổng công ta săn sóc lắm
Nhạc Phi vừa đến, Sài Vương lại nói nhỏ:
- Nếu ngươi biết điều giả thua chạy, thì cô gia sẽ trọng thưởng, bằng không nhất định tính mạng ngươi khó bảo toàn.
Nhạc Phi nói:
- Vương đã dạy vậy, lẽ ra tôi vâng lời mới phải, nhưng vì hôm nay là ngày khảo hạch, chẳng phải chỉ một mình tôi thôi, xin ngài hãy nhìn kỹ anh hùng tụ hội rất nhiều. Biết bao năm công phu luyện tập chỉ trông cho đến ngày nay để lập công danh cho hiển vinh tông tổ. Vả chăng Ngài đường đường một vị Phan vương phú quí vinh dự, lẽ nào đi tranh chức Trạng võ với cử tử làm chi, có phải là trên đã phụ lòng Thiên tử cầu hiền còn dưới lại khuất

lấp anh hùng, thiếu kẻ ra đền nợ nước. Thế thì đúng ra Vương nên nhượng lại cho tôi mới phải, xin Ngài xét lại.
Sài Quế nghe nói nổi giận, mắng:
- Ta đã ôn tồn khuyên dỗ ngươi, đã không bằng lòng thì thôi, ngươi lại còn hàm hồ loạn ngôn thế sao?
Rồi thình lình chém Nhạc Phi một đao, Nhạc Phi vung thương đỡ khỏi. Sài Quế lại bồi thêm một đao nữa. Nhạc Phi cầm thương gạt ngang qua bên hữu.
Sài Quế không giết được, càng căm gan hơn, bèn vận hết thần lực chém luôn sáu bảy đao một lượt, buộc lòng Nhạc Phi phải đưa ngón võ "Đồng Tử Bảo Tâm" ra đón đỡ đủ bốn mặt Đông Tây Nam Bắc nên Sài Quế chém không trúng một đường nào cả.
Sài Quế liền dừng đao quay ngựa lại bước đến thính đường bẩm:
- Nhạc Phi võ nghệ tầm thường quá, làm sao thượng mã giao phong cho được.
Trương Bang Xương phụ hoạ:
- Ta cũng nhận thấy võ nghệ Nhạc Phi chẳng bằng Phan vương.
Nhạc Phi cưỡi ngựa chạy theo đến nơi xuống ngựa quỳ sau Sài Quế, Tông Lưu Thú thấy vậy kêu Nhạc Phi nói:
- Võ nghệ ngươi như vậy mà mơ ước công danh sao được?
Nhạc Phi bẩm:
- Bẩm đại lão gia, chẳng phải là võ nghệ tôi chẳng được tinh thông, song chỉ vì tôi với Sài vương có tôn ty chi phận, nên tôi chẳng dám giao đấu thực sự đó thôi.
Tông Trạch bĩu môi đáp:
- Nếu vậy ngươi đừng đến đây chịu khảo thí.
Nhạc Phi lại thưa:
- Ba năm mới gặp hội một kỳ, lẽ nào tôi lại chẳng đi? Nhưng tôi tưởng khảo thí là cầm cung lên ngựa, múa đao thương cho trúng cách mà định liệt ưu, chớ như nay tôi với Phan vương thượng trận giao phong, hễ lưỡng hổ tranh hùng sao cho khỏi một con bị tử thương. Như Phan vương giết tôi chết thì chẳng nói làm chi, bằng tôi sẩy tay giết chết Phan vương thì dễ gì êm xuôi? Tôi tin chắc lúc ấy chẳng những một mình tôi mà cả thân tộc tôi cũng đều bị hại nữa.

Nay xin các vị chủ khảo làm chứng cho chúng tôi, hai bên lập một tờ giao kết sinh tử, hễ ai chết nấy chịu, không bồi thường nhân mạng, thì tôi mới dám giao thủ.
Tông Trạch nghe Nhạc Phi nói một hồi rồi gật đầu nói:
- Nói như thế cũng phải, vì cổ nhân có nói "Tráng sĩ lâm trận không chết cũng bị thương", Sài Quế, ngươi có bằng lòng không?
Sài Quế còn do dự, Bang Xương đã nói tiếp:
- Nhạc Phi quả là người lợi khẩu, ta xem ngươi có tài cán chi mà dám làm điều tuyệt mạng như vậy?
Rồi quay lại bảo Sài Quế:
- Vậy Sài Quế hãy lập tờ giao kết sinh tử đi để cho nó có chết nó cũng thoả mãn và cho các cử tử kia vui lòng hàng phục đồng thời che lấp tiếng thị phi.
Sài Quế không biết tính sao, túng thế phải viết tờ giao kết. Nhạc Phi cũng làm một tờ, có bốn quan đại thần chủ khảo làm chứng và đóng dấu trong mỗi tờ.
Tờ của Sài Vương thì giao cho Nhạc Phi cầm, tờ của Nhạc Phi thì giao cho Sài Vương giữ. Nhưng Sài Vương giao cho Bang Xương cầm giùm, Nhạc Phi thấy vậy cũng trao tờ giao kết trong tay mình cho ông Tông Trạch, Tông Trạch lắc đầu nói:
- Tờ giấy này là bổn mạng ngươi, ngươi phải giữ lấy chớ nên giao cho lão có hại.
Hai người bước xuống dưới thềm, Nhạc Phi nói:
- Tờ của Ngài Phan vương thì Thái sư cầm giùm, còn tờ của tôi thì Tông lão gia không chịu cầm cho tôi, vậy để tôi giao tờ ấy cho bằng hữu của tôi, rồi tôi sẽ trở lại.
Nhạc Phi bước ra chỗ anh em đứng, gọi Thang Hoài bảo:
- Nếu như Tiểu Lương Vương có thua anh thì anh em phải coi chừng chỗ trướng phòng kia kẻo chúng đánh lén ta đấy.
Rồi gọi Trương Hiển đến dặn:
- Như trong trướng phòng có kẻ ra tay thì đệ phải ra sức ngăn cản còn Vương đệ thì phải giữ lấy cửa giáo trường mà chờ ta. Bằng ta bị Sài Quế giết chết thì nhặt xác về chôn, còn như ta bại trận thì phá cửa giáo trường cho ta chạy. Còn việc giấy giao kèo sinh tử này xin đệ giữ cho cẩn thận, nếu làm mất thì tính mạng ta chẳng còn, xin chư đệ hãy nhớ.

Nhạc Phi dặn dò anh em xong, liền trở lại chỗ giáo trường. Thiên hạ cùng các cử tử đứng bao vòng xem rất đông đảo.
Khi Sài Quế lập tờ giao kết sinh tử trao cho Nhạc Phi rồi thì trở lại trướng phòng trong lòng lo lắng chẳng yên.
Đây là chỗ giáo trường chứ chẳng phải trận mạc chi mà lập trướng phòng? Nhưng vì Sài Quế là một vị Phan vương chẳng phải như cử tử tầm thường khác, hơn nữa y đã lo lót với mấy lão gian thần nên muốn lập gì mà chẳng được, vả lại y có ý làm dữ nên phải phòng xa, lập trướng phòng để mai phục kẻ bộ hạ mình, phòng khi bất trắc có chúng nó phò tá.
Khi Sài Quế đến trướng phòng thì tập hợp gia tướng lại bảo:
- Nay cô gia muốn ứng thí để đoạt chức Trạng võ, chẳng ngờ Nhạc Phi nó lập "sinh tử trạng" mà tỉ thí với ta. Như cô gia giết nó được thì chẳng nói làm chi, bằng nó hại cô gia thì các người tính sao?
Gia tướng đồng thanh nói:
- Nhạc Phi có mấy cái đầu mà dám hại Lương Vương? Như nó ỷ sức mạnh thì chúng tôi xông ra bằm xác nó cho rồi. Trong triều đã có Trương Thái sư làm chủ và có mấy ông kia đỡ đầu, chúng mình lo gì.
Phan vương gật đầu tỏ vẻ đắc ý rồi giục ngựa thẳng ra giáo trường, lúc ấy Nhạc Phi cũng vừa đến.
Phan Vương trông thấy Nhạc Phi lúc bấy giờ oai phong lẫm lẫm chứ không phải khiếp sợ như lúc nãy, trong lòng hơi hồi hộp bèn nói với Nhạc Phi:
- Nhạc cử tử hãy theo lời ta hoà đi là hơn, vì khi ta được Trạng võ thì ngươi cũng được Thám hoa hay Bảng Nhãn cũng tốt lắm rồi.
Nhạc Phi đáp:
- Điều ấy tưởng tôi đã nói nhiều với Vương gia lúc nãy rồi. Vả chăng mười năm khổ công rèn luyện mới nên danh học trò, hơn nữa trong hội thi này đâu phải một mình tôi? Nếu làm như vậy có nên danh phận cũng không ai phục đâu.
Sài Vương nghe qua nổi giận vung đao chém liền. Nhạc Phi giơ Lịch Tuyền thương vừa gạt ngang một cái Sài Vương đã bị dội ngược lại rung động cả toàn thân, trong lòng kinh hãi song cũng ráng sức bình sinh lao mình tới chém một đao nữa. Nhạc Phi

cũng đưa thương lên đỡ. Sài Vương trông thấy Nhạc Phi chỉ đỡ mà thôi tưởng chàng không dám đâm mình nên vung đao chém lia lịa.
Nhạc Phi nổi giận nói:
- Sài Quế, ta tưởng ngươi là một Vương gia nên ta chẳng nỡ, ngờ đâu ngươi lại không biết điều gì cả. Vậy đừng trách ta sao ra tay độc ác đấy nhé.
Sài Vương nghe Nhạc Phi gọi tên tục mình thì nổi nóng quát mắng:
- Nhạc Phi, ngươi quả là loại cẩu đầu. Sao ngươi dám mạo phạm đến tính danh của ta? Ta quyết phân mi ra muôn mảnh mới hả giận.
Nói rồi nghiến răng vận đủ mười thành công lực nhắm ngay đầu Nhạc Phi chém xuống một đao thật mạnh quyết hạ thủ cho kỳ được, nhưng Nhạc Phi đã gạt ngang một cái khiến Sài Quế quay mấy vòng, thừa thế Nhạc Phi đâm một thương trúng ngay giữa ngực. Sài Quế té nhào xuống ngựa, máu phun ra có vòi, chỉ còn giãy giụa mấy cái rồi im lìm, hồn lìa khỏi xác.
Thiên hạ đứng xem cùng các cử tử đều vỗ tay rầm rộ khen hay. Các quan tuần trường cùng bọn vệ binh trông thấy thế đều biến sắc mặt, vội bảo lính hộ vệ phải coi giữ lấy Nhạc Phi đừng để cho chàng tẩu thoát.
Nhưng Nhạc Phi vẫn thản nhiên như thường, chàng nhảy xuống ngựa cột dây cương vào cán thương rồi đứng đó chờ lệnh.
Tuần trường quan chạy đến phi báo với mấy quan giám khảo:
- Nhạc Phi đã đâm chết Phan vương rồi, xin quý thượng quan định liệu.
Tông Lưu Thú nghe báo vẫn làm thinh, nhưng trong lòng hơi sợ hãi. Còn Trương Bang Xương thì thất kinh hồn vía rụng rời vội sai quân trói Nhạc Phi lại tức tốc.
Tả hữu tuân lệnh chạy ra giáo trường thì thấy bọn thủ hạ của Sài Vương tay cầm gươm giáo đang lăm le muốn xông ra báo thù cho chủ. Thang Hoài vội vàng cầm thương lên ngựa chạy bay ra chận lại.
Ngưu Cao cùng múa song giản chạy đến thét lớn:
- Nhạc Phi đâm Sài Vương chết vẫn còn có chỗ công luận chứ bọn ngươi ỷ sức mạnh thì chúng ta chẳng dung đâu.

Gia tướng thấy tình thế không ổn muốn chạy quật ra phía sau thì có Trương Hiển cầm cây liêm thương cản lại. Bọn chúng bèn giựt phá trướng phòng hư hết phân nửa.
Trương Hiển quát lớn:
- Các ngươi muốn động thủ phải không? Nếu các ngươi muốn làm dữ thì anh em ta sẽ giết không chừa một đứa đấy.
Bọn thủ hạ Sài Quế khiếp nhược không dám ló ra một tên. Kế thấy quân đao phủ dẫn Nhạc Phi đi, chúng đoán chắc là Trương Thái sư sẽ gia hình nên yên tâm không rộn lên như lúc nãy nữa. Còn Ngưu Cao thì trông thấy Nhạc Phi bị quân đao phủ dẫn đi chàng thất kinh hồn vía vội chạy theo.
Đến nơi, Ngưu Cao lại nghe Trương Bang Xương truyền lệnh đem chém Nhạc Phi lấy đầu thị chúng, chàng toan xông vào cản trở. Bỗng nghe Tông Lưu Thú quát:
- Hãy dãn ra hết!
Rồi giơ tay nắm áo Trương Bang Xương gằn giọng:
- Tại sao lại truyền lệnh chém Nhạc Phi hả? Thiết tưởng hai bên đã lập trạng thư giao kết với nhau thì ai chết nấy chịu chứ còn nói năng gì nữa. Chẳng lẽ chúng mình thị chứng đóng dấu vào tờ giấy rồi đem Nhạc Phi ra giết, cử tử coi chúng ta ra gì nữa? Và như vậy chúng ta có thể bị hại nữa là khác. Chi bằng việc đâu còn có đó, để về tâu lại với thánh thượng, chờ lệnh trên định đoạt.
Bang Xương vẫn một thái độ hằn học:
- Không thể như thế được. Nhạc Phi là một kẻ võ sinh dám giết chết một vị Phan Vương? Quả là kẻ vô quân, vô phụ, loạn thần tặc tử, ai ai cũng đều giết được hà tất phải tâu vua làm gì?
Dứt lời lại truyền quân đao phủ đem Nhạc Phi chém cho mau.
Quân đao phủ tuân lệnh áp lại toan ra tay thì Ngưu Cao xông vào hét lớn:
- Hãy nghe ta nói đã. Thử hỏi thiên hạ anh hùng đến đây hôm nay ai mà chẳng vọng tưởng hai chữ công danh? Nay Sài Vương ỷ thế ra tranh chức, rủi bị Nhạc Phi võ nghệ cao cường đâm chết, đáng lẽ ra Nhạc Phi phải được chức Võ Trạng mới phải, sao lại còn bị đem chém, thế thì anh em tôi đây không phục tý nào cả. Chẳng lẽ chốn này là chỗ phỉnh phờ lừa gạt như vậy sao? Chi bằng giết quách bọn quan ôn dịch này cho hết, rồi

chúng ta đến hoàng đế mà khiếu nại.
Nói dứt lời, Ngưu Cao vung song giản đánh ngã cây cột cờ để hăm doạ.
Các cử tử đứng bao vây xugn quanh cũng cùng la lên phụ hoạ:
- Trong ba năm mới mở hội một kỳ để tuyển chọn anh tài, Sài Vương ỷ thế, cậy thần ra cướp giựt chức Trạng võ tức là muốn dìm chúng ta xuống đáy biển rồi, chẳng lẽ ta nhịn thua sao?
Rồi mỗi người một tiếng hò nhau vang dội một góc trời. Cây cột cờ kia lại ngã xuống vang lên tiếng động như long trời lở đất, người ta cảm thấy có sức mạnh không gì cản nổi.
Bấy giờ Tông Lưu Thú buông Trương Thái sư ra và nói:
- Thái sư đã nghe các cử tử nói đó không? Thái sư có giỏi thì giết Nhạc Phi đi, tôi cũng không can thêm nữa.
Ba vị giám khảo kia bấy giờ mới xuống nước, mặt ông nào cũng tái mét cắt không còn giọt máu, vội xúm lại năn nỉ Tông Lưu Thú:
- Sự việc đến nước này thì nguy cho chúng tôi lắm, xin Nguyên Nhung lo liệu giùm. Vẫn biết ba anh em tôi với Nguyên Nhung cũng đều lãnh mạng triều đình, song chỉ có lệnh Nguyên Nhung thì cử tử mới chịu phục mà thôi.
Rồi ông lại quay qua dặn quân đao phủ:
- Chúng bay phải chờ lệnh Nguyên soái chứ đừng làm càn mà phạm quốc pháp đấy.
Các cử tử nghe nói có lệnh của Tông Lưu Thú thì im lặng dóng tai nghe, nhưng ông ta vẫn làm như không thèm nói gì hết.
Bang Xương lại bước tới trước mặt Tông Lưu Thú dịu giọng:
- Mặc tình Nguyên Nhung liệu định thế nào chúng tôi cũng theo cả.
Lưu Thú nói:
- Bây giờ nhân tình không phục toan làm loạn lên rồi, dù có viết sớ tâu lên vua cũng không kịp nữa, chỉ bằng thả Nhạc Phi ra cho bọn cử tử hài lòng cái đã rồi chúng mình sẽ toan liệu sau.
Ba người liền gật đầu ưng chịu ngay, vội sai mở trói cho Nhạc Phi.
Nhạc Phi thấy mình được thoát khỏi tai nạn lật đật lấy thương giáp nhảy phóc lên lưng ngựa chạy thoát ra ngoài không kịp nói một tiếng tạ ơn. Ngưu Cao cùng các huynh đệ cũng chạy theo.
Vương Quới đứng giữa giáo trường chờ cho anh em chạy hết

chàng mới phá cửa giáo trường tẩu thoát.
Chỉ trong chốc lát, giáo trường nhộn nhịp trở nên hoang vắng, các cử tử thì kéo nhau về hết, chỉ còn gia tướng của Sài Quế lo nhặt xác của chủ tướng.

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ mười ba
Vương Thiện dấy binh quyết phá Tống
Tông Trạch cáo ốm, chối mệnh vua

Ra khỏi giáo trường, anh em Nhạc Phi phóng ngựa thẳng đến dinh Tông Lưu Thú thì thấy cửa dinh đóng kín, mọi người xuống ngựa vào cổng dinh rồi gọi quân canh nói:
- Xin làm ơn bẩm lại với lão gia rằng, Nhạc Phi này suốt đời đền ơn Ngài chẳng đặng, kiếp sau xin quyết làm thân khuyển mã để đền bồi.
Rồi cùng nhau lên ngựa trở về quán trọ tính tiền trả cho chủ quán và từ biệt trở về quê.
Lại nói chuyện các quan giám khảo trông thấy các cử tử bốn phương giải tán hết rồi, liền bảo bộ hạ của Sài Vương liệm hài cốt cẩn thận rồi vào Triều chầu thiên tử.
Trương Bang Xương dập đầu dưới bệ tâu:
- Muôn tâu bệ hạ, khoa này chốn võ trường có tên học trò của ông Tông Trạch tên Nhạc Phi đã đâm chết Tiểu Lương Vương nên các cử tử đều bỏ về hết. Tình trạng này xảy ra là do ông Tông Trạch đó thôi.
Vua nghe qua vô cùng thương tiếc Tiểu Lương Vương và giận dữ quở mắng Tông Lưu Thú.
- Thế thì tội khanh đáng chết nhưng ta cũng nể tình khanh là một quan đại thần có công với triều đình lâu nay nên trẫm tha chết cho.
Phán rồi truyền quân lột áo mũ Tông Trạch đuổi về làm thường dân. Tông Trạch cũng muốn thanh minh nhưng trống đổ bãi triều, Vua và các quan ra về hết.
Tông Trạch về đến dinh đã thấy quân giữ cửa quỳ thưa:
- Lúc nãy có năm anh em Nhạc Phi đến cửa viên môn quỳ lạy và hứa xin chờ kiếp sau sẽ đền ơn.

Tông Trạch nghe nói cảm động sa nước mắt, bèn vào dinh gói ghém một ít quần áo cùng vàng bạc ra đi một cách vội vã.
Gia đinh không biết Tông Trạch đi đâu vội hỏi:
- Lão gia đi đâu một mình mà gấp lắm vậy?
- Ta đi theo anh em Nhạc Phi.
- Bẩm mấy người ấy đã đi xa rồi, lão gia đi làm gì vô ích.
Tông Trạch đáp:
- Các ngươi đâu rõ lòng ta? Thủa xưa Tiêu Hà trong đêm tối, nhờ bóng trăng mà theo Hàn Tín, đến sau nhờ người ấy mà nhà Hán bền vững được bốn trăm năm, huống chi ngày nay Nhạc Phi tài trí thua gì Hàn Tín, vả lại trong lúc này quốc gia cần gấp người hiền, lẽ nào lại bỏ kẻ có tài sao? Vì vậy ta cần phải theo để căn dặn vài điều.
Tông Trạch đem theo vài tên tuỳ tùng, giục ngựa buông cương quyết theo gót Nhạc Phi.
Khi Nhạc Phi ra khỏi cửa thành, chàng ra roi cho ngựa phi nước đại, miệng thúc anh em chạy cho mau. Ngưu Cao nói:
- Mình đã ra đến đây còn sợ ai nữa mà chạy dữ vậy?
Nhạc Phi nói:
- Vì Ngưu đệ chưa rõ lòng nham hiểm của bọn gian thần, nhất định không khi nào chúng chịu buông tha anh em chúng ta đâu. Chúng ta được may mắn ra đến đây là nhờ có ân sư giúp đỡ. Nếu mình không tẩu thoát cho mau thì chúng sẽ kiếm chuyện khác đuổi theo tróc nã, lúc ấy có ăn năn cũng chẳng kịp.
Anh em nghe nói đều cho là phải rồi giục ngựa theo bén sát Nhạc Phi không dám chậm trễ.
Trong đêm tối, nhờ bóng trăng soi lờ mờ, năm chàng tráng sĩ kẻ trước người sau vừa đi vừa chuyện vãn chỉ trong chốc lát đã vượt được hai mươi dặm đường, bỗng nghe phía sau có tiếng động, Nhạc Phi quay lại xem thì quả nhiêm có bóng người cưỡi ngựa đuổi theo. Nhạc Phi kinh hãi nói:
- Hay là bộ hạ của Sài Quế theo chúng mình chăng?
Vương Quới nói:
- Sợ gì, chúng mình đi chậm lại chờ chúng nó đến, cho chúng toi mạng hết một lượt.
Ngưu Cao tán đồng:
- Phải đấy, chúng ta lại sợ lũ chuột nhắt ấy sao? Chi bằng cùng

nhau quay lại Thành đô giết sạch lũ gian thần thâu đoạt Biện Kinh rồi tôn Nhạc đại huynh lên làm hoàng đế, còn lũ mình làm tướng thì sướng biết chừng nào, cần gì phải chịu khảo hạch chức Trạng võ cho mệt xác.
Nhạc Phi trợn mắt quát:
- Nói bậy, ngươi điên rồi sao? Từ nay về sau đừng có loạn ngôn như vậy nữa.
Ngưu Cao hờn dỗi:
- Thôi tôi chẳng thèm nói gì hết, để cho bọn nó đi đến đây rồi ngửa cổ ra cho chúng nó chặt chắc êm lắm!
Thang Hoài nói:
- Ngưu đệ chớ có nói vậy, anh em ta dừng ngựa lại chờ bọn nó đến xem sao. Nếu như chúng dùng lời lẽ ôn tồn thì chúng ta cũng dùng lời mà đối với chúng, bằng chúng hành hung thì chúng ta cho chúng một trận chí mạng chớ sợ gì?
Bỗng thấy một người cưỡi ngựa lướt tới, gọi lớn:
- Nhạc tướng công, hãy đi chậm chậm lại đợi lão gia với.
Nhạc Phi reo lên:
- Đúng là ân sư ta rồi, nhưng người theo ta có việc gì mà hấp tấp dữ vậy?
Tông Trạch vừa đến nơi, năm anh em đều xuống ngựa quỳ bên đường. Tông Trạch vội bước tới đỡ dậy, Nhạc Phi nói:
- Môn sinh nhờ ơn ân sư cứu thoát chết, chưa biết lấy chi báo đáp. Trong khi bất cập chẳng được diện kiến để bái từ, nay ân sư theo đến đây chẳng biết có điều gì dạy bảo?
Tông Trạch nói:
- Cũng vì việc ấy mà bọn Trương Bang Xương dâng sớ lên Thánh thượng cất chức ta rồi.
Bọn Nhạc Phi nghe vậy lấy làm ái ngại, vội lạy mà xin lỗi.
Tông Trạch khoả tay:
- Không can chi đâu. Lâu nay ta cũng muốn từ quan, song sợ triều đình không cho ta nghỉ, nay được như vầy, lão gia càng được an nhàn lắm có sao?
Rồi Tông Trạch quay lại hỏi hai tên tuỳ tùng:
- Chúng bay biết gần đây có chỗ nào nghỉ tạm đỡ một đêm được không?
Gia tướng bẩm:

- Thưa lão gia, đi chừng nửa dặm đường nữa thì đến vườn hoa của quan Giám nghị, vườn ấy rộng rãi mát mẻ có thể nghỉ được.
Tông Lưu Thú cùng Nhạc Phi lên ngựa đi ngay, chỉ trong chốc lát đã đến vườn hoa. Người coi vườn chào hỏi niềm nở và dẫn mọi người vào vườn.
Ngồi nghỉ hồi lâu, Tông Lưu Thú hỏi người coi vườn.
- Chúng ta đã đói bụng lắm rồi, chẳng biết gần đây có chỗ nào bán rượu không?
Người coi vườn đáp:
- Cách đây độ một dặm đường có chợ Chiêu Phong, bán đủ thực phẩm.
Tông Lưu Thú liền sai kẻ tuỳ tùng xuống chợ mua thức ăn, rồi mở lấy một gói vải trao cho Nhạc Phi nói:
- Lão phu chẳng có chi quí gí, chỉ còn một bộ khôi giáp đem theo tặng cho ngươi, hãy nhận lấy mà dùng.
Nhạc Phi chưa có giáp nay được Tông Trạch cho, chàng mừng rỡ tạ ơn rối rít.
Tông Lưu Thú nói:
- Chư vị tướng công chớ thấy công danh chưa đạt được mà buồn lòng, thối chí. Chỉ sợ mình bất tài chứ đừng sợ mình vô dụng. Rồi đây mưu thâm, kế ác của bọn gian thần bại lộ ra rồi, lão phu sẽ ra sức mà tâu với triều đình, thế nào các ngươi cũng được trọng dụng. Bây giờ đây chữ trung chưa thực hiện được hãy trở về phụng dưỡng mẹ cha để làm tròn chữ hiếu. Còn việc văn chương, võ nghệ phải luôn luôn luyện tập chớ có xao lãng.
Bọn Nhạc Phi đồng thanh nói:
- Lão gia đã thương tình chỉ dạy cho mấy lời châu ngọc, chúng tôi nguyện khắc cốt ghi tâm.
Câu chuyện vừa đến đây thì cỗ bàn đã dọn lên, anh em mời Tông Lưu Thú ngồi trước rồi anh em ngồi sau. Kẻ tuỳ tùng hầu hạ rót rượu thiết đãi.
Tông Lưu Thú cùng năm anh em Nhạc Phi ăn uống chuyện vãn, đàm luận việc binh pháp, Vương Quới và Ngưu Cao ngồi cuối bàn, hai người này ăn cơm hồi đầu canh rồi suốt ngày ở tại giáo trường chẳng ăn uống chi cả cho nên trong bụng đói như cào. Bây giờ trông thấy rượu thịt ngon miệng, mặc cho ai nói năng gì thì nói, hai người cứ việc ăn uống như rồng khát thấy nước, cọp

đói gặp mồi vậy. Ăn xong hai người không thèm uống trà mà dùng gáo múc nước suối uống cho đã khát.
Bấy giờ tiếng gà trong xóm đã gáy vang, vừng đông ửng hồng hiện lên trăm nghìn hình tượng đẹp mắt. Bọn Nhạc Phi từ tạ Tông Lưu Thú ra đi, còn Tông Lưu Thú cũng trở về dinh.
Trên đường đi, anh em Nhạc Phi nói nói cười cười ai nấy đều cảm mến ông Tông Lưu Thú, họ không biết ngày nào mới đền ơn cho ông ta được.
Đang lúc trò chuyện, đột nhiên Vương Quới thình lình ngã nhào xuống ngựa, mặt mày tái nhợt, cắn răng, bất tỉnh nhân sự. Anh em hoảng hốt lật đật nhảy xuống ngựa bế xốc Vương Quới lên kêu gọi ầm ĩ.
Nhạc Phi cầm tay xoa bóp cho Vương Quới, nước mắt chảy ròng ròng, mếu máo nói:
- Vương đệ ơi! Vương đệ hãy tỉnh lại. Chữ công danh chưa đạt được nên phải trở về, mà về chưa đến nhà đã xảy ra cơ sự như vậy, nếu Vương đệ có bề gì thì ta biết nói thế nào với lệnh tôn đây?
Nhạc Phi than khóc chẳng cùng, anh em ai nấy đều kinh hãi.
Ngưu Cao nói:
- Chư huynh đệ đừng khóc chỉ tổ hoang mang vô ích, để đệ tìm cách cứu chữa xem sao. Theo đệ biết thì hôm qua Vương huynh đói bụng lắm nên hôm nay ăn nhiều quá, lại uống nước lạnh nữa thì bảo sao không mang bệnh?
Vừa nói, Ngưu Cao vừa sờ vào bụng Vương Quới, chàng cào qua cào lại nghe rột rột rồi nói:
- Đúng rồi, bụng Vương ca thế này thì bị thương thực rồi chứ gì nữa.
Ngưu Cao bèn lấy tay xoa tròn một hồi cho nóng rồi đặt trọn bàn tay nhận xuống bụng Vương Quới làm xổ ra nhiều nước tanh hôi. Tức thì Vương Quới tỉnh lại, nhưng vẫn còn ôm bụng rên xiết.
Nhạc Phi nói:
- Bây giờ anh em mình ở đây nghỉ đỡ, còn Thang đệ thì phải đi đến Chiêu Phong trấn tìm mướn một cái quán để đem Vương đệ đến đó thuốc thang.
Thang Hoài vâng lệnh lên ngựa thẳng đến Chiêu Phong trấn tìm

vào một chiếc quán khá rộng rãi.
Người chủ quán ra tiếp đón niềm nở, Thang Hoài nói:
- Chúng tôi có năm anh em đều xuống võ trường ứng thí, khi về dọc đường rủi có một người lâm bệnh nên phải tìm chỗ tá túc, thuốc thang.
Người chủ quán vui vẻ đáp:
- Được lắm, không hề gì đâu, các vị cứ việc đem người bệnh đến đây nghỉ và lo chạy thuốc men, quán tôi rộng rãi mát mẻ có đủ điều kiện cho người bệnh tĩnh dưỡng.
Thang Hoài trở lại nói cho anh em hay rồi cùng nhau đến quán nghỉ ngơi và nhờ chủ quán đi đón thầy lang đến chẩn mạch bốc thuốc.
Chẩn mạch xong, ông thầy thuốc bảo:
- Bệnh này thuộc loại ẩm thực thương tỳ lại them ngộ cảm hàn khí, bây giờ phải đầu thang "thập thần" để tiêu trì hàn khí, đồng thời kiện tỳ tiêu thực rồi mới dám phục thuốc "quy tỳ" để bổ dưỡng tỳ trong ba thang. Làm thầy như tôi đã ba đời nối nghiệp kinh nghiệm có dư nên tuy bệnh trọng cũng chỉ vài thang thuốc là khỏi bệnh ngay.
Nhạc Phi nghe nói mừng rỡ trao tiền cho thầy bốc thuốc, anh em đều ở lại quán chăm sóc Vương Quới.
Lại nhắc đến Vương Thiện ở tại núi Thái Hành, sai người xuống kinh kỳ dò la tin tức, nên chỉ hai ngày sau có tin phi báo:
- Nguy tai! Sài Quế đã bị Nhạc Phi đâm chết tại võ trường, triều đình đã cắt chức Tông Trạch.
Vương Thiện vội nhóm họp các tướng sĩ cùng quân sư bàn bạc.
Vương Thiện nói:
Nay triều đình trọng dụng kẻ gian thần nên các tướng sĩ đều ngã long. Vì vậy tuy Sài Vương bị giết song Tông Trạch bị cách chức thì triều đình không còn người giỏi nữa. Chúng ta thừa cơ hội này khởi binh vào Biện Kinh đoạt lấy giang sơn nhà Tống các ngươi nghĩ sao?
Quân sư Điền Kỳ nói:
- Nay nhà vua đã làm cho dân tình ta than, bỏ kẻ hiền trọng dụng tôi gian, trong triều văn võ bá quan chẳng hoà nhau, cơ hội này không khởi binh thì còn đợi cơ hội nào nữa?
Vương Thiện bèn sai Mã Bảo làm tiên phong và Hà Lục, Hà

Thất làm phó tướng, dẫn ba nghìn tinh binh chia làm ba đạo kéo thẳng xuống Biện Kinh.
Khi binh kéo đến cửa Nam Huân còn cách xa thành chừng năm mươi dặm thì an binh hạ trại.
Tướng giữ thành này hay tin có giặc đến liền đóng kín các cửa thành phòng thủ rồi vào tâu cho Hoàng thượng hay.
Vua Huy Tông lập tức khai triều, nhóm họp đủ mặt văn võ bá quan rồi phán hỏi:
- Nay bọn cường khấu ở Thái Hành sơn kéo quân xuống đây, ai dám đem binh ra trừ khử?
Các quan chỉ nhìn nhau không ai lên tiếng. Vua cả giận nhìn thẳng vào mặt Trương Bang Xương quát mắng:
- Nuôi quân ngàn ngày chỉ nhờ một thuở. Các khanh ăn lộc nước đã lâu, nay giặc đến thành rồi mà chẳng ai biết bày một mưu chước, hay ra tay đẩy lui giặc, thế thì chẳng phải là uổng cơm của triều đình lắm sao?
Bỗng có quan Giám Nghị quỳ xuống tâu:
- Thần là Lý Can muốn tâu cùng thánh thượng điều này: Vương Thiện cso ý cướp ngôi thiên tử đã lâu, tuy hắn có binh hùng tướng mạnh song chẳng dám hành động là vì hắn sợ một mình ông Tông Trạch mà thôi, nay thánh thượng muốn đẩy lui giặc, chỉ còn cách là triệu ông ấy về cầm binh mới có thể xong việc được.
Vua Huy Tông nghe lời hạ chỉ sai Lý Can đến triệu ông Tông Trạch vào triều, lãnh binh diệt giặc.
Lý Can tuân mệnh thẳng đến dinh Tông lão thì thấy chỉ có con là Tông Phương ra nghênh tiếp. Lý Can hỏi:
- Sao không thấy đại nhân ra tiếp chỉ?
Tông Phương đáp:
- Phụ thân tôi lâm bệnh nằm liệt trên giường không thể ra tiếp được, tội đáng chết, xin được rộng lượng.
Lý Can vặn hỏi:
- Tông đại nhân đau hồi nào và đau bệnh gì?
- Thưa, phụ thân tôi lâm bệnh từ lúc võ trường bị phá đến nay.
Lý Can liền đặt thánh chỉ giữa trung đường đi thẳng vào chỗ Tông Trạch nằm thì thấy Tông Trạch ngủ ngáy khò khò.
Lý Can nhìn Tông Phương bảo:

- May mà ta đến đây chứ nếu kẻ khác đến thấy vậy thì ắt mang tội khi quân rồi!
Tông Phương vẫn một mực đáp:
- Thật tình phụ thân tôi mang bệnh chứ không giả dối đâu, xin thượng quan chớ nghi ngờ.
Bỗng Tông Trạch trở mình rồi lẩm bẩm nói:
- "Phải giết hết lũ gian thần kia cho ta!"
Nói rồi lăn qua ngủ nữa. Lý Can xem xét hồi lâu rồi nói với Tông Phương:
- Lệnh tôn đau thật, để lão phu vào triều tâu lại.
Lý Can trở về phục chỉ và tâu:
- Tông Trạch lâm bệnh nên không thể lãnh binh được.
Vua Huy Tông đang trông đợi, bỗng hay tin vậy thì lo sợ vô cùng, vội hỏi:
- Đau bệnh gì? Để ta sai thái y đến chữa chạy.
Lý Can tâu:
- Hạ thần tin chắc thái y không thể nào chữa bệnh cho Tông Trạch được đâu.
- Tại sao vậy?
- Chỉ vì từ ngày Tông Trạch chứng kiến sự việc tại giáo trường trong lòng hoang mang, lại bị tước chức, nên càng căm phẫn sinh bệnh ngày ngày la lối mắng nhiếc bọn gian thần. Vì vậy bệ hạ chỉ cần bắt gian thần hạ ngục thì tự nhiên Tông Trạch hết bệnh chứ không phải thuốc men gì cả.
Vua hỏi:
- Gian thần là ai?
Lý Can chưa kịp tâu thì Bang Xương đã quỳ tâu trước:
- Gian thần chính là Binh Bộ thượng thư Vương Đạt vậy.
Vua y theo lời, liền hạ chỉ bắt Vương Đạt giao cho Hình bộ giam lại.
Vương Đạt và Trương Bang Xương vốn là bạn tâm giao, là phường gian nịnh cả, thế sao Bang Xương lại đổ tội cho Vương Đạt.
Đó chính là xảo kế cảu kẻ gian nịnh. Nếu Bang Xương không nhanh miệng thì tất nhiên Lý Can chỉ đích danh cả thì khó gỡ, chi bằng y tâu đổ tội cho một mình Vương Đạt rồi thủng thẳng y kiếm kế gỡ ra.

Sau khi Lý Can về, Tông Trạch sai người đến triều đình thám thính, mới hay triều đình đã bắt Vương Đạt cầm tù.
Hôm sau Lý Can đến, Tông Trạch mới chịu ra tiếp chỉ.
Lý Can nói:
- Tôi biết ngài vì giận kẻ gian thần mà đau, nên tôi muốn tâu vua diệt trừ cả ba, thế mà Bang Xương đã nhanh miệng tâu trước thành thử chỉ có một mình Vương Đạt bị bắt mà thôi.
Thế rồi hai người vào cung triều kiến, vua phục chức lại cho Tông Trạch để được lãnh binh ra trừ giặc.
Trương Bang Xương thấy vậy quỳ tâu:
- Vương Thiện là quân cướp đường, bọn lâu la ô hợp, Tông đại nhân đây là người binh pháp thần thông, xin bệ hạ phát cho Tông Trạch chừng năm ngàn binh cũng đủ thắng quân giặc rồi.
Vua nghe theo, hạ chỉ phát cho Tông Trạch năm nghìn binh mà thôi. Tông Trạch nói với Lý Can:
- Ông đánh cọp chẳng xong, nên để cho cọp cắn lại tôi.
Lý Can nói:
- Việc đã lỡ rồi, xin Nguyên Nhung cứ việc ra binh, rồi sáng mai tôi sẽ tâu cùng Thánh thượng thêm binh tiếp ứng.
Hai người từ giã về dinh.
Hôm sau, Tông Trạch đến chỗ giáo trường kiểm binh mã có dẫn công tử Tông Phương theo, rồi kéo binh đến Mâu Đà Cang giáp chiến.
Tông Trạch thấy binh giặc đông đến bốn năm vạn, nghĩ thầm:
- Địch thì quân lính hằng hà sa số còn ta chỉ có vỏn vẹn năm nghìn thì đánh sao cho lại?
Rồi ra lệnh cho quân sĩ đi thẳng lên đỉnh Mâu Đà Cang hạ trại.
Công tử Tông Phương lấy làm lạ hỏi:
- Sao phụ thân lại đem binh đóng trên đỉnh núi thế này? Nếu quân giặc đến bao vây thì làm sao giải cứu?
Tông Trạch thở dài đáp:
- Ta há lại không biết thiên thời địa lợi sao? Nhưng chỉ giận gian thần ghen ghét cố hại ta, nên trong tay ta chỉ có năm nghìn người ngựa làm sao phá nổi bốn năm vạn lâu la? Cho nên cha quyết sẽ đơn thân độc mã vào sào huyệt giặc, nếu như không phá nổi chúng thì cha chịu chết để đền nợ nước. Lúc ấy con sẽ đem binh về bảo hộ gia quyến đưa về quê quán, chẳng nên ở

chốn kinh thành mà mang hại. Nếu như ta làm cho binh tướng chúng rối loạn, dinh trại chúng hoang mang, thì con hãy đem ngay quân tiếp ứng thừa thế phá tan sào huyệt chúng.

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ mười bốn
Nhạc Phi phá giặc đền ân trọng
Thi Toàn ăn cướp gặp bạn hiền

Các tướng sĩ thấy Tông Lưu Thú liều thân như vậy vội chạy theo núi lại bẩm:
- Lão gia chớ nên đi một mình như vậy, thế giặc quá hung hăng lại đông như kiến. Anh em chúng tôi quyết liều chết theo lão gia chứ nhất định không chịu để cho lão gia đi một mình vào chốn miệng hùm, hang rắn.
Tông Trạch nói:
- Không phải ta không thấy giặc mạnh, nhưng có đem các ngươi theo cũng chẳng làm gì, chi bằng một mình ta đi cho khỏi mang hại đến các ngươi.
Quân sĩ nghe nói càng cảm động hơn nữa, nhưng can gián hết lời ông vẫn không nghe cứ việc giục ngựa thẳng đến trại địch lớn tiếng gọi.
- Ta, Tông Lưu Thú đến phá hang ổ chúng bay đây!
Vừa hét vừa xông vào chém địch như chém chuối, như đến chỗ không người, bọn lâu la không tài nào ngăn nổi lật đật chạy vào báo với Vương Thiện:
- Có Tông Trạch đơn thương độc mã xông vào dinh trại hung hăng quá, chúng tôi không cản nổi.
Vương Thiện suy nghĩ:
- Tông Trạch là danh tướng của nhà Tống mà một mình một ngựa vào đây liều chết thì chắc là gian thần mưu hại y rồi, nếu ta mà được người ấy thì lo gì giang sơn nhà Tống chẳng vào tay ta?
Nghĩ vậy nên vội ra lệnh cho binh tướng phải vây bắt cho kỳ được Tông Trạch, nhưng không được gây thương vong. Binh tướng được lệnh ào đến bao vây trùng trùng điệp điệp và gọi Tông Trạch bảo:

- Sao không xuống ngựa quy hàng cho sớm còn đợi chừng nào?
Nhưng Tông Lưu Thú không thèm đếm xỉa gì đến lời kêu gọi, ráng đem hết sức bình sinh ra đánh thốc vào đám giặc chẳng khác Triệu Tử Long vào trận Đương Dương.
Nhưng dù Tông Lưu Thú có tài giỏi đến đâu cũng khó mà thắng nổi số đông kia, nếu như quân địch dùng cung tên bắn loạn vào thì chắc chắn ông cũng khó mà bảo toàn tính mạng. Bởi vì Vương Thiện ra lệnh bắt sống nên quân sĩ chỉ bao vây chờ cho đối phương đuối sức mới ra tay thôi.
Trận này xin tạm gác lại sau sẽ tiếp, bây giờ lại nói đến mấy anh em Nhạc Phi đang ở Chiêu Phong trấn, ngày đêm săn sóc bệnh tình của Vương Quới, bệnh chàng hôm nay đã gần khỏi, Thang Hoài đang nấu nước trà cho Vương Quới uống, đột nhiên cánh cửa mở, người chủ tiệm cùng tên tiểu nhị hớt hải chạy vào nói:
- Nguy tai lắm chư vị tướng công ôi! Nay có đám ăn cướp trên Thái Hành sơn xuống muốn chiếm đoạt kinh thành. Như chúng chiếm được thì chẳng nói chi, bằng chúng bị thua quay trở lại đây sẽ phá làng xóm cướp bóc giết người ghê gớm lắm. Vì vậy bây giờ phải đi dò la tin tức, nếu liệu bề không xong thì phải dọn nhà trốn đi cho sớm kẻo hoạ đến nơi không chạy kịp. Còn mấy ông cũng phải lo thu xếp đi kẻo nguy đấy.
Thang Hoài nói:
- Không hề gì đâu, nếu chúng biết anh em ta ở đây thì dù cho chúng có ba đầu sáu tay cũng không dám bén mảng đến vì chúng đến đây lại phải nạp tiền mãi lộ cho chúng ta thì đến để làm gì?
Nói đến đây Thang Hoài cười ha hả. Người chủ tiệm đang kinh hãi chợt thấy thái độ ngạo mạn của Thang Hoài, hắn đứng nhìn sửng sốt đầy vẻ nghi ngờ rồi nói:
- Việc nguy biến sắp đến nơi sao tướng công lại đùa bỡn như vậy? Tôi nói thiệt đấy, xin tướng công hãy lo liệu gấp kẻo không kịp nữa.
Thang Hoài lại càng tức cười thêm, rồi không thèm đếm xỉa gì đến người chủ tiệm nữa, cứ thản nhiên bưng trà lên cho Vương Quới uống.
Nhạc Phi hỏi:
- Sao Thang đệ pha trà lâu thế?

Thang Hoài đem câu chuyện người chủ quán thuật lại đầu đuôi, Nhạc Phi vội kêu hắn vào hỏi lại:
- Câu chuyện người vừa mới nói ấy có thật không hay là nghe lời đồn huyễn hoặc?
- Quả thật như vậy tướng công ạ, bọn lâu la Thái Hành sơn kéo đến kinh thành đông không biết bao nhiêu mà kể, Triều đình đã sai quan quân đi dẹp rồi.
Nhạc Phi nói:
- Thế thì người làm ơn dọn cơm cho chúng ta ăn sớm đi.
Người chủ quán tưởng chàng thúc cơm ăn để anh em chạy cho mau, nên hắn lật đật đi sửa soạn.
Chủ quán đi rồi, Nhạc Phi nói với anh em:
- Ta đoán chắc triều đình sai người mang quân đi dẹp giặc, ngoài Tông ân sư ra thì không có ai khác đâu.
Thang Hoài hỏi:
- Tại sao đại huynh biết?
Nhạc Phi nói vẻ tự tin:
- Trong triều đều là những kẻ gian thần tham sống, sợ chết chẳng ai dám ra nơi trận mạc. Chỉ có Tông đại nhân là người thật tâm vì nước mà thôi, vậy Ngưu đệ hãy ở lại với Vương đệ cho có bạn để ba anh em ta đi thám thính xem, nếu quả có ân sư ta lãnh binh, bọn ta phải ra sức trợ giúp người.
Thang Hoài và Trương Hiển được đi rất vui mừng, còn Ngưu Cao không được đi, tức mình la lớn:
- Vương huynh đã khỏi rồi, để đệ lại làm gì?
Nhạc Phi đáp:
- Tuy Vương đệ khỏi bệnh rồi nhưng còn yếu chưa thể đi được, chẳng lẽ để Vương đệ ở lại một mình sao? Thôi Ngưu đệ hãy ở lại để ta đi cứu ân sư thì cũng như đệ cứu vậy.
Ngưu Cao vừa muốn phản đối thì Vương Quới liền giơ tay cào cào lưng Ngưu Cao ra hiệu bảo im. Ngưu Cao biết ý, liền dịu giọng bảo:
- Đại huynh không cho đi thì đệ ở lại thôi!
Cơm nước xong ba người nai nịt chỉnh tề, tung mình lên ngựa phóng đi như bay.
Ba người đi rồi, Ngưu Cao hỏi Vương Quới:
- Vương huynh lúc nãy cào lưng đệ là ý chi vậy?

Vương Quới mỉm cười nói:
- Đại huynh đã không muốn cho đệ đi thì dù có nài nỉ lắm cũng vô ích, vậy đệ có biết lý do gì mà ta đau đây không?
Ngưu Cao nói:
- Thì tại huynh ăn nhiều quá nên sinh bệnh chứ gì?
Vương Quới lắc đầu đáp:
- Không phải thế đâu, bởi vì nơi giáo trường ta chưa giết được người nào nên mới sinh bệnh, nay bọn cường đạo Thái Hành sơn xuống đánh phá kinh thành, thì chắc là bọn nó đông lắm cho nên ta cào đệ là có ý để cho ba người họ đi trước, rồi anh em mình lập tức theo sau, giết chúng một trận cho sướng tay thì mọi bệnh tiêu tan mất hết đó là uống thang "thập toàn đại bổ" vậy, chẳng biết đệ nghĩ sao?
Ngưu Cao vỗ tay đắc ý nói:
- Vương huynh nói chí lý, đáng đi lắm.
Rồi hai người dọn dẹp đóng cửa lại bảo với chủ quán:
- Phiền ông ở nhà coi sóc cho tử tế, để anh em ta đi giết hết quân giặc rồi sẽ trở về nhé.
Người chủ quán vâng dạ. Hai người thương giáp chỉnh tề lên ngựa nhắm cửa Nam Huân thẳng tới.
Lại nói, khi ba anh em Nhạc Phi đến Mâu Đà Cang, nhìn lên đỉnh núi cao trông thấy cờ hiệu tung bay phất phới, nhìn kỹ thì quả là cờ hiệu của Tông Trạch, Nhạc Phi ngạc nhiên tự hỏi:
Lạ thật ân sư là người tinh thông binh pháp, sao lại đóng quân trên đỉnh núi như vậy? Quả là hiện tượng bất thường, chúng ta hãy gấp rút lên đó thử xem nào.
Nói rồi ba người giục ngựa chạy lên, Quân canh vào phi báo, Tông công tử lập tức xuống đón lên.
Vừa vào đến trại, Nhạc Phi hỏi Tông Phương:
- Tông đại nhân là người thuần thục binh thư, tinh thông trận pháp, sao lại đóng binh nơi hiểm địa như vậy? Ngộ như quân giặc đến đây vây khốn, triệt đường tiếp tế và chận mạch nước thì biết liệu sao?
Tông Phương buồn bã đáp:
- Chỉ vì gian thần manh tâm hãm hại nên tâu với hoàng thượng phát binh quá ít chẳng đủ dùng, buộc lòng cha tôi cho đóng binh tại đây, rồi một mình một ngựa xông vào dinh trại địch quyết liều

chết để đền nợ nước.
Nói đến đây, hai hàng nước mắt Tông Phương chảy xuống ròng ròng, khiến Nhạc Phi cảm động vô cùng, chàng nói:
- Bây giờ công tử hãy sửa soạn đi tiếp ứng, còn anh em tôi phải lập tức xông vào dinh trại địch cứu ngay ân sư ra mới được.
Rồi Nhạc Phi quay lại bảo:
- Thang đệ hãy đánh thẳng vào phía tả, còn Trương đệ thì xông vào phía hữu, riêng ta sẽ đánh vào giữa. Ai gặp ân sư trước thì người đó sẽ lập công đầu.
Thang Hoài nói:
- Binh giặc nhiều quá làm sao giết cho hết?
Nhạc Phi đáp:
- Ta cứ nhằm những đứa đầu đảng mà giết thì tự nhiên hàng ngũ địch tan rã ngay, miễn là làm sao vào được giữa trận, cứu được ân sư là tốt rồi.
Hai người khen phải rồi chia làm ba mặt cùng hét lên một tiếng, xông vào dinh trại địch một lượt.
Thang Hoài vung cây Lãng ngân thương xông vào phía tả chém giết địch như chẻ tre, Trương Hiển vung cây Câu liêm thương nhảy vào phía hữu, gặp người ngựa cũng đều giết sạch, lâu la kinh hồn hoảng vía. Còn Nhạc Phi thì xông vào cửa giữa, cây Lịch Tuyền thương trên tay chàng vung kêu vun vút, đầu giặc rơi như sung rụng. Chàng lớn tiếng hét:
- Có Nhạc Phi đến đây, hãy dãn ra cho ta cứu ân sư ta, bằng không ta sẽ giết không chừa một đứa nào!
Lúc ấy Tông Lưu Thú đang bị vây khốn, ráng hết sức bình sinh chống đỡ, hai tay đã rã rời mà vòng vây ngày một siết chạy.
Quân địch gọi lớn:
- Tông Trạch! Đại vương ta bảo, hễ ngươi đầu hàng thì dung cho ngươi khỏi chết. Vậy ngươi hãy xuống ngựa cho mau để bảo toàn tính mạng.
Tông Trạch còn đang phân vân chưa biết nên hành động bằng cách nào, bỗng nghe bên ngoài có tiếng la ó:
- Có Nhạc Phi là người đâm chết Tiểu Lương Vương đang đánh vào trại ta dữ dội quá.
Tông Trạch nghe vậy nghĩ thầm:
- “Nhạc Phi đã về quê rồi lẽ nào lại có mặt nơi đây?”

Còn đang nghi ngại, bỗng nghe tiếng thét vang như sấm nổ, vòng vây đang siết chặt, lại loạn lên rồi một khoảng trống được mở ra. Quả nhiên Nhạc Phi đã lướt tới trước mặt, Tông Trạch cả mừng vừa thở vừa gọi:
- Hiền khiết ôi! Hãy mau đến đây trợ lực, ta đuối sức lắm rồi.
Nhạc Phi nghe gọi vội phóng mình vào, lễ phép đáp:
- Tiểu sinh đến trễ, xin ân sư tha tội.
Nói vừa dứt lời đã thấy Thang Hoài từ phía tả xông tới, rồi Trương Hiển cũng tiếp đến ngay. Nhạc Phi thấy thế kêu lớn:
- Này chư đệ, ân sư ở đây này, chúng ta hãy ráng sức phá dinh địch đưa ân sư ra cho kỳ được nhé.
Tông Trạch mừng rỡ hiệp bốn người cùng một chỗ đánh tháo ra, gặp binh giết binh, gặp tướng chém tướng, đánh theo lối mũi dùi, thế mạnh vô song.
Nhắc lại hai chàng Ngưu Cao và Vương Quới sợ ba người kia đến trước giết hết quân giặc nên quất ngựa chạy như bay. Đến nơi thấy quân giặc đông đảo thì mừng lắm, Vương Quới bảo Ngưu Cao:
- Địch còn nhiều lắm, ta tha hồ mà đánh.
Ngưu Cao quất ngựa lướt tới. Vương Quới cản lại nói:
- Ngưu đệ, hãy khoan đã để cho ta vào trước uống vài "hoàn thuốc bổ" cho nó sảng khoái tinh thần, chớ có vô lễ.
Ngưu Cao nói:
- Vương huynh đau vừa mới khỏi, để đệ vào trước cho.
Vừa nói, Ngưu Cao vừa giục ngựa ô truy tay múa thiết côn, tướng mạo như Nguyên Đan giáng thế. Vương Quới cũgn vung cây đại đao vùng vẫy trên lưng con hồng mã, xem như Quan Công tái sinh!
Hai người áp vào một lượt đánh phá tơi bời, máu thịt văng tứ tung, bọn lâu la hoảng kinh chạy vào báo với Vương Thiện:
- Phía trước dinh có ba người đánh vào rất lợi hại, còn phía sau lại có một người mặt đỏ, một người mặt đen đánh tới rất hung ác, không ai ngăn cản nổi, xin đại vương liệu định.
Vương Thiện nghe báo cả giận cầầ đao xông ra. Lâu la thấy thế reo hò:
- Đại Vương đã ra kìa.
Vương Quới mừng rỡ nói:

- Hay lắm, đại huynh ta thường bảo đánh rắn phải đánh dập đầu, đánh giặc phải bắt chủ tướng, hắn ra đây tức nạp mạng cho anh em ta đấy.
Vừa nói, vừa xốc tới vung đao chém Vương Thiện. Ngưu Cao lướt tới kêu lớn:
- Vương huynh hãy nhượng "hoàn thuốc bổ" ấy cho đệ.
Tiếng hét của Ngưu Cao chấn động cả không gian khiến Vương Thiện giật mình bị Vương Quới chém sả một đao từ đầu xuống lưng phân làm hai mảnh.
Vương Quới lập tức nhảy xuống chặt lấy thủ cấp treo sau yên ngựa, đồng thời vứt cây đao của mình, lấy cây đao thật tốt của Vương Thiện rồi nhảy lên lưng ngựa tiếp tục tấn công.
Ngưu Cao thấy thế thèm quá lẩm bẩm:
- "Ta cũng tìm một đứa như vậy giết cho ngon tay".
Vừa nói, vừa vung song giản đánh sâu vào trận địa.
Nhạc Phi thoáng thấy Ngưu Cao hùng hổ đánh vào, nghĩ thầm:
- "Chẳng lẽ nó bỏ Vương Quới ở nhà một mình lén đến đây đánh giặc sao?".
Nhạc Phi vừa muốn lên tiếng hỏi, chợt thấy Vương Quới cũng xông đến bên lưng có đeo lủng lẳng một chiếc thủ cấp và đang vung đao rượt theo tướng Đặng Thành.
Đặng Thành vừa chạy vừa đỡ đao của Vương Quới, bị Nhạc Phi đâm một thương té nhào xuống ngựa chết tươi. Điền Kỳ nổi giận múa kích đánh tới, bị Ngưu Cao đánh cho một giản, cây kích rời khỏi tay văng ra xa lắc; thừa thế Ngưu Cao giáng xuống một giản trúng ngay giữa sọ, óc huyết văng tứ tung, ngã nhào xuống ngựa chết không kịp ngáp.
Quân giặc trông thấy chúa tướng và quân sư đều bị giết chết, liệu khó bề chống cự, không ai bảo ai, ùa nhau bỏ chạy tán loạn.
Lúc ấy Tông Phương cũng vừa đem binh đến thấy quân giặc chạy loạn, chàng ra lệnh áp tới chém giết, quân giặc chết không biết bao nhiêu mà kể, một số bị bắt sống, một số đầu hàng.
Tông Trạch liền sai quân đánh trống thu quân, truyền thu dọn đồ binh khí và tịch thu lương thực của địch quân rất nhiều.
Sau khi thắng trận, Tông Trạch cho bọn giặc bị bắt nhốt giữ riêng ra một chỗ, còn quân mình cho hạ trại nghỉ ngơi. Nhạc Phi bèn vào từ biệt ân sư để trở về Thang Âm huyện.

Tông Trạch nói:
- Hôm nay mấy anh em có công lớn với triều đình sao lại bỏ về như vậy? Để ngày mai lão phu vào tâu với thiên tử xem sao.
Nhạc Phi vâng mệnh ở lại dinh trại đợi chờ.
Hôm sau Tông Trạch dẫn hết binh mã cùng mấy anh em về đồn trú tại Ngọ môn, một mình vào trước Kim giai quỳ tâu:
- Hạ thần là Tông Trạch phụng mệnh lãnh binh dẹp giặc nhưng vì binh quá ít nên bị giặc vây khốn không thể thoát nổi, hạ thần tưởng thế nào cũng bỏ thây giữa trận tiền, may thay nhờ anh em Nhạc Phi xông vào đánh phá, cứu hạ thần ra khỏi trùng vây lại giết được tên đầu đảng Vương Thiện và quân sư của hắn là Đặng Thành và Điền Kỳ, hiện thần có mang thủ cấp chúng về đây trình chúa thượng. Quân giặc đầu hàng ta hơn một vạn tên, lại thu được ngựa voi lương thảo chẳng biết là bao nhiêu, xin thánh thượng cho phát tin mừng.
Vua Huy Tông nghe tâu vui mừng khôn xiết, vội cho phép Tông Trạch bình thân và cho vời năm anh em Nhạc Phi vào điện kiến giá.
Năm người quỳ lạy tung hô, vua Huy Tông quay qua hỏi Trương Bang Xương:
- Năm anh em Nhạc Phi có công lớn như vậy thì đánh phong làm chức gì?
Trương Bang Xương tâu:
- Như luận công phá giặc thì đánh phong làm quan lớn, ngặt vì chúng nó có tội nơi võ trường nên công ấy chỉ có thể chuộc tội mà thôi. Hay nếu có thương tình lắm cũng chỉ có thể cho tên Nhạc Phi cái chức Thừa tin lang là cùng, chờ ngày sau có công mới sẽ thăng thưởng thêm.
Vua Huy Tông gật đầu y theo. Nhạc Phi rất buồn tủi, nhưng vẫn tạ ơn rồi lui ra. Vua lại truyền cho quan Bộ Hộ coi việc thu điểm lương thảo, quan Bộ Binh thì điểm lại tù hàng binh, còn bao nhiêu khí giới đều cho nhập kho.
Đâu đó xong xuôi, các quan lui trào. Tông Trạch ra về trong lòng giận như lửa đốt nghĩ thầm:
- “Quan gian tặc nó ganh ghét người tài như vậy thì làm sao thiên hạ được thái bình?”
Nguyên cái chức Thừa tin lang chỉ cầm đầu có bảy tên quân mà

thôi thì bảo ai mà không giận? Nhưng ngặt vì thánh thượng đã nghe đứa gian thần truyền chỉ rồi nên không dám tâu nữa, ông Tông Trạch trở về phủ mang một mối hận vô biên.
Ông ta về đến nơi trông thấy anh em Nhạc Phi đang đứng tại viên môn chờ đợi, Tông Trạch vội xuống ngựa dắt vào đại đường mời ngồi và nói:
- Lão phu cũng muốn tiến cử anh em vào triều đình trọng dụng ngờ đâu lại bị bọn gian thần cản trở, lão phu nhắm lúc này chưa phải là lúc lập công danh, vậy anh em hãy tạm lui về chờ cơ hội khác. Lão cũng muốn lưu anh em ở lại đây chơi ít ngày cho thoả lòng ái mộ, song lão cảm thấy hổ thẹn lắm.
Nhạc Phi thưa:
- Ơn nghĩa của ân sư đối với chúng sinh rất cao dày, ngàn đời không quên được, nagn vâng lời ân sư, chúng sinh xin từ biệt trở về quê quán.
Sau khi dặn dò điều hơn lẽ thiệt, Tông Trạch tiễn anh em Nhạc Phi ra khỏi viên môn rồi mới trở vào.
Bọn Nhạc Phi cho ngựa rảo bước trở về Chiêu Phong trấn sắp xếp hành lý, tính tiền cơm rồi đi thẳng về Thang Âm.
Dọc đường anh em Nhạc Phi chuyện vãn. Nhắc lại việc gian thần ngăn trở khó lập công danh, Ngưu Cao nói:
- Tuy công danh chẳng được song đệ giết bọn chúng một trận sướng tay quá, ước gì bắt bọn gian thần giết một trận như vậy nữa thì khoái biết mấy.
Nhạc Phi lườm Ngưu Cao và nạt:
- Ngưu đệ đừng nói bậy.
Vương Quới xen vào:
- Nếu không có đại huynh chắc lúc ở trong triều anh em tôi nắm đầu thằng Trương Bang Xương kéo xuống cho hắn một thoi cho hắn rồi đời, bất quá mạng đổi mạng chứ gì?
Thang Hoài nói:
- Ngươi đừng nói liều lĩnh như vậy, như việc ở ngoài đường thì chẳng nói chi, chứ ở giữa triều đình mà ỷ mạnh hành động như vậy ắt mang tội khi quân có thể tru di tam tộc nữa là khác chứ đâu có dễ dàng như vậy!
Câu chuyện giữa năm người vừa đến đây thì gặp một toán người vừa chạy vừa nói: “Nguy hiểm lắm mau mau trở lại đi

đường khác mới xong!”.
Chúng vừa nói vừa chạy bán sống bán chết. Trương Hiển vội nhảy xuống ngựa chạy theo nắm một người đứng lại bảo:
- Ngươi bảo phía trước có chuyện nguy hiểm hãy nói lại cho ta nghe thử nào?
Người ấy đáp:
- Tại chân núi Hồng La phía trước đây có bọn cướp đón đường, chúng ta vừa bị chúng cướp hết hành lý, may mà chạy thoát được mới khỏi chết. Ta thương các người nên bảo cho biết để lánh nạn, sao lại kéo ta lại làm gì? Hãy thả ta ra mau.
Trương Hiển buông người ấy ra rồi quay lại nói với Nhạc Phi:
- Họ cho biết rằng phía trước đây có bọn cướp.
Ngưu Cao nghe nói cười khanh khách:
- Cha chả là khoái, thế là gặp miếng mồi ngon nữa rồi.
Nhạc Phi quát mắng:
- Ngưu đệ chớ nên tự cao tự đại, phải đề phòng trước mới được. Bây giờ Thang đệ hãy đi trước thám thính xem tình hình thế nào rồi anh em hãy đến sau.
Năm anh em đứng lại sửa lại thương giáp, để chuẩn bị giao chiến. Còn Thang Hoài thì giục ngựa đi trước.
Đến chân núi kia bỗng có một người cưỡi con ngựa hồng sa, tay cầm đại đao xông ra chặn đường Thang Hoài, nạt lớn:
- Tiểu tử, hãy nạp tiền mãi lộ rồi mới được đi qua.
Thang Hoài cười khẩy rồi giơ cây thương lên đáp:
- Ngươi muốn thu tiền mãi lộ thì hãy hỏi người bạn của tay đây mà thu chớ ta không có tiền.
Tên cướp ngạc nhiên hỏi:
- Bạn của ngươi ở đâu?
Thang Hoài cười ha hả rồi chỉ cây Lang Ngân thương trên tay mình bảo:
- Bạn của ta đây này.
Tên cướp cả giận vung đao chém Thang Hoài. Thang Hoài đề thương đón đánh. Thương đâm đao đỡ, kẻ tràn qua người né lại, đánh vùi hơn hai mươi hiệp mà không ai chịu nhường ai, quả là lưỡng hổ tương phùng.
Vài phút sau bốn anh em Nhạc Phi vừa đến, thấy Thang Hoài không thắng nổi đối phương, Trương Hiển múa Câu Liêm

thương xốc tới quát lớn:
- Có ta đến đây, hãy mau mau xuống ngựa quy hàng, bằng chống cự chớ trách anh em ta độc ác.
Vừa dứt lời bỗng thấy một người từ trên núi chạy xuống, tay cầm cây Điểm Cang thương xông vào đánh với Trương Hiển. Vương Quới thấy vậy liền xông vào trợ lực, lại thấy một người mặt vàng như nghệ từ trên núi chạy bổ xuống cầm cây Tam Cổ thái thiên cản Vương Quới lại giao chiến.
Ngưu Cao lòng nóng như lửa đốt vội tung người nhảy vào thì từ trên núi lại phóng xuống một người nữa, người này mặt xanh như chàm tay cầm Lang nha Bổng chặn Ngưu Cao lại. Nhạc Phi thấy vậy nghĩ thầm:
- "Không biết trên núi này có bao nhiêu cường đạo nữa? Bọn cường đạo này xét ra võ thuật cũng khá cao cường, nếu ta không nhảy vào vòng chiến thì e không thắng nổi".
Nghĩ rồi giục ngựa xông tới, chợt nghe trên núi có tiếng lạc ngựa vang lên. Một người đầu đội ngân khôi, mình mang bạch giáp, cỡi con bạch mã cầm cây ngân kích chạy xuống chỉ vào mặt Nhạc Phi nạt lớn:
- Hãy coi chừng có ta đây.
Vừa nói vừa phóng kích nhắm ngay mặt Nhạc Phi đâm tới. Nhạc Phi đưa thương ra đỡ rồi đánh trả. Đánh được bảy tám hiệp người ấy thình lình thoái lui ra ngoài vòng chiến kêu lớn:
- Hãy khoan, ta có chuyện muốn hỏi ngươi.
Nhạc Phi dừng thương lại hỏi:
- Chuyện gì vậy?
- Ta thấy ngươi hơi quen quen hình như có gặp đâu đấy một lần thì phải, nhưng ta nghĩ mãi chẳng ra, vậy ngươi hãy nói rõ danh tính cho ta biết thử nào.
Nhạc Phi đáp:
- Chúng ta từ Thang Âm huyện đi thi tại võ trường không đậu trở về đây, còn chúng bay là quân ăn cướp có can hệ chi mà nhìn nhận là quen?
Người ấy nhìn Nhạc Phi hồi lâu rồi nói:
- Ta nhớ ra rồi, ngươi có phải là Nhạc Phi đã đâm chết Tiểu Lương Vương tại giáo trường đó không?
Nhạc Phi gật đầu đáp:

- Phải đấy, sao ngươi biết?
Người ấy nghe nói vội nhảy xuống ngựa chắp tay thi lễ và nói:
- Tôi có mắt như mù nên không nhìn ra để đến nỗi phải thất lễ với Nhạc huynh thật đáng tội.
Nhạc Phi cũng ngạc nhiên bảo:
- Chẳng hay vì sao hảo hán lại biết rõ tôi như vậy?
Người ấy nói:
- Tôi sẽ phân tỏ sau, thôi để tôi gọi mấy đứa em tôi dừng tay đã kẻo xảy ra chuyện gì thì ân hận. Nói rồi lớn tiếng gọi "Mấy anh em đừng đánh nhau nữa, hãy lại ta bảo đây!".

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ mười lăm
Kim Ngột Truật đem quân đánh Tống
Lục Đăng lập kế giữ An Châu

Thấy bốn người đang đánh quyết liệt với mình đều dừng tay, anh em của Nhạc Phi cũng tạm ngưng chiến.
- Chúng em sắp thắng đối thủ, tại sao đại huynh lại không cho chúng em ra tay nữa ? Bốn người hỏi.
Người ấy không trả lời mà chỉ Nhạc Phi nói:
- Người này chính là Nhạc Phi đã đâm chết Tiểu Lương Vương tại giáo trường đó.
Bốn người nghe nói vội xuống ngựa thi lễ với Nhạc Phi. Nhạc Phi cũng gọi bốn người em lại làm lễ ra mắt nhau, rồi hỏi:
- Chẳng hay quý vị hảo hán tên họ là chi?
Người cầm kích lễ phép đáp:
- Tôi họ Thi tên Toàn, người cầm dao là Triệu Vân, người cầm thương là Châu Thanh, người cầm xoa là Lương Hưng, người cầm lang bổng là Khiết Thanh, năm anh em tôi đều kết nghĩa với nhau quyết ra đoạt chức Võ trạng, chẳng dè bị đại huynh đâm chết Lương Vương, làm tan rã võ trường, nên bọn tôi tính trở về nhà, ngặt vì trong túi không còn một xu lấy làm hổ thẹn. Chúng tôi lại nghĩ ở nhà cũng không có vợ con chi, chi bằng đi tìm đại

huynh để kết nghĩa anh em mà nương dựa.
Khi đi ngang qua núi này chúng tôi lại gặp một lũ ăn cướp đón đường, tôi giết hết mấy tên đầu đảng, bọn lâu la tung hô anh em tôi làm chức Đại Vương. Chỉ vì túng quá, chúng tôi tạm ở đây ít ngày kiếm ít vàng bạc để khi tìm gặp được đại huynh dùng làm lễ tấn kiến. Ngờ đâu gặp đại huynh lại không biết nên xúc phạm, xin đại huynh miễn chấp.
Nhạc Phi mừng rỡ tỏ thái độ hoan hỉ, Thi Toàn vội mời hết mấy anh em lên núi, dọn bàn hương án kết nghĩa anh em rồi thâu góp đồ hành lý theo Nhạc Phi về Thang Âm huyện cùng ở chung luyện tập văn võ hàng ngày. Anh em khăng khít nhau như ruột thịt.
Bây giờ xin nói về phương Bắc, vua nước Đại Kim là Ô Cốt Đạt có năm người con. Thái từ là Hồ Hàn, bốn hoàng tử là Lạc Hàn, Đáp Võ, Ngột Truật và Trạch Lợi, lại có thừa tướng là Hấp Lý Cường, quân sư là Hấp Mê Xi, Nốt Mê Tây; đại nguyên soái là Khô Kịch Hốt, nhị nguyên soái là Giảo Ma Hốt, tam nguyên soái là Kỳ Ôn Xoa Trực Chơn, tứ nguyên soái là Ô Ly Đố, ngũ nguyên soái là Ngoa Ly Ba. Ô Cốt Đạt cai quản cả lục quốc tam xuyên, đất đai quá rộng mà lại còn vọng tưởng Trung Nguyên, quyết thâu đoạt giang sơn nhà Tống.
Một hôm vua Kim đang ngự triều, bỗng có quan trị điện vào báo:
- Quân sư đã về.
Kim Vương cho triệu vào. Hấp Mê Xi vào triều bái tung hô rồi tâu:
Hạ thần qua Trung Nguyên thăm dò tin tức, được nghe lão Nam Man hoàng đế (chỉ Huy Tông) đã nhường ngôi cho con là Khâm Tông. Vị tiểu hoàng đế này lên ngôi, chỉ ham mê tửu sắc không ngó ngàng đến việc tiều chính cho nên bọn gian thần lộng hành, mưu hại kẻ trung lương. Vì thế hiện nay các ải đều không có tướng tài trấn giữ. Thừa lúc này Thánh thượng tung binh hùng, tướng mạnh qua đó thì chắc chắn chiếm cứ đất Trung Nguyên và lật đổ triều Tống dễ như trở bàn tay.
Ô Cốt Đạt nghe tâu mừng rỡ chọn ngày lành tháng tốt ra chốn giáo trường tuyển lựa một vị Đoạt Tống đại nguyên soái.
Để tuyển chọn một vị nguyên soái có thể thảo phạt cả miền Nam, đoạt cả triều Tống. Kim Vương treo bảng khắp cả trong

ngoài kêu gọi kẻ có tài đến giáo trường tỉ võ. Bọn võ sĩ đổ xô đến giáo trường đông không biết bao nhiêu mà kể.
Kim Vương ngự ra giáo trường, ngồi chễm trệ trên đài cao, các quan văn võ triều kiến xong bước ra sắp hàng đứng hai bên trông rất nghiêm chỉnh.
Kim Vương giơ tay chỉ con thiết long để giữa giáo trường phán:
- Con thiết long này của tiên vương ta để lại, nó nặng hơn ngàn cân, hễ ai cử nổi thì được phong chức Xương Bình Vương Tảo Nam đại nguyên soái.

Lệnh vua vừa ban ra mọi người đổ xô vào lần lượt kẻ trước người sau quyết tranh cho kỳ được chức ấy. Nhưng ai nấy đã ráng hết hơi mà con thiết long vẫn không thấy nhúc nhích , chẳng khác nào thằn lằn xô cột đá.
Kim Vương thấy vậy nói:
- Xưa Hạng Võ bạt núi, Tử Tư cử đình. Nay nội nước ta chẳng có người nào cử nổi cái vật ngàn cân này sao?

Đang khi thất vọng bỗng thấy một người bước ra xin được cử. Người này mặt như than lửa, tóc tựa mây đen, mày rậm râu dài, miệng rộng mắt lồi, mình cao một trượng, lưng lớn ba vầng. Chẳng phải ai xa lạ mà chính là hoàng tử thứ tư của Kim Vương tên là Ngột Truật (cũng chính là Xích Tù Long ở thượng giới xuống phàm đầu thai vào vương gia Ô Cốt Đạt để nhiễu hại giang sơn nhà Tống)
Ngột Truật tâu lớn:
- Con có thể cử nổi con thiết long kia.

Kim Vương nghe tâu vùng nạt lớn:
- Quân đao phủ đâu? Hãy bắt nó đem chém đi cho ta.

Đao phủ tả hữu hai bên lập tức vâng lệnh bắt trói Ngột Truật lại. Kim Vương đang cần tuyển kẻ tài ba mà con mình đứng ra xin cử nổi con thiết long đã không mừng lại còn truyền đem chém đi là tại làm sao? Ấy chì vì Ngột Truật là con vua Phiên mà hằng ngày cứ mơ tưởng bên Trung Nguyên, thậm chí khi vào trong cung cũng mặc y phục của người Trung Nguyên nên Kim Vương ghét cay ghét đắng, đang tức giận vì không thấy ai cử nổi thiết long lại thấy Ngột Truật ló mặt ra làm cho Kim Vương càng giận thêm nên mới truyền chém đi cho khuất mắt.
Quân sư Hấp Mê Xi thấy thế vội quỳ tâu:

- Hôm nay là ngày chọn tướng mà hoàng tử Ngột Truật đã xin được cử, sao chúa thượng không để cho hoàng tử trổ tài lại muốn chém đi là sao? Mong chúa thượng hãy nghĩ lại kẻo oan cho hoàng tử lắm.

Kim Vương dịu giọng nói:

- Quân sư chưa rõ chứ nội trong triều có bao nhiêu võ tướng cùng anh hùng khắp nơi mà không ai cử nổi, huống chi sức lựa của nó bao nhiêu mà dám cả gan đứng ra huênh hoang. Quân láo xược như vậy không chém đi để làm gì?

Hấp Mê Xi lại tâu:

- Phàm dùng người chớ nên xem tướng, chúa thượng cứ để cho hoàng tử cử thử xem. Như quả cử nổi thì phong làm Tảo Nam đại nguyên soái, sai đi chinh phạt Trung Nguyên. Nếu thu phục được nhà Tống thì phúc lớn của chúa thượng, bằng cử không nổi thì sẽ xử trảm cũng chẳng muộn.

Kim Vương gật đầu phán:

- Được rồi, trẫm sẽ vì khanh mà tạm tha cho nó nhưng nếu cử không nổi thì phải chém tức khắc để trị tội cuồng vọng ấy.

Phán rồi truyền quân mở trói cho Ngột Truật, sai đi cử thiết long.

Ngột Truật bước ra tạ ơn rồi ngước mặt lên trời vái thầm:

- "Nếu xét ra tôi không vào được Trung Nguyên và đoạt được giang sơn nhà Tống thì đừng cho tôi cử nổi thiết long và để cho tôi chịu chết chém".

Vái rồi tay phải vén cao, tay trái nắm cẳng con thiết long giơ lên nói lớn:

- Phụ vương, con giơ nổi thiết long đây này.

Kim Vương xem thấy cả mừng, các quan văn võ đều vỗ tay reo lên:

- Đệ tứ hoàng tử quả là thiên thần.

Ngột Truật nâng lên hạ xuống ba bốn lần rồi để con thiết long lại chỗ cũ, bước lên điện đợi lệnh.

Kim Vương liền phong Ngột Truật làm Xương Bình Vương Tảo Nam đại nguyên soái. Sau đó chọn thêm mấy phó nguyên soái để yểm trợ cho Ngột Truật rồi chọn ngày lành tháng tốt phát năm mươi vạn quân, làm lễ tế cờ, rầm rộ kéo xuống Trung Nguyên.

Đoàn quân Ngột Truật kéo đi, cờ xí đỏ rực trời, trống chiêng vang dậy đất. Đi bộ một tháng trời mới đến bờ cõi Trung

Nguyên.
Ải thứ nhất của Trung Nguyên là Lộ An Châu, tướng giữ ải này là Lộ An Châu Tiết Đạt Sứ Lục Đăng, tự là Tử Kiến, biệt hiệu là Tiểu Gia Cát, phu nhận là Tạ Thị mới sinh được một con lên ba tuổi, binh sĩ trong thành ước hơn năm ngàn.
Lục Đăng là danh tướng của nhà Tống. Hôm ấy đang ngồi trong công đường bỗng có quân thám tử vào báo:
- Nay Đại Kim Quốc sai hoàng tử thứ tư là Hoàn Nhan Ngột Truật đem năm mươi vạn quân đến xâm phạm Lộ An Châu ta. Chúng còn cách thành chừng trăm dặm.
Lục Đăng nghe báo giật nẩy người lập tức thưởng cho tên thám tử một tấm ngân bài, sai hắn tiếp tục đi thám thính rồi sai quan kỳ bài ra ngoài thành truyền rao cho bá tánh phải lập tức đem hết gia quyến vào thành mà ở, còn nhà cửa thì phá sạch, hứa khi thái bình sẽ xuất tiền cất lại cho.
Lục Đăng tập trung hết các tướng sĩ leo lên bờ thành kiên trì cố thủ. Lại sai mua một ngàn cái chảo lớn và một ngàn cái thùng chứa đầy phân người, đoạn xây lò xung quanh bờ thành để nấu sôi nước phân ấy chờ cho quân địch đến dưới thành thì đổ phân sôi ấy xuống cho quân giặc tuột da mà chết.
Lục Đăng còn sai chặt hơn một nghìn cây tre để làm bẫy phòng khi địch có hãm thành ban đêm sẽ bị mắc bẫy. Ngoài ra Lục Đăng còn đem lưới có buộc vô số mắc câu thả xuống nước để đề phòng quân địch dùng đường thủy xông vào thành.
Sắp đặt đâu đó xong xuôi Lục Đăng thảo một đạo bổn chương, sai người mang về triều đình xin cầu cứu.
Khi người mang bổn chương đi rồi Lục Đăng lại nghĩ thầm:
- “Theo địa thế Lộ An Châu này quả là chỗ yết hầu, nếu viện binh đến trễ để cho thất thủ thì chắc chắn Biện Lương cũng khó giữ nổi”.
Lục Đăng suy tới nghĩ lui ngồi đứng chẳng yên, bèn viết hai bức văn thư sai người mang một bức qua trao cho quan tổng binh là Hàn Thế Trung và một bức trao cho thái thú hà giang phủ là Trương Thúc Dạ để yêu cầu hai người này phát binh đến giúp.
Rồi Lục Đăng thống lãnh quân đội ngày đêm canh phòng nghiêm ngặt.
Nói về ngột Truật dẫn binh kéo đến cuồn cuộn như sóng trào.

Khi còn cách thành Lộ An Châu chừng năm chục dặm, truyền quân an dinh hạ trại.
Lục Đăng đứng trên thành xem thấy quân Phiên trùng trùng điệp điệp cờ xí ngợp trời, gươm giáo sáng lòa, tướng mạo đứa nào đứa nấy mặt mũi dữ dằn trông dễ khiếp. Thật quả là đoàn quân vô cùng lợi hại.
Các tướng đứng trên thành thấy thế cũng lấy làm lo ngại bèn đề nghị với chủ tướng:
- Quân Phiên vừa mới đến chưa kịp đề phòng, ta thừa dịp đánh phủ đầu một trận may ra phá được.
Lục Đăng lắc đầu bảo:
- Không được đâu giờ phút này quân Phiên đang rất mạnh lại rất hiếu chiến, chúng ta cần phải cố thủ chờ viện binh đến sẽ hay.
Tướng sĩ tuân lệnh lo cố thủ thành trì chờ quân cứu viện.
Ngột Truật an dinh hạ trại xong bèn gọi quân sư hỏi:
- Chẳng hay thành Lộ An Châu này do tướng nào trấn thủ?
Hấp Mê Xi đáp:
- Ải này do quan tiết đạt sứ Lục Đăng trấn giữ. Người này có biệt hiệu là tiểu Gia Cát, có tài dụng binh giỏi lắm.
Ngột Truật lại hỏi:
- Người này trung hay nịnh? Quân sư có biết rõ không?
Hấp Mê Xi đáp:
- Người này là tôi trung bậc nhất của nhà Tống.
Suy nghĩ hồi lâu Ngột Truận hỏi:
- Thế thì hay lắm, để ta kéo quân đến hội diện với y một phen xem sao.
Nói rồi kiểm điểm năm ngàn binh mã và dẫn quân ra trận, thổi kèn giống trống kéo thẳng đến thành.
Lục Đăng xem thấy quân Phiên kéo đến liền dặn dò tướng sĩ gìn giữ thành trì rồi nai nịt chỉnh tề, mang thương lên ngựa phát pháo khai thành, thả cầu xuống dẫn binh ra trước trận xem xét.
Trông thấy Ngột Truật đầu đội kim khôi sáng ngời, trên đỉnh giắt hai chiếc lông trĩ rã ra hai bên, mình mặc áo bào cẩm tú, mang giáp long lân khảm vàng cưỡi con ngựa “Tiết hỏa long cu”, tay cầm cây kim tước phủ, đường đường chẳng khác khai sơn lực sĩ.
Vừa trông thấy Lục Đăng, Ngột Truật lớn tiếng hỏi:

- Ngươi có phải là Lục Đăng không?
Lục Đăng đáp:
- Phải đấy, ngươi cũng biết ta sao?
Ngột Truật đứng nhìn sững đối phương, thấy Lục Đăng đầu đội đại hồng kiết đảnh xích hồng khôi, mình mang liên hồng tỏa tử hùng kim giáp, bên trái mang cung bên phải mang tên. Quả là anh hùng khí trượng, cái thế vô song bèn nghĩ thầm:
- "Nhân vật Trung Nguyên này quả là một trang tuấn kiệt ít ai bì".
Nghĩ rồi kêu Lục Đăng ôn tồn nói:
- Lục tướng công, nay ta cử năm mươi vạn quân quyết đánh Trung Nguyên thâu tóm thiên hạ. Lộ An Châu này là chốn tiền đồn của Trung Nguyên. Ta nghe danh tướng công là một tay hảo hán nên phải đến đây để tỏ đôi lời hơn thiệt. Nếu như tướng quân thuận qui hàng thì sẽ được phong vương vị, chẳng biết tướng quân nghĩ sao?
Lục Đăng "hứ" một tiếng rồi gằn giọng:
- Ngươi là kẻ nào mà dám nói với ta lời lẽ láo xược ấy?
Ngột Truật đáp:
- Ta là Đại Kim Quốc Tông Lãnh Điện Tiền, Xương Bình Vương Tảo Nam đại nguyên soái tên là Ngột Truật đây.
Lục Đăng quát lớn:
- Đừng nói bậy, từ xưa đến nay Bắc Nam có ranh giới rõ ràng, ai lo giữ bờ cõi nấy. Chúa ta nhân đức rải khắp xa gần, thấy chúng bay là loài mọi rợ chẳng nỡ ra binh, sao chúng bay không giữ đạo làm tôi lại vô cớ mang binh đến xâm phạm cõi bờ là nghĩa gì vậy?
Ngột Truật cười khẩy đáp:
- Tướng quân nghĩ như vậy là sai rồi. Đất đai, thiên hạ trên thế gian này không phải của riêng một ai cả, hễ ai có đức thì được. Nay hoàng đế nhà Tống vô đạo ghét bỏ người hiền, tin dùng đứa gian nịnh khiến cho trời hờn dân oán. Vì vậy Chúa ta dấy binh để cứu bá tánh trong lúc đảo điên thì quả là làm một điều nhân nghĩa. Tướng quân phải thức thời theo ý trời, thuận lòng dân mới khỏi mất chức lại được phong hầu, bằng chấp né không chịu thì cái thành nhỏ này giữ sao cho được? Nếu ta phá rồi thì vàng đá chẳng phân, lúc ấy ăn năn sao kịp?
Lục Đăng mặt đỏ phừng phừng chỉ vào mặt Ngột Truật nạt lớn:

- Quân mọi rợ kia đừng huênh hoang khoác lác, hãy xem cây thương của ta đây.
Vừa nói vừa vung thương đâm Ngột Truật, Ngột Truật cũng giơ búa ra đỡ , rồi hai người đánh vùi với nhau đến năm sáu hiệp. Lục Đăng ngăn đỡ không nổi, quay ngựa bỏ chạy vào thành gọi quân lính trên thành lấy súng bắn xuống. Ngột Truật không dám rượt theo. Trên thành thả cầu xuống đón Lục Đăng lên thành. Vào thành Lục Đăng nói với chư tướng:
- Tên Ngột Truật ấy lợi hại thật, các ngươi phải hết lòng gìn giữ, chớ nên thờ ơ mà mang hại.
Ngột Truật vừa thu binh về dinh, Hấp Mê Xi hỏi:
- Lục Đăng thua chạy sao nguyên soái không đuổi theo bắt nó?
Ngột Truật đáp:
- Lục Đăng chạy ắt có mai phục, hơn nữa trên thành súng bắn xuống như mưa thì đuổi theo làm gì?
Quân sư Hấp Mê Xi gật đầu khen là có lý.
Hôm sau Ngột Truật nai nịt chỉnh tề đến bên thành khiêu chiến nhưng trên thành treo miễn chiến bài. Ngột Truật lớn tiếng nhục mạ vua tôi nhà Tống mà cửa thành vẫn đóng kín mít.
Cứ như thế cầm cự suốt nửa tháng trời, Ngột Truật trong lòng nóng như lửa đốt bèn sai Ô Quốc Long, Ô Quốc Hổ đốc thúc quân sĩ đóng nhiều thang rồi giao cho đệ tam nguyên soái là Kỳ Ôn Thiết Mộc Chơn dẫn năm ngàn quân tinh nhuệ đi tiên phong, còn Ngột Truật thì tự lãnh binh đi hậu tập kéo đến bên hào bắc cầu tràn qua, đoạn bắc thang lên vách thành thôi thúc quân sĩ leo lên hãm thành.
Nhưng lạ thay trên thành vẫn lặng im không có một tiếng động. Ngột Truật đoán chắc Lục Đăng đã bỏ thành trốn thoát mất rồi. Còn đang suy nghĩ bỗng nghe tiếng súng nổ vang, nước phân sôi sùng sục đổ xuống ào ào. Bao nhiêu quân Phiên ngã lăn ra chết sạch, số thang ấy bị kéo hết lên thành.
Ngột Truật thấy thế biến sắc mặt hỏi quân sư Hấp Mê Xi:
- Tại sao quân sĩ ta đang rầm rộ leo lên thành lại ngã nhào xuống chết hết như vậy?
Hấp Mê Xi đáp:
- Lục Đăng nó dùng nước phân nấu sôi đổ xuống. Phương pháp này gọi là lạp chấp thiêm, hễ trúng nhằm một giọt cũng đủ chết.

Ngột Truật nghe nói thất kinh, vội đánh chiêng thu quân trở về dinh trại. Còn Lục Đăng thì sai cắt hết thủ cấp quân Phiên treo xung quanh thành để uy hiếp kẻ địch, đồng thời cho chặt hết thang của địch ra để làm củi đun nước phân.
Ngột Truật về dinh bàn bạc với quân sư:
- Ta hãm thành ban ngày, chúng dùng nước phân đổ, ta tấn công ban đêm xem hắn làm gì nào?
Đêm hôm ấy quân Ngột Truật lại lặng lẽ kéo đi phá thành. Trời tối như mực, đoàn quân bắc cầu vượt qua hào rồi bắc thang leo lên thành như trước. Ngột Truật không thấy trên thành có đèn đuốc chi hết, quân Phiên đã leo tuốt vào thành, Ngột Truật mừng lắm bảo quân sư:
- Phen này chắc lấy được Lộ An Châu rồi.
Vừa nói dứt lời, trên thành bỗng có tiếng súng nổ vang, đèn đuốc sáng trưng như ban ngày. Bao nhiêu quân Phiên tràn vào thành đều bị chém đầu quăng xuống thành.
Ngột Truật thấy vậy kinh hãi hỏi quân sư:
- Nó làm cách nào lại giết hết quân ta như vậy?
Hấp Mê Xi ngơ ngác:
- Thiệt tôi cũng không rõ như thế nào cả.
Nguyên trên thành có nhiều tre gài bẫy vụt, lại có đóng lưới cột đầy móc câu thành thử quân Phiên vì trời tối không thấy rõ bị tre gạt hết sa vào lưới nên quân trong thành bắt giết hết.
Ngột Truật nhìn số đầu người lăn lông lốc liền khóc rống lên đau đớn vô cùng, các tướng phải khuyên giải hồi lâu Ngột Truật mới trở về dinh.
Ngồi trong dinh trại, Ngột Truật chống cằm suy nghĩ:
- Chỉ có một cái thành nhỏ này mà đánh phá bốn mươi ngày không được, lại hao binh tổn thương rất nhiều thì biết bao giờ thôn tính được Trung Nguyên?
Ngột Truật buồn rầu khôn xiết, Hấp Mê Xi thấy vậy khuyên Ngột Truật đi săn bắn giải buồn. Ngột Truật nghe lời đem một số quân sĩ vào rừng đuổi hươu nai, bỗng thấy xa xa có một người đang hớt hải chui vào rừng trốn.
Hấp Mê Xi nói với Ngột Truật:
- Trong rừng này có gian tế.
Ngột Truật vội sai quân đi bắt, chỉ mấy phút sau quân đã bắt đến

một người. Ngột Truật quát hỏi:
- Ngươi là gian tế ở đâu hãy khai mau, bằng cố tình giấu giếm ta sẽ giết chết.
Người ấy phủ phục xuống van lạy:
- Tôi quả thiệt là một thương nhân hôm qua ra ngoài thành mua hàng hóa, lúc về thấy binh của đại vương đóng tại đây nên sợ hãi đem hàng hóa gửi nơi khác rồi trốn ở ngoại thành. Nay nghe được tin đại vương nghiêm ngặt cấm không cho binh lính động đến của dân một mảy may nên tôi đánh bạo đi lấy hàng hóa về, qua đây sợ hãi trốn tránh mà không kịp nên bị bắt, xin đại vương tha tội.

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ mười sáu
Giả gian tế, quân sư bị xẻo mũi
An Châu thất thủ, Lục Đăng liều thân.

Nghe thương nhân nói một cách chân thành, lại có ý ca tụng quân giáp nghiêm ngặt của quân Kim, Ngột Truật nhìn hắn từ đầu chân rồi dịu giọng:
- Nếu ngươi quả thật là lương dân thì ta tha ngay.
Hấp Mê Xi thấy vậy bước tới nói:
- Chúa công chớ nên tha hắn, tôi đoán chắc hắn là gian tế không sai vì nếu hắn là lương dân thì thấy chúa công phải biến đổi sắc mặt, giọng nói run rẩy, có đâu trả lời xuôi chảy như vậy? Trên thế gian này không có một tên lương dân nào mà lớn gan vậy cả, để tôi đem hắn về dinh tra hỏi mới được.
Ngột Truật nghe theo, truyền quân dẫn tên ấy về dinh trước rồi tiếp tục săn bắn vui chơi.
Chiều về cơm nước xong, Ngột Truật cho đòi tên ấy ra hỏi thì hắn vẫn nói y như trước chẳng sai lệch một tiếng. Ngột Truật nói với quân sư:
- Quả nhiên hắn là người lương thiện, hãy thả hắn đi cho rồi.
Quân sư nói:
- Muốn thả thì phải xét trong mình hắn đã.
Vừa nói Hấp Mê Xi vừa bước tới lục lọi khắp mình nhưng không tìm thấy vật gì lạ cả. Hấp Mê Xi co chân đá vào mông hắn một

đá nói:
- Hãy đi đi cho khuất mắt.
Chẳng dè hắn lại đánh rơi ra một vật lạ, xem lại thì vật ấy là một phong thư. Quân sư reo lên:
- Có thư của gian tế đây rồi!
Ngột Truật hỏi:
- Thư gì vậy?
- Đây chính là lạp hoàn thư dùng để mang các mật thư để cho người ta đừng để ý.
Dứt lời lấy dao rạch chiếc bao lấy ra một mảnh giấy gấp làm tư mở ra xem thì ra thư này của quan tổng binh Hàn Thế Trung gửi cho tiểu Gia Cát Lục Đăng.
Trong thư nói:
- Nay có tiết đạt sứ Tôn Hạo ở Biện Kinh phụng chỉ lãnh binh ra tiếp ứng. Nếu Tôn Hạo có ra trận thì xin đừng giúp y vì y chính là kẻ tâm phúc của Trương Bang Xương nên hãy coi chừng y phản phúc. Nếu y có chết vì tay giặc cũng không đáng tiếc. Nay tôi sai Triệu Đắc Thắng mang thư này đến cho ngài biết rõ!
Ngột Truật xem thư xong nói với quân sư:
- Bức thư này cũng chẳng có điều chi quan trọng.
Quân sư nghiêm sắc mặt nói:
- Chúa công chưa rõ chứ bức thư này lọt vào tay chúng ta thì quan trọng lắm đấy chứ. Vì hễ Tôn Hạo đem quân đến đây đánh với chúa công mà Lục Đăng dẫn binh ra trợ chiến thì ta thừa dịp ấy phát binh đoạt thành. Còn bức thư này lọt vào tay Lục Đăng hắn sẽ kiên trì cố thủ thành trì, biết đời nào ta đoạt thành cho được?
Ngột Truật gật đầu cho là phải rồi hỏi Hấp Mê Xi:
- Thế bây giờ chúng ta liệu sao đây?
Quân sư nói:
- Để tôi xem, ta hãy theo thư này giả khắc ấn cho giống rồi nhái theo kiểu chữ này viết ra một bức thư khác bảo Lục Đăng hãy ra trợ chiến. Chúng ta chờ cho Lục Đăng ra khỏi thành thì vây chặt lại rồi truyền chư tướng thúc quân công hãm thành trì thì chắc chắn là nắm phần thắng lợi trong tay.
Ngột Truật mừng rỡ nói:
- Vậy thì quân sư hãy tính việc ấy gấp đi, còn tên gian tế này hãy

giết quách đi cho rồi.
Quân sư đáp:
- Chẳng nên giết nó, chúa công hãy giao nó cho tôi, tôi sẽ có chuyện dùng.
Hấp Mê Xi làm một phong thư lạp hoàn giả xong rồi đến ra mắt Ngột Truật. Ngột Truật gọi chư tướng hỏi:
- Có ai dám đem thư này đến gặp Lục Đăng?
Hỏi mấy lần vẫn không thấy ai lên tiếng, quân sư Hấp Mê Xi nói:
- Giả dạng làm kẻ gian tế phải biết tùy cơ ứng biến và đầy đủ mưu chước mới được, hình như việc này tôi cần phải đi mới xong, nếu như có bề nào thì chúa công hãy chăm lo săn sóc đến vợ con tôi.
Ngột Truật đáp:
- Quân sư cứ an tâm ra đi, miễn là được việc thì công lao chẳng nhỏ.
Hấp Mê Xi bèn thay đổi y phục giả làm Triệu Đắc Thắng, giấu chiếc bao lạp hoàn trong mình rồi từ biệt Ngột Truật đi thẳng đến bên hào thành kêu lớn:
- Hãy thả cầu xuống cho tôi lên thành có việc cơ mật.
Lục Đăng đứng trên thành thấy thế truyền quân thả cầu xuống. Khi qua khỏi hào, Hấp Mê Xi lại gọi mở cửa thành nhưng cửa thành không mở. Trên thành lại thòng xuống một cái giỏ, quân sĩ gọi vọng xuống bảo y ngồi trong giỏ để chúng kéo lên.
Hấp Mê Xi không biết làm sao đành phải vào trong giỏ ngồi. Chiếc giỏ từ từ được kéo lên nhưng khi gần đến biên thành thì dừng lại treo lơ lửng ở đó.
Lục Đăng cúi xuống hỏi:
- Ngươi tên họ là chi, vâng lệnh ai đến đây? Có thư chi không?
Tuy Hấp Mê Xi nói tiếng Trung Quốc rất thạo và đã làm gian tế vào Trung Nguyên rất nhiều lần song chưa lần nào gặp hoàn cảnh kỳ dị như hôm nay.
Hấp Mê Xi gượng đáp:
- Tôi là Triệu Đắc Thắng vâng lệnh Lưỡng Lang quan tổng binh đến đây đem thư cho lão gia.
Lục Đăng nghe nói nghĩ thầm:
- “Ta cũng có nghe Hàn nguyên soái dùng một tên Triệu Đắc Thắng song ta chưa hề biết mặt, không biết tên này thật hay giả

để ta hỏi hắn thử cho biết".
Nghĩ vậy Lục Đăng cất tiếng hỏi:
- Ngươi bảo là ngươi ở với Hàn nguyên soái, vậy ngươi có biết Hàn nguyên soái lập công trạng gì ở đâu mà được phong đến chức ấy không?
Hấp Mê Xi đáp:
- Nguyên soái của tôi với Trương Thúc Dạ đã chiêu an được bọn hảo hán nơi trại Thủy Hử nên mới được phong chức lãnh nhiệm vụ trấn thủ tại Lưỡng Lang quan.
Lục Đăng lại hỏi:
- Còn phu nhân của Hàn nguyên soái họ chi?
- Bà phu nhân ấy chẳng ai bì kịp, nghĩa là đang chấp chưởng cái ấn ngũ quân đô đốc, ai lại không biết người là Lương Thị phu nhân?
- Người xuất thân thế nào?
- Dạ điều ấy tôi không dám nói.
- Người có con cái chi không? Tên gì, mấy tuổi?
- Người có hai vị công tử, đại công tử tên là Hàn Thượng Đức năm nay mười lăm tuổi còn nhị công tử là Hàn Ngạn Trực.
Lục Đăng vui vẻ:
- Thế thì đúng rồi, hãy đưa thư cho ta xem nào.
Hấp Mê Xi đáp:
- Xin kéo tôi lên tới thành rồi tôi sẽ trao thư.
Lục Đăng nói:
- Để ta xem thư xong rồi sẽ cho ngươi lên cũng chẳng muộn.
Hấp Mê Xi chẳng biết tính sao đành phải dâng thư lên.
Sở dĩ Hấp Mê Xi biết hết việc nhà của Hàn Thế Trung là vì y bắt được Triệu Đắc Thắng đem về nhà hỏi cặn kẽ suốt một đêm nên việc gì cũng biết rõ và lĩnh mệnh đi làm gian tế.
Khi Lục Đăng bóc lạp hoàn thư ra xem rồi thầm nghĩ:
- "Lạ thật Tôn Hạo là phe đảng của gian thần sao lại bảo ta giúp hắn? Nếu ta ra thành tiếp chiến, Ngột Truật thừa cơ cướp phá thành trì thì chống sao lại?".
Còn đang nghi hoặc, Lục Đăng bỗng ngửi thấy mùi thịt dê phảng phất liền hỏi gia tướng:
- Hôm nay chúng bay có ăn thịt dê phải không?
Gia tướng bẩm:

- Chúng tôi chẳng hề ăn thịt dê bao giờ.
Lục Đăng lấy làm lạ nhưng rồi cuối cùng đưa lá thư lên mũi ngửi, ông ta gật đầu cười lẩm bẩm:
- "Nếu chẳng có cái mùi dê thoảng qua đây thì đã bị chúng nó lừa rồi!".
Lục Đăng lại cúi xuống nói với Hấp Mê Xi:
- Loài Phiên nô dám cả gan lập kế lừa gạt ta. Bây giờ mi làm cách nào thoát khỏi tay ta được? Hãy nói tất cả sự thật ra cho mau. Như mi có địa vị gì bên Phiên thì ta thả về còn như mi là một tên vô danh tiểu tốt thì ta giết quách cho rồi.
Hấp Mê Xi kinh hãi mồ hôi toát ra ướt mình, thầm nghĩ:
- Người này cao kiến thật, hèn chi tiếng đồn chẳng sai.
Rồi Hấp Mê Xi gượng cười đáp:
- Đã biết trên rừng có cọp nhưng vẫn phải làm liều, xét ra không còn cách nào hơn nữa vì ngươi cứ ở trong thành cố thủ hoài thì khó mà đánh phá được, buộc lòng phải làm mưu ấy thôi. Ta đây chẳng ai khác hơn là đại kim quốc quân sư Hấp Mê Xi.
Lục Đăng nói:
- Ta cũng thường nghe bên Kim Phiên có một tên hay giả dạng qua Trung Nguyên do thám những bí mật quốc gia đại sự, khi biết rõ nội tình mới sinh việc can qua này, mãi đến nay mới tận mắt thấy ngươi. Nếu ta giết ngươi theo tội kẻ gian tế thì người ta sẽ chê ta nhát gan không dám để cho ngươi sống trù mưu lập kế thu đoạt Trung Nguyên. Còn nếu thả ngươi về ngươi sẽ cho ta là dại, ngươi sẽ qua do thám nữa thì làm sao truy ra được. Thôi để ta làm dấu cho người trong nước ta dễ phân biệt.
Đoạn truyền lệnh cho quân sĩ cắt chiếc mũi Hấp Mê Xi rồi thòng xuống thả về.
Hấp Mê Xi đau đớn vô cùng nhưng chẳng dám tỏ vẻ sợ sệt. Đợi cho giỏ thòng xuống tới đất mới hối hả bước ra, lấy tay che mũi chạy thẳng về dinh Phiên.
Ngột Truật trông thấy Hấp Mê Xi hớt hải chạy vào, mình mẩy đầy những máu kinh hãi hỏi:
- Sao quân sư lại đến nỗi này?
Hấp Mê Xi kể lại câu chuyện đem thư giả bị bại lộ và giơ cái mặt bị cắt mất mũi cho Ngột Truật xem. Ngột Truật vừa căm giận Lục Đăng vừa thương hại quân sư vội kiếm lời an ủi:

- Xin quân sư hãy về dinh dưỡng bệnh chờ khi nào vết thương kia lành hẳn tôi sẽ bắt Lục Đăng đem về cho quân sư trả thù cho hả dạ.
Hấp Mê Xi lạy tạ ơn rồi lui về dinh lo băng bó thuốc men đến hai tuần mới lành nhưng đã trở thành một người sứt mũi suốt đời.
Quân sư bèn đến dinh Ngột Truật hiến kế:
- Đánh theo đường bộ đã mấy phen bị thất bại, nay ta phải dùng đường thủy tấn công địch mới được.
Ngột Truật cho là phải, nội trong đêm ấy kiểm điểm binh mã chọn một ngàn người biết bơi lội giỏi cho sung vào tiền đội kéo thẳng xuống thành nhảy xuống nước để phá thủy quan.
Ngờ đâu dưới nước đã có giăng lưới cột đầy móc câu, lại đeo đầy lục lạc nên khi quân Ngột Truật nhảy xuống nước bị sa lưới, lục lạc reo vang quân trên thành cứ việc kéo lên chém đầu từng đứa bêu trên thành làm lệnh.
Ngột Truật xem thấy cả kinh, tặc lưỡi lắc đầu giậm chân rồi thu quân về trại nói với quân sư:
- Tên Lục Đăng này có lắm mưu thần chước quỷ, chúng ta khó bề thắng nổi. Ta quyết chuyến này đích thân đi phá cho bằng được thuỷ quan mới nghe. Chư tướng ở ngoài chờ sẵn, khi nào ta phá được thuỷ quan sẽ mở cửa thành cho tràn vào, bằng ta có thác chư tướng hãy lui về nước cho xong.
Ai nấy đều khuyên chủ soái không nên mạo hiểm nhưng Ngột Truật vẫn không nghe, cứ việc chọn sẵn một ngàn quân tinh nhuệ chờ canh ba kéo đến thủy quan cho binh đứng chực trên bờ , một mình Ngột Truật lặn xuống đáy sông, lần đến thủy quan chui vào. Bị lưới cản lại, lục lạc kêu vang, quân lính trong thành vừa thò móc xuống giật lên thì Ngột Truật đã lấy dao nhỏ bén cắt đứt hết lưới ở dưới đáy rồi trồi lên mặt nước, nhảy phóc lên bờ.
Quân canh bất ngờ bị Ngột Truật vung búa chém sạch không kịp kêu lên tiếng nào.
Ngột Truật thừa thế chạy riết đến cửa thành chém quân canh cửa rồi mở toang cửa ra và hạ cầu xuống cho quân bên ngoài ùa vào.
Lúc ấy Lục Đăng đang ở trong dinh ngồi bấm óc tìm mưu kế bỗng thấy bọn tùy tướng sợ hãi chạy vào báo:

- Quân Phiên hãm được thành đã kéo vào vô số, xin lão gia liệu định.
Lục Đăng nghe vậy vội vào hậu đường gọi phu nhân nói:
- Thành này đã thất thủ tôi còn sống làm chi nữa? Phải hy sinh cho trọn nghĩa quân vương.
Lục phu nhân đáp một cách tỉnh táo:
- Nếu tướng công quyết tận trung vì nước, thiếp đây cũng quyết tận tiết cùng chồng vậy.
Dứt lời bà quay lại nói với người vú:
- Hôm nay ta với lão gia tử tiết, dòng họ Lục chỉ còn một giọt máu này thôi, xin người vì tình ráng nuôi dưỡng cho cháu thành người để mai sau có người thờ phụng tổ tiên thì ngươi là đại ân nhân của dòng họ Lục, hai ta ở chốn tuyền đài vẫn đội ơn ngươi đấy.
Bà dặn dò đôi ba phen rồi vào trong phòng thắt cổ chết.
Lục Đăng thấy vợ chết trước mình liền than thở:
- "Thôi đã đến bước đường cùng rồi, ta nên tự xử là hơn".
Rồi bước ra đại đường rút dao đâm xuyên qua cuống họng.
Chết rồi mà thây vẫn trơ như tượng đồng nên có thơ điếu Lục Đăng như sau:
Thành vỡ, anh hùng đã hết mong
Âu đành tử tiết, thế là xong
Gương trung muôn thuở không phai nhạt
Tiết nghĩa nêu danh khách má hồng.
Tướng sĩ thấy Lục Tiết Đạt sứ và phu nhân đã vì nước quyên sinh nên không chống cự, chỉ lo chạy trốn hết. Bà vú còn đang lo gom góp vàng bạc cùng đồ tế nhuyễn đã nghe lạc ngựa đến gần, túng thế phải bế Lục công tử chạy trốn sau cánh cửa.
Ngột Truật vừa xông đến vội xuống ngựa cắp búa bước vào chợt trông thấy một người cầm gươm đứng sững giữa đại đường liền quát lớn:
- Ngươi là ai, hãy xem cây búa của ta đây.
Vừa hét vừa chém tới nhưng chẳng thấy người ấy động đậy và nói năng gì hết. Ngột Truật lấy làm lạ dừng tay bước đến nhìn kỹ xem, thì ra người ấy là Lục Đăng nhưng đã tự vẫn chết rồi.
Ngột Truật nghĩ thầm:
- "Lạ thật, lý nào người đã chết sao chưa chịu ngã?".

Ngột Truật tiến sâu vào hậu đường nhưng vẫn im phăng phắc không một tiếng động, chỉ có một cái thây đàn bà nằm chết dưới đất, lục soát khắp nơi chẳng thấy một ai bèn trở ra đại đường thì thấy Lục Đăng hãy còn đứng trơ trơ.
Ngột Truật lại nghĩ thầm:
- "Hay là Lục Đăng đã chết rồi mà còn sợ ta vào thành nhiễu hại đến bá tính nên chưa an tâm chết chăng?".
Còn đang ngạc nhiên, bỗng Hấp Mê Xi đến vui vẻ nói:
- Tôi nghe chúa công ở đây nên đến trợ giúp.
Ngột Truật nói:
- Có quân sư đến thì hay lắm, vậy thì quân sư hãy ra truyền lệnh cho quân sĩ hãy tìm chỗ trống mà an dinh hạ trại, chớ có động chạm đến của dân. Ai vi lệnh thì chém đầu lập tức.
Hấp Mê Xi lĩnh mệnh ra truyền lệnh cho quân sĩ. Ngột Truật đến trước thây xác Lục Đăng nói:
- Lục tiên sinh ơi! Tôi chẳng hề hại đến bá tính của ngài xin ngài hãy nằm xuống cho yên thân.
Dứt lời Ngột Truật vẫn thấy xác Lục Đăng đứng trơ trơ không nhúc nhích lại tiếp:
- Có phải người đàn bà chết nơi hậu đường là phu nhân của ngài đã vì chồng mà tận tiết chăng? Nếu quả vậy thì tôi xin đem thây hai vợ chồng chôn chung một chỗ và chôn ngoài đại lộ để thiên hạ qua lại biết danh hai vợ chồng tiên sinh là trung thần và tiết phụ, như vậy ngài có bằng lòng không?
Nhưng vẫn không thấy Lục Đăng ngã, Ngột Truật lại nói:
- Tôi nghe xưa Sở bá vương Hạng Võ tự vẫn cũng đứng sừng sững như vậy, đến khi Hán vương Lưu Bang vái lạy mới chịu ngã. Nay Lục tiên sinh là kẻ trung thần, tôi có lạy ngài vài lạy cũng chẳng hại chi.
Nói rồi liền sụp lạy nhưng cũng vẫn không thấy xác của Lục Đăng ngã xuống. Ngột Truật lấy làm lạ không biết tính sao bỗng thấy quân sĩ bắt được một người đàn bà trong tay có bồng đứa con nít dắt đến bẩm:
- Người đàn bà này đang bồng đứa con nít cho bú sau cánh cửa, chúng tôi bắt được xin trình chúa công.
Ngột Truật bèn hỏi người đàn bà ấy:
- Ngươi là ai lại bồng đứa bé nấp sau cửa cho bú?

Mụ vú sa nước mắt đáp:
- Đứa bé này là công tử của Lục lão gia, còn tôi đây là người vú nuôi công tử. Cảm thương cho lão gia và phu nhân đã vì nước quyên sinh, chỉ còn một chút huyết mạch đây thôi, xin lão gia dung thứ.
Ngột Truật nghe nói cảm động sa nước mắt liền quay lại nhìn Lục Đăng và nói:
- Lục tiên sinh ơi, tôi không khi nào tuyệt hậu tự của ngài đâu và nguyện nhận con của ngài làm con, đưa về bổn quốc để cho vú này nuôi dưỡng cho khôn lớn nên người, rồi cũng để theo họ ngài thừa tiếp hương hỏa ngày sau, chẳng biết ngài có vui lòng không?
Nói vừa dứt lời thì thấy xác Lục Đăng ngã xuống đất, Ngột Truật cả mừng bèn bồng Lục công tử vào lòng.
Lúc ấy Hấp Mê Xi bước vào thấy thế vội hỏi:
- Chúa công bồng con ai vậy?
Ngột Truật bèn thuật lại mọi việc cho quân sư nghe, Hấp Mê Xi nói:
- Nếu quả đứa bé này là con của Lục Đăng thì xin chúa công hãy cho tôi, để tôi giết nó mà báo thù về việc bị bố nó xẻo mũi.
Ngột Truật nghiêm sắc mặt hét:
- Đừng làm như vậy, đứa bé này có tội tình gì? Vả lại làm tôi thì ai vì chúa nấy, phỏng như quân sư có bắt được kẻ gian tế có bao giờ tha cho hắn không? Tuy Lục Đăng là kẻ địch nhưng ta kính người là một đấng trung thần, chớ nên làm càn. Phải cắt năm trăm quân hộ tống công tử với nhũ mẫu đem về bổn quốc mà nuôi dưỡng, đồng thời phải khâm liệm Lục tiên sinh và phu nhân đem đến chỗ cao ráo chôn cất tử tế.
Sau đó Ngột Truật để Hấp Lợi Tô trấn thủ Lộ An Châu, còn bao nhiêu thì kéo qua đánh Lưỡng Lang quan.
Lưỡng Lang quan có tổng binh Hàn Thế Trung trấn giữ. Hôm ấy người đang thao luyện quân sĩ, bỗng có quân thám tử vào phi báo:
- Lộ An Châu đã bị thất thủ, vợ chồng Lục lão gia đều tử tiết, nay Ngột Truật lại dẫn quân đến đây còn cách thành chừng trăm dặm xin nguyên soái định liệu.
Nghe tin phi báo Hàn Thế Trung lập tức truyền lệnh cho các

tướng sĩ ra nơi tam khẩu là nơi yếu địa để ngăn chặn rồi cho phục binh ở đó và đặt súng ống rất nhiều, một mặt làm biểu văn sai người về Biện Kinh cấp báo.
Hàn Nguyên soái còn đang lo liệu toan tính bỗng có quân vào phi báo:
- Nay có tiết đạt sứ là Tôn Hạo đem năm vạn quân đi vòng qua thành lướt tới dinh Phiên rồi.
Hàn Thế Trung lấy làm lạ nghĩ thầm:
- Lạ thật tên gian tặc ấy mãi đến bây giờ nó mới tới sao? Nhưng sao nó lại không đến hợp với ta lại đến thẳng dinh Phiên? Phải chăng binh của Ngột Truật hơn năm mươi vạn còn binh của nó tài cán gì mà dám đương đầu như vậy?
Hàn Thế Trung lại nghĩ:
- Nếu không phát binh tiếp ứng thì đạo binh của Tôn Hạo sẽ bị tiêu diệt hết, bằng ra tiếp ứng thì ải chẳng ai giữ.
Còn đang do dự có kẻ chạy vào báo:
- Có phu nhân đến hội kiến.
Nguyên soái bèn ra mắt phu nhân, vợ chồng ngồi đối diện, nguyên soái lên tiếng hỏi:
- Phu nhân có mưu chước chi hay không?
Phu nhân nói:
- Thiếp nghe Tôn Hạo dẫn quân đến dinh Phiên, thiết tưởng hắn tài cán bao nhiêu mà dám chống chọi với năm mươi vạn quân của Ngột Truật, nhưng nếu tướng công chẳng phát binh tiếp ứng thì ắt gian thần sẽ dâng bổn về triều báo buộc tướng công rằng ngồi yên chẳng tiếp cứu. Vì theo ngu ý của thiếp thì tướng công phải phát binh đi tiếp cứu mới được.
Hàn nguyên soái nói:
- Lời phu nhân nói rất phải.
Rồi quay qua hỏi chư tướng:
- Có ai dám lãnh binh đi cứu ứng Tôn Hạo không?
Bỗng có một tiểu tướng bước ra bẩm:
- Con xin lãnh mạng.
Nguyên soái xem lại thì tiểu tướng ấy không ai khác hơn là đại công tử Hàn Thượng Đức.
Nguyên soái nói:
- Thế thì hay lắm, con hãy đem một ngàn quân tinh nhuệ đi cứu

Tôn Hạo.
Công tử điểm binh mã ra đi, bỗng nghe phu nhân kêu lại bảo nhỏ:
- Phàm đạo làm tướng thì cần phải nghe cho đủ tám hướng và thấy cho đủ bốn phương. Gặp lúc nên đánh thì chớ có chần chừ, gặp lúc không nên đánh thì chớ có cưỡng. Con không thấy mặt Tôn Hạo thì không nên xông vào chỗ nguy hiểm nghe chưa?
Công tử lĩnh mệnh dẫn quân ra khỏi thành đến gần dinh Phiên chàng quay đầu ngó qua thấy một vùng đất khá rộng đều là quân Phiên đồn trú.
Thượng Đức nghĩ thầm:
- Quân Phiên đông như vậy nếu ta đánh tới thì một ngàn binh này chết hết, bằng chẳng đánh tới thì không biết Tôn Hạo ở đâu, bây giờ biết liệu sao đây?
Nghĩ vậy, vội quay qua dặn quân sĩ:
- Chúng bay hãy đóng tại đây để một mình ta xông vào dinh Phiên tìm Tôn Hạo. Như tìm được thì hiệp nhau đánh phá, bằng không gặp Tôn Hạo ta có chết tại dinh Phiên, chúng bay hãy chạy về báo cho lão gia hay.
Quân sĩ vâng lệnh đóng binh tại đó rồi một mình Thượng Đức vỗ ngựa vung đao xông đến dinh Phiên hét lớn:
- Có lưỡng lang quan Hàn Thượng Đức đến phá dinh bay đây.
Vừa hét vừa múa đao xông tới chém quân Phiên rụng đầu như sung những tưởng đâu vào tìm cho được Tôn Hạo có ngờ đâu cả đạo quân của y đã chết hết rồi.
Quân Phiên chạy vào báo với Ngột Truật:
- Nay có một tên tiểu nam man xưng là Hàn Thượng Đức xông vào đánh phá dinh ta vô cùng lợi hại, xin chúa công định liệu.
Ngột Truật quay hỏi quân sư:
- Hàn Thượng Đức là người thế nào?
Hấp Mê Xi đáp:
- Tên ấy là con trai lớn của Hàn Thế Trung, tôi đã nói với chúa công trước rồi đó. Vì cha mẹ nó võ nghệ cao cường nên mới sinh con dũng mãnh như vậy.
Ngột Truật mỉm cười:
- Dẫu sao nó cũng chỉ có một mình xông vào dinh trại ta, há lại

có thể chống nổi năm mươi vạn quân của ta sao? Thôi để ta đi bắt sống dụ nó đầu hàng.
Nói rồi truyền lệnh các tướng sĩ cần phải bắt sống Hàn Thượng Đức cho kỳ được nhưng chớ gây thương tích. Quân Phiên ào ra một lượt bao vây Thượng Đức nhưng Thượng Đức không chút sợ hãi, chàng tả xông hữu đột tung hoành trong đám quân Phiên giết chúng vô số nhưng lớp này ngã lớp kia ùa vào, công tử không tài nào thoát ra nổi.
Binh tướng của Hàn Thượng Đức đóng ngoài xa trông ngóng hơn nửa ngày vẫn không thấy tin tức công tử đâu cả, chúng đoán chắc công tử đã chết trong dinh Phiên rồi, bèn đem nhau trở về thành báo với nguyên soái Hàn Thế Trung:
- Công tử bảo chúng tôi đóng binh ở ngoài rồi một người một ngựa xông pha trong dinh Phiên đã hơn nửa ngày mà không thấy ra, chúng tôi đoán chắc tính mạng người khó bảo toàn.
Nguyên soái nghe báo vội vào chốn hậu đường nói lại cho phu nhân hay.
Bà phu nhân nghe xong liền khóc rống lên nói:
- Đành rằng đã làm tướng thì phải liều mình vì nước, ngặt vì con tôi tuổi còn trẻ chưa từng thụ hưởng tước lộc của triều đình mà lại bỏ mình chốn sa trường, thật tội nghiệp.
Nguyên soái nói:
- Thôi phu nhân chớ nên bi thương làm gì, tôi quyết đem quân ra đó để nghe tin tức quân Phiên và báo thù cho con.
Nói rồi kiểm điểm binh mã kéo ra thành nhắm dinh Phiên thẳng tới.
Đi được nửa đường binh sĩ đều dừng ngựa, nguyên soái lấy làm lạ hỏi:
- Tại sao đến đây chúng bay lại không đi nữa?
Quân sĩ bẩm:
- Lần trước cũng đến tại đây, công tử truyền lệnh rằng trong dinh Phiên binh mã đông lắm, dù cho chúng ta có đôi ba nghìn quân đi nữa đến đó cũng chỉ nạp mạng mà thôi, nên để chúng tôi đồn trú tại đây chờ đợi.
Nghe vậy nguyên soái rơi nước mắt nói:
- Trước đây đã có lệnh của con ta như vậy thì đến lượt ta, các người cũng đóng binh tại đây mà đợi ta.

Dứt lời nguyên soái một mình một ngựa xông vào dinh Phiên hét lớn:
- Có Đại Tống Hàn nguyên soái đến đây!
Vừa hô hét vang rền vừa vung dao xông vào dinh Phiên chém giết mở đường qua khỏi mấy lớp dinh của giặc, không ai ngăn cản nổi.
Ngột Truật nghe quân phi báo khen nức nở:
- Hàn Thế Trung quả thật là anh hùng.
Rồi quay lại bàn việc cơ mật với quân sư, đoạn truyền quân sĩ hãy bao vây Hàn Thế Trung cho chặt, cố bắt sống không được giết.
Ngột Truật điểmmấy mươi vạn binh mã đi vòng sang phía hữu quyết chiếm lấy Lưỡng Lang quan.
Quan tổng binh Hàn Thế Trung tuy võ nghệ tinh thông song quân Phiên đông như kiến khó bề thoát khỏi vòng vây, vì thế đành chịu mắc kẹt trong đám quân giặc.
Một ngàn quân của Hàn Thế Trung đang đóng giữa đường bỗng thấy Ngột Truật rầm rộ kéo quân tới, hoảng hốt chạy về thành phi báo:
- Nguy tai! Nguy tai! Nguyên soái cũng đã bỏ mạng bên dinh Phiên rồi.
Phu nhân đang đứng trên ải nghe quân về phi báo tin dữ, lòng đau như cắt nhưng không dám khóc than vì sợ rối lòng quân khó bề phòng thủ.
Phu nhân tỏ ra bình tĩnh, không một chút nao núng truyền lệnh:
- Chúng bay phải cố sức canh giữ ải quan cho nghiêm ngặt, nếu ai trái lệnh ta chém đầu lập tức.
Quân sĩ dạ ran rồi bà cho gọi hai vợ chồng người vú giữ nhị công tử vào phòng dặn nhỏ:
- Việc đã khẩn cấp không biết rồi đây ta sống chết ra sao chưa có thể đoán trước được. Hai ngươi hãy thu góp hết vàng bạc cùng đồ tế nhuyễn , bồng con ta lên ngựa chạy ra khỏi ải, lựa chỗ rừng rậm ẩn nấp để nghe ngóng tin tức. Nếu như ta thắng được giặc thì hai ngươi sẽ trở về thành, bằng ta có thất thủ bỏ thây giữa trận tiền thì hai ngươi phải bồng con ta đi cho thật xa, dùng tiền của đó buôn bán làm ăn, nuôi con ta ăn học nên người. Khi khôn lớn hãy đưa về triều để nối chức của lão gia.

Hai ngươi cũng được chung hưởng phú quý với nó.
Nói đến đây phu nhân thò vào túi lấy cái ấn trao cho vợ chồng người vú nói:
- Ngươi hãy giữ kỹ hai cái tướng ấn đây, phòng ngày sau dâng cho Thiên triều để làm tín vật. Ta phó thác chút huyết thống ấy cho hai ngươi, xin hai ngươi vì tình mà tận tâm với ta chớ nên sơ suất, linh hồn ta dưới suối vàng sẽ theo phù hộ hai ngươi.
Hai người động lòng rơi lụy, lo thu nhặt vàng bạc rồi bồng công tử lên ngựa chạy thẳng ra khỏi thành.
Chỉ mấy khắc sau quân lại vào phi báo:
- Quân Phiên đã đến bên thành rồi.
- Tướng Phiên đang đứng trước thành khiêu chiến.
Quân vào cáo cấp dồn dập, Lương phu nhân vội nai nịt gọn gàng rồi cầm thương lên ngựa ra quan ải.
Khi bà đến nơi, các tướng tá nghênh tiếp lên ải và thưa:
- Thưa Ngũ quân đề đốc, quân Phiên tràn đến thế mạnh như nước vỡ bờ, xin phu nhân chớ nên xuất trận, hãy kiên trì phòng thủ thành chờ binh tiếp cứu đến rồi sẽ hay. Nhưng Lương phu nhân lúc ấy tưởng chồng mình đã bỏ mạng trong dinh trại địch nên quyết sống chết với chúng một phen, làm sao có thể ngồi chờ quân tiếp viện cho đành?!

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ mười bảy
Nữ anh hùng trấn giữ Lưỡng Lang quan
Thúc Dạ trá hàng, dâng Hà Giang Phủ

Ngũ quân Đề Đốc nghe chư tướng nói như vậy đáp:
- Chư tướng đề nghị như vậy cũng phải, song chồng con ta đã chết về tay Phiên nô, thù ấy không đội trời chung, ta đã có cách phá tan bọn Phiên quân tàn bạo.
Mọi người im lặng, phu nhân lại truyền lệnh:
- Chư vị hãy tuân lệnh ta thi hành cho nghiêm cách mới được. Nơi Tam Sơn khẩu đã có bố trí sẵn súng thần công. Bây giờ

phải đem hết thiết hỏa xa ra đó để làm chướng ngại vật cản đường tiến của quân địch. Khi chặn được địch rồi thì phải nhả đạn trước sau cho đều chớ để một tên nào tẩu thoát, nhớ chưa?
Chư tướng đồng thanh tuân lệnh đi bày trí đâu đó xong xuôi thì phu nhân cũng kiểm điểm binh mã, đội ngũ chỉnh tề kéo binh ra ngoài thành lập trận thế.
Ngột Truật xem thấy phu nhân oanh oanh liệt liệt, chép miệng khen thầm:
- "Hèn chi thiên hạ đồn chẳng sai, rõ ràng là trang nữ trung hào kiệt".
Lương phu nhân thấy Ngột Truật nhìn sững liền quát lớn:
- Tên mọi kia, ra trận sao không xưng tên còn đứng đó sao?
Ngột Truật đáp:
- Đại Kim Quốc, tứ điện hạ Xương Bình Vương Tảo Nam đại nguyên soái, Hoàn Nhan Ngột Truật chính là ta, còn ngươi là ai hãy xưng tên ra trước đây cho thiên hạ biết.
Ngột Truật lại nói:
- Ta hằng nghe ngươi là một tay võ nghệ cao cường tinh thông thao lược nhưng nay ta cử đại binh thi hành theo thiên mạng chiếm đoạt giang san nhà Tống, chẳng khác đá kia đem đi chọi trứng, nội nay mai Biện Kinh sẽ thuộc về tay ta. Nếu ngươi thức thời hãy tuân theo mạng trời quy hàng cho sớm thì mạng ngươi được bảo toàn mà chức Ngũ Quân đô đốc của ngươi cũng không mất. Ngươi hãy chọn một đường mà đi kẻo ăn năn không kịp đấy.
Lương phu nhân nghe mấy lời ngạo mạn nổi giận mắng:
- Loài mọi Phiên, chồng con ta đã vì mi bỏ thây trong Phiên trại, ta hận vì chưa bắt được mi để ăn gan cho hả giận nên quyết đến đây liều sinh tử một phen. Mi đừng uốn ba tấc lưỡi đối với ta vô ích.
Ngột Truật cười gằn:
- Ai giết chồng ngươi để làm gì? Ta chỉ truyền lệnh vây chặt trong dinh ta đó thôi, nếu ngươi bằng lòng quy hàng ta sẽ trả chồng con ngươi ngay tức khắc.
Lương phu nhân không tin hết lớn:
- Đừng nói dối, hãy xem ngọn thương của ta đây.
Vừa nói phu nhân vừa vung thương đâm thẳng. Ngột Truật đưa

búa ra đỡ rồi tiếp đánh.
Hai người đánh nhau chừng năm hiệp vẫn chưa phân thắng bại nhưng xét thấy nữ nhi chống với anh hùng được sao? Lương phu nhân liệu bề đánh không nổi nên quay ngựa chạy lui vào ải. Ngột Truật vỗ ngựa rượt theo. Khi quân Phiên đến gần trước ải, Lương phu nhân truyền lệnh nổ súng thần công và xô thiết hỏa xa ra cản đường.
Chư tướng vâng lệnh cho nổ súng vào đám quân Phiên. Đột nhiên một tiếng sét nổ vang lên long trời lở đất, khói bốc lên chín tầng mây loang ra ngoài mấy dặm.
Trước cảnh tượng ấy ai nấy đều kinh hồn táng đỏm. Khi bình tĩnh lại thì thấy mấy khẩu thần công đều toác miệng ra làm đôi, cửa ải bị vỡ toang, tạo thành một con đường lớn chạy thẳng tắp vào ải.
Cho nên đời sau thiên hạ thường có câu: “Lôi chấn Tam Sơn khẩu, pháo toạc Lưỡng Lang quan” nghĩa là trời đã giúp quân Phiên phá súng, mở đường cho Ngột Truật xua quân theo đại lộ tràn vào ải.
Lương phu nhân thấy lòng trời giúp cho Ngột Truật nên chép miệng thở dài than:
- Thôi thế này thì khí số nhà Tống đã hết rồi.
Bà không chần chừ vội quất ngựa chạy thẳng vào rừng. Thật từ khi bà biết cầm thương lên ngựa đến giờ chưa khi nào thảm bại một cách kinh khủng như chuyến này.
Bà chạy một đỗi xa xa đến một lùm cây rậm rạp muốn tìm chỗ nghỉ ngơi đôi chút, bỗng nghe có tiếng gọi văng vẳng:
- Phu nhân ôi, công tử ở đây này, xin phu nhân hãy xuống ngựa vào đây.
Phu nhân nghe vậy vội gò cương nhìn vào lùm cây rậm kia thì rõ ràng hai vợ chồng người vú con đang bồng công từ. Bà vội xuống ngựa chạy đến bồng con hôn và khóc một hồi.
Vợ chồng người vú hỏi:
- Chẳng hay phu nhân ra trận thắng bại thế nào?
Phu nhân lắc đầu đáp:
- Trời đã giúp cho kẻ địch chiếm cứ thành trì rồi. Ta chắc lão gia và con ta khó toàn mạng được. Bây giờ chưa biết chúng ta phải nên ẩn trú nơi nào?

Nói đến đây phu nhân tủi lòng rơi lụy, than thở cùng vợ chồng người vú trong rừng rậm rất bi thảm.
Trong lúc ấy Hàn Thế Trung còn đang mắc trong vòng vây đánh phá tứ tung mà không sao thoát ra được.
Trong cơn lúng túng, thoạt trông thấy vòng vây địch quân nới lỏng dần, quân vây trở nên thưa thớt. Hàn Thế Trung lấy làm mừng rỡ nhưng nguyên soái có biết đâu Ngột Truật đã cầm chân nguyên soái để tràn vào chiếm cứ ải quan. Trong lúc ấy ải quan đã thất thủ rồi mà Hàn Thế Trung lại mừng rỡ, nỗ lực phá vòng vây tẩu thoát.
Nguyên soái chạy được một quãng xa chợt thấy một viên tướng Phiên đang cố rượt bắt một tên tiểu tướng, Hàn Thế Trung nhìn kỹ thì viên tiểu tướng kia chính là Đại công tử con mình.
Nguyên soái mừng rỡ reo lên:
- Hãy chạy đến đây, có cha đây này.
Công tử cứ việc chạy và la to:
- Cha ôi, tướng Phiên ấy võ nghệ cao cường quá, con đánh không lại hắn.
Hàn nguyên soái vội thúc ngựa chạy đến rồi dồn thần lực chém xuống một dao vang lên tiếng kêu, tưởng đối phương đã phải rụng đầu, ngờ đâu lưỡi đao lại tỏa ra một luồng bạch quang dội ngược lại suýt nữa bị rời khỏi tay.
Nguyên soái Hàn Thế Trung thấy thế thất kinh quất ngựa cùng con chạy dài. Vừa chạy vừa nghĩ:
- “Thế thì thần thánh đã yểm hộ cho tướng Phiên này rồi”.
Thật vậy, tướng ấy chính là Kỳ Ốc Ôn Thiết Mộc, ngày sau sinh hạ ra Hốt Tất Liệt danh vang trong hoàn vũ, đánh chiếm gần hết nước Nga, Ba Tư, Ấn Độ, thâu Kim, diệt Tống, đoạt Trung Nguyên, sáng lập nhà Nguyên.
Tướng Phiên ấy bị Hàn nguyên soái chém xuống đầu một dao thình lình, lấy làm kinh khủng nên hắn quay ngựa trở về dinh chứ không rượt theo nữa.
Còn Hàn nguyên soái và công tử hiệp lực giải phá vòng vây chạy thẳng về ải, bỗng thấy trên ải toàn là cờ đề hiệu Kim Phiên bay phất phới. Hai cha con lại thất kinh chạy tuốt vào rừng.
Vừa ngang qua lùm cây rậm chợt nghe có tiếng phu nhân gọi:
- Tướng công, tướng công, thiếp ở đây này.

Hàn Thế Trung nửa mừng nửa tủi vội xuống ngựa bước tới nắm tay phu nhân mừng rỡ. Công tử cũng lật đật xuống ngựa mừng mẹ. Nguyên soái hỏi:
- Vì cớ gì ải quan bị thất thủ?
Phu nhân đáp:
- Tôi nghe quân chạy về báo rằng tướng công đã tử trận nên quyết ra binh báo thù, ngờ đâu trời xui cho sét đánh họng súng thần công toác làm đôi trên Tam Sơn khẩu, khai đường tại Lưỡng Lang quan nên mới ra nông nỗi này.
Nguyên soái nghe nói thở dài đáp:
- Lòng trời đã vậy thì dù cữong cũng không được.
Phu nhân hỏi:
- Nay quan ải đã thất thủ rồi chúng ta đi đâu bây giờ?
Hàn nguyên soái đáp:
- Chúng ta phải trở về Biện Lương vào yết kiến thánh thượng xem thánh thượng chỉ dạy thế nào.
Thế rồi vợ chồng nguyên soái cùng hai con và hai vợ chồng người vú ra đi nhắm hướng Biện Kinh thẳng tới.
Đi vừa đến sông Hoàng Hà bỗng gặp quan khâm sai đệ thánh chỉ ra. Vợ chồng nguyên soái cùng quì lạy tiếp thánh chỉ. Quan khâm sai giở chiếu ra đọc:
- Hàn Thế Trung thất thủ Lưỡng Lang quan thật đáng tội, song bởi xét công trạng trước đây nên tha khỏi tội chết, phải cất chức trở về làm dân.
Vợ chồng cùng lạy tạ ơn thánh thượng rồi giao hai cái tướng ấn lại cho quan khâm sai, dẫn nhau nhắm hướng Hiệp Tây trở về quê cũ.
Nói về Ngột Truật, khi vào Lưỡong Lang quan an dinh hạ trại xong lập tức kiểm điểm lương thảo cùng khí cụ trong kho lại thấy thiết hỏa xa chẳng biết dùng để làm gì nên vội hỏi quân sư:
- Ai chế ra loại xe này và dùng để làm chi vậy?
Quân sư tâu:
- Những xe ấy là của Hàn Tín từ đời Tây Hán chế ra dùng để vây Sở Bá Vương, nay chúa công lấy được ải này mà không bị nó cản trở thật là hồng phúc của chúa công lớn lắm đấy.
Ngừng một lát quân sư tiếp:
- Nay trời giúp ta lấy được ải này, vậy chúa công hãy thừa thế

tiến quân lấy luôn Hà Giang phủ. Được như vậy thì chúng ta chỉ còn qua con sông Hoàng Hà là thẳng đường đến Biện Lương, chẳng còn quan ải nào ngăn cản nữa cả.
Ngột Truật cả mừng cho người ở lại trấn giữ thành Lưỡng Lang rồi truyền lệnh kiểm điểm lương thảo, chỉnh đốn binh mã nhắm Hà Giang rầm rộ kéo đến.
Tướng giữ Hà Giang phủ là tiết đạt sứ Trương Thúc Dạ thình lình nghe quân báo Lưỡng Lang quan đã thất thủ, lại nghe Ngột Truật sắp kéo binh đến trong lòng vô cùng bối rối nghĩ thầm:
- "Mưu lược như Lục Đăng mà giữ không nổi lộ An Châu, tài trí có thừa như vợ chồng Hàn Thế Trung lại thêm có súng thần công, thiết hỏa xa mà vẫn bị thất thủ Lưỡng Lang quan, huống hồ ta đây tài cán bao nhiêu làm sao giữ nổi Hà Giang phủ này?
Nghĩ đoạn triệu tập chư tướng đến bàn bạc, Trương Thúc Dạ nói:
- Quân Phiên quá hùng mạnh và đông ngót năm mươi vạn lại thêm nhiều tướng kiêu dũng như thiên thần, nếu ta cố tình kiên trì cố thủ thành này chắc chắn khác nào lấy trứng chọi đá, đem số binh sĩ ta hy sinh một cách vô ích. Chi bằng hễ ngộ biến thì phải tòng quyền, ta nên tạm đều Kim Phiên để bảo toàn bá tính. Rồi đợi chúng nó kéo quân qua sông Hoàng Hà ta thừa thế chặn chỗ yếu địa phản công kịch liệt, Ngột Truật ắt phải thua. Lúc ấy chúng muốn rút lui lại phải chạy ngang qua đây chứ không còn đường nào khác nữa. Ta sẽ đem quân chặn đánh một trận tơi bời thế nào cũng bắt được Ngột Truật. Vậy chư tướng hãy nghe theo lời ta cắm cờ hàng trên thành cho sẵn, đợi quân Phiên đến đây giả kế quy hàng.
Chư tướng vâng lệnh sắp đặt việc đầu hàng Kim Phiên.
Tướng Trương Thúc Dạ giữ ải này có hai người con trai: đại công tử tên là Trương Lập vóc dáng to lớn, mình cao hơn trượng, mặt vuông tai lớn, nhị công tử tên Trương Dụng thân hình cũng to lớn, mắt đen láy. Cả hai sức mạnh phi thường đều dùng côn sắt làm binh khí.
Hôm ấy hai anh em đang ở trong phòng học tập thấy đã quá giờ ngọ mà không thấy thư đồng mang cơm vào. Trương Dụng nói với anh:
- Tại sao hôm nay cơm nước lại trễ như thế? Lẽ nào tên đầu

bếp lại quên chúng ta sao?
Trương Lập đáp:
- Chính anh cũng lấy làm thắc mắc.
Hai anh em đang nói chuyện bỗng thấy thư đồng bưng cơm vào, Trương Lập hỏi:
- Tại sao hôm nay cơm nước lại trễ như vậy?
Trương Dụng xen vào:
- Chắc ngươi mải lo chơi bời nên quên mang cơm cho anh em ta chứ gì? Thật tội ngươi đáng đánh đòn lắm.
Thư đồng thưa:
- Thưa hai cậu, tuy bữa nay trễ mà còn có cơm, sợ vài hôm nữa không có mà ăn mới khổ cho chứ.
Nghe lời nói trái tai Trương Lập mắng:
- Hôm nay ngươi điên rồi sao lại nói bậy quá vậy? Việc gì đến nỗi không có cơm ăn?
Thư đồng thưa:
- Hai cậu mải lo học tập trong phòng làm sao biết được mọi việc xảy ra ở bên ngoài? Tôi cho hai cậu biết, Kim Phiên đã cử đại binh xâm lấn bờ cõi ta. Chúng hạ xong lộ An Châu và Lưỡng Lang quan, nay mai sẽ kéo binh đến đây. Lão gia lấy làm kinh sợ nên bàn với chư tướng lo việc dâng phủ Hà Giang này mà đầu hàng quân giặc. Thiên hạ cả phủ này đều xôn xao hoảng loạn tới lui rộn rịp, không làm chi được nên mới trễ cơm như vậy. Nếu Ngột Truật cho quy hàng thì may phúc cho bá tính bằng không cho quy hàng cử việc đập phá thành trì tàn hại sinh linh thì lúc ấy lấy ai nấu cơm?
Trương Dụng nói:
- Đừng nói bậy. Lẽ nào cha ta lại chịu nhục đi đầu hàng quân giặc sao?
Thư đồng đáp:
- Nếu cậu không tin thì cứ việc ra ngoài hỏi thử thì biết. Việc ai ai đều biết cả chỉ có hai cậu là không.
Dứt lời thư đồng từ tạ lui ra, đại công tử rất buồn bã nói với em:
- Cha chúng ta có công lớn với triều đình, có lẽ nào hôm nay lại hành động bất trung như thế sao?
Nhị công tử Trương Dụng nói:
- Anh em ta cứ việc ăn cơm no rồi ra hỏi mẹ ta xem có đúng vậy

không? Nếu đúng vậy chúng ta đừng nói chi cả, cứ giả đò xin ra ngoài có việc. Lúc ra đi ta nhớ mang theo bạc vàng để tuỳ thân. Anh em ta sẽ chặn tên tướng Phiên Ngột Truật đánh cho một trận, nếu thắng được thì chẳng nói làm chi bằng thua thì bỏ chạy sang xứ khác, ở đây làm gì cho mang nhục.
Trương Lập gật đầu đáp:
- Em tính như vậy thật hợp với ý anh.
Cơm nước xong hai anh em lật đật chạy đến trung đường chào mẹ và hỏi:
- Thưa mẹ vì sao cha chúng con lại chịu làm kẻ gian thần thính đi đầu hàng giặc phiên như vậy?
Trương phu nhân đáp:
- Chúng con thơ ngây làm sao biết được việc đại sự của nước nhà? Cha chúng con có đủ toàn quyền định đoạt, dù dạy thế nào mẹ cũng nghe theo.
Hai anh em cùng thưa:
- Xin mẹ hãy vui lòng cho chúng con vài trăm lượng bạc.
Phu nhân hỏi:
- Lúc này đang lộn xộn , thiên hạ không yên, các con xin bạc làm gì?
- Thưa mẹ chúng con tính mua sách và vài món đồ chi dụng cho sớm, kẻo quân Phiên kéo vào thành rồi không thể đi mua được.
Phu nhân nghe nói có lý vội vào lấy ba trăm lượng bạc trao cho con.
Hai anh em tạ ơn rồi đem chia đôi số bạc, đoạn trở về phòng nai nịt khôi giáp chỉnh tề, tay cầm côn sắt lén ra phía sau vườn nhảy qua bờ tường trốn đi mất.
Đi được ba mươi dặm, bỗng thấy đằng xa có uân Phiên kéo đi rầm rộ.
Hai anh em bước qua bên mé núi, leo tuốt lên đỉnh đứng xem thế giặc. Thấy quân Phiên tiến quân cuồn cuộn như nước chảy, lô nhô lúc nhúc tràn đồng nội, Trương Dụng nói với anh:
- Chúng ta thừa cơ địch bất ngờ không đề phòng xông xuống đánh chơi một chặp cho thỏa chí.
Hai anh em chờ cho quân Phiên đến sát, chạy bổ xuống vung côn sắt đánh như sấm sét, làm cho đứa thì bể đầu phọt óc, đứa què tay gãy chân. Càng đánh hai anh em càng hăng máu không

một sức nào kháng cự nổi. Quân Phiên hoảng loạn chạy lùi lại báo với Ngột Truật.
Ngột Truật nghe báo liền truyền lệnh quân sĩ cố bao vây bắt sống cho kỳ được.
Quân Phiên lập tức bua vây tứ phía. Hai anh em họ Trương nỗ lực mang hết sức bình sinh đánh phá quyết liệt mãi đến trời tối lúc nào không hay biết.
Bỗng Trương Lập ngoái lại kiếm em thì chẳng thấy đâu hế, nghĩ thầm:
- "Thôi để ta đánh tháo chạy ra cho xong kẻo trời đã tối rồi".
Nghĩ vậy chàng ra sức đánh thủng một phía, cố mở đường thoát ra.
Bấy giờ trời đã tối mà quân Phiện chưa kịp nổi đèn đuốc nên hàng ngũ có phần lộn xộn. Trương Lập thừa cơ phá được vòng vây chạy thoát.
(Vì vậy hai anh em chạy lạc mỗi người một nơi, mãi đến sau này khi Nhạc Phi ba phen thu phục Hà Nguyên Khánh, anh em mới gặp lại nhau)
Binh Phiên bị anh em Trương Lập phá rối nên phải đình trệ. Bây giờ trời đã tối Ngột Truật đành phải truyền quân an dinh hạ trại, đợi sáng ngày sẽ tiến binh.
Hôm sau Ngột Truật đốc thúc binh sĩ thẳng đến bên thành, bỗng thấy một tướng quỳ cách thành chừng vài trăm dặm, trong tay có cầm cây cờ hàng, sau lưng có vài tên bộ hạ không cầm binh khí chi cả.
Quân Phiên tiếp tục kéo đến thì người ấy cúi đầu sát đất và nói:
- Hà Giang Phủ tiết đạt sứ Trương Thúc Dạ là tôi, đợi xin đầu hàng và nghênh tiếp chúa công nhập thành.
Quân Phiên thấy thế vội dừng bước, chạy trở lại báo cho Ngột Truật hay.
Ngột Truật vỗ ngựa chạy đến trước xem thì quả thấy người ấy còn đang quỳ mọp, đầu cúi xuống sát đất.
Ngột Truật vẫn ngồi yên trên ngựa quay qua hỏi quân sư:
- Tôi nghe Trương Thúc Dạ vốn là một trung thần phải không?
Hấp Mê Xi đáp:
- Cũng có thể lắm nhưng nếu quả hắn là trung thần thì chúng ta sẽ biệt đãi, để tôi hỏi hắn vài câu xem thế nào?

Hấp Mê Xi lên tiếng hỏi:
- Ngươi có phải là Trương Thúc Dạ không?
- Vâng chính là hạ thần đây.
Hấp Mê Xi cười khẩy:
- Lâu nay ta có nghe danh ngươi là bậc trung thần nghĩa sĩ, sao nay ngươi lại làm theo lối gian manh đi đầu hàng địch quân vậy? Hay là ngươi trá hàng?
Trương Thúc Dạ vẫn quỳ mọp thưa:
- Muôn tâu chúa công, tôi đâu có dám cả gan làm điều ấy? Song chỉ vì trong Tống triều lũ gian nịnh đã chuyên quyền, manh tâm sát hại kẻ tôi trung nên tôi chẳng biết trông cậy vào đâu nữa. Nay lộ An Châu và Lưỡng Lang quan là những nơi hiểm yếu còn bị thất thủ huống hồ thành này cũng không chắc chắn gì, binh tướng của tôi lại ít ỏi đánh sao cho lại? Nếu miễn cưỡng chống trả ắ tàn hại sinh linh nên tôi quyết định ra quy hàng để cứu sinh linh khỏi vòng binh lửa chứ không mong quan tước chi cả, mong chúa công thẩm xét và mở lượng bao dung.
Ngột Truật nghe thế cả mừng nói:
- Thế thì tướng công là kẻ trung thần song đã thấu lòng trời và biết thương xót sinh linh nên mới chịu quy hàng, quả thật tướng quân là người nhân đức vậy. Bây giờ ta phong cho tướng quân chức Lỗ Vương để trấn thủ thành này. Chỉ vì ta muốn bá tính nơi Hà Giang phủ được bình yên nên ta chẳng cần vào thành làm gì. Ta sẽ dẫn binh đi vòng ngoài thành để tiến quân đến Biện Kinh, nếu binh sĩ ta có kẻ nào lén vào thành phá phách ta cho phép tướng quân chém đầu làm lệnh.
Trương Thúc Dạ nghe mấy lời khoan nhân của Ngột Truật lấy làm mừng rỡ vội giập đầu xuống đất lạy đôi ba phen mới trở về thành. Đoạn hối thúc quân sĩ mang rất nhiều rượu thịt đến dinh Phiên khao thưởng binh sĩ.
Quân Phiên ăn uống no say rồi, vâng lệnh chúa soái đi vòng qua thành thẳng đến bờ sông Hoàng Hà, lựa một chỗ đất trống rộng an dinh hạ trại.
Dinh trại quân Phiên liên tiếp kéo dài theo bờ sông, hàng ngũ nghiêm chỉnh kỷ luật đường hoàng khiến bá tính phủ Hà Giang bình yên như chẳng có giặc vậy. Binh sĩ Phiên chẳng có tên nào dám bén mảng đến thành.

Dinh trại quân Phiên sắp đặt xong liền lo đóng thuyền bè để vượt qua sông.
Quan địa phương nơi ấy phi ngựa đi ngày đêm về Biện Lương cấp báo. Khi đến Biện Lương thì gặp buổi lâm triều.
Quan địa phương vào trước điện Kim giai tâu:
- Muôn tâu thánh thượng, Kim Phiên Ngột Truật kéo binh năm mươi vạn đến đóng bên bờ sông Hoàng Hà, cúi xin Thánh thượng điều binh khiển tướng lập tức đẩy lui quân giặc kẻo nhân dân đang vô cùng khiếp đảm.
Vua Khâm Tông nghe tin ấy lấy làm kinh hãi phán hỏi bá quan:
- Binh thế của Ngột Truật quá hùng cường, chẳng hay chư khanh có kế chi đánh lui được quân giặc không?
Trương Bang Xương vội quỳ tâu:
- Muôn tâu bệ hạ, vợ chồng Lục Đăng thất thủ lộ An Châu đã tử tiết, vợ chồng Hàn Thế Trung đã bỏ ải Lưỡng Lang chạy trốn còn Trương Thúc Dạ thì dâng Hà Giang phủ đầu hàng, tất cả cũng chỉ cản trở bước tiến của quân giặc đôi chút mà thôi. Đến khi Ngột Truật vượt khỏi sông rồi thì thành Biện Lương này nhất định sẽ vào tay hắn.
- Trong cơn nguy cấp này tôi xét các quan văn võ không ai đủ tài ba cho bằng Lý Can, Tông Trạch. Nếu thánh thượng muốn sớm trừ giặc Kim Phiên thì phải phong Lý Can làm đại nguyên soái, Tông Trạch làm tiên phong, phát cho năm vạn quân ra Hoàng Hà phá giặc ắt là xong.
Vua Khâm Tôn y tấu lập tức hạ chỉ phong Lý Can làm Bính Bắc đại nguyên soái, Tông Trạch làm tiên phong thống lãnh binh nhung đi dẹp giặc.
Hai người tạ ơn rồi lãnh chỉ lui ra.
Lý Can vốn là một quan văn nhưng nhờ tài bác học túctrí đa mưu nên làm được đến chức Gián nghị. Nếu dùng văn chương thì giỏi thật song qua việc võ điều binh khiển tướng thì thật chưa từng. Nay bọn Kim Phiên binh hùng tướng mạnh đã xâm nhập vào địa phận chỉ còn cách có con sông Hoàng Hà mà loài gian nịnh tâu vua cho Lý Can ra điều binh khiển tướng, đủ thấy gian thần xem sơn hà xã tắc có ra chi? Miễn chúng hại được người trung là hả dạ. Thế mà vua cũng nhắm mắt nghe theo.
Lý Can về đến phủ vào hậu đường, giã biệt phu nhân để sửa

soạn lên đường, bỗng thấy một hảo hán đang đứng dưới thềm ngó lên, tướng mạo cao lớn vạm vỡ khác thường. Lý Can vội hỏi:
- Ngươi tên họ là chi?
Người ấy đáp:
- Bẩm lão gia tôi là Trương Bảo.
Lý Can lại hỏi:
- Lâu nay ngươi ở đâu, làm nghề gì?
Trương Bảo đáp:
- Lâu nay tôi ra hải ngoại chuyên nghề buôn bán.
- Ngươi tự xét ngươi có tài cán gì không?
Trương Bảo đáp không nghĩ:
- Tôi có thể vác năm sáu trăm cân chạy cả ngày không biết mệt.
Phu nhân nghe vậy đề nghị:
- Tướng công nên đem nó theo làm kẻ hầu hạ tâm phúc thì tốt lắm.
Lý Can nghe lời cho Trương Bảo sửa soạn đi theo.
Sáng hôm sau Tông Trạch đến rất sớm mời chủ soái ra giáo trường để lo việc khiển binh. Lý Can vội vã ra tận ngoài thềm nghênh tiếp Tông Trạch vào trong đãi đằng trà nước rồi nói:
- Thưa ngài xin ngài xét thử xem có phải là gian thần nó quyết làm hại tôi không. Tôi đây là quan văn biết gì đến việc điều binh khiển tướng thế mà nó bảo tấu cho ra cầm quân đánh giặc. Tôi chỉ còn cách trông mong nơi ngài và xin gửi cả tính mệnh cho ngài, nếu ngài thể tình tôi lấy làm đội ơn.
Tông Trạch thưa:
- Nguyên soái chớ lo điều ấy, trời nào lại bỏ người ngay đâu mà nguyên soái sợ.
Hai người chuyện vấn hồi lâu rồi lên ngựa ra ngoài giáo trường kiểm điểm binh mã, phát pháp, làm lệnh nhắm sông Hoàng Hà tiến quân.
Để ngăn ngừa giặc, nguyên soái truyền cho quân sĩ kéo hết thuyền ở dưới sông lên bờ rồi bài binh bố trận theo dọc tuyến sông. Sắp đặt đâu đó an bài, Tông Trạch liền sai người tâm phúc mang một bức thư chạy thẳng đến Thang Âm huyện, triệu thỉnh mấy anh em Nhạc Phi đến. Trong thư Tông Trạch tha thiết mời anh em Nhạc Phi hãy đem tài sức ra cứu nước.

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai

Hồi thứ mười tám
Một mình, Trương Bảo đốt thuyền địch
Ngột Truật vượt sông nhờ nước băng

Mấy ngày sau tên gia nhân mang thư trở về bẩm với Tông Trạch.
- Con đi suốt ngày đêm không nghỉ nhưng khi đến Thang Âm huyện trao thư thì được biết Nhạc Phi đang cơn bệnh nặng, anh em xúm xít bên giường săn sóc thuốc men chẳng ai chịu xa Nhạc Phi nên cùng từ chối cả, bất đắc dĩ con phải về đây phục lệnh.
Tông Trạch nghe qua than vắn thở dài hồi lâu và nói:
- Sao Nhạc Phi lâm bệnh trong lúc này? Thế thì trời kia muốn dứt nhà Tống rồi.
Khi Ngột Truật kéo quân đến sông Hoàng Hà an dinh hạ trại xong bèn phi ngựa chạy men theo mé sông để xem địa thế. Ngột Truật thấy nước sông chảy quá mạnh không thể nào đưa quân qua sông được, cần phải đóng thuyền bè gấp mới có thể tiến quân như ý muốn.
Nghĩ rồi Ngột Truật trở về dinh cho đòi hai nguyên soái là Ô Quốc Long và Ô Quốc Hổ đến bảo:
- Hai ngươi phải lập tức truyền lệnh cho quân sĩ mang tiền qua phủ Hà Giang mua gỗ ván và mọi vật liệu về thuê thợ mộc đến đóng thuyền cho thật nhiều để đưa quân sĩ qua sông, sớm ngày nào hay ngày nấy.
Còn bên dinh Tống hàng ngày Lý Can đều cho binh sĩ đi do thám tình hình bên dinh Phiên xem địch quân động tĩnh thế nào để kịp thời ứng phó. Lý Can được tin quân Phiên canh phòng rất nghiêm ngặt nên sộ quân Phiên dùng thuyền nhỏ sang do thám bèn sai Trương Bảo lãnh vài mươi chiếc thuyền nhỏ chèo dọc theo ven sông để tuần phòng.
Trương Bão tuần tiễu ven sông Hoàng Hà vẫn nghe nói binh Phiên đông lắm, có đến năm sáu mươi vạn nhưng trong lòng nghi hoặc không tin, ngặt vì cứ đi lại bên này sông không thấy tận mắt, Trương Bảo nghĩ thầm:
- Để bữa nào ta lén qua sông đột nhập vào dinh Phiên xem có

phải binh lính của chúng đông đảo như lời người ta đồn đại không?
Rồi một hôm trời tối ngửa bàn tay không thấy Trương Bảo dẫn mười mấy đứa thủy thủ xuống một chiếc thuyền con bí mật vượt sông.
Qua đến bờ bên kia Trương Bảo tìm chỗ cây rậm rạp giấu thuyền vào đó rồi nhẹ nhàng nhảy phóc lên bờ.
Thường thường Trương Bảo chỉ dắt trong lưng một cây đoản đao, hôm nay chàng lại xách theo một cây côn sắt to tướng, men theo bờ sông thẳng đến dinh quân Phiên.
Đến nơi vào khoảng canh năm, quân Phiên đang ngủ mê man. Trương Bảo rón rén đến gần nắm cổ một đứa, bụm miệng, cặp nách chạy dông đến chỗ rừng rậm mới vứt xuống để hỏi tin tức. Ngờ đâu sức Trương Bảo quá mạnh, chỉ kẹp sơ một chút mà tên lính Phiên ấy hộc máu chết tự lúc nào rồi!
Trương Bảo lấy làm tức giận, vội chạy trở lại bắt một đứa khác. Tên này bị chộp thình lình hoảng vía toan la lên nhưng chợt thấy đoản đao đã kề bên cổ, hắn cứng lưỡi lại toàn thân run lẩy bẩy.
Trương Bảo khẽ nói:
- Mi hãy đi cùng ta ra ngoài kia ta hỏi chút việc, bằng la lên ta giết chết ngay.
Dứt lời Trương Bảo ôm ngang eo tên lính chạy thẳng ra bên rừng vắng vẻ để xuống hỏi:
- Mi hãy cho ta biết trong dinh quân Phiên có bao nhiêu binh mã?
Tên lính Phiên đáp:
- Thưa lão gia, nghe nói độ năm sáu chục vạn.
Trương Bảo lại hỏi:
- Dinh Ngột Truật ở phía nào?
- Thưa lão gia, chúa công tôi an dinh cách đây hơn ba mươi dặm.
- Chỗ mi ở đó là dinh của ai?
- Thưa đó là dinh của một tướng tiên phong tên Hắc Phong Cao.
- Còn dinh của ai ở kế bên?
- Thưa đó là dinh của hai nguyên soái Ô Quốc Long và Ô Quốc Hổ. Hai người này vâng lệnh chúa công đến đó đốc thúc thợ mộc đóng thuyền cho chóng.

Thế là Trương Bảo biết cả những điều muốn biết nên cười gằn nói:
- Ta cám ơn ngươi.
Dứt lời Trương Bảo giáng cho hắn một côn trúng ngay đỉnh đầu bể não chết tươi.
Trương Bảo vung côn sắt chạy xông vào dinh Hắc Phong Cao la hét om sòm, vung côn đánh đập tơi bời khiến quân Phiên đang ngủ không biết đầu đuôi ra sao cả, vừa bàng hoàng đứng dậy đã bị đoản côn vụt chết ngay.
Quân Phiên hoảng hốt bỏ chạy ra ngoài hết. Trương Bảo rút đoản đao cắt một số đầu quân Phiên cột xung quanh mình rồi chạy thẳng đến mấy trại đóng thuyền gần đó.
Đến đây Trương Bảo thấy thầy thợ đông đảo, kẻ nấu cơm người nấu nước lăng xăng ăn uống để khởi công cho sớm. Chàng nhảy bổ vào, đoàn thợ hoảng kinh đạp nhào trên lò bếp chạy bán sống bán chết. Đứa nhanh chân thoát khỏi, đứa quýnh cẳng phải bỏ mạng.
Trương Bảo đánh giết một số thầy thợ, còn bao nhiêu chạy trốn hết. Sẵn có lửa trong bếp chàng nổi lửa đốt hết mấy trại đóng thuyền, ngọn lửa bốc lên cao đỏ rực một vòm trời. Bấy giờ Trương Bảo mới chịu chạy đến chỗ giấu thuyền hối thúc quân lính chèo nhanh sang bên kia sông.
Tướng tiên phong Hắc Phong Cao đang ngon giấc trong trướng bỗng nghe quân sĩ cấp báo, bèn giật mình chỗi dậy nai nịt chỉnh tề cầm binh khí xông ra. Nhưng chẳng thấy giặc đâu cả chỉ thấy quân mình nhớn nhác và một số tử thi nằm ngổn ngang dưới đất.
Hắc Phong Cao giận lắm nhưng không biết làm sao, phải truyền lệnh đem chôn các tử thi ấy.
Nguyên soái Ô Quốc Long và Ô Quốc Hổ vẫn còn đang mê man trong giấc nồng, bỗng nghe quân canh trại đóng thuyền chạy vào phi báo:
- Bẩm soái gia, có một thằng Nam man rất hung tợn, nửa đêm xông vào trại đánh chết thợ mộc rất nhiều, lại phóng hỏa đốt mấy trại đóng thuyền cháy rụi rả rồi, lại nghe nói hắn cũng xông vào dinh tiên phong giết rất nhiều quân sĩ, cắt lấy một mớ thủ cấp cột vào lưng dông xuống thuyền chạy qua sông rồi!

Hai tên nguyên soái Long, Hổ vừa nai nịt binh khí vừa hỏi tên quân báo:
- Hắn dẫn quân theo nhiều hay ít? Hắn đi được bao lâu rồi?
Tên quân bẩm:
- Bẩm soái gia, nó qua chỉ có một mình, nó cũng vừa xuống thuyền sang sông chưa lâu lắm đâu.
Ô Quốc Long và Ô Quốc Hổ vội điểm quân kỵ mã chạy bay đến mé sông Hoàng Hà nhưng chẳng thấy tăm hơi gì cả, trời còn tối chỉ thấy sương tỏa mịt mờ, nước chảy như cắt. Hai Phiên soái đứng nhìn ngơ ngác, trong lòng căm giận sục sôi lên nhưng không biết làm sao phải dằn lòng trở về dinh.
Sáng sớm hai tướng Phiên chạy đến chỗ Ngột Truật báo lại những điều xảy ra trong đêm hôm. Ngột Truật lập tức truyền quân sĩ cất lại trại, một mặt sai người qua phủ Hà Giang mộ thêm thợ mộc, mua gỗ ván đem về đóng thuyền gấp.
Trương Bảo làm náo loạn quân Phiên trong đêm hôm nên rất khoái chí. Sáng sớm chàng đem thủ cấp quân Phiên đến báo công với nguyên soái Lý Can.
Lý Can trông thấy giật nẩy người, nạt lớn:
- Sao ngươi dám cả gan trái quân lệnh, một mình qua sông mạo hiểm như vậy? Rủi sơ sẩy bị bắt, ngươi chết đã uổng mạng mà lại mất oai khí của quân ta nữa. Ấy chính là tội vi phạm quân lệnh chớ không phải công cán chi đâu. Nếu lần sau để xảy ra chuyện tương tự ta sẽ không dung đấy.
Trương Bảo cúi đầu làm thinh rồi đi ra ngoài nói lẩm bẩm:
- Không công cán cũng được miễn là giết lũ Phiên nô một đêm cũng đủ sướng tay rồi. Thôi bây giờ lo đi làm nhiệm vụ tuần thủ sông Hoàng Hà.
Thời gian trôi qua, nếu chẳng có việc chi khác thường xảy đến thì với tài phòng thủ của Lý Can và Tông Trạch tại bờ sông Hoàng Hà, Ngột Truật không thể nào đưa quân qua sông nổi. Nhưng lòng trời đã định cho giang san nhà Tống phải nghiêng ngửa, sinh linh Trung Nguyên phải chịu một phen binh lửa, khốn khổ tiêu điều nên trong lúc xuân sang mà gió bấc đột nhiên thổi lên cuồn cuộn suốt ngày đêm không ngớt, lạnh lẽo thấu xương. Quân Phiên là dân miền Bắc nên quen khí lạnh, thế mà đã mặc khôi giáp bằng lông cừu còn run rẩy huống hồ quân Trung

Nguyên sống trong xứ ôn đới nay lại gặp phải thời tiết lạnh lẽo lạ thường như vậy làm sao chịu nổi? Vì vậy quân Trung Nguyên bị nứt da, chết cóng rất nhiều.
Suốt ngày đêm gió bấc vẫn thổi vi vu, mưa phùn lắc rắc mây che vần vũ,lạnh đến teo gan héo ruột làm cho nước sông Hoàng Hà đóng băng lại dày trên hai thước.
Ngột Truật ngồi trong ngưu bì trướng thấy khí trời lạnh lẽo khác thường, ước chừng lạnh hơn giữa mùa đông bên Phiên quốc bèn hỏi quân sư:
- Nghe nói khí trời Trung Nguyên ôn hòa lắm, sao nay lại lạnh dữ vậy?
Quân sư Hấp Mê Xi nói:
- Lẽ thường thì phía bắc lạnh lẽo, phía nam ấm áp, hơn nữa từ khi tôi được biết đến giờ chưa từng nghe Trung Nguyên lạnh dữ như thế này. Hay là trời giúp cho chúa côgng đây cũng nên.
Ngột Truật nghe nói lấy làm lạ:
- Trời lạnh thấu xương tại sao quân sư lại bảo là trời giúp? Hấp Mê Xi nói:
- Trong lúc này trời lạnh chừng nào thì tốt chừng ấy. Tôi đã từng xem sử Trung Nguyên có đoạn chép về sự tích Quách Ngạn Oai dấy binh muốn thâu đoạt thiên hạ của Lưu Trí Viên. Khi đại binh kéo đến sông Hoàng Hà không thể qua sông được đột nhiên khí trời lạnh lẽo một cách lạ thường đến nỗi nước sông đóng băng lại. Quách Ngạn Oai nhờ đó xua binh qua sông đánh lấy kinh thành. Biết đâu hôm nay lòng trời chẳng giúp chúa công? Xin chúa công hãy sai quân thăm dò nước sông xem thử thế nào, nếu quả nước đã đóng băng thì phải lập tức xua quân qua, được như vậy thì lấy Biện Lương dễ như trở bàn tay.
Ngột Truật nghe nói lập tức sai quân cưỡi ngựa chạy thẳng ra sông xem thì chỉ một khắc sau quân về báo là nước đã đặc cứng rồi.
Ngột Truật cả mừng vội hạ lệnh cho tướng sĩ lập tức đạp băng vượt qua sông Hoàng Hà, nếu ai trễ nải thì chém đầu.
Năm mươi vạn quân Phiên, tướng nào binh nấy rầm rộ ké nhau vượt sông rất dễ dàng. Lúc ấy quân Tống đang lạnh cóng run lẩy bẩy xúm xít cho ấm, bỗng thấy quân Phiên kéo đến đông như kiến thì kinh hồn hoảng vía, mạnh ai nấy chạy.

Trương Bảo thấy vậy xông vào dinh kề vai cõng Lý Can chạy như bay nhắm Biện Lương thẳng tiến, còn Tông Trạch thấy quân mình đã rã rời nên cũng bỏ dinh chạy thẳng về Biện Kinh. Dọc đường Tông Trạch gặp Trương Bảo đang cõng Lý Can bèn hợp đoàn cùng về triều bảo tấu.
Ngờ đâu trong lúc lộn xộn, có kẻ đã phi ngựa thẳng về Biện Lương cấp báo rồi, nên khi Lý Can và Tông Trạch mới về đến ngoài thành đã thấy khâm sai đệ chiếu chỉ ra tuyên bố:
- Lý Can và Tông Trạch bỏ Hoàng Hà mà chạy giặc, tội đáng chết, song vì nghĩ công bảo giá nên chỉ cách chức cho trở về quê làm dân, các ấn triện phải nạp cho khâm sai đem về triều phục chỉ.
Hai người cúi đầu lạy tạ thánh chỉ rồi giao ấn triện cho khâm sai đem về triều.
Tông Trạch nói với Lý Can:
- Dầu sao cũng là ơn sâu của thiên tử.
Lý Can cắt ngang nói:
- Ơn huệ gì mà bảo rằng sâu với nông? Ấy chẳng qua là quỷ kế của bọn gian thần, quyết chặt bớt vây cánh của nhà vua. Hôm nay chúng ta nỡ lòng nào ở lại chốn Biện Lương này để chứng kiến cái cảnh bán nước cầu vinh của chúng, nỡ lòng nào nhìn giang san gấm vóc này lọt vào tay rợ Phiên? Thôi chúng ta hãy về quê cho chóng để khỏi chướng tai gai mắt.
Tông Trạch đáp:
- Lời ngài nói chí lý lắm.
Rồi Tông Trạch sai công tử Tông Phương vào thành đem hết gia quyến trở về quê. Lý Can cũng sai Trương Bảo vào thành đem gia quyến ra.
Tông Trạch và Lý Can chia tay rồi ai nấy trở về cố hương.
Lúc ấy vua Khâm Tông nghe tin quân Phiên kéo gần đến thành Biện Lương bèn hạ chỉ cho chư tướng cố thủ thành trì chờ cho kẻ hào kiệt bốn phương dấy binh cần vương đánh lui giặc.
Khi ấy Ngột Truật xua binh qua khỏi sông Hoàng Hà chém giết quân Tống không chừa một tên, thây nằm chật đất, máu chảy thành sông.
Đến lúc quân nhà Tống bị đánh tan tác thì gió bấc cũng vừa im bặt, bầu trời quang đãng như thường, nước sông Hoàng Hà lại

chảy cuồn cuộn như xưa. Thật quả nhiên là trời giúp Ngột Truật vậy.
Ngột Truật quay nhìn sang bên kia sông thấy còn mấy đạo quân chưa kịp qua sông, liền sai lấy hết thuyền bè sang chở qua hết. Đoạn truyền lệnh cho Mã Đề Đốc, nguyên soái Hắc Phong Cao lãnh năm ngàn binh đi tiên phong, nguyên soái Ô Quốc Long và Ô Quốc Hổ cũng lãnh năm ngàn quân kéo xốc tới Biện Kinh, cách thành chừng hai mươi dặm mới an dinh hạ trại.
Quân thám tử thấy thế chạy về phi báo, vua Khâm Tông liền triệu hết văn võ bá quan phán hỏi:
- Nay binh Ngột Truật đã qua khỏi Hoàng Hà kéo đến kinh thành, các khanh có cach gì làm cho chúng lui binh?
Trương Bang Xương quỳ tâu:
- Hạ thần đã truyền hịch khắp các nẻo cần vương để mang binh đến đánh với Ngột Truật, chẳng ngờ Lý Can bất tài để cho Ngột Truật qua sông quá gấp. Bây giờ chúng đã đến kinh thành rồi xin chúa thượng phải sắm lễ vật cho nhiều để cầu hòa. Chờ cho chúng rút binh qua khỏi Hoàng Hà, chúa thượng sẽ điều động binh mã các nẻo về chận đánh cho một trận tơi bời. Chúa thượng sẽ khôi phục lại Trung Nguyên chẳng khó chi.
Khâm Tông nói:
- Từ xưa đến nay đã có ông vua nào cầu hòa như vậy không?
Bang Xương đáp:
- Ngày xưa Hán gả Chiêu Quân, Đường dâng công chúa, nay chẳng qua bệ hạ chỉ ngộ biến tòng quyền, cứu cấp cho qua thời gian ngắn thế thôi. Vậy bệ hạ hãy nghe theo hạ thần dâng cho chúng vàng ròng một xe, gấm vóc ngàn cây, mỹ nữ năm chục ả, ca đồng năm chục đứa, trâu, heo, dê, rượu các loại đừng thiếu sót. Nhưng ngặt một nỗi chẳng biết có vị trung thần nào chịu đi cầu hòa cho bệ hạ không?
Khâm Tông vội nhìn hai bên văn võ bá quan hỏi:
- Có ai dám mang lễ vật sang dinh Phiên không?
Vua hỏi luôn mấy lần vẫn không thấy ai lên tiếng, Trương Bang Xương lại tâu:
- Hạ thần tuy bất tài song cũng xin đi thử một phen xem sao.
Khâm Tông mừng rỡ nói:
- Thái sư đã hết lòng với triều đình thật xứng đáng bậc trung

thần.
Nói rồi truyền chỉ sắm lễ vật giao cho Trương Bang Xương.
Trương Bang Xương mang lễ vật đến dinh Phiên quân, thấy lính vào báo, nguyên soái Hắc Phong Cao vội truyền lệnh cho vào.
Sau khi Trương Bang Xương giập đầu bái kiến, Hắc nguyên soái hỏi:
- Tên Nam man kia, có phải hoàng đế của ngươi sai ngươi đến đây dâng lễ vật không?
Trương Bang Xương đáp:
- Vâng chính chúa thượng sai tôi mang lễ vật sang đây để cống hiến, vậy xin nguyên soái cho tôi được ra mắt chúa công để dâng nạp.
Hắc nguyên soái nghe nói vùng nạt lớn:
- Hãy đem hắn ra chém quách cho ta.
Kẻ tả hữu vâng lệnh áp tới, Trương Bang Xương năn nỉ:
- Xin nguyên soái bớt cơn nóng giận để tôi dâng nạp ngay.
Nói rồi mang tờ ghi lễ vật hai tay dâng lên cho Hắc nguyên soái.
Hắc nguyên soái xem xong đổi giận làm vui nói:
- Trương Bang Xương, ngươi hãy bình thân, giao lễ vật lại đây cho ta về đi để ta tâu giùm lại với chúa công ta cho.
Trương Bang Xương lại nói:
- Tôi còn một việc cần bẩm với chúa công.
- Có việc gì ngươi cứ nói ra, ta sẽ tâu giùm cho ngươi cũng được.
Bang Xương trịnh trọng nói:
- Xin nguyên soái tâu cho chúa công biết rằng có tôi là Trương Bang Xương đến đây để dâng giang san nhà Tống cho người, trước tiên tôi làm cho hao tài tốn của nhà Tống trước đã.
Hắc nguyên soái cười ha hả nói:
- Ồ tưởng việc gì chứ việc ấy ta biết cả rồi, ngươi hãy về đi để ta tâu lại với chúa công ta cho.
Trương Bang Xương từ tạ ra khỏi dinh Phiên đi thẳng về triều phục chỉ.
Nói về Hắc Phong Cao xem thấy lễ vật rất nhiều lại thêm mỹ nữ ca đồng, vàng ròng gấm vóc, động lòng tham nghĩ rằng:
- Ta giúp Ngột Truật thâu đoạt giang san nhà Tống, công ấy to lớn biết bao nhiêu, nay ta có lấy của hắn bấy nhiêu lễ vật cũng

chưa đáng công.
Nói rồi thu hết lễ vật, truyền tướng sĩ nhổ trại kéo rốc qua phía Tây Sơn trở về nước.
Quân sĩ phi báo cho Ngột Truật hay, Ngột Truật nghĩ thầm:
- “H8ác Phong Cao theo ta thâu đoạt Trung Nguyên, chỉ nay mai này là chiếm đoạt thiên hạ của nhà Tống, ta sẽ hậu thưởng cho y xứng đáng. Hôm nay chẳng biết duyên cớ gì y lại bỏ về như vậy?”.
Nghĩ xong liền truyền lệnh cho binh mã tiến thêm trăm dặm nữa mới hạ trại.
Quân Tống vội chạy vào triều phi báo:
- Nay quân Phiên chẳng biết vì sao đã áp gần chỉ cách thành độ năm dặm nữa, hay là chúng muốn công thành chăng?
Khâm Tông nghe báo kinh hãi hỏi Trương Bang Xương:
- Hôm qua đã đem lễ vật cầu hòa, tại sao hôm nay địch quân lại xáp tới thành ta làm chi vậy?
Trương Bang Xương nói:
- Hạ thần thiết tưởng tướng Phiên quá đông mà lễ vật ta quá ít nên chúng chia nhau không đủ, thành thử chưa chịu hòa đó. Vậy xin bệ hạ hãy dâng thêm lễ vật nữa thì chúng sẽ lui khỏi Hoàng Hà.
Khâm Tông không biết làm sao đành phải sắm sửa lễ vật như trước rồi sai Trương Bang Xương đi một lần nữa.
Tên gian thần ấy lãnh lễ vật lui ra khỏi ngọ môn liền đi thẳng sang dinh quân Phiên.
Quân Phiên vào phi báo, Ô Quốc Long nguyên soái lập tức cho vào. Trương Bang Xương quỳ mọp dưới đất thưa:
- Hôm nay tôi đến xin dâng lễ vật lên chúa công, đồng thời có việc cơ mật muốn tâu với người.
Ô Quốc Long và Ô Quốc Hổ xem qua lễ vật rồi bảo:
- Ta chẳng phải là chúa công. Hôm trước những lễ vật ngươi đem đến, Hắc nguyên soái đã thu hết và đi về nước rồi, nguyên soái ấy có dâng một tí gì cho chúa công đâu? Nay những lễ vật này chúng ta sẽ dâng giùm cho ngươi, ngươi hãy về thành mà đợi tin lành.
Trương Bang xương vui vẻ lạy tạ về triều phục chỉ.
Trương Bang Xương ra khỏi dinh, Ô Quốc Long và Ô Quốc Hổ

bàn nhau. Ô Quốc Long nói:
- Hèn chi Hắc nguyên soái về nước cũng phải, bọn ta từ ngày dấy binh đến nay công lao không ít. Nay những lễ vật này có thu riêng cũng xứng đáng. Vậy chúng ta cũng thu hết rồi về nước cho sớm.
Ô Quốc Hổ nói:
- Tính như vậy thì gọn biết bao nhiêu.
Rồi truyền lệnh ba quân nhổ trại kéo vòng sang phía đông đi thẳng về đại Kim quốc.
Quân sĩ chạy vào báo với Ngột Truật:
- Không biết vì lý do gì hai ông nguyên soái họ Ô nhổ trại đi về hết rồi.
Ngột Truật cau mày:
- Lạ thật! Thôi để ta tự thân kéo binh đến tra xét xem sao?
Quân Tống lại hớt hải chạy vào triều phi báo:
- Bây giờ quân của Ngột Truật lại xông đến sát thành đóng trại.
Vua Khâm Tông lại hỏi Trương Bang Xương:
- Nay chúng nó còn đến nữa là sao vậy?
Trương Bang Xương tâu:
- Thần đến dâng lễ hai phen, nhưng chưa hề giáp mặt Ngột Truật. Vậy nay bệ hạ phải sắm sửa lễ vật cho thần đi một phen nữa may ra có giáp mặt Ngột Truật mới có thể cầu hòa được.
Khâm Tông sa nước mắt nói:
- Thái sư đã mang đi hai lần lễ vật quá nhiều, nay bảo trẫm phải dâng nữa thì biết lấy gì dâng đây?
Trương Bang Xương nói:
- Nếu bệ hạ chẳng nghe lời kẻ hạ thần thì ngày sau có bề gì xin chớ quở trách.
Khâm Tông nói:
- Vậy thì phải sai người ra ngoài mua thêm ca đồng và mỹ nữ mới đủ.
Trương Bang Xương lắc đầu:
- Nếu đi mua ngoài dân gian thì thần e không vừa ý Ngột Truật, chi bằng cứ việc chọn lựa trong cung mới xong.
Khâm Tông không biết làm sao nên phải tự mình đi điểm tra cung nữ, sắm lễ vật cho đầy đủ như hai lần trước để rồi cũng sai Trương Bang Xương đi nữa.

Chuyến này Trương Bang Xương đi thẳng đến dinh Phiên, quân canh gác rất nghiêm ngặt. Bang Xương thưa với viên quan Bình Chương tỏ việc muốn vào ra mắt Ngột Truật để dâng lễ vật cầu hòa.
Viên quan Bình Chương chạy vào báo:
- Có một tên Nam man xưng là thừa tướng nhà Tống đến xin ra mắt chúa công để dâng lễ vật cầu hòa.
Ngột Truật vội hỏi quân sư:
- Tên thừa tướng Trương Bang Xương ấy là trung thần hay kẻ gian nịnh?
Hấp Mê Xi đáp:
- Hắn là đứa gian thần đệ nhất của triều đình nhà Tống. Ngột Truật nói:
- Thế thì bắt nó xé thịt cho rồi.
Hấp Mê Xi can:
- Không nên đâu chúa công ạ, vì lúc này là lúc ta đang cần dùng đứa gian thần ấy nên phải nuôi dưỡng nó, lúc nào được thiên hạ rồi sẽ giết nó cũng chẳng muộn.
Ngột Truật khen phải liền cho vào.
Trương Bang Xương vào đến Ngưu bì trướng quỳ mọp dưới đất tâu:
- Tôi là Trương Bang Xương xin vào yết kiến chúa công.
Ngột Truật hỏi:
- Trương lão nhi đến đây có việc gì không?
Trương Bang Xương nói:
- Lúc tôi chưa gặp được chúa công tôi đã dự định làm một kế làm cho nhà Tống hao tài tổn sức. Đã hai phen tôi đem lễ vật đến đây đều bị mấy vị thu hết, nay đem lễ vật đến nữa tính đã ba phen rồi.
Ngột Truật vội lấy tờ ghi các lễ vật xem qua rồi nói:
- Lễ vật quý giá như vậy hèn chi binh mã của hai tướng ấy kéo về nước hết cũng phải.
Hấp Mê Xi kề tai nói nhỏ với Ngột Truật:
- Chúa công nên phong cho hắn một chức vương để làm vừa lòng hắn thì có lo chi chẳng lấy được giang san nhà Tống.
Ngột Truật gật đầu rồi gọi Trương Bang Xương bảo:
- Ta phong cho ngươi làm chức Sở Vương, ngươi hãy đầu hàng

ta gấp đi.
Trương Bang Xương cúi đầu tạ ơn. Ngột Truật lại nói:
- Hiền khanh, nay ngươi đã làm bề tôi cho ta rồi, vậy ngươi hãy lập một kế chi để ta thâu tóm thiên hạ của nhà Tống?
Trương Bang Xương nói:
- Nếu như chúa công muốn thâu tóm hết thiên hạ nhà Tống thì phải làm cho chúa Tống tuyệt hậu đi mới được.
Ngột Truật hỏi:
- Khanh nói thế nghĩa là gì?
Trương Bang Xương tâu:
- Nay chúa công hãy sai một viên quan đi với hạ thần đến ra mắt Tống chúa để đòi một vị thân vương làm con tin. Nếu bằng lòng như vậy chúa công mới chịu lui binh. Trong lúc ấy hạ thần sẽ lấy lời lợi hại gạt vua Tống, chắc chắn vua Tống phải đem thái tử dâng cho chúa công. Chừng ấy chúa công muốn gì mà không được?
Ngột Truật nghe nói trong lòng giận dữ, nghiến răng nghĩ: “Tên gian thần này quả hiểm độc thật”.
Nhưng bề ngoài Ngột Truật giả vờ khen:
- Kế ấy hay lắm, thôi để ta sai tả thừa tướng Hấp Mê Cang và hữu thừa tướng Hấp Mê Cường đi với ngươi, còn những ca đồng kỹ nữ ta chẳng dùng, ngươi hãy đem về đi.
Trương Bang Xương cùng tả hữu thừa tướng Kim Phiên đem ca đồng kỹ nữ vào triều Tống. Hấp Mê Cang và Hấp Mê Cường còn đứng ngoài ngọ môn, Trương Bang Xương đã vào quỳ tâu:
- Ngột Truật chẳng dùng ca đồng và kỹ nữ, chỉ nài cho được một vị thân vương làm con tin mới chịu lui binh. Nay bệ hạ muốn thi hành kế ấy tất nhiên phải đưa điện hạ đến Kim Phiên làm con tin, rồi âm thầm điều động binh mã các xứ đến cho mau giết sạch quân Phiên cứu điện hạ về triều. Bằng không thì thiết tưởng quân Phiên đông lắm chúng sẽ đánh phá kinh thành, lúc đó vàng đá cũng tiêu tan không còn ăn năn kịp nữa.
Vua Khâm Tông còn đang suy nghĩ, Bang Xương lại tiếp:
- Việc đã gấp rút xin bệ hạ hãy liệu định cho mau.
Khâm Tông nói:
- Thế thì Trương tiên sinh hãy mời Phiên sứ ra nơi Kim Đình quán dịch chờ đợi, để trẫm hỏi ý phụ vương đã rồi sẽ quyết định

dứt khoát.
Trương Bang Xương dịu giọng khẽ tâu:
- Việc này rất hệ trọng, có thể nói là việc mất còn của giang sơn nhà Tống, thế mà bệ hạ còn đi hỏi ý Thái Thượng Hoàng. Thế nào Thái Thượng Hoàng lại chẳng thương con xót cháu. Nếu người không bằng lòng thì việc lớn của bệ hạ hỏng mất, bệ hạ hãy liệu lấy, đừng vì chút tình cảm nhỏ nhen mà làm hỏng cả việc đại sự.
Vua Khâm Tông hứa chịu nhưng cũng vào cung tỏ cùng phụ vương:
- Nay Ngột Truật nó nài cho được một thân vương ở làm con tin mới chịu lui binh.
Huy Tông nghe tâu, sa nước mắt nói:
- Như vậy chắc là kế của gian thần rồi, song đã đến nước này con có cưỡng cũng chẳng được! Vậy con hãy sai em con là Triệu Vương đi mới được.
Huy Tông cho đòi Triệu Vương vào An Lạc cung vừa khóc vừa nói:
- Vương nhi, con có hay việc gì không? Nay Phiên quân nó hung hăng đến thế, Vương huynh con đã ba phen dâng lễ cầu hòa nhưng Ngột Truật vẫn nài cho được một vị thân vương ở làm con tin mới chịu lui binh. Nay cha muốn sai con đi mà lòng không nỡ nên chưa biết nên liệu sao đây?
Vị điện hạ này chính tên là Hoàn mới mười lăm tuổi, một người hiếu thảo ít ai bì, nên thấy cha mình rầu rĩ vội thưa:
- Phụ Vương chớ nên thương tiếc con. Đây chỉ vì việc đại sự của quốc gia, chớ nên vì tình cảm mà làm hỏng cả việc lớn, vả lại tổ tông ta khai sáng giang san chẳng phải là dễ. Chi bằng để con qua bên dinh Phiên giả làm con tin, chờ binh mã các tỉnh kéo đến giết hết giặc Phiên cứu con về cũng không sao.
Huy Tông nghe nói vậy cực chẳng đã phải ra ngự triều, nhìn hai bên văn võ phán hỏi:
- Nay Triệu Vương muốn qua dinh Phiên làm con tin, không biết trong các khanh có ai dám theo bảo hộ Điện hạ không?
Vừa dứt lời, tân khoa trạng nguyên Tần Cối bước ra tâu:
Thần xin theo bảo hộ Điện hạ.
Huy Tông vui vẻ đáp:

- Nếu được khanh đi theo thì hay biết chừng nào,. Lúc nào về triều trẫm sẽ phong quan chức cho.
Thượng hoàng lui giá về cung, các quan cũng bãi triều.
Sau đó Trương Bang Xương, Tần Cối cùng hai tên Phiên sứ dắt Triệu Vương qua bên dinh Phiên.
Trong lúc chia tay, Triệu Vương chẳng nỡ xa cha vùng khóc rống lên, hồi lâu mới cắn răng nuốt lệ ra khỏi ngọ môn lên ngựa thẳng đến dinh Phiên.
Trương Bang Xương, Hấp Mê Cang và Hấp Mê Cường vào trước còn Tần Cối thì bảo hộ Triệu Vương đứng ngoài cửa dinh chờ đợi.
Trương Bang Xương vào dinh ra mắt. Ngột Truật hỏi:
- Việc ấy ra sao?
Bang Xương chưa mở miệng, Hấp Mê Cang đã nói:
- Quả thật Sở Vương tài cán ít ai bì, đã làm Nam man hoàng đế phải nghe lời đưa em trai đến làm con tin, lại có một tên trạng nguyên tên là Trần Cối theo đến nữa, cả hai còn đang đứng ngoài dinh đợi chỉ.
Ngột Truật nói:
- Thế thì hãy bảo chúng vào đây.
Ngờ đâu dưới trướng có một tướng Phiên tên là Bồ Lư Ôn mặt mày dữ tợn nghe bảo ra gọi vào, hắn tưởng bảo ra bắt đem vào vội chạy ra ngoài dinh trợn mắt hỏi:
- Ai là tiểu điện hạ?
Tần Cối trỏ Triệu Vương bảo:
- Vị này là điện hạ đấy.
Bồ Lư Ôn liền xap lại bắt Triệu Vương kẹp nách chạy vào dinh.
Tần Cối thấy thế chạy theo gọi lớn:
- Chớ nên làm dữ điện hạ ta sợ.
Bồ Lư Ôn vào đến trước trướng buông Triệu Vương xuống ngờ đâu Triệu Vương sợ quá tắt thở rồi.
Tần Cối bước vào thấy thế hỏi:
- Tại sao lại làm cho điện hạ ta chết như vậy?
Ngột Truật quay sang hỏi Hấp Mê Xi:
- Người này là ai? Hấp Mê Xi tâu:
- Người này là tân khoa trạng nguyên Tần Cối. Xin chúa công

cho giữ nó lại không cho nó về Trung Nguyên.
Ngột Truật nói: Phải đấy, có lúc ta sẽ dùng đến nó!

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ mười chín
Nhược Thủy khảng khái mắng Phiên Vương
Thôi Hiếu dâng huyết thư truyền hịch.

Ngột Truật bảo Tần Cối đem thây Triệu Vương đi chôn cất rồi sau đó cho đi làm gia nhân cho một tướng Phiên.
Ngột Truật hỏi Trương Bang Xương:
- Triệu Vương chết, con cái Tống Vương còn đứa nào không?
Trương Bang Xương đáp:
- Triều Tống còn một vị điện hạ thứ chín là Khương Vương Triệu Cấu, để thần lừa hắn đến cho chúa công!
Nói xong từ tạ Ngột Truật trở về triều ra mắt Thái thượng hoàng Huy Tông , giả vờ khóc lóc nói:
- Triệu Vương điện hạ đã rủi ro bị ngã ngựa hết bên dinh Phiên rồi. Nay Ngột Truật lại muốn một vị thân vương khác ở làm con tin thì hắn mới lui binh. Nếu không y theo lời hắn thì hắn sẽ đánh thẳng vào cung.
Thái thượng hoàng nghe nói lòng đau xót vô cùng, cực chẳng đã phải gọi Khương Vương vào rồi thuật hết mọi việc cho nghe.
Khương Vương tâu:
- Xã tắc là trọng, con đâu dám tiếc thân. Vậy con cần phải qua đó mới xong.
Huy Tông lại hỏi:
- Có ai dám theo điện hạ không?
Bỗng có quan Lại bộ Thị Lang tên là Lý Nhược Thủy bước ra tâu:
- Hạ thần xin lĩnh mệnh theo bảo hộ điện hạ cho.
Rồi cùng Khương Vương ra khỏi thành theo Trương Bang Xương thẳng qua dinh Phiên.
Trương Bang Xương vào trước ra mắt Ngột Truật tâu:
- Điện hạ Khương Vương Triệu Cấu đã bị hần lừa đến đây rồi.

Bây giờ trong triều nhà Tống không còn một điện hạ nào nữa cả.
Ngột Truật nghe nói sợ Khương Vương lại bị chết nữa thì nguy, vội sai quân sư ra nghênh tiếp.
Lý Ngược Thủy lén căn dặn Khương Vương:
- Điện hạ nên nhớ câu: "Năng nhược năng cường thiên niên kế, hữu dũng vô mưu nhứt dán vong". Nghĩa là có lúc yếu có lúc phải mạnh là kế hay ngàn đời, bằng ỷ mạnh không mưu thì nguy. Khi điện hạ vào ra mắt Ngột Truật tùy cơ ứng biến, chớ nên làm mất nhuệ khí của mình mà cũng chớ nên cứng cỏi quá mà mang hại.
Khương Vương nói:
- Việc ấy ta biết rồi.
Rồi theo Hấp Mê Xi vào dinh ra mắt Ngột Truật. Ngột Truật trông thấy Khương Vương tuổi còn nhỏ mà tướng mạo khôi ngô, mặt ngọc mắt sáng như sao. Thật là một vị điện hạ hiếm có trên đời.
Ngột Truật nói:
- Nếu ngươi bằng lòng xem ta như cha thì ta lấy được giang san nhà Tống sẽ giao lại cho ngươi làm hoàng đế, ngươi có bằng lòng không?
Khương Vương nghe nói sẽ giao giang sơn lại cho mình thì ráng bước ba bước tới nói:
- Con xin bằng lòng!
Ngột Truật mừng rỡ bảo Khương Vương ra sau dinh lập riêng phòng trướng để ở. Bỗng thấy Lý Nhược Thủy theo vào, Ngột Truật bèn gọi lại hỏi:
- Ngươi là ai?
Lý Nhược Thủy trợn mắt đáp:
- Ta là ai mặc kệ, can chi ngươi hỏi?
Nói rồi đi theo Khương Vương. Ngột Truật lấy làm lạ hỏi quân sư:
- Người ấy là ai mà cứng cỏi quá vậy?
Hấp Mê Xi đáp:
- Người ấy là đại trung thần của nhà Tống, đang làm chức Lại bộ Thị Lang tên là Lý Nhược Thủy.
Ngột Truật nói:
- Nếu vậy ông ta là một lão tiên sinh mà ta không biết nên thất lễ.

Nói rồi cho mời Lý Nhược Thủy ở lại dinh quân sư khoản đãi, mặc dầu lúc ấy trời đã tối.
Hôm sau Ngột Truật ra trướng cho gọi Trương Bang Xương đến hỏi:
- Nay còn phải làm gì nữa?
Trương Bang Xương nói:
- Thần đã hứa với chúa công, lẽ đâu dám chẳng hết lòng. Thần còn muốn đem cả nhị đế dâng cho chúa công nữa cơ.
Ngột Truật nói:
- Được như vậy thì gay lắm nhưng phải làm thế nào?
Trương Bang Xương kề tai Ngột Truật nói nhỏ:
- Bây giờ phải làm như vậy…như vậy!
Ngột Truật gật đầu lia lịa rồi y kế Trương Bang Xương mà làm.
Bang Xương trở về thành ra mắt Khâm Tông và nói:
- Hôm qua thần qua bên dinh Xương Bình Vương Ngột Truật vì trời tối nên nghị việc không kịp phải nghỉ lại đó. Nay Ngột Truật lại bảo rằng Khương Vương tuy là một vị thân vương song cũng chưa đủ, chúng còn muốn giữ cái bài vị của Tiên Vương năm đời chúng mới chịu. Thần thiết nghĩ, giữ lại cái bài vị đó cũng chẳng làm cho quân giặc lùi bước được, chi bằng ta cứ tạm giao cho chúng rồi chờ viện binh Cần Vương các tỉnh đến, lúc ấy sẽ tiêu diệt chúng rồi rước bài vị về cũng chẳng hại chi.
Khâm Tông chẳng dám phản đối nhưng rất đau lòng, vừa khóc vừa nói:
- Con cháu quá bất hiếu nên mới để lụy đến Tiên Vương.
Rồi đếnThái Miếu khóc rống lên một hồi, mới trao cho Bang Xương bưng bài vị đi, Bang Xương nói:
- Để tỏ lòng hiếu đạo, Nhị Đế phải thân hành đưa đi vài dặm mới phải lẽ.
Thái thượng hoàng Huy Tông và Khâm Tông đành nghe theo, đưa bài vị ra ngoài thành. Vừa ra khỏi đếu cầu bị quân Phiên áp lại bắt đem về dinh của Ngột Truật, còn Trương Bang Xương thì trở lại giữ thành.
Bắt được Nhị Đế, Ngột Truật vội sai Hấp Mê Xi điểm một trăm binh mã hộ tống Nhị Đế về Đại Kim quốc ở phía bắc.
Lý Nhược Thủy ở trong hay được tin ấy liền gọi Tần Cối dặn dò bảo hộ điện hạ rồi chạu thẳng ra dinh chửi mắng Ngột Truật một

hồi rồi quyết đi theo hộ giá nhị đế Huy Tông và Khâm Tông.
Ngột Truật nghĩ thầm: “Lý Nhược Thủy này tính khí quá cương cường, thế nào qua đất bắc cũng bị phụ vương ta sát hại”
Nghĩ đoạn, gọi quân sư Hấp Mê Xi bảo:
- Người này tính cứng cỏi, quân sư phải coi chừng chớ nên giết hắn ta.
Hấp Mê Xi gật đầu đáp:
- Vâng, việc ấy tôi hiểu rồi nhưng còn chúa công cũng nên mau mau lui binh chớ nên vào thành vì e binh mã của Cần Vương chín tỉnh kéo đến chặn đứt đường về thì nguy tai. Chi bằng tạm lui về nước rồi qua mùa xuân sẽ dấy đại binh sang quét sạch nhà Tống, chừng ấy sẽ lên ngôi hoàng đế thống lĩnh cả Trung Nguyên. Chúa công nghĩ thế nào?
Ngột Truật khen phải vội sai Trương Bang Xương giữ thành Biện Kinh rồi đem hết gia thuộc của Tần Cối về Kim Phiên mới truyền lệnh lui binh.
Quân sư Hấp Mê Xi đẫn đoàn quân đi hộ tống Nhị Đế có Lý Nhược Thủy đi theo bảo hộ. Khi đi đến phủ Hà Giang bỗng thấy trước mặt có một tướng quỳ mọp xuống đất tiếp giá, xem kỹ lại thì người ấy chính là Trương Thúc Dạ. Vua tôi nhà Tống trông thấy nhau đều khóc rống lên.Lý Nhược Thủy gằn giọng hỏi:
- Ngươi là đứa gian thần còn đến đây khóc lóc làm gì?
Trương Thúc Dạ phân trần:
- Lý đại nhân chưa rõ đó thôi, việc tôi đầu hàng Phiên Vương chỉ là kế trá hàng. Vì thấy Lục Đăng thủ tiết, Thế Trung bỏ chạy. Trong thế cùng ấy ngoài kế trá hàng tưởng không còn cách nào khác hơn nữa. Tôi cũng tưởng phải dùng hạ sách đó để cứu bá tính khỏi vòng binh lửa để chờ bệ hạ triệu tập binh sĩ Cần Vương ở các tỉnh về tiêu diệt bọn Kim Phiên, tôi sẽ thừa cơ hội ấy chận đường về đánh cho chúng không còn manh giáp. Ngờ đâu sông Hoàng Hà nước bỗng đóng băng, triều đình lại cất chức Lý Can, Tông Trạch, nghe lời đứa gian thần để đến nỗi phải chịu tù đày thế này.
Nói đến đây Trương Thúc Dạ rút gươm giơ lên nói lớn:
- Nay tôi đã bất tài không giúp gì được cho triều đình thì sống cũng chẳng ích gì.
Nói rồi đâm vào cổ tự vẫn. Nhị đế thấy thế khóc rống lên, Khâm

Tông nói:
- Bởi trẫm nghe lời đứa nịnh mới ra nông nỗi này.
Lý Nhược Thủy nói với Hấp Mê Xi:
- Ngươi phải chôn Trương Thúc Dạ cho tử tế nhé.
Hấp Mê Xi liền truyền lệnh quân sĩ chôn cất Trương Thúc Dạ rồi áp giải Nhị đế về Phiên.
Đi dọc đường Lý Nhược Thủy lại hỏi Hấp Mê Xi
- Đường đi còn xa lắm không?
Hấp Mê Xi đáp:
- Chẳng còn bao xa nữa, xong Lý tiên sinh qua đó phải ăn nói cho cẩn thận vì mấy vị Vương gia ở bên đó không phải có tính chất thương người như điện hạ Ngột Truật đâu.
Lý Nhược Thủy bĩu môi:
- Ta đi đây đã quyết liều một chết, thì mọi việc có nghĩa gì đối với ta đâu?
Ngày hôm sau Huy Tông và Khâm Tông bị áp giải về đến Hoàng Long phủ, đế đô của Đại Kim quốc. Dân trong nước đua nhau đến xem hai Hoàng đế nhà Tống rất đông. Khi vào đến Ngọ môn, Hấp Mê Xi đứng lại đợi chỉ. Một tên Phiên quan bước vào tâu với Kim Vương Ô Cốt Đạt.
- Nay có Hấp Mê Xi giải hai Hoàng đế nhà Tống là Khâm Tông và Huy Tông về hiện còn đang đứng ngoài Ngọ môn đợi lệnh.
Kim Vương nghe tâu cả mừng liền truyền lệnh cho vào.
Hấp Mê Xi vào triều kiến xong xuôi, đem hết việc hoàng tử Ngột Truật đi đánh Trung Nguyên kể lại rõ ràng và nói:
- Nay hoàng tử sai thần giải Nhị đế Tống Triều về nước để hầu chỉ.
Kim Vương hỏi:
- Vậy nay hoàng tử Ngột Truật còn ở tại đâu?
Hấp Mê Xi tâu:
- Hiện giờ bên Trung Quốc tuy không có Hoàng đế song binh mã chín tỉnh chưa phục nên điện hạ phải tạm lui về nước, người còn đang đi sau, chờ đến mùa xuân tới đây sẽ đem quân tảo thanh nhà Tống và rước chúa công qua đó lên ngôi hoàng đế.
Kim Vương mừng rỡ vội truyền bày yến tiệc ăn mừng, lại sai dẫn Nhị đế nhà Tống vào.
Quân Phiên vâng lệnh ra dẫn nhị đế vào trước Kim giai. Nhị đế

vân đứng sừng sững không chịu quỳ. Kim Vương trợn mắt hét:
- Đã bao phen Tống triều sát hại binh tướng của ta, nay bị bắt rồi sao không chịu quỳ còn ương ngạnh sao?
Nhị đế vẫn thản nhiên không chịu khuất phục, Kim Vương bèn truyền quân đem lửa đến đốt chỗ đất trước Ngân An Điện cho thật nóng đồng thời lột hết áo mũ của Nhị đế, cho đội một chiếc mũ da chó, mình mặc áo xanh, phía sau lại bắt mang một cái đuôi chó, trên lưng mang cái trống thiếc, lại buộc thêm sáu cái lục lạc, hai tay cột hai nhành liễu nhỏ. Giày, tất đều lột hết chỉ để chân không.
Giây phút sau lửa nung chỗ đất trước Ngân An Điện đỏ ngầu. Kim Vương sai lính xô Nhị đế vào chỗ đất đốt đỏ ấy. Nhị đế bị nóng bỏng hai chân chịu không nổi phải nhảy lên nhảy xuống, trống cùng lục lạc kêu lên leng keng. Văn võ bá quan triều đình nhà Kim ăn uống vui cười khoái chí như xem một trò chơi.
Thương hại thay cho hai vị Tống trào Hoàng đế bị Kim Phiên bắt ra làm trò cười nhục nhã ấy cũng bởi nghe lời gian nịnh phế bỏ kẻ trung thần nên phải chịu báo ứng.
Lý Nhược Thủy đứng ngoài thấy thế lửa giận bốc lên tận đỉnh đầu, bèn nhảy bổ vào ôm Nhị đế chạy ra ngoài.
Kim Vương thấy vậy hỏi Hấp Mê Xi:
- Người ấy là ai vậy?
Hấp Mê Xi quỳ tâu:
- Tên ấy là Lý Nhược Thủy, một kẻ đại trung thần của nhà Tống đấy. Thái tử Ngột Truật yêu chuộng hắn lắm, sợ chúa công giết chết nên dặn thần phải gìn giữ,nếu hắn bị giết thì kẻ hạ thần phải đền mạng, xin chúa công ban ơn rộng tha cho hắn.
Kim Vương cười ha hả nói:
- Nếu vậy đừng đếm xỉa gì đến hắn.
Hấp Mê Xi tạ ơn, vừa đứng dậy bỗng Lý Nhược Thủy chạy đến trỏ vào mặt Kim Vương mắng lớn:
- Mi là tên chúa mọi tì nô chẳng biết lẽ trời, dám bắt Hoàng đế Trung Nguyên lăng nhục. Cũng có ngày chúng ta đem thiên binh vạn mã đến Huỳnh Long phủ này bắt hết bọn mọi chúng bay và đạp thành bình địa để rửa cái nhục hôm nay.
Lý Nhược Thủy lớn tiếng chửi rủa không ngớt khiến Ô Cốt Đạt nổi giận cho chặt đứt ngón tay Lý Nhược Thủy đi để cho khỏi chỉ

trỏ nữa.
Bị đứt mất một ngón tay vẫn không thấy Lý NhượcThủy tỏ vẻ đau đớn gì cả mà lại càng giận dữ hơn nữa. Nhược Thủy lại lấy ngón tay khác chỉ vào mặt Lang chúa mắng tiếp:
- Tên dã man mọi rợ kia, ta tưởng trên đời này không ai ngu hơn mi nữa, mi chỉ cắt đứt được ngón tay của ta chứ làm sao mi cắt được sự giận dữ của ta? Làm sao mi cấm không cho ta chửi mi được.
Kim Vương nổi giận truyền chặt một ngón tay nữa nhưng Lý Nhược Thủy lại càng mắng chửi thậm tệ hơn. Đến nỗi đã chặt đứt hết mười ngón tay mà Lý Nhược Thủy lại lấy cùi tay chỉ vào mặt Kim chúa la lối nhiếc mắng om sòm.
Giận quá, Kim Vương truyền cắt lưỡi, máu tuôn lai láng mà Lý Nhược Thủy ú ớ mãi, tuy không nghe rõ tiếng gì nhưng người ta cũng hiểu rõ ông ta không chịu im.
Tuy không nói được nữa, Lý Nhược Thủy nổi giận xung thiên, múa tay múa chân nhảy qua nhảy lại trước điện la ó giận dữ. Phiên tướng thấy vậy đều cười rộ lên cho đó cũng là trò vui nhộn, cứ việc ăn uống vui say không thèm đếm xỉa gì đến Nhược Thủy nữa.
Lý Nhược Thủy liền nhảy phóc lên điện môn ôm lấy Kim Vương cắn mạnh vào tai không nhả. Ô Cốt Đạt đau đớn vùng vẫy không nổi. Lúc ấy văn võ bá quan áp đến một lượt ôm Lý Nhược Thủy kéo ra nhưng than ôi, tai Kim Vương đã đứt nằm gọn trong miệng Lý Nhược Thủy rồi. Bọn Phiên tướng liền đemLý Nhược Thủy ra bầm nát như tương.
Người sau có thơ rằng:

Vì vua mắng giặc giữa Phiên triều.
Tay đứt mà lòng chẳng chút xiêu
Cắn tai Lang chúa cho hả giận
Chí khí anh hùng thật đáng nêu.

Bọn Phiên quan tề tựu đến hỏi thăm sức khỏe của Kim Vương còn Hấp Mê Xi thì lo lượm thây Lý Nhược Thủy đựng vào trong cái hộp sơn vàng giấu riêng để đó. Thái y lập tức được gọi đến

vào cho thuốc băng bó chiếc tai Kim Vương bị cắn đứt. Kim Vương truyền đem Nhị đế ra nhốt dưới giếng cạn.
Chẳng bao lâu Ngột Truật dẫn đại binh khải hoàn vào triều bái kiến phụ vương và tâu:
- Nhờ hồng phúc và oai vũ của phụ vương nên con đánh thốc vào kinh đô Trung Nguyên dễ dàng như chẻ tre.
Kim Vương khen ngợi Ngột Truật không ngớt vội truyền mở đại yến đãi hoàng tử Ngột Truật cùng chư tướng rồi đem chuyện Lý Nhược Thủy thóa mạ và cắn đứt tai mình cùng việc giết chết Nhược Thủy kể hết cho Ngột Truật nghe. Ngột Truật ra vẻ tiếc rẻ nhân tài cứ hỏi đi hỏi lại việc ấy đôi ba lần.
Khi đại yến đã mãn, Phiên Vương hạ chiếu đến các nước Phiên nhỏ mượn quân, hẹn mùa xuân năm tới sẽ họp tại Huỳnh Long phủ khởi binh vào Trung Nguyên lần thứ hai.
Từ khi nhị vị Tống đế bị cầm tù dưới đáy giếng tại Ngũ Cốc thành đến nay, tai chẳng được nghe tiếng nói của loài người, mắt không trông thấy mọi vật trên đời nữa, lúc nào cũng chỉ thấy một khoảng trời tròn bằng chiếc nia, trong lòng vẫn nuôi hy vọng thoát khỏi chốn tù hãm này nhưng rồi ngày tháng trôi qua, lòng hy vọng mỗi ngày một nhạt đi chỉ còn nỗi thất vọng tràn trề.
Bị cầm tù như vậy còn khổ sở hơn mọi cách cầm tù khác. Hơn nữa những vị đế vương từ nhỏ sống sung sướng đã quen, nay sa vào cảnh này còn khổ sở hơn người dân gấp bội.
Đang lúc thất vọng, bỗng nghe đâu đây có tiếng gọi:
- Bệ hạ! bệ hạ ơi!
Ôi! tiếng gọi ấy bị biến mất đã lâu, nay bỗng dưng lọt vào tai nó êm ái biết dường nào. Lòng hai vị vua thất thế lại bùng lên bao nhiêu hy vọng, vội vàng đáp:
- Ai gọi đó? Có ta đây!
Lại nghe một giọng nói đặc sệt tiếng Trung Nguyên đáp lại một cách vui mừng và quyến luyến lạ thường.
Người đứng trên miệng giếng, chõ miệng gọi xuống ấy chính là Thôi Hiếu, tổng binh Đại Châu Nhạn Môn quan ngày xưa.
Nhưng sao người ấy lại ở bên Kim Phiên mà lại được hân hạnh vào chốn giam cầm hai vua Tống?
Nguyên mười tám năm về trước cũng thuộc đời Tống, quân Phiên đến hãm thành Nhạn Môn quan, bắt tổng binh Thôi Hiếu

về nước. Bởi Thôi Hiếu có nghề cho thuốc ngựa rất hay nên binh tướng Phiên tin dùng.
Mười tám năm chuyên nghề làm thuốc cho ngựa trong các dinh quân Phiên nên bọn tướng sĩ Phiên ai nấy đều biết mặt.
Một hôm Thôi Hiếu đang trị bệnh ngựa trong dinh, nghe lỏm được tin Kim Vương bắt nhị vị Tống đế đem giam cầm dưới giếng cạn tại Ngũ Cốc thành. Thôi Hiếu vội về lấy hai cái áo da cừu, nướng ít chục cân khô bò gói lại tử tế, lại cầm theo vài sợi dây da đi thẳng đến Ngũ Cốc thành cười nói với quân canh:
- Tôi mới nghe chúa cũ của tôi bị giam cầm nơi đây, nên muốn vào thăm giây lát để tỏ lòng ngay cùng chúa cũ, xin chư vị hãy vui lòng cho phép tôi vào một tí nhé.
Quân canh nghe Thôi Hiếu nói vậy mỉm cười đáp:
- Cũng được nhưng vào một lát rồi trở ra ngay chớ có ở lâu đấy. Ngươi thường cho thuốc chữa ngựa giùm cho chúng ta mới được vậy, chớ người khác thì không được đâu.
Vừa nói vừa mở cửa thành cho Thôi Hiếu vào. Thôi Hiếu quay lại nói:
- Tôi chẳng dám ở lâu đâu, xin cảm ơn liệt vị.
Vào được Ngũ Cốc thành, Thôi Hiếu chạy khắp các miệng giếng kêu gọi chúa om sòm. Ở đây giếng cạn nhiều quá kêu gọi muốn đứt hơi, chạy đã mỏi gối mà vẫn chưa tìm ra cái giếng giam nhốt Nhị đế. Ông lão trung thần này chạy kiếm suốt nửa ngày chưa ra, mệt quá lăn ra đất nằm nghỉ. Trong lúc đang thiu thiu bỗng nghe đâu đây có tiếng nói rất khẽ:
- “Này Vươnt tử”
Thôi Hiếu chỗi dậy lắng tai nghe kỹ thì tiếng ấy phát ra gần lắm, lão ta lầm bầm:
- “Thôi đích là Nhị đế ở dưới giếng kia rồi”.
Rồi Thôi Hiếu lật đật chạy lại kề miệng xuống gọi:
- “Bệ hạ ôi! bệ hạ ôi!”.
Vừa nghe tiếng vua đáp, Thôi Hiếu mừng quá không đợi vua hỏi đã nói:
- Muôn tâu bệ hạ, thần đây chính là Đại Châu Nhạn Môn quan tổng binh ngày xưa tên là Thôi Hiếu đây.
Ngừng một lát, Thôi Hiếu tiếp:
- Nghe Nhị đế bị giam cầm nơi đây lòng thần lấy làm đau đớn

nhưng vì ở đất khách quê người nên chẳng có chi đem dâng cho thánh thượng, chỉ có ít chục cân khô bò nướng vàng và hai cái áo lông cừu để thánh thượng ngự hàn. Hạ thần cầu xin cho thánh thượng được giữ yên quý thể.
Nói xong buộc áo và khô bò vào chiết dây da dòng xuống giếng.
Hai vị Tống đế mở dây nhận lấy và phán khen:
- Đã mười mấy năm mà lòng không quên vua cũ, thật ít ai có tấm lòng chung thủy như khanh vậy.
Thôi Hiếu lại hỏi:
- Chăng hay bây giờ bên nước còn ai lên ngôi kế vị cho thánh thượng không?
Hai vị Tống đế đáp:
- Bởi quá tin đứa gian thần Trương Bang Xương nên bị nó thi hành quỷ kế mãi quốc cầu vinh, lừa Triệu Vương đến dinh Phiên cho bỏ mạng. Trong triều chỉ còn có Cửu điện hạ Khương Vương cũng bị nó bày mưu dâng cho Ngột Truật làm con tin. Cuối cùng nó gạt bắt cả hai ta qua đây. Bây giờ trong nước không còn ai kế vị cả.
Thôi Hiếu nghe nói tỏ ý mừng thầm nói:
- Nếu có Cửu điện hạ ở theo dinh Ngột Truật thì cúi xin chúa thượng thảo cho một bức thư để hạ thần đi tìm Cửu điện hạ. Nếu như lòng trời còn thương nhà Tống thì chắc có thể gặp người. Lúc ấy hạ thần sẽ lập kế cho người trốn về nước lên ngôi, sau đó sẽ điều binh chín tỉnh đến đây ra sức cứu chúa thượng trở về nước.
Hai vị Tống đế than:
- Bị giam cầm dưới đáy giếng như vậy thì giấy bút đâu mà bảo có gia thảo chiếu?
Thôi Hiếu nói:
- Thần cam chịu tội muôn chết, xin Nhị chúa công cho thần vô lễ tấu một điều.
- Điều gì ngươi cứ việc tâu ra xem nào?
- Xin chúa công phải thảo huyết chiếu mới được.
Nhị vị Tống đế nghe nói tủi lòng khóc tức tưởi một hồi rồi xé vạt áo trải lên gối, cắn đầu ngón tay cho chảy máu viết ra một bức huyết chiếu như sau:
- “Ta sai Khương Vương phải tìm cách trốn về nước lên ngôi đế,

chỉnh tu sơn hà xã tắc cho khỏi dứt nghiệp đế do tiên vương để lại".
Huyết chiếu thảo xong, vội cuốn buộc vào dây da bảo Thôi Hiếu rút lên.
Thôi Hiếu xem xong huyết chiếu liền giấu kín vào vạt áo trong, đoạn khóc than một cách thảm thiết. Lão trung thần Thôi Hiếu trước khi đi không quên cúi lạy mấy lạy giã biệt. Nhị vị Tống đế dòm lên thấy thế cũng mủi lòng khóc rống lên nói:
- Hôm nay cha con cô gia phải sa vào chốn này chẳng thấy được một ai, may khanh có lòng trung nghĩa tìm đến đây, cha con cô gia xem như thể ruột rà chí thích. Nhưng gặp nhau than thở chưa được bao lâu, lẽ nào khanh đành dời gót vội thế? Để cho cha con trẫm ngày đêm vò võ thế này, thật quá đỗi đoạn trường chịu sao cho thấu?
Thôi Hiếu cũng sụt sùi tâu:
- Cúi xin nhị vị chúa công giảm bớt cơn phiền lụy, phải dằn lòng sầu não để bảo trọng mình rồng chờ cơ hội. Kẻ hạ thần này còn sống ở đây được ngày nào thì nhất định tìm cách đến thăm viếng chúa thượng luôn luôn. Xin chúa thượng chớ quá lo lắng.
Nói xong bái biệt hai vua ra đi.
Thôi Hiếu đi được ít bước đã thấy bọn quân canh chạy đi tìm la ó om sòm. Vừa gặp Thôi Hiếu chúng nắm áo gằn giọng nói:
- Kìa Thôi Hiếu, ngươi làm gì ở trong này đến nửa ngày, làm chúng ta đi tìm kiếm ngươi khổ muốn chết.
Nói đến đây, tên đầu sỏ ra lệnh:
- Quân sĩ, hãy bắt nó chém quách cho rồi!
Thôi Hiếu hoảng kinh hồn vía, nghĩ bụng: "Mình chết thì cũng chẳng sao nhưng còn huyết chiếu thư của Nhị đế? Biết lấy ai giúp đỡ cho Khương Vương về nước lên ngôi?
Rồi Thôi Hiếu sụp lạy, nức nở:
- Thân già này làm chi nên tội mà các vị đem chém!

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ hai mươi

Thôi Hiếu dẫn Khương Vương chạy trốn
Ngựa đất chở vua qua Hiệp Giang

Nghe vậy, tên tướng Phiên nạt nộ:
- Ta chỉ cho ngươi vào một lát thôi, sao ngươi ở trong ấy hơn nửa ngày còn chưa chịu ra làm khổ chúng ta đi tìm ngươi khắp nơi. Nếu chuyện này đến tai chúa công thì không chỉ đầu ngươi mà cả đầu bọn ta cũng lìa khỏi cổ.
Thôi Hiếu làm ra vẻ lễ phép vái lia vái lịa rồi chắp tay thưa:
- Xin liệt vị hãy xem thử, giếng cạn ở đây nhiều như thế này thì tôi tài nào tìm ra được chúa cũ tôi bị giam trong giếng nào? Vì vậy tôi phải đi tìm khắp nơi nên mới lâu như vậy. Vả lại tôi già cả lụm cụm như vầy làm sao đi cho mau được? Xin liệt vị cũng nên xét kỹ dung thứ cho già này một phen. Nếu giết chết tôi đi thì còn ai chữa ngựa cho liệt vị?
Thôi Hiếu nói một hồi lại xá lia lịa nên chúng không nỡ giết và nói:
- Chúng ta nghĩ tình tha cho ngươi lần này. Thôi từ nay trở đi không cho ngươi bén mảng đến đây nữa, nếu trái lệnh chúng ta sẽ giết chết không tha nữa đâu.
Thôi Hiếu cảm tạ lia lịa và lui ra khỏi thành chạy riết về nhà.
Rồi bắt đầu từ hôm ấy, mỗi lần vào dinh cho thuốc ngựa,Thôi Hiếu lại cố ý tìm cho ra tung tích Khương Vương.
Lại nhắc đến Ngột Truật ngày đêm thao luyện binh mã thì thấy tiết xuân đã đến rồi. Vào lúc tháng hai, Ngột Truật kiểm điểm năm mươi vạn binh mã hiệp cùng các nước tiểu Phiên rầm rộ kéo qua đánh Tống.
Lần đi đánh Trung Nguyên này là lần thứ hai, quân kéo đi đến trung tuần tháng tư mới đến Lộ An Châu.
Sở dĩ chuyến này đi lâu là vì dọc đường còn săn bắn chơi bời cho thỏa thích.
Khi đến Lộ An Châu, Ngột Truật bèn thuật lại việc Lục Tiết Đạt hy sinh vì nước cho mấy vị điện hạ nghe. Ai nấy đều thương tiếc cho vị anh hùng chẳng cùng.
Khi đến Lưỡng Lang quan, Ngột Truật lại nhắc việc sét đánh Tam Sơn khẩu vẹt đường cho quân Phiên kéo vào một cách bình yên vô sự. Mấy vị điện hạ đều nói:
- Ấy là chúa ta phúc lớn nên trời mới khiến như vậy.

Khi đến phủ Hà Giang, Ngột Truật bèn truyền lệnh đóng quân ngoài thành không cho nhiễu nhương bá tính vì sợ phụ lòng Trương Thúc Dạ.
Qua mấy ngày sau đã đến sông Hoàng Hà nhằm lúc trung tuần tháng sáu, khí trời nóng bức. Ngột Truật truyền cho binh sĩ đóng binh dọc theo sông tạm nghỉ, chờ cho khí trời mát mẻ rồi mới qua sông.
Thời gian qua nhanh, chẳng bao lâu đã đến rằm tháng bảy, Ngột Truật truyền quân xây một tòa Lư Bồng, làm thịt heo, dê, gà, vịt quay qua phía Bắc tế tự tổ tiên.
Lễ vật sắm sửa sẵn sàng, các vị vương gia đều họp nhau chờ đợi, bỗng thấy Ngột Ttuật cưỡi ngựa Hỏa Long Cu, phía sau có mấy vị Vương tử, thảy đều mặc áo đại hồng, bêntả mang cung, bên hữu đeo tên, mình cưỡi sa mã, đầu đội thúc phát tử kim quang có giắt hai cây lông trĩ rẽ làm hai còn Thôi Hiếu thì cũng lúc nhúc chạy theo sau lẫn lộn trong đám quân hầu.
Sở dĩ có mặt Thôi Hiếu ở đây là vì từ khi Thôi Hiếu dò được tin tức Khương Vương nên cố theo sát không rời, chờ cơ hội để hành động.
Con tuấn mã của Khương Vương đang chạy bỗng vấp quỵ hai chân trước ngã nhào xuống. Khương Vương vội siết chặt cương lại. Nhờ vậy mà con ngựa nương thế đứng dậy được, Ngột Truật nhìn lại thấy thế lên tiếng khen:
- Vương nhi cưỡi ngựa giỏi thật.
Ngờ đâu khi con ngựa vấp ngã đã làm cho cung tên của Khương Vương đều rơi xuống đất, Thôi Hiếu ở sau vội chạy đến nhặt rồi hai tay dâng lên nói:
- Xin điện hạ thu lấy.
Ngột Truật nghe Thôi Hiếu nói tiếng Trung Nguyên rành rõi liền hỏi:
- Ngươi là ai vậy?
Thôi Hiếu quỳ xuống trước đầu ngựa bẩm:
- Thần là Thôi Hiếu chính là người Trung Nguyên, nhân qua làm thuốc ngựa cho chúa công đã mười chín năm trời rồi.
Ngột Truật gật đầu ra vẻ hài lòng:
- Ngươi già cả mà ăn ở trung hậu, vậy ta cho ngươi đi theo phục dịch điện hạ, lúc nào ta lấy được giang san nhà Tống, ta sẽ

phong cho người làm quan lớn.
Thôi Hiếu cúi đầu tạ ơn.
Khi ra đến chỗ Lư Bồng, Khương Vương xuống ngựa làm lễ ra mắt mấy vị Vương bá, Vương thúc, sau đó Ngột Truật hướng về phía bắc làm lễ tế tự tổ tiên.
Tế rồi đem nhau về dinh ăn uống. Mấy vị Vương tử cùng các vị Bình Chương ăn uống chuyện trò vui vẻ, duy có Khương Vương cứ cúi đầu thầm nghĩ:
- "Bọn Phiên nô dã man mà chúng còn biết phụng thờ tổ tiên, còn ta đây, Nhị đế bị giam cầm còn tôn miếu thì hư nát. Hoàng thiên ôi: nếu chẳng giúp tôi hàn gắn lại thì đau đớn biết chừng nào".
Ngột Truật đang ăn uống vui vầy chợt thấy Khương Vương sa nước mắt và không muốn ăn bèn hỏi:
- Sao Vương nhi không ăn uống gì cả vậy?
Thôi Hiếu nghe hỏi liền quỳ xuống tâu:
- Lúc nãy điện hạ bị ngã ngựa giật mình, bây giờ lại đau bụng, trong mình không yên nên không muốn ăn uống gì cả.
Ngột Truật bảo Thôi Hiếu:
- Thế thì ngươi hãy mau mau phò điện hạ ngươi vào dinh dưỡng bệnh.
Thôi Hiếu lĩnh mệnh phò Khương Vương về dinh, Khương Vương vào trướng than khóc thảm thiết. Thôi Hiếu vội ra sau trướng nói với bọn lính Phiên:
- Hôm nay trong mình Điện hạ chẳng yên, các ngươi khỏi cần hầu hạ, hãy đi ra ngoài chơi cho điện hạ nghỉ.
Bọn lính Phiên mừng rỡ chạy ra ngoài chơi hết. Thôi Hiếu nhìn trước sau thấy không còn ai nữa liền đến gần nói:
- Có chiếu chỉ của Nhị đế, điện hạ hãy quỳ xuống mà nghênh tiếp.
Khương Vương nghe nói có chiếu chỉ vội vàng quỳ xuống. Thôi Hiếu vội lấy bức huyết chiếu ra dâng cho Khương Vương, Khương Vương tiếp lấy giở ra xem.
Xem xong, Khương Vương lại còn bi thảm hơn nữa. Còn đang khóc lóc bỗng nghe tiểu Phiên vào phi báo:
- Có chúa công đến.
Khương Vương vội vã giấu bức huyết chiếu vào mình rồi bước

ra nghênh tiếp. Ngột Truật vào trướng ngồi xong cất tiếng hỏi:
- Trong mình Vương nhi thấy đã đỡ chưa?
Khương Vương đáp:
- Cám ơn Vương phụ đã có lòng đoái tưởng, hiện giờ trong mình con đã khá rồi.
Trong lúc đang chuyện vãn, bỗng thấy trên không có một con chim vóc lớn bằng con gà mái , lông năm sắc đỗ xuống trước dinh kêu the thé:
- "Triệu Cấu, Triệu Cấu! Lúc này chưa chạy còn đợi lúc nào?"
Thôi Hiếu nghe thất kinh còn Ngột Truật không hiểu chi hết, vội hỏi:
Con chim ấy nó nói chi vậy? Từ trước đến nay ta chưa từng thấy con chim nào biết nói và lại nói tiếng Trung Nguyên nữa chứ.
Khương Vương đáp:
- Ấy là quái điểu bên Trung Quốc thường có, nó tên là ? nha, hễ thấy nó thì là điềm không tốt, nay nó lại đến đây chửi phụ vương thật là vô lễ.
Ngột Truật lại hỏi:
- Nó chửi thế nào?
Khương Vương lắc đầu:
- Dạ con không dám nói.
Ngột Truật giải thích:
- Ấy đâu phải là lỗi của Vương Nhi? Con cứ việc nói có việc gì mà ngại?
Khương Vương đáp:
- Nó chửi phụ vương rằng: loài nghiệt súc, loài nghiệt cẩu, cắt họng, chém đầu cũng đáng lắm.
Ngột Truật nổi giận nói:
- Để ta cho nó một mũi tên chết phắt cho rồi.
Khương Vương nói:
- Xin phụ vương để cho con bắn cho.
- Được lắm, vậy thì con hãy bắn đi, để cha xem tài thiện xạ của con đến mức nào.
Khương Vương đứng dậy lầm rầm khấn vái:
- "Quả như trời đất chưa dứt nhà Tống, đã khiến con chim đến dắt tôi đi thì hãy cho tôi bắn trúng con chim này."
Vái rồi giương cung bắn một mũi, con chim há miệng ngậm phứt

mũi tên bay đi. Thôi Hiếu liền dắt ngựa đến bẩm:
- Điện hạ hãy theo nó cho mau.
Khương Vương không còn nghĩ ngợi gì nữa, vội tung mình nhảy lên lưng ngựa chạy theo thần điểu. Thôi Hiếu cầm roi chạy theo sau, gặp phải bụi bờ cũng sải bước nhảy qua. Còn Ngột Truật ngồi trong trướng thấy Khương Vương rượt theo con chim chạy như bay, bèn lẩm bẩm một mình:
- Con ta dại quá, đáng giá gì một mũi tên mà chạy theo chi cho mệt.
Dứt lời liền trở về dinh ngồi ăn uống vui chơi với mấy vị vương tử. Bỗng có quan Bình Chương vào báo:
- Điện hạ cưỡi ngựa phi nhanh quá làm ngã hết mấy cái trướng phòng.
Ngột Truật nạt lớn:
- Việc như vậy mà cũng đến cấp báo làm rộn lên làm gì.
Bình Chương nghe quở mắng chẳng dám nói thêm, cúi đầu lui ra lập tức. Mấy vị Vương tử thấy Ngột Truật thương yêu Khương Vương như vậy trong lòng không phục. Xương Bình Vương bèn lên tiếng nói:
- Trướng phòng hư hại chẳng nói làm chi, ngặt vì Vương nhi tuổi còn thơ ấu cưỡi ngựa chưa quen, nếu rủi ro té ngã thì biết làm sao.
Ngột Truật cười đáp:
- Vương huynh nói rất phải, vậy để đệ ra coi thế nào.
Ngột Truật vội vàng nhảy lên lưng Hỏa Long Cu phóng như bay ra ngoài hỏi bọn lính Phiên:
- Chúng bay thấy Vương nhi chạy đi ngả nào?
Bọn lính Phiên bẩm:
- Chúng tôi thấy điện hạ ra khỏi dinh rồi chạy đi thẳng không biết đi đâu.
Ngột Truật nghe nói vội giục ngựa chạy theo. Con Hỏa Long Cu của Ngột Truật chạy nhanh lắm. Chỉ trong chốc lát Ngột Truật đã thấy xa xa có bóng người phi ngựa và Thôi Hiếu chạy sau không kịp mệt thở hổn hển.
Ngột Truật nghĩ thầm:
- “Chắc lão già này nói to nói nhỏ gì với nó rồi nên nó mới đi như vậy. Nhưng sao nó lại dại khờ đến thế? Nay thiên hạ đã thuộc

về của ta rồi, chạy đi đâu cho khỏi?”
Ngột Truật giục ngựa sải tới gọi:
- Vương nhi, vương nhi! Sao không trở về, còn chạy đi đâu?
Khương Vương đang chạy bỗng nghe Ngột Truật chạy theo gọi lại kinh hồn hoảng vía, ráng sức thúc ngựa chạy nhanh hơn nữa.
Ngột Truật nghĩ thầm:
- “Con ta nó dại quá, thôi để ta bắn chết con ngựa hắn cưỡi xem hắn chạy đi đâu cho được”.
Nghĩ đoạn giương cung nhắm phía sau ngựa bắn tới một mũi. Con ngựa bị tên ngã lăn ném Khương Vương nhào xuống đất. Khương Vương liền lồm cồm đứng dậy chạy bộ.
Ngột Truật thấy thế cười thầm:
- “Ta đã làm cho con ta sợ hết hồn”.
Đang cơn nguy cấp Khương Vương bỗng thấy trong rừng có một ông già bịt khăn vuông, mình mặc áo đạo sĩ, một tay dắt ngựa một tay cầm roi chạy ra kêu lớn:
- Chúa công, chúa công! Hãy lên ngựa cho mau.
Khương Vương tiếp lấy roi ngựa rồi tung mình nhảy lên lưng ngựa ra roi chạy như bay.Ngột Truật thấy thế chỉ vào mặt ông già mắng:
- Lão súc sinh kia, chốc nữa ta trở lại đây ta sẽ giết chết ngươi đấy.
Khương Vương chạy miết đến Hiệp Giang thì trước mặt là con sông rộng mênh mông và sâu thăm thẳm. Nhìn lại phía sau lại thấy Ngột Truật rượt theo cũng đã gần kịp.
Khương Vương cất tiếng than:
- Thế là trời đã hại ta rồi.
Nói chưa dứt lời, con ngựa Khương Vương cưỡi liền giậm chân nhảy ùm xuống sông. Ngột Truật thấy vậy thất kinh chạy riết tới mé sông kiếm tìm không thấy hình bóng Khương Vương đâu cả. Ngột Truật đinh ninh rằng Khương Vương đã bị chìm chết dưới đáy sông kia rồi, liền khóc rống lên rồi quay lại tìm lão già khi nãy thì không thấy tung tích đâu cả. Đi mấy bước nữa lại thấy Thôi Hiếu tự vẫn chết bên vệ đường, Ngột Truật lại càng thê thảm hơn nữa.
Trở về dinh, mấy vị vương tử đến hỏi thăm, Ngột Truật sa nước

mắt thuật lại việc Vương Khương bị rơi xuống nước chết đuối rồi.
Mấy vị Vương tử khuyên giải:
- Nó vô phận bạc phúc nên rủi ro như vậy xin vương huynh chớ có ưu sầu mà hao mòn quý thể.
Nhắc lại Khương Vương, khi con ngựa nhảy ùm xuống sông thì nổi lều phều trên mặt nước mà Ngột Truật không thấy là nhờ có thánh thần bảo hộ lấp che.
Khương Vương ngồi trên lưng ngựa cũng như ngồi trong đám sa mù không dám mở mắt ra chỉ nghe bên tai gió lướt qua ào ào.
Độ một canh giờ sau con ngựa đã vượt khỏi sông nhảy phóc lên bờ cất vó chạy riết một hồi nữa. Khi tới chỗ đám rừng rậm, bỗng con ngựa nghiêng mình trút Khương Vương xuống đất rồi chạy biến vào rừng mất dạng.
Khương Vương nhìn theo ngựa cất tiếng than:
- Thần mã ôi! Ngươi đã có lòng độ ta đến đây, sao ngươi chẳng ráng sức thêm một vài dặm nữa, lại bỏ ta giữa chốn rừng sâu như vậy?
Khương Vương than thở hồi lâu rồi thả bộ đi lần tới mé rừng, bỗng thấy có một tòa cổ miếu phía trước có tấm biển đề năm chữ lớn bằng vàng. Khương Vương lẩm nhẩm đọc:
- “Thôi Phù Quân thần miếu”.
Khương Vương bước vào miếu lại thấy một con ngựa bằng đất hình dạng giống hệt con ngựa chở mình đi khi nãy, mình mẩy lông lá đều ướt đẫm. Khương Vương nghĩ thầm:
- Chẳng lẽ con ngựa này đã đưa ta qua sông được sao? Nghĩ đoạn liền cất tiếng nói:
- Con ngựa này bằng đất mà xuống nước lại không rã hay sao?
Vừa nói dứt lời, bỗng thấy con ngựa rã rời sụm xuống đất nát tan. Thấy thế Khương Vương than thở chẳng cùng rồi bước tới giữa bàn thờ giơ tay lên nói:
- Đội ơn thần hộ mạng đã độ ta qua sông Hiệp Giang. Ta là Triệu Cấu Cửu điện hạ của Tống triều, nếu ta khôi phục được giang sơn nhà Tống, ta sẽ cho người đến đây sửa sang ngôi miếu và tạc tượng bằng vàng thờ phụng để tạ ơn.

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ hai mươi mốt
Tống Cao Tông lên ngôi hoàng đế
Từ nhân tuân chỉ, triệu Nhạc Phi

Chẳng biết vì sao đêm hôm ấy quan huyện Từ Châu Phong là Đô Khoan vùng thức dậy trong lúc canh ba, mở cửa ra công đường. Bọn nha dịch vội vã đốt đèn lên và chạy lăng xăng gọi nhau:
- Lão gia thăng đường!
Một tên thư lại lấy làm lạ bước đến bẩm:
- Giữa đêm khuya thế này mà lão gia thăng đường, chẳng biết có việc cần kíp lắm sao?
Đô Khoan đáp:
- Ta vừa chiêm bao thấy một vị thần xưng là Thôi Phủ Quân đến mách với ta rằng: nay có chân chúa ở tại miếu Thôi Phủ quân nằm ở bờ sông Hiệp Giang và báo ta phải mau mau đến đó tiếp giá. Ngươi có biết miếu Thôi Phủ quân ở đâu không?
Ngẫm nghĩ giây lâu, tên thư lại đáp:
- Chỉ vì lão gia quá tâm niệm đến hoàng thượng nên mới sinh ra chiêm bao như vậy, chứ ở đây con chưa hề nghe nói đến cái miếu ấy bao giờ?
Đô Khoan lại hỏi hết bọn nha dịch cũng không ai biết được nên rơi nước mắt nói:
- Nước mà không có vua thì bá tính đảo điên, biết liệu làm sao đây?
Rồi Đô Khoan gọi tên Môn Tử lên bảo:
- Hãy đem trà cho ta uống.
Môn Tử vâng dạ chạy xuống phòng trà thì đã thấy Thái Mậu đang cặm cụi đun nước pha trà, Môn Tử bảo:
- Kìa lão Thái, hãy pha trà nhanh lên cho lão gia uống.
Thái Mậu đáp:
- Có đây, nước đã gần sôi rồi. Ồ, sao hôm nay quan huyện lại thăng đường trong đem khuya thế này?
Môn Tử nói:

- Thật buồn cười, chỉ vì có một điềm chiêm bao mà tất cả đều mất ngủ.
Thái Mậu tò mò:
- Chiêm bao gì, ngươi có rõ không?
Môn tử vừa cười vừa nói:
- Ngài thấy cái ông Thôi Phủ Quân nào đó đến bảo ngài đi tiếp giá, nên ngài đang hỏi thăm cái miếu Thôi Phủ Quân, nhưng cái miếu lạ lùng ấy ai mà biết được? Bây giờ ngài khóc tức tưởi trên ấy mới lạ chứ.
Thái Mậu đáp:
- Miếu Thôi Phủ Quân thì ta biết nhưng xa giá ở đâu đó mà tiếp? Đó chỉ là chiêm bao mộng mị thôi.
Thái Mậu pha trà xong trao cho Môn Tử bưng lên và dặn:
- Ngươi lên trên ấy đừng bảo ta có biết miếu Thôi Phủ Quân mà mất công, cứ việc làm thinh đem trà cho ngài uống để ngài ngủ phứt đi cho chúng ta nhờ.
Môn Tử bưng trà vừa đi vừa cười thầm. Lên đến công đường quan huyện thấy hắn cười chúm chím liền nạt lớn:
- Có việc gì mà cười hả? ngươi cười ta sao?
Môn Tử sợ hãi bẩm:
- Dạ con đâu dám cười ngài, chỉ vì lão Thái Mậu pha trà ấy biết cái miếu ông Thôi Phủ Quân mà lại dặn con đừng nói với lão gia nên con thấy buốn cười.
Đô Khoan xoe tròn đôi mắt:
- Mi bảo sao? Có phải mi bảo tên Thái Mậu biết cái miếu Thôi Phủ Quân không? Hãy gọi hắn lên đây mau.
Môn Tử chạy thẳng xuống bếp trách móc:
- Cũng tại ngươi làm cho ta tức cười mà sinh chuyện, tí nữa là bị đánh đòn rồi. Bây giờ lão gia đòi ngươi lên bảo gì trên ấy, ngươi phải lên nagy đi.
Thái Mậu nghe nói, trống ngực đập thình thịch vội ra công đường quỳ mọp. Đô Khoan quát:
- Tên khốn kia, ngươi đã biết miếu Thôi Phủ Quân sao ngươi lại dặn Môn Tử đừng nói cho ta biết?
Thái Mậu lễ phép đáp:
- Thưa lão gia, chẳng phải tôi không muốn nói song vì cái miếu ấy lâu đời hư hỏng cả rồi nên tôi không dám nói.

Đô Khoan cau mày:
- Ngươi lẩn thẩn quá. Ta muốn tìm cái miếu ấy thôi chứ có hỏi cái miếu tốt hay xấu đâu nào.
Thái Mậu lại nói:
- Quê quán tổ phụ tôi ở gần sông Hiệp Giang nên biết rõ cách Hiệp Giang chừng năm dặm có một cái miếu Thôi Phủ Quân nhưng đã lâu đời hư nát, tôi chỉ sợ trong thành này có cái miếu Thôi Phủ Quân nào khác nên tôi không dám nói. Sáng mai lão gia tra hỏi khắp nơi thì rõ.
Đô Khoan nói:
- Thần minh mách bảo với ta rằng: chân chúa dưới sông lánh nạn lên, nên y phục còn ướt, nay cái miếu mi nói lại gần sông thì chắc là đúng đấy. Hãy bảo thắng ngựa đốt đèn lên và dẫn ta đến đó ngay lập tức.
Quan huyện lại sai Môn Tử lấy ra một bộ y phục cùng giày mũ đem theo rồi cùng Thái Mậu ra khỏi thành nhắm hướng Hiệp Giang thẳng tới.
Đi được hồi lâu, Thái Mậu chỉ vào đám rừng nói:
- Miếu Thôi Phủ Quân gần mé rừng này đây.
Đếnnơi, quan huyện Đô Khoan bảo kẻ tuỳ tùng ở ngoài ngồi chờ và phải im lặng, đoạn dắt Môn Tử bước vào, tìm khắp miếu mà chẳng thấy một ai. Đô Khoan lại bảo Môn Tử vén màn lên để xem tấm thần vị.
Môn Tử vừa vén màn chợt thấy hai cái lông trĩ, hắn hoảng hốt chạy lui ra la lớn:
- Lão gia, lão gia. Trong kia có yêu quái chớ nên vào.
Khương Vương đang ngủ, nghe tiếng kêu giật mình ngồi phắt dậy rút dao cầm nơi tay hét lớn:
- Ai dám đến đây, muốn làm gì ta?
Đô Khoan vội quỳ xuống nói:
- Xin chúa công chớ nghi oan, quả thật chúng thần tìm đến đây để tiếp giá.
Khương Vương hỏi:
- Ngươi là ai mà lại bảo đến đây tiếp giá?
Đô Khoan nói:
- Thần là tri huyện Từ Châu Phong tên Đô Khoan, nhờ ơn thần linh mách bảo cho thần đến đây tiếp giá.

Khương Vương mừng rỡ nói:
- Tuy thần thánh mách bảo song khanh cũng có lòng trung nghĩa lặn lội đến đây, ta rất lấy làm cảm kích.
Đô Khoan vội gọi kẻ tùy tùng mang y phục vào cho Khương Vương thay. Đoạn hai người dắt nhau ra khỏi cửa miếu. Đô Khoan mời Khương Vương lên ngựa, còn mình và kẻ tùy tùng đều đi bộ theo sau phò tá.
Về đến huyện đường, Đô Khoan mời Khương Vương lên ngồi và làm đại lễ. Sau đó một mặt lo dâng cơm rượu, một mặt lo tổ chức binh mã chu đáo để giữ thành.
Khương Vương hỏi:
- Tại đây binh mã được bao nhiêu?
Đô Khoan tâu:
- Ở đây chỉ có độ ba trăm kỵ binh và ba trăm lính bộ mà thôi.
Khương Vương nói:
- Nếu như quân Phiên kéo đến thì sao?
Đô Khoan nói:
- Xin chúa công hãy phát lệnh chỉ, ra lệnh cho các nẻo, đồng thời treo bảng chiêu mộ hào kiệt bốn phương. Vì lòng người vẫn còn nhớ đến nhà Tống, thấy thế thì ắt đến.
Còn đang bàn bạc, bỗng nghe quân vào báo:
- Có Vương nguyên soái dẫn ba nghìn quân đến bảo giá nhưng chưa có thánh chỉ nên chưa dám vào.
Khương Vương nghe nói vội truyền cho vào ngay.
Nguyên soái Vương Uyên vào đến huyện đường, chúa tôi thấy nhau cùng khóc rống lên một hồi, Khương Vương cho phép Vương Uyên ngồi và hỏi:
- Tại sao khanh biết có ta ở đây?
Vương Uyên nói:
- Cách đây mấy hôm, thần có nằm chiêm bao thấy một vị thần xưng là Đông Hớn Thôi Tử mách bảo cho đến đây hộ giá thánh thượng, ngờ đâu quả thật có chúa công tại đây.
Còn đang chuyện vãn, bỗng có quân vào bẩm:
- Có Kim Lăng Trương nguyên soái dẫn năm nghìn quân đến bảo giá còn đang ở ngoài thành đợi chỉ. Khương Vương cho gọi vào.
Trương nguyên soái phục lạy Khương Vương rồi đứng dậy ra

mắt Vương Uyên và Đô Khoan. Khương Vương cho ngồi rồi ngắm nghía thấy Vương Uyên tướng mạo khác phàm còn Trương Sở tuổi đã bảy mươi mà tướng mạo vẫn còn oai phong lẫm lẫm thì mừng lắm, bèn nói:
- Huyện này rất hẹp thành này lại nhỏ bé, nếu như quân Phiên kéo đến đây biết liệu làm sao?
Vương Uyên tâu:
- Nhị đế còn bị quân Phiên giam cầm ở đất Bắc, không nên bỏ nước một ngày không vua, chúng thần muốn phò chúa công về Biện Kinh lên ngôi rồi triệu tập hết binh mã bốn phương lo khôi phục giang sơn nhà Tống.
Trương Sở nói:
- Biện Kinh đã bị quân Phiên phá nát. Huống chi lại có gian thần Trương Bang Xương lòng dạ sâu hiểm ở đó, chúng ta không nên đem chúa công về đấy.
Ngừng một lát, Trương Sở nói tiếp:
- Tôi thiết tưởng Kim Lăng là chỗ tổ tông thọ mệnh mà lại ở chính giữa thiên hạ tiện đường giao thông, nên đóng đô ở đó.
Khương Vương cho là phải, y theo lời, chọn ngày lành tháng tốt kéo tất cả binh mã đến Kim Lăng. Đi đến đâu, dân chúng đều đem lương thực dâng lên. Những cựu thần nhà Tống được tin cũng vội vã đến bảo giá rất đông.
Về đến Kim Lăng, Khương Vương ở tạm cung Hồng Khách, các quan đều vào triều kiến. Qua ngày mồng một tháng năm Triệu Cấu lên ngôi tại Kim Lăng, lấy hiệu là Cao Tông hoàng đế cải Nguyên là Kiến Viêm, đại xá thiên hạ rồi phát chiếu ra bố cáo trong ngoài, chiêu tập binh mã cần vương bốn phương.
Chỉ trong mấy ngày đã có Triệu Đảnh, Điền Tư Trung, Lý Can và Tông Trạch cùng Tiết Đạt Sứ và Tổng Binh các chỗ đều đem quân đến hộ giá.
Những người này đã sai quan đi khắp các chỗ thôi thúc lương thảo. Cho nên sau đó các nơi lục tục mang lương thực đến rất nhiều.
Trong đám này có một viên quan rất thanh liêm, vẫn là tri huyện Thang Âm tên là Từ Nhân. Lúc nghe tân vương lên ngôi lại nhằm năm mất mùa, lúa gạo đắt như châu ngọc nên bản thân phải đi khắp các làng tìm mấy nhà phú hộ góp được ngàn tạ

thóc. Ngài đích thân đem đến Kim Lăng, tìm đến viên môn, cậy quan Trung Quân thưa dùm với Vương nguyên soái.
Quan Trung Quân nói:
- Lúc này nguyên soái mắc việc, chưa đi bẩm được.
Từ Nhân nói:
- Đây là việc đại sự, xin bẩm hộ cho.
Quan Trung Quân đáp:
- Việc của tôi đây cũng chẳng phải nhỏ.
Từ Nhân nghe nói hiểu ý, liền lấy ra sáu phân bạc gói lại tử tế mang đến trước Trung Quân vừa cười vừa nói:
- Chút đỉnh lễ mọn, xin ngài vui lòng làm ơn vào báo dùm cho tôi.
Trung Quân tiếp lấy nhưng thấy gói bạc nhẹ quá biết chẳng có bao nhiêu nên đổi sắc mặt, ném ngay xuống đất nói:
- Mười phần chưa được một.
Chỉ nói bấy nhiêu rồi quay ngoắt đi vào, chẳng thèm đếm xỉa đến Từ Nhân nữa.
Quan huyện Từ Nhân cúi lượm gói bạc lên và nói:
- Hèn chi triều đình bị khổ sở cũng phải. Chẳng nói chi những đứa gian thần, quan lớn, đến như một đứa Trung Quân mà còn như vậy thì quả là vô cùng thối nát đáng giận vô cùng. Nhất định việc này ta không thể làm thinh, ta sẽ không cần mi mà cũng có thể gặp được nguyên soái cho mà xem.
Nói rồi liền lấy roi ngựa bước đến gióng trống lên vang dậy.
Vương nguyên soái ở trong nghe trống đánh liên hồi, không biết việc gì liền ra ngồi giữa công đường, sai quan kỳ bài ra xem ai đánh trống hoặc có điều gì khiếu nại?
Quan kỳ bài vâng lệnh ra đòi Từ Nhân. Từ Nhân không một chút sợ hãi cứ việc mạnh dạn theo kỳ bài quan vào đến công đường quỳ xuống bẩm:
- Tôi là tri huyện Thang Âm tên Từ Nhân, đem lễ một ngàn tạ thóc đến dâng chúa công.
Vừa nói vừa lấy bổn chương dâng lên. Vương nguyên soái xem qua cả mừng nhưng lại nói:
- Quý huyện giải lương đến đây tuy là việc cả song phải nói với Trung Quân bẩm lại với bản chức chứ không thể tự tiện đánh trống như vậy được. May bản chức biết rõ ngài là một vị thanh

quan chứ như người khác thì phải tội rồi.
Từ Nhân thưa:
- Vì Trung Quân thấy hạ quan đi lễ có sáu chỉ bạc nên mới chê ít ném bạc xuống đất, không chịu bẩm giùm. Hạ quan đợi lâu quá sợ trễ việc nên mới cả gan đánh trống như vậy, xin nguyên soái thứ tội.
Vương nguyên soái nghe nói cả giận bèn sai gọi tên quan Trung Quân bảo dẫn đem đi chém.
Từ Nhân thấy thế quỳ bẩm:
- Nếu giết hắn ta thì ắt hạ quan phải mang lấy oan cừu, vậy mong nguyên soái ra ơn tha hắn một phen.
Nguêyn soái nói:
- Ngài hãy đứng dậy. Nay ngài đã xin tôi cũng nể lòng dung tội chết cho hắn.
Tuy tha chết cho viên Trung Quân nhưng nguyên soái cũng truyền quân bắt đánh mấy chục roi rồi đuổi ra ngay. Nguyên soái lại lấy ra năm chục lượng bạc cho quan huyện để làmlộ phí đi đường.
Từ Nhân tạ ơn và cao biệt nguyên soái, đi ra khỏi Viên môn tung mình lên ngựa thẳng về Thang Âm.
Khi Từ Nhân đi rồi, Vương nguyên soái liền nhớ lại một việc vội gọi kỳ bài quan căn dặn:
- Ngươi hãy đuổi theo mời Từ tri huyện lại đây cho ta nói chuyện.
Ngờ đâu tên kỳ bài quan này có hơi lãng tai nên nghe lầm, tưởng lại chạy theo bắt lại cho mau. Hắn mừng rỡ vô cùng vì có dịp để hắn trả thù cho Trung Quân.
Tên kỳ bài hầm hầm mặt giận lên ngựa chạy tuốt ra khỏi viên môn gọi lớn:
- Từ tri huyện khoan đi đã, nguyên soái dạy theo bắt ngài.
Vừa nói, kỳ bài quan vừa nắm áo kéo lại. Ngờ đâu chiếc áo Từ Nhân đã cũ thành thử rách toác làm đôi.
Từ Nhân giận quá quay ngựa lại, chạy riết đến cửa Viên môn chẳng thèm đợi lệnh, đi thẳng vào đại đường, lột mũ xuống ném trước mặt Vương nguyên soái:
Vương nguyên soái thấy thế thất kinh hỏi:
- Tại sao ngài có thái độ dị kỳ vậy?

Từ Nhân đáp:
- Tôi dầm sương giãi nắng giải lương đến đây cực khổ biết dường nào? Mong ơn ngài đã cho bấy nhiêu tiền lộ phí, tại sao ngài lại sai kỳ bài quan đuổi theo bắt tôi? Làm cho cái áo tôi rách toang xấu hổ thế này. Thế thì cái mũ còn để làm gì không ném luôn?
Nguyên soái nghe nói cả giận bèn gọi tên kỳ bài quan vào quở mắng:
- Ta sai ngươi đi mời Từ tri huyện trở lại đây để có việc cần, sao ngươi lại kéo cho rách áo người như vậy?
Kỳ bài quan cúi đầu vâng dạ đáp:
- Thưa nguyên soái tội tôi đáng chết ngàn lần, vì tôi có tật lãng tai nghe không rõ nên tưởng lão gia bảo đi bắt, phần thì quan huyện đang cưỡi ngựa chạy nhanh, nên tôi mới nắm áo chưa giật đã rách, xin nguyên soái thứ tội.
Nguyên soái nổi giận quát:
- Việc nhỏ mọn chẳng nói chi, nếu như gặp lúc sai đi việc đại sự mà nghe lầm như vậy thì tai hại biết bao nhiêu?
Liền sai tả hữu đem chém quách cho rồi.
Lúc ấy Từ Nhân cảm thương nghĩ thầm:
- Thế thì tên này vì điếc lác nên nghe lầm, chẳng lẽ ta để cho hắn chết sao?
Nghĩ đoạn, bước tới lấy mũ đội lên đầu rồi quỳ xuống nói:
- Bây giờ hạ quan mới biết tại hắn nghe không rõ chứ không hắn cố ý làm điều vô lễ như vậy, hơn nữa mạng người tối trọng, mong nguyên soái nghĩ lại dung tha cho hắn một phen.
Nguyên soái đáp:
- Nếu quý huyện có lòng từ tâm thương hại xin cho nó thì phúc đức cho nó lắm đấy.
Nói rồi truyền quân tha chém nhưng sai đánh bốn chục roi và đuổi đi tức khắc.
Nguyên soái mời quan huyện lại ôn tồn bảo:
- Tôi mời huyện gia trở lại đây chỉ vì có một việc muốn hỏi thăm. Tôi có nghe tại quý huyện có một người hiền sĩ tên là Nhạc Phi, chẳng hay hiện nay người ấy thế nào?
Từ Nhân bẩm:
- Nhạc Phi đã đâm chết Tiểu Lương Vương tại võ trường, công

danh không toại chí. Sau đó lại giúp Tông Lưu Thú dẹp lũ cường đạo tại Thái Hành sơn, chúa thượng lại phong cho chàng chức Thừa Tin Lang, chàng không bằng lòng nên mới trở về quê cũ làm ruộng nuôi mẹ.
Nguyên soái bảo:
- Nếu vậy xin ngài tạm ở lại nơi quán dịch nán lại một đêm chờ đến sáng mai vào triều với tôi kiến giá hoàng thượng để bảo cử Nhạc Phi, rồi đón chàng đến đây mà phò mã xã tắc.
Từ Nhân nói:
- Nếu được nguyên soái bảo cử thì mới là không uổng cái tài văn võ song toàn của Nhạc Phi
Nguyên soái sai người đưa Từ tri huyện ra nơi quán dịch và sai người cho dọn cơm rượu tiếp đãi, lại cho một cái mũ, một cặp áo mới và một đôi giày để mai vào triều.
Từ Nhân mừng rỡ lãnh áo mũ và cảm tạ nguyên soái.
Hôm sau, nguyên soái dắt quan huyện Từ Nhân vào triều.
Đi đến cửa Ngọ môn nguyên soái để Từ Nhân đứng lại, một mình vào trước thềm quỳ tâu:
- Nay có Từ Nhân, tri huyện Thang Âm giải lương đến đây, thần có hỏi thăm Nhạc Phi thì y bảo vẫn còn đang ở tại Thang Âm, Nhạc Phi chính là người văn võ song toàn thật xứng đáng là bề tôi trụ cột của triều đình. Cúi xin bệ hạ triệu thỉnh ông ta về đây khuôn phò xã tắc. Vì vậy thần có dắt Từ Nhân vào triều kiến, hiện còn ở tại Ngọ môn hầu chỉ.
Vua Cao Tông nghe tâu vội hỏi:
- Nhạc Phi năm xưa đâm chết Tiểu Lương Vương, sau lại hiệp với ông Tông Lưu Thú trừ được bọn cường đạo Vương Thiện quả có đại công, ngặt vì phụ vương ta nghe lời Trương Bang Xương để cho anh hùng bị mai một. Việc ấy trẫm biết đã lâu, vậy hãy cho triệu tri huyện Từ Nhân vào đây cho ta hỏi.
Từ Nhân nghe có triệu chỉ, vội vã vào triều bái yết.
Vua Cao Tông phán:
- Trẫm biết Nhạc hiền sĩ là người văn võ song tài, cũng bởi bọn gian thần đố kỵ nên chẳng được trọng dụng. Nay trẫm muốn gọi về phò tá quốc gia, ngặt vì trẫm mới lên ngôi báu chẳng lẽ đi xa nên khanh hãy thay mặt cho trẫm đến đó triệu mời Nhạc Phi vào triều.

Nói rồi truyền chỉ giao bức chiếu thư và lễ vật cho Từ Nhân để đón Nhạc Phi, lại ban cho Từ Nhân ba chén ngự tửu. Từ Nhân uống xong từ giã lui ra, lên ngựa thẳng về Thang Âm huyện.
Lại nói đến chuyện Nhạc Phi, từ lúc chàng gặp bọn Thi Toàn trở về nhà mải lo việc tập tành võ nghệ, chuyên đọc binh thư. Ngờ đâu năm ấy bệnh dịch hoành hành, vợ chồng Vương Viên ngoại bạc phước đều qua đời. Vợ chồng Thang Viên ngoại phải sang lo chôn cất lại rủi bị truyền nhiễm ít lâu sau cũng đã mất.
Lúc ấy lại gặp phải mất mùa thóc cao gạo kém, anh em túng bấn thường đi làm quấy để kiếm ăn, nhất là Ngưu Cao thường hay đến các nhà phú hộ cướp của, bà mẹ quở mắng mãi chẳng được lâm bệnh mà chết.
Riêng có vợ chồng Nhạc Phi dầu đói khát cũng cam tâm chịu cảnh thanh bần. Hôm đó Nhạc Phi đang ngồi trong thư phòng xem sách, khi chàng lật xem đến một trang chỉ về phần xem tướng chàng mới biết mình đến năm hai mươi ba tuổi bắt đầu đại phát.
Nhạc Phi nghĩ thầm:
- “Trong quẻ này sách tướng đoán ta đến hai mươi ba tuổi thì vận phát lắm, nhưng nay ta đúng hai mươi ba tuổi rồi mà chẳng thấy ứng nghiệm chi cả, ấy chẳng qua là một phương pháp làm tiền của bọn xem tướng đó thôi”.
Còn đang than thở, bỗng thấy Lý Thị, vợ của Nhạc Phi bưng trà vào và hỏi:
- Tướng công ôi! thiếp nghe nói người quân tử lúc nào cũng an phận thủ thường, cớ sao hôm nay xem tướng công buồn bã như vậy?
Nhạc Phi nói:
- Chỉ vì ta vừa xem một trang sách dạy về phần tướng số bảo rằng số ta năm nay phát đạt lắm, thế mà túng thiếu vẫn hoàn túng thiếu cho nên ta thắc mắc đó thôi.
Lý thị khuyên:
- Thời vận chưa đến thì đành phải đợi vậy, thiếp nghĩ rằng rồng cũng phải có lúc gặp mây chứ.
Nhạc Phi cười khẩy:
- Phải đợi đến bao giờ mới gặp mây?
Vợ chồng đang chuyện vãn, bỗng thấy bà An Nhân bước vào,

vợ chồng vội đứng dậy nghênh tiếp. Bà nhìn Nhạc Phi bảo:
- Thời vận chưa đến phải sao chịu vậy, sao con lại trách vợ con?
Nhạc Phi quỳ thưa:
- Chỉ vì con thấy trong sách đoán số dạy không đúng nên con trách là trách thầy tướng chớ nào con có trách vợ con đâu?
Vừa nói đến đây bỗng thấy Nhạc Vân (con Nhạc Phi) đi học vừa về, bước vào phòng thấy cha mình đang quỳ cũng vội để sách vở bước lại quỳ một bên. Quả là hiếu thuận lại sinh con hiếu thuận, hễ cha có hiếu thì sinh con cũng vậy thôi.
Bà An Nhân thấy cháu mới lên bảy tuổi mà quỳ dưới đất nên vội xua tay bảo:
- Cháu hãy đứng dậy.
Nhạc Vân nói:
- Cha cháu đứng dậy thì cháu mới dám đứng dậy.
Khi bà An Nhân dắt dâu và cháu đi rồi, Nhạc Phi ngồi một mình suy nghĩ:
- "Xưa ân sư ta thường căn dặn không nên bỏ trễ việc luyện tập võ nghệ, vậy hôm nay rảnh rang, ta đem thương ngựa ra phía sau tập luyện cho khuây lãng".
Nghĩ rồi lấy thương, thắng ngựa ra khoảng đất trống phía sau nhà nhưng chưa kịp thao diễn, chợt thấy mấy người em kết nghĩa nai nịt hẳn hoi dắt ngựa tới, nói nói cười cười ra vẻ hân hoan lắm.
Nhạc Phi thấy vậy than thầm:
- Đã bao phen ta khuyên chư đệ không nên làm càn, của phi nghĩa chẳng nên dùng, chẳng biết họ có nghe lời ta không mà hôm nay chúng lại kéo nhau đi đâu vậy?
Nhạc Phi lên tiếng hỏi:
- Mấy chư đệ đi đâu đó?
Cả bọn nín thinh, giây lâu Ngưu Cao mới đáp:
- Thưa đại huynh, túng khổ đói khát quá anh em tôi chịu đã hết nổi nên phải đi kiếm ăn.
Nhạc Phi nghe vậy lấy làm đau đớn trong lòng, bèn khuyên nhủ:
- Ngày xưa ông Khương Tiết Thiện tiên sinh có dạy: hễ người chánh trực không bao giờ có lòng tà, thì coi như luôn luôn được dư giả!
Vương Quới nghe vậy vội ngắt lời nói:

- Đại huynh dạy vậy thật là phải nhưng anh em chúng tôi mấy ngày rầy cơm không có đủ ăn, áo không có đủ mặc. Nếu cứ nghe lời vàng ngọc ấy mãi thì chắc chắn không thể sống nổi.
Nhạc Phi lại nói:
- Nếu các hiền đệ chẳng chịu nghe lời ta đi làm điều bất chính thì chuyến này dù được giàu có xin đừng ngó đến Nhạc Phi này làm gì, bằng có bị bắt cũng đừng ngó đến tên Nhạc Phi này mà khổ lây nhé.
Nói đến đây chàng cắm cây thương trên tay xuống đất rạch một đường đất sâu và nói:
- Mấy hiền đệ không nghe ta thì từ nay xin cắt đất để dứt tình huynh đệ vậy, rồi ai lo phần nấy chớ nên nhìn nhau nữa.
Cả bọn vẫn không hề nao lòng, càng nói:
- Ồ, hơi đâu mà nghe lời bậc thánh hiền ấy, bây giờ chúng ta lo chuyện cần kíp để no cái bụng đã rồi nói chuyện sau.
Nói rồi, nhảy phóc lên ngựa chạy đi mất hút.
Nhạc Phi thấy mấy người em kết nghĩa không nghe lời mình, buồn bã vô cùng, hai hàng nước mắt tự nhiên tuôn trào không ngớt, không còn lòng nào ở đó luyện tập được nữa.
Nhạc Phi dắt ngựa trở về vào thư phòng nằm khóc tức tưởi, bà An Nhân thấy vậy mắng:
- Mi quả là đứa con bất hiếu. Lúc nãy ta có mấy lời khuyên nhủ mi chẳng lẽ mi đem lòng oán trách ta sao? Nếu không, tại sao mi khóc tức tưởi như vậy?
Nhạc Phi quỳ lạy thưa:
- Thưa mẹ, con đâu dám oán trách mẹ? chẳng qua mấy đứa em kết nghĩa của con chẳng chịu nghe lời con cứ việc đi làm điều không phải mà con khuyên nhủ không được nên buộc lòng rạch đất dứt nghĩa kim bằng, nhưng lòng con không nỡ nên buồn lòng khóc đó thôi.
Bà An Nhân lại khuyên:
- Mỗi người đều có một chí hướng riêng, con lấy tình bạn khuyên nhủ nếu anh em không nghe thì thôi, việc gì phải khóc lóc làm gì cho mệt.
Bà An Nhân đang dạy con, bỗng nghe có tiếng gõ cửa, Nhạc Phi thưa với mẹ tạm lui vào nhà trong còn mình bước ra mở cửa ngõ. Ngoài cổng có một người từ từ bước vào để gói xuống thở

hổn hển.
Nhạc Phi nhìn kỹ thì người ấy trạc độ đôi mươi, mặc áo, đội mũ thường, đi giày da. Có lẽ chàng chưa gặp người này bao giờ.

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ hai mươi hai
Đuổi Vương Tá, không tham châu báu
Giữ lòng trung, thà chịu sống nghèo

Nhạc Phi nghĩ thầm: "Không hiểu người lạ mặt này vào nhà ta có việc gì!".
Sau khi để gói đồ xuống, người ấy thở một hồi rồi nói:
- Chẳng biết đây có phải là nhà Nhạc Phi không?
Nhạc Phi gật đầu:
- Dạ đúng! Chẳng hay ngài hỏi Nhạc Phi tôi có chuyện gì?
Người ấy nghe nói, vội quỳ thụp xuống đất lạy và thưa:
- Tiểu đệ đây nghe danh tôn huynh đã lâu, muốn đến học thêm chút ít võ nghệ, mãi đến hôm nay mới tìm gặp được. Nếu tôn huynh vui lòng cho kết nghĩa kim bằng, đệ sẽ ở lại đây để đợi lúc nào rảnh rang nhờ huynh chỉ cho đôi chút võ nghệ. Chẳng hay ý tôn huynh ra sao?
Nhạc Phi nói:
- Người muốn vậy thì tôi rất sẵn lòng, nhưng không biết quí danh tính là chi, năm nay bao nhiêu tuổi?
Người ấy đáp:
- Đệ là Hồng Quảng tên Vu Công, năm nay được hai mươi hai tuổi.
Nhạc Phi nói:
- Vậy tôi lớn hơn một tuổi.
Hai người ra giữa trời, lạy tám lạy kết nghĩa kim bằng rồi Vu Công lấy ra hai trăm lượng bạc trao cho Nhạc Phi, nhưng Nhạc Phi từ chối không chịu nhận lãnh. Vu Công nài nỉ nói:
- Đã là nghĩa đệ huynh, của em với của anh cũng như một, xin tôn huynh đừng câu nệ.
Nhạc Phi từ chối năm bảy phen không được bất đắc dĩ phải tạm

nhận số bạc ấy, đem vào trong giao cho mẹ tạm cất giữa rồi trở ra chuyện vãn với bạn mới.
Vu Công lại hỏi:
- Chẳng biết nhà có mâm to không, xin đại huynh cho đệ mượn ba cái.
Nhạc Phi vào trong lấy ba cái mâm to ra trao cho Vu Công. Vu Công vội nhắc một cái bàn ra để giữa nhà, sắp ba cái mâm lên, đoạn mở khăn gói lấy ra mười lượng vàng ròng để vào một mâm, một mâm nữa thì để một bộ tinh hồng chiến bào và một sợi dây Dương Chỉ Ngọc Lung Linh. Cuối cùng thò tay vào túi móc ra một phong thư để lên trên rồi nói với Nhạc Phi:
- Xin đại huynh đến tiếp thánh chỉ.
Nhạc Phi cau mày tỏ vẻ trách móc:
- Hiền đệ làm như vậy thiệt là hồ đồ. Đệ chưa nói rõ nguyên do gì cả lại bảo tôi đi tiếp thánh chỉ là nghĩa gì? Vậy chớ thánh chỉ của ai? Đệ nên phân tỏ cho minh bạch rồi ta mới tiếp, bằng không thì thôi.
Vu Công nói:
- Xin thú thật cùng tôn huynh, đệ chẳng phải là Vu Công mà là Vương Tá làm chức Đông Thắng Hầu, bộ hạ của Thông Thành Vương ở Động Đình hồ tỉnh Hồ Quảng. Bởi trong triều vua chúa hôn muội, tin dụng kẻ gian nịnh, xa lánh tôi trung lương, làm cho dân chịu cảnh lầm than, trăm họ điêu linh, kho tàng trống rỗng. Mới vừa rồi Nhị Đế đều bị Ngột Truật bắt đem về đất Bắc. Hiện nước nhà không vua, bá tính không biết phải trông mong vào đâu, bốn phương đều ly loạn.
Nhân đó chúa của đệ là Dương My ứng theo mệnh trời, thuận theo lòng người, toan khôi phục Trung Nguyên cho trăm họ yên nhờ. Bởi Chúa công ái mộ tài văn võ của đại huynh nên sai đệ đến đây mời đại huynh đến Động Đình hồ cùng lo gìn giữ giang san nước nhà. Vậy xin đại huynh thu nhận lễ vật này, lo đồ hành trang lên đường cho sớm.
Nhạc Phi nghe Vương Tá nói một hồi lấy làm ngao ngán, giận đến căm gan, nhưng rủi lỡ kết nghĩa kim bằng, nên phải dằn lòng đáp:
- Vương Tá quả là đứa to gan thật! Cũng may là ta đã lỡ kết nghĩa kim bằng với ngươi, nếu không ta bắt ngươi đem nạp

quan ắt phải khốn. Ta đây là Nhạc Phi, tuy nghèo khổ chẳng tài cán chi, chớ đã sinh trưởng nơi đất Tống thì nỡ lòng nào tham giàu sang, đem thân làm tôi giặc. Hơn nữa ta đã nhậm chức Thừa Tín Lang của triều đình, làm sao lại bỏ đạo quân thần theo về với quân phản chúa được? Thôi đừng nhiều lời vô ích, hãy mang tất cả lễ vật này về đi.
Vương Tá năn nỉ:
- Xin đại huynh nghĩ lại xem. Người xưa có nói: Thiên hạ là chung há của phải riêng một người nào, hễ ai có đức lớn thì được, còn người đã được rồi mà bất nhân thiếu đức ắt phải mất. Huống chi nay Nhị Đế chẳng những là hôn quân mê muội lại đã bị Ngột Truật giam cầm bên Kim Phiên. Nay dân trong nước không có chúa, thiên hạ loạn ly. Mạnh ai nấy xưng hùng, xưng bá, có ai dám chắc giang sơn này sẽ về tay ai? Đây là thời buổi anh hùng xuất thân, hào kiệt đồ vương định bá, sao đại huynh chưa chịu lo hai chữ công danh với đời còn đợi đến chừng nào nữa? Mong đại huynh nghĩ lại chớ có chấp nê mà bỏ lỡ cơ hội ngàn năm có một này, uổng lắm.
Nhạc Phi đáp:
- Đấng làm trai lập đại chí khác nào khách má hồng phải kiên gan trinh liệt để giữ mình. Nhạc Phi này đã quyết một lòng sống thì làm tôi nhà Tống, chết cũng làm ma đất Tống, dù cho vật đổi sao dời cũng không thể sờn lòng, đổi dạ. Giá như Lục Cổ, Tiêu Hà có tái sinh cũng uổng công uốn ba tấc lưỡi. Nay ta nghĩ tình anh em muốn lưu ngươi lại chơi vào ba ngày, nhưng vì lời yêu cầu trái lý tưởng, sẽ có chỗ hiềm nghi sinh lời dị nghị bất tiện. Vậy ngươi hãy sớm dời gói về bẩm lại với chúa ngươi đừng mong tưởng đến ta nữa vô ích. Riêng đối với ngươi, ta đã kết nghĩa kim bằng thì chờ khi nào ta ra giúp Tống trào, ta ra trận giao phong, anh em mình sẽ gặp nhau.
Vương Tá thấy Nhạc Phi trước sau chỉ một lời, lòng dạ cứng hơn sắt đá, khó bề thuyết phục nên lo thu góp đồ đạc gói lại toan ra về.
Nhạc Phi vội chạy vào thưa với mẹ:
- Thưa mẹ, xin mẹ làm ơn trao giùm gói bạc con gửi khi nãy lại cho con.
Bà An Nhân lấy bạc trao ra, Nhạc Phi tiếp lấy đem trả lại cho

Vương Tá và nói:
- Xin giao số bạc này lại cho ngươi luôn thể.
Vương Tá ngạc nhiên nói:
- Những vật này của Chúa công tôi đi lễ nghênh triệu đại ca, nếu đại ca không lãnh thì tôi đem về giao lại cho chúa công tôi. Còn bạc này là của riêng đứa em này kính tặng đại huynh, sao lại trả?
Nhạc Phi cười ha hả:
- Cũng vì nghĩa huynh đệ mà ngươi tặng số bạc ấy cho nên ta vui lòng nhận lấy. Nay ngươi lên đường về quê, ta cũng vì nghĩa ấy mà tặng cho ngươi lên đường làm lộ phí. Nếu ngươi từ chối chẳng chịu lãnh thì đâu phải huynh đệ!
Vương Tá biết Nhạc Phi chẳng chịu nhận của mình, nên lấy bỏ vào túi rồi từ giã Nhạc Phi lên đường.
Nhạc Phi tiễn chân Vương Tá ra khỏi ngõ mới trở vào.
Bà An Nhân hỏi:
- Con bảo người bạn của con muốn ở lại đây chơi vài bữa, sao chẳng lưu giữ người lại đãi một bữa cơm, lại để cho người vội vàng ra đi như vậy?
Nhạc Phi đáp:
- Thưa mẹ, nghĩ đến việc ấy làm cho cho bận lòng. Bởi khi mới đến, người ấy bảo là quyết tìm con để học thêm chút võ nghệ, nên kết thành nghĩa huynh đệ. Nào dè ý muốn gá nghĩa như vậy để dụ con làm điều bất chính. Y chính là bộ hạ của quân phản vua, bội chúa Dương My ở Động Đình hồ tên là Vương Tá, đến đây muốn mời con theo chúng, bị con từ chối nên y phải ra đi.
Bà An Nhân nghe nói, bỗng tưởng nhớ đến một chuyện vội bảo Nhạc Phi:
- Con hãy đi sắm sửa hương đèn để tại trung đường rồi mẹ ra đó sẽ hay.
Nhạc Phi vâng lời me, sắm sửa đặt bàn hương án tại giữa nhà rồi trở vào bẩm với mẹ:
- Thưa mẹ, hương án con sắp đặt đã xong.
Bà An Nhân liền dắt Lý Thị ra, mẹ con cùng quỳ trước hương án vái lạy tổ tông, rồi sai Nhạc Phi quỳ xuống và bảo Lý Thị mài mực. Bà trịnh trọng nói:
- Nay me thấy con chẳng nhận lễ vật của quân phản tặc, cam

chịu cảnh thanh bần, chẳng ham trọc phú, ấy là một điều hay, mẹ mừng rỡ vô cùng. Song mẹ e lúc mẹ qua đời lại có quân bất chính nó đến dụ dỗ con, nếu như con thất chí nghe lời chúng làm điều bất trung, bất hiếu, thì có phải đem cái danh tiết nửa đời làm hư trong một lúc chăng? Vì vậy nay mẹ kính cáo với trời đất tổ tông, để thích trên lưng con bốn chữ "Tận trung báo quốc", là ý muốn cho con được nên bậc trung thần. Khi mẹ có thác đi rồi mọi người nức tiếng khen bà An Nhân này khéo dạy con mới nên danh tận trung báo quốc, như vậy có phải là danh thơm muôn thưở mà mẹ đây cũng được ngậm cười nên chín suối không?
Nhạc Phi nói:
- Thánh nhân có nói: Mình vóc tóc da là của cha mẹ, chẳng nên hủy hoại là điều hiếu trước tiên. Nay mẹ dạy con thì con ghi nhớ, chẳng phải thích chữ làm gì.
Bà An Nhân nói:
- Chớ nên nói bậy. Nếu như ngày sau có có làm điều phi pháp, bị quan bắt khảo tra thì con có nói được với quan là mình vóc của con là của cha mẹ, không nên hủy hoại không?
Nhạc Phi nói:
- Mẹ nói rất chí lý, vậy mẹ hãy thích chữ đi.
Dứt lời, Nhạc Phi cởi áo ra, bà An Nhân lấy bút viết vào lưng con bốn chữ "Tận trung báo quốc" rồi lấy kim xâm vào. Cuối cùng lấy mực hòa giấm thoa lên để cho bốn chữ ấy không bao giờ phai mời,
Nhạc Phi đứng dậy lại mẫu thân rồi ai về phòng nấy mà an nghỉ.
Lại nói về việc Tri huyện Từ Nhân lãnh chỉ cùng lễ vật về đến huyện Thang Âm rồi vội vã đem đến nhà Nhạc Phi.
Đến nơi, Từ Nhân sai quân gõ cửa. Nhạc Phi vừa chạy ra đã thấy quan Từ Tri huyện, chàng mừng rỡ mời vào trung đường.
Từ Nhân nói:
- Hiền khiết hãy dọn bàn hương án mà tiếp chỉ.
Nhạc Phi nghe vậy nghĩ thầm:
- Lạ thật, hôm trước Vương Tá đến đây bảo ta tiếp thánh chỉ, hôm nay Từ Tri huyện cũng đến sai ta tiếp thánh chỉ. Vả lại Nhị Đế bị bắt, trong triều đình không có vua, vậy thì thánh chỉ của ai mà bảo ta tiếp? Đây chắc là tên gian tặc Trương Bang Xương

đã tiếm ngôi rồi, hắn sợ ta nên lập kế lừa ta đây.
Nghĩ vậy, chàng xá quan huyện và hỏi:
- Nay Hoàng Thượng và Thiếu đế đều ở bên đất Bắc. Chẳng hay cái này là chiếu chỉ của ai? Xin đại nhân nói cho minh bạch thì tôi mới dám lãnh.
Từ Nhân nói:
- Hiền khiết chưa hay biết gì cả sao? Cửu Điện hạ Khương Vương nhờ ngựa đất đưa qua Hiệp Giang, nay đã lên ngôi tại Kim Lăng, ấy là Đại Tống Tân quân, hiệu Cao Tông thiên tử đó.
Nhạc Phi nghe nói mừng rỡ vội quỳ xuống mà nghe chỉ dụ.
Từ Nhân mở thánh chỉ ra trịnh trọng đọc:
”Nay nước nhà bị cơn ly loạn, giặc Kim xâm lấn bờ cõi, Nhị Đế bị bắt, tôn miếu tan tành, trẫm nhờ trời phật phù hộ chẳng dứt nhà Tống, nên được ngựa đất độ qua sông, các quan ủng hộ, lên ngôi tại Kim Lăng. Lúc này là lúc vui tôi ta nằm gai nếm mật mà khôi phục giang sơn, trả mối thù quốc sỉ. Ngươi là Nhạc Phi văn võ song toàn, tài đáng dùng việc lớn, nên trẫm sai Từ Nhân đem vàng ròng và lễ vật đến đón ngươi. Ngươi phải lập tức đến lãnh chức, để có thể đem tài trí của mình ra trừ lũ hôi tanh, đón Nhị Đế còn bị giam cầm nơi sa mạc, cứu sinh linh qua cơn lửa đỏ. Tiếp được chỉ này ngươi hãy đến cho mau kẻo trẫm mỏi lòng trông đợi.”
Từ Nhân đọc xong thánh chỉ trao cho Nhạc Phi. Chàng giơ hai tay tiếp lấy để trên hương án.
Từ Nhân lại nói:
- Việc quân gấp lắm, hiền khiết phải lo thu xếp lên đường cho kịp hôm nay. Tôi ở đây chờ đợi, mong hiền khiết sắp đặt việc nhà rồi cùng lên đường.
Nhạc Phi đáp:
- Nếu có thánh chỉ thì tôi đâu dám trễ nải, xin ngài hãy ngồi đây chờ tôi một tý.
Nói rồi thi lễ vật đem vào nhà sau, mời mẹ ra ngồi và thưa:
- May Cửu Điện hạ là Khương Vương đã lên ngôi tại Kim Lăng, lại sai Từ Tri huyện đem lễ vật đến đón con, nên con phải vào bái biệt mẹ để lên đường.
Bà An Nhân nói:
- Nay con được triều đình trọng dụng, cũng là nhờ ơn thầy con

dạy dỗ. Vậy con phải lạy mà từ biệt linh vị của thầy con trước đã.
Nhạc Phi vâng lời liền rót ngự tửu đế nơi bàn thờ thầy cúng vái, đoạn rót thêm một chén nữa đem cúng tổ tông.
Các việc xong xuôi, chàng rót một chén, quỳ xuống dân lên cho mẹ. Bà An Nhân tiếp lấy cầm nơi tay nói:
- Nay mẹ uống chén rượu này là ý muốn cho con ra sức với triều đình, hết lòng vì nước để nêu danh vào sử xanh, con chớ có quên.
Nhạc Phi cúi đầu đáp:
- Con xinh kính vâng lời mẹ.
Nói rồi đứng dậy rót một chén khác trao cho Lý thị và nói:
- Hiền thê có uống được chén rượu này không?
Lý thị đáp:
- Nếu là chén rượu nghĩa nhân thì tại sao thiếp lại không uống được?
Nhạc Phi đáp:
- Tôi vốn con một, anh em không có, nay vì nước phải đi xa, còn một mình mẹ già ở nhà, hiền thê phải thay mặt tôi mà phụng dưỡng và dạy dỗ trẻ thơ cho nên người. Nếu được như vậy, mới có thể uống chén rượu này.
Lý thị đáp:
- Đó là bổ phận của thiếp, tướng công khỏi phải dặn. Xin tướng công an tâm lo tròn phận sự làm trai, thiếp nguyện không làm phụ lòng tướng công đâu.
Nói rồi giơ hai tay tiếp lấy chén rượu uống cạn một hơi.
Lúc ấy quan huyện Từ Nhân đứng ngoài nghe rõ đầu đuôi, tấm tắc khen thầm:
- “ Cả nhà trung hiếu như vậy thật là hiếm có. Nay tân vương đã tìm được người hiền để khôi phục lại giang sơn rồi.”
Từ Nhân liền sai kẻ tùy tùng đem áo giáp của Nhạc Phi để trên lưng ngựa, còn binh khí thì có người khiêng theo.
Sau khi Nhạc Phi bái biệt mẫu thân và từ giã Lý thị rồi sắp sửa ra đi, bỗng thấy quan tay cầm roi, tay dắt ngựa bước tới nói:
- Xin hiền khiết lên ngựa.
Nhạc Phi tỏ ý khiêm nhường:
- Ngài làm như vậy tôi đâu dám.

Từ Nhân đáp:
- Hiền khiết chớ có khiêm nhường. Đến như Thiên tử còn muốn đến đây đón hiền khiết huống hồ lão đây. Ngặt vì Thiên tử mới lên ngôi chẳng lẽ đi xa, nên mới ban cho lão ba chén ngự tửu sai lão thay mặt đến đây cầu hiền khiết chẳng khác nào Tiêu Hà cầu hiền ngày xưa, xin hiền khiết chớ nên chối từ.
Nhạc Phi tỏ lời cáo lỗi rồi tung mình lên ngựa, còn Từ Nhân cũng giục vó câu theo sau.
Sắp sửa lên đường, bỗng thấy Nhạc Vân chạy ra quỳ trước đầu ngựa.
Nhạc Phi ngạc nhiên hỏi:
- Con theo cha làm gì?
Nhạc Vân nói:
- Con theo cha lên đường và muốn hỏi cho biết chẳng hay cha định đi đâu và làm việc gì?
Nhạc Phi đáp:
- Chỉ vì cha thấy con còn thơ ấu, sợ e bịn rịn chẳng nỡ phân ly nên không muốn cho con biết, nay con biết rồi thì cha phải nói cho con nghe. Nay Tân Vương triệu cha đi dẹp giặc bảo vệc giang sơn, con ở nhà hiếu thuận với bà nội và kính phụng mẹ con, săn sóc mấy đứa em học hành kinh sử, chớ nên chơi bời mà hư thân đấy.
Nhạc Vân nói:
- Con kính vâng lời cha dạy, nhưng cha nhớ khi ra trận đừng nên giết hết quân giặc.
Nhạc Phi hỏi:
- Tại sao vậy?
Nhạc Vân nói:
- Hãy để dành một nửa cho con giết với.
Nhạc Phi quát:
- Thôi, con đừng nói bậy, hãy trở về cho mau.
Nhạc Vân liền đứng dậy chạy thẳng vào nhà. Từ Tri huyện nói với Nhạc Phi:
- Bây giờ xin hiền khiết đi trước để lão phu trở về sắp đặt rồi sẽ theo sau.
Nói rồi trở về nhà sắm sửa lương thảo rồi giục ngựa tiếp theo, cùng Nhạc Phi nhắm theo hướng Kim Lăng.

Đi chẳng mấy ngày đã đến Kim Lăng, hai người cùng nhau vào cửa Ngọ môn đợi chỉ. Quan Hoàng môn vào tâu, Cao Tông cả mừng liền hạ chỉ triệu vào.
Từ Nhân dắt Nhạc Phi vào triều kiến xong, vua Cao Tông phán:
- Nhờ có Từ khanh nhọc nhằn lặn lội, nay trẫm ban vàng lụa để thưởng công, khanh hãy về Thang Âm lo lắng việc quan, chẳng bao lâu nữa trẫm sẽ gia thăng quyền tước cho khanh.
Từ Nhân tạ ơn lui ra rồi trở về huyện Thang Âm.
Vua Cao Tông thấy Nhạc Phi tướng mạo khôi ngô quả là một nhân tài hùng tráng, vua mừng thầm quay qua hỏi các quan:
- Hôm nay Nhạc Phi đã đến đay, ta nên phong làm chức chi?
Tông Trạch tâu:
- Nhạc Phi nguyên có chức cũ là Thừa Tín Lang.
Cao Tông nói:
- Ấy là chức của phụ vương ta phong khi trước, nay trẫm phong làm chức Đô Thống lĩnh ấn Tiên phong, đợi chừng nào có công hãy thăng thưởng thêm.
Nhạc Phi tạ ơn, vua Cao Tông truyền dọn yến tiệc thết đãi Nhạc Phi rồi lấy ra năm bức hình cũ của vua vẽ sẵn chỉ cho Nhạc Phi xem và nói:
- Đây chính là năm anh em Hồ Hãn ở bên Kim quốc. Chúng nó là kẻ thù số một của chúng ta, khanh hãy nhìn cho kỹ. Nếu có gặp chúng chớ có bỏ qua.
Nhạc Phi lãnh mệnh, Cao Tông lại hỏi:
- Nay Đại Nguyên soái Trương Sở chưởng quản binh quyền, khanh hãy đến dinh người mà hiệu dụng.
Nhạc Phi tạ ơn rồi lui ra tìm đến phủ Trương Nguyên soái.
Trương Sở vừa trông thấy Nhạc Phi đã mừng rỡ khôn cùng, vội sai Nhạc Phi ra chốn giáo trường lựa chọn binh mã.
Nhạc Phi vâng lệnh ra giáo trường chọn lọc kỹ lưỡng được sáu trăm quân. Nguyên soái thấy chàng chọn được ít quá nên sai Nhạc Phi vào trong dinh mình lựa thêm. Nhưng khi vào dinh, chàng chỉ lựa thêm được hai trăm tên nữa thôi, cộng tất cả là tám trăm người, chàng vào ra mắt Nguyên soái.
Trương Sở thấy chàng lựa chọn được ít quá bèn nói:
- Bao nhiêu binh mã mà chẳng lựa được một nghìn sao?
Nhạc Phi thưa:

- Tám trăm quân ấy đều là những tinh binh, tưởng cũng đủ dùng rồi.
Nguyên soái sai Nhạc Phi dẫn tám trăm quân ấy đi tiên phong rồi quay lại hỏi chư tướng:
- Có ai dám dẫn đạo quân thứ hai đi theo ứng cứu không?
Hỏi luôn mấy lượt mà không thấy một ai lên tiếng, Nguyên soái cả giận gắt:
- Thế thì cả bọn này đều là quân tham sống sợ chết, không kẻ nào muốn ra sức với triều đình. Thôi để ta gọi đích danh sai đi mới được.
Trương Sở bèn gọi tên Sơn Đông Tiết Đại Sứ Lưu Dự.
Lưu Dự lên tiếng bước ra. Nguyên soái nói:
- Ngươi hãy dẫn bản bộ binh mã làm đạo thứ hai đi tiếp sau Nhạc Phi rồi ta sẽ dẫn đại binh đi làm tiếp ứng.
Lưu Dự không biết làm sao phải gắng gượng dẫn quân đi.
Sắp đặt binh mã đâu đó xong xuôi, qua bữa sau Trương Nguyên soái dẫn Nhạc Phi và Lưu Dự vào triều từ giã hoàng thượng.
Bỗng có quan tuần thành chạy vào báo:
- Hiện có quân cường đạo vào đánh phá cửa Nghi Phụng lại đòi cho được Nhạc Phi ra trận.
Cao Tông nghe tâu liền hạ chỉ sai Nhạc Phi ra dẹp giặc.
Nhạc Phi lãnh chỉ rồi dẫn tám trăm quân xông ra trước trận, xem thấy bên đối phương, lâu la vô số, tất cả đều cầm đoản côn và cuốc xẻng, khí thế mạnh mẽ, lại thấy một viên tướng cưỡi ngựa xông ra. Người này mặt xanh, răng lộ, mười phần hung ác. Nhạc Phi gò cương cầm thương chuẩn bị đối phó với kẻ thù và quát lớn:
- Loài cường đạo ở đâu đến đây chịu chết, hãy nhận một thương của Nhạc Phi ta đây!

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ hai mươi ba
Lưu Dự định cướp công Nhạc Phi
Hồ Tiên quyết trắng đen làm rõ

Nghe tiếng quát của Nhạc Phi, tên cường đạo mặt xanh cưỡi ngựa thanh tông, tay cầm Lang nha bổng xông đến trước trận, không phải để giáp chiến mà lại giơ cây Lang nha bổng lên trời, kêu lên:
- Nhạc đại huynh ơi! Em đến tìm anh đây.
Nhạc Phi nhìn kỹ thì người ấy không phải ai khác mà là Kiết Thanh, người bạn tâm giao đã từng chung sống với chàng qua những ngày hàn vi khổ sở.
Nhạc Phi quát lớn:
- Ngươi đã đi cướp của giết người còn đến đây làm gì nữa?
Nói rồi truyền quân áp tới bắt Kiết Thanh, nhưng Kiết Thanh không chút nao núng.
Quân sĩ lướt tới trói Kiết Thanh lại. Nhạc Phi trông thấy bọn lâu la của Kiết Thanh đều là dân làng bèn xua tay nói:
- Các ngươi hãy đem nhau trở về làm ăn lương thiện, đừng làm điều xằng bậy nữa, ta không dung tha đâu.
Dân làng tạ ơn rồi dắt nhau về hết, Nhạc Phi truyền quân dẫn Kiết Thanh vào thành để tại Ngọ môn rồi đi thẳng vào triều tâu:
- Hạ thần đã bắt được cường đạo rồi, hiện còn để tại Ngọ môn hầu chỉ.
Cao Tông hạ lệnh dẫn Kiết Thanh vào triều. Ngự lâm quân ra lôi cổ Kiết Thanh đến trước Kim giai, Kiết Thanh vùng la lớn lên:
- Hoàng đế ôi! Tôi không phải là cường đạo mà là anh em bạn của Nhạc Phi, tên tôi là Kiết Thanh, đến đây quyết tìm cho được anh tôi để hiệp lực bảo vệ triều đình.
Cao Tông nghe nói, nhìn kỹ lại tướng mạo của Kiết Thanh quả là một trang anh hùng tuấn kiệt, liền hỏi Nhạc Phi:
- Người này có phải là anh em bạn của khanh không?
Nhạc Phi tâu:
- Quả thật như vậy, song y đã làm điều xằng bậy. Thần rạch đất, dứt nghĩa kim bằng đã lâu rồi.
Cao Tông nói:
- Cứ xem qua tướng mạo, trẫm cũng đoán biết y là một tay hảo hán, mà lúc này là lúc dụng người, vậy khanh cũng nên rộng lòng dung để cho hắn lập công chuộc tội.
Nói rồi, vua sai quân cởi trói cho Kiết Thanh và phong cho chức phó Đô Thống, cho theo Nhạc Phi để phụ lực, ngày sau có công

sẽ phong thưởng thêm.
Kiết Thanh vội vàng quỳ lạy tạ ơn vua. Nhạc Phi từ giã ra khỏi triều dẫn Kiết Thanh đến ra mắt Nguyên soái Trương Sở.
Nguyên soái sai Nhạc Phi dẫn binh đi trước ra tại Quỉ Sầu quan, còn Lưu Dự thì dẫn năm nghìn quân đi đạo thứ hai, còn Trương Nguyên soái cũng dẫn đại binh mười vạn đi sau tiếp ứng.
Nhắc qua Ngật Truật đang đóng binh tại phủ Hà Giang, chợt quân vào phi báo:
- Bẩm chúa công, hiện nay Khương Vương đã lên ngôi tại Kim Lăng, dùng Trương Sở làm Đại Nguyên soái, đang tập trung binh mã chống lại chúng ta.
Ngột Truật nghe báo cả giận, sai hai Nguyên soái là Kim Nha Hốt và Ngân Nha Hốt, mỗi người dẫn năm nghìn quân làm tiên phong, lại mời người anh là Thái tử Hồ Hãn dẫn mười vạn quân rầm rộ kéo thẳng qua Kim Lăng quyết phá tan không cho quân Tống đâm chồi, nẩy lộc.
Khi Nhạc Phi và Kiết Thanh dẫn tám trăm tinh binh và năm nghìn binh mã đi qua núi Bát Đàn, Nhạc Phi cho dừng binh đưa mắt xem xét địa thế một hồi rồi nói với Kiết Thanh:
- Ồ, hòn núi này tốt quá...
Vừa nói đến đây, Kiết Thanh đã ngắt lời:
- Trong giờ phút nghiêm trọng này mà đại huynh lại đi tìm chỗ phong cảnh đẹp để làm gì?
Nhạc Phi cười đáp:
- Sao đệ có ý nghĩ khờ khạo như vậy? Chit vì ta thấy hòn núi hiểm trở lắm, nếu binh Ngột Truật đến đây, tuy quân ta ít nhưng dựa vào hiểm địa này cũng có thể đánh tan chúng.
Hai người đang chuyện vãn, bỗng có quân vào phi báo:
- Đại binh của Kim Phiên đã gần đến đây rồi.
Nhạc Phi nghe báo cười ha hả chỉ tay lên trời nói:
- Ấy là phúc của chúa thượng ta đó.
Rồi lập tức truyền cho tinh binh cung ná sẵn sàng, mai phục hai bên và gọi Kiết Thanh dặn:
- Hiền đệ hãy đi trước dụ địch, phải giả thua chạy vào núi, ta chờ ở đây tiếp ứng.
Kiết Thanh vâng lệnh dẫn năm nghìn binh mã kéo đi, vừa gặp quân Phiên lập tức giao chiến. Quân Phiên thấy Kiết Thanh binh

ít nên khinh thường áp tới la ó vang trời.
Kiết Thanh giục ngựa lướt tới không một chút sợ sệt. Kim Nha Hốt và Ngân Nha Hốt thấy thế cười ha hả nói:
- Ta tưởng tướng Nam man có ba đầu sáu tay chi, ngờ đâu cũng chỉ là phường vô danh tiểu tốt đến đây chỉ liều thân vô ích.
Kiết Thanh quát:
- Chúng bay chớ có khinh thường, hãy xem cây Lang nha bổng của ta đây.
Rồi Kiết Thanh không đợi giặc nói thêm một lời nào nữa, vũng roi đánh bổ tới. Bên kia Kim Nha Hốt cũng vung đao đón đánh trả.
Đánh được ba hiệp, Kiết Thanh nghĩ thầm:
- Đại huynh ta đã bảo dụ chúng vào núi, ta phải thi hành gấp mới được.
Nghĩ vậy, chàng đánh bậy một roi, rồi quay ngựa bỏ chạy. Hai Phiên tướng thấy thế lấy làm khoái chí, hô quân đuổi theo, quyết hạ thủ đối phương cho kỳ được.
Khi quân Phiên vừa chạy đến chân núi, thình lình hai phục binh nổi dậy, cung tên bắn vãi ra như mưa, cắt đôi đoàn quân Phiên không thể liên lạc với nhau được nữa.
Kim Nha Hốt vừa muốn quay ngựa rút rút lui, tìm đường thoát thân, tức thì sau lưng đã có tiếng quát to như sấm:
- Kim Phiên tặc, ngươi muốn chạy đi đâu? Có ta là Nhạc Phi đây.
Nhạc Phi vừa hét vừa để ngang cây Lịch tuyền thương chặn Kim Nha Hốt lại đánh. Ngân Nha Hốt thấy thế xông vào trợ chiến. Kiết Thanh lập tức quay ngựa lại đón đánh Ngân Nha Hốt.
Hai bên núi, tiếng la ó vang trời dậy đất, tiếng tên bay vun vút, tiếng giáo mác chạm nhau hòa lẫn với tiếng rú thất thanh nghe rất ghê rợn, quả là một trận hỗn chiến vô cùng khốc liệt.
Trong lúc rối loạn, Kim Nha Hốt không biết quấn Tống có mấy trăm vạn nên trong lòng sợ hãi, vì vậy chỉ chậm tay một chút đã bị Nhạc Phi đâm một thương té nhào xuống ngựa. Ngân Nha Hốt thất kinh không kịp trở tay, bị Kiết Thanh vút một roi trúng ngay giữa đỉnh đầu óc huyết văng tứ tung. Tám trăm tinh binh ào ra một lượt chém giết quân Phiên hơn ba nghìn tên, còn bao

nhiêu chạy thoát được.
Nhạc Phi cắt lấy hai thủ cấp của tướng Phiên, đồng thời thu dọn lương thảo cùng vô số binh khí rồi bảo Kiết Thanh giải qua dinh Lưu Dự cho người đem trình với Trương Nguyên soái.
Lưu Dự lĩnh rồi nói với Kiết Thanh:
- Ngươi hãy về đi, để ta sai người giải về báo với Nguyên soái giùm cho.
Kiết Thanh trở về dinh Nhạc Phi chờ lệnh. Lưu Dự ngồi ngẫm nghĩ:
- Nhạc Phi tài ba thật. Hắn chỉ có tám trăm binh mã mà mới đi mấy ngày đã lập được chiến công to tát thế này thì rồi đây công trạng của hắn biết đâu mà lường? Thế thì ta phải tìm cách cướp cái công đầu này mới được.
Nghĩ rồi vội lấy bút viết thư, sai kỳ bài quan giải thủ cấp cùng các vật của Phiên binh về đại doanh báo tiệp công cho mình.
Trương Nguyên soái có ngờ đâu việc xảo trá ấy, cứ việc ghi công đầu cho Lưu Dự rồi ban thưởng cho kỳ bài quan.
Kỳ bài quan tạ ơn Nguyên soái rồi trở về phục lệnh, Lưu Dự đắc ý vô cùng.
Nhạc Phi thắng trận, thừa thế tiến quân, ngày đêm không nghỉ. Ngày kia, đến một quả núi tên là Thanh Long sơn, chàng quan sát địa thế một hồi rồi hạ lệnh dừng binh tại đó, gọi Kiết Thanh bảo:
- Chỗ này địa thế vô cùng hiểm trở, lại càng dễ dàng dụng binh hơn khi ở Bát Bàn sơn. Ta định đồn binh tại đây sắp đặt cho sẵn sàng, chờ cho quân Phiên đến đánh một trận tơi bời không còn một manh giáp cho chúng biết tay.
Kiết Thanh gật đầu khen phải. Nhạc Phi lại bảo:
- Hiền đệ phải tức tốc trở lại dinh Lưu Dự ra mắt người, nhờ người cho mượn bốn năm trăm cái bao bố tời, vài trăm bao thuốc súng, hỏa pháo, hỏa tiễn cùng câu liêm, mỗi thứ ít nhất và ba trăm chẳng nên thiếu sót, rồi xin người đưa đến đây cho ta dùng việc gấp.
Kiết Thanh vâng lệnh phóng mình lên ngựa chạy như bay trở lại ra mắt Lưu Dự và thuật lại lời yêu cầu của Nhạc Phi. Lưu Dự đáp:
- Ở đây tuy cũng có song không đủ số ấy, ngươi hãy về thưa lại

với Nhạc gia cứ việc an tâm, để ta sai kỳ bài quan trở về đại doanh xin Nguyên soái đủ các vật trên gửi đến ngay lập tức.
Kiết Thanh thấy Lưu Dự sốt sắng lấy làm mừng rỡ vội trở về phục lệnh. Còn Lưu Dự thì đã cướp được công của Nhạc Phi nên thích chí hối hả sai kỳ bài quan đến dinh Nguyên soái xin đủ các vật trên đem giao cho Nhạc Phi cấp tốc.
Nhạc Phi có đủ vật dụng, vội sai ham trăm tinh binh phi ngựa ra trước núi lấy cỏ khô cho thật nhiều rải rắc khắp núi, đồng thời vãi thuốc súng lên trên, cứ như thế sắp đôi ba lớp rồi mới cho quân sĩ mai phục.
Nhạc Phi lớn tiếng ra lệnh:
- Ba quân hãy nằm yên, nhất thiết không được động tĩnh gì cả. Chờ khi nào có tiếng pháo nổ ấy là hiệu lệnh, chúng bay hãy ra sức bắn tên đạn, hỏa pháo, hỏa tiễn ra cùng một lúc nhắm cho trúng vào hàng ngũ quân Phiên nhé!
Ba quân cùng vâng dạ, Nhạc Phi lại sai hai trăm quân ra phía sau núi lấy cát đổ vào bao đem chặn lòng suối như một chiếc đập làm cho mực nước ứ lại thật cao, đợi quân Phiên lội qua suối thì phá đập cho nước tuôn xuống dìm ngập chúng.
Địch quân, nếu tên nào thoát qua được bên kia thì chúng sẽ gặp hai bên vách núi dựng đứng, phải men theo con đường mòn chật hẹp mà chạy. Tính toán kỹ rồi, Nhạc Phi liền cắt một trăm quân đến nấp trên sườn núi hai bên con đường hẹp ấy, chất cây đá cho thật nhiều chờ quân Phiên qua lấy đó rồi cắt dây cho lăn cây, đá xuống.
Nhạc Phi lại giao cho Kiết Thanh hai trăm binh mã và dặn:
- Hiền đệ phải lãnh hai trăm binh mã này ra sau núi đến cuối đường chẹt ấy mà mai phục đón giết một số tàn binh Phiên chạy lạc đến đó. Chắc chắn đệ sẽ gặp một viên đại tướng cưỡi ngựa huỳnh bưu, mặt vàng như nghệ, tay cầm Lưu tinh chùy, đệ phải rán sức bắt cho được nó. Viên tướng này là anh của Ngột Truật, tên là Hồ Hãn, Thái tử Phiên quốc. Nếu đệ để cho nó chạy thoát thì ta sẽ bắt đệ đem về cho Trương Nguyên soái chiếu theo quân luật mà trị tội chớ không thể vị tình được đấy nhé!
Kiết Thanh vâng lệnh lãnh binh kéo đi ngay. Còn hai trăm quân, Nhạc Phi kéo đến trước sườn núi đóng, truyền cắm cờ xí cho thật nhiều và đánh trống khua chiêng cho rầm rộ để giao phong

với quân Phiên tại đó.
Nói về Trương Nguyên soái, ngày nọ đang ở trong dinh nghị kế, bỗng thấy quan Trung quân Hồ Tiên vào bẩm:
- Bẩm Nguyên soái, chẳng biết hôm nay Lưu Dự sai người về xin bao bố và hỏa pháo để làm chi vậy? Tiểu tướng lấy làm lạ là Nhạc Phi đi đạo quân tiên phong mà chưa nghe tin thất trận sao đạo thứ hai Lưu Dự lại đánh thắng quân Phiên lập được công đầu? Tiểu tướng e trong ấy có điều gian trá chăng? Phỏng như y mạo công thì có phải là khuất lấp công trạng của kẻ anh hùng? Nếu ta không kịp thời tìm hiểu thì sự bất công ấy có thể làm cho không ai chịu ra sức với triều đình. Tiểu tướng xin Nguyên soái cho đi theo dõi điều tra xem tin tức ấy thế nào cho biết.
Trương Nguyên soái nghe mấy lời có lý, gật đầu đáp:
- Chính ta cũng đang nghi hoặc, muốn tra xét việc ấy, nếu ngươi tự thân đi điều tra việc này thì còn gì hay cho bằng.
Hồ Tiên vâng lệnh lặng lẽ ra đi, đến núi Thanh Long sơn thì trời sụp tối, bèn leo lên sườn núi, trông thấy một cây cổ thụ cành lá sum xuê, liền trèo lên nấp để dõi xem tình hình.
Hồ Tiên nhìn ra xa thấy quân Phiên kéo đến đầy núi, lấp rừng chẳng khác nào ong bầy. kiến lũ. Hồ Tiên không khỏi ngại, vì biết rằng Nhạc Phi chỉ có tám trăm binh mã thì làm sao chống cự lại, nếu bị thất trận thì chính bản thân Hồ Tiên nấp trên cây này cũng khó mà bảo toàn tính mạng.
Xin nhắc qua Hồ Hãn thống lãnh mười vạn Phiên binh kéo qua Kim Lăng. Đi dọc đường vừa gặp tàn quân thua trận về phi báo:
- Nay có hai tên Nam man tên là Nhạc Phi và Kiết Thanh quá hung hãn, chúng giết chết hai vị Nguyên soái ta rồi. Còn năm ngàn binh mã thì hao hơn phân nửa, số còn lại bị thương đi không nổi la lết dọc đường không biết bao nhiêu mà kể.
Hồ Hãn nghe báo lửa giận bốc lên tới tối mặt, vội xua binh lướt tới cho nhanh, bỗng nghe quân sĩ phi báo:
- Phía trước đây có Nam man đóng binh trên đỉnh núi, xin Đại vương liệu định.
Hồ Hãn bấm trán suy nghĩ rồi nói:
- Nếu quả vậy thì chúng ta nên dừng lại đóng binh tại đây, vì bây giờ cũng đã tối rồi, sáng mai sẽ ra quân tiến đánh.
Nói rồi nổ súng ra lệnh an dinh hạ trại.

Lúc Nhạc Phi đứng trên sườn núi trông thấy quân Phiên kéo đến, lòng mừng khấp khởi, nhưng lại thấy chúng đình binh hạ trại thì nghĩ thầm:
- "Binh chúng đông, binh ta ít, nếu để đánh ban ngày chắc là khó thắng".
Nghĩ rồi gọi hai trăm tinh binh căn dặn:
- Bọn ngươi hãy ở đây gìn giữ không được động tĩnh, để ta đi dắt quân Phiên vào đây chịu chết.
Dứt lời chàng giục ngựa xuống núi vung thương xông thẳng vào dinh quân Phiên không một chút sợ sệt.
Hồ Tiên ngồi trên cây thất vậy toát mồ hôi cất tiếng than:
- Quả là một người liều mình cứu nước!
Vào đến dinh Phiên, Nhạc Phi hét lớn:
- Ta là Tống triều Nhạc Phi đến phá dinh bây đây.
Vừa hét vừa vung Lịch tuyền thương đâm chém như vào chỗ không người, thấy xác quân Phiên chết lăn dưới đất long lóc.
Một viên tiểu tướng Phiên vào trướng phi báo. Hồ Hãn cả giận cầm thương lên ngựa, dẫn hết bọn quan quân xông ra một lượt vây chặt Nhạc Phi vào giữa. Nhưng Nhạc Phi không chút nao núng, tỏ thần oai, tả xung hữu đột giết địch thây nằm như núi, máu chảy tựa sông.
Đánh một hồi, Nhạc Phi nghĩ thầm:
- "Ta chọc giận chúng như thế cũng đủ rồi, bây giờ phải dụ chúng vào núi thì mới thành công".
Nghĩ vậy, Nhạc Phi buông một trận cười khiêu khích rồi hô lớn:
- Đã vào được thì phải ra được mới gọi là hảo hán.
Vừa nói vừa đánh bạt quân Phiên qua một phía và giục ngựa chạy dài. Hồ Hãn cả giận nói:
- Chỉ một tên Nam man mà ta không bắt được thì làm sao có thể vào thu Trung Nguyên. Ta quyết đạp hòn núi kia thành đất bằng mới hả giận.
Hồ Hãn đốc thúc ba quân đuổi theo. Nhạc Phi thấy vậy mừng thầm:
- "Bọn giặc kia hôm nay trúng kế ta rồi".
Hồ Tiên ngồi trên cây thấy Nhạc Phi giục ngựa chạy thẳng lên núi, phía sau quân Kim rượt theo bén gót, trống đánh còi thổi hò hét vang lừng. Chúng ào lên cuồn cuộn như nước trào, đầy núi

lấp rừng. Hồ Tiên cất tiếng than:
- Ôi thôi, phen này chẳng những Nhạc Phi phải chết mà ta đây cũng phải bỏ mạng chốn này.
Hồ Tiên đang lo sợ, bỗng nghe một tiếng pháo nổ vang lừng, tiếp theo là tiếng súng liên hồi. Hồ Tiên giật mình, tý nữa là vuột tay ngã xuống. Còn quân Phiên thì kẻ sa xuống ngựa, người người quăng giáo ngã lăn. Hai bên phục binh đều nổi dậy. Nào là hỏa pháo, hỏa tiễn, hỏa dược bắn vãi ra xối xả như mưa. Cỏ khô và thuốc pháo gặp phải lửa cháy bùng lên, chỉ trong giây phút lửa dậy bốc cao lưng trời, khói bay mịt đất. Quân Phiên mở mắt chẳng ra, lớp bị chết thui, lớp đạp nhau mà chạy. Ngựa đạp người, người đạp ngựa chết không biết bao nhiêu mà kể.
Đông Tiên Văn Lang và bọn Bình chương bảo hộ Hồ Hãn men theo con đường chật hẹp mà chạy, bỗng thấy trước mặt có con suối.
Hồ Hãn bảo:
- Hãy xem thử con suối kia sâu nông thế nào?
Quân sĩ thăm dò rồi cho biết con suối ấy chỉ sâu ba thước thôi. Hồ Hãn lập tức truyền quân lội qua ngay. Ba quân vâng lệnh ào ào xuống suối.
Lúc ấy chợt nghe đâu đây có tiếng pháo nổ vang, rồi không biết nước từ đâu ào ào đổ xuống tràn ngập làm quân Phiên không kịp trở tay, chết đuối rất nhiều.
Hồ Hãn thất kinh vội truyền quân tìm đường khác mà chạy. Quân Phiên kinh hồn hoảng vía kéo nhau chạy qua bên góc núi lẩn trốn. Hồ Hãn cũng theo Đồng Tiên Văn Lang, nhưng vừa đến góc núi bỗng nghe quân báo:
- Bẩm đại vương, phía trước đây đá dựng đứng như vách tường, không còn đường nào tiến quân được nữa.
Hồ Hãn ngước mặt lên trời than:
- Thế thì tính mạng chúng ta khốn rồi!
Lúc ấy có một vị Bình chương trỏ tay về phía hữu nói:
- Bên kia có con đường hẻm, không biết có ăn thông qua bên ngoài không. Chúng ta hãy chạy bừa qua đó rồi sẽ liệu.
Câu nói của viên Bình chương quả có hiệu lực ngay như một liều thuốc hồi sinh, khiến vẻ mặt Hồ Hãn lóe lên một tia hy vọng. Hồ Hãn nói:

- Thế thì còn gì tốt cho bằng. Gặp lúc này, miễn có đường thì chạy, hơi đâu mà lựa.
Rồi đem nhau chạy theo con hẻm ấy. Ngờ đâu phục binh trên núi trông thấy quân Phiên kéo qua, liền cắt dây xô cây đá đổ xuống ầm ầm, quân phiên bể đầu, nát thây chết nằm la liệt.
Đồng Tiên Văn Lang bảo hộ Hồ Hãn chạy thoát khỏi con đường ấy thì gặp một con đường khá rộng.
Lúc bấy giờ khoảng canh năm, Hồ Hãn được may mắn thoát ra khỏi góc núi ngước mặt lên trời cười khanh khách. Đồng Tiên Văn Lang thấy thế hỏi:
- Bị thất trận, chạy gần hết hơi sao Chúa công lại cười ra vẻ đắc ý lắm vậy?
Hồ Hãn đáp:
- Ta cười là cười Nhạc Phi tuy thắng trận, song ta xét lại hắn cũng tầm thường. Phải chi hắn cho một đạp binh mai phục nơi này thì chúng ta dù có cánh cũng không thoát khỏi.
Nói chưa dứt lời, bỗng có tiếng pháo nổ vang, phía trước đèn đuốc sáng ngời, quân lính lao xao, rồi một tướng mặt xanh như chàm, tóc đỏ như son, tay cầm Lang nha bổng xông ra nạt lớn:
- Có Kiết Thanh ở đây, hãy mau mau xuống ngựa nạp mạng, đừng để ta ra tay nhọc sức.
Hồ Hãn thất kinh run lẩy bẩy nói với Đồng Tiên Văn Lang:
- Thế thì Nhạc Nam man lợi hại thật. Hôm nay ta phải bỏ mạng tại đây rồi!
Nói rồi rưng rưng nước mắt. Đồng Tiên Văn Lang nói:
- Bây giờ Chúa công hãy mau mau thay đổi thương giáp, y phục để tôi giả Chúa công ra chịu chết, còn Chúa công cứ việc chạy, chắc chúng không để ý đến Chúa công đâu. Chỉ còn cách này Chúa công mới thoát được thôi, nhưng xin Chúa công hãy chăm lo đến vợ con tôi nhé.
Hồ Hãn cảm động nói:
- Trên đời này thật ít ai có lòng trung nghĩa như khanh.
Nói rồi lập tức thay đổi áp giáp và thương, ngựa cho Đồng Tiên Văn Lang rồi xông ra một lượt.
Kiết Thanh thấy Đồng Tiên Văn Lang ăn mặc như vậy ngỡ là Hồ Hãn, liền quơ Lang nha bổng lướt tới chặn đánh. Đồng Tiên Văn Lang cũng vung chùy ra đỡ, đánh chưa được mấy hiệp đã bị

Kiết Thanh bắt sống. Còn Hồ Hãn thì dẫn đám tàn quân liều mình tìm đường chạy thoát. Kiết Thanh đuổi theo một hồi rồi thu quân trở lại dẫn Hồ Hãn giả về báo công.
Hồ Tiên nấp trọn một đêm trên cây xem thấy rõ ràng, trong lòng hết sức thán phục tài dụng binh của Nhạc Phi, lập tức trèo xuống chạy thẳng về dinh bẩm lại cho Trương Nguyên soái hay.
Nhạc Phi đứng trên đỉnh núi đợi cho đến sáng, các đoàn phục binh trở về báo công. Nghe tin Kiết Thanh đã bắt sống được Thái tử Phiên quốc là Hồ Hãn, Nhạc Phi hết sức vui mừng và nóng lòng trông đợi. Đến khi Kiết Thanh dẫn tên Hồ Hãn này vào trước trướng, Nhạc Phi vừa xem qua đã vô cùng tức giận, quát lớn:
- Quân đao phủ đâu! Hãy dẫn Kiết Thanh đem chém cho ta. Sao lại dám lừa ta, đây là tên Hồ Hãn đóng giả.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ hai mươi bốn
Thả tướng Kim, Lưu Dự đi đầu giặc
Dâng ngọc tỷ, Bang Xương lừa Cao Tông

Kiết Thanh nghe vậy cũng hết sức ngạc nhiên và lo sợ nghĩ:
- "Thì ra ta đã mắc lừa địch để xổng mất tên Thái tử Phiên quốc".
Nhạc Phi gằn giọng nói:
- Ta đã dặn kỹ ngươi nhìn kỹ lưỡng rồi, sao ngươi còn mắc kế "kim hoàn thoát xác" của địch quân?
Nhạc Phi quay qua chỉ tên Hồ Hãn giả nạt lên:
- Tên khốn kiếp kia, cái quỷ kế của ngươi chỉ có thể lừa được Kiết Thanh thôi, chứ lừa ta sao được? Ngươi hãy khai thật, ngươi là ai mà lại dám giả dạng để chết thay cho Hồ Hãn?
Tên này nghe nói nghĩ thầm:
- "Nay Trung Nguyên đã có người này thì chúa ta hết trông mong chiếm đoạt giang san nhà Tống".
Tuy nghĩ vậy, nhưng hắn vẫn xoe tròn đôi mắt, lớn tiếng nói:

- Nhạc Nam man, chúa ta là chân mệnh chi chúa, lẽ đâu lại để cho mi bắt được. Ta đây là Kim quốc Đại Nguyên soái tên là Đồng Tiên Văn Lang đây.
Nhạc Phi hất hàm bảo Kiết Thanh:
- Kiết Thanh ngươi có nghe hắn nói gì không?
Kiết Thanh vội quỳ xuống thưa:
- Chỉ vì tôi thấy hắn ăn mặc giống như Hồ Hãn nên đã lầm, vậy tội tôi đáng chết. Xin đại huynh hãy giết tôi đi và cùng giết hắn luôn thể.
Chưa tướng thấy vậy đều quỳ xuống xin tha tội cho Kiết Thanh.
Nhạc Phi động lòng nói:
- Hôm nay ngươi mới phạm một lần, ta tha cho ngươi đấy. Nếu còn tái phạm thì quân pháp bất vị thân, ta quyết chẳng dung tình đâu.
Kiết Thanh bàn quỳ lạy tạ ơn Nhạc Phi. Kế Nhạc Phi bảo:
- Bây giờ đệ phải dẫn tên tướng Phiên này cùng các chiến lợi phẩm đến đại dinh nạp cho Nguyên soái để báo công.
Kiết Thanh vâng lệnh áp giải Đồng Tiên Văn Lang cùng các vật thu được của giặc. Khi đi ngang qua dinh Lưu Dự, chàng kêu quân tiểu hiệu bảo vào bẩm với Lưu Dự mở cửa dinh cho mình đi đến dinh Nguyên soái nạp chiến lợi phẩm và tướng giặc.
Lưu Dự nghe tin, thầm nghĩ:
- Quân Kim mười phần lợi hại, Tống triều không ai dám cự, Nhạc Phi mới đến mà giỏi như vậy. Hắn chỉ dùng có tám trăm binh mà đánh ta mười vạn quân của giặc, lại bắt được cả Nguyên soái của quân Kim, thật không tài nào tưởng tượng nổi. Nếu luận công ra thì ắt chức phận hắn hơn ta rồi!
Suy nghĩ hồi lâu, Lưu Dự nói thầm một mình:
- “Thôi để ta chiếm đoạt cái kỳ công này rồi kỳ sau nếu có công nào khác ta sẽ để cho hắn”.
Nghĩ đoạn, bước ra gọi Kiết Thanh bảo:
- Kiết tướng quân, ngươi với Nhạc tướng quân đánh phá quân Phiên, lại bắt được Phiên tướng thì cái công lao ấy chẳng nhỏ, song bây giờ lại phải khó nhọc qua đại dinh để báo công, lần lữa lâu ngày trong dinh, Nhạc tướng quân thiếu người dùng, nếu binh giặc đến bất thình lình thì lấy ai chống cự? Chi bằng ngươi giao hết cho ta, vì ta với Nhạc Phi cũng như anh em, để ta sai

người đi báo công giùm cho ngươi, còn ngươi đem trâu, heo, dê, rượu này về khao thưởng ba quân, như thế tiện hơn.
Kiết Thanh nghe nói bùi tai, bèn giao hết cho Lưu Dự rồi lãnh trâu, heo, dê, rượu về khao thưởng ba quân.
Khi Kiết thanh về rồi, Lưu Dự bèn giam Đồng Tiên Văn Lang nơi sau dinh rồi viết một bức văn thư, gọi kỳ bài quan vào căn dặn:
- Ngươi hãy đem bức thư này đến dinh Nguyên soái báo công. Nếu Nguyên soái có hỏi thì ngươi phải nói quân Kim Phiên kéo đến bị ta giết hết, và bắt được một viên Phiên tướng còn giam nơi đây song chẳng biết Nguyên soái có cần giải nó đến hay không? Nếu Nguyên soái có hỏi điều chi khác nữa thì ngươi phải tùy cơ ứng đáp, chớ có lỡ việc.
Quan kỳ bài vâng lệnh mang thư đi ngay.
Nhắc qua Hồ Tiên đi điều tra chứng kiến Nhạc Phi đánh trận trọn một đêm, về đến dinh thay đổi y phục rồi ra mắt Trương Nguyên soái.
Nguyên soái hỏi:
- Ngươi đi thám thính, thấy sự việc như thế nào?
Hồ Tiên bèn đem hết việc mình đi thám thính, đến Thanh Long sơn leo lên cây theo dõi trọn một đem, đầu đuôi sự việc kể lại một hồi không thiếu sót.
Trương Nguyên soái nói:
- Ngươi chịu nhọc nhằn như vậy, ta ghi công cho ngươi.
Qua hôm sau, Nguyên soái họp hết mấy vị Tiết Đạt sứ cùng mấy vị Tổng Binh nghị việc, bỗng nghe quân vào báo:
- Có nhị đội tiên phong là Lưu Tiết Đạt sai kỳ bài quan đến báo công, hiện còn ở ngoài dinh chờ lệnh.
Nguyên soái liền cho vào, kỳ bài quan vào cúi đầu dâng văn thư.
Nguyên soái xem qua mới hay lần này Lưu Dự cũng lấy hết công của Nhạc tiên phong mà nhận làm của mình.
Nguyên soái bèn giả chúc khen ngợi và ban thưởng rồi căn dặn:
- Ngươi hãy về dinh giải tên Phiên tướng qua đây cho ta để ta làm văn biểu, dâng về kinh rồi chờ lệnh chỉ triều đình phán bảo ra sao sẽ hay.
Kỳ bài quan lạy tạ lui về. Trương Nguyên soái đợi tên kỳ bài đi khuất bèn nói với chư tướng:
- Hai phen đánh phá quân Phiên đều là công lớn của Nhạc Phi,

thế mà Lưu Dự mạo công khuất lấp người hiền. Lúc này là lúc đang dụng người, thưởng phạt phải công minh, há để cho đứa gian thần rối loạn thế sao? Nay ta muốn bắt nó chém đầu thị chúng, rồi sẽ tâu với triều đình, chẳng biết có ai dám đi bắt nó cho ta không?
Vừa nói đến đây bỗng có quan Trung quân Hồ Tiên bước ra bẩm:
- Nếu Nguyên soái sai đi bắt y thì tôi e sẽ sinh biến, chi bằng sai người qua đó nói dối rằng Nguyên soái muốn mời y đến nghị việc, rồi họp hết chư tướng tra khảo cho rõ đầu đuôi. Chừng ấy sẽ chém thì lòng dân mới phục, mà chính y cũng không còn cớ gì oán trách được nữa.
Nguyên soái gật đầu đáp:
- Kế ấy hay lắm, vậy ngươi hãy thi hành ngay, và hãy đề phòng, chớ nên để lộ việc.
Hồ Tiên vâng lệnh lên ngựa đi ngay.
Lúc bấy giờ trong dinh Nguyên soái có một vị Tiết Đạt sứ tên là Tào Vinh là thông gia với Lưu Dự, thấy Nguyên soái sai Hồ Tiên đi lừa cho Lưu Dự về gặp, lão ta nghĩ thầm:
- "Dẫu sao Lưu Lân là con trai lớn của Lưu Dự cũng là rể của ta, nay việc đã như vậy ắt tính mạng của cha con họ Lưu khó bảo toàn, mà hễ cha con họ Lưu chết rồi thì con gái ta trở thành kẻ góa bụa, bơ vơ.
Nghĩ rồi, sai người tâm phúc cưỡi ngựa chạy ngay đến chỗ Lưu Dự báo cho y biết.
Hôm ấy Lưu Dự đang ngồi trong dinh đợi tên kỳ bài quan chưa thấy về, bỗng nghe quân sĩ vào báo:
- Tiết Đạt sứ Tào gia gia có sai người qua đây muốn xin vào ra mắt lão gia.
Lưu Dự sai cho vào. Người này bước vào vẻ mặt hớt hải nói:
- Việc quá khẩn cấp, gia gia tôi chẳng kịp viết thư, bảo tôi qua đây cấp báo cho ngài hay rằng: Đại Nguyên soái đã biết được ngài mạo công của Nhạc Tiên phong nên giả chước sai quan Trung Quân đi mời ngài qua đại doanh nghị sự. Việc này chắc tính mạng ngài khó bảo toàn, xin ngài hãy lo kế thoát thân cho sớm.
Lưu Dự nghe nói mặt mày biến sắc, vội lấy năm chục lượng bạc

thưởng cho người ấy và dặn:
- Ngươi hãy về nói lại với Tào gia, ta rất cảm ơn ơn cứu tử, ngày sau ta sẽ lo báo đáp.
Người ấy từ tạ lui về, Lưu Dự suy nghĩ một hồi rồi trở vào dinh sau, thả ngay Đồng Tiên Văn Lang đoạn nói với hắn:
- Tôi vẫn biết Nguyên soái là danh tướng của Phiên triều, nay rủi lầm kế bị Nhạc Phi bắt được. Tôi nhận thấy khí số nhà Tống đã suy, trái lại nhà Kim thì hưng thịnh lắm. Vì vậy tôi muốn thả Nguyên soái ra để ngài dắt tôi đi đầu nước Kim, chẳng hay Nguyên soái thấy thế nào?
Đồng Tiên Văn Lang nói:
- Tôi là kẻ bị bắt, tính mạng nằm trong tay ngài, nay ngày ra ân cứu tử hoàn sinh thì tôi phải lo báo đáp. Hơn nữa Chúa công của tôi là người yêu chuộng kẻ hiền, nếu ngài muốn qua đầu hàng nước tôi thì tôi sẽ bảo cử cho ngài được trọng dụng ngay.
Lưu Dự cả mừng liền sai dọn tiệc ăn uống, một mặt truyền kiểm điểm binh mã.
Khi sắp khởi hành, bỗng thấy tên kỳ bài trở về bẩm:
- Trương Nguyên soái lệnh giải Phiên tướng qua dinh cho người liệu định.
Lưu Dự cười gằn rồi thúc trống nhóm hết tướng sĩ, lên tiếng tuyên bố:
- Hiện nay Tân Vương còn nhỏ tuổi chưa biết chi cả, còn Trương Sở thì thưởng phạt bất minh, nay chúa công bên nước Kim yêu chuộng hiền tài nên ta đã ước với Kim quốc Nguyên soái để qua đó đầu hàng. Nếu bọn ngươi muốn đi thì hãy sắm sửa ra đi để qua đó lập công danh...
Lưu Dự vừa nói đến đây, tướng sĩ cùng đồng thanh nói:
- Chúng tôi đều có cha mẹ vợ con ở Tống, nhất quyết không khi nào chịu đầu quân Kim đâu.
Nói dứt lời bỏ chạy tứ tán. Lưu Dự đứng xem, lơ láo không biết làm cách nào. Chỉ có vài tên thủ hạn còn đứng đó, Lưu Dự và Đồng Tiên Văn Lang bèn vội vàng lên ngựa ra đi. Lưu Dự còn e binh mã của Nhạc Phi ở trước ngăn trở, nên phải lần theo con đường nhỏ mà đi.
Bỗng thấy từ phía sau có một người cưỡi ngựa chạy bay đến gọi lớn:

- Lưu lão gia đi đâu đó?
Lưu Dự quay lại biết ngay người ấy là quan Trung Quân Hồ Tiên, liền hỏi:
- Ngươi đến đây làm gì?
Hồ Tiên đáp:
- Có lệnh của Trương Nguyên soái đây, người bảo đến mời ngài qua đại dinh để nghị sự.
Lưu Dự cả cười:
- Việc ấy ta thừa hiểu, lẽ ra ta giết quách ngươi đi, song ta e không ai về báo tin, nên ta để cho ngươi sống về báo lại với lão Trương Sở rằng: Ta đây đường đường một đấng trượng phu chớ chẳng phải vật nuôi trong lồng, trong chậu đâu mà chịu cho nó tiết chế. Nay ta đi đầu hàng Kim quốc, ta tạm gửi cái đầu nó dính trên cổ ít ngày, rồi đây ta sẽ trở về cắt đứt.
Quan Trung quân Hồ Tiên chẳng dám nói nửa lời, vội quay ngựa trở lại, vừa đi vừa nghĩ:
- Lạ thật, không biết ai đã báo tin cho hắn mà hắn lại như vậy?
Trương Nguyên soái đang sắp đặt làm bổn chương để sai người về kinh tâu, bỗng nghe quân báo có thánh chỉ sai ra. Trương Sở vội vàng tiếp chỉ xem, mới hay triều đình cử mình phải ra phòng thủ Hoàng Hà và phong cho Nhạc Phi là Đô Thống.
Trương Sở tạ ơn rồi làm biểu tâu việc Lưu Dự đầu Kim và Nhạc Phi lập nhiều công lớn.
Biểu văn làm xong lập tức giao cho khâm sai đệ về kinh, rồi sai Nhạc Phi lãnh binh đi trước trấn giữ Hoàng Hà.
Bây giờ xin nhắc lại việc Hồ Hãn, từ khi bị thua một trận không còn một manh giáp, chỉ còn mấy tên tàn quân chạy hớt hải về ra mắt Ngột Truật. Ngột Truật hỏi:
- Vương huynh có đến mười vạn binh mã, tại sao lại có thể thua quân Tống?
Hồ Hãn nói:
- Nay có một tên Nam man Nhạc Phi rất lợi hại.
Hồ Hãn thuật lại hết đầu đuôi cho Ngột Truật nghe. Ngột Truật nói:
- Xưa nay đệ chưa từng nghe bên Tống triều có tên Nhạc Phi nào lợi hại như thế cả.
Hồ Hãn nói:

- Trong bước đường cùng, nếu chẳng có Đồng Tiên Văn Lang thế mạng thì anh phải bỏ thây tại Hiệp Sơn rồi còn chi.
Ngột Truật nghe nói cả giận nói:
- Thôi Vương huynh hãy yên tâm, để đệ dấy binh qua sông Hoàng Hà bắt bằng được Nhạc Phi để rửa hờn cho Vương huynh. Sau đó đệ sẽ kéo binh mã đến thẳng Kim Lăng đạp bằng nhà Tống thành bình địa.
Ngột Truật còn đang giận dữ, bỗng nghe quân canh vào báo:
- Đồng Tiên Văn Lang đã về, hiện còn đang đứng ngoài chờ lệnh.
Ngột Truật nghe báo lấy làm lạ, lẩm bẩm:
- "Lạ thật, Vương huynh ta đã bảo rằng nó bị bọn Nam man bắt rồi, sao hôm nay lại về được?"
Ngột Truật truyền lệnh cho vào, Đồng Tiên Văn Lang bèn nói với Lưu Dự:
- Ngài hãy đứng ngoài này đợi một lát, để tôi vào tâu trước đã rồi sẽ ra mời vào sau.
Lưu Dự chắp tay:
- Tôi nhờ ơn Nguyên soái.
Đồng Tiên Văn Lang vào trước trướng vội quỳ yết kiến, Ngột Truật hỏi:
- Nghe nói ngươi bị Nam man bắt rồi sao lại trốn về được?
Đồng Tiên Văn Lang bèn thuật lại mọi việc Lưu Dự thả mình và cùng đến đây muốn đầu hàng. Ngột Truật hừ một tiếng và nói:
- Những loài gian thần còn để nó làm gì! Hãy bắt nó vào đây bằm nát thây cho ta.
Quân sư Hấp Mê Xí vội can:
- Chúa công chớ nên làm như vậy, hãy cho nó vào đây và phong tước vương cho hắn, để hắn đấy ngày sau chúng ta sẽ có chỗ dùng.
Ngột Truật nghe theo lời quân sư, sai Bình chương ra gọi Lưu Dự vào, phong cho chức Lỗ Vương rồi cử đi trấn thủ miệt Sơn Đông. Lưu Dự mừng rỡ tạ ơn lui ra.
Lại nhắc đến Trương Nguyên soái, khi dẫn quân đến Hoàng Hà liền sai mấy viên Tiết Đạt sứ đến đóng quân ở các nơi có thể cố thủ, còn Nhạc Phi với Kiết Thanh thì đóng dinh tại hướng Bắc để ngăn chặn quân Phiên.

Cắt đặt xong xuôi, Trương Nguyên soái bèn dẫn đại quân qua định đánh lấy Biện Kinh.
Trương Bang Xương hay tin bèn nảy sinh một kế, liền vào yết kiến Thái hậu và tâu:
- Ngột Truật đã đem binh vào Trung Nguyên rồi, chẳng bao lâu đây chắc nó vào thâu đoạt Biện Kinh. Nay Khương Vương Cửa Điện hạ đã lên ngôi tại Lim Lăng, thần muốn bảo hộ Thái hậu qua đó. Vậy xin Thái hậu hãy giao ngọc tỷ cho thần để mang dâng cho Khương Vương.
Thái hậu nghe nói, nước mắt chảy ròng ròng, than thở:
- Nay Thiên tử đã biệt vô âm tính thì cái ngọc tỷ này còn để làm gì!
Tha rồi trao ngay ngọc tỷ cho Trương Bang Xương. Trương Bang Xương lấy được ngọc tỷ rồi vội vã về nhà góp nhóp vàng bạc châu báu dắt hết gia quyến thẳng qua Kim Lăng.
Khi Trương Nguyên soái kéo binh đến Biện Lương thì quân giữ thành vội mở cửa nghinh tiếp. Trương Sở vào thành yết kiến Thái hậu. Thái hậu thuật lại việc Trương Bang Xương lừa lấy ngọc tỷ rồi dắt hết gia quyến đi mất mà không biết đi đâu.
Trương Sở tâu:
- Bốn phía đều có binh mã của hạ thần trấn giữ, không lẽ nó trốn đi đâu cho khỏi. Để thần sai người đi thám thính xem nó đi đâu rồi sẽ về phục chỉ.
Nói rồi từ giã lui ra truyền binh giữ chặt Biện Lương. Lúc ấy Trương Bang Xương đã đến Kim Lăng, lo tìm chỗ trú ngụ cho gia quyến rồi vào Ngọ môn nói với quan Huỳnh môn:
- Tôi là Trương Bang Xương đến đây giao ngọc tỷ, xin người vào tâu hộ.
Quan Huỳnh môn vào tâu cho vua Cao Tông hay, Cao Tông bèn hỏi quần thần:
- Nay tên gian tặc đến đây, chư khanh liệu thế nào?
Thái sư Lý Can tâu:
- Trương Bang Xương đến đây dâng ngọc tỷ thì cái công ấy lớn lắm, phải phong cho y chức Hữu Thừa tướng. Song tâm địa của hắn không tốt, Chúa công không nên gần nó thì dù nó có ở đây cũng không làm gì hại nổi.
Cao Tông khen phải, cho đòi Trương Bang Xương vào. Bang

Xương quỳ mọp trước điện, Cao Tông phán:
- Cái tội trước của khanh trẫm đã bỏ qua. Nay khanh có công dâng ngọc tỷ, trẫm phong cho khanh làm chức Hữu Thừa tướng.
Trương Bang Xương mừng rỡ tạ ơn lui ra.
Qua bữa sau Trương Bang Xương vào điện tâu:
- Nay Ngột Truật lại qua xâm phạm Trung Nguyên lần nữa, song nhờ Nhạc Phi đánh tại Thanh Long sơn một trận, giết quân Phiên manh giáp chẳng còn, nếu không có người này, chắc chắn Trung Nguyên khó giữ, thật quả là bề tôi trụ cột của triều đình. Vậy theo ngu ý của thần, xin Chúa công triệu Nhạc Phi về kinh phong chức Nguyên soái đặng dấy binh đánh thốc qua Phiên quốc đón Nhị Đế về trào.
Cao Tông nghe tâu liền phán:
- Lời Bang Xương tâu cũng phải, song lời nói của Bang Xương dầu phải dầu trái, trẫm cũng không thể nghe theo.
Trương Bang Xương xấu hổ lui ra, về nhà ngồi nghĩ một mình:
- "Chúa thượng đã không thèm đếm xỉa đến lời nói của ta thì làm Thừa tướng như vậy có quyền thế chi đâu."
Bang Xươngg đang lo mưu kế, bỗng thấy thị nữ Hà Hương và dâng tra, Bang Xương trông thấy con thị nữ ấy dung nhan sắc xảo, nghĩ thầm:
- "Để ta nhận con Hà Hương làm con đem dâng vào cung, làm sao cho nhà vua yêu dấu, hoang dâm tửu sắc, không kể đến việc triều chính. Chừng ấy dù ta có đem hết giang san nhà Tống dâng cho Kim vương cũng có thể được."
Nghĩ vậy, Trương Bang Xương kêu Hà Hương dặn dò dạy bảo. Con Hà Hương thuận tình ngay.
Hôm sau, Bang Xương sai Hà Hương trang điểm lộng lẫy rồi lên xe đến Ngọ môn. Trương vào trước quỳ dưới bệ tâu:
- Thần có một đứa con gái tên là Hà Hương xin dâng vào cung để phục dịch bệ hạ, còn đang ở ngoài Ngọ môn đợi chỉ.
Vua Cao Tông tuổi còn trẻ, xuân tình đang mơn mởn nên nghe nói vội hạ chỉ triệu vào.
Hà Hương vào quỳ mọp trước Kim giai tung hô vạn tuế. Cao Tông trông thấy Hà Hương nhan sắc mặn mà, động lòng tình dục, vội truyền quan Thái giám đưa thẳng vào cung.
Lý Can thấy vậy bước ra tâu:

- Xin Chúa công sai Thái giám đưa qua Tây cung.
Cao Tông chưa kịp phán lời gì, Bang Xương đã tâu tiếp:
- Xin Chúa công hạ chỉ triệu Nhạc Phi về triều phong chức để kịp thời dấy binh đi bình phục Bắc Phiên.
Cao Tông không cần nghĩ ngợi gì cả, liền hạ chỉ sai Bang Xương phát chiếu đi triệu Nhạc Phi rồi vội vã di giá hồi cung để giao hoan với Hà Hương.
Mấy ngày sau Hữu Thừa tướng Trương Bang Xương lại vào triều tâu:
- Nhạc Phi vì thấy quân Kim xâm lấn bờ cõi nên đang phải dốc sức giữ gìn nơi yếu địa, không thể bỏ về được. Vì trường hợp ở ngoài nên tùy cơ ứng biến, nên Nhạc Phi không bằng lòng thụ chiếu.
Cao Tông thản nhiên đáp:
- Nếu thế thì thôi vậy.
Thực ra, khi Bang Xương lĩnh chỉ rồi để đấy mà không thèm đi triệu Nhạc Phi. Y tạo cơ hội để sau này vu oan cho Nhạc Phi cố tình chống chỉ của nhà vua và thực hiện những âm mưu đê hèn nhằm hãm hại viên tướng tài ba này.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ hai mươi lăm
Dâng gái đẹp nhằm thao túng vua hèn
Làm chiếu giả, hại Nhạc Phi đối thủ

Chuyện Bang Xương dâng con gái nuôi cho Cao Tông khiến cho Thái sư Lý Can rất lo ngại. Đêm ấy, Lý Can về nhà thuật lại cho phu nhân nghe.
Phu nhân cười mỉa mai nói:
- Chỉ vì gian thần không thể chuyên quyền được nên mới lập kế dâng con gái vào cung để dễ bề thao túng.
Lý Can gật đầu:
- Phu nhân nói thật trúng tim đen của lũ gian thần. vậy thì ta phải

xem chừng hành động của hắn mới được.
Đang nói chuyện, bỗng thấy có bóng người thấp thoáng dưới thềm. Thái sư bấm trán suy nghĩ hồi lâu rồi "à" một tiếng, gật đầu nói:
- À, ta nhớ ra rồi. Ngươi là Trương Bảo, thế mà lâu nay ta quên hẳn ngươi đi chứ. Chỉ vì nước nhà có nhiều việc bối rối ta phải lo lắng nhiều nên quên mất việc tiến cử ngươi. Thôi, ngươi hãy đi lấy giấy mực ra đây ta tiến cử cho.
Trương Bảo chạy đi lấy giấy mực đem để trên bàn. Lý Thái sư hí hoáy viết một phong thư niêm phong tử tế rồi trao cho Trương Bảo căn dặn:
- Ta tiến cử ngươi cho Nhạc Đô Thống. Ngươi hãy ra đó ở với người, phải hết lòng trung nghĩa, ngày sau sẽ được hưởng bổng lộc.
Trương Bảo lắc đầu tỏ vẻ không bằng lòng:
- Thưa lão gia, con không đi đâu. Người xưa có nói: "Gia đinh của Tể tướng cũng bằng quan thất phẩm", sao lại đi ở với Nhạc Đô Thống như vậy?
Lý Thái sư cười gằn đáp:
- Nhạc Phi là bậc anh hùng, thật quả là một trang hào kiệt văn võ song toàn mà ngươi chẳng theo, còn đợi theo ai?
Trương Bảo đáp:
- Lão gia đã bảo vậy thì con xin vâng lời. Song nếu có theo người ấy một thời gian mà thấy người không đủ tư cách, con sẽ trở về hầu hạ dưới trướng của Thái sư.
Nói rồi bái biệt Thái sư trở về nhà từ giã vợ con, quảy hành lý và xách thiết côn ra đi.
Ba hôm sau Trương Bảo đến Hoàng Hà, tìm vào dinh nói với quân canh:
- Xin ngươi vào bẩm với quan Đô Thống rằng ta là người của Lý Thái sư ở kinh đô sai đem thư ra cho ngài.
Quân sĩ vào thưa lại, Nhạc Phi cho vào ngay. Trương Bảo vào dinh cúi đầu dâng thư, Nhạc Phi xem xong rồi nói:
- Trương quản gia ơi! Sao ngươi không ở với Thái sư để tìm chỗ xuất thân cho có danh vọng hơn, chính chỗ này khổ sở lắm, ngươi ở sao được! Thôi, ngươi hãy ra phía sau tạm dùng cơm, rồi ta viết một phong thư phúc đáp để ngươi mang về trao lại

cho Thái sư.
Trương Bảo theo tên gia đinh vào trong tiêu dinh, trông thấy đồ vật trong dinh, bàn ghế đều làm bằng ván thông đóng thô sơ, chẳng có vật chi đáng giá cả.
Vài phút sau, cơm đã dọn lên, Trương Bảo nhìn qua mâm cơm chẳng có chi là sơn hào hải vị, ngoài đĩa cá, thịt, bát đậu, tô canh và bầu rượu trắng thì không có món gì nữa.
Tên gia đinh bước đến thân mật bảo:
- Xin Trương gia dùng cơm.
Trương Bảo cau mày nói:
- Sao ngươi dọn cho ta sơ sài quá vậy.
Tên gia đinh nói:
- Hôm nay có Trương gia đến đây mới mua những thức ăn này, chứ gia gia tôi ở ngoài này, bữa nào cũng ăn chay mà còn có vẻ không dám ăn nữa là khác. Đến nỗi cứ đến bữa ăn thì gia gia tôi lại quay mặt qua hướng Bắc khóc than rằng: “Thần ở bên này ăn uống no đủ như vậy, không biết Nhị vị thánh thượng bị cầm ở phương Bắc sống ra sao, thần không sao nuốt trôi miếng cơm.” Chẳng có bữa ăn nào mà gia gia tôi không khóc và không nói như vậy.
Trương Bảo nghe thấm ý, hắn gật đầu lia lịa rồi nói:
- Thôi thôi, ta hiểu rồi, đừng nói nữa, để ta ta ăn cơm.
Nói rồi Trương Bảo ngồi xuống ăn vài chục bát cơm trông rất ngon lành.
Uống nước xong, Trương Bảo chạy thẳng ra trước trướng hầu lệnh.
Nhạc Phi nói:
- Thư đã viết rồi, ngươi hãy đem về trao cho Thái sư.
Trương Bảo nói:
- Thưa Đô Thống, tôi chẳng về đâu, vì lệnh của Thái sư rất nghiêm, tôi không dám làm trái. Hơn nữa tôi cảm thấy ở đây tâm hồn sảng khoái, dù khổ cực đến đâu tôi cũng chịu nổi.
Nhạc Phi nói:
- Nếu vậy ngươi hãy ở tạm đây rồi sau sẽ hay.
Nói rồi sai Trương Bảo vào dinh ra mắt Kiết Thanh. Thế là từ đó Trương Bảo ở đó phục vụ Nhạc Phi một cách trung thành, không ai nghe chàng kêu ca khổ sở bao giờ.

Lại nói đến chuyện Trương Bang Xương, sau khi lừa được Thái hậu lấy ngọc tỷ, trước khi dâng lên vua Cao Tông, Bang Xương đã đóng sẵn ấn tỷ vào giấy trắng để làm chiếu giả, phòng khi cần đến.
Hôm ấy Bang Xương làm một đạo chiếu giả sai người mang ra Hoàng Hà triệu Nhạc Phi về.
Nhạc Phi tưởng thật, vội nói với quan Khâm sai:
- Xin Khâm sai về trước, tôi sắp đặt các việc xong xuôi sẽ theo sau.
Khâm sai vội cáo biệt ra về. Nhạc Phi gọi Kiết Thanh vào dặn:
- Nay ta phụng chỉ về kinh, còn e quân Kim có thể vượt sông Hoàng Hà bất thình lình, nên ta muốn tỏ cùng đệ một điều quan hệ, chẳng biết đệ có bằng lòng không?
Kiết Thanh nói:
- Đại huynh có điều gì căn dặn xin cứ việc dạy bảo.
Nhạc Phi nghiêm sắc mặt nói:
- Con sông Hoàng Hà vô cùng yếu trọng, nếu để quân Phiên tràn qua được thì khó mà giữ nổi Kim Lăng và Biện Kinh. Vì vậy trong những ngày ta vắng mặt ở đây, xin phó thác lại cho hiền đệ. Ta rất tin tưởng tài năng của hiền đệ, tuy thế vẫn còn e ngại. Vì vậy lúc ta lĩnh chỉ, ta cấm đệ không được uống rượu, đợi lúc nào ta trở ra đây thì tha hồ mà uống. Nếu hiền đệ bằng lòng, phải lấy chén trà này mà thề trước mặt ta.
Vừa nói, Nhạc Phi vừa rót chén trà trao cho Kiết Thanh. Kiết Thanh tiếp lấy và nói:
- Đệ xin tuân lệnh.
Nói dứt lời, uống hết chén trà. Nhạc Phi lại sai một tên gia tướng sang bên dinh Nguyên soái bẩm:
- Nay Nhạc gia tôi phụng thánh chỉ về triều. Chỉ vì mệnh vua nên không kịp đến đây từ biệt, xin Nguyên soái miễn chấp.
Trước khi ra đi, Nhạc Phi còn dặn dò Kiết Thanh đôi ba lần rồi mới lên ngựa cùng Trương Bảo lên đường.
Đi được nửa đường, bỗng gặp một chiếc cầu sập, phía dưới nước sâu lại chảy xiết không thể qua được, Nhạc Phi hỏi Trương Bảo:
- Hôm trước ngươi từ kinh đô ra, làm sao qua được chỗ này?
Trương Bảo đáp:

- Hôm trước hạ quan qua đây, chiếc cầu này vẫn còn chắc chắn lắm. Không hiểu sao hôm nay lại sập như thế này, thật là lạ lùng.
Nhạc Phi nói:
- Thế thì có lẽ nói mới bị sập đây thôi, ngươi hãy đi mượn một chiếc thuyền thì mới có thể qua được.
Trương Bảo lãnh mệnh đi dọc theo mé sông tìm kiếm nhưng không thấy một chiếc thuyền nào cả. Chàng ngó sang bên kia sông, chợt thấy một chiếc thuyền con đang đậu dưới lùm cây.
Trương Bảo lớn tiếng gọi:
- Bớ đò! Hãy qua đây đón ta sang sông với.
Bên kia, chiếc thuyền con quay mũi từ từ lướt sang. Khi con thuyền gần đến bờ, Nhạc Phi mới thấy rõ người chèo thuyền là mày to mắt lớn, da mặt đỏ bầm, mình cao một trượng, vai rộng lưng tròn, tướng mạo thật là hung dữ.
Thuyền chưa đến bờ, người ấy đã dừng thuyền lại bảo:
- Các người muốn qua sông phải không? Nếu cần thì phải trả giá trước đã.
Trương Bảo hỏi:
- Ngươi đòi bao nhiêu?
- Mỗi người mười lượng, con ngựa cũng mười lượng.
Nhạc Phi nghe nói nghĩ thầm:
- "Thế thì chắc tên này là kẻ đã phá sập chiếc cầu chứ chẳng phải ai khác".
Trương Bảo nói:
- Ồ, sao mà đắt quá thế? Chúng ta cũng là anh em cả, bớt xuống chút đỉnh có được không?
Người ấy "hừ" một tiếng rồi trầm giọng:
- Giá nhất định như vậy rồi, không thể lên xuống gì nữa được.
Trương Bảo nói:
- Thôi, không hề chi. Ngươi cứ việc đưa ta qua sông rồi ta sẽ trả đủ số cho.
Tên ấy cau mày nghĩ thầm:
- Hắn nói thế là muốn lừa ta đấy, nhưng ta lại sợ hắn sao. Ta đưa hắn qua khỏi sông rồi dù hắn có bay lên trời cũng không thoát khỏi tay ta đâu.
Rồi hắn ngước mặt lên nhìn con ngựa rồi lại chăm chú nhì cái gói trong tay Trương Bảo. Hắn lẩm bẩm một mình: "Cái gói kia

coi bộ nặng tay và con ngựa kia cũng tốt, chắc bán được nhiều tiền. Còn viên quan kia coi bộ nho nhã, chắc cũng dễ ra tay. Duy có tên quan hầu kia trong các thớ thịt nổi vồng, chắc hắn có sức mạnh, chi bằng lừa nó bắt con ngựa thì hay hơn".
Nghĩ đoạn, hắn nói với Nhạc Phi:
- Tôi đưa các người qua sông rồi mới lấy tiền cũng được, ngặt vì thuyền tôi quá nhỏ không thể chở hết một lần được. Thôi để tôi chở ông và con ngựa qua trước rồi sẽ sang chở chú lính kia qua sau.
Trương Bảo nói:
- Ngươi đã chở được một người một ngựa, còn một mình ta đây thêm một chút không được sao? Thôi để ta chịu khó ngồi ghé sau chỗ lái cũng được.
Tên lái thuyền nghĩ thầm:
- "Thế thì thằng này đã tới số rồi, nếu nó ngồi sau lái thì ta chỉ cần hất một cái hắn sẽ té nhào xuống sông ngay, không cần phải ra tay dùng đến võ nghệ làm gì".
Nghĩ vậy, hắn gật đầu đáp:
- Thế thì ông ráng chịu khổ một lát nhé.
Vừa nói, vừa chèo thuyền vào bờ. Nhạc Phi liền dắt ngựa xuống thuyền, quả nhiên thuyền ấy chỉ có thể chở một người một ngựa là vừa sức. Nhạc Phi để ngựa đứng giữa, chàng ra đứng trước mũi, còn Trương Bảo thì quảy gói bước xuống đứng sau lái, tay cầm côn sắt, mắt gườm gườm nhìn tên chèo thuyền.
Thấy vậy hắn nghĩ thầm:
- "Nó ngó chừng ta mãi, mà ta lại không có binh khí, làm sao ra tay cho được".
Hắn dịu giọng nói với Trương Bảo:
- Ông làm ơn cầm hộ cây sào cho tôi để tôi lấy bánh ăn lót lòng. Nếu ông có đói bụng xin mời ông ăn với tôi cho vui.
Trương Bảo chủ tâm đề phòng, nhưng vẫn làm ra vẻ thản nhiên đáp:
- Được rồi, ông cứ để đó tôi chèo hộ cho.
Nói rồi để cây côn xuống, cầm mái chèo quạt nước rất thành thạo. Tên lái thuyền liền lật miếng ván lên, rút một con dao sáng ngời.
Trương Bảo vừa thoáng trông thấy đã tung mình nhảy tới dùng

chân trái đá trúng cánh tay hắn khiến con dao rơi bõm xuống sông, rồi thuận đà, Trương Bảo bồi thêm một cú đá như trời giáng hất hắn xuống nước.
Nhạc Phi ngồi trước mũi thuyền gọi Trương Bảo nói:
- Hãy coi chừng, hắn ở dưới nước có thể ngầm hại ta đấy.
Trương Bảo vội bỏ mái chèo xuống lấy cây côn làm dầm bơi, chàng nói:
- Để xem hắn có thể làm gì.
Tên lái đò nhô đầu lên trông thấy Trương Bảo lăm le cây côn trên tay nên không dám bới đến gần. Trước mũi thuyền, Nhạc Phi cũng lấy cây Lịch Tuyền thương quạt do đó nước lia lịa. Chẳng bao lâu con thuyền đã đến bờ bên kia. Nhạc Phi dắt ngựa lên, Trương Bảo cũng quảy gói theo sau. Con thuyền không còn ai nên quay ngang trôi theo dòng nước.
Trương Bảo thấy thế cười khúc khích nói với Nhạc Phi:
- Chắc hắn tức muốn vỡ mật mà không biết làm sao đây. Chuyến này thằng ăn cướp sẽ phải nhớ đến già.
Nhạc Phi lên ngựa ra roi, Trương Bảo quảy gói chạy bộ theo sau. Chạy điều kiện mươi bước, chợt nghe phía sau có tiếng gọi lớn:
- Hai tên kia, hãy trả tiền cho ta, không được chạy đi đâu cả.
Trương Bảo quay lại xem thì thấy tên chủ đò tay cầm chiếc côn đồng đang đuổi theo. Trương Bảo liền đứng lại giơ cao thiết côn lên bảo:
- Này ông bạn ơi! Nếu muốn đòi tiền, hãy hỏi thử cái côn của ta đây xem nó có chịu trả không đã.
Đang lúc giận dữ, lại nghe Trương Bảo nói giọng trịch thượng, hắn bừng bừng sát khí nghiến răng nói:
- Hừ! Mình định vuốt râu cọp hả? Ta bảo cho mà biết, trong thiên hạ này ta chỉ trừ có hai người đi đò ta không lấy tiền, ngoài ra dù cho đương kim Hoàng đế ta cũng không cho thiếu một đồng.
Trương Bảo cười khẩy nói:
- Sao ngươi không kể luôn ta đây cho đủ ba người?
- Tên khốn kiếp, ngươi là kẻ nào mà dám chọc đến ta? Hãy coi chừng cây côn này.
Vừa nói vừa vung công nhắm ngay đầu Trương Bảo đánh xuống, Trương Bảo cũng vận sức đỡ ra. Hai người đánh nhau

đến mười mấy hiệp, Trương Bảo bị vướng chiếc gói sau lưng nên xoay xở bất tiện, coi bộ gần muốn thua. Nhạc Phi thấy thế liền giục ngựa xốc lại lấy thương đè hai cây côn xuống nạt lớn:
- Hãy dang ra!
Tên chủ đò nói:
- Dù hai đứa bay có hiệp lực cũng không làm gì nổi ta đâu.
Nhạc Phi cứ đè chặt hai cây côn, nói:
- Hãy khoan đánh đã, vì ta muốn hỏi một điều. Lúc nãy nghe ngươi bảo rằng trong thiên hạ này ngoại trừ hai người không lấy tiền đò, vậy hai người ấy là ai hãy cho ta biết.
Hắn đáp:
- Một là vị Thái sư trong triều tên Lý Can, ta không lấy tiền đò vì người ấy là một đại trung thần.
Nhạc Phi vội hỏi:
- Còn người thứ hai là ai?
- Còn một người nữa ở tại Thang Âm huyện, tên là Nhạc Phi ta cũng không lấy tiền, vì người ấy là đệ nhất anh hùng trong thiên hạ.
Trương Bảo nói:
- Nếu thế thì hay lắm, sao không kể luôn ta vào cho đủ ba người?
Chủ đò cau mày:
- Ngươi đứng vào hạng nào mà dám bảo ta kể luôn đến ngươi vào đây?
Trương Bảo giơ tay chỉ Nhạc Phi nói:
- Ngươi đã không lấy tiền đò Nhạc gia ta đây, chẳng lẽ ngươi lại lấy tiền một mình ta sao?
Hắn trố mắt nhìn Trương Bảo:
- Ngươi bảo ai là Nhạc Phi? Ngươi muốn lừa ta để quỵt tiền đò phải không?
Nhạc Phi lên tiếng nói:
- Chính ta đây là Nhạc Phi đang trấn thủ Hoàng Hà để ngăn ngừa quân Kim, nay có chiếu chỉ của Hoàng thượng nên phải về kinh gấp. Chẳng hay tráng sĩ làm sao biết được tên ta mà cảm mến làm vậy?
Người lái đò nhìn sững Nhạc Phi hồi lâu rồi nói:
- Nếu vậy, ngài là người năm nọ đã đâm chế Tiểu Lương vương

đó sao?
Nhạc Phi gật đầu:
- Đúng đây, chính ta đây.
Người chủ đò vội quăng cây côn xuống đất sụp lạy:
- Tôi có lòng ngưỡng mộ đại nhân, từ lâu muốn đi theo ngài, nhưng không có dịp. Nay may mắn được gặp ngài đây, do không biết nên đã xúc phạm, xin ngài dung thứ và thu dụng, tôi tình nguyện đi theo hầu ngài trọn kiếp.
Nhạc Phi nói:
- Tráng sĩ hãy đứng dậy, đừng lạy lục như vậy. Hãy vui lòng cho ta biết tên họ và quê quán ở xứ nào? Vì lý do gì muốn đi theo ta?
Người chủ đò đáp:
- Tôi sinh trưởng tại Dương Tử giang, họ Vương tên Hoành, xưa nay chuyên buôn bán hàng lậu ở bờ sông này để kiếm kế sinh nhai. Vì ham cờ bạc và uống rượu nên có đồng nào là tiêu hết. Bây giờ hồi tâm lại, muốn lo lập công danh sự nghiệp.Tôi nghe danh ngài đã lâu, muốn tìm để theo, ngặt một nỗi trong lưng không có tiền lộ phí nên ra sức phá cái cầu này để đưa đò kiếm tiền đi tìm ngài. Không ngờ lại gặp ngài nơi đây, thật là may mắn cho tôi biết chừng nào.
Nhạc Phi nói:
- Trên đời này ít kẻ thành tâm như ngươi, vậy ngươi hãy theo ta đặng phò giang san nhà Tống mà lập thân.
Vương Hoành nói:
- Tôi chẳng ham giàu sang phú quý, chỉ muốn theo hầu ngài cho đến trọn kiếp là mãn nguyện lắm rồi.
Nhạc Phi lại hỏi:
- Nhà cửa ngươi ở đâu? Cha mẹ còn cả chứ?
Vương Hoành đáp:
- Cha mẹ tôi mất sớm, chỉ có vợ và một con trai tên Vương Bưu ở trong túp lều xiêu vẹo sống gần bên mé sông phía trước đây. Chúng nương dựa với người cậu nghèo, rau cháo qua ngày. Hiện còn mấy lượng bạc giấu dưới khoang thuyền, để tôi lấy đem về cho vợ con, còn tôi thì đi theo gia gia.
Trương Bảo nói:
- Nếu muốn theo thì đi phắt cho rồi, chớ nên về nhà bịn rịn vợ

con mà làm chi.
Nhạc Phi lườm Trương Bảo và nói với Vương Hoành:
- Thôi ngươi hãy về nhanh lên, chúng ta sẽ đứng đây đợi nhé!
Vương Hoành vội xuống đò lấy bạc rồi chạy thẳng về nhà từ giã vợ con, lấy áo quần gói lại khoác trên vai chạy theo Nhạc Phi.
Trương Bảo nói với Vương Hoành:
- Gia gia đi ngựa còn ta chạy theo cũng không kịp, chỉ sợ ngươi theo không nổi. Vậy hãy trao cái gói trên vai đó để ta quảy giúp cho.
Vương Hoành nói:
- Ta có thể gánh nặng ba bốn trăm cân và đi một ngày đến bốn năm trăm dặm không thấy mệt, huống chi cái gói này có đáng là bao. Ta xem cái gánh của ngươi có phần nặng hơn đấy. Chi bằng chia hai mỗi đứa một nửa mang đi tiện hơn.
Hai người cứ giằng co mãi, Nhạc Phi chẳng biết tính sao, cuối cùng chàng nói:
- Thôi để ta giục ngựa chạy trước xa, rồi hai người ra sức chạy theo xem thử ai chạy tới trước cho biết. Kẻo khoe khoang mãi thì biết ai hơn ai?
Trương Bảo reo lên:
- Thế thì hay lắm!
Nhạc Phi giục ngựa chạy xa gần tám trượng thì dừng lại, Vương Hoành và Trương Bảo ở sau chạy theo. Chỉ một khắc sau Vương Hoành chạy đến sau ngựa thì Trương Bảo đã đến đầu ngựa, thế là hai người chỉ hơn kém nhau mấy bước.
Nhạc Phi cười ha hả nói:
- Hai đứa bay thật xứng đôi quá. Vậy thì từ nay ta gọi Mã Tiền Trương Bảo và Mã Hậu Vương Hoành nhé.
Rồi ba thầy trò dắt nhau ra đi, dọc đường nói nói cười cười chẳng mấy chốc đã đến kinh sư.
Vừa đến cửa thành thì gặp Trương Bang Xương. Nhạc Phi vòng sang một bên lánh mặt, chẳng dè Trương Bang Xương trông thấy vội cho dừng kiệu lại niềm nở hỏi:
- Có phải Nhạc Tướng công đó không?
Nhạc Phi buộc lòng phải xuống ngựa ra trước kiệu chắp tay nói:
- Tôi không ngờ Trương Thừa tướng đi đến nên chẳng kịp thi lễ, mong ngài miễn chấp.

Trương Bang Xương nói:
- Tướng quân chớ nên nhớ lại việc xảy ra ở võ trường khi trước mà ngại ngùng làm gì. Hôm nay Bang Xương này đã dốc lo việc nước nên mới bảo cử tướng quân về kinh mà phong soái, thánh thượng cũng có lòng trông đợi tướng quân lắm vậy. Vậy thì sẵn đến đây, tướng quân hãy theo tôi vào triều kiến giá.
Rồi Bang Xương sai gia nhân xách đèn lồng theo. Vừa đến lầu Phân Cung, Bang Xương quay lại nói:
- Tướng quân hãy ở đây đợi chỉ, để tôi vào tâu cho thánh thượng hay.
Nhạc Phi vâng lời dừng chân lại. Bang Xương bước vào Phân Cung rồi bí mật sang bên kia, bảo người đến báo tin cho Hà Hương hay.
Lúc ấy Hà Hương đang ở trong cung ăn uống với Cao Tông, bỗng nghe quan Thái giám báo tin ấy. Hà Hương bèn thừa lúc Cao Tông đã quá chén lại thấy trăng tỏ, liền quỳ xuống tâu:
- Từ ngày thiếp vào cung đến nay chưa được biết hết các cung điện, nhân nay có trăng sáng, mát mẻ, xin bệ hạ dắt thiếp đi xem cho cho biết.
Cao Tông nói:
- Khanh muốn đi xem thì phải truyền bày xa giá, đi xem lầu Phân Cung trước đã rồi sẽ xem mấy cung kia.
Khi xa giá đi đến lầu Phân Cung, Nhạc Phi đang đứng mong chờ, chợt thấy đèn đuốc sáng ngời, loan giá vừa đi tơi, chàng nghĩ thầm:
- Vậy thì quyền thế của Trương Bang Xương vẫn còn lớn.
Rồi bước tới quỳ lạy:
- Tôi là Nhạc Phi xin tiếp giá.
Quan Nội giám vùng hô lớn lên:
- Có thích khách! Có thích khách!
Ngự lâm quân liền ra bắt Nhạc Phi trói lại. Cao Tông nghe vậy thất kinh vội truyền hồi cung lập tức và hỏi:
- Thích khách là ai vậy?
Nội giám tâu:
- Thích khách là Nhạc Phi.
Hà Hương nói:
- Nếu quả là Nhạc Phi thì phải chém đầu!

Lúc ấy vua Cao Tông đã say mèm không còn biết gì nữa cả, chỉ nghe lõm bõm tiếng của Hà Hương:
“Hôm trước triệu hắn về kinh, hắn nghịch chỉ không chịu về. Nay tự nhiên lại về, vào đến chốn thâm cung này hành thích.Xin bệ hạ hãy lệnh xử trảm hắn cho đúng quốc pháp”.
Nhà vua truyền lệnh dẫn Nhạc Phi ra pháp trường chém ngay lập tức!

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ hai mươi sáu
Lý thái sư quyết bảo vệ Nhạc Phi
Quân thảo khấu kéo về triều cứu bạn

Trương Bảo và Vương Hoành đứng ngoài trông thấy quân thị vệ vâng lệnh dẫn Nhạc Phi ra khỏi Ngọ môn hoảng hồn vội chạy đến hỏi:
- Tại sao gia gia lại bị hành hình vậy?
Nhạc Phi đáp:
- Sự thật ta cũng không biết vì lẽ gì?
Trương Bảo nổi giận, đôi mắt đỏ như lửa nói với Vương Hoành:
- Vương đệ hãy ở đây coi chừng, đừng cho chúng nó ra tay, để tôi đi có việc cần cấp rồi trở lại ngay.
Dứt lời Trương Bảo vác côn chạy như bay. Chàng chạy thẳng một mạch, gặp thành thì nhảy qua, gặp cửa thì dập bể cửa, kẻ nào cản trở thì đập chết. Quan giữ thành trông thấy thế nên hô quân rượt bắt, nhưng không ai có thể chạy theo kịp Trương Bảo được. Chàng chạy mau như tên bay đến dinh Thái sư Lý Can, sợ kêu cửa lâu, nên vung côn đập phá cửa để vào.
Trương Bảo chính là thủ hạ của Lý Can, nên ra vào đã quen thuộc. Chàng biết Thái sư nghỉ tại thư phòng, liền chạy thẳng đến vén màn lên bế thốc Thái sư lên rồi cõng trên lưng chạy ra ngoài cửa Phủ.
Vừa chạy Trương Bảo vừa nói:
- Nguy to rồi lão gia ơi! Nhạc gia tôi đã bị trói sắp đem ra pháp

trường xử trảm. Hiện giờ hãy còn ở Ngọ môn, nếu không cứu kịp ắt người sẽ chết mất.
Lúc ấy Lý Thái sư đang ngủ lại bị Trương Bảo cõng chạy như dông, tâm thất bất định không hiểu đầu đuôi ra sao cả. Khi đến Ngọ môn, Trương Bảo để xuống; Lý Can mới thấy rõ Nhạc Phi bị trói, thất kinh hỏi lớn:
- Tướng quân về đây bao giờ và tại sao ra nông nỗi này?
Nhạc Phi đáp:
- Thưa Thái sư, tôi đang trấn giữ Hoàng Hà, bỗng nhiên có thánh chỉ triệu về kinh nên tôi phải về. Vừa đến cửa thành tôi gặp hữu thừa tướng Trương Bang Xương. Người dắt tôi vào Phân Cung lầu rồi dặn tôi ở đó mà đợi để một mình đi vào trong. Lâu lắm không thấ Thừa tướng ra, bỗng thấy xa giá Thiên tử ra, tôi vội quỳ xuống tiếp giá. Ngờ đâu nội giám lại hô lên rằng tôi là kẻ thích khách và bắt tôi trói đem ra đây. Việc này rất oan tình, xin thái sư chứng giám cho, dẫu tôi có thác cũng cam.
Lý Thái sư nghe nói vội gọi đao phủ đến dặn:
- Dù sao chúng bay cũng phải đợi ta, không được trái lệnh ta chém đầu hết.
Nói rồi toan vào đền đánh chuông nổi trống. Ngờ đâu Trương Bang Xương đã sắp đặt trước, cắm chuông sẵn ở cửa đền thành thử Lý Thái sư vừa chạy vào đã bị vấp ngã, bị chuông cắm vào tay chân, máu tuôn lai láng.
Trương Bảo thấy thế la lớn:
- Lý Thái sư bị trọng thương rồi!
Nội giám và các quan đại thần nghe la vội chạy ra cứu, thì thấy Lý Thái sư nằm lăn dưới đất máu tuôi khắp người, quằn quại đau đớn vô cùng. Các quan vội vào trước ngai vàng tâu với vua Cao Tông:
- Các quan đại thần hiện có mặt tại Ngọ môn, còn Lý Thái sư bị chông nặng, không biết sống thác thế nào, xin Thiên tử thăng điện gấp.
Hà Hương bèn nói:
- Bây giờ đêm tối canh khuya, để mai sớm bệ hạ sẽ thăng điện cũng chẳng muộn chi.
Cao Tông nói:
- Thái sư bị chông, các quan đều tụ tập nơi đại điện, việc lành

dữ chưa rõ, trẫm không ngự ra sao được?
Nói rồi truyền quân hộ vệ ngự giá ra khai triều. Các quan văn võ tung hô rồi chia đứng hai bên. Cao Tông thấy Thái sư mình đầy vết máu liền truyền chỉ đòi Thái y đến chữa chạy gấp.
Lý Thái sư tâu:
- Tôi nghe Nhạc Phi là quan võ dám vào kinh sư hành thích bệ hạ thì ắt có người chủ mưu, vậy xin bệ hạ giam lại ít ngày, đợi cho tôi lành bệnh tra xét phân minh rồi trị tội cũng chẳng muộn.
Cao Tông nghe lời truyền đem Nhạc Phi hạ ngục rồi lui giá về cung, các quan đại thần đưa Lý Thái sư về phủ, Trương Bảo và Vương Hoành cũng dắt ngựa theo sau.
Đoạn, Lý Thái sư liền sai người đi mời quan Hình bộ tên là Sa Bỉnh đến căn dặn:
- Sự việc Nhạc Phi chắc là oan ức, xin ngài làm ơn dâng biểu tâu vua rằng hắn bị đau nặng để thánh thượng cho phép hoãn cuộc thẩm tra, chờ tôi vết thương đỡ rồi sẽ liệu định.
Sa Bỉnh tuân lệnh rồi bái biệt ra về.
Bữa sau Sa Bỉnh làm biểu dâng lên y như lời Lý Thái sư đã dặn, Cao Tông cũng chấp nhận lời tấu.
Lý Thái sư lại nghĩ ra một kế, bèn viết ra một tờ oan đơn, nói rằng: “Lý Can hãm hại Nhạc Phi” rồi sai thợ khắc bản in ra hơn mấy nghìn tờ. Vương Hoành và Trương Bảo lén đi dán khắp nơi để thiên hạ xem thấy đồn truyền lẫn nhau.
Nói về núi Thái Hành có Công Đạo đại vương tên Ngưu Cao, tụ tập lâu la trên núi xưng vương gọi là thay trời hành đạo, Hôm nay chính là ngày sinh của Ngưu Cao nên bọn Thi Toàn, Châu Thanh, Triệu Vân, Lương Hưng, Thang Hoài, Vương Quới và Trương Hiển bảy người đều sắm lễ vật đem đến chúc thọ.
Bảy người đồng thanh nói:
- Mấy anh em tôi đến đây chúc thọ Đại vương, lại có đem theo một ban hát để hát hầu Đại vương uống rượu.
Ngưu Cao nói:
- Mấy anh em có lòng như vậy, tôi rất cám ơn.
Mãi đến giờ ngọ mà vẫn chưa ăn uống gì, Thang Hoài đói bụng nói:
- Chẳng hay mấy anh em ta đợi chừng nào mới vào tiệc?
Ngưu Cao nói:

- Tôi còn muốn đợi Kiết đại huynh đến đã vì thường ngày tôi cùng Kiết đại huynh đãi nhau hậu lắm, hôm nay là ngày vui chẳng lẽ Kiết đại huynh lại không đến sao?
Thang Hoài nói kháy:
- Nếu vậy chẳng lẽ anh em ta phải đợi cho đến chiều.
Vương Quới lại nói:
- Anh em mình phải chịu khó đợi chớ biết làm sao bây giờ.
Thang Hoài đói bụng lắm nên giận quá bỏ ra ngoài dạo chơi, vừa đi ngang qua buồng hát bộ chợt nghe bên trong có người nói:
- Lý Can hãm hại Nhạc Phi.
Thang Hoài liền bước vào hỏi:
- Ngươi bảo ai hại Nhạc Phi?
Tên kép hát đáp:
- Tôi thấy giấy dán ngoài đường nên mới gỡ đem về xem.
- Giấy đâu? Ngươi đưa cho ta xem thử nào.
Tên kép hát trao mảnh giấy cho Thang Hoài xem, Thang Hoài vội vã chạy vào Phân Kim điện lớn tiếng nói bằng giọng hốt hoảng:
- Ngưu đệ, Nhạc đại huynh đã bị người hãm hại rồi!
Ngưu Cao hỏi vặn:
- Tại sao Thang huynh biết được?
Thang Hoài đọc to tờ oan đơn lên cho Ngưu Cao nghe, Ngưu Cao nghe xong nổi giận lôi đình, nghiến răng nói:
- Thôi thôi, chẳng thèm ngày sinh ngày tử làm gì nữa, hãy kiểm điểm binh mã xuống kinh cứu đại huynh cho mau.
Nói rồi truyền lệnh tập hợp hết thảy binh mã của bảy vị đại vương kéo thốc xuống kinh sư. Binh déo đi rầm rầm rộ rộ dọc đường không ai cản trở nổi.
Khi đến Kim Lăng còn cách Phụng Đài môn chừng năm dặm thì truyền an dinh hạ trại. Quan giữ thành chạy vào phi báo, vua Cao Tông hỏi các quan:
- Có ai dám ra dẹp giặc ấy không?
Có quan Hậu quân đô đốc là Trương Tuấn bước ra lĩnh mệnh, rồi dẫn ba ngàn quân kéo ra khỏi thành.
Thang Hoài giục ngựa lướt tới nói với Trương Tuấn:
- Chúng ta đây chẳng phải kẻ phản loạn đâu, ngươi hãy vào

thành đem Nhạc đại huynh ta ra đây trả cho ta thì ta tha, bằng không trả thì quyết đánh phá Kim Lăng giết không chừa một mống!
Trương Tuấn nói:
- Hèn chi Nhạc Phi nó làm phản cũng phải, vì nó ỷ thế bọn cường đạo này làm trong ứng ngoại hiệp. Nay ta vâng thánh chỉ ra đây để bắt hết bọn cường đoạ chúng bay đem về trị tội.
Ngưu Cao nổi giận hét lên một tiếng long trời lở đất vung song giản nhằm ngay đầu Trương Tuấn đánh bổ xuống. Trương Tuấn cũng vung đao tiếp đánh. Sau ba hiệp, Trương Tuấn đuối sức đánh không lại vội quay ngựa chạy thẳng vào thành. Ngưu Cao muốn đuổi theo, Thang Hoài kêu lại bảo:
- Ngưu đệ, hãy để cho nó chạy, nếu chúng ta bức nó lắm tất nhiên trong thành nó sẽ giết chết đại huynh ta.
Ngưu Cao vâng lời thu binh về dinh. Còn Trương Tuấn vào thành vội lên điện tâu:
Bọn cường đạo ấy mạnh lắm thần không đủ sức chống cự, và chúng cũng là đồng bọn của Nhạc Phi. Sở dĩ chúng làm loạn là để cứu Nhạc Phi, vậy xin bệ hạ chém quách Nhạc Phi đi để khỏi sinh hậu hoạ.
Cao Tông còn do dự chưa dám quyết bỗng có quan Huỳnh môn quan vào tâu:
- Có Lý Thái sư và đến Ngọ môn hầu chỉ.
Cao Tông truyền chỉ triệu vào, Lý Thái sư vào triều bái phụng.
Cao Tông phán:
Trẫm đang lo quân đi dẹp bọn giặc đến phá thành. Nhưng Trương Tuấn đánh không lại chúng, đang không biết liệu sao, vậy khanh có kế gì không?
Lý Can tâu:
- Thế thì bệ hạ hãy sai Nhạc Phi ra dẹp giặc, khi xong giặc rồi sẽ định tội sau.
Trương Bang Xương lại bước ra tâu:
- Đô Đốc Trương Tuấn có bảo rằng bọn cường đạo ấy là đồng bọn của Nhạc Phi, nay mà sai Nhạc Phi đi ắt là trúng gian kế, chẳng khác thả cọp về rừng, xin bệ hạ xét lại.
Lý Can, Tông Trạch bèn quỳ xuống tâu một lượt:
- Hai chúng tôi tình nguyện bảo cửa Nhạc Phi, nếu có sai sẩy

điều gì xin bệ hạ hãy bắtd hết cả nhà chúng tôi mà xử trảm.
Cao Tông nói:
- Lời Nhị khanh tâu rất phải.
Rồi hạ chỉ triệu Nhạc Phi vào triều. Nhạc Phi triều bái xong xuôi, Cao Tông sai Nhạc Phi lãnh binh ra dẹp giặc.
Nhạc Phi vừa mới lui ra, Lý Can liền quát lớn:
- Nhạc Phi hãy quỳ lại đó.
Nhạc Phi nghe nói vội vã quỳ xuống ngay. Lý Can hỏi:
- Chúa thượng đã trọng tài người nên mới sai Từ Nhân triệu đến kinh rồi sai ngươi ra trấn thủ Hoàng Hà sao ngươi dám lẻn về kinh hành thích? Thế thì tội ngươi đáng giết chín họ, Vậy ai chủ mưu cho ngươi, hãy khai cho minh bạch.
Nhạc Phi nói:
- Tội ấy đáng chết, nhưng oan tình chẳng lẽ chẳng phân minh? Vả chăng tôi phụng mạng trấn thủ Hoàng Hà, chỉ vì có thánh chỉ triệu về kinh nên tôi phải về. Nhưng khi tôi vừa về đến ngoài thành lại gặp Trương thừa tướng đang ngồi trên kiệu, người bèn dắt tôi vào Ngọ môn, vừa đến Phân Cung lầu người lại dặn tôi đứng đó hầu chỉ để một mình vao trong tâu. Ngờ đâu Trương thừa tướng vào trong rồi không ra nữa. Một lúc sau có thánh thượng giá lâm, tôi liền quỳ xuống tiếp giá, thì nội giám lại hô thích khách và bắt tôi trói lại. Việc ấy tuy oan, nhưng dầu có chết tôi đâu dám tiếc, ngặt vì mẹ tôi đã có thích sau lưng tôi bốn chữ "Tận trung báo quốc" tôi chẳng giám quên, xin Thái sư thẩm xét.
Lý Can quỳ tâu:
- Nếu nói vậy thì xin bệ hạ tra hỏi lại xem hôm ấy ai làm trị điện rồi mới có thể tra xét việc này được.
Cao Tông hạ chỉ sai nội thị tra xét xem ngày ấy ai làm trị điện.
Chẳng bao lâu, nội thị trở vào tâu:
Ngày ấy Ngô Minh và Phương Hậu làm trị điện.
Cao Tông liền cho đòi Ngô Minh và Phương Hậu vào hỏi các việc trong đêm ấy.
Hai người quỳ tâu:
- Đêm ấy thần thấy có một đứa tiểu đồng tay xách một cái lồng đèn có đề chữ "Hữu thừa tướng Trương" đi trước, kế sau thì Trương thừa tướng dắt một người đi thẳng vào cung. Sở dĩ chúng thần làm thinh là vì ngày thường Thừa tướng vẫn tự do ra

vào cung không ai ngăn cấm cả.
Vao Tông nghe tâu cả giận phán:
- Thế thì may lắm, suýt nữa ta đã giết oan Nhạc tướng quân rồi.
Nói rồi tryền chỉ bắt Trương Bang Xương trói lại, truyền đem ra ngoài thành chém đầu thị chúng.
Lý Can lại quỳ tâu:
- Xin bệ hạ nghĩ đến cái công của y đem dâng ngọc tỷ mà tha mạng cho y, hãy lột chức đuổi về làm dân là đủ.
Cao Tông y theo, hạ chỉ hẹn trong bốn giờ phải ra khỏi kinh thành. Trương Bang Xương về nhà sắm sửa góp nhặt tài vật đi ngay.
(Cái lòng nhân từ của Lý Can ấy cũng là lòng trời xui khiến làm cho Bang Xương khỏi chết để về sau y bị Ngột Truật giết chết ứng với lời thề lúc còn làm giám khảo tại võ trường).
Trương Bang Xương bị cách chức đuổi đi rồi, vua Cao Tông sai Nhạc Phi lãnh một ngàn binh ra thành dẹp giặc, Nhạc Phi tạ ơn biệt giã Thiên tử, rồi mang giáp lên ngựa, dắt Trương Bảo và Vương Hoành cùng binh mã mở cửa thành kéo ra.
Vừa ra khỏi cầu, bên kia Ngưu Cao và Thang Hoà đã trông thấy liền kêu nhau bảo:
- Đại ca chúng ta kia rồi!
Ai nấy đều xuống ngựa bước đến mừng rỡ hỏi han:
- Lâu nay đại huynh có mạnh giỏi không?
Nhạc Phi vẫn còn giận dữ đáp:
- Ai là đại huynh của các ngươi? Nay ta vâng chỉ ra đây bắt các ngươi để hỏi tội chức có phải ra đây để nhìn anh em đâu?
Mấy đại vương cường đạo thấy vậy đều đồng thanh nói:
- Đại ca khỏi nhọc công bắt bớ làm gì, để anh em chúng tôi tự trói mình nộp mạng, đại huynh cứ dẫn vào triều, thiên tử đối xử thế nào anh em tôi cũng chịu.
Nói rồi ai nấy tự trói mình còn số lâu la thì đầu hàng hết.
Quân thám tử thấy vậy vội chạy vào triều tâu:
- Quân giặc đã tự trói mình chịu tội, hiện còn ở ngoài Ngọ môn hầu chỉ.
Cao Tông nghe xong cả mừng, giây phút sau, Nhạc Phi vào tâu:
- Quân giặc đã đầu hàng, xin thánh thượng định liệu.
Cao Tông truyền cho vào. Quân sĩ vâng lệnh ra dẫn hết tám

người vào trước ngai vàng. Thang Hoài quỳ tâu:
- Chúng tôi chẳng phải những kẻ làm phản, Chỉ vì lúc trước xuống võ trường ứng thi, vì Nhạc đại huynh tôi đâm chết Tiểu Lương Vương làm cho lỡ bước công danh nên mấy anh em tôi phải trở về quê quán, rủi thay gặp năm mất mùa, thóc cao gạo kém, không lấy chi sinh sống cực chẳng đã phải làm nghề bất lương. Vả chăng trong nước trọn năm không chúa, các quan còn phải tản lạc huống chi là chúng tôi. Nay nghe Nhạc đại huynh bị hãm hại nên chúng tôi phải hưng binh đến cứu. May thay đến đây thì Nhạc đại huynh tôi được bình yên tôi sự, chúng tôi tự trói mình đến nạp tình nguyện chịu chém đầu cho tròn nghĩa cả, chỉ xin thánh thượng phục chức cho Nhạc đại huynh.
Cao Tông nghe tâu, sa nước mắt phán:
- Các ngươi quả thật là những bậc anh hùng nghĩa sĩ.
Rồi hạ chỉ mở trói cho mấy anh em. Nhạc Phi được phục chức Phó Nguyên soái, Tám anh em Ngưu Cao được phong chức Phó đô Thống. Chư tướng tạ ơn lui ra rồi theo Phó soái Nhạc Phi đem binh mã, đi phòng thủ Hoàng Hà.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ hai mươi bẩy
Lưu Dự muốn xin Vân Phan kỳ
Tào Vinh dâng Hoàng Hà cho giặc

Ở bên kia sông Hoàng Hà, ngày đêm Ngột Truật cho quân thám thính tình hình địch không ngớt.
Một tên quân tuần thám về tâu:
- Binh Tống giữ gìn nghiêm ngặt lắm. Những nơi hiểm yếu đều có bố trí súng ống, ná tên, quân ta khó mà vượt qua sông được.
Ngột Truật vô kế khả thi, trong lòng lo lắng buồn bực chẳng yên. Cũng xin nhắc qua Lưu Dự, từ khi qua đầu hàng quân Phiên, được phong làm chức Lỗ Vương, lấy làm đắc ý. Hôm ấy Lưu Dự đang ngồi dưới thuyền bỗng thấy phía trước có một chiếc thuyền treo cờ xí rực rỡ, bèn hỏi viên tiểu quan Phiên:
- Tại sao cờ xí của ta không được rực rỡ như thế kia?

Tiểu quan đáp:
- Ở trong nước Đại Kim này, chỉ có hoàng thân quốc thích mới có cờ ấy.
Lưu Dự lại hỏi:
- Cờ ấy có phải là Trân châu bửu triện Vân Phan đó không?
Tiểu Phiên thưa:
- Vâng, phải đấy.
Lưu Dự ngẫm nghĩ hồi lâu rồi sai quân dọn một chiếc thuyền nhỏ thẳng qua thuỷ trại của Ngột Truật.
Thấy Lưu Dự đến, viên quan Bình chương vào báo:
- Bẩm chúa công, có Lưu Dự đến hầu chỉ.
Ngột Truật truyền cho vào nhà hỏi:
- Ngươi đến ra mắt ta có việc gì không?
Lưu Dự tâu:
- Tôi mang ơn chúa công phong cho chức Vương song không có cây Trân châu bửu triện Vân phan thì không được oai phong lẫm liệt như ý muốn, vậy xin Chúa công cho tôi một cây để cho binh tướng khỏi coi thường.
Ngột Truật không bằng lòng đáp:
- Ngươi có công lao gì to lớn mà đòi hỏi đến cây cờ Vân phan của ta nữa?
Lưu Dự tâu:
- Nếu Chúa công cho tôi cây cờ quý giá ấy thì tôi sẽ có cách làm cho quân Phiên qua sông Hoàng Hà lập tức.
Ngột Truật nói:
- Nếu được vậy, ta có tiếc gì mà không cho ngươi.
Lưu Dự tạ ơn rồi trở về thuyền mình dựng cờ phan lên. Những quan bảo giá đại thần các nơi trông thấy cờ phan tưởng là thuyền Ngột Truật ra khỏi thuỷ trại nên đua nhau đến bảo giá.
Lưu Dự thấy thế chạy ra nói:
- Đây không phải là thuyền của chúa công, còn cây cờ phan này là của Chúa công mới ban cho tôi.
Mấy vị đại thần nghe nói lấy làm bất bình cùng nhau đến ra mắt Ngột Truật tâu:
- Cây bửu phan là cờ hiệu của Chúa công, sao lại cho Lưu Dự?
Ngột Truật đáp:
- Lưu Dự bảo rằng, nếu cho hắn cây cờ ấy, hắn sẽ có cách làm

cho quân ta qua sông tức khắc. Thế thì ta còn tiếc cây cờ làm gì?
Bấy giờ mấy vị đại thần mới hết thắc mắc, rút lui về trại. Lưu Dự sau khi dựng cây cờ phan lên rồi thầm nghĩ:
- "Đã được vẻ vang như vậy thì phải làm sao cho binh Ngột Truật qua sông được, nếu không sẽ nguy to".
Suy nghĩ một hồi nảy ra được một kế, liền thay đổi y phục rồi xuống một chiếc thuyền con, sai quân chèo thẳng qua bên kia sông. Đến nơi lại gặp dịp may là xa xa có cây cờ hiệu của Lưỡng Hoài Tiết Đạt sứ Tào Vinh, Lưu Dự vội sai quân chèo thẳng đến đó.
Quân Tống đón hỏi, Lưu Dự đáp:
- Ngươi báo với Tiết Đạt sứ rằng có Lưu Dự đến đây muốn gặp ngài để bàn việc cơ mật.
Quân sĩ nghe nói vội chạy vào báo với Tào Vinh.
Tào Vinh nghĩ thầm: Lưu Dự đến đây chắc có việc chi rồi?
Tào Vinh vội chạy xuống mé sông, quả nhiên thấy có Lưu Dự đang đứng đó. Lưu Dự vội bước tới xá Tào Vinh và tạ ơn người đã cứu mình khi trước.
Tào Vinh hỏi:
- Lâu nay, ngài thông gia ở bên ấy sống ra sao?
Lưu Dự đáp:
- Tôi qua bên ấy được phong chức Lỗ Vương vinh dự vô cùng, vì vậy hôm nay tôi về đây khuyên ngài qua đó đầu hàng đặng hưởng vinh hoa với nhau chẳng hay ngài có vui lòng không?
Tào Vinh nói:
- Nếu Kim quốc biết trọng người hiền như vậy thì tôi cũng nguyện qua bên ấy hưởng lộc cùng hiền huynh.
Lưu Dự nói rất tự tin:
- Nếu tiên sinh chịu đi, tôi chắc chắn cái tước Vương có sẵn trong tay rồi.
Tào Vinh nói:
- Tôi muốn nhân sớm mai là lúc Trương Sở còn ở Biện Lương, Nhạc Phi về triều chưa ra, tôi dâng Hoàng Hà này để làm lễ ra mắt vua Kim không biết có được không?
Lưu Dự mừng rỡ từ biệt Tào Vinh xuống thuyền trở về ra mắt Ngột Truật, nói:

- Được chúa công cho tôi cây cờ Vân phan nên tôi vội sang dinh Tống bàn cùng Lưỡng Hoài Tiết Đạt sứ Tào Vinh. Tôi bảo rằng Chúa công rất khoan nhân, đại độ biết chiêu hiền đãi sĩ nên y đã nghe lời tôi ước hẹn, đêm mai sẽ dâng Hoàng Hà này để làm lễ ra mắt chúa công. Vậy Chúa công hãy chuẩn bị sẵn sàng để sớm mai qua sông.
Ngột Truật thầm nghĩ:
- Thì ra tên Tào Vinh này cũng là tên gian thần.
Ngột Truật nói với Lưu Dự:
- Thế thì hay lắm, ngươi hãy trở về nghỉ ngơi, ta sẽ lo sắp đặt sẵn sàng và vạn sự nhờ ngươi đấy.
Lưu Dự cúi đầu vâng dạ rồi từ tạ trở về dinh. Ngột Truật lại nghĩ: "Khương Vương dùng toàn là bọn gian thần mãi quốc cầu vinh như vậy thì làm sao giữ gìn giang sơn cho được?"
Rồi cho mời quân sư Hấp Mê Xi vào thương nghị để sắp sửa ngày mai ra quân vượt Hoàng Hà.
Chiều hôm sau, khi mặt trời vừa gác non tây, Ngột Truật bảo Lưu Dự chèo thuyền đi trước dẫn đường còn mình thì cùng binh mã từ từ chèo thuyền sang sông.
Khi thuyền cặp bờ trời đã nhá nhem tối. Ở đó Tào Vinh đã chực sẵn rồi bước tới quỳ trước thuyền Ngột Truật tung hô vạn tuế.
Hấp Mê Xi liền nói với Ngột Truật:
- Chuá công nên phong tước Vương cho y ngay bây giờ đi.
Ngột Truật nghe theo, phong cho Tào Vinh làm chức Triệu Vương. Tào Vinh mừng rỡ khôn cùng. Ngột Truật lại bảo Tào Vinh và Lưu Dự gìn giữ các chiến thuyền, còn Ngột Truật dẫn binh mã đánh lấn tới trước.
Lúc ấy binh Tống hay tin Tào Vinh đã đầu hàng Ngột Truật đều hoảng hốt bỏ chạy hết.
Nói về Kiết Thanh, từ ngày Nhạc Phi về triều, chàng vâng lời bỏ luôn mấy ngày không uống rượu. Hôm nọ nhân có bắt được mấy tên gian tế giải đến dinh, Nguyên soái mừng quá cho người mang đến mười hũ rượu và mười con dê khao thưởng tướng sĩ. Kiết Thanh thấy hơi rượu thèm quá nghĩ thầm:
- "Rượu của Nguyên soái ban thưởng mà không uống cũng tiếc, thôi hôm nay ta uống vùi một bữa rồi mai sẽ nhịn".
Nghĩ rồi hối quân rót rượu uống lia lịa, chẳng mấy chốc đã say

vùi. Còn đang gọi quân rót thêm bỗng quân thám thính về phi báo:
- Nguy tai rồi Ngột Truật đã đem quân qua khỏi sông Hoàng Hà, chúng đã đến gần dinh ta, hãy chạy cho mau.
- Đừng nói bậy, đại huynh ta đã phó thác cho ta gìn giữ Hoàng Hà, chúng bay bảo ta chạy đi đâu? Hãy đem giáp ra đây cho ta.
Kiết Thanh nai nịt xong xuôi tung mình lên ngựa, thân mình nghiên qua ngả lại, đôi mắt lim dim, tay cầm lang nha bổng múa lia lịa giục ngựa xông ra trận gặp Ngột Truật.
Lâu nay Kiết Thanh ra trận chưa gặp Ngột Truật nên không biết lợi hại như thế nào, còn Ngột Truật trông thấy tướng mạo Kiết Thanh lòng cười thầm:
- Rõ là thằng say, ta cho hắn một búa thì mạng vong ngay, nhưng đường đường một đấng anh hùng như ta mà ra tay như vậy đã giảm mất oai phong lại còn tội nghiệp cho con ma rượu.
Nghĩ đoạn gọi Kiết Thanh nói:
- Tên Nam man kia, mi say quá chén rồi, ta dung cho mi đấy, hãy đi đi, đợi lúc nào hết say sẽ trở lại đây giao phong với ta.
Kiết Thanh cười ha hả nói:
- Loài Phiên nô chớ có ngạo mạn, hãy xem cây lang nha bổng của ta đây.
Vừa nói vừa vung bổng đánh tới. Ngột Truật cả giận quát lớn:
- Thế thì con quỷ say này đã tới số rồi.
Ngột Truật quay ngựa lại giơ búa lên chém Kiết Thanh, Kiết Thanh đưa cây lang nha bổng đỡ vẹt qua, nhưng cây búa nặng quá đỡ không nổi buộc lòng phải tránh né sang một bên lưỡi búa phớt ngang qua làm văng chiếc mũ trên đầu Kiết Thanh ra xa lắc, Kiết Thanh thất kinh quay ngựa chạy dài.
Tám trăm tinh binh do Nhạc Phi chọn lựa và huấn luyện, trong trường hợp này vẫn bình tĩnh hàng ngũ chỉnh tề chạy theo Kiết Thanh. Còn Ngột Truật rượt theo Kiết Thanh một đoạn khi qua khúc quanh, không thấy tăm dạng Kiết Thanh đâu nữa.
Ngột Truật quay nhìn lại quân binh của mình đã vào sâu không trông thấy nữa. Phần trời tối đen như mực, lại vừa muốn quay ngựa trở về. Bỗng Kiết Thanh lại từ trong bụi nhảy ra chỉ vào mặt Ngột Truật mắng:
- Ngột Truật, mi muốn bỏ chạy? Sao không theo ta nữa, sợ rồi

sao?
Ngột Truật căm gan:
- Ta lại sợ mi sao?
Vừa nói vừa giục ngựa xông tới, nhưng Kiết Thanh lại quay ngựa bỏ chạy, làm cho Ngột Truật lại càng giận dữ hơn nữa, một người một ngựa đuổi theo hơn hai mươi dặm. Khi đến chỗ đường hẹp lại không trông thấy Kiết Thanh đâu cả. Ngột Truật tìm đường trở ra đến đại lộ thì trời đã sáng. Vừa trông thấy một xóm nhà nghèo nàn nấp dưới lùm cây rậm rạp. Có một ngôi nhà sát bên vệ đường cửa ngõ chẳng đóng, Ngột Truật bèn xuống ngựa cột trước ngõ, đi thẳng vào trong ngôi nhà trước mặt hỏi:
- Có ai trong nhà không?
Từ trong bước ra một bà lão đầu tóc bạc phơ, tay chống gậy. Bà lên tiếng hỏi:
- Ai hỏi gì vậy?
Ngột Truật đứng dậy lễ phép đáp:
- Tôi là người lỡ bước không biết đường đi, đến đây hỏi thăm đường.
Bà lão nhìn Ngột Truật từ đầu đến chân rồi hỏi:
- Ngươi là ai mà lại ăn mặc như vậy? Mà định đi đâu lại hỏi thăm đường?
Ngột Truật thành thật đáp:
- Thưa, tôi là Đại Kim Quốc Điện hạ, Tứ hoàng tử…
Ngột Truật vừa nói đến đây bỗng thấy bà lão nổổ giận lôi đình quơ gậy nhắm đầu Ngột Truật đánh xuống lia lịa.
Ngột Truật không biết vì lý do gì nhưng bà ta quá già nua, vả lại Ngột Truật bản lĩnh anh hùng nên không cố chấp, cứ lấy tay đỡ cây gậy ra, vừa cười vừa hỏi:
- Sao bà lại đánh tôi?
Bà lão vùng khóc rống lên:
- Ta năm nay đã già cả, tuổi đã tám mươi, chỉ có một đứa con để nương cậy, cũng vì ngươi là quân tặc tử nên con ta phải bỏ mình nơi sa trường làm cho ta hiu quạnh vò võ một mình, đói no không biết cậy vào đâu. Hôm nay ta gặp kẻ thù đã giết con ta, nhất định ta liều sống chết với ngươi một phen cho thoả dạ.
Bà lão nói xong lại quơ gậy đập liên tiếp. Ngột Truật cũng chỉ lấy tay đỡ ra và hỏi:

- Xin bà bớt giận, hãy nói tên con bà cho tôi nghe. Biết đâu con bà không phải do tôi giết.
Bà ta hét:
- Con ta là Lý Nhược Thuỷ, không phải ngươi giết nó sao?
Bà vừa hét vừa khóc tức tưởi. Ngột Truật nghe vậy trong lòng đau xót chẳng cùng, cứ việc cúi đầu để cho bà đánh cho hả giận.
Trong lúc ấy chợt nghe ngoài cửa có tiếng lao xao, Ngột Truật nhìn ra thấy quân sư Hấp Mê Xi bước vào nói:
- Suốt đêm qua chúng tôi không thấy Chúa công đâu cả sợ có điều gì bất trắc xảy ra nên phải dẫn quân đi tìm kiếm khắp nơi. Đến đây nếu không có con ngựa của Chúa công cột ngoài ngõ thì chắc cũng không biết đâu mà tìm, vậy xin Chúa công hãy trở về dinh kẻo mấy vị Vương gia trông đợi.
Ngột Truật đem việc đuổi theo Kiết Thanh nói lại đầu đuôi cho Hấp Mê Xi nghe rồi chỉ Lý mẫu bảo rằng:
- Bà lão này chính là mẫu thân của Lý Nhược Thuỷ tiên sinh đấy Quân sư ạ. Quân sư hãy vào ra mắt người đi.
Hấp Mê Xi vội bước vào làm lễ ra mắt bà lão, Ngột Truật lại nói với Lý mẫu:
- Người này là quân sư của tôi, con của bà hết dạ thảo ngay mà chết, cho nên tôi cho người khâm liệm hài cốt rất kỹ, để tôi cho người đem đến cho bà chọn đất mai táng.
Ngột Truật lại sai lấy bạc ròng năm trăm lượng đem cho Lý mẫu để dưỡng già, lại cho một cây lệnh kỳ cắm tại trước cửa để cho quân Kim ngó thấy chẳng dám vào phá hại xóm ấy. Rồi Ngột Truật từ giã Lý mẫu cùng Quân sư dẫn quân tìm đường trở về dinh.
Bấy giờ nhắc qua Nhạc Phi phó nguyên soái lãnh mười vạn quân ra đến Hoàng Lăng rồi truyền lệnh ba quân đình bộ, cấm làm ồn ào kinh động tiên vương.
Nhạc Phi dắt vài tên tuỳ tùng lên bái yết Hoàng Lăng. Khi bái yết xong, đứng nhìn địa thế hồi lâu rồi nghĩ thầm:
- "Chỗ này địa thế tốt lắm".
Nhạc Phi quay lại hỏi tuỳ tùng:
- Núi này gọi là núi gì vậy?
- Thưa gia gia, núi này gọi là Ái Hoa sơn.

Nhạc Phi nói:
- Chỗ này phục binh thì tuyệt, nhưng chẳng biết làm sao dụ quân Phiên đến đây cho được. Nếu dẫn được chúng đến đây, ta sẽ giết chúng không còn một manh giáp để cho chúng hết coi thường Trung Nguyên ta.
Vừa nói vừa dẫn kẻ tuỳ tùng trở lại và an dinh hạ trại.
Nhắc qua anh chàng say rượu Kiết THnah dẫn tám trăm quân chạy trọn đêm, khi đến Hoàng Lăng thì trời đã sang, trông thấy phía trước có quân sĩ lao xao, dinh trại dựng san sát, vội bước tới hỏi quân canh:
- Dinh trại này của ai vậy?
Quân canh đáp:
- Đây là dinh trại của Nhạc nguyên soái, còn ông là ai?
Kiết Thanh bảo:
- Ngươi vào bẩm báo cho Nhạc Nguyên soái biết rằng có ta là Kiết Thanh còn đang đứng ngoài hầu lệnh.
Quân sĩ vào bẩm:
- Bẩm Nguyên soái, trước dinh có một vị tướng quân xưng là Kiết Thanh xin ra mắt.
Nhạc Phi nói:
- Nếu có Kiết Thanh về đây, chắc Hoàng Hà mất rồi.
Nhạc Phi vội truyền cho vào. Kiết Thanh vào ra mắt, Nhạc Phi hỏi:
- Ngươi về đây chắc là Hoàng Hà mất rồi phải không? ấy cũng tại ngươi chẳng nghe lời ta dặn bảo, uống rượu say sưa nên mới hỏng cả đại sự.
Kiết Thanh thưa:
- Thưa đại huynh, việc này chẳng phải tại đệ mà bởi Tào Vinh nó dâng Hoàng Hà cho giặc, vì vậy đệ không kịp trở tay.
Nhạc Phi thấy Kiết Thanh đầu cổ bờm xờm lại hỏi:
- Tại sao thân hình ngươi tàn tạ đến thế?
Kiết Thanh nói:
- Đệ giao chiến với tên Ngột Truật, chẳng dè thằng mọi ấy nó mạnh quá đệ đánh không lại, bị nó chém cho một búa văng mất cái mũ, may mà né nhanh tránh kịp không thì trúng đầu bỏ mạng rồi.
Ngưu Cao đứng bên Nhạc Phi nghe nói vỗ tay cười ngất:

- Tôi thấy huynh đầu cổ bờm xờm, nãy giờ ngỡ là quỷ sứ dưới âm ty chạy lên, làm hết hồn vía.
Nhạc Phi quay lại quát:
- Đừng nói đùa.
Rồi quay lại nói với Kiết Thanh:
- Tội ngươi lớn lắm, nhưng ta sẽ cho lấy công chuộc tội, nếu ngươi tìm cách nào dẫn dụ được Ngột Truật đến đây, bằng dẫn không được thì chớ mong thấy ta nữa.
Kiết Thanh cúi đầu tuân lệnh, một mình lên ngựa chạy thẳng đến dinh trại Ngột Truật.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ hai mươi tám
Nhạc Phi đại chiến Ái Hoa sơn
Nguyễn Lương xuống nước bắt Ngột Truật

Theo lệnh của Nhạc Nguyên soái, Trương Hiển và Thang Hoài dẫn hai ngàn binh mã cùng hai trăm quân cung thủ ra mai phục nơi phía đông.
Nhạc Phi căn dặn:
- Hễ nghe tiếng pháo hiệu phải lập tức dẫn binh xông ra bắt Ngột Truật nghe chưa?
Hai tướng vâng lệnh đi ngay. Nhạc Phi lại sai Ngưu Cao và Vương Quới lãnh hai ngàn binh mã cùng hai trăm quân cung thủ ra phía bắc mai phục và dặn:
- Chỗ ấy là đường vào núi, hễ thấy Ngột Truật dẫn quân đến đó, cứ để cho hắn vào khỏi Cốc khẩu. Khi nào nghe tiếng súng nổ báo hiệu thì phải lấy xe chở đá lấp kín và mai phục ở đó mà chặn đường về của chúng.
Hai tướng lãnh kế lui ra, Nhạc Phi lại sai Châu Thanh, Triệu Vân dẫn hai ngàn binh mã và cung tên đến phía tây mai phục, khi nghe tiếng pháo lệnh thì xông ra chặn đường Ngột Truật.
Hai người vâng lệnh đi rồi, Nhạc Phi giao cho Thi Toàn và Lương Hưng mang hai nghìn binh mã mai phục phía nam, cũng căn dặn phải xông ra một lượt vây đánh Ngột Truật khi nào có

tiếng pháo lệnh.
Sau cùng Nhạc Nguyên soái cắt năm ngàn binh dũng mãnh gìn giữ lương thảo, rồi bản thân dẫn một ngàn binh cùng với Vương Hoành và Trương Bảo đóng tại trung dinh.
Đâu đó sắp đặt sẵn sàng, ai nấy ngậm tăm chờ Ngột Truật.
Nói về Kiết Thanh đi tìm chỗ đóng quân của Ngột Truật, nhưng chàng không biết đối phương ở nơi nào cả, cứ việc lần theo đường lớn giục gió buông cương, đôi mắt ngó xem tìm kiếm bốn phương tám hướng. Bỗng nghe phía trước có tiếng quân reo ngựa hí tưng bừng, chẳng bao lâu đoàn quân này đã tới gần. Đạo quân này gồm một ngàn năm trăm binh mã của Hấp Mê Xi đi tìm Ngột Truật tại Lý gia trang trở về, Kiết Thanh vừa nhìn qua biết ngay là quân Phiên thì mừng rỡ vô cùng, bèn giục ngựa tới quát lớn:
- Tên mọi Phiên Ngột Truật đâu? Hãy đem đầu đến đây nộp cho ta gấp.
Ngột Truật lửa giận phừng gan lướt tới quát:
- Loài Nam man, bởi ta không giết mi nên mi dám chọc tức ta phải không?
Kiết Thanh cười khiêu khích:
- Tên Phiên nô kia chớ có tự phụ. Chỉ vì hôm qua ta say rượu nên mi mới chém đứt mấy sợi tóc của ta, hôm nay ta tỉnh rồi, nhất định ta phải trả thù cho bằng được.
Ngột Truật không thèm nói thêm nửa lời, vung búa chém liền, Liết Thanh cũng vung lang nha bổng đón đánh. Hai bên đánh vài ba hiệp thì Kiết Thanh quay ngựa bỏ chạy, Ngột Truật giục ngựa đuổi theo.
Theo được vài mươi dặm, Ngột Truật gò cương đứng lại. Kiết Thanh thấy thế quay lại mắng:
- Tên thất phu kia, ngươi sợ ta không dám theo nữa sao?
Ngột Truật cười gằn:
- Mi là loài cẩu tặc chẳng phải đối thủ của ta, theo mi làm gì?
Kiết Thanh lại khích:
- Ngươi nói đúng đấy, chính ta không phải là tay đối thủ của ngươi nhưng phía trước đây ta đã có quân mai phục, ngươi cũng không nên chạy theo ta đến đó làm gì chết uổng mạng.
Ngột Truật cảm thấy chạm lòng tự ái, gằn giọng:

- Được rồi, nếu mi chẳng nói thì thôi, bằng mi bảo có quân mai phục, ta sẽ bắt mi cho mà xem.
Nói rồi giục ngựa đuổi theo. Chỉ mấy phút sau đã đến Ái Hoa sơn, Kiết Thanh giục ngựa chạy thẳng vào Cốc khẩu. Đằng xa Hấp Mê Xi theo kịp thấy thế gọi lớn:
- Chúa công ơi, tôi xem thằng này nó có quân mai phục thật đấy, Chúa công đừng theo nó nữa mà mang hại đấy.
Ngột Truật lắc đầu:
- Nó sợ ta theo giết nó nên nói dối như vậy để doạ ta đó thôi. Chỗ ngày vào Kim Lăng không còn bao xa nữa, Quân sư hãy về kéo đại binh đến đây cho mau, để ta vào đó sửa trị thằng này mới được.
Hấp Mê Xi vâng lệnh quay ngựa bỏ đi, còn Ngột Truật dẫn binh xông vào Cốc Khẩu. Phía trong, Kiết Thanh lại giư tay ngoắc lia lịa nói:
- Hãy đến đây mau lên, ta hứa giao phong với ngươi vài trăm hiệp.
Vừa nói Kiết Thanh vừa lùi dần qua phía sau núi. Ngột Truật trông thấy chỗ ấy chính giữa là đất bằng, xung quanh đều có núi bao vây không có đường ra được, nghĩ thầm:
- „Chỗ này hiểm trở thật, nếu quả chúng có phục binh e có khi ta không có đường ra đấy. Chi bằng ta quay ra ngay bây giờ thì tiện hơn“.
Ngột Truật vừa quay ngựa trở ra bỗng nghe một tiếng pháo nổ vang rền, bốn phía trống đánh, quân reo hò, cờ xí, đao thương dựng lên rợp trời. Mười ngàn binh mã, tám trăm tinh binh vây lấy Ái Hoa sơn tưởng không lọt một con kiến.
Xung quanh quân lại reo lên một lượt:
- Chớ cho Ngột Truật tẩu thoát!
Ngột Truật thất kinh hồn vía, lại thấy cờ soái phất phới trước mặt, rồi một tướng xông ra, đầu đội lãng ngân khôi, mình mang ngân diệp giáp, trán vuông, mặt rắng, râu mọc ba chòm, vai nor, lưng ròn trông oai phong lẫm liệt, Trước mặt lại có một dũng tướng tay cầm côn sắt, sau lưng có gã mặt đen xách côn đồng.
Ngột Truật cảm thấy nao nao trong lòng, song cũng gắng gượng hỏi:
- Ngươi tên họ là chi hãy nói mau!

Nhạc Phi nói:
- Ta biết mi rồi, mi chính là hoàng tử Kim quốc tên là Hoàn Nhan Ngột Truật, mi khinh thị Trung Nguyên ta không có người tài nên mới hưng binh xâm phạm, lại bắt Nhị đế ta đem về đất Bắc lăng nhục đủ điều. Mối thù ấy đối với dân Trung Nguyên không thể đội trời chung. Nay chúa ta là Khương Vương lên ngôi tại Kim lăng chiêu tập hết binh mã trong thiên hạ, sai ta đi bắt cho được mi để ăn gan nuốt mật đồng thời rước Nhị Đế ta về. Chẳng dè mi lại đến đây nạp mạng. Ta đây không phải ai xa lạ, chính là Phó nguyên soái Nhạc Phi đây, mi hãy mau mau xuống ngựa bó tay đừng để ta phải ra tay nhọc sức.
- À thì ra ngươi là Nhạc Phi đó sao? Phen trước đại huynh ta rủi lầm gian kế của ngươi bị hại đến mười vạn binh mã tại núi Thanh Long, lâu nay ta muốn đi tìm ngươi để báo thù hôm nay tình cờ gặp ngươi đây thật là may mắn. Ngươi chớ bỏ chạy, hãy xem chiếc búa thần của ta đây.
Vừa nói vừa vung búa đánh tới, Nhạc Phi cũng đưa thương ra đỡ, hễ thương đâm thì búa đỡ, búa đánh thì thương ngăn. Quả là anh hùng lại gặp anh hùng cần tài, ngang sức.
Nói về Hấp Mê Xi vâng lời Ngột Truật thẳng về dinh trại, nhưng mới đi nửa đường đã gặp thái tử Phiên quốc Hồ Hãn, cùng các hoàng tử: Lạc Hãn, Đáp Võ, Trạch Lợi thống lãnh một bọn Nguyên soái là Hồ Ma Hốt, Ô Lý Bố, Hoà Lý Bố, Hạ Tất Đạt, Đẩu Tất Lợi, Kim Cố Đô, Ngân Cốt Đô, Đồng Cốt Đô, Kim Nhãn Đại Ma, Ngân Nhãn Đại Ma, Đồng Tiên Văn Lang, Thiết Tiên Văn Lang, Hấp Lý Đồ, Hấp Lý Cường, Hấp Thiết Long, Hấp Thiết Hổ, Sa Văn Kim, Sa Văn Ngân cùng các tiểu Nguyên soái các Bình chương dẫn hơn ba mươi vạn binh mã, rầm rộ kéo đi đầy đường lấp lối.
Hấp Mê Xi bèn đem hết việc Ngột Truật rượt theo Kiết Thanh vào núi Ái Hoa. Hồ Hãn đã bị trúng mưu Nhạc Phi một lần nên nghe nói rất lo ngại vội điều động ba quân kéo tới Ái Hoa sơn cho mau.
Lúc ấy Ngưu Cao cứ đứng trên núi trông thấy quân Phiên kéo đến đông như kiến cỏ, bèn quay qua nói với Vương Quới:
- Trong núi này chỉ có một thằng Phiên, chẳng lẽ đại huynh ta đánh không lại nó? Chúng ta cứ đứng giữ mãi ba cái xe này

buồn như rệp, Huynh hãy nhìn dưới chân núi kia xem, quân Phiên nó kéo đến hằng hà sa số. Anh em ta lén xuống đó xông vào giữa đám quân giết chúng một trận cho đỡ ngứa tay, không biết huynh nghĩ sao?
Vương Quới nhìn xuống chân núi rồi cũng reo lên:
- Hiền đệ nói trúng ý ta lắm!
Rồi hai người sia quân sĩ mở xe ra, dẫn hết hai ngàn quân chạy thẳng xuống núi chặn đánh quyết liệt đạo quân Phiên.
Khi Ngột Truật đánh với Nhạc Phi được bảy tám mươi hiệp nhắm bề cự không lại nên muốn quay ngựa bỏ chạy, nhưng vừa mới xoay mình đã bị Nhạc Phi cầm thương đánh văng cây búa ra, một tay rút ngân giản trong lưng nhằm trên vai đánh một cái rất mạnh. Ngột Truật rú lên một tiếng quay ngựa chạy dài.
Ngột Truật chạy qua phía Bắc nhằm chỗ Vương Quới và Ngưu Cao vừa bỏ trống, xuống núi giao chiến với quân Phiên nên ở đây không ai ngăn giữ. Vì vậy Ngột Truật thừa dịp thoát ra khỏi.
Khi Nhạc Phi rượt theo đến đó thấy vậy liền tra hỏi quân giữ xe mới hay Ngưu Cao và Vương Quới đã dẫn binh xuống núi rồi. Nhạc Phi bèn truyền lệnh chư tướng đều đem binh áp xuống tiếp chiến.
Tiếng súng hiệu lệnh vừa nổ vang, các vị anh hùng đều dẫn hết mười ngàn binh mạnh cùng tám trăm tinh binh chạy ào xuống núi như ong vỡ tổ, đánh nhau với quân Phiên chẳng khác hổ đói gặp mồi ngon, giết chúng đầu rụng như sung, thây nằm chật đất, tinh thần hoảng loạn, mạnh ai nấy bỏ chạy. Nhạc Phi thúc ba quân rượt theo chém giết máu chảy ngập bàn chân.
Số tàn quân Kim cứ nhằm phía Tây Bắc mà chạy. Quân Tống đuổi theo hơn ba mươi dặm lại gặp một chỗ có hai hòn núi chặn ngang. Hòn núi phía bên tả gọi là núi Kỳ Lân, trên núi có một đại vương trấn ở đó tên là Trương Quốc Tường, là con của Thể Viên Thử Trương Thanh một trong những vị anh hùng Lương Sơn Bạc xưa kia. Quốc Tường này tụ tập lâu la hơn ba bốn ngàn chuyên nghề cướp giật khách đi đường.
Còn quả phía bên hữu gọi là núi Sư Tử, trên núi cũng có một vị đại vương tên là Đổng Phương con của Song Thương Tướng Đổng Bình trong giới giang hồ Thuỷ Hử khi xưa, tên này cũng tụ họp hơn ba bốn ngàn lâu la để cướp của.

Hôm ấy hai tên Quốc Tường và Đổng Phương cùng nhau ăn uống vui chơi, bỗng có lâu la chạy về phi báo:
- Bẩm nhị vị đại vương, phía trước đây có quân Phiên bại trận chạy về đây đông như kiến.
Trương Quốc Tường nói với Đổng Phương:
- Hèn chi mấy bữa nay bọn lâu la đi tìm không ra mối, nay mới biết chỉ vì bọn này mà khách buôn không dám lai vãng, vậy sẵn dịp này hai chúng ta dẫn bọn lâu la ra hai phía rồi dùng trường thương, câu móc và cung tên sắp đặt sẵn sàng chờ chúng nó chạy qua phân nửa, ta chặn lại giựt đồ đem lên núi mà dùng, ý hiền đệ thế nào?
Đổng Phương gật đầu đáp:
- Đại ca tính vậy hay lắm.
Rồi cả hai truyền lệnh cho bọn lâu la mai phục hai bên. Mọi việc sắp đặt vừa xong đúng lúc quân Phiên vừa chạy đến.
Hai bên núi, lâu la nổi dậy một lượt la ó vang trời. Quân Phiên kinh hồn hoảng vía, chúng khóc than:
- Phía sau quân giặc đuổi tới, phía trước quân cướp đón ngăn, phen này bọn ta chắc chết hết rồi!
Chúng vừa khóc than vừa liều mạng tháo chạy, hai bên lâu la ào ra một lượt đánh giết một trận, quân Phiên chết vô số, song lâu la ít nên ngăn lại không xuể đành để cho quân Phiên chạy thoát hơn nửa. Lúc ấy Trương Quốc Tường cầm cây côn, Đổng Phương cầm hai cây thương xông ra giết thêm một số nữa còn bao nhiêu chạy thoát.
Kế đó Vương Quới, Ngưu Cao, Kiết Thanh và Lương Hưng bốn tướng đuổi theo vừa đến.
Trương Quốc tường và Đổng Phương trông thấy bốn tướng mặt mũi dữ dằn, ngỡ là Phiên tướng liền áp đến chặn đánh không thèm hỏi danh tính. Vương Quới và Ngưu Cao là hai tay lỗ mãng nên cũng không kể gì phải trái cứ việc đánh tràn.
Một bên bốn người đánh với hai người quần nhau để cho quân Phiên chạy hết. Một lúc sau đạo quân Nhạc nguyên soái vừa đến trông thấy thế liền gọi lớn:
- Hãy dừng lại!
Hai bên nghe kêu vội đứng dãn ra, Nhạc Phi hỏi hai người kia:
- Tại sao hai người lại dám cả gan ngăn cản đạo binh của triều

đình để cho quân Phiên chạy mất hết?
Trương Quốc Tường và Đổng Phương trông thấy cờ hiệu của Nhạc Nguyên soái mới biết mình đánh lầm, vội vàng xuống ngựa quỳ lạy và nói:
- Hai anh em chúng tôi là cường đạo ở tại núi này, nhân thấy quân Phiên thua chạy đến đây nên chúng tôi xông ra đón giết, kế bốn vị tướng quân này vừa đến, chúng tôi thấy mặt mũi dữ dằn tưởng là Phiên tướng nên mới đánh lầm như vậy. Quả thật chúng tôi không có ý định đón ngăn đạo quân của Nguyên soái, nay anh em tôi được gặp Nguyên soái đây nguyện theo hầu hạ, xin Nguyên soái thu dụng.
Nhạc Phi nhảy xuống ngựa đỡ hai người ấy dậy và nói:
- Bỏ dữ theo lành thì còn gì quý hoá hơn nữa, nhưng chẳng biết hai anh em tên họ là chi?
Trương Quốc Tường bèn tự giới thiệu tên hai người và cho biết cả tông tích quê quán, Nhạc Phi mừng rỡ nói:
- Bây giờ bổn soái phải truy kích Ngột Truật gấp không thể chuyện vãn với hai vị được, vậy hai vị hãy về trại sắm sửa kéo binh ra Hoàng Hà sẽ gặp mặt nhau ở đó.
Hai người đồng thanh đáp:
- Vậy xin Nguyên soái đi trước, chúng tôi sẽ theo sau.
Rồi hai người quay qua xin lỗi bọn Ngưu Cao:
- Lúc nãy vì lỡ lầm nên xúc phạm đến bốn vị tướng quân, xin hãy miễn chấp cho.
Ngưu Cao nói:
- Nay đã thuộc một nhà rồi, khỏi phải khách sáo nữa, hãy trở về nhà sắm sửa để lên đường cho sớm.
Hai người từ biệt ai về nhà nấy, thu góp lương thảo và binh mã để kéo xuống Hoàng Hà.
Nhạc Nguyên soái hối thúc ba quân đuổi theo Ngột Truật. Còn Ngột Truật đang cơn bối rối lại thấy quân lính kêu khóc om sòm nên càng bực bội hơn nữa.
Phía trước là con sông Hoàng Hà nước sâu không có thuyền bè qua lại, phía sau là quân Tống lại đuổi theo gần kịp, Ngột Truật ngửa mặt lên trời than:
- “Phen này chắc ta bỏ mạng trên đất Trung Nguyên rồi”.
Trong lúc hiểm nghèo ấy, bỗng Hấp Mê Xi vỗ tay vừa chỉ vừa

reo to:
- Chúa công có phúc lắm rồi. Hãy xem phía trên dòng nước kia có những năm sau mươi chiếc thuyền đều cắm cờ hiệu Đại Kim chắc chắn chúng ta sẽ thoát nạn.
Ngột Truật xem kỹ thì quả nhiên, vội thúc quân gọi to. Thì ra những thuyền ấy là thuyền của đạo binh Tào Vinh và Lưu Dự. Hai tướng này ngăn giữ Hoàng Hà bị Trương Sở đánh đuổi thua chạy đến đó.
Bọn Tào Vinh nghe kêu vội vã chèo nhanh nhưng vì ngược gió thuyền đến không kịp mà quân Tống đã đến quá gần. Ngột Truật còn đang thất kinh bỗng thấy trong lùm cây có một chiếc thuyền con từ từ chèo ra, trên thuyền có một dân chài ra vẻ thản nhiên lắm.
Ngột Truật giơ tay ngoắc gọi:
- Bơ chú chài, hãy bơi thuyền lại đây cứu ta, ta sẽ thưởng nhiều tiền bạc.
Người chèo thuyền đáp:
- Tốt lắm, hãy xuống đây mau.
Thuyền vừa cập bờ, anh ta ngước mặt lên bảo:
- Thuyền tôi nhỏ lắm chỉ chở được một người mà thôi.
Ngột Truật nói:
- Ta có một con ngựa, xin hãy ráng chở giùm cho.
- Cũng được, thôi hãy dắt xuống cho mau.
Ngột Truật vội vã dắt ngựa xuống thuyền, người lái thuyền chèo gấp ra, chỉ quạt vài cái, con thuyền đã rời bến hơn mấy trượng rồi cứ thủng thẳng chèo đi.
Ngột Truật đứng dưới thuyền nhìn lên thấy đoàn thuyền của Tào Vinh đã cập bến, nhưng vì quân tướng qúa đông nên giành nhau xuống thuyền một cách hỗn loạn, lớp bị rơi xuống sông, lớp bị chìm thuyền chết, thôi không biết bao nhiêu mà kể.
Kế quân Tống lại kéo đến, có mấy chiếc thuyền chưa rời kịp bến bị giết chết, thây chất ngổn ngang, máu nhuộm đỏ sông quả là một trận chém giết khủng khiếp.
Lúc ấy có tiếng từ trên bờ gọi vọng xuống:
- Bớ chú chài, sao ngươi lại chở kẻ thù số một của triều đình đi đâu vậy? Hãy chở trở lại cho mau.
Người chèo thuyền cười gằn đáp:

- Ấy là mối phát tài của ta, sao ngươi lại bảo ta chở lại cho ngươi lập công?
Nhạc Phi bèn nói với chư tướng:
- Ta nghe giọng nói người này quả là người Trung Nguyên, các ngươi hãy cố gắng kêu hắn chở Ngột Truật lại đây sẽ thưởng cho nó ngàn vàng và phong cho nó làm chức Vạn Hộ Hầu.
Trương Bảo và Vương Hoành đồng thanh kêu lớn:
- Bớ chú chài, hãy đem tên Phiên trở lại đây mau ta sẽ thưởng ngàn vàng và phong chức Vạn Hộ Hầu.
Ngột Truật nhìn người chèo thuyền khoa tay nói:
- Ngươi đừng nghe chúng nói. Ta chính là Đại Kim Quốc Hoàng tử Ngột Truật đây, nếu ngươi cứu ta về nước được thì ta sẽ phong vương cho, quyết không bội tín.
Chú chài đáp:
- Tốt lắm, nhưng ngặt một điều ta e không thể làm được.
Ngột Truật hỏi:
- Việc gì mà làm không được?
- Ta là người Trung nguyên. Cha mẹ bà con đều ở tại Trung Nguyên, làm sao hưởng sự giàu sang của ngươi được.
- Nếu vậy ngươi cứ đưa ta tới bờ, ta sẽ đền ơn cho ngươi bạc vàng muôn lượng.
- Tốt lắm, song ta nói chuyện với ngươi hết nửa ngày mà ngươi chưa biết họ tên của ta.
Ngột Truật như thức tỉnh hỏi:
- Ngươi tên họ là chi, hãy nói cho ta biết để ta còn báo đáp cho ngươi.
Chú chài nói:
- Lẽ ra ta cũng không cần nói tên làm gì, song ta sợ ngươi không biết và hiểu lầm nên ta phải nói. Xưa cha ta cũng như chú bác của ta đều vang danh thiên hạ là tam hùng họ Nguyễn dốc một lòng phò nhà Tống. Ta đây là con của Nguyễn Tiểu Nhị tên Nguyễn Lương. Nay đã có đại binh của Nhà Tống đến đây, há ta lại cứu ngươi hay sao? Vả lại chúa của ta vừa mới lên ngôi nên ta cần bắt ngươi để làm lễ ra mắt. Vậy ngươi hãy cởi y giáp ra cho sẵn để ta trói quách cho rồi.
Ngột Truật nghe nói toát mồ hôi ướt cả áo, nổi giận quát lớn:
- Được rồi, nếu ngươi nói vậy bây giờ ta và ngươi phải một

sống, một chết mới được.
Ngột Truật vừa nói vừa vung búa xốc tới toan chém Nguyễn Lương, Nguyễn Lương cười ha hả nói:
- Khoan ra tay đã, để ta tắm rửa sạch sẽ rồi sẽ bắt ngươi.
Dứt lời, Nguyễn Lương nhảy ùm xuống sông, chiếc thuyền con không ai điều khiển quay ngang trôi theo dòng nước, còn Ngột Truật là người Bắc Phiên nên chỉ quen cưỡi ngựa chứ không biết chèo thuyền, phần thì không biết bơi lội nên không biết làm sao.
Nguyễn Lương nhảy xuống nước rồi cứ việc nắm mũi thuyền vừa lội vừa kéo vào bờ.
Ngột Truật thất kinh lớn tiếng gọi quân sư đến cứu. Hấp Mê Xi vội vã điều quân sĩ thả thuyền con chèo đến đón Ngột Truật.
Nguyễn Lương ở dưới nước thấy thế liền nhảy chồm lên đè một bên làm cho chiếc thuyền lật úp. Ngột Truật té xuống sông, chiếc búa cũng bị kẹt trong người nên Nguyễn Lương dễ dàng kẹp Ngột Truật vào tay rồi chỉ dùng hai chân lội thẳng vào bờ.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ hai mươi chín
Nhạc Phi ra quân trừ cường đạo
Quá chén Ngưu Cao bị cầm tù

Thấy Nguyễn Lương bơi đã gần bờ nách lại kẹp cứng tên Hoàng tử phiên quốc, chư tướng đều hết sức vui mừng. Ngờ đâu Ngột Truật nộ khí xung thiên trợn con mắt nhìn Nguyễn Lương, rống lên một tiếng rung động mặt nước, trên đầu Ngột Truật đột nhiên xuất hiện một con rồng lửa, nhe nanh múa vuốt, nhắm ngay mặt Nguyễn Lương chụp tới.
Nguyễn Lương thất kinh rú lên một tiếng thất thanh, buông Ngột Truật ra rồi lặn tuốt xuống đáy sông.
Quân Phiên chèo thuyền đến vớt ngay Ngột Truật và con ngựa đem lên thuyền lớn rồi chèo thẳng về phía bờ Bắc.
Quân Phiên nhảy được lên bờ vội vàng chạy thẳng về phủ Hà Giang. Ngột Truật kiểm điểm lại binh mã rồi sai tướng ra canh

giữ Hoàng Hà.
Khi trấn an được tinh thần, Ngột Truật nói với chư tướng:
- Từ khi ta vào Trung Nguyên đến nay chưa hề có trận nào đại bại như vậy. Thật quả Nhạc Phi quá lợi hại.
Nói rồi làm biểu sai người về Phiên quốc xin thêm binh mã đem sang quyết hơn thua với Nhạc Phi một trận.
Khi Nhạc Phi thấy Ngột Truật thoát khỏi rồi, liền than thở với chư tướng:
- Quả thật lòng trời chưa dứt tên Ngột Truật, nhưng chỉ tiếc cho người dân chài, một kẻ anh hùng hảo hán trên đời ít có, không biết có được toàn tính mạng hay không?
Vừa than thở đến đây bỗng thấy hắn ta từ dưới nước trồi đầu lên, ai nấy đều mừng rỡ. Ngưu Cao lại kêu lớn:
- Bớ ông bạn, Nguyên soái đang trông ngươi đây này, hãy lên cho mau.
Nguyễn Lương nghe gọi vội lội thẳng vào bừo chạy lên quỳ trước đầu ngựa Nhạc Phi.
Nhạc Phi vội xuống ngựa đỡ người ấy dậy và hỏi:
- Chẳng hay hảo hán tên gọi là chi?
Nguyễn Lương đáp:
- Tôi họ Nguyễn tên Lương, vốn là con của Nguyễn Tiểu Nhi ở Lương Sơn Bạc ngày trước, từ bé đã quen sống trôi nổi đến đây. Hôm nay tôi cũng tưởng bắt được Ngột Truật lập công, ngờ đâu tự nhiên nó hiện ra một con quái vật. Trong lúc hoảng hốt để cho nó thoát khỏi, xin Nguyên soái tha tội.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Ấy là tại hắn chưa tới số chứ đâu phải tại ngươi bất tài. Ta xem ngươi là kẻ trí dũng hơn người, vậy ngươi hãy theo ta lập chút công danh để khỏi mai một chí khí anh hùng.
Nguyễn Lương nói:
- Nếu được Nguyên soái thu dụng thì tôi xin nguyện ra sức báo đáp.
Nhạc Nguyên soái mừng rỡ vội sai quân đem y phục cho Nguyễn Lương thay rồi truyền lệnh an dinh hạ trại. Sau đó làm thịt heo, dê khao thưởng tướng sĩ ăn mừng chiến thắng.
Bỗng nghe quân vào báo có Trương Quốc Tường và Đổng Phương đã dẫn binh mã và chở lương thảo đến rồi. Nhạc

Nguyên soái liền sai gọi vào dinh ra mắt với chư tướng, rồi kêu Nguyễn Lương, Đổng Phương, Trương Quốc Tường vào kết tình bằng hữu.
Sau đó Nhạc Nguyên soái viết bổn chương gửi về triều báo tin mới thu dụng thêm ba tướng và xin triều đình phong thưởng. Hôm ấy các tướng sĩ ăn uống vui cười hỉ hả. Qua bữa sau, Nhạc Phi triệu tập các tướng lĩnh thương nghị rồi sai người đi mướn thợ đóng thuyền chiến để đưa quân vượt qua sông Hoàng Hà quyết định xốc tới Huỳnh Long phủ để đón Nhị đế về triều.
Còn đang thương nghị, bỗng nghe quân báo có thánh chỉ sai ra. Nhạc Nguyên soái vội vã bước ra nghênh tiếp khâm sai vào dinh rồi mở chiếu ra đọc:
- „Nay có bọn thuỷ khấu tại Thái Hồ cướp của giết người, nhân dân ta thán, nên gia thăng cho Nhạc Phi làm chức Ngũ Tỉnh Đại Nguyên soái, phải mau mau kéo binh qua Thái Hồ trừ khử gấp để cứu vãn sinh linh“.
Đọc chiếu xong, Nhạc Nguyên soái tạ ơn vua, khâm sai cũng từ biệt Nhạc Phi trở về triều.
Nhạc Nguyên soái sai người qua báo tin cho Trương nguyên soái hay để cho người ra trấn giữ Hoàng Hà rồi kêu Ngưu Cao, Vương Quới, Trương Hiển và Thang Hoài vào dặn dò.
Bốn tướng vâng lệnh, phát pháo dẫn quân ra đi. Chỉ ba hôm sau là đến phủ Bình Giang, khi còn cách thành chừng mười dặm thì truyền an dinh hạ trại.
Đâu đó xong xuôi, Ngưu Cao cưỡi ngựa đi chơi một mình, nhưng chàng đi đến đâu cũng thấy vắng hoe, ngoài đường không có một người lai vãng, nhà cửa điêu tàn, Ngưu Cao nghĩ thầm: - „Nhà cửa không có cũng không sao, duy không có quán rượu thì buồn chết“.
Vừa nghĩ vừa lần tới, chàng gặp một ngôi chùa tương đối lớn vội bước vào xem. Phía trước chùa treo tấm biển đề bốn chữ vàng „Hàn San cổ tự“. Ngưu Cao xuống ngựa buộc vào gốc cây rồi đi thẳng vào đại điện. Chàng vừa đi vừa kêu chẳng thấy ai lên tiếng, liền đi thẳng xuống trú phòng cũng không tìm thấy một người, bếp núc cũng không thấy, chỉ thấy một căn nhà chất đầy bao vôi, chàng lẩm bẩm:

- „Trong đống vôi này có thể có đồ vật gì người ta giấu trong này chứ chẳng không“.
Chàng rút cây giản ra xăm xỉa vào các bao vôi, bỗng thấy một người từ trong các bao vôi nhảy tung ra ngoài, mình mẩy đầu cổ vấy vôi cùng khắp khiến Ngưu Cao giật mình nhảy trái ra xa.
Tên ấy vội bước tới quỳ lạy năn nỉ:
- Xin Đại vương tha mạng.
Ngưu Cao mắng:
- Tên khốn kiếp này làm cho ta giật mình, tại sao mi lại chui vào đó trốn để làm gì?
- Thưa Đại vương, tôi chính là người ở tại chùa Hàn San này, nhân trước đây có mấy vị Đại vương đến cướp giật đồ trong chùa nên mấy ông Hòa thượng đều trơn hết, duy còn một mình tôi còn chút ít đồ đạc nên nán lại mà góp nhặt mang đi, thấy Đại vương bước vào nên sợ hãi chui trốn vào đống vôi, xin Đại vương tha mạng.
Ngưu Cao nói:
- Ta chẳng phải là Đại vương nào hết mà là người của Hoàng Đế sai đến đây tìm bắt mấy tên Đại vương mà ngươi vừa nói đó. Ta đây là tướng bộ hạ của Nhạc Nguyên soái, làm chức Đô Thống tên Ngưu Cao. Bây giờ ta hỏi thật ngươi một điều, chẳng biết quanh đây có bán rượu không?
Người ấy nói:
- Thì ra ngài là một vị Tổng binh mà tôi không biết, xin ngài miễn chấp. Chốn này là Phong Kiều đại trấn thì món chi không có, ngặt vì bọn cường đạo Thái Hồ nó cướp phá nên dân bỏ chạy không còn ai buôn bán nữa.
Ngưu Cao lại hỏi:
- Thế chỗ này không còn quan địa phương sao?
- Dạ có chứ, quan phủ Bình Giang là Lục Chương, nhưng nha môn của ngài ở tận trong thành cơ.
Ngưu Cao hỏi:
- Từ đây đến đó ước được bao xa?
- Thưa ước độ tám dặm là đến phủ thành. Thế thì ngươi chịu khó dắt ta đến đó.
Người ấy nói:
- Lúc nãy ngài xâm trúng chân tôi bị què rồi, làm thế nào đi

được?
Ngưu Cao cúi sờ chân của người ấy rồi nói:
- Không hề chi đâu.
Nói rồi, Ngưu Cao dắt ngựa ra rồi ôm người ấy nhảy lên lưng ngựa ra roi phi nhanh.
Khi đi đến phủ thành, Ngưu Cao thả người ấy xuống rồi ngó lên thành gọi lớn:
- Nay có Nhạc Nguyên soái phụng chỉ đến đây dẹp giặc, tại sao quan địa phương chẳng ra nghênh tiếp?
Quân giữ thành chạy vào phi báo. Quan Tri phủ sợ hãi vội vã ra tận thành nghênh tiếp, quỳ xuống thưa:
- Tôi là Tri phủ ở tại phủ Bình Giang này, tên Lục Chương xin ra mắt Nguyên soái.
Ngưu Cao nói:
- Thôi, đừng quỳ lạy làm gì, ta chính là Ngưu Cao làm quan Đô Thống nhưng còn có ba người anh em lãnh đại binh cũng đã đến đóng dinh trại cách đây chừng một dặm. Sớm tối Nhạc Nguyên soái cũng đến đây, mấy anh em ta chịu cực khổ dầm mưa dãi gió cũng chỉ vì sự an ninh trong địa phương của ngươi, sao ngươi chẳng làm cho chúng ta một bữa rượu thịt chi hết vậy?
Lục Chương nói:
- Chỉ vì cả ngày mải lo việc sửa sang thành trì, hơn nữa chưa được hay tin quý vị đến đây, nên tôi mới thất lễ.
Ngưu Cao nói:
- Thôi ta cũng không chấp nê làm gì, miễn bây giờ ngươi biết mang rượu thịt đến cho nhiều thì thôi.
Tri phủ vâng lời, Ngưu Cao quay ngựa trở về.
Khi Ngưu Cao đi rồi, quan Tri phủ than thở:
- Gặp lúc loạn ly thế này chẳng luận quan chức lớn nhỏ làm gì, hễ ai có sức thì lớn hơn cả, ta cũng chịu nhục sắm sửa rượu thịt dâng phức cho rồi.
Ngưu Cao về đến dinh Thang Hoài trông thấy vội hỏi:
- Ngưu đệ đi đâu suốt nửa ngày vậy?
Ngưu Cao đáp:
- Chư huynh ngồi ở nhà có ích gì đâu, đệ đi tìm tên Tri phủ Lục Chương để đòi hỏi, trong lát nữa sẽ có rượu thịt mang đến cho

mà xem. Nếu viên tri phủ ấy có đến đây xin chư huynh phải bắt y cúi đầu mới được.
Thang Hoài nói:
- Từ nay về sau Ngưu đệ chớ nên làm như vậy nữa vì đệ chỉ làm chức Đô Thống có cao cả gì đâu mà đi bắt nạt người ta chẳng sợ người oán trách sao?
Hai người đang nói chuyện vãn, bỗng nghe quân sĩ vào báo:
- Có tri phủ Bình Giang đem rượu thịt đến dâng hiện còn đứng ngoài.
Thang Hoài vội dắt hết mấy anh em ra đón vào làm lễ ra mắt. Quan phủ vội gọi kẻ tuỳ tùng khiên dê, lợn, rượu thịt vào.
Thang Hoài thu nhận và nói:
- Quí phủ đã có lòng, chúng tôi lấy làm cảm tạ, chẳng hay quân cường khấu ở tại nơi nào?
Lục Chương nói:
- Chúng ở tại Thái Hồ gần đây thôi, quân chúng hơn sáu ngàn chiếm đóng một chỗ đất độ năm sáu dặm vuông, xung quanh núi dựng đứng, chính giữa lại có hai toà núi cao ngất, phía đông là động Đình San, phía Tây có hồ sâu thăm thẳm. Chúng đóng binh, dồn tích lương thảo rất nhiều, chiến thuyền của chúng độ năm nghìn chiếc, tên đầu đảng là Dương Hổ. Nguyên soái của chúng là Hoa Phổ Dương. Chúng ỷ lại có con sông ngăn trở nên thường lớn lối hăm doạ sẽ thu phục cho kỳ được thiên hạ của nhà Tống và thường hay đến phá rối dân lành.
Trước đây tại phủ tôi có quan binh mã Đô Giám tên Ngô Năng, chỉ huy năm ngàn binh mã nhưng khi giao phong với chúng nó bị kế trá hàng và phục binh bắt Ngô Năng giết chết còn năm nghìn binh mã cũng bị giết chết phân nửa. Vì vậy tôi phải dâng biểu về triều đình cáo cấp để trừ khử chúng đi. Nay có liệt vị và Nhạc Nguyên soái ra đây thật là may mắn vô cùng.
Thang Hoài nói:
- Xin quí phủ hãy an tâm. Đến như Hoàng tử Phiên quốc là Ngột Truật kia hơn năm chục vạn binh mã mà còn bị chúng tôi đánh tả tơi không còn manh giáp, ôm đầu chạy trối chết như chuột bầy, huống chi một cánh quân thảo khấu này có đáng vào đâu. Tuy vậy đánh thuỷ phải dụng thuyền nên quý phủ phải lo sẵn sàng và chọn quân thuỷ thủ cho nhiều. Ngày mai chúng tôi dọn

đến bên Thái Hồ phòng ngự và chờ cho Nguyên soái đến mới hiệp lực tấn công, đập nát cho tiêu tan sào huyệt chúng mới xong.
Lục tri phủ nói:
- Tôi xin lĩnh mệnh về lo việc ấy cho tướng quân.
Nói rồi từ biệt về thành lo sắm chiến thuyền và mộ nhiều quân thuỷ thủ để đem đến nộp cho Thang Hoài điều dụng.
Qua hôm sau, Thang Hoài cùng ba tướng truyền quân nhổ trại đi thẳng đến Thái Hồ, dọn chỗ đóng trại dọc theo mé hồ. Trời gần tối, Thang Hoài nói với ba anh em:
- Các hiền đệ chớ ỷ mình khinh địch. Bây giờ bốn anh em ta, mỗi người phải lãnh mười chiếc thuyền nhỏ, phân ra làm bốn đạo để đi tuần tiễu dọc theo mé hồ để đề phòng quân giặc đến cướp dinh, ý kiến chư đệ thế nào?
Ba người kia đáp:
- Lời đề nghị của Thang huynh đúng lắm.
Nói rồi chọn bốn mươi chiếc thuyền nhỏ, mỗi chiếc hai mươi thuỷ thủ, bốn người mỗi người lãnh mười chiếc đi dọc theo Thái Hồ tuần phòng những nơi hiểm yếu. Lúc bấy giờ nhằm tiết Trung thu trời trong trăng tỏ, Ngưu Cao ngồi trước mũi thuyền lấy làm thích thú.
Bỗng đoàn thuyền dừng lại, Ngưu Cao ngạc nhiên hỏi:
- Tại sao chúng bay không chèo thẳng vào trong hồ để tuần tra lại dừng lại nơi đây?
Quân thuỷ thủ vào bẩm:
- Chúng tôi không dám chèo thuyền vào trong ấy vì sợ chúng xông ra bất thình lình lui ra không kịp.
Ngưu Cao nghe nói nổi giận quát:
- Ta đến đây với mục đích bắt bọn cướp, sao chúng bay lại bảo sợ bị cướp là nghĩa gì? Ta đi thuyền đến đây cũng như đi trên bộ vậy, nếu ta hô tiến thì bay phải chèo tới, bằng không ta chém đầu ngay.
Quân thủy thủ tuân lệnh vội chèo thuyền tới, chín chiếc thuyền kia cũng chèo theo.
Ngưu Cao ngồi trước mũi thuyền nhìn trăng lòng đầy phấn khởi vội gọi:
- Quân bay, hãy lấy rượu ra đây cho ta dùng lập tức.

Sau đó Ngưu Cao uống rượu, quân thuỷ thủ lo chèo tới.
Chợt phía trước có chiếc thuyền của địch quân xăm xăm lướt tới. Quân thuỷ thủ bẩm:
- Phía trước đây có chiếc thuyền lớn đang chạy tới.
Ngưu Cao nói:
- Thế càng hay, hãy rót thêm rượu cho ta.
Quân thuỷ thủ không dám cãi cứ việc chèo thẳng tới, còn Ngưu Cao cứ việc nốc cạn bầu rượu.
Khi thấy chiếc thuyền địch đã lù lù trước mặt, Ngưu Cao mới cố gắng đứng dậy rút cặp giản ra, nhưng chàng đã quá chén lại bị chiếc thuyền lớn đâm bổ tới nên mất thăng bằng ngã ngửa xuống sông.
Hoa Phổ Phương đứng trên thuyền lớn nhìn xuống trông thấy rõ ràng, vội nhảy ùm xuống nước bắt Ngưu Cao trói lại đem về sơn trại.
Lúc ấy, quân thuỷ thủ trên mấy chiếc thuyền con kinh hồn khiếp vía vội chèo đi tìm thuyền Thang Hoài phi báo.
Thang Hoài hay tin Ngưu Cao bị bắt khoc rống lên rồi nhóm hết mấy anh em bàn bạc để lo phương giải cứu.
Trương Hiển và Vương Quới cũng không biết tính sao nên đồng thanh nói:
- Xem Thái Hồ này rộng lớn, lại hiểm trở, hãy đợi đại huynh đến rồi sẽ liệu.
Mọi người không ai nghĩ ra kế gì hay nên phải đành đợi Nhạc Phi.
Khi Hoa Phổ Phương bắt được Ngưu Cao đem về sơn trại đợi cho trời sáng tâu với Dương Hổ:
- Đêm qua tôi đi tuần hồ bắt được một viên tướng tiên phong của Nhạc Phi tên Ngưu Cao xin chúa công định liệu.
Dương Hổ sai đem vào. Quân lâu la dắt Ngưu Cao vào trước mặt Dương Hổ.
Dương Hổ chỉ vào mặt Ngưu Cao nạt lớn:
- Ngưu Cao, ngươi đã bị bắt đến đây sao lớn mật không quỳ xuống.
Ngưu Cao trợn mắt mắng:
- Loài ăn cướp vô danh chớ vô lễ. Hôm qua chỉ vì lão gia say rượu nên ngã xuống hồ, chúng bay đem về đây đáng lẽ phải

cung kính ta mới phải, sao lại nói ngược như vậy? Thôi ta cũng chẳng chấp nên gì, nếu ngươi biết cải tà quy chính đầu hang, ta sẽ tâu với triều đình phong cho ngươi làm chức tiên phong đi đánh quân Phiên lập công, chẳng hay ngươi nghĩ sao?
Dương Hổ cười gằn nói:
- Đừng nói bậy, ta đã quyết thu phục giang sơn nhà Tống, nếu ngươi chịu đầu hàng ta thì ta hậu đãi và cho ngươi được làm tướng cầm quân, chừng chiếm được giang sơn nhà Tống, ta sẽ dành cho một địa vị cao sang.
Ngưu Cao lại mắng:
- Loài cẩu tặc chớ có nói láo, ta là Ngưu lão gia, đường đường là một đấng trượng phu, triều đình phong ta làm chức Đô Thống há lại đi đầu hàng bọn trộm chó, cắp gà như bay vậy sao? Chúng bay hãy nghe lời lão gia, đốt phắt cái sơn trại này đi, rồi lão gia sẽ dẫn về hiệp quân cùng Nhạc nguyên soái đi đánh quân Phiên, thì địa vị cao sang sau này sẽ không mất phần, bằng không thuận thì hãy chém phứt lão gia cho rồi. Lúc Nhạc Nguyên soái ra đây thì cả lũ bay sẽ bị phân thây ra muôn đoạn lúc ấy có hối cũng không kịp.
Dương Hổ nghe nói cả giận, vội truyền lệnh:
- Hãy dẫn hắn ra chém phứt cho ta.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ ba mươi
Nhạc Phi một mình đi thám giặc
Anh em họ Cảnh đến đầu hàng

Hoa Phổ Phương thấy Dương Hồ giận truyền quân chém Ngưu Cao vội quỳ tâu:
- Tên Ngưu Cao này chính là anh em kết nghĩa với Nhạc Phi. Nhạc Phi vốn là người nghĩa khí lắm, theo ngu ý, ta hãy giam Ngưu Cao lại và dùng hắn làm con mồi khuyên Nhạc Phi đầu hàng. Được như vậy ta sẽ có binh lính của Nhạc Phi hiệp sức, chúng ta sẽ cùng Nhạc Phi đi đánh Tống thì có lo chi thiên hạ nhà Tống không về tay Chúa công?

Dương Hổ nghe nói cho là phải liền truyền đem quần áo khô ra cho Ngưu Cao thay rồi lấy y giáp của Ngưu Cao nhập vào kho. Sở dĩ Dương Hổ là quân ăn cướp mà có cung điện như vậy là vì Dương Hổ võ nghệ cao cường nên mới chiếm được Động Đình sơn. Trên núi ấy lại có thánh đế điện, Dương Hổ sửa sang lại làm vươnng điện rồi đốn cây, xẻ đá xây thêm ra nào cung, nào phủ, nha môn, kho đụn cũng chẳng thiếu chi.
Ngưu Cao bị giam vào ngục, hôm sau Hoa Phổ Phương sai kẻ tùy tùng mang rượu thịt vào bảo:
- Hãy cho tên tù Ngưu Cao ra đây ta dạy việc.
Quân sĩ vâng lệnh chạy vào ngục nói với Ngưu Cao:
- Hoa nguyên soái muốn gọi Ngưu gia đến ra mắt.
Ngưu Cao mắng lớn:
- Loài cẩm đầu bọn chó má, sao nó chẳng vào đây mà lại bảo ta phải ra mắt nó?
Quân sĩ chẳng biết làm sao phải ra bẩm lại. Hoa Phổ Phương cũng phải chiều lòng đi thẳng vào ngục. Đến nơi vái Ngưu Cao làm lễ, sai tả hữu mở xiềng cho Ngưu Cao rồi nói:
- Tiểu đệ ngưỡng mộ tài của huynh đã lâu, nay thấy tính tình khí khái của huynh nên tiểu đệ lại càng thán phục hơn nữa và muốn kết nghĩa kim bằng, chẳng biết huynh trưởng nghĩ sao?
Ngưu Cao nói:
- Lẽ ra ta không bằng lòng song xét ra ta cũng là ăn cướp xuất thân nên ta có kết bạn với ngươi cũng chẳng hại chi.
Hoa Phổ Phương kính Ngưu Cao làm anh rồi bước lại ngồi kế bên thỏ thẻ:
- Nếu đại ca không chấp nể kết nghĩa cùng đệ thì sớm tối xin đại ca dạy bảo thêm võ nghệ.
Ngưu cao gật đầu:
- Ấy là lẽ tất nhiên.
Hoa Phổ Pương vội gọi quân mang rượu thịt vào rồi tự tay rót mời Ngưu Cao uống.
Rượu được vài tuần, Ngưu Cao nói:
- Nay đệ đã kết nghĩa với ta, ta muốn đem chánh đạo nói với đệ. Đệ nên biết rằng bây giờ Khương Vương đã lên ngôi tại Kim Lăng rồi, người là một vị hoàng đế rất tốt. Còn Nhạc đại huynh của ta quả là bậc anh hùng hiếm có trên đời, lại thêm bọn anh

em đều là anh hùng vô địch, chẳng bao lâu đây sẽ đánh thốc qua Huỳnh Long phủ rước Nhị đế về triều. Kẻ làm tôi hễ còn sống thì phòng thê ấm tử, bằng chết rồi thì danh để muôn đời, chứ như tên Dương Hổ của đệ đây bất quá là một tên ăn cướp vô danh có làm chi nên việc, sao đệ không bỏ chỗ tối đi tìm chỗ sáng? Hãy nghe lời ta về đầu Tống Triều đi để lập công dựng nghiệp làm vinh quang cho con cháu chẳng hay hơn sao? Đệ phò tá cho quân cắp gà trộm chó vậy phỏng có ích gì? Một mai có sơ sẩy điều gì có phải mang tiếng muôn đời không? Đấng anh hùng như đệ mà để mai một đi thật là uổng lắm.
Nguyên Hoa Phổ Phương có ý định đến dụ Ngưu Cao chẳng dè lại bị Ngưu Cao dụ lại làm cho mở miệng không nói lên lời nên phải gắng gượng nói:
- Hôm nay anh em ta cứ việc ăn uống thôi, còn việc chi khác xin hãy để cho đệ thượng nghĩ đã.
Nói rồi hai người cụng chén uống mãi. Hoa Phổ Phương nghĩ thầm:
- Để ta dò xem thế lực của hắn thế nào.
Nghĩ đoạn lên tiếng hỏi:
- Ngưu huynh mới vừa đề cập đến Nhạc Phi, chẳng hay người ấy tướng mạo ra sao? Còn những tướng thủ hạ như Ngưu huynh vậy ước đặng bao nhiêu người?
Ngưu Cao nghe hỏi, nghĩ thầm:
- Thằng này nó muốn dụ ta chẳng dè nó bị ta dụ lại, bây giờ chắc nó không dám dụ ta đầu hàng nữa nên nó muốn dò hỏi binh tình ta xem thế nào. Thôi để ta cho nó thất kinh chơi.
Nghĩ rồi Ngưu Cao nói:
- Đệ chưa thấy Nhạc Phi đại huynh ta sao? Tướng mạo người như thiên thần, tài năng hùng vĩ lẫm lẫm oai phong, nay mới vừa mọc ba sợi râu. Lúc trước người đâm chết Tiểu Lương Vương tại võ trường thiên hạ đều nghe danh. Vừa rồi tên Thiên tử phong người làm nguyên soái, nay mai đây thế nào người cũng đến đây quét sạch cái sơn trại này. Hiền đệ phải đề phòng cho lắm mới được. Còn như phó tướng Thang Hoài thường hay mặc đồ trắng cũng học được đường thương như Nhạc đại huynh ta vậy, tướng mạo chẳng khác bao nhiêu chỉ khác là người chưa có râu thôi. Còn Trương Hiển thì mình cao sức mạnh hay dùng

câu tiêm thương cũng đứng vào bậc thần kiêng quỷ sợ. Lại còn Vương Quái thì cưỡi ngựa thường cầm kim đao đã từng giết bọn đầu đảng Thái Hành sơn là Vương Thiên ai lại không nghe danh? Ngoài ra còn có Thi Toàn, Châu Hưng, Triệu Vân, Lương Hưng, Kiết Thanh và nhiều con cháu của những anh hùng Lương sơn cũ như Trương Quốc Tưởng, Đổng Phương và Nguyễn Lương đều là những bậc dũng mãnh phi thường. Nói về binh lính thì dư mười vạn quân tinh nhuệ người ta thường gọi là "chiến thắng quân" vì chưa từng biết thua trận là gì!
Còn sức lực như anh đây chưa bì được với hai tên: Mã Tiền Trương Bảo và Mã Hậu Vương Hoành của đại huynh anh thì làm sao dám bì với những người anh đã kể trước.
Hoa Phổ Phương nghe nói nửa tin nửa ngờ, nghĩ thầm:
- Ngưu Cao là tay hảo hán lẽ nào lại nói dối.
Phổ Phương cũng giả vờ khen ngợi ít lời rồi đứng dậy tỏ lời kiếu từ:
- Hôm nay nhờ huynh dạy bảo, lúc rảnh đệ sẽ đến thăm.
Ngưu Cao nói:
- Ta rất cảm ơn.
Hoa Phổ Phương vừa lui ra, bỗng quân quỳ xuống bẩm với Ngưu Cao:
- Bẩm ngài chỉ vì nhiệm vụ của chúng tôi, xin ngài miễn chấp.
Ngưu Cao nói:
- Ta hiểu rồi, hãy đem xiềng lại đây.
Quân sĩ đem xiềng đến còng tréo hai tay Ngưu Cao lại y như cũ.
Đây là chuyện Ngưu Cao bị nạn tại Động Đình sơn.
Lại nói đến việc Nhạc nguyên soái chống lãnh đại binh đi sau, chẳng mấy ngày đã đến Thái Hồ, bọn Thang Hoài hay tin vội vã ra nghênh tiếp. Nhạc nguyên soái thấy vắng mặt Ngưu Cao trong lòng sinh nghi nhưng mới đến chưa có thì giờ hỏi han nên truyền lệnh quân sĩ an dinh hạ trại.
Sau khi có ba tiếng pháo nổ vang, quân sĩ đâu đó lập dinh trại xong. Nguyên soái vào chốn trung quân ngồi, các quan địa phương đều đến lạy mừng, chư tướng đứng hai bên. Lúc bấy giờ Nhạc nguyên soái mới lên tiếng hỏi:
- Ngưu Cao đâu sao ta chẳng thấy?
Thang Hoài đáp:

- Thưa đại huynh, Ngưu đệ say rượu ngã xuống sông bị bọn cướp Thái Hồ bắt về sơn trại rồi.
Sau đó Thang Hoài kể hết đầu đuôi việc đi tuần thám dưới hồ cho Nhạc Phi nghe. Nhạc nguyên soái nghe nói trong lòng lo lắng không yên, bèn bỏ ra dinh sau ngồi ngẫm nghĩ hồi lâu, đoạn sai Trương Bảo đi mời Thang Hoài đến.
Trương Bảo vâng lệnh ra mời Thang Hoài vào dinh sau. Nhạc nguyên soái nói:
- Ngày mai ta muốn cải trang giả đệ sang dinh đối phương để dò xem tin tức Ngưu đệ ra sao. Vậy hiền đệ ở nhà phải thay thế ta giữ soái ấn. Nếu ai có hỏi cứ bảo: vì ta không được khỏe nên chưa ra bàn việc quân được.
Thang Hoài nói:
- Không được đâu, đại huynh là rường cột của triều đình sao lại đem thân vào hang hổ nguy hiểm như vậy?
Nhạc nguyên soái nói:
- Hiền đệ cứ yên tâm, ta ra đi có đầy đủ phương lược không hại chi đâu.
Thang Hoài lặng lẽ trở về dinh, trong lòng lo lắng không yên.
Sáng hôm sau, bình minh vừa ló dạng, Nhạc Phi đã viết xong một bức chiến thư cất giấu vào mình rồi dắt Vương Hoành và Trương Bảo đi xuống mé hồ, xuống chiếc xuồng nhằm sơn trại của Dương Hổ chèo tới.
Vừa đến sơn trại bỗng có bọn lâu la ra đón hỏi:
- Thuyền này từ đâu đến vậy?
Trương Bảo đứng mũi thuyền đáp:
- Đây là thuyền của đô thống Thang Hoài vâng lệnh Nhạc nguyên soái sang đây hạ chiến thư.
Lâu la bảo:
- Hãy đứng lại để ta vào báo cho Đại Vương ta hay đã rồi mới được ghé vào.
Dứt lời lâu la chạy vào phi báo. Quân giữ ải chạy vào trước điện bẩm:
- Nay có Nhạc nguyên soái sai phó tướng Thang Hoài đến hạ chiến thư, chúng tôi bảo hắn hãy ngồi dưới thuyền chờ lệnh của Đại Vương.
Dương Hổ truyền cho vào. Quân lâu la chạy ra mở thủy trại cho

thuyền Nhạc Phi vào.
Thuyền cập bến, Nhạc Phi để Vương Hoành lại coi thuyền rồi dắt Trương Bảo lên bờ vừa đi vừa liếc xem địa thế hai bên. Quả nơi đây núi non hiểm trở, phía trên thì lấp đá xây làm quan ải rất kiên cố, hai bên lâu la đứng sắp hàng canh phòng nghiêm ngặt.
Nhạc Phi vào đến cửa điện, bảo Trương Bảo đứng tại cửa chờ, một mình bước vào cung điện quỳ xuống nói:
- Tôi là Thang Hoài vâng lệnh nguyên soái Nhạc Phi mang thư đem dâng cho Đại Vương.
Dương Hổ nói:
- Ngươi cũng là một viên phó tướng, vậy ta cho phép ngươi ngồi nói chuyện.
Nhạc Phi tạ ơn rồi ngồi một bên, Dương Hổ vội mở chiến thư ra xem, đoạn lật ra phía sau phê:
- Năm ngày nữa sẽ giao phong.
Phê xong, Dương Hổ gấp lại toan giao chiến thư trả lại nhưng không biết nghĩ sao lại ngắm kỹ Nhạc Phi từ đầu đến chân hồi lâu rồi thầm nghĩ:
- "Hình như người này ta có gặp đâu đây một lần rồi, xem đi xem lại hình như là Nhạc Phi, người đâm chết Tiểu Lương Vương tại võ trường năm nọ, sao hôm nay hắn lại có râu? Hay là y mới để râu chăng? Nay gặp đây chẳng lẽ bỏ qua"
Nghĩ đoạn lén sai người vào ngục dẫn Ngưu Cao ra. Trong lúc chờ đợi, Dương Hổ tìm lời tra vấn Nhạc Phi. Nhạc Phi cũng tùy cơ ứng đối cho qua chuyện.
Chỉ mấy phút sau đã thấy quân dắt Ngưu Cao vào trước cửa điện. Trương Bảo thấy vậy cả kinh, vội bước đến quỳ gối nói:
- Xin chào gia gia.
Vừa thấy Trương Bảo, Ngưu Cao lên tiếng hỏi:
- Ngươi đi đâu đây?
Trương Bảo nói:
- Tôi đi theo Thang Hoài lão gia qua đây hạ chiến thư.
Ngưu Cao làm thinh đi thẳng vào điện xem thấy Nhạc nguyên soái đang ngồi, trong lòng thất kinh bước tới trước điện hỏi Dương Hổ:
- Ngươi muốn gọi lão gia ra đây làm gì?
Dương Hổ nói:

- Nay có một người bên dinh mi qua đây, cho nên ta gọi mi ra nhận, mi hãy gửi thư về bảo chúng đầu hàng cho sớm để khỏi bị tru diệt.
Ngưu Cao giả vờ hỏi:
- Người ấy ở đâu?
Lúc ấy Nhạc Phi ngồi bên kia thấy Ngưu Cao trong lòng lo lắng sợ lộ việc, ngờ đâu Ngưu Cao lại nhìn Nhạc nguyên soái nói:
- Ủa, Thang nhị ca đến đây rồi! Nhị ca đến đây làm gì vậy? Lúc nào nhị ca về dinh xin hãy nói dùm với Nhạc nguyên soái rằng đệ kính lạy. Nhạc đại huynh chớ có lo lắng đến Ngưu Cao làm gì. Tuy bị quân ăn cướp bắt được song có chết cũng được ghi trên thanh sử để tiếng ngàn năm. Còn Nhạc nguyên soái có bắt được tên nghịch tặc Dương Hổ hãy giết nó đi để báo thù cho đệ.
Vừa nói vừa chỉ Dương Hổ mắng tiếp:
- Ta đã gửi thư rồi đó, ngươi hãy giết ta đi cho rồi.
Dương Hổ sai quân dẫn Ngưu Cao vào giam lại như cũ rồi nói với Nhạc Phi:
- Thang tướng quân hãy về nói với Nhạc nguyên soái rằng tuy Ngưu Cao bị ta bắt song chưa giết, nếu nguyên soái của tướng quân chịu đầu hàng, tất nhiên sẽ được trọng dụng, bằng muốn giao phong, ta e bị thảm bại mà ăn năn không kịp nữa, vậy nên thương lượng trước là hay hơn.
Lúc ấy Hoa Phổ Phương vừa sang tây Động Đình vận lương mới về, vào yết kiến Đại Vương chờ lệnh, Dương Hổ nói:
- Nhạc Phi có sai một viên phó tướng tên Thang Hoài đến đây hạ chiến thư, nếu nguyên soái về sớm chút nữa đã gặp y rồi.
Hoa Phổ Phương hỏi:
- Chẳng hay Thang Hoài nhân phẩm ra thế nào?
Dương Hổ tả hết diện mạo hình dạng ra cho Hoa Phổ Phương nghe. Hoa Phổ Phương vỗ đùi đáp:
- Nếu quả như vậy thì chắc là Nhạc Phi giả dạng Thang Hoài qua đây thám thính rồi.
Dương Hổ nói:
- Chính ta cũng nghi như vậy nên cho Ngưu Cao ra tra hỏi, nhưng khi gặp nhau lại thấy Ngưu Cao gọi y là Thang Hoài nên ta không nghi nữa.
Hoa Phổ Phương nói:

- Chúa công chưa rõ đấy, tôi chắc Nhạc Phi có đem người theo và tìm cách báo cho Ngưu Cao chưa biết chừng. Quả như vậy thì chắc là Nhạc Phi giả dạng Thang Hoài qua đây thám thính rồi. Nay nó chưa đi xa để tôi theo bắt lại.
Dương Hổ nói:
- Đúng đấy, bất luận thât hay giả, nguyên soái cứ việc bắt lại xem sao.
Hoa Phổ Phương lĩnh mệnh xuống thẳng thủy trại lấy một chiếc thuyền lớn ba buồm, hối quân kéo buồm rượt theo.
Khi theo gần kịp, Hoa Phổ Phương đứng trước thuyền gọi lớn:
- Bớ nhạc Phi, mi chạy đi đâu cho thoát, có ta là Hoa Phổ Phương theo đây.
Nhạc nguyên soái quay lại thấy thuyền địch đã đến gần bèn kêu Trương Bảo lấy cung đạn đem ra rồi nhìn sang thuyền địch nói lớn:
- Hoa Phổ Phương, mi hãy xem thần đạn của bổn soái đây này.
Vừa nói vừa bắn ra một viên đạn nhằm trúng cột buồm đứt tiện ngã gục xuống giữa thuyền khiến con thuyền quay ngang trên dòng sông.
Rồi Nhạc Phi sai Vương Hoành lấy hỏo tiêu ra và kêu Hoa Phổ Phương nói:
- Mi hãy xem hỏa tiêu của ta đây.
Nhạc Phi bắn ra một phát làm cho mấy chiếc buồm cháy rực lên.
Nhạc Phi lại gọi:
- Hoa Phổ Phương, ngươi hãy xem viên đạn này, ta chỉ muốn bắn cho lọt tròng con mắt bên phải của ngươi thôi.
Hoa Phổ Phương thất kinh nhảy trái qua phía sau lái thuyền ẩn nấp, đồng thời hối quân ngả buồm xuống để chữa lửa.
Khi chiếc thuyền lớn của Hoa Phổ Phương vừa dập hết lửa thì ba thầy trò Nhạc Phi đã chèo đến bờ hồ trở về dinh một cách an toàn.
Chư tướng thấy Nhạc nguyên soái đã về, mừng rỡ xúm lại hỏi thăm. Nhạc Phi đem hết mọi việc thuật lại, chư tướng nói:
- Xin Nhạc nguyên soái hãy ra quân cho sớm để cứu Ngưu tiên phong mới được.
Nhạc Phi nói:
- Ta xem địa thế sơn trại hắn rất kiên cố và là hiểm trở, nếu

chúng kiên trì cố thù thì chúng ta cũng khó mà phá gấp được.
Còn đang mải bàn luận bỗng có quân vào báo có hai người dân chài đến tìm ra mắt.
Nhạc Phi đoán chắc bọn dân chài đến ra mắt tất nhiên phải có duyên cớ chi đây, nên truyền cho vào ngay.
Hai người dân chài vào cúi đầu, Nhạc Phi xem thấy cả hai đều mày to mắt lớn, vai rộng mình cao vội hỏi:
- Hai người tên họ chi đến đây có việc gì?
- Thưa hai anh em tôi tên Cảnh Minh Sơ và Cảnh Minh Đạt nhà cửa ở gần Thái Hồ, làm nghề đánh cá nuôi miệng. Trước đây một năm, có tên Dương Hổ tụ tập bọn lâu la chiếm cứ Động Đình sơn, lại không cho dân chài đánh cá trong hồ ấy. Vì vậy anh em tôi phải đánh lại nó, ngặt vì Dương Hổ võ nghệ cao cường, anh em tôi không hơn nó được mà nó cũng không làm gì nổi bọn tôi. Nó bèn kết làm anh em với chúng tôi và cho một mình anh em tôi được đánh cá trong hồ mà thôi. Đã nhiều phen nó cho người gọi anh em tôi đến đó nhập bọn nhưng chúng tôi lấy cớ có mẹ già từ chối không đi. Nay nhân có nguyên soái cầm quân đi trừ khử Thái Hồ. Chúng tôi muốn tìm đường xuất thân nên đến đây xin theo nguyên soái. Nếu được nguyên soái thu dụng, dù có được làm tiểu tốt cũng vui lòng.
Nhạc nguyên soái nói:
- Thế thì hai người cũng là trang tuấn kiệt, hiểu biết thời thế đấy.
Nguyên soái liền gọi tả hữu dắt hai người ra sau dinh thay đổi y phục. Hai anh em họ Cảnh tạ ơn rồi theo quan ra sau dinh ngay.
Thay đổi y phục xong hai người trở vào làm lễ ra mắt, Nhạc nguyên soái bước xuống đỡ dậy nói:
- Nay hai người đã lên đây góp sức với triều đình, cùng chung một lý tưởng với ta, khỏi phải làm đại lễ làm gì. Hai ngươi hãy nhìn chư tướng kia, họ đều kết nghĩa anh em với ta cả, vậy hai anh em ngươi cũng phải kết nghĩa với ta mới được.
Hai anh em họ Cảnh thấy Nhạc nguyên soái quyền cao chức trọng không dám nhận nên từ chối mãi. Chư tướng thấy vậy nói:
- Chúng tôi cũng vậy, xin nhị vị chớ có e ngại.
Hai người buộc lòng phải lạy đối với Nhạc Phi kết nghĩa tình huynh đệ, rồi làm lễ ra mắt từng người một.
Nhạc nguyên soái truyền dọn tiệc ăn mừng, chư tướng ăn uống

vui vầy. Rượu vừa ngà ngà, nguyên soái hỏi Cảnh Minh Sơ:
- Nhị vị hiền đệ đã kết bạn với Dương Hổ thì chắc biết rõ cách dùng binh của nó, chẳng hay nó giỏi thế nào mà chiếm cứ được Thái Hồ và làm cách nào chống giữ khiến quan quân triều đình không làm gì nó nổi?
Cảnh Minh Sơ đáp:
- Nguyên soái chưa rõ đó chứ Dương Hổ đánh bộ giỏi lắm và nhất là đánh thủy thì không ai bì kịp. Tướng thủ hạ của nó có nguyên soái Hoa Phổ Phương, tiên phong Hứa Tân. Hai người này lợi hại lắm còn bao nhiêu cũng tầm thường . Đặc biệt hắn có bốn đạo binh thuyền vô cùng lợi hại nên quan binh không tài nào thắng nổi. Lúc nguyên soái giao phong với hắn phải đề phòng lắm mới được.
Nhạc nguyên soái lại hỏi:
- Binh thuyền của hắn thế nào gọi là lợi hại?
Cảnh Minh Sơ đáp:
- Đạo thứ nhất của hắn gồm năm mươi chiếc gọi là “Hỏa luân thuyền”. Thuyền nào cũng có trang bị súng ống, cung ná khi giáp trận bắn vãi ra một lượt khó mà ngăn đỡ. Đạo thứ hai gọi là “ Nổ lầu thuyền” cũng gồm có năm mươi chiếc, trước mũi sau lái đều có bánh xe nước, bốn phía có rào che chắn. Trên cao nó nổ lầu, quân ở đây chuyên bắn cung rất tài tình, phía trước có đoàn quân tay phải cầm trường đao, tay trái cầm thuẫn bằng da trâu. Mỗi khi gặp thuyền địch chúng đạp bánh xe, thuyền chạy như bay đến giáp chiến nên quan quân triều đình thường bị thảm bại.
Nhạc nguyên soái lại hỏi:
- Còn đạo thứ ba thì sao?
- Đạo thứ ba cũng gồm năm mươi chiếc gọi là “Thủy quỷ thuyền”. Quân thủy quỷ ấy toàn là người trên hải đảo Chương Tuyến Châu được Dương Hổ đem về dùng. Bọn này có thể nấp dưới nước suốt bảy ngày đêm, bắt cá ăn sống. Đợi khi giao chiến chúng lặn qua thuyền địch đục thuyền cho chìm, chính đạo quân này lợi hại hơn hết. Nếu trừ được thì đạo thứ tư do Dương Hổ thống lãnh không đáng lo.
Nhạc nguyên soái nói:
- Nếu chẳng có nhị vị hiền đệ thì làm sao bổn soái biết được việc ấy mà đề phòng, thật là phúc lớn cho thiên tử lắm.

Tiệc rượu vui vẻ, chuyện vãn với nhau mãi đến khuya mới tan. Nhạc nguyên soái truyền dọn chỗ cho anh em họ Cảnh nghỉ ngơi rồi một mình ra sau ngồi lo kế.
Sáng hôm sau nguyên soái vừa ra sau dinh, anh em họ Cảnh vội ra nghênh tiếp, mời ngồi rồi hỏi:
- Nguyên soái đến với anh em tôi sớm như vậy chẳng hay có việc chi cần kíp không?
Nhạc nguyên soái trầm giọng tỏ vẻ quan trọng:
- Ta có một việc cơ mật muốn nhờ hai hiền đệ chẳng biết có vui lòng không?
Anh em họ Cảnh đồng thanh đáp:
- Chúng đệ mang ơn nguyên soái rất dày, nếu nguyên soái có điều chi sai khiến, dầu cho phải vào chỗ nước sôi lửa bỏng cũng không dám từ nan.
Nhạc nguyên soái kề tai nói nhỏ với hai người:
- “Chư đệ phải đến thân thiện và xin theo Dương Hổ. Để Dương Hổ không nghi ngờ hãy nói với chúng là thấy quân Nhạc Phi đến vây đánh Động Đình hồ, anh em đệ xin đến phò tá Dương Hổ. Đợi khi nào hắn ra binh đánh với ta, chư đệ xin hắn ở lại giữ trại. Khi Dương Hổ ra binh rồi, chư đệ lập tức thả Ngưu Cao ra để hắn giúp một tay. Lại phải bắt cho hết gia quyến của Dương Hổ song chớ nên giết. Bạc vàng gấm nhiễu cũng phải thâu dọn rồi mới châm lửa đốt hết sơn trại của hắn đi.
Anh em họ Cảnh lĩnh mệnh thay đổi y phục dân chài như cũ, từ biệt nguyên soái bước xuống thuyền nhỏ nhắm Động Đình sơn chèo tới. Bên tai hai người còn văng vẳng lời Nhạc nguyên soái:
“ Nếu làm được như ta nói thì công trạng của chư đệ rất lớn”

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ ba mươi mốt
Dùng nghĩa, thu phục Dương Hổ
Chiếm Động Đình, Giang phủ yên bình.

Thuyền của hai anh em họ Cảnh vừa cập bến, bọn lâu la đã mừng rỡ vội chạy vào báo cho Dương Hổ hay, Dương Hổ cho

mời vào.
Hai anh em vào trước điện quỳ xuống, Dương Hổ bước xuống đỡ dậy nói:
- Hai đệ chớ nên dùng đại lễ làm chi, lâu nay ta nhớ nhung chư đệ lắm, chẳng biết hôm nay nhờ đâu hai đệ đến đây làm ta mừng khôn xiết?
Anh em họ Cảnh đồng thanh đáp:
- Anh em tôi lâu nay mang ơn Đại Vương cho ở trong hồ đánh cá làm ăn thong thả, gia nghiệp dư giả cũng nhờ hồng đức của Đại Vương. Nay nghe có Nhạc Phi lãnh binh đến đây đánh Đại Vương cho nên thân mẫu cho phép anh em đệ đến đây giúp sức, mong Đại Vương sai khiến dù cho khổ nhọc đến đâu cũng chẳng từ nan.
Dương Hổ mừng rỡ nói:
- Hai đệ có lòng tốt ta rất cảm ơn, trước đây đã mấy phen ta cho người đến mời song chưa có mệnh của lệnh đường, nay tự nhiên hai đệ đến thật là trời giúp ta vậy.
Nói rồi liền cho đem áo mũ ra cho hai người thay đổi, một mặt truyền dọn yến tiệc đãi đằng.
Khi Nhạc Phi thấy hai anh em họ Cảnh đi rồi liền sai người qua thương lượng với tri phủ Bình Giang, bảo phải mua tre và màu cho chiều, lại làm mộc bài và khiên bằng da trâu để cho quân lính cầm mà đỡ đạn, lại đến các nhà giàu có trong thành mượn hơn mấy nghìn cái mền bằng bông gòn để phòng đỡ che hỏa tiễn. Nhạc Phi còn vẽ các kiểu kêu thợ đến rèn những móc câu và tiểu đao cho nhiều. Một mặt sai Thang Hoài và Trương Hiển đôn đốc quân sĩ lấy ván kết bè bỏ xuống nước. hàng ngày tập luyện quân sĩ để cho chúng thạo về môn thủy chiến.
Thang Hoài và Trương Hiển lãnh mạng dẫn binh xuống mé hồ, cứ theo cách thức mà tập luyện quâh sĩ.
Nhạc nguyên soái lại sai Thi Toàn bảo thợ rèn chông sắt dài và thật nhiều đem đóng dưới lườn thuyền để phòng quân thủy quỷ của Dương Hổ.
Bốn ngày sau Dương Hổ sai người hạ chiến thư, tỏ ý muốn đánh gấp. Nhạc nguyên soái kiếu từ lấy cớ mình còn đang bệnh hẹn hắn thêm ít hôm nữa sẽ ra quân.
Độ nửa tháng, chư tướng vào bẩm với Nhạc nguyên soái:

- Nay các việc sắp đặt đã chu toàn, quân sĩ cũng đã thạo chiến thuật đánh thủy, ngặt không có đại chiến thuyền làm sao mà đánh?
Nhạc nguyên soái đáp:
- Chẳng cần phải dùng đến đại chiến thuyền, ta sẻ có kế hay chỉ dùng thuyền nhỏ cũng đủ rồi. Bây giờ chư tướng phải nai nịt gọn gàng xuống hết thuyền nhỏ nhìn về phía cây cờ hiệu trên tay ta làm lệnh.
Lúc nào thấy địch bắn nhiều và thấy ta phất cờ lệnh thì tất cả phải nằm rạp xuống thuyền, đợi chúng hết bắn liền xáp tới dùng đoản đao giáp chiến.
Căn dặn xong, nguyên soái sai Vương Quới đem chín mươi chiếc thuyền nhỏ đi vớt rong cỏ cho thật nhiều xếp thành đống dọc theo hai bên bờ sông đợi lúc nào giao chiến thấy thuyền địch lướt tới thì ném cỏ rong cho bánh xe thuyền của địch vướng phải quấn chặt thuyền địch đánh giáp lá cà, tiêu diệt xong lại nhảy xuống thuyền nhỏ của mình đi tiếp ứng với mấy đạo binh kia.
Vương Quới lãnh binh xuống thuyền đi rồi, Nhạc nguyên soái lại kêu Châu Thanh, Triệu Vân, Lương Hưng và Kiết Thanh dặn:
- Bốn anh em phải dẫn năm nghìn quân thẳng đến Vô Tích đại kiều mai phục. Hễ Dương Hổ bại trận tất nhiên phải nương theo đường ấy chạy sang Cửu Giang. Bốn anh em phải ráng bắt sống cho được không nên giết chết, nếu vi phạm quân lệnh ta sẽ chém đầu.
Bốn tướng vâng lệnh đi ngay.
Nhạc nguyên soái chọn ngày ra quân. Phát ba tiếng pháo lệnh, ba quân đều xuống thuyền nhỏ. Thuyền nào cũng đã bố trí vách thành bằng tre, khi nào giật dây thì vách thành hạ xuống, khi kéo lên dựng đứng che tên đạn. Binh tướng kẻ cầm khiên người cầm mộc, mấy đội thuyền nhỏ la ó vang trời lướt tới.
Bọn lâu la thấy vậy chạy vào phi báo, Dương Hổ sai tướng tiên phong là Hứa Tân đốc lãnh “Hoả pháo luân thuyền” còn mình thì điều khiển đại chiến thuyền đi sau yểm trợ.
Đang lúc bố trí đại binh bỗng thấy hai anh em họ Cảnh bước tới bẩm:
- Nhạc Phi là tay đa mưu quỷ kế, chúng tôi e hắn đem binh đánh

bọc hậu đến cướp dinh trại ta. Vậy trong lúc Đại Vương ra quân, hai chúng tôi nguyện ở lại dốc sức giữ gìn sơn trại cho Đại Vương khỏi lo phía sau, cứ việc xua binh lướt tới.
Dương Hổ nghe tâu cả mừng:
- Nếu được hai đệ lo giữ gìn sơn trại thì còn gì quý hóa cho bằng. Ta ra đánh trận này chắc chắn chúng không còn mảnh giáp.
Nói rồi truyền quân phát pháo ra quân.
Đạo "Hỏa luân thuyền" của Hứa Tân đi trước, vừa gặp đoàn thuyền nhỏ tiên phong của Nhạc nguyên soái. Hai bên giáp chiến, Hứa Tân truyền quân bắn vãi ra như mưa, Nhạc nguyên soái phất ngang hồng kỳ một cái tức thì các thuyền nhỏ đều kéo vách tre lên và quân sĩ đều nằm ép xuống mạn thuyền. Bao nhiêu tên đạn bay vèo đến chạm phải vách tre đều rớt xuống sông hoặc văng bạt đi nơi khác.
Bắn được hồi lâu xem chừng tên đạn đối phương gần hết nên đã thưa dần. Binh Tống đợi cho đối phương không còn bắn nữa mới hạ vách tre xuống, đồng thanh hô lên một tiếng chèo thuyền lướt tới đánh đạo "hỏa luân thuyền" phải dạt sang một bên.
Đạo "Nổ lầu thuyền" thấy vậy đạp xe lướt tới như dông, cung tên bắn vãi ra như mưa bão. Nhạc nguyên soái vội phất hồng, các vách tre trên thuyền nhỏ lại được kéo lên. Lúc ấy Vương Quới điều khiển chín mươi chiếc thuyền chở đầy rong cỏ nấp sẵn hai bên, thấy hồng kỳ phất rồi vội đốc quân chèo ra thả hết rong cỏ xuống đầy sông.
Bao nhiêu "Nổ lầu thuyền" bị vướng phải rong cỏ bánh xe và bánh lái bị quấn chặt cứng nằm trơ trơ trên mặt nước không tiến được nửa bước.
Vương Quới hô lên một tiếng như hổ rống, ba quân ào lên "nổ lầu thuyền" chém giết quân địch tơi bời.
Bọn lâu la không kịp trở tay, lớp bị chết lớp nhảy xuống sông.
Vương Quới lại sai quân ném hết cung tên đạn dược xuống sông. Hoa Phổ Phương vừa đến tiếp cứu thì Vương Quới đã dẫn binh nhảy xuống thuyền nhỏ bơi ra xa lắc rồi hợp với đại binh của Nhạc nguyên soái tiếp chiến.
Đạo binh thứ ba "thủy quỷ thuyền" thấy hai đạo binh trước bị hại nên tất cả đều nhảy ùm xuống nước, đoàn quân này tay cầm

đục, tay cầm búa lặn đến quyết đục thủng các thuyền nhỏ của Nhạc nguyên soái. Ngờ đâu thuyền của nguyên soái có đóng chông sắt và cột móc câu dưới lườn thuyền, khiến bọn thủy quỷ vừa lặn áp đến, đứa bị câu móc đứa bị chông đâm bị thương, máu tuôn đỏ sông.
Nhạc nguyên soái thừa thế phất hồng kỳ, Nguyễn Lương lập tức điều khiển đoàn quân lặn giỏi, tay cầm đao nhảy xuống nước lặn theo gặp đâu chém đó.
Bọn thủy quỷ chỉ chuyên môn lặn và đục thuyền địch giỏi thôi chứ làm gì biết đánh lộn dưới nước nên bị bọn Nguyễn Lương ùa chém, mười đứa may ra chỉ còn được một sống sót.
Bên kia quân giặc chỉ thấy máu nhuộm đỏ sông chứ không thấy thuyền của Nhạc nguyên soái chìm chiếc nào cả. Dương Hổ nổi giận thôi thúc đại chiến thuyền lướt tới đánh với Nhạc nguyên soái.
Nhạc Phi đứng trước mũi thuyền kêu lớn:
- Dương tướng quân, chiến thuật của ngươi nay đã hỏng cả rồi, hãy đầu hàng đi cho sớm về với triều đình hưởng công danh phú quý chẳng hơn sao?
Dương Hổ trợn mắt quát lớn:
- Nhạc Phi, ngươi chớ khoe khoang, ta đây binh cường tướng dũng lại chiếm cứ Thái Hồ, một nơi vô cùng hiểm trở có thể nói là bất khả xâm phạm. Hễ giặc đến thì đánh mà đánh không được thì giữ, dù ngươi có giỏi đến đâu cũng không làm chi ta được.
Nhạc nguyên soái cười ha hả:
- Dương Hổ, đến giờ phút này mà ngươi còn chưa biết gì cả sao? Sào huyệt của ngươi đã bị tiêu tan cả rồi mà ngươi còn mơ tưởng làm gì? Hãy quay lại nhìn thì rõ ngay.
Dương Hổ nghe Nhạc Phi nói vội quay đầu ngó lại thì quả nhiên sơn trại đã bị cháy, ngọn lửa bốccao ngút trời lại có lâu la chèo thuyền đến phi báo:
- Nguy to rồi Đại Vương ơi, anh em họ Cảnh đã thả Ngưu Cao ra rồi cướp hết sơn trại, lại nổi lửa thiêu đốt tất cả thành tro bụi, quân ta không còn chỗ để trở về nữa.
Dương Hổ nghe nói lửa giận bốc lên tận đỉnh đầu, gầm lên một tiếng như sấm nổ, giơ tay chỉ Nhạc Phi nói:

- Nhạc Phi, phen này ta quyết liều sống chết với mi.
Dứt lời, đốc thúc đại chiến thuyền chạy ào đến, đao thương giơ lên sáng ngời, cờ phất trống rung, bọn lâu la hò hét om sòm.
Nhạc Phi còn ở dưới các thuyền nhỏ thật khó bề chống đỡ.
Nhạc nguyên soái liền truyền lệnh lấy câu móc móc vào đại chiến thuyền của đối phương rồi phất cờ lệnh cho ba quân nhảy lên thuyền Dương Hổ đánh chém quyết liệt.
Vương Quới nỗ lực vung đao chém Hứa Tân ngã nhào xuống nước còn Thang Hoài và Trương Hiển thì nhảy lên "nổ lầu thuyền" đánh với Hoa Phổ Phương. Hoa Phổ Phương cự không lại hai dũng tướng phải nhảy xuống sông lặn tuốt vào bờ, chạy thẳng qua Hồ Quảng đầu hàng Dương Ma.
Còn Hứa Tân cầm đao nhảy xuống nước lặn sâu, bí mật mò đến định thình lình nổi lên hạ sát Nhạc Phi nhưng vừa ló lên bị Vương Hoành đánh cho một côn nát óc chết chìm dưới đáy sông.
Dương Hổ liệu thế không xong phải nhảy xuống sông trốn thoát.
Nguyễn Lương thấy thế vội phóng theo đuổi bắt.
Nhạc nguyên soái thấy bốn đạo binh thuyền của đối phương đều bị tan vỡ nên hạ lệnh: hễ ai đầu hàng thì khỏi chết. Dứt lời, quân Dương Hổ rập lên một tiếng xin đầu hàng.
Nhạc nguyên soái lại sai Thang Hoài và Trương Hiển thẳng lên sơn trại chiêu dụ bọn lâu la dập tắt lửa, đồng thời bắt hết gia quyến của Dương Hổ chở về hết soái dinh chờ lệnh.
Hai tướng lĩnh mệnh đi rồi, Nhạc nguyên soái lại sai Vương Quới và Thi Toàn thu hết những vũ khí và chiến thuyền của địch về trại.
Dương Hổ nhảy xuống nước bị Nguyễn Lương lặn đuổi theo.
Hai người giao chiến, Dương Hổ bị thua nên bơi thẳng vào bờ phía Tây.
Vừa lên khỏi bờ may gặp một tốp lâu la vừa chạy lạc đến đó.
Dương Hổ liền chọn một con ngựa thật tốt để cưỡi đồng thời dắt cả bọn lâu la quyết chạy qua Hỗn Thủy Vương tên La Huy và Tịnh San Vương tên Vạn Nhữ Oai để mượn quân báo thù.
Đi trọn một đêm đến sáng ra thì Dương Hổ vừa đến Vô Tích đại kiểu, bỗng nghe phía trước có tiếng pháo nổ vang, bốn tướng xông ra một lượt, xem kỹ lại thì không ai khác hơn là Châu

Thanh, Kiết Thanh, Triệu Vân, Lương Hưng.
Cả bốn người đứng ngang giữa đường đồng thanh kêu lớn:
- Chúng ta vâng lệnh Nhạc nguyên soái ở đây đợi ngươi lâu lắm rồi, hãy mau mau xuống ngựa chịu trói đừng để mất công anh em ta ra sức.
Dương Hổ nổi giận vung đao đánh lại với bốn tướng.
Thương thay cho Dương Hổ đánh suốt một ngày và chạy suốt cả đêm, trong bụng đói như cào, người mệt ngựa mỏi cự sao cho lại. Vì vậy Dương Hổ chém bậy một dao rồi quay ngựa bỏ chạy theo mé sông.
Bốn tướng giục ngựa đuổi theo. Bỗng Dương Hổ nghe phía trước có quân la ó vang dậy.
Dương Hổ ngửa mặt lên trời than:
- Phía trước có quân ngăn đón, phía sau có bốn tướng đuổi theo, phen này mạng ta chắc không còn!
Vừa muốn rút gươm tự vẫn, Dương Hổ chợt nghe thấy phía trước, phía dưới sông có tiếng gọi vọng lên:
- Dương tướng quân, mẹ ngươi đây này, hãy đến mà ra mắt.
Phía sau bốn tướng thấy thế cũng gò cương lại, Dương Hổ trông thấy dưới mé sông có đoàn thuyền dàn hai hàng dọc chính giữa có ba đại chiến thuyền, trước mũi thuyền có Nhạc nguyên soái đứng giữa, hai bên là Trương Bảo và Vương Hoành, oai phong lẫm liệt như thiên thần. Nhạc nguyên soái cất tiếng kêu gọi:
- Lệnh đường và gia quyến của Dương tướng quân ở đây, sao tướng quân không đầu hàng cho sớm?
Dương Hổ đáp:
- Nhạc Phi, ta quyết liều một chết mà thôi, ngươi chớ lừa ta vô ích.
Nói chưa dứt lời bỗng thấy Dương mẫu từ trong thuyền bước ra gọi lớn:
- Loài nghịch tử, cả nhà đều mang ơn nguyên soái chẳng giết, sao không xuống ngựa đầu hàng còn đợi chừng nào nữa?
Dương Hổ thấy mẹ vội quăng đao nhảy xuống ngựa quỳ xuống mé sông nói:
- Nguyên soái oai hùm sức cả, tôi xin tình nguyện đầu hàng, ngặt vì đã bao phen đánh giết quá nhiều quân của triều đình, e

triều đình không dung thứ biết liệu làm sao?
Nhạc nguyên soái vội ghé thuyền bước lên bờ đưa hai tay đỡ Dương Hổ dậy nói:
- Cũng chỉ vì trong triều có gian thần ngăn trở nên thiên hạ anh hùng bị thất tán rất nhiều. Chính bổn soái đây năm nọ cũng bị chịu nhục tại chốn võ trường, vì vậy một số anh em đã làm điều không phải. Nay đương kim thiên tử kính chuộng hiền tài, nếu tướng quân cải tà quy chính thì cũng là tôi của triều đình. Bổn soái sẽ báo cử cho tướng quân được đồng tâm hiệp lực khuông phò nhà Tống cho diệu tổ vinh tông, khỏi uổng cái chí khí anh hùng. Thôi tướng quân hãy an tâm bước xuống thuyền để thăm lệnh đường và quý quyến.
Dương Hổ tạ ơn rồi bước xuống thuyền sụp lạy mẹ hiền
Sau đó Nhạc nguyên soái sai bốn tướng đi đường bộ về phủ Bình Giang trước, lại truyền cho mấy trăm lâu la biết: nếu tên nào muốn quy hàng thì cho Thang Hoài và Trương Hiển thu nhận, còn tên nào không muốn thì cho trở về quê quán làm ăn sinh sống.
Mọi việc sắp đặt xong xuôi, phát pháo lệnh thu binh hiệp cùng Dương Hổ kéo đến Đông San và Tây San để chiêu dụ tàn quân còn sót và thu góp lương thảo.
Qua hôm sau mới đến Động Đình sơn, gặp mặt Ngưu Cao và hai anh em họ Cảnh bèn hiệp lại làm một đoàn trở về phủ Bình Giang chiêu an dân chúng.
Nhạc nguyên soái cho quân sĩ nghỉ ngơi vài ngày rồi nhổ trại trở về Kim Lăng.
Tri phủ Bình Giang là Lục Chương dắt hết các bô lão trong thành đem rượu thịt theo đưa đến, hai bên đường dân chúng đốt hương đèn lên tạ ơn nguyên soái. Nhạc nguyên soái truyền kỷ luật nghiêm minh cấm binh sĩ không động đến của dân một cái kim sợi chỉ.
Chỉ mấy hôm sau đoàn quân đã đến Kim Lăng, đóng dinh trại ngoài thành, cho binh mã nghỉ ngơi. Nhạc nguyên soái vào triều tâu hết mọi việc đi dẹp giặc Thái Hồ và nói việc Dương Hổ đầu hàng cho Cao Tông nghe. Cao Tông rất mừng vội sai quan Lộc Tư dọn yến ăn mừng, một mặt thì hạ chỉ phong cho Dương Hổ, Trương QuốcTưởng, Đổng Phương, Nguyễn Lương, Cảnh Minh

Sơ, Cảnh Minh Đạt chức Đô thống, Nhạc Phi thì được gia hàm Kỹ lục còn bao nhiêu tướng sĩ thảy đều luận công thăng thưởng. Cao Tông lại sai Nhạc Phi thống lãnh đại binh qua hồ Ba Dương để dẹp bọn thủy khấu.
Nhạc Phi lãnh chỉ ra triều còn Dương Hổ thì đưa gia quyến về làng an trí.
Chỉ mấy hôm sau, Nhạc nguyên soái lại ra quân. Giao cho Ngưu Cao dẫn năm nghìn binh mã đi tiên phong. Thanh Hoài và Vương Quới cũng dẫn năm nghìn binh mã đi đội thứ nhì, còn Nhạc nguyên soái thì điều khiển đại binh đi sau cùng, binh Tống rầm rộ nhằm Ba Dương tiến quân.
Dọc đường Vương Quới nói với Thang Hoài:
- Tại sao đại huynh không cho anh em mình đi tiên phong? Lại sai Ngưu Cao đi trước, chẳng lẽ anh em mình kém tài hơn nó sao?
Thang Hoài nói:
- Không phải vậy đâu Vương đệ ạ. Đại huynh thường nói Ngưu đệ là một viên tướng có phúc lớn, dẫu lâm nạn cũng không chết nên thường hay sai hắn đi đầu trận.
Vương Quới ngẫm nghĩ giây lâu rồi gật đầu đáp:
- Đúng lắm, quả Ngưu đệ có phúc thật.
Lúc ấy Ngưu Cao mang ấn tiên phong đã đến Hồ Khẩu. Ở đó có quan tổng binh là Tạ Côn đang đóng binh chờ Nhạc nguyên soái, bỗng quân thám tử ngó thấy đoàn quân rầm rộ kéo đến có trương cờ đề chữ Nhạc, chúng tưởng là Nhạc nguyên soái lập tức chạy về phi báo:
Tạ Côn vội vã ra ngoài thành quỳ xuống nói:
- Tôi là Hồ Khẩu tổng binh Tạ Côn xin nghênh tiếp nguyên soái.
Ngưu Cao ngồi trên ngựa nói lớn:
- Tạ tổng binh hãy đứng dậy, tôi đây là Ngưu Cao tướng tiên phong, còn Nhạc nguyên soái đang ở phía sau.
Tạ Côn xấu hổ đứng phắt dậy, quát tả hữu:
- Hãy dẫn tên thám tử khốn kiếp ấy ra chém ngay cho ta!
Ngưu Cao thấy gai mắt lẩm bẩm:
- "Lão tổng binh này đáng ghét thật"
Ngưu Cao lớn tiếng gọi Tạ Côn nói bằng giọng gắt gỏng:
- Tạ tổng binh, ngươi làm đến chức tổng binh, ăn lộc triều đình

đã biết bao nhiêu rồi có nhớ không? Nay có một đôi tên cường đạo mà đánh dẹp không yên phải triệu thỉnh bọn ta đến đây làm gì? Thôi để ta đi chỗ khác đóng binh, còn cái công lao này ta nhường cho ngươi đấy.
Nói rồi quay ngựa hối quân đi tránh qua nơi khác.
Tạ Côn thấy vậy thất kinh nghĩ thầm:
- "Hắn phụng thánh chỉ đến đây, nếu hắn bất bình kiếm chuyện nói với Nhạc nguyên soái thì nguy cho ta lắm"
Nghĩ rồi dằn lòng chịu nhục chạy theo nắm ngựa Ngưu Cao lại nói:
- Xin Ngưu tướng quân bớt giận, chỉ vì quân sĩ phi báo không rành mạch nên mới chiếu theo quân pháp xử trị như vậy. Nếu như quân giặc đến đây mà nó phi báo sai như vậy thì nguy hiểm dường nào. Nhưng bây giờ tôi vì tình tướng quân tha cho nó, xin tướng quân chớ chấp.
Nói rồi liền truyền mở trói cho tên thám tử rồi bảo hắn đến tạ tội.
Ngưu Cao lại hỏi Tạ Côn:
- Sào huyệt quân giặc ở đâu?
Tạ Côn đáp:
- Tại hồ Ba Dương có một ngọn núi gọi là Khương Lang. Trên núi ấy có hai tên đại vương, một là La Huy, một là Vạn Nhữ Oai. Hai tên này chiếm cứ núi Khang Lang đã lâu, bộ hạ rất đông. Còn nguyên soái thống lĩnh ba quân tên là Dư Hóa Long mười phần lợi hại, quân triều đình không thể nào đến gần sào huyệt chúng được.
Ngưu Cao lại hỏi:
- Khương Lang sơn cách đây bao xa, có đường bộ không?
Tạ Côn đáp:
- Ra phía trước Hồ Khẩu đây, ngước mặt nhìn thấy đỉnh núi cao chính là sào huyệt của chúng, hễ đi đường thủy chừng ba mươi dặm còn đi đường bộ phải năm mươi dặm mới đến nơi.
Ngưu Cao bảo:
- Thế thì ngươi hãy cắt một tên quân dắt ta đi đường bộ đến cướp núi ấy, còn ngươi phải sắm sửa lương thảo cho mau để theo ứng tiếp.
Nói rồi Ngưu Cao hối thúc quân sĩ nhắm Khương Lang sơn thẳng tới.

Tạ Côn thấy Ngưu Cao đi rồi thì rủa thầm:
- Quân chất phu quen thói lỗ mãng không biết sợ. Để hắn đi cho hắn chết cho rồi, không can gì đến ta mà sợ.
Khi Ngưu Cao đến Khương Lang sơn, lập tức truyền cho tinh binh đi cướp núi rồi mới nấu cơm ăn. Bọn chúng vâng lệnh phát ba tiếng pháo, la ó vang trời.
Lâu la chạy vào phi báo, Vạn Nhữ Oai liền sai Dư Hóa Long dẫn binh xuống núi chặn đánh.
Dư Hóa Long vâng lệnh kéo quân xuống núi quát lớn:
- Loài mao tặc ở đâu dám đến đây chịu chết?
Ngưu Cao trông thấy Dư Hóa Long đầu đội lăng ngân khôi, mình cưỡi bạch lang mã, tay cầm Hổ đầu thương giống như Nhạc nguyên soái, Ngưu Cao không thèm nói nửa lời cứ việc múa giấn xáp tới đánh liền.
Dư Hóa Long cười thầm:
- Ta tưởng kẻ anh hùng nào, ngờ đâu là một đứa thất phu, thôi để ta thưởng cho ngươi một thương.
Nghĩ rồi lấy thương hất mạnh song gián đối phương ra, rồi đâm lẹ hơn năm sáu thương một lượt, lối đánh của Dư Hóa Long vô cùng hiểm độc, làm cho Ngưu Cao lúng túng thở hào hển ngăn đỡ không nổi, bèn quay ngựa chạy dài.
Bọn tinh binh thấy Ngưu Cao bỏ chạy liền nói với nhau:
- Chúng mình không nên bỏ chạy vì nếu chạy thì thế nào chúng cũng giục ngựa đuổi theo bọn ta phải chết hết, thà đứng đây ngăn đỡ còn hơn.
Nói rồi hè nhau phân ra hai bên lắp cung tên bắn như mưa. Dư Hóa Long thấy quân địch không nao núng lại bắn tên quá nhiều nên không dám đuổi theo, bèn dừng ngựa lại buột miệng khen:
- “Ta nghe Nhạc Phi dụng binh hay lắm, thật rõ ràng tiếng đồn không sai”.
Nói rồi thu quân trở về núi. Bọn tinh binh ngó thấy binh giặc lui rồi vội trở lại lượm tên.Còn Ngưu Cao một mình một ngựa chạy xa hơn mười dặm, ngó lại không thấy quân lính mình đâu cả thất kinh nói một mình:
- Nguy tai! Chắc quân sĩ mình bị đối phương giết chết rồi, chỉ còn trơ trọi một mình ta thì về biết ăn nói sao với Nguyên soái. Thôi để ta trở lại xem sao.

Nghĩ rồi vội vã quay ngựa trở lại nơi chiến trường. Đến nơi trống thấy bọn tinh binh đang lom khom nhặt tên.
Ngưu Cao hỏi:
- Bọn cường đạo đâu mất hết rồi?
Bọn chúng đáp:
- Chúng nó bị bọn tôi bắn rất quá nên thu binh về núi cả rồi.
Ngưu Cao mừng rỡ nói:
- Thế thì bọn mày giỏi thật. Vậy lần sau như ta có thua nữa , chúng bay cứ y theo kế cũ cứu ta thì hay lắm.
Bọn tinh binh nghe nói cười rộ lên làm cho Ngưu Cao xấu hổ chẳng thèm trở lại chỗ tổng binh, chỉ lui ra chừng ba mươi dặm đóng quân.
Hôm sau đạo binh Vương Quới và Thang Hoài vừa tới bèn đóng dinh trại tại Hồ Khẩu. Chưa được vài ngày đã thấy đại binh của Nhạc nguyên soái đến.
Tổng binh Tạ Côn cùng Thang Hoài và Vương Quới ra khỏi dinh nghênh tiếp. Nhạc nguyên soái nhìn trước nhìn sau rồi lại hỏi:
- Còn Ngưu Cao đi đâu chẳng thấy?
Tạ Côn đáp:
- Người vừa đến đây đã vội vàng dẫn binh lên Khương Lang sơn đánh liền.
Nhạc nguyên soái nghe nói liền rút một cây lệnh tiễn giao cho Tạ Côn sai đi vận lương gấp.
Tạ tổng binh đi rồi, Nhạc nguyên soái liền truyền chư tướng kéo binh đi đường bộ tuốt lên Khương Lang sơn.
Đi chừng vài mươi dặm thấy Ngưu Cao đón đường nghênh tiếp. Nhạc nguyên soái thấy Ngưu Cao đóng binh một bên đường thì đoán chắc Ngưu Cao bị bại trận rồi, bèn hỏi thăm tin giặc thế nào. Ngưu Cao đem việc Dư Hóa Long lợi hại vô cùng nói rõ cho Nhạc nguyên soái nghe.
Nhạc nguyên soái truyền quân đóng binh dài theo đường cái. Lâu la xem thấy chạy về sơn trại phi báo. Hai đại vương cũng sai Dư Hóa Long đem binh xuống núi khiêu chiến nhưng Nhạc Phi truyền chư tướng dùng cung tên bắn vãi ra chỉ cố thủ dinh trại không được ra đánh.
Dư Hóa Long sai lâu la nhục mạ một hồi rồi thu binh trở về núi. Nhạc nguyên soái biết thế nào đêm nay Dư Hóa Long cũng đến

cướp trại nên truyền chư tướng lặng lẽ dời ra bốn phía mai phục, hễ nghe tiếng pháo hiệu thì bốn phía la ó lên một lượt, song chỉ la hét mà thôi chớ không ra đánh.
Quân sĩ vâng lệnh dời binh đi bốn phía mai phục.
Dư Hóa Long thu binh về núi tâu với hai đại vương:
- Hôm nay Nhạc Phi chẳng chịu ra đánh, thế nào hôm nay cũng đến cướp thủy trại của ta. Mà y kéo quân đi rồi dinh trại sẽ bỏ trống, vậy mình phải tương kế tựu kế nghĩa là nhị vị đại vương phải cố gắng gìn giữ thủy trại, để tôi lãnh binh đi cướp trại của y chắc thế nào cũng thành công.
Hai tên đầu đảng cả mừng vội y theo kế mà làm.
Vừa đúng canh hai, Dư Hóa Long dẫn binh lặng lẽ xuống núi rồi la ó lên một lượt xông thẳng vào dinh Tống nhưng chẳng thấy một quân một tướng nào.
Dư Hóa Long biết mình trúng kế liền quay ngựa bỏ chạy, bỗng nghe một tiếng pháo nổ vang, quân sĩ mai phục bốn phía dậy lên la hét vang trời. Lâu la thất kinh chạy thục mạng, đạp lên nhau mà chạy, chết không biết bao nhiêu còn quân của Nhạc nguyên soái chẳng hao một người.
Sáng hôm sau Dư Hóa Long lại xuống núi khiêu chiến nữa nhưng Nhạc nguyên soái cũng vẫn kiên trì cố thủ không ra, Dư Hóa Long lại phải thu binh về núi.
Trời vừa tối Nhạc nguyên soái cải trang dắt Trương Bảo và Vương Hoành lẻn ra khỏi dinh, lần đến gần núi Khương Lang đứng xem địa thế rồi trở về dinh nói với chư tướng.
- Ta xem núi Khương Lang phía trước có Thái Hồ, phía sau núi non hiểm trở không thể nào phá được, dù có trăm ngàn quân cũng đành chịu thôi. Hơn nữa võ nghệ cao cường của Dư Hóa Long ta nghe danh hắn đã lâu. Vậy ngày mai ta đánh với nó, chư tướng phải đứng ở ngoài chớ nên vào trợ chiến, để ta ráng thuyết phục nó. May ta thành công thì tiêu trừ sơn trại này không khó gì.
Chư tướng vâng lệnh lui ra, ai về dinh nấy.
Hôm sau Nhạc nguyên soái nhóm hết các tướng sĩ phát pháo lệnh ra quân, kéo thẳng đến chân núi la ó vang trời, chư tướng đứng sắp có hàng ngũ phía sau để xem thôi.
Dư Hóa Long vừa nghe bọn lâu la vào phi báo lập tức đem binh

xuống núi. Hai bên lập trận, Nhạc nguyên soái xông ra hỏi:
- Mi có phải là Dư Hóa Long đó không?
Dư Hóa Long đáp:
- Bổn soái tên Dư Hóa Long, còn ngươi chắc là Nhạc Phi? Ta đang đợi để lấy mạng ngươi đây!

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ ba mươi hai
Ném phi tiêu, hết tình huynh đệ
Khổ nhục kế, trừ đảng Khương Lang.

Nghe Dư Hóa Long buông lời ngạo mạn, Nhạc Phi chỉ nói:
Ta biết ngươi cũng là trang hảo hán. Nếu ngươi quy hàng để ta sẽ tâu cùng thiên tử trọng dụng ngươi.
Dư Hóa Long cười gằn:
- Nhạc Phi, lâu nay ta nghe danh ngươi là đấng anh hùng hảo hán song ta tiếc cho ngươi không thức thời thật là uổng lắm. Ngươi nên thấy rằng: nhà Tống chúa thì tối, tôi thì gian, khí số đã suy kiệt, Nhị đế bị bắt, Trung Nguyên không còn chúa. Phải chi ngươi đầu thuận chúa công ta đặng lập riêng xã tắc, mở lại biên cương chẳng phải là hay hơn sao? Nếu ỷ mình có tài sức cải mệnh trời, ta e một mai bỏ mình vô ích lại để tiếng cho thiên hạ cười chê, xin ngươi hãy suy xét lại.
Nhạc nguyên soái nói:
- Tướng quân nhận định như thế là sai rồi! Tướng quân nên biết rằng, nhà Tống tính từ Thái Tổ mở mang cơ nghiệp cho đến đây đã được một trăm sáu mươi năm rồi, ân đức đã rưới khắp dân gian, nay bị gian thần mưu hại nên quân Kim mới xâm lăng. Cũng may lòng người còn nhớ ơn chúa cũ, ý trời chưa dứt Tống triều nên chúa ta có thánh thần ủng hộ, ngựa đất dẫn qua sông, lên ngôi tại Kim Lăng, yêu hiền chuộng sĩ cũng có ngày khôi phục lại giang sơn. Ta xem tướng quân đường đường là một đấng anh hùng sao không ra làm tôi lương đống cho triều đình lại cam tâm theo loài cường đạo, ấy là bất trung. Đã chẳng làm cho hiển vinh cha mẹ lại còn làm nhơ nhuốc thân danh, ấy là bất

hiếu. Tàn hại sinh linh nhiễu nhương bá tính , chẳng biết thương xót dân lành, ấy là kẻ bất nhân. Chỉ biết trong phạm vi nhỏ hẹp là núi Khương Lang này thôi, để mai kia gặp kẻ hơn mình, sa cơ thất thế bỏ mạng hư danh, ấy là bất trí . Nay tướng quân võ nghệ cao cường mà trung hiếu nhân nghĩa đều không có, quả là người hèn hạ sao lại chê ta không thức thời? Nhận định như vậy không phải sai lầm là gì?
Nhạc Phi thuyết một hồi khiến Dư Hóa Long không biết đáp sao cho phải nên gượng gạo nói:
- Nhạc Phi, ta không hơi đâu đấu khẩu với ngươi, nếu ngươi hơn được cây thương ta cầm trong tay đây ta sẽ đầu ngươi, bằng không thì ngươi phải đầu lại chúa công ta.
Nhạc nguyên soái nói:
- Người quân tử đã nói ra bốn ngựa khó theo nhưng hễ kẻ nào thêm người trợ chiến kể như thua rồi và đánh nhau mà đánh lén mờ ám thì không phải là hảo hán đấy nhé.
Dư Hóa Long nói:
- Hay lắm, thế mới gọi là anh hùng. Ngươi hãy đánh với ta cho đủ ba trăm hiệp.
Nói rồi hai người cùng giục ngựa lướt tới, song thương dao động. Kẻ tới người lui kẻ đâm người đỡ. Một đàng như phượng múa đầu non, một đàng như rồng bay ra biển. Đánh hơn bốn mươi hiệp không phân thắng bại.
Dư Hoá Long đỡ cây thương của Nhạc nguyên soái ra nói:
- Hãy nghỉ một chút đã. Ngươi quả một người võ nghệ cao cường, hôm nay ta chẳng hơn được ngươi mà trời cũng đã tối rồi, vậy xin để mai sẽ đánh.
Rồi hai bên cùng thu quân, Nhạc nguyên soái về dinh nói với chư tướng:
- Thương pháp của Dư Hóa Long quả nhiên lợi hại, nếu được người ấy quy hàng thì có lo chi không bình phục được Kim quân.
Chư tướng thảy đều khen ngợi.
Sáng hôm sau Dư Hóa Long lại dẫn binh xuống núi, Nhạc nguyên soái cũng dẫn binh ra, hai bên giáp trận. Dư Hoá Long nói:
- Nhạc Phi, hôm qua ta cùng mi chưa phân thắng bại, hôm nay

ta dốc lòng bắt ngươi cho kỳ được.
Nhạc nguyên soái nói:
- Dư Hoá Long ngươi chớ khoe khoang, hôm nay ta quyết đánh với ngươi cho rõ tài cao thấp.
Hai người lại giao chiến với nhau, đem hết tài năng ra thi thố, rõ là người tài gặp người tài, xứng đôi vừa vóc vô cùng.
Cuộc giao tranh kéo dài suốt ngày hôm ấy vẫn chưa phân thắng bại. Nhạc nguyên soái bèn đỡ cây thương đối phương ra rồi nói:
- Dư Hoá Long, trời đã tối rồi, nếu ngươi muốn đánh đêm hãy sai quân đốt đèn lên, bằng không hãy thu quân về nghỉ rồi mai sẽ đánh.
Dư Hoá Long nói:
- Thôi cũng được, ta bằng lòng cho ngươi sống nán một đêm nữa, ngày mai sẽ quyết phân định hơn thua.
Rồi hai đàng đều đánh trống thu quân, ai về dinh nấy.
Qua ngày thứ ba, hai người đánh đến giờ ngọ cũng không ai hơn thua. Dư Hoá Long thầm nghĩ:
- "Tên Nhạc Phi này quả nhiên võ nghệ cao cường dù cho đánh bao lâu đi nữa cũng không thể nào thắng y được. Bây giờ cần phải dùng mưu trí mới có thể thắng hắn được nhưng làm như vậy tất nhiên không phải là người quân tử, nếu ta áp dụng phương pháp ấy trước mặt mọi người chúng sẽ cho ta là kẻ mờ ám. Chi bằng ta dụ y ra phía sau núi, chỗ không người ta sẽ dùng thủ đoạn kết liễu y mới được".
Nghĩ đoạn, Dư Hỏa Long đâm bậy một thương rồi giả thua quay ngựa chạy ra phía sau núi. Nhạc nguyên soái thấy vậy nghĩ rằng:
- "Tên này thương pháp chưa loạn lẽ nào lại thua bỏ chạy, chắc hắn có thủ đoạn chi đây".
Nghĩ vậy nên gọi Dư Hóa Long nói:
- Dư Hoá Long ta thừa hiểu ngươi muốn dùng quỷ kế nhưng ta há sợ quỷ kế của ngươi sao?
Nói rồi giục ngựa đuổi theo chạy riết ra phía sau núi.
Dư Hoá Long thấy Nhạc Phi theo mình liền quay ngựa lại đánh chừng bảy tám hiệp lại chạy đi. Nhạc nguyên soái cũng cứ việc đuổi theo. Khi hai người chạy đến nơi vắng vẻ, Dư Hoá Long lén thò tay vào túi lấy ra một mũi phi tiêu phóng mạnh vào mặt Nhạc

Phi nhưng Nhạc Phi lanh lẹ khác thường, chàng chỉ né một tí là tránh khỏi phi tiêu ngay.
Nhạc Phi cười ha hả nói:
- Nghề ấy cũng chưa hay.
Dư Hoá Long nổi giận ném thêm một mũi nữa, lần này Dư Hoá Long nhắm ngay yếu huyệt. Nhạc Phi phóng tới rất nhanh nhưng Nhạc Phi cũng né khỏi một cách dễ dàng.
Dư Hoá Long thất kinh vội lấy ra một mũi phi tiêu nữa nhắm ngay giữa ngực Nhạc Phi phóng tới quyết kết liễu mạng sống Nhạc Phi cho kỳ được nhưng lần này Nhạc Phi không né lại đưa tay bắt mũi phi tiêu trọn trong lòng bàn tay.
Dư Hóa Long thất kinh đứng nhìn Nhạc Phi không chớp mắt.
Nhạc Phi nói:
- Dư Hoá Long, ngươi còn pháp thuật gì nữa hãy đem ra thi thố hết đi.
Dư Hoá Long nói:
- Nhạc Phi, tuy ngươi bắt được những mũi phi tiêu của ta song ngươi cũng không làm gì ta nổi.
Nhạc Phi nói:
- Ta tuy không biết dùng vũ khí đánh lén lút như ngươi song sẵn có của ngươi đây, ta mượn đánh thử cho ngươi xem.
Nói rồi nhắm ngay đầu Dư Hoá Long ném lại, Dư Hoá Long cũng bắt được lanh lẹ không kém. Dư Hoá Long ném qua, Nhạc Phi cũng bắt được rồi ném lại. Cứ như thế hai người ném qua ném lại giống như con thoi trên khung cửi.
Cuối cùng Nhạc Phi bắt mũi phi tiêu cầm trên tay gọi đối phương nói:
- Ngươi tài cán như vậy mà khoe rằng có thể hiểu thấu mệnh trời. Chỉ có một mình ta đây mà ngươi còn chưa hơn nổi huống hồ trên cõi đời này thiếu chi kẻ anh hùng vô địch. Thôi hãy xuống ngựa đầu hàng cho rồi, cải tà quy chính để nêu danh cho hậu thế còn hơn.
Dư Hoá Long gằn giọng:
- Nhạc Phi, ngươi đừng khua môi múa mỏ bảo ta xuống ngựa đầu hàng, đời nào ta lại chịu khuất phục. Nếu ngươi có giỏi, hãy làm sao ta ngã ngựa ta mới phục bằng không ta coi ngươi như bao kẻ tầm thường khác.

Nhạc Phi trợn mắt nạt lớn:
- Ta đã có lòng tốt khuyên ngươi lại chẳng nghe, vậy hãy xuống ngựa cho mau.
Vừa hét Nhạc Phi vừa ném mũi phi tiêu bay vụt tới, Dư Hoá Long tưởng Nhạc Phi ném mình nên đề phòng tránh né, ngờ đâu Nhạc Phi lại nhắm ngay bàn lạc con ngựa mà ném làm đứt tiện bàn lạc, con ngựa thất kinh nhảy dựng lên hất Dư Hoá Long xuống đất.
Nhạc Phi vội nhảy xuống ngựa giơ hai tay đỡ Dư Hoá Long và nói:
- Dư tướng quân ơi, chỉ vì con ngựa kia ra trận chưa quen xin tướng quân hãy về thay con ngựa khác rồi sẽ tính.
Dư Hoá Long hổ thẹn, vội quỳ xuống nói:
- Nguyên soái thật là bậc thiên thần, tiểu tướng nguyện quy hàng, mong nguyên soái thâu dụng.
Nhạc Phi nói:
- Nếu tướng quân không chấp nể, tôi xin kết tình anh em đặng cùng chung hiệp lực phò tá nhà Tống.
Dư Hoá Long tỏ vẻ khiêm nhường:
- Dạ tôi đâu dám.
Nhạc Phi nói:
- Bổn soái trọng tài còn hơn trọng mạng, khỏi phải khiêm nhường làm gì.
Sau đó hai người chỉ trời, vạch đất thề nguyền kết nghĩa huynh đệ. Nhạc Phi tuổi lớn hơn nên được làm anh.
Nhạc Phi ghé tai Dư Hoá Long nói nhỏ:
- Bây giờ về ta giả vờ bị đệ ném trúng phi tiêu bỏ chạy, đệ ở sau rượt theo đến chỗ chư tướng đánh thêm ít hiệp nữa cho chúa em khỏi nghi, chúng ta mới thành công được.
Dư Hoá Long gật đầu:
- Đệ xin vâng lệnh.
Rồi hai người cùng tung mình lên ngựa, Nhạc Phi giả thua chạy trước, Dư Hoá Long hùng hổ đuổi theo sau. Ra đến nơi chiến trường Nhạc Phi kêu lên:
- Bớ mấy hiền đệ, ta bị gian tặc nó đánh lén phóng trúng một mũi phi tiêu bị thương rồi, hãy ra giúp ta cho mau.
Lúc ấy Thang Hoài, Trương Hiển, Ngưu Cao và Vương Quới

cũng áp lại một lượt vây đánh Dư Hoá Long.
Đánh được vài hiệp, Dư Hoá Long lấy cớ ít không đánh lại số đông bỏ chạy lên núi vào ra mắt hai vị đầu lãnh và nói:
- Nhạc Phi võ nghệ cao cường thât, song tôi trá bại cho hắn đuổi theo rồi thừa dịp phóng y một mũi phi tiêu đánh thương gần bắt được y, ngờ đâu bốn tướng của y xông ra giải nguy. Chúng đông quá một mình tôi đánh không lại, ngày mai nếu nhị vị đại vương thân chinh ra trận góp sức chắc là toàn thắng!
La Huy gật đầu nói với Vạn Nhữ Oai:
- Phải đấy, một mình nguyên soái làm sao đánh lại số đông người, vậy ngày mai ta với đệ cùng ra binh mới xong.
Hôm ấy Nhạc nguyên soái thu binh về trại, chư tướng tưởng Nhạc nguyên soái bị trúng phi tiêu nên kéo đến hỏi thăm sức khỏe, Nhạc nguyên soái phải nói dối:
- Tuy bị đánh lén song chỉ trúng phớt trên ngón tay nên không hề chi cả.
Mọi người còn đang đàm luận bỗng có quân thám tử về phi báo:
- Bẩm nguyên soái, nay Kim Ngột Truật nó sai nguyên soái là Trảm Trước Ma Lợi đem mười vạn binh qua đánh Ngẫu Đường quan, còn phò mã là Trương Tùng Long lại đem năm vạn quân qua đánh Tỵ Thủy quan. Hai cánh quân địch này vô cùng lợi hại, xin nguyên soái liệu định.
Nhạc nguyên soái hay tin lòng lo lắng không yên, hỏi chư tướng:
- Hồ Khẩu này chưa bình định được, quân Kim đã kéo đến thì biết tính sao đây?
Chư tướng đều khoanh tay lo không ra kế, bỗng có Dương Hổ bước ra bẩm:
- Tôi và Vạn Nhữ Oai đã kết bạn với nhau và y thường thường rủ tôi chung sức thâu đoạt thiên hạ nhà Tống. Vậy để tôi lên đó dùng lời hơn lẽ thiệt nói cho y về đầu hàng Tống triều chẳng hay nguyên soái nghĩ sao?
Nhạc nguyên soái mừng rỡ nói:
- Nếu đệ ra sức với nước nhà ấy là phúc lớn của triều đình nhưng đệ ra đi phải hết sức cẩn thận mới được, bổn soái chờ đợi tin lành.
Dương Hổ vâng lệnh đem theo mười hai tên thủy thủ xuống thuyền nhỏ chèo thẳng qua thủy trại. Lâu la chạy vào phi báo,

hai vị đại vương truyền lệnh cho vào. Dương Hổ vào ra mắt, Vạn Nhữ Oai hỏi:
- Hiền đệ võ nghệ cao cường, lại thêm Thái Hổ hiểm trở sao lại đi đầu hàng Nhạc Phi? Nay hiền đệ đến đây có việc gì không?
Dương Hổ nói:
- Chẳng giấu chi nhị vị đại ca, đệ ở tại Thái Hồ ngoài địa thế hiểm yếu còn có súng ống đầy đủ lại có thủy quỷ đông đảo và Hoa Phổ Phương lợi hại, thế mà Nhạc Phi chỉ đánh có một trận đã bị đại hại. May vì người yêu tài chuộng nghĩa thâu dụng, lại tâu với triều đình phong làm chức Đô thống. Nay đệ mạo muội đến đây khuyên nhị vị đại huynh hãy về đầu Tống để được phong thê, tử ấm, chẳng hay nhị vị đại huynh nghĩ sao?
Dương Hổ vừa dứt lời, Vạn Nhữ Oai nét mặt hầm hầm đứng dậy hét to:
- Quân đao phủ đâu? Hãy đem quân khốn kiếp này ra chém quách cho ta.
Quân đao phủ vừa muốn ra tay, Dư Hoá Long vội bước ra nói:
- Xin nhị vị đại vương chớ nên chém Dương Hổ.
La Huy nói:
- Hắn ta là tên hèn nhát đi đầu hàng không biết nhục lại đến đây buông lời xảo trá làm rối lòng quân ta thì không giết đi còn để làm gì?
Dư Hoá Long nói:
- Dẫu sao trước kia đại vương cùng Dương Hổ cũng đã kết nghĩa kim bằng, nay chém người đi sao cho khỏi tiếng đời chê bai rằng đại vương bất nghĩa?
Vạn Nhữ Oai ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói:
- Nếu vậy hãy đuổi hắn đi cho khuất mắt ta, từ nay còn đến đây nói bậy nữa ta không dung mạng đấy.
Dương Hổ được tha, vội vã ôm đầu chạy thẳng xuống núi, khi đến mé hồ chỉ thấy chiếc thuyền bỏ không, mấy tên quân đi đâu mất cả.
Nguyên vì khi chúng thấy Dương Hổ bị bắt trói đem ra pháp trường, thất kinh bỏ chạy về trại báo với Nhạc nguyên soái, thành thử phải bỏ thuyền lại đó.
Dương Hổ phải mượn một tên lâu la chèo thuyền đưa mình về, khi đến nơi Dương Hổ dặn tên lâu la:

- Ngươi hãy đứng ngoài này đợi để ta vào dinh ra mắt Nhạc nguyên soái rồi sẽ lấy tiền bạc ra thưởng cho ngươi, nói rồi vào dinh ra mắt Nhạc nguyên soái, Nhạc Phi nghiêm sắc mặt:
- Quân sĩ mới về đây báo rằng ngươi đã bị quân giặc chém đầu rồi, sao bây giờ lại về đây được? Nếu như vậy thì rõ ràng ngươi đã đầu hàng quân giặc rồi lại về đây lừa ta sao?
Dương Hổ kêu oan:
- Tôi cũng sợ nguyên soái nghi ngờ nên có đem một tên lâu la của địch về đây đối chất. Nguyên soái hãy kêu hắn vào đây thì rõ tấm lòng tôi.
Nhạc nguyên soái truyền cho tên ấy vào và hỏi:
- Mi là tên ăn cướp tại Ba Dương hồ hay là dân làng bị bắt về đây?
Tên lâu la sợ chết oan nên quỳ bẩm:
- Thưa tôi chỉ là dân làng bị tướng quân này bắt đem về đây…
Nhạc Phi nhìn Dương Hổ cười gằn nói:
Ngươi có nghe hắn nói gì không? Quân đao phủ đâu? Hãy đem Dương Hổ ra chém cho ta còn tên dân làng lương thiện này hãy thả nó ra.
Tên lâu la được thả mừng rỡ vội vã chạy thẳng về núi báo tin.
Còn bên này, khi đem Dương Hổ ra chém, chư tướng không ai dám mở miệng, chỉ một mình Ngưu Cao bước ra kêu lớn:
- Quân đao phủ, hãy khoan chém đã.
Rồi bước vào quỳ trước mặt Nhạc Phi bẩm:
- Dương Hổ tư thông với giặc tội đáng chém song chưa có bằng chứng cụ thể, không thể phân biệt được thật giả, mong nguyên soái ra ơn dung tính mạng cho người.
Nhạc nguyên soái nói:
- Được rồi, nếu có Ngưu đệ xin thì ta cũng vị tình tha tội chết cho Dương Hổ nhưng cái tội sống thì khó dung.
Nói rồi truyền quân dẫn Dương Hổ ra đánh trăm roi.
Ngưu Cao vừa nghe qua mừng lắm nhưng sau nghĩ lại việc đánh đủ trăm roi thì tặc lưỡi than thầm:
- “Nếu vậy té ra ta hại Dương Hổ chứ đâu phải cứu Dương Hổ. Thà là chém phứt một cái cho mát thân chứ đánh trăm roi đau đớn rồi cũng không thể sống nổi, có ích chi?”
Nghĩ vậy nên muốn bước đến bẩm nữa song lại sợ mình mới

vừa bẩm mà kêu nài nữa, nguyên soái lại giận thì nguy.
Nhưng khi thấy quân sĩ đánh đến hai chục roi thì nóng ruột quá liền hét quân không được đánh nữa, bước tới lớn tiếng nói:
- Xin đại huynh nghĩ lại, đã là võ tướng chỉ nhờ có hai cái mông để cưỡi ngựa mà đánh nát đi làm sao cưỡi được ngựa?
Còn tám chục roi nữa, tôi xin tình nguyện chịu thế vậy.
Nhạc nguyên soái lại nói:
- Ta cũng có thể tha thứ lắm nhưng nếu tha hắn có thể trốn đi, chẳng khác thả cọp về rừng, có ai dám đứng ra bảo lãnh việc này không?
Hai bên chư tướng làm thinh, không ai dám chịu chỉ có Ngưu Cao bước ra bẩm:
- Được rồi, tôi xin bảo lãnh cho.
Nhạc nguyên soái nói:
- Nếu ngươi muốn bảo lãnh phải làm tờ bảo trạng ta mới bằng lòng.
Ngưu Cao nói:
- Tôi viết không được, xin Thang nhị ca viết giùm cho.
Thang Hoài gật đầu đáp:
- Đệ đã liều thân đứng ra bảo lãnh cho Dương Hổ thì việc gì ta không dám viết?
Nói rồi lấy giấy mực ra viết ngay, Ngưu Cao bước tới ký tên vào rồi dâng lên Nhạc nguyên soái. Nhạc nguyên soái lại sai Ngưu Cao phải dẫn Dương Hổ về dinh mà giữ.
Dương Hổ tạ ơn Ngưu Cao rồi mang hành lý qua dinh Ngưu Cao, Ngưu Cao nói:
- Nếu tôi sợ chú trốn tôi đâu dám bảo lãnh? Vậy chú hãy tự do về dinh mình mà nghỉ, lại phải ở bên này làm gì?
Dương Hổ nói:
- Đệ rất cảm tạ tấm thịnh tình của huynh, biết ngày nào mới trả xong.
Rồi tạ từ Ngưu Cao trở về dinh mình ngồi bóp trán suy nghĩ:
- “Nguyên soái đánh ta bấy nhiêu cũng không hại gì, song tức một nỗi là nguyên soái không điều tra rõ ràng để đánh oan ta như vậy”.
Còn đang buồn bực, bỗng nghe tên gia tướng vào nói nhỏ:
- Nguyên soái sai người đến có việc cơ mật muốn cầu ra mắt.

Dương Hổ truyền cho vào, người ấy vào quỳ trước mặt Dương Hổ dâng lên một bức mật thư.
Dương Hổ vội bóc thư ra xem rồi bỏ vào lửa đốt ngay, đoạn quay lại bảo tên quân:
- Ta hiểu rồi, ngươi hãy về đi!
Người ấy từ tạ ra về, Dương Hổ không buồn bực nữa, đi lấy thuốc xức chỗ bị đòn rồi lấy rượu đem ra uống cho say mèm qua đến canh năm mới thức dậy nói với gia tướng:
- Ta buồn quá muốn đi chơi vài hôm, bọn ngươi phải giữ gìn sơn trại, nếu có ai hỏi đến ta, các ngươi cứ bảo rằng ta ở dinh sau dưỡng bệnh nhé.
Dặn dò xong, lén ra khỏi dinh trại tung mình lên ngựa chạy thẳng lên Khương Lang sơn.
Đi vừa đến nơi trời vừa sáng, quân lâu la vào phi báo. Vạn Nhữ Oai sai cho vào. Dương Hổ vào ra mắt Vạn Nhữ Oai rồi sa nước mắt nói:
- Bởi tôi không nghe đại vương nên suýt nữa tính mạng không còn. Nhạc Phi sai tôi đi dụ đại vương không được nên y muốn chém tôi, may nhờ có Ngưu Cao bảo cứu nên mới thoát chết, lại bị y đánh tôi mấy chục roi. Xét con người Nhạc Phi độc ác quá, nếu ở với y cũng có ngày bỏ mạng. Vì vậy tôi trốn lên đây xin đại vương nghĩ tình cũ nghĩa xưa báo giùm cái mối thù ấy cho dù có chết cũng chẳng dám quên ơn.
Vạn Nhữ Oai nửa tin nửa ngờ liền bảo quân y xem có bị đòn thật không. Quân sĩ mời Dương Hổ vào phòng xem xét thì quả nhiên hai bên mông Dương Hổ bị đánh rớm máu.
Quân bước ra tâu cho Vạn Nhữ Oai hay lời của Dương Hổ là sự thật nhưng Vạn Nhữ Oai đã không thương tình lại nhìn thẳng vào mặt Dương Hổ quát lớn:
- Dương Hổ, sao mi dám cả gan bắt chước Huỳnh Cái thuở xưa thi hành khổ nhục kế lừa gạt ta vậy sao?
Dương Hổ nói trong tiếng uất nghẹn:
- Nếu vậy tôi trốn lên đây quả là một việc lầm lẫn, vậy còn sống để làm gì?
Dứt lời Dương Hổ rút gươm ra tự vẫn. Vạn Nhữ Oai vội nhảy xuống nắm chặt cây gươm trên tay Dương Hổ dịu giọng nói:
- Đó là ta thử ngươi chơi sao ngươi lại làm như vậy? Nếu ngươi

sớm nghe theo lời ta thì đâu đến nỗi bị đánh đập đau đớn và nhục nhã đến thế?
Rồi Vạn Nhữ Oai quay lại nói với Dư Hoá Long:
- Nguyên soái hãy thay mặt ta dắt Dương Hổ về dinh thết đãi và lo tìm thuốc chữa chạy vết thương đòn ấy.
Dư Hoá Long vâng lệnh dắt Dương Hổ về dinh lấy thuốc xức rồi mời ngồi vào bàn tiệc ăn uống, vừa ăn Dư Hoá Long vừa nghĩ:
- "Thằng Dương Hổ này quả thật là tên phản Trụ đầu Châu, bán Tần nịnh Sở, thật là đứa tiểu nhân phản phúc đáng ghết".
Nghĩ vậy Dư Hóa Long kiếm chuyện ghẹo chơi nói:
- Hôm nọ tướng quân đến đây khuyên chúa tôi đầu Tống, thế mà hôm nay tướng quân lại đến đây đầu chúa tôi, rồi lúc nào tướng quân đi đầu Tống trở lại?
Dương Hổ thản nhiên đáp:
- Chỉ vì tướng quân không rõ đó thôi, tôi đến đây chính bởi thuận theo lẽ trời cũng như tướng quân ném phi tiêu kết nghĩa…
Dư Hóa Long nghe Dương Hổ nói đến đó thất kinh khỏa tay không cho Dương Hổ nói nữa rồi đuổi kẻ tả hữu ra ngoài hết mới quay lại nói:
- Bây giờ tướng quân hãy nói hết đi cho tôi nghe thử.
Dương Hổ nhìn bốn phía không còn ai nữa thong thả nói:
- Tôi không giấu chi tướng quân, nay giặc Kim đến đánh phá Tỵ Thủy quan và Ngẫu Đường quan gắt lắm, Nhạc nguyên soái vì còn lo ở đây không thể tiếp chiến được nên lo lắng chẳng yên. Vì vậy buộc lòng người phải thi hành khổ nhục kế sai tôi đến đây giúp một tay với tướng quân để thanh toán cho nhanh quân thảo khấu này để người rảnh tay đẩy lui quân xâm lược.
Bấy giờ Dư Hóa Long nhìn Dương Hổ bằng đôi mắt thán phục:
- Tướng quân quả thật là một bậc anh hùng, tôi có mắt không ngươi thật là hổ thẹn.
Hai người chuyện vãn ý hợp tâm đầu rồi uống rượu say vùi mới đi nghỉ.
Sáng hôm sau Ngưu Cao đang ngồi trong dinh bỗng có quân vào báo:
- Bẩm gia gia, đêm hôm Dương Hổ đã trốn mất rồi.
Ngưu Cao nghe báo cả giận, vỗ bàn mắng lớn:
- Quân khốn nạn! Ta cứu hắn hắn lại hại ta.

Rồi Ngưu Cao đến ra mắt Nhạc nguyên soái và nói:
- Đêm hôm Dương Hổ trốn mất, tôi không biết hắn đi đâu nên đến đây xin chịu tội.
Nhạc nguyên soái nói bằng giọng lãnh đạm:
- Ta không biết đến việc ấy. Ngươi phải đi bắt hắn đem về đây chuộc tội.
Ngưu Cao vâng lệnh dẫn năm nghìn người ngựa lên núi Khương Lang đứng kêu lớn:
- Tên Dương Hổ súc sinh ấy đâu? Hãy ra đây cho mau.
Lâu la vào phi báo, Vạn Nhữ Oai bảo Dương Hổ ra cự địch, Dương Hổ nói:
- Dù sao tôi cũng nhờ Ngưu Cao bảo cứu, nay ra đánh với y ngỡ ngàng lắm, xin đại vương hãy sai tướng khác.
Dư Hóa Long bước ra nói:
- Để tôi đi bắt nó cho.
Vạn Nhữ Oai nói:
- Được, ngươi hãy đi đi để ta mời La đại vương ra nơi đỉnh núi thị sát chiến trận.
Dư Hóa Long vâng lệnh dẫn lâu la xuống núi hét lớn:
- Ngưu Cao, ngươi là bại tướng sao dám đến đây? Thôi hãy xuống ngựa quy hàng để ta khỏi mất công ra tay nhọc sức.
Ngưu Cao nói:
- Ta vẫn biết không phải đối thủ của ngươi nhưng ta giận thằng Dương Hổ lòng người dạ thú. Ta cứu nó khỏi chết nó lại trốn đi để hại ta. Ngươi hãy về bảo nó ra đây cho mau để ta bắt nó về chuộc tội.
Dư Hoá Long nói:
- Dương Hổ đến đầu chúa công ta kết nghĩa anh em vô cùng long trọng, vậy ngươi cũng đầu hàng phắt cho rồi, ta sẽ vào tấu với chúa công ta phong ngươi làm quan lớn, ngươi bằng lòng chưa?
Ngưu Cao nhìn thẳng vào mặt Dư Hóa Long quát:
- Tên khốn kiếp kia, ngươi hãy mở to đôi mắt nhìn kỹ ông mày đây, xem ông là người như thế nào mà ngươi dám buông lời dụ dỗ. Hãy xem cây giản của ta đây này!
Vừa nói vừa vùng song giản nhằm ngay đầu Dư Hóa Long đánh xuống. Dư Hóa Long đón đánh lại, chỉ được năm sáu hiệp,

Ngưu Cao đỡ không nổi phải quay ngựa chạy dài.
Dư Hóa Long không thèm rượt theo vội thu quân về núi. Hôm ấy hai vị đầu lĩnh đang thương nghị với nhau bỗng có quân vào báo:
- Có Nhạc Phi sai người đến hạ chiến thư.
La Huy mở chiến thư ra đọc lớn:
- "Đại Tống tảo Bắc Đại Nguyên soái Nhạc Phi, hiểu dụ cho La Huy và Vạn Nhữ Oai biết rằng: "Chúng bay là bọn thảo khấu không làm chi nên việc. Như có giỏi thì hãy xuống núi quyết hơn thua một trận, bằng không dám thì phải đem Dương Hổ dâng cho ta đồng thời dẫn bọn lâu la xuống đầu hàng. Ta hứa sẽ bảo tấu với chúa thượng trọng dụng các ngươi, bằng ngoan cố ta sẽ đạp bằng sơn trại. Lúc ấy đá ngọc cũng khó phân, ăn năn cũng đã muộn. Các ngươi hãy nghĩ kỹ, bây giờ là giờ phút các ngươi lựa chọn con đường mà đi đấy".
Xem thư xong, La Huy cũng như Vạn Nhữ Oai lửa giận phừng phừng, liền lấy bút phê lại sau bức chiến thư hẹn mai quyết chiến.
Tên quân mang thư về trao lại cho Nhạc nguyên soái.
Sáng hôm sau Nhạc nguyên soái xuất lĩnh chư tướng, dẫn hết quân đến gần chân núi Khương Lương nổ ba tiếng súng lập ra trận thế.
Bên kia La Huy và Vạn Nhữ Oai cũng dẫn lâu la xuống núi phân ra đội ngũ chỉnh tề rồi xông ra trước trận, trông thấy Nhạc nguyên soái gò cương đứng nghiêm chỉnh tướng mạo oai phong.
Sau lưng La Huy và Vạn Nhữ Oai có Dư Hóa Long và Dương Hổ phò trợ xem khí thế cũng không kém phần lẫm liệt.
Ngưu Cao vừa trông thấy mặt Dương Hổ vội giục ngựa lướt tới chỉ vào mặt mắng lớn:
- Tên thất phu vô tình bạc nghĩa kia, hôm nay ta quyết giết mi.
Vạn Nhữ Oai cũng giục ngựa lướt tới nói với Nhạc Phi:
- Kìa Nhạc Phi, ngươi tài cán bao nhiêu mà định chống lại ý trời, nay nhà Tống khí số đã hết, tội gì ngươi bảo hộ hôn quân cho mệt sức. Nếu hôm nay ngươi không chịu đầu hàng ta, ta thề quyết bắt sống ngươi cho được.
Nhạc Phi cười khẩy nói:

- Ngược lại, nếu hai chúng bay biết đầu hàng ta cho sớm thì may ra mới bảo toàn được tính mạng, bằng chấp nệ ta e sẽ chết ngay trong khoảnh khắc.
La Huy cả giận kêu lớn lên:
- Có ai ra bắt Nhạc Phi cho ta không?
Dư Hóa Long lên tiếng:
- Để tôi bắt nó cho.
Vừa nói vừa tung thương xốc tới đâm Vạn Nhữ Oai một thương té nhào xuống ngựa. Bên kia Dương Hổ cũng cùng một lúc vung dao chém La Huy đứt làm hai đoạn.
Nhạc nguyên soái bèn truyền lệnh cho quân ào lên núi gặp đâu chém đó, lâu la hoảng kinh lớp chết lớp đầu hàng. Dư Hóa Long vào đại trại chiêu dụ bọn lâu la còn sót lại đồng thời giết hết gia đình của hai tên đầu đảng rồi thâu góp hết lương theo hiệp cùng Nhạc nguyên soái thu binh về dinh. Lúc bấy giờ chư tướng mới biết Dương Hổ trá hàng dâng khổ nhục kế.
Ngưu Cao bước tới vỗ vai Dương Hổ trách móc:
- Hiền đệ làm như vậy sao không cho ta biết? May không, nếu lúc nãy ta đánh một giản thì còn chi!
Hôm ấy Nhạc nguyên soái bèn truyền dọn tiệc ăn mừng. Chư tướng cùng quân sĩ vui cười hỉ hả ca khúc khải hoàn, vui mãi đến khuya mới nghỉ.
Hôm sau Nhạc nguyên soái lại sai Ngưu Cao dẫn năm nghìn quân đi tiên phong thẳng đến cứu Tỵ Thủy quan còn Dương Hổ và Dư Hóa Long thì điều khiển năm nghìn quân đi sau tiếp ứng.
Ba tướng tuân lệnh đi rồi, Nhạc nguyên soái cho ghi tên những quân mới đầu vào sổ, bao nhiêu lương thảo cho nhập hết vào kho, lại sai quan sở tại thu góp dinh trại và chiến thuyền, một mặt dâng biểu về triều báo tiệp và xin bảo cứ cho Dư Hoá Long làm chức Đô thống.
Công việc sắp đặt xong xuôi, Nhạc nguyên soái truyền nhổ trại nhắm Tỵ Thủy quan tiến quân.
Khi Ngưu Cao kéo binh đến Tỵ Thủy quan, bỗng nghe quân thám mã phi báo:
- Tỵ Thủy quan đã bị quân Kim lấy mất rồi.
Ngưu Cao “hừ” lên một tiếng và nói:
- Thế thì ba quân khoan ăn cơm đã, đợi khi nào đoạt lại thành

rồi hãy ăn.
Ba quân cùng dạ lên một tiếng vang trời dậy đất rồi ùa nhau áp đến trước cửa ải khiêu chiến.
Phiên tướng trong thành liền kéo binh xông ra.
Ngưu Cao lớn tiếng hỏi:
- Loài Phiên nô, hãy nói tên cho ta biết để dễ bề ghi công vào bộ công lao.
Tướng Phiên đáp:
- Ta là Kim Bang phò mã Trương Tùng Long còn mi là loài Nam man đã đến đây chịu chết tưởng cũng nói tên cho ta biết chứ?
Ngưu Cao nói:
- Bộ hạ Đại Tống tảo Bắc đại nguyên soái, chánh ấn tiên phong Ngưu Cao lão gia chính là ông đây. Hãy nếm thử cây giản của ông chút cho biết mùi.
Vừa nói vừa vung giản đánh bổ xuống. Trương Tùng Long hai tay cầm hai trái chùy đón đánh. Qua mười hiệp Ngưu Cao cảm thấy đuối sức và quả chùy của đối phương quá nặng. Ngưu Cao quay ngựa bỏ chạy miệng hô lớn:
- Ba quân ơi! Hãy cứ theo miếng cũ mà làm nhé!
Quân sĩ vâng lệnh cùng hét lên một tiếng rồi dàn hàng ngang lắp tên bắn vãi ra như mưa khiến Trương Tùng Long không dám tiến quân, phải quay về ra ải còn Ngưu Cao bị bại trận cũng đem binh lui lại đóng gần bên mé đường nghỉ ngơi.
Hôm sau Dư Hóa Long và Dương Hổ đến thấy thế liền hỏi quân sĩ:
- Tại sao Ngưu tướng quân lại đóng binh sát đường thế này?
Quân sĩ bẩm:
- Gia gia tôi đi cướp ải bị thua nên mới đóng binh tại đó.
Dương Hổ liền nói với Dư Hóa Long:
- Chúng mình an dinh hạ trại xong rồi đến đó thăm và xem thử thế nào?
Qua mấy phút sau dinh trại lập xong, Dương Hổ và Dư Hóa Long rủ nhau đến dinh Ngưu Cao. Quân sĩ trông thấy toan chạy vào báo, Dương Hổ khỏa tay nói:
- Ta cùng lão gia ngươi là anh em chi thiết, để ta tự tiện vào khỏi phải báo bẩm làm chi.
Vừa nói vừa đi thẳng vào, quân sĩ sợ phạm tội vội vàng chạy

nhanh vào trước phi báo:
- Có Dư tướng quân, Dương tướng quân đến trại.
Ngưu Cao cau mày:
- Tưởng ai chứ hai người ấy thì cứ để cho vào hà tất phải báo bẩm làm gì cho rộn lên vậy?
Quân sĩ tiu nghỉu bỏ ra, Ngưu Cao lớn tiếng mắng đổng:
Thằng Dương Hổ thiệt là thằng khốn, nó muốn lập công lại bày mưu ma chước quỷ lừa ta để ta phải khổ tâm với nó. Còn cay đắng hơn nữa là từ ngày thằng Hoa Phổ Phương, bộ hạ của nó bắt ta, ta đánh đâu thua đó thât là xui xẻo.
Lúc ấy Dương Hổ và Dư Hóa Long vừa đến, nghe Ngưu Cao la lối om sòm liền dừng lại nghe, Dương Hổ cười nói với Dư Hóa Long:
- Ngưu huynh đánh không lại người ta lại xoay qua oán trách chúng mình, có lẽ hai ta đi chiếm lại Tỵ Thủy quan rồi đem công lao này tặng cho Ngưu huynh để giải hòa.
Dư Hóa Long gật đầu cho là phải, hai người liền trở về chuẩn bị quân sĩ đi cướp ải.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ ba mươi ba
Ngưu Cao say rượu giết Trước Ma Lợi
Nhờ báo mộng, Đô thống được vợ hiền

Trương Tùng Long được quân Phiên vào phi báo là có Dương Hổ và Dư Hóa Long đến trước cửa ải khiêu chiến, lập tức lên ngựa, cho mở cửa ải kéo quân ra giao chiến.
Dương Hổ không thèm nói nửa tiếng, cứ việc giục ngựa lướt tới đâm thẳng Trương Tùng Long. Trương Tùng Long cũng vung song chùy đón đánh. Hai bên giao đấu đến hai mươi hiệp vẫn chưa phân thắng bại. Dương Hổ nghĩ thầm:
"Thằng này giỏi thật, hèn chi Ngưu Cao thua nó cũng phải".
Nghĩ rồi đâm bậy một thương giả chạy dài, Trương Tùng Long đắc thế giục ngựa đuổi gần kịp bị Dư Hóa Long phóng ra một mũi phi tiêu trúng ngay giữa ngực.

Trương Tùng Long rú lên một tiếng thất thanh ngã nhào xuống ngựa; Dương Hổ vội nhảy tới chém bồi một đao nữa, cắt lấy thủ cấp. Thừa thắng, Dư Hóa Long xua quân tràn vào cướp ải. Quân Phiên vỡ tan bỏ ải chạy thục mạng. Hai tướng dẫn quân vào ải an dinh.
Sáng hôm sau, hai tướng dắt nhau đến thăm Ngưu Cao. Ngưu Cao hỏi:
Nhị vị đến đây có việc chi?
Dư Hóa Long nói:
- Hai anh em tôi đã lấy được ải Ty Thủy quan rồi.
Ngưu Cao cười ha hả:
- Hai người đã lập công thì được nhờ, nói với tôi làm gì?
Dư Hóa Long nói:
- Vì hôm qua tôi nghe tướng quân oán trách Dương Hổ, nên hôm nay anh em tôi phải đi lấy Tỵ Thủy quan cho tướng quân, một là phá vận đen, lấy lại vận may cho tướng quân, hai là anh em tôi mới tới đây không có chi phải lấy công ấy để làm lễ tấn kiến. Vậy từ nay về sau, xin chớ chửi mắng Dương tướng quân nữa.
Ngưu Cao nghe nói lấy làm khoái lắm, nhưng lại e ngại nói:
- Nhưng đến lúc Nhạc Nguyên soái đến thì nói sao?
Dư Hóa Long đáp:
- Có gì khó đâu? Anh em tôi không đi báo công, để nhường lại cho huynh chứ sao?
Ngưu Cao nói:
- Nếu vậy thì cảm ơn chư đệ lắm.
Hai người tạ từ ra về, Ngưu Cao cũng dẫn binh ra khỏi đường lớn chờ Nhạc Nguyên soái. Chẳng bao lâu, nghe quân vào báo đại binh của Nhạc Nguyên soái đã đến.
Cả ba người đều ra nghênh tiếp, Nhạc Nguyên soái hỏi:
- Lấy được Tỵ Thủy quan là công lao của ai đó?
Hai người kia không nói đã đành, còn Ngưu Cao cũng ngỡ ngàng không thốt nên lời.
Thấy ba người không ai lên tiếng, Nhạc Nguyên soái hỏi lại:
- Ai lấy được ải Tỵ Thủy quan sao chẳng báo công?
Ngưu Cao nói:
- Thật tình đệ không nói dối được, nguyên là hai người này lấy

được, song họ nhường lại cái công lao ấy cho đệ, nhưng đệ không muốn. Nguyên soái hãy ghi công cho họ là xong.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Thế thì ngay bây giờ ngươi hãy dẫn bộ binh qua cứu Ngẫu Đường quan, bổn soái sẽ theo sau.
Ngưu Cao vâng lệnh dẫn quân đi lập tức. Nhạc Nguyên soái bèn ghi công cho Dư Hóa Long và Dương Hổ rồi vỗ yên bá tính. Đoạn kéo quân qua Ngẫu Đường quan.
Thấy Ngưu Cao kéo quân đến Ngẫu Đường quan, quân vào ải phi báo, quan Tổng binh giữ ải tưởng là Nhạc Nguyên soái nên vội mở cửa ải dẫn chư tướng ra quỳ gối nói:
- Tôi là quan Tổng binh Ngẫu Đường quan tên Kim Tiết đến nghênh đón Nguyên soái.
Ngưu Cao nói:
- Chớ có quỳ lạy làm gì, ta đây chỉ là Đô thống Tiên phong Ngưu Cao, Nhạc Nguyên soái còn đi sau.
Kim Tiết nghe nói vùng đứng phắt dậy, vừa xấu hổ, vừa giận dữ, nghĩ thầm:
- "Hắn chỉ là tên Đô Thống mà gặp ta lẽ ra phải cúi đầu mới phải, có đâu lại ngồi trên lưng ngựa chõ miệng nói xuống vô lễ đến thể .
Để cho hả giận, Kim Tiết hùng hổ truyền quân đem tên phi báo chém lập tức.
Ngưu Cao nổi giận trợn mắt nói:
- Thôi, đừng giết nó làm gì. Nếu quả ngươi có tài cán sao còn triệu thỉnh chúng ta đến đây? Ta về đây!
Dứt lời truyền quân quay trở lại. Kim Tiết thấy thế thầm nghĩ:
- "Tên thất phu này nó là tướng tiên phong của Nhạc Nguyên soái, nếu ta chọc giận nó e sẽ gặp rắc rối sau này ".
Nghĩ rồi cắn răng nhịn nhục chạy theo gọi Ngưu Cao nói:
- Xin tướng quân bớt giận, chỉ vì tên quân phi báo không rõ nên tôi chiếu theo quân pháp trị tội, ngờ đâu tướng quân không bằng lòng. Vậy tôi xin chiều lòng tướng quân, tha cho nó vậy.
Vừa nói vừa truyền quân mở trói tha tên quân báo.
Ngưu Cao nói:
- ừ, có vậy mới phải chứ, nếu ngươi giết hắn thì còn chi thể diện của ta?

Kim Tiết xoa dịu:
- Vâng đó là lỗi tại tôi rồi, xin tướng quân hãy vào ải nghỉ binh.
Hai người làm lành trở lại rồi dắt tay nhau vào ải, Ngưu Cao đi đến nha môn vào giữa đại đường ngó thấy chỗ nào cũng có treo đèn kết hoa trông rất đẹp mắt. Ngưu Cao đoán biết bọn này chỉ vì hay tin Nhạc Nguyên soái đến nên dọn dẹp chỉnh tề như vậy.
Khi Ngưu Cao vào tận sân trong mới chịu xuống ngựa bước vào đại điện ngồi ngay chính giữa, còn quan Tổng binh chỉ ngồi ghé một bên.
Trà nước xong xuôi, quân sĩ dọn tiệc lên, Kim Tiết mời Ngưu Cao dự tiệc.
Ngồi vào bàn tiệc, Ngưu Cao cười ha hả nói:
- May mà ngươi mời ta dự cái tiệc này ta còn có cảm tình với ngươi, chứ gặp Nguyên soái mà ngươi đãi tiệc thịnh soạn như thế này thì chắc ngươi phải tội rồi.
Kim Tiết ngạc nhiên hỏi:
- Tại sao vậy?
Ngưu Cao thong thả giải thích:
- Bữa ăn nào Nhạc Nguyên soái cũng quay mặt qua hướng Bắc khóc lóc, chỉ vì Nhị Đế đang ở bên ấy bị nhốt dưới đáy giếng dòm trời, ăn uống chỉ được ăn thịt trâu, uống nước bàng thịt ép khổ sở trăm chiều. Chúng ta là phận làm tôi, chỉ so sánh một bữa cơm chay cũng đã quá lắm rồi, có đâu lại dám ăn cao lương mĩ vị như vậy! Bọn anh em ta thường hay khuyên Nguyên soái nên ăn chút đỉnh thịt thà để bổ dưỡng sức khỏe, vì Nguyên soái là rường cột quốc gia, đã khổ nhọc hết sức lại lo lắng hao tổn tinh thần nhiều, nếu rủi Nguyên soái đau ốm thì ai lo gánh vác giang sơn.
Nhờ bọn ta khuyên lắm hôm nay Nguyên soái mới dùng cá thịt chút đỉnh, nếu người trông thấy cỗ bàn thịnh soạn như thế này lẽ nào lại không ghét.
Kim Tiết nghe nói tạ ơn và nói:
- Tôi vốn không biết, xin nhờ tướng công dạy bảo mọi điều.
Ngưu Cao lại nói:
- Ta cho ngươi biết, Nguyên soái chỉ ưa nhất là món đậu phụ. Khi còn ở Hoàng huyện, người chỉ dùng có món đậu phụ ấy qua tháng ngày luyện tập để ra ứng thí trạng võ ở Biện Kinh. Vậy thì

nhờ ăn món đậu phụ màthành danh đấy, cho nên người thường nói: "Quân tử bất vong kỳ bổn". Bởi lẽ ấy, Nhạc Nguyên soái ưa thích loại đậu phụ lắm.
Kim Tiết nói:
- Được tướng quân chỉ bảo, thật rất cảm ơn.
Ngưu Cao nhìn vào mâm cỗ hồi lâu rồi nói:
- Quý Tổng binh có thiệt tình đãi ta cái tiệc này không?
Kim Tiết đáp:
- Vâng, tôi thiệt tình mời, xin tướng quân chớ ngại.
Ngưu Cao nói:
- Nếu quả thiệt tình thì hãy đem cái bát lớn ra đây cho ta.
Kim Tiết vội gọi kẻ gia đinh đem ra. Ngưu Cao uống luôn một hơi hai mươi bát rượu, Kim Tiết nghĩ thầm:
- "Tại sao Nhạc Nguyên soái lại dùng chi cái thằng tham ăn tục uống và ngu xuẩn đến thế đi làm tướng tiên phong thật là lạ lùng".
Ngưu Cao uống mãi cho đến giờ ngọ mới sực nhớ ra, nói với Kim Tiết:
- Quý Tổng binh ơi, tí nữa ta quên phắt đi mất! Ngươi làm ơn cho những binh gia của ta nó ăn uống với.
Kim Tiết nói:
- Được rồi, để tôi phát tiền cho chúng nó mua dùng cũng được.
Ngưu Cao gật đầu khen:
- Nếu vậy thì ngươi hậu tình lắm đấy.
Lúc bấy giờ con ma men nó đã nhập vào đến tận huyết quản của Ngưu Cao rồi. Đột nhiên quân sĩ vào phi báo:
- Bẩm lão gia, quân Kim đã đến gần ải ta rồi!
Kim Tiết thấy Ngưu Cao ngồi nghiêng ngửa, biết chắc con người ấy vô dụng trong lúc này rồi, nên lén ra ngoài, truyền quân sĩ canh phòng nghiêm mật.
Ngưu Cao nhìn Kim Tiết mỉm cười hỏi:
- Kim Tiết, ngươi làm gì mà coi bộ nhớn nhác như vậy? Ngươi không muốn đãi khách nữa hay có việc gì thì cứ việc nói thẳng ra, có gì đáng ngại?
Kim Tiết nói:
- Tôi thấy tướng quân đã say quá rồi nên không dám nói, chứ quân Phiên đã kéo đến rồi.

Ngưu Cao cười ha hả:
- Chỉ có vậy mà sợ sệt đến thế ư? Hãy đem thêm rượu đây cho ta uống rồi ta sẽ đi giết quân Phiên.
Kim Tiết thấy Ngưu Cao nói với giọng liều lĩnh nên đáp:
-Thưa tướng quân rượu đã hết rồi!
Ngưu Cao nói:
- Người ta thường bảo: phải có đủ mười phần rượu mới có đủ mười phần khí lực, hãy đem rượu ra đây mau.
Kim Tiết cau mày nói thầm:
- "Tên thất phu này điên đến thế là cùng, thôi hắn muốn chết ta cho hắn chết luôn".
Rồi Kim Tiết bưng một hũ rượu đầy để trước mặt Ngưu Cao. Ngưu Cao cười đắc chí, bưng cả hũ rượu nốc một hơi hết nửa hũ rồi kêu gia tướng dặn:
- Còn nửa hũ này các con hãy đem theo cho ông, để ông nghỉ giây phút, ông sẽ uống.
Nói rồi, đứng dậy xiên qua xẹo lại bước ra khỏi đại đường, tướng sĩ chạy đến đỡ lên ngựa, ba quân cũng theo sau kéo ra ngoài thành. Còn Kim Tiết thì lên trên thành đứng quan sát.
Kim Tiết thấy Ngưu Cao ngồi trên lưng ngựa say bí tỉ còn bên kia Nguyên soái của Kim quốc tên Trảm Trước Ma Lợi mình cao một trượng lẫm liệt oai phong, tay cầm cây hỗn thiết côn nặng hơn trăm cân. Tướng ấy không thèm cưỡi ngựa, cứ việc đi bộ ra giữa trận. Vừa trông thấy Ngưu Cao say mèm ngồi trên ngựa còn không vững, liền cười khanh khách nói:
- Cái thằng Nam man này vì say quá không biết sợ chết nữa chắc.
Rồi hắn chống cây thiết côn xuống đất hỏi gằn từng tiếng:
- Mi làm gì vậy hỡi tên Nam man?
Ngưu Cao không thèm đáp, quay qua gọi quân sĩ:
- Hãy đem hũ rượu ra đây cho ông mau lên.
Tên tướng Phiên thấy thế càng tức cười hơn nữa. Còn Ngưu Cao cứ việc bưng hũ rượu uống hết. Chẳng dè Ngưu Cao đã quá say lại uống đầy bụng, phần thì gió lạnh nên mửa vọt ra một vòi xối vào mặt tên tướng Phiên.
Hôi quá tên tướng Phiên chịu không nổi phải lấy tay chùi mặt, ngờ đâu Ngưu Cao vừa mửa ra được, trong người hơi tỉnh

chàng mở mắt ra trông thấy tên Phiên tướng đang đứng trước mặt liền rút nhanh cây giản đánh bổ xuống giữa đỉnh đầu đối phương vỡ sọ chết tươi.
Ngưu Cao thừa thế giục ngựa vào dinh Phiên chém giết một hồi, thây chết nằm chật đất, máu chảy thành sông, rồi rượt theo ngoài hai mươi dặm mới thu binh trở lại truyền quân thu nhặt đồ binh khí, ngựa xe, lương thảo rất nhiều.
Kim Tiết bước ra thành nghênh tiếp và nói:
- Tướng quân quả là thần nhân, trên đời ít ai bì kịp.
Ngưu Cao nghe khen khoái trí càng khoác lác:
- Nếu uống thêm vài ba hũ nữa thì đã giết sạch quân Phiên rồi.
Khi vào ải, Kim Tiết đưa Ngưu Cao vào quán dịch nghỉ ngơi còn ba quân thì đóng dinh tại giáo trường.
Sắp đặt xong xuôi, Kim Tiết trở về nhà cùng với vợ là Thích Thị phu nhân dùng cơm tối. Kim Tổng binh vừa ăn vừa nói chuyện với vợ:
- Tướng Tiên phong của Nhạc nguyên soái tên Ngưu Cao tính tình rất lỗ mãng, ngờ đâu y là một viên phúc tướng uống rượu say mèm mà giết chết mấy ngàn quân giặc, lập chiến công hiển hách.
Thích Thị phu nhân nói:
- Ấy là phúc của chúa thượng nên mới được người như vậy phò tá.
Ăn xong, Kim Tiết bảo phu nhân:
- Vì có giặc Kim Phiên nên lắm lúc nửa đêm tôi cũng phải thăng đường biện sự, cho nên tôi cần phải ra thư phòng nghỉ cho tiện.
Nói rồi Kim Tiết đi ra ngoài, phu nhân vào phòng nghỉ.
Qua đến canh ba, bỗng nghe ai gõ cửa phòng. Phu nhân vội bảo a hoàn mở cửa xem, thì thấy em gái mình tên Thích Thoại Ngọc, hớt hải chạy vào kêu phu nhân nói:
- Chị ơi em sợ quá, xin chị cho em ngủ chung với cho có bạn.
Phu nhân tỏ vẻ không bằng lòng:
- Tuy em nhờ anh rể em nuôi dưỡng từ bé nay em cũng đã lớn rồi, phải tránh sự hiềm nghi, may mà đêm nay anh ấy nghỉ tại thư phòng chứ như có nghỉ ở đây, em cũng vào gõ cửa như vậy sao?
Thoại Ngọc nói:

- Chẳng phải em không rõ việc đời, nhưng lúc em còn đang ngủ bỗng chiêm bao thấy con cọp đen nhảy bổ vào ôm em chặt cứng nên em sợ quá phải vào đây kêu chị.
Phu nhân nghe vậy giật nẩy người nói:
- Lạ thật, chính chị cũng vừa chiêm bao thấy con cọp đen nhảy ra nhà sau, còn đang kinh hãi, thì em đến gõ cửa chẳng biết điềm lành hay dữ?
Nói rồi cho phép Thoại Ngọc vào phòng nghỉ với mình cho có bạn.
Sáng ra, vừa rửa mặt xong đã thấy Kim Tiết vào
nhà sau dùng cơm điểm tâm, phu nhân nói:
- Hồi hôm Thoại Ngọc chiêm bao thấy con cọp đen ôm chặt cứng, không biết điềm ấy lành hay dữ?
Kim Tiết cũng ngạc nhiên nói:
- Việc này cũng lạ thật, chính tôi đây cũng chiêm bao thấy con cọp đen, hay là em của phu nhân có duyên nợ với người ấy chăng?
Phu nhân hỏi:
- Tướng công bảo người ấy là người nào?
Kim Tiết đáp:
- Ta đoán người ấy là Ngưu Cao, vì Ngưu Cao mặt đen, râu vằn thường mặc áo bào đen, thật rõ ràng là hắc hổ. Ta nhắm tướng Ngưu Cao tuy tình tình hơi lỗ mãng, song ngày sau chắc chắn áo tía đai vàng, chi bằng đem Thoại Ngọc gả phắt cho y để em nó được nhờ tấm thân mà vợ chồng chúng ta rảnh đi được một mối lo.
Phu nhân nói:
- Bao giờ tướng công cũng nhìn xa thấy rộng hơn thiếp, mong tướng công xây dựng tương lai cho em nó, thiếp sẽ đội ơn.
Kim Tiết nói:
- Để ta dò xem y đã có vợ chưa, nếu chưa vợ và sẵn hôm nay ngày Hoàng đạo ta tính luôn cho rồi. Phu nhân mừng rỡ trở vào phòng nói rõ cho Thoại Ngọc hay. Còn Kim Tiết thì ra ngoài hỏi thăm gia tướng. Khi biết được Ngưu Cao chưa có vợ nên mừng lắm, vội sai gia đinh trang trí chỗ động phòng hoa chúc rồi sai người mang mũ sa mão và áo tràng ra nơi quán dịch trao cho Ngưu Cao.

Kim Tiết căn dặn:
- Ngươi ra ngoài quán dịch đừng đả động gì đến việc này cả, cứ việc mời Ngưu Cao đến đây uống rượu thôi. Lúc nào tướng quân đến, sẽ lạy trời đất làm lễ thành hôn.
Gia nhân vâng lệnh ra quán dịch dâng áo mũ cho Ngưu Cao và mời đến uống rượu.
Ngưu Cao thắc mắc nói:
- Tại Bao mời ta đi uống rượu lại bảo ta mặc y phục quan văn làm gì? Thôi ngươi cứ đi về trước rồi ta sẽ đến.
Gia nhân về bẩm:
- Ngưu lão gia bằng lòng đến.
Kim Tiết mừng rỡ, hối quân treo đèn kết hoa trang hoàng chỗ động phòng hoa chúc trong ngoài rực rỡ. Lát sau Ngưu Cao đến trước cửa viên môn xuống ngựa, Kim Tiết bước ra nghênh tiếp. Vào đến đại đường, Ngưu Cao trông thấy cảnh trí trang hoàng rực rỡ nghĩ thầm:
- "Có lẽ hôm nay trong nhà có đám cưới chi đây nên mời ta đến uống rượu chúc mừng thì phải".
Ngưu Cao nói:
- Hôm nay trong quý phủ có lễ gả cưới mà tôi không hay nên không sắm được đồ mừng thật là có lỗi.
Kim Tiết nói:
- Hôm nay ngày Hoàng đạo tốt lắm, tôi có một đứa em vợ muốn dâng cho tướng quân nên mời tướng quân đến đây làm lễ động phòng hoa chúc, nếu tướng quân không chê, tôi xin đi mời em nó ra đây cho tướng quân xem mặt.
Ngưu Cao nghe nói đỏ mặt chạy thẳng ra ngoài nhảy lên ngựa trở về quán dịch.
Thích phu nhân thấy Ngưu Cao quá e thẹn bỏ đi, nên buồn bã nói với Kim Tiết:
- Nếu Ngưu tướng quân không thuận lòng thì duyên của em thiếp bị dở dang biết liệu sao đây?
Kim Tiết nói:
- Phu nhân chớ lo, để Nhạc Nguyên soái đến đẩy tôi bẩm với người thì việc ấy ắt xong.
Vợ chồng đang chuyện vãn, bỗng có quân vào báo:
- Thưa lão gia, Nhạc Nguyên soái đã đến.

Kim Tổng binh nghe báo cả mừng không kịp thay y giáp, cứ việc mặc lễ phục lên ngựa ra ngoài thành quỳ trước Nhạc Phi bẩm:
Tôi là Tổng binh Ngẫu Đường quan tên Kim Tiết xin đến nghênh đón Nguyên soái.
Nhạc Phi nói:
- Tổng binh hãy bình thân.
Nhạc Phi trông thấy có một mình quan Tổng binh ra nghênh tiếp trong lòng hơi lo ngại, nghĩ thầm: "Tại sao không có mặt Ngưu Cao ở đây? Hay hắn bại trận nữa rồi?"
Lại thấy y phục của Tổng binh, lấy làm lạ hỏi:
- Tại sao Tổng binh lại mặc lễ phục để làm gì? Và Ngưu Cao ở đâu không thấy?
Kim Tiết thưa:
- Bẩm Nguyên soái, Ngưu Tiên phong đến đây rất vô lễ ăn uống tại công đường thì giành ngồi ở giữa lại uống rượu say mèm. Lúc ấy tướng Phiên vừa kéo mười ngàn binh đến trước ải, tướng ấy mình cao một trượng vô cùng lợi hại. Nhưng khi giáp trận, Ngưu Tiên phong sợ bẩn vùng mửa vọt vào mặt đối phương khiến tướng Phiên sợ bẩn lấy tay chùi mặt thì bị Ngưu Tiên phong nhanh tay bổ một giản trúng óc chết tươi, rồi qua giết quân Phiên cả ngàn tên. Bọn chúng khiếp sợ bỏ chạy. Đêm hôm ấy cả nhà tôi đều chiêm bao thấy cọp đen, mà tôi có đứa em vợ, đoán biết đó là điềm hôn nhân nay muốn đem gả cho Ngưu Tiên phong. Nhân ngày Hoàng đạo tôi mời Ngưu tướng quân đến làm lễ thành hôn, không biết vì cớ gì người bỏ chạy về, mong Nguyên soái lo liệu cho, tôi đội ơn vô cùng.
Nhạc Nguyên soái gật đầu đáp:
- Tổng binh hãy an tâm về đi, chốc nữa ta sẽ đưa hắn đến làm lễ động phòng hoa chúc.
Kim Tiết tạ ơn về nha môn nói lại cho vợ hay, vợ chồng mừng rỡ vô cùng.
Nhạc Nguyên soái truyền quân đóng dinh trại xong vội sai Thang Hoài đi gọi Ngưu Cao đến. Thang Hoài vâng lệnh lên ngựa đến quán dịch hỏi quân sĩ:
- Lão gia của các ngươi đâu?
Quân sĩ cúi đầu thưa:
- Thưa lão gia của chúng tôi ở phía sau trướng.

Thang Hoài bảo:
- Chúng bay khỏi phải vào thông báo, để ta đi vào thôi.
Vừa nói, Thang Hoài vừa bước thẳng ra phía sau trướng nhìn Ngưu Cao mỉm cười nói:
- Hôm nay hiền đệ ăn mặc đẹp quá nhỉ!
Ngưu Cao ngước mặt lên thấy Thang Hoài nửa mừng, nửa xấu hổ vội hỏi:
- Thang nhị ca đến bao giờ vậy?
- Ta mới đến khi nãy. Nhạc đại huynh bảo ta đi gọi hiền đệ gấp.
Ngưu Cao nói:
- Nếu vậy để đệ đi thay y giáp đã.
Thang Hoài xua tay:
- Thay làm gì, để vậy tốt hơn.
Vừa nói vừa kéo Ngưu Cao ra khỏi quán dịch lên ngựa thẳng đến đại dinh. Thang Hoài vào trước phục lệnh, Ngưu Cao vào sau quỳ xuống cúi đầu.
Nhạc Nguyên soái bước tới vỗ vai Ngưu Cao âu yếm nói:
- Việc vợ chồng là ngũ luân rất trọng, sao hiền đệ lại bỏ chạy đi đâu, làm như vậy hỏng cả cuộc đời tiểu thư đó còn gì. Thôi, để hôm nay ta tính cho hiền đệ.
Nói rồi đi thay y phục, dẫn Ngưu Cao đến nha Tổng binh. Kim Tiết ra đón vào đại đường lạy mừng Nhạc Nguyên soái rồi mời tiểu thư ra cùng Ngưu Cao làm lễ động phòng hoa chúc.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Hôm nay tình cờ ta không kịp sắm lễ vật, thôi để bữa khác ta sẽ bổ khuyết.
Kim Tiết nói:
- Thưa Nguyên soái, tôi đâu dám.
Nhạc Nguyên soái từ biệt trở về dinh gọi hết chư tướng đến bảo:
- Từ nay về sau, nếu các hiền đệ có gặp nơi nào xứng đôi vừa lứa muốn tính việc hôn nhân thì cứ việc tự tiện chớ nên đợi chờ bẩm báo làm gì. Vì anh em chúng mình ra đi phen này là quyết liều thân đánh giặc Phiên nô để đón Nhị Đế về, đã chắc gì tính mạng được toàn vẹn? Bởi vậy cho nên hễ gặp chỗ nào tiện thì cưới, may ra có con cái nếu có rủi ro bề nào cũng có người nối dõi.
Chư tướng vâng lệnh lui ra, ai về dinh nấy an nghỉ.

Nói về Lưu Dự, từ ngày đầu hàng Kim Phiên được Ngột Truật phong cho chức Lỗ Vương trấn thủ tại Sơn Đông, ỷ mình quyền quý, tàn bạo bất nhân, hãm hại lương dân không kể xiết; lại thêm thằng con trai thứ hai là Lưu Nghê lấy thế của cha làm điều xằng bậy, chiếm đoạt ruộng đất của nhân dân, hãm hiếp đàn bà con gái, không có một hành động bất nhân nào mà hắn không làm.
Một hôm, Lưu Nghê dẫn ba trăm gia tướng vào rẫy săn bắn. Khi đến ven rừng ban Mạnh gia trang, Lưu Nghê truyền thả chó và chim ưng ra săn mồi.
Tên tráng đinh nhà họ Mạnh đang bừa cỏ dưới ruộng sâu chợt thấy con chim ưng đang cắn lộn xâu xé với một con chim khác cũng to tướng, hai con đều la chí chóe trên lưng trời, rồi hai con cùng sà xuống cắn nhau trước mặt của hắn.
Tên tráng đinh dừng trâu lại mỉm cười lẩm bẩm:
"Thế là hôm nay trời cho ta một bữa thịt chim ngon lành".
Tên tráng đinh này quê mùa có biết chim săn này của ai đâu, hắn xách roi xốc tới đập chết cả hai rồi lại mừng quýnh nhìn bốn bắp đùi chim béo mập. Hắn xách mỗi tay một con đi về nhà, vừa đi vừa tính:
- Hôm nay cả nhà ta đánh chén cho đã thèm cũng không hết.
Bọn gia tướng của Lưu Nghê thấy mất chim ưng vội chạy đi tìm, bắt gặp tên tráng đinh đang xách trong tay, chúng quát lớn:
- Tên khốn kiếp này sao mi dám cả gan đập chết chim ưng của gia chủ ta?
Tên tráng đinh trợn mắt đáp:
- Ô hay, "chim trời cá nước" ai bắt được nấy ăn, can chi các chú lại hỏi?
Bon gia tướng Lưu Nghê gằn giọng:
- Thằng này thật tới số rồi Nhà mi ở đâu?
Tráng đinh thật thà đáp:
- Ta là tráng đinh của Mạnh Thái Công ở tại Mạnh gia trang, các người hỏi có việc gì cần không?
Một tên trong bọn lớn tiếng nói:
- Hơi đâu mà nói dông dài với nó, hãy bắt trói quách đem về nạp cho công tử cho rồi.
Tên tráng đinh ra vẻ ngạc nhiên:

- Mấy chú này ngang ngược, ta có tội lỗi gì mà bắt ta? Nếu như các chú có thèm thịt lắm thì cứ việc đến nhà ta cùng đánh chén với nhau cũng được chứ có hề chi mà hành hung như vậy; chẳng lẽ phép vua luật nước không có sao mà các chú muốn làm gì cũng được?
Bọn gia tướng không thèm nói năng gì cả, chúng cùng hô lên một tiếng xông vào vây đánh tên tráng đinh nhà họ Mạnh túi bụi. Đứa đấm, đứa đá, khiến tên tráng đinh ngã lăn. Cuối cùng có một đứa nhằm bàng quang tên tráng đinh đá mạnh, khiến y hộc máu chết ngay, rồi dắt nhau trở lại báo với Lưu Nghê:
- Con chim ưng đã bị tên tráng đinh của Mạnh Thái Công đập chết rồi. Chúng tôi bảo hắn bồi thường, hắn đã không không thường lại còn chửi luôn đến công tử nữa, chúng tôi nổi giận choảng cho hắn vài tát tai, ngờ đâu hắn bị vấp ngã trúng yếu huyệt chết rồi.
Lưu Nghê nói:
- Nếu nó chết rồi thì bắt chủ nó phải bồi thường con chim ưng cho ta.
Nói rồi liền dắt gia nhân thẳng đến Mạnh gia trang.
Vừa đến cổng, bọn gia nhân đã lớn tiếng kêu:
- Có thằng khốn kiếp nào coi cửa đó không? Hãy vào báo cho chủ mi hay rằng: con chim ưng của Lưu công tử bị tên tráng đinh trong nhà này đánh chết, hãy bồi thường cho mau thì mọi việc êm xuôi, bằng chậm trễ để cho người báo với Tứ hoàng tử Kim Quốc thì cả nhà này bị phân thây muôn đoạn đấy.
Tráng định vội vã chạy vào báo đầu đuôi mọi việc với Mạnh Thái Công. Mạnh Thái Công nghĩ thầm:
- Tên gian thần Lưu Dự đầu hàng bọn Phiên bang cầu vinh mãi quốc, thậm chí đến con nó cũng ỷ thế cậy thần, hiếp đáp lương dân, để ta ra xem vì sao hắn bắt thường con chim ưng cho biết.
Nghĩ rồi bước ra ngoài trang môn. Lưu Nghê thoáng thấy liền lớn tiếng gọi:
- Lão già kia, có tên tráng đinh của ngươi đánh chết chim ưng của ta, hãy bồi thường cho mau.
Mạnh Thái Công hỏi:
Tại sao công tử biết tên tráng đinh của ta đánh chết chim ưng của công tử?

Lưu Nghê trầm giọng bảo:
- Gia nhân của ta đã thấy rõ ràng lão còn muốn chối nữa sao?
Thái công nói:
- Nếu quả tên tráng đinh của ta đánh chết thì ta bồi thường, nhưng để ta hỏi lại nó đã.
Lưu Nghê cười gằn:
- Tên ấy vô lễ bị gia nhân của ta đập chết rồi còn hỏi gì nữa.
Mạnh Thái Công nghe nói tên tráng đinh của mình bị đánh chết thì giận quá nói:
- Quân khốn nạn coi mạng người như cỏ rác. Mi giết chết người không thường mạng lại đến đây bắt bồi thường chim ưng nữa sao?
Lưu Nghê chỉ vào mặt Thái Công nói:
- Lão già này ngu đần đến thế là cùng, ngay cả hoàng đế nhà Tống kia còn chưa làm gì được ta huống chi ngươi lại dám buông lời vô lễ với ta sao? Thái độ ngang ngược ngạo mạn của con trai tên gian thần bán nước làm cho Thái công căm gan, tím ruột, còn chưa biết xử trí ra sao thì tên Lưu Nghê đã giục ngựa xông tới toan bắt Thái Công. Thái Công hoảng hốt lùi lại, không ngờ vấp phải cọng cỏ đã bị ngã vập xuống va đầu vào tảng đá máu tuôn trào và ngất xỉu.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ ba mươi bốn
Ỷ thế cha, Lưu Nghê làm càn
Mạnh Bang Kiệt, lánh nạn gặp bạn

Thấy Thái Công mười phần nguy kịch, bọn gia nhân vội vàng đỡ dậy khiêng vào thư phòng, giây lâu Thái Công mới tỉnh dậy, gượng nói:
- Các ngươi hãy gọi con ta vào đây, mau lên!
Nguyên Mạnh Thái Công vợ mất sớm được một người con trai tên Mạnh Bang Kiệt, lúc còn nhỏ có mời thầy đến học văn được ít năm, nhưng thấy Mạnh Bang Kiệt có khiếu về võ, nên Thái Công mời thầy đến dạy đủ mười tám môn võ nghệ. Chàng

thường dùng cặp búa, sức mạnh vô song.
Hôm ấy Mạnh Bang Kiệt đang luyện võ phía sau vườn, bỗng thấy gia đinh hớt hải ra báo:
- Không xong rồi tiểu chủ ơi! Thái Công tranh cãi với con trai của Lỗ Vương bị hắn giục ngựa xông tới đánh khiến người bị ngã ngửa bể đầu, nguy cấp.
Mạnh Bang Kiệt nghe báo thất kinh, vội quăng búa chạy thẳng vào thư phòng, thấy cha nằm bất tỉnh vội hỏi gia đình mới rõ đầu đuôi câu chuyện. Hồi lâu Thái Công thở phào một cái, hé mắt kêu con nói trong hơi thở:
- Lưu Nghê là kẻ bạo ngược, cha chết rồi con nhớ phải báo mối thù ấy cho cha!...
Chỉ nói được đến đây, Thái Công sặc một cái, máu tuôn dầm dề rồi trút hơi thở cuối cùng.
Mạnh Bang Kiệt thương cha nằm lăn ra khóc rất thảm thiết.
Bỗng nghe gia đinh chạy vào phi báo:
- Bẩm tiểu chủ, Lưu Nghê đang đứng ngoài cửa chửi mắng om sòm, hắn còn bảo nếu không bồi thường con chim ưng cho hắn, hắn sẽ vào phá nhà lập tức.
Mạnh Bang Kiệt nghe báo lửa giận phừng phừng, chàng nghiến răng bảo tên gia đinh:
- Ngươi ra cho nó hay rằng Thái Công đang đếm bạc để bồi thường chim ưng , hãy đứng đó chờ một chút.
Gia đinh vâng lệnh vừa chạy ra thì thấy Lưu Nghê đang mắng:
- Lão già khốn kiếp ấy nấp trong nhà làm gì lâu thế không chịu ra bồi thường chim ưng cho ta? Ta sẽ phá tan nhà cửa cho mà xem.
Rồi truyền tùy tướng áp vào phá nhà. Bọn gia đinh thấy vậy vội bước ra bẩm:
- Chủ tôi đang đếm bạc để bồi thường chim ưng cho công tử, xin công tử chờ cho một lát.
Lưu Nghê đáp:
- Vây thì bảo nó đem ra cho nhanh lên, ta không hơi đâu chờ đợi lâu như vậy.
Mấy phút sau Mạnh Bang Kiệt xách búa xông ra mắng lớn:
- Loài súc sinh, cha con mi là kẻ bán nước cầu vinh, ỷ thế hại dân, ta muốn giết mi đã lâu song chưa gặp dịp. Nay mi lại đến

giết cha ta. Mi chạy đi đâu cho khỏi.
Vừa nói vừa vung búa nhảy tới chém Lưu Nghê. Bọn gia tướng áp vào đánh, bị Bang Kiệt chém chết hơn hai mươi đứa, còn bao nhiêu bỏ chạy tán loạn. Lưu Nghê liệu thế không xong cũng quay ngựa chạy dài. Mạnh Bang Kiệt không có ngựa làm sao theo kịp, nên đành trở lại lo sắm quan quách khâm liệm chôn Thái Công nơi phía sau nhà.
An táng xong, Mạnh Bang Kiệt gọi hết gia đinh vào bảo:
- Đã đến nước này, nhất định Lưu Nghê không khi nào chịu buông tha chúng ta đâu, thế nào nó cũng đến đây báo thù. Bọn ngươi phải mau mau thu nhặt đồ đạc, dắt cả gia quyến đi trốn hết kẻo mang họa đấy.
Ai nấy nghe nói hoảng kinh vội trốn đi hết, riêng Mạnh Bang Kiệt cũng góp nhặt tiền bạc cột vào lưng, xách búa ra đi. Chàng toan dắt ngựa ra đã nghe phía trước có tiếng ngựa hí, tiếng quân reo vang dậy, Bang Kiệt biết ngay Lưu Nghê đã đem binh đến báo thù, bèn bỏ ngựa chạy ra phía sau nhảy qua tường tìm đường lẩn trốn.
Nhắc lại việc Lưu Nghê bị Mạnh Bang Kiệt giết chết mấy mươi gia nhân, thất kinh chạy về phủ, vừa thấy cha mình đang đứng trên thành hóng mát, liền chạy lên lầu vừa khóc vừa nói:
- Gia gia ơi, hãy cứu con với.
Lưu Dự trông thấy thần sắc con biến đổi, thất kinh hỏi:
- Vì sao con ra nông nỗi này?
Lưu Nghê đem hết các việc thuật lại, và tô điểm thêm để buộc tội cha con Mạnh Thái Công. Lưu Dự nghe xong nổi giận lôi đình, nghiến răng hằn học:
- Toàn dân trong Vương phủ này, dầu con chó của ta cũng phải kính nể huống hồ con ta, sao nó lại dám cả gan giết gia nhân của ta, còn muốn giết con ta nữa. Vậy thì bây giờ con phải lập tức dẫn năm trăm tinh binh đến vây chặt Mạnh gia trang bắt hết cả nhà bất kỳ già trẻ, giết cho tận tuyệt rồi về đây báo lại cho cha biết.
Lưu Nghê chưa kịp bước ra thì có người con trai lớn của Lưu Dự là đại công tử Lưu Lân bước ra nói:
- Không nên làm như vậy gia gia ạ, chỉ vì cái thế thúc ép nên gia gia phải đầu Kim bang đã mang tiếng với thiên hạ lắm rồi, người

ta sẽ nguyền rủa cha con mình là phường bán nước cầu vinh. Huống chi nay Nhạc Phi binh hùng tướng mạnh, nếu như người diệt được quân Kim rồi thì cha con mình làm thế nào mà bảo toàn tính mạng? Nếu bây giờ ta còn gây thêm tội ác, ắt trời đất chẳng dung, xin gia gia nghĩ lại.
Lưu Dự nổi giận mắng:
- Loài nghịch tử, sao mi dám mắng khéo ta là gian tặc?
Lưu Lân chắp tay thưa:
- Con đâu dám mắng cha, chỉ vì con muốn nói lên cái lẽ phải trái mà thôi. Nay con đây làm tôi không biết trung vì chúa, làm con không trọn thảo với cha, thì còn sống trên đời này làm gì nữa? Chi bằng chết trước để khỏi phải nghe tiếng người đời nguyền rủa.
Nói vừa dứt lời, Lưu Lân tung mình nhảy xuống phía dưới thành nát thây chết không kịp ngáp.
Lưu Dự thấy con mình chết, nhưng không chút thương tâm, lại còn truyền quân ném xác cho diều quạ ăn, không cho một ai được chôn cất.
Trong thành cũng có nhiều người tâm phúc với Lưu Lân cảm thương con người nghĩa khí, nên lén nhặt xác đem chôn giấu một nơi kín đáo rồi về báo lại:
- Bẩm lão gia, chúng con đã kéo xác Lưu Lân đem ném ra ngoài đồng nội cho diều quạ ăn hết rồi.
Lưu Dự cười ha hả:
- Hay lắm, thế mới đáng kiếp cho phường nghịch tử.
Đêm hôm ấy Mạnh Bang Kiệt chạy miết cho đến sáng, vừa trông thấy cái miếu bên đường, liền ghé vào nghỉ chân. Chàng muốn sang Ngẫu Đường quan để đầu Nhạc Nguyên soái, song chưa biết từ đây đến đó bao xa, phần thì không có ngựa đỡ chân, còn là một nỗi lo cha con Lưu Dự có thể đem binh mã theo bắt, một mình khó thể chống cự binh hùng tướng mạnh của chúng!
Mạnh Bang Kiệt suy nghĩ như vậy quả không sai. Khi Lưu Nghê kéo quân đến Mạnh gia trang đột nhập vào không thấy ai liền nổi lửa đốt cháy rụi không còn một ngọn cỏ, rồi truyền quân phi ngựa đi tìm kiếm Mạnh Bang Kiệt.
Mạnh Bang Kiệt đang ngồi trong miếu lo lắng, bỗng nghe phía sau miếu có tiếng ngựa hí, chàng bước ra xem thì thấy có con

ngựa ai cột ở đó. Chàng nhìn bốn phía không thấy một bóng người.
Chàng nghĩ thầm:
"Con ngựa này tốt lắm, song không biết của ai. Trong hoàn cảnh cấp bách này không thể giữ thái độ quân tử như lúc thường được. Thôi để ta mượn đỡ con ngựa này dùng làm phương tiện thoát thân mới được".
Nghĩ rồi bước ra mở dây cương, nhảy lên ngựa ra roi phi nước đại.
Con ngựa này chính là ngựa của một vị đại vương, đầu đảng của một bọn lâu la ở tại núi Ngọa Ngưu tên là Nhạc Chân, hôm ấy nhân đến am Nghĩa Tĩnh đánh cờ chơi với một vị hòa thượng có hai tên lâu la theo hầu, nhưng chúng cột ngựa ở đó rủ nhau đi chơi. Đến giờ ngọ, Nhạc Chân ra về xem lại không thấy ngựa mình đâu cả, lão hòa thượng thất kinh quỳ tâu:
- Đây là việc rủi cho tôi, nhưng ở đây chùa chiền biết lấy chi bồi thường cho đủ?
Vị Đại vương Nhạc Chân nói:
- ấy chỉ vì bọn lâu la nó vô ý chứ có can chi đến sư phụ đâu?
Hòa thượng tạ ơn rồi đứng dậy đưa Đại vương ra khỏi cửa am.
Nhạc Chân cực chẳng đã phải đi bộ về sơn trại.
Còn Mạnh Bang Kiệt được ngựa, chạy như bay, ngựa chạy càng nhanh, chàng càng thúc giục. Đến một khu rừng kia, đột nhiên Mạnh Bang Kiệt gò cương lại lẩm bẩm:
- Ôi chao, ai mà độc ác như vậy? Đào hang, đào hố giữa đường, may mà ta lanh mắt, nếu không nguy tai rồi.
Chàng vừa nói vừa đưa mắt ngó quanh tim đường đi tránh.
Bỗng một tiếng pháo nổ vang rừng, rồi không biết từ đâu ló ra mười mấy cái móc câu giật Bang Kiệt ngã ngựa không kịp xoay trở. Mấy mươi lâu la từ trong núi ùa ra trói Bang Kiệt lại, dẫn về sơn trại.
Chúng dắt con ngựa của Bang Kiệt theo rồi nhìn con ngựa cười nói:
- Thế là hôm nay chúng mình bắt được một người anh em đồng đạo rồi! Con ngựa này chính là con ngựa của Tiền Sơn Đại vương mà cột đâu sơ hở để cho tên này trộm đi như thế này?
Một tên cãi lại:

- Tại sao mi lại bảo hắn là người anh em đồng đạo? Hắn chỉ là tên ăn trộm còn chúng mình có Đại vương, có lâu la khác xa kia mà?
Một đứa lại lên tiếng:
- Xét kỹ cũng không khác mấy, dù trộm hay cướp cũng là một phường đạo tặc thôi.
Tên cao lớn trong bọn nói:
- Thôi các chú đừng nói nhiều chuyện lôi thôi, hãy giải nó nhanh về trại cho rồi kẻo tên này ta xem tướng mạo nó cũng không vừa đâu, rủi nó chạy mất, mang tội cả lũ đấy.
Sau đó chúng đem Bang Kiệt để lên lưng ngựa trói dính vào yên, chở về trại. Tên đầu mục chạy vào báo rồi chạy ra nói:
- Có lệnh Đại vương hãy đem hắn làm thang giã rượu.
Bọn lâu la cười lên thích thú. Một tên nhìn Mạnh Bang Kiệt từ đầu đến chân và nói:
- Thằng này trông mập mạp, làm thang giã rượu ngon tuyệt.
Rồi bọn lâu la đem Mạnh Bang Kiệt trói trên một cây cột phía trên có một cái vòng, lâu la rẽ tóc chàng ra buộc vào cái vòng ấy; đoạn có một đứa xách đến một thùng nước, một đứa xách chậu, đứa lại cầm đao.
Tên đầu mục bưng một chén nước chi không biết đặt vào miệng Mạnh Bang Kiệt nói:
- Ông bạn hãy uống đi.
Mạnh Bang Kiệt nói:
- Nước gì đen mò mà mi bảo ta uống?
Bọn lâu la đáp :
- Dầu vừng đấy, ngươi uống đi. Uống xong ta sẽ lấy nước xối trên đầu ngươi kỳ cọ cho sạch sẽ rồi ta mới lấy dao mổ bụng ngươi lấy cho trọn bộ lòng bỏ vào cái chậu này đem dâng cho Đại vương làm thang giã rượu.
Bang Kiệt nghe nói mồ hôi toát ra ướt mình, liền cắn răng chặt cứng không chịu uống.
Lâu la nói:
- Thế thì thằng nay nó đòi ăn đòn rồi.
Vừa nói vừa xách chiếc roi mây to bằng nắm tay lại toan đánh, Mạnh Bang Kiệt la to:
- Ôi chao, nay Mạnh Bang Kiệt này chết tại đây có ai biết cho.

May đâu lúc đó có Tiền Sơn Đại vương vừa đi tới nghe la ba tiếng Mạnh Bang Kiệt liền bảo lâu la dừng tay, chạy đến gần xem kỹ thì quả là anh em bèn hối hả sai tả hữu cởi trói, lại sai lấy y phục mặc vào.
Bọn lâu la thấy vậy vội chạy đi báo cho mấy vị Đại vương hay.
Hồi lâu Mạnh Bang Kiệt mới hoàn hồn, nói:
- Nêu không có đại huynh đến đây thì chắc đệ đã lìa bỏ cõi trần rồi.
Lúc ấy mấy vị Đại vương kia cũng vừa đến đông đủ nhìn Tiền Sơn Đại vương nói:
- Đại ca, tên này là tên ăn trộm ngựa, sao đại ca lại quen biết hắn?
Tiền Sơn Đại vương thong thả đáp:
- Hãy về trại rồi ta sẽ nói rõ cho các chư đệ biết.
Rồi mấy Đại vương cùng Mạnh Bang Kiệt dắt nhau về trại làm lễ ra mắt nhau mới ngồi lại nói chuyện. Nguyên người cứu Mạnh Bang Kiệt này chính là Bẩm Bảo tướng quân Nhạc Chân ở nơi Tiền Sơn. Còn ở chốn Hậu Sơn có bốn vị đại vương là Hồ Thiên Bảo, Hồ Thiên Khánh, Dư Khánh và người chuyên môn ăn bộ lòng người ấy là Kim Bưu.
Nhạc Chân nói với Mạnh Bang Kiệt:
- Đã bao phen ta cho người đến mời đệ lên núi để tụ nghĩa với nhau nhưng lần nào đệ cũng trả lời là lệnh tôn tại đường nên không đi được, nay đệ đi đâu bị lâu la nó bắt như vậy? Thế còn lúc nó bắt được đệ sao đệ không nói tên họ ra để chi cho chúng hành hình như vậy? Nếu ta không kịp thời đến thì tính mạng hiền đệ nguy rồi.
Mạnh Bang Kiệt nói:
- Chẳng phải đệ không tưởng nhớ đến đại ca, song vì gặp phải hoàn cảnh quá khổ, thành thử đệ quên mất?
Nhạc Chân hỏi:
- Hoàn cảnh đau khổ như thế nào đệ có thể nói rõ cho ta biết được không?
Mạnh Bang Kiệt liền đem việc Lưu Nghê đi săn giết chết cha mình đầu đuôi thuật lại một hồi và nói:
- Nay tiểu đệ muốn đi tìm Nhạc Nguyên soái đầu phục, xin quân về báo thù cho cha mẹ.

Hồ Thiên Bảo xen vào nói:
- Ồ, tưởng gì chứ việc ấy có khó chi. Nay Mạnh huynh muốn báo thù thì anh em ta hợp quân lại. Tổng cộng hai cái trại này ít nhất cũng mấy ngàn lâu la, đủ sức báo thù cho Mạnh huynh rồi, hà tất phải đi đâu cho xa?
Mạnh Bang Kiệt nói:
- Đệ nghe Nhạc Nguyên soái là người trung hiếu vẹn toàn, nghĩa khí ít ai bì, nếu anh em mình đầu người ắt công tư lưỡng tiện, chẳng hay hơn sao?
Mấy vị Đại vương gật đầu khen phải, Mạnh Bang Kiệt lại nói:
- Đệ xét thấy chúng mình ở chốn núi non làm nghề này rốt cuộc cũng chẳng ra gì, chi bằng nhóm hết bọn lâu la ở hai núi xuống đầu Nhạc Nguyên soái, nếu quả người là đấng trung quân thì chúng mình tòng phục, lập công lao cho diệu tổ vinh tông, bằng xét kỹ người ấy cũng chỉ là phường giá áo túi cơm thì anh em chúng mình kéo binh tướng trở về núi lại như cũ chớ có sao đâu?
Nhạc Chân nói:
- Chính anh cũng có ý định đó từ lâu, vậy bây giờ chúng ta hãy đi ngay rồi đến đó sẽ tùy cơ liệu định.
Nói rồi truyền lệnh cho lâu la thu hết lương thảo bạc tiền bày tiệc ăn uống say vùi rồi mới dẫn hơn một ngàn lâu la nhắm Ngẫu Đường quan thẳng tiến.
Bây giờ nhắc đến Nhạc Nguyên soái ở tại Ngẫu Đường quan, hôm nay đã đến rằm tháng Bảy là ngày xá tội vong nhân. Chư tướng đều theo thường lệ sắm sửa lễ vật cúng tế tổ tiên, duy có Ngưu Cao kề vai nói nhỏ với Kiết Thanh:
- Đệ tế tại đây, còn đại ca hãy đem đến trước kia tế cho cách ra, lúc nào tế xong sẽ sai gia tướng nó đem lại ăn uống chung với nhau.

Kiết Thanh khen phải rồi mỗi người bầy bàn cúng tế mỗi nơi.
Ngưu Cao vái lạy rồi nhớ đến mẹ già, khóc rống lên.
Kiết Thanh nghe Ngưu Cao khóc lóc thảm thiết cũng động lòng khóc theo. Tế xong cả hai đều đốt giấy tiền rất nhiều, rồi sai gia tướng bưng hai mâm để chung lại một chỗ cùng nhau ăn uống.
Rượu vừa rót ra, Ngưu Cao bưng lên nói:

- Rượu này là rượu buồn nuốt sao cho trôi? Muốn uống được xin Kiết đại ca hãy ra cái lệnh chi cho vui, họa may khuây khỏa nỗi buồn mới mong uống được.
Kiết Thanh suy nghĩ mãi không tìm ra sáng kiến gì liền nói:
- Thôi Ngưu đệ hãy ra lệnh lấy.
Ngưu Cao nói:
- Nếu muốn đệ ra lệnh thì Kiết huynh phải tuân theo.
- ấy là lẽ tất nhiên, hà tất phải nói.
Ngưu Cao trầm giọng cho ra vẻ nghiêm trọng và bắt đầu nói:
- Đêm nay trăng tỏ, vậy chúng ta lấy trăng làm đề, mỗi người vịnh một bài thơ chơi, nếu vịnh được thì thôi bằng không được phải phạt mười chén lớn.
Kiết Thanh nói:
- Được tất lắm.
Rồi rót một chung rượu đầy vừa uống vừa ngâm:
Vành vạnh như mặt nguyệt
Khi tròn, khi lại khuyết
Ngắm đi rồi ngắm lại,
Tựa hồ con Bạch biếc.
Ngưu Cao vỗ tay cười hềnh hệch nói:
- Sai bét, mặt trăng đâu có giống Bạch biếc. Phải phạt mới được.
Kiết Thanh nói:
- Được rồi, ta chịu phạt nhưng chỉ năm chén thôi nhé.
Ngưu Cao lắc đầu:
- Không thể được, phải uống cạn đủ mười chén, đệ mới chịu.
Kiết Thanh nói:
Được rồi, mười chén thì mười chén, ta sẽ uống nốt, nhưng bây giờ phải đến lượt đệ chứ?
- Phải rồi, đại ca hãy nghe đệ ngâm đây này.
Vừa nói vừa rót một chén cầm trên tay, rồi hắng giọng ngâm:
Rượu rót đầy chung ánh trăng soi
Vui vầy tiệc rượu chốn trần ai
Ngâm thơ cảm thấy lòng khao khát
Trăng, rượu, và chung nuốt hết thôi.
Dứt tiếng ngâm, Kiết Thanh cười ngặt nghẽo và nói:
- Hiền đệ đã ngâm như vậy nhất định đệ phải làm theo, nghĩa là

mặt trăng ở trên cao chẳng nói làm gì, riêng cái chung rượu kia phải nuốt luôn ta mới chịu.
Ngưu Cao mỉm cười đáp:
- Chung rượu này còn to hơn cuống họng mà huynh bảo đệ nuốt sao vào?
- Tại vì hiền đệ ngâm "nguyệt, rượu và chung uống hết thôi hễ ngâm được thì làm được chứ, bằng không thì phải phạt mười chén vậy.
Ngưu Cao cười xòa:
- Thôi được, phạt thì em chịu phạt chứ cái chén em nuốt không được đâu.
Nói rồi rót rượu uống một hơi sáu bảy chén, vụt đứng dậy chạy.
Kiết Thanh ngạc nhiên hỏi:
- Uống chưa đủ số mà em chạy đi đâu?
Ngưu Cao quay lại nói với:
- Xin lỗi đại ca, em đi "giải tỏa" rồi vào ngay đấy.
Nói rồi chạy thẳng qua bên kia bờ núi, đái vọt vào trong đám cỏ rậm. Ngờ đâu trong đám cỏ có một người đang nấp trong đó bị Ngưu Cao đái xối lên đầu, người ấy phải né tránh bị Ngưu Cao trông thấy nắm cổ kéo về khoe với Kiết Thanh:
- Kiết ca ơi, đệ vừa bắt được một thằng gian tế đây này.
Kiết Thanh cười nói nửa đùa, nửa thật:
- Thật là thời vận đệ tốt quá, thậm chí đi tiểu cũng lập được công lao.
Rồi gọi gia tướng thu góp đố tế lễ, đồng thời trói tên gian tế ấy dẫn về đại dinh hầu lệnh.
Ngưu Cao vào thưa:
- Đệ lên thổ sơn bắt được một tên gian tế dẫn về đây xin Nguyên soái liệu định.
Nhạc Phi truyền dẫn vào. Gia tướng vâng lệnh dẫn tên ấy vào quỳ trước trướng. Nhạc Nguyên soái nhìn qua sắc phục biết ngay hắn là gian tế của Kim Phiên, liền giả vờ say quá chén xiên qua xẹo lại nói giọng lè nhè bảo:
- Tại sao lại trói hắn? Hãy mở trói cho hắn mau lên. Nhạc Phi khà khà mấy tiếng lúc lắc chiếc đầu nói tiếp:
- Trương Bảo ơi! Tại sao ta sai ngươi qua Sơn Đông mà ngươi. lại không đi lại nấp đâu đó làm gì cho Ngưu Cao nó bắt được?

Còn phong thư ngươi để đâu?
Người ấy làm thinh không dám nói nửa lời. Nhạc Nguyên soái lại nói:
- Trương Bảo, chắc là mi bỏ mất phong thư nên không lấy gì mang đi, mà về cũng không dám về mới trốn tránh như vậy phải không?
Người ấy thấy vậy cười thầm và nói:
- Dạ tội tôi đáng chết.
Nhạc Nguyên soái gật đầu:
- Đúng đấy, tội ấy khó dung, nhưng ta nghĩ dù sao ngươi cũng là đứa tâm phúc của ta, rủi lỡ một lần ta tha, để ta viết một phong thư khác, nhưng ta sợ ngươi lại làm mất nữa hỏng cả việc cơ mật của ta. Ta sẽ không giao thư cho ngươi bằng cách ấy nữa.
Nói rồi lấy bút thảo một bức thư, lấy giấy dầu gói kỹ còn bao sáp ra ngoài rồi sai quân mổ bắp đùi người ấy ra bỏ viên sáp ấy vào khâu lại và dặn:
- Trương Bảo, ngươi phải mang đi cho mau và phải cho cẩn thận nếu còn để thất lạc, ta chém đầu.
Người ấy dạ dạ rồi lạy ta lui ra lập tức. Lúc ấy Ngưu Cao trông thấy Trương Bảo đứng sờ sờ sau lưng Nguyên soái nên lấy làm lạ nghĩ thầm:
- "Lạ thật, dẫu Nguyên soái có say đi nữa cũng không thể nhìn lầm như thế được mà".
Khi người ấy đi rồi, Ngưu Cao lại tức tối hơn nữa, liền bước tới hỏi Nhạc Phi:
- Tại sao Nguyên soái lại gọi tên gian tế ấy là Trương Bảo?
Nhạc Phi cười đáp:
- Đệ hiểu sao được, phàm dụng binh thì phải xảo trá, nay ta chém đứa tiểu tốt ấy có ích gì? Ta có ý định đem binh đi lấy Sơn Đông đã lâu, nhưng quân Kim đến đánh Ngẫu Đường quan thành thử không đi được. Sẵn dịp này ta dụng kế lấy nó làm gian tế cho ta, xem thử tình hình ở đó ra thế nào cho biết.
Bấy giờ chư tướng mới hiểu, ai nấy đều buột miệng khen:
- Nguyên soái mưu cao đệ nhất, nếu không nói ra thì ai hiểu nổi.
Sau đó Nhạc Nguyên soái cắt người qua Sơn Đông dò nghe tin tức Lưu Dự.
Tên gian tế ấy không phải ai mà chính là tên tướng của Ngột

Truật tên Hốt Nhĩ Mê. Ngột Truật sai hắn đến Ngẫu Đường quan để thám thính tin tức Nhạc Phi, ngờ đâu bị Ngưu Cao bắt được đem đến ra mắt Nhạc Nguyên soái, hắn bị rạch bắp đùi bỏ phong thư vào rất đau đớn, song trong lòng lại cười thầm, vội chạy thẳng về Hà Giang phủ vào ra mắt Ngột Truật.
Ngột Truật trông thấy Hốt Nhĩ Mê mặt mày vàng mét nghĩ thầm: "Chắc thằng này đi dọc đường đau ốm chi đây nên mới về trễ kỳ hạn như vậy ".
Ngột Truật chưa kịp hỏi, Hốt Nhĩ Mê đã bẩm:
- Tôi vâng lệnh chúa công tới Ngẫu Đường quan thám thính, khi nấp trong đám cỏ bị Ngưu Cao bắt được đem về nạp cho Nhạc Phi. May thay lúc ấy Nhạc Phi đang say mèm không còn biết ai là ai cả. Gã nhìn lầm tôi là Trương Bảo nên giao cho tôi một phong thư bảo đem qua Sơn Đông giao cho Lưu Dự.
Ngột Truật mừng rỡ hỏi ngay:
- Thư ấy đâu? Đưa đây ta xem thử nào.
Hốt Nhĩ Mê nói:
- Thư trong bắp đùi tôi đây này.
Ngột Truật lấy làm lạ hỏi:
- Thư sao lại ở trong bắp đùi?
Hốt Nhĩ Mê đáp:
- Chỉ vì Nhạc Phi sợ Trương Bảo làm mất nên mới xẻ bắp đùi bỏ vào đó rồi khâu lại; đau đớn khi đi lắm, nên tôi mới về trễ.
Ngột Truật bẻ sáp lấy thư ra xem, thì ra Lưu Dự ước hẹn với Nhạc Phi làm nội công ngoại kích để lấy Sơn Đông. Bức thư này là thư của Nhạc Phi trả lời.
Ngột Truật cả giận mắng:
- Lưu Dự là loài chó săn, ta đãi nó như vậy mà nó còn phản phúc, thật quả là một đứa gian thần còn để nó làm gì nữa.
Mắng rồi, lập tức sai Nguyên soái là Kim Nhãn Đạo tự Ma Lý Chi đem ba nghìn quân thắng qua Sơn Đông bắt hết toàn gia Lưu Dự .chém đầu.
Quân sư Hấp Mê Xi bước ra tâu:
- Xin chúa công chớ vội tin, vì phong thư ấy chưa biết rõ thật giả, chi bằng sai người qua Sơn Đông thám thính hư thật rồi sẽ thi hành nếu không suy xét, chém chết Lưu Dự có phải trúng độc kế của Nhạc Phi không?

Ngột Truật nói:
- Mặc kệ, những đứa gian thần để làm gì? Hãy bắt toàn gia nó giết hết cho ta.
Kim Nhãn Nguyên soái dẫn quân đi liền.
Tại Ngẫu Đường quan, Nhạc Nguyên soái đang ngồi trong trướng bỗng có quân thám tử vào báo:
- Phía ngoài ải gần đại lộ có một đạo binh mã đang đóng dinh trại tại đó.
Nhạc Nguyên soái vội hỏi:
- Có phải quân Phiên không?
Thám tử đáp:
- Chẳng phải quân Phiên, thấy giống hệt quân ăn cướp.
Nhạc Nguyên soái bèn gợi Thang Hoài và Thi Toàn vào dặn:
- Chư đệ hãy ra do thám xem sao. Nếu chúng nó đến đầu thì phải dắt chúng nó về đây.
Hai người vâng lệnh lên ngựa đi ước chừng được mười dặm quả thấy có một đạo binh mã đóng dinh trại tại đó Thang Hoài giục ngựa lướt tới nạt lớn:
- Binh mã ở đâu, đến đây làm gì?
Lâu la chạy vào phi báo, sáu viên tướng ở sơn trại lập tức chạy ra nói với Thang Hoài:
- Chúng tôi là những tướng cướp chiếm cứ núi Ngọa Ngưu, nghe đồn Nhạc Nguyên soái kính sĩ, chuộng hiền nên đến đây quy thuận chẳng hay nhị vị tướng quân tên họ là chi?
Thang Hoài và Thi Toàn nghe nói vội vã xuống ngựa nói:
- Hai anh em tôi là Thang Hoài và Thi Toàn vâng lệnh Nhạc Nguyên soái đến đây kiểm chứng, nếu liệt vi tướng quân có ý muốn đầu hàng thì xin theo tôi về ra mắt Nguyên soái, xem người định đoạt thế nào.
Sáu tướng đồng thanh nói:
- Chúng tôi cảm phiền nhị vị tướng quân dẫn kiến.
Rồi tám người đều lên ngựa đi thẳng vào thành, khi đến trước dinh, Thang Hoài quay lại nói với sáu tướng:
- Để tôi vào bẩm cho Nguyên soái hay trước rồi sẽ ra mời lục vị vào ra mắt.
Sáu người ấy gật đầu, Thang Hoài và Thi Toàn vào trong ra mắt Nguyên soái bẩm:

- Đạo binh ấy do sáu người cầm đầu. Bọn này là hảo hán ở tại Ngọa Ngưu sơn, nay tình nguyện đến đây quy thuận, hiện còn đứng ngoài dinh hầu lệnh.
Nhạc Nguyên soái mừng rỡ liền cho mời vào. Sáu tướng vào quỳ trước trướng tự xưng:
- Chúng tôi gồm có: Mạnh Bang Kiệt, Nhạc Chân, Hồ Thiên Bảo, Hồ Thiên Khánh, Dư Khánh và Kim Bưu đều ở tại Ngọa Ngưu sơn, vì thấy Lưu Dự bất nhân nên mới đến đây đầu thuận Nguyên soái.
Mạnh Bang Kiệt lại nói tiếp:
- Tôi vốn là con nhà lương dân, cả nhà tôi đều bị Lưu Nghê giết sạch, chỉ có một mình tôi thoát khỏi, may gặp mấy vị hảo hán này thương tình muốn đi báo thù cho tôi, nên tôi khuyên hết mấy người cải tà quy chính đến đây đầu Nguyên soái, vậy xin Nguyên soái phát binh qua Sơn Đông bắt hết cha con Lưu Dự diệt kẻ bán nước cầu vinh và trả thù cho những lương dân chết oan về tay chúng.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Cha con Lưu Dự đầu hàng Kim Phiên, chính Ngột Truật cũng không ưa chúng đâu. Bổn soái đã có cách làm cho chúng nó hại nhau. Để chờ quân thám thính về đây sẽ xem kết quả thế nào. Nếu kế ấy không thành thì bổn soái đích thân đem quân đi báo thù cho tướng quân.
Mạnh Bang Kiệt tạ ơn lui ra. Nhạc Nguyên soái kiểm điểm binh tướng mới hàng, tổ chức thành đội ngũ, y giáp và cờ hiệu đều đổi theo quân Tống. Nhạc Nguyên soái lại làm lễ kết nghĩa anh em với sáu vị hảo hán và bày yến tiệc thết đãi.
Sau đó mấy hôm, Nhạc Nguyên soái đang ở trong dinh bàn luận việc binh pháp với chư tướng bỗng nghe quân báo:
- Thám tử đã về.
Nhạc Nguyên soái vội cho vào hỏi, thám tử bẩm:
- Đứa con lớn của Lưu Dự là Lưu Lân thấy cha và em đem binh đi tàn sát gia đinh Mạnh Thái Công, y đứng ra can gián chẳng được đã nhảy xuống thành tự vẫn. Sau đó Ngột Truật lại sai một vị Nguyên soái là Kim Nhãn Đạo tự Ma Lý Chi dẫn ba ngàn quân đến bắt hết cả nhà Lưu Dự giết sạch, duy có một đứa con thứ Lưu Nghê mắc đi săn bắn, nghe được tin ấy vội vã trốn mất nên

mới thoát, song chẳng biết đi đâu.
Nhạc Nguyên soái khen và thưởng cho tên thám tử một tấm ngân bài rồi bảo y tiếp tục đi do thám nữa.
Thám tử tạ ơn lui ra.
Nhạc Nguyên soái lại nói với Mạnh Bang Kiệt:
- Lưu Dự đã chết rồi chắc hiền đệ đã mát ruột phần nào, duy còn Lưu Nghê đợi khi nào bắt được nó sẽ cho mổ lấy gan tế lệnh tôn.
Mạnh Bang Kiệt cũng như chư tướng đều bái tạ lui ra, ai về dinh nấy.
Nhắc qua Kim Nhãn Đạo Ma Lý Chi giết chết Lưu Dự xong còn tịch thu hết gia sản đem về Hà Giang phủ phục lệnh. Ngột Truật bèn lấy của ấy đem phân phát cho tướng sĩ rồi truyền lệnh:
- Nay Nhạc Phi ở tại Ngẫu Đường quan ngăn trở binh ta chẳng hay có ai dám đi cướp ải ấy chăng?
Vừa dứt lời, bỗng có Thái tử Hồ Hãn bước ra xin đi.
Ngột Truật nói:
Vương huynh hãy đem mười vạn binh mã đến đó, song phải hết lòng đánh phá mới được.
Hồ Hãn lĩnh mệnh kiểm điểm binh mã, lại có một bọn Nguyên soái và bình chương theo yểm trợ. Hồ Hãn rời khỏi Hà Giang phủ rầm rộ kéo đi, nhắm Ngẫu Đương quan thẳng tiến. Quân thám tử của Nhạc Nguyên soái trông thấy vội chạy về phi báo:
- Nay có Thái tử Kim quốc là Hồ Hãn đem mười vạn quân đến quyết lấy Ngẫu Đường quan của ta, hiện chúng còn cách đây không xa.
Nhạc Nguyên soái sai quan Chánh Ty điểm quân làm bốn đội mỗi đội gồm năm ngàn. Châu Thanh lãnh một đội qua phía chính Nam đóng dinh ngăn giặc. Triệu Vân lãnh một đội đóng về phía Tây, Lương Hương lãnh một đội đóng về phía Đông, còn Kiết Thanh lãnh một đội đóng về phía chính Bắc để tiếp ứng. Bốn tướng theo lệnh kéo quân phân tán lập tức. Nhạc Nguyên soái hiệp với chư tướng đóng tại trung dinh để phòng quân Phiên cướp ải.
Khi Hồ Hãn kéo binh đến còn cách ải chừng mười dặm, truyền lệnh:
- Bây giờ trời đã tối rồi, ta hãy đóng quân nghỉ ngơi, đợi sáng

mai sẽ xuất quân phá ải.
Ba quân được lệnh lập tức an dinh hạ trại. Hồ Hãn bèn lập đại dinh nhắm ngay ải Ngẫu Đường quan, nhưng lại nghĩ:
- "Lúc trước tại núi Thanh Long, binh mã ta hơn mười vạn cũng bởi ta không đề phòng, cho nên Nhạc Nam man một người một ngựa xông vào phá dinh, giết quân ta thây nằm chật đất, máu chảy tựa sông, nếu hôm nay lại bị như vậy nữa thì còn mặt mũi nào nhìn thấy phụ vương và em trai ta".
Nghĩ rồi mật truyền cho quân sĩ đào hầm trước trướng và hai bên lại mai phục móc câu sẵn sàng đề phòng quân tướng Nhạc Phi ăn quen mò đến là sập bẫy ngay.
Quân sĩ răm rắp vâng lệnh, chỉ trong chốc lát cạm bẫy đã được bố trí đâu đó xong xuôi. Một người diện mạo giống như Hồ Hán, mặc y phục, nguyên soái ngồi tại trước trướng, hai bên đốt hai cây nến sáng trưng, còn Hồ Hãn thì yên trí lui vào dinh sau ngủ chờ tin thắng trận!

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ ba mươi lăm
Kiết Thanh sa hầm bị Phiên quân bắt
Anh em họ Trương về đầu Tống triều

Cũng trong lúc đó, có một người ăn mặc rách rưới đang trên đường tìm đến Ngẫu Đường quan. Hảo hán đó là Trương Lập là con trai lớn của Trương Thúc Dạ. Người này còn một người em nữa là Trương Dụng, vì không muốn mang tiếng nhơ là con một kẻ đầu hàng giặc (thực chất là trá hàng) đã bỏ thành trốn đi. Sau đó bị lạc nhau trong một trận hỗn chiến với quân Phiên. Trương Lập đã tiêu hết cả số bạc mang theo nên phải đi xin ăn sống qua ngày.
Trên bước đường hành khất, Trương Lập lại nghe tin Nhạc Nguyên soái đóng binh tại Ngẫu Đường quan nên đi suốt ngày đêm để tìm đến xin theo.

Rủi cho Trương Lập đi trễ một ngày nên khi đến nơi đã thấy quân Phiên đóng trước ải chật ních, không thể nào vào ải được. Trương Lập chạy lên một hòn núi đất ngồi nghỉ chân và thầm nghĩ:
"Thôi bây giờ ta tạm nghỉ nơi đây, chờ đến canh khuya sẽ ra sức đánh bừa vào quân Phiên một trận cho thỏa dạ rồi mai vào ra mắt Nhạc Nguyên soái dâng công luôn thể".
Nghĩ rồi, ngồi dựa gốc cây, gió thổi mát rượi đến tận tâm hồn, khiến chàng miên man trong giấc điệp lúc nào không hay biết.
Hôm ấy cũng có Hà khẩu Tổng binh là Tạ Côn vâng lệnh chở lương đến đó, gặp quân Phiên đóng trước ải nên chẳng dám đến, liền đi quẹo qua sau núi đóng quân rồi sai người lén vào ải thông báo cho Nhạc Nguyên soái hay để sai tướng gửi quân đến yểm hộ đem lương thảo vao ai.
Nhắc lại anh chàng Trương Lập ngồi dựa gốc cây ngủ quên hồi lâu giật mình thức dậy, dụi mắt mấy cái rồi xách côn chạy dông xuống núi để đánh quân Phiên. Đáng lẽ chàng chạy xuống phía trước núi thì gặp dinh Phiên rồi, đằng này chàng lại nửa thức nửa ngủ chạy xuống phía sau núi nên gặp dinh của Tạ Côn. Trương Lập không hỏi ất giáp gì cả, cứ việc tung côn đánh văng mạng.
Ba quân hoảng loạn la lên, Tạ Côn cầm đao lên ngựa quát lớn:
- Ngươi là ai dám đến đây cướp lương của Nhạc Nguyên soái?
Trương Lập nghe vậy giật nảy người bước lùi ra sau đứng nhìn sửng sốt. Chàng lẩm bẩm:
"Thì ra đây không phải là dinh Phiên mà là dinh của Nhạc Nguyên soái, ta lầm như thế này là tội đáng chết .
Nghĩ đến đây, Trương Lập bỏ chạy lên núi, Tạ Côn cũng không dám đuổi theo, chỉ lo kiểm điểm lại binh lương thì thấy bị đối phương giết chết hai mươi người, còn lương thảo thì không hề hấn gì cả.
Chạy lên tới đỉnh núi, Trương Lập dừng chân suy nghĩ:
- "Ta đã không lập được công lao lại phạm tội nặng thế thì làm thế nào đầu Nhạc Nguyên soái cho được? Thôi thì làm theo nghề cũ, đi xin ăn cho xong ".
Trương Lập lại sợ có người theo bắt mình, nên nhắm hướng Đông đi thẳng.

Đêm hôm ấy Kiết Thanh nao nức trong lòng không sao ngủ được, vội gọi quân sĩ căn dặn:
- Chúng bay giữ dinh, ta đi giây lát sẽ về ngay.
Gia tướng hỏi:
- Đêm hôm tăm tối mà lão gia đi đâu vậy?
Kiết Thanh nói:
- Lúc trước tại Thanh Long sơn ta bị thằng này nó dùng kế trá hình chạy đi mất khiến Nhạc đại huynh ta quở trách, nay nó lại lần đến đây đóng dinh, không đi bắt nó đem về nạp cho Nguyên soái còn đợi đến lúc nào?
Kiết Thanh ra chọn một con tuấn mã hạng nhất rồi nhảy tót lên chạy thẳng đến dinh Hồ Hãn, vừa la hét vừa múa lang nha bổng đánh thẳng vào dinh. Quân Phiên la to lên:
- Nam man đến phá dinh, hãy chạy mau.
Quân Phiên chạy dài không dám ngăn trở. Kiết Thanh thấy đối phương tinh thần bạc nhược lại phấn khởi đánh vào giữa trung quân. Nhìn vào trong trướng có một người đang ngồi, mặt như củ nghệ, đầu đội mũ song long có giắt cặp lông trĩ rất cao, mình mặc áo đại hồng chiến bào, hình dung cao lớn. Kiết Thanh mừng rỡ lầm bẩm:
- Quả thật có Hồ Hãn ở đây.
Vừa nói vừa giục ngựa chạy thẳng vào trướng. Bỗng "ầm" lên một tiếng, cả người lẫn ngựa đều sa xuống hầm, hai bên quân Phiên la hét om sòm dùng câu liêm móc giật Kiết Thanh lên trói chặt lại, dẫn vào dinh sau nạp cho Hồ Hãn.
Hồ Hãn nhìn kỹ chẳng phải Nhạc Phi mà lại là Kiết Thanh, liền sai quân dẫn ra chém quách.
Bỗng một vị Nguyên soái tên Thiết Tiên Văn Lang bước ra bẩm:
- Xin chúa công chớ nên chém người ấy.
Hồ Hãn đáp:
- Nó là Kiết Nam man, đã một lần ta suýt chết vì tay nó nay bắt được chẳng giết quách đi còn để làm gì?
Thiết Tiên Văn Lang nói:
- Khi chúa công ra đi, Thống soái Ngột Truật có dặn, hễ bắt được tên Nam man nào cứ việc tự tiện giết đi duy có bắt được Kiết Nam man thì phải giải về phủ Hà Giang cho người tự tay chém đầu, để rửa cái hận ngày trước.

Hồ Hãn nói:
- Phải đấy, bây giờ ta nhớ lại rồi. Nếu Nguyên soái không nói ta đã làm mếch lòng hiền đệ ta rồi. Nói rồi truyền lệnh cho tiểu Nguyên soái Kim Nhãn Lang Lang và Ngân Nhãn Lang Lang cùng một nghìn quân giải Kiết Thanh về phủ Hà Giang cho Ngột Truật chém đầu.
Bọn gia tướng của Kiết Thanh ở trong ải đợi suốt cả một đêm không thấy Kiết Thanh trở về, liền đi báo cho Nhạc Nguyên soái hay.
Nhạc Nguyên soái vội truyền lệnh gấp rút đánh quân Phiên để cứu Kiết Thanh.
Lệnh truyền, số tướng Tống lên ngựa xông ra như hùm ra khỏi núi: nào là Thang Hoài, Ngưu Cao, Trương Hiển, Vương Quới, Thi Toàn, Trương Quốc Tường, Đổng Phương, Dương Hổ, Nguyễn Lương, Cảnh Minh Sơ, Cảnh Minh Đạt, Dư Hóa Long, Nhạc Chân, Mạnh Bang Kiệt, Hồ Thiên Bảo, Hồ Thiên Khánh, Dư Khánh và Kim Bưu hiệp cùng ba dinh của Lương Hưng, Triệu Vân và Châu Thanh. Lại thêm Mã tiền Trương Bảo, Mã hậu Vương Hoành xông vào một lượt đánh phá dinh Phiên.
Bỗng thấy quân Phiên dạt sang hai bên chừa một đường rộng lớn, Nhạc Nguyên soái thầm nghĩ:
"Quân Phiên chừa đường trống thế này tất nhiên có quỷ kế".
Nghĩ đoạn truyền chư tướng phân làm bốn đạo quân ra phía sau dinh đánh bọc hậu.
Nhạc Nguyên soái đốt tiếng pháo lệnh nổ vang, bốn phương tám hướng áp vào một lượt, nỗ lực tung hoành, quân Phiên chống cự không nổi, bèn chạy tràn ra phía trước. Lớp thì té nhào xuống hầm chết làm cho cái hầm đầy cứng quân Phiên. Quân Tống ùa vào tả xung hữu đột đánh quân Phiên tan rã. Hồ Hãn dẫn bọn Bình Chương phân binh tả hữu ngăn đánh song bị binh Tống đánh quá mạnh, thế như núi lở biển tràn. Thương đâm đao chém giết quân Phiên thây nằm như núi, máu chảy thành sông. Hồ Hãn không thể liên lạc được với bọn tướng soái dưới quyền. Chúng, mạnh ai nấy tìm đường chạy bán sống bán chết. Nhạc Nguyên soái liền phân binh đuổi theo.
Bây giờ xin nhắc lại chuyện Trương Lập, từ khi đánh lầm trại của Tạ Côn thì vội trấn đi, nội trong đêm ấy đi ra đến đường lớn

mới thấy một đạo binh mã giải một cái xe tù rầm rộ nhắm phía Bắc tiến tới.
Trương Lập nghĩ thầm:
- "Xe chở tù mà đem về phía Bắc thì chắc là Tống tướng bị Kim Phiên bắt được rồi. Đêm qua ta đánh lầm trại của Nhạc Nguyên soái vậy ta cứu viên tướng này để cùng y về ra mắt Nguyên soái lấy công chuộc tội thì hay biết bao"
Nghĩ đoạn, vung thiết côn nhảy tới nạt
- Bọn Phiên nô, chúng bay giải ai đi đâu đó vậy?
Tiểu Phiên thấy Trương Lập ăn mặc rách rưới ra vẻ khinh thường, quát lại:
Đây là Tống tướng Kiết Thanh, ngươi là ai mà dám cả gan đón hỏi làm .gì?
Trương Lập lẩm bẩm:
- "Quả thật ta không lầm".
Rồi vung côn đánh ngã bảy tám mươi lính Phiên một lượt. Quân Phiên không ngờ tên hành khất này có sức mạnh phi thường đến thế, hoảng hốt la lối om xòm.
Kim Nhãn Lang Lang quát hỏi:
- Việc gì mà chúng bay loạn lên vậy?
Tên Phiên bẩm:
- Có một tên ngông cuồng đến muốn cướp xe tù, hắn đánh chết quân ta rất nhiều.
Kim Nhãn Lang Lang và Ngân Nhãn Lang Lang cả giận, giục ngựa đến trước múa đao chém Trương Lập, Trương Lập cũng vung côn đón đánh.
Cây côn của Trương Lập mạnh đến nỗi đánh văng cùng một lúc cả hai cây đao của tướng Phiên ra, rồi đánh xuống một côn trúng con ngựa gãy ngang xương sống. Kim Nhãn Lang Lang té nhào, bị Trương Lập bồi thêm một côn bể óc chết tươi. Ngân Nhãn Lang Lang thấy vậy hoảng hốt bỏ chạy, bị Trương Lập lẹ tay đánh với một côn, cả người lẫn ngựa đều bị đứt làm hai đoạn!
Lúc ấy Kiết Thanh ở trong xe tù thấy thế uốn mình như vành cung bật ngược, đạp mạnh một cái vỡ tan xe tù, giật lang nha bổng nhảy thót lên ngựa đánh thổi cát bay, đá chạy. Lại thấy Trương Lập ăn mặc rách rưới giống như ăn mày nên coi thường

không thèm đếm xỉa gì hết, cứ việc đánh mạnh đuổi theo quân Phiên.
Trương Lập thấy thế đứng lại nói một mình:
- "Lẽ nào ta cứu hắn, hắn lại không thèm đếm xỉa gì đến ta, thậm chí tên họ hắn cũng không hỏi. Hay ta cứu lầm rồi chăng? Thôi bây giờ có nói cũng không có ích gì hãy đi xin cơm ăn cho đỡ đói là hay hơn".
Rồi Trương Lập lặng lẽ quảy đôi giỏ rách lên vai xăm xăm đi tới phía trước.
Gần đó có một quả núi gọi là Viên Bạc sơn, địa thế vô cùng hiểm trở. Trên núi có một cái trại lớn của bốn viên hổ tướng chiếm giữ. Người cầm đầu là Gia Cát Anh, người thứ nhì Công Tôn Lang, người thứ ba Lưu Quốc Thân và người thứ tư là Trần Quốc Tá.
Bọn này chiêu mộ hơn bấn ngàn lâu la chuyên nghề ăn cướp.
Hôm ấy, đột nhiên lâu la chạy về phi báo:
- Có một đạo quân Phiên thất trận chạy ngang dưới núi.
Gia Cát Anh nghe báo mừng rỡ nói:
- Trên sơn trại ta lương thảo đã hết mà bọn quân Phiên này ở Trung Nguyên đã lâu chắc chúng vơ vét của cải lương thảo khá nhiều, sẵn đây ta đánh một trận cướp giật lương thảo của chúng đem về chi dụng.
Ai nấy đều khen phải rồi bốn vị hảo hán kéo theo lâu la xuống núi chặn quân Phiên lại, thương đâm, đao chém, giết chết không biết bao nhiêu mà kể.
Bốn hảo hán đang hăm hở giết quân Phiên bỗng thấy có Kiết Thanh đuổi theo vừa đến. Bọn Gia Cát Anh trông thấy Kiết Thanh mặt xanh, râu quắn ngỡ là Phiên tướng bèn áp tới vây bắt. Kiết Thanh vung lang nha bổng cự lại, song một mình Kiết Thanh đánh sao lại bốn người, nên mới đánh qua ba hiệp đã cảm thấy đuối sức. May thay vừa gặp Trương Lập xách côn chạy đến, thấy Kiết Thanh một mình chống cự với bấn viên hổ tướng coi thế cự không nổi, chàng nghĩ thầm:
- "Đáng lẽ không nên cứu thằng này làm gì, song bốn tướng vây đánh một, thật là trái lẽ, thôi đê ta cứu hắn một phen nữa xem sao".
Nghĩ rồi để giỏ xuống đất, vung côn nhảy tới nạt:.

- Kìa, bốn người mà vây đánh một rõ thật là tiểu nhân, ta phải ra tay mới được.
Đang cơn nguy cấp, Kiết Thanh vội kêu lên:
- Hảo hán hãy tiếp cứu tôi với.
Rồi Trương Lập nhảy vào hiệp sức với Kiết Thanh đánh lại bốn người kia. Bọn Gia Cát Anh cũng không ngờ đột nhiên lại có một người vô cùng mạnh mẽ đến cứu giúp đối phương.
Trong lúc ấy bỗng thấy Hồ Hãn bị Nhạc Nguyên soái rượt chạy đến ngả ấy.
Tiểu Phiên vội trở lại phi báo:
- Phía trước có Nam man đón đường.
Hồ Hãn thất kinh ngửa mặt lên trời than:
- Phía trước có binh đón đường, phía sau thì Nhạc Phi đuổi tới, ta biết liệu sao bây giờ.
Nhạc Nguyên soái dẫn hết tướng sĩ truy kích đến Viên Bạc sơn chẳng thấy quân Phiên đâu cả, lại thấy Kiết Thanh cùng một tên hảo hán áo quần rách rưới mà sức mạnh hơn người, đang nỗ lực đánh với bốn người.
Ngưu Cao thoáng thấy la lên:
- Kiết huynh đang đánh với ai phía trước kia kìa, anh em ta hãy đến đó trợ chiến mau.
Vương Quới nghe nói liên cùng Ngưu Cao, phi ngựa chạy bay đến.
Một cây đao, một cặp giản vô cùng lợi hại, không hỏi lai lịch chi hết, cứ việc sáp vô đánh liền.
Nhạc Nguyên soái ở sau vừa tới trông thấy bốn tên hán tử kia, một người cầm tân thiết thương, một người cầm song đao, một người cầm bát gián thủy ma thanh đông giản, một người cầm hai cây trước thiết tiên. Bốn người đều võ nghệ cao cường, lại thấy một hảo hán quần áo rách rưới, song mười phần mạnh mẽ, còn Kiết Thanh thì khỏi bị hại. Nhạc Nguyên soái cả mừng giục ngựa chạy tới lớn tiếng nói:
- Các người là ai mà dám cả gan đón đánh binh mã của bổn soái để cho quân Phiên chạy hết đi vậy?
Bốn tướng nghe nói vội dừng tay nhảy dạt ra ngoài.
Gia Cát Anh hỏi:
- Bọn ngươi không phải quân Phiên sao?

Ngưu Cao gằn giọng xen vào:
- Ngươi đui mù không thấy cờ hiệu của Nhạc Nguyên soái sao?
Bốn tướng ngước mặt nhìn cây cờ hiệu rồi nhảy xuống một lượt nói:
- Chỉ vì vị tưởng quân mặt xanh này không chịu mở miệng còn vị hảo hán này ăn mặc lôi thôi thế này làm sao chúng tôi biết được?
Kiết Thanh nghe nói vùng cười ngất, bốn tướng
chạy tới trước đầu ngựa Nhạc Nguyên soái bẩm:
- Bọn tôi là Gia Cát Anh, Công Tôn Lang, Lưu Quốc Thân và Trần Quốc Tá ở Viên Bạc sơn nhân thấy quân Phiên thua chạy ngang qua đây nên đem quân xuống giết một trận, chẳng dè gặp tướng quân mặt xanh chạy đến, anh em tôi nhận lầm là quân Phiên tướng nên mới xúc phạm binh của Nguyên soái.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Bốn vị hãy bình thân và nghe ta phân tỏ đôi điều, ta thấy các ngươi đều là hào kiệt mà ở chốn núi non thế này chẳng ích gì, nay quốc gia đang lúc hữu sự rất cần người tài sao chẳng đầu thuận triều đình, khuôn phò xã tắc chẳng là tốt hơn sao? Bốn vị nghĩ sao?
Bốn người đồng thanh đáp:
- Nếu được Nguyên soái thu nạp thì chúng tôi xin quyết liều thân khuyển mã.
Nguyên soái nói:
- Nếu các vị tình nguyện quy hàng thì hãy lên núi thu góp binh mã xuống đây theo bổn soái về ải.
Bốn người mừng rỡ vội trở về núi thu binh, còn Nhạc Nguyên soái trông thấy vị anh hùng áo rách đang đứng bên đường ngó ngơ ngác, bèn kêu lại hỏi:
- Ngươi là ai, vì sao lại giúp tướng ta đánh với bọn người ấy?
Trương Lập nghe hỏi, hai hàng nước mắt rưng rưng đáp:
- Tôi chính là con của Trương Thúc Dạ tên Trương Lập. Cha tôi làm quan Tiết Đạt sứ tại Hà Giang phủ. Nhân lúc Ngột Truật mới qua Trung Nguyên lần đầu, tôi không dè cha tôi trá hàng nên hai anh em tôi không chịu làm đứa gian thần nên lén cha tôi trấn ra khỏi thành muốn đánh quân Phiên, ngặt vì chúng nó quá đông không thể nào đánh lại nên anh em tôi bỏ chạy lạc nhau trôi nổi

khắp chốn giang hồ, sau nghe tin Nhị Đế bị quân Phiên bắt giải lên phía Bắc cha tôi liền tử tiết. mẹ tôi cũng qua đời. Tôi không biết làm sao nên phải đi ăn xin độ nhật qua ngày tháng: Mới đây tôi có nghe Khương Vương lên ngôi, lại phong lão gia làm soái cho nên đã mấy phen tôi muốn tìm đến quy thuận, rủi ro trong mình lại có bệnh nên phải chờ cho mạnh. Kế nghe Nguyên soái đóng binh tại Ngẫu Đường quan tôi vội vã tìm đến đó, ngờ đâu khi đến nơi thấy dinh trại quân Phiên đóng đầy trước ải. Tôi chạy lên thổ sơn nghỉ một hồi rồi sẽ đi đánh phá đám quân Phiên. Ngờ đâu tôi quá mệt mỏi ngủ quên khi thức dậy sơ suất đánh lầm trại lương thảo của Nguyên soái rồi sợ tội nên phải trốn đi. Dọc đường tôi gặp vị tướng quân mặt xanh này bị quân Phiên bỏ vào xe tù giải đi. Tôi bèn đánh phá quân Phiên cứu người. thoát nạn, nhưng người này không thèm tạ ơn một tiếng, cứ việc chạy theo đánh quân Phiên.
Tôi vừa đi đến đây lại gặp người này giao chiến với bốn vị kia? bị yếu sức gần thua, tôi thương hại liền xông vào trợ chiến.
Trương Lập kể đầu đuôi một hồi, Nhạc Nguyên soái lấy làm cảm động nói:
- Thì ra không phải người nào xa lạ, lại lập được công lao, vậy để bổn soái dâng biểu về triều xin phong chức cho.
Trương Lập nói:
- Nhờ ơn Nguyên soái bảo cử tôi không dám quên ơn.
Nhạc Nguyên soái gọi Kiết Thanh đến quở trách:
- Ngươi đã nhờ Trương Lập cứu giúp, ơn ấy rất lớn sao chẳng tạ ơn?
Kiết Thanh liền bước tới tạ ơn Trương Lập. Nhạc Nguyên soái lại nói:
- Ngươi chẳng đợi lệnh của ta tự ý ra quân một mình, lẽ ra phải chém đầu, song ta cũng rộng lòng dung cho ngươi, từ nay về sau nếu còn tái phạm ta không dung thứ.
Kiết Thanh cúi đầu tạ tội.
Còn đang vui vẻ, bọn Gia Cát Anh đã dẫn bọn lâu la đến. Nhạc Nguyên soái bèn kiểm điểm lâu la sơn trại lập thành một đội, phát pháo làm lệnh kéo binh về ải.
Về đến nơi, đồn binh xong xuôi, Nhạc Nguyên soái liền kết nghĩa anh em với bấn vị hảo hán Viên Bạc sơn, duy có Trương Lập

còn nhỏ bé không lẽ kết nghĩa làm anh em.
Còn đang sắp đặt trong thành, bỗng nghe quân vào báo:
- Tạ Côn giải lương thảo về đến, hiện còn đang ở ngoài hầu lệnh.
Nhạc Nguyên soái bèn cho kiểm điểm lương thảo cướp được của địch ghi vào sổ lương đồng thời ghi vào sổ công lao.
Ngày kia, lại có thánh chỉ sai Nhạc Nguyên soái phải dẫn binh qua Nhũ Nam đánh Tào Thành và Tào Lượng.
Nguyên soái lãnh chỉ và đưa sứ về, rồi bảo Ngưu Cao dẫn binh mã đi trước, hẹn đến Trà Lang quan chờ đợi Lúc nào có đại binh đến sẽ ra binh.
Ngưu Cao lĩnh mệnh đi ngay. Nhạc Nguyên soái lại sai Thang Hoài và Mạnh Bang Kiệt hộ tống lương thảo. Hai người cúi đầu vâng lệnh lui ra. Nhạc Nguyên soái còn bảo Tạ Côn phải tiếp tục vận động thêm lương thảo, Tạ Côn tuân lệnh đi liền.
Nhạc Nguyên soái sắp đặt đâu đó xong xuôi lại dặn dò Kim Tổng binh phải hết lòng giữ gìn Ngẫu Đường quan, rồi mới truyền quân nhổ trại ra đi.
Khi Ngưu Cao đến Trà Lang quan an dinh hạ trại xong xuôi mà trời hãy còn sớm. Ngưu Cao nói với bọn tinh binh:
- Hãy đi lấy cho được ải rồi sẽ ăn cơm.
Ba quân vâng lệnh nổi trống chiêng la ó vang trời dậy kéo đến khiêu chiến, bỗng nghe trên ải có tiếng súng nổ vang, cửa ải mở rộng, bên trong có một đạo binh ước chừng năm trăm người, cầm đầu là một viên hổ tướng tay cầm thiết côn vừa múa vừa xông tới. Ngưu Cao trông thấy tướng ấy mặt mũi đen sì, liền cười ngất và nói:
- Thằng bé con này sao nó đen đúa giống con ta thế?
Viên tướng kia giận tím gan không thèm nói nửa lời, cứ việc vung côn đánh liền. Ngưu Cao cũng múa giản đón đánh. Người ngồi trên ngựa đánh với người đi bộ, giản côn chọi nhau vang kên những tiếng chối tai nhức óc Đánh được ba hiệp, Ngưu Cao ngăn đỡ không nổi, phải quay ngựa chạy dài. Vừa chạy vừa hô:
- Chúng bay cứ việc theo miếng cũ thi hành.
Ba quân vâng lệnh hét lên một tiếng vang trời dậy đất cùng giương cung một lượt bắn vãi ra như mưa. Tướng Phiên thấy thế không dám đuổi theo phải dẫn quân trở về ải.

Ngưu Cao quay lại thấy đối phương đã rút lui nên mừng rỡ truyền quân đóng dinh sát bên đường an nghỉ.
Cách mấy hôm sau đại binh của Nhạc Nguyên soái đến, Ngưu Cao vội ra nghênh tiếp. Nhạc Nguyên soái hỏi:
-Ngưu đệ đến trước đã đánh trận nào chưa?
Ngưu Cao đáp:
- Không, hôm trước đệ có ra hội chiến với một tên hổ tướng, nó không chịu nói tên và không chịu đánh với đệ, có lẽ nó có thù oán chi với Nguyên soái nên nó quyết đợi Nguyên soái đến mới chịu đánh.
Nhạc Nguyên soái nghe nói mỉm cười vì biết chắc chắn Ngưu Cao bị thua rồi. Nguyên soái hỏi:
- Người ấy tướng mạo ra sao?
Ngưu Cao nói:
- Người ấy cao lớn và đen đúa như đệ vậy, dùng một cây thiết côn, không cưỡi ngựa, cứ việc chạy thình thịch dưới đất mà đánh.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Vậy ta phải đóng binh nghỉ ngơi rồi mai sẽ hay.
Hôm sau, Nhạc Nguyên soái hội với chư tướng, Nhạc Nguyên soái hỏi:
- Có ai dám lãnh binh đi lấy ải không?
Trương Lập bước ra bẩm:
- Hôm qua tôi nghe Ngưu tướng quân tả hình dạng người ấy giống như em tôi, vậy cho tôi ra thử xem thế nào?
Nhạc Nguyên soái chấp thuận ngay. Trương Lập lãnh binh đi thẳng đến trước ải khiêu chiến, bỗng nghe một tiếng súng nổ vang, có một tướng xông ra tay cầm thiết côn nạt lớn:
Tướng nào muốn đến đây chịu chết, hãy xưng tên cho mau.
Trương Lập nhìn kỹ quả nhiên là em mình nhưng giả vờ quát:
- Ngươi chớ hỏi tên ta làm gì, cứ hiểu rằng ta là người của Nhạc Nguyên soái sai đến đây bắt các ngươi là được. Ngươi hãy mau mau tự trói mình để ta đem về lập công, kẻo nhọc công ta ra sức.
Tướng kia là Trương Dụng cũng biết rõ người ấy là anh mình, nhưng cũng không thèm nói gì cả, cứ việc vung côn nhảy tới đánh liền. Trương Lập cũng vung côn đón đánh. Rồi hai người

ngầm hiểu ý giả vờ đánh được mấy hiệp, Trương Lập đánh bậy một đòn quay ngựa chạy dài, Trương Dụng đuổi theo bén gót khi đến chỗ vắng vẻ, Trương Lập liền quay lại gọi:
- "Bớ em!", Trương Dụng cũng gọi: "anh"! Hai người dừng tay nói chuyện với nhau. Trương Lập hỏi:
- Tạo sao em được ở chỗ này?
Trương Dụng nói:
- Từ khi bị lạc anh, em đi khắp chốn chân trời vẫn không thấy anh đâu cả, em lại không biết đâu nương dựa nên mới đến đầu Tào Thành, hắn phong em làm chức Tổng binh giữ ải Trà Lang. Em muốn đại huynh đầu hàng luôn chỗ này để anh em mình sum họp và hưởng sự giàu sang.
Trương Lập nói:
- ý nghĩ của em sai rồi, vì trước kia anh em ta không chịu đầu giặc Kim nên mới trấn cha mẹ bỏ đi. Nay Tào Thành và Tào Lượng là hai tên phản tặc, ta theo hắn làm gì. Mới đây Tống chúa đã lên ngôi tại Kim Lăng danh chính ngôn thuận lại thêm Nhạc Nguyên soái túc trí đa mưu, binh hùng tướng mạnh, cái ải này giữ sao cho được? Nếu để một mai bị thất thủ có ăn năn cũng không còn kịp nữa.
Trương Dụng nói:
- Thế thì ngày mai em sẽ giả thua bỏ ải cho anh có lẽ tiện hơn.
Trương Lập nói:
- Thế thì hay lắm. Thôi bây giờ để anh giả thua chạy trở về dinh bẩm cho Nguyên soái hay.
Nói rồi liền chạy trở về, Trương Dụng đuổi sát theo sau. Vừa đến trước ải hai người lại giả vờ đánh với nhau ba bốn hiệp. Trương Lập đánh trá bại chạy tuốt về dinh. Trương Dụng cũng thu quân về ải.
Trương Lập vào dinh ra mắt Nhạc Nguyên soái, đem hết việc anh em hẹn hò nhau kể lại đầu đuôi cho Nhạc Nguyên soái rõ. Nhạc Nguyên soái mừng rỡ vô cùng. Hôm sau Trương Lập lại đến trước ải khiêu chiến. Quân sĩ vào báo, Trương Dụng lại lãnh binh ra ải. Hai bên không nói năng gì cả, liền giao chiến kịch liệt, được ba bốn hiệp. Trương Dụng giả thua chạy, Trương Lập đuổi theo bén gót. Khi đuổi tới ải, Trương Dụng hô lên:
- Ba quân hãy nghe đây. Ta đã dâng ải quy thuận triều đình rồi.

Chúng bay đứa nào muốn đầu hãy đứng sang một bên.
Ba quân nghe nói đều dạ ran, rồi đầu hàng hết. Thế là lấy Trà Lang quan không tấn một giọt máu.
Anh em họ Trương vào ải chiêu an dân chúng rồi sai người đi mời Nhạc Nguyên soái. Nguyên soái truyền nhổ trại kéo quân vào ải.
Trương Lập dắt em mình là Trương Dụng đến ra mắt Nhạc Nguyên soái. Nhạc Nguyên soái vui mừng nói:
- Trong việc đánh chiếm ải Trà Lang quan không tốn một giọt máu nào, công lao của hai công tử là rất lớn. Rồi ta sẽ dâng biểu về Triều xin phong cho hai anh em làm chức Đô Thống. Hai anh em họ Trương cúi lạy tạ ơn.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ ba mươi sáu
Giải lương, Thi Toàn gặp Trương Hiến
Đi săn, hai tướng được duyên lành

Thê Ngô sơn là quan ải trước mắt mà Nhạc Phi phải đánh chiếm.
Để chuẩn bị cho trận đánh, một mặt Nguyên soái sai người đi thôi thúc lương thảo cho thật nhiều, một mặt cho gọi Trương Dụng đến hỏi:
- Ngươi ở đây đã lâu, có biết Tào Lương và Tào Thành dụng binh thế nào không?
Trương Dụng đáp:
- Hai người ấy đánh thủy giỏi lắm, lại có phó tướng là Hạ Võ và Giải Van võ nghệ cũng cao cường, binh sĩ có mấy mươi ngàn. Còn Tào Thành tính nết ưa kết bạn, nên anh hùng các xứ đến đầu thuận rất dông, nhưng đều là bọn hữu dũng vô mưu không đáng sợ. Duy có núi Thương Ngô còn có một tên tướng sức đánh muôn người, Nguyên soái phải đề phòng người ấy lắm mới được.
Nhạc Nguyên soái mừng thầm, nhưng phải chờ cho lương thảo

đến đầy đủ, sẽ xuất quân đánh Thê Ngô sơn.
Lại nói đến việc quan tổng binh Tạ Côn hộ tống lương thảo nhằm Trà Lang quan đi tới, bỗng nghe quân sĩ bẩm:
- Thưa lão gia, phía trước có hai đường, lão gia muốn đi đường nào?
Tạ Tổng binh hỏi:
- Đường nào gần hơn?
- Thưa đường nhỏ gần hơn.
Tạ Tổng binh nghĩ thầm:
- "Đường nhỏ gần thường có ăn cướp, chi bằng ta đi đường lớn, dẫu có xa hơn cũng chẳng hại chi .
Nghĩ rồi truyền quân đi theo đường lớn. Ba quân vâng lệnh, nhằm đường lớn kéo đi.
Đi được vài ngày, đến một hòn núi kia; trên núi ấy có một vị đại vương tên Đổng Tiên và bốn người anh em là: Đào Tấn, Giải Tuấn, Vương Tín và Vương Nghĩa tụ tập hơn năm nghìn lâu la chuyên nghề ăn cướp.
Bọn lâu la vừa thấy Tạ Côn giải lương đến vội chạy lên núi phi báo:
- Nay Nhạc Nguyên soái đóng binh tại Nhữ Nam, có quan Tổng binh giải lương đi ngang qua đây, chúng còn cách núi Cửu Cung ta chừng vài dặm.
Đại vương Đổng Tiên nghe báo, cười ngất rồi kêu bốn người em vào nói:
- Lâu nay ta muốn thâu đoạt thiên hạ nhà Tống làm Hoàng đế, chứ ăn cướp mãi thế này ta không thích nữa, song Tống triều có tên Nhạc Phi vô cùng lợi hại, nếu bắt được hắn thì lo chi việc chẳng thành, nay lương thảo của hắn giải đi ngang qua đây, lẽ nào ta tha sao?
Nói rồi chọn đủ một nghìn lâu la xuống cửa núi chờ đợi Khi thấy Tạ Côn dẫn binh vừa đến, truyền lâu la ào ra cản ngang giữa đường quát lớn:
- Hãy để hết lương thảo lại đây rồi cút hết cho mau, bằng không ta giết không chừa một mạng.
Quân sĩ thất kinh chạy lùi lại báo với Tổng binh Tạ Côn.
Tạ Côn biến sắc mặt, nói:
- Thế thì ta đi lầm đường rồi, ấy là lỗi tại ta.

Vừa nói vừa múa đao lướt tới, trông thấy tên đầu đảng mình cao chín thước, mặt đen như nhọ nồi, mày vàng râu đỏ, đầu đội tân thiết khôi, mình mang ô du giáp, cưỡi con ngựa thanh tông, tay cầm cây hổ đầu nguyệt nha sảng. Hắn nhìn thẳng vào mặt Tạ Côn hét lên một tiếng như sấm nổ chấn động một vùng trời rồi cất tiếng nói oang oang:
- Có phải ngươi là đứa cầm đầu toán quân giải lương này không? Nếu quả vậy, hãy dâng hết lương thảo giải lên núi cho ta thì ta dung mạng, bằng chống lại ta chỉ cần huy động cây hổ đầu này một tý là mi toi mạng ngay.
Tạ Côn kinh hồn, hoảng vía bèn vòng tay nói:
- Xin Đại vương chớ giận, tôi là Tổng binh Hổ Khẩu tên Tạ Côn vâng lệnh Nhạc Nguyên soái giải lương, nay tôi đã già rồi không phải là đối thủ của Đại vương, nếu Đại vương đoạt hết lương thảo thì chắc Nhạc Nguyên soái sẽ bắt cả nhà tôi trị tội, xin Đại vương xót thương tha cho tôi một phen, tôi cảm ơn vô cùng.
Đổng Tiên trông thấy Tạ Côn đầu râu bạc trắng có vẻ thương hại nói:
- Được rồi, ta cũng không thèm giết làm gì một kẻ già nua như ngươi. Ngươi hãy đóng dinh lại đây rồi chạy về báo cho Nhạc Nguyên soái ngươi hay rằng, có ta là Thiết diện Đổng Tiên Đại vương ngăn trở lương thảo, người hãy nài nỉ cho được Nhạc Phi đến đây hội chiến với ta, phải đi báo cho mau, ta sẽ đợi tin ngươi, nếu để lâu chớ trách ta độc ác.
Tạ Côn dạ dạ liên hồi rồi lui ra, còn Đổng Tiên cũng truyền lâu la về trại.
Tạ Côn đóng binh tại đó rồi viết ngay một tờ văn thư sai quan kỳ bài đi suốt đêm ngày về Trà Lang quan phi báo.
Lúc bấy giờ Nhạc Nguyên soái đang cùng chư tướng nghị việc, quân sĩ vào báo:
- Nay có Tạ Tổng binh gửi văn thư về cáo cấp.
Nhạc Nguyên soái truyền lệnh cho vào. Quan kỳ bài vào quỳ xuống dâng bức văn thư, Nhạc Nguyên soái mở ra xem, cả giận mắng:
- Loài cường đạo nó dám ngăn trở lương thảo của ta chẳng hay chư tướng có ai dám đến đó trừ khử tên cường đạo đó, hộ tống lương thảo về chăng?

Thi Toàn bước ra xin đi, Nguyên soái liền phát cho năm trăm binh mã nhắm Cửu Cung sơn xuất phát.
Cuộc hành quân vô cùng gấp rút, chưa đầy một ngày đã đến nơi. Thi Toàn vào ra mắt Tạ Côn. Tạ Côn hỏi:
- Tướng quân ra đây, có ai cùng đi với tướng quân nữa không?
Thi Toàn đáp:
- Chỉ một mình tôi thôi.
Tạ Côn lắc đầu chán nản nói:
- Tôi xem tên cường đạo ấy mười phần lợi hại, nếu chỉ có một mình tướng quân, tôi e khó thắng.
Thi Toàn mỉm cười đáp:
- Xin ngài hãy yên tâm, tôi đủ sức trừng trị tên cường đạo ấy.
Tạ Tổng binh lập tức dọn cơm cho Thi Toàn cùng quân sĩ ăn uống no nê. Thi Toàn nói:
- Bây giờ trời hãy còn sớm, để tôi gấp rút đi bắt cường đạo cho rồi.
Nói rồi xách kích lên ngựa, dẫn binh đến núi kêu lớn:
- Quân cường đạo, hãy mau mau xuống đây chịu trói.
Đổng Tiên nghe lâu la phi báo lập tức lấy cây nguyệt nha sảng, lên ngựa dẫn lâu la chạy như bay xuống núi, trông thấy Thi Toàn vội quát hỏi:
- Mi có phải là Nhạc Phi không?
Thi Toàn trợn mặt nói:
- Tên khốn kiếp kia, ngươi là loài thảo khấu, muốn trừ khử ngươi hà tất Nguyên soái ta phải thân chinh?
- Ta đây là bộ hạ của người làm chức Đô Thống tên Thi Toàn cũng đủ trừng trị ngươi rồi.
Đổng Tiên giận tím gan huơ cây nguyệt nha sảng nhằm ngay đầu Thi Toàn đánh xuống. Thi Toàn đưa kích ra đỡ, nhưng đối phương quả có sức mạnh phi thường khiến Thi Toàn cảm thấy bải hoải cả hai tay. Đổng Tiên thừa thế giáng cho mấy sảng nữa mười phần cực mạnh, Thi Toàn liệu thế chống cự không lại, liền quay ngựa chạy dài.
Đổng Tiên giục ngựa đuổi theo hét to như sấm:
- Mi chạy đi đâu cho khỏi tay ta?
May thay con ngựa của Thi Toàn là con thần mã, sải bốn vó như bay nên chạy được bấn năm dặm, Đổng Tiên không theo kịp

nữa phải quay ngựa trở về. Thi Toàn kinh hồn hoảng vía không dám chạy về dinh lương, phải rẽ cương chạy vào rừng. Trong lúc tâm thần bất định cứ nghe nhạc ngựa của mình lại tưởng Đổng Tiên còn đuổi sau lưng nên chạy mãi đến vài mươi dặm mới dám ngó lại.
Thi Toàn mệt thở hổn hển, bỗng thấy phía trước có một gã thiếu niên, đầu tóc bờm xờm phủ đến ngang mày, nhưng mặt sáng như trăng rằm, đầu đội tam sao kim quang có gắn lưỡng long tranh châu, mình mặc chiến bào bông lớn, phía ngoài buộc dây lụa vàng, cưỡi con ngựa hồng, theo sau có mười lăm tên gia tướng, người nào cũng cưỡi ngựa tay cầm binh khí, tớ thầy dắt nhau xăm xăm đi tới.
Thi Toàn nghĩ thầm:
- "Người thiếu niên này chắc con cháu nhà giàu có đi săn bắn chi đây, nếu rủi gặp bọn ăn cướp lợi hại ấy chắc khó bảo toàn tính mạng. Thôi để ta mách cho hắn biết kẻo bị tai họa tội nghiệp.
Nghĩ đoạn, Thi Toàn kêu lớn:
- Bớ chú nhỏ kia, hãy trở lại cho mau chớ nên đi ngả ấy nguy hiểm lắm.
Thiếu niên ấy nghe gọi vội quay ngựa lại hỏi:
- Tướng quân gọi tôi lại có việc chi?
Thi Toàn nói:
- Phía trước đây có bọn cường đạo rất lợi hại, ta sợ ngươi đi đến đó tính mạng khó bảo toàn nên ta mách giùm cho ngươi biết, cần phải tránh đi là hơn.
Thiếu niên lại hỏi:
- Sao tướng quân lại biết phía trước đó có ăn cướp.
Thi Toàn đáp:
- Ta chẳng giấu chi ngươi, ta đây chính là bộ hạ của Nhạc Nguyên soái tên Thi Toàn làm chức Đô Thống, nhân vì quan Tổng binh Tạ Côn đi giải lương bị cường đạo Cửu Cung sơn ngăn trở nên ta vâng mệnh Nguyên soái đến đó bảo hộ, ngờ đâu tên tướng cướp này võ nghệ quá cao cường, ta đánh không lại bị nó rượt đến đây nên mới mách cho ngươi biết để đề phòng.
Thiếu niên nói:

- Tướng quân có lòng tốt, tôi rất cảm ơn.
Nói rồi gọi gia tướng bảo:
- Hãy lấy áo giáp đem ra đây cho ta.
Gia tướng vội mở giáp trao ngay, công tử xuống ngựa mặc giáp vào. Thi Toàn trông thấy công tử mang huỳnh kim giáp và dây đai loan oai phong lẫm lẫm, tướng mạo đường đường, chép miệng khen thầm: "Con nhà ai mà tốt tướng quá".
Công tử vừa tung mình lên ngựa thì gia tướng đã khênh cây hổ đầu thương tới. Công tử xách cây hổ đầu thương một cách nhẹ nhàng rồi bảo Thi Toàn:
- Thí tướng quân hãy dẫn đường cho tôi đi bắt lũ cường đạo ấy cho.
Thi Toàn nhìn sững cây thương trên tay gã thiếu niên rồi nghĩ thầm: "Cây thương của hắn trông nặng gấp mấy lần cây kích của ta thế thì thằng nhỏ này chắc võ nghệ không vừa đâu".
Nghĩ rồi vội hỏi:
- Công tử tên họ là chi? Ta xem tên tướng cướp ấy mười phần lợi hại, công tử chớ nên khinh thường.
Công tử vẫn thản nhiên đáp:
- Để tôi đi đánh tên cướp ấy đã, nếu tôi thắng được nó tôi sẽ cho biết tên, bằng thất bại tưởng tướng quân cũng không cần biết tên tôi làm gì, xin tướng quân vui lòng dẫn đường cho tôi đi.
Trong lúc Thi Toàn đang kinh hồn hoảng vía mà bảo dẫn đường lại càng sợ hãi hơn nữa, nên cứ do dự không biết quyết định ra sao. Bọn gia tướng thấy vậy cười thầm: "Làm một vị Đô Thống mà gặp lũ ăn cướp đã bị mất tinh thần đến thế thì làm sao đánh quân Kim Phiên cho được?"
Thi Toàn cũng cảm thấy hổ thẹn nên cực chẳng đã phải dẫn đi.
Vừa đến Cửu Cung sơn, Thi Toàn đưa tay chỉ lên núi nói:
- Quân của lũ cường đạo đóng trên lưng chừng núi kia kìa.
Công tử liền giục ngựa đến sát chân núi kêu lớn:
- Bớ lâu la, hãy gọi Đổng Tiên xuống đây cùng ta giao chiến.
Lâu la vào phi báo, Đổng Tiên giục ngựa vung sảng chạy xuống, Thi Toàn vội nói với công tử:
- Thằng hung ác nó chạy xuống kia kìa, tiểu tướng phải cẩn thận mới được.
Công tử liền giục ngựa lướt tới, Thi Toàn cùng bọn gia tướng ở

sau xem chừng.
Đồng Tiên gò ngựa, không thèm đếm xỉa gì đến vị công tử, chỉ nhìn Thi Toàn cười khẩy rồi nói:
- Thi Toàn, ngươi thật chẳng ra sao, đã đánh không lại ta thì cút đi, sao lại xúi đứa con nít chưa sạch máu đầu đến đây chịu chết là nghĩa gì?
Công tử nổi giận tròn xoe đôi mắt nhìn thẳng vào mặt tên cường đạo nói:
. Mi có phải là Đổng Tiên đó không?
Đổng Tiên nói:
- Mi đã biết tên ta, sao không trốn cho xa lại đến đây chịu chết.
Công tử nói:
- Ta xem tướng mạo ngươi cũng là một tay anh hùng hảo hán, nay đang lúc triều đình trọng dụng người tài, sao ngươi không cải tà quy chính mà lập chữ công danh. Chính ta đây cũng định đi đầu Nhạc Nguyên soái, vậy ngươi hãy cùng ta đến đó quy thuận người lập công, bằng nghịch lý ta e tính mạng ngươi khó bảo toàn. Ngươi nên suy nghĩ kỹ kẻo không còn ăn năn kịp nữa đấy.
Đổng Tiên ngửa mặt lên trời cười hô hố.
- Ngươi là thằng con nít mũi dãi còn lòng thòng sao lại dám vô lễ với ông bà đến thế? Thôi, số ngươi chết yểu rồi, ta cũng vui lòng giúp ngươi về với tổ tiên.
Vừa nói vừa vung nguyệt nha sảng đánh tới. Công tử liền vung cây hổ đầu thương đánh hất ra rồi đâm lia lịa một hồi làm cho Đổng Tiên luýnh quýnh không biết hướng nào mà đỡ cứ thối lui mãi, mồ hôi toát ra ướt đầm.
Đổng Tiên ráng sức đánh bậy một sảng rồi quay ngựa bỏ chạy lên núi gọi to:
- Chư đệ ơi, nguy tai rồi! Hãy ra tiếp với ta mau lên.
Bọn Đào Tấn bốn người liên giục ngựa ào xuống, vừa trông thấy gã thiếu niên cùng "ồ" lên một tiếng và nói:
- Té ra công tử đây rồi!
Dứt lời, bốn người cùng xuống ngựa quỳ lạy tạ tội.
Công tử bước xuống ngựa, đỡ dậy nói:
- Khi trước ông nội ta có dặn các ngươi phải đi đầu Nhạc Nguyên soái, sao mãi đến nay chưa đi còn ở đây làm quân

cường đạo như vậy?
(Nguyên vì bốn người ấy trước kia là bộ hạ của Trương Sở Đại Nguyên soái nên mới biết mặt công tử).
Bốn người nghe công tử hỏi, đồng thanh nói:
- Chúng tôi định đi đầu Nhạc Nguyên soái, nhưng vừa đi qua đây bị Đổng đại huynh bắt được rồi kết làm anh em, nên dù muốn dù không cũng phải ở tại đây. Chẳng biết công tử vì sao đi đến chỗ này?
Công tử đáp:
- Ta vâng lệnh ông nội ta đi đầu thuận Nhạc Nguyên soái dọc đường lại gặp Thi tướng quân bảo rằng bọn ngươi ngăn trở lương thảo nên phải đến đây giúp sức. Ta thiết nghĩ bọn ngươi chớ nên nấn ná ở đây nữa làm gì hãy khuyên Đổng Tiên cùng về với triều đình, ngày sau lập được công lao ắt được diệu tổ, vinh tông, để tiếng đời chẳng tốt hơn sao?
Bọn Đào Tấn vâng lời, cùng nhau lên núi khuyên bảo Đổng Tiên.
Thi Toàn trông thấy công tử thu phục bốn tên cường đạo liền hỏi nhỏ gia tướng:
- Công tử của các ngươi là ai mà lại biết được bọn ăn cướp ấy?
- Gia tướng đáp:
- Công tử của chúng tôi tên Trương Hiến cháu nội của Kim Lăng đại Nguyên soái Trương Sở. Lão gia tôi nay đã già lại lâm bệnh, nên sai công tử tôi đi đầu Nhạc Nguyên soái để lập công danh.
Thi Toàn nghe nói vui mừng khôn xiết, vội xuống ngựa đến ra mắt công tử, Tạ Côn cũng mở cửa dinh tiếp đón, kế bọn Đào Tấn bốn người xuống nói với công tử:
- Chúng tôi nói rõ việc lợi hại, Đổng ca đã thuận tình đi đầu nhưng người còn phải thu góp đồ đạc trong trại, xin công tử hãy chờ đợi cho một ngày, chúng tôi sẽ cùng đi với.
Công tử gật đầu rồi bảo bọn gia tướng lên núi giúp đỡ Đổng Tiên thu góp đồ đạc.
Tạ Côn và Thi Toàn mời Trương Hiến về dinh làm lễ ra mắt rồi dọn tiệc thết đãi.
Sáng hôm sau, bọn Đổng Tiên thu dọn xong đồ đạc liền nổi lửa đốt dinh trại, dắt hết mấy ngàn lâu la xuống núi. Tạ Côn nghênh tiếp vào dinh ra mắt với Trương Hiến và Thi Toàn rồi hiệp nhau phân binh làm hai đội kéo thẳng về Trà Lang quan.

Bây giờ xin nhắc qua Thang Hoài và Mạnh Bang Kiệt cùng vâng lệnh Nhạc Nguyên soái đi vận tải lương. Cánh quân này cũng đi đến ngã ba đường rồi lưỡng lự không biết đi đường nào cho tiện. Nếu đi đường tiểu lộ thì gần hơn đến hai mươi dặm song lại e có ăn cướp đón đường.
Thang Hoài suy nghĩ giây lâu rồi quyết định:
- Lương thảo phải đến sớm mới có công lao, chúng ta đang thèm gan cường đạo, nếu gặp chúng là may cho chúng ta đấy.
Quân sĩ vâng lệnh đẩy xe qua phía tiểu lộ, đường xá chật hẹp, phải trèo non vượt suối khổ nhọc trăm bề, cho nên đường tuy gần mà chưa chắc đã sớm hơn đi đại lộ.
Ngày kia đi đến một chỗ bằng phẳng rộng rãi, Thang Hoài bèn truyền quân đóng dinh lại nấu cơm ăn uống nghỉ ngơi rồi tiếp tục lên đường.
Quân sĩ y lệnh an dinh hạ trại, Thang Hoài lại nói với Mạnh Bang Kiệt:
Mấy hôm đi đường khổ nhọc, hôm nay được chỗ rộng rãi mát mẻ nghỉ ngơi, anh em ta hãy đi dọc theo núi kiếm thịt thú rừng chén một bữa cho thỏa thích. Mạnh Bang Kiệt còn trẻ tuổi tính ham vui nên khi nghe Thang Hoài nói thế thì vui mừng lắm.
Thang Hoài bèn bảo gia tướng bảo vệ dinh trại và dặn:
- Chúng bay hãy gìn giữ dinh trại, hai anh em ta đi chơi một lát rồi về ngay đấy.
Dặn rồi hai người lên ngựa đi rảo theo triền núi vào mấy cụm rừng tìm săn thú rừng, bỗng thấy phía trước có con hươu lớn đang đứng gặm cỏ. Thang Hoài giương cung lắp tên bắn một mũi trúng ngay giữa lưng.
Con hươu đau quá chạy bay tới trước, hai người giục ngựa đuổi theo, nhưng mũi tên không trúng chỗ hiểm nên con hươu còn khỏe cứ chạy mãi.
Hai người đuổi theo chừng mười dặm đường bỗng thấy từ trong khu rừng có một tốp thiếu nữ dắt tay nhau đi ra.
Thiếu nữ đi đầu, mày cung mặt nguyệt, má ửng đỏ như cánh hoa hồng, môi tựa thoa son, mình mang giáp liên hoàn lưng buộc sợi dây hồng quần tú. Một nàng cầm thanh bình kiếm, một nàng cầm nhật nguyệt đao, cả hai đều có mang cung tên, nên khi thấy con hươu vừa chạy tới, nàng cầm đao bắn một mui tên

hươu kia ngã lăn ra đất.
Bọn gia đinh áp tới trói lại khiêng đi.
Thang Hoài thấy thế nói với Mạnh Bang Kiệt:
- Kìa, hai đứa con gái nào lại đến chốn này bắt mất con hươu của chúng ta vậy?
Mạnh Bang Kiệt nói:
- Chúng nó phỗng tay trên ta, tức qua, chúng mình phải đến đòi lại mới được.
Thang Hoài lướt tới kêu lớn:
Con hươu kia vốn của anh em ta bắn trước sao các tiểu thư lại hớt mất đi, hãy trả lại cho mau, bằng không chúng ta không chịu hòa.
Nàng cầm thanh bình kiếm "hứ" một cái rồi nói:
- Nói bậy, con hươu ấy rõ ràng của chị em ta bắn được ngươi đừng nhận vơ như vậy! Ta cũng muốn trả lại cho ngươi nhưng ngặt vì thanh gươm của ta đây nó không bằng lòng trả thì biết liệu sao?
Thang Hoài giận tím mặt lớn tiếng mắng:
- Thật là đê tiện, ta thấy đàn bà con gái không thèm hơn thua làm gì, sao lại dám buông lời vô lễ đến thế? Hãy xem cây thương của ta đây.
Thang Hoài quay thương lại dùng cán lướt tới đánh thiếu nữ nhưng thiếu nữ này cũng không vừa, thản nhiên đưa gươm ra đỡ và đón đánh quyết liệt với Thang Hoài. Đánh được mấy hiệp, nữ tướng ngăn đỡ không nổi nữa, thiếu nữ cầm đao vội xông ra trợ lực, bên này Mạnh Bang Kiệt cũng xông ra ngăn đánh. Hai trai, hai gái đánh nhau mấy hiệp, hai nữ tướng đuối sức phải quay ngựa chạy dài. Thang Hoài và Mạnh Bang Kiệt giục ngựa đuổi theo, không đầy ba dặm đã thấy một trang viên nguy nga dựa bên triền núi nấp dưới một lùm cây mát mẻ, nữ tướng chạy thẳng vào đó đóng cửa lại.
Thang Hoài gò cương ngựa đừng ngoài cửa kêu lớn:
- Hai con tiện tỳ, hãy mau trả con hươu lại cho ta, bằng không ta sẽ đốt gia trang này cháy rụi cho mà xem.
Nhưng bên trong vẫn im lặng không một tiếng đáp lại Mạnh Bang Kiệt nói:
- Thang ca, chúng mình cứ việc phá cửa vào tội gì kêu réo cho

hao hơi, tổn tiếng.
Hai người vừa muốn ra tay, bỗng thấy cửa gia trang mở rộng, bên trong bước ra một người trạc tuổi ngoài sáu mươi, mặt vuông, râu bạc, đầu bịt khăn tiêu diêu, mình mặc áo nhung bào màu lục theo sau có ba bốn tên gia tướng, người nào cũng có mang binh khí.
Lão ta nhìn thẳng vào mặt hai người khiển trách:
- Hai ngươi ở đâu lại dám lên đây hành hung, buông lời lỗ mãng như vậy?
Thang Hoài chưa kịp đáp, Mạnh Bang Kiệt đã vòng tay thưa:
- Thưa lão tiên sinh, hai anh em chúng tôi đều là bộ hạ của Nhạc Nguyên soái, nhân đi vận lương qua đây, đóng dinh an nghỉ, chúng tôi vào rừng, vừa bắn được một con hươu lại bị hai người con gái ở nhà này bắt mất nên mới đến đây đòi lại.
Ông lão dịu giọng đáp:
- Chỉ vì một con hươu mà làm dữ vậy sao? Nếu quả hai người là lương tướng của triều đình thì lão xin mời vào gia trang uống trà đàm đạo cho vui. Hai đứa con gái ấy đều là con gái của lão, để lão hỏi nguyên do rồi sẽ trả con hươu ấy lại cho.
Thang Hoài và Mạnh Bang Kiệt thấy ông lão ăn nói ôn hòa liền xuống ngựa theo chân bước vào gia trang. Trang đinh ra dắt ngựa bỏ cỏ cho ăn, còn hai người thì bước thẳng vào thính đường để binh khí xuống làm lễ rồi phân ngôi chủ khách ngồi.
Ông già hỏi:
- Chẳng hay nhị vị tên họ là chi, làm quan đến chức gì?
Thang Hoài đáp:
- Tôi họ Thang tên Hoài, kết nghĩa anh em với Nhạc Nguyên soái từ thuở còn bé, còn em tôi đây tên là Mạnh Bang Kiệt, người Sơn Đông, chỉ vì căm thù Lưu Dự nên tìm đến theo Nhạc Nguyên soái, chúng tôi đều làm chức Đô Thống, nay vâng lệnh Nguyên soái đi giải lương. Khi đi đến đây vì ham vui theo đuổi con hươu nên thất lễ với tiên sinh, chẳng hay tiên sinh tên họ chi, chỗ này là chỗ nào xin cho chúng tôi biết.
Lão già nói:
- Ta họ Phàn tên Thoại, xưa làm chức Tổng binh, nay vì già nua nên cáo bệnh về hưu. Hòn núi phía sau đây là Bát Quái sơn, lại nhân vì ta họ Phàn nên thiên hạ đều gọi nơi đây là Phàn gia

trang. Hôm nay nhị vị tướng quân đến đây thì xin nán lại dùng cơm với lão gia một bữa.
Cả hai cùng đáp:
Nếu vậy lão tiên sinh cũng là quan gia của triều đình, chúng tôi không biết nên có lời xúc phạm, xin tiên sinh bỏ qua cho.
Câu chuyện đến đây, đã thấy trang đinh bưng mâm rượu thịt lên, hai người hơi ngại nên đứng dậy từ tạ và nói:
- Anh em tôi có việc quan trọng không dám ở lâu, con hươu ấy không cần phải trả lại, chúng tôi xin phép kiếu từ.
Phàn Thoại nói:
- Chẳng mấy khi nhị vị đến chốn này, xin ngồi lại giây lát, vì ta muốn hỏi thăm một chuyện.
Hai người cực chẳng đã phải ngồi lại. Hai tên trang đinh rót rượu, Phàn Thoại cất tiếng mời hai người.
Uống được vài chén, Phàn Thoại hỏi:
- Nhị vị tướng quân mải lo việc binh gia, có khi nào thương nhớ cha mẹ vợ con ở nhà không?
Thang Hoài nói:
Chẳng giấu gì lão tiên sinh. Cha mẹ tôi mất sớm, từ ấy đến nay tôi theo Nhạc Nguyên soái đánh Nam dẹp Bắc trơ trọi một mình, có ai đâu mà thương nhớ?
Phàn Thoại nói:
- Thế thì khỏi lo chi việc nhà, nên càng hết sức hết lòng vì xã tắc. Còn Mạnh tướng quân chắc song thân còn sức khỏe phải không?
Mạnh Bang Kiệt nghe nói rưng rưng nước mắt rồi đem chuyện Lưu Nghê sát hại gia đinh kể lại một hồi rồi nói:
- Cũng vì vậy nên tôi chưa nghĩ đến chuyện thành thân.
Phàn Thoại nghe hai người nói, gật đầu lia lịa và nói:
- Nay lão có một lời muốn nói với nhị vị, thiết tưởng nhị vị cũng không nên chối từ.
Ngừng một lát lão tiếp:
- Xưa lão làm chức Tổng binh, cũng vì gian thần hoành hành nên không muốn làm quan, về ẩn nơi đây, tuổi đã ngoài sáu mươi, con vẫn còn nhỏ, duy có hai đứa con gái vừa biết qua nữ công lại thích đao kiếm. Lão có cái tính cưng con nên chúng nó đã đến tuổi cặp kê mà chưa hứa gả cho ai. Đêm hôm qua lão

nằm chiêm bao thấy hai con hùm rượt một con hươu chạy thẳng vào nhà nay lại gặp nhị vị tướng quân đến đây lão chắc duyên trời đã định, nên lão muốn gả hai đứa con gái cho nhị vị để cho chúng sửa túi nâng khăn, song không biết nhị vị nghĩ sao?
Hai người nghe nói mừng rỡ, nhưng giả vờ nói:
- Cám ơn lão bá có lòng thương, song xét chúng tôi thô lỗ, vũ phu đâu dám sánh cao với tiểu thư khuê các.
Phàn Thoại nói:
- Xin nhị vị chớ có khiêm nhường, em tôi là Kim Tiết ở tại Ngẫu Đường quan có gửi thư đến cho tôi hay Nhạc Nguyên soái đã bỏ cái luật chiêu thân rồi. Nay nhị vị bận giải lương tất nhiên không được ở lâu. Vậy hôm nay là ngày Hoàng đạo cũng nên làm lễ hợp cẩn cho rồi.
Nói rồi khiến trang đinh ra dắt hai con ngựa đem ra sau cho ăn, một mặt truyền trang hoàng động phòng hoa chúc. Lại cho đi mời thân bằng cố hữu đến dự tiệc tân hôn.
Đêm hôm ấy trong nhà đèn đuốc sáng trưng. Lại mời Phàn Phu nhân ra để hai chàng rể ra mắt. Thang Hoài kết hôn cùng cô chị. Mạnh Bang Kiệt nhỏ tuổi hơn, lấy cô em. Hai người lạy mừng nhạc phụ, nhạc mẫu rồi mới lạy trời đất.
Làm lễ xong, mới vào chỗ động phòng làm lễ hợp cẩn.
Sau đó hai người ra tiếp đãi họ hàng. Trong lúc đang ăn uống, bỗng có gia đinh vào báo:
- Công tử đã về.
Rồi thấy gia đinh khiêng nào là hươu, nai, mang, thỏ vào nhà, đi sau là một thiếu niên trạc chừng mười hai mười ba tuổi xem qua đủ biết là viên hổ tướng. Công tử tên Phàn Thành.
Phàn Thành bước vào nhà trình diện với cha, cha hỏi:
- Con đi lần này sao lâu về thế?
Phàn Thành đáp:
- Thưa cha, vùng này con đã săn hết thú rừng rồi nên phải đi xa thành thử về trễ như vậy.
Phàn Thoại nói:
- Con hãy làm làm lễ ra mặt hai người anh rể con đi.
Phàn Thành ngạc nhiên hỏi:
- Con không hay biết chi hết, vì sao con đi vắng có mấy bữa lại có hai anh rể?

Phàn Thoại với giới thiệu:
- Một người họ Thang tên Hoài, một người họ Mạnh tên Bang Kiệt đều là thủ hạ của Nhạc Nguyên soái, đang làm chức Đô Thống, nhân dịp giải lương qua đây nên cha mời vào gả hai chị con cho hai người.
Phàn Thành nghe nói bước đến ra mắt hai anh rể, chào hỏi bà con thân hữu, ăn uống chuyện trò đến canh hai mới mãn tiệc. Đêm ấy hai chàng ở lại Phàn gia trang làm lễ hợp hôn.
Hôm sau vừa tảng sáng đã thấy Phàn Thoại hối gia đinh mang trâu dê và mấy mươi hũ rượu đầy đem đến trung dinh khao thưởng ba quân.
Sau ba ngày hai người thưa với nhạc gia:
- Chúng con hiện đang mang trọng trách của triều đình hôm nay xin bái biệt nhạc phụ đế lên đường.
Phàn Thoại nói:
- Đó là việc lớn của quốc gia cha đâu dám lưu giữ các con?
Dứt lời Phàn Thoại sai quân dọn tiệc tiễn hành. Khi rượu được vài tuần, Phàn Thoại nói:
- Hai con phải cho hết lòng vì vua vì nước. Nếu đón được Nhị Đế về, lão đây cũng được rỡ ràng. Nay vợ các con ở nhà, cha mẹ sẽ thăm lo cho, hai cơn cứ an tâm đi.
Phàn Thành lại xen vào nói:
- Bây giờ em còn nhỏ, chứ vài năm nữa em cũng xin theo hai anh để giết sạch quân Phiên báo thù cho vua, cho nước!
Sau khi bái biệt xong hai ông bà nhạc và Phàn Thành, Thang Hoài và Mạnh Bang Kiệt về dinh giải lương đi.
Lại nói đến Tạ tổng binh giải lương về đến Trà Lang quan, đóng dinh trại xong liền dắt hết chư tướng vào đến cửa viên môn chờ lệnh.
Quan Kỳ bài bẩm với Nguyên soái mọi việc đã xảy ra. Nguyên soái truyền lệnh cho vào.
Tạ Côn và Thi Toàn vào ra mắt xong, đem việc gặp Trương công tử và Thiết Diện Đổng Tiên tại Cửu Cung sơn muốn quy hàng nói rõ đầu đuôi cho Nguyên soái nghe... Nhạc Nguyên soái mừng rỡ cho mời Trương công tử vào.
Trương Hiến vào ra mắt rồi lấy phong thư của ông nội mình dâng lên. Nhạc Nguyên soái tiếp lấy thư xem rồi bước xuống đỡ

dậy nói:
- Công tử theo ta đây, chỉ vì cùng một lý tưởng trung quân ái quốc mà thôi.
Rồi dặn dò Trương Bảo đem hành lý của Trương công tử cất vào phòng dành riêng. Trương Bảo vâng lệnh dắt Trương công tử đi ngay.
Nhạc Nguyên soái lại cho đòi bọn Đổng Tiên vào. Sau khi Đổng Tiên và bốn tướng kia làm lễ ra mắt xong, Nhạc Nguyên soái vỗ về:
- Các ngươi đã đến đây thì phải cố sức lập công danh cho vinh thê, ấm tử để khỏi mai một chí khí nam nhi.
Bọn Đổng Tiên tạ ơn, Nhạc Nguyên soái lại truyền đem binh mã của Đổng Tiên giao cho quan chánh ty tổ chức lại đội ngũ và thao luyện cho tinh thục, còn lương thảo thì nhập vào kho.
Mọi việc sắp đặt xong xuôi, truyền bày yến tiệc khao thưởng ba quân và ăn mừng sáu tướng mới đến.
Trong lúc đang ăn uống vui vầy, thì Thang Hoài và Mạnh Bang Kiệt đã giải lương về.
Quân canh dinh, vội chạy vào báo:
- Bẩm Nguyên soái, hai tướng quân Thang, Mạnh đã giải lương về, hiện đang đứng ngoài chờ lệnh.
Nhạc Nguyên soái truyền cho vào.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ ba mươi bảy
Nguyên Khánh quy phục Nhạc Nguyên soái
Ngột Truật đem quân chiếm Kim Lăng

Thang Hoài và Mạnh Bang Kiệt vào ra mắt xong, Nhạc Nguyên soái hỏi:
- Dọc đường giải lương gặp trở ngại gì mà mãi đến hôm nay hai tướng mới về?
Hai người đồng thanh nói:
- Chúng tôi có việc riêng xin Nguyên soái thứ tội.

Rồi đem hết việc đuổi hươu, gặp vợ đầu đuôi bẩm lại một hồi, Nhạc Nguyên soái nói:
- Lúc trước ta đã ra lệnh bỏ lệ cấm "lâm trận chiêu thân rồi, nay các ngươi làm vậy thì có tội chi đâu. Vậy hai ngươi phải ra mắt với các tướng mới về đầu để gây tình thân mật mới có thể cùng nhau sống chết một lòng trong việc bảo vệ sơn hà xã tắc.
Hai tướng tạ ơn rồi vào ra mắt với Trương Hiến và Đổng Tiên. Sau đó mọi người ngồi vào bàn tiệc ăn uống vui say mãi đến canh khuya mới đi nghỉ.
Qua hôm sau Nhạc Nguyên soái giao cho hai đạo binh giữ kho rồi đóng cửa dinh trung, kéo đại binh đi đánh Thê Ngô sơn.
Đại binh kéo đến cách núi ấy chừng mười dặm thì an dinh hạ trại. Nhạc Nguyên soái tuyển một đội binh tinh nhuệ đến gần chân núi khiêu chiến.
Quân vào báo, Hà Nguyên Khánh vội mang giáp lên ngựa, xuống núi. Nhạc Nguyên soái trông thấy đối phương đầu đội lãng ngân khôi, mình mang kim tỏa giáp, hai tay cầm hai cái ngân chùy cưỡi ngựa tư phong, oai phong lẫm liệt, tướng mạo đường đường.
Nguyên soái thầm nghĩ:
"Nếu được người này quy thuận thì việc rước Nhị Đế về không khó chi".
Nghĩ đoạn, Nguyên soái lên tiếng hỏi:
- Ngươi có phải Hà Nguyên Khánh đó không?
Hà Nguyên Khánh nói:
- Đúng, còn ngươi có phải là Nhạc Phi không?
Nhạc Phi nói:
- Đã biết danh ta sao chưa hàng đi cho sớm?
Hà Nguyên Khánh đáp:
- Quả thật ngươi là Nhạc Phi sao? Ta có nghe ngươi đánh phá Thái Hồ thu phục Dương Hổ và Dư Hóa Long, ta lấy làm khâm phục nên cũng muốn đầu thuận đã lâu, song vì thủ hạ của ta có hai viên gia tướng không chịu đầu hàng nên ta đành phải ở đây.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Phàm đã làm tướng lại để cho thuộc tướng chuyên chế lại mình thì thân phận làm tướng chẳng hổ lắm sao?
Hà Nguyên Khánh nói:

- Ngươi chưa rõ vậy thôi, vì hai đứa thuộc tướng của ta chẳng phải như kẻ khác đâu. Chúng theo ta từ thuở bé cho đến bây giờ, một bước cũng không lìa nhau nên việc gì cũng phải tâm đầu ý hợp mới thi hành được.
Nhạc Nguyên soái hỏi:
- Hai tên thuộc tướng của ngươi ra thế nào? Hãy gọi chúng nó ra đây cho ta khuyến dụ, may ra có được chăng?
Hà Nguyên Khánh nói:
- Hai tên thuộc tướng của ta có sức mạnh, muôn người khó địch, e chúng nó không chịu nghe đâu.
Nguyên soái nói:
- Hãy cứ việc gọi chúng nó ra đây.
Hà Nguyên Khánh nói:
- Được lắm, nhưng ngươi có thấy nó, đừng sợ nhé?
Nhạc Nguyên soái nghe nói lấy làm lạ:
- Việc chi mà sợ?
Nhạc Nguyên soái nói vừa dứt lời, Hà Nguyên Khánh liền giơ hai trái ngân trùy lên cao và nói:
- Cặp ngân chùy này là hai viên thuộc tướng của ta đây, ngươi hãy hỏi thử chúng nó xem có chịu quy hàng không?
Nhạc Nguyên soái giận căm gan, lớn tiếng mắng:
- Loài thất phu, chớ có khoe tài, ngay đến trăm ngàn quân Phiên kia mà nghe đến danh ta là cắm đầu bỏ chạy, huống chi ngươi dù sao cũng chỉ là loài thảo khấu, bởi ta thấy ngươi cũng một tay anh hùng hảo hán nên muốn khuyên ngươi đi theo con đường chính nghĩa, chớ nên làm phản tặc hư danh. Vì vậy ta cố lấy lời hơn lẽ thiệt khuyên bảo, ngờ đâu ngươi lại đám cả gan khua môi múa mỏ với ta. Hãy xem cây thương của ta đây.
Vừa nói vừa vung thương đâm tới, Hà Nguyên
Khánh vội múa chùy đỡ ra rồi nói:
- Nhạc Phi chớ khoe giỏi, nếu như ngươi thắng được ta thì ta đầu hàng ngươi, bằng không thì ta e cặp chùy của ta nó có thể vô tình chạm nhầm quý thể; khi đó thì tính mạng khó mà bảo toàn.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Hà Nguyên Khánh, đừng tự phụ, ngươi dám đánh với ta cho đủ trăm hiệp không?

Nhạc Nguyên soái vung thương đâm tới bằng thế tối độc, nhưng Hà Nguyên Khánh cũng không vừa. Thương đâm qua, chùy đỡ lại, chùy đánh thương ngăn. Hai tướng mạnh như hai con hùm dữ, nhanh như én liệng vườn xuân. Một đàng như kỳ lân xuất thế, một đàng giống sư tử gặp mồi ngon.
Quả thật anh hùng lại gặp anh hùng, người giỏi gặp kẻ tài. Hai tướng đánh nhau mãi đến giờ Mùi không phân thắng bại.
Hà Nguyên Khánh đưa hai quả chùy tréo nhau gài thương Nhạc Nguyên soái và nói:
- Bây giờ cũng đã sắp gần tối rồi, xin để mai giao chiến tiếp.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Cũng được, ta bằng lòng cho ngươi sống thêm đêm nữa, ngày mai phải đến sớm chịu chết.
Rồi cả hai liền gióng trống thu quân.
Khi Hà Nguyên Khánh về núi lại lén truyền mật lệnh.
- Ba quân hãy nghe lời ta chuẩn bị sẵn sàng đêm nay xuống núi đi cướp dinh Tống.
Nhạc Nguyên soái về đến dinh cũng tập hợp chư tướng lại nói:
- Ta xem Hà Nguyên Khánh đánh với ta đang hăng mà bỗng dưng hắn lại xin thu binh thì thế nào đêm nay hắn cũng kéo quân đến đây cướp trại ta. Thang đệ hãy dẫn bộ binh ra phía trước cửa đại dinh của ta mà đào hầm cho sẵn rồi để vỉ trải lớp đất mỏng lên nghi trang cho khéo léo, còn Trương Hiến và Mạnh Bang Kiệt thì dẫn binh mặc đồ đen tay cầm câu móc phục hai bên. Nếu bắt được Hà Nguyên Khánh chớ nên hại nó, nếu ai trái lệnh thì ta chiếu theo quân pháp mà xử.
Ba tướng tuân lệnh đi rồi, Nhạc Nguyên soái lại bảo Ngưu Cao và Đổng Tiên dẫn một ngàn binh ra mai phục giữa đường để chặn đường về của Nguyên Khánh và buộc cũng phải bắt sống chớ không được giết chết.
Hai tướng đi rồi, Nguyên soái bí mật dời trung quân ra phía sau sắp đặt đâu đó xong xuôi đã sang đầu canh hai.
Quả nhiên khoảng canh hai Hà Nguyên Khánh dẫn một ngàn lâu la toàn mặc đồ đen, người ngậm tăm, ngựa cắt lạc lặng lẽ đi xuống núi. Khi gần đến của dinh, Nguyên Khánh ngồi trên ngựa ngó vọng vào thấy trong dinh Tống vắng lặng, trống canh đánh loạn bậy không biết đã đến canh nào, đòn đuốc mập mờ không

rõ, Hà Nguyên Khánh lẩm bẩm: "Nếu ta biết sớm dinh trại binh Tống như thế này thì ta bắt Nhạc Phi rồi".
Nói rồi nổ ba tiếng pháo làm hiệu lệnh, đèn đuốc đốt sáng như ban ngày. Hà Nguyên Khánh dẫn đầu, hét lên một tiếng long trời lở đất xông thẳng vào dinh trại. Bỗng bên trong một tiếng pháo nổ vang Hà Nguyên Khánh cảm thấy như đất sụp, cả người lẫn ngựa đều sa hầm.
Bên hữu Trương Hiến, bên tả Mạnh Bang Kiệt đều hô rập lên một tiếng xua quân mai phục xông ra. Nào câu liêm nào câu móc bủa xuống hầm kéo Hà Nguyên Khánh lên trói chặt cứng.
Bọn lâu la trông thấy chủ tướng mình bị bắt đua nhau vỡ chạy, lại bị Đổng Tiên và Ngưu Cao chặn giữa đường đón lại quát lớn:
- Chớ để Hà Nguyên Khánh chạy thoát.
- Bao nhiêu lâu la đều quỳ xuống nói:
- Chúa tôi đã bị bắt rồi, xin lão gia tha mạng.
Ngưu Cao nói:
- Vậy thì chúng bay phải theo ta trở lại, nếu muốn chạy về thì để cái đầu lại đây cho ta.
Ngưu Cao và Đổng Tiên dẫn cả bọn lâu la về dinh, chờ cho tới sáng mới vào phục lệnh.
Sáng hôm sau Nhạc Nguyên soái thăng trướng sớm lắm. Sau khi các tướng làm lễ, Trương Hiến và Mạnh Bang Kiệt dẫn Hà Nguyên Khánh vào nạp. Ngưu Cao và Đổng Tiên cũng vào phục lệnh. Còn Hà Nguyên Khánh vào đến trước trướng cứ việc đứng hiên ngang không biết sợ hãi gì cả.
Nhạc Nguyên soái mỉm cười nói;
- Đã là đại trượng phu một lời nói ra nên nhớ, vậy tướng quân nên quy thuận Tống triều cho rồi.
Hà Nguyên Khánh nói:
- ấy cũng bởi tại ta nghĩ cạn nên mới trúng lầm gian kế, nếu cần ngươi cứ việc giết ta đi chứ ta không đầu hàng đâu.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Việc giết chết ngươi trong hoàn cảnh này có khó chi đâu. Nhưng ta muốn vạch cho ngươi con đường sáng kẻo uổng đấng anh hùng đó thôi.
Hà Nguyên Khánh nói:
-Nhưng ta chưa phục thì ta không thể hàng được.

Nhạc Nguyên soái suy nghĩ giây lâu, rồi nói:
- Thôi được, ta sẽ cho ngươi toại chí.
Nói rồi truyền quân mở trói ra, đồng thời trả ngựa, đồ binh khí cùng số lâu la cho Hà Nguyên Khánh và nói:
- Tướng quân cứ tự tiện ra về, điểm lại binh mã rồi sẽ xuống đánh nữa với ta.
Hà Nguyên Khánh dẫn lâu la trở về núi Thê Ngô trong lòng tức giận nói:
- Không dè ta trúng nhằm gian kế làm cho chúng nó cười ta, nay ta biết lo kế chi bắt cho được Nhạc Phi để rửa cái hận này cho được?
Hôm sau Nhạc Nguyên soái gọi Trương Dụng vào dinh hỏi:
- Núi Thê Ngô sơn này còn có đường nào đến đó được nữa không?
Trương Dụng đáp:
- Phía sau núi này cũng có một con đường nhỏ có thể đi thông lên đó được, nhưng đường đi có một cái khe nước, tuy không sâu mấy song gập ghềnh khó đi lắm.
Nhạc Nguyên soái nó:
- Nếu có đường thì kế ta sẽ thành công rồi.
Liền sai Trương Dụng, Trương Hiến, Đào Tấn, Giả Tuấn, Vương Tín và Vương Nghĩa dẫn bộ bịnh ba nghìn, mỗi người đều sắm một cái bao đựng đấy cát, trong mình lại bọc thuốc cháy theo, chờ đến canh hai đem bỏ cát xuống lấp khe lại xua quân qua tuốt lên phía sau núi đánh thẳng vào trại rồi nổi lửa làm hiệu.
Sáu tướng nhận lệnh đi ngay. Nhạc Nguyên soái lại viết một cẩm ngang, đoạn gọi Trương Hổ và Nguyễn Lương vào trướng dặn dò:
- Cứ theo trong thư ấy mà làm, việc quá cơ mật không thể nói bằng miệng được.
Hai tướng nhận lệnh ra đi, Nhạc Nguyên soái lại gọi Cảnh Minh Sơ, Cảnh Minh Đạt vào trướng rồi cũng giao cho một bức nữa và dặn xem theo kế trong giấy mà làm theo.
Nhạc Nguyên soái xếp đặt vừa xong, thì có quân vào báo:
- Hà Nguyên Khánh đang ở trước dinh khiêu chiến.
Nhạc Nguyên soái liền dẫn chư tướng phát pháo xuất quân. Hai bên giáp trận, Nhạc Nguyên soái bèn gọi:

- Hà tướng quân, hôm nay ta phải quyết một trận cho biết tài cao thấp chứ?
Hà Nguyên Khánh nói:
- Ta cũng quyết liều với ngươi một trận để rửa hờn.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Trong cuộc giao chiến với ngươi hôm nay ta hứa rằng nếu ta cho một đứa tiểu tốt vào trợ lực thì ta không phải là kẻ hảo hán. Hãy giục ngựa lại đây.
Hà Nguyên Khánh liền xốc tới vung chùy đánh mạnh, Nhạc Nguyên soái cũng vung thương đón đánh.
Cặp ngân chùy của Nguyên Khánh che đầu đỡ cổ như một bức tường thành kiên cố, nhảy qua tránh lại nhanh không thể tưởng tượng được, chốc chốc lại giáng xuống nhiều quả chùy như sét bổ. Còn Nhạc Nguyên soái cây lịch tuyền thương, hữu đâm tả đỡ như phượng múa rồng bay. Hai tướng đánh nhau cho đến tối mà vẫn không thấy hơn thua. Nhạc Nguyên soái lấy thương hất cặp chùy ra và nói:
- Hà tướng quân, trời đã tối rồi, nếu ngươi muốn đánh nữa hãy truyền quân đốt đèn đánh tới sáng, bằng mệt mỏi hãy về an dưỡng tinh thần ngày mai sẽ đánh.
Hà Nguyên Khánh cả giận nói:
- Nhạc Phi, chớ tự phụ! Ta quyết đánh với ngươi cho đủ ba đêm ba ngày.
Nói rồi hai bên đều sai quân đốt đèn lên đánh tiếp cho đến canh ba, bỗng nghe trên núi Thê Ngô có tiếng quân la ó om sòm, lửa chảy chất ngọn lên lưng trời. Nhạc Nguyên soái nhảy ra ngoài kêu Hà Nguyên Khánh bảo:
- Trên núi ngươi, lửa dậy kia kìa, hay lo về dập lửa cho mau.
Hà Nguyên Khánh nhìn lên sơn trại thì quả nhiên trên núi lửa cháy rần rần, tiếng quân reo dậy đất, trong lòng thất kinh. Rồi một bọn Tống tướng nói:
- Sao Nguyên soái không thừa cơ hội này mà bắt quách hắn cho rồi?
Nhạc Nguyên soái nói:
- Không nên cứ để cho Hà tướng quân về chữa lửa.
Rồi quay lại nói với Hà Nguyên Khánh:
- Hà tướng quân hãy về đi cho mau.

Hà Nguyên Khánh liền quay ngựa chạy về núi, nhưng chạy không được bao xa bỗng thấy lâu la trên núi hớt hải chạy xuống báo:
- Nguy to rồi Đại vương ơi! Trương Dụng nó dẫn binh đi phía sau núi đánh vào cướp trại rồi nổi lửa đốt bốn phía, chúng tôi ngăn cản không lại phải bỏ chạy xuống đây, xin Đại vương liệu định.
Hà Nguyên Khánh biến sắc mặt, nghiến răng mắng:
- Trương Dụng quả là đứa súc sinh, ta có thù oán chi với hắn mà hắn cướp sơn trại của ta?
Bọn đầu mục nói:
- Bây giờ sơn trại đã mất rồi, phía sau lại có quân Nhạc Phi đuổi riết thật nguy cấp, chi bằng trở về Nhữ Nam tâu với Đại vương rồi cử hết binh trong tay đem đến đây báo thù chắc là hay hơn hết.
Hà Nguyên Khánh đáp.
- Nói như vậy là chí lý.
Liền dẫn hết bọn lâu la nhắm Nhữ Nam đại lộ chạy thẳng. Chạy đến khi trời sáng ra bỗng Hà Nguyên Khánh la lên:
- Nguy tai! Chắc ta phải chết tại đây rồi. Không biết cái cầu này ai phá sập mất như vậy, phần thì thuyền bè không có, làm sao qua được?
Trong lúc nguy cấp, bỗng nghe tiếng pháo nổ vang, một đội thuyền nhỏ xông ra, đao thương sáng ngời, phía trước mũi thuyền có Dương Hổ và Nguyễn Lương cầm đầu kêu lớn:
- Hà tướng quân, tôi vâng lệnh Nhạc Nguyên soái ở đây đã lâu rồi, xin tướng quân xuống thuyền theo tôi để cùng đồng tâm hiệp lực bảo vệ giang sơn nhà Tống.
Bọn lâu la thấy thế kinh hồn lạc phách, còn Hà Nguyên Khánh thì quay ngựa chạy dài theo mé sông.
Khi chạy đến Bạch Giang khẩu thì phía trước là nước mênh mông không thấy thuyền bè chi hết, phía sau quân Tống đuổi theo đã gần đến.
Hà Nguyên Khánh lẩm bẩm:
- Qua sông không được lại không còn đường nào để rẽ chạy, chi bằng trở lại đánh với Nhạc Phi một trận liều sinh tử cho xong.
Bỗng nghe lâu la reo lên:

- Bên phía rạch nhỏ có hai chiếc thuyền câu kia kìa.
Hà Nguyên Khánh liền giục ngựa chạy tới, kêu:
- Ông chài ôi! Hãy đến cứu ta cho mau, ta là Hà Nguyên Khánh làm Nguyên soái tại Thê Ngô sơn, ngươi đưa ta qua sông ta sẽ đền ơn nhiều vàng bạc.
Lão chài nghe kêu vội chống thuyền ra khỏi rạch, lại giơ tay ngoắc chiếc thuyền kia, gọi lớn:
- Em ơi, hãy đem thuyền lại đây đón Hà lão gia.
Hai chiếc thuyền chèo vào bến một lượt rồi kêu:
- Hà lão gia hãy xuống thuyền cho mau!
Hà Nguyên Khánh nói:
- Thuyền ngươi nhỏ quá, làm sao chở con ngựa được?
Lão chài nói:
- Đến nước này mà lão gia còn kể đến ngựa được sao. Lão gia to lớn thế kia thì hãy xuống thuyền tôi, còn hai trái chùy nặng kia phải bỏ vào thuyền em tôi cho nó chở, chứ qua sông qua nước đâu có dễ gì?
Cực chẳng đã Hà Nguyên Khánh phải bỏ ngựa rồi xuống thuyền, còn hai trái ngân trùy thì bỏ qua thuyền kia, hai chiếc thuyền vừa chống ra khỏi bờ thì Nhạc Nguyên soái theo vừa kịp, bao nhiêu lâu la và đầu mục đều quỳ xuống xin hàng. Hà Nguyên Khánh thấy thế lấy làm xót xa nghĩ thầm:
"May vì số ta chưa hết nên mới gặp hai ông chài này cứu vãn duy có con ngựa để cho chúng bắt thật uổng quá".
Hà Nguyên Khánh thoáng thấy vội kêu ông chài hỏi:
- Sao em của ngươi nó lại chèo thuyền trở lại?
Ông chài nói:
- Ối thôi không xong rồi, em tôi là tay cờ bạc, chắc nó thấy hai trái chùy của lão gia đúc bằng bạc quý giá nên sinh lòng bất lương muốn đem đi bán đấy.
Hà Nguyên Khánh nói:
- Hãy gọi nó lại đây cho mau, ta sẽ thưởng nhiều tiền bạc.
Ông chài nói:
- Lão gia nói sai rồi, của sẵn trước mặt không lấy lại còn tìm đâu xa?
Hà Nguyên Khánh lại nói:
- Thế thì ngươi cũng đồng mưu với nó chứ gì?

Ông chài lại nói:
- Nói như thế lại càng sai nữa, ta nói thật cho ngươi biết ta đây không phải ông chài ông lưới gì cả, mà chính là Đô Thống Cảnh Minh Sơ và em ta kia là Cảnh Minh Đạt vâng lệnh Nhạc Nguyên soái đến đây bắt người. Hà Nguyên Khánh nghe nói tái mặt liền đứng phắt dậy cố dùng quả đấm hạ sát Cảnh Minh Sơ, nhưng chưa kịp trở tay Cảnh Minh Sơ đã nhảy ùm xuống nước.
Anh em họ Cảnh xuống nước như hổ về rừng, như rồng ra biển, còn Hà Nguyên Khánh mà xuống nước dù có mạnh đến đâu cũng kể như vô dụng.
Chỉ trong chớp mắt, Cảnh Minh Sơ đã lật úp chiếc thuyền ôm chặt Hà Nguyên Khánh đem vào bờ trói lại nạp cho Nhạc Nguyên soái.
Nhạc Nguyên soái vừa trông thấy, vội bước xuống ngựa mở trói cho Hà Nguyên Khánh và nói:
- Thật ta có lỗi với tướng quân lắm, chẳng biết hôm nay tướng quân đã bằng lòng chưa?
Hà Nguyên Khánh nói:
- Ấy cũng là quỷ kế chứ tài giỏi gì mà khoe, có giết ta thì giết phắt đi, ta không phục đâu.
Nhạc Nguyên soái nói.
- Vậy thì ta trả chùy và ngựa cho ngươi. Hãy về đi rồi kiểm binh mã đến đây đánh tiếp với ta.
Hà Nguyên Khánh không nói năng gì cả, cứ việc xách chùy lên ngựa ra đi.
Chư tướng thấy vậy thắc mắc, hỏi:
- Đã hai phen Nguyên soái không chịu giết Hà Nguyên Khánh là nghĩa gì?
Nhạc Nguyên soái nói:
- Chư đệ chưa rõ, xưa Gia Cát bảy lần bắt, bảy lần tha Mạnh Hoạch mà rồi Nam man chẳng dám phản nữa. Nay bổn soái chẳng giết Hà Nguyên Khánh là muốn cho hắn một lòng thần phục đến đầu hàng ta.
Nói đến đây Nguyên soái quay lại nói với Thang Hoài:
- Bây giờ Thang đệ hãy nghe lời ta làm như vậy... như vậy
Thang Hoài vâng lệnh đi ngay.
Khi Hà Nguyên Khánh ra đến Bách Giang khẩu không thấy

thuyền bè gì cả không làm sao qua sông được, phần thì trong lòng vừa xấu hổ, vừa buồn bực.
Hà Nguyên Khánh nghĩ thầm:
"Chính Tào Thành cũng không phải đối thủ của Nhạc Phi, nay ta phải xin đi đầu xứ nào đây? Thôi, hãy tự vẫn cho xong." Bỗng thấy một tướng quân xuất hiện nói:
- Hà Tướng quân chớ làm vậy! Nhạc Nguyên soái lòng mến Hà tướng quân nên sai chúng tôi theo hộ vệ tướng quân, vậy xin tướng quân hãy đợi tôi đi tìm thuyền đưa tướng quân qua sông.
Thang Hoài còn đang nói chuyện lại thấy Ngưu Cao dẫn mấy đứa tùy tùng mang thức ăn đến và nói:
- Tôi vâng lệnh Nhạc Nguyên soái đem thức ăn đến cho Hà tướng quân, vì biết Hà tướng quân khó nhọc cả đêm e đói khát chăng.
Vừa nói vừa bưng mâm rượu thịt để trước mặt Hà Nguyên Khánh rồi đứng sang một bên.
Hà Nguyên Khánh thấy vậy hai dòng nước mắt chảy ròng nói:
- Tội tôi đáng chết nhưng đã hai phen Nhạc Nguyên soái không giết, lại lo lắng cho tôi như vậy, nay tôi tình nguyện quy hàng.
Nói rồi liền theo Thang Hoài và Ngưu Cao đến ra mắt Nhạc Nguyên soái nói:
- Tôi quả là kẻ có tội, nến Nguyên soái sẵn lòng dung thứ tôi xin quy hàng.
Nhạc Nguyên soái vội vàng xuống ngựa đỡ Hà Nguyên Khánh dậy mà nói:
- Tướng quân không nên nói vậy. Hễ là tôi hiền thì phải chọn chúa mà thờ. Chúng ta đều là đại trượng phu, hơn nữa, lúc này là lúc lập công danh, tướng quân về đây với mục đích là hiệp với ta phò giang sơn nhà Tống để đón Nhị Đế về triều. Được như vậy danh tiếng của tướng quân sẽ được ghi trong sử xanh.
Nói rồi gọi kẻ tả hữu đem y giáp ra cho Hà Nguyên Khánh thay, rồi dẫn quân về Trà Lang quan an binh, lại sai bọn lâu la Thê Ngô sơn mới đầu hàng thay đổi y phục quân Tống và giao cho Hà Nguyên Khánh nhận lãnh.
Sau đó bày tiệc ăn uống và kết nghĩa anh em, một mặt dâng biểu về triều báo tin vui. Nguyên soái còn sai người đi thám thính tin tức Tào Thành.

Binh Tống nghỉ được vài ngày bỗng có chỉ của vua đến. Nhạc Nguyên soái mở cửa ra tận bên ngoài rước thánh chỉ vào mở ra xem mới hay tại Hồ Quảng Động Đình hồ có quân thủy khấu là Dương Ma tàn ác, nhiễu hại dân lành nên vua đòi Nguyên soái Nhạc Phi phải đem đại binh qua đó tiễu trừ.
Nhạc Nguyên soái vừa mới tiễn khâm sai ra về bỗng thấy quân thám tử về báo:
- Tào Thành và Tào Lượng đã bỏ Nhữ Nam dẫn binh trốn mất hết rồi, không biết đi đâu.
Nhạc Nguyên soái hỏi Hà Nguyên Khánh:
- Tướng quân có biết hai anh em họ Tào đi trốn đâu không?
Hà Nguyên Khánh đáp:
- Anh em họ Tào không có can đảm nên nghe tôi đầu Nguyên soái rồi, chúng liệu thế không xong nên mới bỏ trốn trước, chúng nó bà con rất nhiều ở Tương Hồ và Dự Trực, thế nào cũng qua đó chiếm sơn trại làm giặc.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Thế thì cũng không đáng lo Tào Thành cho lắm.
Nói rồi truyền ba quân nhổ trại kéo qua Hồ Quảng.
Cách vài hôm sau, đại binh đi đến Bàng Châu có quan Tổng binh trấn thủ tại châu ấy dẫn hết quan viên ra thành nghênh tiếp.
Nhạc Nguyên soái dẫn quân vào thành ngồi giữa phủ đường nói với quan Tổng binh:
- Ngài có biết Dương Ma ở đâu không?
Quan Tổng binh đáp:
- Dương Ma cả ngày ở ngoài thành đốt phá cướp giật của dân chúng, nhưng khi hắn hay tin đại binh Nguyên soái gần đến liền bỏ trốn đi đâu mất hết đã hai hôm nay rồi.
Nhạc Nguyên soái bèn truyền an dinh hạ trại và sai người đi thám thính tin tức Dương Ma.
Bọn Ngột Truật hay được tin Nhạc Phi đã kéo đại binh qua đóng tại Bàng Châu để chinh phục thủy khấu, hắn lập tức cùng quân sư Hấp Mê Xi nghị kế.
- Nay Nhạc Nam man đã đem binh đi dẹp giặc đường xa rồi, chúng ta phải nhân cơ hội này đi đánh lấy Kim Lăng mới được.
Hấp Mê Xi nói:
- Tôi cũng đã nghĩ như vậy. Bây giờ chúa công hãy mời thái tử

lãnh binh mười vạn đi đánh Hồ Quảng.
Ngột Truật lấy làm lạ, hỏi:
- Nhạc Nam man ở Hồ Quảng, sao lại sai thái tử qua đó làm gì?
Hấp Mê Xi nói:
- Thái tử qua đó đừng đánh với nó làm gì, hễ nó giữ đông thì ta đánh tây, mà giữ nam thì ta đánh bắc, làm như vậy tức là cầm chân Nhạc Phi không cho hắn dời khỏi Hồ Quảng. Một mặt Chúa công sẽ sai nhị Hoàng tử lãnh mười vạn binh đi lấy Giang Tây làm cho bốn phương tám hướng cứu nhau không kịp. Lúc bấy giờ Chúa công sẽ cử đại binh đi lấy Kim Lăng, chắc chắn là thành công, không biết chúa công nghĩ sao?
Ngột Truật nghe nói khen hay rồi triệu mời Thái tử và hai vị hoàng tử vào phát cho mỗi người một vạn quân, ai đi đường nấy, còn bản thân Ngột Truật dẫn hai mươi vạn quân, nhắm Kim Lăng thẳng tiến.
Lúc bấy giờ Tông Lưu Thú đang bảo vệ Kim Lăng, đã nhiều phen dâng biểu xin Khương Vương dời đô về Biện Kinh để lo khôi phục Tống Triều, ngặt vì Khương Lương không chịu nghe theo. Nay có tin Ngột Truật dẫn năm đạo quân tiến đánh Kim Lăng còn Nhạc Phi thì mắc phải lo dẹp giặc Hồ Quảng. Tông Lưu Thú trong lòng lo lắng quá đến nỗi bệnh cũ trở lại, hộc máu qua đời.
Lúc Ngột Truật kéo quân đến Trường Giang cho quân đi tìm thuyền khắp nơi tập trung về để đưa quân qua sông. Lúc ấy Trường Giang Tổng binh là Đỗ Sung thấy Ngột Truật binh thế rất mạnh liền than thầm:
- "Nay Tông Lưu Thú đã chết, Nhạc Nguyên soái thì mắc lo ở Hồ Quảng, trong triều chỉ còn bọn nịnh thần đánh sao lại Ngột Truật. Hơn nữa, Ngột Truật có tuyên bố rằng, hễ tôi nhà Tống mà đầu hàng thì phong vương vị vì thế ta nên dâng phắt cái thành này để được hưởng cuộc sống giàu sang".
Nghĩ rồi sai quân dựng cờ hàng lên trên thành, rồi bơi chiếc thuyền con đến ra mắt Ngột Truật, nói:
- Tôi là Trường Giang Tổng binh họ Đỗ tên Sung đến dâng Trường Giang và nghênh tiếp Chúa công qua sông.
Ngột Truật mừng rỡ tiếp đãi tử tế và phong Đỗ Sung làm Tiền Giang Vương. Đỗ Sung tạ ơn và nói:

- Con tôi là Đỗ Kiệt làm chức Tổng binh ở tại Kim Lăng đang giữ cửa Phụng Đài. Chúa công đốn đó hãy kêu nó mở cửa rước Chúa công vào thành không cần phải đánh cho hao binh, tổn tướng.
Ngột Truật nói:
- Thế thì hay biết bao. Vậy thì ngươi hãy bảo con ngươi đầu hàng ta, ta sẽ phong vương vị.
Nói rồi bảo Đỗ Sung làm hướng đạo dẫn đại binh nhằm Phụng Đài môn thẳng tiến.
Nói về vua Cao Tông đang ăn uống với Hà Hương bỗng thấy các quan đại thần chạy vào kêu lên:
- Chúa công ơi! không xong rồi, Đỗ Sung đã dâng Trường Giang cho Ngột Truật lại dẫn giặc đến Phụng Đài môn, con của nó là Đỗ Kiệt đã mở cửa thành rước giặc vào rồi, xin Chúa công hãy chạy cho mau.
Vua Cao Tông hoảng kinh hồn vía không biết nên theo ai, liền chạy theo bọn Lý Can, Vương Uyên, Triệu Đảng, Sa Bỉnh, Điền Trung và Đô Khoan.
Bảy chúa tôi, chạy thẳng ra Thống Tế môn trốn tránh.
Khi Ngột Truật qua khỏi Phụng Đài rồi, không thấy một ai ngăn trở, vội đi thẳng vào đến cửa Nam môn, bước tới Kim giai thấy có một mỹ nhân quỳ đón, nói:
- Phải chi Chúa công đến sớm chừng một giờ thì bắt được Khương Vương rồi, nay Khương Vương cùng bảy đại thần đã trốn khỏi thành chạy đi mất rồi.
Ngột Truật hỏi:
- Ngươi là ai?
Hà Hương đáp:
- Thiếp chính là con gái của Trương Bang Xương, thứ phi của Khương Vương tên là Hà Hương.
Ngột Truật xoe tròn đôi mắt, quát lớn:
- Nghĩa vợ chồng đứng đầu trong đạo ngũ luân, tại sao mi không có một tý nhân nghĩa, vô liêm sỉ đến thế? Con người phụ bạc như vậy còn để sống làm gì?
Nói rồi vung búa xốc tới chém Hà Hương đứt làm hai đoạn rồi truyền quân gìn giữ Kim Lăng cho mình đi bắt Khương Vương, lại bảo Đỗ Sung đi trước dẫn đường đuổi theo.

Đi đến đâu dân chúng cũng tưởng Đỗ Sung theo bảo giá nên chỉ rõ nẻo chạy của Khương Vương. Vì vậy Đỗ Sung dẫn Ngột Truật đuổi theo Khương Vương gần kịp. Còn chúa tôi Khương Vương đã chạy hết hơi.
Chạy một ngày một đêm mới đến Câu Dung, Lý Can nói:
- Xin Chúa công hãy cởi cái áo long bào, mặc đồ thường vào cho dễ trốn, kẻo Ngột Truật nó biết được tông tích thì nguy.
Khương Vương khen phải, vội thay đổi y phục rồi chạy qua Bình Giang. Khi đốn huyện Hải Điểm có quan huyện Lộ Kim hay tin thánh giá ty nạn đến đó vội ra thành nghênh giá.
Chúa tôi vào đến cổng huyện đường, Vương Uyên hỏi Lộ Kim:
- Nay thánh giá muốn qua Lâm An không biết đường từ đây đến đó xa hay gần?
Lộ Kim nói:
- Đường đi tuy không xa lắm, song có quân Kim đóng tại sông Trần Đường, quan Tiết Đạt sứ ấy đã bỏ thành chạy rồi, nếu Thánh thượng qua đó e không có người bảo giá chi bằng ở đây đợi binh cần vương thì hay hơn.
Vương Uyên nói:
- Huyện này hẹp nhỏ ở sao cho tiện?
Lộ Kim nói:
- Tuy ở đây đất hẹp song quân cũng được mấy trăm, nơi đây lại có một người hào kiệt ẩn danh. Nếu Thánh thượng triệu người ấy đến đây cũng đủ ngăn được giặc.
Cao Tông nói:
- Anh hùng hào kiệt nào lại đến ẩn chốn này?
Lộ Kim nói:
- Người ấy là một tay hảo hán trên Lương Sơn Bạc lúc trước, tên Hồ Giêng Chước có sức mạnh địch muôn người, nên tôi nhắm y đủ sức bảo giá.
Vương Uyên nói:
- Hồ Giêng Chước là một trong ngũ hổ tướng, quả thật anh hùng, song người ấy đã già rồi không biết sức lực nay thế nào?
Cao Tông nói:
- Vậy thì khanh hãy đi triệu người ấy đến đây.
Tri huyện lãnh chỉ đi ngay, còn ở trong huyện nha lại lo dọn tiệc ăn uống.

Vương Uyên nói:
- Cứ theo ngu ý thì chúa tôi chúng ta lo chạy đi là hơn, khi nào đến được Hồ Quảng gặp Nhạc Phi thì mới hết lo.
Cao Tông nói:
- Mấy bữa rày trẫm chạy đã mệt mỏi quá, thôi để đợi Hồ Giêng Chước đến đây sẽ thương nghị.
Còn đang bàn luận thì Lộ Kim đã về tâu:
- Bẩm Chúa thượng, Hồ Giêng Chước đã đến.
Cao Tông truyền chỉ dẫn vào, Hồ Giêng Chước vào kiến giá,
Cao Tông hỏi:
- Khanh đã dùng cơm chưa?
Hồ Giêng Chước đáp:
- Thần vừa tiếp được thánh chỉ vội đi ngay chưa kịp dùng cơm.
Vua liền sai dọn cơm cho Hồ Giêng Chước, ăn xong, đã nghe quân báo:
- Quân Kim đã đến ngoài thành rồi.
Cao Tông thất kinh, nhưng Hồ Giêng Chước vẫn bình tĩnh, đáp:
- Xin Chúa công hãy leo lên thành mà xem, nên tôi thắng được thì Chúa công ở đây mà đợi quân cần vương, bằng không thắng nổi thì xin Chúa công hãy thừa cơ ra ngoài thành chạy qua Lâm An.
Cao Tông gật đầu rồi dắt bầy tôi lên thành thị sát.
Bỗng thấy Đỗ Sung đứng dưới thành, kêu:
- Tứ Hoàng tử Đại Kim Quốc truyền lệnh cho binh tướng trong thành biết rằng, hễ ai bắt được Khương Vương đem nạp thì được phong tước vương, nếu để đợi ta phá thành rồi dù gà chó cũng không tha, lúc ấy có ăn năn cũng không kịp.
Vừa nói đến đây, bỗng cửa thành mở rộng, một vị lão tướng xông ra quát lớn:
- Tên thất phu kia, ngươi là ai mà dám ép buộc vua ta?
Đỗ Sung nói:
- Ta là Trường Giang Vương đây, còn ngươi là ai?
Hồ Giêng Chước cười khanh khách, nói:
- Té ra mi là thằng gian tặc dâng Trường Giang cho
Ngột Truật đó sao? Đừng chạy đi đâu cả, hãy xem cây roi của ta đây này.
Vừa hét vừa vung roi nhằm ngay đầu Đỗ Sung đánh xuống, Đỗ

Sung cũng vung kim đao đón đánh. Hồ Giêng Chước tránh sang một bên nhằm ngay yếu huyệt ngang hông Đỗ Sung đánh trúng một roi ngã nhào xuống ngựa, quân Phiên xem thấy thất kinh bỏ chạy tán loạn. Hồ Giêng Chước không thèm đuổi theo, nhảy xuống ngựa cắt lấy thủ cấp Đỗ Sung đem vào kiến giá.
Cao Tông mừng rỡ khen:
- Khanh thật là thần tướng, nếu trẫm được về kinh thì trẫm sẽ phong quan chức cho rất trọng.
Nói rồi truyền quân sĩ đem thủ cấp Đỗ Sung treo lên làm lệnh.
Còn quân Phiên thua chạy trở lại báo với Ngột Truật:
- Trường Giang vương rượt theo Khương Vương đến một cái thành kia bị một lão già Nam man đánh chết rồi.
Ngột Truật cả giận kéo quân đến thành la lớn:
- Hãy đem Khương Vương ra đây cho mau.
Cao Tông đứng trên thành trông thấy Ngột Truật liền khóc òa lên, chỉ cho Hồ Giêng Chước thấy và nói:
- Ngột Truật là thằng này đây, chính nó đã bắt Nhị Đế về đất Bắc, quả là kẻ thù số một của trẫm đấy.
Hồ Giêng Chước nói:
- Xin chúa thượng chớ bi thương, hãy lo sắm sửa cho sẵn, hễ tôi ra đó mà thua hắn thì chúa công phải thoát ra trước, chạy thẳng qua Hồ Quảng tìm Nhạc Phi, rồi sẽ lo khôi phục lại.
Nói rồi xách roi lên ngựa xông ra, kêu lớn:
- Ngột Truật có ta đến đây, đừng hòng bức chúa ta.
Ngột Truật nhìn viên lão tướng tóc bạc trắng mà gương mặt còn trẻ, tướng mạo đường đường, khí tượng oai phong. Ngột Truất khen thầm, hỏi:
- Lão tướng quân là ai xin nói tên họ cho tôi biết.
Hồ Giêng Chước nói:
- Ta là ngũ hổ thượng tướng nơi Lương Sơn Bạc thuở trước, tên là Hồ Giêng Chước, ngươi hãy lui binh cho mau thì ta dung tính mạng, bằng chống lại thì chết không kịp ngáp.
Ngột Truật nói:
- Ta cũng từng nghe nói danh Lương Sơn Bạc từ lâu, nghe nói một trăm linh tám người kết nghĩa anh em xem như ruột thịt, người nào cũng anh hùng oai võ nhưng ta chưa tin, nay thấy tướng quân thì rõ ràng tiếng đồn chẳng sai, ngặt vì lão tướng

quân như vậy mà còn bị tôi gian hãm hại, nay ta khuyên lão tướng hãy quy thuận theo ta thì ta phong Vương cho để hưởng giàu sang trong lúc tuổi già.
Hồ Giêng Chước nổi giận, nói:
- Ngày trước ta với Tống Công Minh đi chinh phạt Đại Tiêu, cây roi của ta đây giết không biết bao nhiêu tướng giặc. nay mi là thằng mọi Phiên chớ khua môi múa miệng, hãy xem cây roi của ta đây.
Vừa nói vừa vung roi nhắm ngay yếu huyệt của Ngột Truật đánh tới. Ngột Truật vung búa đón đánh, hai tướng đánh nhau hơn ba mươi hiệp. Ngột Truật nghĩ thầm:
- "Lão già này quả thật anh hùng, nếu lão còn trẻ thì chắc chắn ta không thể địch nổi".
Hai người lại tiếp tục đánh thêm mười hiệp nữa, vì Hồ Giêng Chước đã già nên sức đã mòn, mệt thở hổn hển ngăn chống không nổi nữa, liền quay ngựa chạy dài.
Khi Hồ Giêng Chước chạy vừa đến Điếu kiều thì rủi thay cây cầu này lâu năm bị mục nên hai chân trước con ngựa bị lọt xuống khe ván ném lão tướng xuống đất, Ngột Truật nhảy tới chém xả một búa đứt làm hai đoạn.
Chúa tôi đứng trên thành thấy vậy vội vã lên ngựa phóng ra khỏi thành chạy như dông. Còn Ngột Truật chém chết Hồ Giêng Chước rồi gò ngựa lại cất tiếng than:
- Thật ta có lỗi lắm, vì khi người còn trai trẻ ở Lương Sơn trại oai danh lừng lẫy mà nay người đã già rồi ta lại giết làm chi? Thôi để khi nào lấy được nhà Tống ra sẽ dựng bia tặng người trung nghĩa.
Than thở rồi truyền quân chôn cất cho tử tế.
Lúc ấy trong thành dân chúng đều phải mở rộng cửa nghênh tiếp Ngột Truật. Ngột Truật vào thành hỏi:
- Khương Vương ở đâu?
Mọi người quỳ xuống, đáp:
- Khương Vương cùng một bọn đại thần chạy ra thành trốn mất rồi.
Ngột Truật liền truyền quân sĩ không được nhiễu hại dân chúng rồi dẫn đại binh nhắm mé sông Tiền Đường rượt theo.
Chạy độ mười dặm, Ngột Truật thấy xa xa có bảy bóng người

chạy phía trước. Còn Cao Tông đang chạy bỗng nghe phía sau quân Ngột Truật theo gần kịp, chúa tôi đều kinh hồn hoảng vía, liệu bề hết phương trốn thoát, dầu có mọc cánh cũng khó bay, chỉ còn chờ bó tay chịu trói mà thôi.
Đang lúc nguy cấp, bỗng thấy một chiếc thuyền xăm xăm đi tới. Các quan đại thần đồng thanh kêu:
- Ai ở dưới thuyền hãy ghé vào đây cứu giá.
Dưới thuyền nghe tiếng vội ghé thuyền vào bắc ván lên bờ. Cao Tông và các đại thần vội vàng dắt ngựa xuống thuyền. Trên bờ quân của Ngột Truật đã đuổi sát, dưới thuyền mọi người vội rút ván, thuyền vừa chèo ra khỏi bờ thì Ngột Truật vừa đến.
Ngột Truật gọi lớn:
- Ai điều khiển con thuyền kia, hãy ghé lại đây cho mau, ta trọng thưởng!
Nhưng con thuyền như không thèm đếm xỉa đến tiếp tục chạy thẳng một lèo.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ ba mươi tám
Ngưu Đầu sơn, Cao Tông gặp nạn
Nhạc Phi được phong Khai Quốc công

Đứng trên bờ, Ngột Truật vô cùng giận dữ khi thấy con thuyền đã vượt qua tầm bắn của cung nỏ.
Ngột Truật quay lại hỏi quân sư:
- Bây giờ biết liệu sao đây?
Hấp Mê Xi đáp:
- Bất quá chúng trốn qua Hà Nam tìm Nhạc Phi là cùng, chúng ta cứ việc đến đó thì gặp.
Ngột Truật nói:
- Nếu vậy để ta dẫn binh đi trước đuổi theo chúng nó, còn quân sư ở lại thôi thúc lương thảo đem đốn cho mau.
Nói rồi Ngột Truật hô quân cứ dọc theo sông Tiền Đường đuổi

theo. Đi được hồi lâu bỗng thấy ba người dân chài đang đứng bờ sông câu cá, Ngột Truật hỏi:
- Ba vị đứng đây câu cá có thấy một chiếc thuyền chở bảy tám người đi ngang qua đây không?
Ba người đồng thanh đáp không nghĩ:
- Có, có chiếc thuyền chở độ bảy tám người già có, trẻ có đi ngang qua đây.
- Thế thì ba vị dẫn ta đuổi theo, nếu bắt được ta sẽ trọng thưởng.
Ba người kề tai nói nhỏ:
"Để ta lừa hắn chạy theo mé sông khi nước triều lên chết cho bõ ghét".
Một người lên tiếng nói:
- Được ông hãy theo chúng tôi.
Rồi Ngột Truật dẫn binh theo ba người ấy chạy dọc theo mé sông. Chẳng bao lâu bỗng thấy nước triều lên, sóng bủa dữ dội, dâng cao hơn mười trượng, sóng dữ cuồn cuộn như muôn ngựa phi nhanh. Chỉ vì tại chỗ sông Tiền Đường này, nước thủy triều lên vô cùng nguy hiểm, chỉ trong giây phút sóng bủa mịt trời, rủi đang đứng dưới mé sông không tài nào thoát khỏi. Ngột Truật hoảng vía kinh hồn, vội quay ngựa chạy nhanh lên chỗ cao đứng, còn cả vạn quân lẫn ba ông chài đều bị cuốn trôi theo dòng nước... Về sau mới biết ba người ấy là dân châu Kim Chúc, quyết liều chết cứu chúa, nên giả làm kẻ chài lưới đánh lừa Ngột Truật. (Sau này Cao Tông phong là Một Tràng Thổ Địa Châu Kim Chúc tam tướng công. Đến nay di tích ấy vẫn còn).
Ngột Truật biết mình lầm kế ông chài bị hao binh tổn tướng nên giận lắm, kế thấy quân sư hớt hải chạy đến, nói:
- Tôi nghe quân báo hết hồn hết vía, tuy hao hết một số quân nhưng Chúa công bình yên vô sự là may lắm rồi, thôi bây giờ phải theo đến Hồ Quảng bắt cho được Khương Vương để rửa hờn.
Nói rồi vội thôi thúc binh mã đuổi theo.
Cao Tông được hải thuyền cứu thoát, chạy một hồi, bỗng thấy một chiếc thuyền lớn từ bên kia xăm xăm lướt tới Khi đến sát, mấy tên cường đạo từ thuyền lớn nhảy sang muốn ra tay, bỗng nghe các đại thần la lớn lên:

- Không được làm kinh động thánh giá.
Mấy tên cường đạo hỏi:
- Thánh giá nào, ở đâu?
Lý Thái sư nói:
- Ấy là vua Cao Tông Tống triều thiên tử đó.
Mấy tên cường đạo nghe nói vội chạy vào trong khoang thuyền bắt cả Cao Tông cùng các quan đại thần trói lại bỏ hết qua thuyền lớn giải thẳng về Xà Sơn nạp cho một vị đại vương.
Vị đại vương ấy hỏi:
- Hôm nay nghe chúng bay bắt được ai đó.
Lâu la đáp:
- Chúng tôi bắt được Tống Triều hoàng đế.
Vị đại vương ấy nghe bốn tiếng Tống Triều hoàng đế lửa giận phừng lên, hét lớn:
- Hãy đem chém phắt cho ta!
Lý Can nói:
- Hãy khoan đã, chốn này là rừng biển chúng ta không có cánh bay đi đâu mà sợ, hãy nói cho rõ ràng minh bạch, bọn ta có thù hận chi với ngươi, thì dù có chết cũng cam lòng!
Đại vương ấy gật đầu:
- Được rồi, muốn biết rõ căn nguyên bị bắt và cái chết của các ngươi, hãy theo một tên đầu mục của ta đi ra ngoài kia xem thì biết.
Nói rồi cho gọi một tên đầu mục dẫn Vua tôi Cao Tông đi ra ngoài. Đến đây lại thấy hai bên vách đáy những bức tượng.
Lý Can hỏi tên đầu mục:
- Những bức tượng này là sự tích chi vậy?
Đầu mục đáp:
- Đó là sự tích Lương Sơn Bạc, Đại vương Tống Giang xuất thần. Còn đại vương của ta đây chính là người ở Bắc Kinh rất có đanh vọng, xưng là Lãng Tử Yến Thanh, vì thấy Tống đại vương một đời trung nghĩa lại bị gian thần hại chết một cách oan ức, nên người vừa chán đời vừa căm hận như vậy.
Lý Can nghe nói liền xem qua các bức tượng hồi lâu rồi gật đầu lẩm bẩm:
- Đúng là sự tích này đây.
Nói rồi tức khóc rống lên kể lể tiếc thương Tống Giang một bậc

trung nghĩa mà bị thác oan. Rồi lại nổi giận lôi đình mắng nhiếc Yến Thanh không tiếc lời, Lý Can nhiếc:
- Yến Thanh, mi quả là đứa vong ân bội chúa, đã bất tài chẳng biết làm sao giết cho được Thái Kinh và Đồng Quân là bọn gian thần để báo thù cho chúa minh, lại tham sinh úy, tử bỏ đến ở chốn này hưởng sự sung sướng một mình.
Lãng Tử Yến Thanh ngồi bên trong nghe Lý Can mắng nhiếc thậm tệ, không một chút tức giận lại nghĩ thầm: "Lão già này mắng ta như vậy có lý lắm chứ chẳng phải không".
Nghĩ rồi gọi đầu mục vào bảo:
- Ngươi hãy đưa bọn chúng xuống mé biển bỏ đó cho chúng đi đâu thì đi.
Đầu mục vâng lệnh dắt Vua tôi bảy tám người đem bỏ dưới mé biển rồi trở về núi. Cao Tông cùng bọn đại thần nhìn nhau vừa khóc, vừa nói:
- Ở đây sông nước mênh mông, lũ cường đạo lại đem bỏ chúng ta chỗ này biết đường nào mà đi? Trước sau gì cũng chết đói.
Còn đang than khóc, bỗng thấy một chiếc thuyền lớn đang trương buồm xăm xăm lướt tới. Mấy vị đại thần mừng rỡ, đồng thanh kêu cầu cứu.
Chiếc thuyền lớn liền ghé lại lên bờ, bên trong có năm người ló đầu ra hỏi:
- Các ông muốn đi xứ nào?
- Chúng tôi muốn đi qua Hồ Quảng để tìm Nhạc Nguyên soái.
Năm người ấy ôn tồn nói:
- Vậy thì các ông hãy bước qua thuyền, sẵn có đồ điểm tâm đây xin hãy dùng cho đỡ đói, mấy anh em tôi sẽ đưa giùm cho.
Đang đói khát lại gặp cơm ngon, chúa tôi ngồi ăn ngon lành.
Cao Tông nói:
- Trong thiên hạ lại có người tốt đến như vậy. Nếu trẫm về Triều được sẽ phong quan cao chức trọng cho năm người này để đền ơn trả nghĩa.
Vừa nói đến đây, bỗng nghe dưới khoang thuyền có tiếng năm người nói vọng lên:
- Đã đến Hồ Quảng rồi, mấy ông hãy lên bờ đi.
Ai nấy đều ngạc nhiên hỏi:
- Có đâu lại đi mau như vậy? Xin các người chớ lừa chúng tôi.

Năm người ấy nói:
- Mấy ông cứ lên bờ xem có phải dây là Giải Bài quan đó không.
Bọn Lý Can vội phò Cao Tông lên bờ xem kỹ, thì quả nhiên chỗ này là Huỳnh Châu Giải Bài quan thuộc địa phận Hồ Quảng, ai nấy mừng rỡ. Vừa muốn quay lại để tạ ơn viên chủ thuyền thì con thuyền kia đã biến đâu mất dạng, chỉ thấy giữa lưng trời có một đám mây, năm vị thần đang đạp mây đi riu ríu.
Các quan đại thần nói:
- Bởi có thánh thiên tử nên mới có bá linh phù trợ, song chẳng biết năm vị tôn thần nào cứu chúa tôi mình vậy?
Cao Tông nói:
- Các khanh nên ghi nhớ lấy, chừng nào trẫm được hồi triều thì trẫm lập miếu thờ để đền ơn cứu nạn.
(Vì vậy nên sau này vua Cao Tông dời đô qua Lâm An có phong cho năm vị thần ấy là Ngũ Hiển Linh Quan, lập miếu tại Phổ Kế kiều mà thờ, đến nay hương quả vẫn nồng đượm).
Khi vua Cao Tông cùng bảy viên đại thần lên bờ rồi đi miết được nửa ngày thì gặp Trương Bang Xương, vua tôi mừng rỡ, Cao Tông hỏi Trương Bang Xương:
- Khanh có biết Nhạc Phi hiện nay ở tại đâu không?
Trương Bang Xương quỳ tâu:
- Nay Nhạc Nguyên soái đóng binh tại Đàn Châu, để hạ thần đi suốt ngày đêm đến đó triệu người đến đây gấp.
Vua Cao Tông mừng rỡ vô cùng, còn Trương Bang Xương thì ra phía sau nhà gọi gia tướng dặn dò phải canh phòng cho nghiêm ngặt không cho một ai thoát khỏi, rồi vào từ biệt Cao Tông nói dối ràng đi triệu Nhạc Phi nhưng lại đi thẳng qua dinh Hồ Hãn để báo tin và dẫn đến nhà mình bắt Khương Vương.
Ngờ đâu Trương Bang Xương có người vợ cả là Trương thị tu hành đã lâu, thường ngày tụng kinh niệm Phật việc nhà phó thác cho nhị phu nhân là Từ thị cai quản.
Đêm ấy có con a hoàn đem việc Trương Bang Xương bàn bạc với nhị phu nhân tìm cách giữ thiên tử lại và đi kêu Hồ Hãn đến bắt. ả nghe rõ đầu đuôi nên thuật lại đầy đủ.
Trương thị phu nhân nghe nói thất kinh nghĩ thầm:
"Chúa tôi có nghĩa cả, sao lại có thể phản bội như vậy?"
Rồi chờ đến canh hai, lén đến thư phòng mở cửa khẽ gọi:

- Hãy dậy mà trốn đi cho mau.
Vua tôi nghe gọi bước ra hỏi, Trương thị phu nhân nói:
- Tôi là vợ Trương Bang Xương, vì thấy chồng tôi lập kế giam cầm thánh giá lại đây rồi đi báo tin cho Hồ Hãn đến bắt, nên lập tức đến đây tin cho chúa công biết để trốn đi cho chóng.
Cao Tông thất kinh nói:
- Trương tẩu có lòng cứu giúp, trẫm sẽ lo hậu báo.
Trương thị phu nhân nói:
- Xin chúa công hãy theo tôi.
Nói rồi Trương thị phu nhân dẫn Vua tôi ra phía sau vườn.
Trương thị phu nhân quay lại nói:
- Cửa trước và cửa sau đều có người canh phòng nghiêm ngặt xung quanh thì có tường cao không thể ra được, chỉ có chỗ vườn hoa này phía sau có vườn rau, xin Chúa công hãy trèo qua chỗ này mới thoát được.
Cao Tông cùng bảy viên đại thần ráng hết sức leo lên cây rồi chuyền qua bức tường thoát ra ngoài cắm đầu chạy miết.
Trương thị thấy chúa công đã đi rồi biết mình không thể nào sống nổi với Trương Bang Xương nên cởi dây lưng cột trên cây đại thụ thắt cổ chết.
Hôm ấy Trương Bang Xương đến dinh Phiên báo cho Hồ Hãn, Hồ Hãn cả mừng lập tức dẫn ba ngàn quân đến nhà Trương Bang Xương. Vừa bước vào khỏi cửa đã lớn tiếng hỏi:
- Nam man hoàng đế đâu? Hãy dẫn ra đây cho mau.
Trương Bang Xương liền dẫn bốn gia nhân chạy vào thư phòng thấy cửa phòng mở toang mà Vua tôi Cao Tông đã đi đâu mất tự bao giờ, trong lòng thất kinh, chạy đi tìm kiếm dáo dác. Chạy ra tới sau vườn trông thấy trên đầu tường có dấu người leo, liền nói:
- Ôi thôi, không xong rồi!
Vừa quay lại thì thấy Trương thị phu nhân chết treo trên cây, Trương Bang Xương hiểu ngay nghiến răng nói:
- Thế thì con mụ này nó đã làm hỏng việc đại sự của ta rồi!
Rồi rút gươm cắt lấy đầu Trương thị đem dâng cho
Hồ Hãn và bẩm:
- Vợ tôi đã thả Khương Vương đi rồi cho nên tôi phải chém đầu nó vào đây mà chịu tội.

Hồ Hãn nói:
- Nếu vậy chắc bọn chúng đi cũng chưa xa, ngươi hãy đi trước dẫn đường cho ta theo chúng. Còn ngươi đã quy thuận theo ta rồi thì nay có ở đây cũng vô ích, chi bằng theo ta trở về bổn quốc thì hay hơn.
Nói rồi liên tịch thu hết gia sản của Trương Bang Xương còn nhà cửa thì đốt cháy rụi. Trương Bang Xương lấy làm tức giận song chẳng dám hé môi buộc lòng cắn răng chịu vậy.
Sau khi tịch biên hết gia sản, ba quân đốt nhà, đốt cháy cả Từ thị phu nhân nên Trương Bang Xương uất ức lắm nhưng cũng gắng gượng đi theo Hồ Hãn.
Nhắc lại Cao Tông và các đại thần chạy miết quá nửa đêm mới tìm ra đại lộ. Lại gặp Vương Đạt đang phi ngựa qua nhà Trương Bang Xương để bàn bạc việc đầu Kim, nên vừa trông thấy Vua tôi Cao Tông lòng mừng khấp khởi, liền vội vàng xuống ngựa giả vờ thất kinh, quì mọp xuống bên đường, tâu:
- Tại sao chúa công đến nỗi này?
Lý Can bèn đem chuyện thất thủ Kim Lăng thuật lại một hồi.
Vương Đạt nói:
- Nếu vậy thì nhà thần cũng gần đây, xin bệ hạ hãy đến đó dùng cơm rồi thần sẽ đưa bệ hạ đến Đàn Châu tìm Nhạc Nguyên soái.
Cao Tông nghe lời, bảo mấy vị đại thần cùng theo về nhà Vương Đạt.
Về đến nơi, vừa mới bước vào, Vương Đạt liền hô gia đinh bắt Cao Tông cùng bảy viên đại thần trói lại, giam cầm phía sau vườn rồi nhảy lên ngựa chạy miết đến dinh Hồ Hãn báo tin.
Vương Đạt có người con tên là Vương Hiếu Như đang ở tại thư phòng đọc sách nghe thư đồng nói rằng cha mình đã bắt vua Cao Tông cùng mấy vị đại thần giam cầm phía sau vườn để đem dâng cho quân Kim lập công. Chàng vội chạy thẳng ra sau vườn hét gia đinh bảo thả hết Vua tôi Cao Tông rồi dắt ra ngả sau tìm đường cho chạy trốn.
Vương Hiếu Như đưa vua đi chưa được bao xa, lại thầm nghĩ: "Ta là dân của nước Tống mà không được đem thân bảo vệ xã tắc quả là bất trung, lại chẳng tuân mệnh cha ấy là bất hiếu như vậy còn sống trên cõi đời này làm gì nữa?"

Nghĩ rồi nói với Cao Tông:
- Bệ hạ ơi, tôi chính là con kẻ tôi gian, không có quyền đi xa hơn nữa!
Nói vừa dứt lời, liền nhào đầu xuống khe suối tự vẫn mà chết.
Vua tôi thấy vậy xót thương than thở một hồi rồi tiếp tục chạy.
Khi Vương Đạt bắt được vua tôi Cao Tông rồi lật đật chạy đến dinh Hồ Hãn, đi dọc đường lại gặp Trương Bang Xương liền cùng đi đến dinh Hồ Hãn và báo tin:
- Cao Tông và các quan của hàn bị tôi bắt trói tại phía sau vườn, nên đến đây báo để chúa công đến bắt.
Hồ Hãn cả mừng vội theo Vương Đạt về nhà, chẳng ngờ gia nhân chạy ra bẩm:
- Công tử đã thả Cao Tông ra và dẫn đi trốn mất rồi.
Hồ Hãn nghe nói nổi giận truyền tịch biên hết gia sản của Vương Đạt và đốt cháy hết nhà cửa lẫn thê tử rồi bảo Trương Bang Xương và Vương Đạt phải dẫn đường rượt theo bắt Cao Tông.
Vương Đạt uất ức nghĩ thầm:
- "Nếu ta sớm biết Hồ Hãn là đứa độc ác như vậy thì không đời nào ta chịu làm gian thần, làm nô bộc cho hắn. Vương Hiếu Như có một tên gia tướng tên là Vương Đức Thọ nghe chủ mình đã thả Cao Tông và dẫn đi trốn rồi nên muốn trốn theo chủ mình, chẳng dè Vương Đạt ngó thấy lại nói với Hồ Hãn:
- Tên chạy phía trước kia là gia tướng của nhà tôi, hắn tên Vương Đức Thọ, vốn thuộc đường sá lắm, nếu hắn mà dẫn đường đi bắt Khương Vương thì hay biết bao nhiêu.
Hồ Hãn nói:
- Nếu vậy hãy kêu hắn trở lại.
Vương Đạt liền gọi Vương Đức Thọ lại ra mắt Hồ Hãn. Hồ Hãn liền sai Vương Đức Thọ cưỡi ngựa đi trước làm hướng đạo.
Vương Đức Thọ nói:
- Trời mưa đường trơn,quân bị ngã chết nhiều quá, mà chúng nó có chạy đi đâu cũng không khỏi tay ta. Vậy bây giờ cứ việc kéo vào Ngưu bì trướng tránh mưa đã, chờ cho trời tạnh rồi sẽ đuổi theo bắt.
Vua tôi Cao Tông leo một hồi lâu đến một chỗ bình địa, trên ấy có một tòa Linh Quan miếu bỏ trống, không một bóng người, phần thì quần áo ướt đầm, bèn tính dắt nhau vào đó trú mưa,

chờ cho tạnh mưa rồi sẽ liệu cách khác. Sự việc này xin dừng lại, để nói qua việc Nhạc Nguyên soái ở Đàn Châu.
Hôm ấy Nhạc Nguyên soái đang ngồi trong trướng thương nghị cùng các tướng, bỗng nghe quân thám tủ về báo:
- Ngột Truật phân binh làm năm đạo tấn công vào Trung Nguyên: Đỗ Sung đã nộp Trường Giang, đầu hàng quân Kim, Kim Lăng thất thủ, vua và sáu viên đại thần chạy trốn không biết đi đâu.
Nhạc Nguyên soái nghe báo kinh hãi vô cùng, cất tiếng than:
- Thánh thượng nuôi chúng tôi làm gì đây?
Nói đến đây vội rút gươm ra toan tự vẫn. May thay có Trương Hiển và Thi Toàn lẹ tay lướt tới, một người thì ôm ngang lưng, một người nắm cánh tay cản lại nói:
- Nguyên soái hành động như vậy không đúng tý nào cả. Nay thánh thượng ty nạn chạy ra ngoài, sao chẳng đi bảo giá lại đi hủy mình thì sao gọi là bậc trượng phu.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Lời xưa có nói, hễ Chúa bị nhục thì tôi phải chết, nay thánh thượng không biết lưu lạc nơi nào, phận làm tôi này còn sống làm gì?
Gia Cát Anh bước tới nói:
- Xin Nguyên soái chớ phiền, tôi và Công Tôn Lang rất thạo việc làm lễ cầu tiên thánh, chúng ta hãy thành tâm cầu tiên hỏi xem chúa thượng hạ lạc nơi nào để cùng nhau đi bảo giá.
Nói rồi sai quân đặt bàn hương án, Gia cát Anh và Công Tôn Lang ra vái lạy thần tiên cầu chỉ bảo. Chỉ trong giây phút, thấy cờ rung động viết ra bấn câu thơ:
"Lạc nhựt ánh Tương, Đàn
Tôi ngôi hành lộ nan
Tốc triển càn khôn thủ
Mít tích tại cao sơn"
Nhạc Nguyên soái suy nghĩ một hồi rồi nói:
- Đây quả là thần tiên mách bảo, cho ta biết thánh thượng ở hai nơi Tương Châu và Đàn Châu, lại ở trên núi, nhưng không biết chỗ nào cho đích xác mà tìm đây.
Nhạc Nguyên soái lại nghĩ ra một cách, bèn gọi Đàn Châu Tổng binh vào bảo:

- Tướng quân hãy biên hết những núi ở Tương Châu và Đàn Châu này cho ta.
Tổng binh liền biên hết rồi dâng lên Nhạc Nguyên soái Nhạc Nguyên soái vội cắt riêng ra từng tên rồi vò bỏ vào hộp, đoạn đốt hương khấn vái xin thần linh chỉ rõ xem thiên tử ở tại núi nào. Vái xong, Nguyên soái thò tay vào hộp bốc ra một miếng mở ra xem thì là núi Ngưu Đầu. .
Nhạc Nguyên soái bèn kêu Ngưu Cao dặn:
- Hiền đệ phải dẫn năm nghìn binh mã hiệp với Tổng Binh Đàn Châu lên thẳng Ngưu Đầu sơn tìm trước, ta sẽ dẫn đại binh theo sau.
Ngưu Cao vâng lệnh đi như bay, vừa đến Ngưu Đầu sơn thì lúc ấy chúa tôi đã trèo lên núi rồi, Ngưu Cao truyền quân đóng dinh lại nghỉ chờ cho mưa tạnh rồi sẽ đi tìm, lại sai quân đi thám thính.
Giây lâu quân thám mã về báo:
- Phía trước đây có quân Phiên đóng.
Ngưu Cao nói:
- Nếu có quân Phiên đóng thì chắc có chúa thượng trên núi này rồi, chẳng hay Tổng binh có biết đường nào lên núi không.
Tổng binh đáp:
- Núi này hiểm hóc khó đi lắm, nhưng nếu đi theo con đường Hà Diệp lãnh mà lên thì đường rộng lớn.
Ngưu Cao nghe theo, vội đốc quân đi theo hướng Hà Diệp lãnh chẳng mấy chốc đã lên tới đỉnh núi, Ngưu Cao thúc ngựa chạy trước.
Lúc ấy Vua tôi Cao Tông đang ở trong Linh Quang miếu, bỗng nghe có tiếng lạc ngựa chạy bên ngoài, ai nấy sợ hãi nhìn ra thì thấy Ngưu Cao vội gọi lớn:
- Ngưu tướng quân, hãy đến cứu giá cho mau.
Ngưu Cao nghe kêu vội đến trước miếu xuống ngựa vào quì lạy Cao Tông và nói:
- Nhạc Nguyên soái nghe Kim Lăng thất thủ chúa thượng lưu lạc liền tự vẫn, may có chư tướng cứu khỏi, nay người sai tôi đi trước tìm giá, thiệt quả nhiên bệ hạ ở tại núi này.
Nói rồi liền lấy cơm khô trong mình đem dâng cho vua Cao Tông và các quan đại thần ăn cho đỡ đói. Đoạn truyền lệnh ba quân đi

canh giữ những chỗ hiểm yếu.
Khi mưa đã tạnh, quân Phiên muốn lên núi, bỗng thấy có quân Tống ngăn giữ liền báo cho Hồ Hãn, Hồ Hãn vội thúc đại binh kéo đến, lại sai người trở lại Lâm An nói rõ tình hình cho Ngột Truật biết để dẫn binh đến vây khốn Khương Vương, quyết phen này vua Tống dù có cánh cũng không thể thoát khỏi.
Còn Ngưu Cao thì cắt đặt binh mã canh giữ rồi lập tức sai Tổng binh về bảo vệ Đàn Châu và mời Nhạc Nguyên soái đến cứu giá gấp.
Tổng binh ra về, dọc đường gặp đại binh của Nhạc Nguyên soái liền kể hết mọi việc và nói:
- Thánh thượng hiện đang ở tại Ngưu Đầu sơn, Ngưu tướng quân mời Nguyên soái tức tốc lên đó bảo giá.
Nhạc Nguyên soái nghe nói vội đốc quân đi rất nhanh, vừa đến nơi đã có Ngưu Cao chờ sàn, đón vào Linh Quang miếu.
Nhạc Nguyên soái vào bái kiến Cao Tông và nói:
- Bệ hạ ở đây mà kẻ hạ thần này không hay để kịp thời bảo giá, tội thật đáng chết.
Cao Tông sa nước mắt nói:
- Trẫm bị gian thần nó làm hỏng việc, chứ khanh có tội chi?
Rồi Cao Tông lại nói:
- Có lẽ trẫm bị dầm sương dãi nắng và mặc y phục ướt át nên hiện giờ trong mình sinh nóng lạnh, biết liệu sao đây?
Vua tôi còn đang tâm tình, bỗng nghe Trương Bảo vào bẩm:
- Thần vừa bắt được một tên gian tế, xin Nguyên soái định liệu
Nhạc Nguyên soái nói:
- Hãy dẫn hắn vào đây.
Trương Bảo ra ngoài dẫn vào bắt quỳ dưới đất, Nhạc Nguyên soái nhìn kỹ thì ra hắn là một tên đạo đồng bèn hỏi:
- Ngươi là ai, đến đây dò xét cái gì?
Tên đạo đồng đáp:
- Tôi là tiểu đồng ở tại Ngọc Hư cung trên đỉnh núi này, nghe có binh mã ở đây cho nên thầy tôi sai xuống xem cho biết, xin ông dung thứ.
Nhạc Nguyên soái lại hỏi:
- Ngọc Hư cung có rộng rãi không?
Đạo đồng đáp:

- Ngọc Hư cung xây cất đồ sộ và rộng rãi lắm, gồm có ba mươi sáu phòng.
Nguyên soái gật đầu nói:
- Ngươi hãy về nói với đạo sĩ trụ trì chớ có lo sợ, nay có thiên tử tị nạn đến đây, nhân vì thánh thể bất an, bọn ngươi phải quét dọn vài căn phòng cho sạch sẽ để ta đưa thánh thượng lên đó tạm nghỉ mình rồng.
Nói rồi lấy xe lương nhỏ chở thiên tử, còn các quan đại thần đều lên ngựa đưa Cao Tông đến Ngọc Hư cung. Đến nơi Đạo sĩ trụ trì dắt hết đạo sĩ ở ba mươi sáu cung ra nghênh tiếp. Thiên tử vào cung mười phần êm đẹp, Nhạc Nguyên soái đem y phục thay cho Cao Tông. Chư tướng đến vấn an vừa xong, bỗng thấy một đạo sĩ bước vào tâu:
- Núi này có một vị danh y ở tại Dược Vương điện, nguyên người này ở tại Lương Sơn Bạc khi xưa, nay bệ hạ thánh thể chẳng an, xin triệu người ấy đến chữa chạy mới xong.
Vua Cao Tông mừng rỡ vội sai đạo sĩ ấy đi ngay, kế Lý Can bước vào tâu:
- Xin bệ hạ hãy lập một cái đài ngay trước Linh Quang điện giống như Hán Cao Tổ lập đài bái tướng thuở xưa, để bái phong Nhạc Nguyên soái, làm cho tướng sĩ khâm phục mới có thể liều mình vì nước.
Cao Tông y theo lời, liền sai Lộ Kim đôn đốc việc lập đài.
Ngày hôm sau vua Cao tông xuất cung, chư tướng nghênh giá trên đài, tung hô xong xuôi, Cao Tông hạ chỉ phong Nhạc Phi làm Võ Xương Khai Quốc Công Thiếu Bảo, Binh Bộ thượng thư, Đô Đốc Đại Nguyên soái.
Nhạc Phi tạ ơn xong, Cao Tông vừa muốn phong chức cho bọn Ngưu Cao và chư tướng thì cảm thấy xây xẩm, nhức đầu bèn truyền chỉ:
- Để trẫm mạnh rồi sẽ phong thưởng cho chư tướng.
Chư tướng vội đưa thiên tử về cung.
Hôm sau chư tướng tề tựu trước Linh Quang điện thấy có treo một tấm bản văn như sau:
- Võ Xương Khai Quốc Công, Thiếu Bảo, đô đốc Đại Nguyên soái Nhạc Phi bố cáo rằng:
"Nay bổn soái vâng mệnh vua thống lĩnh lục quân, hiệp với chư

tướng diệt Kim phò Tống, hết lòng với vua, vì vậy quân tướng phải tuân theo những điều luật sau đây:
- Nghe điểm danh không đến thì chém.
- Tự tiện vào quân môn thì chém.
- Nghe chiêng chẳng lui thì chém.
- Ra binh một mình thì chém.
- Cướp giựt của dân thì chém.
- Gian dâm vợ con người thì chém.
- Tiết lậu cơ binh thì chém.
- Ra trận cãi lại thì chém.
- Cờ bạc trong cơ binh thì chém.
- Bày điều họa phúc thì chém.
- Chẳng giữ pháp độ thì chém.
- Cười nói rầy rà thì chém.
Say rượu vào dinh thì chém."
Đời Đại Tống vua Kiếm Viêm năm... tháng... ngày...
Lúc ấy Ngưu Cao nghe chư tướng đọc rõ từng điều một. Khi nói đến hai điều sau cùng, trong lòng bất mãn vô cùng, nói:
Đừng đọc tầm bậy, đai huynh ta đã biết hễ chúng ta uống rượu say thì hay nói lớn tiếng, có lẽ nào đại huynh lại biên hai điều ấy vào đó? Thôi, để chút nữa ta đi đại vào viên môn xem thử đại huynh có chém ta không?
Khi chư tướng vào đến trước dinh, bỗng thấy Trương Bảo chạy truyền:
- Hôm nay Nhạc Nguyên soái không ra trướng, xin chư tướng hãy lui về, mai sớm sẽ tề tựu đến hầu lệnh.
Chư tướng nghe lệnh bèn đưa nhau ra về, còn Ngưu Cao nói thầm:
- Để sớm mai ta uống rượu cho say vùi rồi sẽ đến xem thử đại huynh ta có thái độ gì thì biết.
Nhạc Nguyên soái khi thấy chư tướng về hết rồi liền sai Trương Bảo đi gọi Thang Hoài, Thang Hoài theo chân Trương Bảo vào dinh ra mắt Nhạc Nguyên soái. Nhạc Nguyên soái liền nói:
- Nay gọi hiền đệ đến đây không có việc gì khác, chỉ vì điều luật ta truyền ra thì nhằm trúng chứng bệnh của Ngưu đệ cho nên hôm nay ta không thăng trướng, vì e lệnh mới phát ra mà không chém nó thì làm sao điều khiển được ba quân được? Còn như

cứ phép mà làm, thì phương hại nghiêm trọng đến tình huynh đệ. Vậy thì hiền đệ hãy làm như vầy, như vầy... thì mới vô sự.
Nhạc Nguyên soái nói nhỏ xong xuôi, Thang Hoài vội đi thẳng đến dinh Ngưu Cao, thấy Ngưu Cao đang ngồi uống rượu, còn Ngưu Cao thấy Thang Hoài bước vào thì nói lớn:
- Thang Nhị ca đến đúng lúc lắm, vậy hãy uống với đệ vài chén cho vui.
Thang Hoài lại rót uống vài chén rồi nói:
- Ta có một việc cần bàn bạc với hiền đệ:
Ngưu Cao hỏi:
- Việc gì vậy?
Thang Hoài nói:
- Hiền đệ có biết tại sao hôm nay Nhạc đại huynh không chịu thăng trướng không? Ta biết rõ việc này lắm, vì đại huynh muốn sai người đi Tương Châu thôi thúc lương thảo, ngặt vì có quân Phiên ngăn không ai dám đi, nên Nhạc đại huynh buồn rầu không chịu thăng trướng, còn ta đây một mình cũng chẳng dám đi, không biết làm sao mà lập cho được cái công lao ấy, nên phải đến đây bàn bạc với Ngưu đệ.
Ngưu Cao nói:
- Ồ, thứ quân Phiên nô mà sợ nỗi gì? Để mai đệ đi một mình cho Thang huynh xem.
Thang Hoài nói:
- Nếu vậy thì ngày mai đệ đừng uống rượu để vào nhận lệnh mà đi, kẻo để người khác giật công này thì uổng lắm.
Ngưu Cao nói:
- Đệ cảm ơn huynh.
Thang Hoài từ biệt ra về.
Sáng hôm sau, Nhạc Nguyên soái thăng trướng, chư tướng làm lễ ra mắt xong xuôi phân đứng hai bên nghe lệnh. Thang Hoài xem thấy Ngưu Cao cúi đầu lẳng lặng đi vào dinh trong lòng mừng thầm.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Muốn thắng được địch quân, điều cần yếu là lương thảo phải đầy đủ, nay là lúc giao binh vô cùng quan trọng, vậy việc lương thảo càng cần kíp hơn nữa, ngặt vì dưới núi có quân Phiên ngăn trở, làm sao ra khỏi dinh của chúng nó được? Chẳng hay có ai

dám nhận lệnh bổn soái đi qua Tương Châu vận lương không?
Nói chưa dứt lời, Ngưu Cao liền bước ra nói:
- Tôi xin đi.
Nhạc Nguyên soái dùng kế khích tướng, nói:
- Lần này đệ nên nhường cho tướng khác. Phải là người rất tài ba mới có thể vượt ra khỏi quân Phiên được!
Ngưu Cao đáp:
- Sao Nguyên soái lại đề cao địch quân lắm vậy? Quân Phiên tặc sức lực tài cán bao nhiêu mà sợ? Nếu tôi ra không làm được thì xin dâng thủ cấp.
Nhạc Nguyên soái nói trịnh trọng:
- Vậy ta sẽ giao cho tiên phong Đô Thống lệnh tiễn và phong thư đây, hạn trong bốn ngày đêm phải đến Tương Châu, Đô thống phải cẩn thận và đi cho mau, về cho chóng.
Ngưu Cao vâng lệnh cất bức văn thư vào mình, tung mình lên ngựa, vung giản côn xông thẳng xuống núi.
Nhạc Phi và chủ tướng xúc động trông theo vị tướng quân trung kiên mà lòng dung cảm có thừa.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ ba mươi chín
Tam hùng hộ lương về theo Tống
Ngưu Cao một mình đến dinh Kim

Một người một ngựa vừa đến trước dinh Hồ Hãn, Ngưu Cao đã hét như sấm:
- Hãy chừa đường cho ông qua thì khỏi chết!
Vừa hét vừa vung cặp giản đánh thẳng vào dinh Phiên. quân Phiên kinh hãi vội chạy đi phi báo cho Hồ Hãn. Hồ Hãn hỏi:
- Nó là thằng nào mà hung hãn vậy. Quân lính thưa: Hắn chính là tướng tiên phong của Nhạc Phi tên gọi Ngưu Cao. Hồ Hãn cả giận xách cây lưu kim côn lên ngựa xốc ra.
Vừa gặp Ngưu Cao đã bị Ngưu Cao đánh tiếp bảy tám giản một lượt, Hồ Hãn ngăn đỡ không nổi phải quay ngựa chạy dài.

Thế là Ngưu Cao thoát ra khỏi dinh Phiên một cách dễ dàng nhằm Tương Châu phi ngựa như bay biến.
Hồ Hãn sai quân chôn cất các tử thi rồi sai người đi thôi thúc các vương đệ kéo đến Ngưu Đầu sơn cho mau để trợ lực.
Hôm ấy, Nhạc Nguyên soái vừa mới thăng trướng, bỗng có quân thám tử vào báo:
Phía dưới chân núi có thêm một đạo quân Phiên nữa kéo đến.
Cứ như vậy quân thám tử tiếp tục báo đến bốn năm lượt Nhạc Nguyên soái nghe tin quân Phiên kéo đến quá đông, nghĩ thầm:
Tuy Ngưu Cao thoát ra khỏi dinh Phiên được rồi, song đến lúc chở lương về thật khó mà vào đây được.
Càng nghĩ trong lòng càng buồn bực, không vui.
Nhắc việc Ngưu Cao ra khỏi dinh Phiên rồi, ngày đêm đi không nghỉ thẳng đến Tương Châu đến dinh Tiết Đạt sứ đứng ngoài viên môn kêu lớn:
- Quân lính đâu? Hãy đi thông báo cho lão gia bay mau lên.
Vừa nói vừa lấy giản đánh trống ầm ầm, vì cây giản quá nặng nên mấy cái trống đều thủng nát.
Quân sĩ vào phi báo, quan Tiết Đạt sứ là Lưu Quan Thế cho mời Ngưu Cao vào ra mắt. Ngưu Cao vào đại đường quỳ xuống nói:
- Đại nhân hãy xem văn thư cho mau.
Lưu Quan Thế xem văn thư xong nói:
- Hạn kỳ bốn ngày nữa nay mới hơn ba bữa có hề chi đâu tướng quân lại gấp lắm vậy? Hãy vào trong dùng cơm đã.
Ngưu Cao nói:
- Ăn cơm thì ăn, song lương thảo là việc cần kíp, thế nào sáng sớm cũng phải có để giải đi.
Lưu Quan Thế đáp:
- Đó là việc đại sự của triều đình, ta dám đâu trễ nải.
Nói rồi truyền quân sắm sửa lương thảo cho sẵn sàng, lại điểm ba ngàn binh theo hộ tống.
Đêm ấy Lưu Quan Thế lo kiểm điểm lương thảo và binh mã nên không ngủ được, trời vừa rạng sáng đã thấy Ngưu Cao vào thôi thúc.
Lưu gia nói:
- Quân lương đã đủ rồi, ta xin gửi một đạo bổn chương và một phong thư cho Nguyên soái xin tướng quân vui lòng mang về

giùm.
Ngưu Cao thâu lãnh rồi từ biệt Lưu gia lên ngựa ra đi Giữa đường rủi gặp trận mưa lớn, Ngưu Cao muốn tìm chỗ trú mưa, thoáng thấy phía trước có ngôi chùa bốn vách tường màu đỏ, chàng đoán chắc là ngôi miếu võ gì đây nên hối thúc quân đến đó cho mau để trú mưa.
Ngờ đâu khi đến nơi thì không phải đền miếu mà là một tòa vương phủ.
Ngưu Cao cũng mặc kệ cứ việc sai quân đẩy xe lương vào trú mưa.
Nguyên vương phủ này là của một người thuộc dòng họ Nhữ Nam Vương Trịnh ân, tên là Trịnh Hoài, mình cao một trượng, tay dùng cây thiết côn sức mạnh vô cùng rất giỏi nghề đánh bộ.
Lúc ấy gia tướng chạy vào báo:
- Không biết binh mã ở đâu lại đẩy xe lương vào trước điện la ó om sòm, nên tôi phải vào đây bẩm lại.
Trịnh Hoài nói:
- Kẻ nào lại ngang tàng như vậy? Chỗ này là chỗ tiên Vương ngự tứ, ai lại dám cả gan đến quấy rầy?
Nói rồi xách cây côn chạy ra trước điện nạt lớn:
- Loài gian tặc ở đâu dám đến đây nạp mạng?
Ngưu Cao thấy Trịnh Hoài tướng mạo dữ dằn tưởng là tên bất lương định cướp lương thảo nên chẳng thèm hỏi căn do chi cả cứ việc vung giản xốc vào đánh, Trịnh Hoài cũng vung côn đón đỡ.
Đánh chưa được bốn hiệp Trịnh Hoài đã hất văng song giản của Ngưu Cao ra bắt sống, hô quân sĩ trói lại rồi nạt to:
- Mi là thằng ăn cướp ở xứ nào lại dám đến chỗ Vương Điện tung hoành như thế?
Ngưu Cao mắng lại:
- Sao ngươi dám mắng ta là quân ăn cướp? Ngươi quả là kẻ đui mù đến nỗi không thấy cờ hiệu trên xe lương của ta. Ta đây chính là Ngưu Cao vâng lệnh Nhạc Nguyên soái đi vận lương đem lên Ngưu Đầu sơn bảo giá. Lỡ đường gặp mưa nên phải ghé vào đây trú mưa, ngươi cả gan dám bắt ta thì có phải là tội đáng lăng trì hay không?
Trịnh Hoài giật nẩy người nói:

- Té ra Ngưu tướng quân, sao lại không nói sớm cho ta biết?
Vừa nói vừa cởi trói cho Ngưu Cao mời vào nhà trong ngồi, xin lỗi và nói:
- Tôi đây là dòng họ của Nhữ Nam Vương Trịnh Ân tên là Trịnh Hoài, vẫn mến danh tướng quân đã lâu, nay gặp đây tôi nguyện kính tướng quân làm anh, đặng theo lên Ngưu Đầu sơn bảo giá lập công, chẳng hay tướng quân có bằng lòng không?
Ngưu Cao nói:
- Thật ra ta không thích, song ta thấy ngươi cũng có chút tình nghĩa, nên ta phải thu nhận ngươi làm em. Bây giờ ta đói bụng, hãy đem cơm rượu thịt ra đây cho ta ăn đã rồi sẽ đi với nhau.
Trịnh Hoài vâng lời đem rượu thịt ra cho Ngưu Cao dùng, đoạn hai người cùng lạy trời đất kết nghĩa anh em. Trịnh Hoài còn đem mười hũ rượu ra khao thưởng ba quân.
Mọi việc xong xuôi, Trịnh Hoài gom góp hành lý hiệp cùng Ngưu Cao ra đi.
Lúc ra đi Ngưu Cao có một người một ngựa, nên chạy mau, nay đi về phải đẩy những xe lương ỳ ạch, ngày đi đêm nghỉ nên không thể đi mau được.
Một hôm đi đến một hòn núi kia bỗng nghe trên núi có tiếng thanh la đánh vang rồi hơn năm sáu trăm lâu la chạy ào xuống núi, cầm đầu là một gã thiếu niên, đầu đội ngân khôi tay cầm trường thương, hét lớn:
- Nếu biết điều hãy giao hết mấy chục xe lương này cho ta thì tính mạng sẽ bảo toàn, bằng chứng lại thì họa sẽ đến với các ngươi không biết đâu mà lường.
Ngưu Cao cả giận muốn giục ngựa lướt tới ra tay nhưng Trịnh Hoài vội cản lại nói:
- Để đệ ra tay bắt hắn cho.
Vừa nói vừa vung côn lướt tới, thiếu niên kia cũng vung thương đánh lại, hai tướng ấy đánh với nhau hơn ba mươi hiệp không phân thắng bại. Ngưu Cao thấy thế thầm nghĩ: "Trịnh Hoài đánh với ta chưa đầy bốn hiệp đã bắt được ta, nay hai đưa nó đã đánh ba mươi hiệp vẫn chưa phân thắng bại, thật là một cặp anh hùng".
Nghĩ rồi bước tới lớn tiếng gọi hai người:

- Hai người dừng tay lại, cho ta nói chuyện đây.
Trịnh Hoài vội gài thương đối phương lại và nói:
- Hãy nghỉ một chút đã vì sư huynh ta muốn nói chuyện với ngươi.
Thiếu niên rút thương lại hỏi:
- Có chuyện gì hãy nói cho mau.
- Ta đây là Ngưu Cao, vốn là bằng hữu của Nhạc Nguyên soái, nay thấy ngươi tuổi còn nhỏ mà võ nghệ cao cường, hơn nữa lúc này triều đình đang dụng người tài sao chẳng cải tà quy chánh, quy thuận triều đình lập chút công danh cho rỡ mặt nam nhi, sống làm gì chốn thâm sơn cùng cốc này làm nghề bất lương cho nhơ danh nam tử?
Thiếu niên ấy nói:
- Thì ra tướng quân là Ngưu Cao đó sao? Thế sao không nói cho sớm?
Nói đến đây thiếu niên vội bỏ thương, xuống ngựa nói:
- Nếu tướng quân sẵn lòng bỏ qua cho, thì tôi xin kính tướng quân làm anh đặng theo Nhạc Nguyên soái lập công.
Ngưu Cao cười ha hả, nói:
- Thế mới đáng mặt háo hán chứ! Song chẳng biết ngươi tên họ là chi?
Thiếu niên đáp:
- Tôi vốn dòng họ Đông Chánh Vương tên Trương Khuê chỉ vì thấy gian thần loạn quốc nên chẳng muốn làm quan, thà ở đây ăn cướp còn hơn, nay nghe lời nói phải mới chịu đi.
Ngưu Cao nói:
- Nếu vậy Trương hiền đệ nên sửa soạn đi gấp lên kéo việc quân lương không thể bê trễ.
Trương Khuê mời Ngưu Cao và Trịnh Hoài lên núi kết làm anh em, bày tiệc ăn uống với nhau rồi chở hết lương thảo hiệp binh ra đi.
Đi được một ngày lại nghe quân sĩ báo:
- Phía trước đây có độ bốn ngàn binh mã đóng dinh hạ trại, nhưng không biết quân xứ nào nên chúng tôi trở lại phi báo.
Ngưu Cao vội truyền quân đóng trại nghỉ ngơi rồi sai quân đi thám thính.
Hồi lâu quân thám mã về báo:

- Có một người đứng trước dinh bảo lão gia phải đem lương thảo đến nạp.
Ngưu Cao giận lắm dắt Trịnh Hoài và Trương Khuê đến trước xem thì thấy tướng kia mình cao tám thước, đầu đội kim khôi, mình mang kim giáp, cưỡi ngựa thanh tông, tay cầm kim hổ đầu thương, vừa thấy đã nạt lớn:
- Ngươi có phải là Ngưu Cao đó không?
Ngưu Cao ngạo nghễ đáp:
- Phải dấy, chính ông đây, còn mi là ai lại dám ngăn trở binh lương của ông?
Tên ấy nói:
- Thôi đừng nói nhiều lời vô ích, nếu chịu nổi trăm hiệp với ta thì ta tha cho đi ngay.
Trịnh Hoài nghe tướng ấy buông lời ngạo mạn giận quá vung côn lướt tới đánh. Tướng kia vung thương hất mạnh cây côn Trịnh Hoài ra rồi đâm tiếp bảy tám thương một lượt băng thế võ cực kỳ hung hiểm, làm cho Trịnh Hoài phải tránh né đã hết hơi, há hốc mồm thở hổn hển.
Trương Khuê thấy vậy vung thương vào tiếp chiến, đánh đã hai mươi hiệp, Ngưu Cao đứng ngoài nhận thấy hai người vẫn đánh không xuể, bèn vung giản nhảy vào đánh túi bụi. Thế mà ba người dù ráng sức đến đâu cũng vẫn đánh không lại. Trong lúc đang nguy cấp, bỗng thấy người ấy nhảy ra ngoài, chống thương xuống đất nói:
- Hãy nghỉ một chút đã.
Ba người dừng binh khí, đứng thở ồ ồ.
Tướng ấy lại nói:
- Ta là dòng dõi Cao Bình Vương, họ Cao tên Lũng, năm trước ta ở với mẹ ta tại Hồng Đào sơn có một đạo quân Phiên kéo qua Sơn Tây bị ta giết hết binh tướng, giựt được kim khôi kim giáp và vàng bạc mấy xe để dành nay hãy còn, lại nghe triều đình bị khấn tại Ngưu Đầu sơn nên vâng lệnh mẹ ta đến đó bảo giá, nay gặp nhau đây trước tiên phải biểu diễn võ nghệ cho các người biết để rồi quy thuận sau.
Ngưu Cao mừng rỡ nói:
- Hay lắm, võ nghệ tướng quân mà kết làm anh em với chúng ta là xứng lắm, sao không nói cho sớm để đánh nhau mệt nhoài ra

mới nói vậy?
Sau đó mấy người kết làm anh em với nhau, hợp quân lại một chỗ ăn uống, rồi tiếp tục đi áp tải xe lương.
Cao Lũng đi trước dẫn lộ, Ngưu Cao, Trịnh Hoài và Trương Khuê đi sau thôi thúc binh mã nhắm Ngưu Đầu sơn thẳng tiến.
Lại nói về việc dưới chân núi Ngưu Đầu sơn, Ngột Truật kéo đại binh đã đến, Hồ Hãn đem hết việc Trương Bang Xương và Vương Đạt thuật hết lại cho Ngột Truật nghe.
Ngột Truật nói:
- Nếu Khương Vương và Nhạc Nam man ở trên núi thì chúng ta phải phân binh vây chặt bốn phía, tuyệt đường lương thảo của chúng thì không cần đánh cũng có thể bắt trọn ổ được.
Nói rồi lập tức cắt đặt các chúa công lãnh binh đi bốn phương, tám hướng xây cất dinh trại. Tính ra hơn bảy tám vạn quân vây Ngưu Đầu sơn có thể nói là nước chảy qua cũng không lọt.
Cách mấy hôm sau, bọn Ngưu Cao mới về đến Ngưu Đầu sơn.
Cao Lũng thấy quân Phiên đóng dinh trại liên tiếp hơn mười dặm, nói với Ngưu Cao:
- Ta phải đánh thẳng vào dinh Phiên mở một đường máu mà đi.
Ngưu Cao bèn sai Trương Khuê và Trịnh Hoài đi hai bên tả hữu yểm hộ, còn mình thì đi hậu vệ.
Cao Lũng giục ngựa lướt tới hô lớn:
- Có Cao tướng quân đến phá dinh bay đây.
Vừa nói vừa vung thương giục ngựa lướt tới xông vào dinh Phiên đâm chém như xẻ dưa, cắt rau, mở đường máu mà đi không còn một sức mạnh nào cản cho nổi. Bên tả Trương Khuê bên hữu Trịnh Hoài, một cây thương và một cây côn như rồng vào biển cả. Ngưu Cao ở sau múa giản, đột phá chẳng khác hùm nọ nhập sơn lâm.
Quân tướng Kim Phiên bị chết quá nhiều, cùng hô lên một tiếng thất thanh vỡ chạy tán loạn.
Ngột Truật hay tin vội sai bốn vị Nguyên soái, một người tên Kim Hoa Cốt Đô, một người tên Ngân Hoa Cốt Đô, một người là Thiết Hoa Cốt Đô, và người thứ tư là Đồng Hoa Cốt Đô. Bốn người này đều cầm binh khí vây đánh, nhưng bị cây thương của Cao Lũng quét qua một lượt chết cả bốn người. Bỗng thấy một người mặt mũi vàng khè tên Kim Cổ Lục vung lang nha bổng

đánh tới, cũng bị Cao Lũng đâm một thương trúng ngay giữa ngực rồi vít cái thây vất ra xa lắc.
Bấy giờ binh tướng của Phiên thảy đều mất vía kinh hồn; lại thêm hai cây thương công của Trịnh Hoài và Trương Khuê giết chết quân Phiên thây chất thành núi, máu chảy thành sông, phá nát mấy tòa dinh trại Kim Phiên nhắm Ngưu Đầu sơn thẳng tiến. Ngột Truật nuốt hận nhặt các thây đem chôn rồi cho xây cất đinh trại trở lại.
Nói về Nhạc Nguyên soái đang ngồi trong trướng suy nghĩ lo buồn, bỗng nghe quân thám tử vào báo:
- Trong dinh quân Phiên cờ xí rối loạn lại thêm tiếng la hét om sòm nhưng không hiểu có chuyện gì?
Nhạc Nguyên soái suy nghĩ hồi lâu rồi nói:
- Hay là chúng thấy ta án binh bất động nên lập kế dụ chăng? Ngươi hãy đi xem xét lại cho rõ ràng mới được.
Mấy phút sau quân lại vào báo:
- Ngưu tướng quân đã giải lương về đến Hà Diệp lãnh rồi.
Nhạc Nguyên soái mừng rỡ, nói:
- Quả là triều đình ta có phúc lắm.
Rồi chẳng mấy chốc Ngưu Cao đốc quân đẩy xe lương lên khỏi Hà Diệp lãnh đến chỗ đất bằng bèn đồn binh lại đó, nói với ba người kia:
- Để ta vào trước nói với Nhạc Nguyên soái hay rồi sẽ rước chư đệ vào ra mắt.
Cao Lũng nói:
- Việc ấy là lẽ tất nhiên, Ngưu huynh cứ tự tiện.
Ngưu Cao vào dinh ra mắt rồi dâng bổn chương và thư của Lưu Thế Quan. Nhạc Nguyên soái nói:
- Nhờ có hiền đệ tải lương lên núi được, ấy là công thứ nhất đấy.
Ngưu Cao lại nói:
- Đâu có phải là công của một mình đệ? Nhờ có ba người anh em mới kết bạn, một người tên Cao Lũng, một người tên Trịnh Hoài, một người tên Trương Khuê. Ba người đều võ nghệ cao cường, ráng sức bình sinh xông pha chiến trận mới khai được đường máu bảo hộ lương thảo lên đến đây. Nay họ còn đang ở ngoài giữ gìn lương thảo, chờ lệnh.

Nhạc Nguyên soái nói:
- Vậy thì xin mời cả ba vào đây.
Ngưu Cao liền trở ra dắt ba người vào quỳ lạy ra mắt. Nhạc Nguyên soái vội đứng dậy nói:
- Xin ba vị tướng quân hãy đứng dậy.
Rồi hỏi thăm gia thế ba người, bọn Cao Lũng liền bẩm hết đầu đuôi, Nhạc Nguyên soái nói:
- Nếu mấy vị đều là hậu duệ của Phan Vương, vậy để bổn soái tâu với thánh thượng phong chức cho.
Sau khi bố trí cất giữ lương thảo xong, Nhạc Nguyên soái dắt ba người vào đền Ngọc Hư triều kiến vua Cao Tông, lại đem hết việc ba người đó cố tìm đến bảo giá kể cho vua nghe một hồi.
Vua Cao Tông nghe rồi hỏi Lý Can:
- Theo ý khanh những người này đáng phong chức gì?
Lý Thái sư tâu:
- Nay cứ phong theo hàng Đô Thống, chờ cho thái bình rồi sẽ nối chức của tổ phụ thuở xưa.
Cao Tông y lời, ba người tạ ơn lui ra theo Nhạc Nguyên soái về dinh. Ngưu Cao nói:
- Ba người anh em của tôi xin để ở chung với tôi.
Nhạc Nguyên soái chấp thuận rồi khao thưởng ba quân chuẩn bị lương thảo- cho đầy đủ, chọn ngày xuất quân đánh với Ngột Truật.
Hôm sau, Nhạc Nguyên soái thăng trướng, chư tướng đứng hầu bên nghe lệnh.
Nhạc Nguyên soái cao giọng nói:
- Nay lương thảo tuy đã đến, song quân Kim vây chặt quân ta, e một mai lương cạn thì khó tiếp tế cho được thường xuyên. Vậy chúng ta phải đánh một trận cho tan vỡ chúng để đưa thiên tử về triều, bây giờ có ai dám đến dinh Phiên hạ chiến thư không?
Nói vừa dứt lời đã nghe Ngưu Cao lên tiếng:
- Tôi xin đi cho.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Hôm nọ Cao tướng quân giết binh tướng của chúng quá nhiều, chúng căm thù không đội trời chung thì đến đó làm sao cho tiện? Nhưng nếu không để cho tướng quân đi thì chắc chắn không ai can đảm bằng.

Nhạc Nguyên soái nói đến đây ra vẻ suy nghĩ rồi kêu Trương Bảo lấy y phục Văn quan ra cho Ngưu Cao thay đổi.
Ngưu Cao thay đổi y phục xong tạ Nguyên soái ra đi Nguyên soái trong lòng bùi ngùi thương xót vì e Ngưu Cao chuyến này khó sống được mà về. Bọn anh em cũng đưa đi xuống nửa núi, lại dặn dò:
- Hiền đệ có đi thì phải cẩn thận, ăn nói phải dè dặt nhé.
Ngưu Cao thản nhiên đáp:
- Đã là đại trượng phu thì tùy cơ ứng biến, có gì mà phải lo sợ? Duy có một điều tôi xin gửi gắm cho mấy anh em, tôi có ba người em mới kết nghĩa, nếu như tôi có sơ sẩy điều chi thì chư huynh nên đối với họ cũng như tôi vậy tôi xin cảm ơn vô cùng.
Anh em ai nấy đều sa nước mắt nói:
- Đã là anh em cả thì ai cũng vậy, khỏi phải dặn dò làm chi, chúng ta chỉ cầu trời phù hộ cho hiền đệ an toàn mà thôi.
Nói rồi từ biệt nhau kẻ trở về núi, người đến thẳng đến dinh Phiên.
Ra đi chuyến này, Ngưu Cao cũng rưng rưng ngấn lệ, nhưng chàng vội lau đi ngay, vì chàng sợ xuống đến dinh Phiên chúng nó cho mình nhát gan sợ chết. Vừa đi vừa nhìn xuống y phục của mình, chàng tức cười, lẩm bẩm:
- "Hôm nay ta mặc bộ đồ xúng xính trông giống ông Phán Quan trong miếu thành hoàng".
Nói rồi thúc ngựa đi nhanh thẳng đến dinh Phiên.
Bọn Bình chương vừa thấy đã nạt lớn:
- Mi là Ngưu Cao Nam man sao lại ăn mặc đồ như vậy?
Ngưu Cao đáp:
- Đã là đại trượng phu văn võ phải song toàn, lúc ta ra oai thần võ thì ăn mặc theo võ tướng, còn lúc này ta đi hạ chiến thư ấy là việc tân chủ giao tiếp ta phải mặc đồ quan văn chớ sao? Các ngươi hãy vào báo giùm cho ta đi.
Quan Bình chương thấy vậy cũng tức cười, bèn vào trong bẩm:
- Nay có Ngưu Nam man đến hạ chiến thư.
Ngột Truật bảo:
- Hãy gọi nó vào đây.
Bình Chương trở ra nhìn vào mặt Ngưu Cao, bảo:
- Chúa công ta cho gọi ngươi vào.

Ngưu Cao trợn mắt quát mắng:
- Quân vô lại, sao không mời ta lại nói cho gọi? Thiệt là vô lễ quá.
Nói rồi xuống ngựa xăm xăm đi thẳng vào trướng. Những kẻ hầu hạ thấy Ngưu Cao mặt mũi như vậy mà mặc quan văn ai nấy đều che miệng cười thầm.
Ngưu Cao vào đến nơi ngước mặt nhìn Ngột Truật bảo:
- Hãy xuống đây làm lễ với ta.
Ngột Truật cả giận nói:
- Ta là Kim trào Hoàng tử lại là Xương Bình Vương, lý ra ngươi đến trước mặt ta phải làm cho trọn lễ, sao lại bảo ta xuống làm lễ với ngươi?
Ngưu Cao nói:
- Ngươi nói gì Xương Bình Vương? Ta đây cũng đã từng làm Công Đạo Đại vương, có thua kém chi ngươi. Nay ta trên là vâng lệnh Thiên tử, dưới là vâng lệnh Nhạc Nguyên soái đến đây hạ chiến thư. Vả lại người xưa có nói, hễ là thượng bang khanh tướng thì bằng hạ quốc Vương hầu, học trò của nước lớn là đại phu của nước nhỏ, ta đây đường đường một vị sứ thần của Thiên tử, lẽ ra phải lấy lễ tân chủ mà đãi nhau có đâu ta lại phải quỵ lụy ngươi?
Ngừng một lát, Ngưu Cao lại tiếp:
- Ta đây là Ngưu Cao không phải như bọn tham sống sợ chết, nếu ta sợ chết ta đã không dám đến đây.
Ngột Truật suy nghĩ mấy lời thấm thía của Ngưu Cao rồi gật đầu nói:
- Nếu vậy thì lỗi tại ta chưa thấy được kẻ anh hùng đang đứng trước mặt. Thôi để ta xuống làm lễ với ngươi.
Ngưu Cao cười ha hả nói:
- Ha, ha... Thế mới đáng mặt anh hùng hảo hán. Hôm nào có đánh nhau tại giữa chiến trường, ta đánh với ngươi mới là xứng đáng.
Ngột Truật bước xuống đứng trước mặt Ngưu Cao, nói:
- Ngưu tướng quân, tôi xin làm lễ.
Ngưu Cao cũng nói:
- Lang chúa, tôi xin làm lễ.
Hai đàng làm lễ với nhau xong rồi, Ngột Truật hỏi:

- Chẳng hay tướng quân đến đây có việc chi?
Ngưu Cao đáp gọn:
- Tôi vâng lệnh Nguyên soái đến đây hạ chiến thư.
Vừa nói vừa trao thư ra, Ngột Truật cũng đưa hai tay tiếp lấy xem rồi lật qua phía sau phê hẹn ba ngày giao chiến.
Phê xong giao thư lại cho Ngưu Cao. Ngưu Cao lại nói:
- Tôi đến đây nếu đãi khách chưa trọn lễ, nghĩa là chưa đãi một bữa không dễ gì tôi ra về đâu.
Ngột Truật gật đầu:
- Đúng đấy, đó là lẽ phải có vậy.
Rồi sai bọn Bình chương mời Ngưu Cao qua phía tả dọn việc thết đãi. Ngưu Cao uống say sưa rồi mới từ tạ Ngột Truật ra về.
Khi về đến Ngưu Đầu sơn, anh em trông thấy đều mừng rỡ dắt nhau ra nghênh tiếp và nói:
- Ngưu đệ chịu cực khổ quá.
Ngưu Cao nói:
- Có cực khổ gì đâu, nó mời tôi ăn cơm uống rượu, nhưng ăn no cơm không được, chỉ uống chơi ít chén rượu rồi mới về đây.
Nói rồi cùng dắt nhau vào đại dinh, Nhạc Nguyên soái nghe báo cả mừng vội truyền cho vào.
Ngưu Cao vào trướng làm lễ rồi dâng bức thư phúc đáp lên.
Nhạc Nguyên soái sai quan chánh tư ghi công cho Ngưu Cao rồi bảo về dinh an nghỉ.
Sáng hôm sau, Nhạc Nguyên soái thăng trướng, chư tướng làm lễ xong xuôi, Nhạc Nguyên soái nói:
- Lần này bổn soái xuất đại binh đánh một trận sống mái với quân Phiên. Trước lúc xuất quân, sẽ làm lễ tế cờ Nay bổn soái giao cho Tướng quân Vương Quới một cây lệnh tiễn, phải lập tức xuống núi vào dinh Phiên bắt một con lợn đem về làm lễ. Nói rồi lại quay sang Ngưu Cao, nói: "Bổn soái cũng giao cho Ngưu tướng quân một cây lệnh tiễn nữa. Tướng quân hãy xuống dinh Phiên bắt cho được một con dê đem về đây tế cờ".
Hai tướng Vương Quới, Ngưu Cao vâng lệnh lên ngựa phóng thẳng xuống núi.

o0o

Biên dịch: Kiều Mai

Hồi thứ bốn mươi
Cao Lũng chết, còn giật mình Ngột Truật
Gian thần thay súc vật tế cờ Phiên

Vương Quới xuống núi trước, vừa đi vừa nghĩ:
"Việc bắt một tên lính Phiên, thì dễ như trở bàn tay. Còn bắt một con lợn trong dinh trại chúng lại đâm ra rất khó dù chúng có nhiều lợn đi nữa lẽ nào chúng lại chịu bán cho ta? Bằng đi cướp giựt thì biết chúng nhốt ở đâu mà giựt? Huống hồ bảy mươi ngàn binh mã nó lại để cho ta giựt một cách dễ dàng như vậy sao? Thôi để ta đi bắt một tên quân Phiên đem về thế lợn xem thử có được hay không?"
Nghĩ rồi giục ngựa xông đại vào dinh.Phiên chẳng nói năng gì cả cứ việc vung đao xông thẳng vào dinh chộp bắt một tên cặp vào nách giục ngựa lui ra chạy tuốt lên Hà Diệp lãnh.
Vừa gặp Ngưu Cao đi xuống, Ngưu Cao thấy Vương Quới không bắt lợn lại kẹp nách một tên tiểu Phiên mang về.
Ngưu Cao nghĩ thầm:
- Té ra lính Phiên đem thế lợn cũng được, vậy thì chắc là thế dê cũng được, thôi ta đừng cho hắn lập công đầu, để ta cắt phứt cái đầu tên lính Phiên đi là xong chuyện.
Nghĩ rồi giả vờ nói đùa:
- Cha chả! Vương ca đi mau đến thế.
Vừa nói vừa giục ngựa đi sát mình Vương Quới, lén lén rút đao phớt ngang một cái, lưỡi đao đã bén, mà động tác lại quá nhanh nên chiếc đầu tên tiểu Phiên rớt dưới đất lúc nào Vương Quới không hay biết.
Khi về đến núi, Gia Cát Anh trông thấy vội hỏi:
- Vương huynh bắt lợn tế cờ về rồi đấy sao? Nhưng con lợn sao hình thù kỳ lạ vậy?
Vương Quới đáp:
- Con lợn Kim Phiên hình thù như vậy đó đệ ạ.
Gia Cát Anh nói:
- Đệ muốn nói tại sao con lợn lại mất đầu cơ.
Vương Quới quay lại xem rồi nói:
- Nếu vậy thì Ngưu Cao đã cắt mất rồi.

Dứt lời quăng cái thây đi, quay ngựa trở xuống định bắt đứa khác. Đi nửa đường lại thấy Ngưu Cao bắt được một đứa xách lên.
Ngưu Cao trông thấy Vương Quới thì gò ngựa đứng nép sang một bên đường nói:
- Vương ca, đệ nhường đường cho rộng để huynh đi đó.
Vương Quới nói:
- Thiệt trên đời này không có ai lòng gai, dạ độc như Ngưu đệ vậy, đã muốn lập công đầu thì cứ lập chứ sao lại cắt đầu thẳng tiểu Phiên của ta vậy?
Ngưu Cao nói:
- Hành động ấy đệ quả có lỗi, xin chịu tội vây, nhưng cái công đầu ấy, xin Vương ca phải nhường lại cho đệ.
Vương Quới không thèm nói thêm tiếng nào nữa, giục ngựa đi liền, còn Ngưu Cao thì về đến trại liền kêu gia tướng trói tên tiểu Phiên lại, rồi vào trướng bẩm:
- Tôi bắt được một con "dê" đem về phục lệnh.
Nhạc Nguyên soái truyền quân dắt con "dê" đem để sau dinh, Ngưu Cao lại bẩm:
- Con "dê" ấy là con "dê" biết nói.
Nhạc Nguyên soái nạt lớn:
- Hãy đi đi, chớ có nhiều lời.
Ngưu Cao vừa lui ra ngoài vừa cười tủm tỉm.
Nói lại việc Vương Quới chạy thẳng xuống dinh Phiên một lần nữa, vừa xông vào dinh Phiên thì quân Phiên áp đánh. Vương Quới tả xung hữu đột một hồi rồi bắt quách một đứa tiểu Phiên quay ngựa trở về. Khi Hồ Hãn hay được thi Vương Quới đã lên khỏi Hà Diệp lãnh rồi nên theo không kịp đành phải thu quân trở lại, còn Vương Quới về đến đại dinh đem "heo" vào nạp. Nhạc Nguyên soái bèn sai ghi công cho hai người.
Hôm sau Nhạc Nguyên soái thỉnh thánh thượng đến dinh để xem tế cờ. Các quan đại thần đều hộ giá ra khỏi Ngọc Hư cung. Đến đại dinh, Nhạc Nguyên soái quỳ tiếp rồi vào dinh đem tiểu Phiên ra giết chết đặng thế làm "heo, dê" tế cờ xuất trận.
Nhạc Nguyên soái quỳ tâu:
- Ngày mai bệ hạ hãy ngự lên đài mà xem chúng thần giao chiến với Ngột Truật. Xin Vương Nguyên soái báo công, còn Lý Thái

sư thì ghi công cho chư tướng.
Thiên tử nhận lời rồi các quan đại thần hộ giá về Ngọc Hư cung. Nhắc về Ngột Truật đang ở trong dinh thương nghị với quân sư. Ngột Truật nói:
- Nhạc Phi đã khinh thường, sai tướng xuống núi bắt quân ta đem về giết chết làm lễ tế cờ, ta giận căm gan. Nay ta muốn lên bắt lại của chúng nó vài tên đem về tế cờ để trả lại mối thù ấy.
Quân sư Hấp Mê Xi nói:
- Không được đâu Chúa công ạ! Nếu có thể lên núi bắt được quân chúng nó thì cái núi này đã phá được lâu rồi. Chúa công chớ nên làm điều ấy sẽ mang hại đấy.
Ngột Truật nghe nói nghĩ thầm:
- "Quân sư nói cũng có lý lắm, hòn núi này lên sao được? Chi bằng sẵn có Trương Bang Xương và Vương Đạt ở đây chúng cũng đều là Nam man và nhắm cũng không còn dùng được việc gì nữa, hãy bắt nó giết đi tế cờ là xong?"
Cũng vì Trương Bang Xương và Vương Đạt lúc làm giám khảo tại Võ trường có mắc lời thề rằng, nếu có ăn hối lộ thì ngày sau làm trâu làm dê cho ngoại bang mà chết, cho nên ngày nay phải làm "heo dê" cho Ngột Truật tế cờ, thật là quả báo nhãn tiền, lời thề thốt trốn đâu cho khỏi?
Khi Ngột Truật tế cờ rồi, vội hiệp chư tướng trước Ngưu bì trướng ăn uống. Bỗng nghe quân sĩ vào báo:
- Có Nguyên soái Hấp Thiết Long trẩy thiết hoa xa đến. Hấp Thiết Long vào ra mắt, Ngột Truật truyền lệnh cho Hấp Thiết Long dẫn bốn đạo quân ra tại phía tây mai phục. Hấp Thiết Long vâng lệnh đi liền.
Hôm sau đúng kỳ hẹn, Ngột Truật đích thân dẫn binh mã đến dưới chân núi khiêu chiến.
Nhạc Nguyên soái liền cắt đặt chư tướng gìn giữ mấy con đường hiểm yếu, đặt thêm đá gỗ rất nhiều đề phòng quân Phiên có tràn lên thì lăn xuống, sai Trương Khuê lo việc điều khiển ba quân, Trịnh Hoài giữ việc đánh chiêng còn Cao Lũng thì cầm cây đại kỳ tư mạng.
Sắp đặt đâu đó xong xuôi liền vung thương giục ngựa dẫn theo Mã Tiền Trương Bảo và Mã Hậu Vương Hoành thẳng xuống giao chiến với Ngột Truật.

Bỗng thấy bên kia trận, Ngột Truật phi ngựa xông tới kêu to:
- Nhạc Phi, nay trong thiên hạ như Sơn Đông, Sơn Tây, Hồ Quảng, Giang Tây đều thuộc về ta cai quản cả rồi, còn chúa tôi ngươi quân sĩ không đầy mười vạn lại bị ta vây khốn như vậy, lương thảo không đủ, chẳng khác nào cá nằm trong chậu, sao không đem Khương Vương ra và đầu hàng ta cho rồi, nếu ngươi nghe lời ta thì sẽ chẳng mất ngôi Vương. Chẳng biết ngươi nghĩ sao?
Nhạc Nguyên soái chiếu đôi mắt sáng như đèn vào mặt đối phương, nói:
- Ngột Truật, bọn ngươi thật là những kẻ vô luân đã giam cầm thiên tử nơi sa mạc lại đuổi chúa ta nơi Hồ Quảng, nay tuy bổn soái binh ít nhưng tướng mạnh rất nhiều, nếu chẳng giết hết bọn ngươi ta thề chẳng thu quân.
Nói rồi hét lên một tiếng rung động cả cây rừng, giục ngựa vung thương đâm tới tấp. Ngột Truật cả giận vung búa đón đánh, hai bên đánh nhau ước chừng mười mấy hiệp, bốn phương tám hướng quân Phiên hò hét vang dậy rồi ào lên một lượt đánh phá Ngưu Đầu sơn. Chư tướng đâu đó đều ra sức chống lại.
Nhạc Nguyên soái thấy thế khinh động thành nên đâm bậy một thương rồi quay ngựa trở về núi.
Trịnh Hoài xem thấy Nhạc Nguyên soái về rồi liền gióng chiêng thu quân. Cao Lũng thấy vậy nghĩ thầm:
- "Nhạc Nguyên soái đánh với Ngột Truật chưa đầy mấy hiệp mà bỏ chạy về núi, thế thì võ nghệ của Ngột Truật giỏi lắm sao? Thôi, để ta đi đánh thử với hắn một phen xem thủ ra thế nào cho biết".
Nghĩ rồi nói với Trương Khuê:
- Trương huynh, xin cầm thế cây cờ này cho đệ một chút.
Trương Khuê vội bước đến giữ cờ. Cao Lũng vội vàng vung thương lên ngựa chạy dông xuống núi. Lại vừa gặp Ngột Truật chạy lên. Hai đàng giáp mặt nhau, Cao Lũng nhằm ngay đầu Ngột Truật đâm tới một thương. Ngột Truật đưa búa ngăn đỡ, ngờ đâu cây thương nặng không thể tưởng tượng được, Ngột Truật không tài nào ngăn nổi, buộc lòng phải cúi thấp đầu xuống tránh né, bị Cao Lũng đâm nhằm đứt tóc văng mũ. Ngột Truật thất kinh hoảng vía liền quay ngựa bỏ chạy.

Cao Lũng hét lên một tiếng rung đông hòn núi Ngưu Đầu rồi giục ngựa đuổi theo, xê.lo thăng vào dinh Phiên, cây thương trên tay Cao Lũng vừa chém vừa đâm, gặp quân Phiên thì rụng đầu nát thây, gặp ngựa, ngựa chết, giết chết không biết bao nhiêu mà kể.
Cao Lũng trong lòng khoái chí cứ việc vào ra Tây dinh như vào chỗ không người, giết đến nỗi quân Phiên kêu khóc ầm ĩ tiếng rú thất thanh thảm khốc.
Khi mặt trời đã xế, Cao Lũng giục ngựa xông ra khỏi dinh Phiên vừa muốn trở về núi lại thấy tại góc Tây Nam một tòa Phiên dinh, chàng thầm nghĩ: "Lương thảo là căn bản của binh gia, chi bằng ta đến đó lấy lửa đốt cháy rụi để quân lính Kim Phiên không lấy chi ăn là thượng sách .
Nghĩ rồi bèn giục ngựa xông lên phía Tây Nam đánh thẳng vào kho lương của địch. Tiểu Phiên lật đật chạy vào phi báo. Hấp Thiết Long vội thôi thúc quân sĩ đẩy thiết hoa xa ra.
Quân sĩ vâng lệnh đẩy ào ra. Cao Lũng xem thấy loại xe bằng sắt đúc nặng lắm nên mỗi xe có đến bốn năm tên quân mới đẩy chạy được.
Cao Lũng lẩm bẩm:
- Xe gì lạ lùng vậy?
Vừa nói vừa lấy thương hất lên khỏi đầu ném ra phía sau xa hàng mấy trượng. Quân Phiên xem thế đều lắc đầu lè lưỡi Nhưng Hấp Thiết Long lại hối quân đẩy cái khác ra. Cao Lũng hất luôn một hơi hết mười một cái Đến cái thứ mười hai Cao Lũng cũng hất luôn như trước, ngờ đâu con ngựa đã đuối sức bốn chân sụm xuống, miệng hộc máu ngã lăn khiến Cao Lũng bị sa xuống đất bị Thiết Hoa xa đè chết.
Người sau thương tiếc Cao Lũng có thư than:
"Vì nước xả thân giữa sa trường
Ngàn thu còn mãi tiếng trung lương
Công danh chưa tạo hy sinh trước
Đáng mặt anh hùng một tấm gương".
Khi Cao Lũng bị Thiết Hoa xa đè chết rồi, Hấp Thiết Long vội đem thây dâng cho Ngột Truật và nói:
- Tên Nam man này có sức mạnh tưởng trên thế gian này không ai bì kịp. Nó đã hất đến mười một chiếc Thiết Hoa xa, thiệt quả

là Sở Bá Vương tái thế.
Ngột Truật truyền Hấp Thiết Hoa trở về lo sửa thiết hoa xa, đồng thời sai tiểu Phiên dựng một cây cần thật cao tại trước dinh rồi đem xác Cao Lũng treo lên trên đó làm lệnh.
Trong lúc Nhạc Nguyên soái và chư tướng đang đứng trên núi để dò nghe tin tức Cao Lũng, bỗng thấy phía trước dinh Phiên có treo một thây người. Ngưu Cao trông thấy rõ ràng vùng la lên:
- Nguy tai rồi.
Vừa dứt lời, Ngưu Cao giục ngựa chạy tuốt xuống núi, lúc ấy không ai có thể ngăn cản được, Nhạc Nguyên soái bèn sai Trương Lập , Trương Dụng, Trương Bảo và Vương Hoành, bốn người chạy bay xuống núi, lại sai Hà Nguyên Khánh, Dư Hóa Long, Đổng Tiên và Trương Hiển chạy theo Ngưu Cao ứng cứu. Chư tướng vâng lệnh xuống núi một lượt.
Ngưu Cao vì nóng lòng như lửa đốt, nên giục ngựa chạy xuống xông vào dinh Phiên vung cặp giản bổ xuống như sấm sét, quân Phiên ngã lăn ra chết hết, . Ngưu Cao chạy bừa lên, chạy thẳng một mạch đến chỗ cây cần, chàng rút gươm ra chặt một cái đứt tiện, thây rớt bịch xuống đất, Ngưu Cao chạy lại ôm chầm nhìn vào mặt Cao Lũng rồi la lên một tiếng thất thanh nhào lăn ra bất tỉnh nhân sự.
Quân Phiên thấy thế vừa muốn áp đến bắt thì bọn Trương Hiến, bốn viên mã tướng và bọn Trương Lập cùng bốn viên bộ tướng vừa đến kịp đánh lui quân Phiên.
Trương Lập và Trương Dụng bảo vệ trước sau, Vương Hoành liền đỡ Ngưu Cao lên ngựa, còn Trương Bảo vác thây Cao Lũng dắt nhau chạy về.
Bọn Bình chương hay được vội đuổi ùa theo bị bọn Hà Nguyên Khánh và Dư Hóa Long quay ngựa lại đánh vùi một trận, đầu quân Phiên rụng lăn lông lốc, bọn sống sót vội chạy về không dám rượt theo nữa. Chư tướng đều hiệp nhau chạy về Ngưu Đầu sơn. Đến lúc Ngột Truật hay được dẫn binh đến thì Tống tướng đã lên núi hết rồi.
Ngột Truật thu quân trở lại, vừa đi vừa nghĩ:
- Bọn Nam man này thật dũng cảm và nghĩa khí quá, nó làm ta mất hai viên dũng tướng và hao tổn quá nhiều binh sĩ.

Rồi sai quân chôn cất thi hài quân lính và gìn giữ cửa dinh cho nghiêm ngặt.
Khi các Tống tướng cứu Ngưu Cao về đến núi, Ngưu Cao khóc rống lên rồi chết đi sống lại mấy lần, ai cũng phải rơi lụy. Cao Tông bèn hạ chỉ:
"Cao tướng quân vì nước bỏ mình, phải lấy ngự bào của trẫm mà khâm liệm rồi tạm chôn trên núi này, chờ đến lúc thái bình sẽ đem về quê hương mai táng".
Nhạc Nguyên soái lại sai Thang Hoài đến dinh Ngưu Cao ngày đêm khuyên giải sợ Ngưu Cao khóc thương sinh ra đau ốm. Thang Hoài vâng lệnh bèn qua ở với Ngưu Cao.
Tối hôm ấy Ngột Truật đang ngồi ăn cơm, không biết nghĩ sao đập bàn đổ cả thức ăn rồi nói lớn:
- Thiệt là lợi hại.
Hấp Mê Xi thất kinh, hỏi:
- Chúa công nghĩ việc chi mà gọi rằng lợi hại?
Ngột Truật đáp:
- Ta nghĩ hôm nọ ta bị Cao Lũng đâm một thương thật may phúc quá, nếu không thì bị rồi đời, hắn lại quăng luôn mười một chiếc Thiết Hoa xa bằng sắt đúc nặng ngàn cân, thế không phải lợi hại là gì?
Quân sư Hấp Mê Xi nói:
- Dù hắn có lợi hại cho mấy cũng đã chết rục rồi, bây giờ tôi nghĩ ra một kế có thể bắt Ngưu Cao, Nhạc Nam man như chơi, chẳng hay chúa công ưng bắt sống hay giết chết chúng?
Ngột Truật nghe nói lấy làm lạ, hỏi:
- Quân sư nằm mơ hay sao lại nói vậy? Hôm trước ta muốn bắt vài tên quân của nó để tế cờ, quân sư lại cho rằng không thể bắt được một tên, nếu cưỡng lên đó thì mang hại. Chỉ có vài tên tiểu tốt mà còn chẳng bắt được thay, huống hồ hôm nay quân sư lại đòi bắt đến chủ soái của chúng có lẽ quân sư nằm chiêm bao đó chăng?
Quân sư Hấp Mê Xi đáp:
- Thưa Chúa công, tôi xin dâng Chúa công cái kế bắt Nhạc Phi. Đúng như Chúa công nói, lên núi bắt một tên quân Nam man thì quả là khó thật, nhưng muốn bắt Nhạc Phi, chỉ cần làm một việc thì dầu nó có tài thăng thiên độn thổ đi nữa cũng không thoát

khỏi tay tôi.
Rồi Mê Xi làm ra vẻ quan trọng, bắt đầu hiến kế.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ bốn mươi mốt
Giúp cha, Nhạc Vân lên Ngưu Đầu sơn
Kết nghĩa, Quan Linh tặng ngựa xích thố

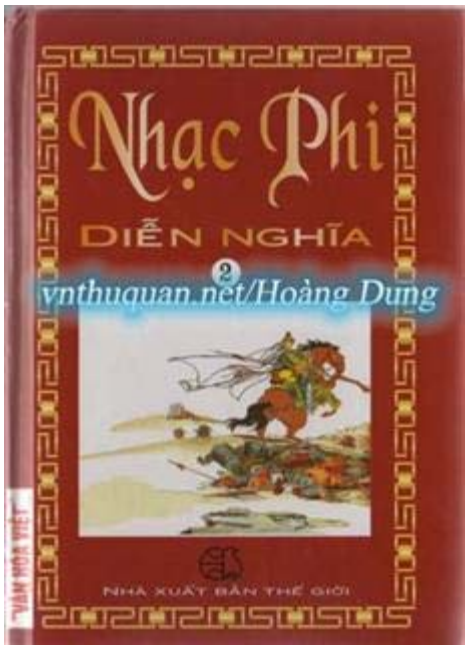

Quân sư Hấp Mê Xi nói:
Nhạc Phi là kẻ đa mưu túc trí, vũ dũng phi thường, muốn bắt được hắn ở ngoài trận .địa quả là khó. Vì vậy muốn bắt Nhạc Phi phải có kế thần diệu mới được. Tôi nghe Nhạc Phi ở với mẹ nó chí hiếu, tôi còn biết rõ mẹ hắn là An Nhân cùng gia quyến ở tại huyện Thang âm, nay ta thừa cơ hội sai người đến bắt hết gia quyến của hắn đem về đây rồi cho hắn hay, thì có lo chi mà

hắn chẳng đầu hàng. ấy là kế bắt sống. Còn muốn cho hắn chết thì bắt hết gia quyến hắn đem về Kim quốc, hắn sẽ rầu rĩ mà chết!
Ngột Truật hết sức mừng rỡ khen là diệu kế, vội sai Nguyên soái Tiết Lý Hoa Báo và nha tướng là Trương Triệu Nô dẫn năm ngàn binh mã giả làm binh Cần Vương, lén qua sông Hoàng Hà rồi đi qua huyện Thang âm bắt hết gia quyến Nhạc Phi, song phải bắt sống chứ không được giết nại. Hai người vâng lệnh đi ngay.
Lúc này nhà cửa của Nhạc Nguyên soái tại huyện Thang âm đã lập thành phủ đệ rất nguy nga, trong phủ có đến vài trăm gia nhân, công tử lớn là Nhạc Vân đã được mười hai tuổi, khôi ngô tuấn tú, tướng mạo oai hùng. Thái Thái mời thầy về dạy nhưng Nhạc Vân quá thông minh, hễ thầy nói một thì biết hai, nên thầy chỉ dạy được một thời gian rồi xin kiếu từ, phải đi mời thầy khác. Thầy văn cũng như thầy võ, chỉ có thể dạy trong thời gian ngắn rồi không còn dạy được nữa. Về sau Nhạc Vân một mình ở chốn thư phòng lấy sách của cha mình ra tự học, chẳng bao lâu binh thư, chiến pháp đều thuộc làu. Vả lại chàng thừa hưởng sức mạnh của cha, nên mới mười hai tuổi mà sức vóc như một chàng trai cường tráng, sức khỏe hơn người, ngày ngày thường dượt thương, múa bổng, lại sai gia tướng đóng một bộ khôi giáp rất tốt, trong nhà sắm đủ cung tên, thương, ngựa, thường hay dắt gia tướng lên rừng săn bắn, có khi lại đến giáo trường xem Lưu Đô Viện luyện binh để học tập Thái Thái xem chàng như ngọc ngà châu báu, còn Lý phu nhân thì không thể ngăn chàng được.
Hôm ấy trời nóng bức, Nhạc Vân xin phép mẹ dắt mấy đứa gia nhân cưỡi ngựa ra khỏi thành đi đến rừng liễu gần mé sông để dạo mát, ngờ đâu trời bỗng kéo đầy mây đen nghịt, sấm sét bủa giăng, gia nhân vội kêu Nhạc Vân bảo:
- Chúng tôi xem trời sắp mưa lớn lắm, công tử phải tìm nơi trú ẩn mới được.
Nhạc Vân đưa mắt nhìn bấn phía không thấy nhà cửa chi cả, trời lại đổ mưa như trút, quần áo ướt sướt mướt không biết làm sao, đành phải giục ngựa đi dầm ngoài mưa gió.
Đi được vài dậm chợt thấy một tòa miếu cổ, ba thầy trò xuống

ngựa dắt nhau vào. Sau khi cột ngựa xong, cả ba cởi áo ra vắt phơi tại lan can. Trời mưa mỗi lúc một tràng hạt, Nhạc Vân ngồi trước bàn thờ thần, đôi mắt lim dim, bỗng chàng giật mình nghe phía sau có tiếng quân reo la với tiếng hét như sấm.
Nhạc Vân nghĩ thầm:
- "Lạ thật, chỗ này là chỗ rừng hoang vắng vẻ sao lại có cuộc giao phong?"
Nghĩ đoạn, chàng đứng dậy chạy ra ngoài nhìn qua phía đất trống thấy một vị tướng quân mặt xanh, râu đỏ tướng mạo oai vệ ngồi trên một chiếc kiệu, hai bên có mười vị tướng đứng hầu. Vị tướng này đang chỉ bảo cho hai người đang đứng dưới đất múa chùy.
Đường chùy của hai người này quả nhiên lợi hại. Nhạc Vân bước đến gần xem, ban đầu hai người còn múa chậm chạp rồi sau mỗi lúc một nhanh, ánh chùy tỏa sáng ngời cả một vùng không còn thấy thân người đâu nữa, đến nỗi không một giọt nước mưa nào lọt vào người họ được, thật là võ thuật điêu luyện. Hai người tiếp tục biểu diễn ba mươi sáu đường chùy biến hóa ra bảy mươi hai chiêu thức tạo thành một bức tường chùy bao quanh không một sức mạnh nào có thể tấn công nổi.
Nhạc Vân thích chí quá vùng la lớn lên:
- Đường chùy hay quá tưởng thế gian này không ai bì kịp .
Vị tướng quân mặt xanh, râu đỏ ngồi trên kiệu nghe tiếng reo vội quay lại nạt lớn:
- Ai dám đến đây khen như vậy? Hãy bắt hắn cho ta.
Nhạc Vân nghe nói liền bước tới vòng tay bẩm:
- Tôi là Nhạc Vân, con của Nhạc Phi, nhân vào đây trú mưa vừa trông thấy chùy pháp hay quá nên vô ý lớn tiếng khen làm kinh động tướng quân, xin tướng quân tha tội.
Vị tướng quân nghe Nhạc Vân nói vậy đổi giận làm vui ôn tồn nói:
-Thì ra ngươi là con của Nguyên soái Nhạc Phi sao? Nếu ngươi ham chuộng võ nghệ, ta sẵn sàng đem chùy pháp này truyền dạy lại cho ngươi, ngươi có vui lòng thụ giáo không?
Nhạc Vân mừng rỡ đáp:
- Nếu được tướng quân dạy bảo thì ơn đức ấy tôi chẳng dám quên.

Vị tướng quân ấy vội gọi một trong hai người múa chùy kia bảo:
- Lôi tướng, hãy truyền dạy chùy pháp cho Nhạc Vân gấp để sau hắn kiến công lập nghiệp.
Người ấy tuân lệnh trao cho Nhạc Vân cặp chùy rồi từ từ chỉ bảo cho Nhạc Vân từng nét một. Nhạc Vân chăm chú nhìn và múa theo.
Nhạc Vân thông minh lắm nên chỉ trong giây lát đã tinh thục múa lẹ như chim, chàng lấy làm đắc ý.
Bỗng nghe văng vẳng bên tai có tiếng gọi:
- Công tử, trời tạnh mưa rồi, hãy dậy đi, về thôi!
Nhạc Vân giật mình thức dậy mở mắt ra mới biết vừa rồi mình nằm chiêm bao. Nhạc Vân đứng dậy tới bàn thần vén màn lên xem trông thấy tượng thần ngồi giữa mặt xanh, râu đỏ có bài vị để trước chàng lẩm bẩm đọc:
- "Sắc phong Đông Bình Vương Thơ Dương Trương Công chi vị".
Hai bên cũng có hai vị tướng quân và phía trước đều có bài vị là Lôi tướng quân chi vị; và Tế nam tướng quân chi vị.
Diện mạo của ba người này đều giống hệt như người trong mộng, nên Nhạc Vân lấy làm kích động, liền lạy hai lạy, lâm râm khấn vái hứa sau này sẽ tu bổ miếu võ và sơn thếp tượng thần.
Vái lạy xong, Nhạc Vân lấy áo ướt trao cho gia tướng cầm rồi ở trần lên ngựa chạy thẳng về nhà vào thư phòng nghỉ ngơi.
Qua hôm sau Nhạc Vân sai gia tướng làm một cặp ngân chùy. Gia tướng kêu thợ đến làm một cặp nặng ba mươi cân, Nhạc Vân cầm múa thử chê nhẹ phải làm một cặp nặng tám mươi cân mới vừa tay.
Từ đó hàng ngày Nhạc Vân tập luyện một mình, rồi chàng xin mẹ hai trăm lượng bạc, sai gia tướng đi sửa sang miếu võ và sơn thếp tượng thần lại rất tề chỉnh.
Thời gian thấm thoát qua nhanh, Nhạc Vân lên mười bốn tuổi. Hôm ấy chàng vào hậu đường thăm Thái Thái. Bà An Nhân bảo:
- Lâu nay ông Lưu Đô Viện đã nhiều phen sai người đến hỏi thăm cháu, nay cháu cũng đã lớn rồi, sao cháu không đến tạ ơn người để tỏ ra mình là con nhà biết lễ.
Nhạc Vân cúi đầu đáp:
- Nếu bà không dạy, cháu đâu dám đi, vậy hôm nay cháu xin

vâng lời bà đi thăm người ngay.
Nói rồi từ biệt Thái Thái trở vào phòng thưa cho mẹ hay, rồi dắt bốn gia tướng lên ngựa ra đi, vừa đi vừa nghĩ thầm:
"Để ta qua đó hỏi thăm ông Lưu Đô Viện xem cha ta hiện ở đâu, rồi đến đó giúp người một tay".
Nhạc Vân đến cửa viên môn, chờ cho quan kỳ bài vào báo rồi ra mời, chàng mới vào ra mắt và làm lễ Đô viện Lưu Thế Quang.
Lưu Thế Quang đỡ chàng dậy và mời ngồi, rót trà mời uống, chàng nói:
- Cháu vâng mạng bà nội, đến thăm ngài.
Lưu Thế Quang đáp:
- Ta rất cảm ơn Thái Thái, vậy lúc nào công tử trở về hãy bẩm lại rằng, kính lạy mừng Thái Thái, lúc nào rảnh rỗi xin sẽ đến thăm.
Nhạc Vân nói:
- Xin đại nhân hãy cho cháu biết rõ hiện giờ cha của cháu đang ở đâu?
Lưu Thế Quang nghe hỏi, nghĩ thầm:
- "Nhạc Thái Thái đã căn dặn ta đừng cho hắn biết, vậy hôm nay hắn hỏi, ta phải tìm cách giấu đi mới được".
Nghĩ rồi nói dối rằng:
- Từ ngày Nhạc Nguyên soái xuống kinh đến nay không có tin tức gì về cả, nên không biết hiện nay người đi chinh chiến ở đâu, cũng có thể người còn ở tại kinh bảo giá cũng nên. Vậy lúc nào ta hay tin, chắc chắn sẽ đến cho công tử hay.
Nhạc Vân từ biệt Lưu Thế Quang ra về, khi ra đến nghi môn chợt thấy cái trống thủng vội hỏi quân sĩ:
- Mấy cái trống thủng cả sao không đổi những cái khác còn để đó làm gì?
Quân sĩ đáp:
- Công tử không rõ đấy, hiện nay Nhạc lão gia đang bảo giá tại Ngưu Đầu sơn, hôm trước người sai Ngưu Cao tướng quân về đây vận lương, chẳng dè Ngưu tướng quân quá nôn nóng về việc lương thảo nên mới dùng giản đánh thủng hết trống, lão gia của tôi muốn để yên như vậy để làm kỷ niệm, có ý muốn cho thiên hạ biết, Nhạc lão gia đã hết lòng vì nước.
Nhạc Vân nghe nói hiểu ngay, song giả vờ không biết lặng lẽ ra

khỏi nghi môn lên ngựa dắt gia tướng trở về ra mắt Thái Thái.
Thái Thái hỏi:
- Cháu qua đó, Lưu Đô Viện có nói gì không?
Nhạc Vân nhanh nhẩu đáp:
- Cháu qua đó bị người quở trách đủ điều, người nói cha cháu hiện bảo giá tại Ngưu Đầu sơn, giao phong với Ngột Truật, tại sao cháu không đến giúp cha, lại ở nhà ăn chơi như vậy.
Thái Thái nghe nói nạt lớn:
- Đừng nói bậy, hãy vào thư phòng mà lo học hành.
Chờ cho Nhạc Vân bước ra, Thái Thái nói với Lý phu nhân:
- Tại sao ta đã căn dặn mà Lưu Đô Viện lại nói cho nó biết làm gì? Nó hãy còn nhỏ chưa đủ sức tranh đấu với người, nếu cho nó biết chỉ có hại thôi, vậy cần phải coi chừng kẻo nó trốn đi thì khốn đấy.
Lý phu nhân nói:
- Con xin vâng lời mẹ, sẽ chú ý coi sóc giữ gìn nó.
Hôm sau Thái Thái và phu nhân đang ngồi trò chuyện với nhau bỗng thấy gia nhân hớt hải chạy vào báo:
- Nguy tai rồi! Có vô số quân Phiên kéo đến vây bắt nhà ta, hiện chúng nó gần đến đây rồi.
Thái Thái và phu nhân nghe báo thất kinh hồn vía, không biết làm sao cả, bọn tôi tớ trong nhà cũng hốt hoảng kêu khóc om sòm, bỗng thấy Nhạc Vân chạy ra bảo:
- Xin bà và mẹ hãy an tâm, nghe nói quân Phiên chỉ có bốn năm ngàn, để chúng đến đây cháu sẽ ra tay trừ khử chứ không đáng sợ đâu.
Thái Thái nói:
- Cháu còn nhỏ thế kia mà sao dám nói chuyện động trời vậy?
Nhạc Vân thản nhiên đáp:
- Cháu bà sẽ tận lực bảo vệ gia đình, nếu không được thì bà cháu mình sẽ chạy trấn.
Nói rồi, mang giáp lên ngựa, xách chùy đem theo một trăm gia tướng, đi chưa đầy ba dặm đã thấy một đạo binh Phiên kéo đến.
Nhạc Vân giục ngựa lướt tới quát to:
- Loài Phiên nô, có phải chúng bay định kéo đến hành hung nhà họ Nhạc không? Hãy bảo cho chủ tướng bay biết, có tiểu tướng quân ở đây mau ra mà chịu chết.

Tiểu Phiên trở lại báo với Tiết Lý Hoa Báo:
- Phía trước có tên tiểu Nam man cản đường quân ta.
Tiết Lý Hoa Báo nghe nói nổi giận vùng đao lướt tới hét như sấm nổ:
- Thằng nhỏ kia, mi điên rồi sao dám đến đây cản đường quân ta?
Nhạc Vân cười gằn đáp:
- Ngươi chẳng biết ta là ai sao? Ta đây chính là đại công tử của Nhạc Nguyên soái, tên là Nhạc Vân đây, chắc mi đã tới số rồi nên mới đến đây nạp mạng.
Tiết Lý Hoa Báo nghe nói há hốc mồm, cười hềnh hệch:
- Ta được lệnh lùng bắt ngươi mà ngươi đem mạng đến đây nạp thì hay biết bao nhiêu?
Nhạc Vân không thèm nói thêm nửa lời cứ việc giục ngựa xốc tới vung chùy đánh bổ xuống ngay đầu đối phương. Tiết Lý Hoa Báo thấy Nhạc Vân bé nhỏ nên khinh thường nhẹ nhàng đưa đao lên đỡ, ngờ đâu quả chùy của Nhạc Vân như trời giáng hạ làm gãy cây đao và trúng ngay giữa đỉnh đầu Tiết Lý Hoa Báo văng óc ra chết tươi.
Trương Triệu Nô thấy thế thất kinh vung búa đến chém Nhạc Vân, nhưng lại bị Nhạc Vân đón đỡ đánh lại một đường chùy quá mạnh làm văng búa ra xa lắc rồi bị Nhạc Vân đánh bồi một chùy nữa, cả người lẫn ngựa đều nát như tương.
Bao nhiêu quân Phiên thấy hai chủ tướng mình chết hết liền bỏ chạy thục mạng. Nhạc Vân giục ngựa đuổi theo, vung song chùy giết chết quân Phiên vô số. Còn Lưu Thế Quang nghe tin quân Phiên kéo đến bắt nhà họ Nhạc, cũng vội điểm binh mã đến cứu ứng, vừa gặp quân Phiên thua chạy liền chận lại giết hết không chừa một tên rồi hiệp cùng Nhạc Vân về phủ ra mắt Thái Thái.
Lúc ấy các quan địa phương hay tin cũng đều đến phủ thăm viếng. Nhạc Vân bước ra tạ ơn từng người.
Các quan về rồi, Nhạc Vân nói với bà:
- Nay cháu muốn lên Ngưu Đầu sơn giúp cha cháu, xin bà cho phép cháu đi.
Thái Thái rất lo ngại cho tính mạng của đứa cháu cưng của mình, nhưng vốn biết ý chí cương quyết của Nhạc Vân, nên bà nói:

- Để chầm chậm ít ngày bà sắm sửa hành lý cho con đã rồi bà sẽ cho gia tướng đi với con cho có bạn.
Nhạc Vân lui về thư phòng nghĩ thầm:
- "Việc cứu binh như cứu hỏa, nay Ngưu Đầu sơn bị vây gấp lẽ ra phải đi suốt ngày đêm cho kịp sao bà lại bảo hãy chầm chậm là sao? Hay bà nói thế để giữ ta ở nhà chăng?
Nghĩ rồi chàng viết một phong thư, chờ đến hoàng hôn sai tên tiểu đồng đem trao cho Thái Thái, còn chàng xách chùy lên ngựa ra đi. Quân giữ cửa không dám ngăn cản, vội chạy vào báo cho Thái Thái hay.
Thái Thái xem thư xong, vội sai bốn năm tên gia tướng chạy theo, song chúng không tài nào theo Nhạc Vân kịp, đành phải trở lại. Thái Thái không biết làm sao, phải sắm sửa hành lý sai người đem đến Ngưu Đầu sơn cho chàng.
Nhạc Vân vừa đi vừa hỏi thăm ngót bốn ngày ròng rã mới đến Ngưu Đầu sơn, trông thấy phía trước một ngọn núi cao, bốn phía đều là đất bằng, cỏ cây rậm rạp, chẳng thấy binh mã chi cả. Chàng nghĩ thầm:
- "Không lẽ quân Phiên đã bị cha giết hết rồi sao?"
Nhạc Vân còn đang nghi hoặc, bỗng nghe trên núi có tiếng tiều phu đốn củi, chàng giục ngựa chạy lên hỏi:
- Đây có phải Ngưu Đầu sơn không?
Lão tiều phu đáp:
- Đúng đấy, đây chính là Ngưu Đầu sơn, tiểu tướng hỏi để làm gì?
Nhạc Vân nói:
- Nếu đây quả là Ngưu Đầu sơn, tại sao quân Phiên đi đâu cả rồi?
Lão tiều phu mỉm cười nói:
- Vậy thì tiểu tướng quân đi lầm đường rồi. Chỗ này là Sơn Đông Ngưu Đầu sơn, còn chỗ có quân Phiên là Hồ Quảng Ngưu Đầu sơn, cách nhau xa lắm.
Nhạc Vân nói:
- Nay tôi muốn qua Hồ Quảng Ngưu Đầu sơn thì phải đi đường nào gần hơn?
Lão tiều nói:
- Nếu tiểu tướng quân trở lại Tương Châu rồi theo đại lộ qua Hồ

Quảng thì đường đi dễ, nhưng xa lắm, còn muốn đi gần thì cứ noi theo con đường nhỏ này mà đi, có thể đến sớm hơn mấy ngày, ngặt vì đường sá gập ghềnh khó đi lắm.
Nhạc Vân tạ ơn lão tiều phu rồi nhắm ngay đường nhỏ giục ngựa đi được mười dặm, con ngựa chàng bỗng quỵ hai chân trước. Nhạc Vân bước xuống nắm dây cương kéo dậy mà lẩm bẩm:
- "Ngựa ta đã mệt rồi mà từ đây qua Hồ Quảng không biết đường còn bao xa, làm sao đi cho thấu?"
Còn đang lo lắng, bỗng nghe đâu đây có tiếng ngựa hí vang, chàng tìm kiếm bốn phía thì thấy trong đám rừng có một con ngựa lông đỏ như son, yên lạc sẵn sàng, chàng tặc lưỡi khen:
- "ồ, con ngựa này tốt quá, sao lại không có chủ? Thôi để ta đổi con ngựa này may ra có thể đến Ngưu Đầu sơn được".
Nhạc Vân toan dắt ngựa mình lại đổi, bỗng nghe
trên núi có tiếng hét vang:
- Nghiệt súc, mi chạy đi đâu?
Nhạc Vân ngước mặt ngó lên trên triền núi trông thấy một gã thiếu niên lối chừng mười hai mười ba tuổi, đang nắm đuôi con cọp to tướng trì lại, chàng khen thầm: - ồ, thằng bé này mạnh quá nhỉ, con ngựa này chắc là của hắn rồi, thôi để ta gạt hắn lấy quách con ngựa mới được".
Nghĩ đoạn, chàng lớn tiếng gọi:
- Tiểu tử, con cọp của ta nuôi đấy, chớ có giết nó.
Gã thiếu niên nghĩ thầm:
- Cọp của người nuôi hèn chi dạn, dễ bắt quá.
Thiếu niên cười ha hả nói:
- Thật thế sao? Thôi ta trả cọp lại cho ngươi đó.
Vừa nói vừa xách cổ con cọp ném xuống trước mặt Nhạc Vân, ngờ đâu thiếu niên ném mạnh quá con cọp chết ngay không kịp thở. Nhạc Vân lấy làm phục thầm, song chàng giả vờ hầm hầm sắc giận nói:
- Ngươi quăng con cọp của ta chết rồi, hãy bồi thường cho ta.
Vừa nói vừa xách con cọp quăng lên đỉnh núi. Gã thiếu niên.thấy thế giật mình nghĩ thầm: "Ôi chao, có khi tên tiểu tử này mạnh hơn ta cũng nên".
Thiếu niên vội vã xách cọp chạy xuống đứng trước mặt Nhạc

Vân ôn tồn bảo:
- Ông bạn chịu phiền chờ hôm nào tôi bắt được con cọp khác sẽ bồi thường cho.
Nhạc Vân được thể, lắc đầu đáp:
- Không thể được, cọp ta là cọp nuôi dạn rồi, ngươi có bồi thường con cọp hoang cho ta được sao?
Thiếu niên bực mình:
- Dầu sao việc cũng đã lỡ rồi, ngươi bảo ta phải làm sao bây giờ?
Nhạc Vân nói:
- Điều ấy không khó, ngươi hãy thế con ngựa của ngươi cho ta, ta bằng lòng ngay.
Thiếu niên cười gằn:
- Ngươi quả thật là một tên bịp bợm. Người ta thường bảo dưỡng hổ di họa, xưa nay ai mà nuôi cọp bao giờ? ấy chẳng qua ngươi muốn đoạt con ngựa của ta nên kiếm chuyện nói vậy thôi.
Vừa nói vừa bước tới đám cỏ lấy ra một cây thanh long yểm nguyệt đao, nhảy phóc lên ngựa nghiêm giọng bảo:
- Ngươi hãy tỉ thí với ta, nếu hơn ta được thì con ngựa này tất nhiên ngươi trọn quyền sử dụng, bằng không thì ta khuyên ngươi cút đi cho sớm.
Nhạc Vân cười ha hả nói:
- Đã là anh hùng hảo hán, một lời đã nói ra đáng giá ngàn vàng, sau đừng chối cãi đấy nhé.
Bằng giọng cương quyết, thiếu niên đáp:
- Ta không chối đâu.
Nhạc Vân lên ngựa múa song chùy xông tới. Hai tiểu anh hùng ra tay đánh nhau hơn bảy mươi hiệp, cây cối xung quanh đều nát tan mà chưa phân thăng bại.
Nhạc Vân nghĩ thầm:
- Mới bước ra khỏi nhà gặp một đứa nhỏ như vậy mà đánh không nổi thì vào chốn thiên binh vạn mà làm sao được?
Hai người tiếp tục đánh cho đến khi trời tối vẫn chưa ai hơn thua. Thiếu niên dừng đao nhìn Nhạc Vân bảo:
- Trời tối rồi, ta muốn về ăn cơm, ngay mai tiếp tục đấu võ với ngươi.

Nhạc Vân lắc đầu:
- Chắc gì ngày mai ngươi đến đây, hơi đâu ta lại ở đây chờ đợi, nếu muốn đi hãy để ngăn lại đây làm tin mới được.
Thiếu niên gằn giọng:
- Ngươi lại âm mưu chiếm con ngựa của ta rồi. Thôi được để ta gửi cây đao của ta lại đây cho ngươi rồi mai ta đến quyết phân thắng bại với ngươi.
Dứt lời, ném cây đao cho Nhạc Vân rồi quất ngựa đi lập tức
Nhạc Vân đứng sững trong rừng hoang, bóng tối bao trùm cả vạn vật, chàng không biết chỗ nào nghỉ ngơi. Gió rừng thổi tạt qua lạnh buốt chàng nằm xuống cạnh thây cọp cho ấm rồi ngủ thiếp đi.
Ngờ đâu lúc ấy có một vị viên ngoại đi chơi về, băng ngang qua đó, theo sau có vài tên gia đinh, đứa gánh đồ, đứa cầm đuốc. Đang đi bỗng nhiên một tên gia đinh la thất thanh:
- Ôi chao, không xong rồi, một con cọp đang ăn người kia kìa.
Viên ngoại bước tới rọi cao đuốc lên xem thì thấy một chàng thiếu niên đang ôm cọp ngủ say, lão lớn tiếng gọi:
- Tiểu tử, hãy thức dậy.
Nhạc Vân giật mình thức dậy, mở choàng mắt ra thấy một lão già liền hỏi:
- Chẳng hay lão bối đi đâu giờ này và gọi tiểu sinh có việc gì?
Viên ngoại nói:
- Chỗ này rừng núi hoang vu lại thêm tối tăm lạnh lẽo ngươi ôm con cọp chết ngủ như vậy bất tiện quá, nếu gặp con cọp sống đi ngang qua đây thì tính mạng ngươi ắt không còn.
Nhạc Vân đáp:
- Chẳng giấu chi lão bối, nguyên vì tôi muốn đi qua Ngưu Đầu sơn, lại gặp một vị anh hùng tỉ võ với tôi trọn một ngày mà không phân thắng bại, hai bên ước định ngày mai, sẽ đến tiếp tục tỉ thí cho nên tôi mới ở đây chờ đợi.
Viên ngoại nói:
- Nếu người ấy không đến thì sao?
Nhạc Vân đáp:
. Người ấy có để cây đao lại làm tin, lẽ nào lại không đến?
Viên ngoại hỏi:
- Đao ở đâu?

Nhạc Vân vội lấy cây đao trao cho viên ngoại xem, viên ngoại vừa thấy đao biết ngay là của cháu mình liền ôn tồn bảo:
- Túc hạ tên họ chi và quê quán ở đâu?
Nhạc Vân đáp:
- Tiểu sinh tên Nhạc Vân, con của Nhạc Phi quê ở huyện Thang Âm.
Viên ngoại nói:
- Thì ra ngươi là Nhạc công tử mà lão phu không biết thật có tội, vậy xin mời công tử về nhà lão phu nghỉ tạm một đêm rồi mai sẽ hay.
Nhạc Vân bằng lòng xách đao, xách chùy dắt ngựa đi theo viên ngoại. Đến nơi, vừa bước vào trung đường, viên ngoại đã hối gia đinh dọn tiệc thết đãi.
Nhạc Vân nói:
- Lão bối vui lòng cho tiểu sinh biết quý danh?
Viên ngoại đáp:
- Lão phu họ Trần tên Quý, thiếu niên đấu võ với công tử khi chiều đó chính là cháu của lão phu đấy.
Rồi Trần Quý cho gọi thiếu niên ấy đến ra mắt Nhạc Vân.
Nhạc Vân nói:
- Đao pháp của lệnh điệt quả thật cao cường, có phải đao pháp ấy do lão bối truyền dạy chăng
Viên ngoại nói:
- Cháu lão họ Quan tên Linh, cha nó chính là một anh hùng Lương Sơn Bạc tên là Đại Đạo Quan Thắng, cho nên đao pháp ấy do anh rể lão phu truyền lại rồi lão phu dạy cho hắn đấy.
Còn đang chuyện vãn, đã thấy Quan Linh bước vào, chợt thấy Nhạc Vân, thiếu niên nói:
- Tiểu tử này xảo trá lắm, sao cậu dắt hắn về đây làm gì? Hắn muốn chiếm con ngựa của cháu đấy.
Quan Linh vừa nói tới đây, viên ngoại đã nghiêm sắc mặt mắng:
- Cháu đừng nói bậy! Người này chính là Nhạc Vân đại công tử của Nhạc Nguyên soái mà hàng ngày cậu thường kể với cháu đó, có nhớ không? Hãy bước đến làm lễ người cho mau.
Quan Linh ra vẻ hối hận:
- Nếu quả thật Nhạc công tử sao không nói sớm để tôi dâng con ngựa tôi cho, lại để đánh nhau suốt cả ngày chi cho mệt?

Nhạc Vân cười nói:
- Nếu tôi không gạt anh việc con cọp ấy thì làm sao được hân hạnh lãnh giáo đao pháp của anh?
Hai người cười xòa rồi cùng nhau làm lễ. Đoạn ngồi vào bàn tiệc ăn uống chuyện trò vui vẻ.
Rượu được vài tuần, Nhạc Vân nói với viên ngoại:
- Tiểu tử muốn kết bạn với lệnh tôn chẳng hay ý của viên ngoại thế nào?
Viên ngoại đáp:
- Công tử là quý nhân, cháu tôi đâu dám sánh?
Nhạc Vân nói:
Xin viên ngoại chớ nên nói vậy.
Rồi hai người cùng đứng dậy vái lạy trời đất, kết nghĩa anh em. Quan Linh nhỏ hơn Nhạc Vân một tuổi nên nhường Nhạc Vân làm anh, rồi hai người cùng lạy viên ngoại, viên ngoại cũng đáp lễ rồi cùng nhau ăn uống cho đến mãn tiệc.
Tiệc xong viên ngoại sai gia đinh dọn một phòng riêng cho Nhạc Vân và Quan Linh ngủ chung đêm ấy.
Sáng hôm sau viên ngoại vẽ một tấm họa đồ chỉ rõ đường đi lên Ngưu Đầu sơn, lại lấy vàng bạc tặng cho Nhạc Vân để làm lộ phí và nói:
- Ráng vài năm nữa Quan Linh lớn, lão sẽ cho nó theo lệnh tôn giúp sức.
Nhạc Vân tỏ lời cảm tạ rối rít, Quan Linh lại dắt con ngựa xích thố ra tặng cho Nhạc Vân. Chàng từ giã viên ngoại và Quan Linh ra đi. Quan Linh quyến luyến đưa theo một dặm đường mới trở lại.
Nhạc Vân giục ngựa buông cương đi riết đến xế chiều qua một nơi hai bên sườn núi gập ghềnh, bốn phía đá chồng lớp lớp, cây cối um tùm chung quanh không một bóng nhà, chàng đang phân vân đi tiếp hay tìm chỗ nghỉ chân thì bỗng con ngựa sa hai chân trước rồi cả người lẫn ngựa sa nhào xuống hầm.
Tiếng chiêng trống vang dậy, tiếng hò la ầm ĩ, rồi một loạt câu móc quăng xuống hầm giật bắt Nhạc Vân.

o0o

Biên dịch: Kiều Mai

Hồi thứ bốn mươi hai

Sa hầm, ngựa xích thố cứu chủ
Mến tài, Củng Chi gả tiểu thư

Hàng loạt câu móc còn chưa kịp móc vào người Nhạc Vân thì chàng hét lên một tiếng như sấm nổ, con ngựa xích thố vội tung mình nhảy phóc lên khỏi hầm, chàng thừa thế vung song chùy đánh dạt câu móc ra rồi giục ngựa chạy mất.

Tên đầu đảng của bọn ăn cướp này chính là con thứ của Lưu Dự tên là Lưu Nghê, khi gã bị Ngột Truật truy nã liền trốn đốn đây tụ tập lâu la làm nghề bất lương.

Hôm ấy Lưu Nghê đang ngồi trên núi trông chừng chợt thấy Nhạc Vân sa hầm vội hô quân bắt nhưng Nhạc Vân thoát khỏi, Lưu Nghê nhìn theo thấy chàng cưỡi con ngựa xích thố đẹp quá, lòng tham nổi dậy vung đao dẫn lâu la đuổi theo.

Nhạc Vân chạy ra khỏi cụm núi thì trời đã tối, chàng ngó vọng về phái xa có xóm nhà ánh đèn leo lét, liền cho ngựa rảo bước lần đến.

Chàng đến một tòa nhà to lớn thấy thấy tên trang đinh từ trong nhà đi ra định đóng cửa ngõ lại. Nhạc Vân xuống ngựa nói:

- Tôi là khách đi đường, đến đây trời tối không nơi tá túc xin anh làm hơn cho tôi vào nghỉ nhờ một đêm.

Trang đinh nói:

- Viên ngoại nhà tôi là người nhân hậu lắm, song bây giờ người đã nghỉ rồi, tôi không dám vào bẩm báo, vậy phiền quý khách tạm nghỉ ở căn phòng này nhé. Nhưng ngặt nỗi không có chăn chiếu gì cả.

Nhạc Vân đáp:

- Không hề gì đâu, miễn có chỗ nằm là tốt lắm rồi, nghỉ đỡ một đêm có gì đáng ngại, chỉ lo con ngựa của tôi không biết làm sao đây?

Trang đinh nói:

- Việc ấy tiểu khách quan chớ lo, vì trong nhà cũng có nuôi ngựa, để tôi vào lấy cỏ mang ra đây cho nó ăn.

Nhạc Vân tạ ơn rồi hỏi thăm gia chủ là ai, trang đinh đáp:

- Nơi đây gọi là Củng gia trang, chủ tôi tên là Củng Chi tính tình

lịch thiệp ưa giao tiếp khách, phải chi tiểu khách đến sớm một chút thì chắc được người hậu đãi lắm đấy, bây giờ thì trễ xin chịu cực một chút vậy.
Nhạc Vân nói:
- Được như vậy là tốt lắm rồi còn mong gì hơn nữa?
Nhắc việc Lưu Nghê dẫn lâu la rượt theo Nhạc Vân, nhưng con ngựa xích thố của Nhạc Vân chạy mau quá không tài nào theo kịp, bóng tối lại dần dần phủ xuống bao trùm cả vạn vật, Lưu Nghê hỏi lâu la:
- Phía trước đây là chỗ nào?
Lâu la bẩm:
- Dạ phía trước đây là Củng gia trang.
Lưu Nghê nghĩ thầm:
- Nghe đâu Củng Chi có đứa con gái đẹp lắm, tiện đây ta vào bắt đem về làm yểm trại phu nhân.
Nghĩ rồi truyền lệnh cho lâu la đánh vào Củng gia trang. Bọn trang đinh thất kinh chạy vào phi báo với Củng Chi. Củng Chi tập họp hết trang đinh ra chống cự với Lưu Nghê, nhưng không chống cự nổi bị Lưu Nghê thôi thúc lâu la bao vây đánh rất gắt. Trong cơn nguy cấp ấy Nhạc Vân giật mình thức dậy vung song chùy chạy ra quát lớn:
- Loài ăn cướp ở đâu dám đến đây hoành hành? Hãy nạp mạng cho ta.
Vừa nói vừa vung chùy đánh tới tấp, Lưu Nghê chẳng kịp đề phòng bị Nhạc Vân đánh một chùy vỡ sọ chết tươi, lâu la thấy chủ trại chết rồi vội bỏ chạy tán loạn, Nhạc Vân rượt theo đánh nát thây bảy tám tên lâu la nữa. Củng Chi chạy theo đón Nhạc Vân trở lại, dắt chàng vào đến tận trung đường và nói:
- Ân công đã giải cứu cho cả nhà tôi, xin cho biết quý tính danh để phòng ngày sau lo bề báo đáp.
Nhạc Vân nói:
- Tôi là Nhạc Vân con lớn của Nhạc Nguyên soái ở tại huyện Thang âm.
Củng Chi nghe nói liền đứng dậy nói:
- Té ra là công tử đây mà tôi không biết nên thất lễ, xin công tử miễn chấp.
Nói rồi hối gia đinh thết đãi, một mặt sai người đi thu nhặt xác

của bọn lâu la chôn cất. Lúc ấy Củng phu nhân ở trong lén nhìn ra thấy tướng mạo Nhạc công tử khôi ngô, vội sai người ra mời viên ngoại vào nói nhỏ:
- Tôi xem công tử này tuổi còn nhỏ chắc chưa có vợ đâu hãy gả con gái mình cho người ấy thì xứng lắm; chẳng biết ý ông thế nào?
Viên ngoại nói:
- Được như vậy thì còn gì quý hóa cho bằng, nhưng để tôi lựa tìm lời dò hỏi xem đã.
Rồi viên ngoại trở ra nói với Nhạc Vân:
- Hôm nay nếu không có công tử ra tay thì chắc chắn cả nhà lão gia bị hại rồi, ân đức ấy không biết báo đáp bao nhiêu cho vừa, may thay vợ chồng lão gia chỉ sinh được một đứa con gái tuổi vừa mười bốn muốn gả cho công tử để đền lại cái ân đức cao dày kia, mong công tử chớ chối từ.
Nhạc Vân nói:
Lão bối rủ lòng thương tiểu tử rất cảm ơn, song việc hôn nhân vô cùng hệ trọng, tiểu tử cần phải bẩm lại với mẫu thân rồi mới dám quyết định.
Viên ngoại nói:
- Công tử nói phải lắm, song tôi muốn công tử để lại vật chi làm tin, chờ khi nào bẩm lại lệnh tôn và lệnh đường hay rồi sẽ tính việc nghênh hôn có được không?
Nhạc Vân thò tay vào túi lấy ra mười hai đồng tiền điếu và nói:
- Tiền này tiểu tử đeo tự thuở bé đến giờ trên cổ để ếm trừ ma quái, nay xin trao vật này để làm tin, chờ đến lúc thái bình xin sẽ đến nghênh hôn.
Viên ngoại nhận tiền đem cất rồi truyền gia đinh dọn chỗ cho Nhạc Vân nghỉ ngơi.
Hôm sau trời vừa rạng đông, Nhạc Vân từ biệt viên ngoại thẳng lên Ngưu Đầu sơn.
Nói về Ngưu Cao ở tại Ngưu Đầu sơn đang nằm trong trướng buồn rầu về việc mất Cao Lũng chợt quay đầu ngó lại trông thấy Thang Hoài ngồi một bên, Ngưu Cao nói:
- Thang nhị ca, bây giờ đệ không khóc nữa đâu.
Thang Hoài nói:
- Nếu hiền đệ không khóc nữa thì ta về bẩm lại cho Nguyên soái

mừng.
Nói rồi từ giã Ngưu Cao trở về dinh mình! Thang Hoài về rồi, Ngưu Cao gọi gia tướng sai dọn rượu thịt một mâm bưng lên mộ Cao Lũng.
Đến nơi, Ngưu Cao đặt mâm cỗ lên mộ, rót rượu đốt hương rồi lớn tiếng kêu "em ơi? em ơi?" nhưng kêu hoài chẳng thấy, lại khóc rống lên, khóc hết sức rồi nhào xuống bên mộ nằm thiếp đi.
Đêm hôm ấy nhằm tiết Trung thu trăng thanh gió mát, Nhạc Nguyên soái bèn dắt Trương Bảo đi xem xét địch tình, khi đến dinh Ngột Truật thấy binh mã đông hằng hà sa số, Nhạc Nguyên soái nghĩ thầm: "Binh
chúng đông quá làm sao có thể bảo hộ chúa công xuống núi được. Rồi một ngày nào lương thảo hết sạch biết liệu sao?"
Rồi Nguyên soái nhìn về phía Tây của trại Phiên thấy sát khí hừng trời, trong lòng càng thêm lo ngại, về đến dinh lòng vẫn không an, vội sai Trương Bảo đi truyền cho các dinh phải canh phòng nghiêm ngặt những nơi xung yếu.
Cũng đêm ấy, vua Cao Tông tại Ngọc Hư cung thấy Lý Can một mình vòng tay đứng chầu sát bên, vua bảo:
- Trẫm nghĩ lại phận mình rất lao đao khổ sở, lúc trước đây bị Phiên bắt đem về nước, may nhờ lão khanh đem huyết chiếu đến mới trốn về được lên ngôi tại Kim Lăng, rồi lại bị Kim Phiên theo đuổi bắt, nếu không nhờ Ngữ Hiển Linh Quang thì làm sao đến đây được? Chẳng biết đến lúc nào mới hưởng được thái bình?
Nói đến đây liền sa nước mắt. Lý Can thấy vậy nói:
- Xét ra bệ hạ vẫn còn có phúc, chứ như Nhị Đế ở tại đất Phiên, ngồi dưới giếng nhìn trời, ăn thịt trâu.uống nước mỡ ngày nào cũng như ngày nào, thì khổ biết chừng nào?
Cao Tôn nghe nói đến Nhị đế bèn khóc òa lên, Lý Can phải khuyên giải đôi ba phen mới nín. Lý Can lại nói:
- Phàm người ở đời như áng phù vân, nỗi buồn nhiều chứ niềm vui chẳng được bao nhiêu, nay nhân lúc Trưng thu trăng tỏ, xin bệ hạ hãy đi xem trăng chơi cho đỡ buồn.
Cao Tông gật đầu đáp:
- Thế thì lão khanh hãy đi với trẫm.
Lý Can liền thắng hai con ngựa rồi phò Cao Tông ra khỏi Ngọc

Hư cung, vua tôi lên ngựa đến Linh Quang điện. Người canh giữ nơi đây là quan Đô Thống Đào Tấn vừa trông thấy vua đã quỳ xuống tiếp giá và nói:
- Thần vâng lệnh Nhạc Nguyên soái canh giữ nơi này, nếu bệ hạ đi xuống rủi ro có bề gì thì chắc thần có tội lớn.
Cao Tông nói:
- Khỏi phải lo, Nhạc Nguyên soái có bắt tội khanh thì trẫm xin cho.
Đào Tấn không biết sao đành để cho Cao Tông đi, Vua tôi lại dắt nhau xuống Hà Diệp lãnh. Đến đây, bọn Gia Cát Anh cũng ra quỳ, cản lại.
Cao Tông nói:
- Phàm có việc chi, có trẫm đây các khanh có can chi mà ngại.
Bọn Gia Cát Anh cũng phải để cho vua đi, nhưng căn dặn Lý Can:
- Xin thái sư hãy khuyên vua trở về cho sớm chớ nên ở lâu.
Lý Can gật đầu rồi hai người giục ngựa đi xuống núi. Lý Can nói:
- Đây đã gần dinh Phiên rồi, bệ hạ nên dừng lại đây xem chơi tý rồi về cho sớm.
Ngờ đâu Ngột Truật đêm hôm ấy trông thấy trăng tỏ như ban ngày cũng rủ quân sư Hấp Mê Xi đi xem trăng chơi, bỗng nghe trên núi có tiếng người nói chuyện, Ngột Truật vội nấp vào bóng tối rình nghe, rõ ràng là tiếng Khương Vương, liền quay lại nói với quân sư:
- Người trên núi kia chính là Khương Vương, để ta lên bắt hắn ngay, quân sư hãy về dinh phát đại binh đến đây cướp núi cho mau.
Lúc ấy Cao Tông đang nhìn xuống dinh Phiên lẩm bẩm chửi mắng Ngột Truật, chẳng dè Ngột Truật lên gần tới, liền kêu lớn:
- Bớ Vương nhi, làm gì mà chửi màng cha dữ vậy, có cha lên đây.
Vừa nghe tiếng Ngột Truật, Cao Tông và Lý Can kinh hồn hoảng vía quay ngựa chạy như bay. Ngột Truật giục ngựa đuổi theo sát gót. Bọn Gia Cát Anh ở trên núi thấy thế vội vã chạy xuống ngăn cản Ngột Truật, còn quân sĩ thì lập tức chạy về báo với Nhạc Nguyên soái:

- Bẩm Nguyên soái, Thiên tử lén đi dạo chơi xuống khỏi Hà Diệp lãnh bị Ngột Truật rượt theo bén gót, bây giờ đã chạy gần đến trên núi rồi.
Nhạc Nguyên soái nghe báo kinh hãi vội truyền quân thắng ngựa cho mau, nhưng Trương Bảo lại thưa:
- Vì quá gấp rút, Trương công tử đã cưỡi con ngựa của lão gia đi cứu giá rồi.
Vì vậy Nhạc Nguyên soái phải đi bộ.
Nói về Trương Hiến, khi nghe quân báo trong lòng bấn loạn vội tung mình nhảy ra vừa thấy con ngựa của Nhạc Nguyên soái liền nhảy lên phi như bay xuống núi, thấy bọn Gia Cát Anh đều bị Ngột Truật đánh rạp qua một phía chống cự với Ngột Truật không nổi nữa, Trương Hiến giục ngựa xông vào nhằm ngay mặt Ngột Truật đâm thẳng một thương.
Ngột Truật trông thấy thương pháp lợi hại quá không dám đỡ phải nghiêng đầu qua tránh né, nhưng không kịp bị mũi thương xót ngang qua rách toét mang tai máu xối xuống đỏ cả mặt mày, thất kinh quay ngựa chạy xuống núi, Trương Hiến phi ngựa đuổi theo.
Lúc ấy Nhạc Nguyên soái vừa đi xuống nửa đường gặp Cao Tông vội quỳ xuống nghênh tiếp rồi nói với Lý Can:
- Thái sư là tay chân của bệ hạ, sao lại dắt bệ hạ đến chỗ hiểm địa như vậy?
Lý Can đáp:
- Quả là tôi đáng tội.
Sau đó Nhạc Nguyên soái mời Cao Tông trở về Ngọc Hư cung, còn Trương Hiến thừa thế rượt theo Ngột Truật chạy thẳng vào dinh. Trương Hiến tả xung hữu đột đem trọn mười phần công lực ra sử dụng, Phiên tướng không tài nào cự lại được. Ngột Truật túng thế phải chạy thẳng ra sau dinh mà trốn. Trương Hiến giết cho một hồi mỏi tay mới chịu trở về núi.
Nói qua Ngưu Cao đêm ấy đang ngủ bên mồ Cao Lũng bỗng nghe bên tai có tiếng kêu:
- "Ngưu đại ca, hãy thức dậy đi lập công".
Ngưu Cao giật mình thức dậy còn đang mơ màng vội nhảy thoắt lên lưng ngựa phi thẳng xuống núi, các tướng trông thấy ngỡ là có lệnh Nguyên soái sai đi nên không dám cản, cũng chẳng

thông báo, còn Ngưu Cao cứ việc múa song giản xông đại vào dinh Phiên đánh túi bụi.
Tiểu Phiên chạy ra sau phi báo, Ngột Truật nổi giận nghiến răng nói:
- Tên Nam man họ Ngưu ấy cũng dám khinh ta đến thế ư?
Liền lên ngựa vung búa ra đánh với Ngưu Cao.
Ngưu Cao vừa trông thấy Ngột Truật biết mình không phải là tay đối thủ, trong lòng thất kinh toan bỏ chạy, chợt nghe bên tai có tiếng nói nhỏ:
- "Có linh hồn đệ giúp cao huynh đây, hãy đánh với nó đi đừng sợ".
Ngưu Cao vững tâm vung song giản đỡ nhát búa đối phương ra rồi vận hết lực đánh xuống một giản. Ngột Truật không tài nào tránh kịp bị trúng một giản nhằm bả vai đau quá, quay ngựa chạy dài. quân Phiên ào tới vây chặt Ngưu Cao vào giữa. Ngưu Cao tả xung hữu đột mồ hôi ướt đẫm áo mà không thoát khỏi vòng vây, bèn lớn tiếng kêu:
- Cao đệ ơi! Hãy giúp ta với.
Binh Phiên nghe Ngưu Cao kêu Cao Lũng, chúng cười rộ lên nói với nhau:
Ngưu Cao đã mê sảng rồi nên mới kêu ma, gọi quỷ như vậy, chúng mình hãy áp tới bắt trói quách cho rồi.
Tuy vậy nhưng muốn bắt được Ngưu Cao đâu phải chuyện dễ. Vì vậy cuộc chiến này vẫn tiếp tục kéo dài, hãy tạm dừng lại đây để nói qua việc Nhạc Vân.
Nhạc Vân đi đến Ngưu Đầu sơn cũng vào đêm ấy, chàng thấy dinh trại quân Phiên đóng khít nhau nối dài hơn mười dặm, mừng rỡ nói một mình: "May quá, quân Phiên vô số, mặc sức cho ta giết?".
Nói rồi giục ngựa vung chùy xông vào hét lớn:
- Ta là Nhạc Vân công tử quyết đến phá tan dinh trại chúng bay đây!
Vừa hét vừa giơ chùy đánh vào, quân Phiên ngăn đỡ không nổi vội chạy và phi báo cho Ngột Truật hay. Ngột Truật cả giận xách búa lên ngựa đến đánh Nhạc Vân, vừa trông thấy Nhạc Vân, Ngột Truật đã quát tháo:
- Tiểu quỷ kia, đừng có hung hãn, hãy xem chiếc búa ta đây này.

Miệng hét, tay vung lưỡi búa sáng ngời nhằm Nhạc Vân chém sả xuống, nhưng Nhạc Vân không chút nao núng vung chùy tay phải đỡ văng ra ra rồi dùng chùy tay trái nhằm ngay mặt Ngột Truật đánh bổ xuống.
Ngột Truật thấy quả chùy mạnh quá không dám đỡ phải thối lui ra sau ba bước tránh né, nhưng quả chùy của Nhạc Vân tạo nên một sức gió thổi ập vào bụng Ngột Truật làm rung động toàn thân, suýt nhào xuống ngựa.
Bị đau đớn quá, Ngột Truật phải quay ngựa chạy dài. Nhạc Vân không thèm đuổi theo, cứ việc đánh thẳng vào dinh, gặp tướng giết tướng, gặp quân giết quân, như vào chỗ không người, đánh quân Phiên thây nằm chật đất, máu đổ lội ngập bàn chân.
Đánh được hồi lâu thì phóng qua phía trước, vừa thấy quân Phiên đang vây chặt Ngưu Cao; Nhạc Vân vội vung chùy lướt tới đánh quân Phiên, Ngưu Cao không biết Nhạc Vân là ai nên đưa giản đánh tới. Nhạc Vân gọi lớn:
- Ngưu thúc phụ, hãy dừng tay, cháu là Nhạc Vân đây mà.
Ngưu Cao dừng tay bước lùi một bước hỏi:
- Cháu đến đây làm gì? Thôi hãy theo chú về núi.
Hai chú chú hiệp nhau đánh thốc ra khỏi dinh Phiên chạy thẳng về núi.
Đêm hôm ấy Ngột Truật ba lần bị thương tích, phần thì Nhạc Vân giết chết binh tướng quá nhiều phần thì trong lòng thất đảm kinh tâm, vội sai chư tướng chôn cất xác chết và tu bổ dinh trại.
Sáng hôm ấy, Nhạc Nguyên soái thăng trướng triệu tập chư tướng vào thương nghị, bỗng nghe quân giữ cửa bẩm:
- Có Ngưu tướng quân ở ngoài chờ lệnh.
Nhạc Nguyên soái liền cho vào. Ngưu Cao vào quỳ xuống bẩm:
- Tôi xin phục lệnh.
Nhạc Nguyên soái hỏi:
- Ngươi phục lệnh chi?
Ngưu Cao nghĩ thầm:
- "Ta đang ngủ nơi mộ địa, không biết ai xui khiến chạy xuống núi đánh với quân Phiên lại gặp công tử rồi dắt nhau về đây chứ có ai sai bảo ta đâu mà ta phục lệnh!"
Nghĩ rồi lại nói:
- Chỉ vì tôi nghe cháu nó đến đánh vào dinh Phiên nên phải

xuống núi cứu nó đem về, hiện nó còn đang đứng ngoài chờ lệnh.
Bấy giờ Nhạc Nguyên soái mới hay Ngưu Cao đã xuống núi đánh với quân Phiên nên bước xuống đỡ Ngưu Cao dậy rồi truyền cho Nhạc Vân vào.
Nhạc Vân vào quỳ lạy, Nhạc Nguyên soái bảo làm lễ ra mắt mấy vị thúc phụ rồi hỏi:
- Sao con không ở nhà học hành lại đến đây làm gì?
Nhạc Vân liền đem việc Phiên tướng đến toan bắt gia quyến bị chàng giết chết, thuật rõ đầu đuôi. Nhạc Nguyên soái lại hỏi qua việc đi đường, Nhạc Vân kể việc đi lộn đường gặp Quan Linh, rồi đến việc giết Lưu Nghê cùng việc nạp sính lễ con gái nhà họ Củng đầu đuôi bẩm lại không sót mảy may. Nhạc Nguyên soái thấy con mình đã nên trang tuấn kiệt mừng lắm, bảo và hậu dinh an nghỉ.
Hôm sau Nhạc Nguyên soái thăng trướng, sau khi chư tướng làm lễ tham kiến, Nhạc Nguyên soái sai Trương Bảo sắm sửa cơm khô và thắng ngựa cho sẵn sàng, đoạn kêu Nhạc Vân vào truyền lệnh:
- Nay cha sai con qua Kim Môn trấn đem văn thư này trao cho phó Tổng binh bảo người phải lập tức đem binh đến đây phá quân Phiên gấp để bảo hộ thánh giá trở về Kim Lăng. Việc này rất cần kíp, con phải đi cho nhanh và về cho chóng.
Nhạc Vân tuân lệnh lãnh văn thư từ biệt cha bước ra khỏi dinh xách song chùy tung minh lên ngựa nhắm Hà Diệp lãnh thẳng xuống.
Vừa đi Nhạc Vân vừa suy tính:
- "Muốn không đi nhầm đường phải ra ngả dinh Hồ Hãn mới được".
Nghĩ rồi múa song chùy xông tới, đánh thẳng vào dinh Phiên. Bọn lính Phiên hoảng loạn chạy ra thì thấy một tiểu tướng vừa vung chùy vừa hét:
- Loài Phiên nô, hay xem song chùy của ta đây!

o0o

Biên dịch: Kiều Mai

Hồi thứ bốn mươi ba

Nhạc Vân vô tình phạm quân lệnh
Hồ Hãn bỏ mạng giữa Tống quân

Quân Phiên hoảng hồn vội chạy đi báo với Hồ Hãn. Hồ Hãn lập tức xách côn lên ngựa xông ra, quả nhiên có một tiểu tướng Nam man đang vung cặp song chùy vừa đánh vừa mở đường. Hồ Hãn chỉ vào mặt Nhạc Vân nạt lớn:
- Tiểu Nam man dám cả gan đốn đây, số ngươi đã tận rồi!
Vừa hét vừa giáng xuống một côn, Nhạc Vân vung chùy đỡ văng đi một cách dễ dàng rồi đánh bổ xuống một chùy trúng nhăm vai, Hồ Hãn đau quá chịu không nổi quay ngựa chạy dài. Nhạc công tử chẳng thèm đuổi theo cứ việc đánh thẳng qua khỏi dinh quân Phiên nhắm Kim Môn quất ngựa chạy như bay.
Con ngựa xích thố của Nhạc Vân quả là con thần mã sức mạnh phi thường, chỉ trong vài hôm đã đến nha môn phó Tổng binh. Quan kỳ bài vào phi báo, Phó Tổng binh thân hành ra mời Nhạc Vân vào trong, Nhạc Vân vội trao văn thư ra. Phó Tổng binh xem xong nói:
- Xin công tử nán lại đây nghỉ một đêm rồi sáng mai sẽ về Tôi sẽ sai người đi các xứ điều binh, nội ngày mai tôi cũng đi bảo giá.
Sáng sớm hôm sau, phó Tổng binh đưa Nhạc Vân lên đường rồi thẳng ra giáo trường kiểm điểm binh mã, bỗng nghe trước dinh có tiếng cãi nhau om sòm, liền gọi hỏi nguyên do. Quân sĩ bẩm:
- Có một tên tính tình lỗ mãng tự tiện xông vào giáo trường xem chơi, chúng tôi cản lại, hắn còn muốn hành hung.
Phó Tổng binh nói:
- Hãy bắt hắn vào đây cho ta.
Quân sĩ vâng lệnh bắt tên ấy dẫn vào để quì trước trướng, Phó Tổng binh trông thấy tên ấy hình thù cao lớn tướng mạo dữ dằn vội hỏi:
- Tại sao ngươi đến trước dinh ta mà cãi vã như vậy?
Tên ấy ôn tồn đáp:
- Tôi không có ý đến đây phá rối, chỉ vì tôi muốn xem thử lão gia chọn ai đi tiên phong ngặt vì quân sĩ không cho vào nên mới sinh ra điều cãi cọ.

Phó Tổng binh nói:
- Tài sức ngươi bao nhiêu mà đòi vào xem ta điều binh khiển tướng.
Người ấy đáp:
- Tài sức tôi tuy tầm thường, song cũng có thể dùng trong khi nguy cấp.
Phó Tổng binh nhìn hắn từ đầu đến chân rồi hỏi:
- Nói vậy chắc võ nghệ ngươi giỏi lắm phải không?
- Thưa lão tiên sinh, tôi cũng biết chút đỉnh võ nghệ.
Phó Tổng binh nghe nói liền sai quân sĩ khiêng cây đại đao của mình ra rồi bảo người ấy múa thử.
Người ấy không ngần ngại, tiếp lấy cây đại đao múa vùn vụt, đao pháp rất tinh thông.
Phó Tổng binh thấy thế mừng lắm nghĩ thầm:
- "Cây đại đao của ta hơn năm mươi cân mà hắn múa nhẹ nhàng như thế thì công lực của hắn chẳng phải tầm thường."
Nghĩ rồi bèn kêu hỏi:
- Ngươi tên họ chi?
Người ấy đáp:
- Thưa tôi là dòng dõi Bình Tây Vương Địch Thanh tên là Địch Lôi.
Phó Tổng binh cười ha hả nói:
- Ngươi là con nòi cháu giống, hèn chi võ nghệ cao cường lắm, ta muốn dùng ngươi làm tướng tiên phong, đợi sau này ngươi lập được công lao sẽ thăng thưởng, ngươi bằng lòng không?
Địch Lôi mừng rỡ tạ ơn lui ra. Phó Tổng binh tuyển chọn binh mã xong xuôi liền chọn ngày lên Ngưu Đầu sơn cứu giá.
Nhắc lại Hồ Hãn bị Nhạc Vân đánh trúng một chùy suýt nữa bỏ mạng, liền chạy vào trong nói với chư tướng:
- Tên tiểu Nam man hãy còn con nít mà quá lợi hại, ta tin chắc Nguyên soái Tiết Lý Hoa Báo đã bị nó giết chết rồi chớ chẳng phải chơi.
Đang bàn luận bỗng nghe quân Phiên vào báo:
- Nay có điện hạ Hường Nhan Kim Đạn Tử đến hiện còn đang ở ngoài chờ lệnh.
Hồ Hãn mừng rỡ vội cho con vào rồi dắt Kim Đạn Tử đi ra mắt Ngột Truật cùng các vị chúa công khác.

Kim Đạn Tử ra mắt mấy vị chúa công xong, thưa:
- Ở nhà lão Vương Gia ngày ngày trông đợi sao cha và mấy chú không bắt được Nhạc Nam man cho rồi để bình định Trung Nguyên cho sớm?
Ngột Truật lắc đầu rồi kể lể việc lợi hại của Nhạc Phi. Kim Đạn Tử nói:
- Hôm nay trời còn sớm lắm để cháu xin đi bắt Nhạc Nam man về rồi sẽ ăn cơm uống rượu.
Ngột Truật nghĩ thầm:
- "Hắn chưa biết sự lợi hại của Nhạc Phi nên mới huyênh hoang như vậy, thôi để hắn đi một chuyến cho hắn biết".
Nghĩ rồi, Ngột Truật cho đi ngay. .
Kim Đạn Tử kéo binh đến chân núi khiêu chiến, binh Tống len phi báo, Nhạc Nguyên soái hỏi chư tướng:
- Ai dám đánh trận này?
Ngưu Cao giơ tay nói:
- Để tôi đi cho.
Nhạc Nguyên soái khuyên:
- Ngươi có đi chuyến này phải đề phòng lắm mới được. Ngưu Cao vâng lệnh cầm giản lên ngựa chạy xuống núi, lớn tiếng gọi:
- Hỡi loài Phiên nô, mi tên gì hãy nói cho mau để ta đưa về chầu Diêm vương.
Hường Nhan Kim Đạn Tử cười ha hả nói:
- Ta là Kim Quốc nhị điện hạ tên là Hường Nhan Kim Đạn Tử ngươi nghe rõ chưa?
Ngưu Cao cười khẩy nói:
- Dầu cho Thiết Đạn đi nữa ta cũng đánh cho tiêu xương chứ đừng nói chi Kim Đạn.
Nói rồi vung giản xông tới đánh liền. Kim Đạn Tử vung chùy đỡ mạnh quá làm cho Ngưu Cao rung động cả toàn thân, rồi bổ tiếp bốn năm chùy nữa, khiến Ngưu Cao thối lui hàng trượng. Liệu bề đánh không nổi, Ngưu Cao quay ngựa chạy thẳng về núi vào trướng ra mắt Nguyên soái bẩm:
- Thằng bé mọi Phiên mới đến mà sức mạnh vô song, quả chùy của nó giáng xuống như thiên lôi giáng hạ tôi không đánh nổi nên phải về đây chịu tội.
Nhạc Nguyên soái nói:

- Thế thì để ta xuống xem hắn ra thế nào cho biết. Nói rồi dẫn chư tướng lên ngựa xuống giữa lưng chừng núi đứng xem, thấy Kim Đạn Tử đầu đội thiết khôi, mình mang áo giáp, hình dung cổ quái, tướng mạo kỳ dị, mặt mũi đen như nhọ nồi, lỗ mũi sư tử. Hai tay cầm cặp thiết chùy to tướng giống như Lý Nguyên Bá tái sanh. Hắn đứng hiên ngang dưới chân núi, diễu võ dương oai khiêu khích.
Dư Hóa Long thấy thế nổi giận, liền xin Nguyên soái cho mình ra đánh. Nhạc Nguyên soái bằng lòng,
Dư Hóa Long giục ngựa xuống núi.
Kim Đạn Tử nhìn Dư Hóa Long hét hỏi:
- Ngươi là ai?
- Ta là đại tướng Dư Hóa Long, bộ hạ của Nhạc Nguyên soái.
- Thế thì tốt lắm, hãy nếm thử quả chùy ta đây cho biết mùi.
Nói rồi vung chùy nhằm vào yếu huyệt thượng bộ Dư Hóa Long đánh tới. Dư Hóa Long cũng đưa đao đón đánh Hai tướng đánh nhau mười mấy hiệp. Dư Hóa Long liệu bề cự không lại, quay ngựa chạy về núi.
Đổng Tiên thấy thế cả giận cầm giản phi ngựa xuống đánh với Kim Đạn Tử, nhưng cũng chỉ được bảy tám hiệp Đổng Tiên đuối sức thua chạy về núi.
Hà Nguyên Khánh lửa giận xung thiên vung chùy chạy xuống như bay. Kim Đạn Tử nạt lớn:
- Ngươi tên họ là chi, tài cán bao nhiên dám xuống đây múa rối?
Nguyên Khánh cười gằn:
- Ta là Hà Nguyên Khánh chỉ là Đô Thống bộ hạ của Nhạc Nguyên soái thôi, nhưng đủ sức sửa trị ngươi. Hãy nếm mùi chùy ta đây.
Vừa nói, Nguyên Khánh vận đủ mười thành công lực giáng xuống bá bốn chùy một lượt quyết hạ cho được Kim Đạn Tử. Nhưng quả chùy của Kim Đạn tử lại lợi hại vô song, hắn chỉ đánh vạt ngang qua mấy cái đã đánh bạt được quả chùy Hà Nguyên Khánh qua một bên. Tiếng chiêng trống vang rền lẫn với tiếng chùy va chạm nhau nghe ghê rợn. Hai bên đánh nhau tóe lửa hơn hai mươi hiệp, Hà Nguyên Khánh đuối sức liền quay ngựa chạy lên núi.
Quân Phiên mừng rỡ chạy về phi báo cho Ngột Truật hay, Ngột

Truật nghĩ thầm:
- Cháu ta thắng liên tiếp mấy tướng rồi không nên để nó đánh lâu hơn sợ e đuối sức; để mai cho nó đánh nữa cũng chẳng muộn.
Nghĩ rồi truyền gióng chiêng thu binh. Kim Đạn Tử về dinh ra mắt Ngột Truật nói:
- Cháu vừa muốn bắt được Nhạc Nam man, tại sao Vương thúc lại thâu binh về?
Ngột Truật nói:
- Chú thấy cháu mới đến, người mệt ngựa mỏi, đánh lâu bất tiện nên kêu cháu về nghỉ để mai hãy ra tay cũng chẳng muộn.
Rồi Ngột Truật hối quân dọn tiệc ăn mừng.
Trong lúc ăn uống, Ngột Truật đem việc Nhạc Vân có sức mạnh phi thường ra nói cho Kim Đạn Tử nghe.
Kim Đạn Tử cười gằn đáp:
- Xin Vương thúc hãy an tâm, để ngày mai cháu ra trận bắt hết đem về cho Vương thúc.
Hôm ấy Nhạc Nguyên soái trở về trong lòng lo ngại chẳng yên, sợ tên tiêu Phiên lợi hại ấy có thể xông lên cướp trại, truyền lệnh cho chư tướng phải sẵn sàng ngăn giữ những nơi hiểm yếu.
Qua bữa sau Ngột Truật lại sai Kim Đạn Tử đến núi khiêu chiến. Quân sĩ vào phi báo, Nhạc Nguyên soái sai Trương Hiến ra ngựa. Trương Hiến vâng lệnh cầm thương lên ngựa xuống núi. Vừa giáp mặt nhau, Kim Đạn Tử lên tiếng hỏi:
- Mi là ai hãy nói ra rồi sẽ đánh.
Trương Hiến đáp:
- Ta là Đại tướng Trương Hiến bộ hạ Nhạc Nguyên soái đây, nay ta vâng lệnh Nhạc Nguyên soái xuống đây bắt ngươi, hãy bó tay cho sớm.
Vừa nói vừa vung thương đâm tới, Kim Đạn Tử cũng vung chùy đón đánh. Hai ngựa giao kề, thương đâm chùy đỡ như Phượng múa rồng bay, thương chùy chạm nhau vang lên những tiếng kêu chát chúa quả là lưỡng hổ tranh hùng, khó biết thắng bại sẽ về ai? Hai bên đánh với nhau hơn bốn mươi hiệp, Trương Hiến cảm thấy bắt đầu đuối sức, ngăn đỡ chậm chạp hơn, mồ hôi toát ra ướt cả áo, liệu sức đánh không lại liền bỏ chạy về núi.
Nhạc Nguyên soái không biết làm sao buộc lòng phải treo miễn

chiến bài, nhưng Kim Đạn Tử không chịu thu binh cứ đứng dưới núi chửi mắng om sòm. Nhạc Nguyên soái phải treo bảy cái miễn chiến bài. Ngột Truật hay tin vội sai tiểu Phiên ra gọi Kim Đạn Tử về.
Kim Đạn Tử về dinh đem việc đánh thắng Trương Hiến kể lại cho Ngột Truật nghe. Ngột Truật cả mừng nói:
- Ta xem tên Trương Hiến ấy lợi hại nhất trong hàng tướng của Tống Triều, hễ bắt được hắn thì quả núi này ắt về tay ta.
Nối rồi Ngột Truật dắt Kim Đạn Tử đi xem Thiết hoa xa, hai chú cháu lấy làm mừng ra.
Nhắc qua việc Nhạc Vân ở bên Kim Môn trấn về, khi đến dinh quân Phiên liền giục ngựa đánh thẳng vào dinh Hồ Hãn. Quân Phiên ào ra ngăn chặn, bị Nhạc Vân vung chùy đánh phá mãnh liệt, quân Phiên hoảng kinh vỡ chạy toán loạn.
Nhạc Vân qua khỏi dinh Phiên, lên vừa đến lưng chừng .núi trông thấy trên đỉnh Ngưu Đầu sơn treo một lượt bảy tấm miễn chiến bài, chàng lấy làm lạ nghĩ thầm:
- "Ta ra vào mấy phen chưa hề thấy một tên tướng Phiên nào ngăn cản ta nổi, tại sao trên núi lại treo miễn miễn bài như vậy? Hay là có tên tướng nào nhát gan treo lên chăng? Nếu quả vậy thì còn gì thể diện đòng họ Nhạc của ta".
Nghĩ rồi nổi giận giục ngựa lên đập bể nát hết bảy tấm miễn chiến bài.
Hôm ấy Nhạc Nguyên soái đang ngồi trong trướng buồn bực lo rầu bỗng nghe quân sĩ vào báo:
- Công tử đã về, hãy còn ở ngoài dinh chờ lệnh.
Nguyên soái truyền cho vào, Nhạc Vân bước vào quì bẩm:
- Con vâng lệnh đến Kim Môn trấn ra mắt Phó Tổng binh, người có gửi bổn chương về cho chúa công và một bức văn thư cho cha đây, người hứa sẽ gửi binh đến sau.
Nhạc Nguyên soái vừa tiếp lấy bẩn chương và văn thư, Nhạc Vân lại bẩm:
- Khi con về đến núi lại thấy bảy tấm miễn chiến bài không biết ai treo làm nhục họ Nhạc ta, nên con đập nát hết rồi. Xin cha hãy tra thử kẻ nào treo như vậy, lấy theo quân pháp mà xử tội.
Nhạc Nguyên soái nghe nói nạt lớn :
- Loài nghịch tử, miễn chiến bài ấy do ta truyền.treo sao lại dám

đập phá? Thế là mi trái lệnh của ta rồi.
Rồi hô kẻ tả hữu dẫn Nhạc Vân ra chém, chư tướng cùng bước ra can:
- Công tử tuổi còn nhỏ, tính nóng nảy lại giàu lòng quả cảm nên mới phạm tội ấy xin Nguyên soái tha thứ một phen.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Chư tướng không rõ chứ con ta, ta không trị được, làm sao trị nổi trăm ngàn quân tướng?
Chư tướng không dám nói nữa, Ngưu Cao bước ra nói:
- Để cho trọn tình hợp lý, tôi muốn xin trình một việc.
Nhạc Nguyên soái cau mày hỏi:
- Ngươi muốn trình việc gì?
Ngưu Cao đáp:
- Sở dĩ nguyên soái treo miễn chiến bài chỉ vì Kim Đạn Tử mạnh quá không ai đánh lại, chứ thật ra treo miễn chiến bài thật là nhục nhã, nay công tử tuổi còn thơ dại chưa biết rõ quân pháp, tuy vậy, công tử biết trọng danh dự nên mới đập phá đi, nếu chém chết công tử thì một là hại tình phụ tử, hai là địch quân sẽ chê cười ta vì quá sợ hãi mà giết chết mất một đại tướng. Chi bằng khiến công tử ra quân đánh với Kim Đạn Tử, nếu thắng được thì lấy công chuộc tội, bằng không thắng được, chừng ấy chiểu theo quân pháp trừng trị cũng chẳng muộn.
Nhạc Nguyên soái hỏi vặn:
- Ngươi dám bảo lãnh nó không?
Ngưu Cao bằng giọng cương quyết:
- Tôi xin tình nguyện bảo lãnh.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Được rồi, nếu vậy ngươi hãy viết tờ bảo lãnh cho mau.
Ngưu Cao không viết được nên mượn Thang Hoài viết rồi chàng ký vào đem dâng lên Nhạc Nguyên soái. Nhạc Nguyên soái mới chịu truyền quân mở trói cho Nhạc Vân, lại khiến Ngưu Cao lãnh Nhạc Vân ra trận.
Ngưu Cao vâng lệnh vừa bước ra bỗng thấy quân thám tử hớt hải chạy vào, Ngưu Cao nắm lại gần giọng nói:
- Mi muốn vào phi báo việc gì đó?
Thám tử nói:
- Nay Hường Nhan Kim Đạn Tử lại đến dưới núi khiêu chiến,

mắng nhiếc đủ điều nên tôi phải vào phi báo.
Ngưu Cao nói:
- Khỏi cần phải báo, sẽ có người đánh với hắn ngay bây giờ.
Ngưu Cao nắm tay Nhạc Vân dắt ra ngoài, vừa đi vừa nói nhỏ:
- Cháu xuống đánh với Kim Đạn Tử, nếu thắng được nó thì thôi bằng thua nó thì ráng sức phá dinh Phiên xông ra trốn chạy về nhà cho Thái Thái bênh vực thì ắt vô sự.
Nhạc Vân gật đầu cảm tạ rồi chú cháu lên ngựa cùng dẫn binh xuống núi.
Kim Đạn Tử thấy gã thiếu niên Nhạc Vân tỏ vẻ khinh thường gắn giọng hỏi:
- Tống tướng hết người rồi sao lại sai thằng con nít xuống đây chịu chết như vậy? Mi tên họ là chi hãy nói ra rồi ta cho hồn về nơi chín suối!
Nhạc Vân đáp:
- Ta là công tử Nhạc Vân, con của Nhạc Nguyên soái đây.
Kim Đạn Tử ngửa mặt lên trời cười hô hố.
- Thế thì hay lắm, ta quyết bắt mi để cha mi đầu hàng luôn thì tiện lắm. Hãy nếm thử quả chuỳ ta đây này.
Vừa nói vừa triển thần lực vung chuỳ đánh bổ xuống. Nhạc Vân cũng bình tĩnh đưa chuỳ đánh trả. Một người dùng hỗn thiết chuỳ hắc khí xông ra mù mịt. Anh hùng lại gặp anh hùng rất nên xứng tài, cân sức. Hai người đánh với nhau hơn bốn mươi hiệp vẫn chưa phân thắng bại.
Hai bên đều toát mồ hôi ướt cả áo. Nhạc Vân nghĩ thầm:
- Thằng Phiên con này quả nhiên lợi hại, hèn chi cha ta treo miễn chiến bài cũng phải.
Rồi hai người tiếp tục đánh riết đến tám mươi hiệp, hai bên đều há hốc mồm thở hồng hộc, nhưng nếu ai biết nhận xét kỹ sẽ thấy Nhạc Vân có phần đuối sức hơn.
Ngưu Cao theo dõi trận chiến cũng thấy được như vậy, nên vội lên tiếng để cổ võ Nhạc Vân:
- Bớ cháu! Hãy giết nó đi, đừng để cho nó chạy uổng lắm.
Kim Đạn Tử nghe gọi tưởng là Ngột Truật ở phía sau gọi mình nên quay đầu ngó lại, chậm tay một chút mà bị Nhạc Vân giáng xuống một chuỳ trúng nhằm vai té nhào xuống ngựa. Nhạc Vân liền rút gươm nhảy xuống cắt lấy thủ cấp đem về núi ra mắt

Nguyên soái phục lệnh.
Nhạc Nguyên soái mừng rỡ tha tội cho Nhạc Vân và sai quân đem thủ cấp treo trước núi làm lệnh. Còn bên kia quân Phiên chỉ vác cái thây không đầu của Kim Đạn Tử đem về, ai nấy đều khóc rống lên thương tiếc chẳng cùng.
Ngột Truật kêu thợ, tiện một cái đầu cấy ráp vào tẩm liệm tử tế, sai người đem về bổn quốc rồi nói với Hấp Mê Xi:
- Hoàn cảnh này, nếu binh mã các xứ kéo đến một lượt thì chúng ta làm sao chống cự nổi?
Hấp Mê Xi nói:
- Tôi nghĩ cũng đã hết phương, bây giờ chỉ còn cách dốc hết binh mã đánh bừa một trận liều sống chết với chúng thôi.
Ngột Truật nghe nói làm thinh trong lòng buồn bực vô cùng.
Bây giờ xin nhắc lại việc Hàn Thế Trung ở tại Nhữ Nam, từ khi bị thất thủ ải quan cùng vợ là Lương phu nhân và hai con là Hàn Ngạn Trực và Hàn Thượng Đức chạy trốn lưu lạc một thời gian, nếm mật nằm gai chiêu tập binh mã về đánh dẹp bọn Tào Thành, Tào Lượng, Hạ Võ và Gia Vân, thu được binh sĩ hơn mười ngàn rồi dùng đường thuỷ kéo thẳng đến Hớn Dương cách Ngưu Đầu sơn chừng năm mươi dặm an dinh hạ trại. Hàn Thế Trung bàn bạc với Lương phu nhân:
- Bây giờ ta muốn kéo binh đến Ngưu Đầu sơn bảo giá, phu nhân nghĩ sao?
Lương phu nhân nói:
- Tướng công phải sai người đến trước báo cho Nhạc Nguyên soái để người tâu với thiên tử, nếu cần bảo ta đến trấn giữ một nơi nào khác có lợi hơn thì ta phải tuân theo, chúng ta tự tiện như vậy e bất tiện chăng?
Hàn Thế Trung gật đầu nói:
- Phu nhân nói thật chí lý.
Hàn Thế Trung vội viết một bổn chương và một phong thư niêm phong tử tế rồi hỏi chư tướng:
- Có ai dám lên Ngưu Đầu sơn mang bổn chương này đến cho Nhạc Nguyên soái không?
Dứt lời, một thanh niên độ mười sáu tuổi từ trong hàng bước ra, xem lại người ấy thì là nhị công tử Hàn Ngạn Trực tay cầm cây Hổ đầu thương, sức mạnh ít ai bì, quì xuống xin đi.

Hàn Nguyên soái liền giao bổn chương vào phong thư cho Hàn công tử và căn dặn:
- Con đi chuyến này phải cẩn thận lắm mới được.
Hàn công tử vâng lệnh lên ngựa nhắm Ngưu Đầu sơn thẳng tới. Đi vài mươi dặm, bỗng thấy một viên Tống tướng bại trận chạy đến, vừa thấy Hàn công tử vội lớn tiếng gọi:
- Hãy trở lại cho mau, phía sau có vô số quân Phiên kéo tới kia kìa.
Hàn công tử nghe nói tức cười, chưa kịp nói lời nào đã thấy Hồ Hãn giục ngựa lướt tới trước mặt. Hàn công tử không thèm hỏi nửa lời, cứ việc vung thương đâm thẳng. Hồ Hãn cũng đưa côn ngăn đỡ, nhưng Hàn công tử thương pháp tuyệt diệu đâm trên đánh dưới lia ha khiến Hồ Hãn luýnh quýnh không biết đường tránh né toan bỏ chạy, bỗng nghe công tử hét lên một tiếng nhằm giữa ngực Hồ Hãn đâm một thương ngã văng xuống ngựa rồi nhảy theo cắt lấy thủ cấp.
Viên tướng Tống kia thấy thế cả mừng chạy đến trước đầu ngựa vái Hàn công tử một cái và nói:
- Mong ơn tiểu tướng quân ra tay cứu tôi khỏi chết, vậy xin cho tôi biết quí danh.
Hàn công tử hỏi lại:
- Chính tôi cũng chưa biết rõ lão tướng quân là ai, vì sao lại bị chúng nó rượt như vậy?
Viên lão tướng ấy nói:
Tôi là Tống binh ở tại Ngẫu Đường quan họ Kim tên Tiết vâng lệnh Nhạc Nguyên soái đến đây bảo giá chẳng dè vừa đến cửa dinh quân Phiên, bị tướng Phiên chặn đánh, tôi bị thua chạy đến đây may gặp tướng quân nếu không, chắc tính mạng tôi chẳng còn.
Hàn công tử nghe nói vội vàng xuống ngựa, nói:
- Thì ra ngài là Kim Tổng binh mà tôi không biết, quả thật tôi rất có lỗi.
Kim Tổng binh nói:
- Tướng quân nói sao vậy? Hãy cho tôi biết tên họ.
Hàn công tử đáp:
- Cha tôi làm Lưỡng Lang quan Nguyên soái, mẹ tôi là Đô Đốc Lương phu nhân, còn tôi đây là con thứ hai tên Hàn Ngạn Trực,

nay vâng lệnh cha tôi lên Ngưu Đầu sơn để trao thư cho Nhạc Nguyên soái chẳng dè gặp ngài nơi đây mà tôi không biết.
Kim Tiết nói:
- Thì ra công tử đây mà tôi không biết nên thất lễ, nay tôi đã bị quân Kim rượt theo chạy không còn mặt mũi nào vào triều kiến thiên tử, vậy tôi có mang một đạo bổn chương và một phong thư gửi cho em rể tôi là Ngưu Cao đây, tôi muốn nhờ công tử làm ơn đem hộ cho tôi để tôi ở đây đóng binh chờ thánh chỉ, không biết có được chăng?
Công tử đáp:
- Việc ấy thuận tiện lắm có gì không được?
Kim Tiết liền lấy bổn chương và văn thư trao cho Hàn công tử, chàng tiếp lấy giấu trong mình rồi lấy thủ cấp Hồ Hãn treo dưới cổ ngựa quay lại nói với Kim Tiết:
- Tôi xem con ngựa của tên Phiên này tốt lắm, sao ngài không đổi lấy mà dùng?
Kim Tiết nói:
- Chính tôi cũng nghĩ vậy.
Nói rồi đổi ngựa, đi theo công tử tiễn đưa. Khi đến ngã ba đường Kim Tiết gò cương lại, nói:
- Phía trước đây là núi Ngưu Đầu, dinh trại quân Phiên đóng dày khít nối dài hơn mười dặm, xin công tử hãy bảo trọng. Hàn Ngạn Trực nói:
- Xin Kim Tổng binh hãy đóng binh ngoài xa chờ thánh chỉ! Rồi Hàn công tử một mình một ngựa xông vào dinh Phiên mở đường lên Ngưu Đầu sơn.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
hồi thứ bốn mươi bốn
Tiễn khách, bốn lần qua trại giặc
Mắc kế "thoát xác" của Kim Phiên

Hàn Ngạn Trực xông thẳng vào dinh quân Phiên không chút sợ

sệt, chàng hét lớn:
- Hỡi loài Phiên nô, có ta là công tử của Lưỡng Lang quan Hàn Nguyên soái đến phá dinh trại của chúng bay đây.
Vừa hét vừa vung cây Hổ đầu thương toả ra ánh sáng xanh dờn chớp nhoáng như điện xẹt trên mây. Người ta nghe tiếng quân Phiên rú thất thanh hoà lẫn với tiếng thây người ngã huỳnh huỵch. Chỉ trong nháy mắt Hàn công tử đã đạp qua khỏi mấy lớp quân Phiên để lại trên đường đi vô số xác chết, rồi nhằm Ngưu Đầu sơn chạy thẳng lên.
Tiểu Phiên vội vã chạy vào phi báo với Ngột Truật:
- Nguy tai rồi chúa công ôi! Lại có một thằng tiểu Nam man mới đến nữa, võ nghệ của hắn không kém phần lợi hại so với tên hôm qua. Hắn giết chết quân ta vô số, phá nát thấy dinh trại, chạy tuốt lên núi mất rồi.
Ngột Truật nghe báo vừa sợ hãi, vừa rầu rĩ vội sai người đi do thám, một mặt sai đi chôn cất các tử thi.
Khi Hàn cổng tử lên đến Hà Diệp lãnh, quân sĩ gạn hỏi kỹ càng rồi mới cho lên. Đến nơi, quân vào báo cho Nhạc Nguyên soái hay, Nguyên soái cho mời vào.
Hàn công tử vào làm lễ ra mắt Nguyên soái rồi bẩm:
- Tôi vâng lệnh cha tôi đến thăm Nguyên soái và dâng bổn chương chúc thánh thượng bình an. Khi đi dọc đường tôi gặp Hồ Hãn đang rượt quan Tổng binh Ngẫu Đường quan là Kim Tiết, tôi liền chặn lại đâm trúng một thương và cắt thủ cấp mang đến đây dâng cho Nguyên soái, còn Kim Tổng binh hiện đóng trại cách đây hai mươi dặm chờ thánh chỉ, người có gửi một đạo bổn chương vấn an Thiên tử và một bức gia thư gửi Ngưu tướng quân cho tôi đây.
Nhạc Nguyên soái mừng rỡ, hỏi:
- Lệnh tôn dẹp giặc đã có công, nay công tử lại lập được công lớn, vậy công tử hãy theo bổn soái vào yết kiến Thiên tử hầu chỉ.
Nói rồi liền dắt Hàn công tử vào Ngọc Hư cung triều kiến vua Cao Tông, dâng hai đạo bổn chương rồi lại đem việc Hàn công tử giết được Hồ Hãn tâu qua, Cao Tông mừng rỡ quay lại hỏi Lý Can :
- Cha con Hàn Thế Trung đều lập được công lớn, theo ý khanh nên phong thưởng thế nào?

Lý Can tâu:
- Tuy trước đây, Hàn Thế Trung thất thủ Lưỡng Lang quan, nhưng nay có công dẹp giặc Tào Thành thì cho phục hồi nguyên chức, còn hai con là Hàn Thượng Đức và Hàn Ngạn Trực đều phong làm Bình Lỗ Tướng Quân, sai dẫn bốn đạo binh mã đi lấy Kim Lăng lại, chờ sau này bệ hạ về triều được sẽ phong tước thêm.
Cao Tông y theo lời tấu liền hạ chỉ tức thì. Nhạc Nguyên soái và Hàn công tử đều tạ ơn lui ra, khi về đến dinh trại, Hàn công tử tỏ lời từ biệt Nhạc Nguyên soái ra về để thi hành thánh chỉ.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Bổn soái cũng muốn giữ công tử ở lại vài hôm để thoả lòng thương mến, song vì có mệnh vua không dám ép.
Nói rồi cho gọi Nhạc Vân vào bảo:
Con hãy đưa Hàn công tử qua khỏi dinh quân Phiên rồi mới được về.
Nhạc Vân tuân lệnh cùng lên ngựa đi với Hàn công tử xuống núi.
Khi đi gần đến dinh quân Phiên, Hàn công tử nói với Nhạc Vân:
- Xin công tử hãy trở về núi, để một mình tôi đi cũng được.
Nhạc Vân nói:
- Cha tôi đã bảo phải đưa công tử ra khỏi dinh trại Phiên mới được về, tôi đâu dám trái lệnh?
Hàn công tử từ chối đôi ba phen, Nhạc Vân cũng nhất thiết theo đưa cho kỳ được, Nhạc Vân lại nói:
- Để tôi đi trước đánh phá quân Phiên, đưa công tử ra cho khỏi.
Nói rồi múa song chuỳ, hét to như sấm:
- Loài mọi Phiên, hãy nhường đường cho ta đưa khách.
Bọn binh sĩ Phiên nhìn biết người đánh chết Kim Đạn Tử hôm trước nên mất vía kinh hồn, cùng la lên một tiếng thất thanh chạy vọt ra hai bên, kẻ -nào chậm chân đều bị quả chuỳ của Nhạc Vân không bể đầu cũng nát xương, không một tên nào dám cản trở.
Khi ra khỏi đại dinh, Hàn Ngạn Trực nghĩ thầm:
- Nhạc Vân quả nhiên lợi hại, tiếng đồn chẳng sai, nhưng ta cũng phải đưa Nhạc công tử vào để cho người biết oai danh của ta chứ?

Nghĩ đoạn, nói với Nhạc Vân:
- Huynh đã ra ơn đưa tiểu đệ qua khỏi dinh Phiên, thì lẽ nào đệ lại không đưa huynh trở lại?
Nhạc công tử không chịu, Hàn công tử cũng quyết ý đưa lại mới vừa lòng, cực chẳng đã Nhạc Vân phải chịu.
Hàn công tử quay ngựa lại chạy đi trước, gặp quân phiên đâm chém như vào chỗ không người. Quân Phiên thất kinh kêu khóc bỏ chạy từ tán để mặc cho hai vị công tử muốn đi đâu thì đi.
Khi qua khỏi dinh Phiên rồi, Hàn công tử nói:
- Thôi huynh hãy về đi, tiểu đệ xin bái biệt lên đường đây.
Nhạc Vân lại nói:
- Tất nhiên tôi phải đưa công tử ra khỏi dinh mới phải lẽ.
Hàn công tử từ chối, Nhạc Vân cũng không chịu nên quân Phiên lại bị công phá một lần nữa. Rồi cứ như vậy, hai người tiễn qua, đưa lại làm quân Phiên chết không biết bao nhiêu mà kể. Cuối cùng Nhạc Vân nói:
- Nếu chúng ta cứ đưa tới đưa lui hoài như thế này thì đến bao giờ mới đi được? Nay hai ta tâm đầu ý hợp với nhau như vậy trên đời thật hiếm có, chi bằng chúng ta kết nghĩa anh em, ý công tử nghĩ sao?
Hàn công tử mừng rỡ đáp:
- Đệ cũng muốn như vậy lắm, ngặt vì kẻ sang người hèn nên không dám nói đó thôi.
Nhạc công tử cười nói:
- Chúng ta đã là kẻ tương đắc với nhau rồi xin chớ nói vậy.
Rồi hai người cùng xuống ngựa vào bên rừng kế cận lạy trời kết nghĩa anh em. Hàn Ngạc Trực lớn hơn Nhạc Vân nên được làm anh.
Xong xuôi, hai người từ biệt nhau, Nhạc Vân quay ngựa trở lại đánh phá dinh Phiên, chạy thẳng về Ngưu Đầu sơn.
Lúc ấy trong dinh Phiên vì chuyện Hồ Hãn mới bị Hàn công tử giết chết, nên các Vương tử đều tề tựu tại dinh Ngột Truật khóc lóc với nhau, rồi sai thợ mộc tiện chiếc đầu đem ráp vào thây Hồ Hãn tẩm liệm tử tế để đưa về bổn quốc.
Vì có chuyện cập rập như vậy thành thử hai vị công tử đưa qua đưa lại giết chết quân Phiên rất nhiều mà không bị ngăn trở.
Nhạc Vân về đến núi kể lại chuyện tiễn đưa Hàn công tử và việc

kết nghĩa với nhau cho cha nghe. Nhạc Nguyên soái mừng rỡ vô cùng.
Sau đó Hàn công tử còn đem việc kết nghĩa anh em với Nhạc Vân kể lại cho cha và mẹ nghe. Vợ chồng Hàn Nguyên soái mừng rỡ khôn xiết, vội sai quân sửa soạn chiến thuyền nhằm Kim Lăng thẳng tới.
Đi được mấy ngày đường, bỗng có quân thám tử về báo với Hàn Nguyên soái:
- Có quan Lưu Thú là Tôn Phan đã đánh đuổi bọn tướng Phiên là Đỗ Kiệt và Tào Vinh chạy cả rồi. Hiện nay oai danh Tôn Phan lừng lẫy đất Kim Lăng nên tôi trở về đây phi báo.
Hàn Nguyên soái liền hỏi Lương phu nhân:
- Quan Lưu Thú Tôn Phan đã đánh đuổi địch quân khôi phục Kim Lăng rồi, bây giờ chúng ta làm gì đây?
Lương phu nhân đáp:
- Nếu vậy thì may lắm, bây giờ ta đem hết chiến thuyền của ta về đóng tại Lang Phục sơn để đón đường về của Ngột Truật và thiếp có nghe trên núi Kim San có một vị cao tăng đức hạnh, pháp danh là Đạo Duyệt, người thông suốt cả việc quá khứ, tương lai ta nhân lúc thong thả hãy lên đó bói một quẻ để xem hoạ phúc thế nào cho biết.
Hàn Nguyên soái nghe lời, liền sắm sửa hương đèn lễ vật thẳng lên Kim San, vào chùa bước vào đại điện đốt hương vái lạy rồi mới ra phương trượng ra mắt Đạo Duyệt thiền sư.
Thiền sư đón vào làm lễ và mời ngồi. Hàn Nguyên soái tỏ bày ý tưởng của mình muốn biết chuyện tương lai và nhờ vị cao tăng chỉ bảo.
Đao Duyệt thiền sư đáp:
- Bần tăng có một bức cẩm nang trong ấy có mấy câu kệ. Nguyên soái hãy lấy về xem, chắc chắn trong ấy có nhiều điều linh nghiệm.
Hàn Nguyên soái lĩnh cẩm nang rồi từ biệt thiền sư xuống núi. Khi về đến thuyền cùng phu nhân giở cẩm nang ra xem thì thấy chí có bốn câu thư tứ tuyệt:
- "Lão long cung nội khởi ba đào
Hạc Giao nhất phẩm lập đương trào
Hà tự kim nhân non bất trú,

Tẩu mã đương tiên vấn lộ diêu".
Bài thơ này mỗi chữ đầu của bốn câu ghép lại thành "Lão Hạc Hà tẩu" tức là Đạo Duyệt thiền sư đã chỉ rõ ràng ngày sau Ngột Truật sẽ chạy thoát ra ngả "Lão Hạc Hà" song Hàn Nguyên soái vô tình không hiểu nổi, chỉ đọc đi đọc lại mấy lần rồi mỉm cười nói:
- Tiếng đồn lão thiền sư này giỏi lắm, song cứ xem bốn câu thơ của lão đây, đủ biết lão viết tầm bậy chứ không có ý nghĩa gì cả:
Phu nhân cũng không hiểu, nên làm thinh không nói gì. Rồi Hàn Nguyên soái truyền cho mấy đạo chiến thuyền trương buồm chạy thẳng đến Lang Phục sơn tập trung thành thuỷ trại để chọn đường về của Ngột Truật.
Hàn Nguyên soái lại sai người qua Kim Lăng điều tra lại xem có đúng sự thật vậy không, một mặt sai người lên Ngưu Đầu sơn dò hỏi thăm tin tức.
Còn tại Ngưu Đầu sơn, Nhạc Nguyên soái chủ trương canh phòng nghiêm ngặt chờ cho binh cần vương bốn phương tề tựu đến đông đủ rồi mới xuất quân, trong đánh ra, ngoài đánh vào mới nắm chắc phần thắng trong tay.
Hôm ấy Ngột Truật đang thương nghị cùng chư tướng, bỗng có quân thám tử về phi báo:
- Hiện nay bọn cần vương Nam man kéo về đây bao vây tứ phía nào là: Nguyên soái Trương Tuấn, Nguyên soái Lưu Kỳ, nào là Phó sư Ngô Giới, Ngô Lãn, nào là Tổng binh Hồ Chương, Củng Tương, Dương Kỳ, Tạ Côn và Kim Tiết người nào cũng có trên ba vạn binh mã phân ra từ phía an dinh hạ trại cách đây không xa nên tôi phải về đây phi báo.
Ngột Truật nghe báo lập tức truyền cho bốn vị Nguyên soái phân ra Đông, Tây, Nam, Bắc thám thính cho rõ ràng lực lượng của đối phương để tiện bề đối phó.
Bốn vị Nguyên soái vâng lệnh ra đi, chẳng bao lâu trở về một lượt, bẩm:
- Đâu đâu cũng đều có binh Nam man đầy dẫy, duy chỉ có hướng Bắc có một đường rộng lớn dễ chạy song không có binh Nam man án ngữ.
Ngột Truật nghe báo mừng rỡ, tập trung hết tướng sĩ tuyên bố:
- Bây giờ ta phân năm đạo binh quyết đánh với Nhạc Nam man

một trận kịch chiến, nếu thắng thì thôi, bằng thất bại thì cứ nhằm hướng chính Bắc mà lui binh.
Ngờ đâu bốn vị Nguyên soái Phiên chỉ đi thám thính chừng bốn mươi dặm rồi trở lại nên không biết được binh của Nguyên soái Hàn Thế Trung đóng tại cửa sông chính hướng Bắc nên về sau này Ngột Truật đã làm tiêu huỷ sáu bảy mươi ngàn quân, ấy quả là số trời đã định.Tại Ngưu Đầu sơn, sau khi Nhạc Nguyên soái tiếp được liên lạc với các đạo binh cần vương rồi, lập tức hẹn ngày giờ xuất quân. Nhạc Nguyên soái sắp đặt binh mã đâu đó sẵn sàng, mời Thiên tử ra khỏi Ngọc Hư cung đến trước Linh Quang điện cùng với các vị đại thần đứng trên cao để thị sát trận chiến.
Đợi đến lúc đúng giờ hẹn ước, Nhạc Nguyên soái truyền lệnh đốt pháo thăng thiên, những tia lửa xẹt lên trời liên tiếp. Các đạo binh ở ngoài trông thấy đều xua quân đánh thốc vào một lượt.
Ngột Truật thấy vậy truyền lệnh cho các vị Vương tử, các vị Bình chương và Nguyên soái cùng ba quân, chư tướng thảy đều lên ngựa dẫn binh ra cự địch.
Ngột Truật lại nghiêm giọng tuyên bố.
- Hôm nay chúng ta phải liều chết đánh với Nhạc Nam man một trận, quyết bắt cho được Khương Vương để chiếm đất Trung Nguyên, ba quân phải cho hết lòng, sau này thành quả, chúng ta cùng hưởng giàu sang.
Lúc ấy trên đỉnh núi Ngưu Đầu, Nhạc Nguyên soái cũng đã sắp đặt sẵn sàng, người ta thấy tướng Tống đi đầu có: Hà Nguyên Khánh, Dư Hóa Long, Trương Hiên, Thang Hoài và Ngưu Cao dẫn hết chư tướng ùa xuống núi một lượt đánh phá quân Phiên, còn phía ngoài thì mấy vị Tổng binh cùng mấy vị Tiết Đạt sứ xua quân đánh áp vào.
Trận giao tranh quả là quỉ khóc thần sầu, đầu rụng tựa sung, thây nằm lớp lớp, máu chảy thành sông quả là một trận kịch chiến vô cùng khốc liệt chưa từng có trong lịch sử. Nhạc Nguyên soái dẫn bọn tướng hùm gặp quân thì giết, gặp tướng thì bắt, cây lịch tuyền thương mặc sức vẫy vùng như giao long giỡn sóng khiến binh tướng Phiên thấy mặt Nhạc Nguyên soái như thấy tử thần, thét lên thất thanh rồi ùa nhau chạy trốn:
Đánh riết một hồi vào đến giữa trận, Nhạc Nguyên soái gặp

Trương Tuấn và Lưu Kỳ. Hai vị Nguyên soái này ra mắt Nhạc Nguyên soái.
Nhạc Nguyên soái bảo:
- Bây giờ ta giao phó việc bảo giá thánh thượng và các vị đại thần cho hai vị đưa về kinh, còn ta phải điều khiển các tướng đuổi theo truy địch quân để giết cho tận tiệt.
Nhạc Phi giao nhiệm vụ rồi vội từ biệt Thiên tử cùng các vị đại thần, dẫn Trương Bảo và Vương Hoành đốc quân vừa giết địch từ giờ Thìn tới nửa đêm. Bấy giờ quân Phiên thất đảm kinh hồn quăng gươm, bỏ giáo chạy qua hướng Bắc thoát thân. Nhạc Nguyên soái cũng dẫn chư tướng đuổi theo, Ngột Truật chạy cả ngày lẫn đêm.
Khi địch quân chạy gần đến Kim Môn trấn, bỗng thấy tướng Địch Lôi sắp hàng quân giữa đường chặn quân Phiên đón giết, làm quân Phiên hết đường chạy, Địch Lôi giết hơn phân nửa, kế thấy Nhạc Nguyên soái đuổi đến, Địch Lôi chẳng phân đen trắng gì hết cứ việc vung chuỳ đánh tới. Nhạc Nguyên soái đưa thương ngăn đỡ rồi trợn mắt hét lớn:
- Ngươi là ai dám đón đường bổn soái?
Địch Lôi nghe nói biết mình đánh lầm trong lòng thất kinh sợ bị tội, liền quay ngựa bỏ chạy trốn mất. Nhạc Nguyên soái cười thầm rồi giục ngựa tiếp tục đuổi theo Ngột Truật.
Ngột Truật cũng vẫn thẳng đường chạy theo hướng chính Bắc. Chạy được mấy dặm nữa thì gặp một con sông chắn ngang không thế nào qua được, hồn vía rụng rời, Ngột Truật ngửa mặt lên trời than:
- Từ ngày ta vào Trung Nguyên chưa có trận nào thảm bại như trận này. Bây giờ trước mặt ta thì sông lớn, phía sau thì địch đuổi theo quá gấp, mạng ta đến đây chắc không còn.
Đang lúc nguy cấp, bỗng quân sư Hấp Mê Xi giơ tay chỉ về phía xa reo lên:
- Chúa công chớ sợ, dưới sông có thuyền lớn kia kìa.
Ngột Truật nghe nói trong lòng thoáng lên một tia hy vọng, liền ngước mặt lên nhìn về phía xa trông thấy cây cờ hiệu Kim Bang. Thì ra thuyền này là chiến thuyền của Đỗ Kiết và Tào Vinh bị Tôn Phương đánh đuổi nên chạy đến đó.
Hấp Mê Xi vừa kêu vừa huơ tay:

- Hãy chèo đến cứu Chúa công cho mau.
Dưới thuyền nghe gọi biết là quân Phiên nên vội chèo nhanh vào bờ.
Ngột Truật, Hấp Mê Xi cùng chư tướng lật đật nhảy xuống thuyền, ba quân cũng ào xuống. Lúc ấy thuyền ít binh lại đông chở sao cho hết. Thấy quân Tống theo đã gần tới nên Ngột Truật vội vã hối quân chèo đi. Quân Phiên chưa kịp xuống thuyền còn đứng trên bờ vô số, bị quân Tống kéo đến chém như chém chuối. Thương hại cho quân Phiên, lớp bị giết, lớp nhảy hoảng xuống sông chết chìm. Ngột Truật chỉ bưng mặt khóc chứ không dám nhìn.
Khi Nhạc Nguyên soái đến bờ sông trông thấy Ngột Truật đã qua sông rồi bèn truyền quân an dinh hạ trại rồi sai quân đi tìm thuyền để qua sông đuổi theo Ngột Truật, bỗng nghe phía trước có tiếng người đến kêu oan, Nhạc Nguyên soái vội sai người ra điều tra.
Sau mấy tiếng đồng hồ điều tra, quân sĩ về bẩm báo:
- Có tên Vạn Sĩ Ly và La Võ Tiếp giải lương đến đây, lại tham lam đem về nhà tiêu dùng hết rồi bảo các chủ thuyền đến đây giả vờ kêu oan.
Nhạc Nguyên soái vội truyền lệnh bắt Vạn Sĩ Ly và La Võ Tiếp dẫn vào. Hai tên quì trước trướng, Nguyên soái nạt lớn:
Các ngươi giải lương đến đây sao không vào phục lệnh?
Hai người đồng thanh bẩm:
- Chỉ vì quân Phiên vây khốn Ngưu Đầu sơn nên chúng tôi phải ở đây chờ lệnh, ngặt vì thuỷ thủ trong thuyền đông quá nên dài ngày ăn hết lương thảo, buộc lòng chúng tôi phải bắt chúng nó bồi thường, xin Nguyên soái xem xét.
Nhạc Nguyên soái hét:
- Chúng bay toàn phường dối trá, hãy đem chém quách cho ta.
Tả hữu vâng lệnh, nắm đầu hai người trói chặt dẫn ra ngoài cả hai thất kinh hồn vía kêu khóc om sòm, Nhạc Vân và Trương Hiến thương hại quì xuống bẩm:
- Chỉ vì quân Phiên vây quanh núi Ngưu Đầu nên hai người ấy không giải lương lên núi được. Tuy có xới bớt lương thảo, tội đáng chém, song cũng tại bị vây thời gian quá lâu xin gia gia ra ơn dung thứ cho chúng.

Nhạc Nguyên soái vị tình hai trẻ xin xỏ, nên quay lại nạt Vạn Sĩ Ly và La Võ Tiếp:
- Đáng lẽ phải chém đầu bọn ngươi nhưng vì có hai con ta khuyên giải nên ta tha tội chết. Tuy vậy còn tội sống thì ta phải trừng trị.
Nói rồi truyền quân đè xuống đánh. Quân sĩ vâng lệnh đánh mỗi người bốn mươi côn và đuổi về Lâm An.
Bỗng thấy quân thám tử lại vào báo:
- Nay tôi thám thính thấy Hàn Nguyên soái đồn binh đóng thuỷ trại tại Lang Phục san để đón đường Ngột Truật.
Nhạc Nguyên soái nghe báo nghĩ thầm:
"Vậy thì cái công này ta phải nhường cho Hàn Nguyên soái rồi."
Nói rồi liền kêu Nhạc Vân dặn:
- Con hãy dẫn ba nghìn quân ra Thiên Trường quan chặn đón, nếu có gặp Ngột Truật qua ngả đó, con phải bắt cho được, chớ trái lệnh.
Nhạc Vân tuân mệnh đi ngay, còn Nhạc Nguyên soái thì dẫn hết đại quân trở về Đàn Châu.
Nhắc lại chuyện Ngột Truật bị đại bại bỏ chạy đến Trường Giang, nhờ có chiến thuyền của các tướng Phiên bị thua ở Kim Lăng chạy qua đó nên chở được một số quân, nhưng khi qua đến bên bờ phía Bắc lại gặp thuỷ trại của Hàn Nguyên soái không dám tiến tới nữa, phải đình trú lại tra điểm số lính xem còn được bao nhiêu.
Chư tướng vâng lệnh điểm lại thì thấy chiến thuyền lớn nhỏ tổng cộng năm sáu trăm chiếc, quân sĩ chỉ còn bốn năm vạn thôi.
Ngột Truật thở dài than:
- Lúc ta mới vào Trung Nguyên thì binh ròng hơn mấy chục vạn, tướng mạnh hơn vài trăm viên, nay bị Nhạc Phi giết hết còn không được bốn năm vạn, đại vương huynh bị hại, nhị điện hạ cũng chẳng còn, vậy thì còn mặt mũi nào về thấy phụ vương ta.
Than đến đây, Ngột Truật quá đau lòng khóc rống lên, bọn Bình chương thấy vậy xúm nhau lại khuyên giải:
- Xin Chúa công chớ bi thương, hãy bình tâm mà lo kế qua sông.
Ngột Truật ngước mặt nhìn qua phía Bắc thấy một dãy chiến thuyền đóng dài xa hơn mười dặm cờ xí đỏ sông, trên thuyền

đao thương chơm chởm lại có hơn trăm chiếc thuyền nhỏ, qua lại như bay, cung tên súng ống rất nhiều, chính giữa thuỷ trại có một đại chiến thuyền, cột buồm cao gần hai mươi trượng phía trên cắm lá cờ lớn đề bốn chữ to tướng "Hàn Đại Nguyên soái".
Ngột Truật nghĩ thầm:
- Ta chỉ có năm sáu trăm chiến thuyền chở đầy khẳm mà lại gặp địch quân làm sao thoát qua cho khỏi?
Nghĩ rồi quay lại nói với Hấp Mê Xi:
Hấp Mê Xi đang định tuyển chọn người, Ngột Truật lại nói:
- Thôi được đêm nay ta phải đích thân đi do thám mới được.
Hấp Mê Xi vội can:
- Không được đâu Chúa công ạ, Chúa công hãy bảo trọng lấy thân, chớ nên xâm nhập vào nơi yếu địa.
Ngột Truật nói:
- Không sao đâu, hôm qua ta có hỏi thăm tên thổ nhân nên biết rõ gần đây tại chùa Kim Sơn có một toà nhà Long Vương miếu cao chót vót, để ta leo lên đó nhìn xem thì biết tường tận ngay.
Hấp Mê Xi nói:
- Nếu chúa công có đi, tôi xin hiến một kế để đề phòng sự bất trắc:
Nói rồi kề tai nói nhỏ một hồi, Ngột Truật gật đầu lia lịa cho là diệu kế rồi gọi hai vị Nguyên soái là Hà Hắc Thác và Huỳnh Bỉnh Nô vào nói nhỏ mấy điều rồi bảo phải làm y kế.
Hai người cúi đầu vâng lệnh sắm sửa cùng Ngột Truật đi thám thính quân Tống.
Lúc ấy Hàn Nguyên soái đồn trú tại Huỳnh Thiên Đãng bèn nhóm hết chư tướng thương nghị, Nguyên soái nói:
Ngột Truật là danh tướng của Kim Bang, thể nào đêm nay nó cũng lên Kim Sơn thám thính dinh trại của ta.
Nói rồi cho gọi Phó tướng Tô Đức vào dặn:
- Ngươi phải dẫn một trăm binh lên Long Vương miếu để mai phục, nấp tại Kim San, hễ thấy quân Phiên lên đó thì phải gióng trống ào ra, ta sẽ cho người tiếp ứng.
Tô Đức tuân lệnh đi rồi, Hàn Nguyên soái lại kêu nhị công tử Hàn Ngạn Trực vào dặn:
- Con phải lựa một trăm tinh binh đến mai phục phía tả Long Vương miếu, đợi khi nào trên tháp gióng chiêng đánh trống thì

xông ra bắt Phiên tướng, chớ bỏ sót một tên nào.
Nhị công tử Hàn Ngạn Trực đi rồi, Nguyên soái lại gọi đại công tử Hàn Thượng Đức vào dặn:
- Con phải dẫn ba trăm thuỷ binh cưỡi thuyền qua bờ phía nam mai phục, hễ nghe dưới sông có tiếng pháo nổ thì phải vòng qua bờ phía Bắc đón đường chúng nó.
Bắt đầu canh một Ngột Truật đã dắt Hấp Mê Xi và Huỳnh Bỉnh Nô lên ngựa lén lên Kim San, còn Hà Hắc Thác thì sắm sửa thuyền nhỏ chực sẵn đề phòng khi bất trắc rút lui bằng đường thuỷ.
Ngột Truật đi đến Kim San rồi lên Long Vương miếu, còn cách chừng một trượng thì dừng chân lại đưa mắt nhìn bốn bề rồi mới tiếp tục trèo lên.
Lúc ấy Tống tướng Tô Đức đang nấp trên chót tháp trông thấy ba người cưỡi ngựa đã đi gần đến Long Vương miếu, phía sau có mấy trăm quân Phiên đi theo cách xa xa, lòng mừng khấp khởi, chép miệng khen thầm: "Hàn Nguyên soái quả là bậc tiên tri".
Nói rồi liền gióng chiêng đánh trống lên, trăm quân ào ra la hét om sòm, phía bên tả, Hàn công tử nghe trống cũng ào ra một lượt. Ngột Truật kinh hồn hoảng vía, toan quay ngựa chạy về thì nhanh như chớp, Hàn Ngạn Trực đã giục ngựa đến chặn. ngang giữa đường quát lớn:
- Ngột Truật, ngươi chạy đi đâu? Hãy xuống ngựa chịu trói cho mau.
Bọn Ngột Truật không nói nửa lời vội cho ngựa chạy tránh sang một bên sải bừa xuống núi quyết tẩu thoát, song đường núi quá gập ghềnh nên một viên tướng bị ngã ngựa. Hàn Ngạn Trực giục ngựa lướt tới định đâm, Ngột Truật vung búa lướt tới cứu được tướng ấy, rồi đánh nhau với Hàn Ngạn Trực.
Bao nhiêu quân Phiên đều chạy bừa xuống núi, đã có Hà Hắc Thác cho thuyền tiếp ứng nên đón hết quân Phiên xuống thuyền rồi kéo buồm bỏ chạy.
Thuyền chạy được một quãng xa bờ, bỗng nghe dưới sông có tiếng pháo nổ vang. Hàn Thượng Đức huy động chiến thuyền đuổi theo, nhưng thuyền nhỏ của quân Phiên chạy đã xa theo không kịp nữa. Khi biết Ngột Truật mải đánh không kịp chạy

xuống thuyền một mình ở lại trên núi, Hàn Ngạn Trực lập tức xông đến quyết bắt sống tên hoàng tử của Kim Phiên. Nhưng xem ra võ nghệ của tên Đại Soái Phiên quốc này lại quá tầm thường, mới chỉ đánh bảy tám hiệp đã bị Hàn công tử hất vọt cây búa ra, bắt sống trên ngựa.
Hàn Ngạn Trực sai quân trói lại rồi đem xuống thuyền chở thẳng về trướng ra mắt Hàn Nguyên soái.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ bốn mươi lăm
Đánh Kim Sơn, Lương phu nhân khiển tướng
Vào tử địa, Ngột Truật suýt mạng vong

Khi tả hữu dẫn Kim Ngột Truật đến, trước mặt Hàn Nguyên soái, Hàn nguyên soái nhìn từ đầu đến chân hồi lâu rồi lớn tiếng quát:
- Ngươi là ai lại dám cả gan giả mạo Kim Ngột Truật đến đây lừa ta?
Tên tướng Phiên mang danh Kim Ngột Truật cười ha hả đáp:
- Ta là Kim Quốc Nguyên soái Huỳnh Bỉnh Nô đây, chỉ vì quân sư ta nhận thấy Nam Man nhiều quỉ kế nên bảo ta giả làm Chúa công để phòng khi bất trắc. Bây giờ ngươi bắt được ta, muốn chém thì chém cho rồi chớ có nhiều lời.
Hàn Nguyên soái cau mày nói:
- Không ngờ loài Phiên nô cũng xảo quyệt đến thế nay ta chém hắn cũng bẩn đao, hãy đem hạ ngục, chờ khi nào bắt được Ngột Truật thật sẽ đem phân thây luôn thể.
Rồi Nguyên soái quay lại nói với Hàn Ngạn Trực:
- Con bị trúng kế "kim hoàn thoát xác" của Kim Phiên rồi, vậy từ nay con phải cẩn thận lắm chớ để lầm mưu nữa nhé.
Công tử lạy tạ lui ra, Nguyên soái lo nghĩ việc Ngột Truật thoát khỏi, lòng buồn bực vô cùng. Lương phu nhân thấy vậy nói:
- Tuy Ngột Truật chạy thoát được, song lương thảo của chúng chẳng còn bao nhiêu không thể trì hoãn lâu được nhất định phải lập kế chạy thoát cho mau. Thiếp e nó thừa lúc ta vừa thắng trận không phòng bị, đêm nay sẽ cho quân vượt qua sông, hơn nữa

quân Kim đa trá thiếp sợ nó dùng chước, một mặt chạy qua sông, một mặt đánh cầm chừng theo kế nghi binh đấy.
Ngừng một lát Lương phu nhân tiếp:
- Bây giờ thiếp cùng tướng công phải phân binh ra. Tướng công cùng hai con điều khiển ba quân vây bọc bốn phía hùa đánh, còn thiếp quản lãnh trung quân để làm hiệu lệnh chung cho toàn trận chiến, hễ chúng đến thì bốn phía đều dùng cung tên và hỏa pháo bắn ào ra, làm thế nào cho quân chúng lọt vào vòng vây ta. Lúc bấy giờ bốn cánh quân phải nghe lệnh trên đài cao, hễ thiếp thúc trống thì tiến, trống dứt phai lui đồng thời nhìn cây cờ hiệu trên.tay thiếp. Hễ thấy binh Kim chạy hướng nào, thiếp phất cờ theo hướng đó. Tướng công cùng hai con cứ nhìn cây cờ mà theo đánh cho chúng không còn manh giáp. Được như vậy, từ nay về sau chúng sẽ không dám dòm ngó Trung Nguyên ta nữa.
Hàn Nguyên soái nghe phu nhân sắp đặt cả mừng, lên tiếng khen:
- Phu nhân quả là thần cơ diệu toán.
Lương phu nhân lại nói:
- Nếu tướng công đã đồng ý như vậy thì phải bảo quan chánh ty lập quân lệnh trạng, nếu như trung quân sơ xuất thì tội của thiếp, bằng binh đội bốn phía sơ xuất thì tướng công phải chịu lỗi.
Vợ chồng bàn bạc xong rồi, ai nấy đều lo chuẩn bị. Lương phu nhân liền mang giáp nai nịt và bài binh bố trận ở trung quân, bảo quân lấy dây thừng lớn buộc bốn chiếc chiến thuyền lớn lại còn bốn phía tám đội thuyền nhỏ lại phân ra là sáu mươi bấn đội, mỗi đội chỉ định một đội trưởng phải chú ý theo dõi cây cờ hiệu của đạo trung quân, hễ thấy cờ chỉ qua phía nào phải điều khiển đội mình qua phía đó cho nhanh.
Sắp đặt xong rồi, vội sai quân lập một cái đài cao trên cột buồm giữa trung quân.
Qua đến đầu canh một, Lương phu nhân bảo một tên gia tướng chưởng quản cây cờ hiệu rồi bản thân leo lên trên chót cột buồm cao hơn hai mươi trượng đứng nhằm về phía dinh trại Kim, thấy binh mã như ong bầy kiến lũ, trong dinh Kim động tĩnh thế nào đều thấy rõ. Thậm chí mấy mươi dặm miệt Giang Nam, Lương phu nhân đều nhìn thấu cả chẳng khác cầm gọn một bản đồ

trong tay.
Còn mấy cha con Hàn Nguyên soái, ai lo phận nấy, bố trí quân đội phục bốn bên chờ giao chiến.
Nhắc lại việc Ngột Truật may mắn nhờ kế "kim hoàn thoát xác" thoát chết tại núi Kim San chạy về đến dinh mệt thở chẳng ra hơi, phải nghỉ ngơi hơn nửa ngày mới khỏe lại.
Ngột Truật gọi Hấp Mê Xi lại, nói:
- Ta đã không nắm được tình hình binh Tống như thế nào mà lại mất một tướng Huỳnh Bỉnh Nô thì làm sao qua sông cho được để về bổn quốc?
Hấp Mê Xi nói:
- Quân ta ít, khó giữ được lâu, đêm nay, phải xuất kỳ bất ý vượt qua sông nếu để chậm trễ, lương thảo hết khó bề chống giữ.
Ngột Truật gật đầu khen phải rồi sai Đại Nguyên soái là Chiêm Một át lãnh ba vạn binh và năm trăm chiến thuyền đi tiền phong để ngăn ngừa địch quân, rồi bản thân Ngột Truật dẫn một số tiểu chiến thuyền đi vòng qua phía Nam để vọt lên bờ tẩu thoát.
Ngột Truật ấn định thời gian như sau:
Đúng canh ba phải nấu cơm cho sẵn, canh tư nhổ neo, canh năm qua sông. Phải làm cho binh Tống hai đầu không liên lạc với nhau nhau được.
Lúc bấy giờ binh Kim nôn nao trong lòng ai mà chẳng muốn qua sông? Vì vậy khi nghe lệnh, tên nào, tên nấy mài dao, chuốt tên chuẩn bị vô cùng khẩn trương.
Đúng canh ba, Ngột Truật ăn thịt dê uống rượu, ba quân, chư tướng đều cơm nước no nê. Mọi người ngậm tăm lặng lẽ nhổ-neo chèo năm trăm chiến thuyền nhắm Tiên San vượt qua.
Lúc bấy giờ nhằm lúc gió Nam thổi mạnh, buồm xõa trắng sông. Quân thám tử chạy về phi báo cùng trung quân. Lương phu nhân truyền lệnh ba quân dự bị sẵn sàng. Hễ xa thì bắn súng, gần bắn cung, cứ việc làm thinh mà đánh không ai được la hét.
Khi Chiêm Một át dẫn thủy binh đến gần Tiên San cùng la hét một lượt để uy hiếp nhuệ khí của quân Tống, song không thấy quân Tống động tĩnh chi hết. Ngột Truật ở phía sau thấy vậy trong lòng đầy nghi ngại. Bỗng nghe một tiếng pháo nổ vang, tên bắn như mưa, lại bị rất nhiều đại bác bắn vãi ra làm cho chiến thuyền của quân Phiên bị tan vỡ không ít.

Ngột Truật thất kinh xua thuyền chạy qua phía Bắc. Lương phu nhân đứng trên cáo xem thấy rõ ràng liền giục trống như sấm động. Cây cờ hiệu của Lương phu nhân lại có treo một cây đèn lồng, nên Ngột Truật chạy lên phía Bắc thì chỉ theo phía Bắc, Ngột Truật chạy xuống phía Nam lại chỉ qua phía Nam. Mấy cha con Hàn Nguyên soái tuy rượt thuyền tấn công địch trong đêm tối; song nhìn thấy cây cờ hiệu rất rõ ràng, đốc xuất quân sĩ đánh rất gắt.
Trong thế cùng quẫn, quân Phiên cũng liều chết đánh cho đến sáng. Người ta thấy Hàn Nguyên soái từ Đông đánh qua, Hàn Ngạn Trực từ Tây đánh lại, ba phía hiệp công, Ngột Truật cự sao cho lại?
Khốn khổ cho quân Phiên, lớp bị thương đâm, tên bắn, lớp bị chết chìm không biết bao nhiêu mà kể. Ngột Truật gặp phải trận này thật lên trời không nẻo, xuống đất cùng đường, túng thế phải dẫn binh chạy tuốt vào Hoàng Thiên đãng.
Lương phu nhân đứng trên đài cao trông thấy Ngột Truật dẫn binh chạy vào Hoàng Thiên đãng rồi, trong lòng cả mừng, vì phu nhân biết rõ Hoàng Thiên đãng là con rạch xung quanh đá dựng như tấm vách cao chót vót không thể đạp đường bộ mà leo lên được.
Hàn Nguyên soái thấy thế cũng mừng rỡ reo lên:
- Thật là thánh thượng ta phước lớn bằng trời và khí số Ngột Truật cũng đã hết rồi. Nay ta chỉ cần đem binh chặn lại vàm khẩu ít ngày, quân Ngột Truật ở trong ấy hết lương thảo chết đói hết khỏi cần đánh. Bắt đầu từ ngày nay dân chúng ăn no ngủ yên khỏi phải lo nạn binh đao nữa.
Nói rồi, sai Hàn Ngạn Trực và chư tướng giữ chặt nơi Vàm khẩu Hoàng Thiên đãng, còn Nguyên soái thì ung dung trở về trại, Lương phu nhân ra nghênh tiếp vào dinh. Chư tướng đều đến dâng công.
Tô Đức thì bắt được rể của Ngột Truật là Long Hổ Đại Vương. Quái Võ thì chém được thủ cấp của Đại tướng Hà Hắc Thác, ngoài ra còn nhiều kẻ đoạt được chiến thuyền, đồ binh khí, kẻ thì bắt sống Phiên binh dâng công chẳng biết bao nhiêu mà kể. Hàn Nguyên soái liền sai quan chánh ty ghi hết vào bộ công lao, rồi sai ra dinh sau dẫn Huỳnh Bỉnh Nô chém lấy thủ cấp hợp

cùng thủ cấp của Hà Hắc Thác đem treo lên cột buồm làm hiệu lệnh.
Lúc bấy giờ nhằm lúc trung tuần tháng Tám, trăng tỏ như ban ngày, Hàn Nguyên soái đứng xem đoàn chiến thuyền của mình lập ra theo hình trận trường xà dài hơn mười dặm, xa gần đều có đèn lồng chiếu sáng, quân sĩ vui sướng ca hát vang lừng, Nguyên soái lòng như nở hoa lại cảm xúc vì Lương phu nhân có công điều khiển trận đánh thắng lợi!
Nguyên soái bèn rủ Lương phu nhân lên Kim San xem trăng, đồng thời nhìn xem khí sắc quân Phiên trong Hoàng Thiên đãng. Nguyên soái cảm hứng truyền bày tiệc thưởng trăng, lại sai quân đem rượu thịt ban thưởng cho chư tướng, dạy phải luân phiên nhau canh giữ cho nghiêm ngặt.
Khi xem trăng rồi, vợ chồng dắt nhau vào phương trượng; các hòa thượng trông thấy vội vàng ra đón vào. Hàn Nguyên soái hỏi:
- Đạo Duyệt Thiền sư đi đâu vắng?
Sơn tăng bẩm:
- Thiền sư đi dạo chơi tại Ngũ Đài sơn đã ba hôm rồi.
Hàn Nguyên soái truyền quân bày tiệc ra nơi Diệu Cao đài để ăn uống cùng phu nhân và thưởng trăng luôn thể.
Trong khi ăn uống, Hàn Nguyên soái ngó xuống dinh Phiên chẳng thấy đèn đuốc chi cả, còn bên quân Tống thì đèn đuốc sáng rực, trong lòng mười phần đắc chí liền rung đùi ngâm thơ.
Lương phu nhân thấy vậy tỏ vẻ không bằng lòng, khuyên can:
- Tướng công chớ cậy sự thắng nhỏ mà quên giặc lớn. Thiếp thiết tưởng Ngột Truật là tay trí dũng kiêm toàn, nếu nay bắt không được nó, thì sau ắt sinh hậu họa. Phen này hắn chạy thoát được nhất định sẽ hưng binh báo thù, lúc ấy tướng công không có công lại mang tội thả giặc để mối lo cho chúa. Nay địch còn đó mà tướng công du ngoạn, làm lòng quân lỏng lẻo, đến lúc ăn năn e không còn kịp nữa đấy.
Hàn Nguyên soái nghe phu nhân phân trần hơn thiệt lại càng kính phục hơn nữa, gật đầu nói:
- Phu nhân nói phải lắm, song tôi thấy Ngột Truật đã vào nơi tử địa rồi, chỉ ít hôm nữa lương hết, chúng ta tha hồ đến bắt sống báo thù cho Nhị Đế.

Dứt lời, Nguyên soái lại rót rượu vào chén lớn uống cạn rồi rút gươm ra vừa múa vừa ngâm thơ. Ngâm rồi lại cho bầy thêm một tiệc nữa, qua đến canh năm mới dắt nhau xuống núi trở về dinh.
Từ ngày Ngột Truật thua chạy vào Hoàng Thiên đãng, điểm binh lại, còn không đầy hai vạn, chiến thuyền cũng chỉ còn độ bốn trăm chiếc. ở đây, Ngột Truật lại không thuộc đường sá nên sai người đi dò đường; may thay bắt được hai chiếc thuyền câu dẫn về Ngột Truật lấy lời dịu ngọt hỏi ngư phủ:
- Ta đây chính là tứ Hoàng tử Kim Phiên rủi bị bại trận chạy vào đây không biết đường ra, mong người chỉ hộ ta, không dám quên ơn.
Ngư ông nói:
- Lão ở đây lâu đời rồi nên biết rõ lắm, chỗ Hoàng Thiên đãng tuy sông rộng, nhưng là nơi tử lộ, vì vào ra chỉ có một đường thôi.
Ngột Truật nghe nói toát mồ hôi mới hay mình đã vào chỗ chết bèn trọng thưởng lão ngư phủ rồi họp chư tướng thương nghị.
Ngột Truật nói:
- Nay chúng ta vào chỗ này chỉ có một đường ra thôi mà Hàn Nam Man nó giữ chặt nơi vàm khẩu, phần thì lương thảo không còn bao nhiêu, chúng ta phải liệu sao đây?
Quân sư Hấp Mê Xi nói:
- Nay hoàn cảnh chúng ta đã đến nước này, Chúa công phải viết thư cho Hàn Thế Trung hứa cống tiến y nhiều lễ vật để giảng hòa, xem thử hắn có thái độ gì rồi ta sẽ lo liệu.
Ngột Truật y lời vội viết một phong thư sai người đem qua trại Hàn Nguyên soái. Quan kỳ bài vào phi báo, Nguyên soái truyền cho vào.
Tiểu Phiên vào trướng cúi đầu thi lễ rồi dâng thư lên. Kẻ tả hữu tiếp lấy thư đem dâng cho Hàn Nguyên soái Hàn Nguyên soái bóc thư ra xem thấy Ngột Truật khẩn thiết xin cầu hòa không dám xâm lăng nữa, lại xin tiến cống ba trăm tuấn mã, xin mở đường cho hắn trở về nước.
Xem xong, Hàn Nguyên soái ngửa mặt lên trời cười ngất, nói:
- Ngột Truật nó đánh giá bổn soái quá thấp.
Rồi vội viết thư phúc đáp ngay. Trước khi thả tiểu Phiên về, Nguyên soái truyền quân cắt tai xẻo mũi rồi mới thả.

Tiểu Phiên chạy về báo với Ngột Truật, Ngột Truật tím ruột bầm gan, bàn luận với quân sư Hấp Mê Xi suốt ngày mà không ra kế chi cả.
Ngột Truật than thở:
- Thôi đã đến nước này, ta hãy đánh liều một trận phó mặc cho may rủi.
Sáng hôm sau quân tướng Kim Phiên la hét vang dậy xua thuyền chạy thẳng ra ngoài vàm khẩu.
Còn Hàn Nguyên soái thì sau khi cắt tai xẻo mũi tiểu Phiên đoán chắc thế nào Kim Phiên cũng đánh liều một trận thoát thân, nên thuyền chư tướng sắp đặt sẵn sàng.
Hàn Nguyên soái ra lệnh:
- Nếu quân Phiên có ra, ta không nên đánh, chỉ nên dùng tên ná bắn cho chúng sợ lui binh mà thôi. Chúng đã ở trong thế bí, trước sau gì cũng đầu hàng, chúng ta cố bảo toàn lực lượng của ta là hơn.
Chư tướng vâng lệnh sắp đặt đâu đó an bài thì thấy Ngột Truật dẫn quân xông ra.
Ngột Truật trông thấy quân Tống canh giữ nghiêm ngặt lại thêm cung tên súng ống rất nhiều, liệu bề ra không nổi liền truyền quân dừng lại rồi sai một vị Phiên tướng lướt tới trước nói lớn:
- Tứ Hoàng tử Đại Kim xin Hàn Nguyên soái ra nói chuyện.
Hàn Nguyên soái nghe báo vội truyền lệnh cho hai đạo chiến thuyền dạt ra hai bên còn đại chiến thuyền trung quân thì bố trí súng tên sẵn sàng để phòng địch dùng xảo kế. Đoạn Hàn Nguyên soái ngồi chính giữa, Đại công tử Hàn Thượng Đức đứng bên phải, nhị công tử Hàn Ngạn Trực đứng bên trái, hai bên đầy đủ quân giáp sĩ nai nịt khí giới rất hùng tráng.
Ngột Truật ngồi trên chiếc cổ lầu thuyền, xung quanh cũng có Phiên tướng hộ tống đông đảo, kèm hai bên là hai đạo chiến thuyền.
Còn cách thuyền Hàn Nguyên soái độ vài trăm bước Ngột Truật cho thuyền dừng lại để nói chuyện.

o0o

Biên dịch: Kiều Mai

Hồi thứ bốn mươi sáu

Đại bại Kim Vương toan chém Ngột Truật
Nghe nịnh thần, Cao Tông quyết dời đô

Ngột Truật đứng trước mũi thuyền, hướng sang thuyền Hàn Nguyên soái, quỳ xuống nói:
- Trung Nguyên và Kim Quốc chúng tôi chẳng khác một nhà. Hoàng thượng và Kim Chúa cũng như anh em thôi. Chỉ vì đạo tặc Giang Nam khởi loạn, nên tôi mới dấy binh qua Nam cốt trừ lũ bất lương, chẳng dè phạm tới oai hùm. Nay thề với trời đất từ nay không dám xâm phạm Trung Nguyên, muôn đời kết giao hòa hảo, xin Nguyên soái hãy rủ lòng thương tha cho tôi về nước.
Hàn Nguyên soái nghiêm giọng đáp:
- Ngươi sang đây chiếm cứ đất đai, bắt Nhị Đế của ta, nay muốn giảng hòa ít ra phải trả Nhị Đế và giao Biện Kinh lại cho ta, chứ đâu có thể nói suông như thế được?
Nói rồi truyền lệnh quay thuyền trở lại. Ngột Truật thấy Hàn Nguyên soái không chịu giảng hòa, nếu liều lĩnh xông ra ắt mang hại, nên buộc lòng phải lui binh về Hoàng Thiên đãng.
Ngột Truật buồn bã nói với Hấp Mê Xi:
- Quân ta bị thua liên tiếp, tinh thần bị khiếp đảm; lương thảo hiện nay đã gần hết, bên ngoài không có quân cứu viện, nhất định phải bỏ mạng tại đây rồi.
Suy nghĩ hồi lâu, Hấp Mê Xi nói:
- Việc đã gấp rồi, mà ta thì vô phương, cần phải treo bảng cầu hiền, nếu ai có cách nào giải được cái nạn này ta sẽ thưởng ngàn vàng, biết đâu chẳng có người giúp ta qua khỏi cơn nguy hiểm.
Ngột Truật nghe lời, sai quân treo bảng chiêu mộ hiền tài, bảng treo chưa được một ngày đã thấy quân vào báo:
- Có một vị Tú tài đến xin ra mắt và hứa sẽ có cách giải thoát ra khỏi chốn hiểm nguy này.
Ngột Truật mừng rỡ, đích thân ra mời vào mời ngồi lên trên và nói:
- Tôi bị quân Tống vây khốn, không còn đường ra, lương thảo

gần hết, tiên sinh có chước chi hãy xin ra ơn dạy bảo.
Vị Tú tài nói:
- Việc bày binh bố trận thì tôi hoàn toàn không biết, nhưng muốn thoát khỏi Hoàng Thiên đãng này đối với tôi không khó.
Câu nói của vị Tú tài như gieo vào lòng Ngột Truật một mềm hy vọng vô biên. Ngót Truật mừng rỡ, nói:
- Nếu tôi được thoát thân về nước, chẳng những tôi kính tặng cho tiên sinh ngàn vàng mà thôi, việc giàu sang phú quí tôi cũng xin chung hưởng với tiên sinh.
Vị Tú tài nói:
- Từ đây qua phía Bắc chừng mười dặm nhìn kỹ sẽ thấy một con rạch cũ, vì bỏ hoang lâu nên bị cỏ mọc bít hết. Chúa công hãy sai quân vét lại, cào cho sạch cỏ thì có thể đi thẳng đến Kiến Khương ngay.
Ngột Truật cảm tạ ân sâu rồi sai quân đem vàng bạc ra tặng thưởng cho vì Tú tài, nhưng người ấy không lấy cũng không chịu bày tỏ tên họ, rồi bỏ đi mất dạng.
(ấy chỉ vì số Ngột Truật chưa chết, nên trời sai người đến mách bảo như vậy).
Ngột Truật lập tức truyền lệnh cho quân sĩ ra Lão Hạc Hà vét rạch. Ba vạn binh sĩ đồng tâm hiệp lực, lớp cào cỏ lớp vét bùn chỉ trong một đêm đã khai thông xa hơn mười dặm. Ngột Truật cùng quân sĩ chèo thuyền đến đó sai quân bỏ hết chiến thuyền, dẫn đại binh mã lên bờ nhắm Kiến Khương chạy tới.
Mấy đạo quân của Hàn Nguyên soái ngăn giữ ngoài vàm khẩu hơn mười ngày chẳng thấy quân Phiên động tĩnh gì hết, đèn lửa cũng vắng hoe bèn lần vào thám thính. Lúc bấy giờ mới hay Ngột Truật đã dẫn binh trấn theo ngả Lão Hạc Hà mất rồi:
Quan tuần thám chạy về phi báo, Hàn Nguyên soái bứt đầu, bứt tóc tiếc hối vô cùng. Nguyên soái nói:
- Hèn chi cẩm nang của ông Đạo Duyệt, mỗi chữ đầu câu ráp lại thành "Lão Hạc Hà tẩu . Bốn chữ ấy rõ ràng là cơ trời đã định, số mạng tên Phiên nô ấy chưa chết.
Lương phu nhân nói:
Vẫn biết là số trời, nhưng tướng công sẽ mang tội khinh địch, chủ quan...
Hàn Nguyên soái trong lòng tức giận sục sôi bèn truyền lệnh kéo

binh về Hán Dương đồn trú, đồng thời dâng biểu thú tội.
Nói về Ngột Truật dẫn binh chạy theo đường Kiến Khương rồi chạy thẳng đến Thiên Trường Quân. Đến đây Ngột Truật ngửa mặt lên trời cười ngất nói:
- Nhạc Nam Man và Hàn Nam Man dụng binh cũng chưa phải giỏi lắm, chứ chỗ này mà nó cho phục một đạo binh thì bọn ta dầu có cánh cũng không thoát khỏi.
Nói vừa dứt lời bỗng nghe tiếng pháo nổ vang, ba ngàn binh mã phục hai bên đường ùa ra. Có một tướng, đầu đội thúc phát tử kim quang, mình mang lăng ngân giáp, cưỡi con ngựa xích thố, tay cầm song chùy xông tới hét lớn:
- Có tiểu tướng quân ở đây chờ đợi lâu quá rồi, mau mau xuống ngựa chịu trói cho rồi.
Ngột Truật nói:
- ở đời không nên bức người trong bước đường cùng, nay ta quyết liều sống chết với ngươi một trận mới xong.
Vừa nói vừa vung búa chém tới, Nhạc Vân đưa chùy đỡ vọt ra, Ngột Truật không tài nào đỡ nổi, nên sau vài hiệp đã bị Nhạc Vân bắt sống trên ngựa, còn bao nhiêu quân Phiên chạy thoát khỏi chỉ chết một số thôi. Thương thay cho Ngột Truật dẫn mấy mươi vạn binh qua đất Trung Nguyên, lúc này chỉ còn vỏn vẹn ba trăm sáu mươi kỵ binh chạy trơn về bổn quốc.
Nhắc qua Nhạc Nguyên soái chặn đánh Phiên quân tại Trường Giang khiến chúng phải chạy vào Hoàng Thiên đãng, sau đó lại vét sông Lão Hạc Hà trốn ra ngả Kiến Khương, nay Hàn Nguyên soái đã lui binh về đóng tại Hớn Dương rồi.
Nhạc Nguyên soái nghe báo, giậm chân xuống đất than:
- Thế thì trời chưa dứt mạng Ngột Truật.
Nói chưa dứt lời đã thấy quân vào báo:
- Công tử đã bắt được Ngột Truật đem về rồi.
Giây phút sau Nhạc Vân vào bẩm:
- Con vâng lệnh ra ngăn giữ Thiên Trường quan,
quả nhiên Ngột Truật thua chạy đến đó bị con bắt được đem về phục lệnh.
Nhạc Nguyên soái truyền dẫn Ngột Truật vào, Ngột Truật đứng hiên ngang không chịu quì. Nhạc Nguyên soái nhìn kỹ không phải là Ngột Truật, bèn lớn tiếng quát:

- Mi là ai mà dám cả gan giả Ngột Truật đến đây chịu chết?
Người ấy cười gằn đáp:
- Ta là tiểu Nguyên soái của Chúa công ta tên là Cai Thái Bảo, vì chịu ơn sâu của chúa ta không biết lấy chi báo đáp, nên hôm nay phải liều thân giải nạn cho chúa ta. Chúng bay đã bắt được ta đến đây, muốn chém thì cứ chém chớ có nhiều lời.
Nhạc Nguyên soái truyền đao phủ quân dẫn ra chém quách. Chỉ trong giây phút sau đã thấy quân mang thủ cấp vào dâng.
Nhạc Nguyên soái quở mắng Nhạc Vân:
- Ngươi quả là kẻ vô dụng. Qua thời gian ở tại Ngưu Đầu sơn lạ lùng gì tên Ngột Truật lại bắt tên phó tướng của hắn để cho hắn trốn thoát? Vậy thì để mi sống làm gì?
Nói rồi hô kẻ tả hữu sai đem Nhạc Vân ra chém.
Quân sĩ buộc lòng phải trói Nhạc Vân dẫn ra khỏi dinh, vừa may lại gặp Hàn Nguyên soái đang đến Kim Lăng kiến giá.
Vừa đến dinh, Hàn Nguyên soái thấy quân sĩ dẫn một tên tiểu tướng đi, liền hỏi:
- Thiếu niên kia là ai, phạm tội gì bị trói như vậy?
Quân sĩ bẩm:
- Đây là đại công tử của Nhạc Nguyên soái tên Nhạc Vân, chỉ vì lãnh nhiệm vụ ngăn chặn địch tại Thiên Trường quan bắt lầm một tên Ngột Truật giả, cho nên Nhạc Nguyên soái tuyên bố xử trảm.
Hàn Nguyên soái căn dặn binh sĩ:
- Hãy khoan chém, để ta vào ra mắt với Nhạc Nguyên soái đã rồi sẽ hay.
Nói rồi bước tới cửa dinh nói với kỳ bài quan:
- Ngươi hãy vào báo cho Nhạc Nguyên soái hay, có ta là Hàn Thế Trung đến thăm.
Quân vào báo, Nhạc Nguyên soái đích thân ra nghênh tiếp vào, hai bên làm lễ ra mắt xong, phân chủ khách ngồi.
Hàn Nguyên soái nói:
- Đại Nguyên nhung quả nhiên có sức vãn hồi thiên địa, trùng chỉnh giang sơn, nếu không nhờ Nguyên nhung thì làm sao thiên tử hồi đô cho được?
Nhạc Nguyên soái nói:
- Lão Nguyên nhung chớ nên khen quá lời, đó là nhờ phúc lớn

của triều đình, cùng nhờ sự đóng góp của các quan đại thần cũng như ba quân chứ có phải một mình tôi đâu.
Hàn Nguyên soái lại nói:
- Khi tôi vừa mới đến đây trông thấy lệnh công tử bị trói, không biết công tử mắc phải tội chi mà Nguyên nhung xử trọng hình như vậy?
Nhạc Nguyên soái nói:
- Tôi sai hắn đem binh chặn tại Thiên Trường quan để bắt Ngột Truật, ngờ đâu hắn lại bắt tên Ngột Truật giả đem về, thật là bỏ mất một cơ hội tốt, nên tôi giận tuyên bố xử trảm.
Hàn Nguyên soái nói:
- Trường hợp ấy cũng giống như trường hợp của con tôi Khi tôi đóng binh tại Trấn Giang, đoán chắc thế nào Kim Ngột Truật cũng lên Kim San quan sát hành dinh của tôi, nên tôi sai Hàn Ngạn Trực, con thứ tôi lên đó mai phục chẳng dè nó lại bắt nhầm tên Ngột Truật giả đem về. Tôi xét nghĩ chẳng qua Kim Phiên đa trá, hơn nữa lòng trời chưa dứt Ngột Truật nên mới xui khiến như vậy, chứ con trẻ cùng muốn dốc lòng lập công, nếu trừng phạt một cách khắt khe như vậy, tôi nghiệp cho trẻ lắm. Vậy hôm nay xin Nguyên nhung vì tôi hay dung thứ cho lệnh lang một phen.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Nguyên nhung đã khuyên giải, tôi đâu dám trái lời.
Nói rồi truyền quân cởi trói cho Nhạc công tử. Nhạc công tử bước vào tạ ơn cha mình và Hàn Nguyên soái. .
Sau đó hai vị Nguyên soái bắt đầu bàn đến việc binh cơ, ước hẹn cùng nhau thâu binh về triều kiến giá. Hàn Nguyên soái thì kéo binh đi đàng thủy còn Nhạc Nguyên soái thì phân binh làm ba đạo kéo đi đàng bộ, chẳng mấy ngày đã đến Kim Lăng.
Ba quân đóng binh ở ngoại thành còn Nhạc Nguyên soái cùng chư tướng đến ngọ môn hầu chỉ.
Cao Tông truyền lệnh cho vào, Nhạc Nguyên soái bước vào triều bái tung hô theo nghi lễ chúa tôi thường lệ. Cao Tông tỏ lời an ủi rồi truyền bày yến tiệc thết đãi Nhạc Nguyên soái và chư tướng, cùng khao thưởng ba quân.
Cách vài hôm sau lại thấy Tiết Đạt sứ Lâm An là Miêu Phó và Tổng binh Lưu Chánh Ngạn sai quan đem biểu về trào tâu:

- Việc tu chỉnh cung điện tại Lâm An nay đã hoàn thành, xin thánh thượng dời đô cho sớm.
Cao Tông y theo lời, vội hạ chỉ sắm sửa xe giá chọn ngày dời đô.
Văn võ bá quan trong triều có kẻ thì bảo Kim Lăng lâu đài hư sập, thành quách trống không, dời đô là phải, có người lại bảo Kim Lăng là chỗ sáu Triều đều đóng đô, có sông Trường Giang hiểm trở, đánh được giữ được, dễ bề khôi phục. Kẻ nói ra, người nói vào bàn luận xôn xao, không quyết định được. Lý Can bước ra tâu:
- Từ xưa đến nay, các vị vua trung hưng đều dấy binh nơi đất Bắc, nay đóng đô tại Kiến Khương tuy là trung kế, song cũng dễ bề triệu tập bấn phương lo khôi phục được, chứ dời đô qua Lâm An bất quá là sợ giặc trấn tránh mà thôi, quả thật là hạ kế, xin thánh thượng chớ nghe lời, làm náo động lòng dân, có hại về sau.
Cao Tông nói:
- Lão khanh nhận xét như thế không đúng. Vả chăng Kim Lăng đã bị Ngột Truật phá hoại, lòng dân ly tán, nay chỉ còn cái thành trống không, khó mà giữ lâu được chứ như Lâm An phía Nam thông với Mãn Quảng, phía Bắc gần với Giang Hoài, dân nhờ hoa lợi, mắm cá rất nhiều. Mà dân giàu có thì quân đội hùng cường đủ sức khôi phục giang sơn, quả là kế vẹn toàn, khanh chớ nên cản trở.
Lý Can thấy Cao Tông đã nhất quyết liệu thế nào không khuyên can được liền tâu:
- Đó là ý kiến của hạ thần còn việc quyết định thì tùy nơi chúa thượng. Nay hạ thần đã già rồi, xin chúa thượng ban ơn cho trở về điền lý an dưỡng tấm thân qua ngày tháng, thần rất mong ơn chúa thượng.
Cao Tông vốn nhu nhược, nên thấy Lý Can tâu lấy làm mừng rỡ muốn cho đi phứt cho rồi kẻo ở trong triều can gián bực bội. Cao Tông vừa hạ chỉ, Lý Can đi suốt ngày đêm trở về quê quán. Qua bữa sau, Nhạc Nguyên soái hay tin ấy vội vã dẫn hết chư tướng vào chầu, tâu:
- Hạ thần vừa đánh bại Ngột Truật đáng lẽ phải giữ yên kinh đô cũ chọn tướng, luyện binh sai đi trấn giữ nơi hiểm yếu, tích thảo

dồn lương, rồi triệu tập hết binh mã cần vương đánh thốc qua Huỳnh Long phủ đón Nhị Đế về báo hận cho Trung Nguyên, sao lại dời đô tìm hưởng sự an nhàn làm mất lòng dân trông cậy? Vả lại Lâm An là nơi gần biển, bốn phía đều chạm mũi giặc, Miêu Phó và Lưu Chánh Ngạn đều là lũ nịnh thần, xin bệ hạ chớ nên nghe lời mà lâm hại.
Cao Tông nói:
- Từ ngày quân Kim xâm lấn bờ cõi, dân chúng khổ sở nhiều về nạn binh đao, nay may mắn Ngột Truật thua trốn về nước, trẫm muốn sai sứ nghị hòa để cho quân sĩ nghỉ ngơi, rồi sau sẽ lo khôi phục. Lòng trẫm đã quyết khanh chớ lo chi cho nhọc.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Nếu bệ hạ đã quyết thì kẻ bầy tôi không dám trái ý. Vậy nay thiên hạ đã gần yên mà hạ thần thì cách xa nhà cửa đã lâu, hơn nữa hiện nay mẹ già yếu gần đất xa trời xin bệ hạ cho hạ thần về làng cũ phụng dưỡng mẹ già cho thỏa chút tình mẫu tử.
Cao Tông nghe tâu mừng rỡ y tấu ngay, chư tướng thấy vậy cũng đều xin về, kẻ thăm cha mẹ, người thăm mồ mả. Cao Tông ban thưởng vàng lụa cho mỗi người rồi cho hết trở về quê quán.
Nhạc Nguyên soái cùng chư tướng tạ ơn lui ra rồi sắm sửa dắt nhau về quê hương!
Cao Tông truyền chỉ phong cho Hàn Thế Trung làm chức Thành An Quận Vương trấn thủ đất Giang Châu không cần phải về kinh vì Cao Tông sợ Hàn Thế Trung can gián rầy rà nên sai quân đón đường giao ấn sắc rồi cản lại đừng cho về Triều.
Sau đó Cao Tông chọn ngày lành sắm sửa đem hết gia quyến xa giá về Nam, bá quan theo hộ giá lăng xăng, bá tính đi theo rất nhiều. Chỉ mấy hôm sau đã đến Lâm An.
Miêu Phó và Lưu Chánh Ngạn vội ra nghênh tiếp thánh giá vào thành rồi đưa vua thẳng đến chỗ cung điện mới lập. Cao Tông trông thấy lầu đài xây cất vô cùng tráng lệ trong lòng vui sướng, liền truyền chỉ đổi hiệu là Thiệu Hưng năm thứ nhất, đồng thời phong cho Miêu Phó và Lưu Chánh Ngạn làm chức tả hữu Đô đốc.
Nói về Ngột Truật thua chạy về bổn quốc vào ra mắt vua Kim, quì mọp dưới thềm, Vua Kim Ô Cốt Đạt nói:
- Ta nghe nói Thái tử Hồ Hãn chết tại Trung Nguyên, Kim Đạn

Tử cũng bỏ mạng, mi lại đem bảy chục vạn quân ròng qua chết gần hết tại đất Trung Nguyên, nay còn mặt mũi nào về đây nhìn ta nữa? Quân đao phủ đâu, hãy đem hắn ra chém quách cho rồi.
Quân đao phủ tuân lệnh áp lại trói chặt Ngột Truật toan dẫn đi thì quân sư Hấp Mê Xi bước vào giập đầu dưới bệ, tâu:
- Muôn tâu thánh thượng, quả thật không phải Nguyên soái bất tài, chỉ vì Nhạc Nam Man, đa mưu túc trí nên mới bị thảm bại như vậy.
Hấp Mê Xi bèn đem hết việc bại binh tại Bát Bàn sơn, Thanh Long sơn, ái Hoa sơn cùng việc xua quân qua Hoàng Hà thuật hết đầu đuôi cho Kim Vương nghe rồi nói:
- Bởi Nhạc Nam Man thần cơ diệu toán, điều binh khiển tướng như thần, nên chúng thần bị hắn đuổi đến Trường Giang, binh tướng hao rất nhiều. Khi qua được sông chúng thần về kiên thủ tại Hà Giang phủ đợi cho Nhạc Nam Man kẻo binh đi bình thảo khấu nơi Hồ Quảng mới định kế phân binh thành. năm đạo kéo vào đánh Trung Nguyên. Khi qua sông, được bọn Lưu Dự, Tào Vinh dâng ải Hoàng Hà. Chúng thần kéo đến Kim Lăng không một sức nào dám kháng cự. Khương Vương chạy đến Hàn Châu, tìm được thuyền trốn thoát. Tứ Điện hạ đuổi riết đến Hồ Quảng vây Khương Vương tại Ngưu Đầu sơn, chẳng dè lại bị Nhạc Phi, Hàn Thế Trung, Trương Tín và Lưu Kỳ, bốn vị Nguyên soái dẫn đại binh đến cứu giá cộng hết binh mã hơn ba mươi vạn, chúng thần đánh với chúng một trận quyết liệt, rủi thất cơ bị thua chạy đến sông Hớn Dương không đủ thuyền để qua sông, bị Nhạc Nam man giết chết rất nhiều, sau đó lại bị Hàn Thế Trung chặn đánh phải lui vào Hoàng Thiên đãng may nhờ số trời còn chưa dứt nên được thẫn minh chỉ bảo chạy được ra Lão Hạc Hà trốn thoát. Cũng còn nhờ Hoàng Bỉnh Nô và Cao Thái Bảo những dũng
tướng dám liều mình cứu chúa chịu chết thay nếu không thì Tứ hoàng tử cũng không còn để đến nỗi Chúa công phải ra tay trừng phạt. Vậy xin chúa công ra ơn dung thứ.
Kim Vương Ô Cốt Đạt nghe Hấp Mê Xi kể sự tình
suy nghĩ hồi lâu rồi truyền tha cho Ngột Truật.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai

hồi thứ bốn mươi bảy

Gặp Vương thị, Ngột Truật đâm mê mẩn
Vì thù riêng, Miêu Phó giết Vương Uyên

Ngột Truật được tha chết trong lòng bị dằn vặt vì cơn giận của Vua cha thì ít, mà vì sự thất bại cay đắng ở Trung Nguyên thì nhiều.
Một hôm, Ngột Truật ngồi trong phủ nhớ lại việc Trung Nguyên lòng đầy uất hận, cho vời quân sư Hấp Mê Xi đến hỏi:
- Lúc ban đầu ta vào Trung Nguyên tiến quân dễ dàng như chẻ tre, cầm Khuông Vương trong nước, đày Nhị Đế ra sa mạc, về sau vì cớ chi chỉ có một mình NhạcPhi mà có thể làm cho ta mang thảm bại đến nỗi chạy về đây không còn một tướng trong tay là nghĩa lý gì?
Hấp Mê Xi mỉm cười đáp:
- Ngày trước chúa công thành công là nhờ sức gian thần của nhà Tống, song về sau chỉ vì chúa công quá yêu chuộng trung thần, bắt bọn gian nịnh như Trương Bang Xương, Vương Đạt giết đi cho nên mới bị thảm bại như vậy.
Ngột Truật suy nghĩ hồi lâu rồi như thấm ý, gật đầu nói:
- Lời quân sư nói quả thật chẳng sai, lúc trước ta khởi binh nhờ bọn gian thần mãi quốc cầu vinh ấy giúp ta một tay đắc lực, về sau ta dại dột giết chúng đi nên thảm bại. Việc ấy đã lỡ mất rồi, nay muốn thực hiện mộng viễn chinh làm sao có thể điều chỉnh được tình trạng ấy.
Hấp Mê Xi nói:
- Nếu Chúa công không theo vết xe cũ thì có gì khó? Hiện nay có một đứa gian thần tại đây, nếu Chúa công biết cách dùng nó tưởng cũng đủ rồi.
Ngột Truật mừng rỡ hỏi:
- Tên Tống gian ấy là ai, đâu? xin quân sư chỉ bảo.
Hấp Mê Xi nói:
- Lúc trước có năm người theo Nhị Đế qua đây; song bốn người kia đều là trung lương nghĩa khí, không chịu luồn cúi, nên đã tự

vẫn chết hết rồi, duy có một người tên là Tần Cối cứ nài nỉ khẩn cầu, khóc lóc cầu xin sống sót, chúa công đuổi hắn đi, hiện nay chắc hẳn còn lưu lạc trong nước ta. Tôi nhắm hắn quả là đứa gian thần song chẳng biết nay hắn ở nơi nào. Chúa công hãy sai người tìm hắn về hậu đãi trong một thời gian cho hắn cảm thấy ân sâu đức nặng rồi cho hắn về nước sai làm nội công thì nhất định giang san nhà Tống sẽ về tay chúa công.
Ngột Truật khen phải rồi sai người đi khắp nơi kiếm tìm Tần Cối:
Bây giờ xin nhắc đến việc vợ chồng Tần Cối, từ ngày cùng các đại thần qua Kim Bang theo hầu Nhị Đế và các vương tử bị đi đầy, kẻ thì liều mình tự vẫn, người thì bị giết chết lần hồi, chỉ còn một mình Tần Cối khẩn cầu được sống sót, song bị Kim chúa đày đến Hà Lang sơn làm tôi tớ cho một tên tướng Phiên. Về sau tên tướng Phiên ấy qua đời; vợ chồng Tần Cối lưu lạc trong vùng núi heo hút che chòi mà ở, bữa đói bữa no qua ngày tháng, nhờ Vương thị hằng ngày đi may vá kiếm bát gạo về nuôi nhau.
Hôm ấy Ngột Truật cảm thấy buồn tênh, bèn dẫn bọn tiểu Phiên lên núi săn bắn. Khi đến chân núi Hà Lang bỗng thấy một người đàn bà ăn mặc theo dân Tống lật đật chạy vào đám rừng lẩn trốn. Ngột Truật lấy làm lạ sai quân đuổi theo bắt.
Mấy phút sau, tiểu Phiên dẫn người đàn bà ấy đến, tuy áo quần rách rưới song dung nhan đẹp đẽ, da trắng như ngà, má ửng hồng đào, môi tựa thoa son, đôi mắt đen lay láy.
Ngột Truật vốn không phải là người dâm ô trăng gió, song khi gặp người đàn bà này lại cảm thấy trong lòng nao nao, dục tình trỗi dậy đó cũng là số trời xui khiến để cho Ngột Truật có cơ hội gặp Tần Cối thực hiện mộng xâm lăng.
Ngột Truật liền bảo tiểu Phiên:
- Không biết người đàn bà này từ đâu đến, chúng bay hãy đem về phủ cho ta thẩm vấn.
Tiểu Phiên vâng lệnh đem người đàn bà ấy chở lên ngựa chạy tuốt về vương phủ. Ngột Truật vào hậu đường gọi người đàn bà ấy đến, ôn tồn hỏi:
- Quí nương ở đâu, tại sao gặp ta lại chạy trốn?
Người đàn bà ấy khép nép quì xuống bẩm:
- Tôi tên Vương thị vợ của Tần Cối là một vị Trạng nguyên của

nhà Tống, nhân vì theo Nhị Đế qua đây, sau khi chúa công đày Nhị Đế đến Ngũ Quốc thành thì chúng tôi lưu lạc tại đây. Hôm nay tôi vào rừng đốn củi khô về đun nấu, không biết Chúa công đến đây nên tôi phạm tội, mong ơn Chúa công rộng lòng dung tha.
Ngột Truật nghe vậy, mừng rỡ nói:
- Mấy hôm nay ta sai bộ hạ đi tìm Tần Cối khắp nơi mà không gặp, ngờ đâu hôm nay tình cờ gặp quí nương là vợ của Tần Cối quả thật là may mắn cho ta biết bao nhiêu.
Rồi cho gọi tiểu Phiên vào dặn:
- Ngươi phải sắm ngựa và lễ vật đi mời Tần lão gia về đây cho mau.
Tiểu Phiên lĩnh mệnh đi rồi, Ngột Truật nắm tay Vương thị dắt vào buồng trăng gió. Ngột Truật có sức mạnh làm cho Vương thị thích thú vô cùng, hai người chuyện vãn với nhau một hồi, kế thấy tiểu Phiên chạy về báo:
- Tôi đã mời Tần lão gia đến, hiện người còn đang đứng ngoài chờ lệnh.
Ngột Truật truyền cho vào và sai Vương thị bước ra đón Tần Cối.
Tần Cối vào làm lễ xong, Ngột Truật mời ngồi ngang hàng với mình. Tần Cối khép nép thưa:
- Chúa công thương tình dạy thế chứ tôi đâu dám?
Ngột Truật nói:
- Ta nghe tài của khanh ngưỡng mộ từ lâu, song mắc đi chinh chiến xa xôi, không rảnh để vời khanh đến đàm đạo cho thỏa tình. Hôm nay tình cờ gặp nhau, ta đang thiếu một người làm mưu sĩ, vậy khanh hãy ở trong phủ đây giúp ta hôm sớm.
Tần Cối nghe nói mừng quá cảm thấy như mình đang nằm mộng. Ngột Truật lại sai quản đem y phục cho vợ chồng Tần Cối thay đổi, rồi dọn một căn phòng cực kỳ sang trọng cho vợ chồng Tần Cối ở. Ngày nào Ngột Truật cũng đãi đằng Tần Cối rượu thịt, cỗ bàn, còn Vương thị thì thường thường vào ra trăng gió với Ngột Truật, Tần Cối giả vờ không hay biết chi hết.
Ngột Truật mỗi ngày đối xử mỗi trọng hậu, thường thường mang cho vợ chồng Tần Cối vàng bạc, châu báu không thiếu thứ gì.
Ngày tháng trôi qua ước được hơn một năm, Ngột Truật hỏi Tần

Cối:
- Khanh có muốn về xứ sở không?
Vợ chồng Tần Cối cùng thưa:
- Vợ chồng tiểu thần được Chúa công hậu đãi, còn muốn về nhà làm chi nữa?
Ngột Truật nói:
- Người xưa có nói: "Cây cao ngàn trượng lá rụng cũng về cội" lẽ ấy là lẽ thường, nếu khanh có nhớ quê hương, ta sẽ cho người đưa về nước.
Tần Cối nói:
- Về cố hương viếng thăm mồ mả ông bà ai mà không trông mong? Nếu Chúa công cho phép thì ơn ấy ngàn đời tôi không dám quên, song qua một thời gian ở với Chúa công sợ trở về không được thuận.
Ngột Truật nói:
- Việc ấy có khó chi. Bây giờ khanh nên qua Ngũ Quốc thành xin Nhị Đế một bức chiếu thư thì qua mấy ải Trung Nguyên dễ như chơi.
Tần Cối mừng rỡ liền từ biệt Ngột Truật thẳng qua Ngũ Quốc thành thỉnh chiếu, còn Ngột Truật qua thời gian chăn gối với Vương thị bây giờ phải từ biệt, hai đàng quyến luyến giọt ngắn, giọt dài vô cùng thảm thiết. Ngột Truật nắm tay Vương thị thề thốt:
- Nếu sau này ta thu được Trung Nguyên, ta sẽ chọn nàng làm quí phi.
Khi Tần Cối đi đến Ngữ Quốc thành, tìm đến chỗ Nhị Đế lấy dây buộc giấy mực bút nghiên thòng xuống giếng nói:
- Thần là Tần Cối, nay muốn về Trung Nguyên đến xin Nhị Đế một bức thư để đi đường khỏi ai ngăn trở.
Nhị Đế phê chiếu rồi, Tần Cối trở về vương phủ báo lại cho Ngột Truật hay, Ngột Truật sai quân dọn tiệc tiễn hành.
Sáng hôm sau, Ngột Truật dẫn văn võ bá quan đi đưa vợ chồng Tần Cối về nước, hễ ba mươi dặm cất một dinh đãi đằng rượu thịt, năm mươi dặm cất một trại dọn yến, dâng rượu tiễn hành. Cuộc tiễn đưa vô cùng trọng hậu xưa nay chưa từng thấy.
Chẳng mấy ngày đến Lộ Châu, sắp vào địa phận Trung Nguyên, Ngột Truật đãi vợ chồng Tần Cối một tiệc rượu cuối cùng. Khi

Tần Cối đứng dậy cáo từ, Ngột Truật nói:
- Khanh về Trung Nguyên nếu may được giàu sang chớ nên quên ta.
Tần Cối nói:
- Nếu vợ chồng tôi làm nên chức phận, nhất quyết sẽ đem giang sơn nhà Tống dâng cho Chúa công.
Ngột Truật nói:
- Nếu khanh có lòng với ta như vậy, xin hãy vái trời lập lời thề ước cho ta vững lòng tin tưởng.
Tần Cối quì xuống giơ hai tay lên trời nghiêm giọng thề:
- Tôi là Tần Cối xin thề với Hoàng Thiên Hậu Thổ trên dưới chứng giám, nếu sau này tôi phản bội không đem giang san nhà Tống dâng cho Chúa công thì sẽ bị chết không toàn thây.
Ngột Truật mỉm cười giả vờ nói:
- Ta thừa hiểu tấm lòng của khanh, ấy là lời ta nói đùa đó thôi, sao khanh lại thề nặng lời như vậy? Ngày sau nếu khanh gặp điều gì trắc trở hãy báo ngay cho ta hay, ta sẽ dốc lòng cứu ứng, bây giờ đã đến địa phận Trung Nguyên, ta không thể đi xa hơn nữa được, vậy xin kiếu từ.
Vợ chồng Tần Cối bái biệt rồi tiến đến ải Lộ Châu, đứng dưới thành kêu quân sĩ vào xin phép quan Tổng binh qua ải.
Quan tổng binh bước ra tra hỏi, trông thấy chiếu thư của Nhị Đế, liền mở cửa cho qua, còn sai người theo đưa vợ chồng Tần Cối đến Lâm An mới trở về.
Vợ chồng Tần Cối về đến Lâm An vào Ngọ môn hầu chỉ. Cao Tông nghe báo hạ chỉ triệu vào. Tần Cối vào điện Kim Giai quì tâu:
- Có chiếu thư của Nhị Đế gửi cho bệ hạ.
Cao Tông nghe nói vội bước xuống ngai vàng tiếp chiếu xem.
Sau khi Tần Cối triều kiến tung hô xong, Cao Tông nói:
- Nay nhờ có hiền khanh về triều, trẫm mới được tin của Nhị Đế, lại có thêm một hiền sĩ thật là may mắn cho trẫm vô cùng. Hơn nữa khanh đã có công bảo phò Nhị Đế ở tại nước ngoài đã lâu mà không lòng oán trách thật đáng khen, nay trẫm ban cho khanh chức Lễ bộ thượng thư còn vợ của khanh trẫm cũng phong cho nhị phẩm phu nhân; khanh hãy hết lòng giúp trẫm.
Tần Cối mừng quá lạy tạ lui ra, sắm sửa lễ đến nha môn Bộ Lễ

nhậm chức. Lúc bấy giờ vào năm Thiệu Hưng thứ tư. Người đời sau có thư than:
"Cao Tông mê nịnh, bỏ tôi hiền.
Đành để Nhị Đế tại nước Phiên.
Say mê lạc thú trên ngôi báu.
Vua chúa như y thật đáng nguyền".
Lúc ấy Vương Uyên làm đại Nguyên soái thống lĩnh binh quyền, tuy tuổi tác đã ngoài chín mươi mà vẫn giữ một lòng trung can nghĩa khí, quyết lo gánh vác giang sơn một mình.
Một hôm đại Nguyên soái nhóm hết chư tướng, truyền lệnh:
- Mai đây là ngày Sương giáng Tiết kỳ, chư tướng phải tề tựu đủ mặt tại giáo trường để tế cờ, thao luyện binh mã không ai được trái lệnh.
Sáng hôm sau vừa mới canh năm, chư tướng đã tập trung đến giáo trường chờ lệnh, duy có hai tên tả hữu Đô Đốc là Miêu Phó và Lưu Chánh Ngạn không đến. Vương Uyên tra điểm thấy vắng mặt vội cho người gọi đến.
Giây phút sau, quân trở về bẩm:
- Hai vị Đô Đốc đều mắc phụng chỉ lên Tây Sơn săn bắn thành thử không đến được.
Vương Nguyên soái trong lòng rất ngờ vực, nhưng không biết làm sao, đành phải bỏ qua, đôn đốc chư tướng tế cờ rồi thao luyện binh mã mấy tiếng đồng hồ mới trở về nhà.
Khi về đến cầu Chung An bỗng gặp hai tên tả hữu Đô Đốc đang uống rượu say mèm đi xiên bên này, vẹo bên kia, mồm chửi rủa Vương Nguyên soái, xung quanh có gia tướng theo đỡ.
Hai vị Đô Đốc vừa thấy mặt Vương Uyên thì thất kinh hồn vía, vừa muốn quay trở về nhưng Vương Uyên đã đến đứng sừng sững trước mặt. Hai người cúi đầu vái Vương Uyên rồi vòng tay đứng nghiêm bên vệ đường.
Vương Nguyên soái trỏ vào mặt hai người, quở mắng:
- Loài thất phu này to gan thật. Chúng bay nói láo với ta rằng Thiên Tử sai lên Tây Sơn săn bắn rồi bỏ đi uống rượu say sưa còn chửi rủa ta nữa. Chúng bay tưởng ta không dám trừng trị sao?
Nói rồi quát tả hữu bắt hai tên Đô Đốc trói lại đánh mỗi tên hai chục côn đau đớn vô cùng. Hai người gượng đứng dậy quì lạy

nói:
- Chúng tôi lỡ dại phạm đến hổ oai, mong Nguyên soái thương tình dung thứ.
Vương Nguyên soái nói:
- Đáng lẽ ra ta gia hình chúng bay, nhưng ta lấy đức mà dung tha, nếu từ nay về sau còn vô lễ như thế nữa ta sẽ tâu với Thiên tử chém rụng hai cái đầu bay như hai cái đầu lừa vậy, nhớ chưa?
Vương Nguyên soái mắng hai người một hồi rồi mới trở về nhà.
Miêu Phó và Lưu Chánh Ngạn về nhà hổ thẹn trăm bề nhưng không biết bầy tỏ nỗi lòng cùng ai, Miêu Phó nói với Chánh Ngạn:
- Chúng ta hôm nay bị nhục nhã quá thể, không còn mặt mũi nào nhìn thấy ai nữa, vậy xin huynh hãy về nhà đệ, đệ sẽ bàn với huynh một việc để rửa nhục.
Hai người lên ngựa dắt nhau về dịch phủ, vào trong nhà, Miêu Phó nói:
Vương Uyên lão tặc, ỷ thế nắm binh quyền trong tay làm nhục ta giữa đường, thật đáng giận đến thâm gan, tím ruột. Vả chăng nay Nhạc Phi đã lui về nghỉ ở quê rồi, trong triều này còn ai đâu mà sợ? ý đệ muốn điểm hết chân tay bộ hạ của hai ta, giết phắt lão Vương Uyên đi để rửa hờn rồi đánh vào cung bắt quách Khương Vương, chừng ấy chúng ta sẽ phân thiên hạ chung hưởng giàu sang chẳng hay ý huynh thế nào?
Lưu Chánh Ngạn gật đầu đáp:
- Kế ấy hay lắm, vậy thì hai ta chớ nên chậm trễ, nội trong đêm nay phải điểm tề binh mã, xuất kỳ bất ý kéo đến phủ Vương Uyên, chớ nên trì hoãn sẽ hỏng việc.
Hai người bàn bạc rồi dặn dò nhau đôi ba phen mới lên ngựa từ giã ra về, đoạn truyền lệnh cho binh sĩ dưới quyền chuẩn bị khí giới ăn uống no nê, qua đến canh ba, hai người cùng xuất lãnh binh mã, đèn đuốc sáng trưng kéo đến dinh Vương Uyên nhất tề hô lên một tiếng đánh thốc vào phủ.
Thương hại cho Vương Nguyên soái vô tình không phòng bị, nên trọn một nhà hơn chín mươi người đều bị giết hại, bao nhiêu gia tướng cũng đều bị bắt. Hai người lại dẫn binh kéo thẳng đến Ngọ môn, bọn ngự lâm quân ngăn trở đều bị giết

sạch, rồi kéo nhau vào đại điện.
Nội thần và Thái giám chạy vào cung phi báo, Cao Tông hồn vía lên mây, chạy vào thâm cung trốn tránh.
Hai tên gian thần đi thẳng vào cung, vừa gặp Lưu Phi dẫn bọn cung nga ra nghênh tiếp (Lưu phi này chính là cháu ruột của Lưu Chánh Ngạn, mới đem dâng cho Cao Tông. Cao Tông yêu mến thay làm chánh phi).
Lưu Phi vừa gặp Miêu Phó liền nói:
- Tướng quân chớ nên làm kinh động thánh giá.
Lưu Chánh Ngạn ngạc nhiên hỏi:
- Tại sao cháu lại nói vậy? Cao Tông ở đâu, hãy chỉ cho ta mau lên.
Lưu Phi nói:
- Tướng quân tính như vậy là thất sách rồi. Vương Uyên cậy là công thần thường gây khó dễ Thiên tử, các đại thần đều bất bình, còn Cao Tông tuy ngu muội không xứng đáng làm chúa thiên hạ cần phải đổi là phải lẽ song lúc này nếu giết Cao Tông chắc chắn bốn phương binh cần vương kéo về, quân ta ít đánh sao lại được? Huống chi Nhạc Phi còn ở tại Thang Âm, những tướng thủ hạ của y mười phần lợi hại, nếu y hay được kéo quân đến đây biết liệu sao? Cứ theo ngu ý thì hãy để Cao Tông lại đó, ép nhường ngôi cho Thái Tử. Một khi đổi tân quân rồi, chắc chắn Nhạc Phi về triều, chừng ấy bắt Nhạc Phi giết quách cho tuyệt hậu hoạn, lúc ấy nhị vị muốn gì lại không được?
Miêu, Lưu nghe nói cho là có lý: Miêu Phó nói với Lưu Chánh Ngạn:
- Sau này công việc thành công, tôi với ngài sẽ chia hai thiên hạ, còn cháu của ngài đây thì tôi sẽ phân làm chánh cung hoàng hậu.
Lưu Chánh Ngạn mỉm cười đáp:
- Ông cháu rể tương lai của tôi chớ có lo việc xa xôi, hãy lo việc cẩn kíp bây giờ đây mới được.
Sau đó hai người ra khỏi cung lên đại điện truyền gia tướng thu lượm thây xác bên nhà Vương Nguyên soái đem chôn, còn tiền bạc thì đem chia hết cho gia tướng, lại sai người tâm phúc đi khắp các nha môn canh phòng nghiêm ngặt, không cho người lạ mặt ra vào trong cung điện, đoạn viết một bức chiếu thư giả nói:

- "Cao Tông truyền ngôi cho Thái Tử nên triệu Nhạc Phi về phò trợ xã tắc" nhằm lừa Nhạc Phi về kinh để ra tay giết hại vừa thỏa lòng thù hận, vừa yên lòng khỏi lo hậu họa.
Lúc bấy giờ trong triều có quan Bộc Xạ Châu Thắng thấy hai tên gian thần Miêu, Lưu quá lộng hành, lại âm mưu tìm giết người hiền, nên viết một phong thư lén sai tên gia nhân tâm phúc là Châu Nghĩa đi suốt ngày đêm đến huyện Thang âm báo cho Nhạc Nguyên soái hay, xin người về cho mau cứu giá.
Bấy giờ Nhạc Nguyên soái đang sống an nhàn nơi cố hương. Trong thời gian ấy, Nhạc Phi sai người qua Củng gia trang cưới Củng thị về cho Nhạc Vân, một nhà đoàn tụ vui vẻ đầm ấm trên đời ít có. Ngờ đâu Thái Thái mang bệnh, thuốc thang không thuyên giảm mỗi ngày một trầm trọng rồi trút hơi thở cuối cùng vào một đêm mùa đông tháng giá. Nhạc Phì thương tiếc lăn ra khóc chẳng cùng, chôn cất chu đáo rồi chịu tang thương xót đến nỗi quên ăn quên ngủ, hình vóc võ vàng, mấy anh em Nhạc Vân phải xúm nhau khuyên giải mới khuây khỏa đôi phần.
Từ đó Nhạc Phi ở trong nhà không bước ra khỏi cửa, lần hồi ngày tháng qua nhanh, đã mãn tang Thái Thái, mấy người con, thảy đều cưới vợ, kẻ sinh con trai, người sinh con gái, lui tới với nhau rất vui vẻ.
Hôm ấy Nhạc Nguyên soái cùng con cháu dắt nhau ra rừng săn bắn, bỗng thấy gia tướng dắt Châu Nghĩa đến chỗ Vân Tràng ra mắt rồi dâng lên một bức mật thư.
Nhạc Nguyên soái xem xong mặt mày biến sắc, liền bãi cuộc đi săn dắt nhau về phủ viết nhanh một bức thư giao cho Châu Nghĩa và dặn:
- Ngươi hãy về bẩm lại với lão gia, hãy theo như trong thư ta mà làm, phải cho hết lòng, chớ nên để lộ hỏng việc cả đấy.
Rồi gọi gia nhân lấy ra hai mươi lượng bạc cho Châu Nghĩa để làm lộ phí. Châu Nghĩa tạ ơn Nhạc Nguyên soái rồi lập tức quay về Lâm An báo tin.
Sau đó Nhạc Nguyên soái viết một tâm thư cho gọi Ngưu Cao và Kiết Thanh vào dặn:
- Chư đệ hãy đem bức thư này thẳng qua Giang Châu ra mắt Hàn Nguyên soái rồi sẽ đến Lâm An.
Nói đến đây, Nhạc Nguyên soái kề miệng nói nhỏ với hai người

một hồi rồi nói lớn:
- Chư đệ phải làm theo như lời ta căn dặn thì mới trừ khử được hai tên giặc ấy.
Ngưu Cao nói:
- Anh em ta ở đây thong thả ung dung tự tại, mắc gì phải lo việc người cho mệt xác, đệ không đi đâu.
Nhạc Nguyên soái nghiêm sắc mặt nói:
- Chính ta cũng có tư tưởng bất mãn như hiền đệ, song chúng ta đã ăn lộc của triều đình nhiều rồi, bề nào ta cũng phải làm cho tròn nghĩa vụ kẻ tôi trung, nếu chúng ta làm lơ trong lúc quốc gia hữu sự, đời sau họ sẽ coi chúng là là những kẻ bất trung, bất nghĩa. Hai đệ nên đi đi và phải cho hết lòng, lúc nào xong việc cả, nếu cần chư đệ hãy ở lại Lâm An để bảo giá cho trọn tình, trọn nghĩa.
Ngưu Cao nói:
- Được rồi, xin nghe lời đại huynh đi thi hành nhiệm vụ, khi xong công việc rồi nhất định bọn đệ sẽ về đây chung sống với nhau hưởng cảnh an nhàn chứ không thèm làm quan đâu.
Nói rồi hai người từ biệt Nhạc Nguyên soái, tung mình lên ngựa nhắm Giang Châu thẳng tới.
Sau đó vài hôm, hai người đến Giang Châu vào soái phủ của Hàn Nguyên soái. Lúc bấy giờ Hàn Nguyên soái đã lên chức Vương, nên muốn gặp mặt người trước tiên phải gặp quan trung quân báo trước, lúc nào cho phép mới được vào nhưng Ngưu Cao và Kiết Thanh không biết cứ thẳng vào viên môn nói với quan kỳ bài:
- Hãy vào bẩm báo với Hàn Nguyên soái rằng, có Ngưu Cao và Kiết Thanh xin ra mắt Nguyên soái có việc khẩn cấp.
Quan kỳ bài nói:
- Hai đứa bay ở đâu mà vô lễ đến thế Ta không biết Ngưu với dê nào cả, hãy đi ra cho mau, kẻo bị đòn đấy.
Nói rồi bỏ đi. Ngưu Cao và Kiết Thanh cả giận quát to:
- Mi là loài cẩu đầu, ta sẽ đi thẳng vào không cần đến ngươi bẩm báo gì hết.
Hai người đi thẳng vào trong, quân giữ cửa la hét om sòm, có mấy tên quân ỷ thế xáp vào ngăn lại đều bị Ngưu Cao gạt qua té

ngã đành chạy vào cấp báo với Hàn Nguyên soái.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ bốn mươi tám
Miêu - Lưu làm phản ép Cao Tông
Ngưu Cao lập kế trừ gian tặc

Mấy viên gia tướng của Hàn Nguyên soái đang ở trước viên môn nghe có tiếng la lối, lại thấy mấy tên quân canh chạy vào ôm đầu khóc mếu, vội chạy ra hỏi nguyên do.
Gia tướng trông thấy Ngưu Cao và Kiết Thanh liền hỏi:
- Hai ông là ai, ở đâu, sao đến đây làm ồn như vậy?
Ngưu Cao nói.
- Hai ta chính là Đô Thống quan, thủ hạ của Nhạc Nguyên soái đến đây có việc cơ mật rất cần kíp song mấy đứa ôn dịch này không chịu vào báo cho Hàn Vương.
Gia tướng nghe nói hai người là thủ hạ của Nhạc Nguyên soái sai đến có việc cơ mật nên không dám coi thường, vội cúi đầu nói:
- Xin nhị vị tướng quân bớt giận, vì chúng nó không biết tướng quân nên mới vô lễ, xin nhị vị chờ cho một chút, chúng tôi vào bẩm báo ngay.
Ngưu Cao gật đầu đáp:
- Hay lắm, may mắn cũng có đứa biết điều đấy, nếu không, chắc ta thoi mỗi đứa một thoi khó mà sống nổi với ta.
Tên gia tướng chạy vào báo, Hàn Nguyên soái vội cho mời vào. Hai người vào thẳng hậu đường làm lễ ra mắt và dâng bức tâm thư.
Hàn Nguyên soái mở ra xem, trong lòng thất kinh, vội nói:
- Gian thần đã lộng hành như vậy mà tôi không hay biết, thật có lỗi, bây giờ xin nhị vị cứ theo kế ấy mà làm, bổn soái sẽ dẫn binh tiếp theo lập tức.
Hai người cúi đầu từ biệt Hàn Nguyên soái rồi lập tức lên ngựa thẳng qua Lâm An. Khi đến gần thành, Ngưu Cao quay lại nói

nhỏ với Kiết Thanh:
- Để đệ vào trước, Kiết ca thủng thẳng đến sau.
Nói rồi giục ngựa thẳng đến bên thành kêu lớn:
- Tôi chính là thủ hạ của Nhạc Nguyên soái có việc cần kíp muốn ra mắt Miêu, Lưu nhị vị Vương gia.
Lúc ấy Miêu, Lưu đang tuần hành trên thành nhìn xuống thấy Ngưu Cao có một người một ngựa nên không hề nghi gì cả, sai quan mở cửa cho vào.
Ngưu Cao vào ra mắt rồi nói:
- Tiểu tướng có việc cơ mật muốn bẩm với nhị vị Vương gia, xin cho kẻ tả hữu ra ngoài hết mới có thể nói được.
Miêu, Lưu biết ý cùng nói:
- Những kẻ tả hữu của ta đây đều là kẻ tâm phúc, nếu có việc gì cứ việc nói ngay chớ ngại.
Ngưu Cao nói:
- Nhạc Nguyên soái sai tôi đến đây tỏ bày cùng nhị vị rằng, Nguyên soái tôi đem thân ra đuổi giặc khôi phục lại Tống triều, thế mà không được hưởng một tý gì gọi là công lao, trái lại kẻ ngồi không lại được hưởng ngôi cao, lộc cả. Vì vậy Nguyên soái tôi vô cùng bất mãn, muốn cho nhị vị bắt Khương Vương phải nhường ngôi cho Thái tử. Lúc bấy giờ Thái tử mới ba tuổi làm vua sao được? Tất nhiên nhị vị chia hai thiên hạ truất phế hôn quân, Nguyên soái tôi sẽ giúp một tay cho bõ ghét.
Hai người nghe nói cả mừng vội nói:
- Nếu có Nguyên soái của ngươi chịu đến giúp ta thì ta sẽ ra tay ngay và sau này sẽ phong vương cho người, quyết không thất hứa.
Nói rồi dắt Ngưu Cao vào qua Ngọ môn, bước lên đại điện ngồi, Ngưu Cao đứng hầu một bên. Cả hai toan viết thư trả lời cho Nhạc Nguyên soái, bỗng có quân sĩ chạy vào báo.
- Bên ngoài có một vị tướng quân họ Kiết tên Thanh muốn cầu ra mắt Vương gia.
Ngưu Cao nghe báo vội nói lớn lên:
- Người ấy chính là anh em của tôi đó. Cũng vì Khương Vương ruồng bỏ nên y trốn lên Thái Hành sơn ở ẩn, hôm trước tôi có gửi thư kêu y nên nay y mới xuống.
Miêu, Lưu nghe nói rất hài lòng vội truyền cho vào. Trong giây

lát Kiết Thanh đến Ngọ môn vào đại điện triều kiến xong xuôi cũng đứng lại một bên.
Kế thấy quân sĩ chạy vào báo:
- Hàn Thế Trung đem đại binh mã đã đến bên thành và bảo quyết vào đây bắt nhị vị Vương gia.
Miêu, Lưu, hai người nghe báo thất kinh, lại nghe quân sĩ vào phi báo tiếp:
- Quan Bộc Xạ Châu Thắng đã tự ý mở thành, nghênh tiếp Hàn Thế Trung vào rồi.
Hai người thấy vậy càng thất kinh hơn nữa, lớn tiếng hỏi:
- Có ai dám đi bắt Châu Thắng cho ta không?
Ngưu Cao lên tiếng nói:
- Để tôi bắt hắn cho.
Vừa nói vừa lướt tới nắm cổ Miêu Phó, còn Kiết Thanh cũng lẹ làng nhảy tới thộp ngực Lưu Chánh Ngạn. Hai bên chư tướng vừa muốn ra tay tiếp cứu, Ngưu Cao và Kiết Thanh trợn mắt hét to như sấm:
- Kẻ nào muốn chết cứ việc vào đây.
Ngưu Cao một tay nắm đầu Miêu Phó, một tay múa giản đánh bổ tứ phía, còn Kiết Thanh cũng một tay nắm chặt Lưu Chánh Ngạn, một tay vung đao quát lớn:
- Đứa nào cử động, ta chém Lưu tặc trước rồi giết chết bay sau.
Tướng sĩ thấy vậy không dám vào. Còn đang tiến thoái lương nan, bỗng có một bọn cấm quân từ phía sau điện nghe tin bắt được hai tên gian thần Miêu, Lưu liền kéo vào một lượt chém giết thủ hạ của Miêu, Lưu khiến chúng thất kinh, chạy trốn tán loạn hết.
Ngưu Cao và Kiết Thanh dẫn hai đứa gian thần xuống điện. Bấy giờ Hàn Nguyên soái đã dẫn binh đến Ngọ môn rồi, Ngưu Cao và Kiết Thanh cùng nộp hai tên ấy cho Hàn Nguyên soái.
Hàn Nguyên soái truyền lệnh chém đầu hai tên gian thần lập tức rồi phân binh ra hai phía đi bắt hết gia quyến Miêu, Lưu đem hành hình, một mặt truy nã bắt cho hết phe đảng để đề phòng hậu họa.
Sau đó, nhóm hết các quan văn võ triều thần, mời Cao Tông ra ngồi trên ngai, Cao Tông hạ chỉ:
- Trẫm bị hai tên gian tặc ấy bức hiếp, thiếu chút nữa đã mạng

vong, nay Hàn Thế Trung có công giúp chúa vậy gia phong làm chức Cần Vương! đồng thời ban thưởng vàng lụa rồi cho phép về Trấn Giang như cũ, còn Ngưu Cao và Kiết Thanh đã có công bắt hai gian tặc, trẫm phong cho làm tả hữu Đô Đốc ở tại triều bảo giá.
Ngưu Cao cười gằn nói:
- Ông làm vua mà không biết nghe lời đại huynh tôi để cho đến nỗi này. Đáng lẽ ra tôi cũng không đến đây cứu làm gì, song vì lệnh của Nhạc đại huynh nên phải đi Nay đã trừ yên hai đứa giặc rồi, chúng tôi sẽ về nhà chứ ai thèm làm quan đâu mà phong chức, phong tước?
Nói rồi liền quay lưng đi thẳng, lên ngựa về Thang Âm, Cao Tông bèn hạ chỉ lấy hai thủ cấp Miêu Phó, Chánh Ngạn tế Vương Uyên rồi truyền lấy theo Vương lễ mai táng Vương Uyên. Hàn Nguyên soái ở lại Lâm An vài ngày rồi từ giã trở về Giang Châu.
Sau đó Cao Tông được ở yên ngôi báu, thiên hạ thái bình. Qua đến năm Thiệu Hưng thứ bảy, vào mùa xuân, bỗng có tờ bổn chương cua quan Binh bộ thượng thư, cáo cấp:
- Tại Sơn Đông Cửu Long sơn có Dương Tái Hưng làm loạn. Tại Thái Hồ có bọn thủy khấu là Thích Phương, La Cang và Hích Tiên toan tạo phản.
Kế nghe quân vào báo:
- Hồ Quảng, Động Đình hồ có Dương Ma làm loạn giết Châu đoạt Phủ lại giết cả Vương Tuyên Phủ.
Sau đó lại tiếp luôn mấy đạo bổn chương cáo cấp làm cho Cao Tông tâm thần bấn loạn không biết đâu mà tính.
Cao Tông hỏi các quan:
- Trong nước hiện giặc giã nổi lên quá nhiều, chư khanh có . mưu kế chi trừ loài cuồng khấu ấy không?
Lúc ấy có quan thái sư Triệu Lãnh bước ra tâu:
- Bọn giặc này, thần xem nguy hiểm lắm, nếu không có Nhạc Phi thì chắc chắn không ai gánh nổi trọng trách này.
Cao Tông nói:
- Lúc trước trẫm đã sai sứ triệu Nhạc Phi về triều nhậm chức, nhưng bị thủ hạ của y là Ngưu Cao và Kiết Thanh đánh đập đuổi

về, lại xé nát chiếu chỉ quăng đi, trẫm nghĩ vì hai gã ấy có công bắt hai tên gian thần Miêu, Lưu nên trẫm bỏ qua. Nếu nay sai sứ đi triệu nữa chắc gì Nhạc Phi đã bằng lòng đến giúp?
Các quan thương nghị cả ngày vẫn không tìm được một kế nào cả.
Cao Tông phải truyền chỉ bãi triều, ngày mai sẽ bàn luận tiếp.
Các quan lui ra, Cao Tông cũng lui giá về cung. Ngụy Hoàng hậu bước ra nghênh tiếp trông thấy vua Cao Tông có vẻ buồn rầu liền hỏi:
- Hôm nay bệ hạ lâm Trào có việc chi mà trông có vẻ lo âu đến thế?
Cao Tông đáp:
- Nay trong nước giặc giã nổi lên khắp nơi, Thái sư Triệu Lãnh bảo cử Nhạc Phi ra dẹp giặc, nhưng trẫm e Nhạc Phi không bằng lòng gánh vác, nên mới lo buồn như vậy?

Nguy Hoàng hậu tâu:
- Thần thiếp vẫn biết thế, nên đã thêu xong cho bệ hạ một cặp cờ "Long Phượng sanh kỳ", vậy nay xin thêu thêm vào giữa bốn chữ "tận trung báo quốc", bệ hạ hãy sai người đem thưởng cho Nhạc Phi, biết đâu người bằng lòng ra giúp nước, cũng không biết chừng.
Cao Tông mừng rỡ, bảo Hoàng hậu thêu nhanh bốn chữ "Tận trung báo quốc", vua lại hạ bút viết một bức thư sai người đem đến huyện Thang âm triệu Nhạc Phi về kinh.
Người ấy lãnh chỉ đi ngay. Chỉ trong một đêm một ngày đã đến Thang âm, Nhạc Phi nghe báo vội vã bước ra nghênh tiếp vào trong đại đường, đặt bàn hương án quì dưới đất tiếp chỉ.
Khâm sai đọc:
- "Ta là Cao tông thay mệnh trời chiếu rằng:
Trời có lạnh mới thấy rõ lòng tòng, bá. Nước có nghèo mới thấy dạ tôi ngay. Trẫm ngồi trên ngôi báu thiếu đức nên trong nước xảy nạn binh đao, sinh linh oán thán. May nhờ có khanh là Nhạc Phi hết lòng trung vì nước, chịu cam khổ chẳng kẻ xâm lăng, vừa tạm yên, trong nước chưa kịp hưởng thái bình thì giặc giã đã nổi lên: Dương Tái Hưng dấy binh tại Cửu Long sơn, Dương Ma lại chiếm cứ Động Đình hồ, còn bọn Thích Phương tuy là

thảo khấu, nhưng La Cang là đứa khuấy nước hại dân, quả là lúc nước nhà loạn lạc và cũng là lúc tôi hiền gối đất nằm sương, chẳng lẽ đành tâm bàng quan tọa thị sao?
Nay Hoàng hậu đích thân thêu một cặp cờ "Long Phượng" lại dùng bốn chữ "tận trung báo quốc" đặc biệt biếu cho khanh, khanh hãy về kinh cho mau mà phục hồi chức cũ để lãnh binh hùng trừ khử loài gian, đem lại an ninh cho xã tắc. Trẫm không tiếc việc cắt đất phong Vương và nêu danh người trung nghĩa. Khanh hãy tuân lời trẫm, chớ nên chối từ .
Nghe xong, Nhạc Nguyên soái cúi đầu tạ ơn rồi bày tiệc khoản đãi khâm sai.
An xong, Khâm sai từ biệt trở về kinh phục chỉ, còn Nhạc Nguyên soái thì một mặt sắm sửa hành trang, một mặt sai người đi gọi hết mấy anh em đến bảo:
- Nay thánh thượng cho người đến triệu thỉnh bọn ta xuất quân trừ bọn thảo khấu, hoàng hậu lại tự tay thêu một cặp cờ "Long Phượng cùng bốn chữ "Tận trung báo quốc" tặng chúng ta. Vì vậy ta phải phụng chiếu về kinh nên triệu chư đệ đến đây để sắm sửa cùng đi một lượt.
Ngưu Cao nói:
- Ai đi thì đi chớ đệ nhất định không thèm đi. Cái lão hoàng đế ôn dịch này, hễ thái bình vô sự thì lão chẳng dùng đến bọn ta, đến khi có dấy động binh đao thì lão lại xúi bọn ta đem thân hy sinh cho lão, còn lão thì ở trong cung chơi bời sung sướng.
Nhạc Phi nghiêm sắc mặt bảo:
- Ngưu đệ chớ nên buông lời lỗ mãng như vậy, phàm kẻ làm tôi, chúa bảo chết, tôi phải vâng theo, huống chi anh em ta đã ăn lộc chúa phải hết lòng vì chúa. Hơn nữa chúng ta đều là những trang tuấn kiệt cần phải hành động oanh oanh liệt liệt, lập nên sự nghiệp cho hiển tổ, vinh tông để tiếng thơm lại ngàn đời sau chớ nên để chết già trong chốn hang cùng ngõ hẻm mà hổ phận làm trai. Nay chúng ta đi phen này đón Nhị Đế về khôi phục Trung Nguyên cho kỳ được thì mới toại chí bình sẽ sở nguyện của chúng ta. Chư đệ hãy đưa gia quyến ai về nấy để cho rảnh rang cùng đi với ta lo kiến công, lập nghiệp.
Mấy anh em nghe nói đều đồng thanh nói:
- Đại ca nói rất chí lý?

Nói rồi từ biệt ai về nhà nấy, lo sắp đặt đưa gia quyến về làng, rủ nhau đến soái phủ chờ Nhạc Phi khởi hành.
Lúc ấy Lý thị cùng dâu là Củng thị bày yến tiệc để tiễn Nhạc Nguyên soái, Nhạc Nguyên soái ăn uống xong tỏ lời gửi gắm việc nhà lại cho Lý thị rồi cùng anh em sắm sửa ra đi.
Các quan địa phương đều đến đưa Nhạc Nguyên soái lên đường, Nhạc Nguyên soái tạ ơn và nói:
- Tôi chẳng dám làm phiền lòng các ông, duy có việc nhà cửa tôi, mong các ông chú ý giúp đỡ cho.
Các quan đều đồng thanh đáp:
- Xin Nguyên soái hãy an tâm, việc ấy chúng tôi sẽ hết lòng lo lắng.
Nói rồi từ giã ra về, Nhạc Nguyên soái cùng anh em tung mình lên ngựa nhắm Lâm An thẳng tiến.
Đi chẳng mấy ngày đã đến Giang Châu, Nhạc Nguyên soái ghé vào thăm Hàn Nguyên soái. Hai người bàn luận việc nước với nhau một hồi rồi từ biệt ra đi. Hàn Nguyên soái đưa đi ước chừng vài dặm đường mới trở lại.
Nhạc Nguyên soái đi đến Lâm An vào Triều kiến giá, Cao Tông cả mừng, truyền phong chức lại cho Nhạc Phi và hứa lúc nào yên giặc sẽ còn thăng thưởng thêm.
Nhạc Nguyên soái kiểm điểm binh mã xong xuôi vào Triều từ giã, Cao Tông hỏi:
- Nguyên soái đi phen này dẹp giặc nào trước?
Nhạc Nguyên soái tâu:
- Trước tiên phải dẹp Dương Tái Hưng tại Cửu Long sơn rồi đến Thái Hồ, cuối cùng mới dẹp Động Đình hồ.
Cao Tông mừng rỡ trao ngự tửu, Nhạc Nguyên soái tạ ơn ra khỏi triều về dinh, sai Ngưu Cao lãnh ba ngàn binh mã đi trước, sai công tử Nhạc Vân vận lương thảo đi theo cung cấp cho đạo binh trước.
Nhạc Nguyên soái căn dặn:
- Con nên biết rằng lương thảo là việc hệ trọng nhất cho quân đội, nếu một ngày thiếu lương, ba quân sẽ loạn, không nên thờ ơ.
Nhạc Vân vâng lệnh ra đi. Sau đó Nhạc Nguyên soái kéo đại binh rầm rộ lên đường.

Ngưu Cao dẫn binh đi trước chẳng mấy ngày đã đến Cửu Long sơn. Quân sĩ báo:
- Thưa lão gia, phía trước đây là Cửu Long sơn rồi.
Ngưu Cao nói:
- Hãy chiếm cứ xong Cửu Long sơn rồi sẽ đóng dinh.
Quân sĩ vâng lệnh ào đến chân núi Cửu Long la hét om sòm, lâu la giật mình chạy lên núi phi báo:
- Có Tống tướng đem binh dưới núi khiêu chiến xin đại vương liệu định.
Dương Tái Hưng nghe báo không chút nao núng, điểm lâu la xuống núi kêu lớn:
- Loài mao tặc kia, ngươi là ai ở đâu dám cả gan đến đây nạp mạng?
Ngưu Cao trợn mắt, hét:
- Tên cường đạo kia, đã thấy Ngưu lão gia đến đây sao không xuống ngựa chịu trói cho rồi để ta ra tay cho nhọc sức?
Dương Tái Hưng cười khẩy, nói:
- Hừ. Thì ra ngươi là Ngưu Cao, một tên vô danh, không xứng là đối thủ của ta đâu, để chờ Nhạc Phi đến đây ta sẽ đánh luôn thể.
Lửa giận phừng gan, Ngưu Cao không thèm nói thêm lời nào nữa, vung giản đánh liền. Dương Tái Hưng cũng đưa thương ngăn đỡ. Hai bên đánh nhau ước chừng mười hai, mười ba hiệp, Ngưu Cao thở hồng hộc, liệu đánh không lại, quay ngựa chạy dài.
Dương Tái Hưng không thèm rượt theo, thu binh trở về núi, còn Ngưu Cao chạy một quãng xa nhìn lại không thấy địch truy kích liền truyền lệnh đóng trại cách Cửu Long sơn vài dặm chờ đại binh Nhạc Nguyên soái đến sẽ hay.
Không đầy một ngày, đại binh của Nhạc Nguyên soái đã đến nơi. Ngưu Cao xuất quân nghênh tiếp, Nhạc Nguyên soái hỏi Ngưu Cao:
. Ngươi đến đây đã đánh trận nào chưa?
Ngưu Cao đáp:
- Có chứ, lúc mới đến đệ đã dàn quân đánh với một tướng bạch mã ngân thương được mười lăm hiệp, không hiểu tại sao hắn lại thu binh về núi mất, rồi sau đó chưa đánh thêm trận nào nữa cả.

Chư tướng nghe nói bụm miệng cười, nói:
- Thế thì chắc chắn Ngưu Cao thua liểng xiểng một trận rồi.
Nhạc Nguyên soái lại hỏi:
- Tướng ấy tên họ là chi?
Ngưu Cao ngơ ngác đáp:
- Ôi Đệ quên hỏi mất rồi!
Nhạc Nguyên soái nghiêm giọng:
- Hiền đệ theo ta đánh giặc đã lâu mà vẫn giữ tính thô lỗ ấy mãi. Nếu đệ lập được công lao thì biết đâu mà ghi công? Từ nay về sau gặp địch phải hỏi tên chớ nên hấp tấp.
Ngừng một lát, Nhạc Nguyên soái tiếp:
- Năm nọ tại giáo trường thi võ, Ngưu đệ còn nhớ mặt tên Dương Tái Hưng đó không? Người vừa đánh với đệ có phải y không?
Ngưu Cao nghe nói gật đầu lia lịa đáp:
- Đúng rồi, đúng rồi, thế mà đệ quên béng mất, quả thật là hắn rồi.
Nhạc Nguyên soái mỉm cười nói:
- Nếu quả là Dương Tái Hưng thì đệ đánh sao cho lại? Để mai ta ra đó khuyên hắn đầu hàng mới xong.
Sáng hôm sau, bình minh vừa ló dạng, Nhạc Nguyên soái đã hội họp chư tướng kéo quân ra trận.
Chư tướng bước tới bẩm:
- Giết gà cần gì phải dùng dao mổ trâu? Sá gì một tên thảo khấu như vậy, để anh em chúng tôi sửa trị cũng được, hà tất Nguyên soái phải ra tay cho nhọc sức?
Nhạc Nguyên soái nói:
- Chư vị chưa rõ đó thôi, chỉ vì Dương Tái Hưng là một hổ tướng, ta muốn ra đó dụ hắn về đầu. Nếu được một tướng anh hùng như Dương Tái Hưng làm vây cánh giúp rập cho Tống triều chẳng phải hay hơn sao?
Nhạc Nguyên soái lại dặn chư tướng:
- Nay ta ra trận này, chư tướng cứ để một mình ta đối địch với Dương Tái Hưng, nếu ai ra tay giúp ta, ta sẽ chiếu theo quân pháp mà trị tội.
Chư tướng vâng lệnh nhưng lại bẩm:
- Xin Nguyên soái hãy cho anh em chúng tôi theo với để xem

cách đánh của Nguyên soái ra thế nào.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Cũng được, cứ việc đi hết một lượt, miễn không ra tiếp tay là được.
Căn dặn xong xuôi, Nhạc Nguyên soái đến chân núi khiêu chiến, chư tướng theo sau để xem.
Lâu la chạy lên núi phi báo, Dương Tái Hưng vội dẫn lâu la xuống núi, Nhạc Nguyên soái trông thấy Dương Tái Hưng đầu đội Phụng sĩ ngân khôi, mình mang Ngư lân tế giáp, tay cầm cây còn ngân thương, lưng đeo cây trước tiết giản, cưỡi ngựa ngân tông, đôi mắt sáng như sao, mặt đẹp như trăng rằm, lưng tròn vai rộng tiếng nói như chuông, thật là đường đường một đấng anh hùng trên đời hiếm có.
Nhạc Nguyên soái giục ngựa lướt tới chào:
- Dương tướng quân, từ ngày giã biệt đến nay, tướng quân mạnh giỏi thế nào?
Dương Tái Hưng cười gằn đáp:
- Nhạc Phi, ngươi đừng nhìn lầm, ta với ngươi quen biết hồi nào mà hôm nay ngươi nói vậy?
Nhạc Nguyên soái nói:
Chúng ta đã một lần gặp nhau tại Biện Kinh nơi tiểu giáo trường, chẳng lẽ tướng quân đã quên sao?
Dương Tái Hưng ngẫm nghĩ hồi lâu rồi gật gù đầu đáp:
- Ngươi có phải là người đâm chết Tiểu Lương Vương lúc đó không?
Nhạc Nguyên soái đáp:
- Đúng đấy, bây giờ tôi xin hỏi tướng quân một điều. Cứ theo sự hiểu biết của tôi thì tướng quân là con dòng cháu giống, sao lại đi xuất thân cường đạo làm nhục tổ tông để tiếng xấu muôn đời, huống chi tướng quân là người văn võ toàn tài, sao không qui thuận triều đình, quét sạch Kim Bang, đón Nhị Đế về Triều để lưu danh hậu thế chẳng tốt hơn sao?
Dương Tái Hưng nghe nói cười ngặt nghẽo:
- Nhạc Phi, ngươi chớ dạy đời, ta đây là Dương Tái Hưng há không biết đạo lý sao? Chỉ vì lúc trước Huy Tông Hoàng đế tin dùng bọn gian thần xây lập miếu Đông Nhạc làm cho dân tình khốn khổ, vơ vét của cải của dân chúng, lại hòa hảo với Kim

Phiên làm cho Kim Phiên thừa cơ xâm lấn. Về sau lại truyền ngôi cho Khâm Tông là kẻ nhu nhược, dốt nát nên mới bị Phiên bắt cả hai, nếu quả có minh quân biết trọng hiền tài, thải trừ gian nịnh, quyết chí khôi phục giang sơn thì Trung Nguyên chúng ta thiếu gì người đứng ra lãnh trọng trách giữ an ninh. Ngặt vì đương kim hoàng đế Cao Tông chỉ biết vui hưởng lạc thú riêng tư, tin dùng đứa nịnh thần đem giang san cẩm tú bán đứng cho ngoại bang thì phụng sự làm gì? Chi bằng ngươi hợp cùng ta khởi nghĩa tại Sơn Đông này, thu lấy Tống Triều rồi đánh thốc sang Kim Bang, cùng hưởng giàu sang, cần gì phải phục vụ cho lão hôn quân ấy cho nhọc sức? Nếu hôm nay ngươi không nghe lời ta thì chắc chắn ngày sau, ngươi chết không đất chôn thây, ăn năn không kịp đấy.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Lời tướng quân nói vậy sai quá. Phàm làm tôi phải hết dạ trung thành, làm con phải tròn câu hiếu thảo, đã sinh trong đất Tống phải làm tôi đất Tống, huống chi nhà họ Dương của tướng quân đã mấy đời dòng dõi trung lương, ăn lộc của triều đình, há đi làm điều phản nghịch cho nhục nhã tổ tông sao? Nếu không biết nghe lời phải thì tất nhiên chúng ta phải quyết hơn thua một trận mới xong.
Dương Tái Hưng nói:
- Nhạc Phi, ngươi nên biết rằng đã là đấng nam nhi đứng trong hoàn vũ cần phải để tiếng tốt trên đời, nếu không để được tiếng tốt tất nhiên sẽ bị nhơ danh muôn thuở. Ta đã khuyên giải hết lời mà ngươi nhất định không nghe thì hãy giục ngựa lại đây cùng ta giao chiến chớ có nhiều lời vô ích.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Thế thì hãy truyền binh tướng lui lại hết rồi chúng ta chỉ đơn thương độc mã tranh tài với nhau, ngươi có bằng lòng không?
Dương Tái Hưng gật đầu:
- Thế thì hay lắm!
Nói rồi truyền cho lâu la lui hết về núi, Nhạc Nguyên soái cùng sai chư tướng lui ra phía sau, không cho ai tới trước một bước. Sau đó hai ngựa giao kề, song thương huy động. Thương pháp của Nhạc Nguyên soái như phượng múa rồng bay, còn Dương Tái Hưng thương pháp cũng nhanh không thể tưởng. Hai bên

đánh nhau hơn ba trăm hiệp vẫn không phân thắng bại.
Kế thấy trời tối, hai bên chấp thuận thu binh về dinh hẹn ngày mai sẽ tranh tài tiếp.
Hôm sau Nhạc Nguyên soái đến sớm lắm, nhưng Dương Tái Hưng đã chực sẵn rồi. Nhạc Nguyên soái truyền chư tướng lui lại phía sau độ ba làn tên thôi, nhưng không được bước tới một bước, nếu ai trái lệnh sẽ bị chém đầu.
Rồi hai bên lại giáp chiến, đánh thôi tối trời mịt đất, như song long giỡn sóng, lưỡng hổ tranh hùng. Hai người đang đánh vùi với nhau, ngờ đâu lại có công tử Nhạc Vân vừa giải lương về.
Quân sĩ nói với Nhạc Vân:
- Nguyên soái không có ở nhà, người đã đi giao chiến với Dương Tái Hưng rồi.
Nhạc Vân bèn khiến quân sĩ giữ gìn lương thảo rồi giục ngựa chạy đến trước trận xem, thấy cha mình đang đánh với viên tướng giặc, còn mấy chú lại đứng xa mà ngó.
Ngưu Cao vừa trông thấy Nhạc Vân vội kêu nói:
- Cháu đến đây thật may quá, cháu hãy ra giúp cha cháu trừ khử tên ăn cướp ấy cho rồi?
Nhạc Vân có hay biết gì đâu? Chàng lập tức giục ngựa ra giữa đấu trường kêu lớn:
- Cha ơi, hãy nghỉ đi, để con ra tay bắt tên phản nghịch này cho.
Dương Tái Hưng thấy thế dừng thương kêu Nhạc Nguyên soái.
- Nhạc Phi, quân lệnh ngươi chẳng nghiêm mà làm Nguyên soái thật không xứng đáng, ta không thèm đánh với ngươi nữa cho nhơ danh.
Nói rồi quày ngựa đi về núi.
Nhạc Nguyên soái đỏ mặt, thu binh về dinh vào trướng ngồi buồn rũ rượi. Nhạc Vân bước vào phục lệnh.
Nguyên soái nổi giận quát:
- Quân đao phủ đâu, hãy dẫn Nhạc Vân chém quách cho ta.
Nhạc Vân sửng sốt không biết nguyên do, còn chư tướng ai nấy đều hiểu rõ, liền quì xuống một lượt xin tha và nói:
- Công tử vừa giải lương đến chưa rõ sự việc nên mới phạm phải quân lệnh, mong Nguyên soái rộng dung.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Được rồi, ta vị tình chư tướng tha tội chết cho nó, song tội

sống không thể tha.
Nói rồi truyền quân sĩ đánh Nhạc Vân cho đủ bốn mươi roi trị tội.
Quân sĩ vâng lệnh đè công tử xuống đánh túi bụi.
Vừa đánh được hai mươi roi, Ngưu Cao đứng một bên nghĩ thầm: "Việc này rõ ràng là ta hại nó".
Nghĩ rồi bước ra bẩm:
- Đánh được hai mươi roi rồi, còn hai mươi roi nữa cho tôi xin, nếu không được, tôi xin chịu đòn thế cho cháu tôi.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Được ta cũng vì tình Ngưu hiền đệ mà tha cho nó.
Nói rồi kêu Trương Bảo dặn:
- Bây giờ ngươi phải dẫn Nhạc Vân lên núi bảo cho
Dương Tái Hưng biết rằng công tử vận lương mới về nên không biết rõ quân lệnh, tuy vậy ta vẫn muốn chém đầu ngặt vì chư tưởng xin xỏ ta phải đánh hai chục côn để trừng trị. Nay xin dẫn tới tạ tội với tướng quân.
Trương Bảo vâng lệnh dẫn công tử Nhạc Vân lên núi, lâu la chạy vào phi báo, Dương Tái Hưng vội ra xem. Trương Bảo quì xuống bẩm:
- Người này là Nhạc công tử, chỉ vì đi giải lương mới về không biết có quân lệnh như vậy nên mạo phạm đến đại vương, khi về dinh Nguyên soái toan đem ra chém thì chư tướng cùng xin tha. Nguyên soái phải đánh hai chục côn, nay đem đến cho ngài xem và xin lỗi luôn thể.
Dương Tái Hưng nói:
- Ừ có vậy mới xứng đáng là một Nguyên soái chớ!
- Vậy ngươi hãy về bẩm lại với Nguyên soái ngươi, ngày mai sẽ ra hội chiến.
Trương Bảo vâng lời dẫn công tử trở về dinh vào ra mắt Nhạc Nguyên soái và đem hết những lời Dương Tái Hưng bẩm lại.
Ngày ấy trời vừa tối, Nhạc Nguyên soái lui vào hậu dinh, Nhạc Vân và Trương Hiến đứng hầu hai bên. Nguyên soái trông thấy Nhạc Vân hai hàng nước mắt chảy ròng ròng vội hỏi:
- Ta là cha mi mà mới đánh vài chục roi đã oán hận bây giờ còn khóc vậy sao?
Nhạc Vân nói:
- Thưa cha con đâu dám giận.

- Thế thì tại sao mi lại khóc?
- Chỉ vì con nhớ đến bà nội con. Phải chỉ bà nội con còn sống, hễ nghe con phải đòn thì làm sao cũng ra xin, bây giờ chẳng có ai nên con nhớ bà nội con vô cùng.
Nguyên soái nghe nói vô cùng xúc động, đôi dòng lệ tuôn trào. nói:
- Thôi con hãy về nghỉ cho sớm!

Biên dịch: Kiều Mai

Hồi thứ bốn mươi chín
Nguyên soái thu phục Dương Tái Hưng
Vương Tá dụ Nhạc Phi dự yến

Khi Nhạc Vân cùng Trương Hiến ra khỏi dinh. Nhạc Nguyên soái ngồi một mình trong lòng buồn bã nằm dựa thành ghế ngủ thiếp đi bao giờ không hay biết. Bỗng thấy quân tiểu hiệu chạy vào báo:
- Có Dương lão gia đến thăm.
Nhạc Nguyên soái nghĩ thầm:
- Tại sao lại có Dương lão gia đến thăm ta trong giờ phút này?
Nhạc Nguyên soái nhìn ra ngoài quả nhiên trông thấy một người đi vào đầu đội kim khôi, mình mang kim giáp, mặt vuông tai lớn râu năm chòm suông đuột tướng mạo oai phong khí phách hơn người.
Người ấy bước vào chào hỏi Nhạc Nguyên soái rồi phân ngôi chủ khách ngồi tề chỉnh nói:
- Tôi là Dương Kiển có đứa cháu huyền tôn tên Dương Tái Hưng bị lưu lạc nơi đây nên phải gửi gắm cho Nguyên soái xin thu dụng nó làm bộ hạ để nó có dịp lập công danh hậu thế. Được như vậy tôi lấy làm cảm kích vô cùng.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Tôi rất mến trọng Dương Tái Hưng và có lòng ấy đã lâu ngặt vì võ nghệ y cao cường tôi không thắng y nổi thì làm sao thu phục được?
Dương Kiển nói:
- Thương pháp của dòng họ Dương lợi hại lắm, chỉ có ngón sát thủ giản mới trừ được, để tôi truyền lại cho Nguyên soái để thu phục hắn mới được.
Nói rồi liền đứng dậy cầm thương nơi tay, Nhạc Nguyên soái cũng cầm thương. Hai người đánh với nhau hơn mấy hiệp, bỗng Dương Kiển bỏ chạy dài. Nhạc Nguyên soái đuổi theo, Dương Kiển tay tả cầm thương quay mình lại trở thương đâm ngay giữa bụng Nhạc Phi, Nhạc Phi đưa thương ngăn đỡ, Dương Kiển tay trái rút giản ra, nói lớn:

- Hãy nhớ lấy cái ngón này nhé.
Vừa nới vừa nhắm ngay lưng Nhạc Nguyên soái vụt một giản, Nhạc Nguyên soái té nhào xuống ngựa giật mình thức dậy mới hay mình vừa chiêm bao, trong lòng lấy làm lạ liền lấy thương giản lén tập ngón ấy cho thuần thục.
Sáng hôm sau Nhạc Nguyên soái cũng ra binh y như thường lệ. Dương Tái Hưng cũng dẫn binh xuống núi, hai người không nói chi cả cứ việc vung thương đánh vùi nhau hơn mấy mươi hiệp, Nhạc Nguyên soái giả thua quay ngựa chạy dài, Dương Tái Hưng cả cười:
- Sao hôm nay ngươi dở quá vậy?
Vừa nói vừa giục ngựa đuổi theo, Nhạc Nguyên soái quay nhanh ngựa lại tay phải vung thương nhắm ngay giữa bụng Dương Tái Hưng đâm thẳng, Tái Hưng đưa thương ngăn đỡ không kịp đề phòng nên bị Nhạc Nguyên soái lẹ tay rút cây giản vụt nhằm lưng. Tuy rất nhẹ nhàng nhưng cũng đủ cho Dương Tái Hưng trật yên té nhào xuống ngựa.
Nhạc Nguyên soái vội nhảy xuống ngựa hai tay đỡ Dương Tái Hưng dậy và ôn tồn nói:
- Bổn soái cam chịu lỗi với tướng quân, xin hãy lên ngựa chúng ta cùng đánh lại.
Dương Tái Hưng hổ thẹn trăm chiều vội quỳ xuống nói:
- Nguyên soái quả nhiên võ thuật cao cường, tôi đành phải cam tâm kính phục và tình nguyện quy hàng.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Nếu tướng quân bằng lòng ra phò nhà Tống thì tôi nguyện kết nghĩa huynh đệ với tướng quân.
Dương Tái Hưng khiêm nhường đáp:
- Tôi tình nguyện theo Nguyên soái cầm cương, hầu roi cũng đủ rồi dám đâu làm quá phận?
Nhạc Nguyên soái không chịu quyết kết nghĩa anh em cho bằng được, nên hai người cùng lạy nhau tám lạy kết dây thân hữu.
Xong rồi, Dương Tái Hưng nói:
- Xin Nguyên soái hãy về dinh trước, đệ còn phải lên núi thu gom binh mã và lương thảo rồi mới về sau.
Nhạc Nguyên soái trở về dinh, Dương Tái Hưng trở lên núi tập trung hết lâu la tuyên bố phò nhà Tống rồi truyền chở hết lương

thảo xuống núi, đoạn nổi lửa đốt sạch dinh trại.
Dương Tái Hưng dẫn lâu la vào ra mắt Nhạc Phi, ai nấy đều mừng rỡ, Nhạc Phi truyền dọn tiệc, tướng sĩ cùng nhau ăn mừng.
Sáng hôm sau Nhạc Nguyên soái truyền lệnh kéo quân về triều đình tấu hiệp. Ba quân, chư tướng mừng rỡ reo vang kéo đi rầm rộ. Khi đi đến Giang Châu bỗng thấy Hàn Nguyên soái sắm thuyền đón sẵn đại binh của Nhạc Nguyên soái xuống thuyền đưa qua đại giang.
Đại binh qua khỏi sông, Hàn Nguyên soái lưu giữ Nhạc Nguyên soái ở lại đó ba ngày nghỉ ngơi rồi mới chia tay, Nhạc Nguyên soái trở về kinh.
Khi đi gần đến Lâm An bỗng nghe quân thám tử phi báo:
- Bọn thủy khấu Thích Phương dẫn binh đến phá Lâm An rất nguy cấp.
Nhạc Nguyên soái bèn truyền lệnh đóng binh tại Giáp Thành rồi sai Dương Tái Hưng dẫn ba nghìn binh mã gấp rút đi ứng cứu.
Dương Tái Hưng nhận lệnh dẫn quân ra đi, vừa đi được nửa đường bỗng gặp đại binh mã của Thích Phương kéo đến như ong. Dương Tái Hưng không để cho quân của Thích Phương đồn trú cứ việc vung thương lướt tới đánh, bên kia Thích Phương cũng đưa thương đón đỡ.
Thích Phương lớn tiếng hỏi:
- Ngươi là ai dám cản đường ta?
Dương Tái Hưng đáp:
- Loài cường đạo, ta cho ngươi biết rằng ta chính là thủ hạ của Nhạc Nguyên soái, Đại tướng Dương Tái Hưng là ta, còn ngươi tên chi hãy xưng danh để rồi từ giã đời.
Thích Phương nói:
- Ta là Thái Hồ Thủy trại bá vương Thích Phương đây ta khuyên ngươi đầu hàng ta cho sớm để bảo tồn giọt máu trong người.
Dương Tái Hưng chiếu hai luồng nhỡn tuyến vào mặt Thích Phương, hét như chuông đồng:
- Loài cẩu đầu chớ khoe môi múa mỏ, hãy xem cây thương của ta đây.
Vừa nói vừa múa cây thương bạt gió kêu vun vút, nhắm ngay

các yếu huyệt đối phương đánh tới, Thích Phương cũng đưa thương ngăn đỡ. Hai ngựa giao kề đánh nhau ước vài mươi hiệp. Dương Tái Hưng, tay phải cầm thương, tay trái rút giản ra đánh xuống một giản, ngón võ vô cùng lợi hại, nhưng Thích Phương cũng lanh lẹ vô song, quay mình tránh khỏi ngọn giản. Rủi thay ngọn giản giáng xuống trúng nhằm giữa đỉnh đầu con ngựa bể não chết ngay. Dương Tái Hưng thừa thế lẹ tay chộp Thích Phương ném xuống đất hô quân trói lại.
Bên kia trận, La Cang trông thấy Thích Phương bị bắt rồi, trong lòng cả giận giục ngựa lướt ra vung đao chém mạnh không nói nửa lời. Tái Hưng vung thương đỡ văng đao ra rồi mới bắt sống La Cang trên mình ngựa đoạn hô quân trói chặt giải về dinh nạp cho Nhạc Nguyên soái.
Lúc ấy Hích Tiên ở phía sau yểm trận nghe quân phi báo Thích Phương và La Cang đều bị Dương Tái Hưng bắt hết, nổi giận giục ngựa xốc tới vung đao chém bổ Dương Tái Hưng. Dương Tái Hưng cũng đỡ hất đao ra rồi vung thương đâm bảy tám nhát một lượt, làm cho Hích Tiên không biết đường nào đỡ, mồ hôi toát ra ướt cả áo thối lui hơn một trượng, Tái Hưng lướt tới với tay ôm ngang lưng bắt được Hích Tiên hô quân trói chặt.
Bao nhiêu lâu la bị ba nghìn quân Dương Tái Hưng vừa giết một trận, lớp chết lớp bị thương, lớp chạy tản lạc mất hết. Dương Tái Hưng thu binh về dinh ra mắt Nguyên soái báo công.
Nhạc Nguyên soái rót chén rượu thưởng Tái Hưng và nói:
- Chỉ trong một ngày, hiền đệ bắt luôn ba hổ tướng, quả là anh hùng cái thế, thế thì lo chi quân Phiên chẳng bị tiêu diệt? Đón Nhị Đế về không phải là chuyện khó nữa.
Dương Tái Hưng tỏ vẻ khiêm nhường nói:
- Đó chẳng qua nhờ oai phong của Nguyên soái chứ đệ tài cán chi?
Nhạc Nguyên soái truyền lệnh dẫn hết ba người vào dinh cho quì trước trướng và hỏi:
- Tuy các ngươi bị bắt nhưng ta khuyên các ngươi đừng vội thất vọng, miễn các ngươi biết cải tà qui chánh, ta sẽ thu dụng để phụng sự Tống trào lập chút công danh cho phong thê, ấm tử.
Ba người đồng thanh nói:
- Chúng tôi mang ơn Nguyên soái tha mạng, nguyện theo hầu

dưới trướng giúp sức Nguyên soái báo đáp ơn sâu.
Nhạc Phi vội truyền mở trói cho cả ba rồi nói tiếp:
- Các ngươi đã quyết tâm qui thuận thì cũng góp với ta một tay, nên cần phải kết tình anh em, ta không muốn các ngươi từ chối.
Ba người một mực khiêm nhường không dám nhận, song được biết trong hàng chư tướng đều là anh em với Nguyên soái cả nên mới xin chịu làm lễ với Nguyên soái rồi ra mắt cùng chư tướng.
Sau đó ba người trở về thâu góp hết lương thảo rồi dẫn lâu la đến ra mắt Nguyên soái.
Nhạc Nguyên soái thu hết binh mã nhập vào quân Tống rồi sai quan chánh ti thu góp lương thảo nhập vào kho, đoạn thu binh về triều rồi cho đồn trú tại ngoại thành.
Nhạc Nguyên soái một mình đi vào Triều. Đến Ngọ môn xuống ngựa bước vào điện Kim Giai kiến giá tung hô. Đoạn đem hết việc bình phục Dương Tái Hưng, Thích Phương, La Cang và Hích Tiên đầu đuôi tâu rõ cho Cao Tông nghe, Cao Tông mừng rỡ khôn cùng liền truyền chư tướng tập trung hết vào triều hạ chỉ phong cho Dương Tái Hưng làm chức ngự tiền Đô Thống. Còn bọn Thích Phương, cả ba đều được nhậm chức Đô Thống. Vua lại hứa ngày sau có công sẽ thăng thưởng thêm.
Chư tướng tạ ơn, Cao Tông lại hỏi Nhạc Nguyên soái:
- Khanh có biết rõ hành động phá rối của Dương Ma tại Động Đình hồ không? Không biết tình hình ở đó ra sao mà quan địa phương dâng bổn về trào cáo cấp khanh cần phải chỉnh tu binh mã đến đó cho gấp để tiêu trừ bọn thảo khấu cứu vãn sinh linh.
Nhạc Nguyên soái lãnh chỉ, từ giã Cao Tông. Cao Tông hạ chỉ sai quan binh bộ phát binh phù và hỏa bài cấp tốc để điều động hết các đạo binh mã giao cho Nhạc Nguyên soái sử dụng, lại khiến quan Bộ Hộ cấp phát lương thảo bổ sung.
Mọi việc sắp đặt xong xuôi, Nhạc Nguyên soái chỉnh điểm binh mã phát pháo tiến quân.
Ba quân, chư tướng rầm rộ kéo đi khỏi Lâm An nhắm Đàn Châu thẳng tới.
Đi dọc đường, các quan địa phương mang lễ vật ra dâng không thiếu món chi, nhưng Nhạc Nguyên soái không chịu nhận của ai một mảy, chỉ lấy lời dịu ngọt giảng dụ các quan:

- Phàm làm quan cần phải liêm chánh, biết thương dân như con và phải lo tròn trách nhiệm triều đình giao phó.
Ngoài ra Nhạc Nguyên soái còn tuyên bố.nghiêm khắc với ba quân:
- Kẻ nào động đến của cải dân chúng ta sẽ chiếu theo quân pháp trị tội.
Lệnh truyền ra, ba quân không dám động đến một mảy may của dân, nên đi đến đâu dân chúng đều cảm phục, yêu mến!
Chẳng mấy ngày đại quân đã kéo gần đến Đàn Châu, quan Tiết Đạt sứ Đàn Châu là Từ Nhân chính là tri huyện Thang Âm khi trước, nay được thăng chức và lưu nhậm tại đây.
Hôm ấy Từ Nhân nghe quân Nhạc Nguyên soái đến vội kéo hết các quan địa phương cùng quan Tổng Binh ra ngoài thành nghênh tiếp, Nhạc Nguyên soái biết có Từ Nhân là ân sư của mình, lấy theo lẽ tất nhiên bất tiện trong lúc ra mắt nhau, vì vậy Nguyên soái sai quan ra nói với Từ Nhân xin hẹn ngày khác sẽ ra mắt, còn các quan địa phương đều được vào làm lễ ra mắt.
Khi Nhạc Nguyên soái vào Đàn Châu, ba quân an dinh hạ trại đâu đó xong xuôi, Nguyên soái vào trong soái phủ nghỉ ngơi.
Sáng hôm sau chư tướng vào tham kiến, Nhạc Nguyên soái cho gọi quan Tổng Binh Trương Minh vào hỏi:
- Bọn thủy khấu ấy hiện nay hành động ra sao?
Tổng Binh Trương Minh bẩm:
- Lực lượng bọn thủy khấu ngày nay sánh với ngày trước khác nhau xa lắm. Chúng nó ở trong Động Đình hồ đã xây dựng cung điện vô cùng kiên cố rồi xưng vương. Hiện trên ấy có tên Dương Phàm tự xưng Tiểu bá vương sức mạnh đánh muôn người. Quân sư chúng tên Khuất Nguyên Công, Nguyên soái chúng tên Lôi Hanh có năm đứa con trai dữ như năm con cọp tên: Lôi Nhân, Lôi Nghĩa, Lôi Lễ, Lôi Trí và Lôi Tín. Vì vậy chúng tự xưng là ngũ hổ tướng.
Ngoài ra còn có Thái úy là Hoa Phổ Phương, Nguyên soái thủy binh là Cao Lão Hổ và em hắn là Cao Lão Long. Phía bên Đông Nhĩ Mộc trại có Đông Thành hầu là Vương Tá, còn Tây Nhĩ Mộc trại có Tây Thành hầu là Nghiêm Kỳ, còn Đàn Châu Vương là Chung Hiếu, Kỳ Vương là Chung Nghĩa, Đức Châu Vương là Thôi Khánh em là Thôi An, quân sư là Dư Thượng Văn, phó sư

là Dư Thượng Kỉnh, Nguyên soái là Ngũ Thượng Chí, lại thêm Trường Sa Vương là La Diên Khánh có binh lâu la hơn mấy mươi vạn, chiến tướng hàng ngàn viên, lương thảo vô số, chiến thuyền không biết bao nhiêu mà kể, lực lượng chúng vô cùng hùng hậu.
Lúc trước Vương Tuyên Phủ mang quân đến chinh phục, bị thất cơ, vong mạng. Nếu Nguyên soái đến trễ một chút thì chắc chắn xứ Đàn Châu này vào tay chúng rồi.
Nhạc Nguyên soái nghe nói thở dài than:
"Công phu ta chinh phục mấy năm, không dè nuôi dưỡng một mối đại họa như vậy? .
Than rồi kêu Trương Minh đến bảo nhỏ:
- "Hãy làm như vầy. . . như vầy. . . "
Trương Minh vâng mệnh đi ngay, Nhạc Nguyên soái truyền cho ba quân phòng thủ các cửa thành cho nghiêm ngặt.
Sáng hôm sau, Nhạc Nguyên soái thăng trướng, chư tướng đứng hầu hai bên, Nguyên soái bèn sai Trương Bảo đem thiếp mời qua Đông Nhĩ Mộc trại trao cho Vương Tá.
Trương Bảo vâng lệnh ra khỏi thành đi dọc theo mé hồ, độ ba mươi dặm mới đến Đông Nhĩ Mộc trại.
Trương Bảo nói với quân canh:
- Xin người làm ơn vào báo trại chủ rằng tôi là người của Nhạc Nguyên soái đem thư đến.
Quân sĩ chạy vào báo với Vương Tá, Vương Tá truyền cho vào. Trương Bảo vào quỳ xuống dâng bức thư, Vương Tá mở ra xem mới biết Nhạc Nguyên soái mời qua dự yến, liền kêu tả hữu căn dặn:
Hãy dắt người này ra Nhĩ Phòng dùng cơm, phải đối đãi tử tế nhé Để ta có thì giờ suy nghĩ rồi trả lời sau. Trương Bảo liền theo kẻ tả hữu ra Nhĩ Phòng dùng cơm uống rượu còn Vương Tá ngồi một mình thầm nghĩ:
- Năm trước ta kết bạn với Nhạc Phi là cái kế của ta, sao hắn lại thật tình với ta, khờ khạo đến thế? Nay Nhạc Phi gửi thư như vậy, nếu như đại vương ta hay được chắc chắn ta mang hại.
Nghĩ đến đây, Vương Tá vội mang bức thư bước ra khỏi trại đi thẳng đến thủy khấu, xuống thuyền tuốt qua đại trại rồi lên bờ đi đến Đoan Môn. Quân sĩ vào phi báo, Dương Ma truyền lệnh

triệu Vương Tá vào.
Vương Tá vào tham bái xong xuôi rồi tấu:
- Nguyên ngày trước, tôi có giả kế kết bạn với Nhạc Phi, nay Nhạc Phi sai người đem thiếp đến mời tôi qua Đàn Châu dự yến, tôi chẳng dám tự tiện nên đến tâu cho chúa công hay để chúa công định đoạt.
Vừa tâu vừa dâng bức thư lên cho Dương Ma, Dương Ma xem thư xong quay lại hỏi Khuất Nguyên Công:
- Quân sư có ý kiến gì trong việc này?
Khuất Nguyên Công nói:
- Chúa công cứ việc cho phép Đông Thành Hầu qua Đàn Châu dự yến, lúc trở về tôi sẽ có kế hay.
Dương Ma nói với Vương Tá:
- Bây giờ hiền khanh cứ việc đi dự yến, đợi khi hiền khanh trở về, quân sư sẽ hiến kế.
Vương Tá lãnh chỉ vội vã xuống thuyền trở về dinh trại thì Trương Bảo cũng vừa ăn cơm xong, liền cho gọi Trương Bảo vào thưởng cho hai mươi lượng bạc và nói:
- Ngươi hãy trở về bẩm lại với Nhạc Nguyên soái ngươi hay, ngày mai ta sẽ qua dự yến.
Trương Bảo tạ ơn lui ra đi thẳng về Đàn Châu vào ra mắt Nhạc Nguyên soái, bẩm:
Vương Tá hứa ngày mai sẽ qua dự yến.
Nhạc Nguyên soái vội cho đòi các quan vào, lo sắm sửa yến tiệc nội trong một đêm phải cho xong.
Qua bữa sau, vừa đến giờ tị đã thấy quân thủ thành chạy vào bẩm:
- Vương Tá đã đến bên thành rồi.
Nhạc Nguyên soái bèn dẫn hết chư tướng ra thành nghênh tiếp. Hai người vừa gặp mặt nhau, Nhạc Nguyên soái lên tiếng trước.
- Thật lâu lắm rồi huynh đệ lại được gặp nhau.
Vương Tá cũng nói:
- Cách nhau mấy năm trời, không dè hôm nay lại được tương hội, thật là may lắm.
Nhạc Nguyên soái lại truyền đem kiệu lớn rước Vương Tá vào thành. Vương Tá ngồi trên kiệu thấy dân chúng trong thành đều đốt hương bái vọng rất tề chỉnh.

Kiệu khiêng Vương Tá đi thẳng vào viên môn rồi đến đại đường. Sau khi bước xuống kiệu, hai người làm lễ với nhau một lần nữa rồi mới phân ngôi chủ khách ngồi.
Nhạc Nguyên soái mời Vương Tá vào bàn tiệc, lại nhường cho Vương Tá ngồi trước. Rượu được vài tuần, Vương Tá trầm giọng nói:
- Tôn huynh ơi, nay sự nghiệp của chúa tôi đã kết quả được hai phần ba rồi. . .
Vừa nói vừa đến đây. Nhạc Nguyên soái vội ngắt lời:
- Hôm nay ngu huynh mời hiền đệ đến đây chẳng qua là vì nghĩa kim bằng ngày trước mà thôi, vả lại người xưa có nói: uống rượu chớ nói việc công Không phải ngu huynh muốn ngăn cản lời nói của hiền đệ làm gì, ngặt vì dưới trưởng của ngu huynh rất có nhiều người trung nghĩa, e chúng nó nóng nảy sinh ra việc bất bình thì ắt ngu huynh mang điều không phải.
Vương Tá nghe Nhạc Nguyên soái nói vậy không dám nói thêm nửa lời, cứ việc ăn uống cho đến khi mãn tiệc rồi đứng dậy tỏ lời cáo từ:
- Đệ sợ ở đây lâu chúa tôi hay được khó xử, vậy xin cáo từ ngay bây giờ.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Nếu vậy, ngu huynh cũng chẳng dám lưu giữ.
Nói rồi mời Vương Tá lên kiệu đưa ra khỏi thành mới từ biệt trở lại.
Bọn tùy tùng của Vương Tá vừa đi về vừa bàn tán với nhau.
- Nhạc Nguyên soái đãi người rất hậu, thật đời ít ai bì kịp.
Về đến trại, Vương Tá vội vàng lên điện phục chỉ.
Dương Ma hỏi quân sư Khuất Nguyên Công:
- Đông Thành hầu đi dự yến đã về đó. Quân sư hiến kế ra sao?
Khuất Nguyên Công nói:
- Tôi đã định sẵn một kế rồi. Ngày mai này chúa công sai Vương Tá cho người qua mời Nhạc Phi đến đây dự yến trả lễ lại, lẽ nào Nhạc Phi không đến? Hễ Nhạc Phi đến rồi thì lựa một người võ nghệ rất giỏi sai hắn múa gươm giúp vui rồi thừa cơ giết phắt Nhạc Phi. Nếu như kế ấy không thành thì chuẩn bị mai phục thêm bốn trăm lực sĩ, chờ cho Vương Tá ném chén rượu xuống đất làm hiệu lệnh, võ sĩ ào ra một lượt, dù cho Nhạc Phi có biết

độn thổ, thăng thiên cũng khó mà thoát khỏi. Bên ngoài ta phải bỏ cây gỗ làm chướng ngại vật đồng thời sai quân sĩ leo lên mái nhà ném gạch đá xuống, một mặt dàn binh chặn đường về của Nhạc Phi thì dù y có cánh cũng không bay về Đàn Châu được.
Dương Ma vỗ tay khen hay rồi sai Vương Tá phải làm y kế.
Vương Tá lãnh chỉ lui về Mộc Trại nghĩ thầm:
- Việc này cũng tại Nhạc Phi khờ dại nên tự hại lấy thân.
Hôm sau, Vương Tá sai tên gia tướng Vương Đức qua Đàn Châu mời Nhạc Nguyên soái. Vương Đức lĩnh mệnh đi thẳng đến Đàn Châu kêu quân giữ cửa nhờ báo giùm. Quân canh hỏi cặn kẽ nguyên do rồi vào bẩm cho Nhạc Nguyên soái hay, Nhạc Nguyên soái truyền cho vào Vương Đức vào trong soái phủ quỳ lạy thưa:
- Tôi vâng mệnh chủ tôi qua đây mời Nguyên soái sang dự yến, vừa nói vừa dâng thiếp mời lên. Nguyên soái sai Trương Bảo dắt Vương Đức ra hậu đường đãi rượu thịt.
Vương Đức ăn xong trở vào đợi lệnh, Nguyên soái nói:
- Ta chẳng cần viết thư phúc đáp, ngươi cứ về bẩm lại với chủ ngươi hay, ngày mai ta sẽ qua dự yến.
Nói rồi sai Trương Bảo lấy ra bốn mươi lượng bạc thưởng cho Vương Đức, Vương Đức tạ ơn lui ra trở về Đông Nhĩ Mộc trại báo tin cho Vương Tá hay.
Khi Vương Đức về rồi, chư tướng kéo đến hỏi Nhạc Nguyên soái:
- Chẳng hay Vương Tá sai người đem thư đến có việc chi?
Nhạc Nguyên soái đáp:
- Vương Tá mời ta đi dự yến đấy.
Chư tướng lại hỏi:
- Chẳng hay Nguyên soái có đi không?
Nhạc Nguyên soái thản nhiên đáp:
- Anh em đã mời nhau sao lại không đi?
Ngưu Cao vùng cười ha hả, nói:
- Tiền lương của đệ tháng này còn nguyên chưa lãnh mà.
Nhạc Nguyên soái hỏi:
- Tiền lương của đệ dành dụm còn lại thì đệ cứ việc tiêu xài chứ có can hệ gì trong việc này mà Ngưu đệ nói vậy?
- Có can hệ lắm chớ? Đệ sẽ trích ra chừng năm mươi lượng.

. Trích ra năm mươi lượng để làm gì?
Ngưu Cao đáp:
- Để mua sắm bữa tiệc ngon lành cho Nguyên soái dùng, còn cái tiệc của Vương Tá mời đó xin Nguyên soái chớ đi vì Nguyên soái mà đi dự tiệc này chúng đệ lo sợ lắm.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Hiền đệ nói như vậy là lầm rồi, chẳng lẽ ta ham việc ăn uống sao? Chẳng qua là ta muốn thương nghị việc lớn của triều đình đó thôi. Nay đã hứa lỡ rồi, lẽ nào lại thất tín sao?
Ngưu Cao nói:
Nguyên soái đi cũng được, nhưng hãy cho đệ đi với.
- Được, Ngưu đệ sẽ cùng đi với ta.
Rồi ai về dinh nấy, qua hôm sau Nhạc Nguyên soái thăng trướng thay y phục văn quan, chư tướng đều tham kiến đủ mặt. Nhạc Nguyên soái sai Thang Hoài và Thi Toàn tạm tạm giữ chưởng ấn, Ngưu Cao cùng đi với Nguyên soái, còn Dương Tái Hưng theo sau tiếp ứng.
Nhạc Nguyên soái lại gọi công tử Nhạc Vân đến dặn:
- Con cũng phải theo, nhưng ẩn mặt, chờ có xảy việc gì bất trắc sẽ ra tiếp ứng.
Nhạc Vân vâng lệnh đi ngay, Nhạc Nguyên soáicùng Ngưu Cao lên ngựa, Trương Bảo đi bộ theo sau, chư tướng đưa ra khỏi thành mới trở lại. Ba người nhắm Đông Nhĩ Mộc trại thẳng tới. Khi Vương Tá hay tin Nhạc Nguyên soái đến, vội vã ra ngoài trại nghênh tiếp, Nhạc Nguyên soái xuống ngựa vào đến đại dinh. Sau khi làm lễ xong, quân sĩ dâng trà, Nhạc Nguyên soái vừa uống trà vừa nói:
- Hiền đệ có lòng nghĩ tưởng đến ngu huynh, thật ngu huynh cảm kích vô cùng.
Vương Tá nói:
- Ngu đệ vẫn một lòng kính trọng tôn huynh, nhưng không biết làm cách nào phải mời tôn huynh ăn uống chơi để tỏ tấm lòng của mình cho tôn huynh rõ.
Yến tiệc đã bày sẵn, Vương Tá mời Nhạc Nguyên soái ngồi lại ăn uống với nhau, Ngưu Cao ở ngoài nói nhỏ với Trương Bảo:
- Ngươi hãy ở ngoài này trông coi mấy con ngựa cho tử tế để ta vào trong bảo hộ cho Nguyên soái.

Nói rồi chạy thẳng vào trong lớn tiếng nói:
- Sao không thấy mời tôi ăn uống gì cả vậy?
Vương Tá trông thấy tướng mạo Ngưu Cao trong lòng hơi khiếp đảm. Nhạc Nguyên soái nhanh miệng giới thiệu:
- Hắn là gia tướng của ngu huynh tên là Ngưu Cao, tính tình hắn lỗ mãng lắm, mong hiền đệ chớ chấp hắn làm chi.
Vương Tá sai quân mang rượu thịt và đồ điểm tâm ra, Ngưu Cao nói:
- Tôi ngồi trong này ăn uống được không?
Vương Tá nói:
- Được, cứ việc ngồi đó ăn uống tự nhiên.
Ngưu Cao ăn rất nhanh rồi bưng bầu rượu uống hết một hơi, đứng phắt dậy bước lại hầu sát bên Nhạc Nguyên soái.
Cuộc rượu đến đây, Nhạc Nguyên soái đứng dậy nói với Vương Tá:
- Tửu lượng ngu huynh kém lắm, xin phép kiếu vậy.
Vương Tá nói:
- Sao tôn huynh lại làm vậy? Rượu chưa uống bao nhiêu đã vội kiếu từ thì mất vui rồi. Đệ muốn dâng một cuộc vui cho tôn huynh bằng cách bảo một người ra đây múa cây lang nha bổng giúp vui, tôn huynh có bằng lòng không.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Thế thì hay lắm, hãy gọi hắn ra đây múa thử xem.
Vương Tá liền sai tả hữu gọi Ôn Kỳ ra, Ôn Kỳ chạy ra cúi đầu vái một cái rồi đứng sang bên.
Vương Tá nói:
- Nhạc Nguyên soái muốn ngươi múa một hồi lang nha bổng cho thật hay, nếu ngươi làm vừa lòng Nguyên soái ta sẽ trọng thưởng.
Ôn Kỳ nói:
- Để đem hết tài năng ra biểu diễn cho Nguyên soái xem, tôi xin phép dẹp hết bàn ghế cho rộng rãi tôi mới có thể múa được.
Vương Tá cũng phụ họa:
- Hắn nói đúng đấy, nếu để bàn ghế chật chội hắn múa sao được?
Nhạc Phi gật đầu:
- Hiền đệ nói đúng, hãy truyền dọn dẹp bàn ghế cho hắn biểu

diễn.
Vương Tá sai tả hữu dẹp bàn ghế qua một bên. Ôn Kỳ vung cây lang nha bỏng múa tít, ban đầu hắn múa còn xa rồi dần dần xích sát trước mặt Nhạc Nguyên soái Ngưu Cao thấy vậy rút giản ra bước tới hét lớn:
- Hãy dãn ra.
Ôn Kỳ chỉ dãn ra trong giây lát rồi lại áp sát Nhạc Nguyên soái như lúc nãy. Ngưu Cao phải nạt luôn đôi ba phen, Ôn Kỳ không ra tay được tức giận dừng tay lại nói:
- Sao tướng quân cứ la lối hoài làm sao tôi múa cho hay được.
Ngưu Cao cười gằn nói:
- Xe tơ một sợi sao cho nên chỉ, một cây sao cho nên rừng? Múa một mình làm sao hay nổi? Để ta múa với ngươi chắc là hay hơn.
Vừa nói vừa vung giản nhảy ra múa, chạm với cây roi của Ôn Kỳ kêu chan chát. Ôn Kỳ càng giận dữ hơn nữa, muốn đánh Ngưu Cao một roi cho nát óc mới hả dạ, ngờ đâu song giản của Ngưu Cao .vô cùng lợi hại, chàng hất vạt cây lang nha bổng ra rồi dáng cho một giản, Ôn Kỳ ngã ngửa chết tươi.
Tình huống đã thay đổi, Vương Tá thấy vậy ném chén rượu xuống đất làm hiệu lệnh rồi bỏ chạy ra sau. Lập tức mấy trăm lực sĩ từ bên ngoài ào vô một lượt vây chặt lấy Nhạc Phi và Ngưu Cao.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ năm mươi
Dương Khâm dâng bản đồ Động Đình
Hàn Thế Trung phá sào huyệt giặc

Vừa trông thấy bọn võ sĩ ào vào, gươm đao tuốt sáng ngời, quyết hạ thủ Nhạc Phi, Ngưu Cao chuẩn bị sẵn sàng song giản trong tay, nói lớn:
- Nguyên soái hãy chạy ra trước cho mau, để đệ đối phó với chúng nó.

Nhạc Nguyên soái rút gươm ra vừa đánh vừa lui dần ra ngoài, Ngưu Cao vung giản đánh túi bụi một hồi rồi chạy theo sau. Ra đến nhị môn, thấy Trương Bảo tay cầm bội đao, miệng kêu lớn:
- Nguyên soái và Ngưu tướng quân hãy lên ngựa cho mau để tôi đoạn hậu cho.
Nhạc Nguyên soái và Ngưu Cao vội vàng lên ngựa, chẳng dè phía trước cây gỗ, bàn ghế bỏ ngổn ngang, phía sau thì bọn lực sĩ ào theo. Trương Bảo vung đao chém ngã một tên rồi giựt cây thương đâm luôn một hơi chết mấy. tên nữa. Ngưu Cao cũng quay ngựa vung giản đánh chết hơn mười mấy tên, còn bao nhiêu đều lui lại hết không dám theo nữa.
Trương Bảo lấy đao hất cây gỗ, bàn ghế sang một bên dọn đường. Ba người vừa tiến ra khỏi nhị môn bỗng thấy từ trên nóc nhà quăng gạch ngói xuống như mưa. Ba người phải ráng hết sức che đỡ mới chạy đến đại môn. Đến đây lại bị năm tướng họ Lôi từ hai bên đánh dồn lại.
Ba người đang ngăn đánh, bỗng nghe quân hét vang dậy, Dương Tái Hưng từ ngoài giục ngựa xông vào vung thương đâm Lôi Nhân nhào xuống ngựa chết tươi, Lôi Nghĩa xách chùy lao đến tiếp bị cây thương của Tái Hưng đánh vẹt ra mạnh quá, chùy rời khỏi tay, chưa kịp bỏ chạy đã bị Tái Hưng chém đứt làm hai đoạn.
Kế thấy Nhạc Vân từ bên ngoài phi ngựa vào bảo hộ cho ba người ra khỏi trại. Dương Tái Hưng ở đoạn hậu, bị ba anh em họ Lôi hô quân bao vây. Tái Hưng giận làm đâm luôn một hơi cả ba Lôi hổ tướng đều chết hết rồi vừa giết lâu la một hồi mới chịu chạy theo Nhạc Nguyên soái về Đàn Châu.
Khi Nhạc Nguyên soái về đến nơi, chư tướng tề tựu đến hỏi thăm, Nhạc Nguyên soái sai quan ký lục ghi công cho Dương Tái Hưng, Trương Bảo và Ngưu Cao.
Nói về Vương Tá thấy việc bất thành vội đến yết kiến Dương Ma kể lại việc Nhạc Phi thoát hiểm, Dương Ma nghe tất cả, giận vì kế đã không thành lại còn chết mất năm viên hổ tướng, liền nói với Vương Tá:
- Thôi khanh hãy về dinh an nghỉ, để cô gia sẽ lo kế khác.
Vương Tá từ tạ lui ra, trở về Đông Nhĩ Trại.
Hôm ấy Nhạc Nguyên soái đang thăng trướng, bỗng có quân

vào báo:
- Nay Nguyên soái Hàn Thế Trung đại lãnh thủy binh hơn mười vạn cùng các chiến thuyền đã lập xong thủy trại nơi thủy khẩu.
Nhạc Nguyên soái mừng rỡ vội đắt Trương Bảo thẳng qua thủy trại thăm Hàn Thế Trung. Hàn Thế Trung nghe quân sĩ vào báo, đích thân ra đón Nhạc Nguyên soái vào trò chuyện.
Hàn Nguyên soái hỏi:
- Chẳng hay Nguyên soái đến đây đã hội chiến với Dương Ma lần nào chưa?
Nhạc Nguyên soái nói:
- Tôi chưa rõ tình hình địch quân nên chưa dám giao chiến vội. Nếu muốn đánh gấp, tôi xin nhờ lão Nguyên nhung giúp tôi một việc mới được.
Hàn Nguyên soái Sai quân dọn tiệc thết đãi. Hai người vào tiệc ăn uống luận đàm về việc binh gia với nhau một hồi thì trời vừa tôi. Nhạc Nguyên soái từ biệt ra về,Hàn Nguyên soái tiễn ra khỏi thủy trại rồi mới trở lại.
Nhạc Phi lên ngựa đi dọc theo mé hồ về dinh để luôn tiện xem xét tình thế Động Đình hồ, Nguyên soái ngó thấy dưới sông mênh mông sóng gợn, trời nước một màu. Xa xa trên núi Quản Sơn, cung điện nguy nga, cờ xí rợp trời, mười phần oai nghi.
Nhạc Phi còn đang xem xét, bỗng thấy dưới sông một chiếc thuyền nhỏ chèo thẳng vào bờ. Trương Bảo nói nhỏ với Nhạc Nguyên soái:
- Chiếc thuyền kia không biết là thuyền chi, ta vào đám rừng ẩn nấp rình xem cho biết.
Nhạc Phi gật đầu đi thẳng vào rừng, còn Trương Bảo đứng nấp ngoài mé rừng để xem cho rõ. Chợt thấy chiếc tiểu thuyền kia ghé vào bờ rồi một bóng người từ trong mui thuyền chui ra, nhảy phóc lên bờ đưa mắt nhìn bốn bên rồi lẩm bẩm:
- "Lạ thật, ta mới vừa thấy hai người ở tại đây sao biến đi đâu mất dạng?"
Trương Bảo nhìn thấy người ấy không có binh khí trong tay nên nhảy xổ ra quát:
- Tên gian tế kia, ngươi là ai mà dám đến đây dò xét?
Người ấy đáp:
- Ta không phải là kẻ gian tế mà muốn đi tìm Nhạc Nguyên soái

dâng một chút công lao.
Trương Bảo dịu giọng nói:
- Nếu vậy thì hay lắm, hãy theo ta đến ra mắt Nhạc Nguyên soái.
Trương Bảo dẫn người ấy vào rừng chỉ Nhạc Nguyên soái nói:
- Nhạc Nguyên soái đây này, ngươi muốn nói gì?
Người ấy bước đến quì xuống bẩm:
- Tôi chính là em họ của Dương Ma tên Dương Khâm, chỉ vì đã bao phen khuyên nhủ cho Dương Ma cải tà qui chánh mà Dương Ma quyết tâm phản nghịch, tôi không thể để cho tổ tông tôi bị nhục nhã, nên tôi
muốn tìm ra mắt Nhạc Nguyên soái để dâng chút công lao; nay tôi thoáng thấy hai bóng người đứng bên sông đoán chắc là người của Tống triều vội đến để nhờ chuyển đạt đôi lời đến Nguyên soái may lại gặp Nguyên soái ở đây thật là vạn hạnh. Nếu Nguyên soái không nghi ngờ tôi thì tối mai cũng đến chỗ này, tôi sẽ dâng cho một kế chinh phục anh tôi, xin chớ thất tín.
Nhạc Nguyên soái:
- Ngươi biết lẽ phải đến với ta, sao chẳng theo ta về dinh cho rồi, lại còn hẹn đến mai ra đây làm gì nữa?
Dương Khâm nói:
- Nguyên soái há lại không biết việc ấy sao. Hễ việc làm không kín đáo tất nhiên không thành công, tôi đã quyết đem thân hiến cho Tống Triều thì lẽ nào không đến với Nguyên soái? Song sức tôi trói gà không chặt, binh pháp cũng không biết mảy may, nếu đi ngay bây giờ có ích gì cho Nguyên soái đâu? Nay tôi có việc vô cùng bí mật, nếu lộ ra chẳng những không thành công mà còn xảy ra điều tai hại không lường trước được.
Nhạc Nguyên soái như hiểu được phần nào, nói:
- Được rồi, để mai ta đến đây tiếp thu lời chỉ giáo của ngươi.
Dương Khâm cúi đầu từ biệt Nhạc Nguyên soái rồi xuống thuyền đi mất. Nhạc Phi cùng Trương. Bảo dắt nhau về thành an nghỉ.
Tối hôm sau, Nhạc Phi bảo Trương Hiến, Dương Tái Hưng, Nhạc Vân và Vương Quới, mỗi người đến lãnh ba ngàn binh mã ra bốn phía mé hồ mai phục và dặn:
- Chư tướng hãy để ý khi nào thấy pháo sáng làm hiệu thì xông ra cứu ứng; bằng an nhiên vô sự nghe tiếng pháo nổ, kéo binh trở về.

Bốn tướng vâng lệnh, bí mật mang quân đi mai phục. Nhạc Nguyên soái đợi cho trời thật tối mới kêu Trương Bảo, dặn:
- Ngươi hãy đi một mình đến đó tiếp xúc với Dương Khâm, sẽ tùy cơ ứng biến, nếu có điều chi bất trắc thì phóng pháo sáng lên trời, tất nhiên có người tiếp cứu.
Trương Bảo nói:
- Không hề chi, với tài chạy nhanh của tôi, tưởng có điều gì bất trắc tôi chạy riết về đây một hơi là xong.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Tuy vậy, cũng phải hết sức cẩn thận.
Trương Bảo từ biệt Nhạc Nguyên soái đi thẳng đến chỗ đám rừng hôm qua đứng chờ đợi một hồi, quả thấy một chiếc thuyền nhỏ ghé vào bờ. Dương Khâm tung mình nhảy lên bờ rồi đi nhanh đến nơi ước hẹn.
Trương Bảo vui vẻ hỏi:
- Phải Dương tướng quân đó không?
Dương Khâm đáp:
- Phải đấy, Nguyên soái đâu?
Trương Bảo nói:
- Hôm nay Nguyên soái trong mình không được khỏe, nên sai tôi ra đây chờ đợi tướng quân.
Dương Khâm nói:
- Tôi xin gửi vật này cho tướng quân đem về dâng cho Nguyên soái, và nhớ đừng cho ai biết nhé?
Vừa nói vừa trao cho Trương Bảo một cuốn giấy nho nhỏ niêm phong rất kỹ. Trước khi từ giã, Dương Khâm còn dặn dò đôi ba phen rồi mới xuống thuyền.
Trương Bảo tiếp lấy cuộn giấy chạy thẳng về thành. Lúc ấy Nhạc Nguyên soái đang chong đèn ngồi xem sách chờ tin, bỗng thấy Trương Bảo trở về dâng cuộn giấy và thuật lại những lời Dương Khâm đã nói.
Nhạc Nguyên soái mở cuộn giấy ra xem, trong lòng mừng thầm liền sai Trương Bảo ra đốt pháo sáng để cho mấy đoàn quân mai phục trở về.
Hôm sau Nhạc Nguyên soái mang cuộn giấy ấy qua thủy trại của Hàn Nguyên soái để đàm luận. Nhạc Nguyên soái liếc mắt nhìn bốn bên và nói:

- Xin lão Nguyên nhung hãy đuổi hết kẻ tả hữu ra, để tôi thương nghị một việc cơ mật với ngài.
Hàn Nguyên soái nói:
- Đã làm tướng cần phải nhờ trên dưới đồng lòng mới được, vì vậy thủ hạ của tôi đều một lòng như tôi, Nguyên soái có điều chi cứ việc đem ra bàn không ngại gì cả.
Nhạc Nguyên soái trao cuộn giấy vừa mở ra và nói;
- Tôi xin dâng cho Nguyên soái một chút công lao để góp phần tiễu trừ quân thảo khấu.
Hàn Nguyên soái tiếp lấy chăm chú xem, thì là một bức bản đồ chỉ vẽ đường đi, cách bố trí binh lực trong địa phận Thái Hồ rất tỉ mỉ. Hàn Nguyên soái cả mừng nói:
- Nguyên soái nhường cho cái công vô cùng quí giá này, tôi biết lấy chi báo đáp.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Xây dựng Tống triều là nhiệm vụ chung của mọi người, Nguyên soái khỏi phải nói chi lời ấy?
Hàn Nguyên soái nói:
- Tôi còn nhờ Nguyên soái cho tôi ít vị Đô Thống sang giúp sức với tôi.
Nhạc Nguyên soái gật đầu nói:
- Phải đấy, để tôi về cho họ qua đây lập tức .
Nói rồi từ biệt trở về soái phủ cho gọi Thang Hoài, Vương Quới, Ngưu Cao, Triệu Vân, Châu Thanh, Lương Hưng, Trương Hiển và Kiết Thanh. Tám viên Đô thống qua giúp Hàn Nguyên soái và căn dặn:
- Chư đệ qua đó phải hết lòng giúp đỡ và phải cẩn thận chớ để phạm phải quân pháp không ai giải cứu cho đâu.
Tám tướng vâng lệnh lên ngựa ra thành thẳng đến thủy trại ra mắt Hàn Nguyên soái. Hàn Nguyên soái mừng rỡ vội bảo đại công tử Hàn Thượng Đức hiệp với bọn Tào Thành, Tào Lượng giữ gìn thủy trại còn Nguyên soái cùng nhị công tử Hàn Ngạn Trực hợp với tám vị Đô Thống dẫn năm nghìn quân kéo đến Xà Bàng sơn cách độ mười dặm an dinh hạ trại.
Lâu la trông thấy vội chạy về núi phi báo, (Nguyên núi Xà Bàng này ở sâu trong những núi khác; đường đi vào đều là núi cao quanh co hiểm trở nếu không có bản đồ không thể vào được).

Trong núi ấy có một cái động gọi là Tàng Kim Hốt, chính là sào huyệt của Dương Ma. Cha Dương Ma là Dương Niệu ở tại đó với con thứ ba là Dương Tân, con thứ năm là Dương Hội, lại có Hộ Sơn Thừa Tướng là Ô Thiên Mỹ, Trấn Quốc Nguyên soái là Yên Tất Đạt, Tả Vệ tướng quân là Quảng Sư Ngạn, Hữu Vệ tướng quân là Trầm Thiết Kiến, ngoài ra lại có Hộ Sơn Thái Bảo mười hai tên, Hộ Sơn Đông Sĩ hai ngàn tên. Lâu la tụ tập ở đây để gìn giữ có tới vạn quân.
Nơi đây, Dương Ma thường tự khoe là nơi bất khả xâm phạm vì địa thế hiểm trở vô song, cho nên trước đây quan binh đến đó đều mang thảm bại. Nay Dương Khâm vẽ bức địa đồ chỉ vẽ đường đi nước bước tỉ mỉ dâng cho Nhạc Nguyên soái, vì vậy Hàn Nguyên soái đi đến đó đóng binh không khó khăn gì.
Khi Dương Niệu nghe quân phi báo thất kinh hồn vía nói:
- Làm thế nào quân Tống có thể vào đây được? Chắc chắn là trong sào huyệt ta có kẻ gian tế rồi.
Dương Tân và Dương Hội cùng bước ra bẩm:
- Bây giờ phải bắt cho hết Tống tướng rồi sẽ tra khảo cho ra gian tế.
Dương Niệu lớn tiếng hỏi:
- Có ai dám xuống núi phá quân Tống không?
Dứt lời, Nguyên soái Yên Tất Hiển bước ra xin đi. Dương Niệu sai Dương Tân đi theo yểm trợ, nhằm bắt cho được Tống tướng.
Hai người vâng lệnh tung mình lên ngựa dẫn lâu la xuống núi kéo thẳng đến dinh Tống khiêu chiến. Quân canh vào dinh phi báo, Hàn Nguyên soái bảo Hàn Ngạn Trực ra ngăn đánh, nhị công tử vâng lệnh dẫn quân xông ra hét lớn:
- Gian tặc kia tên chi? Nay binh trời đã đến đây sao không xuống ngựa bó tay chịu trói.
Yên Tất Hiển nói:
- Ta là Yên Tất Hiển, Đại Nguyên soái của Dương đại vương đây, còn ngươi là ai mà dám đến đây chịu chết?
Hàn công tử nói:
- Ta là Nhị công tử của Hàn Nguyên soái tên Hàn Ngạn Trực, quyết đến đây trừng trị chúng bay để cứu vãn sinh linh.
Yên Tất Hiển lửa giận phừng gan, vung cây Hiệp phiến đao

nặng độ tám mươi cân, nhắm ngay đỉnh đầu Hàn Ngạn Trực chém sả xuống.
Hàn Ngạn Trực lẹ tay múa cây hổ đầu thương đỡ vọt ra rồi đâm lại. Hàn Ngạn Trực mặt đẹp như hoa, môi đỏ như son, còn Yên Tất Hiển thì đầu cọp mắt beo tướng mạo dị kỳ, hai tướng đánh với nhau cát bụi bay mịt mù, cây cối quanh vùng ngã lăn chật đất. Một đàng múa đao như mãnh hổ ly sơn, một đàng múa thương như giao long xuất hải.
Hai tướng đánh nhau hơn hai mươi hiệp chưa phân thắng bại, Hàn công tử giả thua chạy dài, Yên Tất Hiển giục ngựa đuổi theo. Đột nhiên Hàn Công tử quay ngựa lại rút roi đánh bổ xuống nhằm trúng vai bên phải đối phương. Yên Tất Hiển đau quá quay ngựa chạy dài, Hàn công tử giục ngựa đuổi theo thò tay nắm giáp kéo lại, chộp bắt được vật lên ngựa chạy thẳng về dinh.
Dương Tân đứng bên ngoài trông thấy Yên Tất Hiển bị bắt muốn xông vào tiếp cứu, song xét võ nghệ của mình không có bao nhiêu e đánh không lại; bằng lui binh thì ngại thiên hạ chê cười, nên cực chẳng đã phải hô quân xô vào tiếp ứng.
Lâu la được lệnh, biết rằng xông tới không tài nào đánh nổi binh Tống song phải tuân lệnh la hét om sòm xông tới một bước lại thụt lùi hai bước.
Hàn công tử thấy tình hình địch quân dao động nên ném Yên Tất Hiển xuống đất hô quân trói lại dẫn về dinh còn mình thì quay ngựa lại đâm lia đâm lịa, giết chết mấy mươi lâu la, Dương Tân biến sắc mặt toan bỏ chạy thì Hàn công tử đã lướt tới trước mặt đâm mạnh. Dương Tân ráng sức bình sinh vung cây Phương thiên Họa Kích đỡ, nhưng Hàn công tử đã đánh rơi cây kích lập tức đồng thời bắt sống Dương Tân trên ngựa một cách dễ dàng.
Lâu la thất kinh dắt nhau chạy tuốt về núi báo tin Hàn công tử liền đánh chiêng thu binh về dinh đợi lệnh.
Hàn Nguyên soái truyền dẫn hai tên giặc vào trướng. Quân sĩ vâng lệnh dắt hai người vào, đến nơi Dương Tân quì mọp xuống cúi đầu, còn Yên Tất Hiển thì đứng hiên ngang không chút sợ sệt.
Hàn Nguyên soái nói:

Loài mao tặc, đã bị bắt đến đây còn ngạo nghễ đến thế sao?
Yên Tất Hiển thản nhiên đáp:
- Ta là đại trượng phu đời nào biết quì lạy ai? Nay ta đã bị bắt tất nhiên cái chết đối với ta không nghĩa lý gì nữa, ngươi cứ việc giết ta đi, chớ có nhiều lời.
Hàn Nguyên soái thấy thái độ hai người khác biệt, bèn kêu tả hữu vào bảo:
- Hãy đem hai tên giặc này giam cầm sau hậu dinh để ta phá tan sào huyệt chúng bắt cho kỳ được Dương Niệu rồi sẽ chém đầu một lượt.
Quân sĩ vâng lệnh đem hai người ra hậu dinh giam giữ, Hàn Nguyên soái lại gọi quân sĩ vào bảo nhỏ:
- Chúng bây hãy y kế ta làm như vầy. . . như vầy. . .
Quân sĩ vâng lệnh đi ngay.
Yên Tất Hiển cùng Dương Tân đều bị xiềng nhốt vào hai cái ngục đối diện nhau, mỗi ngục đều có bốn tên quân canh giữ, tuyệt đối không cho nói chuyện với nhau.
Chiều tối hôm ấy, Dương Tân đói rã ruột đưa mắt nhìn chừng cơm đem đến nhưng không thấy đâu cả lại thấy bên ngục Yên Tất Hiển quân sĩ mang đến rau cải, rượu thịt ngon lành. Dương Tân thèm nhỏ dãi, đợi đến khuya mới thấy một tên quân mang vào một bát cơm lức và ít hạt muối bảo Dương Tân dùng. Phía trước cửa bốn tên quân canh lại bày rượu ngon, thịt béo ăn uống vui cười hỉ hả. Dương Tân thấy thế tức giận vô cùng, nhìn chén cơm hẩm của mình không nuốt vô, cực chẳng đã phải ăn đỡ vài miếng, lại bị mấy tên quân mắng chửi:
- Cơm đem đến còn chưa chịu ăn, hay mi đòi chúng ta cung phụng? Thôi hãy trói mi lại cho thật chặt để mấy ông đi ngủ cho yên.
Nói rồi lấy thêm thừng trói chặt Dương Tân vào cây cột, đoạn dắt nhau đi ngủ.
Lúc bấy giờ Dương Tân thấy mình đang sống trong cái chết khổ tâm vô cùng, nước mắt tự nhiên chảy xuống như hai dòng suối, qua hết canh một chợt nghe có tiếng chân người từ xa đi tới, Dương Tân dóng tai nghe đoán biết có ba bốn người đến ngục Yên Tất Hiển. Giây phút sau, nghe có tiếng chân người bước ra và nói rất nhỏ:

"Mọi việc đều ở trong tay tôi, các ngài cứ tin tưởng vào tôi chắc chắn mọi việc sẽ thành công".
Nói rồi dắt nhau đi mất hút, Dương Tân trong lòng nghi hoặc vô cùng.
Sáng hôm ấy Hàn Nguyên soái cho gọi Triệu Vân, Lương Hưng, Kiết Thanh và Châu Thanh bốn tướng vào trướng nói nhỏ những gì không biết, rồi dặn:
- Các ngươi hãy y kế mà làm chớ nên sơ xuất.
Rồi viết một bức tâm thư dán kín sai người sang Đàn Châu trao cho Nhạc Nguyên soái. Nhạc Nguyên soái tiếp thư giở ra xem rồi gật đầu ra vẻ thông cảm liền hối quân sĩ vào ngục lựa một tên tử tù giống hệt Vương Hoành dẫn vào hậu đường bắt quì xuống, Nhạc Nguyên soái hỏi:
- Ngươi tên gì?
Dạ bẩm Nguyên soái tôi tên Thái Huân.
- Ngươi phạm tội gì?
- Vì tôi uống rượu say đánh chết người nên phạm vào tử tội.
Nhạc Nguyên soái vỗ về:
- Say rượu lỡ tay giết người chưa đáng chết, nay bổn soái muốn giao cho ngươi một việc, như ngươi làm được thì chẳng những khỏi tội, lại còn có công nữa.
Thái Huân mừng rỡ cúi đầu bẩm:
- Nếu lão gia miễn tội cho tôi thì bảo tôi vào trong nước sôi lửa bỏng tôi cũng chẳng dám từ nan.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Bổn soái có tên Mã Hậu Vương Hoành thật đắc dụng, chẳng dè Hàn Nguyên soái lại sai người đến hỏi mượn y, nếu không cho mượn thì mếch lòng nhau, bằng cho mượn thì ta không muốn, vì vậy ngươi phải sắm sửa nai nịt mạo danh Vương Hoành qua chỗ Hàn Nguyên soái. Đến đó tất nhiên ngươi được trọng dụng song chẳng nên ở lâu, ngươi liệu làm được không?
Tên tử tù Thái Huân mừng rỡ vô cùng, quỳ lạy nói:
- Tôi đã mang ơn lão gia lẽ nào dám ở lâu hỏng việc? Tôi quyết giả dạng Vương Hoành cho đến khi nào lão gia hết cần nữa mới thôi.
Nhạc Nguyên soái truyền đem y giáp vào cho tên
Vương Hoành giả thay đổi, đoạn gọi người đem thư vào bảo:

- Hàn Nguyên soái viết thư yêu cầu ta cho mượn tên Vương Hoành mà dùng. Tên Vương Hoành này lâu nay giúp ta rất đắc lực, tuy vậy ta vị tình Hàn Nguyên soái nên sai hắn theo ngươi qua bên ấy phục dịch cho Nguyên soái ít lâu, lúc nào dẹp xong giặc rồi hãy thưa với Nguyên soái trả lại cho ta, chớ nên thất tín.
Người ấy vâng mệnh lui ra, Nguyên soái lại kêu "Vương Hoành dặn:
- Ngươi qua bên ấy phục vụ cho Hàn Nguyên soái phải hết lòng chớ có bê trễ.
Vương Hoành giả, bái tạ rồi cùng tên mang thư đi thẳng qua y trại. Lúc ấy Hàn Nguyên soái đang thăng trướng, hai người dắt nhau vào quì trước chờ lệnh.
Hàn Nguyên soái hỏi:
- Ngươi tên chi?
Tên Vương Hoành giả cúi đầu bẩm:
- Dạ tôi đây chính là Mã Hậu Vương Hoành vâng lệnh lão gia qua đây để phục vụ cho nguyên soái một thời gian.
Hàn nguyên soái gật đầu nói:
- Lâu nay ta vẫn nghe Nhạc Nguyên soái nói có Mã Tiền Trương Bảo, Mã Hậu Vương Hoành là hai tên gia tướng mười phần đắc lực, nay ta mượn qua đây tạm cho ngươi giữ chức đội trưởng cai quản một trăm quân sau này có công lao, ta sẽ thăng thưởng thêm.
Vương Hoành giả, cúi đầu tạ ơn rồi đứng sang một bên, Hàn Nguyên soái lại sai quân dẫn Dương Tân và Yên Tất Hiển ra.
Hàn Nguyên soái nhìn thẳng vào mặt hai người vỗ án hét lớn:
- Hai đứa bay đã bị bắt còn hy vọng gì trốn thoát? Có chịu đầu hàng không?
Yên Tất Hiển trợn mắt hét lại:
- Ta thà chịu chết chứ đời nào chịu đầu ngươi?
Hàn Nguyên soái hô to:
- Được rồi, mi nhất định không chịu đầu phải không? Quân sĩ đâu? Hãy dẫn hắn ra ngoài chém quách bêu đầu làm lệnh cho ta.
Quân sĩ vừa áp tới toan dẫn Yên Tất Hiển ra, bỗng thấy một vị tướng quân bước tới nói nhỏ gì với Hàn Nguyên soái nên Hàn Nguyên soái gọi quân đao phủ trở lại và bảo đem giam lại như

cũ.
Hàn Nguyên soái lại kêu Vương Hoành dặn:
- Ngươi nên biết tên Dương Tân này không phải như tướng khác đâu, chính hắn là em ruột của Dương Ma nên phải giải về Lâm An để hiến công. Bây giờ ngươi cầm đầu bốn tên quân áp giải hắn qua cho Nhạc Nguyên soái liệu định, phải hết lòng chớ có thờ ơ nhé.
"Vương Hoành" vâng lệnh từ biệt Hàn Nguyên soái bỏ Dương Tân vào xe tù rồi bảo bốn tên quân đẩy ra khỏi dinh nhắm Đàn Châu đi thẳng.
Đi dọc đường bốn tên quân của Hàn Nguyên soái tỏ vẻ bất mãn không muốn đi, hễ tiến tới một bước lại lui hai bước, "Vương Hoành" ngồi trên ngựa nạt lớn:
- Bốn thằng ôn dịch kia hãy đẩy xe tù đi cho nhanh kẻo trễ việc quan bây giờ.
Bốn tên tức giận nói lảm nhảm:
- Ngươi bất quá một tên đầy tớ của Nhạc Nguyên soái chứ quyền thế gì đâu mà nạt nộ ai?
"Vương Hoành nổi giận nhảy xuống ngựa xách roi xốc tới vừa đánh vừa mắng:
- Quân khốn khiếp, hãy mở to mắt nhìn trời đã gần tối kia kìa. Từ đây đến Đàn Châu còn hai mươi dặm nữa mà giải tên trọng phạm như vậy nếu sơ xuất thì mang tội lớn đấy?
Bấn tên quân đang lúc giận dữ, không hiểu tại sao lại có một tên đổi giận làm lành, bước tới dịu giọng nói với "Vương Hoành":
- Xin tướng gia bớt giận, chỉ vì hôm nay Nguyên soái thăng trướng quá sớm nên anh em chúng tôi ăn chưa kịp no làm sao đi nổi. Hơn nữa, ngài ngồi trên ngựa không hề chi chứ anh em chúng tôi phải đẩy chiếc xe tù nặng nề như thế này nên cần phải no nê mới được, sẵn trước đây có tòa Linh Quan miếu, chúng ta hãy đến đó hỏi mấy đạo nhân kiếm rượu thịt ăn no rồi sẽ đi.
Vương Hoành gật đầu đáp:
- Nếu vậy hãy đi đến đó cho mau.
Nói rồi nhảy lên ngựa, còn bốn tên quân kia đẩy xe tù đi riết đến Linh Quan miếu.
Chúng để xe tù trước sân rồi một tên quân đi với "Vương Hoành" thẳng vào chánh điện kêu lớn:

- Trong chùa có đạo sĩ nào không? Hãy ra đây chúng ta bảo nào.
Tức thì có hai ông đạo sĩ trạc tuổi trung niên từ phía sau chạy ra hỏi:
- Ai mà đến đây kêu la om sòm như vậy?
Tên quân trợn mắt quát:
- Mấy lão đạo sĩ này cả gan thật, bọn ta đây là tướng quân của Hàn Nguyên soái có nhiệm vụ giải tội phạm vào thành, nhân vì đói bụng nên ghé vào đây kiếm chén rượu, sao các ngươi cứ ở phía sau uống rượu hay cờ bạc mà không ra nghênh tiếp? Để ta về thưa lại với Nguyên soái trừng trị cho bay biết mặt.
Hai lão đạo sợ hãi kiếm lời xoa dịu:
- Xin tướng gia bớt giận, vì cái miếu này trước kia hương hỏa rất thịnh, chẳng may trải qua thời gian loạn lạc hóa ra vắng vẻ. Hôm nay là ngày vía của ngài Linh Quan nên chúng tôi đến đây góp kẻ ít người nhiều mua đồ tam sinh, phúc vật cúng tế. Bởi mắc lo cúng phía sau nên không hay tướng gia đến để nghênh tiếp thật là có lỗi nếu các ngài không chê, xin mời ra hậu điện uống với chúng tôi vài chén rượu.
Vương Hoành giả này vốn kẻ tham ăn nên thấy đạo sĩ cung kính mời thì mừng lắm vội nói:
- Tốt lắm, để ta vào chung vui với.
Lão đạo lại nói với bốn tên quân:
- Chắc có lẽ bốn vị .phải ở đây coi giữ phạm nhân, vậy để tôi sai người bưng thức ăn ra cho liệt vị dùng.
Nói rồi cùng "Vương Hoành" bước ra sau hậu điện, ở đây gồm có bảy tám ông đạo sĩ, hai tiệc rượu đã dọn lên cá thịt ê hề, song chưa ai ngồi. Khi thấy "Vương Hoành bước vào ai nấy đều làm lễ nghênh tiếp.
"Vương Hoành" được mời ngồi trên hết, kẻ rót rượu, người mời mọc trông rất trân trọng, còn ngoài kia bốn tên quân ngồi giữ xe tù chờ đợi mãi gần nửa buổi mới thấy ông đạo già bưng ra vài món rau cải cùng một rá cơm với mấy đôi đũa để trước mặt bốn người rồi nói:
- Vị tướng quân trong ấy bảo tôi ra nói với bốn người phải ăn cho no để đẩy xe tù đi cho nhanh.
Nói rồi bỏ vào trong mất dạng; bấn tên quân tức giận vô cùng.

Chúng ngồi dỏng tai nghe phía sau ăn uống cười cợt om sòm lại càng tức giận hơn nữa. Bỗng một tên trong bọn lên tiếng nói:
- Ai lại không biết cái thằng "Vương Hoành ấy chỉ là tên giữ ngựa cho Nhạc Nguyên soái, đâu có giá trị bằng anh em chúng ta, hôm nay may nhờ Hàn Nguyên soái đề cử chức bá tổng có danh vọng gì đâu mà hắn làm ra vẻ quan lớn. Nếu mai sau nó lập được chút công gì chắc nó nghênh ngang thấu trời. Chúng ta đây là thủ hạ của Hàn Nguyên soái họ lại chịu phục dịch một tên cẩu đầu như vậy sao? Chi bằng sáng mai chúng ta trả lại tiền lương, xin thôi chức về nhà buôn bán làm ăn có khi hay hơn.
Tên quân kia lại nói:
- Trong buổi chinh chiến này, ai lại cho chúng ta thôi chức, trả lại lương? Chỉ còn có cách trốn qua Kim Quốc đầu hàng Hoàng tử Ngột Truật may ra tìm được chỗ xuất thân tốt hơn.
Bốn tên quân kẻ nói thế này người nói thế khác ai nấy đều bất mãn đem lòng oán hận, Dương Tân ngồi trong xe tù nhận thấy đây là cơ hội tốt cho mình thoát thân nên lên tiếng xen vào:
- Ta xem bốn người tướng mạo đường đường, đâu phải là hạng người hèn hạ, tại sao lại để cho đứa tiểu nhân nó lấn lướt như vậy? Chi bằng bốn người đi qua đầu hàng đại vương ta, nhất định được trọng dụng chẳng hơn sao?
Bốn người nghe nói mừng rỡ bảo:
- Thế thì hay biết bao nhiêu, nếu vương gia hứa sẽ bảo cử chúng tôi làm quan chức gì nho nhỏ cũng được, chúng tôi nguyện giết phắt tên "Vương Hoành" ngạo nghễ kia rồi thả vương gia ra cùng đi với chúng tôi lên núi, vương gia nghĩ sao?
Dương Tân lòng như nở hoa, vội nói:
- Bốn ngươi có lòng tốt cứu mạng ta, ta hứa sẽ bảo cử bốn người làm chức Đô Thống Điện Tiền.
Bốn tên quân mừng rỡ đồng thanh nói:
- Nếu vậy chúng ta phải ra tay tức khắc chớ nên chậm trễ.
Nói.rồi liền mở xe tù thả Dương Tân ra, bốn người đều tuốt gươm khỏi vỏ hiệp cùng Dương Tân chạy vào hậu điện. Mấy đạo sĩ vừa trông thấy vội vã nhảy vọt ra phía sau đóng cửa lại, còn Vương Hoành giả thì say mèm đang gật gù trên bàn tiệc, vừa muốn đứng dậy đã bị bốn tên quân áp đến chém chết ngay tại chỗ.

Sau đó bấn người dắt Dương Tân ra khỏi cửa bắt con ngựa của Vương Hoành giả cho Dương Tân cưỡi, còn bốn người chạy theo sau, noi theo tiểu lộ chạy thẳng về Xà Bàng sơn.
Lúc về đến chân núi đã nghe trống điểm canh hai, lâu la trông thấy Tam đại vương về được vội vàng mở cửa đón vào. Dương Tân mời bốn người thẳng vào Tàng Kim Hốt.
Bấy giờ Dương Niệu đang ngự tại điện hiệp với ngũ vương gia là Dương Hội và Nguyên soái Yên Tất Đạt để tìm cách cứu con mình về. Đột nhiên trông thấy Dương Tân về được, lòng mừng vô hạn, vội hỏi:
- Làm sao con về được?
Dương Tân đem hết đầu đuôi mọi việc bẩm lại một hồi. Dương Niệu kêu bốn người ấy lên điện hỏi:
- Bốn ngươi tên họ chi?
Bốn người quì xuống một lượt bẩm:
- Bốn đứa tôi tên Gian Thể, San Phụng, Thủy Hoa và Thạch Minh.
Dương Niệu nói:
- Nhờ ơn bọn ngươi có lòng tốt cứu con ta về đây, ơn ấy ví bằng sơn hải, vậy phong cho bọn ngươi làm chức Đô Thống để bảo hộ con ta.
Bốn người lạy tạ rồi thay đổi áo mũ rất oai vệ.
Sau đó Dương Niệu nói với Yên Tất Đạt.
- Nay lệnh huynh còn bị giam cầm nơi Tống dinh, làm sao cứu được? Khanh hãy đi vòng qua phía sau núi thẳng qua hồ khẩu noi theo đường sông lên Động Đình ra mắt đại vương xin quân đến đây tiếp cứu cho mau đặng hiệp nhau bắt cho đặng Hàn Thế Trung mới cứu lệnh huynh con ra được.
Yên Tất Đạt vâng lệnh lên ngựa đi suốt đêm thẳng qua Động Đình hồ.
Hôm ấy Hàn Nguyên soái thăng trướng, bỗng có quân thám tử chạy về báo:
- Bốn tên lính giải phạm nhân đã thả Dương Tân giết chết "Vương Hoành" rồi giắt nhau trấn theo giặc rồi.
Hàn Nguyên soái bèn truyền dẫn Yên Tất Hiển ra và nói:
- Ta xem ngươi tướng mạo đường đường quả là đấng anh hùng, nên chẳng giải ngươi về kinh làm gì. Sao người chẳng qui

thuận cho rồi để lập công danh với đời?
Yên Tất Hiển đáp:
- Đừng nói bậy, em ta là Yên Tất Đạt hiện ở trên núi đang làm phụ quốc Đại Nguyên soái, hơn nữa gia quyến ta đều ở trên núi, há ta lại tham sống sợ chết phản bội để hại cả nhà ta sao?
Hàn Nguyên soái nói:
- Nếu vậy, tuy ngươi là kẻ phản nghịch song cũng có lòng trung nghĩa đáng khen, nay bổn soái cử binh thuận lòng trời, hợp chính nghĩa, có lo chi không tiêu diệt được Dương Niệu? Quân tiểu hiệu đâu? Hãy dắt ngựa và đồ binh khí đem trả lại cho Yên tướng để người được tự do về núi. Sau này bổn soái bắt được cha con Dương Niệu tất nhiên ngươi sẽ cải tà quy chánh chứ không lo chi.
Quân sĩ vâng lệnh dẫn Yên Tất Hiển ra khỏi dinh trả lại con ngựa và đồ binh khí cho hắn được tự do trở về núi.
Đến nơi, lâu la vừa trông thấy biết ngay Nguyên soái mình đã về được liền mở cửa ải cho vào ngay. Yên Tất Hiển vào điện ra mắt Dương Niệu. Dương Niệu hỏi:
- Tại sao ngươi về được?
Yên Tất Hiển đem hết việc trước sau bẩm lại, Dương Niệu cả giận nạt lớn:
- Chớ có xảo ngôn, nếu ngươi không chịu đầu hàng Tống, tất nhiên chúng chém chết rồi, hoặc chúng phải giải qua Đàn Châu chứ có đâu lại thả ngươi một cách vô cớ như vậy? Việc này không thể nào lừa ta được đâu, bởi ngươi đã đầu chúng trước rồi nên chúng mới giải một mình con ta qua Đàn Châu thôi. Quân sĩ đâu? Hãy dẫn Yên Tất Hiển chém phắt cho ta.
Quân đao phủ vừa muốn ra tay, Ngũ Vương gia Dương Hội bước ra bẩm:
- Xin phụ vương bớt giận, cứ theo sự nhận xét của con thì Nguyên soái Yên Tất Hiển trước nay vẫn có lòng trung nghĩa lẽ đâu hôm nay người lại đầu hàng kẻ địch? Hơn nữa, sự việc hôm nay chưa biết thật giả, há lại đi giết mất một đại tướng sao? Xin hãy tạm giam lại đó để đi thám thính điều tra cho rõ hư thiệt rồi mới thi hành cũng chẳng muộn.
Dương Niệu nói:
- Con ta đã khuyên giải, vậy kẻ tả hữu hãy tạm giam hắn lại.

Rồi quay lại nói với Dương Tân:
- Nay Yên Tất Đạt là em nó đang lãnh nhiệm vụ sang Động Đình hồ xin binh cứu viện, nếu hắn biết anh hắn như vậy ắt sinh khác lòng. Con phải dẫn hết bốn viên Đô Thống đi đón hắn giữa đường, chờ cho hắn đem binh về gần đến sơn trại hãy nổi lửa lên làm hiệu lệnh, ta sẽ dẫn binh xuống núi để hai phía hiệp công, chớ nên sơ xuất.
Dương Tân lĩnh mệnh hiệp cùng bốn viên Đô Thống ra phía sau noi theo đường nhỏ thẳng qua Hồ Khẩu.
Nhắc lại chuyện Hàn Nguyên soái sau khi thả Yên Tất Hiển liền sai người đi thám thính đã rõ ràng tình hình của địch, liền sai người báo tin cho Nhạc Nguyên soái hay để phát binh ra trận đánh binh cứu viện của địch nơi Hồ Khẩu, một mặt truyền Ngưu Cao, Vương Quới, Thang Hoài và Trương Hiển, mỗi người đều dẫn binh mã kéo đến Xà Bàng sơn phân ra mai phục bốn phía.
Nhạc Nguyên soái tiếp được thư Hàn Thế Trung, lập tức sai Dương Tái Hưng, Từ Khánh và Kim Bưu dẫn ba nghìn binh mã đến tại Thanh Vân sơn mai phục.
Lại nhắc đến việc Yên Tất Đạt vâng lệnh Dương Niệu đến Động Đình quan vào triều kiến Dương Ma và dâng bức thư của lão đại vương lên. Dương Ma xem qua tức giận vô cùng liền trao qua cho quân sư là Khuất Nguyên Công xem.
Khuất Nguyên Công xem xong nói:
- Nay trong triều ta đây nhất định có đứa gian tế rồi, .nếu không làm sao Hàn Thế Trung có thể đến đóng dinh được tại Tàng Kim Hốt? Vậy bây giờ cần phải xuất quân đi giải vây tại Xà Bàng sơn trước đã rồi sau sẽ liệu.
Dương Ma liền sai Kỳ Vương là Chung Nghĩa hiệp cùng Yên Nguyên soái lãnh năm nghìn quân đi cứu ứng.
Kỳ Vương vâng lệnh kiểm điểm binh mã hiệp cùng Yên Tất Đạt xua quân qua Động Đình hồ.
Quân kéo đến Hồ Khẩu bỗng gặp Dương Tân cùng bấn vị Đô thống, mọi người cùng nhau theo đại lộ tiến quân.
Đại binh đi vừa đến núi Thanh Vân bỗng nghe một tiếng pháo nô vang, hai bên phục binh ào ra, có viên đại tướng giục ngựa xông tới hét lớn:
- Ta là Dương Tái Hưng vâng lệnh Nhạc Nguyên soái đến bắt

bọn bay đây, hãy mau mau xuống ngựa chịu trói cho rồi.
Kỳ Vương không thèm nói năng gì cả cứ việc vung đao chém liền. Dương Tái Hưng đưa thương tiếp đánh không đầy mười hiệp đã bắt sống được Kỳ Vương trên lưng ngựa giao cho Từ Khánh rồi giục ngựa theo bắt Dương Tân. Dương Tân liệu thế không xong chăng dám giao phong liền quay ngựa bỏ chạy, nhưng phía sau có bốn viên Đô Thống đón lại nói lớn:
- Dương Tân chớ sợ hãi, có anh em ta đây.
Dương Tân vừa đứng lại đã bị bốn người ấy bắt trói ngay.
Dương Tái Hưng coi rõ lại bấn tướng ấy là Triệu Vân, Kiết Thanh, Châu Thanh và Lương Hưng.
(Nguyên bốn người này vâng lệnh Hàn Nguyên soái giả làm quân giải xe tù giết chết Vương Hoành giả, thả Dương Tân để đột nhập vào Tàng Kim Hốt làm nội công ngoại kích nên mới đoạt được thắng lợi dễ dàng như vậy).
Dương Tái Hưng giao Dương Tân cho Kim Bưu và Từ Khánh rồi nói:
- Chư đệ hãy dẫn hai đứa giặc về thành chờ lệnh.
Hai người vâng lệnh dẫn hai tên giặc trở về Đàn Châu, còn Dương Tái Hưng hiệp cùng bọn Triệu Vân bao vây năm ngàn lâu la. Thế đánh ngặt nghèo quá, lâu la không tài nào thoát khỏi nên xúm nhau đầu hàng không sót một tên.
Dương Tái Hưng dẫn hết tinh binh về dinh ra mắt Hàn Nguyên soái, còn Triệu Vân, Lương Hưng, Châu Thanh và Kiết Thanh, bốn người chạy đến Xà Bàng sơn kêu quân mở ải.
Quân sĩ trông thấy bốn viên Đô thống liền mở ải cho lên. Bốn người vào ra mắt Dương Niệu và nói:
- Yên Nguyên soái quả nhiên đã qua Đàn Châu đầu Nhạc Phi rồi, nay Tam đại vương là Kỳ Vương đã lãnh binh tuốt qua phá dinh Hàn Thế Trung. Đại vương hãy dẫn binh xuống núi, Kỳ Vương sẽ nổi lửa lên làm hiệu lệnh đại vương sẽ hiệp công bắt Hàn Thế Trung cho rồi.
Nói chưa dứt lời, bỗng thấy lâu la chạy vào báo:
- Phía dưới chân núi lửa cháy bừng trời, tiếng hét la vang dậy, chắc là binh cứu viện đã đến rồi.
Dương Niệu bèn sai Ngũ công tử là Dương Hội hiệp với tả vệ tướng quân là Quản Sư Ngạn và hữu vệ tướng quận là Trần

Thiết Kiên dẫn ba nghìn lâu la xuống núi tiếp ứng.
Ba người vâng lệnh dẫn binh nhắm dinh Tống tiến tới. Đi chưa được vài dặm bỗng nghe tiếng pháo nổ vang, bốn phía núi trống chiêng nổi lên vang dậy. Bọn Ngưu Cao và bốn tướng xua binh ào ra chặn bọn Dương Hội đánh tới. Lâu la hoảng kinh chạy lên núi phi báo, Dương Niệu cả kinh than:
- "Nguy tai rồi". Ta đã trúng kế phục binh!
Liền quay lại nói với Hộ Quốc Thừa tướng Ô Thiên Mỹ:
- Hiền khanh hãy giữ gìn sơn trại để ta đi cứu ứng mới được.
Dặn rồi cho gọi hai mươi tên Hộ Sơn Thái Bảo vào cung dẫn hai ngàn lâu la lên ngựa vung đao chạy ào xuống núi, bỗng nghe phía trước có tiếng la hét om sòm, Dương Niệu đoán biết hai bên đang giao chiến, liền giục ngựa vung đao xông vào giữa trận, bỗng thấy Dương Tái Hưng cũng từ ngoài xông vào đón đánh Dương Niệu.
Dương Tái Hưng đỡ vọt cây đao của Dương Niệu ra rồi bắt sống trói lại, vật nằm dài trên lưng ngựa chạy tuốt về Đàn Châu.
Dương Hội vừa muốn giục ngựa xông ra đã bị Ngưu Cao lẹ tay giáng cho một giản té nhào xuống ngựa, quân sĩ áp vào trói lại.
Còn Quảng Sư Ngạn đang luýnh quýnh bị Hàn Ngạn Trực vút một thương văng xuống đất chết tươi. Trần Thiết Kiên thấy vậy, quay ngựa toan bỏ chạy bị Kiết Thanh đánh một roi bể óc.
Hàn Nguyên soái thừa thắng xua quân áp vào chân núi Xà Bàng sơn. Lúc ấy trên núi, bọn bộ hạ của Yên Tất Hiển đã vào ngục mở cửa thả Yên Tất Hiển ra rồi.
Yên Tất Hiển còn đang do dự, bỗng thấy bọn Kiết Thanh, bốn người chạy đến gọi:
- Yên tướng quân, lệnh đệ nay đã ở tại Đàn Châu, còn Dương Niệu đã bị bắt rồi sao không đầu thuận Tống triều để cứu lệnh đệ khỏi chết, còn đợi gì nữa?
Yên Tất Hiển nói:
- Việc đã đến nỗi này, để tôi bắt hết cả nhà họ Dương đem nạp lập công luôn thể.
Nói rồi liền hiệp với bốn tướng vào bắt hết cả nhà họ Dương hơn một trăm người rồi dâng cả Xà Bàng sơn cho Hàn Nguyên soái.
Hàn Nguyên soái dẫn chư tướng lên núi thu hết vàng lụa, lương

thảo, bắt hết gia đình của Dương Niệu vào xe tù rồi nổi lửa đốt rụi sơn trại, đoạn thu binh về và sai người giải lương thảo cùng tù binh qua Đàn Châu giao cho Nhạc Nguyên soái.
Hàn Nguyên soái vào dinh ra mắt Nhạc Nguyên soái, hai người bàn chuyện với nhau rất vui vẻ. Nhạc Nguyên soái sai trói hết cả nhà Dương Niệu dẫn ra, còn Yên Tất Hiển trước kia không chịu đầu, để đến khi cùng thế mới chịu đầu xét không thiệt lòng nên cũng đều đem ra chém hết, rồi lấy thủ cấp sắp vào thùng sai lính hộ tống giải về Lâm An.
Sau đó Hàn Nguyên soái từ giã Nhạc Nguyên soái trở về thủy trại.
Sau khi Xà Bàng sơn thất thủ, quan thám tử chạy về Động Đình sơn phi báo:
- Yên Tất Hiển đã dâng Xà Bàng sơn đầu Tống rồi, cả nhà Đại vương bị Tống bắt đem về Đàn Châu chém hết và giải về Lâm An.
Dương Ma nghe báo liền khóc rống lên, bá quan văn võ đều rơi lụy. Sau đó ai nấy đều để tang. Lúc ấy nhị đại vương Dương Phàm trong mình đang bịnh nằm liệt trong phủ nên Dương Ma tuyên bố phải giấu nhẹm không cho hay sợ e Dương Phàm hay được bịnh thêm trầm trọng.
Dương Ma cùng quân sư bàn luận kế hoạch đánh với Nhạc Phi để báo thù cho cha mẹ.
Quân sư Khuất Nguyên Công nói:
- Binh ta mới bị thua, tinh thần đang hoảng loạn, cần phải chờ điều động binh mã các xứ tập trung về tạo nên một .lực lượng hùng hậu kéo qua Đàn Châu quyết giao chiến với Nhạc Phi một phen cho hắn biết tay.
Dương Ma y lời vội sai người đi khắp các xứ điều động binh mã về gấp để lo mưu báo thù.
Nói về đoàn quân của Nhạc Nguyên soái giải thủ cấp về Triều hiến nạp, đi chỉ ba ngày đã đến Lâm An vào dâng lên cho Cao Tông. Cao Tông cả mừng bèn sai Hình Bộ mang hết thủ cấp đi bêu khắp đô thành để răn dân chúng, một mặt sai Bộ Hộ phát lương thảo, lụa hàng thưởng cho quân sĩ, còn Bộ Công phải chuẩn bị cho đủ ba trăm hũ ngự tửu giao cho nội thần Điền Tư Trung mang ra Đàn Châu khao thưởng ba quân.

Điền Tư Trung vâng chỉ mang ba trăm hũ ngự tửu đến nhà Tần Cối để cho người niêm phong lại rồi mới được mang qua Đàn Châu ban cho Nhạc Nguyên soái. Lúc ấy Tần Cối mắc ở nha môn nghị sự chưa về. Một mình Vương thị ở nhà lén bảo gia tướng lấy thuốc độc bỏ hết vào các hũ rượu, ý muốn cho Nhạc Phi cùng ba quân cùng chư tướng chết hết để cho Ngột Truật dễ dàng vào thôn tính Trung Nguyên.
Phàm đàn ông dù độc ác đến đâu cũng còn chút lương tâm, còn đàn bà vì khí bẩm thuần âm, hễ giết ai thì phải giết cho tận tuyệt mới nghe. Thật là đáng sợ!

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ năm mươi mốt
Đập ngự tửu kịp cứu ba quân thoát độc
Ngưu Cao bị đuổi gặp lão tổ Bảo Phương

Điền Tư Trung lãnh rượu và lương thảo chở đầy mấy xe, chọn mấy tên phu xe lực lưỡng sai đẩy thẳng ra Đàn Châu yên trí rằng đã được thượng thư Tần Cối niêm phòng kỹ lưỡng.
Quân vào phi báo, Nhạc Nguyên soái liền sai người ra nơi Thủy Khấu mời Hàn Nguyên soái vào thành cùng ra tiếp Thánh chỉ rồi truyền đem ngự tửu để tại giáo trường.
Nhạc Nguyên soái thấy quân sĩ quá đông mà chỉ có ba trăm hũ ngự tửu không thấm vào đâu, nên sai người đi mua thêm rượu thường về pha thêm vào. Còn Ngưu Cao ở trong dinh nghe nói có ngự tửu đem đến vui mừng khôn xiết. Nghĩ thầm: "Nghe nói ngự tửu ngon lắm, để ta đến xem cho biết .
Nghĩ rồi đi một mình ra đến giáo trường. Khi tiến đến gần mấy xe rượu, mùi rượu xông ra nức mũi, chàng chép miệng lẩm bẩm:
- Ồ rượu thơm quá nhỉ! Thôi, để ta khui thử một vò ngự tửu ra xem sao.
Nói rồi cạy chỗ niêm phong bật nắp ra, hơi rượu từ trong thoát ra xông vào mũi, Ngưu Cao cảm thấy xây xẩm nhức đầu, chàng

nói một mình:
- Rượu sao khác thường quá vậy?
Vừa quay đầu lại chợt thấy một tên phu xe đứng phía sau lưng, Ngưu Cao nói:
- Mi muốn uống rượu không?
Tên phu xe cũng là tay bợm rượu đang thèm nhỏ dãi nghe nói, hắn khoái chí đáp:
- Nếu lão gia cho uống, tôi cám ơn lắm!
Ngưu Cao nói:
- Không có chén bát chi hết làm sao múc ra?
Tên xa phu vừa thò tay vào lưng vừa nói:
Tôi có cái bầu sẵn đây.
Ngưu Cao lấy bầu thò vào hũ múc đầy một bầu trao cho hắn và nói:
- Ngươi hãy uống đi rồi ta cho thêm một bầu nữa.
Tên phu xe cúi đầu:
- Dạ, cám ơn lão gia.
Rồi tiếp lấy hai tay kê miệng vào bầu rượu, hắn uống một hơi hết sạch, ngờ đâu rượu vừa vào khỏi cổ, hắn xây xẩm mặt mày ngã nhào xuống đất giãy đành đạch, máu từ trong cửu khiếu trào ra rồi tắt thở.
Ngưu Cao thấy thế vừa thất kinh vừa giận dữ, chàng hằn học:
- Chúng ta đây vào ra sinh tử, lập công như vậy mà lão hôn quân lại đem thuốc độc quyết hãm hại là nghĩa lý gì.
Ngưu Cao vừa nói vừa rút song giản đập vỡ tan tành ba trăm hũ ngự tửu. Quân sĩ vội vàng chạy vào phi báo cho Nhạc Nguyên soái hay. Nhạc Nguyên soái bèn truyền đòi Ngưu Cao vào.
Ngưu Cao chạy vào nghiến răng nói:
- Xin Nguyên soái hãy bắt khâm sai chém quách đi, rồi về kinh hỏi lão hôn quân thử tại sao lão lại đem thuốc độc đến đây sát hại chúng ta?
Nhạc Nguyên soái ngạc nhiên hỏi:
- Thuốc độc ở đâu?
- Ba trăm hũ ngự tửu chính là ba trăm hũ thuốc độc đấy.
- Tại sao Ngưu đệ biết ngự tửu có thuốc độc?
Ngưu Cao nói:
- Tôi múc cho tên phu xe một bầu, hắn vừa uống vào khỏi cổ là

trào máu chết tươi nên tôi giận đập bể nát hết rồi.
Nhạc Nguyên soái lại hỏi:
- Ngưu đệ có để lại hũ nào làm tang chứng không?
Ngưu Cao lắc đầu:
- Không còn hũ nào cả!
Nhạc Nguyên soái giận quá hét kẻ tả hữu đem Ngưu Cao ra chém. Hàn Nguyên soái vội can:
- Nếu Ngưu tướng quân không đập vỡ mấy trăm hũ rượu ấy thì bọn ta đây bị chết hết rồi.
Điền Tư Trung cũng nói:
- Chẳng những Nguyên soái bị hại mà thôi, luôn cả tôi cũng không còn, vì thế Ngưu tướng quân đã không có tội mà lại còn có công nữa, xin Nguyên soái thứ dung.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Có nhị vị khuyên can, tôi phải vị tình tha hắn, nhưng nhất định tôi không thể dùng hắn được nữa.
Nói rồi sai quân mở trói cho Ngưu Cao và đuổi đi lập tức
Ngưu Cao nói:
- Tôi chỉ muốn theo Nguyên soái thôi, chứ không muốn đi đâu hết.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Không thể được, ta đã bảo là ta không dùng ngươi nữa, hãy đi cho khuất mắt ta lập tức.
Ngưu Cao nài nỉ mãi, Nhạc Nguyên soái vẫn một mực xua đuổi, cực chẳng đã Ngưu Cao phải lên ngựa ra đi.
Khi Ngưu Cao đi rồi, Nhạc Nguyên soái hỏi Điền Tư Trung:
- Rượu ấy gốc ở nha môn nào vậy?
Điền Tư Trung đáp:
- Rượu ấy gốc tại Công Bộ, song phải giải đến cho Lễ Bộ niêm phong, chẳng dè bừa ấy Tần đại nhân mắc việc không có ở nhà, phải để rượu tại đó một đêm, qua bữa sau Tần đại nhân niêm phong tử tế giao cho tôi giải ra đây Dọc đường giữ gìn cẩn thận không dám sơ xuất.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Thế thì xin Khâm sai đại nhân hãy về trước đợi chỉ, để Bổn soái bình định xong bọn thảo khấu Động Đình hồ rồi sẽ về tra cho ra đứa gian thần trị tội, sau đó sẽ đi tảo Bắc.

Khâm sai từ biệt ra về, Nhạc Nguyên soái đưa ra khỏi thành mới trở lại.
Khâm sai về rồi, Nhạc Nguyên soái bùi ngùi thương nhớ Ngưu Cao, vội sai người theo gọi lại, nhưng quân sĩ đi tìm kiếm khắp nơi vẫn không ra tông tích phải trở về bẩm lại. Nguyên soái buồn bực bứt rứt không an, nhưng phải nén lòng ráng chịu.
Còn Ngưu Cao khi bị Nhạc Nguyên soái đuổi đi thì một người một ngựa lặng lẽ ra đi ước chừng vài mươi dặm, trong bụng đói như cào. Vừa đến một khu rừng kia chợt trông thấy một tên đạo đồng, chàng kêu hỏi:
- Chú em, trên núi này có chùa miếu chi không?
Tên đạo đồng đáp:
Núi Bạch Vân này không có miếu chùa chi hết, chỉ có một cái am nho nhỏ, thầy tôi ở đó tu luyện lâu nay, đạo pháp đã tinh thông, biết điều khiển âm binh, hô phong hoán vũ.
Ngưu Cao lại hỏi:
- Thầy em gọi là gì?
- Thầy tôi họ Bảo tên Phương, nên người ta thường gọi là Bảo Phương Lão tổ. Hồi sớm mai này người có dặn tôi rằng: Hôm nay có một vị tướng công đi ngang qua đây tên là Ngưu Cao, nếu có gặp người ấy phải mời thẳng lên núi, vậy tướng công có phải Ngưu Cao không?
Ngưu Cao nghe qua thất kinh nói:
- Quả thật ta là Ngưu Cao đây, ngươi hãy dẫn ta lên núi ra mắt thầy ngươi.
Đạo đồng gật đầu nói:
- Vậy thì tướng công hãy theo tôi.
Ngưu Cao theo chân tên đạo đồng lên thẳng trên đỉnh núi bước vào động ra mắt Lão tổ và nói:
- Tôi đói bụng quá, lão tổ có rượu thịt chi cho tôi ăn ít miếng cho đỡ đói.
Lão tổ sai đạo đồng dọn cơm chay ra cho Ngưu Cao ăn và hỏi:
- Tướng quân đến chỗ rừng núi này có việc gì không?
Ngưu Cao đem hết việc đập bể mấy trăm hũ ngư tửu và bị Nhạc Nguyên soái đuổi đi, kể lại đầu đuôi cho Lão tổ nghe. Lão tổ hỏi lại:
- Vậy bây giờ tướng quân định đi đâu?

Ngưu Cao lắc đầu ra vẻ chán nản:
- Tôi không biết đi đâu và cũng không biết ở đâu bây giờ.
Lão tổ nói:
- Thế sao không theo bần đạo tu hành cho thanh nhàn vui vẻ.
Ngưu Cao nghĩ thầm: "Ta theo Nguyên soái lập biết bao nhiêu công trạng mà lão hôn quân còn đem thuốc độc toan sát hại thì mong công danh phú quí làm gì nữa? Chi bằng ở đây tu hành khỏi ai câu thúc, chắc là sung sướng hơn".
Nghĩ rồi quì xuống, nói:
- Đệ tử tình nguyện theo sư phụ tu hành.
Lão tổ nói:
- Ngươi muốn theo ta tu hành thì không được ăn mặn, không uống rượu và chừa tình dục. Bỏ được ba điều ấy mới có thể tu được.
Ngưu Cao nói:
- Bất kỳ thứ gì đệ tử cũng chừa được hết, duy có rượu xin cho uống chơi chút đỉnh.
Lão tổ lắc đầu:
- Nếu ngươi muốn uống rượu thì phải đi chỗ khác cho mau!
Ngưu Cao vội nói:
Thôi thôi, đệ tử không uống, không uống, chuyện gì đệ tử cũng tuân hết.
Lão tổ nói:
- Nếu ngươi bằng lòng, hãy theo ta ra đây.
Ngưu Cao đứng dậy theo Lão tổ ra ngoài. Lão tổ bảo Ngưu Cao mở hết yên ngựa ra rồi hét lên một tiếng, con ngựa vùng chạy lên trên đỉnh núi mất dạng. Lão lại dắt chàng đến bên miệng giếng rồi bảo cởi hết khôi giáp ra ném trọn xuống giếng rồi mới dắt chàng trở về động thu làm đồ đệ, cải tên là Ngộ Tính, lại lấy áo cà sa cho mặc vào.
Ngưu Cao ngắm nghía một hồi rồi cười ngất, nói:
- Bây giờ đệ tử giống hệt như hòa thượng rồi.
Từ đó Ngưu Cao ở tại Bạch Vân sơn, sớm khuya kinh kệ, việc này xin gác lại, nói qua việc Dương Ma ở Động Đình hồ.
Một hôm Dương Ma cho đòi quân sư Khuất Nguyên Công vào thương nghị. Khuất Nguyên Công tâu:
- Tôi có một kế, cần phải sai Vương Tá đến mời Nhạc Phi một

lần nữa, lừa hắn đến xem địa thế rồi nổi lửa đốt luôn cả hai. Vương Tá có sống cũng không ích lợi gì cho ta mấy, song Nhạc Phi chết rồi, ta không còn sợ ai nữa cả Nếu Vương Tá không chịu đi thì bắt hết gia quyến y nhốt lại bắt buộc hắn phải đi.
Dương Ma mừng rỡ, vội cho đòi Vương Tá ngay.
Vương Tá vâng lệnh vào quì trước Kim giai; Dương Ma lấy lời hơn thiệt khuyên Vương Tá đi chiêu dụ Nhạc Phi.
Vương Tá tâu:
- Hôm trước Nhạc Phi đến dự yến đã suýt bỏ mạng vì âm mưu của ta, nay đến nói nữa, sợ y không chịu đến đâu.
Dương Ma nghiêm sắc mặt buộc tội:
- Thiệt rõ ràng ngươi đã giao hảo với Nhạc Phi nên ngươi mới chối từ.
Dứt lời, Dương Ma hô tả hữu bắt hết cả nhà Vương Tá nhốt lại, Vương Tá thấy vậy buộc lòng phải vâng lệnh ra đi.
Qua đến Đàn Châu, Vương Tá kêu quân giữ cửa thành xin vào. Quân sĩ chạy vào phi báo, Nhạc Nguyên soái bước ra nghênh tiếp rồi dắt vào trướng làm lễ ra mắt. Vương Tá nói: -
Sự việc xảy ra hôm trước là do âm mưu của Khuất Nguyên Công bày đặt, tiểu đệ không hay biết gì hết.
- Hôm nay tiểu đệ đến đây một là nhận tội trước đại ca, hai là cho đại ca hay một việc.
Vừa nói vừa lấy bản đồ Động Đình hồ ra chỉ cho Nhạc Nguyên soái xem và nói:
- Đêm nay đại ca hãy đi với đệ đến Mao Sơn xem địa thế, vì ở đó có con đường tắt đi thẳng vào cung điện, người ngoài không thể nào biết được. Hễ đại ca xem biết con đường bí mật ấy rồi thì đại ca phá tan sào huyệt của Dương Ma không mấy chốc.
Nhạc Nguyên soái gật đầu, Vương Tá từ tạ ra về.
Đợi cho Vương Tá về rồi, chư tướng được gọi đến bàn việc Nhạc Nguyên soái kể lại chuyện Vương Tá đến gặp. Chư tướng can:
- Vương Tá đến mời Nguyên soái đi Mao Sơn lần này chắc chắn có quỉ kế, xin Nguyên soái chớ khinh thường.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Ta đã hứa rồi đời nào lại chịu thất tín?
Nói rồi liền viết thư gửi cho Hàn Nguyên soái xin đến cứu ứng

rồi dắt Trương Bảo, Trương Hiến, Nhạc Vân và Dương Hổ lên ngựa thẳng qua Đông Nhĩ Mộc trại.
Vương Tá chờ sẵn đón rước rồi dẫn đi thẳng đến Mao Sơn. Khi đi đến cầu Thất Lý, Nhạc Nguyên soái quay lại nói với Dương Hổ:
- Dương đệ phải ở đây gìn giữ cái cầu này kẻo bọn giặc đến cướp mất đấy.
Dương Hổ lấy làm lạ, nghĩ thầm:
- "Cái cầu to lớn thế này ai lại có thể cướp được?"
Nghĩ rồi ra sau tấm bia nấp, chỉ mấy phút sau quả nhiên có phó Nguyên soái Cao Lão Hổ bơi thuyền đến, bước lên bờ rồi dốc suất quân sĩ phá chiếc cầu.
Dương Hổ nói thầm:
- "Thì ra ăn cướp cầu là như vậy".
Dương Hổ rón rén bước ra đứng sau lưng Cao Lão Hổ giáng xuống một roi, Cao Lão Hổ chết không kịp ngáp. Bao nhiêu lâu la thấy chủ tướng mình mạng vong liền kéo nhau xuống thuyền chạy đi hết.
Vương Tá dẫn Nhạc Nguyên soái, theo sau có ba tướng. Lên đến Mao sơn còn đang ngắm nghía, bỗng thấy bốn phía hỏa tiễn bắn ra đỏ rực. Khắp núi Mao sơn đều có dự bị cỏ khô, nên khi hỏa tiễn xẹt ra, ngọn lửa bốc cháy rần rần. Nhạc Nguyên soái, Vương Tá cùng bốn tướng phải liều mình vùi tro đạp lửa chạy thẳng xuống núi.
Đang lúc khói lửa mịt mù, Nhạc Vân gặp Vương Tá tưởng cha nên kề vai cõng chạy như bay; còn chư tướng bị lửa táp cháy da phỏng trán, chạy nhào xuống vừa gặp Dương Hổ đón lại bảo:
- Phía trước đây không chạy được đâu, vì chiếc cầu đã bị chúng nó phá rồi.
Trong cơn nguy cấp, may thay có Hàn Ngạn Trực đi thuyền đến tiếp ứng đưa tất cả qua bên kia sông dắt nhau chạy đến cửa trại của Vương Tá.
Nhạc Nguyên soái gọi Nhạc Vân bảo:
- Con ơi, hãy để chú con xuống.
Lúc ấy Nhạc Vân mới hay mình đã cõng Vương Tá, liền để xuống đất, Nhạc Nguyên soái lại nói với Vương Tá:
- Hiền đệ hãy vào trại nghỉ ngơi, để cho ta về.

Vương Tá về trại nghĩ giận Dương Ma, nói một mình:
"Quả Nhạc Phi là người tốt, đã hai phen ta cố ý hại người mà người không chút giận dữ, trái lại Dương Ma lại muốn giết ta quả là quân tàn nhẫn bất nhân".
Thế là từ đó Vương Tá đem lòng oán hận Dương Ma.
Nhạc Nguyên soái về thành rồi sai ai về dinh nấy, lo thuốc thang điều trị, còn Vương Tá thì đến ra mắt Dương Ma tâu:
- Lửa đốt Mao sơn như vậy mà Nhạc Phi vẫn chạy khỏi, tiểu tướng không biết liệu sao cả.
Dương Ma an ủi:
- Tuy kế không thành, song ta cũng ghi công cho ngươi, ngươi hãy đến đón gia quyến về.
Vương Tá tạ ơn rồi đón gia quyến đem về trại. Còn Dương Ma thấy kế bất thành trong lòng đang buồn bực, bỗng thấy lâu la chạy vào báo:
- Nay có Đức Châu Vương là Thôi Khánh, phụng chỉ đem quân về rồi.
Dương Ma nghe Thôi Khánh đã đến vội sai Ngũ Thượng Chí đi đánh Đàn Châu. Ngũ Thượng Chí vâng lệnh dẫn lâu la đến bên thành Đàn Châu khiêu chiến.
Quân sĩ vào phi báo, Nhạc Nguyên soái liền dẫn hết chư tướng ra thành, trông thấy Ngũ Thượng Chí oai phong lẫm lẫm, tướng mạo phi phàm, tay cầm cây Phương liên họa kích, cưỡi ngựa ngân tông cao lớn, hắn xoe tròn đôi mắt hét to:
- Ngươi có phải là Nhạc Phi đó không?
Nhạc Nguyên soái đáp:
- Đúng đấy, còn ngươi là ai?
Ngũ Thượng Chí nói:
- Ta chính là đại Nguyên soái Ngũ Thượng Chí đây.
Nhạc Nguyên soái ôn tồn bảo:
- Ta xem ngươi tướng mạo đường đường quả là tay hảo hán sao lại cam tâm làm tay sai cho loài cuồng khấu không chịu cải tà qui chánh lập chữ công danh, để đến thế cùng không ăn năn kịp thì uổng lắm.
Ngũ Thượng Chí cười ngạo nghễ:
- Nhạc Phi, ngươi chớ buông lời cao ngạo, hãy xem võ nghệ của ta đây.

vừa nói vừa vung kích đâm liền, Nhạc Nguyên soái cũng vung Lịch tuyền thương ngăn đánh. Hai người giao phong hơn trăm hiệp vẫn không phân thắng bại, đến lúc trời tối, hai bên đều thu quân.
Ngũ Thượng Chí về núi ra mắt Dương Ma, tâu:
- Nhạc Phi võ nghệ siêu quần, ta không thể dùng sức mà đối phó với y được, ta cần phải dụng kế mới hại y nổi. Tôi có một kế là dùng ba trăm trâu, cột dao sắc trên hai sừng và đuôi thì cột cây đuốc, khi ra trận phải đốt đuốc lên, trâu bị nóng ắt xông tới húc loạn xạ, lúc ấy nếu Nhạc Phị võ nghệ có cao cường đến đâu cũng khó mà thoát khỏi.
Dương Ma nghe tâu gật đầu khen hay rồi lập tức truyền chọn cho đủ số ba trăm trâu mộng, giao cho Thượng Chí.
Ngũ Thượng Chí lĩnh trâu về trang bị sẵn sàng, sáng hôm sau kéo quân ra trận, giấu bầy trâu ở phía sau rồi giục ngựa thẳng đến bên thành khiêu chiến. Nhạc Nguyên soái dẫn chư tướng ra thành. Hai bên chưa kịp giao phong, Ngũ Thượng Chí đã truyền quân đốt đít trâu thả xông ra một lượt.
Đoàn trâu bị nóng quá hoảng hốt đâm sầm qua bên dinh Tống. Nhạc Nguyên soái ngó thấy biến sắc mặt, vội hô quân tướng phải rút lui cho mau, còn bầy trâu cứ việc xáp tới gặp ai cũng húc, thế mạnh như núi lở, biển tràn.
Binh Tống hoảng hốt chạy vào thành đóng cửa lại, kiểm điểm lại trận này binh Tống bị trâu húc chết không biết bao nhiêu mà kể. Nhạc Nguyên soái buồn bã vô cùng, còn Ngũ Thượng Chí thì vui mừng gióng chiêng thu binh về khao thưởng. Sáng sớm hôm sau Ngũ Thượng Chí lại đến khiêu chiến nữa.
Nhạc Nguyên soái vô kế khả thi phải treo miễn chiến bài để lo nghĩ cách đối phó.
Ngũ Thượng Chí đứng dưới thành buông một chuỗi cười ngạo nghễ và nói:
- Nhạc Phi quả một tên vô dụng, mới bị thua một trận mà đã khiếp nhược chẳng dám ra thì làm Nguyên soái với ai?
Nói rồi hối quân nhổ trại thu binh về núi ra mắt Dương Ma, tâu lại đầu đuôi mọi việc. Dương Ma mừng rỡ nói:
- Nguyên soái đã chịu nhọc nhằn nhiều rồi, thôi hãy về dinh nghỉ ngơi, ta sẽ liệu kế khác phá thành. Nay ta có một vị công chúa

nên muốn dùng khanh làm Phò mã. Vậy đêm nay nhằm ngày tốt, hãy sắm sửa làm lễ động phòng hoa chúc.
Ngũ Thượng Chí cúi đầu tạ ơn Dương Ma Vương. Đêm hôm ấy trong dinh đèn treo, hoa kết rực rỡ trong ngoài; Dương Ma Vương truyền cho cung nữ phò công chúa ra trước điện lạy tạ mình rồi cùng lạy đôi với Ngũ Thượng Chí.
Làm lễ xong, đưa vợ chồng vào cung làm lễ hợp cẩn. Dương Ma lại truyền dọn bày yến tiệc đãi các quan trong triều, ăn uống no say mới giải tán.
Đêm ấy là ngày vui nhất đời của một cô gái đang xuân, thế mà công chúa mặt hoa ủ dột, hai hàng nước mắt chảy ròng ròng. Ngũ Thượng Chí không biết rõ tâm trạng của nàng, tưởng nàng xấu hổ, bèn đuổi hết cung nữ ra, rồi bước lại gần kiếm lời an ủi. Ngữ Thượng Chí nói:
- Đêm đã khuya lắm rồi, công chúa nên nghỉ đi kẻo mệt.
Thượng Chí vừa nói đến đây Công chúa vùng đứng phắt dậy, rút dao cầm tay nghiến răng nói:
- Ngươi chớ vô lễ, ta chẳng phải là con Dương Ma vương đâu. Nếu muốn thành thân với ta phải đợi đại ca ta đứng làm chủ hôn, nếu không ta quyết liều sống chết với ngươi thôi.
Ngũ Thượng Chí nghe nói thất kinh, bước lùi một bước, nói:
- Sự thật tôi có biết lệnh huynh là ai đâu? Nhưng dù sao nay tôi và Công chúa cũng đã là vợ chồng, xin Công chúa hãy bỏ dao xuống và nói rõ ràng cho tôi biết.
Công chúa khóc nức nở nói:
- Thiếp đây là con của nhà họ Diêu, Dương Ma đến cướp đoạt gia tài, bắt hết cả nhà thiếp giết sạch. Lúc ấy thiếp mới lên năm tuổi, Dương Ma đem về nuôi làm con, hiện thiếp còn một người anh con bà cô tên Nhạc Phi, đang làm Nguyên soái triều Tống, tướng quân phải tìm gặp anh thiếp chung sức báo thù thì thiếp mới bằng lòng kết nghĩa trăm năm, bằng không thì thà thiếp chịu chết chứ không khi nào chịu làm vợ kẻ thất phu theo phò quân phản nghịch.
Ngũ Thượng Chí bấm trán suy nghĩ hồi lâu rồi nói:
- Lời Công chúa nói quả thiệt chẳng sai, tôi xem Dương Ma là kẻ nham hiểm, độc ác tiểu nhân, ngặt vì lệnh huynh là người bên địch quốc, làm sao có thể gặp người? Nay Công chúa đã nói vậy

thì tôi đâu dám động tới song cũng phải giả tiếng vợ chồng để cho Dương Ma khỏi nghi ngờ rồi thủng thẳng tôi sẽ thừa dịp làm vừa lòng Công chúa.
Công chúa nghe nói cúi đầu tạ ơn rồi bước qua phòng riêng mà ngủ.
Hôm sau Dương Ma nhóm hết văn võ bá quan để bàn kế hoạch đánh Đàn Châu, Ngũ Thượng Chí tâu:
- Nay Nhạc Phi cố kiên thủ thành trì, không chịu ra giao phong, chúng ta cũng khó mà đánh, chi bằng sai người qua đó nghị hòa, chờ dịp khác sẽ thanh toán.
Dương Ma chưa kịp nói, Dư Thượng Văn đã bước ra tâu:
- Tôi có cách phá được Đàn Châu.
Dương Ma mừng rỡ hỏi vội:
- Cách gì khanh hay nói mau xem thử nào?
- Xin đại vương hãy truyền chỉ sai người lên Thất Tinh sơn lập một cái đài thật cao để tôi lên đó làm phép ngũ lôi khiến thiên tướng vào thành lấy cho được thủ cấp Nhạc Phi đem về. Nhạc Phi mà chết thì các tướng khác không đánh cũng tự nhiên tan rã.
Dương Ma y lời, liền truyền lâu la xây đài trên núi Thất Tinh để cho Dư Thượng Văn lên làm phép.
Lại nhắc đến chuyện Ngưu Cao từ ngày đến tại Bích Vân sơn sớm tối kinh kệ theo việc tu hành vô cùng quạnh hiu, buồn chán không sao chịu nổi, phần thì thèm rượu, ngày kia chàng lén xuống chân núi chơi bỗng thấy một con trâu ở đâu chạy tới trên sừng có buộc dao, đuôi có buộc thuốc (Trâu này là của Ngũ Thượng Chí chạy lạc lên đó) Ngưu Cao nhảy tới chộp bắt được và nghĩ thầm: Ta ở đây ngày nào cũng ăn chay xót ruột quá hôm nay quả là trời cho ta trâu này, nếu không sao lại buộc sẵn dao trên sừng thế này? Thôi để ta ăn mặn một bữa cho đã thèm?".
Nghĩ rồi vật con trâu xuống dùng dao xẻ thịt lấy củi khô đốt lửa lên nướng ăn một bụng no căng. ăn vừa xong, bỗng thấy tên tiểu đồng chạy xuống gọi:
- Thầy bảo tôi xuống kêu sư huynh về cho mau.
Ngưu Cao trở về động ra mắt lão tổ, lão tổ nói:
- Ngươi đã theo ta tu hành sao còn lén xuống núi sát sinh như vậy? Thôi ta không thể dùng ngươi được nữa. Hãy trở về chốn

cũ giúp Nhạc Phi đặng bắt Dương Ma lập công.
Ngưu Cao nói:
- Tôi không đi đâu.
Lão tổ hỏi:
- Tại sao?
Ngưu Cao gãi đầu bứt tóc nói:
- Khôi giáp, yên lạc và đồ binh khí của tôi, thầy quăng hết xuống giếng, còn con ngựa của tôi thầy cũng thả chạy đâu mất, thì làm sao tôi ra trận cho được?
Lão tổ bảo:
- Vậy ngươi hãy theo ta đây.
Ngưu Cao liền theo gót lão tổ ra chỗ giếng hôm trước. Lão tổ nhìn xuống giếng lớn tiếng nói:
- Hãy đem binh khí và đồ vật của Ngưu Cao ra đây cho mau.
Nói vừa dứt lời, bỗng thấy từ dưới giếng nhảy lên một con quái vật dị kỳ đem hết yên giáp cùng song giản dâng cho Lão tổ. Lão tổ nhận lấy trao cho Ngưu Cao, con quái ấy nhảy ùm xuống giếng.
Ngưu Cao thấy vậy nói:
- Té ra con quái này là của thầy nuôi để giữ đồ vật sao?
Lão tổ gật đầu rồi giơ tay chỉ lên đỉnh núi hô lên một tiếng và ngoắc tay mấy cái, tự nhiên con ngựa của Ngưu Cao ở đâu không biết hí vang lên rồi chạy bay xuống.
Ngưu Cao vội bắt ngựa tra yên cương vào rồi mặc khôi giáp quì trước mặt Lão tổ thưa:
- Thầy giỏi quá, vậy nay đệ tử ra trận xin thầy cho đệ tử một vài món bảo bối cho đáng cái công đệ tử ở đây tu luyện bấy nay.
Lão tổ liền thò tay vào túi lấy ra một mũi tên nho nhỏ trao cho Ngưu Cao, Ngưu Cao đưa hai tay tiếp lấy và nói:
- Một mũi tên nhỏ xíu thế này thì dùng để làm gì?
Lão tổ cười đáp:
- Tuy nó nhỏ nhoi nhưng công dụng của nó rất thần tình. Khi nào ngươi thấy kẻ nào đi trên mây, cứ việc ném mũi tên ấy ra thì người ấy chết ngay vì mui tên này gọi là xuyên vân tiễn.
Ngưu Cao lại nài nỉ:
- Một món ấy cũng chưa thấm vào đâu, xin thầy cho đệ tử thêm vài món nữa.

Lão tổ lại thò tay vào túi lấy ra một đôi giày rơm trao cho Ngưu Cao.
Ngưu Cao cầm đôi giày rơm cười ngất nói:
- Đệ tử đâu phải là đàn bà ở cữ đâu mà dùng thứ này?
Lão tổ nghiêm sắc mặt bảo:
- Ngươi chớ vội khinh thường, giày này gọi là Phá Lãng Lý đó, hễ mang nó vào thì chạy trên mặt nước cũng như chạy trên đất bằng vậy. Sở dĩ ta cho ngươi đôi giày ấy là vì Dương Ma nguyên là con thủy thú ở trên trời hạ giáng, nếu không có đôi giày này không tài nào bắt được.
Ngưu Cao gật đầu đáp:- Nếu vậy thì quả là món bảo bối vô cùng quí giá, thầy còn món gì nữa xin cho thêm vài món.
Lão tổ nói:
- Ta chẳng còn món gì nữa, chỉ còn có hai viên thuốc linh đơn, ta sẽ cho ngươi nốt để ngươi dùng một viên cứu Nhạc Phi, còn một viên hãy cất kỹ, ngày sau sẽ có việc dùng.
Nói rồi thò tay vào túi áo lấy ra một cái hồ lô nhỏ trút lấy hai viên thuốc trao cho Ngưu Cao, Ngưu Cao tiếp lấy và nói:
- Nay đệ tử không biết đường về, xin thầy cho đạo đồng theo chỉ đường cho.
Lão tổ nói:
- Không cần, ngươi cứ việc lên ngựa rồi nhắm mắt lại tự nhiên sẽ đến.
Ngưu Cao vâng lời tung mình nhảy lên ngựa rồi nhắm nghiền đôi mắt lại, bỗng nghe lão tổ hét to:
- Lên?
Con ngựa vùng bay bổng lên không trung, Ngưu Cao cứ nhắm mắt, lắng nghe hai bên tai gió thổi ù ù. Độ nửa canh giờ sau con ngựa bay chậm dần. Ngưu Cao lại nghe có tiếng người đọc thần chú:
- "Trị Nhựt công tào Đinh giáp thần tướng, hãy giáng hạ cho mau nghe ta truyền pháp lệnh".
Lại nghe tiếng bắt ấn bồm bộp, Ngưu Cao mở mắt ra thì con ngựa cũng vừa hạ xuống một đỉnh núi. Chàng trông thấy một lão đạo sĩ đứng trên đài đang làm phép, liền nhảy xuống ngựa phi thân lên đài.
Lúc ấy Dư Thượng Van đang tay bắt ấn miệng niệm phù chú,

bỗng thấy một tướng quân mặt mày đen đũi, ngỡ là Hắc Hổ, Triệu Huyền Đàn giáng hạ nên gõ tấm lệnh bài hô to:
- Thần tướng hãy tức tốc xuống Đàn Châu lấy thủ cấp Nhạc Phi đem về đây cho ta, không được trái lệnh.
Ngưu Cao đã không vâng pháp chỉ mà đánh cho một giản khiến Thượng Văn chết tươi, rồi cắt lấy thủ cấp xuống đài, đoạn nhảy lên ngựa nhắm Đàn Châu chạy về.
Nghe trên đài có tiếng động bọn lâu la liền chạy lên xem thì thấy Dư Thượng Văn chỉ còn cái xác không đầu chúng liền chia nhau đi tìm mà không thấy vội chạy về phi báo cho Dương Ma hay, Dương Ma giận quá, truyền đem thây chôn cất và điều tra cho ra kẻ gian tế nào đã lén đến giết Dư Thượng Văn.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ năm mươi hai
Vương Tá dẹp thù riêng, theo nghĩa lớn
Thích Phương bắn lén, toan giết Nhạc Phi

Khi Ngưu Cao về đến Đàn Châu thẳng vào soái phủ, ra mắt Nhạc Nguyên soái.
Nhạc Nguyên soái mừng mừng, tủi tủi hỏi:
- Lâu nay Ngưu đệ trú ngụ ở đâu?
Ngưu Cao đáp:
- Đệ đi hết đông tây, đi cùng các xứ nhưng không xứ nào dung thân được nên mới trở về đây, rồi đem việc Dư Thượng Văn bị chàng đánh chết và dâng thủ cấp lên.
Nhạc Nguyên soái nghe nói lòng nghi hoặc, bèn viết một phong thư sai Ngưu Cao đem qua trao Hàn Nguyên soái và dặn:
- Ngưu đệ hãy sang đó tạm giúp cho Hàn Nguyên soái ít ngày, lúc nào có việc ta sẽ gọi về.
Ngưu Cao nhận bức thư, từ giã Nhạc Nguyên soái lên ngựa thẳng qua thủy trại ra mắt Hàn Nguyên soái và dâng thư.
Hàn Nguyên soái mở thư ra xem mới hay Nhạc Nguyên soái muốn nhờ mình dò hỏi xem thời gian qua, Ngưu Cao đi đâu và làm gì cho biết, vì vậy Hàn Nguyên soái vội sai quân sĩ dọn tiệc

rượu khoản đãi Ngưu Cao.
Sau đó Hàn Nguyên soái nói với Ngưu Cao:
- Ta xem tướng quân đáng mặt anh hùng nghĩa khí nên muốn kết nghĩa đệ huynh, xin tướng quân chớ chối từ.
Ngưu Cao đáp:
- Tôi đâu dám?
Hàn Nguyên soái nắm tay nói:
- Người cùng Nhạc Nguyên soái vẫn là anh em, thì ta đây cũng vậy, khiêm nhường làm chi?
Nói rồi sai tả hữu dọn bàn hương án ra kết nghĩa cùng Ngưu Cao, đoạn Hàn Nguyên soái bằng giọng thân mật hỏi:
- Vì lý do gì Ngưu đệ lại bỏ đi một thời gian lâu như vậy? Trong thời gian ấy Ngưu đệ có gặp được kỳ duyên gì không?
Ngưu Cao đem việc đập ngư tửu, bị Nhạc Nguyên soái đuổi đi rồi được gặp thần tiên thu làm học trò, cho bảo bối, đầu đuôi kể hết cho Hàn Nguyên soái nghe.
Hàn Nguyên soái nói:
- Ngưu đệ nói vậy ta cũng đệ hãy thực hiện cho ta xem thử.
Ngưu Cao liền lấy đôi giày rơm mang vào rồi cùng đi với Hàn Nguyên soái ra khỏi trại nhẩy xuống sông, quả nhiên Ngưu Cao đi chạy trên mặt nước như đi trên đất bằng. Hàn Nguyên soái mừng rỡ nghĩ thầm:
- "Nay Tống Triều có một dị nhân như vậy thì lo chi không phá nổi Dương Ma?"
Rồi Hàn Nguyên soái viết thư phúc đáp cho Nhạc Nguyên soái hay.
Sáng hôm sau Ngưu Cao vào bẩm với Hàn Nguyên Đệ đến đây chưa có công lao gì mà ở không hoài không chịu nổi, xin Nguyên soái cho đi tuần hồ.
Hàn Nguyên soái chấp thuận cho đi; Ngưu Cao ngồi trên chiếc thuyền nhỏ với mười hai tên quân đi tuần tiễu dọc theo mé hồ.
Vừa gặp đạo thủy quân của Dương Ma là Nguyên soái Cao Lãnh Long dẫn ba chiến thuyền đang đi tuần hồ.
Ngưu Cao ngó thấy liền lấy đôi giày rơm mang vào nhảy xuống nước chạy thẳng tới gần thuyền giặc.
Cao Lãnh Long thấy Ngưu Cao đi trên mặt nước thì ngỡ là thần Hồ linh hiển, vội quì xuống trước mũi thuyền, cúi đầu vừa lạy

vừa vái:
- Đệ tử là Cao Lãnh Long, ngửa trông thần minh phù hộ, xin sẽ lập đàn cúng tế!
Ngưu Cao trầm giọng nói:
- Để ta phò hộ cho.
Vừa nói, vừa vung giản đánh nát đầu Cao Lãnh Long rồi ra sức đánh chết vô số quân thủy thủ vứt quăng xuống nước. Mấy chiếc thuyền phía sau thấy vậy hoảng hốt quay về phi báo, còn Ngưu Cao thì kêu quân thủy thủ của mình đoạt mấy chiến thuyền của địch chèo thẳng về trại báo công.
Hàn Nguyên soái mừng rỡ, ghi công cho Ngưu Cao rồi sai người tin cho Nhạc Nguyên soái hay. Nhạc Nguyên soái nghĩ thầm:
- "Nếu để hắn ăn quen, rủi quân giặc nó dùng súng bắn chết thì nguy".
Nghĩ rồi, sai người qua thủy trại kêu Ngưu Cao về.
Nói về quân sĩ của Cao Lãnh Long hớt hải chạy về phi báo với Dương Ma:
- Nguy tai rồi đại vương ôi? Cao Nguyên soái đi tuần hồ đã bị Tống tướng đánh chết rồi.
Dương Ma nghe báo thất kinh than thầm:
- "Nay Tống Triều bỗng nhiên mọc ra một dị nhân như vậy biết liệu sao bây giờ?"
Lúc ấy có phó quân sư là Dương Thượng Kính bước ra tâu:
- Tôi có phép đằng vân giá vũ, để đêm nay tôi qua Đàn Châu lấy đầu Nhạc Phi đem về đây để báo thù cho anh tôi và làm cho chúa công đỡ buồn phiền!
Dương Ma mừng rỡ chấp thuận ngay. Đêm ấy Dương Thượng Kính lấy ra một tấm điều phách trải dưới đất rồi ngâm nước làm phép, đoạn đứng lên đọc thần chú lâm râm; tức thì tự nhiên bay bổng lên không trung nhắm Đàn Châu thẳng tới.
Dương Thượng Kính đến Đàn Châu trời vừa sẩm tối gặp lúc Ngưu Cao vừa ở bên dinh Hàn Nguyên soái mới về. Trong bóng tối lờ mờ chàng nhìn lên trời trông thấy một vầng mây bay qua lượn lại, chàng nghĩ thầm:
- "Lạ thật, nếu quả là mây trước gió thì bay đi một lèo chứ sao lại bay qua lượn lại? Hay là có người đằng vân như lời thầy ta

bảo chăng? Thôi để ta thử mũi tên "xuyên vân tiễn" này xem sao".
Nghĩ rồi rút tên ra ném đại lên không trung, tức thì một tiếng rú thất thanh vang lên rồi một xác người rớt xuống đất. Ngưu Cao nhảy đến rút mũi tên lại, thấy người ấy còn sóng liền xách cổ đem vào nạp cho Nhạc Nguyên soái.
Nhạc Nguyên soái hỏi ra mới biết là Dương Thượng Kính, vội sai quân đem ra ngoài thành chém đầu bêu lên làm lệnh. Bên kia, quân thám tử trông thấy chạy về báo với Dương Ma.
Dương Ma kinh hãi, nhóm hết chư tướng thương nghị. Khuất Nguyên Công tâu:
Xin chúa công hãy cho triệu Trường Sa Vương La Diên Khánh về, vì tôi đã lập sẵn một trận đồ chỉ chờ cho đủ mật chư tướng là quyết hơn thua một trận.
Dương Ma nghe tâu liền hạ chỉ điều động binh mã các nơi về rất đông đảo.
Nhắc lại chuyện Vương Tá, từ ngày đem gia quyến về, trong lòng cảm niệm tấm lòng tốt của Nhạc Nguyên soái nên định sang Tây Nhĩ Mộc trại rủ Nghiêm Kỳ đến đầu Tống để đáp đền ân nghĩa cho Nhạc Nguyên soái.
Khi sang đến nơi, ra mắt xong rồi, Vương Tá bắt đầu vào chuyện.
- Ta xét thấy Nhạc Phi đáng bậc anh hùng nghĩa khí, còn Dương Ma là kẻ tiểu nhân tàn bạo chắc chắn y không làm gì nên sự nghiệp. Chi bằng chúng ta cùng đầu Tống theo Nhạc Nguyên soái có lẽ tương lai chúng ta xán lạn hơn, chẳng biết ý kiến tôn huynh nghĩ sao?
Nghiêm Kỳ nói:
- Chính ta cũng nhận thấy như vậy, chắc chắn Dương Ma không làm nên nghiệp lớn, nếu theo y sẽ có ngày mang hại, còn Nhạc Phi biết kính sĩ, đãi hiền ta cũng nghe danh đã lâu, nếu theo được người ấy thì hay làm.
Nói chưa dứt lời, bỗng có một viên tướng tay cầm cặp Bát Lăng tử kim chùy tướng mạo oai phong bước ra vái một cái. Người này chính là con trai Nghiêm Kỳ, tên Nghiêm Thành Phương mới mười bốn tuổi mà sức mạnh
phi thường.

Nghiêm Thành Phương nói lớn:
- Xin cha chớ nghe lời Vương thúc mà lung lay chí khí của người. Con cũng có nghe nói Nhạc Phi có một người con tên Nhạc Vân cũng dùng cặp song chùy sức mạnh đánh muôn người nhưng con chưa tin, vậy để ngày mai con ra tỷ thí với Nhạc Vân, nếu quả nó hơn con thì cha con mình tình nguyện qui hàng, bằng không thì nhất.định con sẽ ra sức đánh Nhạc Phi không còn mảnh giáp.
Nghiêm Kỳ gật đầu nói với Vương Tá:
- Lời con trẻ nói cũng có lý đấy, vẫn biết Nhạc Phi là người nghĩa khí cũng nên đầu hàng, nhưng không thể để cho thủ hạ của Nhạc Phi coi thường mình.
Vương Tá nghe vậy liền từ biệt ra về rồi lén qua Đàn Châu kêu quân giữ thành xin vào ra mắt Nhạc Nguyên soái.
Quân sĩ chạy vào phi báo, Ngưu Cao đứng một bên, vừa nghe qua nổi giận mắng lớn:
- Loài thất phu ấy đã mấy phen đến đây lừa gạt chúng ta, hôm nay còn đến làm gì nữa? Để tôi ra bắt hắn chặt làm bảy tám khúc cho đã giận.
Vừa nói vừa rút song giản hầm hầm chạy ra quyết giết chết Vương Tá.
Nhạc Nguyên soái thấy thế gọi giật lại:
- Hiền đệ chớ nên nóng nảy, sở dĩ ta chịu lầm hai phen đại nạn cũng chỉ vì muốn lấy đức chinh phục hắn đấy thôi. Vả lại hắn cũng là người chứ đâu phải vật vô tri? Hôm nay hắn đến ra mắt ta nhất định là điềm lành chứ không phản trắc như những lần trước nữa đâu, cứ để hắn vào xem sao.
Nói rồi truyền cho quân sĩ mời Vương Tá vào. Ngưu Cao vô cùng bất bình trước thái độ nhân đức của Nhạc Nguyên soái, nhưng không dám nói ra, chỉ hầm hầm đứng một bên chờ xem.
Vương Tá vào đến soái phủ, lễ phép quì trước mặt Nhạc Nguyên soái, nói:
- Đã hai phen tôi làm cho Nguyên soái khó dễ, tội đáng muôn lần chết, mà Nguyên soái vẫn lấy đức nhân từ đối đãi với tôi thật ơn ấy ví bằng trời bể.
Nhạc Nguyên soái ôn tồn nói:
- Hiền đệ hãy đứng dậy, ấy cũng là lẽ thường "ai vì chúa nấy ,

có tội chi đâu? Hôm nay hiền đệ đến đây có điều chi dạy bảo hay có mưu kế chi nữa không?
Vương Tá nói:
- Thưa tôn huynh, tôi đây là người chứ đâu phải loài cầm thú? Chỉ vì tấm lòng đại nhân đại độ của tôn huynh mà đệ chịu ân sâu không biết lấy chi báo đáp, nên đã đến ước hẹn với Tây Nhĩ Vương Nghiêm Kỳ để đi qua đầu Nguyên soái, ngặt vì con hắn Nghiêm Thành Phương tuổi còn nhỏ song thật mười phần mạnh mẽ, y còn muốn thử lực cùng công tử Nhạc Vân, nếu Nhạc Vân hơn y thì cha con y mới chịu đầu hàng, vì vậy đệ mới đến đây tin cho tôn huynh rõ.
Nhạc Nguyên soái mừng rỡ nói:
- Vậy thì hiền đệ hãy về đi, để mai ta sẽ sai Nhạc Vân ra thành tỷ thí với Nghiêm Thành Phương.
Vương Tá từ biệt ra thành trở về trại.
Sáng hôm sau, Nhạc Phi gọi Nhạc Vân dặn bảo:
- Con hãy đêm quân ra thành tỉ thí với Nghiêm Thành Phương, nhớ phải biết nắm thời cơ mà hành sự chớ nên khinh xuất.
Đô thống Thích Phương bước ra bẩm:
- Đã mấy phen Vương Tá thi hành độc kế, tôi e lần này hắn có biến trá chi không? Vậy xin Nguyên soái cho tôi đi theo công tử để hộ vệ.
Nhạc Nguyên soái chấp thuận, Thích Phương cùng công tử Nhạc Vân kéo quân ra thành đóng dinh chờ Nghiêm Thành Phương đến tỷ võ. Ngờ đâu Dương Ma mắc ở thủy trại thao luyện binh mã, cho nên Nghiêm Thành Phương chưa ra được. Vì vậy Nhạc Vân chờ đợi đã hai ngày không thấy tăm dạng Nghiêm Thành Phương đâu cả.
Vương Tá thấy vậy e Nhạc Vân nóng nảy có thể cho mình là kẻ nói sai lời nên sai con là Vương Thành Lượng lên ngựa qua dinh Tống kêu quân sĩ nói:
- Ta là đại công tử Đông Nhĩ Mộc Đông Thành Hầu đây hãy mời Nhạc công tử ra đây cho ta nói chuyện.
Quân sĩ chạy vào dinh phi báo, Thích Phương nói với Nhạc Vân:
- Để tôi ra trước xem thử hắn có mưu kế chi không đã.
Nới rồi dẫn binh ra khỏi dinh, Vương Thành Lượng hỏi:
- Ngươi là ai?

- Ta là thủ hạ của Nhạc Nguyên soái tên Thích Phương, còn ngươi là ai?
Vương Thành Lượng đáp:
- Ta là con lớn của Đông Thành Hầu tên Vương Thành Lượng, nhân vì Nghiêm Thành Phương mắc thao diễn binh mã tại thủy trại chưa về, nên cha ta sai qua đây tin cho Nhạc công tử hay, hãy chờ đợi thêm vài ngày nữa, chớ nên lui binh.
Vương Thành Lượng không đề phòng, vừa nói đến đây bị Thích Phương thình lình chém sả một đao té nhào xuống ngựa rồi nhảy xuống cắt lấy thủ cấp đem về dinh ra mắt Nhạc Vân và nói:
- Tướng ấy là con của Vương Tá tên Vương Thành Lượng bị tôi chém chết, thủ cấp hắn đây này!
Nhạc Vân thấy thế liền kinh hãi nói:
- Nguy tai! Sao chú lại giết nó đi? Nếu cha tôi hay được chắc tôi bị xử trảm, biết làm sao bây giờ?
Thích Phương nói:
- Cha hắn đã lừa gạt Nguyên soái mấy phen suýt nữa bỏ mạng, hôm nay biết đâu hắn lại lập kế gì nữa? Chi bằng giết quách cho xong, tội tôi chịu cho, công tử hãy an tâm.
Nhạc Vân bèn sai quân sĩ đem thủ cấp của Vương Thành Lượng trả cho Vương Tá, Vương Tá khóc rống lên một hồi, song chẳng biết cớ chi con mình bị giết nên đành ôm lòng mà chịu, đem thây về chôn cất.
Sau khi Nhạc Vân thu binh về, liền vào phủ ra mắt Nhạc Nguyên soái và dập đầu bẩm:
- Thưa cha, tội con đáng chém.
Nhạc Nguyên soái không biết gì vội hỏi:
- Việc chi đó? Hay là con đánh không lại Nghiêm Thành Phương chăng?
Nhạc Vân nói:
- Con vâng lời cha đem quân ra ngoài thành đóng dinh chờ tỷ võ với Nghiêm Thành phương, song chờ mãi không thấy. Nay Vương Tá sai con là Vương Thành Lượng sang cho hay rằng Nghiêm Thành phương còn mắc thao dượt binh mã nơi thủy trại chưa qua được. Chẳng dè Thích lão thúc thình lình chém một đao, Lượng chết tươi nên con về đây xin chịu tội.
Nhạc Nguyên soái nói:

Nếu là Thích Phương giết thì có can hệ gì đến con?
Nói rồi hô quân sĩ đè Thích Phương xuống đánh ba chục côn trị tội. Rồi Nhạc Nguyên soái lại kêu Trương Bảo vào dạy:
- Ngươi hãy đem Thích Phương qua Đông Nhĩ Mộc trại nói cho Vương lão gia hay rằng Thích Phương giết lầm công tử, ta đã đánh ba chục côn để trừng trị rồi nên phải đem đến cho ngươi nghiệm xét và hỏi tội.
Trương Bảo vâng lệnh dắt Thích Phương qua Đông Nhĩ Mộc trại, quân sĩ vào dinh bẩm rõ đầu đuôi, Vương Tá kêu Trương Bảo vào nói:
- Ngươi hãy về bẩm với Nhạc Nguyên soái rằng chỉ vì số mạng của con ta như vậy chứ không can gì đến Thích Phương cả. Còn Nghiêm Thành Phương hiện mắc thao diễn thủy binh hãy ráng chờ đợi vài ngày nữa, ta liệu thế nào việc ấy cũng xong.
Trương Bảo từ biệt Vương Tá dắt Thích Phương trở về chờ lệnh. Nhạc Nguyên soái kêu Thích Phương vào trong giải thích:
- Đã hai phen bổn soái qua bên địa phận địch quân chịu nạn, chỉ vì bổn soái muốn chinh phục Vương Tá; đến nay mới thành công mà ngươi làm như vậy có phải công trình ta vứt bỏ hết đi không? May mà hôm nay Vương Tá thấu hiểu bỏ qua cho việc này, nếu không thì hỏng hết việc cả của ta rồi. Thôi ngươi hãy về dinh mà dưỡng bệnh.
Thích Phương vâng lệnh trở về dinh an dưỡng, còn Nhạc Vân dẫn binh ra thành đóng dinh chờ Nghiêm Thành Phương.
Nghiêm Thành Phương ở tại thủy trại thao dượt binh mã hơn mười ngày mới về, Nghiêm Kỳ nói:
- Cũng vì con ở thủy trại lâu quá nên Nhạc Vân chờ đợi mãi, Vương Thành Hầu sai con qua dinh Tống báo tin bị Thích Phương giết lầm rồi. Vậy con phải lập tức đi tỷ thí để phân rõ thấp cao mới có thể quyết định đầu hay không.
Nghiêm Thành Phương vâng lệnh xách chùy lên ngựa, dẫn quân đến trước dinh Nhạc Vân, kêu lớn:
- Ta là Nghiêm Thành Phương đây, Nhạc Vân đâu hãy ra đây giao phong với ta cho biết tài cao thấp.
Quân sĩ chạy vào báo, Nhạc Vân vội vã xách chùy lên ngựa xông ra trước trận, trông thấy Nghiêm Thành Phương đầu đội thúc phát kim quang, có giắt đôi lông trĩ mình mang ngư lân

ngân giáp, tay cầm cặp kim chùy, dáng điệu mười phần uy nghi. Còn Nghiêm Thành Phương trông thấy Nhạc Vân đầu đội song phụng ngân khôi, mình mang đường nghê bửu giáp, tay cầm cặp ngân chùy cỡi con ngựa xích thố, tướng mạo hiên ngang như thiên thần giáng thế. Cả hai đều mừng thầm.
Nghiêm Thành Phương nói lớn:
- Tiểu đệ nghe danh tôn huynh đã lâu, nên hôm nay đến đây thỉnh giáo vài đường chùy cho biết.
Nói rồi hai người xáp lại giao phong, đánh hơn tám mươi hiệp vẫn chưa phân thắng bại. Nhạc Vân giả vờ nhảy dang ra ngoài, nói:
- Chùy ngươi giỏi thật, ta chịu thua ngươi đấy.
Nói rồi giục ngựa chạy dài. Nghiêm Thành Phương giục ngựa đuổi theo hét lớn:
- Nếu như hôm nay ta không bắt được ngươi thì ta không phải là người hảo hán.
Rượt theo độ chừng mười dặm, đột nhiên Nhạc Vân quay nhanh ngựa dùng thế "Lưu Vân cản nguyệt" nhắm ngay chùy Nghiêm Thành Phương đánh bổ xuống, Phương không kịp đề phòng bị một cú chùy quá mạnh làm rách cả hổ khẩu bàn tay, chùy văng xuống đất. Nghiêm Thành Phương cũng ngã xuống ngựa.
Nghiêm Thành Phương vội vàng chồm dậy quỳ dưới ngựa nói:
Công tử anh hùng tiếng đồn chẳng sai, tiểu đệ tình nguyện hàng xin công tử thu dụng.
Nhạc Vân nhảy xuống ngựa hai tay đỡ dậy nói:
- Chính tôi cũng nghe danh đại công tử đã lâu, hôm nay gặp nhau đây thật là vạn hạnh, nếu công tử bằng lòng quy hàng để cùng chung phò xã tắc, thì tôi xin tình nguyện kết tình anh em, chẳng hay ý công tử thế nào?
Nghiêm Thành Phương nói:
- Tôi cũng muốn vậy, ngặt vì kẻ thấp người cao tôi đâu dám?
Nhạc Vân mỉm cười nói:
- Nếu đã thuận tình thì cứ việc thi hành còn khiêm nhường làm gì?
Sau đó hai người bốc đất làm hương, thề nguyền với nhau, Nhạc Vân lớn hơn một tuổi làm anh, hai bên lạy lẫn nhau rồi chia tay lên ngựa, ai về dinh nấy.

Nghiêm Thành Phương về đến Đông Nhĩ Mộc trại ghé vào ra mắt Vương Tá, đem việc kết bạn với Nhạc Vân thuật lại. Vương Tá mừng rỡ đi với Nghiêm Thành Phương sang Tây Nhĩ Mộc trại ra mắt Nghiêm Kỳ, hai bên mật kế với nhau.
Còn bên này Nhạc Vân cũng thu binh về thành, vào soái phủ tỏ bày mọi việc cho Nhạc Nguyên soái nghe, Nhạc Nguyên soái mừng rỡ, chưa kịp nói gì đã nghe quân sĩ vào báo:
- Có Trường Sa Vương là La Diên Khánh đến ngoài thành khiêu chiến.
Dương Tái Hưng đứng một bên nghe báo liền bước ra bẩm:
- La Diễn Khánh là người rất mật thiết với tôi,vậy để tôi ra đó khuyên y về đầu thì hay hơn hết.
Nhạc Nguyên soái chấp thuận ngay, Dương Tái Hưng, lên ngựa vung thương dẫn binh ra thành lướt tới giữa trận kêu lớn:
- Ta là Dương Tái Hưng, ai dám đánh với ta hãy ra đây?
Vừa dứt lời đã nghe tiếng pháo nổ vang, bên kia một tướng xông ra nhìn thấy Dương Tái Hưng rồi giả vờ hét lớn:
- Chớ khoe tài, có La Diên Khánh đây.
Vừa nói vừa múa cây kim thương nhắm ngay hông Tái Hưng đâm tới, Dương Tái Hưng cùng vung cây côn ngân thương ngăn đỡ, rồi hai người giả vờ đánh với nhau hơn mười hiệp. Dương Tái Hưng giả thua giục ngựa chạy thẳng vào rừng. La Diên Khánh giục ngựa đuổi theo, ước chừng bốn năm dặm đến chỗ cụm rừng rậm vô cùng vắng vẻ, Dương Tái Hưng dừng ngựa lại nói:
- Anh em ta xa cách nhau đã lâu, không ngờ hiền đệ lại ở chỗ này, nay anh đã quy thuận Nhạc Nguyên soái rồi; thánh thượng phong cho anh chức Ngự tiền Đô Thống, Nhạc Nguyên soái lại kết nghĩa anh em với anh, quả thật người là trang nghĩa khí, đãi anh như ruột thịt, anh khuyên em nên cải tà qui chánh đầu thuận Tống triều, lập được chút công danh thì ngôi công hầu không khó chi đâu.
La Diên Khánh nói:
- Lời huynh trưởng dạy, đệ đâu dám chẳng nghe, muốn sẵn dịp đây đệ tình nguyện làm nội ứng, đợi lúc giao tranh đệ giết giặc lập công để làm lễ tấn kiến thì tiện hơn.
Dương Tái Hưng mừng rỡ đáp:

- Nếu vậy thì hay lắm, bây giờ cứ chạy trở lại đường cũ và cũng rượt theo để cho thiên hạ khỏi nghi ngờ.
Nói rồi quay ngựa trở về, Diên Khánh giục ngựa đuổi theo, vừa đến chỗ chiến trường lại giả vờ đánh với nhau ba bốn hiệp nữa, Dương Tái Hưng giả thua chạy vào thành, còn La Diên Khánh thu quân trở về trại.
Khi Dương Tái Hưng vào thành, lập tức đến soái phủ ra mắt Nhạc Nguyên soái đem câu chuyện La Diên Khánh muốn qui hàng nhưng hứa làm nội ứng, nói rõ cho Nhạc Nguyên soái nghe. Nhạc Nguyên soái cả mừng liền ghi công cho Dương Tái Hưng.
Nói về Khuất Nguyên Công thao luyện binh mã xong rồi vội ra lệnh điều động binh mã các xứ kéo về lập ra trận thế gọi là "Ngũ Phương trận" quyết hơn thua với Nhạc Phi một phen.
Quân thám tử về báo cho Nhạc Nguyên soái hay, Nguyên soái chờ trời tối dắt Trương Bảo ra thành bí mật đến điều tra trận thế. Đi đến một đám rừng kia, Nhạc Nguyên soái leo lên cây cao để nhìn cho rõ dinh trại của địch. Đột nhiên, không biết từ đâu tên bay tới vùn vụt, có một mũi tên trúng nhằm cạnh sườn Nhạc Nguyên soái thủng sâu hơn nửa tấc. May vì Nhạc Nguyên soái ôm chặt nhánh cây nên mới khỏi ngã.
Trương Bảo vội vàng leo lên ôm Nhạc Nguyên soái đem xuống đất thấy máu loang ra ướt cả áo giáp, mặt mày tái mét. Trương Bảo thất kinh hồn vía cõng chạy thẳng về thành.
Trương Bảo để Nhạc Nguyên soái trên giường, người hôn mê bất tỉnh nhân sự, Nhạc Vân hồn phách rụng rời bèn nhổ mũi tên ra sau đó chư tướng chạy đến hỏi thăm trông thấy chỗ mũi tên máu đen chảy không ngớt còn miệng Nguyên soái thì nước dãi chảy ròng ròng, không nói năng được nữa, trông rất nguy kịch.
Chư tướng liệu cứu không nổi nên ai nấy đều khóc rưng lên. Ngưu Cao vội chen vào, xô dạt chư tướng ra và nói:
- Mấy chú chỉ giỏi khóc làm rộn cho tôi quên hết đầu đuôi đi thôi. Tôi có thuốc tiên đây, để tôi cứu Nguyên soái cho.
Câu nói của Ngưu Cao gieo vào lòng mỗi người một niềm hy vọng, ai nấy đều nín khóc xúm hỏi. Ngưu Cao lại quát:
- Đừng làm ồn lên, hãy đem nước sôi ra đây cho mau.
Gia tướng lật đật chạy đi rót nước bưng lên, Ngưu Cao liền bỏ

linh đơn vào hòa cho tan rồi đổ vào miệng Nhạc Nguyên soái. Chỉ trong khoảnh khắc đã thấy Nhạc Phi rên la, huyết mạch trong người bắt đầu lưu thông trở lại, quả thật là viên thuốc cải tử hoàn. Chẳng mấy chốc, Nhạc Phi ngồi dậy sắc diện hồng hào như cũ, ai nấy đều mừng rỡ xúm lại hỏi thăm.
Ngưu Cao nói:
- Mũi tên này nhất định không phải của địch quân mà là của quân tướng nội trong dinh ta đây thôi. Để xem thử mũi tên ấy đề hiệu chi cho biết.
Nhạc Phi liền lấy mũi tên ra xem rồi nói:
- Không có đề hiệu chi hết.
Ngưu Cao lại nói:
- Nếu vậy thì phải bảo chư tướng mang hết tên vào đây so thử mũi tên này giống tên của ai, thì biết rõ người lén bắn Nguyên soái.
Chư tướng đều khen ý kiến hay, nhưng Nhạc Phi lại lấy mũi tên bẻ quăng đi và nói:
- Các chư đệ không cần tra cứu làm gì, hãy để cho nó tự ăn năn cải hóa là hơn.
Chư tướng đều đồng thanh nói:
- Nguyên soái lấy nhân đức mà đãi người như vậy thật là hiếm có, song kẻ sát nhân lòng dạ hiểm độc như vậy mà không truy cứu thì anh em tôi lấy làm bất bình.
Ngưu Cao tức giận vô cùng, chàng thò vào trong túi lấy viên thuốc còn lại trao cho Nhạc Nguyên soái và nói:
- Nguyên soái hãy cất viên thần dược này để dùng, nếu như ngày sau bị nó bắn một mũi nữa còn cứu được, bằng để nó bắn một mũi thứ ba thì đành chịu chết vậy!
Nhạc Nguyên soái nói:
- Phàm việc gì cũng do mệnh trời, hiền đệ cần gì phải giận dữ làm chi, thôi các chư đệ hãy về dinh mà nghỉ để lo ra sức với triều đình.
Chư tướng từ biệt lui ra ai về dinh nấy. Nhạc Nguyên soái cũng lui vào hậu dinh, Nhạc Vân hỏi cha:
- Con đã biết rõ thủ phạm rồi, sao cha không đem nó ra lấy chánh pháp mà trừng trị?
Nhạc Nguyên soái nói:

- Con chưa rõ đó thôi, chỉ vì nó bảo cha thưởng phạt chẳng minh nên mới hành động như vậy, nay cha lấy nhân đức đối đãi với nó, để nó biết lỗi mà ăn năn.
Đêm ấy, Nhạc Vân ở lại hậu dinh lo phục dịch Nhạc Phi để Nguyên soái nghỉ ngơi cho an giấc.
Nói về Dương Ma hôm ấy thăng điện nói với Khuất Nguyên Công :
- Nay mấy nẻo đại binh tuy đã đến, song việc thắng bại chưa dám tiên đoán, quân sư có kế chi cho được vẹn toàn không?
Khuất Nguyên Công nói:
- Trận thế này tôi thao diễn đã thành thuộc rồi, xin Đại Vương hãy truyền chỉ sai Vương Tá qua đó dụ địch chờ cho Nhạc Phi đem binh đến thì Vương Tá chặn đường về của y, còn Thôi Khanh, Thôi An ở phía tả: La Diên Khánh, Nghiêm Thành Phương ở phía hữu, nhị đại vương Dương Phàm thì ở trung quân, bốn phía hợp công. Lại sai Hoa Phổ Phương xuất lãnh chiến thuyền đi trước đánh với Hàn Thế Trung chặn lại không cho Hàn Thế Trung đến ứng cứu Nhạc Phi. Làm như vậy, cho Nhạc Phi có thông thiên đạt địa đi nữa cũng phải bị bắt.
Dương Ma nghe quân sư giải thích lợi hại một hồi cả mừng liền khiến ba quân y theo kế ấy mà làm. Khuất Nguyên Công vâng chỉ lo đi kiểm điểm binh mã.
Dương Khâm bước ra tâu:
- Quân sư bày kế tuy hay, song thủ hạ của Nhạc Phi toàn là những kẻ trí dũng kiêm toàn, chẳng nên coi thường. Nay tôi nguyện liều mình vào hang hổ, qua Đàn Châu ra mắt Nhạc Phi để giảng hòa, nếu y bằng lòng bãi binh thì chẳng những là an nhiên vô sự, lại còn khỏi hao binh tốn của nữa.
Dương Ma nói:
- Ngư đệ đi giảng hòa được càng hay lắm, nếu y bằng lòng lui binh thì ta hứa sẽ dâng nhiều vàng lụa cho khỏi hao binh tổn tướng.
Dương Khâm vừa lãnh chỉ định ra đi, bỗng thấy Ngữ Thượng Chí cũng bước ra tâu:
- Một cây khó làm nên non, nên tôi cũng xin tình nguyện sang dinh Tống góp ba tấc lưỡi giảng hòa cho kỳ được.
Dương Ma nói:

- Nếu có phò mã đi theo thì còn gì tốt cho bằng? Dương Khâm thấy thế nghĩ thầm: "Ta có việc riêng nên mới lo đi như vậy không dè phò mã muốn đi theo ta nữa thì biết liệu sao đây?" Tuy nói vậy, song việc đã lỡ rồi không biết làm sao nên phải cùng với phò mã thẳng qua Đàn Châu kêu quân giữ thành nói:
- Xin các ngươi vào bẩm báo với Nguyên soái rằng, có Dương Khâm và Ngũ Thượng Chí đến cầu ra mắt:
-Quân sĩ vội vã chạy vào phi báo. Nhạc Nguyên soái bèn truyền lệnh mời vào soái phủ, quân sĩ vâng lệnh ra mở cửa thành mời hai người vào.
Hai người vào làm lễ ra mắt rồi bẩm:
- Hai tôi là Dương Khâm và Ngũ Thượng Chí phụng mệnh Chúa công tôi đến đây xin giảng hòa, nếu Nguyên soái bằng lòng bãi binh thì Chúa công tôi tình nguyện dâng nạp vàng lụa cùng lương thảo để khao quân. Mỗi năm đều nạp công và hứa không dám nhiễu hại nhân dân, chẳng hay tôn ý Nguyên soái thế nào.
Nhạc Nguyên soái cả giận nạt lớn:
- Dương Ma đã gần bị bắt, Động Đình hồ sắp bị phá tan nay mai, chớ nói chi cho nhiều lời.
Nói rồi, kêu kẻ tả hữu vào dặn:
- Hãy bắt hai đứa này giam riêng ra hai phía, để ta bắt được Dương Ma rồi sẽ chém một lượt.
Tả hữu vâng lệnh đem hai người giam riêng ra hai chỗ.
Nhạc Nguyên soái lại bí mật cho đem rượu thịt vào hai nơi mà đãi riêng cho hai người.
Qua đầu canh một, Nhạc Nguyên soái lại sai Trương Bảo mời Dương Khâm ra nơi dinh sau làm lễ ra mắt rồi mời ngồi tử tế, nói:
- Khi nãy tôi có xúc phạm tướng quân vì trước mặt chư tướng không còn cách nào hơn, xin tướng quân bỏ qua. Nay tướng quân đến đây chẳng hay có việc chi dạy bảo?
Dương Khâm nói:
- Nay Khuất Nguyên Công điều động binh mã khắp nơi về, bày ra một trận gọi là "Ngũ Phương trận tiền hậu, tả hữu đều có mai phục, nên tôi phải đến đây báo tin cho Nguyên soái để chuẩn bị phá trận một cách chu đáo, song tôi còn e một điều là lúc đại binh Nguyên soái kéo đến thì đá ngọc ắt chẳng phân, xin

Nguyên soái làm sao cho tôi được bảo toàn gia quyến, tôi cảm đội ơn ấy chẳng cùng.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Lúc trước bổn soái cũng nhờ tướng quân có lòng tốt nên mới phá được Xà Bàng sơn, bổn soái định tâu với triều đình phong tặng chức tước cho tướng quân, nay bổn soái đâu dám phạm đến gia quyến tướng quân?
Nói rồi vội sai gia tướng lấy ra một cây cờ nhỏ trao cho Dương Khâm và nói:
- Nếu đại binh có đến đó thì tướng quân cứ việc đem cây cờ này cắm ngay trước cửa nhà, tất nhiên ba quân không dám động đến.
Dương Khâm tiếp lấy cờ rồi tạ ơn Nhạc Nguyên soái Nhạc Nguyên soái bèn sai Trương Bảo đưa Dương Khâm vào phòng khách nghỉ, rồi lại sai Vương Hoành đi mời Ngũ Thượng Chí đến.
Ngũ Thượng Chí theo Vương Hoành vào quì dưới đất nói:
- Hôm trước tôi đã phạm oai hùm, xin Nguyên soái thứ tội. Nhạc Nguyên soái bước xuống đỡ dậy mời ngồi và nói:
- Tài ba của tướng quân thật đáng kính, ngặt vì tướng quân phò chẳng nhằm người, tôi vô cùng lấy làm tiếc, chẳng hay hôm nay tướng quân đến đây có ý chi chăng?
Ngũ Thượng Chí đem chuyện thắng trận về dinh Dương Ma cho làm phò mã thuật lại một hồi rồi nói:
- Công chúa với tôi tuy đã động phòng huê chúc, nhưng nàng chưa bằng lòng chịu động phòng, nàng còn nài cho có Nguyên soái làm chủ hôn mới chịu thành thân.
Nhạc Nguyên soái nghe nói lấy làm lạ cười:
- Dương Ma dùng tướng quân làm phò mã thì có liên quan gì đến bổn soái đâu? Tại sao công chúa lại nài bẩn soái làm chủ hôn là nghĩa gì? Lời ấy tôi nghe có trớ trêu chi chăng?
Ngũ Thượng Chí nói:
- Nguyên là Công chúa ấy không phải con gái của Dương Ma, nàng vốn là người ở tại Đàn Châu, người cha tên Diêu Bình Chương, trọn một nhà đều bị Dương Ma giết sạch. Lúc ấy Công chúa còn nhỏ, Dương Ma nhận làm con.
Nhạc Phi nghe nói thất kinh, suy nghĩ hồi lâu nói:

- Diêu Bình Chương là cậu tôi, thì Công chúa ấy quả là em tôi, vậy biết liệu sao bây giờ?
Ngữ Thượng Chí nói:
- Công chúa có nói với tôi mấy điều kiện, một là vì mối thù mẹ cha chưa chưa trả, hai là vì còn có Nguyên soái là anh, nên tôi phải tìm cách qua đây xin mệnh Nguyên soái cho an lòng Công chúa.
Nhạc Nguyên soái nghe nói vội đứng dậy nói:
- Nếu nói như vậy thì tướng quân là em rể của tôi rồi?
Nói rồi cho gọi công tử Nhạc Vân ra giới thiệu cùng Ngũ Thượng Chí:
- Tiểu tướng này là con tôi, tên là Nhạc Vân đấy.
Nhạc Vân làm lễ mừng chú cháu xong xuôi, Nhạc Nguyên soái lại sai gia tướng đi mời Dương Khâm ra.
Ngũ Thượng Chí nghe nói thất kinh:
- Có ngu đệ ở đây, nếu mời Dương Khâm ra e bất tiện. Nhạc Nguyên soái nói:
- Không can gì đâu, chính người cũng có chuyện nên mới đến đây để thương nghị với ta.
Còn đang chuyện vãn, thì thấy Dương Khâm bước ra. Dương Khâm vừa trông thấy mặt Ngữ Thượng Chí trong lòng sợ hãi chẳng cùng. Nhạc Nguyên soái biết ý, mỉm cười rồi đem hết các việc thuật lại cho Dương Khâm nghe.
Ba người thấu rõ mọi chuyện nên đều cười xòa. Sau đó Nhạc Nguyên soái truyền dọn yến tiệc ăn uống chuyện trò mãi đến khuya mới đi nghỉ.
Sáng hôm sau hai người từ giã ra về. Nhạc Nguyên soái đưa ra khỏi thành mới trở lại. Hai người dắt nhau về ra mắt Dương Ma và tâu:
- Nhạc Phi có ý muốn hòa, ngặt vì chư tướng không bằng lòng nên phải giữ hai chúng tôi lại nơi dịch xá một đêm, rồi sáng ra chư tướng xin lệnh muốn chém hai tôi, nhưng Nhạc Phi lại nói:
- Hai nước đánh nhau không nên chém sứ. Rồi thả hai tôi về đây, chút nữa thì hai tôi làm quỉ không đầu rồi.
Dương Ma nghe nói trong lòng cảm thấy bực tức bèn bỏ đi vào cung còn Ngũ Thượng Chí cũng trở về nói với Công chúa:
- Hôm nay tôi đã ra mắt lệnh huynh và đem hết những lời Công

chúa thuật lại cho lệnh huynh nghe, người có hứa rằng: Lúc nào tiễu trừ xong Dương Ma, người sẽ làm chủ lễ cho tôi với Công chúa thành hôn.
Công chúa tạ ơn và nói:
- Nếu tướng quân báo thù được cho cha mẹ thiếp, thì ơn đức ấy ngàn năm chẳng dám quên.
Nói về Nhạc Nguyên soái, đúng như đã ước hẹn với Hàn Nguyên soái, kẻ thủy người bộ cùng hợp sức đánh vào sào huyệt Dương Ma, lại sai Dương Hổ, Nguyễn Lương, Cảnh Minh Sơ, Cảnh Minh Đạt và Ngưu Cao năm người qua giúp Hàn Nguyên soái đi đánh đường thủy, còn mình thì dẫn hết chư tướng ra trận.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ năm mươi ba
"Ngũ Phương trận" bị Nhạc Phi đại phá
Tiểu Thương hà, Dương Tái Hưng hy sinh

Trước giờ xuất trận, Nhạc Nguyên soái nói với chư tướng:
- Nay Khuất Nguyên Công điều động tất cả binh mã lập ra "Ngũ Phương trận , thể theo kim, mộc, thủy, hỏa, thổ, nên chỗ nào cũng có mai phục, tiền hậu tả hữu đều có cứu ứng. Chư tướng chớ nên khinh thường, phải ráng hết sức xông pha bắt cho được Dương Ma. Ta có thể nói trận này quyết định sự hơn thua giữa ta và Dương Ma. Vì vậy nếu ai vi phạm quân lệnh, ta sẽ chiếu theo quân pháp mà trị tội.
Chư tướng đều đồng thanh nói:
- Anh em tôi nguyện tuân theo Nguyên soái chỉ huy.
Nhạc Nguyên soái bắt đầu cắt đặt:
- Dư Hóa Long lãnh một cây hồng kỳ, cùng Châu Thanh và Triệu Vân dẫn ba nghìn quân cứ phía chính Tây đánh thẳng vào. Hà Nguyên Khánh, Kiết Thanh và Thi Toàn cũng dẫn ba ngàn binh mã dùng cờ đen giáp đen, từ phía Nam đánh tới.
Lại dùng thủy khắc hỏa, sai Nhạc Vân, Vương Quới và Trương Hiến dùng cờ vàng giáp vàng lãnh ba ngàn quân từ phía Bắc

đánh vào, còn Trương Hiển Trịnh Hoài và Trương Khuê cũng lãnh ba ngàn binh mã dùng cờ trắng giáp tràng tấn công về phía Đông.
Riêng về Dương Tái Hưng thì phải dẫn ba ngàn quân giáp xanh, tả hữu có Trương Dụng và Trương Lập hộ vệ đánh thẳng vào trung tâm chém ngã cho kỳ được cây cờ soái
Nhạc Nguyên soái nghiêm giọng tuyên bố:
- Phải tuyệt đối tuân theo tướng lệnh của đội mình mà đánh trận nếu ai bất tuân ta sẽ chém đầu.
Chư tướng vâng lệnh kéo quân đi ngay, còn Nhạc Nguyên soái dẫn đại binh đi sau tiếp ứng.
Khi Hàn Nguyên soái tiếp nhận được thư của Nhạc Nguyên soái hẹn ước phá trận, liền sai Dương Hổ, Nguyễn Lương, Cảnh Minh Sơ, Cảnh Minh Đạt mỗi người chỉ huy một đạo chiến thuyền nhỏ lướt tới xung trận. Ngưu Cao thì một mình chạy trên mặt nước cứu ứng, còn Hàn Nguyên soái cùng hai vị công tử ngồi trên đại chiến thuyền thống lãnh thủy binh nhắm trận "Ngũ Phương thẳng tới.
Khi Dương Ma nghe Nhạc Phi đến phá "Ngũ Phương trận còn Hàn Thế Trung dẫn thủy binh đến tiếp ứng, vội sai Dương Khâm giữ gìn Đông Đình cung điện, Ngũ Thượng Chí thì bảo vệ gia quyến còn mình cùng Hoa Phổ Phương và chư tướng điều khiển đại chiến thuyền để chống cự với Hàn Thế Trung.
Trận "Ngũ Phương của Khuất Nguyên Công lập ra tuy nguy hiểm song trong trận có những hổ tướng như Nghiêm Thành Phương La Diên Khánh đã có lòng qui thuận Tống triều rồi, duy có tiểu bá vương Dương Phàm thì mười phần lợi hại.
Nói về Vương Tá khi nghe đại binh của Nhạc Nguyên soái vừa đến, liền dâng nộp Đông Nhĩ Mộc trại cho Nhạc Nguyên soái. Nhạc Nguyên soái sai Vương Tá thu góp lương thảo và các vật trong trại đem về Đàn Châu cho mau, không được chậm trễ. Vương Tá vừa lĩnh mệnh đã thấy Ngũ Thượng Chí sai gia tướng tâm phúc chèo thuyền đến bờ sông đón Nhạc Nguyên soái lên núi. Nhạc Nguyên soái liền dẫn Trương Bảo với Vương Hoành chỉ huy ba quân ào xuống chiến thuyền thẳng tới thủy trại của Dương Ma, gặp binh chém binh, gặp tướng chém tướng bấn phía đều nổi lửa rần rần, đánh tới đâu, đốt phá tới đó. Lâu la

hoảng kinh vỡ chạy tán loạn.
Nhạc Nguyên soái đánh thẳng lên trên núi, gặp Dương Khâm nghênh tiếp rồi chỉ dẫn ba quân bắt hết cả nhà Dương Ma, lớn nhỏ thảy đều giết sạch.
Ngũ Thượng Chí đem Công chúa xuống núi rồi nổi lửa đốt cung điện và dinh trại cháy trụi. Những lâu la chạy thoát đến báo với Dương Ma:
- Đại vương ơi, nguy đến nơi rồi? Phò mã Ngũ Thượng Chí và Ngự đệ Dương Khâm đã dâng thủy trại cho quân Tống và nổi lửa đốt hết cung điện. Gia quyến của Đại vương đều bị Nhạc Phi giết hết rồi.
Dương Ma nghe báo thất kinh hồn vía, khóc rống lên và than:
- Thôi rồi sự nghiệp của ta đến đây là hết. Ai có ngờ đâu hai đứa giặc ấy lại phản trắc giết hết gia quyến ta như vậy Ta thề phải bắt cho được chúng nó phân thây muôn đoạn mới hả giận.
Nói rồi truyền chư tướng phải ráng lướt tới bắt cho được Hàn Thế Trung trước đã rồi sẽ hay.
Chư tướng vâng lệnh đốc quân chèo thuyền tới như bay, bỗng thấy Ngưu Cao chạy vụt trên mặt nước vừa trông thấy Hoa Phổ Phương vội kêu lớn:
- Hiền đệ, hiền đệ, lúc này không đầu hàng còn đợi lúc nào nữa?
Hoa Phổ Phương đáp:
- Đại ca ơi, đợi đệ đi theo với.
Vừa nói vừa đốc quân chèo thuyền theo Ngưu Cao thẳng qua dinh Tống. Dương Ma thấy Hoa Phổ Phương đầu Tống lại càng tức giận căm gan, song cũng gắng gượng giục quân lướt tới đánh với Hàn Thế Trung.
Khi Nhạc Nguyên soái đốt hết dinh trại trên núi Động Đình rồi liền dẫn quân xuống thuyền lui về bờ bên này đồn trú như cũ, kế thấy Ngưu Cao dẫn Hoa Phổ Phương đến đầu, Nhạc Nguyên soái càng mừng rỡ lấy lời dịu ngọt khích lệ.
Còn đang chuyện vãn, bỗng có quân thám tử chạy vào báo:
- Kim Bang tứ Hoàng tử là Kim Ngột Truật đã tập trung binh mã sáu nước cùng các cù lao, cộng hơn hai trăm vạn quân tràn sang Trung Nguyên đông như kiến, hiện đã gần đến trấn Châu Tiên.
Nhạc Nguyên soái nghe báo cả kinh, hối quân thám tử đi điều

tra lại cho chắc, nhưng tên kia vừa đi, tên nọ lại vào báo cấp kỳ, Nhạc Nguyên soái trong lòng nóng như lửa đốt nói:
- Dương Ma chưa bắt được mà quân Phiên lại tràn sang biết làm sao bây giờ?
Nói rồi truyền lệnh cho quan chánh ty phải điểm cho đủ bảy đội binh mã sẵn sàng chờ Nhạc Nguyên soái điều dụng.
Nhạc Nguyên soái lại phát văn thư đi khắp các sứ truyền cho mấy vị Tổng binh, Tiết Đạt sứ phải tề tựu tại trấn Châu Tiên đóng binh chờ lệnh.
Bây giờ xin trở lại việc chư tướng đi phá "Ng Phương trận". Khi Dư Hóa Long, Châu Thanh và Triệu Vân xông vào phía Tây gặp phải Thôi Khánh, hai bên đánh nhau chưa đầy hai mươi hiệp, Thôi Khánh bị Dư Hóa Long đâm trúng một thương vứt quăng xuống ngựa. Hà Nguyên Khánh, Kiết Thanh và Thi Toàn xông vào phía Nam gặp Thôi An chặn đánh, hai quả chùy của Nguyên Khánh nặng ngàn cân, nên Thôi An chỉ chịu được năm hiệp là quay ngựa chạy dài, Nguyên Khánh lẹ tay đánh với một chùy trúng đại não Thôi An nát như tương chết ngay tại trận.
Nhạc Vân, Vương Quới, Trương Hiển, ba người đánh vào phía Bắc gặp đối phương là Kim Phi Hổ giục ngựa ra ngăn đón, hắn vừa vung cặp Lang nha bổng lên đã bị Nhạc Vân đánh vọt ra, trả lại một chùy chết ngay tại chỗ. Ba người xua quân đánh thốc vào trận, gặp hai đạo binh của Dư Hóa Long và Hà Nguyên Khánh, ba đạo hợp lại đánh nhau tới, quân sĩ của Dương Ma vương không chống nổi lớp chết, lớp vỡ chạy.
Lúc ấy người ta nghe phía đông tiếng la hét vang dậy ấy là đạo binh của Trương Hiến, Trịnh Hoài và Trương Khuê đang đánh nhau với giặc Châu Luân. Cặp song tiên của Châu Luân vô cùng lợi hại, song bị Trịnh Hoài giáng một côn, hồn lìa khỏi xác.
Dương Tái Hưng đánh vào cửa trung ương gặp Tam Đại vương là Dương Phàm, hai bên đánh nhau dư trăm hiệp vẫn chưa phân thắng bại. Nghiêm Thành Phương thấy Dương Tái Hưng đánh Dương Phàm không xuể liền giục ngựa múa chùy lướt tới hét lớn:
- Hãy coi chừng có Nghiêm Thành Phương đến tiếp đây này.
Dương Phàm tưởng Nghiêm Thành Phương đến giúp mình nên không đề phòng, bị Thành Phương giáng xuống một chùy té

nhào xuống ngựa, Dương Tái Hưng nhảy xuống cắt lấy thủ cấp, còn La Diên Khánh cũng đưa thương đâm luôn một hơi giết chết mấy viên tiểu tướng rồi lớn tiếng tuyên bố.
- Ta là La Diên Khánh đã qui thuận theo Nhạc Nguyên soái rồi, nếu ai muốn đầu hàng thì theo ta, bằng nghịch lại, tính mạng khó bảo toàn.
Lúc bấy giờ binh tướng trong trận thấy chủ tướng mình đã chết rồi, lớp đầu hàng, lớp chạy thoát về phi báo với Khuất Nguyên Công:
- Vương Tá và La Diên Khánh đã đầu thuận Tống triều, Nghiêm Thành Phương lại giết chết Tam Đại vương rồi bỏ đi đầu Tống, trận thế bị phá tan, ba quân đều tan rã.
Khuất Nguyên Công kinh hãi, đang bối rối, thì quân thám tử lại chạy vào phi báo:
Ngũ Thượng Chí với Dương Khâm đã dâng thủy trại cho Nhạc Phi, lại nổi lửa đốt cháy rụi, cả nhà Dương Ma đều bị binh Tống giết sạch.
Quân thám tử vừa báo đến đây đã có tốp quân khác chạy về phi báo:
- Ngưu Cao đã dụ Hoa Phổ Phương đi đầu Tống rồi, hiện giờ đại vương đang bị Hàn Thế Trung vây khốn, xin quân sư hãy đến cứu giá cho mau!
Khuất Nguyên Công nghe báo đến đây tay chân rụng rời ngửa mặt lên trời than:
- Một căn cứ vô cùng kiên cố tưởng không một sức mạnh nào có thể phá nổi, thế mà chỉ trong khoảnh khắc bị lũ phản trắc phá tan tành. Ôi tiếc thay! Căm giận thay!
Than rồi rút gươm tự vẫn lập tức.
Trong lúc ấy Nhạc Nguyên soái đang điều động binh mã phá tan sào huyệt địch, bỗng thấy quân thám tử chạy đến báo:
- Hàn Nguyên soái đã phá tan đạo chiến thuyền của Dương Ma, nhưng Dương Ma nhảy xuống nước chạy trốn, hiện giờ Dương Hổ và Nguyễn Lương đang lặn theo tìm bắt.
Nhạc Nguyên soái bèn sai quân tiếp tục đi lấy tin tức Kế thấy Dương Tái Hưng thu binh về dinh đợi lệnh.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Dương đệ về sớm rất may, vì ta mới được tin quân phi báo

rằng hiện quân Kim kéo qua hơn hai trăm vạn xâm phạm Trung Nguyên, chúng đã đến gần trấn Châu Tiên rồi. Dương đệ hãy dẫn năm nghìn quân đi trước để cứu Châu Tiên cho mau. Đệ phải hết sức cẩn thận mới được.
Dương Tái Hưng vâng lệnh dẫn binh đi ngay, kế thấy Nhạc Vân về đến, Nhạc Nguyên soái bảo:
- Con ơi, Ngột Truật lại cử hai trăm vạn binh mã sang xâm lấn Trung Nguyên ta nữa, con phải lãnh năm ngàn binh đến cứu Châu Tiên trấn gấp.
Nhạc Vân vừa kéo quân đi, Hà Nguyên Khánh và Nghiêm Thành Phương cũng vừa về đốn, Nhạc Nguyên soái vội sai Nghiêm và Khánh mỗi người lãnh năm nghìn quân phân làm hai đội đi theo tiếp ứng.
Hai tướng đi rồi, sau rốt mới thấy Dư Hóa Long về đợi lệnh Nhạc Nguyên soái cũng phát cho năm nghìn quân kéo đến Châu Tiên trấn.
Nói về La Diên Khánh khi phá xong "Ngũ Phương trận liền dẫn quân thẳng tới Tống dinh vào ra mắt Nhạc Nguyên soái và bẩm:
- Kẻ hèn này đến qui hàng chậm, xin Nguyên soái thứ tội và thu dụng.
Nhạc Nguyên soái vội bước xuống đỡ dậy và nói:
- Từ ngày cách biệt Tôn huynh tại Biện kinh đến nay bổn soái lòng hằng hoài vọng, hôm nay tướng quân cải tà qui chánh thật là may mắn cho triều đình và cũng là vạn hạnh cho bổn soái. Đáng lẽ chúng ta gặp nhau cần chuyện vãn cho thỏa tình mong ước, chẳng dè Kim Ngột Truật lại đem hơn hai trăm vạn binh mã xâm lăng Trung Nguyên, hiện chúng đã gần đến Châu Tiên trấn. Tình hình mười phần nguy cấp. Bổn soái đã truyền cho Dương Tái Hưng, Nghiêm Thành Phương, Nhạc Vân, Hà Nguyên Khánh và Dư Hóa Long, mỗi người lãnh năm ngàn quân, phân làm năm đội đi cứu ứng Châu Tiên trấn rồi. Bây giờ tướng quân cũng lãnh năm ngàn quân làm đội thứ sáu đến giao phong, nếu lập được công lao, bổn soái sẽ tâu với triều đình phong chức xứng đáng.
La Diên Khánh đáp:
- Nguyên soái đãi tôi như vậy, tôi đâu dám tiếc thân, nguyện đi chuyến này lập công cho kỳ được để khỏi phụ lòng chiếu cố của

Nguyên soái.
Nói rồi từ tạ Nhạc Nguyên soái dẫn quân đi lập tức.
Giây phút sau Ngũ Thượng Chí về đến, Nhạc Nguyên soái nói:
- Ta đã nhờ Đàn Châu Tiết Đạt sứ Từ Nhân bố trí nơi động phòng huê chúc xong xuôi, nhưng vì hiện nay quân Kim kéo đến, việc quân vô cùng khẩn cấp, anh không rảnh đứng chủ hôn nên đã nhờ người thay mặt cho anh vậy vợ chồng em hãy vào thành đêm nay động phòng huê chúc cho xong rồi em sẽ lãnh năm ngàn quân làm đội thứ bảy đi cứu ứng Châu Tiên.
Đêm hôm ấy vợ chồng làm lễ thành hôn trong niềm hoan lạc.
Sáng hôm sau Ngũ Thượng Chí từ giã Diêu thị dẫn binh ra đi nhắm Châu Tiên trấn tiến quân.
Nhắc lại việc Dương Hổ, Nguyên Lương cùng anh em họ Cảnh thấy Dương Ma nhảy xuống nước toan tẩu thoát thì lập tức lặn theo truy bắt, Dương Ma túng thế phải trồi đầu lên mặt nước, Ngưu Cao trông thấy liền chạy đến đánh cho một giản trúng nhằm bả vai, kế Nguyên Lương áp đến bắt được dẫn về nạp cho Hàn Nguyên soái báo công. Hàn Nguyên soái lại sai dẫn qua dinh nạp cho Nhạc Nguyên soái.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Tên phản nghịch Dương Ma rất trọng tội, đáng lẽ phải đem về Lâm An xử trảm song việc binh cơ hiện nay vô cùng gấp rút, sợ e giải đi dọc đường có thể sinh biến.
Nói rồi truyền quân chém lấy thủ cấp rồi giải về Lâm An báo tiệp.
Lại sai Ngưu Cao đi các nơi thôi thúc lương thảo để đem đến Châu Tiên trấn nuôi quân.
Ngưu Cao vâng lệnh đi rồi, Nhạc Nguyên soái hợp quân cùng Hàn Nguyên soái tổng cộng ba chục vạn kéo thốc qua Châu Tiên trấn.
Nói về Đội thứ nhất của Dương Tái Hưng đến Châu Tiên trấn nhằm lúc tháng giá tuyết mịt mù, muôn dặm quan san một màu trắng xóa. Dương Tái Hưng phải dẫn quân lội tuyết mà đi, trọn hai đêm ngày mới đến Châu Tiên trấn, trông thấy quân Kim Phiên đầy rừng, lấp núi như kiến cỏ chẳng biết bao nhiêu mà kể.
Dương Tái Hưng quay lại nới với òa quân:
- Quân Phiên như ong bầy kiến lũ, nếu các ngươi xông đến, ta e chết uổng mạng, chi bằng hãy đóng dinh nghỉ tại đây, để một

mình ta xông đến ra tay giết chúng không còn manh giáp cho chúng biết tay.
Ba quân vâng lệnh an dinh hạ trại, Dương Tái Hưng một mình một ngựa cầm thương xông tới dinh Phiên, vừa gặp đội tiên phong của Kim Ngột Truật là Tuyết Lý Hoa Nam đang cưỡi ngựa điều khiển quân kéo sang cầu Tiểu Thương.
Dương Tái Hưng không nói nửa lời, cứ việc xông tới đâm thẳng Tuyết Lý Hoa Nam một thương té nhào xuống ngựa, quân Kim ngăn đỡ không nổi, bỏ chạy tán loạn Dương Tái Hưng tiếp tục xông tới gặp đội quân thứ nhì là Tuyết Lý Hoa Bắc lướt tới cản ngăn, nhưng không tài nào đỡ nổi đường thương của Tái Hưng, bị một nhát lộn nhào xuống ngựa chết không kịp thở. Quân Phiên hoảng kinh đạp lên nhau mà chạy, Dương Tái Hưng rượt theo giết chết vô số, máu văng ướt đẫm cả chiến bào.
Kế thấy đội tiên phong thứ tư do Tuyết Lý Hoa Tây cầm đầu lướt tới, nhưng chưa kịp trở tay đã bị Dương Tái Hưng đâm thẳng một thương quăng xác ra xa lắc. Thế là chưa đầy một lần, bốn tên đại tướng của Kim Phiên bị Dương Tái Hưng giết hết, bấn đội tiên phong Kim Phiên cộng hơn hai chục vạn thấy chúa tướng mình chết hết, không biết quân Tống nhiều hay ít rùng rùng đạp lên nhau mà chạy, thây chết nằm đầy đường, máu đổ ai thấy cũng phải kinh.
Dương Tái Hưng rượt theo trông thấy quân Phiên chạy vòng qua phía Bắc, nghĩ thầm:
- "Chúng chạy vòng ngả đó, để ta chạy tắt qua ngả này đón đầu chúng giết cho không còn manh giáp mớivhả lòng .
Nghĩ rồi giục ngựa qua phía Tiểu Thương hà. Lúc ấy tuyết xuống quá nhiều lấp hết con rạch Tiểu Thương hà nên Dương Tái Hưng không biết, tưởng là đất bằng, còn quân Phiên lại biết rõ nên chạy vòng qua phía cầu Tiểu Thương.
Con rạch Tiểu Thương hà tuy không sâu mấy, nhưng bùn lầy nhiều lắm, phần thì cỏ bị tuyết phủ lấp hết, không phân biệt bờ rạch nơi nào, Dương Tái Hưng vô tình giục ngựa lướt tới nơi bị sa xuống lầy, cả người và ngựa đều đứng im một chỗ.
Quân Phiên trông thấy liền kêu nhau chạy trở lại dùng tên ná ùa nhau bắn một lượt.
Thương thay cho Dương Tái Hưng, một dũng tướng hiếm có

trên đời, rủi sa cơ trong một phút bị bỏ thây giữa chiến trường.
Lúc ấy Ngột Truật nghe tin phi báo vội truyền quân trở lại đóng dinh và truyền chư tướng phải phòng bị cẩn thận đề phòng tướng Tống đến bất ngờ.
Khi Nhạc Vân dẫn đội binh thứ hai vừa đến thì bầu trời đã quang đãng, bỗng nghe quân về báo:
- Dương lão gia theo giết quân Phiên, đi lầm đường rủi sa lầy ở rạch Tiểu Thương hà bị quân Phiên bắn chết rồi.
Nhạc Vân vô cùng đau đớn nói:
- Cũng vì ta đến chậm mà Dương thúc phụ bỏ mạng, quả là lỗi tại ta.
Nói xong ra roi cho ngựa xích thố sải tới dinh Phiên, cặp song chùy để ngang trước ngựa chuẩn bị một trận sát chiến.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ năm mươi bốn
Tần Cối lộng quyền, diệt hiền tài
Tướng Phiên Lục Văn Long vô địch!

Nhạc Vân vung song chùy đánh như mưa bão vào dinh quân Phiên, vừa đánh vừa hét trả thù cho Dương thúc phụ với sức mạnh, không một sức nào có thể kháng cự nổi. Hơn nữa, quân Kim đã thừa biết uy vũ của Nhạc Vân nên đạp lên nhau mà chạy. Chàng tung hoành như giao long xuất hải giết chết quân Phiên thây chất đầy đường.
Kế thấy đội quân thứ ba cửa Nghiêm Thành Phương vừa đến, quân sĩ đem việc Dương Tái Hưng bị sa lầy tại Tiểu Thương hà bỏ mạng và Nhạc công tử một mình xông vào dinh Phiên để báo thù bẩm lại cho Nghiêm Thành Phương nghe, Nghiêm Thành Phương giận sôi gan, liền truyền lệnh.
- Ba quân hãy an dinh hạ trại ở đây, để một mình ta xông vào dinh Phiên giúp Nhạc công tử.
Nói rồi, giục ngựa thẳng đến dinh Phiên hét lớn:
- Loài Phiên nô, hãy xem song chùy của ta đây.

Vừa nói vừa tung song chùy đánh thẳng vào dinh địch, lúc tràn sang đông khi đánh sang tây, tiến qua nam, vượt sang bắc hồi lâu mới gặp Nhạc công tử. Hai người hợp lực đánh phá ác liệt.
Lúc ấy Ngột Truật đang ở tại dinh, bỗng thấy tiểu Phiên chạy vào phi báo:
- Nay có hai đứa tiểu Nam man, một đứa là Nhạc Vân, một đứa là Nghiêm Thành Phương xông vào dinh trại đánh phá rất dữ tợn, không ai ngăn trở nổi, xin chúa công hãy sai tướng giỏi ra đối phó kẻo nguy đến nơi.
Ngột Truật nghĩ thầm: "Hàng trăm vạn quân của ta mới qua đây đã bị Dương Tái Hưng chỉ một người một ngựa đâm chết một lượt năm vị tiên phong, bây giờ lại xuất hiện hai đứa tiểu Nam man lợi hại như thế thì làm sao lấy được Trung Nguyên".
Nghĩ rồi điểm hết các vị Nguyên soái và Bình chương trong các dinh hợp lực ra đánh, quyết bắt sống cho được cả hai, Ngột Truật lại còn nghiêm lệnh, nếu ai để cho tướng giặc chạy thoát sẽ dùng nghiêm hình trị tội.
Binh tướng nghe lệnh lập tức áp ra vây chặt Nhạc công tử và Nghiêm Thành Phương.
Lúc ấy Hà Nguyên Khánh dẫn binh vừa đến nghe thuật việc Dương Tái Hưng tử trận. Nhạc công tử và Nghiêm Thành Phương xông vào dinh Phiên rồi. Nghiêm Khánh lập tức truyền quân hạ trại rồi cũng một người, một ngựa xông vào dinh quân Phiên hét lớn:
- Lũ Phiên tặc, có ta là Hà Nguyên Khánh đến đây.
Vừa nói vừa múa song chùy đánh như thác đổ đá rơi, khiến quân Phiên ngã đổ ào ào, thây người nằm lớp lớp Chỉ mấy phút sau đạo binh thứ năm của Dư Hóa Long cũng vừa đến. Sau khi truyền quân an dinh, Dư Hóa Long cũng một mình một ngựa xông vào dinh Phiên vung thương đâm chém hùng hổ như mãnh thú gặp mồi ngon, quân Phiên kêu khóc la hét hoảng loạn, chỉ trong nháy mắt đã phá tan bảy tám vòng vây, tả xông hữu đột tìm kiếm hai vị Tiên phong.
Khi đội thứ sáu do La Diên Khánh chỉ huy vừa đến nghe tin ấy nóng lòng như lửa, quay lại truyền quân sĩ:
- Ba quân hãy đóng dinh trại ngay tại đây, để ta đi trả thù cho Dương tướng quân.

Nói rồi giục ngựa thẳng đến Tiểu Thương hà, thấy Dương Tái Hưng nằm chết gục tại đó. La Diên Khánh xuống ngựa vái lạy rồi khóc rống lên nói:
- Đại ca đã vì nước bỏ mình, đệ rất đau lòng xót dạ. Nếu đại ca có linh thiêng hãy phù hộ cho đệ trả cho được mối thù này.
Vái rồi lau nước mắt, lên ngựa múa thương xông vào dinh Phiên, lúc bấy giờ trời đã nhá nhem tối. Kế thấy đội thứ bảy là Ngũ Thượng Chí dẫn quân vừa đến, quân sĩ bẩm lại sự việc vừa qua, Ngũ Thượng Chí cũng để quân lại và một mình xông vào dinh Phiên, xách cây phương thiên họa kích đột nhập vào trùng vây, trông thấy Nhạc Vân, Nghiêm Thành Phương, Hà Nguyên Khánh, Dư Hóa Long và La Diên Khánh đều ở trong vòng vây. Ngũ Thượng Chí hét lớn:
- Có Ngũ Thượng Chí vào đây!
Vừa hét vừa đưa kích đâm chém tung hoành. Sáu con hùm hợp lực đánh phá dinh Phiên, hễ chùy đánh nhằm ai thì nát óc, thương đâm trúng ai cũng lòi ruột, đánh cho thiên hôn, địa ám, quỉ khóc thần sầu.
Ngột Truật thấy thế than thầm "Ngờ đâu bọn Nam này lợi lại lợi hại đến thế".
Ngột Truật truyền tập trung hết bọn Bình chương áp ra vây chặt quyết bắt cho được mấy đứa Nam man ấy thì việc lớn mới xong. Bấy giờ vòng vây dày đặc, trùng trùng biết bao nhiêu mà kể. Sáu viên Tống tướng ở giữa nỗ lực tung hoành đánh chết lớp này, lớp kia lại nhào vào, đánh trọn một đêm thây địch đã chất cao như núi mà vẫn chưa thoát khỏi vòng vây. May thay Nhạc Nguyên soái vừa đến nổ pháo an dinh.
Sáu người đang ở trong trận nghe tiếng pháo nổ biết ngay Nhạc Nguyên soái đã đến, Nhạc công tử đưa chùy đánh thẳng mũi dùi xông ra, Hà Nguyên Khánh, Dư Hóa Long, La Diên Khánh và Ngũ Thượng Chí cũng ráng sức bình sinh đánh dẹp theo sau hai người. Khi thoát được ra ngoài, Nhạc Vân quay đầu ngó lại không thấy Nghiêm Thành Phương đâu cả, liền kêu lớn:
- Các chú ơi, Nghiêm Thành Phương hãy còn trong trận chưa ra được, hãy mau trở lại cứu hắn ra.
Nói rồi Nhạc công tử quay ngựa đánh thốc vào, chư tướng cũng đánh theo sau. Bỗng thấy Nghiêm Thành Phương còn đang ở

trong chỗ loạn quân, đụng ai đánh nấy, Nhạc Vân lớn tiếng kêu:
- Nghiêm hiền đệ, hãy về dinh cho mau.
Nhưng không thấy Nghiêm Thành Phương nói đi nói lại gì hết cứ vung chùy đánh loạn xạ rồi đánh cả Nhạc Vân nữa, Nhạc Vân phải ra tay ngăn đỡ.
Nguyên vì Nghiêm Thành Phương đánh đã một ngày một đêm tối tăm mày mặt, dường như say máu không còn biết gì nữa, hễ thấy bóng người thấp thoáng trước mặt là ra tay chứ không còn phân biệt quân địch hay ta.
Nhạc Vân lướt tới nắm tay phải Nghiêm Thành Phương, Hà Nguyên Khánh thì nắm tay trái, còn La Diên Khánh thì ôm trọn thân mình, Dư Hóa Long đi trước dẫn đường, Ngũ Thượng Chí đi sau chặn hậu. Mấy vị anh hùng bảo vệ Nghiêm Thành Phương ra khỏi dinh Phiên về đại dinh vào trướng ra mắt Nguyên soái chờ lệnh.
Nhạc Nguyên soái cho đem Nghiêm Thành Phương ra sau dinh thuốc thang điều trị. Lúc ấy chỉ còn một mình La Diên Khánh mười phần bi thảm nước mắt chảy ròng ròng. Nhạc Nguyên soái bước tới khuyên giải:
- Hiền đệ chớ nên sầu bi, đã là thân võ tướng khi ra trận khó tránh khỏi da ngựa bọc thây, chỉ tiếc Dương hiền đệ chưa được hưởng tước lộc của triều đình mà sớm hy sinh như vậy thật đáng mặt là một trang hảo hán. Thôi đệ hãy bình tâm bảo trọng quí thể.
Nhạc Nguyên soái nói rồi truyền quân sắm sửa lễ vật, bản thân ra đến Tiểu Thương hà tế điện để .tỏ lòng tri ân đối với vị anh hùng đã xả thân vì nước. Sau đó truyền quân tẩm liệm tử tế, chôn tại núi Phượng Hoàng.
Nhắc qua Ngột Truật, khi thấy sáu vị anh hùng Tống triều thoát vây rồi, liền kiểm điểm binh mã, thấy binh tướng của mình thây nằm chật đất, máu chảy như sông, lớp bị thương thì vô số, liền truyền lệnh chôn cất và thuốc thang điều trị chu đáo. .
Dọn dẹp xong xuôi, Ngột Truật thương nghị với chư tướng:
- Nhạc Nam man quả thật vô cùng lợi hại, nếu để binh mã của chúng ở các nơi tập trung về đông đủ ắt khó đánh. Ta đi chuyến này đặt bao nhiêu hy vọng vào Tần Cối, mà vẫn không thấy tăm dạng hắn đâu cả. Chẳng lẽ y chết rồi sao? Vả lại lúc trước ta lấy

ân nghĩa đãi hắn nên khi từ biệt ta về nước, hắn đã chỉ trời vạch đất thề thốt nặng lời, nay về được đất Tống lẽ nào hắn lại quên sao?
Hấp Mê Xi nói:
- Lẽ nào Tần Cối lại quên ơn chúa công? Xin chúa công hãy chịu khó đợi ít ngày, chắc thế nào cũng có tin lành.
Bây giờ xin nói về quân Tống, lúc ấy có Trương Nguyên soái đem binh năm vạn, Lưu Nguyên soái cũng đem binh năm vạn, các Tiết Đạt sứ khắp nơi cũng kéo về Châu Tiên trấn, tổng cộng trên hai mươi vạn, lập nên hai tòa dinh trại vô cùng kiên cố.
Một hôm, Nhạc Nguyên soái vừa mới thăng trướng, quân sĩ vào báo:
- Có thánh chỉ sai ra.
Nhạc Nguyên soái vội vàng xuất. dinh tiếp chỉ. Khâm sai tuyên chiếu đọc lên, mới hay triều đình sắc ban cho Nhạc Nguyên soái một cây "Thượng phương bảo kiếm" và bằng sắc mấy trăm tờ, hễ ai có tội thì được phép tiền trảm hậu tấu, bằng có công cũng được phép tự phong thưởng quan chức. Nhạc Nguyên soái tạ ơn rồi đưa Khâm sai ra về.
Nguyên soái trở vào dinh chưa kịp ngồi ăn đã thấy quân thám tử vào trướng phi báo:
- Nay Triệu thái sư vì tức giận sinh bịnh chết rồi, triều đình lại phong cho Lễ Bộ Thượng thư Tần Cối lên làm thừa tướng, vì vậy xin về bẩm lại cho Nguyên soái hay.
Nhạc Nguyên soái liền nhóm hết các vị Nguyên soái cùng các Tiết Đạt sứ, Tổng binh đem lễ vật về triều lĩnh chỉ.
Cách ít hôm sau lại có một vị tân khoa trạng nguyên là Trương Cửu Thành phụng chỉ ra làm mưu sĩ, nên bảo quân sĩ vào trướng báo với Nhạc Nguyên soái, Nguyên soái cho mời vào ngay.
Trương Cửu Thành vào làm lễ và nói:
- Vãn sinh là Trương Cửu Thành xin ra mắt hệt vị lão đại nhân.
Nhạc Nguyên soái cùng Trương, Lưu Nguyên soái đều đứng dậy nói:
- Xin trạng nguyên hãy bình thân.
Vừa nói vừa sai quân nhắc ghế mời ngồi. Trương Cửu Thành nói:

- Quí vị lão đại nhân ngồi đó, tôi đâu dám ngồi?
Nhạc Nguyên soái nói:
- Ngài phụng mệnh thiên tử ra đây, tôi còn nhờ ngài chỉ bảo, lẽ nào lại không dám ngồi?
Bất đắc dĩ Trương Cửu Thành phải cáo lỗi khép nép ngồi lại một bên. Nhạc Nguyên soái hỏi:
- Trạng nguyên tài cao học rộng, sao không ở trong thành bảo giá lại ra đây làm mưu sĩ?
Trương Cửu Thành nói:
- Vãn sinh chỉ một kẻ hàn nho, được may mắn thiên tử yêu dùng, nhưng khi vào làm lễ ra mắt Tần Thái sư không có lễ vật tấn kiến, nên người mới tâu với Thánh thượng bảo cử cho chức vụ này, dù khổ nhọc đến đâu cũng phải thi hành.
Nhạc Nguyên soái nghe qua, quay lại nói với mấy vị Nguyên soái kia:
- Trước kia Tần Thái sư cũng khổ nhọc mười năm đèn sách mới được ngồi ghế thừa tướng như ngày nay, sao lại tham của hối lộ, khinh bạc người hiền như vậy là lý gì?
Các vị Nguyên soái kia nói:
- Thôi, chúng ta cứ để Trạng nguyên ở đây một thời gian rồi sau sẽ hay.
Còn đang bàn luận, bỗng có quân vào phi bảo:
- Có thánh chỉ ra nữa?
Nhạc Nguyên soái cùng chư tướng lập tức kéo ra ngoài dinh nghênh tiếp thánh chỉ, nhưng Khâm sai ngồi trên ngựa nói lớn:
- Xin tân khoa trạng nguyên Trương Cửu Thành ra tiếp thánh chỉ.
Trương Cửu Thành vội vã bước ra nói:
- Tôi là Trương Cửu Thành xin tiếp chỉ.
Khâm sai mở thánh chỉ ra đọc mới hay Thánh thượng sai Trương Cửu Thành qua Ngũ Cốc thành thăm dò tin tức Nhị Đế và còn bảo không được viện lý do gì từ chối.
Trương Cửu Thành lãnh chỉ tạ ơn rồi, khâm sai nói:
- Thánh thượng còn truyền cho Nhạc Nguyên soái phải hối thúc Trương Cửu Thành đi cho mau không được bê trễ.
Dứt lời khâm sai vội quay ngựa trở về. Nhạc Nguyên soái nói:
- Việc này nhất định không phải là ý của Thánh thượng chắc là

Tần Cối lộng quyền, muốn hãm hại người tài.
Chư tướng đều đều tỏ ý bất bình, bàn tán với nhau:
- Nay trong triều có đứa gian thần như vậy thì tính mạng của bọn tôi trung thật khó bảo toàn, đáng ghê thay. Nhạc Nguyên soái lại hỏi Trương Cửu Thành:
- Vậy thì theo ý ngài định ngày nào lên đường?
Trương Cửu Thành nói:
- Tôi đã chịu mệnh vua lẽ nào dám lần khân, song vì tôi còn chút mẹ già và đứa em gái tên Trương Cửu Tư không hay biết gì đến chuyện này, nên lòng tôi không an, tôi cần phải viết thư gửi về, phải xuất hành nội trong ngày hôm nay.
Nhạc Nguyên soái bảo:
- Thế thì ngài hãy viết thư để tôi sai người mang đến tôn phủ giùm cho.
Nói rồi sai kẻ tả hữu đem bút mực đến cho Trương Cửu Thành. Trương Cửu Thành vừa khóc vừa viết xong phong thư gấp lại trao cho Nhạc Nguyên soái.
Nhạc Nguyên soái gọi một tên gia tướng tâm phúc vào dặn:
- Người hãy mang bức thư này đến Thương Châu tìm phủ trạng nguyên trao cho tiểu thư Trương Cửu Tư, chớ nên để lộ.
Tên gia tướng vâng lệnh mang thư đi liền. Trương Cửu Thành nói:
- Gia thư đã gửi rồi, tôi xin cáo từ lên đường, xin Nguyên soái làm ơn cho một vị tướng quân nào đó đưa tôi ra khỏi thành, tôi đội ơn vô cùng.
Nhạc Nguyên soái gật đầu rồi quay lại hỏi chư tướng:
- Có ai dám lãnh nhiệm vụ đưa trạng nguyên ra khỏi dinh Phiên không? Vừa dứt lời đã có một tướng bước ra chấp tay quân:
- Tiểu tướng xin đi cho.
Nhạc Nguyên soái nhìn lại người ấy chính là Thang Hoài.Nguyên soái sa nước mắt nói:
- Thang hiền đệ có đi phải cẩn thận lắm mới được?
Sau đó mấy vị Nguyên soái cùng chư tướng tiễn đưa Trương Cửu Thành và Thang Hoài ra khỏi dinh, đến cầu Tiểu Thương, Trương Cửu Thành quay lại nói:
- Thôi bây giờ xin quí vị đại nhân hãy trở về dinh nghỉ ngơi, để cho anh em tôi ra đi.

Thang Hoài nói với Nhạc Nguyên soái:
- Đại ca hãy về đi để đệ lên đường.
Nhạc Nguyên soái muốn nhắn nhủ Thang Hoài điều gì nhưng lại nghẹn ngào không thốt nên lời, đôi dòng nước mắt tuôn trào như mưa rồi dẫn chư tướng trở về dinh, vào trướng khóc nức nở.
Thang Hoài cảm thương đưa Trương Cửu Thành thẳng tới dinh quân Phiên lớn tiếng quát:
- Loài Phiên nô, nay Tống triều thiên tử sai tân khoa trạng nguyên là Trương Cửu Thành qua Ngũ Cốc thành để thăm Nhị Đế, chúng bay phải vào bẩm báo cho mau, rồi nhường đường cho ta qua, bằng không, cây thương của ta sẽ không dung mạng .cho ai hết.
Tiểu Phiên chạy vào phi báo, Ngột Truật khen:
- Thật Trung nguyên rất nhiều bậc trung thần, đáng phục thay!
Nói rồi truyền lệnh mở cửa thành cho Trương trạng nguyên qua, còn bảo một số Bình chương đưa khâm sai đến Ngũ Cốc thành để người thăm Nhị Đế.
Tiểu Phiên vâng lệnh chạy ra truyền báo cho các trại phải mở rộng cửa và nhường đường cho Khâm sai đi không ai được cản trở.
Trương Cửu Thành cùng Thang Hoài ung dung đi qua dinh Phiên, bọn Phiên tướng trông thấy Trương Cửu Thành mặt trắng như hoa, mình mặc hồng bào kim đái, tướng mạo oai nghi, tay cầm phù tiết còn Thang Hoài thì giục ngựa cầm thương đi kề một bên bảo hộ, ai nấy đều khen thầm con người tươi trẻ mà trung can nghĩa khí. Ngột Truật cũng ra xem và ngợi khen không ngớt.
Thấy Thang Hoài đi sau, Ngột Truật hỏi Hấp Mê Xi:
- Người kia có phải là thủ hạ của Nhạc Nam man tên Thang Hoài đó không?
Hấp Mê Xi gật đầu:
- Phải!
Ngột Truật than thầm:
- "Sao Trung nguyên lại lắm người gan dạ đến thế/ Họ không biết sợ chết là gì, thế thì làm sao ta có thể tóm thâu Tống Triều cho được?"

Than rồi truyền lệnh ba quân:
- Hễ Thang Hoài trở lại thì phải bắt sống cho kỳ được chứ không được xâm phạm đến tính mạng, nếu ai trái lệnh, ta chém đầu lập tức.
Ba quân vâng lệnh bố trí chặt chẽ cả trong ngoài.
Khi Trương Cửu Thành và Thang Hoài qua khỏi dinh Phiên rồi, bỗng thấy mấy tên Bình chương dẫn một số binh mã chạy theo sau kêu lớn:
- Chúng tôi phụng mệnh Chúa công mang quân đi theo để hộ tống Khâm sai của Tống triều đốn Ngũ Cốc thành, vậy ai là Khâm sai của Tống triều?
Thang Hoài nghe nói liền chỉ Trương Cửu Thành nói:
- Khâm sai của Tống triều chính là người này, vậy dọc đường các ngươi phải hết lòng phục dịch chớ nên sai sót nhé!
Trương Cửu Thành quay lại than thở với Thang Hoài:
- Hôm nay tôi từ biệt tướng quân đây, chắc chắn kiếp này chúng ta sẽ không còn thấy mặt nhau được nữa.
Nói rồi che mặt khóc sướt mướt rồi vái dài, giục ngựa đi thẳng.
Thang Hoài cảm thấy xúc động tận đáy lòng, chàng âm thầm quay ngựa trở lại.
Khi về đến dinh quân Phiên, trông thấy cờ xí rợp trời, canh phòng nghiêm ngặt, Thang Hoài một người một ngựa xông qua trùng vây, binh tướng của Phiên áp đến vây chặt và nói:
- Hôm nay Thang Hoài chớ mong trở về dinh Tống, hãy xuống ngựa đầu hàng đi, chẳng những không bị giết mà Chúa công ta còn trọng đãi nữa là khác.
Thang Hoài giận dữ lắm, mắng:
- Loài Phiên cẩu, chớ có láo xược Thang lão gia này dù không trở về được dinh Tống cũng thề để giọt máu cuối cùng nơi đây chứ không đời nào chịu đầu hàng kẻ địch.
Vừa nói vừa vung thương đánh quyết liệt phá cho kỳ được trùng vây, nhưng quân Phiên ùa vào bao vây thành mấy trăm lớp như ong bầy kiến lũ, trùng vây dầy hơn mấy dặm mà Thang Hoài chỉ một thương một ngựa thì tướng tài giỏi đến đâu cũng khó mà thoát ra khỏi.
Quân Phiên lại kêu lớn:
- Kìa tướng Nam man, dù mi có tài cán đến đâu cũng không thể

nào thoát khỏi đâu, đừng vùng vẫy vô ích, hãy xuống ngựa đầu hàng cho sớm.
Vừa nói, quân tướng Phiên vừa áp vào, chết bao nhiêu cũng không kể, chúng quyết bắt cho được Thang Hoài. Cây thương Thang Hoài tung hoành, hai tay Thang Hoài cũng đã rã rời, mồ hôi toát ra ướt cả áo. Thang Hoài nghĩ thầm: "Ta chỉ có một người một ngựa, còn chúng nó vây chặt như nêm, liệu hôm nay không thể nào thoát nổi, nhưng nếu để cho chúng bắt được hành hạ thể xác thì nhục nhã biết bao. Chi bằng tự vẫn cho tròn danh tiết là hơn hết!"
Nghĩ rồi múa thương đỡ vọt binh khí quân Phiên ra rồi lớn tiếng nói:
- Hãy dừng tay lại đã.
Quân tướng Phiên đều dừng tay và nói:
- Giờ phút này người không đầu hàng, còn đợi đến lúc nào nữa?
Thang Hoài nạt lớn:
- Đừng nói bậy, hãy im ngay chớ có dụ hàng ta vô ích, rồi đây Nhạc Nguyên soái là anh ta sẽ giết sạch lũ bay, đánh thốc qua Huỳnh Long Phủ bắt lão Hòa Nhan Ô Cốt Đạt giết cho tận tuyệt không chừa một đứa cho bay biết mặt.
Nói rồi quay mặt nhìn về phía quân Tống kêu lên:
- Nhạc đại ca ôi! Hôm nay anh em ta đành vĩnh biệt nhau rồi.
Kêu rồi, quay thương nhắm ngay yết hầu mình đâm một thương thật mạnh té nhào xuống ngựa chết ngay, về sau có thơ than cho số phận Thang Hoài:
Cảm thương danh tướng Thang Hoài
Giữa vòng vây địch, trong ngoài như nêm
Tung hoành tiêu diệt quân Phiên.
Thà cam chịu thác, cho toàn tiết danh
Quân Phiên thấy Thang Hoài tự vẫn vội chạy đi phi báo cho Ngột Truật hay, Ngột Truật bèn truyền cắt thủ cấp treo trước dinh làm hiệu lệnh còn thây xác thì đem chôn cất.
Lúc ấy Nhạc Nguyên soái đang ngồi trong dinh lo lắng cho tính mạng của Thang Hoài không biết có vượt khỏi trùng vây của quân Phiên không? Bỗng nghe quân sĩ chạy vào phi báo:
- Nguy tai rồi! Quân Phiên đã đem thủ cấp của Thang tướng quân bêu trước dinh chúng kia kìa.

Nhạc Nguyên soái nghe báo như đứt từng khúc ruột, vùng khóc rống lên, than:
- Than ôi! Anh em ta từ thuở nhỏ đến giờ, cùng ăn, cùng ở, cùng học với nhau chung một đèn một sách như anh em ruột thịt, nay em chưa kịp thọ phong mà đã lìa bỏ cõi đời, bỏ thây trong dinh Phiên tặc, đáng thương tiếc biết dường nào!
Nói rồi khóc sướt mướt, chư tướng cũng đều rơi lụy.
Sau đó Nhạc Nguyên soái bước ra ngoài ngó vọng về phía dinh Phiên tế điện cho Thang Hoài, chư tướng cũng vái lạy để tỏ tình thương tiếc.
Khi Ngột Truật chôn Thang Hoài rồi bèn nhóm hết chư tướng thương nghị. Ngột Truật tỏ lời ca ngợi Thang Hoài là người trung can, nghĩa khí.
Còn đang bàn luận, bỗng thấy quân chạy vào phi báo:
- Điện hạ đã đến nơi rồi.
Ngột Truật mừng rỡ truyền cho vào. Lục Văn Long vào làm lễ ra mắt, Ngột Truật hỏi:
- Sao Vương Nhi qua trễ như vậy?
Lục Văn Long đáp:
. Chỉ vì mê say phong cảnh đẹp của Trung Nguyên nên con mới đến trễ, nhưng phụ thân kéo quân đến đây đã lâu sao không kéo thốc đến Lâm An bắt lão hoàng đế Nam man cho rồi, còn đóng binh ở đây làm gì nữa?
Ngột Truật bèn đem việc Dương Tái Hưng tử chiến tại Tiểu Thương hà và bọn Nhạc Vân cùng Nghiêm Thành Phương đánh phá dinh trại thuật lại cho Lục Văn Long nghe rồi nói:
- Hiện nay quân Tống đóng mười hai tòa đại dinh phía trước đây chủ soái của thúng là Nhạc Phi mười phần lợi hại, cha không thể nào mạo hiểm tiến quân được.
Lục Văn Long nói:
- Xin phụ thân hãy an tâm, bây giờ trời cũng còn sớm để con đi bắt vài tên Nam man đem về đây cho phụ thân giải buồn.
Ngột Truật căn dặn:
- Được lắm, nhưng con có đi phải hết sức cẩn thận mới được.
Lục Văn Long vâng lệnh kéo quân qua cầu Tiểu Thương đến trước dinh quân Tống khiêu chiến. Quân Tống thấy thế chạy vào phi báo:

. Bên Phiên có một viên tướng đến trước dinh ta khiêu chiến.
Nghe báo, Nhạc Nguyên soái liền hỏi chư tướng.
- Có ai dám ra ngựa đối địch với viên tướng Phiên ấy không?
Nói chưa dứt lời đã có hai tướng là Hồ Diên Khánh và Hồ Diên Bảo bước ra nói:
- Chúng tôi nguyện ra trận bắt tên giặc ấy đem về dâng cho Nguyên soái trị tôi.
Nhạc Nguyên soái chấp thuận ngay, nhưng không quên dặn dò hai tướng phải hết sức cẩn thận.
Hai người vâng lệnh dẫn quân lên ngựa ra trận. Hồ Diên Bảo đi trước trông thấy tướng Phiên trạc độ mười sáu mười bảy tuổi, mặt trắng môi hồng mi thanh mục tú diện mạo đoan trang mình cao chín thước, lưng lớn ba vầng, đủ biết không phải hạng tầm thường, đầu đội Nhị long hí châu tứ kim quang, tay phải cầm cây bửu đao, tay trái mang cây điều cung, cưỡi con ngựa hồng sa, tướng mạo đường đường oai phong lẫm liệt.
Hồ Diên Bảo không khỏi phục thầm, liền hỏi lớn:
- Ngươi tên họ là chi hãy nói lên trước khi giao phong để chứng tỏ mình không phải là hạng vô danh tiểu tốt.
Lục Văn Long, nói:
- Đại Kim quốc Xương Bình Vương Điện hạ, Lục Văn Long là ta, còn người là chi cũng phải nó rõ cho ta biết.
Hồ Diễn Bảo nói:
- Ta là Đại tướng quân Hồ Diên Bảo thủ hạ của Nhạc Nguyên soái đây.
Văn Long nghe nói ngửa mặt lên trời cười ngất, nói:
- Ta nghe nói Nhạc Nam man có tài nên ta muốn đến đây giao đấu với hắn chứ ngươi đối với ta thấm thía gì đâu mà dám đến đây múa rìu qua mắt thợ?
Hồ Diên Bảo nổi giận xung thiên không nói thêm lời nào nữa, cứ việc vung thương xông tới đâm thẳng Lục Văn Long.
Lục Văn Long giơ tay phải rút bảo đao đỡ vọt ra còn tay trái vung thương đâm Hồ Diên Bảo một nhát xuyên thấu lưng hất văng xuống ngựa, Hồ Diên Bảo chết lập tức.
Hồ Diên Khánh nóng lòng giục ngựa xốc tới vận toàn lực nhắm giữa đỉnh đầu Văn Long chém sả xuống, nhưng Văn Long tránh né rất thần tình. Hai người đánh vùi với nhau độ mười hiệp, Hồ

Diên Khánh cũng bị trúng một thương té nhào xuống ngựa chết tươi. Văn Long nhìn hai xác chết cười khanh khách rồi kêu lớn:
- Trong dinh Tống có ai giỏi hãy ra đây đối địch với ta chớ sai những hạng vô danh tiểu tốt mà chết uổng mạng đấy.
Quân sĩ chạy vào phi báo, Nhạc Nguyên soái vừa thương tiếc vừa giận dữ, vội hội chư tướng thương nghị:
- Có ai dám ra bắt tên Phiên nô ấy không?
Hỏi chưa đứt câu đã thấy Nhạc Vân, Trương Hiến, Nghiêm Thành Phương và Hà Nguyên Khánh, bốn người cùng bước ra một lượt xin đi.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Lục Văn Long quả là hổ tướng, nếu muốn thắng hắn chư tướng hãy làm theo kế này chắc là có thể bắt được đối phương.
Bốn người lắng tai nghe Nhạc Nguyên soái dạy kế, rồi nhất tề cưỡi ngựa ra trận.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ năm mươi lăm
"Khổ nhục kế" Vương Tá hàng địch
Bí mật cuộc đời Lục Văn Long

Kế trận mà Nhạc Nguyên soái dặn bốn tướng ấy là kế đánh "xa luân chiến pháp" theo kế này, thì bốn tướng ra trận không nên đánh một lượt, mà phải ra đánh với địch từng người một, hễ đánh được ít hiệp vừa mệt phải thay người khác, cứ như thế xoay vần đánh mất, dù cho đối phương có giỏi đến đâu, với sức của bốn người cũng có thể bắt được.
Bốn tướng vâng lệnh lên ngựa dẫn binh xông ra trận Nhạc Vân lướt tới trước kêu lớn:
- Lục Văn Long đâu?
Lục Văn Long đáp:
Lục Văn Long chính là ta đây; còn ngươi là ai hãy nói mau rồi chịu chết.
- Nhạc công tử tên Nhạc Vân là ta, ngươi hãy nếm thử hai quả

chùy của ta cho biết mùi.
Lục Văn Long nói:
- Ta ở Bắc quốc cũng có nghe danh ngươi; song hôm nay ngươi gặp ta đây, e ngươi khó bảo toàn tính mạng, hãy xem cây thương này.
Vừa nói vừa vung thương đâm tới. Nhạc Vân cũng đưa chùy đón đánh, hai tướng đánh nhau hơn ba mươi hiệp, Nghiêm Thành Phương đứng ngoài kêu lên:
- Đại ca hãy nghỉ tay, để đệ bắt nó cho.
Vừa nói vừa giục ngựa xông tới vung chùy đánh liền, Lục Văn Long đỡ vọt song chùy của Thành Phương ra rồi nhìn thẳng vào mặt nạt lớn:
- Tên Nam man kia, hãy nói tên đi rồi sẽ đánh.
Nghiêm Thành Phương nói:
- Ta là Đô Thống Nghiêm Thành Phương, thủ hạ của Nhạc Nguyên soái đây.
- Hay lắm, vậy thì hãy xem cây thương của ta đây.
Vừa nói vừa giơ thương đâm tới, Nghiêm Thành Phương cũng đưa chùy đón đánh. Hai tướng đánh nhau chừng ba mươi hiệp, Hà Nguyên Khánh cũng nhảy vào đánh tiếp, khi đánh được ba mươi hiệp, Trương Hiến giục ngựa múa thương xông vào kêu lớn lên:
- Lục Văn Long, ta là Trương Hiến đây hãy cùng ta tranh tài cao thấp.
Dứt lời vung thương đâm lia lịa, Lục Văn Long cũng tả đâm hữu đỡ lanh lẹ không kém. Quân Phiên thấy vậy chạy vào phi báo cho Ngột Truật hay. Ngột Truật thất kinh nói:
- ấy là kế "xa luân chiến pháp", chớ để cho con ta mắc mưu Nhạc Nam man.
Nói rồi truyền lệnh gióng chiêng thu quân. Lục Văn Long nghe chiêng liền đỡ cây thương Trương Hiến ra rồi nói:
- Nam man, phụ vương ta đã gióng chiêng thu quân rồi, hôm nay ta tạm tha tính mạng cho ngươi, ngày mai ta sẽ giết hết.
Nói rồi quay ngựa gióng trống đắc thắng trở về dinh, bên này bốn Tống tướng cũng trở về chờ lệnh. Nhạc Nguyên soái truyền quân đem hai anh em họ Hồ chôn cất tử tế.
Sáng hôm sau Lục Văn Long lại đến trước dinh khiêu chiến nữa.

Nhạc Phi cũng sai bốn tướng ra tiếp chiến, Dư Hóa Long bước ra bẩm:
- Xin cho tiểu tướng đi theo yểm trận cho biết tên Phiên nô ấy lợi hại đến mức nào cho biết.
Nhạc Nguyên soái bằng lòng, năm viên hổ tướng cùng xông ra một lượt, trông thấy Lục Văn Long sắc mặt hầm hầm, hắn chẳng thèm nói nửa lời, cứ việc đưa thương đâm túi bụi. Nhạc Vân cũng cầm chùy đón đánh, thương đâm qua chùy đỡ lại, đánh qua ba mươi hiệp, Nghiêm Thành Phương cũng xông vào tiếp đánh.
Tiểu Phiên thấy vậy chạy về phi báo cho Ngột Truất hay. Ngột Truật e cho Vương nhi bị sơ hở, bản thân dẫn mấy Bình chương cùng Nguyên soái ra trận, trông thấy Lục Văn Long cự địch với năm viên tướng không một chút sợ sệt.
Cuộc giao phong tiếp diễn đến khi trời gần tối, năm viên Tống tướng cảm thấy đánh không xuể Lục Văn Long, nên ào ào đánh một lượt, bên kia Ngột Truật cũng đốc xuất các tướng lãnh ào ra hỗn chiến một trận mãi đến khi bóng tối bao trùm cả vạn vật mới gióng chiêng thu quân.
Năm tướng về dinh ra mắt Nhạc Nguyên soái bẩm:
- Tên tướng trẻ tuổi ấy vô cùng lợi hại, anh em tôi đánh không xuể.
Nhạc Nguyên soái bấm trán nguy nghĩ hồi lâu cảm thấy vô phương nên truyền quân sĩ treo miễn chiến bài.
Chư tướng lui về dinh an nghỉ, Nhạc Nguyên soái trong lòng lo lắng không yên, trằn trọc mãi không yên giấc vì nghĩ không ra kế để trừ khử tướng Phiên lợi hại ấy.
Trong lúc ấy, Vương Tá ở trong dinh đang ăn uống, nghe quân sĩ vào kể rõ sự tình, Vương Tá nghĩ thầm:
- "Từ ngày ta về đất Tống đến nay chưa có công lao chi báo bổ, vậy ta phải lo kế chi để trước là báo ơn vua, sau phân ưu cùng Nhạc Nguyên soái, quyết nêu danh vào thanh sử mới toại chí bình sinh sở nguyện của ta".
Vương Tá suy nghĩ một hồi rồi nói một mình: "Hay lắm, ta nghĩ ra kế rồi. Ta sẽ làm như Yếu Ly thời Xuân Thu liệt quốc, cắt tay trá hàng để rồi hành thích Khánh Kỵ. Bây giờ ta chặt quách cánh tay ta rồi tuốt qua dinh Kim Phiên trá hàng, may ra ta được đến

gần Ngột Truật, ta sẽ liều mình đâm chết hắn đi bằng không ta sẽ đến đó tùy cơ ứng biến".
Nghĩ rồi, lấy rượu uống một hơi mười tô lớn rồi cởi áo ra lấy gươm nhắm ngay cánh tay trái mình chặt một nhát đứt lìa, đoạn lấy thuốc rịt vào cho cầm máu lại.
Quân sĩ thấy vậy thất kinh, quì xuống hỏi:
- Chẳng biết vì cớ chi lão gia lại hủy hoại thân thể như vậy?
Vương Tá nói:
- Ta có việc oan khổ trong mình, làm sao bọn ngươi biết được? Các ngươi chớ nên tìm hiểu làm gì, hãy ở nhà gìn giữ dinh trung và không nên để lộ việc này cho người ngoài biết, cứ việc âm thầm chờ tin tức của ta.
Quân sĩ vâng lời chẳng dám hở môi cho ai biết. Vương Tá xé một bức chiến bào cũ gói cánh tay đứt dấu vào tay áo một mình lén đến dinh Nhạc Nguyên soái vào khoảng canh ba, nói nhỏ với quân canh:
- Ta có việc quân cơ mật, muốn vào ra mắt Nhạc Nguyên soái.
Quân sĩ chạy vào báo, Nhạc Nguyên soái vẫn còn trằn trọc lo lắng chưa an giấc, nên nghe báo có Vương Tá vào, Nguyên soái đoán biết thế nào Vương Tá cũng hiến kế hay, nên vội truyền cho vào.
Vương Tá vào quì trước trướng, Nhạc Nguyên soái trông thấy sắc mặt Vương Tá vàng như nghệ, máu nhuộm đỏ mình, thất kinh hỏi vội:
- Tại sao thân thể hiền đệ ra nông nỗi này?
Vương Tá đáp:
- Xin Nguyên soái chớ nên kinh hãi, chỉ vì tiểu đệ mang ơn Nguyên soái rất trọng, chưa có gì báo đáp nên nay thấy Nguyên soái lo buồn về việc quân Kim xâm phạm Trung Nguyên lại thêm Lục Văn Long sức mạnh muôn người khó bề thắng nổi, nên đệ phải bắt chước Yếu Ly đời Chiến Quốc chặt đứt cánh tay đến đây nói cho Nguyên soái rõ để sang dinh Phiên hành sự.
Nhạc Nguyên soái nghe nói cảm động, hai hàng nước mắt chảy ròng ròng nói:
- Ta sẽ nghĩ ra chước để phá cho kỳ được quân Phiên, hiền đệ phải chặt tay làm gì cho đau đớn? Thôi hãy về dinh đi để ta sai lương y đến chữa chạy cho.

Vương Tá nói bằng giọng cương quyết:
- Sao đại ca lại nói vậy? Đệ đã quyết tâm chặt cánh tay này nếu có sống cũng xem như kẻ tàn phế vô dụng, nếu đại ca chẳng cho đệ đi, đệ nhất định tự vẫn tại đây cho rõ lòng tấm lòng. Nhạc Nguyên soái nghe nói khóc rống lên, nói:
- Nếu Vương đệ đã quyết chí thì hãy an tâm ra đi, còn việc nhà của đệ để cho ta lo liệu chu đáo cho.
Vương Tá từ biệt Nhạc Nguyên soái nhằm dinh Phiên thẳng đến. Về sau có người làm thơ khen Vương Tá:
"Vương công khí phách nhất trần gian
Danh tiếng ngàn năm vẫn vẻ vang.
Một dạ báo đền ân nghĩa cả
Dù cho tàn phê vẫn đành cam
Vương Tá đến dinh quân Kim Phiên thì trời vừa sáng, bỗng thấy một tên tiểu Phiên từ trong bước ra,
Vương Tá bước tới ôn tồn nói:
- Xin người làm ơn vào trong bẩm báo với chúa công rằng, có Tống tướng là Vương Tá đến xin cầu ra mắt. Tiểu phiên vội vào báo với Ngột Truất:
- Nay có Tống tướng tên Vương Tá đến cầu ra mắt chúa công, hiện còn đứng ngoài chờ lệnh.
Ngột Truật cau mày ra vẻ suy nghĩ hồi lâu rồi nói:
- Xưa nay ta chưa từng nghe bên Tống có tướng nào tên Vương Tá cả, sao hôm nay lại có Vương Tá nào đến đây ra mắt làm gì?
Nói rồi truyền lệnh cho vào. Trong giây lát, tiểu Phiên dẫn Vương Tá vào quì trước trướng. Ngột Truật trông thấy Vương Tá mặt mày vàng như củ nghệ, máu nhuộm ướt mình lấy làm lạ hỏi:
. Người là ai, đến với ta có việc gì? Vương Tá nói:
- Tôi chính là thủ hạ của Dương Ma ở Hồ Quảng Động Đình hồ làm quan đến chức Đông Thành hầu, bởi vì gian thần nó dâng bản địa đồ, thành thử Nhạc Phi mới phá được đến nỗi sào huyệt bị tiêu tan, tôi không biết tính sao đành phải giả kế hàng Tống, nay đại vương đến đây, lại có Điện hạ anh hùng vô địch, chư tướng Tống triều thấy đều khiếp đảm, Nhạc Phi vô kế khả thi nên phải treo miễn chiến bài. Đêm hôm qua Nhạc Phi nhóm hết các tướng thương nghị, tôi bên khuyên y rằng, Trung Nguyên

hiện nay bị hư đốn, Nhị Đế thị bị giam cầm nơi đất địch, còn Khương Vương thì chuyên tin dùng kẻ gian thần, đó là số trời đã định tiêu diệt nhà Tống, nay quân Kim tràn sang như nước vỡ bờ, lại thêm điện hạ tài năng xuất chúng, khó mà cự được chi bằng sai người sang giảng hòa may ra bảo toàn thực lực.
Chẳng dè Nhạc Phi đã không nghe lại còn bảo tôi là kẻ hai lòng, muốn bán nước cầu vinh, nên sai quân chặt đứt cánh tay tôi, còn bảo tôi hãy sang đầu thuận Kim bang và báo tin cho Chúa công hay, ngày mai đây sẽ đến bắt Chúa công rồi đánh thốc qua Huỳnh Long phủ đạp nước Kim thành bình địa, nếu tôi không đi thì y chặt thêm một cánh tay nữa. Vì vậy qua đây để tỏ cùng Chúa công, xin Chúa công đoái thương.
Nói rồi vùng khóc lớn lên, mở chiến bào lấy cánh tay đứt dâng lên cho Ngột Truật xem.
Ngột Truật trông thấy lấy làm thương hại, mấy vị Nguyên soái Bình chương, trông thấy đều động lòng, Ngột Truật nói:
- Nhạc Nam man quả là đứa bất nhân, thà hắn giết quách đi chứ sống mà bị tàn phế như vậy còn đau đớn hơn nhiều. Hắn lại còn bảo sang đây báo tin là ý muốn hăm dọa ta đấy. Nay ngươi cũng vì ta mà bị chặt đứt tay, vậy ta phong cho ngươi làm chức "Khổ nhân nhi và ta sẽ nuôi dưỡng cho ngươi được sung sướng trọn đời.
Nói rồi truyền lệnh cho các dinh trại, hễ "Khổ nhân nhi" đi đến đâu thì phải để đi cho thong thả nếu ai trái lệnh chém đầu.
Vương Tá nghe lệnh mừng rỡ nghĩ thầm:
- Thế thì chẳng những tính mạng ta được bảo toàn mà còn toại nguyện nữa là khác, thằng mọi Phiên này đã gần tới số rồi nên mới mắc kế của ta.
Nghĩ rồi vội vã tạ ơn lui ra.
Bên kia, Nhạc Nguyên soái thấy Vương Tá đi rồi trong lòng ái ngại chẳng yên, vội sai người đi thám thính dinh Phiên, song dò xét mãi không thấy thủ cấp Vương Tá và cũng không được một tin tức gì. Nhạc Nguyên soái lại càng lo lắng hơn.
Còn Vương Tá ở tại dinh quân Phiên được trọng đãi, ngày ngày thường đi từ dinh này qua trại kia chơi, bọn tiểu Phiên lại muốn coi cánh tay bị chặt, nên muốn cho Vương Tá đến để xem cho biết.

Ngày kia Vương Tá đi đến dinh Văn Long, bọn tiểu Phiên bảo:
- Hôm nay Điện hạ đi qua đại trại rồi, song nếu người muốn vào cứ việc vào tự do không hề gì đâu.
Vương Tá bước vào dinh, đi đến trước trướng bỗng thấy một người đàn bà liền bước tới cúi đầu nói:
- Thưa, lão bà tôi xin làm lễ.
Vương Tá nghe giọng nói người đàn bà ấy giống hệt tiếng người Trung Nguyên, liền hỏi:
- Lão bà không phải người Kim quốc sao?
Bà lão nghe hỏi, tâm tình xúc động, bằng giọng thảm não đáp:
- Tôi đây chính là người ở Hà Giang phủ.
Vương Tá ngạc nhiên hỏi tiếp:
- ủa, nói vậy lão bà là người Trung Nguyên sao lại sang Phiên quân ở tự bao giờ vậy?
Bà ta không đáp và hỏi lại:
- Còn Tướng quân nói tiếng cũng giống người Trung Nguyên có phải vậy không?
Vương Tá đáp:
- Vâng, tôi đây chính là người Hồ Quảng.
Bà ta gật đầu đáp:
- Thế thì chúng ta cũng là người đồng hương cả, tôi muốn tỏ sự tình cho tướng công biết, song chớ nên đe lộ cho ai biết đấy nhé.
Bà ta hạ thấp giọng nói tiếp:
- Nguyên vị Điện hạ này chính là người tôi cho bú và nuôi đến lớn, lúc người lên ba tuổi đã lìa Trung Nguyên rồi, người chính là công tử của Lục Đăng lão gia ở tại Lộ An Châu bị chúa công bắt đem về nước Phiên, tôi đây là người vú cũng bị bắt theo sang ở bên Kim quốc để nuôi dưỡng Điện hạ đã mười ba năm rồi.
Vương Tá nghe nói trọng lòng mừng thầm, bèn vái dài nói:
- Tôi xin kiếu từ, hẹn hôm sau có rảnh tôi sẽ đến thăm.
Nói rồi từ biệt ra về. Cách mấy hôm sau Vương Tá xem chừng Điện hạ đã về dinh vội tìm đến, đi theo sau lưng. Lục Văn Long quay lại trông thấy liền gọi:
- "Khổ nhân nhi , ngươi đi đâu đó? Hãy theo ta về dinh dùng cơm cho vui.

Vương Tá vâng lệnh đi theo vào dinh, Văn Long nói:
- Ngươi là người ở Trung Nguyên có biết chuyện xưa, tích lạ chi vui vui nói cho ta nghe với.
Vương Tá tiếp ứng ngay:
- Dạ thiếu gì chuyện hay, để kẻ tiểu nhân này xin kể một tích Việt điểu quy Nam cho Điện hạ nghe.
Ngừng một lát, Vương Tá bắt đầu kể:
- Thuở xưa, nước Ngô và nước Việt đánh nhau, Việt Vương thế yếu phải đem một nàng con gái nhan sắc diễm kiều tên Tây Thi dâng cho Ngô Vương. Nàng Tây Thi đó ra đi có đem theo một con chim anh vũ, dạy thuộc hết những bài ca phú, trổ giọng thánh thót du dương chẳng khác một ca sĩ trứ danh. ấy là Việt Vương muốn làm cho Ngô Vương tham dâm, háo sắc bỏ bê việc triều chính để thừa cơ hội san bằng nước Ngô cho dễ. Khi thấy Tây Thi qua nước Ngô, Ngô Phù Sai mười phần yêu quý ngờ đâu con chim anh vũ không chịu hót vẫn ngâm miệng làm thinh như mọi con chim rừng khác.
Lục Văn Long ngạc nhiên xen vào hỏi:
- Tại sao lạ vậy?
Vương Tá kể tiếp:
- Về sau, khi Ngô Vương giết chết Ngũ Tử Tư rồi, Việt Vương mới hưng binh đánh nước Ngô, lúc ấy không ai ngăn chống, Bá Hi trốn mất, Ngô Vương thì chết tại núi Tử Dương. Tây Thi trở về đất Việt, con chim anh vũ cũng được mang về, chừng ấy nó mới chịu ca hát như trước, ấy là cái tích Việt điểu quy Nam có ý khen loài chim muông cầm thú mà còn biết tưởng nhớ đất nước của mình, huống chi con người mang bộ óc thông minh hạ lại chẳng bằng loài cầm thú sao?
Lục Văn Long hỏi:
- Tích ấy cũng chưa hay, ngươi hãy lựa tích nào hay hơn nói cho ta nghe thử.
Vương Tá nói:
- Vậy thì để tôi nói tích Hoa lưu hướng Bắc! Tích ấy không phải xưa lắm, nghĩa là mới đời vua thứ ba của Triều Tống đây, cháu của Thái Tổ Cao Hoàng Đế con của Thái Tông, hiệu là Chân Tông Hoàng Đế, lúc người ở tại ngôi thì trong triều mọc lên một đứa gian thần tên là Vương Khâm Nhược ý muốn hại trung thần

là vị nguyên soái họ Dương tên Kiển. Một hôm, Khâm Nhược rủ vua đi săn bắn rồi kiếm chuyện, tâu lên:
"Ở Trung Quốc ta toàn là ngựa xấu cả, chỉ có bên Tiểu bang có ngựa Long Cu gọi là "Nhật nguyệt tiêu sương mã" của Đại Khánh Lương mới đáng là ngựa tốt, vậy chúa thượng hãy hạ chỉ sai Dương nguyên soái bắt đem về.
Lục Văn Long cau mày hỏi:
- Làm thế nào Dương nguyên soái bắt cho được?
Vương Tá nói:
- Lúc ấy Dương Kiển đang trấn thủ tại ải Hùng Châu, có một viên dũng tướng tên Mạnh Lương, vốn là tên thảo khấu chuyên đốt nhà cướp của, Dương nguyên soái thu nạp để làm thủ hạ, người ấy biết nói đủ cả sáu thứ tiếng của sáu nước Phiên, bèn giả làm người Phiên thẳng sang Tiểu bang bày rất nhiều mưu kế mới bắt được con ngựa ấy đem về bản quốc.
Văn Long gật đầu nói:
Thế thì tài giỏi thật.
Vương Tá tiếp:
- Chẳng dè con ngựa "Tiêu Sương" ấy đem đến kinh đô rồi cứ việc nhìn về phương Bắc hí hoài, không chịu ăn uống gì hết, qua bảy ngày nhịn đói, nó nhào lăn ra chết.
Văn Long cất tiếng khen:
- Con ngựa mà có nghĩa thế cơ.
Vương Tá nói:
- Đó là tích Hoa lưu hướng Bắc, thôi hôm nay cũng đã tối rồi xin kiếu từ vậy, hẹn hôm khác sẽ đến hầu chuyện Điện hạ.
Văn Long nói:
- Nếu mai đây có rảnh, xin mời "Khổ nhân nhi" đến đây nói nữa ta nghe chơi.
Vương Tá vâng lời từ giã ra về.
Lúc bấy giờ có con Tào Vinh là Tào Ninh vâng lệnh Kim chúa thống lĩnh ba quân đến giúp Ngột Truật. Khi kéo binh đến nơi vào dinh ra mắt, Ngột Truật nói:
- Tướng quân mới đến còn mệt mỏi hãy về dinh an nghỉ.
Tào Ninh tạ ơn rồi hỏi:
- Từ ngày Chúa công đến đây ra quân thắng bại thế nào?
Ngột Truật thở dài đáp:

- Bên Tống có tên Nhạc Nam man rất nên lợi hại, lại còn một số thủ hạ võ nghệ cao cường, binh sĩ lại được luyện tập thuần thục thật khó bề thắng nổi.
Tào Ninh nói:
- Xin hãy để cho tiểu tướng ra đánh một trận thử tài xem Nhạc Nam man lợi hại đến mức nào?
Ngột Truật nói:
- Nếu tướng quân muốn ra trận hãy cẩn thận lắm mới được, ta sẽ mong đợi tin lành đấy.
Tào Ninh liền từ giã Ngột Truật kéo binh thẳng đến dinh Tống khiêu chiến.
Tào Ninh này vốn là một viên dũng tướng của Kim quốc sánh với Lục Văn Long xem có phần bạo hơn, y sử dụng thiện nghệ cây Ô anh thiết cánh thương, sức mạnh đánh dư muôn người, khi dẫn quân đến trước dinh
Tống, chỉ muốn thử sức với Nhạc Phi. Nhưng Nhạc Phi lại treo miễn chiến bài. Trong lòng Tào Ninh không khỏi có ý coi thường các danh tướng nhà Tống.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ năm mươi sáu
Lấy tích xưa, Vương Tá thuyết Văn Long
Rõ chính tà, Tào Ninh tuẫn tiết!

Tào Ninh đứng ngoài dinh Tống khiêu chiến lại còn đòi xông vào phá tan thành bình địa.
Từ Khánh và Kim Bưu thấy thế bước ra bẩm với Nhạc Nguyên soái:
- Lâu nay hai chúng tôi không có chút công lao gì, hôm nay chúng tôi tình nguyện ra bắt cho. được tên Phiên con ấy đem về dâng cho Nguyên soái để lập công.
Nhạc Nguyên soái liền sai quân hạ miễn chiến bài xuống, rồi

chấp thuận cho hai người ra trận.
Hai tướng vâng lệnh dẫn quân ra trước trận. Từ Khánh bước tới nạt lớn:
- Tên tiểu Phiên nô kia tên gì hãy nói ra rồi sẽ đánh.
Tào Ninh đưa ngón tay chỉ vào người nói:
- Ta là đại tướng Tào Ninh thuộc hạ của Hoàng tử Kim Quốc đây, còn ngươi tên chi hãy nói mau lên để ta đưa hồn ngươi về Diêm vương.
Từ Khánh nói:
- Ta là tướng tiền Đô thống, thủ hạ của Nhạc Nguyên soái tên Từ Khánh đây, ngươi hãy đến đây chịu một đao cho rồi.
Vừa nói vừa vung đao chém bổ xuống ngay đầu Tào Ninh. Tào Ninh không chút nao núng giục ngựa xốc tới giáng cho một thương, Từ Khánh bị đứt làm hai đoạn rơi xuống ngựa chết ngay. Kim Bưu thấy thế nổi giận hét như sấm:
- Loài mọi Phiên, sao mi dám giết anh ta?
Vừa nói vừa vung đao chém tới quyết báo thù cho kỳ được Tào Ninh thấy đường đao quá lợi hại liền quay ngựa bỏ chạy. Khi thấy Kim Bưu theo gần kịp, Tào Ninh quay ngựa lại đâm một thương trúng ngay giữa bụng Kim Bưu, xuyên thủng tận ra sau lưng vất xác quăng ra xa lắc.
Tào Ninh thừa thế hô quân Phiên ào đến đâm chém quân Tống chết một số, còn một số chạy thẳng vào thành. Tào Ninh cắt lấy thủ cấp Từ Khánh và Kim Bưu đem về báo công, còn quân Tống khiêng thây hai tướng về dinh phi báo.
Nhạc Nguyên soái hay tin thất trận, hai hàng nước mắt rưng rưng, liền vội sắm sửa quách quan tẩm liệm cho hai người.
Trương Hiến thấy vậy nổi giận xung thiên liền bước tới xin phép Nguyên soái ra đánh với Tào Ninh.
Nhạc Nguyên soái chấp thuận ngay, Trương Hiến vội vàng cầm thương lên ngựa xông ra trận kêu đích danh Tào Ninh bảo ra đối địch với mình.
Tào Ninh nghe quân phi báo vội dẫn binh xông ra hỏi lớn:
- Ngươi là ai dám đến đây đối địch với ta?
Trương Hiến nói:
- Ta là Đại tướng Trương Hiến, ngươi nghe rõ chưa?
- À, thì ra ngươi là Trương Hiến đó sao? Ta cũng nghe danh

ngươi đã lâu và có ý định muốn bắt cho kỳ được hôm nay được gặp ngươi thật là may mắn.
Dứt lời, hai người xáp lại vung thương đánh vùi với nhau, cát đá bay mịt mù quả là xứng tài, ngang sức. Qua bốn mươi hiệp vẫn chưa phân thắng bại, hai người đánh đến khi mặt trời khuất bóng mới chịu lui binh.
Qua hôm sau, Tào Ninh lại đến trước dinh khiêu chiến, Nhạc Nguyên soái sai Nghiêm Thành Phương ra ngựa, Nghiêm Thành Phương vâng lệnh vừa ra đến trước trận, Tào Ninh kêu hỏi:
- Ngươi tên gì tài cán bao nhiêu mà dám ra đây?
Nghiêm Thành Phương nói:
- Ta là Đô Thống Nghiêm Thành Phương thuộc hạ của Nhạc Nguyên soái, còn ngươi có phải là Tào Ninh không?
Tào Ninh cười ha hả:
- Ngươi đã biết danh ta sao chưa xuống ngựa đầu hàng cho rồi còn để ta ra tay nhọc sức?
Nghiêm Thành Phương nổi giận hét:
- Ta sẽ bắt sống mi cho mà xem.
Vừa nói vừa múa song chùy nặng ngàn cân bổ tới như mưa bấc. Tào Ninh thấy thế không dám khinh thường, vội vung thương ngăn đỡ. Hai tướng đánh vùi với nhau hơn bấn mươi hiệp thì trời cũng vừa tối. Cả hai đều thu binh.
Sau đó những cuộc giao phong cứ tiếp diễn như thế đến sáu ngày bất phân thắng bại. Nhạc Nguyên soái liền treo miễn chiến bài, trở về hậu dinh lo bàn mưu kế.
Nguyên soái thấy bên quân Phiên xuất hiện thêm hai tướng vô cùng lợi hại, lòng lo lắng không yên.
Nhắc qua việc Vương Tá ở bên dinh quân Phiên hay được việc ấy cũng lấy làm lo sợ, vội đến dinh Lục Văn Long vào trướng ra mắt. Lục Văn Long hỏi:
- Hôm nay "Khổ nhân nhi có tích chi hay nữa không hãy kể ra cho ta nghe thử.
Vương Tá nói:- Có một tích hay lắm song phải đuổi hết quân sĩ ra ngoài, vì tích ấy chỉ có một mình Điện hạ mới nghe được thôi.
Lục Văn Long bèn đuổi hết kẻ tả hữu ra ngoài, Vương Tá mới đem một bức họa dâng lên và nói:
- Điện hạ hãy xem trước, rồi tôi sẽ giảng giải cho mà nghe.

Lục Văn Long tiếp lấy xem, trông thấy trong bức họa có vẽ một người giống hệt Ngột Truật, của phụ thân mình, lại thấy một tòa đại đường có một vị tướng quân cùng một người đàn bà tự vẫn tại đó, lại có một đứa con nít đứng một bên khóc lóc còn quân Phiên thì đứng bên ngoài rất đông. Lục Văn Long xem rồi quay lại hỏi Vương Tá:
- ấy là tích gì vậy? Ta không hiểu gì cả, "Khổ nhân nhi" hãy kể cho ta nghe thử.
Vương Tá làm ra vẻ quan trọng, nói:
- Điện hạ hãy đứng sang một bên để tôi chỉ từng chi tiết và nói rõ cho điện hạ nghe.
Vương Tá trỏ một ngón tay vào, nói:
- Đây là đất Trung Nguyên tại Lộ An Châu, người tự vẫn chết đây là một lão gia làm quan đến chức Tiết Đạt sứ họ Lục tên Đăng, còn người đàn bà chết bên này chính là Tạ Thị phu nhân, còn thiếu nhi đứng khóc đây chính là công tử Lục Văn Long.
Lục Văn Long nghe nói đến tên mình ngạc nhiên hỏi:
- Sao người trong bức họa này cũng có tên giống ta?
Vương Tá nói:
- Điện hạ cứ để tôi nói hết cho Điện hạ nghe. Còn người này chính là Xương Bình Vương Ngột Truật, dẫn binh đến cướp ải Lộ An Châu, Tiết Đạt sứ Lục Đăng thế cùng phải tự vẫn cho trọn chữ trung, Lục phu nhân cũng liều thân cho trọn tiết. Lúc ấy Ngột Truật thấy Lục Văn Long còn nhỏ nên sai bà vú bồng thẳng về bên Phiên quốc nuôi làm con mình nhưng vẫn để mang họ Lục của cha đẻ. Đến nay công tử đã mười sáu tuổi rồi mà không lo báo thù cho cha mẹ lại nhìn kẻ thù của mình là cha, như vậy há chẳng đau lòng lắm sao?
Văn Long nói:
- "Khổ nhân nhi nói vậy tức ám chỉ ta đây chứ gì?
Vương Tá nói:
- Nếu tôi không nói công tử thì tôi còn nói ai nữa? Tôi chặt đứt một cánh tay cũng chỉ vì công tử đó thôi nếu không tin tôi, công tử cứ hỏi lại bà vú thì rõ ngay.
Nói đến đây bỗng thấy bà vú từ bên trong bước ra vừa khóc vừa nói:
- Nãy giờ ta ở bên trong nghe rõ câu chuyện rồi. Quả thật lời

tướng quân đây nói không sai, thật tình Lục lão gia và phu nhân chết một cách thê thảm.
Nói rồi lại khóc rống lên, Lục Văn Long cũng mủi lòng sa nước mắt, liền bước xuống, nói:
- Đứa con bất hiếu này thật là vô tình không hay biết gì cả, đến nay đã biết rõ rồi lẽ nào lại không báo thù cho cha mẹ?
Nói rồi quay lại Vương Tá và nói:
- Xin ân công hãy nhận cho tôi một lạy, ân đức này dù đến bạc đầu tôi vẫn không quên.
Lạy rồi, Lục Văn Long đứng phắt dậy rút gươm ra giơ lên cao nói:
- Nhất định ta phải giết cho kỳ được tên cừu địch mang về Tống mới hả dạ.
Vương Tá vội can:
- Xin công tử chớ có nóng nẩy, vì dưới trướng của hắn có lắm thủ hạ, nếu làm không xong e bị hại, phàm làm việc gì cũng phải đắn đo suy tính chớ nên hấp tấp.
Lục Văn Long lại hỏi:
- Vậy thì theo ý ân công bây giờ ta phải hành động như thế nào đây?
Vương Tá đáp:
- Để chầm chậm chúng ta sẽ thừa cơ hội kiếm chút công lao trở về Tống cũng không muộn.
Công tử vâng lời dằn cơn nóng giận, lúc ấy bọn tiểu Phiên ở ngoài chỉ nghe tiếng khóc than chứ không hiểu việc gì đã xảy ra bên trong cả.
Vương Tá lại hỏi Lục Văn Long:
- Còn Tào Ninh là người xuất thân ở đâu. Công tử có biết không?
Lục Văn Long nói:
- Người ấy là con Tào Vinh, sinh trưởng tại ngoại quốc.
Vương Tá nói:
- Tôi xem người ấy là tay nghĩa khí trung can, công tử hãy mời đến đây cho tôi kiếm lời khuyên nhủ xem sao?
Văn Long nghe lời vội cho người đi mời Tào Ninh.
Chỉ trong chốc lát, Tào Ninh đến xuống ngựa vào dinh ra mắt xong xuôi ngồi lại một bên. Bỗng thấy Vương Tá từ ngoài đi vào,

Văn Long chỉ Tào Ninh giới thiệu cùng Vương Tá:
- Người này chính là Tào tướng quân đây, ngươi hãy vào làm lễ ra mắt người.
Vương Tá liền bước tới làm lễ ra mắt Tào Ninh, Văn Long lại nói với Tào Ninh:
- Người này là "Khổ nhân nhi , y biết nhiều chuyện xưa tích cũ hay lắm.
Tào Ninh nói:
- Vậy thì điện hạ hãy bảo hắn dẫn vài tích cũ ra nghe chơi cho vui.
Lục Văn Long quay lại nói với.Vương Tá:
- Tào Nguyên soái muốn nghe tích xưa chuyện cũ, ngươi hãy lựa tích nào hay nói cho người nghe với.
Vương Tá liền lấy tích Việt điều quy Nam và Hoa Lưu hướng Bắc nói một hồi, Tào Ninh lên tiếng bình phẩm:
- ấy là điểu thú còn biết tưởng nhớ đến đất cũ, huống chi là người há chẳng bằng cầm thú sao?
Văn Long nghe Tào Ninh nói vậy tìm cách khơi chuyện, vội hỏi:
- Tướng công có biết lệnh tổ là người xuất thân ở đâu không?
Tào Ninh lắc đầu:
- Thật tình, tôi còn thơ ấu không được rõ.
Lục Văn Long nói:
- Lệnh tổ chính là người ở bên Tống.
Tào Ninh hỏi vặn:
- Sao Điện hạ biết được?
Văn Long nói:
- Tướng quân cứ hỏi thử "Khổ nhân nhi thì rõ ngay.
Tào Ninh quay lại hỏi Vương Tá:
- "Khổ nhân nhi", ngươi có biết rõ gốc tích của tổ phụ ta không?
- Dạ tôi biết rõ lắm, nguyên lệnh tôn là người ở bên Tống bị Sơn Đông Lưu Dự, dụ qua đầu Kim được phong đến chức Triệu vương, phụng sự cho ngoại bang, đã không tưởng đến ơn cha nghĩa chúa lại không kể đến tổ tông, vì vậy tôi mới đem cái tích ấy nói ra đây.
Tào Ninh nghe nói giựt mình bảo:
- Trước mặt Điện hạ đây, sao ngươi dám nói như vậy?
Lục Văn Long mỉm cười và đem hết việc Vương Tá chặt cánh

tay và việc oán thù của mình nói hết ra cho Tào Ninh nghe, rồi bảo:
- Nay tướng quân cũng như tôi sa mình vào ngoại bang thật đáng tiếc, nên tôi mời tướng quân đến đây để thương nghị.
Tào Ninh nói:
- Nếu quả thật như vậy thì để tôi qua bên dinh Tống đầu trước là xong, ngặt vì tôi sợ Nhạc Nguyên soái không tin và chẳng chịu thu dụng tôi chăng?
Vương Tá nói:
- Không hề gì đâu, để tôi viết một phong thư, tướng quân cầm đến đó là Nhạc Nguyên soái hiểu rõ ngay.
Nói rồi lập tức viết một phong thư trao cho Tào Ninh. Tào Ninh tiếp lấy trở về dinh nằm suy nghĩ suốt một đêm. Chí đã quyết, nên sáng hôm sau Tào Ninh dậy thật sớm mang giáp, nai nịt chỉnh tề cưỡi ngựa san dinh Tống, xuống ngựa nói với quân sĩ:
- Ta là Tào Ninh muốn cầu ra mắt Nhạc Nguyên soái xin các người vào báo giùm.
Quân sĩ Vào phi báo, Nhạc Nguyên soái truyền cho vào Tào Ninh vào quỳ trước trướng bẩm:
- Tôi đến đây đầu hàng có bức thư của Vương tướng quân gửi đến cho Nguyên soái đây.
Nói rồi dâng thư lên, Nhạc Nguyên soái tiếp lấy mở ra xem mới hay sự việc, lòng mừng khôn xiết, liền nói:
- Thế thì hiền đệ của ta chặt tay "đầu Kim thật là hữu ích, nay đã lập được cái công lớn này chẳng uổng cái công chịu đau đớn hôm nọ.
Nhạc Nguyên soái cất thư xong nói với Tào Ninh:
- Tào tướng quân chẳng phụ tổ tông, chẳng quên cố tổ trở về đầu Tống thiệt là người nghĩa dũng đáng khen.
Nói rồi truyền Kỳ bài quan đem y giáp ra cho Tào Ninh thay đổi.
Tào Ninh tạ ơn lui ra:
Bên dinh Kim, Ngột Truật đang ngồi trong trướng bỗng thấy quân sĩ chạy vào báo:
- Tào Ninh đã đi đầu Tống rồi.
Ngột Truật nghe báo giận sôi gan, bỗng thấy quân sĩ vào phi báo tiếp:
- Triệu Vương Tào Vinh đã giải lương về đến nơi.

Ngột Truật quát bảo:
- Hãy cho đòi hắn vào.
Lát sau Tào Vinh vào trước trướng ra mắt Ngột Truật và bẩm:
- Lương thảo tôi đã giải về đủ số. Ngột Truật vẫn sắc mặt hầm hầm hô tả hữu trói Tào Vinh lại, Tào Vinh không biết lý nguyên do gì, bèn nói:
- Tôi giải lương về đây rủi ro gặp trời mưa gió có trễ vài ngày xin Chúa công ban ơn dung thứ cho.
Ngột Truật nạt lớn:
- Chớ có đánh trống lảng, mi xúi con mi đi đầu Tống, cha con mi quả thật âm mưu với nhau còn chối cãi nữa sao?
Tào Vinh nói.
- Xin Chúa công cho tôi phân rõ đôi lời, dầu có chết tôi cũng cam.
Ngột Truật nói:
- Việc gì ngươi cứ nói mau lên.
Tào Vinh nói:
- Loài nghịch tử nó đi đầu Tống, nào tôi có hay biết gì đâu? Vậy xin Chúa công cho tôi bắt nó về đây để xử trảm cho rồi.
- Được rồi, ta tạm tha cho ngươi, song ngươi phải bắt cho được hắn về đây mới khỏi tội.
Tào Vinh vâng mệnh cầm thương lên ngựa dẫn binh đến trước dinh Tống kêu quân sĩ nói lớn:
- Hãy vào báo cho Tào Ninh biết rằng, có cha nó là Triệu Vương Tào Vinh đến đây, hãy kêu nó ra cho ta bảo.
Quân sĩ chạy vào phi báo, Nhạc Nguyên soái liền sai Tào Ninh ra quân và căn dặn:
- Ngươi ra đi phải tùy có ứng biến, phải lấy lời hơn thiệt khuyên lệnh tôn trở về đầu Tống, ắt được phong thưởng.
Tào Ninh lên ngựa lướt qua khỏi dinh thấy quả nhiên là cha mình. Tào Vinh vừa thấy con mình thay đổi mặc y giáp theo Tống tướng thì nổi giận xung thiên mắng lớn:
- Loài nghịch tử kia, mi thấy ta sao không xuống ngựa?
Tào Ninh nói:
- Gia gia chưa rõ, vì nay con đã làm tướng cho nhà Tống rồi, điều ấy thật con không có lỗi chút nào, sao gia gia không biết cải tà qui chánh về phò Tống để làm rạng rỡ tổ tông, xin gia gia hãy

nghĩ lại.
Tào Vinh nạt lớn:
- Quân nghiệt súc, mi chẳng kể đến cha mẹ lại bội chúa cầu vinh; hãy theo ta về chịu tội với Chúa công cho mau.
Tào Ninh nói:
- Chỉ vì lâu nay con không biết, bay giờ con đã hiểu cả rồi chứ như cha đã làm đến chức Tiết Đạt sứ lại đành phản chúa đi đầu quân giặc, sao chẳng học theo Lục Đăng, Trương Thúc Dạ, Lý Nhược Thủy, Nhạc Phi, Hàn Thế Trung, một lòng vì nước lại nỡ dâng trọn Hoàng Hà đi đầu quân Kim để cho Nhị Đế ngồi dưới giếng dòm trời thì lòng dạ nào đành vậy? Làm dân không biết nước nhà làm tôi không biết thờ chúa thì có khác nào loài cầm thú, nếu cha không nghe lời con, xin hãy về đi chớ nói chi nhiều lời vô ích.
Tào Vinh cả giận mắng:
- Loài súc sinh, sao mi dám buông lời vô lễ như vậy?
Vừa nói giục ngựa vung thương đến đâm Tào Ninh; lúc ấy Tào Ninh cũng nóng nảy dằn lòng không được nên đâm sơ một thương chẳng dè trúng ngay yếu huyệt, Tào Vinh chết ngay tại chỗ. Tào Ninh sai quân khiêng Tào Vinh đem về dinh Nhạc Nguyên soái chờ lệnh.
Nhạc Nguyên soái thấy thế kinh hãi vội nói:
- Nếu cha ngươi không chịu về đầu thú thì thôi cớ sao ngươi lại nhẫn tâm giết chết cha mình như vậy thì còn gì là luân thường đạo nghĩa? Thế thì bẩn soái chẳng dám dùng ngươi, ngươi hãy đi đâu thì đi mặc ý.
Tào Ninh suy nghĩ hồi lâu rồi nói:
- Lời Nguyên soái nói rất chí lý, nay tôi đã là kẻ đại nghịch thì mặt mũi nào sống trên thế gian này nữa?
Rồi Tào Ninh vùng lên nói lớn:
- Tào Ninh nay vô phúc nên không sớm gặp Nguyên soái chỉ giáo, thế thì chết phắt đi là phải.
Nói rồi tuốt gươm tự vẫn, Nhạc Nguyên soái sai quân cắt lấy thủ cấp bêu trước dinh làm hiệu lệnh một ngày rồi mới đem vào hợp với thây xác chôn cất tử tế, còn Tào Vinh là tên phản quốc nên Nguyên soái truyền chém lấy thủ cấp giải về Lâm An.
Khi Ngột Truật hay Tào Vinh bị con là Tào Ninh giết chết liền nói:

- Nếu vậy thì Tào Ninh đi đầu Tống quả không can chi đến cha nó, nay nó là đứa con đại nghịch mà Nhạc Phi lại dám dùng thì không phải là người sáng suốt, nếu vậy không đáng mặt danh tướng rồi.
Còn đang bàn luận, bỗng nghe quân vào báo:
- Không biết cớ chi bên Tống lại bêu đầu Tào Ninh làm hiệu lệnh.
Ngột Truật nghe nói vỗ tay khen:
- Như vậy như đáng một vị Nguyên soái, thật là tiếng đồn chẳng sai.
Rồi Ngột Truật quay lại nói với chư tướng:
- Tống triều đã có người như vậy thật khó mà chiến thắng.
Câu chuyện vừa đến đây bỗng có quân sĩ vào báo:
- Nay bổn quốc có sai hai vị Nguyên soái Hoàn Mộc Đà Xích và Hoàn .Mộc Đà Trạch đem liên hoàn giáp mã đến đây, hiện còn đứng ngoài dinh chờ lệnh.
Ngột Truật mừng rỡ vô cung vội truyền mời vào ngay. Hai vị Nguyên soái vào làm lễ ra mắt, Ngột Truật nói:
- Những liên hoàn giáp mã này tập luyện công phu hơn mấy năm rồi nay mới thành công, vậy ngày mai nhị vị Nguyên soái hãy ra quân bắt cho được Nhạc Phi.
Hai người vâng lệnh cho đóng quân dọc theo hai bên vệ đường.
Sáng hôm sau, Hoàn Mộc Đà Xích và Hoàn Mộc Đà Trạch dẫn quân đến trước dinh Tống khiêu chiến.
Quân sĩ vào phi báo, Nhạc Nguyên soái hỏi thư tướng:
- Có ai dám ra trận không?
Vừa dứt lời đã thấy bọn Đào Tấn, Đổng Tiên, Phi Tuấn, Vương Tín và Vương Nghĩa, bước ra xin đi. Nhạc Nguyên soái bước ra phát cho năm ngàn binh mã sai Đổng Tiên cầm đầu điều khiển bốn tướng ra trận.
Năm tướng kéo binh ra khỏi dinh vừa đến trước đã thấy Hoàn Mộc Đà Xích mũi cao mắt lớn, hàm én đầu beo, lưng rộng vai tròn, mình cao tám thước: râu mọc xồm xoàm nước da đen như nhọ nồi, còn Hoàn Mộc Đà Trạch thì đầu đội trĩ vĩ náo sư khôi, mình mang tân thiết Ô du giáp, tướng mạo cực kỳ hung ác.
Đồng Tiên vừa trông thấy hét lên như sấm:
- Chúng bay tên họ là chi?

Phiên tướng đáp:
- Đại Kim quốc Nguyên soái Hoàn Mộc Đà Xích, Hoàn Mộc Đà Trạch là hai anh em ta đây, vâng lệnh Chúa công ta đến bắt Nhạc Phi, vậy ngươi có phải Nhạc Phi không?
Đổng Tiên nổi giận, gắt:
- Nguyên soái của ta đời nào lại đi đánh với lũ chuột như bay sao? Hãy mở to mắt xem võ nghệ của Đổng gia gia đây này.
Vừa nói vừa múa giản đánh tới, Hoàn Mộc Đà Xích cũng đưa thương ngăn đánh, hai người đánh nhau chưa đầy sáu hiệp, Hoàn Mộc Đà Trạch đứng ngoài thấy anh mình đánh không lại Đổng Tiên liền múa hỗn thiết thương xông vào trợ chiến, bên kia bọn Đào Tấn bốn người cũng vung binh khí áp vào đánh quyết liệt.
Bẩy người đánh nhau, tối trời mịt đất, hai viên Phiên tướng liệu bề đánh không lại quay ngựa bỏ chạy và hô lớn:
- Bớ tướng Tống nếu không sợ bỏ mạng thì hãy vào đây!
Đổng Tiên cười khanh khách nói:
- Chúng bay thì có thủ đoạn gì, chẳng qua là lũ thỏ dọa cáo chứ có gì đáng sợ. Cả bốn tướng Tống đều giục ngựa đuổi theo.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ năm mươi bảy
Dùng câu liêm thương, phá "Liên hoàn mã"
Nhờ thư tiễn, thoát khỏi "Thiết phù đà"

Đến trước dinh quân Phiên, bỗng nghe một tiếng pháo nổ vang, Đào Tấn và ba Tống tướng còn chưa biết chuyện gì thì hai bên quân Phiên ồ lên một lượt xông ra và có cả ba ngàn người ngựa từ trong dinh ùa ra. Những người này đều có mặc giáp bằng da, trước đầu có cột dây thừng và móc sắt, cứ hai mươi bốn con ngựa kết lại một bè; còn quân ngồi trên lưng ngựa cũng đều mặc giáp da trâu, trên mặt cũng được phủ kín chỉ chừa hai mắt mà thôi.
Bọn chúng lớp cầm thương, lớp thì cung tên tổng cộng hơn bốn

trăm tốp vây năm viên Tống tướng cùng năm nghìn binh mã. Quân liên hoàn giáp mã ở ngoài, lớp đâm lớp bắn, quân Tống chết không biết bao nhiêu mà kể, còn quân
Hấp Mê Xi nói.
- Nhạc Nam man đã lợi hại mà binh mã của hắn cũng khá đông, nhất định ta đánh không lại. Vậy nay Chúa công phải sai một viên dũng tướng lén dẫn binh vượt qua sông Giáp, kéo vào đánh lấy Lâm An, khi Nhạc Nam man hay được tất phải đem binh về cứu, chừng ấy ta sẽ dàn binh chặn đánh làm cho chúng đầu đuôi đều bị tấn công mới có thể bắt được Nhạc Nam man.
Ngột Truật cho là diệu kế liền sai Ô Nhãn Lang dẫn năm nghìn quân qua sông nhắm Lâm An thẳng tiến.
Thời bấy giờ, Tống triều có một tên gian thần tên Vương Tuấn, hắn là môn hạ của Tần Cối. Nhờ có tài bợ đỡ nên được Tần Cối cất nhắc lên đến chức Đô thống, nay Tần Cối lại tâu với triều đình sai Vương Tuấn dẫn ba nghìn binh mã giải lương thảo ra Châu Tiên trấn rồi ở lại đó làm quan coi việc quân lương.
Một hôm Vương Tuấn giải lương đi được nửa đường bỗng gặp đoàn quân của Ô Nhãn Lang kéo đến. Ô Nhãn Lang vừa thoáng thấy đã vung đao giục ngựa lướt tới hét lớn:
- Binh mã này ở đâu đến đây, hãy giao hết lương thảo cho ta thì mới bảo toàn tính mạng, bằng không chớ trách cây đao này độc ác.
Vương Tuấn cười gằn, đáp:
- Tống trào Thiên tử giá tiền Đô Thống Vương Tuấn chính là ta đây, còn ngươi là tên Phiên nô nào dám cả gan đến đây cản trở?
Ô Nhãn Lang cười ha hả nói:
- Ta là Nguyên soái Kim Quốc Ô Nhãn Lang vâng lệnh tứ Hoàng tử kéo binh đến Lâm An bắt cho được Nam man Hoàng đế, nay gặp ngươi đây là một dịp may để ta thử cây đao của ta xem sắc hay không cho biết.
Vừa nói vừa vung đao chém tới, Vương Tuấn cũng đưa đao đón đánh, ước đặng bảy tám hiệp, Vương Tuấn liệu bề cự không lại quay ngựa chạy dài. Ô Nhãn Lang giục ngựa đuổi theo. Trong cơn nguy cấp bỗng phía trước có một đạo quân rầm rộ kéo đến. Thì ra đạo binh này là của Tống Lãnh Thôi Lương Tướng quân

Ngưu Cao.
Ngưu Cao vừa thoáng lấy làm lạ nghĩ thầm:
- Chỗ này sao lại có quân Phiên? Chúng nó ở đâu lại lọt vào đây được? Còn người bị rượt kia là ai?
Nghĩ rồi quay lại nói với ba quân:
- Chúng bay dừng lại đây, để một mình ta đến trước xem tình hình.
Ngưu Cao giục ngựa lướt tới quát lớn:
- Tên phiên nô nào dám cả gan hành hung tướng nhà Tống, có Ngưu lão gia đến đây, hãy coi chừng?
Vương Tuấn vừa thở vừa nói:
- Xin ai đó cứu tôi với.
Ngưu Cao chặn ngang giữa đường trợn mắt hỏi:
- Tên mọi Phiên kia, mi đi đâu?
Ô Nhãn Lang nói:
- Ta vào Lâm An bắt cho được Hoàng đế Nam man, ngươi tài cán bao nhiêu dám cản trở ta?
Ngưu Cao cả giận múa giản đánh tới tấp, hai người đánh nhau ngoài hai mươi hiệp. Ô Nhãn Lang hơi chậm tay một chút đã bị Ngưu Cao đánh một giản nhằm trúng bả vai nhào lăn xuống ngựa. Ngưu Cao tung mình nhảy xuống cắt lấy thủ cấp rồi thót lên ngựa vừa giết quân Phiên lớp chết, lớp vỡ tan chạy trốn hết.
Ngưu Cao trở lại hỏi Vương Tuấn:
- Ngươi là quan tướng ở đâu lại vô dụng đến thê? Để cho tên mạt tướng của Kim Phiên nó rượt chạy thất sắc hồn kinh?
Vương Tuấn chấp tay nói:
- Tôi là Vương Tuấn, được Tần đại nhân tiến cử làm quan đến chức Đô Thống, nay lãnh nhiệm vụ giải lương ra Châu Tiên trấn rồi ở lại đó làm quan coi việc quân lương, nhưng vừa đi đến đây rủi gặp tên Phiên nô này tôi đánh không lại, may nhờ có tướng quân ra tay cứu thoát, ơn ấy đến bạc đầu tôi vẫn không quên, vậy tướng quân quí danh là chi xin cho tôi biết với.
Ngưu Cao nghe nói nghĩ thầm:
- Chẳng dè tên này cũng là đồng bọn với gian thần, nếu ta biết trước thì chẳng thèm cứu hắn làm chi.
Nghĩ rồi trầm giọng nói:
- Ta là Đô Thống Ngưu Cao, thuộc hạ của Nhạc Nguyên soái,

vâng lệnh đi đôn đốc việc vận chuyển lương thảo, nếu Vương tướng quân có giải lương ra Châu Tiên trấn thì xin tướng quân vui lòng cho ta gửi luôn lương thảo của ta đem ra đó giao hết cho Nhạc Nguyên soái, và nói với người rằng, ta còn phải đi nhiều chỗ khác nữa, khi nào đầy đủ ta sẽ giải hết về sau.
Vương Tuấn nói:
- Vâng, tướng quân cứ việc phó thác cho tôi, tôi không dám sơ xuất đâu.
Ngưu Cao lại nói:
- Còn cái thủ cấp này xin tướng quân hãy đem theo để báo công giùm tôi luôn thể.
- Võ nghệ của tướng quân thật thiên hạ vô song, cái công này đối với tướng quân không đáng là bao, vậy xin tướng quân nhường cho tôi nhé!
Ngưu Cao nghĩ thầm:
- Tên gian thần này đã được ta cứu thoát là may, còn đòi lấy công lao của ta thật là quá quắt, thôi được, để ta bằng lòng cho nó mừng rồi lúc về dinh ta sẽ làm cho nó mất mặt cũng chẳng muộn.
Nghĩ đoạn, Ngưu Cao nói:
- Được rồi, nếu tướng quân có muốn ta cũng nhường cho, song lương thảo này phải hết lòng cẩn thận giải đến nơi đến chốn không được lơ là.
Vương Tuấn cúi đầu dạ lia lịa rồi từ biệt Ngưu Cao giải lương thẳng ra Châu Tiên trấn. Đi dọc đường không gặp gì trở ngại. Ngày kia vừa đến đại dinh, còn cách chừng vài dặm, Vương Tuấn truyền quân đồn trú tại đó rồi một mình đến trước dinh chờ lệnh. ,
Nhắc qua bốn tướng Mạnh Bang Kiệt, Trương Hiến, Trương Lập và Trương Dụng thao luyện thương bài cho binh mã đã tinh thục, dắt nhau trở về chờ lệnh.
Nhạc Nguyên soái liền sai bốn tướng kéo binh đi phá trận của Phiên. Bấn tướng vâng lệnh đi rồi, Nhạc Nguyên soái lại sai Nhạc Vân, Nghiêm Thành Phương, Trương Hiển và Hà Nguyên Khánh lãnh năm ngàn binh mã đi theo tiếp ứng. Bấn tướng nhận lệnh đi ngay.
Chỉ mấy phút sau, bọn Mạnh Bang Kiệt đã dẫn binh đến trước

dinh Phiên khiêu chiến. Hai vị Nguyên soái Phiên quốc dẫn binh ra trông thấy bấn tướng Tống, lớn tiếng hỏi:
- Bọn Nam man kia, muốn đối địch với chúng ta hãy nói tên họ ra mau, vì ta không muốn giao phong với phường vô danh tiểu tốt.
Trương Lập cười gằn rồi tự xưng:
- Chúng ta đều là thuộc hạ của Nhạc Nguyên soái giữ chức Đô thống tên Trương Lập, Trương Hiến, Mạnh Bang Kiệt và Trương Dụng, còn hai đứa bay tên chi cũng nói ra cho mau để rồi chịu chết.
Phiên tướng trầm giọng cho ra vẻ quan trọng:
- Chúng ta đều là Nguyên soái đại Kim quốc, tướng thuộc hạ của Tứ chúa công tên Hoàn Mộc Đà Xích và Hoàn Mộc Đà Trạch, chúng bay đã nghe rõ chứ?
Trương Lập cười ha hả:
Thế thì hay lắm, chúng ta đến đây với mục đích bắt chúng bay đây, giờ chúng bay mang thân đến nạp thì còn gì may mắn cho bằng.
Vừa nói vừa vung thương xốc tới. Hai bên đánh nhau được vài mươi hiệp, Phiên tướng giả thua quay ngựa chạy thẳng vào dinh, bốn tướng không ngần ngại gì cả cứ việc đuổi theo, bỗng nghe tiểu Phiên rúc còi gióng trống hô lên một lượt. Ba ngàn quân "Liên hoàn giáp mã" tràn ra vây kín, Trương Lập thấy thế truyền quân lấy đăng bài ra che khắp bốn phía, cung tên bắn vào không ăn thua gì cả còn Mạnh Bang Kiệt và Trương Hiến thì đốc thúc quân sĩ lấy câu liêm thương ra móc chân ngựa giựt lia lịa. Vì ngựa đối phương cột chùm với nhau nên khi giựt ngã được vài ba con thì kéo ngã nhau không cựa quậy được, quân Phiên thất kinh hồn vía, đạp bừa lên nhau chết vô số, bỗng nghe bên dinh Tống phát lên một tiếng nổ vang, Nhạc Vân, Trương Hiến ở bên phải đánh thốc vào, Nghiêm Thành Phương cùng Hà Nguyên Khánh cũng từ bên trái đánh tới, hai mặtgiáp công đánh thôi tối trời mịt đất, Phiên tướng không còn đủ sức ngăn đỡ nữa. Thương hại cho bao nhiêu "Liên hoàn giáp mã" đều chết sạch. Bọn Trương Lập, Nhạc Vân toàn thắng thu quân về dinh chờ lệnh.
Lúc ấy Ngột Truật đang ngồi đợi tin hai anh em họ Hoàn, bỗng

nghe tiểu Phiên chạy vào phi báo:
- Nay Nhạc Nam man sai tám viên tướng dũng mãnh đến phá tan "Liên hoàn giáp mã của ta rồi.
Quân vừa báo đến đây đã thấy hai tướng họ Hoàn hơ hải chạy về ra mắt Ngột Truật. Ngột Truật hỏi:
- Nam man nó dùng phương pháp gì có thể phá tan "Liên hoàn giáp mã của ta vậy?
Hai tướng kể lại bên Tống dùng Đằng bài và Câu liêm thương vô cùng lợi hại. Ngột Truật nghe nói sợ khóc rống lên nói với Hấp Mê Xi:
- Những ngựa ấy phải tập luyện bao nhiêu năm trời mới đem ra sử dụng được, hôm nay chỉ một trận mà bị tiêu diệt hết đáng tiếc thay.
Hấp Mê Xi thản nhiên đáp:
- Chúa công hãy yên tâm, tôi tin chắc Thiết phù đã chở đến đây rồi, thế nào cũng chỉ một trận là bọn Nam man bị tiêu diệt thôi.
Ngột Truật nói:
- Ta cũng có ý trông chờ khí giới tối tân ấy, song mãi đến hôm nay sao không thấy chở đến.
Hôm ấy bên dinh Tống có Ngưu Cao giải lương đến vào ra mắt Nhạc Nguyên soái và nói:
- Hôm trước tôi cứu được Vương Tuấn và có gửi thủ cấp của Phiên tướng Ô Nhãn Lang và lương thảo cho y đem về, chẳng hay Nguyên soái đã thu nhận được chưa?
Nhạc Nguyên soái nói:
- Ta thu nhận rồi, song Vương Tuấn lại bảo rằng hắn cứu được Ngưu đệ, cho nên cái công ấy ta ghi hết cho hắn rồi.
Ngưu Cao nói:
- Sao hắn dám cả gan mạo công của đệ như vậy?
Vương Tuấn đứng một bên; bước ra nhìn Ngưu Cao gằn giọng:
- Còn ngươi sao lại không chút lương tâm? Chính ta đã cứu tính mạng ngươi cho khỏi chết là may, nay còn muốn đoạt công ta nữa là lý gì?
Ngưu Cao cười gằn, nói:
- Thôi được không hơi đâu cãi miệng với mi, nếu mi có tài hãy ra đây tỷ thí với ta, nếu thắng được ta thì cái công kia ta nhường hết cho.

Hai người còn đang tranh luận, bỗng nghe trước dinh có mấy trăm quân reo hò, quan truyền tin bước ra bẩm:
- Nay có mấy trăm quân đứng ngoài cửa tỏ ý muốn trả lương xin trở về quê, bẩm để Nguyên soái biết.
Nhạc Nguyên soái hỏi:
- Quân ấy thuộc về cơ nào?
- Dạ chúng là quân của Nguyên soái.
Hàn Thế Trung, Trương Tín và Lưu Kỳ, ba vị Nguyên soái đứng một bên nghe nói lấy làm lạ:
- Có lý nào lại như vậy? Quân ở dinh nào thì chẳng nói làm chi, chứ như quân của Nhạc Nguyên soái đây đều là những kẻ vùi tro đạp lửa, quyết chiến với địch quân; lẽ nào chúng lại đòi trả lương? Thế thì chắc có nguyên cớ gì đây, xin Nguyên soái hãy đòi chúng vào đây tra hỏi thì rõ.
Nhạc Nguyên soái cho là phải, bèn cho gọi vài mươi tên quân ăn nói rành mạch vào trướng. Chúng quân đều đồng lòng bẩm:
- Xin Nguyên soái cho chúng tôi trả lương đặng trở về quê quán làm ruộng ăn chớ hiện nay chúng tôi đã ngã lòng không muốn tòng quân nữa.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Rất lạ là quân ở mấy dinh khác không có ai ngã lòng, huống hồ bổn soái đối với binh lính như con, vả lại trong lúc này, quân Kim Phiên dấy loạn phải nhờ cậy các ngươi ra sức với triều đình, sao các ngươi lại muốn trả lương trở về là nguyên cớ gì?
Quân sĩ bẩm:
- Chúng tôi rất cảm mến ân đức Nguyên soái nuôi dưỡng, nhưng không biết vì cớ gì trong mấy ngày rày, lương mễ của chúng tôi mỗi một đầu chỉ còn bảy tám thăng mà thôi, vì vậy lòng quân không phục.
Nhạc Nguyên soái nghe nói kêu Vương Tuấn hỏi:
- Lương tiền chỉ một tay ngươi phân phát cho quân sĩ, sao lại tự tiện giảm bớt cho lòng quân sinh biến như vậy?
Vương Tuấn quì xuống bẩm:
- Tuy tiền lương do tiểu quan cai quản, song đã giao cho Lại viên là Tiền Tự Minh phụ trách việc phân phát cho quân, hắn làm sao thật tình tiểu quan không rõ.
Nhạc Nguyên soái quát lớn:

- Đừng nói bậy, từ xưa đến nay những tên Lại viên có khi nào chịu trọng trách ấy bao giờ? Ngươi là kẻ điêu ngoa xảo quyệt còn đổ thừa cho người khác nữa sao? Hãy gọi Tiền Tự Minh vào cho ta bảo đây.
Kẻ tả hữu vâng lệnh dắt Tiền Tự Minh vào quì trước trướng, Nhạc Nguyên soái quát hỏi:
- Sao mi dám cả gan bớt xén quân lương như vậy?
Tiền Tự Minh run rẩy bẩm:
- Chỉ vì Vương lão gia dạy, nên tiểu nhân phải vâng lời người bảo rằng lương mễ phát cho quân phải giảm bớt chút đỉnh để trừ hao, nếu không rủi thiếu hụt biết lấy chi bồi thường:
Nhạc Nguyên soái nghe nói cả giận, quát lớn:
- Hãy đem chém quách hắn cho ta.
Quân đao phủ áp tới trói Tiền Tự Minh dẫn ra, trong giây phút đem thủ cấp vào dâng trước trường. Nhạc Nguyên soái bèn bảo Vương Tuấn phải ra phát bù lại số lương cho quân sĩ rồi trở vào nghe luận tội.
Quân sĩ nghe nói quì xuống đồng thanh tâu:
- Nay được lệnh ấy, chúng tôi tình nguyện hết lòng xông pha nơi hòn tên, mũi đạn chẳng dám có ý tưởng bỏ hàng ngũ nữa.
Nói rồi tất cả đều cúi đầu tạ ơn lui ra. Còn Vương Tuấn y lệnh Nhạc Nguyên soái trở ra đem lương thảo bồi thường cho đủ số trước kia đã xén bớt, rồi trở vào đợi lệnh.
Nhạc Nguyên soái nhìn thẳng vào mặt Vương Tuấn quở mắng.
- Vương Tuấn, ngươi đã mạo công lãnh thưởng, còn tự tiện bớt xén quân lương tội đáng chém đầu, nhưng vì người vâng chỉ ra đây, nên ta tha tội chết cho người đó.
Nói rồi truyền quân đánh bốn mươi côn, đoạn truyền giải về Lâm An cho Tần thừa tướng sửa trị. Kẻ tả hữu áp tới vật Vương Tuấn xuống đánh bấn mươi côn, giật thịt rồi bắt bỏ vào xe tù, lãnh văn thư, suốt đêm giải về Lâm An giao cho Tần Thừa tướng.
Khi quân sĩ giải Vương Tuấn đi rồi, Ngưu Cao bẩm với Nhạc Nguyên soái:
- Tôi giết quân Phiên cứu cho hắn khỏi chết ngờ đâu hắn lại mạo công thụ hưởng, nay lại bớt xén quân lương quả là trọng tội, hơn nữa hắn là kẻ đồng lõa với Tần Cối sao Nguyên soái không

chém quách đi cho rồi để trừ hậu họa?
Nhạc Nguyên soái nói:
- Ngưu đệ không rõ, vì hắn là người của Tần Cối sai ra, mà Tần Cối đang chấp chưởng ngôi Thừa tướng, nếu ta làm mếch lòng hẳn không có lợi.
Ngưu Cao nghe nói lấy làm bất bình song vẫn làm thinh từ tạ lui về dinh nghỉ.
Nói về Ngột Truật, từ khi bị Nhạc Nguyên soái phá tan thế trận "Liên hoàn giáp mã" trong lòng buồn bực, ngồi đứng chẳng yên. Hôm ấy đang nhóm hết chư tướng thương nghị, bỗng có quân vào báo:
Bổn quốc sai người giải "Thiết phù đà" sang đã tới đây hiện còn đứng ngoài chờ lệnh.
Ngột Truật nghe nói mừng rỡ vô cùng, vội truyền đem hết vào kho chờ cho trời tối sẽ đem đến dinh Tống quyết đánh một trận tiêu diệt không chừa một tên quân Tống, dù cho Nhạc Phi có túc trí đa mưu đến đâu, cũng khó thoát khỏi.
Sau đó Ngột Truất một một sắm sửa thuốc đạn, một mặt kiểm điểm binh mã chờ đến hoàng hôn sẽ xuất quân.
Lúc ấy Lục Văn Long đứng một bên nghe rõ mọi việc vội trở về dinh nói với Vương Tá:
- Nay bên Bắc quốc giải "Thiết phù đà đến đây rồi, chúng định đêm nay qua đánh dinh Tống, tôi thấy "Thiết phù đà" này mười phần lợi hại, bây giờ ta liệu sao đây?
Vương Tá nói:
- Ta cần phải lén bắn tiễn thư cho bên ấy hay trước để đề phòng, Lục Văn Long nói:
- Thôi để tôi bắn thư tin qua cho Nhạc Nguyên soái hay rồi mai sớm tôi cùng tướng công trấn qua bên ấy cho rồi.
Vương Tá gật đều khen phải, Lục Văn Long đợi cho bóng chiều rủ xuống lén ra khỏi dinh, lên ngựa thẳng đến dinh Tống kêu lớn:
- Bớ binh Tống, ta có việc cơ mật, hãy lượm cái tiễn thư này vào dâng cho Nhạc Nguyên soái gấp chớ nên bê trễ.
Nói rồi bắn mũi tên vào dinh Tống rồi quay ngựa trở về.
Binh Tống lượm mũi tên quả có bức thư buộc vào đầu, vội nhặt lấy chạy vào bẩm báo với Nhạc Nguyên soái:
- Có viên tướng Phiên vừa bắn mũi tên vào dinh ta, hắn lại bảo

là có việc cơ mật xin Nguyên soái xem tường.
Nhạc Nguyên soái mở thư ra xem, mặt mày biến sắc liền cho gọi Nhạc Vân, Trương Hiến vào dặn:
- Hai người phải lập tức dẫn binh mã ra khỏi làm như vầy . không được sơ xuất đấy nhé.
Hai người vâng lệnh dẫn quân ra ngoài mai phục xong xuôi, Nhạc Nguyên soái lại mật tin cho các vị Nguyên soái biết, giả vờ dựng cờ xí lên cho đầy dinh trại rồi bí mật kéo quân rút hết lên núi Phượng Hoàng trốn tránh.
Ngột Truật đợi đến đầu canh hai truyền lệnh đẩy hết Thiết phù đà đến trước dinh Tống rồi bắn hoành thiên đại pháo nhắm ngay dinh Tống bắn vãi đạn vào. Trong giây phút lửa bốc lên khói bay mịt trời, tiếng súng nổ ầm ầm như sấm sét vang trời dậy đất.
Lúc ấy các vị Nguyên soái đứng ở núi Phượng Hoàng nhìn xuống trông thấy tình hình như vậy trong lòng thất kinh, giơ tay lên trời nói:
- May nhờ có Hoàng Thiên hộ mạng nên mới xui khiến Lục Văn Long bắn bức tiễn thư vào, bằng không bao nhiêu binh mã đều hóa ra tro bụi cả rồi. Lại nhờ một cánh tay Vương Tá mà cứu được tính mạng sáu mươi vạn binh sĩ.
Nhạc Vân và Trương Hiến vâng lệnh Nhạc Nguyên soái đem quân mai phục giữa đường khi nghe súng bắn ầm ầm thì mật truyền cho quân sĩ biết, hãy ngậm tăm chờ đợi quân Phiên kéo về thì đổ xô ra chém giết.
Chỉ mấy phút sau đoàn quân Phiên đã hì hục đẩy Thiết phù đà về. Nhạc Vân và Trương Hiến hô lên một tiếng quân Tống ba bề bốn bên đều ào ra chém ngã những quân đẩy xe, đồng thời lấy búa sắt đập vỡ hết thiết phù đà rồi xô xuống dưới Tiểu Thương hà . . .
Mọi việc xong xuôi, Nhạc Vân và Trương Hiến dẫn binh lên núi Phụng Hoàng chờ lệnh.
Nhạc Nguyên soái liền truyền cho ba quân trở về lập dinh trại ngay trong đêm ấy cho xong.
Đêm hôm ấy, Ngột Truật ra trước dinh leo lên đài cao đứng xem, trông thấy những Thiết phù đà nhả đạn ra như mưa vãi vào dinh Tống, khói lửa bốc lên mịt trời mà trong dinh Tống không nghe động tĩnh chi cả. Ngột Truật đinh ninh rằng quân tướng của

Nhạc Phi hôm nay đã bị vùi thây trong khói lửa cả rồi, bèn trở vào nói với Hấp Mê Xi:
- Phen này mới thắng lợi hoàn toàn.
Lúc ấy chư tướng cũng tề tựu vào trướng chúc mừng. Ngột Truật lại truyền bày yến tiệc ăn mừng với mấy vị Nguyên soái cho đến sáng, bỗng nghe tiểu Phiên chạy vào báo:
- Hồi canh năm này, "Khổ nhân nhi cùng Điện hạ chở vú già trốn sang đầu Tống rồi.
Ngột Truật nghe báo nổi giận hét lên một tiếng như sâm nổ rồi nói:
- Thật rõ nuôi cọp để cho nó hại mình.
Cơn giận chưa nguôi, đã nghe tiểu Phiên chạy vào phi báo tiếp:
- Đêm qua Thiết phù đà bắn phá dinh Tống tan tành mà chẳng biết cớ gì bây giờ bên dinh Tống vẫn an nhiên vô sự cờ xí rợp trời trông lại càng hùng tráng hơn trước.
Ngột Truật nghe báo trong lòng nửa tin nửa ngờ vội ra ngoài dinh xem xét, quả nhiên dinh trại Tống vẫn như cũ cờ xí lại rợp trời, đao thương sáng lòa, Ngột Truật lấy làm ngạc nhiên, bèn truyền đem "Thiết phù đà" tu chỉnh lại để đánh phá dinh Tống một lần nữa.
Tiểu Phiên vâng lệnh ra xem thì không biết "Thiết phù đà" đã biến đi đâu mất hết, chúng chạy đi tìm
kiếm dáo dác mới hay chúng đã bị phá hỏng và đẩy hết xuống Tiểu Thương hà.
Tiểu Phiên hớt hải chạy về phi báo, Ngột Truật tức giận rồi hét gầm lên như hổ đói, chư tướng đều tề tựu lấy lời khuyên giải, Ngột Truật thở dài than:
- Nhạc Nam man thật nhiều lợi hại, không biết hắn đối đãi với tướng sĩ của hắn bằng cách nào mà đến nỗi thủ hạ của hắn dám chặt tay qua đây lừa ta. Tào Ninh phản ta chắc chắn cũng tại nó, làm cho cha con đều bỏ mạng. Đến nay Lục Văn Long về Tống còn "Thiết phù đà", không dùng được nữa, thật uổng công rèn đúc mấy năm trời, nhưng ta biết làm sao bây giờ?
Nói đến đây, hai hàng nước mắt chảy ròng ròng.
Hấp Mê Xi bước ra nói:
- Xin Chúa công chớ vội thối chí, để ngày mai tôi ra điều khiển ba quân lập một trận gọi là "Kim long giao vĩ" rồi dụ Nhạc Nam

man đến phá trận thì thế nào cũng bắt được hắn.
Ngột Truật nghe nói trong lòng lóe lên một tia hy vọng nói:
- Thế thì quân sư hãy đi lập trận cho mau lên.
Hấp Mê Xi vâng lệnh tập trung binh mã thao diễn để lập trận.
Nhắc qua chuyện Lục Văn Lỏng; nhân đêm tập trận Thiết phù đà, cùng với Vương Tá gom góp hết đồ châu báu rồi đem bà vú trơn sang dinh Tống. Vương Tá vào trước ra mắt Nhạc Nguyên soái và kể hết hành động của mình bên dinh Phiên. Lúc ấy chư tướng hay tin vội vã đến tạ ơn Vương Tá đã cứu mạng.
Nhạc Nguyên soái truyền mời Lục Văn Long vào trướng làm lễ ra mắt. Lục Văn Long nói:
- Tiểu điệt bất hiếu đã nhận kẻ thù làm cha, nếu không có Vương ân công chỉ bảo thì đâu còn nối dòng họ Lục?
Nhạc Nguyên soái liền truyền đe
m Công tử ra sau trướng nghỉ ngơi, cấp cho hai mươi tên gia tướng để sai khiến, rồi cho người đưa bà vú về quê hương để thăm viếng họ hàng.
Bên dinh Phiên, Hấp Mê Xi còn thao diễn quân sĩ nên lập trận chưa xong, nhưng quân sư lại nhờ Ngột Truật sai người buộc thư vào mũi tên bắn qua dinh Tống, hẹn với Nhạc Phi Man chờ một tháng sau, y lập trận sẽ giao chiến.
Ngột Truật y lời viết ngay một phong thư sai người bắn sang dinh Tống. Quân lượm được bức tiễn thư lập tức vào dâng lên Nhạc Nguyên soái.
Mặc cho quân Tống sốt ruột Hấp Mê Xi vẫn ngày đêm lo tập luyện quân sĩ, cố lập trận để lần này sẽ bắt cho được Nhạc Phi.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ năm mươi tám
Nhạc Vân kết nghĩa Hắc Man Long
Thích Phương bắn lén bị vong mạng

Trong lúc hai bên còn đang bày thế trận chờ ngày giao phong có tên tiểu Phiên chạy vào báo với Ngột Truật:

- Bẩm Chúa công, hiện trước dinh có một người đại Hán tự xưng là Vân Nam Hoa ngoại Đại vương, tên Lý Thuật Phủ, có dắt một người cháu ngoại tên Hắc Man Long muốn xin vào ra mắt.
Ngột Truật hỏi Hấp Mê Xi:
Người ấy là ai, đến xin ra mắt ta có việc chi vậy?
Hấp Mê Xi đáp:
- Lâu nay tôi thường nghe danh Lý Thuật Phủ là người thống lãnh một cõi phương Nam, tài cán ít ai bì, hôm nay y đến đây chắc có ý giúp ta đó, vậy chúa công hãy mời y vào xem sao.
Ngột Truật liền sai tiểu Phiên ra mời Lý Đại vương vào tiểu Phiên vâng lệnh ra bảo:
- Chúa công cho đòi Đại Vương vào trướng ra mắt.
Lý Thuật Phủ tức giận nghĩ thầm:
"Ngột Truật bất quá là một Hoàng tử bên Kim quốc còn ta đây là vương một cõi Vân Nam, sao hắn chẳng ra đây tiếp ta lại coi thường ta như vậy?"
Nghĩ rồi quay lại nói với Hắc Man Long:
- Cháu hãy đứng ngoài này chờ để cậu vào đó xem Ngột Truật bản lĩnh như thế nào cho biết, nếu hắn không lấy vương lễ đối xử với ta thì tội gì ta lại giúp đỡ hắn.
Hắc Man Long vâng lệnh đứng trước dinh chờ đợi, còn Lý Thuật Phủ vào trước trướng chấp tay vái chào và nói:
- Tôi xin ra mắt Hoàng tử.
Ngột Truật ngước mặt nhìn thấy Lý Thuật Phủ mình cao hơn trượng mặt xanh như chàm, tóc đỏ như son, tướng mạo vô cùng kỳ dị, liền bước xuống xích lại gần có ý đáp lễ và đo xem Lý Thuật Phủ cao hơn mình bao nhiêu cho biết. Chẳng dè Lý Thuật Phủ thấy Ngột Truật lườm lườm ngó mình lại thấy đối phương xáp sát tới ngỡ Ngột Truật muốn bắt mình liền giơ tay thoi Ngột Truật một quả ngã ngửa rồi chạy đại ra ngoài dinh, lên ngựa vung thương chạy tuốt.
Bọn Bình chương thấy vậy giục ngựa đuổi theo. Hắc Man Long quay ngựa lại hét lên như sấm nổ rồi vung chùy đánh chết một lượt năm sáu tên, số còn lại thất kinh chạy về không dám đuổi theo nữa.
Lý Thuật Phủ nói với Hắc Man Long:

- Thằng mọi Phiên ấy không phải là bậc hảo hán, ta đã có ý đến giúp nó, nó lại muốn bắt ta, ta phải đấm nó một thoi ngã ngửa mới tẩu thoát được.
Hắc Man Long nói:
- Cậu cháu ta đã lỡ đến đây rồi nếu thấy Kim Phiên không tốt thì sẵn đây ta xem thử thái độ của tướng Tống ra sao cho biết.
Cháu nghe nói Nhạc Phi có một người con tên Nhạc Vân võ nghệ cao cường và cũng biết chuyện lắm, vậy để cháu ra tỷ thí với hắn, nếu quả hắn tài hơn cháu thì cậu cháu mình cũng nên đầu Tống cho xong.
Lý Thuật Phủ gật đầu đáp:
- Cháu nói có lý lắm.
Rồi cậu cháu Lý Thuật Phủ dẫn một đội Miêu binh đến trước dinh Tống la ó om sòm. Hắc Man Long giục ngựa đến trước kêu lớn:
- Hỡi binh Tống, ta đây là Miêu đại Vương Hắc Man Long nghe đồn bên Tống có tên Nhạc Vân võ nghệ cao cường, hãy gọi hắn ra đây tỷ thí với ta, bằng không ta sẽ đánh thốc vào bắt hắn lập tức.
- Quân sĩ chạy vào báo:
- Nay có Miêu vương đến trước dinh ta khiêu chiến, nó lại gọi đích danh công tử Nhạc Vân bảo phải ra tỷ thí với hắn.
Nhạc Nguyên soái nghe báo vội gọi công tử Nhạc Vân vào bảo:
- Nay Miêu Vương đến khiêu chiến chắc có duyên cớ chi đây, vậy con hãy ra đó đối địch song phải tùy cơ ứng biến, nếu cần cũng nên thuyết phục đối phương, để thêm bạn bớt thù.
Công tử Nhạc Vân tuân lệnh lên ngựa vung chùy xông ra trước trận, trông thấy Miêu vương đầu tròn, mặt lớn, da đen, miệng rộng, mắt tròn đầu đội liên tử kim khôi, mình mang Ô kim giải giáp, cưỡi con ngựa đen, tay cầm hai trái thiết chùy to tướng, tuổi độ mười sáu, mười bảy, nhưng mình cao hơn trượng, hình dung cổ quái tướng mạo dị kỳ.
Nhạc Vân còn đang ngắm nghía, bỗng nghe Hắc Man Long hét lên như sấm:
- Ngươi tên chi, đã đốn đây sao không nói cho ta biết?
Nhạc Vân nhún vai đáp:
- Ta là đại công tử Nhạc Vân con của đại Nguyên soái Nhạc Phi

đây, còn ngươi vì duyên cớ gì đến đây và tên họ chi hãy nói cho ta rõ.
Hắc Man Long nói:
- Tiểu vương gia đây chính là cháu của Vân Nam Tổng lãnh Đại vương tên Hắc Man Long, chỉ vì đã lâu không thấy Tống Triều phong vương nên quyết đến giúp quân Kim Phiên để đoạt thiên hạ, ngờ đâu tên Ngột Truật không biết chiêu sĩ đãi hiền, nên định trở về, nhưng lại nghe bên Tống có ngươi võ nghệ cũng khá nên thuận đường ghé lại đây tỷ thí với ngươi vài hiệp cho biết tài cao thấp.
Nói rồi vung chùy giục ngựa lướt tới đánh Nhạc Vân, Nhạc Vân cũng múa song chùy đối địch. Hai tướng đánh nhau thật là xứng đôi vừa sức; bốn quả chùy nặng trăm cân chạm nhau vang lên nghe đinh tai nhức óc.
Cuộc giao phong tiếp diễn ngoài trăm hiệp vẫn chưa phân thắng bại, cả hai đều phục thầm tài sức nhau.
Nhạc Vân nghĩ thầm:
- "Thằng tiểu vương Miêu này giỏi thiệt, để ta dụ nó đến chỗ vắng vẻ hỏi cho biết nguyên do rồi tìm cách dụ hàng là hay hơn hết".
Nhạc Vân nghĩ rồi quay ngựa bỏ chạy kêu lớn:
- Miêu Man tử, ngươi dám theo ta lãnh ngón hồi mã chùy của ta không?
Hắc Man Long cười khẩy đáp:
- Ta lại sợ chi ngươi?
Vừa nói vừa giục ngựa rượt theo thẳng đến núi Phượng Hoàng, đến chỗ cây cối rậm rạp, Nhạc Công tử liền quay ngựa lại kêu:
- Hỡi tiểu Man vương, hãy dừng tay lại, ta có chuyện muốn tỏ cùng ngươi.
Hắc Man Long nói:
Nếu ngươi xét thấy mình không đủ sức thì chịu thua cho rồi còn muốn nói gì nữa?
Nhạc Vân mỉm cười nói:
- Ta đánh với ngươi đã quá nửa ngày, cũng thừa biết tài nghệ của nhau rồi, lẽ nào ta lại sợ ngươi? Hơn nữa nơi trướng hạ của gia gia ta thiếu chi hùng binh mãnh tướng, thậm chí Kim Phiên hơn sáu mươi vạn còn phải thua liểng xiểng huống hồ một mình

ngươi thống lãnh một cõi Vân Nam lẽ ra phải đem quân đến giúp Triều đình mới phải, sao lại vô cớ đánh nhau với ta, dẫu ngươi có giết được ta đi nữa cũng không chiếm được Trung Nguyên, trái lại ta giết ngươi thì cái chết của ngươi thật là đáng tiếc, nói tóm lại cuộc giao phong giữa ta và ngươi không có lợi tý nào cả. Vì thế ta dụ ngươi vào nơi vắng vẻ này lấy tình nghĩa hơn thiệt nói cho ngươi nghe, chớ nên gây thù kết hận làm gì cho nhọc sức.

Hắc Man Long nói:

- Triều đình đã biết cậu ta là Tổng Lãnh Vân Nam sao mấy năm nay không đến phong vương cho cậu ta?

Nhạc Vân đáp:

- Chỉ vì ngươi không rõ đó thôi, trải mấy năm qua quốc sự gian nan, Nhị Đế bị giam cầm nơi Phiên quốc, nay Chúa thượng được ngựa đất đưa qua sông nhưng lại bị Ngột Truất đem quân xâm lấn Trung Nguyên gây nạn binh đao mấy năm trời có rảnh đâu được để phong vương cho cậu ngươi? Còn ngươi quả là một người hào kiệt trong thế gian, ta nghe danh đã lâu, nay đặng gặp mặt nhau đây thật là vạn hạnh cho ta, ý ta muốn kết làm anh em, chờ lúc nào khôi phục lại Trung Nguyên gia gia ta sẽ tâu với Thánh thượng phong vương cho cậu ngươi, quyết không nuốt lời, chẳng hay tiểu Miêu vương nghĩ sao?

Hắc Man Long nói:

- Tôi cung nghe danh tiểu vương quân đã lâu, nay thấy rõ thật tiếng đồn chẳng sai, may thay hôm nay biết được lòng nhau thật là ba sinh hữu hạnh, song tôi e thấp cao khó sánh thôi.

Công tử nói:

- Đại trượng phu gặp được người ý hợp tâm đầu chớ nên nói lời ấy.

Sau đó hai người xuống ngựa bốc đất làm hương thề thốt với nhau kết làm anh em. Nhạc Vân lớn tuổi hơn làm anh, Hắc Man Long làm em.

Hắc Man Long nói với Nhạc Vân.

- Xin đại ca hãy về dinh trước đi để tiểu đệ trở về nói với Miêu Vương rồi sẽ đến thăm Nhạc nguyên soái.

Nói rồi hai người lên ngựa trở lại, Nhạc Vân thu quân về dinh đem hết việc kết giao với Hắc Man Long bẩm lại cho cha nghe.

Nhạc Nguyên soái mừng rỡ liền truyền chư tướng sắm sửa nghênh tiếp Lý Thuật Phủ.
Khi Lý Thuật Phủ thấy cháu mình cùng Nhạc Vân cưỡi ngựa đi bên nhau về đến giữa trận rồi giã biệt, nên lấy làm lạ hỏi:
- Cháu cùng Nhạc Vân tỷ võ như thế nào?
Hắc Man Long liền xuống ngựa đem sự việc nói rõ cho cậu mình nghe. Lý Thuật Phủ mừng rỡ, cùng với Hắc Man Long đến trước dinh Tống.
Quân sĩ chạy vào báo:
- Nay có Vân Nam Đại vương Lý Thuật Phủ cùng tiểu vương gia đến trước dinh xin vào ra mắt.
Nhạc Nguyên soái nghe báo vội truyền lệnh mở rộng cửa, dẫn hết chư tướng ra nghênh tiếp cậu cháu Lý Thuật Phủ vào dinh. Sau khi làm lễ ra mắt nhau, phân ngôi chủ khách mời ngồi.Nhạc Vân bước tới làm lễ ra mắt đại vương Lý Thuật Phủ. Hắc Man Long cùng làm lễ ra mắt Nhạc Phi và các vị Nguyên soái: Trương, Hàn, Lưu. Bốn vị Nguyên soái đều đồng thanh nói:
- Chúng tôi nghe danh đại vương đã lâu, hôm nay mới gặp mặt, thật là ba sinh hữu hạnh.
Lý Thuật Phủ nói: .
- Tôi cũng nghe tiếng bốn vị Nguyên soái hết lòng khôi phục giang sơn cho nhà Tống thật là kình khiên ngọc trụ, giá hải kim tương, đáng khen đáng phục!
Nhạc Nguyên soái liền truyền lệnh dọn yến thết đãi một mặt truyền lệnh khao thưởng tướng sĩ Vân Nam. Trong lúc ăn uống, Nhạc Nguyên soái nói với Lý Thuật Phủ:
- Xin đại vương hãy tạm lui về nước, vì nay Ngột Truật xâm phạm Trung Nguyên chưa tiễu trừ được sợ chúng thừa cơ dấy loạn tại Miêu quốc thì bất tiện lắm, đại vương phải chú tâm đề phòng mới được. Chờ cho bổn soái bình được Kim bang, rước Nhị Đế về triều rồi, bổn soái sẽ tâu với Thánh thượng thân hành đến Vân Nam phong Vương vị cho đại vương.
Lý Thuật Phủ mừng rỡ nói:
- Tôi kính vâng theo lời Nguyên soái dạy bảo.
Khi mãn tiệc rồi, hai bên từ biệt nhau, Nhạc Vân lưu giữ Hắc Man Long ở lại chuyện vãn một đêm cho thỏa tình ái mộ.
Sáng hôm sau, Lý Thuật Phủ vào từ giã Nhạc Nguyên soái trở

về. Nhạc Nguyên soái sai quân sắm sửa lương thảo, tặng vật đưa theo. Nhạc Vân cùng Hắc Man Long hai đàng bịn rịn nhau chẳng nỡ chia tay.
Hắc Man Long dặn Nhạc Vân:
- Lúc nào Nguyên soái xuống Vân Nam, hiền huynh hãy theo ra đó chơi.
Nhạc Vân gật đầu đáp:
- Vâng thế nào tôi cũng ra đó thăm hiền đệ.
Nói rồi hai người gạt lệ chia tay, Lý Thuật Phủ cùng Hắc Man Long dẫn Miêu binh trở về Vân Nam.
Nhạc Nguyên soái chờ đợi mười hôm nữa vẫn không thấy bên dinh Phiên động tĩnh gì cả, Nguyên soái nghĩ thầm:
- Không biết Kim Phiên nó bày trận gì mà lâu đến thế? Thôi để đêm nay ta đi xem cho biết.
Nghĩ rồi, Nguyên soái chờ cho tối trời dắt Trương Bảo lén ra khỏi dinh thẳng đến núi Phượng Hoàng, leo lên trên cây đứng xem tình hình bên dinh Phiên thì thấy độ trên trăm binh mã lập thành trận thế theo lưỡng điều trường và đầu đuôi cân đối và giáp với nhau, vì vậy gọi là "Kim Long giao vĩ trận .
Nhạc Nguyên soái còn đang đứng xem xét, bỗng nghe bên tại có tên bay qua vun vút. Nguyên soái thất kinh vừa quay đầu lại đã bị một mũi tên găm sâu vào bả vai.
Nhạc Nguyên soái rú lên một tiếng thất thanh, trong bóng tối, tên thích khách kia tưởng Nguyên soái chết rồi, hắn mừng rỡ rón rén trở về dinh.
Trương Bảo nghe Nhạc Nguyên soái la lên, bèn phi thân lên cây bế Nguyên soái xuống, nhổ mũi tên ra, cắt áo chiến bào băng lại rồi kề lưng cõng Nhạc Nguyên soái. Nhạc Nguyên soái vẫn bình tĩnh kề tai nói nhỏ với
Trương Bảo:
- Vết thương của ta cũng chưa đến nỗi nào, người hãy đỡ ta lên ngựa.
Trương Bảo đỡ Nguyên soái lên ngựa rồi hai người chầm chậm dắt nhau trở về dinh.
Sau khi Nhạc Nguyên soái được Trương Bảo dìu vào trướng, Nguyên soái lấy viên thuốc của Ngưu Cao cho ngày trước ra uống ngay, chỉ trong giây phút bình phục như xưa, xem như

không có việc gì xảy ra cả.
Nhạc Nguyên soái sai Trương Bảo ra đòi Thích Phương vào. Thích Phương nghe đòi thất kinh hồn vía song chẳng dám cưỡng lại, liền theo chân Trương Bảo vào trước trướng làm lễ ra mắt rồi run giọng hỏi:
- Chẳng hay Nguyên soái đòi tiểu tướng vào đây có việc chi sai khiến?
Nhạc Nguyên soái trầm giọng bảo:
- Thích Phương, ta thiết tưởng ngươi cũng là người có một bộ óc như ai chứ đâu phải vật vô tri, vô giác? Sao lại chẳng chút lương tâm? Lúc. ra đi đánh Động Đình hồ, bởi ngươi phạm quân lệnh nên mới phạt mấy chục côn, đó chỉ là thái độ công minh của người cầm quân, cớ sao ngươi cố chuốc oán quyết hại ta. Lần thứ nhất nếu không nhờ Ngưu Cao cứu thoát, tất nhiên tính mạng ta không còn, thế mà ta vẫn lấy đức đối xử với ngươi chỉ mong ngươi biết hồi tâm phục thiện, ngờ đâu hôm nay ngươi lại lén ám hại ta lần thứ hai.
Thường ngày ta đối với ai cũng chỉ dùng đức cảm hóa mọi người, còn việc trừng phạt chỉ là bất đắc dĩ thôi, nếu không vậy sao Vương Tá chịu chặt tay vào trại địch đem lại thắng lợi cho ta. Huống chi ta là chúa soái dẫu có đánh phạt ngươi bấy nhiêu cũng chưa phải là mối thù lớn, sao ngươi lại nuôi dưỡng trong người tấm lòng nham hiểm vậy? Tuy thế, hôm nay ta gọi ngươi vào đây cũng không phải là muốn sát hại ngươi mà để cho ngươi một phong thư, nội trong đêm nay ngươi phải lập tức đi đầu hậu quân đô đốc Vương Tuấn, vì ta nhắm chỉ có người ấy mới hợp lý tưởng của ngươi. Hãy đi cho mau, nếu để đến sáng mai, chư tướng hay ắt mạng ngươi không còn.
Thích Phương nghe Nhạc Nguyên soái nói một hồi không biết dùng lời lẽ chi đáp lại, cứ việc cúi đầu lặng lẽ rồi tiếp lấy phong thư tạ ơn lui ra.
Thích Phương về dinh gom góp tiền bạc rồi lên ngựa thoát ra khỏi dinh, chẳng may gặp phải Ngưu Cao đón lại trợn mắt hỏi:
- Đêm hôm tăm tối ngươi lại lén đi đâu?
Thích Phương nói:
- Tôi vâng lệnh Nguyên soái đi phục dịch quan hậu quân Đô đốc Vương lão gia, nếu tướng quân không tin hãy xem thư của

Nguyên soái đây thì rõ.
Ngưu Cao cau mày nghĩ thầm: "Ta vừa thấy hắn đi ra ngoài dinh rồi một lát hắn lại trở về trông ra vẻ lén lút. Chẳng bao lâu lại thấy Nguyên soái nằm trên lưng ngựa do Trương Bảo đưa về. Xét sự việc này chắc hắn có hành động bất lương gì đây chớ chẳng không. Bây giờ nếu để nó đi đầu tên gian thần ấy thì bất tiện thêm nữa".
Nghĩ đoạn, Ngưu Cao nạt lớn:
- Nếu quả ngươi vâng lời Nhạc Nguyên soái thì việc gì phải lén lút đi trong ban đêm thế này. Nhất định hành động của ngươi bề nào cũng có gian dối chi đây, vậy thì ngươi phải theo ta trở lại để ta hỏi Nhạc Nguyên soái cho rõ đã rồi ta mới cho đi.
Thích Phương nói:
- Nguyên soái đã bảo tiểu tướng phải đi nội trong đêm nay, sao Ngưu Đô thống lại cản?
Ngưu Cao hét:
- Thôi đừng xảo ngôn nữa.
Vừa hét vừa múa giản lướt tới đập liền, Thích Phương không kịp đề phòng bị Ngưu Cao đánh một giản bể óc nhào xuống ngựa chết tươi. Ngưu Cao lục trong mình Thích Phương lấy hết vàng bạc và phong thư đồng thời cắt lấy thủ cấp xách vào ra mắt, Nhạc Nguyên soái.
Nhạc Nguyên soái trông thấy nói:
- Thật ta quên lửng, không dè đêm nay nhằm phiên Ngưu đệ đi tuần nên hắn bị đánh chết, ấy quả là Thích Phương đã tới số rồi!
Ngưu Cao hỏi:
- Tại sao đại ca lại bảo hắn ra đi trong đêm tối vậy?
Nhạc Nguyên soái bèn đem việc Thích Phương bắn lén mình kể lại cho Ngưu Cao. Ngưu Cao cười gằn nói:
- Thế thì đệ đánh chết nó có oan ức gì đâu?
Nói rồi từ biệt Nhạc Nguyên soái lui ra đi tuần như cũ.
Sáng hôm sau Nhạc Nguyên soái thăng trướng đem việc Thích Phương kể lại cho chư tướng nghe, ai nấy đều thất kinh, kế nghe quân sĩ chạy vào báo:
- La Cang và Hích Tiên đã trấn đi mất rồi.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Chúng thấy Thích Phương chết rồi dù có ở lại cũng không hại

được ai nên mới trốn đi, thôi để chúng đi đâu thì đi đừng tìm kiếm làm chi?
Nói rồi sai đem thủ cấp của Thích Phương bêu lên làm lệnh trong một ngày rồi mới hiệp với cái thây chôn cất.
Bên dinh quân Phiên, Hấp Mê Xi lập trận đã xong vội vào bẩm cho Ngột Truật hay, Ngột Truật liền sai người đi hạ chiến thư. Nhạc Nguyên soái chấp thuận ngay và quyết định ngày mai ra phá trận.
Sau đó Nhạc Nguyên soái mời hết các Nguyên soái đến Trung quân thương nghị. Lúc bấy giờ binh mã của bốn vị Nguyên soái cộng hết được sáu mươi vạn. Nhạc Nguyên soái dự định cùng Trương Nguyên soái đánh phía bên phải, còn Hàn Nguyên soái và Lưu Nguyên soái thì đánh Phía bên trái; lại sai bọn Nhạc Vân, Nghiêm Thành phương, Dư Hóa Long, Hà Nguyên Khánh, La Diên Khánh, Ngũ Thượng Chí, Lục Văn Long, Trịnh Hoài, Trương Khuê, Trương Hiến, Trương Lập và Trương Dụng kết thành một đoàn nhắm ngay giữa trận đánh vào.
Nhạc Nguyên soái dự định đâu đó sẵn sàng, sáng hôm sau phát ba tiếng pháo rầm rộ kéo quân đi; đến trước trận, phân binh đánh thốc vào, không một chút do dự.
Đạo quân chính giữa gồm sáu trái chùy, sáu ngọn thương một mũi kích, ba cây thiết đồng côn lướt xông vào trận địa đánh phá tung hoành, khiến quân Phiên lòi ruột, nát óc, rú lên những tiếng thê thảm.
Trên trướng đài Kim Phiên vừa nổ vang lên một tiếng súng là tả hữu xông trận đều ào đến bủa vây. Nhạc Nguyên soái từ bên phải đánh vào vung cây lịch tuyền thương đụng ai đâm nấy. Mã Tiền Trương Bảo vung cây hỗn thiết côn, Mã Hậu Vương Hoành vung cây thục đồng côn như thiên thần xuất thế. Phía sau còn có Ngưu Cao, Thi Toàn, Trương Hiển và Vương Quới, bọn anh hùng này sắp hàng ngang đánh vào một lượt.
Phía bên trái trận có Hắc Nguyên soái tay cầm trường thương hai bên có đại Công tử và nhị Công tử yểm hộ, phía sau có Tổ Thắng, Tổ Đức cùng chư tướng đều như mình hổ đánh vào.
Người ta thấy bốn phương tám hướng đều có quân Kim bao vây dày đặc, vì trận này là trận Kim Long, phối hợp với hai trận trường xà lập thành nên đầu đuôi đều chiếu ứng trông như hai

ngọn đao bao vây dày mấy lớp, hễ đánh bạt lớp này thì lớp kia tràn tới; bốn phía đều là quân Phiên, chính giữa bốn vị Nguyên soái cùng chư tướng tả xông hữu đột, quả là một trận ác chiến chưa từng thấy.
Xin nhắc qua việc Kim Môn trấn Tiên Hành quan là Địch Lôi, từ ngày gặp Nhạc Nguyên soái hằng mong sao nhập được vào trướng hạ Nhạc Nguyên soái để lập chút công danh, ngặt không có người tiến dẫn, nay nghe Ngột Truật xâm phạm Trung Nguyên đang đánh với Nhạc Nguyên soái tại Châu Tiên trấn.
Địch Lôi nghĩ thầm:
"Lúc này mà không đi lập công còn đợi lúc nào nữa?"
Nghĩ rồi nai nịt chỉnh tề xách song chùy nhảy lên ngựa thanh tòng nhắm Châu Tiên trấn thẳng tiến.
Khi đến nơi hỏi ra mới hay Nhạc Nguyên soái đi phá trận Kim Phiên đã hơn một ngày một đêm mà chưa thoát ra được.
Địch Lôi vừa muốn vung chùy đánh thẳng vào trận bỗng thấy từ phía Nam có một vị thiếu niên anh hùng cưỡi ngựa phóng như bay đến.
Địch Lôi bước tới hỏi:
- Chẳng hay tướng quân tên họ chi đến đây có việc gì?
Thiếu niên đáp:
- Tôi là Phàn Thành, em vợ của Mạnh Bang Kiệt làm quan Đô Thống nơi trướng hạ; nay nghe quân Kim đang giao chiến với Nhạc Nguyên soái tại đây, nên muốn đến giúp sức với người, còn tướng quân tên họ là chi, có việc gì lại hỏi tôi?
Địch Lôi đáp:
- Tôi là Kim Môn trấn Tiên Hành quan họ Địch tên Lôi, chỉ vì lúc trước Nhạc Nguyên soái đuổi theo quân Kim tôi nhìn lầm mà xâm phạm đến người nên sợ hãi trốn đi, nay nghe Ngột Truật lại xâm phạm Trung Nguyên lần nữa, nên muốn đến đây lập công chuộc tội.
Phàn Thành nói:
- Nếu vậy thì hai ta xông đại vào trận trợ chiến đi.
Địch Lôi nói:
- Cũng được, song quân Phiên trùng trùng điệp điệp không biết Nhạc Nguyên soái ở chỗ nào mà đến.
Hai người còn đang thương nghị bỗng thấy phía trước có một vị

tướng quân cưỡi ngựa chạy bay đến. Người này nét mặt hồng hào, mắt phượng mi thanh cưỡi con huỳnh biểu mã, tay cầm cây thanh long yểm nguyệt đao, tuổi chưa đầy hai mươi. Hai tướng Phàn, Địch liền giục ngựa lướt tới hỏi:
- Chẳng hay tướng quân muốn đi đâu. Phía trước đây có quân Kim đón đường, xin tướng quân hãy dừng lại đã.
Người ấy đáp:
- Tôi họ Quan tên Linh xưa đã kết bạn với Nhạc Công tử, nay nghe Ngột Truật và Nhạc Nguyên soái giao chiến tại đây nên phải đến giúp sức, chẳng hay nhị là ai vậy?
Phàn Thành và Địch Lôi đều xưng tên và nói rõ ý định của mình.
Quan Linh nói:
- Thế thì tốt lắm, chúng ta hãy hợp lực đánh thốc vào trận đi.
Phàn Thành nói:
- Hai anh em tôi cũng tính như vậy, song quân Phiên đông như kiến, lại không biết trận thế ấy là trận gì, cần phải xông vào phía nào cho tiện nên hãy còn do dự.
Quan Linh nói:
- Đã là đại trượng phu thì cứ việc đường đường chính chính nhằm vào giữa trận đánh vào, hà tất phải biết là trận gì?
Hai người kia đều đồng ý, nói:
Nói vậy thật là chí lý.
Rồi cả ba hò nhau một lượt nhắm ngay giữa trận đánh vào chùy đánh, thương đâm, đao chém, quân Phiên ngăn đỡ không nổi bị giết rất nhiều vội chạy lên trướng đài bảo với Ngột Truật:
Hiện có thêm ba đứa tiểu Nam man đánh vào giữa trận mười phần lợi hại, các vị Bình chương chống ngăn không nổi bị giết rất nhiều, bây giờ ba đứa đã vào đến giữa trung dinh rồi.
Lúc ấy Ngột Truật đang ngồi trên trướng đài xem quân sư bài binh bố trận, nghe qua nổi giận giao cây cờ hiệu cho Hấp Mê Xi, xách búa xuống đài lên ngựa xông ra vừa gặp bọn Quan Linh liền nạt lớn:
- Ba đứa tiểu Nam man kia, chúng bay có mấy đầu mấy tay mà xông vào trận của ta?
Quan Linh trợn mắt quát:
- Tên Phiên nô kia ngươi không biết ta là ai ư? Ta chính là Đại Công tử Quan Linh con của Đại Đạo Quan Thắng ở Lương Sơn

Bạc đây, còn ngươi là ai hãy nói tên ra rồi chịu chết.
Ngột Truật thấy Quan Linh tuổi còn nhỏ mà tướng mạo đường đường trong lòng mười phần kính phục vội kêu nói:
- Này tên Nam man, ta đây chính là Đại Kim Quốc tứ Hoàng tử tên Ngột Truật đây, ta trông thấy ngươi tuổi còn nhỏ, tội gì bỏ thây giữa chiến trường, hãy đầu hàng để được ta phong vương, hưởng giàu sang phú quí chẳng hơn sao?
Quan Linh cười mỉa mai nói:
- Té ra ngươi là Ngột Truật đó sao? Thế thì thời vận ta tốt lắm nên mới vào trận đã gặp miếng mồi ngon nhất trần gian, hãy đem đầu lại đây dâng nạp cho mau để ta dùng nó làm lễ tấn kiến. Nhạc Nguyên soái.
Ngột Truật cả giận hét:
- Loài súc sinh, đừng có khoác lác hãy coi búa ta đây này.
Vừa hét vừa vung búa chém tới, Quan Linh đưa cây thanh long yểm nguyệt đao đánh hất ra rồi đánh với Ngột Truật ước chừng mười hiệp thì Địch Lôi và Phàn Thành cũng xáp vô trợ chiến.
Than ôi? một mình Ngột Truật đánh sao cho lại ba con cọp trên rừng mới xuống? Hai tay Ngột Truật đã rã rời, mồ hôi toát ra ướt cả áo, nhắm thế không xong liền quay ngựa chạy dài.
Trong cơn túng thế, Ngột Truất hoảng kinh không biết chạy đường nào, cứ chạy vòng trong trận, phía sau Quan Linh rượt theo bén gót.
Chỉ vì Ngột Truật chạy trước nên quân tướng Phiên chẳng dám cản đường thành thử ba người chạy quần rượt theo chém giết mãi làm cho trận thế tan hoang.
Bốn vị Nguyên soái bên trong trông thấy trận thế bỗng dưng tán loạn, liền thôi thúc chư tướng bốn phía phá tan thế trận địch, Quan Linh đang hứng chí cũng chém giết ác hệt, bỗng thấy Nhạc Vân vừa đến, mừng rỡ kêu lớn:
- Nhạc Vân đại ca, có Quan đệ đây này.
Nhạc Vân trông thấy Quan Linh lòng mừng khôn xiết nói lớn:
- Hiền đệ đến đây thật là đúng lúc, hãy ra sức giúp ta giết cho hết lũ Phiên nô này rồi ta sẽ dắt em đến ra mắt Nhạc nguyên soái.
Còn Phàn Thành sử dụng cây Tạm Kim Thương cũng vô cùng lợi hại, hễ mỗi thương thì mỗi đứa, trong lúc đang hứng chí, lại

gặp Mạnh Bang Kiệt liền kêu lớn:
- Anh ơi, có em là Phan Thành đến đây này.
Mạnh Bang Kiệt trông thấy mừng rỡ nói:
- Em đến trong dịp này thì may biết bao nhiêu, vậy thì hãy ráng mà lập công để ra mắt Nhạc Nguyên soái.
Còn Địch Lôi khi đánh vào giữa dinh Phiên gặp Nhạc Nguyên soái bèn kêu lớn:
- Nhạc Nguyên soái ôi, tiểu tướng đây chính là Địch Lôi ở Kim Môn trấn vì lỗi lầm nên phạm đến hổ oai, nay đến đây quyết giúp Nguyên soái để lập công chuộc tội.
Nhạc Nguyên soái ôn tồn đáp:
- Tướng quân hãy ra sức giết sạch bọn Kim Phiên để lập công với triều đình, đặng hưởng tước lộc.
Địch Lôi vâng lệnh nỗ lực bình sinh đánh phá quân Phiên làm chúng thất kinh hồn vía, lúc ấy Lưu Kỳ nói với Nhạc Nguyên soái:
- Tôi xin kiếu từ Nhạc Nguyên soái đây.
Nói rồi xua quân đánh thẳng ra trận đi mất, không ai biết đi đâu và chính Nhạc Nguyên soái cũng không biết duyên cớ chi.
Lại nhắc đến Nhạc Vân, Nghiêm Thành Phương, Hà Nguyên Khánh cùng Địch Lôi, tám trái chùy nặng ngàn cân giơ lên giáng xuống như trời giáng hạ, tóe ra nhiều tia lửa như sấm chớp bủa giăng, giết quân Phiên thây nằm như núi, máu chảy thành sông. Một trận này làm cho Ngột Truật thua to không còn đủ sức chống ngăn phải bỏ dinh trại mà chạy.
Chạy riết được hai mươi dặm, trông thấy quân Tống đuổi theo đã xa dần, nhưng lại thấy đội quân phía trước bỗng dưng la hét vang lên. Té ra Nguyên soái Lưu Kỳ kéo binh đi đường tắt đến đó đốn cây bỏ ngổn ngang đầy đường làm cho quân Phiên vượt qua rất khó khăn.
Lúc ấy hai bên đường đều có quân mai phục, thình lình tiếng pháo nổ vang, phục binh hai bên dấy lên một lượt bắn tên ra như mưa, đội quân chạy trước của Kim Phiên chết gục như rạ. Ngột Truật thất kinh truyền lệnh chạy tạt sang phía phải.
Chạy riết độ vài mươi dặm nữa bỗng nghe đạo binh chạy trước ré lên. Ngột Truật hỏi duyên cớ, tiểu Phiên đáp:
- Phía trước đây là Kim Ngưu Lãnh cao ngất, vách đá dựng

đứng, binh mã đông đảo như thế này không thể vượt qua được.
Ngột Truật biến sắc mặt, xuống ngựa bước đến quan sát thì quả nhiên vô cùng nguy hiểm.
Ngột Truật vừa muốn tìm đường khác tẩu thoát, bỗng nghe phía sau có tiếng la hét vang lừng, quân Tống đuổi theo đã gần đến.
Than ôi? Quả là hoàn cảnh tiến thoái lưỡng nan, Ngột Truật than thầm:
- Ta thống lãnh đại binh hơn sáu mươi vạn qua đây tính thâu đoạt Trung Nguyên, ngờ đâu hôm nay binh chết tướng mất, ta còn mặt mũi nào về đến nước Phiên?
Nghĩ rồi sa nước mắt ngửa mặt lên trời hỏi:
- Thế thì trời đã muốn dứt ta rồi!
Vừa nói vừa nghiêng mình lấy đà đập đầu vào vách đá tự vẫn, nhưng lạ thay, trong lúc trời mây quang đãng lại nghe thấy một tiếng sấm nổ chát tai, vách đá bỗng dưng đổ nhào, Ngột Truật vẫn ngồi yên vô sự, trước mắt lại thấy mở ra một con đường rộng thênh thang.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
hồi thứ năm mươi chín
Hấp Mê Xi vào Tống gặp Tần Cối
Đạo Duyệt ngâm kệ báo thiên cơ

Tất cả những chuyện kỳ lạ ấy hiện ra trước mắt Ngột Truật nhưng y vẫn cứ tưởng như một giấc mơ!
Quân Phiên lúc bấy giờ chỉ còn độ sáu bảy ngàn người thấy vậy mừng rỡ kẻo nhau chạy cho nhanh. Khi qua khỏi núi thì lại xảy ra một việc lạ lùng hơn nữa, nghĩa là mấy vách đá kia vùng dựng đứng lại như cũ, binh Tống rượt theo đến đây đã bị cản lại, một số lớn quân Phiên không qua kịp, bị quân Tống giết như chẻ dưa, chém chuối.
Ngột Truật đứng trên núi trông thấy quân sĩ của mình chết thảm thiết như vậy, đôi dòng lệ tuôn xuống như mưa.
Ngột Truật nhìn đám tàn quân còn lại cất tiếng than:

- Sáu bảy mươi vạn binh mã mà nay còn lại không đầy bốn năm ngàn thì còn mặt mũi nào về trông thấy Kim Vương?
Than rồi, rút gươm đeo ra tự vẫn. Hấp Mê Xi đứng một bên lẹ tay ôm Ngột Truật lại còn chư tướng giật gươm.
Hấp Mê Xi khuyên:
- Việc chiến trận thắng bại là lẽ thường, sao Chúa công lại quẫn chí như vậy? Nay ta cứ việc tạm lui về nước đặng chỉnh tu binh mã, rồi sẽ trở qua Trung Nguyên để báo thù.
Đang lúc khuyên giải, bỗng từ trong rừng xuất hiện một chàng thư sinh, ra vẻ tiên phong đạo cốt, dáng điệu phi phàm, bước ra lễ phép vái chào Ngột Truật rồi nói:
- Cần gì Hoàng tử phải ra sức đánh phá làm chi cho mệt lại hao binh tổn tướng? Hoàng tử nên biết rằng, hễ trong triều gian thần lộng hành thì không khi nào đại tướng bên ngoài có thể lập công được.
Ngột Truật nghe nói vùng nhớ như sáng mắt ra, liền vái thư sinh và nói:
- Tôi mong ơn tiên sanh dạy bảo, chẳng hay tiên sinh tên họ là chi?
Người ấy mỉm cười đáp:
- Ta muốn tin cho ngươi biết rồi đây họa sẽ đến với Nhạc Phi một ngày không xa, lời nói của ta theo ý trời đã định hà tất phải để tên họ làm gì?
Nói rồi từ biệt Ngột Truật biến mất dạng ngay. Ngột Truật yên trí truyền quân tạm đóng dinh, đắp lò nấu cơm ăn uống.
Hấp Mê Xi nói:
- Nay trời khiến người ấy đến chỉ đường đi cho ta, vậy Chúa công hãy về ải trước, còn tôi lén vào Lâm An tìm cho được Tần Cối nhờ hắn lập kế hãm hại Nhạc Phi. Hễ Nhạc Phi mất rồi thì lo chi không lấy được giang san nhà Tống?
Ngột Truật mừng rỡ nói:
- Thế thì để ta viết một phong thư, cho quân sư mang đến đó trao cho Tần Cối. Nói rồi lấy bút nghiên thảo một phong thư rồi lấy sáp bao lại như viên thuốc, giao cho Hấp Mê Xi và dặn.
- Quân sư có đi thì phải cẩn thận nhé?
Hấp Mê Xi đáp:
- Xin Nguyên soái chớ lo, tôi vào đó sẽ tùy cơ ứng biến. Nói rồi

cất viên sáp bọc thư vào mình, từ giã Ngột Truật lén vào vào Lâm An.
Nhắc qua chuyện Nhạc Nguyên soái sau khi chiến thắng kéo binh trở về đóng dinh tại Kim Ngưu Lãnh, một mặt dâng biểu về triều báo tiệp, một mặt khao thưởng ba quân, đồng thời thôi thúc lương thảo chuẩn bị lực lượng để đánh qua Kim Quốc.
Còn Hấp Mê Xi sau khi từ giã Ngột Truật, lập tức thay đổi y phục giả dạng người Biện Kinh, tìm đến Lâm An.
Đến nơi, Hấp Mê Xi hay tin Tần Cối cùng Vương thị đang đi du ngoạn tại Tây Hồ, Hấp Mê Xi lần đến, trông thấy hai vợ chồng Tần Cối đang ở dưới thuyền ăn uống thưởng ngoạn.
Hấp Mê Xi cất tiếng rao:
- "Ai mua thuốc hoàn bao sáp không?".
Cứ như thế Hấp Mê Xi đi qua đi lại rao mãi, Vương thị nghe rao, ngước mặt lên ngó rồi quay lại nói với Tần Cối:
- Tướng công, sao thiếp xem người bán thuốc bao sáp kia giống hệt quân sư Hấp Mê Xi vậy?
Tần Cối chú ý quan sát hồi lâu rồi reo lên:
- Phải rồi? Phải rồi!
Liền sai gia nhân gọi lên, gia nhận vâng lệnh chạy ra đứng trước mũi thuyền, kêu lớn:
- Hỡi tên bán thuốc bao sáp kia, hãy đem thuốc xuống đây cho mau, Thái sư ta muốn mua.
Hấp Mê Xi vội vã bước xuống quì trước mũi thuyền, Tần Cối hỏi:
- Thuốc bao sáp của ngươi trị bịnh gì đó? Ta có chứng hay đau bụng, thuốc có thể trị được không?
Hấp Mê Xi đáp:
- Thưa Thái sư, thuốc bao sáp của tôi chữa bệnh đau bụng rất thần hiệu song phải chữa cho mau, nếu để chậm trễ thì không công hiệu.
Tần Cối nói:
- Thế thì hay lắm, hãy bán cho ta một viên.
Vừa nói vừa lấy ra mười lượng bạc trao cho Hấp Mê Xi Hấp Mê Xi lấy viên thuốc có đựng lá thư của Ngột Truật trao cho Tần Cối rồi từ tạ ra đi.
Hấp Mê Xi đi rồi, Tần Cối bẻ hoàn thuốc bao sáp ra thấy rõ ràng là bức thư Ngột Truật viết cho Tần Cối đại để trách móc Tần Cối

sao lại quên lời thề thốt ngày xưa để cho y bị thảm bại với Nhạc Phi. Ngột Truật hứa rằng, nếu Tần Cối có thể một tay lấy được thiên hạ nhà Tống rồi thì tình nguyện sẽ phân chia cương giới.
Xem thư xong, Tần Cối trao cho Vương thị xem và nói:
- Tứ Hoàng tử Ngột Truật muốn ta phải mưu hại cho được Nhạc Phi, vậy phải làm sao bây giờ?
Vương thị nói:
Tướng công làm quan Thái sư, chưởng quản hết quần thần, thì một việc nhỏ mọn như vậy há lại không làm được sao? Vả chăng việc phục rượu độc ngày trước đã bại lộ, nếu để chúng diệt được Kim Bang rồi công lao to tát Ngưu Cao về triều sẽ tra cứu việc ấy, tất nhiên cả nhà ta không thoát khỏi đại họa. Chi bằng bây giờ đừng phát lương cho chúng nữa lấy cớ muốn nghị hòa với Kim Quốc, bảo Nhạc Phi thu binh về Châu Tiên trấn nghỉ ngơi, rồi sẽ lo tìm kế hãm hại cha con hắn đi là xong.
Tần Cối gật đầu khen: Phu nhân nói thật chí lý.
Vội khiến gia nhân chèo thuyền vào bờ, dắt nhau trở về vương phủ.
Còn Hấp Mê Xi trao được phong thư cho Tần Cối rồi, lòng đầy hy vọng trở về dinh ra mắt Ngột Truật và nói:
- Tôi vào đó gặp vợ chồng Tần Cối đang du ngoạn tại Tây Hồ, tôi có trao thư, chắc thế nào Tần Cối cũng lo mưu kế cho chúa công thâu đoạt Tống triều, vậy thì nay chúng ta hãy tạm lui về rồi sai người sang do thám để theo dõi việc làm của Tần Cối.
Ngột Truật nghe lời truyền nhổ trại dẫn đám tàn binh trở về nước .
Lúc ấy Nhạc Nguyên soái đóng binh tại Cao Sơn Lãnh cứ lo điều binh dưỡng mã chuẩn bị sẵn sàng để đánh thẳng qua Huỳnh Long Phủ mong rước Nhị Đế về. Nhạc Nguyên soái đoán chắc ngày ca khúc khải hoàn không xa lắm, ngặt vì không thấy lương thảo phát ra, không biết vì lý do gì.
Vừa muốn sai người đi thôi thúc lương thảo, bỗng nghe quân vào báo có thánh chỉ đến.
Nhạc Nguyên soái cùng với các Nguyên soái kia ra ngoài dinh tiếp chỉ. Khâm sai mở chiếu ra đọc, mới hay thánh thượng buộc Nhạc Phi phải thu binh về Châu Tiên trấn nghỉ ngơi dưỡng binh chờ qua mùa thu lúa mùa gặt hái xong, lương thảo đầy đủ sẽ

xuất quân đánh Kim Phiên!
Nhạc Nguyên soái tiễn đưa khâm sai rồi cùng Hàn Nguyên soái trở Về dinh thương nghị.
Hàn Nguyên soái nói:
- Đại nguyên nhung chỉ có mười vạn binh mã phá tan trăm vạn tinh binh của Kim Phiên đâu phải là việc dễ? Thế mà hôm nay vừa thành công, đáng lẽ nhân cơ hội phát lương ra thêm để thừa cơ đánh cho quân Kim thất điên bát đảo để đón Nhị Đế về triều mới phải, chứ sao lại buộc Nguyên nhung phải thu binh về Châu Tiên trấn là nghĩa lý gì? Chắc là trong triều có gian thần mọc lên rồi, nó sợ đại tướng bên ngoài lập công, nên mới tìm cách ngăn trở. Xin Nguyên nhung hãy suy nghĩ đã, chớ có hồi binh mà bỏ lỡ cơ hội tốt này uổng lắm.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Phàm có mệnh vua, chiếu triệu thì phải đi cho mau, chớ nên tham lập công, thành ra nghịch chỉ.
Hàn Nguyên soái nói:
- Lời xưa có nói: tướng ở cõi ngoài cần phải tùy cơ ứng biến, đôi khi cũng không nên nhất thiết tuân theo mệnh vua. Nay quân Kim nhuệ khí đã hết, quân ta không Bắc tiến lúc này còn đợi lúc nào nữa? Cứ theo ngu ý của tôi tôi thì một mặt sai người thôi thúc lương thảo, một mặt tiến quân đánh thốc qua Huỳnh Long Phủ tiêu diệt Kim Bang, phò Nhị Đế trở về, chừng ấy công trạng chẳng lẽ lại không đủ để chuộc tội sao?
Nhạc Nguyên soái nói:
- Chỉ vì chư vị Nguyên soái chưa rõ lòng tôi đó thôi. Từ lúc tôi đâm chết tiểu Lương Vương trốn nạn về nhà gặp phải lúc mùa màng mất mát, đạo tặc bốn phương nổi dậy, Dương Ma nổi lên tại Động Đình hồ có sai Vương Tá đến mời tôi, tuy tôi không đi song cũng kết bạn với Vương Tá nên sau này mới có việc chặt tay đền ơn nghĩa. Lúc ấy mẹ tôi sợ tôi lầm lỡ nên thích trên lưng tôi bốn chữ "Tận trung báo quốc". Vì vậy suốt đời tôi chỉ có thể lo báo quốc cho tận trung mà thôi. Nay đã có thánh chỉ của triều đình, thì dù cho có tên gian thần nào lộng quyền đi nữa tôi cũng không thể không tuân được.
Nói rồi truyền lệnh nhổ trại lui binh. Nhạc Nguyên soái cho nổ lên một tiếng pháo lệnh, tức thì mười ba đạo binh mã phân làm năm

đội, rầm rộ kéo về Châu Tiên trấn.
Binh sĩ cứ theo chỗ cũ đóng mười ba tòa đại dinh, ngày đêm thao luyện, chờ qua mùa thu sẽ tiến quân diệt Kim Phiên.
Nhạc Nguyên soái gọi Nhạc Vân vào dặn bảo:
- Hiện nay trong điều gian thần đã lộng quyền nên chỉ muốn an lạc một cõi không muốn dựng bình chinh phạt Bắc Phiên để rước Nhị Đệ về. Vậy con hãy nhân cơ hội này cùng Trương Hiến về nhà thăm mẹ con và dạy dỗ mấy đứa em cho tinh thông võ nghệ. Lúc nào cha cần đến, sẽ cho ngươi về gọi.
Nhạc Vân và Trương Hiến từ biệt Nhạc Nguyên soái, bước ra từ giã Quan Linh, Nhạc Vân nói:
- Trước kia hiền đệ đã giúp ta con ngựa báu, nay ta về nhà không dùng nó nữa nên xin trả lại cho hiền đệ. Bây giờ chúng ta tạm chia tay, ngày sau sẽ tương hội.
Quan Linh lãnh con ngựa xích thố, hai hàng nước mắt rưng rưng, theo tiễn chân Nhạc Vân và Trương Hiến hơn mười dặm đường mới biệt nhau trở lại.
Nhạc Vân cùng Trương Hiến dắt nhau trở về Thang âm huyện.
Một hôm, Nhạc Nguyên soái đang đàm luận với các vị Nguyên soái, sực nhớ tới Trương Bảo liền nói:
- Trương Bảo trước kia chính là gia . nhân của Lý thái sư người cho theo tôi cho có bạn và để tìm chỗ xuất thân. Từ bấy lâu nay hắn đã bao phen khổ chiến, công lao của hắn chắc quý vị cũng không lạ gì. Nay mong ơn Thánh thượng cho tôi ở không thong thả tại chốn này, tôi muốn hắn đến đất Hào Lương làm chức Tổng binh, chẳng biết có xứng đáng không?
Các vị Nguyên soái đều đồng thanh nói:
- Sao đại Nguyên nhung lại nói vậy? Trương tướng quân đã lập nhiều công lớn dù cho chức gì to lớn hơn nữa cũng xứng đáng, huống hồ làm chức Tổng binh.
Nhạc Nguyên soái liền lấy bằng sắc viết tên họ và chức tước cho Trương Bảo, Nguyên soái căn dặn:
- Ngươi hãy về dắt vợ con ra đó nhậm chức.
Trương Bảo nói:
- Thật tình tôi không muốn làm quan, xin tình nguyện ở đây hầu hạ Nguyên soái mà thôi.
Nguyên soái nói:

- Ngươi nói thế sao được. Phàm con người ở đời cần phải lo xuất thân mới đáng là trang nam tử, ngươi phải đi đi chớ nên từ chối.
Thấy Nhạc Nguyên soái đã nhất quyết, Trương Bảo nói:
- Nguyên soái đã bảo tôi thì tôi phải đi, song nếu tôi làm không được thì tôi sẽ trở về hầu hạ Nguyên soái. Nhạc Nguyên soái mỉm cười nói:
- Miễn ngươi hết lòng lo việc nước là được rồi, có việc chi mà làm không được?
Trương Bảo tạ ơn Nhạc Phi cùng liệt vị Nguyên soái ra đi.
Trương Bảo đi rồi, Nhạc Phi cho gọi Vương Hoành vào bảo:
- Ta muốn cho ngươi đi làm chức Tổng binh, chẳng biết ngươi có bằng lòng không?
Vương Hoành nghe nói vội quì xuống bẩm:
- Tôi là kẻ dốt nát thô lỗ, chỉ biết hầu hạ Nguyên soái mà thôi, nếu Nguyên soái bảo tôi làm quan, tôi e không đảm đương nổi.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Ngươi đã nhất quyết, ta không ép ngươi làm gì.
Vương Hoành mừng rỡ tạ ơn rồi đứng dậy vòng tay hầu một bên. Mấy vị Nguyên soái thấy vậy lên tiếng khen:
- Những kẻ thủ hạ của đại Nguyên nhung toàn là những tay trung nghĩa, hèn chi Ngột Truật mang thảm bại cũng phải.
Còn đang đàm luận với nhau bỗng nghe có thánh chỉ đến; các vị Nguyên soái đồng ra nghênh tiếp vào dinh. Thiên sứ mở chiếu ra đọc:
- Nay trẫm truyền cho Nhạc Nguyên soái đóng binh tại Châu Tiên trấn còn các vị Nguyên soái và mấy vị Tiết Đạt sứ ai về trấn nấy, chờ khi lương thảo đầy đủ sẽ khởi binh.
Các vị Nguyên soái cùng các Tiết Đạt sứ đến dinh từ tạ Nhạc Nguyên soái rồi phân nhau thu binh ai về trấn nấy.
Rồi từ đó Nhạc Nguyên soái ở tại Châu Tiên trấn ngày đêm lo thao luyện binh mã, lại khiến quân sĩ làm ruộng tỉa bắp trồng khoai, chờ đợi thánh chỉ ban ra sẽ kéo binh đi đánh Bắc Phiên.
Ngờ đâu Tần Cối lại tâu với Thánh thượng sai sứ sang Kim Quốc nghị hòa.
Thời gian lặng lẽ trôi qua, hôm ấy Nhạc Nguyên soái đang ngồi trong trướng xem binh thư, bỗng nghe quân vào báo có thánh

chỉ ra. Nhạc Nguyên soái vội vàng bước ra nghênh tiếp.
Thiên sứ mở chiếu ra đọc mới hay triều đình đã nghị hòa với Kim Phiên rồi, nay triệu Nhạc Phi thu quân trở về kinh đặng gia phong quan chức.
Nhạc Phi tạ ơn tiễn đưa sứ trở về rồi vào trướng nói với các chư tướng:
- Nay Thánh thượng triệu ta trở về kinh, chẳng lẽ ta dám nghịch chỉ, nhưng tại Triều hiện nay gian thần lộng hành, không biết ta về đó lành dữ như thế nào chưa đoán trước được, vậy ta để đại binh lại đây chỉ về triều một mình tâu với Thánh thượng cho phép ta đi đánh Bắc Phiên để rước Nhị Đế về. Nếu thánh thượng nghe theo lời ta thì chẳng nói làm chi, bằng không nghe thì chắc chắn sẽ xảy ra nhiều điều bất tiện. Nếu ta có bề gì thì các chư đệ phải hết lòng vì nước báo thù, rửa hận, rước cho được Nhị Đế về triều dù ta có thác cung ngậm cười nơi chín suối.
Chư tướng nói:
- Xin Nguyên soái chớ vội về kinh trong lúc này nguy hiểm lắm.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Vẫn biết vậy, nhưng đã làm tôi không thể không tuân mệnh vua.
Còn đang đàm luận, lại nghe quân báo có nội sứ đệ kim bài ra thôi thúc Nhạc Nguyên soái lên đường.
Nhạc Phi vừa mới tiếp xem đã nghe quân báo có kim bài đến nữa, rồi không đầy một giờ Nhạc Nguyên soái tiếp luôn mười đạo kim bài như thế.
Nội sứ nói:
- Thánh thượng dạy Nguyên soái phải về cho mau, nếu còn chậm trễ, tất nhiên nghịch chỉ đó.
Nhạc Nguyên soái không nói năng gì hết, vội vào trướng gọi Thi Toàn và Ngưu Cao vào nói:
- Nay ta giao ấn lại cho chư đệ, hãy chấp chưởng binh quyền cho ta. Chư đệ phải cho hết lòng đừng để quân sĩ nhiễu hại dân gian, phải làm sao xứng đứng là các hiền đệ của ta.
Nói rồi lấy ấn soái giao cho hai người, đồng thời chọn bốn tên gia tướng với Vương Hoành sắm sửa lên đường.
Chư tướng cùng ba quân đều ra khỏi dinh khóc lóc tiễn đưa

Nguyên soái. Nhạc Phi phải lấy lời ngon ngọt an ủi một hồi rồi mới lên ngựa ra đi. Lúc ấy dân chúng tại Châu Tiên trấn đều cõng con, dắt vợ chạy ra đón đường, khóc kể vang trời xin Nguyên soái ở lại.
Nhạc Phi thấy vậy rưng rưng nước mắt, nói với dân chúng:
- Xin bà con chớ nên quyến luyến; vì Thánh thượng phát luôn mười đạo kim bài triệu về, lẽ nào ta lại dám trái mệnh vua? Tuy vậy, ta hứa sẽ trở lại đây để lo việc dẹp yên Bắc quốc rước Nhị Đế về xây đựng Trung Quốc cho hùng mạnh, đem lại sự an ninh cho toàn dân.
Dân chúng không biết nói sao, đành mở đường cho Nguyên soái đi, nhưng ai nấy đều khóc sướt mướt.
Chư tướng theo tiễn đưa Nhạc Phi được một quãng xa, Nguyên soái quay lại nói:
- Thôi các chư tướng hãy về đi để ta đi kẻo trễ?
Chư tướng rưng rưng nước mắt đứng nhìn theo Nhạc Nguyên soái cho đến khi khuất dạng mới chịu kéo nhau trở lại.
Nhạc Nguyên soái cùng Vương Hoành dắt bốn tên gia tướng rời khỏi Châu Tiên trấn nhắm Lâm An đi riết, chẳng mấy hôm đã đến Qua Châu, bỗng thấy quan dịch ra đón Nguyên soái vào công xá và bẩm:
- Hôm nay gió to sóng lớn, Nguyên soái không thể nào qua sông Dương Tử được đâu, vậy Nguyên soái hãy ở lại đây nghỉ đỡ một đêm rồi sáng mai sẽ lên đường.
Nói rồi dịch quan vội vã đi sắm sửa dọn cơm tối cho Nhạc Nguyên soái dùng. Sau đó đưa Nguyên soái vào phòng nghỉ ngơi còn Vương Hoành cùng bốn tên gia tướng nghỉ phòng ngoài.
Đêm ấy Nhạc Phi cảm thấy trong mình bứt rứt không yên. Trong khi trằn trọc Nhạc Phi vùng đứng dậy trong lòng đầy kinh hãi, mở cửa nhìn ra ngoài cánh đồng trống. Dưới bóng trăng lờ mờ, Nhạc Phi trông thấy hai con chó mực đang ngồi đấu mỏ nói chuyện với nhau, lại thấy có hai người ở trần đứng dựa một bên. Nhạc Phi lấy làm lạ lẩm bẩm:
"Chó sao lại biết nói? Thật là một việc quái gở"
Còn đang ngạc nhiên, bỗng thấy dưới sông Dương Tử sóng gió nổi lên ầm ầm, sấm sét bủa giăng sáng trời, từ dưới sông trườn

lên một con quái vật gần giống như rồng, nhưng không phải rồng, chờn vờn nhảy tới chộp vào ngực Nhạc Phi. Nhạc Phi thất kinh vùng té ngửa ra, giật mình thức dậy mới biết là chiêm bao, mồ hôi toát ra ướt cả mình. Lắng tai nghe thì lúc ấy trống đã điểm canh ba, Nhạc Phi nghĩ thầm:
- Điềm chiêm bao này lạ thật. Trước kia ta nghe Hàn Nguyên soái bảo tại chùa Kim San có ông Đạo Duyệt hòa thượng biết được việc quá khứ, vị lai, để ngày mai ta đến đó nhờ ông.ta đoán xem điềm chiêm bao này lành dữ thế nào cho biết.
Sáng hôm sau, Nhạc Phi gọi Vương Hoành vào bảo sắm sửa lễ vật nhang đàn rồi trao cho viên quan phục dịch một lượng bạc nhờ hắn sắm sửa một chiếc thuyền đưa qua chân núi Kim San. Đến nơi, Nguyên soái bảo bốn tên gia tướng ở lại giữ thuyền rồi dắt Vương Hoành lên núi vào đại điện, thắp hương lạy Phật, đoạn dắt nhau ra phương trượng.
Khi Nguyên soái vừa bước đến bên cửa đã nghe phía sau có tiếng ngâm:

"Khổ hài mang mang vị hữu nhai,
Đồng quân hà tất luyến trần ai.
Bất như lão mích hồi đầu ngạn,
Miễn phước phong ba nhất đán tai!"

Nhạc Nguyên soái nghe ngâm thầm khen:
- Lão Hòa thượng này quả thật đức hạnh cao dày, giọng ngâm của người có ý khuyên ta tu hành thoát mùi trần tục. Nhưng người có ngờ đâu, trong mình ta đang mang một sứ mệnh của quốc gia dân tộc làm sao trấn tránh nhiệm vụ cao cả ấy được?
Đang suy nghĩ bỗng thấy một tên đạo đồng từ trong bước ra, vòng tay bẩm:
- Thầy tôi dạy mời Nguyên soái vào trong.
Nhạc Nguyên soái liền theo tên đạo đồng bước vào phương trượng. Đạo Duyệt vừa trông thấy, vội vàng bước xuống thiền sàng, chắp tay làm lễ nói:
- Nguyên soái đến vãn cảnh chùa, mà bần tăng không hay biết để ra đón rước, thật đáng tội.

Nhạc Nguyên soái nói:
- Năm trước tôi lên núi Lịch Tuyền bái kiến lệnh sư, người có dặn tôi mười năm sau sẽ được gặp thầy, nay đúng mười năm rồi, quả nhiên đúng như lời người mách bảo. Nay tôi đến đây chỉ vì đêm qua nghỉ tại dịch xá bỗng thấy một điềm chiêm bao rất kỳ dị, chẳng biết lành dữ thế nào nên mới đến nhờ thầy giải giùm.
Đạo Duyệt nói:
Phàm kẻ có đại chí ít khi nằm chiêm bao, mà một khi đã nằm chiêm bao thì rất ứng nghiệm, song chẳng biết Nguyên soái thấy gì xin nói cho bần tăng rõ.
Nhạc Nguyên soái bèn đem chiêm bao khi hôm nói rõ đầu đuôi cho Đạo Duyệt nghe, Đạo Duyệt nói:
- Chiêm bao như vậy rất dễ đoán. Hai con chó ngồi ngang nhau nói chuyện có nghĩa là hai chữ "khuyển đứng hai bên, chữ ngôn chính giữa quả là chữ "ngục" chẳng sai. Còn hai người trần đứng hai bên tức là hai kẻ bị chung số phận với Nguyên soái. Còn dưới sông bỗng dưng sóng gió nổi lên lại có con quái vật nhảy đến chụp tức là có đứa gian thần thừa cơ hội mưu tâm hãm hại Nguyên soái, tôi e phen này Nguyên soái khó tránh khỏi ngục hình đó, xin Nguyên soái phải cẩn thận lắm mới được.
Nhạc Nguyên soái nói:
- Tôi đã vì nước đánh Nam dẹp Bắc, công trạng biết bao nhiêu lê nào triều đình đã không phong thưởng lại gia hình?
Đạo Duyệt nói:
- Nguyên soái còn lạ gì thói thường, được chim bẻ ná, được cá quên nơm. Từ xưa đến nay, hễ gặp hoạn nạn thì chung lo chứ đến khi hưởng lạc thì khó mà chung hưởng, chi bằng Nguyên soái hãy mai danh ẩn tích, bảo trọng lấy thân là thượng sách trong lúc này.
Nhạc Phi nói:
- Nhờ ơn thầy mách bảo tôi rất đội ơn, song tôi đã dốc lòng quyết chí thôn tính Bắc Phiên khôi phục lại Trung Nguyên thì dù gặp phải trở ngại đến đâu tôi cũng không bao giờ thay lòng đổi dạ, xin thầy đừng khuyên nhủ nữa vô ích.
Nói rồi đứng dậy cáo từ ngay. Đạo Duyệt bước theo Nhạc Nguyên soái đưa theo ra khỏi cửa chùa.

Vừa đi vừa ngâm bài kệ:

"Phong ba đình thượng lãng thao thao,
Thiên vạn lưu tâm bà đã lao.
Cẩn tị đồng chu sánh ác ý,
Tương nhân thôi lạc tại ba đào".

Nhạc Phi cúi đầu lặng lẽ bước ra khỏi cửa chùa. Đạo Duyệt lại nói:
- Nguyên soái lòng dạ sắt đá, bần tăng không đủ tài nên vô duyên không cứu nạn cho Nguyên soái được, tuy vậy bần tăng cũng xin dâng cùng Nguyên soái vài câu kệ, xin Nguyên soái ghi nhớ.
Dứt lời Đạo Duyệt lại ngâm tiếp:

"Tuế để bất túc, đề phòng thiên khốc.
Phụng hạ lưỡng điểm, Tương nhân hại độc.
Lão Cam đằng nã, Thượng nhân nại hà.
Thiết ta bà đả, Lưu ý phong ba".

Nhạc Phi nói:
- Tôi ngu muội nên nhất thời không sao hiểu nổi, xin thầy giải thích cho.
Đạo Duyệt mỉm cười đáp:
- Đó là cơ trời không dám tiết lộ, mong Nguyên soái hãy nhớ kỹ, về sau sẽ thấy ứng nghiệm.
Nhạc Phi tạ ơn cúi chào Đạo Duyệt ra khỏi cửa chùa đi thẳng xuống chân núi. Bốn tên gia tướng nghênh tiếp đưa Nguyên soái xuống thuyền rồi bấn mái chèo đưa, con thuyền lướt trên sóng cuồn cuộn.
Nhạc Phi ngồi trước mũi thuyền ngắm xem phong cảnh, bỗng đâu một một cơn gió dữ ùn ùn thổi đến, nổi sóng ào ào mây kéo đen nghịt, bầu trời nhuộm một màu sẫm tối.
Nhạc Phi đoán điềm trời thế này sẽ báo tai họa, nhưng chưa biết có chuyện gì chỉ bảo Vương Hoành đưa cho mình cây Lịch tuyền thương để đề phòng bất trắc!

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ sáu mươi
Nhạc Phi hồi triều, bị tống ngục
Châu Tam Húy không hại trung thần

Nhạc Phi cầm chắc cây Lịch tuyền tương nhìn lên bầu trời u ám lại nhìn xuống sóng dữ dưới mạn thuyền, đột nhiên xuất hiện một quái vật gần giống như rồng y như con quái vật trong ác mộng từ dưới nước trồi lên, há hốc mồm phun ra một vòi máu. Nhạc Phi dùng một thế tối độc đánh quái vật ấy, chẳng dè con quái vùng cắn chặt cây Lịch tuyền thương lặn mất.
Sau đó gió lặng sóng im như cũ, Nhạc Phi ngước mặt lên trời than:
- Chỉ vì một trận cuồng phong mà ta đành bị mất một món binh khí vô cùng quí giá, ôi tiếc thay?
Mấy phút sau, thuyền qua khỏi Trấn giang ghé vào Kinh Khẩu, tớ thầy đắt nhau lên bờ. Nhạc Phi bảo gia tướng hãy lén mà đi chớ cho Hàn Nguyên soái hay làm gì sợ người tiếp rước, lưu giữ trễ mất ngày giờ.
Khi thầy trò qua khỏi Trấn giang, tung mình lên ngựa ra roi nhắm đường Đơn Dương thẳng tiến. Khi Hàn Nguyên soái hay được thì thầy trò Nhạc Nguyên soái đã đi xa ngoài hai mươi dặm rồi không tài nào theo kịp nên đành phải trở lại.
Ba hôm sau, Nhạc Phi đi đến Bình Giang bỗng thấy trước mặt có quan Cẩm Y Vệ là Phùng Trung và Phùng Hiếu dắt theo hai mươi tên Hiệu úy. Vừa thấy mặt Nhạc Nguyên soái, Phùng Trung hỏi:
- Ai đó? Có phải Nhạc Nguyên soái không?
Vương Hoành vội đáp:
- Phải đấy, chính là soái gia đây, còn hai ngươi là ai?
Phùng Trung nói:
- Có thánh chỉ đây này.
Nhạc Phi nghe nói có thánh chỉ vội vàng xuống ngựa quỳ mọp. Phùng Trung mở thánh chỉ ra trịnh trọng đọc:
"Nhạc Phi đã phong quan hiển tước, sao chẳng lo đền nợ nước.

Quân đang tiến lại tự tiện rút quân rồi án binh bất động, cắt xén quân lương, thả quân đi cướp giật quấy nhiễu dân chúng quả là kẻ phụ ơn triều đình. Nay sai Cẩm Y Vệ đến bắt Nhạc Phi giải về kinh tra hỏi, nếu Nhạc Phi có phản ứng gì tất nhiên phản chúa".
Nhạc Phi vừa muốn cúi đầu tạ ơn bỗng Vương Hoành phừng phừng sắc giận, trợn đôi mắt nẩy lửa, tóc lông dựng ngược, tay cầm cây gậy đồng côn lăm le, miệng quát như sấm nổ:
- Ta đây Mã hậu Vương Hoành, theo Nguyên soái chinh chiến mấy năm trời vào sinh ra tử, nhưng cái công lao ấy ta bỏ hết không thèm nhắc đến làm gì. Nay chỉ nói đến việc tại Châu Tiên trấn, Nguyên soái đã đánh quân Kim không còn manh giáp, tiên diệt địch hơn hai trăm vạn sao nay triều đình không biết ơn lại còn sai đến bắt Nguyên soái ta là nghĩa lý gì? Ta nói thiệt, thằng nào dám lớn mật đến bắt Nguyên soái thì hãy xem cây côn trong tay ta đây nó có bằng lòng không đã.
Nhạc Phi nhìn Vương Hoành nghiêm sắc mặt nói:
- Đây là thánh chỉ, ngươi không nên lỗ mãng khiến ta mang tội bất trung. Thôi, thôi, để ta tự vẫn tại đây cho rõ lòng ngay thật của ta.
Nhác Phi nói đến đây vội rút gươm ra. Bốn tên gia tướng thấy vậy thất kinh vội nhảy tới ôm chặt Nhạc Phi, Vương Hoành quỳ xuống trước mặt vừa khóc vừa nói:
- Gia gia ôi! Mình có tội tình gì đâu? Không lẽ lại để cho chúng bắt trói hay sao?
Phùng Trung thấy Vương Hoành gục đầu khóc, thừa dịp vung đao, lướt tới chém Vương Hoành. Nhưng Vương Hoành lanh mắt thấy được vội đứng phắt dậy toan ra tay: Nhạc Phi vùng quát lớn:
- Vương Hoành, chớ nên liều lĩnh.
Vương Hoành sợ hãi vội quỳ xuống, Phùng Trung thừa kế chém xuống một đao, bọn Hiệu úy ào đến chém bồi thêm mấy nhát nữa, khiến Vương Hoành chết không kịp thở. Thương hại cho họ Vương nửa đời hào kiệt nay bị thác oan.
Vì vậy có thơ điếu Vương Hoành:
"Vì thầy tớ chịu thác oan
Vương Hoành một dạ trung can ai bì?
Khóc anh hùng, lệ lâm ly.

Danh thơm bất diệt còn ghi bia vàng".
Lúc ấy bốn tên gia tướng thấy tình thế không xong, liền nhảy lên lưng ngựa của Nhạc Phi mang theo cây đồng côn của Vương Hoành và cây bảo hiểm chạy đi mất dạng. Còn Nhạc Phi chứng kiến cái chết của Vương Hoành, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, liền nói với Phùng Trung:
- Vương Hoành này lâu nay đã từng vào sinh ra tử, một lòng trung quân ái quốc, nay chỉ vì xúc phạm đến quí khâm sai nên phải chịu chết, vậy xin khâm sai hãy ra ơn cho hắn chiếc quan tài để khỏi bộc lộ thi hài tội nghiệp.
Phùng Trung y lời, truyền cho quân địa phương sắm sửa quan mộc tẩm liệm và chôn cất tử tế, một mặt lén đem thư của Tần Cối trao cho các quan địa phương cấm không cho chiếc thuyền nào qua lại để không một ai hay được tin này. Một mặt trói Nhạc Phi bỏ vào xe tù giải về Lâm An. Khi đến nơi lén đem Nhạc Phi giam vào ngục Đại Lý không cho ai hay biết cả.
Sáng hôm sau Tần Cối làm tờ chiếu giả sai quan Đại Lý Tự chánh khanh là Châu Tam Húy phải khảo tra thẩm vấn.
Châu Tam Húy tiếp thánh chỉ tại công đường rồi sai quân vào ngục dẫn Nhạc Phi ra.
Nhạc Phi bước ra công đường trông thấy thánh chỉ vội quỳ xuống nói:
- Phạm thần Nhạc Phi này xin triều kiến và chúc Thánh thượng muôn muôn tuổi.
Nhạc Phi lạy rồi làm lễ ra mắt Châu Tam Húy nói:
- Phạm quan có tội, xin đại pháp đài cứ theo phép công mà thẩm vấn.
Châu Tam Húy sai quân thỉnh thánh chỉ đi, rồi ngồi giữa công đường lớn tiếng hỏi:
- Ngài đã làm quan sang cả sao không biết lo tròn nhiệm vụ xua quân đi đánh Bắc, lại lười biếng án binh bất động, trong lúc Nhị Đế nơi Phiên quốc, ngày đêm ngồi dưới giếng dòm trời, ngài nỡ lòng nào điềm nhiên tọa thị, lại cắt xén quân lương để cho quân sĩ bất mãn. Có phải vậy không? Hãy khai ra đây cho ngay thẳng.
Nhạc Phi nói:
- Ngài nói vậy thật là lầm, vì tôi án binh bất động thì ai đã đuổi hơn một trăm vạn quân Kim ra khỏi bờ cõi? Đang lúc đại thắng

như vậy quân ta nhuệ khí bừng bừng, quân Kim thì thất điên bát đảo việc đi đánh Bắc tất nhiên nắm phần thắng trong tay, tại sao lại không đi? Đây chỉ vì có thánh chỉ ra triệu tôi về Châu Tiên trấn việc này còn có các vị Nguyên soái: Hàn Thế Trung, Trương Tín và Lưu Kỳ làm chứng cho.
Châu Tam Húy lại nói:
- Việc án binh bất động thì ngài nói vậy cũng có lý song việc cắt xén quân lương thì ngài chối cãi sao cho được?
Nhạc Phi cười gằn, nói:
- Nhạc Phi này bình sinh thương quân sĩ xem như con ruột mình, có như vậy quân sĩ mới một lòng hy sinh, xông pha bao nhiêu năm trời ngoài trận mạc, còn việc buộc tội cắt xén quân lương lấy chi làm bằng cớ?
Tam Húy nói:
- Hiện có thủ hạ của ngài là Vương Tuấn có đơn tố cáo hãy còn đây, hắn nói ngài cắt xén lương hướng của hắn.
Nhạc Phi nói:
- Tại Châu Tiên Trấn tôi cầm binh trọn ba mươi vạn, nếu có lòng tham sao lại chỉ cắt xén một mình Vương Tuấn mà thôi? Xin đại nhân xét lại.
Châu Tam Húy nghe nói trong lòng hồ nghi nghĩ thầm:
- Thế thì việc này chắc đứa gian ác Tần Cối lập kế hại người trung lương, nay ta làm chức pháp ti lẽ nào lại gia hình người vô tội?
Nghĩ rồi lên tiếng nói:
- Thế thì xin Nguyên soái hãy tạm lui vào ngục để hạ quan tâu với Thánh thượng nhờ Thánh thượng định đoạt
Nhạc Phi cúi đầu tạ ơn rồi đưa hai tay cho ngục tất còng lại dẫn vào ngục thất.
Châu Tam Húy trở về tư nha trong lòng buồn bực chẳng an, bèn ngước mặt lên trời than:
- Nay ngẫm sự đời mà ngao ngán? Nhạc Hầu đã làm đến chức Đại Nguyên soái chưởng quản .binh quyền, một tay gìn giữ giang san công lao không kế xiết, thế mà Thánh thượng còn nghe lời gian thần cố tình hãm hại, huống chi ta đây bất quá là một chức Đại Lý Tự Khanh, đứa gian thần muốn bóp chết lúc nào không được? Nay ta nhắm mắt tra khảo Nhạc Hầu thì còn gì

là lương tâm? Hơn nữa ta tiếp tay với đứa gian thần thì chắc chắn ngàn đời sau thiên hạ phỉ nhổ, bằng không làm theo mưu gian của chúng thì sẽ bị chúng giết hại ngay, quả làm một việc tiến thoái lưỡng nan. Chi bằng ta bỏ cái chức quan này tìm chốn thanh vắng mai danh ẩn tích để tránh cho khỏi tai bay vạ gió thì hơn.
Nghĩ rồi sai gia quyến thâu góp tiền bạc cùng đồ tế nhuyễn chuẩn bị đâu đó sẵn sàng, chờ đến canh năm, Tam Húy cởi dây đai cùng áo bào, ấn tín gói lại để trên ghế giữa nhà, rồi dắt gia quyến cùng vài tên gia nhân tâm phúc lén thoát ra cửa kim môn đi mất.
Sáng hôm sau bọn nha môn mới hay quan thầy mình đã trốn đi mất rồi, liền chạy đến trướng phủ phi báo. Tần Cối nổi giận muốn bắt cả bọn lại dịch trị tội, cả bọn phải nài nỉ khẩn cầu đôi phen, Tần Cối mới chịu tha song buộc phải bắt cho được Châu Tam Húy về nạp mới được toàn mạng.
Tần Cối kêu gia nhân vào dặn:
- Mi hãy lén qua mời Vạn Sĩ Hoa và La Võ Tập nhị vị lão gia qua đây ta nói chuyện.
Gia nhân vâng lệnh đi ngay. Vạn Sĩ Hoa chính là viên Thông Phán tại Phủ Đàn Châu còn La Võ Tập làm chức Đồng Tri, hai người này là một cặp chó săn của Tần Cối nên vừa mời đã vội lên kiệu tuốt qua trướng phủ, đi thẳng vào thư phòng làm lễ ra mắt.
Tần Cối mời ngói dùng trà, hai người chắp tay hỏi:
- Chẳng hay Thái sư đòi hai chúng tôi có việc chi lạy bảo?
Tần Cối nói:
- Chỉ vì hôm qua ta sai Đại Lý Tự Khanh Châu Tam Húy tra thẩm tội án Nhạc Phi, chẳng ngờ hắn lại vị tình tên khốn nạn ấy treo ấn trốn đi mất, vì vậy nay ta cho mời hai ngươi đến đây cho hay trước để rồi mai đây ta sẽ tâu với Thánh thượng phong cho hai ngươi giữ chức ấy cùng nghiêm hình ra sức tra khảo cho ra tội án, hại cho kỳ được Nhạc Phi. Nếu cái công lớn ấy hai ngươi làm được ta sẽ tâu với thánh thượng gia tăng chức tước nữa, hai ngươi chớ nên phụ lòng ta.
Hai người đều đồng thanh đáp:
- Thái sư đã dạy bảo chúng tôi xin hết lòng, quyết làm sao hại

Nhạc Phi cho bằng được.
Nói rồi từ tạ Tần Cối dắt nhau ra về.
Sáng hôm sau Tần Cối liền thăng Vạn Sĩ Hoa lên làm Đại Lý Tự Chánh Khanh còn La Võ Tập thì làm Đại Lý Tự Thừa, nội Triều quan viên lớn nhỏ không ai dám hé môi.
Hai người sắm sửa qua nhậm chức rồi sai quân dẫn Nhạc Phi ra thẩm vấn.
Nhạc Nguyên soái bước ra công đường trông thấy hai đứa gian ấy ngồi chễm chệ trên ghế cao, còn Châu Tam Húy đâu không thấy liền quay lại hỏi viên ngục tốt:
- Tại sao Châu lão gia không có mặt ở đây?
Ngục tốt đáp:
- Châu lão gia không chịu tra hỏi việc này nên đã treo ấn trốn đi mất rồi, hôm nay Tần Thái sư đã thăng Vạn Sĩ lão gia lên làm chức Đại Lý Tự để tra hỏi Nguyên soái đấy
Nhạc Phi nghe nói than thầm:
- Thế thì nguy đến nơi rồi, hai đứa này ngày trước nó giải lương đến bị ta đánh mỗi đứa bấn chục roi, tiếc rằng lúc ấy ta không giết quách cho xong, để đến hôm nay ta phải chết về tay chúng nó.
Nói rồi ung dung bước tới.
Vạn Sĩ Hoa nạt lớn:
- Ngươi là tên phản nghịch của triều đình, ta vâng lệnh đến đây tra vấn, sao ngươi chẳng chịu quỳ còn đứng hiên ngang đó sao?
Nhạc Phi cười gằn nói:
- Ta là kẻ có công nhất triều đình, có tội chi mà tra hỏi?
La Võ Tập nói:
- Bộ hạ của ngươi là Vương Tuấn cáo ngươi về tội án binh bất động, xén bớt lương thảo, sao lại bảo rằng không tội?
Nhạc Phi nói:
- Tại Châu Tiên trấn ta cầm binh ba mươi vạn nếu không nuôi dưỡng chúng tử tế thì làm thế nào đánh tan được trăm vạn binh ròng của Kim Phiên?
Vạn Sĩ Hoa nói:
- Việc ấy ta chưa cần biết, nhưng nay ngươi đến trước mặt ta có chịu quỳ hay không thì nói?
Nhạc Phi gằn giọng:

- Ta là thống lãnh đô Nguyên soái há lại đi quỳ lụy hai đứa nịnh thần như bay sao?
La Võ Tập nói:
- Hơi đâu nói miệng tài với hắn, cứ việc thỉnh thánh chỉ ra đây thì xong. .
Nói rồi lấy thánh chỉ để ngay chính giữa công đường. Nhạc Phi trông thấy thánh chỉ vội quỳ xuống.
Hai tên gian nịnh trợn mắt, vỗ bàn đồng thanh hét:
- Nhạc Phi hãy đem việc án binh bất động và tư thông với ngoại quốc khai ra đây cho mau.
Nhạc Phi nói:
- Nếu có kẻ tố cáo ta là Vương Tuấn, sao không dắt hắn ra đây đối chứng với ta?
Vạn Sĩ Hoa nói:
- Vương Tuấn là người ở Bắc Phiên nên vào Lâm An bị thủy thổ bất phục chết rồi còn đâu đòi đem ra đối chứng? Vả chăng ngươi có tiếng là người hảo hán trong thiên hạ, nay có việc nhỏ mọn như vậy sá gì ngươi không chịu khai phắt cho rồi, còn chối cãi làm chi"
Nhạc Phi trợn mắt quát:
- Đừng nói bậy, lẽ nào ngươi lại ép oan ta tội phản nghịch?
Cả hai ré lên một chuỗi cười man rợ và nói:
- Nếu chẳng chịu khai, chớ trách sao ta độc ác đấy nhé.
Nói rồi nhìn tả hữu hất hàm bảo:
- Hãy ra tay khảo bốn chục roi cho hắn biết tay.
Tả hữu đứng hai bên vâng lệnh áp tới đè Nhạc Phi xuống đánh bốn mươi côn rất nặng. Thương hại cho Nhạc Phi bị chết đi sống lại mấy lần; máu chảy thịt văng nhưng vẫn cắn răng chịu đựng không nói một lời.
Hai tên ác ôn không biết làm sao đành phải truyền quân đem giam vào ngục và hẹn ngày mai sẽ tra khảo nữa.
Đêm ấy hai đứa nịnh lui về tư nha bàn bạc với nhau, lập ra một cực hình mới gọi là phi ma hình nên mới khiến quân lấy keo da cá sấu ra nhồi với gai cho sẵn sàng để đó.
Sáng sớm hôm sau kêu quân sĩ dẫn Nhạc Phi ra tra khảo nữa.
Vạn Sĩ Hoa bảo Nhạc Phi:
- Hãy đem việc án binh bất động và âm mưu tạo phản khai ra

đây, nếu không ta sẽ dùng đủ mọi cách tra khảo đau đớn.
Nhạc Phi đáp:
- Ta nhất sinh lập chí khôi phục Trung nguyên, báo thù cho Tổ quốc, đã hợp lực với các vị Nguyên soái quét sạch quân Kim ngót hai trăm vạn tại Châu Tiên trấn, nếu đừng có thánh chỉ cản ngăn thì chỉ hôm sau là đánh thốc đến Huỳnh Long Phủ đón Nhị Đế về rồi. Sau đó ta tiếp một lượt mười hai đao kim bài nên phải trở về đây chớ lẽ nào ta lại án binh bất động, còn việc cắt xén quân lương nếu có, lẽ nào binh sĩ trong mười hai tòa đại dinh an nhiên vô sự? Là Nhạc Phi vẹn lòng trung, chỉ có trời đất biết cho, chúng bay đừng nói nhiều lời vô ích.
Vạn Sĩ Hoa nổi giận lôi đình quát:
- Nếu hắn ngoan cố nhất định không khai, chúng bay cứ việc ra tay khảo tra cho ta!
Kẻ tả người hữu đè Nhạc Phi đánh một hồi. Đau đớn quá Nhạc Phi không biết sao, lớn tiếng nói:
- Được rồi, nếu chúng bay muốn ta khai, hãy lấy bút mực ra đây ta sẽ viết tờ chiếu trạng một cách rõ ràng.
Hai tên gian thần nghe nói cả mừng vội sai lấy bút mực trao cho Nhạc Phi, Nhạc Phi thảo một hồi rồi trao cho Vạn Sĩ Hoa, Vạn Sĩ Hoa tiếp lấy lẩm bẩm đọc:

Thần Võ Sương Quận Khai Quốc Công, Thái Tử Thiếu Bảo, Thống thuộc văn võ đại Nguyên soái là Nhạc Phi, đứng lập tờ chiếu trạng:
Phi này sinh nơi Hà Bắc, trưởng tại Thang âm thuở thiếu thời học tập binh thư, lớn lên chưởng ốc binh mã, rủi gặp lúc gian thần hại nước, làm cho bại hoại phong cương, suy vi cơ nghiệp, hoàng đồ đổi bại, tổ nghiệp ngửa nghiêng; kinh đô một phút tan tành, chúa tôi điên đảo bá tính lưu ly, muôn dân ta thán. May nhờ thánh chúa về nước được, hổ cứ tại Kim Lăng, thế là trời khiến Tống triều chưa dứt, sao chẳng biết thương Nhị Đế mai một chốn bùn than, lại để cho đứa gian lộng quyền nơi long miếu? Tuy trong, Thừa tướng chủ việc thông hòa, song Nguyên nhung ngoài cõi dốc lòng dụng võ. Phi này đã bẻ mũi tên quyết thề với chư tướng: học theo Lý Tích quá ải chinh đông muốn bắt chước Khổng Minh chinh Nam phạt Bắc, nối gót Bang Siêu mở

cõi khai bờ, theo chân Bình Trọng bồi thành đắp lũy.
Vừa muốn kéo quân thẳng đến Huỳnh Long Phủ rước Nhị Đế về, và thâu gồm phương Bắc về một mối mới thỏa dạ bình sinh sở nguyện của Phi.
Nhớ thuở xưa, quần hùng nổi dậy, đạo tặc tung hoành mà Phi này ra oai quét sạch: Thích Phương quấy nhiễu nước nhà chỉ cần trỏ một ngọn roi, sói lang đều dập tắt. Vương Thiệu là quân cự khấu tại Thái Hành, thế mà cờ vừa tung ra, binh sói đã im hơi. Trừ Lưu Dự một đứa mưu gian, trói Lưu, Miêu, trừ hai mũi giặc. Thâu Dương Hổ, Hà Nguyên Khánh để giúp tay chân, nạp Tào Thành, Dương Tái Hưng, dùng làm vây cánh. Chém Dương Ma nơi Động Đình hồ. Đuổi Ngột Truật tại Hoàng Thiên đãng, Ngưu Đầu sơn, giết giặc thây chất thành non. Biện Thủy Hà chém địch quân máu tràn như biển.
Vì vậy Bắc Phương nghe binh ta đến thảy đều vỡ mật, còn chúng dân trông thấy cờ ta phất phới, nhảy nhót vui mừng. Nguyên nhung đang oai khí tung hoành, thì Thừa tướng lập gian mưu, lập mười hai kim bài giả triệu. Phi này chỉ vì tuân thánh. chỉ phải đồn binh và vâng kim bài về điện thánh, chẳng ngờ bị sa vào ngục thất. Thật là mưu hiểm của đứa gian thần, quyết hại người trung trực. Ta không dám oán trách triều đình, vì biết việc này chẳng phải ý vua. Nhạc Phi này dầu thác thập điện Diêm Vương cũng thấu dạ người trung, còn Tần Cối dù sống thiên địa quỉ thần cũng xét soi lòng lang sói.
Nếu thiên đình sáng suốt, ắt phải trị kẻ gian thần, phân rõ đen trắng. Nếu địa phủ linh thiêng, phải bắt đại lý tự khanh khảo tra cho ra lẽ.
Phi này đường đường một trang tuấn kiệt, có sao nói vậy nếu sai ngoa lương tâm nào cho phép?

Hai tên gian thần đọc xong tờ chiếu trạng của Nhạc Phi hầm hầm sắc giận liền hối kẻ tả hữu lột hết áo quần Nhạc Phi ra đắp keo da cá sấu vào thịt, đoạn lớn tiếng hỏi Nhạc Phi:
- Nhạc Phi, bây giờ ngươi có chịu khai hay không?
Nhạc Phi cười mai mỉa đáp:
- Ngày trước bọn bay bới xén quân lương, ta đánh mỗi đứa bốn chục roi nên hôm nay chúng bay muốn hãm hại ta. Nếu ta thác

xuống âm ti sẽ làm quỉ xé thây chúng bay mới hả dạ.
Vạn Sĩ Hoa cả giận quát tháo:
- Tính mạng của ngươi chết sống trong tay ta mà còn dám nói cứng nữa sao?
Rồi khiến kẻ tả hữu lấy dây gai đánh vào mấy chỗ đắp keo và giựt mạnh ra. Cứ mỗi lần giựt ra một cái thì văng ra một miếng thịt, máu tuôn lai láng, Nhạc Phi rú lên thất thanh rồi chết ngất.
Kẻ tả hữu vội vàng lấy nước phun vào mặt, giây lâu mới tỉnh lại.
Vạn Sĩ Hoa lại kêu nói:
- Nhạc Phi, nếu ngươi còn ngoan cố không chịu khai thì ta sẽ sai quân giựt nữa.
Nhạc Phi nghiến răng nói:
- Nay ta chết đây đã an phận rồi, song ta còn e đứa con ta là Nhạc Vân và Trương Hiến con Đại nguyên soái Trương Sở, chúng sẽ làm hư cái danh trung nghĩa của ta đi mất.
Vạn Sĩ Hoa và La Võ Tập nghe Nhạc Phi nói vậy đều giật nẩy người, mồ hôi toát ra ướt cả áo, vội kêu kẻ tả hữu đóng cửa lại rồi đứng dậy giả vờ hối hận dịu giọng mời Nhạc Phi ngồi và nói:
- Tôi xem tờ khai của Nguyên soái đây quả thật công lao lớn lắm, hai anh em tôi cũng muốn dâng biểu bảo tấu minh oan cho Nguyên soái, ngặt vì việc này do nơi Tần Thừa tướng, nếu có dâng biểu cũng không thể nào thấu đến tai Thánh thượng. Nguyên soái mới vừa bảo có con là Nhạc Vân và công tử Trương Hiến sao không viết một phong thư kêu hai người ấy xuống đây sai làm một tờ minh oan dâng lên, hai tôi sẽ giúp một tay, chẳng biết Nguyên soái nghĩ sao?
Nhạc Nguyên soái gật đầu đáp:
- Nếu được như vậy thì hay biết bao nhiêu. Nếu Thánh thượng không nghe thì ba cha con ta cùng chết cho trọn niềm trung hiếu cũng được.
Nói rồi viết ngay một phong thư trao cho Vạn Sĩ Hoa. Vạn Sĩ Hoa sai quân đem giam Nhạc.Phi vào ngục rồi mang tờ chiếu trạng của Nhạc Phi thẳng qua dinh Tần Cối.
Quân vào báo, Tần Cối vội cho vào. Hai người đồng thanh bẩm:
- Chúng tôi vâng lời Thái sư tra khảo Nhạc Phi trọn ngày, hắn chết đi sống lại bao nhiêu lần chịu không nổi, nên có viết tờ chiếu trạng đây này.

Vừa nói vừa dâng tờ chiếu trạng lên, Tần Cối tiếp xem, nổi giận nói:
- Hắn vô lễ như vậy sao không đánh chết cho rồi còn để làm gì?
Vạn Sĩ Hoa nói:
- Sau khi hắn lập tờ cung trạng rồi chúng tôi giận lắm muốn giết chết ngay, nhưng lại nghe hắn nói hắn còn đứa con là Nhạc Vân và Trương Hiến, con nguyên soái Trương Sở thế nào khi hắn chết rồi, hai đứa ấy cũng trả thù cho hắn, mà sức mạnh của hai tên ấy có thể đánh muôn người, nếu chúng kéo binh về thì chẳng những hai tôi và Thừa tướng bị hại mà thôi, cả đến triều đình cũng bị khốn khổ. Bởi vậy tôi lập tức hối quân đóng cửa lại giả vờ thương hại, rồi bảo Nhạc Phi phải viết thư bảo Trương Hiến và Nhạc Vân xuống đây để giết chết luôn thể, phàm giết rắn phải trừ nọc, xin Thừa tướng xem bức thư này thì rõ.
Tần Cối xem thư cả mừng nói:
- Thế thì nhị vị thật là nhanh trí.
Nói rồi dắt nhau vào thư phòng, đòi một tên thư sinh tâm phúc sửa chữ rất giỏi, sửa bức thư của Nhạc Phi như sau:
- "Nay cha phụng chỉ triều đình về Lâm An, triều đình khen ngợi công lao nên sai cha viết thư bảo con và Trương Hiến hãy xuống kinh cho mau để thụ phong quan chức, chớ nên bê trễ".
Sửa xong, Tần Cối vội sai Từ Ninh cùng vài đứa gia đinh đi suốt đem ngày đến Thang âm huyện lừa Nhạc Vân và Trương Hiến đến kinh để giết luôn một lượt trừ hậu họa.
Tần Cối lại sai chúa ngục lập ra mười căn biệt phòng bên ngoài đề. Lôi, Đình, Hiệu, Lệnh, Tinh, Đẩu, Hoán, Văn, Chương. Những biệt phòng này chỉ dùng để giam cẩm gia thuộc của Nhạc Phi.
Lúc bấy giờ tại Lâm An có hai nhà triệu phú lòng dạ quân tử, một người tên Vương Năng, một người tên Lý Trực, hai người biết rõ việc Nhạc Phi oan ức nên thường xuất tiền bạc đem lo lót cho ngục tốt hằng ngày. Bọn ngục tốt được tiền nên lo săn sóc tắm rửa cho Nhạc Phi lại tìm thuốc men chuyên chữa những vết thương cho Nhạc Phi.
Trong bọn ngục tốt có tên Nghê Hoàn cũng là người ngay, thấy Nhạc Phi là công thần bị đứa gian âm mưu hãm hại, nên hết lòng phục dịch, vì vậy Nhạc Phi bị nhốt trong ngục tối vẫn an

nhiên vô sự.
Nhắc qua Hào Lương Tổng Binh là Trương Bảo, từ ngày dắt vợ là Hồng thị ra đó trấn nhậm được một năm, bỗng một hôm có quân tiểu hiệu về phi báo:
- Nhạc Nguyên Soái đang trấn nhậm tại Châu Tiên trấn, bỗng có chiếu triệu người hồi triều, song không biết hồi triều với lý do gì.
Trương Bảo nghe báo trong lòng nghi hoặc, ngồi đứng chẳng yên, nói với Hồng phu nhân:
-Không hiểu tại sao mấy hôm nay trong người ta cảm thấy bứt rứt khó chịu, vẫn biết ta làm quan thế này cũng là lớn lắm rồi, song có lẽ là mất tự do nên đời ta mất cả thú vị. Lúc này Nhạc Công tử đang ở tại nhà chi bằng chúng ta sang Thang âm huyện ở soái phủ có khi thong thả hơn, chẳng biết phu nhân nghĩ thế nào?
Hồng phu nhân đáp:
- Trên bước đường công danh có lúc cũng được diệu tổ vinh tông, nhưng cũng có khi làm cho liên lụy đến thân nhân, hơn nữa trong lúc này lòng vua hôn muội, tướng công định về ở nơi soái phủ để tránh tai bay họa gửi thật là thượng sách.
Trương Bảo thấy vợ thuận ý với mình thì mừng lắm vội sắm sửa hành lý, treo ấn từ quan rồi dắt vợ con cùng vài tên gia tướng đi thẳng qua Thang âm huyện, tìm đến soái phủ Nhạc gia. Nhạc Vân trông thấy chạy ra tiếp đón vào, Trương Bảo làm lễ ra mắt Lý Thái thái và Củng thị phu nhân rồi đem việc mình không muốn làm quan thuật lại cho mọi người nghe.
Lý Thái thái nói:
- Tổng binh về đây cũng là một việc may, vì trước đây một tháng, nghe đâu lão gia được triệu về kinh, và gần đây lại có thư đến gọi Nhạc Vân và Trương Hiến xuống đó nữa, không biết lành dữ thế nào, lòng ta lo lắng không yên. Nay có Tổng binh về đây, hãy xuống đó dò nghe tin tức xem sao.
Trương Bảo nói:
- Việc đã vậy dù phu nhân không bảo tôi cũng phải đi ngay.
Rồi quay lại nói với Hồng phu nhân:
- Nàng hãy ở nhà ráng giúp đỡ nhị phu nhân để tôi xuống Lâm An do thám tin tức xem lành dữ thế nào cho biết.
Sáng hôm sau bình minh vừa xuất hiện, Trương Bảo đã vào dặn

vợ con và từ giã hai vị phu nhân, rồi quảy đồ hành lý nhằm Lâm An thẳng tiến.
Chẳng mấy hôm, Trương Bảo đi đến đại giang trông thấy sông rộng mênh mông mà thuyền bè không có, Trương Bảo nóng lòng đi tới đi lui phần thì trời sắp tối không chỗ nghỉ ngơi. Bỗng thấy một lão chài tay cầm bầu rượu, vai mang cần câu lại xách chiếc giỏ không biết đựng vật chi trong ấy, cứ xăm xúi đi vào lùm cỏ dựa mé sông.
Trương Bảo nom theo thì thấy chỗ ấy có một chiếc thuyền nhỏ, người ấy mang giỏ, xách rượu bước xuống khoang thuyền.
Trương Bảo gọi lớn:
- Đại ca ơi, xin làm ơn đưa tôi qua sông, tôi sẽ đền ơn cho.
Người ấy nói:
- Nay Tần Thừa tướng cấm ngặt con sông này không cho thuyền nào qua lại, ai dám đưa người qua sông?
Trương Bảo khẩn khoản:
- Tôi có việc quá cần kíp, xin đại ca đưa giùm tôi qua sông một phen, tôi chẳng bao giờ quên ơn đức.
Người ấy nói:
- Được nhưng hãy xuống đây nghỉ chờ đến canh ba ta sẽ lén đưa qua sông, nhưng nhớ đừng tiết lộ cho ai biết có thể liên lụy đến ta.
Trương Bảo cám ơn rối rít rồi bước xuống thuyền. Người ấy múc ra một tô thịt trâu và rót một chén rượu trao cho Trương Bảo. Hai người ăn uống với nhau. Trương Bảo đi đường mệt mỏi thấy rượu thì uống liền và khen ngon, người ấy lại rót thêm, Trương Bảo uống tiếp mấy chén đã ngà ngà liền nói:
- Xin đại ca cho tôi kiếu, vì đã chuyếnh choáng rồi, tôi không dám uống nữa, lúc nào qua khỏi sông tôi sẽ đền ơn sâu.
Vừa nói vừa kéo gói hành lý gối trên đầu ngủ khì. Người ấy dọn dẹp đâu đó xong xuôi vừa đến đầu canh một, lén lén mở dây, chèo thuyền ra giữa sông, rồi chạy vào mui trói chặt tay chân Trương Bảo lại nạt lớn:
- Tên lỗ mũi trâu, hãy thức dậy cho mau.
Trương Bảo mở mắt ra thấy mình bị trói vùng vẫy không nổi, cất tiếng than:
- Thân ta có chết cũng không tiếc gì, ngặt vì tin tức của Nhạc

Nguyên soái không ai dò nghe cho biết.
Người ấy vội hỏi:
- Ngươi bảo Nguyên soái nào, ngươi hãy nói rõ ngươi là ai?
Trương Bảo đáp:
- Nhạc Nguyên soái trướng hạ, Mã Tiền Trương Bảo là ta đây, vì Nguyên soái ta vâng chỉ về kinh đã lâu không nghe tin tức, nên ta phải xuống Lâm An thám thính tin người, chẳng dè đi đến đây phải chết về tay ngươi.
Người ấy thở dài than:
- Thì ra ngươi là thủ hạ của Nhạc Nguyên soái mà tôi không biết thật là đáng tội.
Vừa nói vừa bước tới mở trói cho Trương Bảo và năn nỉ đôi ba phen.
Trương Bảo nói:
- Té ra ngươi cũng là một tay hảo hán, chẳng biết ngươi tên họ chi?
Thưa tôi họ Âu Dương, tên Tùng Thiện, chỉ vì thấy Tống triều bị gian thần chấp chính, âm mưa tàn sát trung lương nên tôi chán ngán công danh phú quí đến chốn này sống riêng biệt cho thong thả. Tôi trách Nhạc Nguyên soái sao không để cho giang sơn nhà Tống tiêu tan cho rồi lại lăn mình vào chốn binh đao làm gì cho khổ thân. Tôi nghe khi Nhạc Nguyên soái về kinh, vừa qua khỏi sông Bình Giang thì bị Khâm sai bắt trói đồng thời chém chết Vương Hoành rồi. Từ ấy đến nay chúng lại cấm ngặt con sông này không cho thuyền bè vãng lai để cho khỏi tiết lộ tin tức.
Trương Bảo nghe nói vùng khóc rống lên. Âu Dương Tùng Thiện nói:
- Tướng quân không nên khóc lóc, để tôi lén đưa qua sông rồi cẩn thận đến đó, chớ để lộ sẽ mang hại.
Nói rồi chèo thẳng qua bờ bên kia tìm nơi vắng vẻ đậu thuyền vào mà nói:
- Thôi tướng quân hãy lên đường gấp, tôi xin giã biệt tướng quân đây.
Trương Bảo tạ ơn Tùng Thiện rồi quảy gói lên bờ, nấp trong lùm cây, chờ cho trời sáng nhắm Lâm An đi tới.
Dọc đường, Trương Bảo gợi chuyện hỏi thăm nhiều người nhưng chẳng nghe được tin tức gì cả.

Trương Bảo đến Lâm An vào lúc hoàng hôn đã phủ xuống, chàng vào quán trọ thuê một căn phòng tạm nghỉ, qua hôm sau mới vào thành.
Trương Bảo gặp ai hỏi nấy, song chẳng ai dám nói nên do thám đã mấy ngày mà không nghe gì hết. Hôm ấy, Trương Bảo dậy sớm lắm tình cờ đi đến một tòa miếu hư nghe trong đó có tiếng người nói chuyện. Trương Bảo rình nghe, một đứa trong bọn nói:
- Trong đời này làm quan có nghĩa gì đâu? ăn mày như chúng mình đây còn sướng hơn nhiều, chúng ta được tiêu diêu tự tại, thong thả suốt ngày, hễ xin được nhiều thì ăn nhiều, xin ít thì ăn ít, bạ đâu ngủ đó không ai câu thúc, còn như Nhạc Nguyên soái làm quan to lớn dường ấy, nay làm sao so bì nổi với bọn ta?
Đứa khác ứng tiếng nói:
- Việc ấy mà nói ra nếu có người nào hay được ta e cái đầu xa cổ lúc nào không hay đấy.
Trương Bảo nghe vậy xô cửa bước vào, hai tên ăn mày thất kinh, lồm cồm ngồi dậy. Trương Bảo nói:
- Hai đứa bay chớ sợ, ta đây chính là người nhà của Nhạc Nguyên soái sai đến đây hỏi thăm tin tức, song đã mấy hôm nay hỏi không ra, nếu hai đứa bay đã biết hãy nói thật cho ta nghe.
Hai tên ăn mày chối quanh đáp:
- Chúng tôi có biết gì đâu?
Trương Bảo liền nắm đầu một đứa giơ bổng lên nói:
- Nếu mi không nói ta sẽ giết mi tức thì.
Tên ăn mày thất kinh van nài:
- Xin tướng quân bớt giận thả tôi xuống, tôi sẽ nói cho mà nghe.
Trương Bảo vừa để xuống vừa hét:
- Hãy nói mau?
Tên ăn mày ấy bảo tên kia:
- Ngươi đứng phía ngoài xem có ai vào hãy đằng hắng lên cho ta biết.
Tên kia liền chạy ra ngoài cửa miếu coi chừng, rồi tên này mới bắt đầu nói:
- Từ ngày Tần Cối hãm hại Nhạc gia, lại sai người ra Thang Âm huyện lừa Nhạc Vân và Trương Hiến về đây nữa, sẽ giam hết vào ngục Đại lý tự, không biết vì lý do gì không ai hiểu nổi. Hiện

nay hễ ai mở miệng nói ra một tiếng "Nhạc" là chúng bắt giết ngay, vì vậy chúng tôi không dám nói, nay tôi nói lỡ ra đây rồi xin tướng quân giấu giùm kẻo liên lụy đến tôi, tội nghiệp.
Trương Bảo nghe nói vừa thất kinh vừa nghẹn ngào không nói chi được, vội thò tay vào túi lấy ra một đĩnh bạc trao cho tên ăn mày rồi trở về chỗ trọ lấy tiền đến chợ mua vài món y phục và rượu thịt rồi thay đổi quần áo mang giày rơm tìm đến ngục Đại lý tự, kêu tên quan coi ngục hỏi nhỏ:
- Thưa lão gia, tôi có việc muốn thỉnh cầu lão gia.
Tên chủ ngục chạy ra hỏi:
- Có chuyện gì?
- Xin lão gia bước ra gần hơn nữa cho tôi nói nhỏ.
Viên chủ ngục bước ra gần hàng rào, Trương Bảo liền khẽ nói:
- Nhạc gia bị giam trong ngục này chính là người chủ cũ của tôi, chỉ vì tôi có bệnh về nhà không hay biết, nay nghe người bị nạn nên đến dâng người bữa cơm để tỏ lòng hiếu kính, tôi có chút lễ mọn đây xin lão gia nhận lấy dùng và mong giúp cho tôi được thăm viếng.
Tên quan coi ngục đưa tay tiếp lấy gói bạc ước độ ba bốn lượng, hắn nghĩ thầm:
- Nhị vị Vương, Lý đã dặn ta nếu có người nhà Nhạc Phi đến thăm phải lo chu toàn, huống chi người này đã cho ta đến ba bấn lượng bạc thì ta phải trọng đãi mới được.
Tuy nghĩ vậy, hắn cũng tìm lời lẽ đưa đẩy để nuốt mấy lượng bạc cho trơn cổ.
Tên chúa ngục trầm giọng bảo:
- Nhạc lão gia chính là người đối đầu với Tần Cối cho nên Thừa tướng sai nhiều kẻ đến đây thám thính luôn luôn, ta cho ngươi vào nhưng ngươi phải đề phòng cẩn thận chớ để liên lụy đến ta.
- Vâng, đó là lẽ tất nhiên tôi đâu dám sơ xuất.
Viên chúa ngục mở cửa cho Trương Bảo vào. Trương Bảo bước vào khỏi cửa còn quay lại hỏi:
- Ngươi có biết ta là ai không?
Viên chúa ngục lấy làm lạ vì thấy Trương Bảo khi đứng ngoài cửa thì khòm lưng cúc cung làm ra tuồng khép nép nên trông vóc người thấp bé, nhưng khi bước vào khỏi cửa đứng ngay thẳng lên trông to lớn lạ thường.

Chúa ngục thất kinh nói:
- Thật tình tôi không biết tướng quân là ai, xin chớ hại tôi tội nghiệp.
Trương Bảo mỉm cười nói:
- Ngươi khỏi phải sợ sệt, ta không phải người nào xa lạ mà chính là Hào Lương Tổng Binh Mã Tiền Trương Bảo đây!
Tên chúa ngục nghe nói thất kinh quì xuống nói:
- Tôi có mắt không tròng nên không nhận ra, xin lão gia dung mạng.
Trương Bảo nói:
- Ta không giết ngươi đâu, ngươi hãy chỉ rõ chủ ta ở tại ngục nào cho ta biết.
Viên chúa ngục nói:
- Cũng vì việc của Nhạc gia mà Tần Thừa tướng cho xây thêm mười biệt phòng nữa, mỗi phòng đề mỗi chữ là: Lôi, Đình, Thi, Hiệu, Lệnh, Tinh, Đẩu, Hoán, Văn, Chương. Hiện giờ Nhạc gia và nhị vị tiểu tướng đều ở lại lao phòng chữ "Chương .
Trương Bảo nói:
- Vậy thì ngươi hãy dắt ta vào đó.
Tên chúa ngục đứng dậy nhìn chiếc giỏ trong tay Trương Bảo hỏi:
- Trong giỏ ấy ngoài rượu thịt ra còn vật chi khác nữa không?
Trương Bảo mỉm cười:
- Ngươi hãy an tâm, chúng ta toàn là những tay hảo hán không đời nào làm hại ngươi đâu.
Tên chủ ngục vội chạy vào bẩm cho Nhạc Phi rồi mới ra dẫn Trương Bảo vào:
Trương Bảo vào thấy Nhạc Nguyên soái mặc áo xanh đội mũ nhỏ đang ngồi nói chuyện với viên ngục quan Nghê Hoàn còn Nhạc Vân và Trương Hiến ngồi phía dưới. Trương Bảo quỳ xuống hỏi:
- Lão gia ơi, vì sao lão gia ra nông nỗi này?
Nhạc Phi hỏi:
- Sao ngươi không ở lại Hào Lương trấn nhậm đến đây làm gì?
Trương Bảo đáp:
- Tôi không muốn làm quan nữa nên treo ấn từ quan trở về Thang Âm không ngờ Công tử cũng sa vào chốn này. . .

Nói đến đây Trương Bảo nghẹn ngào không nói thêm được nữa, Nhạc Nguyên soái nói:
- Ngươi không muốn làm quan nữa thì trở về xứ sở đến đây làm gì?
Trương Bảo đáp:
- Tôi đến đây trước là để thăm và dâng cơm cho lão gia, sau nữa xin lão gia đi ra cho rồi đừng ở trong này làm chi cho khổ sở, lại có thể nguy đến tính mạng nữa là khác.
Nhạc Phi nói:
- Ngươi theo ta đã lâu năm sao ngươi chẳng biết ý ta tí nào vậy? Nếu muốn ra khỏi chốn này tất nhiên phải có thánh chỉ của triều đình. Thôi đừng nhiều lời nữa, nay ngươi đến đây thăm ta, ta cảm ơn ngươi vô cùng, hãy đem rượu thịt lại đây ta ăn lấy tình, rồi phải đi ra, chớ có liều lĩnh mà liên lụy đến ân công Nghê Hoàn đây.
Trương Bảo dâng rượu thịt lên, Nhạc Phi bưng chén rượu lên uống cạn rồi nói:
- Thôi ngươi hãy đi ra cho mau.
Trương Bảo quay lại hỏi Nhạc Vân:
- Lão gia nói vậy chứ nhị Công tử cũng đành tâm ở lại đây nữa sao?
Hai người đều đồng thanh nói:
- Phàm con người ở đời, làm tôi cho hết dạ trung thành làm con cho tròn đạo hiếu, nay gia gia đã chẳng chịu ra, lẽ nào chúng tôi lại dám ra sao?
Trương Bảo nói:
- Thế thì tôi nói lỡ lời rồi, vậy tôi cũng kính dâng nhị vị Công tử chén rượu cho thỏa chút tình.
Vừa nói vừa rót rượu trao cho hai người. Hai người tiếp lấy uống cạn rồi tạ ơn Trương Bảo. Nghê Hoàn và bọn ngục tốt thấy tình cảnh ấy không ngăn được giọt lệ còn Nhạc Nguyên soái thì cứ hối Trương Bảo phải ra cho mau.
Trương Bảo nói:
- Tôi còn muốn thưa một đôi câu chuyện, xin lão gia chớ vội.
Vừa nói vừa tới quỳ xuống bẩm:
- Trương Bảo này đã mang ơn lão gia phong chức cho làm quan nên chẳng được hầu hạ lão gia cho vẹn toàn chung thủy. Tuy tôi

đây là kẻ ngu xuẩn, song lại chẳng bằng Vương Hoành hay sao? Hôm nay tôi đến đây nỡ nào đành tâm nhìn lão gia và nhị vị Công tử ra nông nỗi này! Thà là tôi thác trước xuống âm ti đặng chờ lão gia có xuống sẽ theo hầu.
Nói rồi Trương Bảo đập đầu vào vách vỡ sọ chết tươi Vì vậy có thư khen Trương Bảo:

"Hết lòng vì chủ chán lợi danh
"Nghĩa khí Trương công ai sánh bằng?
"Liều thác cho tròn ân nghiã cả
"Ngàn thu không mất chữ trung thành"

Nghê Hoàn thấy vậy trong lòng tê tái, còn Nhạc Vân và Trương Hiến đau lòng khóc rống lên, duy có Nhạc Phi chỉ cười nói:
- Khá khen cho Trương Bảo! hay cho Trương!
Nghê Hoàn lấy làm lạ hỏi:
- Trương Tổng binh chẳng ngại xa xôi nguy hiểm, lặn lội đến đây thăm Nguyên soái và không nỡ nhìn thấy Nguyên soái chịu hàm oan, nên người liều thân tự vẫn, sao Nguyên soái không thương.
Nhạc Phi nói:
- Ân công nên biết rằng, nhà tôi được ba chữ trung, hiếu, tiết rồi, nay Trương Bảo chết đây tức là đủ cả trung hiếu tiết, nghĩa thì còn gì sung sướng cho bằng?
Nói đến đây Nhạc Phi khóc rống lên rồi nói với Nghê Hoàn:
- Xin ân công lo chu toàn giùm thi hài cho nó kẻo tội nghiệp.
Nghê Hoàn gật đầu:
- Việc ấy Nguyên soái hãy an tâm, tôi sẽ lo chu tất.
Nghê Hoàn vội sai người đi báo cho Vương Năng và Lý Trực hay rồi cho khiêng thây Trương Bảo ra để phía sau. Chờ cho hoàng hôn phủ xuống hai họ Vương, Lý đem quan tài tẩm liệm tử tế rồi lén khiêng đến gần Tây Hồ giấu chôn nơi nghĩa địa nhà chùa. Trên nắp quan tài còn đề dòng chữ: "Hào Lương Tổng binh Trương công chi linh cữu .

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ sáu mươi mốt
Bên lò sưởi, vợ chồng Tần Cối bày kế
Phong Ba đình, cha con Nhạc Phi về trời

Cửa am Long Ngâm thành Long An có ông thầy xem chữ đoán mệnh cho người rất nổi tiếng. Nơi ông ngồi coi bói, phía trên che sơ một tấm vải, phía dưới .đề một chiếc bàn nhỏ có dán mảnh giấy đề hàng chữ Thành đô Tạ Nhuận Phu, xúc cơ trắc tự.
Hôm ấy Vua Cao Tông và Tần Cối cải trang đi vi hành, dạo khắp Lâm An để giải buồn. Đến trước am Long Ngâm, thấy nơi đây, thiên hạ xúm xít đông đảo, vua và Thừa tướng không biết việc chi cũng vội chen vào xem cho biết.
Cao Tông đứng xem Tạ Thạch coi bói, rồi nói:
- Tiên sinh hãy chiết giùm cho tôi một chữ xem nào.
Tạ Thạch nói:
- Được, ông hãy viết ra một chữ gì cũng được, để tôi bàn cho.
Cao Tông liền cầm bút viết ra một chữ "xuân rồi trao cho Tạ Thạch. Tạ Thạch cầm xem rồi cất tiếng khen:
- Chữ "xuân" tốt lắm vì người ta thường nói mùa xuân đứng đầu của một năm, cứ theo chữ "xuân này mà bàn chắc chắn các hạ không phải là bậc tầm thường, huống chi trong bốn mùa tám tiết, muôn vật đều nhờ.
Rồi Tạ Thạch lại hỏi Cao Tông:
- Chẳng hay các hạ muốn hỏi việc chi?
Cao Tông đáp:
- Tôi muốn tiên sinh bàn về việc chung thân.
Tạ Thạch cười ha hả đáp:
- Tốt lắm, tốt lắm. Về phương diện phú quí kể sao cho xiết, ngặt một nỗi bị chữ Tần đè nặng lắm, nó làm cho mặt trời không sáng được, vì vậy nếu có người nào họ Tần thì chẳng nên gần gũi họ, có ngày bị hại đấy.
Cao Tông thò tay vào túi lấy ra một đĩnh bạc thưởng cho ông thầy rồi đứng dậy nói với Tần Cối:

- Hiền khanh hãy bảo y bàn thử một chữ xem sao.
Tần Cối cực chẳng đã phải viết chữ "U" trao cho Tạ Thạch. Tạ Thạch tiếp lấy và hỏi.
- Chẳng hay quan khách muốn bàn về việc gì?
Tần Cối đáp:
- Tôi muốn hỏi về việc chung thân.
Tạ Thạch đáp:
Chữ "U" này trông bề ngoài thấy yên lành như núi Thái Sơn, song chính giữa lại bị chữ tư là tơ nó ràng buộc, ấy gọi là: Song long tỏa cốt, thây thủ vô tồn (nghĩa là hai rồng trói xương, thân đầu sẽ mất) Bây giờ đây tuy được quyền cao chức trọng tốt lắm, nhưng về sau này hễ gặp cứng thì suy vong, cần phải lui cho sớm mới được.
Tần Cối nói:
- Tôi xin vâng lời tiên sinh.
Nói rồi cũng lấy bạc ra thưởng, rồi từ giã theo vua Cao Tông ra đi.
Trong đám ấy có người biết mặt liền gọi Tạ Thạch nói:
- Thầy đoán tuy hay, song tôi e không khỏi mang họa đấy, chính hai người mới vừa chiết tự đó là đương kim Thiên tử và Tần Thừa tướng, thầy nói mấy lời ấy lẽ nào thừa tướng bỏ qua sao?
Một người khác trong đám lại nói:
- Bây giờ chúng ta phải tránh xa chốn này để khỏi bị họa lây.
Ai nấy nghe nói khen phải rồi giải tán đi mất hết, Tạ Thạch cũng sợ hãi bỏ cả đồ đạc chạy trấn mất.
Khi Tần Cối đưa Cao Tông về đến triều rồi vội từ giã về trướng phủ, sai gia đinh đi bắt cho được Tạ Thạch. Gia đinh vâng lệnh chạy ngay ra đó, nhưng ông thầy kia đã trốn đâu mất dạng rồi chúng tỏa ra tìm kiếm ba bốn ngày ròng vẫn không tìm thấy, buộc lòng phải về báo lại.
Tần Cối không biết làm sao đành bỏ qua.
Mấy hôm sau Tần Cối thấy Vạn Sĩ Hoa và La Võ Tập cứ dùng mọi cực hình tra khảo cha con Nhạc Phi, ép buộc mãi tính đã hai tháng mà không được lời khai, Tần Cối buồn bực vô cùng.
Hôm ấy đã hai mươi chín tháng chạp, vợ chồng Tần Cối ngồi bên lò sưởi uống rượu với nhau, bỗng thấy có một người mang vào một phong thư. Tần Cối tiếp lấy xem; té ra chẳng phải là thư

mà là một lá đơn của một người dân tên Lưu Doãn Thăng viết ra.
Chỉ vì Lưu Doãn Thăng thấy Nhạc Nguyên soái bị hàm oan, nên rủ một số đông dân chúng đứng chung vào lập tờ văn biểu dâng lên triều đình để kêu oan. Tần Cối xem xong biến sắc mặt, Vương thị thấy thế hỏi:
- Thư gì mà Tướng công xem xong lại buồn bã như vậy?
Tần Cối bèn trao lá đơn cho Vương thị xem và nói:
- Tôi đã làm thánh chỉ giả, bắt cha con Nhạc Phi nhốt trong ngục thất hai tháng nay, nhờ hai tên tâm phúc là Vạn Sĩ Hoa và La Võ Tập dùng cực hình tra khảo ép nó khai ra tội phản nghịch, nhưng đã gần hai tháng rồi hắn không chịu khai, nay trong dân chúng có nhiều người hay biết được việc này nên đồng lòng lập đơn kêu oan lên thánh thượng, nếu việc này đổ vỡ ra không phải là chuyện chơi, bằng nếu thả hắn ra thì e trái lệnh Điện hạ Kim Quốc Ngột Truật nên tôi không biết phải làm sao cho phải.
Vương thị cầm lá đơn xem qua rồi mỉm cười lấy đũa viết trong đống tro một câu.
- "Phàm trói hùm dễ, chứ thả hùm rất khó".
Tần Cối xem xong rồi gật đầu khen:
- Phu nhân nói rất chí lý.
Nói rồi lấy tay xóa ngay. Đang bàn luận bỗng có quân hầu bước tới bẩm:
- Có Vạn Sĩ Hoa lão gia sai người đem trái cam vàng đến dâng cho Thái sư giải rượu.
Tần Cối vừa thu nhận, Vương thị vội hỏi:
- Tướng công có biết trái cam vàng này dùng trong việc gì không?
Tần Cối thật thà đáp
Hoàng cam là thứ quả "tàng trở hỏa độc", hãy sai a hoàn bổ ra để giải rượu.
Vương thị nói:
- Chớ nên bổ sợ hỏng việc, trái hoàng cam này chính là tay khoái tử có thể giết được Nhạc Phi đây.
Tần Cối ngạc nhiên:
- Nó là quả cam sao gọi là tay khoái tử?
Vương thị bày vẽ:

- Tướng công hãy móc trái cam này cho sạch ruột rồi viết ít hàng chữ bỏ vào trong, sai người đem trả lại cho Vạn Sĩ Hoa, khiến y phải lập tức trong đêm nay dẫn cha con Nhạc Phi đến Phong Ba đình giết phắt đi là xong chuyện.
Tần Cối tiếp nhận ý hay, vô cùng mừng rỡ sai a hoàn móc ruột quả cam cho sạch rồi viết một phong thư nhét vào, đoạn sai Từ Ninh mang cam sang giao trả cho Vạn Sĩ Hoa.
Lúc bấy giờ Vạn Sĩ Hoa đã giam ba cha con Nhạc Phi mỗi người một biệt phòng không cho thấy nhau. Đêm ấy Nghê Hoàn sắm ba tiệc rượu: hai mâm kia, sai ngục tốt bưng đến cho Trương Hiến và Nhạc Vân, còn một mâm Nghê Hoàn bản thân bưng vào nói với Nhạc Phi:
- Đêm nay là đêm tất niên, nên tôi làm tiệc này đến mừng tuổi Nguyên soái.
Nhạc Phi nói:
- Ân công làm như vậy tôi lại càng mang ơn nặng. Nói rồi bước tới ngồi vào mâm bảo:
- Thôi ân công hãy ngồi với tôi.
Nghê Hoàn chấp tay đáp:
- Thưa Nguyên soái, tôi đâu dám.
Nhạc Phi khỏa tay:
- Không hề chi.
Nghê Hoàn cáo lỗi rồi ngồi một bên ăn uống với Nhạc Phi, rượu được vài tuần, Nhạc Phi nói:
- Xin ân công cứ tự tiện, vì hôm nay chắc ở nhà ân công cũng bầy tiệc rượu mừng tuổi nhau, nếu ân công ở đây lâu sẽ làm cho gia đình trông đợi.
Nghê Hoàn nói:
- Nguyên soái chớ lo điều ấy, tôi nghĩ vì Nguyên soái đã làm quan đến chức này lại thêm công trạng không ai bì kịp mà nay còn phải chịu khổ như vậy thay, huống hồ vợ chồng tôi có nghĩa gì? Đêm nay tôi quyết ở đây bầu bạn với Nguyên soái cho tỏ chút tình.
Nhạc Phi nghe xúc động bồi hồi. Hai người còn đang chuyện vãn, bỗng nghe bên ngoài có tiếng ồn ào Nhạc Phi hỏi:
- Tại sao hôm nay bên ngoài lại ồn ào như vậy?
Nghê Hoàn vội đứng dậy bước ra xem rồi trở vào nói:

- Trời mưa lớn lắm.
Nhạc Phi nghe nói thất kinh vội hỏi:
- Thật quả là trời mưa sao?
- Chẳng những mưa to mà thôi, lại có tuyết nữa, ấy là điềm tốt cho triều đình, sao Nguyên soái lại biến sắc như vậy.
Nhạc Phi nói:
- Vì ân công chưa rõ, nguyên ngày trước, khi tôi mới phụng chỉ về kinh, đi ngang qua núi Kim San có ghé thăm ông Đạo Duyệt Thiền Sư người có bảo tôi khi về đến Lâm An sẽ gặp tai họa ngục hình. Người lại khuyên tôi nên treo ấn từ quan để đi tu hành cho khỏi mang họa, bởi tôi quyết một lòng tận trung vì nước nên không nghe lời, vì vậy khi tôi ra đi người ngâm tặng tôi mấy câu kệ. Từ ấy đến nay tôi không hiểu được, nay trời mưa đây thì đã ứng nghiệm rồi? Tôi e triều đình sắp giết tôi đây.
Nghê Hoàn ngạc nhiên hỏi:
- Chẳng hay mấy câu kệ ấy thế nào mà Nguyên soái lại quả quyết như vậy?
Nhạc Phi đọc:

"Tuế để bất túc
Đề phòng thiên khốc
Phụng hạ lưỡng điểm
Tương nhân hại độc"

Tôi nghĩ lại hôm nay là ngày hai mươi chín tháng chạp rồi, há không phải là "Tuế để bất túc" sao?
Nhạc Phi lại tiếp:
- Nay thình lình trời lại mưa tức là "thiên khốc" rồi, còn phụng hạ lưỡng điểm có nghĩa là dưới chữ "phụng" chấm thêm hai điểm không phải là chủ "Tần là gì? Lại thêm bốn chữ chót là "Tương nhân hại độc" thì chắc chắn Tần Cối lo mưu hại tôi. Vậy bốn câu trên đã ứng nghiệm rồi, còn bấn câu dưới như sau:
Nhạc Phi thong thả đọc tiếp:
Lão Cam Đằng nã
Thượng nhân nại hà.
Thiết ta bả đả

Lưu ý phong ba .
Bốn câu sau thiệt tình tôi giải chưa ra, song tôi cũng tin chắc hàm ý có người hại tôi mà thôi. Vậy xin ân công làm ơn cho tôi .mượn bút mực để tôi có chuyện dùng.
Nghê Hoàn vội đi lấy bút mực mang vào, Nhạc Phi viết một phong thư trao cho Nghê Hoàn và dặn:
- Xin ân công hãy cất lấy bức thư này, khi nào tôi chết rồi ân công sẽ mang đến Châu Tiên trấn trao cho bạn hữu của tôi là Ngưu Cao và Thi Toàn, vì hai người ấy hiện đang tạm chưởng soái ấn cho tôi, phần thì trong đại dinh vẫn còn một bọn anh em, ai nấy đều là anh hùng hảo hán, nếu chúng hay biết cái chết oan ức của tôi tất nhiên sẽ sinh sự làm hư danh tiết. Xin ân công hãy trao thư này cho tận tay chúng để cứu triều đình phen này và cũng giúp tôi khỏi mang tiếng, được vậy ân đức của ân công không nhỏ.
Nghê Hoàn tiếp lấy phong thư và nói:
- Tôi đã thấu hiểu tấm lòng của Nguyên soái lắm rồi. Nếu Nguyên soái thoát khỏi chốn này thì không nói làm chi, bằng Nguyên soái có bề gì thì tôi cũng không ham chút bổng lộc của triều đình mà quyến luyến ở đây làm gì. Tôi sẽ dắt hết vợ con về làng ở cho thong thả. Vả lại nhà tôi cách Châu Tiên trấn cũng chẳng bao xa, thuận đường tôi sẽ ghé đó trao bức thư này tiện lắm.
Câu chuyện của hai người đến đây, bỗng thấy một tên ngục tốt chạy vào kề tai nói nhỏ với Nghê Hoàn.
Nghe xong Nghê Hoàn biến sắc mặt, Nhạc Phi thấy vậy hỏi:
- Tại sao ân công ra vẻ thất kinh vậy?
Nghê Hoàn không giấu được, vội quỳ xuống bẩm:
- Có thánh chỉ đến rồi.
Nhạc Phi lại hỏi:
- Có phải thánh chỉ truyền giết ta không?
Nghê Hoàn đáp:
- Thưa quả thật như vậy, nhưng chúng tôi đâu dám.
Nhạc Phi thản nhiên nói:
- Đã có thánh chỉ triều đình lẽ nào dám chống lại? Ngặt vì có Nhạc Vân và Trương Hiến, ta e chúng sinh biến, xin ân công hãy gọi hai đứa ấy ra đây cho ta liệu trước.

Nghê Hoàn lén sai người tâm phúc đi thông tin cho Vương Năng và Lý Trực hay, một mặt thì mời Nhạc Vân và Trương Hiến ra.
Nhạc Phi vừa trông thấy Nhạc Vân và Trương Hiến vội nói:
- Có thánh chỉ đến, chưa biết lành dữ thế nào, chúng ta hãy bó tay lại đặng tiếp chỉ.
Nhạc Vân nói:
- Con e triều đình muốn giết cha con mình đây, sao cha lại bó tay làm gì?
Nhạc Phi nghiêm sắc mặt bảo:
- Đã là phạm quan ra tiếp chỉ tất nhiên phải bó tay mới phải lẽ chứ.
Vừa nói bản thân lướt tới trói tay Nhạc Vân và Trương Hiến, rồi đưa tay mình ra sai ngục tết trói lại và hỏi:
- Chẳng biết bây giờ phải tiếp chỉ tại đâu?
Nghê Hoàn nói:
Tại Phong Ba đình.
Nhạc Phi nghe nói ba chữ "Phong Ba đình" liên cất tiếng than:
- Hèn chi trong lời kệ của Đạo Duyệt Thiền sư có câu "hãy lưu ý phong ba ta cứ tưởng cần phải đề phòng sóng gió khi vượt sông vượt biển, ngờ đâu nơi ngục thất này lại có chỗ Phong Ba đình, thật tình ta không ngờ ba cha con ta hôm nay lại phải chết tại chốn này!
Nhạc Vân và Trương Hiến cùng nghiến răng nói:
- Chúng ta lâu nay lăn lộn nơi hòn tên, mũi đạn cứu vớt giang san, nay lại muốn giết chúng ta là nghĩa lý gì? Sao không ra tay đánh phá cho rồi còn đợi gì nữa?
Nhạc Phi nạt lớn:
- Đừng nói bậy, từ xưa đến nay, hễ tôi trung không sợ chết, chúng ta đã đem thân liều mình ngoài trận mạc bấy lâu, nay lại chịu mang tiếng phản nghịch sao? Chúng ta có chết rồi thì ở chốn u minh cũng dương mắt nhìn xem đứa gian thần nó hoành hành đến mức nào cho biết.
Nói dứt lời, vội rảo bước đến Phong Ba đình, hai bên đao phủ quân cứ việc áp vào không nói chi hết, chúng ra tay hạ sát cha con Nhạc Phi và Trương Hiến trong nháy mắt.
Năm ấy Nhạc Phi hưởng thọ được ba mươi chín tuổi còn công tử Nhạc Vân được hai mươi ba tuổi.

Khi linh hồn ba người tiêu diêu miền cực lạc rồi thì dông sấm ầm ầm, đèn đuốc tắt hết, mây kéo mịt trời, cát bay, đá lở.
Người đời sau đọc sử đến đây ai mà không đau lòng xót dạ!
Càng thương cha con Nhạc Phi, càng chửi mắng Tần Cối là kẻ bất lương hại người trung nghĩa, nên có mấy bài thương tiếc Nhạc Phi như sau:

"Hai vai gánh nặng nợ giang sơn,
Xung trận bao phen dạ chẳng sờn.
Chí dốc phục hưng cho Tổ quốc.
Diệt loài Phiên tặc rửa căm hờn.
Căm hờn nung nấu tận tâm can,
Một dạ đem quân đánh Bắc Phiên.
Ai đã đang tâm, ngăn bước tiến?
Anh hùng vô cớ chịu hàm oan.
Oan kia nhắc đến lệ hờn tuôn,
Dám hỏi trời cao có đáng buồn?
Và giận quân gian, thù vạn thuở!
Ngàn đời dân chúng vẫn hờn căm.
Ai về Trung Quốc đến Kim Lăng,
Sẽ thấy trơ trơ tượng vợ chồng
Tần Cối đứng vòng tay chịu tội.
Mỗi người qua đó đánh ba côn".

Khi Nghê Hoàn trông thấy cha con Nhạc Phi và Trương Hiến bị hạ sát rồi, trong lòng đau đớn lăn ra khóc sướt mướt. Vương Năng và Lý Trực hay tin vội lén mua ba chiếc quan tài để ngoài tường rồi vòng dây đem ba cái thây ra ngoài tẩm liệm tử tế, đoạn đề tên trên mỗi nắp hòm để ngày sau dễ tìm.
Suốt đêm hôm ấy, chúng khiêng ba chiếc quan tài đến Tây Hồ chôn giấu, còn Nghê Hoàn cũng không đợi đến trời sáng, lo sắp đặt đồ đạc dắt vợ con trốn ra khỏi thành đi mất.
Vạn Sĩ Hoa và La Võ Tập thấy ba cha con Nhạc Phi đã chết rồi vội chạy đến dinh Tần Cối đợi lệnh.
Tần Cối vui mừng khôn xiết và hỏi:
- Lúc nó gần chết có nói gì không?

Hai tên gian nịnh đáp:
- Trước giờ nhắm mắt hắn bảo: vì không nghe lời Đạo Duyệt nên mới có cái họa phong ba. Tôi tưởng thằng yêu tăng ấy không nên bỏ qua, và hôm nay ta đã đi nhổ cỏ rồi không nên chừa gốc sợ qua xuân sau nó mọc lại. Sao Thái sư không giả thêm một đạo thánh chỉ, sai người ra Thang Âm bắt hết gia quyến của Nhạc Phi, giết chết tận tuyệt có phải hơn không?
Tần Cối gật đều khen phải và nói:
- Phiền nhị vị ra bảo Phùng Trung và Phùng Hiếu nội ngày mai phải đến Thang âm bắt hết gia quyến của Nhạc Phi, chớ nên để thoát một người.
Hai tên gian thần lĩnh mệnh lui ra, Tần Cối lại gọi gia nhân vào căn dặn:
- Ngày mai ngươi hãy đến Kim San mời cho được Đạo Duyệt Thiền sư về đây, chớ nên để hắn trốn thoát.
Hà Lập lĩnh mệnh về nhà thưa với mẹ:
- Thái sư đã hại cha con Nhạc Nguyên soái rồi, nay người sai con đi bắt Đạo Duyệt thiền sư. Vì vậy ngày mai con phải lên đường.
Hà mẫu nói:
- Con có đi thì phải cẩn thận.
Bây giờ nhằm năm Thiệu Hưng thứ mười ba, sáng hôm ấy là ngày mồng một tháng giêng. Hà Lập dời khỏi Lâm An thẳng ra Kinh Khẩu. Đi chừng một ngày đã đến Trấn Giang tìm thuyền mướn qua Kim San.
Khi Hà Lập lên đến cửa chùa, nghe tiếng chuông đánh rền tai, thiện nam tín nữ lên xuống dâng hương dập dìu.
Hà Lập chen theo đám đông bước vào trông thấy Đạo Duyệt đang ngồi trên cao giảng kinh.
Hà Lập nghĩ thầm:
- Để lão giảng xong ta sẽ lừa lão đến Lâm An, dù lão có cánh cũng không thoát khỏi.
Còn đang suy nghĩ bỗng nghe Đạo Duyệt đem bốn chữ "Mộng Huyền Bào ảnh giảng giải nghe rất bùi tai. Ai nấy đều xúm nhau niệm Phật.
Đạo Duyệt thiền sư giảng một hồi rồi ngâm tám câu kệ:

"Ngô niên tam thập cửu,
"Thị phi chung nhật hồ
"Bất vị tự kỷ thân,
"Chỉ vị đã khai khẩu,
"Hà Lập tự Đông lai,
"Ngã hướng Tây biên tẩu
"Bất thị Phật lực đại,
"Khởi bất lạc nhân thủ".

Ngâm xong liền nhắm mắt chấp tay, tự hóa tại pháp tòa. Chúng tảng trông thấy đều reo lên một lượt:
- Sư phụ đã thành Phật rồi!
Hà Lập thất kinh nắm áo nhà tu trụ trì nói:
- Nay ta vâng mệnh Tần Thái sư đến mời Đao Duyệt Thiền sư chẳng ngờ người lại hóa mất, ta e trong ấy có gì âm mưu chăng? Nay ta về biết ăn nói làm sao với Thái sư?
Nhà sư trụ trì nói:
- Thầy ta biết rõ cả việc quá khứ, vị lai, có lẽ người biết Thái sư của ngươi đến mời không có ý tốt nên mới lên tòa giảng kệ rồi thoát hồn qua khỏi Tây Phương đấy. Việc đã hiển nhiên trước mắt, sao ngươi gọi là âm mưu?
Hà Lập nói:
- Bọn ngươi phải lập tức thiêu cái thây của Đạo Duyệt đi ta mới chịu về phục mạng, nếu không bọn ngươi phải cùng đi với ta đến Lâm An ra mắt Thừa tướng.
Tăng chúng đóng thanh nói:
- Việc ấy có khó chi?
Nói rồi lại sai Hỏa Công đạo nhân vác củi khô và bồi thêm chất đống tại chỗ rồi khiêng thây Đạo Duyệt để trên đống củi rồi nổi lửa đốt.
Trong giây phút lửa cháy rần, một luồng khói xông thẳng lên trời hóa ra tòa sen năm sắc, có một vị Hòa thượng ngồi trên gọi Hà Lập bảo:
- Non nước chẳng lâu, còn mất không biết chừng, ngươi phải tìm đường trốn đi cho sớm, chớ nên lưu luyến chốn mê đồ. Thôi hãy về đi.
Nói xong bay vụt lên mây. Tăng chúng chờ cho lửa tắt xúm lại

lượm xương liệm vào quan quách đem quàn phía sau núi rồi chọn ngày lành an táng.
Mọi việc xong xuôi, tăng chúng mời Hà Lập vào phương trượng dọn cơm chay thết thãi. Trong khi ăn uống, Hà Lập nói với chúng tăng:
- Tần Thái sư hãm hại cha con Nhạc Phi, khi Nhạc Phi gần chết có hối hận rằng: Tại vì mình không chịu nghe lời Đạo Duyệt Thiền sư nên mới bị hại. Vì vậy nên Tần Thái sư mới sai tôi đến đây lừa Thiền sư đến Lâm An để Thái sư hãm hại. Chẳng dè Thiền sư lại là Phật sống xuống phàm nên biết trước đã hóa đi mất. Nay Phật đã dạy tôi phải tu hành cho sớm, ngặt vì nhà tôi có mẹ già hơn tám mươi tuổi không lẽ tôi bỏ cho ai? Chờ cho mẹ tôi trăm tuổi già rồi, nhất định rồi xin xuất gia đầu Phật.
Chúng tăng nói: Làm người ở đời như hoa trong kính, như trăng dưới nước, thoạt còn, thoạt mất không biết chừng. Chúng tôi ở lại núi Kim San này thường trông thấy những thuyền bè qua lại, có chiếc nào không vì danh lợi đâu? Nhưng chiếc thuyền nào cũng bềnh bồng trên sự hiểm nguy, thế mà không ai biết nổi, phú quí vinh hoa chẳng qua là giấc chiêm bao.
Hà Lập nghe nói thấm thía gật đều khen phải rồi xuống thuyền trở qua Kinh Khẩu, lên bờ đi thẳng lên Lâm An đợi lệnh.
Nói về Nhạc phu nhân ngày kia đang lúc rảnh việc nói chuyện với dâu, một bên có vợ Trương Bảo ngồi nghe. Nhạc phu nhân nói:
- Từ ngày hai trẻ đi xuống Lâm An đến nay đã hơn một tháng, sau đó Trương Bảo đi thám thính cũng đều biệt vô âm tín, khiến lòng ta không an, tâm thần hoảng hốt. Hồi hôm ta nằm chiêm bao thấy Nhạc Nguyên soái về đây trên tay cầm một viên ngọc oan ương, không biết điềm chiêm bao ấy lành dữ thế nào?
Ngân Bình tiểu thư cũng xen vào nói:
- Hồi hôm con cũng nằm chiêm bao thấy đại huynh con cùng Trương tướng quân mỗi người ôm một khúc cây về không biết điềm chiêm bao ấy tốt xấu thế nào?
Phu nhân lại nói:
- Linh tính cho mẹ biết, cha và anh con chắc có điều bất tường nên mới khiến mẹ con ta sinh lòng sợ sệt, vậy nay phải sai Nhạc An lập tức đi thỉnh ông thầy đoán mộng về đây, để ông ta bàn

thử chiêm bao ấy dữ lành cho biết.
Nói rồi sai a hoàn ra bảo Nhạc An đi rước thầy đoán mộng.
Chẳng bao lâu Nhạc An mời một vị sư bà đến ra mắt Nhạc phu nhân.
Nhạc phu nhân nói:
- Lâu nay Nhạc Nguyên soái về kinh không nghe tin tức gì cả nay ta lại nằm chiêm bao thấy một điềm rất lạ lùng nên mời người đến đây bàn thử lành dữ thế nào.
Vương sư bà nói:
- Việc ấy dễ lắm, để tôi thỉnh thần đến đây cho phu nhân hỏi thì biết rõ ngay.
Nói rồi vội bày ra một cái bàn chính giữa nhà, đốt hương lên vái râm râm, đoạn viết bùa niệm chú, còn Nhạc phu nhân cũng bước đến quì lạy vái van.
Hồi lâu, bỗng thấy Vương sư bà vùng trợn mắt lên, lấy roi múa nhảy và nói lớn:
- Ta là Dịch Du Thần đây, pháp sư thỉnh ta đến đây có gì không, hãy nói cho mau?
Nhạc phu nhân lẩm bẩm vái:
- Chỉ vì chồng tôi là Nhạc Phi khâm triệu về kinh, cả đến con tôi là Nhạc Vân và tướng quân Trương Hiến đến đó cũng biệt vô âm tín. Xin nhờ tôn thần mách bảo cho tôi biết dữ lành.
Vương sư bà nói:
- Đúng là có huyết oan chi tai rồi.
Nhạc phu nhân lại hỏi:
- Khi hôm tôi lại nằm mộng thấy người về trên tay cầm một viên ngọc oan ương, chẳng biết lành dữ thế nào?
Vương sư bà nói:
- Viên ngọc ấy tượng trưng cho chiếc táng oan ương đấy.
Ngân Bình cũng quì xuống nói:
- Tôi cũng nằm chiêm bao thấy đại huynh tôi và Trương tướng quân mỗi người đều ôm một khúc cây về điềm ấy thế nào?
Vương sư bà đáp:
- Nếu vậy hai người ấy hưu hĩ rồi.
Nhạc phu nhân hoảng sợ hỏi:
- Xin người nói rõ hơn. Vương sư bà đáp:
- Người ôm cây tức chữ nhân đứng bằng chữ Mộc, quả thật là

chữ Hưu rồi còn chi.
- Dứt lời. Vương sư bà nằm lịm đi một lát mới tỉnh dậy.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
hồi thứ sáu mươi hai
Đến Thang Âm, Châu Húy báo tin dữ
Vâng lời mẹ, Nhạc Lôi đành lánh thân

Nhạc phụ nhân thấy sư bà tỉnh dậy liền thuật lại các việc cho Vương sư bà nghe, Vương sư bà nói:
- Tôi thấy một vị thần kim khôi kim giáp tay cầm roi đồng đến xô tôi một cái, bỗng dưng tôi mê man bất tỉnh không còn biết gì nữa cả.
- Xin phu nhân và tiểu thư hãy an tâm, phàm người lành luôn luôn có trời phù hộ. Gần nhà tôi có cái miếu Linh Cảm Đại dương thiêng lắm, ngày mai phu nhân hãy đến đó mà vái van, khẩn cầu sẽ được bình an vô sự.
Phu nhân lấy một nén bạc thưởng cho Vương sư bà, bà tạ ơn rồi từ biệt ra về.
Nhạc phu nhân cùng dâu con bàn luận với nhau, nửa tin nửa ngờ. Bỗng thấy Nhạc Lôi, Nhạc Đình, Nhạc Lâm, Nhạc Chấn, cùng với con của Nhạc Vân là Nhạc Thân, Nhạc Phủ, chú cháu từ ngoài dắt nhau vào.
Nhạc Chấn nói:
- Hôm nay là tiết nguyên tiêu, sao mẹ không bảo gia đinh nó treo đèn, để thắng thưởng tiết lành?
Nhạc phu nhân nói:
- Con chỉ biết một việc vui chơi chứ không nghĩ gì cả, từ ngày cha con và anh con và Trương tướng quân xuống kinh đô đến nay biệt vô âm tín, không biết lành dữ thế nào thì vui gì mà hưởng tiết?
Nhạc Chấn nghe nói làm thinh đứng sang một bên, Nhạc Lôi bước tới thưa:
- Xin mẹ hãy yên tâm, để ngày mai con sẽ xuống Lâm An hỏi

cho rõ tin thân phụ và các anh con xem sao.
Nhạc phu nhân thở dài nói:
Đến như Trương Tổng binh ra đi còn không thấy trở về, huống chi con còn thơ dại làm chi cho được.
Mẹ con đang bàn luận, bỗng thấy Nhạc An chạy vào bẩm:
- Có một vị hòa thượng đến nhà ta muốn ra mắt phu nhân để nói việc cơ mật, hiện người đang đứng ngoài kia.
Phu nhân nghe nói trong lòng nghi hoặc, vội sai Nhạc Lôi ra xem. Nhạc Lôi ra cửa thấy vị hòa thượng còn đang đứng đợi, chàng lên tiếng hỏi:
- Chẳng hay sư phụ ở đâu đến đây?
Vị hòa thượng không nói năng gì, cứ việc rảo bước đi vào thính đường. Nhạc Lôi phải đi theo sau. Đến nơi, ông quay lại làm lễ rồi hỏi:
- Túc hạ là ai?
Nhạc Lôi đáp:
- Tôi tên là Nhạc Lôi.
Thế Nhạc Nguyên soái là gì của túc hạ?
- Thưa, người chính là phụ thân tôi.
Vị hòa thượng gật đầu nói:
- Nếu quả túc hạ là công tử, tôi mới dám nói, tôi đây chính là Đại Lý Tự Chánh Khanh Châu Tam Húy, thừa lệnh Tần Cối tra khảo lệnh tôn, hắn lại ép tôi giết hại lệnh tôn nữa, tôi không nỡ, nên treo ấn từ quan trấn đi, hắn lại sai Vạn Sĩ Hóa dùng cực hình tra tấn nhưng lệnh tôn không chịu khai, sao đó tôi lại nghe có một vị Tổng binh tên Trương Bảo liều mình tự vẫn tại ngục trung.
Mọi người phía sau bình phong nghe Châu Tam Húy nói đến đây vùng khóc rống. Rồi Châu Tam Húy tiếp tục kể đến việc cha con Nhạc Nguyên soái thác oan tại Phong Ba đình vào ngày hai mươi chín tháng chạp.
Lúc ấy cả nhà già trẻ bé lớn đều kinh hồn hoảng vía khóc lóc thảm thiết.
Châu Tam Húy khuyên giải:
- Xin phu nhân đừng khóc lóc nữa, hãy để lo việc lớn, tôi không phải với mục đích báo tin mà thôi mà còn muốn cho Nguyên soái khỏi bị tuyệt tụ về sau, vì chẳng mấy chốc nữa khâm sai sẽ đến đây bắt cả dòng họ Nhạc giết cho tận tuyệt.

Nói đến đây, Châu Tam Húy vội từ biệt ra đi, phu nhân bước nhanh ra gọi giật lại nói:
- Xin ân công hãy chậm bước để chúng tôi tạ ơn đã.
Vừa nói vừa dắt cả gia đình ra quỳ xuống một lượt tạ ơn, Châu Tam Húy cũng quỳ xuống đáp lễ rồi đứng dậy nói:
- Phu nhân hãy lo cho công tử trốn đi xứ khác cho mau để sau này có người hương khói dòng họ Nhạc. Bần đạo xin kiếu từ ngay bây giờ.
Bọn công tử đều theo đưa Tam Húy ra cửa rồi trở lại ôm nhau than khóc. Nhạc phu nhân gọi dâu con vào trong bảo lấy các giấy nợ cùng các tờ giấy mướn của bọn gia đinh đốt hết, đoạn kêu hết bọn gia đinh vào bảo:
- Nay đại lão gia chết rồi, các ngươi chỉ là người ngoài không nên chịu liên lụy, vậy các ngươi phải lập tức dắt nhau đi tìm xứ khác làm ăn cho an phận.
Nói đến đây phu nhân khóc ròng, cả nhà lớn nhỏ đều than khóc. Lúc ấy có Nhạc An, Nhạc Thanh, Nhạc Đình và Nhạc Bảo là bốn người đầy tớ già lên tiếng nói:
- Nay bốn anh em tôi tình nguyện theo phu nhân và công tử xuống kinh cho tròn nghĩa tớ. Trong mấy anh em nếu có ai muốn đi thì nói còn ai không muốn đi thì phải tìm chỗ khác làm ăn cho sớm, chớ nên chậm trễ không toàn tính mạng đấy.
Bọn gia nhơn đều đồng thanh nói:
- Chúng tôi xin tình nguyện theo hết xuống kinh, mặc cho gian tặc có chém giết chúng tôi cũng vui lòng làm rạng danh cho lão gia.
Nhạc An nói:- Nếu được như vậy thật là hiếm có. Nói rồi quay lại thưa với phu nhân.
- Xin phu nhân chớ lo cho chúng tôi, vì chúng tôi đã tình nguyện làm rạng rỡ danh tiếng cho lão gia, duy có một việc lớn chưa tính xong, nghĩa là phu nhân phải cho một vị công tử nào đó đi lánh nạn cho sớm, ấy là việc cần thiết hơn hết.
Phu nhân nói:
- Các ngươi tính vậy cũng phải, song con ta biết đi xứ nào cho được an thân bây giờ?
Nhạc An nói:
- Chẳng lẽ lão gia lại không có người bạn nào chí thiết sao? phu

nhân hãy viết một phong thư bảo công tử cầm đến đó thế nào người cũng bảo vệ.
Phu nhân nghe nói khóc ròng và kêu Nhạc Lôi vào bảo:
- Con hãy đi lánh nạn cho mau?
Nhạc Lôi thưa:
- Xin mẹ hãy bảo mấy em con đó, xem đứa nào muốn đi thì hãy cho nó đi, chớ riêng phần con đã quyết một lòng bảo hộ mẫu thân xuống kinh mà thôi.
Nhạc An xen vào nói:
- Công tử chớ nên dùng dằng, hãy sắm sửa lên đường cho sớm, sách có câu: "Phàm con người ở đời không con nối dòng là bất hiếu nhất", không lẽ lão gia có một trăm con cũng phải xuống đó cho gian thần nó giết hết hay sao? Cần phải lánh đi một vài người đề phòng ngày sau tìm hài cốt lão gia về chôn cất cho tử tế, và sau này còn báo cái thù nhà thì mới không uổng thân phận làm người đứng trong trời đất. Thôi, phu nhân hãy viết thư cho nhanh lên, để tôi vào sắm sửa hành lý sẵn sàng cho công tử.
Nói rồi chạy vào trong lấy tiền bạc quần áo gói tử tế, đoạn lấy áo cũ đem ra thay cho công tử. Còn phu nhân thì lau nước mắt viết một phong thư trao cho Nhạc Lôi và bảo:
- Con hãy mang bức thư này sang Ninh Hạ trao cho quan lưu thú là Tông Phương, nếu người biết nghĩ tình cũ nghĩa xưa chắc chắn sẽ hậu đãi con, con phải lo cho tương lai của dòng họ Nhạc, đi dọc đường phải cho hết lòng cẩn thận!
Nhạc Lôi bất đắc dĩ phải lãnh thư rồi lạy mẹ với chị dâu từ biệt tất cả mọi người trong nhà rồi sắm sửa ra đi.
Cả nhà đều khóc lóc và dắt nhau theo đưa công tử ra khỏi cửa, đoạn vào nhà ngồi yên chờ thánh chỉ.
Nhắc qua vợ con Ngưu Cao, ở tại Ngẫu Đường quan, sinh được một đứa con trai lên mười lăm tuổi, đặt tên là Ngưu Thông, da đen như nhọ chảo, da mặt vàng, tóc cũng vàng hoe, vì vậy mọi người đều gọi là Kim Thái Tuế, y cũng là một vì tinh tú hạ phàm nên thân tài hùng vĩ hai tay mạnh mẽ cử ngàn cân một cách dễ dàng.
Nhân ngày mùng mười tháng giêng là ngày sinh của Kim Tổng binh, Ngưu phu nhân bèn dắt Ngưu Thông ra sau hậu đường lạy

mừng, Kim Tổng binh mời hai mẹ con Ngưu phu nhân ngồi vào tiệc rượu mừng xuân thọ.
Rượu được vài tuần, Kim Tổng binh nói:
- Tôi xem nay cháu đã khôn lớn rồi, võ nghệ cũng tinh thông lúc trước tôi có nghe Nhạc Nguyên soái khâm triệu về kinh, giao soái ấn lại cho Ngưu tướng quân chấp chưởng, ý tôi muốn cho cháu nó ra đó tìm chỗ xuất thân, té ra hôm qua nghe quân tế tác về báo rằng Nhạc Nguyên soái đã bị gian thần Tần Cối hãm hại chết tại ngục trung. Việc ấy chưa biết thật giả ra sao nên tôi có sai người đi thám thính chờ người ấy về, mới tin chắc.
Phu nhân nghe nói kinh hãi:
- Gian thần đã vu khống cho Nguyên soái tội phản nghịch tất nhiên phải bị tru di tam tộc, thế thì cả nhà họ Nhạc còn gì? Vậy thì Ngưu Thông phải đi qua đó rước cỏn của Nhạc Nguyên soái về đây lánh nạn để cho dòng họ Nhạc khỏi bị tuyệt tự, chẳng biết ngài nghĩ sao?
Kim Tổng binh đáp:
- ý kiến hay lắm, song phải đợi cho quân thám thính về đây xem thử có quả như vậy không rồi hãy cho cháu nó đi.
Ngưu phu nhân nói:
- Tướng quân nói vậy sao được? Vả chăng Trương Châu cách đây hơn tám chín trăm dặm, nếu quả vậy triều đình sẽ sai ra đó bắt ngay, nếu chờ cho quân thám tử về đây sẽ chậm trễ mất.
Ngưu Thông xen vào nói:
- Nếu vậy thì không nên chậm trễ, nội ngày nay con phải lên đường tuốt qua Thang âm cho kịp, nếu vô sự thì đến thăm bác gái bằng có biến cố thì sẽ đón một vị công tử về đây để lánh nạn.
Kim Tiết nói:
- Thế thì sắm sửa hành lý và chọn một con ngựa tốt ngày mai lên đường, ta cho một tên gia đinh đi theo cháu cho có bạn.
Ngưu Thông cau mày nói:
- Thúc phụ làm quan đã bao lâu sao không biết gì cả vậy? Việc vô cùng bí mật mà làm chi cho rộn ràng, chứ hai cái cẳng của cháu không biết đi sao lại còn ngựa voi nữa?
Ngưu phu nhân lườm Ngưu Thông quát:
- Loại súc sinh dám ăn nói lỗ mãng với Thúc phụ mi như vậy

sao? Thôi để mai sáng sẽ đi.
Tiệc xong, ai về nhà nấy, Ngưu Thông về đến thư phòng ngồi nghĩ thầm: "Sự việc gấp rút như lửa cháy bên lưng mà ai nấy đều tính việc trồng xoài. Nếu như anh em họ Nhạc đều bị giết hết có phải dòng họ Nhạc sẽ không có ai thừa kế không? Thôi để ta tiện lên đường cho sớm thì hay hơn".
Nghĩ rồi, chờ cho trời tối, Ngưu Thông lén gói quần áo mang trên vai, tay cầm đoản côn bước ra nói với quân giữ cửa:
- Ngươi vào bẩm lại với lão gia rằng, ta đi thăm bà con ít hôm rồi trở về ngay, ở nhà chớ nên trông đợi.
Nói rồi lướt ra khỏi cửa chạy như dông. Quân giữ cửa không dám cản trở, để Ngưu Thông đi rồi mới chạy vào bẩm lại.
Kim Tổng binh tin cho Ngưu phu nhân hay rồi vội vã lấy quần áo và tiền bạc gói lại tử tế rồi sai người đuổi theo suốt đêm hơn năm sáu dặm đường vẫn không theo kịp Ngưu Thông, người ấy đành phải về chờ lệnh. Kim Tổng binh không biết tính sao đành phải bỏ qua.
Khi Ngưu Thông ra khỏi cửa tung mình chạy như bay, ngày đi đêm nghỉ đói ăn khát uống, chẳng mấy đến huyện Thang âm tìm đến Nhạc soái phủ, vái tên giữ cửa một cái rồi không cần nhờ thông báo, cứ việc đi thẳng vào trong, bước tới nhà đại thính nhằm lúc Nhạc phu nhân đang có mặt ở đó.
Ngưu Thông cúi đầu làm lễ rồi tự xưng tên họ của mình. Nhạc phu nhân vùng khóc rống lên nói:
- Nay cháu đến thăm bác mà rủi ro Nhạc nguyên soái và anh cháu đã bị gian thần hãm hại bỏ mạng trong ngục thất rồi?
Ngưu Thông đáp:
- Cũng vì mẹ cháu hay được tin dữ ấy nên sai cháu đến đây rước anh cháu về đó ty nạn. Nay bác và đại huynh thác rồi, vậy bác hãy cho nhị đệ theo cháu về bên ấy gấp nếu để thánh chỉ đến thì thoát thân sao kịp?
Phu nhân nói:
- Nhị đệ của cháu đã qua Ninh Hạ tìm Tông công tử rồi.
Ngưu Thông bực mình nói:
- Sao bác lại cho nhị đệ qua bên ấy làm chi? Từ đây qua đó đường xá xa xôi làm sao an tâm được? Chẳng hay nhị đệ đã đi bao lâu rồi?

Phu nhân đáp:
- Hắn mới đi hồi sớm mai này.
Ngưu Thông vui vẻ đáp:
- Thế thì không hề chi, cháu chạy mau lắm, để cháu tiếp theo kiếm nhị đệ, nếu gặp được thì anh em dắt nhau đi Ngẫu Đường quan luôn cho tiện.
Nói rồi từ biệt phu nhân bước ra ngoài, kêu bọn gia nhân hỏi:
- Nhị công tử đi về hướng nào vậy?
Gia nhân đáp:
- Thưa công tử đi về hướng Đông.
Ngưu Thông nghe nói vội cắm đầu chạy thẳng về hướng Đông như tên bay.
Nói về Khâm sai là Phùng Trung và Phùng Hiếu dắt bọn Hiệu úy dời khỏi Lâm An nhắm Tương Châu thẳng tiến, chẳng mấy hôm chúng đã đến Thang âm tìm đến soái phủ bổ vây bốn phía.
Nhạc An chạy vào phi báo, phu nhân vừa muốn ra tiếp chỉ nhưng con Trương Bảo là Trương Anh liền cản lại thưa:
- Xin phu nhân hãy chậm bước để cháu ra trước hỏi cho rõ ràng đã.
Trương An tuy mới mười ba mười bốn tuổi mà thân hình vạm vỡ sức mạnh phi thường, chàng xông ra cửa thấy quân Hiệu úy la hét om sòm muốn phá cửa vào.
Trương Anh nổi giận hét vang trời dậy đất:
- Chúng bay muốn hành hung hả?
Tiếng hét Trương Anh làm cho bọn Hiệu úy thất kinh không dám rục rịch.
Phùng Trung hỏi Trương Anh:
- Ngươi là ai?
Trương Anh dõng dạc đáp:
- Ta là con của Mã Tiền Trương Bảo, Trương Anh là ta đây, đối với chúng bay ta xem như loài giun dế, dầu cho đôi ba ngàn binh mã đi nữa ta cũng không đếm xỉa gì ngặt một nhà của Nhạc lão gia đều tận trung, chí hiếu nên ta chẳng muốn làm hư danh tiết thành thử phải ra hỏi chúng bay cho rõ đó thôi.
Phùng Trung nghe nói cũng hơi ngán nên dịu giọng hỏi:
- Chẳng hay Trương quản gia muốn hỏi việc chi?
Trương Anh nói:

Bọn ngươi đến đây ta thừa hiểu là lũ gian thần nó sai đi bắt hết gia quyến nhà ta, song chẳng hay chúng bay muốn bắt văn hay bắt võ?
Phùng Trung lại hỏi:
- Bắt văn là bắt thế nào bắt võ là bắt thế nào? Xin Trương quản gia giải thích cho, chứ thật tình tôi không rõ đó thôi.
Trương Anh nói:
- Như muốn bắt văn thì chỉ một người vào phủ mà thôi, đem thánh chỉ đọc lên rồi sắm xe ngựa sẵn sàng để chở cả gia quyến họ Nhạc đi, còn bắt võ nghĩa là bỏ vào xe tù giải đi, thì ta sẽ giết chết bọn bay trước rồi sẽ xuống Lâm An trình diện. Ta bảo vậy nhưng tùy ý bọn bay muốn hành động thế nào cũng được, nếu như đứa nào không sợ thì hãy xông đại vào đây.
Vừa nói vừa nhặt một khúc cây dài chừng hai thước to bằng bấp vế, kê vào đầu gối bẻ làm hai đoạn trông rất nhẹ nhàng như bẻ chiếc đũa con vậy, rồi mỗi tay nắm một khúc cây đứng ngay giữa cửa, đôi mắt tia ra ánh hào quang nhìn gườm gườm làm cho bọn Hiệu úy kinh hồn táng đởm.
Phùng Trung thấy tình thế không xong, bèn hạ giọng mơn trớn nói:
- Xin Trương quản gia bớt giận, chúng tôi đây chẳng qua là những kẻ thừa hành mệnh lệnh, miễn là triệu được gia quyến họ Nhạc về kinh thì được thôi, chứ chúng tôi thì có thù oán chi với họ Nhạc đâu mà phải hành hung? Vậy xin quản gia vào trong bẩm giùm với phu nhân ra tiếp chỉ rồi tôi sẽ sai người đi nói với quan địa phương sắm sửa xe đến đón tất cả về kinh.
Trương Anh nghe nói ném hai khúc cây xuống đất rồi trở vào trong đem mấy lời Khâm sai bẩm lại cho phu nhân nghe.
Phu nhân nói:
- Nếu chúng thương tình như vậy thì hãy tặng chúng vài trăm lượng bạc, còn chúng ta cũng phải mang theo ít lượng để làm lộ phí.
Dứt lời phu nhân ra tiếp chỉ đem vào thính đường.
Khâm sai trịnh trọng đọc mấy lời buộc tội, rồi trọn một nhà hơn ba trăm người già trẻ bé lớn đều sắm sửa ra đi. Các quan địa phương cung tề tựu đến thi hành chiếu chỉ, niêm phong hết nhà cửa trong ngoài.

Dân chúng trong huyện Thang Âm đều dắt tay nhau đến đưa đón, than khóc thảm thiết, gia quyến họ Nhạc thảy đều gạt lệ. Đoàn xe từ từ lăn bánh chở gia quyến họ Nhạc về Lâm An.
Bây giờ xin nhắc qua việc nhị công tử Nhạc Lôi, từ lúc dời khỏi Thang âm quảy gói ra đi nhắm hướng Ninh Hà thẳng tiến. Ngày kia chàng đi đến một thành phố gọi là Thất Bửu trấn, nhà cửa đông đúc, người xe dập dìu, Nhạc Lôi ghé vào một quán cơm, tên tiểu nhị chạy ra hỏi:
- Quan khách muốn dùng bừa một mình hay còn đợi ai nữa?
Nhạc Lôi đáp:
- Ta đi đường chỉ có một mình thôi, có cơm canh gì hãy dọn ra cho ta dùng kẻo đói lắm rồi.
Tiểu nhị vội chạy ra sau bưng một bầu rượu và một mâm thịt cá rau. Nhạc Lôi ngồi ăn uống một hơi no nê rồi gọi nhà hàng đến tính tiền.
Nhạc Lôi mở gói bạc lấy ra một đĩnh trả cho chủ tiệm. Lúc ấy ngoài cửa có một người đứng nhìn vào thấy tướng mạo của Nhạc Lôi, khôi ngô tuấn tứ, tuy ăn vận tầm thường, nhưng tác phong quả là con nhà danh gia vọng tộc, lại thấy Nhạc Lôi bày bạc ra trước mặt mọi người rất nhiều bạc người ấy thầm nghĩ:
- Tên thư sinh này quả là người chưa thạo việc đi đường, nếu như có đứa gian nào nhìn thấy thì còn chỉ là tính mạng.
Còn đang suy nghĩ bỗng thấy Nhạc Lôi quẩy gói bước ra, người ấy chạy theo gọi lớn:
- Xin quan khách hãy chậm bước và mời quá bộ đến nhà tôi dừng trà chơi, vì tôi có việc muốn phân tỏ cùng quan khách.
Nhạc Lôi quay đầu ngó lại thấy người ấy ăn mặc tề chỉnh, da mặt đỏ như huyết dụ, mắt nhỏ, mày dài râu mọc lưa thưa, Nhạc Lôi đáp:
- Xin cám ơn, vì tôi có việc cần phải đi gấp, hãy cho tôi kiếu vậy.
Tên chủ tiệm bước ra nói:
- Viên ngoại này là người giàu có nổi danh tại xứ này, tính lại ưa đãi khách, quan khách cũng nên quá bước đến phủ người chuyện vãn chơi, để khỏi phụ lòng người có ý mến mộ.
Nhạc Lôi đáp.
- Tôi tự thấy phận tôi không xứng đáng.
Viên ngoại nói:

- Bốn biển đều là anh em cả, có gì mà ngại? Xin hãy theo tôi về nhà hàn huyên vài câu chuyện tâm tình cho vui.
Nói rồi Viên ngoại đi trước dẫn đường. Nhạc Lơi nối gót theo sau, ra khỏi Thất Bửu trấn đã đến một trang viên nguy nga, hai người bước vào phòng khách. Nhạc Lôi để gói hành lý rồi bước tới làm lễ cùng Viên ngoại, đoạn phân ngôi chủ khách mời ngồi.
Viên ngoại hỏi:
- Chẳng hay nhân huynh tên họ là chi, quê quán ở xứ nào hiện muốn đi đâu?
Nhạc Lôi đáp:
- Tôi họ Trương tên Long ở tại huyện Thang Âm muốn qua Ninh Hạ thăm bà con, chẳng hay viên ngoại tên họ là chi, có việc chi dạy bảo tôi không?
Viên ngoại nói:
- Tôi họ Hàn tên Khởi Long sinh quán tại Thất Bửu trấn, vì khi nãy tôi thấy nhân huynh bày tiền ra nhiều, tôi e cho nhân huynh đi đường xa có thể gặp đứa bất lương âm mưu ám hại. Lúc nãy tôi nghe tôn huynh bảo quê ở Thang âm, chẳng hay có biết tin tức Nhạc Nguyên soái thế. nào không?
Nhạc Lôi đáp:
- Tôi là kẻ nghèo hèn chẳng hề dám đến soái phủ nên có biết tin tức gì đâu.
Miệng tuy nói vậy nhưng hai hàng nước mắt rưng rưng.
Hàn Khởi Long thấy thế như hiểu được phần nào liền nói:
- Tôn huynh hà tất phải giấu tôi làm gì? Như có bà con gì với Nhạc Nguyên soái cứ việc nói thiệt đi có hề gì đâu mà ngại? Năm trước cha tôi làm tùy tướng cho Tông Lưu Thú rủi bị sơ xuất phạm tội may nhờ có Nhạc Nguyên soái cứu khỏi, cha tôi qua đời ba năm nay rồi, lúc sinh thời người có dặn tôi, sau này cũng đừng quên ơn Nhạc Nguyên soái, tôn huynh hãy nhìn lên bàn thờ kia xem, đó là trường sinh lộc vị của Nhạc Nguyên soái.
Nhạc Lôi ngước mặt ngó lên thì quả nhiên trên bàn thờ có bài vị của Nhạc Phi, vội vàng đứng dậy nói:
- Thôi để tôi lạy bài vị của cha tôi rồi sẽ nói chuyện.
Hàn Khởi Long nói:
- Nếu vậy thì đúng là nhị công tử đây rồi!
Nhạc Lôi lạy xong tự xưng tên họ rồi đem hết sự việc nói rõ đầu

đuôi và khóc nức nở. Hàn Khởi Long càng thảm thương cho Nhạc Nguyên soái càng căm giận lũ gian thần.
Khởi Long nghiến răng nói:
- Trời đã sinh con người trung liệt Nhạc Hầu, lại sinh làm gì tên gian thần Tần Cối. Nhưng công tử cũng nên bớt sự sầu não và cũng chẳng nên qua Ninh Hạ làm gì hãy ở lại đây với tôi dò nghe tin tức kinh sư thế nào rồi sẽ lo liệu.
Nhạc Lôi nói:
- Mong ơn viên ngoại hậu tình lẽ đâu tôi chẳng nghe theo, ý tôi muốn kết nghĩa anh em với viên ngoại, chẳng biết viên ngoại nghĩ sao?
Hàn Khởi Long mừng rỡ đáp:
- Tôi cũng muốn vậy song chưa dám hở môi.
Rồi Khởi Long khiến trang dinh bắt gà làm thịt, đốt hương đốt đèn, hai người kết nghĩa anh em, lại sai dọn thư phòng cho Nhạc công tử nghỉ ngơi.
Nhắc lại việc Ngưu Thông chạy theo tìm kiếm Nhạc Lôi lòng nóng như lửa đốt, chạy riết ba ngày không hề dừng bước. Khi đến Thất Bửu trấn trong bụng đói như cào vội vào quán kêu réo om sòm, tửu bảo chạy ra vừa cười vừa hỏi:
- Chẳng hay quan khách muốn dùng thức ăn chi?
Ngưu Thông vùng trợn mắt nạt:
- Sao mi hỏi ngớ ngẩn thế? Trong tiệm mi bán những thứ gì mi không biết sao lại hỏi ta?
Tửu bảo ra vẻ ngạc nhiên nhìn sững Ngưu Thông, nhưng rồi hắn ôn tồn nói:
- Tôi hỏi để biết ý quan khách muốn dùng vật chi để tôi mang ra.
Ngưu Thông "hừ một tiếng rồi nói:
- Có món gì ngon cứ việc đem ra đây, cần gì phải hỏi?
Tửu bảo vào trong lựa cá ngon thịt béo, rượu đầy bầu bưng ra dọn đầy bàn, Ngưu Thông đang đói bụng ăn một mách hết sạch rồi gọi tửu bảo đem thêm mười chén nữa rồi mới đứng dậy quẩy gói lên vai, xách cây đoản côn bước nhanh ra cửa không thèm nói gì đến tiền nong gì ca.
Tửu bảo thấy vậy chạy ra níu áo nói:
- Quan khách phải trả tiền cơm đã chứ?
Ngưu Thông trợn mắt:

- Vì ông phải đi tìm người anh em quá gấp nên lật đật quên mang tiền theo, vậy mi hãy ghi vào sổ cho nhớ, lúc nào ông trở lại thì sẽ thanh toán đủ số và sẽ cho thêm mi nữa là khác.
Tửu bảo lắc đầu:
- Ai biết ông là ai mà bán chịu bán đựng? Hãy trả tiền đây cho mau đừng nói lôi thôi.
Ngưu Thông tròn xoe con mắt nhìn thẳng vào mặt tên tửu bảo gằn giọng:
- Ông đã bảo để ông trở về ông sẽ trả cho, mi điếc không nghe sao? ông đố mi dám làm dữ, ông sẽ phá cái tiệm này tan hoang cho mà xem.
Tên chủ tiệm từ bên trong chạy ra hầm hầm sắc giận nói:
- Ngươi quả thật là tên lưu manh, ăn uống của người ta mà không trả tiền lại còn muốn hành hung, ta bảo cho ngươi biết, nếu ngươi nhất định không trả tiền thì trong người mi có mấy cái gân ta cũng rút hết cho mi biết mặt.
Ngưu Thông cười gằn đáp:
- Được rồi, ta sẽ dương mắt xem người rút gân có được không, cho biết.
Tên chủ tiệm giận quá giơ tay tát Ngưu Thông một cái nhưng không thấm thía gì cả, Ngưu Thông vùng cười xòa nói:
- Thằng quỉ sứ này khí lực như bún mà nói phách chắc mấy hôm nay mi không ăn uống gì sao mà gãi ta không đã ngứa vậy?
Tên chủ tiệm càng giận sôi gan, hắn dùng toàn lực tát Ngưu Thông thêm cái nữa, nhưng đánh Ngưu Thông chẳng khác nào đánh vào một tảng đá, đã không ăn thua gì lại thêm đau điếng cả tay.
Hắn giật nảy người không dám đánh nữa liền hô lên một tiếng, bạn bè trong tiệm đều ào ra kẻ thoi người đánh vây chặt Ngưu Thông, nhưng Ngưu Thông vẫn đứng thản nhiên trơ trơ như tượng đá không thèm đánh lại cũng không tránh né.
Đánh hồi lâu, ai nấy đều sưng tay xuýt xoa đau đớn, trố mắt nhìn Ngưu Thông như nhìn con quái vật, Ngưu Thông cười ha hả nói:
- Ông đi đường mệt mỏi đau lưng lắm, đang muốn tìm kẻ đấm lưng, may gặp bọn bay đây, sao không đấm cho nặng tay một chút cho nó đã lại làm như chọc giận ông thì chớ trách ông đấy.

Lúc ấy trước cửa tiệm có vị viên ngoại đang ngồi trên ngựa thủng thẳng đi qua, theo sau có trên ba mươi tên gia đinh phò tá.
Tên chủ tiệm thoáng thấy liền chạy ra kêu nói:
- Có viên ngoại đến đây thật là may quá, xin viên ngoại hãy dừng ngựa xử dùm tôi việc này.
Viên ngoại gò cương lại hỏi:
- Tại sao các ngươi lại xúm nhau đánh người ấy dữ vậy?
Tên chủ tiệm đáp:
- Thưa viên ngoại, tên này vào ăn đã không trả tiền lại còn đòi đập phá cửa tiệm tôi nữa, vả lại tôi buôn bán đây cũng nhờ vốn liếng của viên ngoại giúp cho, nay gặp trở ngại xin viên ngoại bảo hộ.
Viên ngoại liền xuống ngựa bước vào nhìn thẳng vào mặt Ngưu Thông nạt lớn:
- Ngươi ở đâu đến đây ăn uống đã không trả tiền lại còn muốn hành hung là nghĩa lý gì?
Ngưu Thông ngạo nghễ đáp:
- Ta không ăn uống của ngươi, can chi ngươi hỏi?
Viên ngoại nổi giận hô gia đinh vây đánh. Ba mươi tên gia đinh lực lưỡng tuân lệnh áp vào kẻ thoi người đá túi bụi, Ngưu Thông chậm rãi giơ tay gạt ngang một cái ngã rạp một loạt bảy tám đứa rồi giơ tay trái gạt ngang một cái, ngã thêm năm sáu đứa nữa, đứa trầy da, đứa u đầu thất kinh hồn vía, viên ngoại cả giận chạy vào vận toàn lực đánh Ngưu Thông liên tiếp bảy tám thoi một lượt nhưng viên ngoại càng đánh càng đau tay, chẳng ăn thua gì Ngưu Thông hết.
Ngưu Thông để cho viên ngoại đánh đá chán rồi đứng phắt dậy nắm ngay eo ếch xách viên ngoại ra ngoài đường quăng xuống nói:
- Sức lực như vậy trói gà không chặt lại đòi đánh người ta.
Viên ngoại giận tràn hông, lồm cồm ngồi dậy chỉ vào mặt Ngưu Thông nói:
- Tên lưu manh kia, mi đừng xấc láo!
Nói rồi nhảy lên ngựa dắt gia đinh nhắm phía tây đi mất, Ngưu Thông nhìn theo cười ngất rồi quảy gói ra đi.
Ngươi chủ tiệm giận lắm, nhưng thấy Ngưu Thông như vậy cũng

đành chịu phép không dám đuổi theo đòi tiền.
Ngưu Thông ra khỏi dãy phố, bỗng từ hai bên nhảy ra độ ba mươi người trên tay cầm binh khí hét lớn:
- Tên tặc tử kia, bây giờ mi chạy đi đâu cho khỏi tay ta?
Người cầm đầu tốp này cũng là gã viên ngoại lúc nãy, thấy vậy Ngưu Thông lướt tới toan ra tay, thì bỗng nhiên dưới chân đất sụp xuống, Ngưu Thông bị sa hầm dây quấn chặt cứng hai chân. Ngưu Thông đành chịu để bọn gia nhân áp tới đem về nhà.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ sáu mươi ba
Hảo hán vượt sông, diệt phường gian tặc
Nhạc Phi hiện hồn, ngăn việc dấy binh

Ngưu Thông bị trói cột chặt vào cây cột trong nhà Viên ngoại.
Viên ngoại nhắc ghế ngồi trước mặt Ngưu Thông bảo gia nhân lấy roi gai ra đánh.
Vừa nói vừa mở trói, lấy y phục mặc cho Ngưu Thông, rồi trách móc:
- Thế sao Ngưu huynh không nói họ tên ra cho sớm để đệ mang tội nhiều quá vậy?
Ngưu Thông nói:
- Đã không biết thì tội lỗi gì, ngặt một điêu là đánh ta chưa đã ngứa.
Ai nấy nghe Ngưu Thông nói đều cười xòa.
Ngưu Thông lại tiếp:
- Tôi đã qua đến Thang âm vào thăm bác gái rồi nên mới biết nhị đệ đi qua ngả này lập tức theo đến đây, đã gặp nhau rồi thì phải dắt nhau về Ngưu Đường quan, chớ nên qua Ninh Hạ làm gì.
Khởi Long nói:
- Hãy khoan, vì tôi đã sai người đi xuống Lâm An thám thính tin tức phu nhân và công tử, vậy hãy chờ người ấy về đây xem thế nào rồi chúng ta cùng lo liệu.

Sau đó Hàn Khởi Phụng sai gia nhân dọn tiệc. Bốn người ngồi lại ăn uống chuyện trò đến khuya mới nghỉ.
Từ đó Nhạc Lôi, Ngưu Thông đều ở lại Hàn gia trang nghe ngóng tin tức.
Bữa nọ, bấn người đang đàm luận ở hậu đường bỗng thấy trang đinh chạy vào báo:
- Có một hòa thượng trụ trì trong miếu Quan Đế xin ra mắt viên ngoại, hiện còn đang đứng ngoài chờ lệnh.
Hàn Khởi Long nói:
- Hãy ra mời người vào đây.
Trang đinh chạy ra, chẳng bao lâu dắt một lão hòa thượng vào, bốn người đứng dậy hỏi. Hòa thượng nói:
- Tôi đến đây chỉ vì cái miếu Quan Đế trước đây thanh tịnh, mang ơn viên ngoại hộ trì, nên mỗi ngày một hưng thịnh. Gần đây có một võ sĩ đến ở nhờ trong miếu dạy võ. Cả ngày chúng vung thương, múa bổng, la lối om sòm không ai chịu nổi. Tôi sợ ngày sau chúng nó sinh sự, nên mới đến đây cầu nhị vị viên ngoại làm cách nào đuổi chúng đi để khỏi sinh hậu họa.
Hàn Khởi Long nói:
- Tại Thất Bửu trấn này đã có anh em tôi thì ai dám qua mặt? Thôi sư phụ hãy về trước đi, chốc nữa anh em tôi sẽ đến đấy.
Hoà thượng từ giã ra khỏi cửa, Khởi Long nói với Khởi Phụng:
- Bây giờ hiền đệ hãy đi với ta đến đó xem người ấy là ai, nếu nó bằng lòng đi nơi khác thì thôi, bằng không chúng ta phải cho hắn một bài học vỡ lòng cho hắn biết mặt.
Ngưu Thông xen vào:
- Hãy cho tôi theo với cho vui.
Khởi Long gật đầu:
- Được, Ngưu huynh đi với chúng tôi càng hay không hề chi.
Nhạc Lôi lại nói:
- Tôi cũng muốn đi với các huynh cho có bạn.
Khởi Phụng nói:
- Thế thì tốt lắm.
Rồi bốn anh em dắt theo bảy tám đứa gia đinh mạnh mẽ đến miếu Quan Đế, đi thẳng vào đại điện nhưng không thấy động tĩnh chi hết.
Bọn Khởi Long liền ra phía sau hậu đường bỗng thấy một người

ngồi trên ghế, mặt xám nhu tro, râu vàng, tóc đỏ, mình cao chín thước, mắt lộ răng lồi, tướng mạo dị kỳ, hai bên có trên ba mươi người đứng hầu.
Bọn học trò đứng hầu nhiều kẻ biết mặt Hàn viên ngoại nên kề tai nói nhỏ với võ sư. Võ sư liền đứng dậy bước tới lễ phép nói:
- Tiểu đệ đến đây dạy võ đã nửa tháng nay và cũng thừa hiểu nơi Thất Bửu trấn này không thiếu chi anh tài song chưa gặp tay hảo hán nào võ nghệ tinh thông cả nếu liệt vị không e ngại thì xin tỷ thí vài hiệp cho rõ tài cao thấp.
Hàn Khởi Long gật đầu:
- Được rồi, tôi xin tính giáo...
Nói chưa dứt lời, Ngưu Thông bước tới nói:
- Xin Hàn huynh hãy để cho tôi tiếp hắn cho.
Vừa nói vừa xắn tay áo muốn ra tay. Võ sư khoa tay:
- Hãy khoan đã, nếu muốn tỷ thí xin hãy giao hẹn trước, bây giờ muốn dùng trường quyền hay đoản quyền?
Ngưu Thông gằn giọng:
- Không cần biết trường quyền hay đoản quyền gì hết, hễ đứa nào bị hộc máu thì thua thôi, muốn đánh sao cũng được.
Nói chưa dứt lời, Ngưu Thông đã nhảy bổ tới vận toàn lực lên hai cánh tay đánh một thoi thật mạnh nhắm ngay giữa mặt võ sư. Những đối phương vô cùng lanh lẹ, chỉ nghiêng mình qua một tí là tránh khỏi ngay quả đấm thôi sơn của Ngưu Thông rồi với nắm chặt cánh tay Ngưu Thông giật một cái thật mạnh làm cho Ngưu Thông ngã nhào xuống đất.
Ngưu Thông lồm cồm ngồi dậy trợn mắt hét:
- Chỉ vì ta lơ đễnh không kịp đề phòng nên trượt chân té ngã chứ ngươi có tài giỏi gì đâu?
Vừa nói vừa nhảy tới đánh liên, nhưng võ sư đã dùng ngón "sư tử phiên thân lách mình sang bên, rồi quay lại phía sau lưng Ngưu Thông chộp vào hai vai xô tới làm Ngưu Thông mất thăng bằng cắm đầu xuống đất, hắn cất tiếng cười ha hả nói:
- Trong bọn ngươi có ai võ nghệ cao cường sao chẳng vào đây tỷ thí với ta, chứ thằng này như bún thì tỷ thí với ai?
Nhạc Lôi nổi giận vội cởi áo ngoài nhảy vào nói lớn:
- Được rồi, ta sẽ tỷ thí với ngươi.
Võ sư gật đầu đáp:

- ừ, có vậy mới gọi là hảo hán chứ!
Vừa nói võ sư vừa thủ ngón "kim kê hộ thân . Nhạc Lôi dùng "đại bàng triển vỉ đánh vào, hai bên tránh sang né lại lướt tới nhảy lui, không ai chịu kém ai, giao phong hơn nửa ngày vẫn không phân thắng bại. Nhạc Lôi thấy vậy liền chạy lui ra một vòng chờ cho võ sư nhảy theo chàng đoạn quay ngoắt lại nhắm ngay giữa ngực đối phương đánh tới một quả thật mạnh,. võ sư vội vàng nhảy lùi ra sau mấy bước và la lớn:
- Xin dừng tay lại đã, quyền ấy đúng là quyền của Nhạc gia rồi, ngươi là ai mà lại học được ngón quyền độc nhất vô nhị này?
Hàn Khởi Long cướp lời nói:
- Nếu ngươi biết được quyền của Nhạc gia thì chẳng phải là nhân vật tầm thường, thôi chỗ này không phải chỗ nói chuyện, xin hãy theo tôi về nhà đàm đạo tiện hơn, chẳng hay các hạ nghĩ sao?
Võ sư vui vẻ đáp:
- Tôi cũng muốn đến làm quen với các người chơi, nhưng chỉ sợ phận tôi không xứng chăng?
Bọn học trò đứng một bên đều đồng loạt nói:
- Viên ngoại này vốn hiếu khách, sư phụ cũng nên đến đó chơi một chuyến cho biết.
Sau đó bọn viên ngoại mời võ sư về nhà đãi nước trà.
Nhạc Lôi lên tiếng hỏi:
- Các hạ quý danh là gì? Tại sao lại biết quyền thuật của Nhạc gia?
Võ sư đáp:
- Tôi chẳng giấu chi huynh trưởng, xưa ông nội tôi tôi là Lưu Thú Đông Kinh tên Tông Trạch, cha tôi nay lại làm Lưu Thú Ninh Hạ tên Tông Phương, còn tôi tên Tông Lương, chỉ vì da mặt tôi đen đen vàng vàng nên người ta thường gọi tôi là Quỉ Kiếm Thái Tuế. Nhà tôi với nhà họ Nhạc kết giao với nhau đã ba đời, xưa Nhạc Nguyên soái thường giảng giải quyền thuật với cha tôi cho nên tôi mới biết cái ngón "Hắc hổ du tâm" ấy. Mới đây cha tôi nghe tin lão bá bị gian thần hãm hại nên sai tôi qua Thang Âm thám thính, chẳng dê cả nhà họ Nhạc đều bị bắt hết giải về kinh, chỉ có một mình nhị công tử trấn được thôi nên tôi phải đi khắp xứ tìm kiếm để đem về Ninh Hạ. Nay tiền lộ phí đã hết sạch nên

phải đến miếu này dạy võ kiếm tiền, để đi tìm công tử, may gặp liệt vị đây cũng là những tay hảo hán vậy quý danh của liệt vị là chi xin cho tôi biết.
Nhạc Lôi nói:
- Nếu đại huynh là Tông Lương công tử thì hãy đợi tôi lấy bức thư mang ra đây rồi nói chuyện.
Vừa nói Nhạc Lôi vừa đứng dậy đi vào nhà trong, còn ba người ở ngoài này tự xưng danh tính.
Nhạc Lôi đem bức thư ra trao cho Tông Lương. Tông Lương tiếp lấy xem qua mừng rỡ nói:
- Té ra Nhạc nhị đệ đây mà tôi không biết để đi tìm kiếm khắp xứ, nay gặp nhau đây quả là trời khiến, vậy nhị đệ hãy theo tôi trở về Ninh Hạ kẻo cha tôi đang trông đợi.
Ngưu Thông nói:
- Tôi đây cũng đi tìm nhị đệ, không lẽ hôm nay gặp đây lại không đến Ngẫu Đường quan cho gần lại đi Ninh Hạ cho xa lắc xa lơ vậy sao?
Hàn Khởi Long:
- Nhị vị hiền đệ chớ nên tranh luận làm chi, hãy ở nán lại đây hết, để chờ gia nhân tôi dò được tin tức dưới Lâm An rồi sẽ liệu cũng chẳng muộn.
Hai người đều khen phải. Hàn Khởi Long liền sai người đến miếu Quan Đế lấy hành lý của Tông công tử đem về, một mặt sai bày rượu thết đãi.
Năm người ngồi vào bàn ăn uống chuyện vãn với nhau đến khuya mới đi nghỉ.
Nhắc qua chuyện viên quan ngục Nghê Hoàn trông thấy Nhạc Phi về trời, vội thu xếp đồ đạc dắt vợ con trốn đi trong đêm ấy.
Khi đến Châu Tiên trấn tìm nơi ăn ở cho vợ con xong xuôi, một mình cầm bức. thư của Nguyên soái đi đến trước dinh kêu quan truyền tin nói:
- Xin ngài vào bẩm báo giùm với Thi tướng quân và Ngưu tướng quân rằng, có tôi là người của Nhạc Nguyên soái sai đem thư đến.
Quan truyền tin quan vội vào phi báo, Thi Toàn truyền cho vào, viên quan chạy ra nói:
- Hỡi người đem thư kia, lão gia cho đòi người vào mau lên.

Nghê Hoàn vào quỳ trước trướng dâng thư lên, Thi Toàn tiếp lấy thư xem hết đầu đuôi rồi khóc rống lên, lại kêu Ngưu Cao nói:
- Ngưu huynh ôi! Không xong rồi, Nhạc đại ca cùng Nhạc Vân và Trương Hiến đều bị Tần Cối hãm hại, đã thác tại ngục thất rồi.
Ngưu Cao nghe nói tròn xoe đôi mắt đổ lửa, chiếu vào Nghê Hoàn, hét như sấm nổ:
- Quân đao phủ đâu? Hãy bắt thằng đem thư này chém quách cho ta. Nghê Hoàn thất kinh kêu oan om sòm. Thi Toàn vội vàng cản lại nói:
- Người này là ân công của Nguyên soái, sao lại giết chết là nghĩa lý gì?
Ngưu Cao nói:
- Thế mà tôi tưởng là người của kẻ gian thần nó sai mang thư đến đây, tôi có ngờ đâu lại là ân công của Nguyên soái, thật có lỗi quá, xin ngài miễn chấp.
Thi Toàn lại hỏi Nghê Hoàn:
- Tại sao Nhạc Nguyên soái lại bị gian thần hãm hại?
Nghê Hoàn đem hết đầu đuôi thuật lại, Thi Toàn, Ngưu Cao và chư tướng đều lăn ra khóc vang trời. Than khóc một hồi rồi thì Thi Toàn lấy ra năm trăm lượng bạc đền ơn cho Nghê Hoàn. Nghê Hoàn từ chối đôi ba phen không được nên phải thu nhận rồi từ tạ lui ra trở về chỗ trú dắt gia quyến đem về quê hương.
Nghê Hoàn đi rồi, Ngưu Cao nói với mấy anh em:
- Nay Nhạc đại huynh đã bị gian thần hãm hại, chẳng lẽ chúng ta làm ngơ sao? Chứng ta phải hợp lực đánh thốc vào Lâm An bắt cho được gian thần phân thây muôn đoạn báo thù cho đại huynh, anh em nghĩ sao?
Chư tướng đều nói:
- Ý kiến ấy phải lắm!
Nói rồi ai nấy đều truyền quân lo làm bạch khôi bạch giáp, không mấy ngày đã chuẩn bị xong xuôi.
Sau khi truyền lệnh nổ ba tiếng pháo, chư tướng rầm rộ kéo đi, nhắm Lâm An tiến quân.
Lúc bấy giờ dân chúng tại Châu Tiên trấn nghe tin Nhạc Nguyên soái bỏ mạng đều lăn ra đường khóc lóc thảm thiết như con khóc cha mẹ vậy. Lại dắt nhau đem rượu thịt đến khao thưởng ba quân. Ai nấy đều nghiến răng căm phẫn tên Tần Cối gian ác,

quyết một lòng báo thù cho kỳ được mới nghe.
Chẳng mấy ngày đại binh đến đại giang, Thi Toàn và Ngưu Cao truyền lệnh ba quân xuống thuyền vượt qua sông.
Hôm ấy trời trong gió lặng, thuyền ra đến giữa sông thình lình sóng gió nổi dậy ầm ầm mây tỏa mịt mù.
Bỗng nhiên trên không xuất hiện một cây cờ có thêu bốn chữ "Tận trung báo quốc"; lại thấy Nhạc Phi hiện ra đứng trên mây, bên tả Nhạc Vân, bên hữu Trương Hiến. Chư tướng trông thấy đều tập trung ra trước mũi thuyền khóc lạy, Ngưu Cao và Thi Toàn nói:
- Đại huynh ôi! Nay anh em tôi quyết đem quân về triều báo thù hận cho đại huynh. Nếu đại huynh linh thiêng hãy bảo hộ cho anh em tôi để tiêu diệt lũ gian thần độc ác.
Vái vừa dứt lời, bỗng thấy Nhạc Phi ở trên mây lấy tay phất lại lia lịa ý bảo Thi Toàn phải lui binh không cho báo thù. Thấy Ngưu Cao cứ việc hối quân chèo thuyền lướt sang cho mau, Nhạc Phi ở trên mây thấy vậy tỏ vẻ giận dữ đưa tay áo quạt một cái tức thì sóng nổi ba đào. Ba bốn chiếc thuyền binh đi trước đều chìm hết còn mấy chiếc sau không thế nào lướt tới được.
Dư Hóa Long thấy vậy ngửa mặt lên trời nói lớn:
- Đại huynh không cho anh em tôi báo thù thì còn mặt mũi nào đứng trong trời đất?
Dứt lời Dư Hóa Long vùng hét lên một tiếng rút gươm ra tự vẫn chết ngay.
Hà Nguyên Khánh cũng la lên:
- Dư huynh đã đi theo Nguyên soái rồi thì tôi còn sống làm gì nữa?
Vừa nói vừa đưa chùy lên đập xuống ngay giữa đỉnh đầu mình vỡ sọ chết liền. Ngưu Cao thấy hai người tự vẫn chàng quá xúc động khóc rống lên rồi nhảy xuống sông tự tử. Còn bao nhiêu binh tướng xúm bàn với nhau:
- Thôi, Nguyên soái đã không cho chúng ta báo thù thì phải quay thuyền trở lại cho rồi!
Nói rồi liền điều khiển đoàn thuyền quay lại chèo thẳng vào bờ rồi mạnh ai nấy bỏ đi, chỉ còn Thi Toàn, Trương Hiển, Vương Quới, Triệu Vân, Lương Hưng, Châu Thanh và Kiết Thanh bảy người. Thấy ba nghìn tám trăm quân không chịu đi, Thi Toàn

hỏi:
- Sao chúng bay chưa chịu về quê cũ làm ăn cho rồi còn ở đây làm gì?
Chúng quân đều đồng thanh nói:
- Chúng tôi đã mang trọng ơn Nhạc lão gia, khó mà bỏ cho đành, nay người tuy bị gian thần hãm hại song bọn tôi tưởng thế nào lũ gian thần cũng sẽ có ngày bại hoại. Lúc ấy chúng tôi có điều kiện đến nơi phần mộ của Nhạc Nguyên soái tế điện cho thỏa tấm lòng thành kính. Nay chúng tôi tình nguyện theo chư vị tướng quân để lập sự nghiệp. Vì vậy chúng tôi không muốn về.
Thi Toàn nghe nói cảm động đáp:
- Các ngươi ăn ở như vậy quả là hiếm có, ngặt vì chúng ta đây không chỗ nương thân biết liệu sao đây?
Kiết Thanh nói:
Trong hoàn cảnh này, chúng ta nên trở lại Thái Hành sơn tụ tập hùng cứ nhất phương như xưa là hay hơn cả, đồng thời phải sai người đi thăm tin tức gia quyến Nhạc Nguyên soái xem sao rồi lo cách báo thù.
Ai nấy đều khen ý kiến ấy là hay nên bảy vị anh hùng kéo hết ba ngàn tám trăm quân còn lại thẳng đến Thái Hành sơn lập trại.
Khi Ngưu Cao nhảy xuống sông rồi, sóng dập gió dồi trôi theo dòng nước, tính mạng sắp nguy đốn nơi, bỗng đâu trận cuống phong thổi tới tạo nên một lượng sóng thần hất vọt Ngưu Cao lên nằm dựa bên chân núi.
Ngưu Cao đang mê man, bỗng nghe bên tại có tiếng gọi văng vẳng:
- Hãy tỉnh dậy Ngưu Cao!
Mấy phút sau, Ngưu Cao mửa nước ra lai láng rồi dần dần tỉnh lại mở mắt ra, chợt thấy người đang đứng một bên mình không ai xa lạ mà chính là Bảo Phương Lão Tổ, sư phụ mình, sau lưng người có tên tiểu đồng đang cầm bộ quần áo khô.
Ngưu Cao vội quỳ xuống cúi đầu. Lão Tổ trầm giọng nói:
- Ngưu Cao, lộc thọ của con chưa tuyệt nên thầy đến đây cứu con, con hãy mau mau lấy áo khô thay đổi kẻo lạnh.
Ngưu Cao vùng khóc rống lên nói:
- Thầy đã cứu mạng con, tất nhiên ân đức ấy sánh bằng non biển, ngặt gì con không thể trả được mối thù cho Nhạc đại

huynh thì còn mặt mũi nào sống trong trời đất?
Lão Tổ nói:
- Nhạc Phi bị hại là do nhân quả mà ra, nhưng sau này sẽ được phong tặng còn bọn gian thần sẽ bị tiêu diệt một ngày không xa đâu, con chớ có lo làm chi. Nay bọn Thi Toàn đều ở tại Thái Hành sơn con hãy đến đó cho mau để tạm đỡ cho qua ngày, phòng sau này sẽ có dịp ra sức với triều đình, chớ nên bỏ qua.
Nói rồi hóa ra một trận thanh phong vụt biến trong không trung mất dạng. Ngưu Cao đứng bơ vơ ngó quanh một hồi rồi đi tìm đường đến Thái Hành sơn.
Nhắc qua việc Phùng Trung và Phùng Hiếu giải gia quyến Nhạc Phi đến Lâm An vào nhà quán dịch truyền quân giữ tại đó rồi vào báo cho Tần Cối hay. Tần Cối vội làm một đạo chiếu giả để truyền lệnh đem hết gia quyến Nhạc Phi ra xử trảm.
Lúc ấy Hàn Nguyên soái và vợ là Lương Hồng Ngọc đã về triều yết kiến Cao Tông, còn ở tại kinh chưa kịp trở về ải trấn, bỗng nghe gia tướng bẩm báo việc ấy, Lương phu nhân nóng lòng vội mời Hàn Nguyên soái cùng đi ngăn trở bọn Hiệu úy không cho ra tay, đoạn Lương Hồng Ngọc mang giáp lên ngựa dẫn theo hai mươi tên nữa, thẳng đến dinh Tần Cối.
Đến nơi, Lương Hồng Ngọc không đợi báo, cứ việc đi thẳng vào, quan giữ cửa trông thấy sắc mặt Lương phu nhân giận dữ nên sợ hãi chạy mau vào báo.
Vợ Tần Cối là Vương thị vội bước ra làm lễ ra mắt rồi mời ngồi.
Lương phu nhân nghiêm giọng nói:
- Hãy mời Thừa tướng ra đây để bổn soái hỏi một điều.
Vương thị thấy Lương phu nhân giận dữ lại mang giáp vào biết là không hiền, nên giả ý đáp:
- Thừa tướng phụng chỉ vào cung chưa về, chẳng biết phu nhân có việc chi dạy bảo không?
Lưu phu nhân đáp
- Có điều chi lạ đâu, chỉ vì cái chết của Nhạc Nguyên soái mọi người đều oán hận, sao nay lại còn muốn đem hết gia quyến của người ra chém nữa là nghĩa lý gì vậy?
Ngừng một lát, Lương phu nhân gằn giọng tiếp:
- Chỉ vì nguyên cớ ấy mà tôi đến đây để cùng Thừa tướng đi vào triều làm cho rõ trắng đen.

Vương thị nói:
- Xin phu nhân hiểu rằng, Thừa tướng cũng vì việc ấy mà vào triều có ý tâu với Thánh thượng để bảo vệ cho gia quyến Nhạc Nguyên soái, có lẽ người cũng đã gần về, xin phu nhân hãy đợi cho đôi chút.
Nói rồi sai a hoàn dâng trà, một mặt vào thư phòng báo cho Tần Cối hay và dặn Tần Cối phải làm như thế vầy. . như vầy .
(Nguyên Tần Cối khiếp sợ Lương phu nhân nên khi thấy Lương phu nhân vừa vào dinh đã vội sai người ra chốn pháp trường thu cái chiếu giả về, rồi giả ý đi ngả sau vòng qua ngõ trước vờ như ở trong cung về vậy).
Lương phu nhân thoáng thấy mặt Tần Cối, khí giận sôi lên nên nói lớn tiếng:
- Tần Thừa tướng, ngươi đã giết oan ba cha con họ Nhạc còn chưa vừa lòng hay sao, còn muốn giết cả gia quyến người ta nữa là nghĩa lý gì? Thôi bây giờ ngươi hãy đi cùng ta vào trước Thánh thượng để đối chứng.
Tần Cối làm bộ cười nói:
- Xin phu nhân bớt giận, chỉ vì Thánh thượng truyền chỉ muốn giết hết cả nhà họ Nhạc nên tôi phải lật đật vào cung bảo tấu đôi ba phen Thánh thượng mới ban ơn chẳng giết nhưng Thánh thượng lại truyền đày hết ra Vân Nam làm thứ dân.
Lương phu nhân nói kháy:
- Nếu vậy thì nhờ ơn ngươi đó.
Nói rồi không thèm từ biệt, lặng lẽ trở ra lên ngựa đi ngay.
Lương Hồng Ngọc đi rồi Tần Cối cảm thấy như trút một gánh nặng ngàn cân, còn Vương thị đợi cho Lương phu nhân khuất dạng rồi vội hỏi Tần Cối:
- Sao tướng công lại tha hết cả nhà họ Nhạc? Ngày sau chúng nó báo thù biết liệu sao?
Tần Cối điểm một nụ cười nham hiểm đáp:
- Lương Hồng Ngọc là một nữ trung liệt không nên chọc giận bà ta mà nguy, hễ bà ta mà làm dữ thì tính mạng vợ chồng ta khó bảo toàn. Vì vậy ta dùng kế đày gia quyến họ Nhạc ra Vân Nam rồi viết một phong thư gửi cho Sài Vương, chắc chắn chúng ra đó sẽ bị giết sạch chớ lo chi.
Vương Thị cất tiếng khen:

- ồ, kế ấy hay tuyệt!
Khi Lương phu nhân ra khỏi tướng phủ rồi vội tìm đến quán dịch ra mắt Nhạc phu nhân, hai bên làm lễ xong,. ngồi sát nhau tỏ bày tâm sự.
Lương phu nhân nói:
- Tần tặc nó muốn hại hết một nhà phu nhân, tôi hay được nên thẳng đến phủ hắn cố tình kéo hắn vào cung đê đấu khẩu trước Kim giai, vì vậy hắn mới tha giết nhưng lại đày phu nhân ra Vân Nam. Tuy vậy xin phu nhân cứ việc an tâm, để ngày mai tôi vào triều kiến giá bảo tấu với Thánh thượng xin tha cho phu nhân khỏi phải bị đày.
Nhạc phu nhân nghe nói vội đứng dậy tạ ơn và nói:
- Quả thật tôi rất cảm động trước tấm lòng tốt của phu nhân, nhưng ngặt vì chồng tôi đã hết lòng thảo ngay, quyết tâm đền nợ nước lẽ nào tôi lại dám nghịch chỉ sao? Huống chi nay gian thần đang ở tại triều ngày đêm tìm đủ mọi mưu mô ám hại, chi bằng lánh xa đi chẳng phải là hay hơn sao? Giờ đây tôi còn một việc chưa an tâm, xin phu nhân bảo tấu giùm cho tôi ở nán lại vài ngày rồi sẽ đi, tôi đội ơn vô cùng.
Lương phu nhân lấy làm lạ hỏi:
- ý phu nhân muốn tính việc gì vậy?
Nhạc phu nhân nói:
- Hoàn cảnh này tôi không lo việc chi nữa cả, duy có một điều là chồng con tôi thác, không biết hài cốt ố đâu, ý muốn tìm kiếm để chôn cất thì tôi mới yên lòng.
Lương phu nhân nói:
- Việc ấy có khó chi, để tôi ở lại quán dịch đây với phu nhân cho có bạn, chắc chắn quân giải sai không dám đến đây thôi thúc phu nhân đâu. Còn lúc Nguyên soái về trời, nhằm đêm hai mươi chín tháng chạp tức là đêm trừ dạ, chắc chắn không ai biết hài cốt của Nhạc Nguyên soái ở đâu, vậy thì phải viết ra một tờ cáo thị dán tại trước cửa quán dịch đây, như có ai biết được hài cốt của Nguyên soái hạ lạc nơi nào thì chỉ giùm sẽ tạ ơn ba trăm lượng bạc, hễ mình hứa đền ơn xứng đáng thì chắc có người chỉ dẫn.
Nhạc phu nhân nói:
- Thế thì tốt lắm, song tôi chỉ sợ mất công cho phu nhân.

Lương phu nhân mỉm cười đáp:
- Không hề chi.
Nói rồi vội viết ra một tờ bố cáo sai người đem dán trước cửa.
Đêm ấy Lương phu nhân ở lại nhà dịch với Nhạc phu nhân, hai người chuyện vãn ý hợp tâm đầu, kết làm chị em với nhau. Lương phu nhân lớn hơn làm chị.
Đêm ấy Vương Năng và Lý Trực trông thấy tờ bố cáo liền viết một miếng giấy lén đem đến dán gần một bên tờ bố cáo .
Sáng hôm sau quân dịch tốt trông thấy liền chạy vào báo cùng Nhạc phu nhân xin lãnh thưởng, chúng nói:
- Hai cốt của Nhạc Nguyên soái hiện giấu trong đống la sư xác.
Nhạc phu nhân nghe nói nổi giận mắng:
- Thế thì chúng bay thật là quân khốn nạn, đã tự tay giấu hài cốt của đại lão gia mà không nói cho ra sớm để đi tìm đến ngày nay.
Dịch tốt đáp:
- Bẩm phu nhân, chẳng phải tôi giấu mà chỉ vì vừa trông thấy một tờ giấy ai lén gần bên tờ bố cáo nên mới biết. Hiện chúng tôi có gỡ tờ giấy ấy đem vào đây, xin phu nhân xem thì biết.
Nhạc phu nhân tiếp lấy xem, thấy trên giấy có viết hai câu:
- "Dục mách trung thần.cốt.
"La sư xác lý tầm".
(Nghĩa là muốn tìm hài cốt trung thần hãy tìm trong đống la sư).
Nhạc phu nhân xem qua, hai hàng nước mắt chảy ròng ròng nói:
- Nguyên soái quả thật hết lòng vì dân vì nước, nay đã chết rồi lại có người viết giấy giễu cợt thật đáng tủi nhục!
Lương phu nhân nói:
- Trong tờ giấy ấy viết đã rõ ràng, chắc không phải gian thần diễu cợt đâu mà là người trọng nghĩa thấy Nguyên soái tận trung nên lén đem hài cốt giấu trong la sư xác nào đây, vậy hiền muội phải Bởi người đi tìm kiếm mới được.
Nhạc phu nhân vâng lời sai bọn Nhạc An đi hỏi thăm khắp bốn phía, gặp một ông già chỉ dẫn:
- Gần bên Tây Hồ có một đống vỏ la sư cao như núi hãy đến đó tìm họa may có đấy.
Nhạc An vội trở về bẩm lại cho phu nhân hay. Lương phu nhân nói:
- Thế thì chị em ta hãy đến đó tìm xem, biết đâu tìm được cũng

không biết chừng.
Nhạc phu nhân chắt lưỡi, nói:
- Chỉ vì em mà hiền tỷ phải nhọc lòng thật phiền quá?
Nói rồi hai bà phu nhân lên ngựa thẳng đến Tây Hồ theo sau có bọn gia nhân trên ba trăm đứa.
Đến nơi quả thấy ở đây có một đống vỏ la sư cao ngất. Hai bà phu nhân vội sai gia nhân bới ra, thoạt tiên tìm thấy một chiếc quan tài trên nắp có đề: "Hào Lương Tổng binh Trương Công chi linh cữu".
Nhạc phu nhân nói:
- Nếu có quan tài của Trương Bảo thì chắc quan tài của ba cha con đại lão gia cũng ở trong ấy.
Nói rồi thúc gia đinh bới hết ra tìm, quả nhiên mấy phút sau, chúng đã tìm thấy ba quan tài thảy đều có đề chữ rõ ràng.
Nhạc phu nhân mướn người che rạp để cúng tế, cả nhà đều than khóc thảm thiết.
Tế xong, Ngân Bình tiểu thư nghĩ thầm: "Ta đây phận đàn bà con gái, dẫu có sống cũng không làm sao báo thù cho cha và anh ta được, thế thì cuộc sống của ta cũng vô vị, chi bằng ta chết theo cha, anh thì hay hơn".
Nghĩ rồi ngó vọng đàng xa có một cái giếng, liền chạy đến nhảy ào xuống. Đến khi Nhạc phu nhân hay được hối gia nhân vớt lên, nàng đã tắt thở rồi!
Nhạc phu nhân thương con lăn ra khóc lại càng bi thiết hơn nữa; Lương phu nhân thấy thế cũng đứt từng khúc ruột. kẻ đi đường qua lại ai ai cũng khen ngợi tiểu thư là người hiếu liệt.
Lương phu nhân lau nước mắt bước tới khuyên giải Nhạc phu nhân:
- Bây giờ hiền muội cũng nên nén cơn bi thiết để lo tìm một chỗ đất quang an táng cho trọn nghĩa, trọn tình.
Nhạc phu nhân gật đầu cảm tạ rồi sai Nhạc An đi mua quan quách cho tử tế về tẩm liệm rồi nói với Lương phu nhân:
- Xin hiền tỷ hãy chịu khó ở lại đây cùng em thêm ba ngày nữa, đê em có điều kiện lo việc an táng.
Lương phu nhân nói:
- Được rồi, hiền muội cứ an tâm, chị sẽ ở lại đây với muội cho trọn nghĩa trọn tình, nhưng hiền muội phải lập tức sai gia đinh đi

dò hỏi xem gần đây có ai bán miếng đất nào, lựa mua một chỗ cao ráo để làm nơi an giấc cho Nguyên soái, Nhạc Vân cùng Trương tướng quân.
Nhạc phu nhân liền sai Nhạc An đi mua đất và để bốn tên gia nhân ở lại giữ gìn năm cái linh cữu, còn hai bà phu nhân trở về quán dịch nghỉ ngơi.
Hôm sau Nhạc An trở về bẩm:
- Tại Thê Hà Lãnh có một miếng đất trống vốn của một nhà giàu có trong thành này, người ấy tên là Lý Trực tính tình hào hiệp lại thương người trung liệt. Khi tôi đến hỏi mua đất để làm nơi chôn cất cha con Nhạc Nguyên soái và tướng quân Trương Hiến, Lý tiên sinh đã tình nguyện hiến khoảnh đất ấy để chôn cất Nhạc lão gia. Bây giờ xin mời Nhạc phu nhân Lương phu nhân cùng đi đến Thê Hà để xem xét miếng đất ấy, nếu ưng thuận, tôi sẽ thưa lại với Lý tiên sinh.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ sáu mươi tư
Âu Dương nghĩ kế cứu Nhạc Lôi
Gia Cát Cẩm được binh thư sách

Miếng đất mà Nhạc An chọn quả là nơi đặt phần mộ hiếm thấy, có tả long, hữu hổ, tiền áng, hậu minh đường, quả là một địa thế hết sức đẹp. Hai bà phu nhân trong lòng vui mừng liền dắt nhau trở về quán dịch rồi sai Nhạc An đi mời Lý quan nhân đến thương lượng.
Nhạc An đi chẳng bao lâu đã dắt Lý Trực đến. Lý Trực trao văn khế cho Nhạc phu nhân rồi nói:
- Một đời Nhạc Nguyên soái xả thân vì nước, tôi có chút đất xin cống hiến cho người làm nơi an giấc để thỏa lòng ái mộ, xin phu nhân chớ nói đến việc mua bán làm chi.
Lương phu nhân nói:
- Mong ơn quan nhân hậu nghĩa, song không lẽ làm văn khế không, xin hãy thu lấy ít nhiều làm phép.

Cực chẳng đã, Lý Trực phải nhận vài chục lượng rồi từ biệt ra về. Nhạc phu nhân chọn ngày chôn cất xong xuôi kế thấy bốn vị giải quan và hai mươi bốn tên giải sai đến thôi thúc phu nhân lên đường.
Nhạc phu nhân kiểm điểm hành lý sắm sửa lên đường. Lương phu nhân sai người đi báo cho Hàn Nguyên soái hay. Hàn Nguyên soái lập tức chọn bốn tên gia tướng mạnh mẽ, cho theo hộ tống. Lương phu nhân lại theo tiễn đưa ra khỏi thành. Nhạc phu nhân từ tạ đôi ba phen, Lương phu nhân cực chẳng đã, phải nuốt lệ quay trở lại.
Sau đó Nhạc phu nhân cùng gia quyến theo giải quan lên đường nhắm Nam Vân Nam xuất phát.
Khi Tấn Cối thấy đã giải gia quyến Nhạc Phi đi rồi vội sai Phùng Trung dẫn ba trăm quân ra tuần sát gần nơi phần mộ Nhạc Phi để xem chừng có ai đến tế điện phải bắt đem về nạp cho hắn. Một mặt phát văn thư đi khắp xứ tìm bắt cho được Nhạc Lôi. Một mặt sai Phùng Hiếu đến Thang âm huyện tịch biên cho hết gia sản Nhạc Phi.
Nhắc qua Hàn Khởi Long, hôm ấy đang ngồi tại thính đường đàm luận với Nhạc Lôi, bỗng thấy người sai đi thám thính Lâm An trở về, sau khi làm lễ ra mắt, người ấy đem hết đầu đuôi tại Lâm An thuật lại. Nhạc Lôi nghe nói động lòng khóc rống lên rồi té xỉu xuống đất chết giấc. Mấy anh em vội vàng lấy nước gừng cạy miệng đổ và kêu gọi một hồi mới tỉnh lại.
Nhạc Lôi vừa thổn thức vừa nói:
- Cha tôi trọn đời trung hiếu với nước với dân, đã không được hưởng vinh hoa, lại bị gian thần hãm hại, đến nay cả nhà lại bị đày ra Vân Nam. Ôi! Mối thù này biết ngày nào trả được?
Khởi Long nói:
- Thôi, sự việc đã lỡ ra rồi, nhị đệ hãy bảo trọng lấy thân, đặng lo báo thù.
Nhạc Lôi nói:
- Nay tôi muốn xuống Lâm An để tế điện cho thỏa lòng hiếu tử rồi tôi sẽ ra Vân Nam thăm mẹ tôi.
Khởi Long nói:
- Nay lũ gian thần đã bố trí người canh gác đêm ngày nơi phần mộ của Nhạc Nguyên soái cố rình bắt thân nhân. Hắn lại vẽ hình

của hiền đệ gửi đi các xứ truy tìm bắt cho được, làm sao hiền đệ dám xuống đấy?
Ngưu Thông xen vào nói:
- Việc chi mà sợ? Nhị đệ muốn đi thì đi, nếu ai có bắt bớ, một mình ta cũng đủ sức đảm đương.
Tông Lương nói:
- Thế thì năm anh em ta cùng đi, dù có thiên binh vạn mã cũng chẳng làm gì ta được.
Ai nấy đều khen phải. Rồi Hàn Khởi Long vội sai gia nhân sắm sửa hành lý dắt nhau lên đường.
Nói về Gia Cát Anh, từ ngày anh em phân tán tại Trường Giang trở về nhà, đêm ngày buồn rầu, hằng thương nhớ Nhạc Phi nên lâm bệnh qua đời. Con Gia Cát Anh là Gia Cát Cẩm ở nhà thủ hiếu chịu tang. Đêm nọ vừa lúc canh ba, bỗng chiêm bao thấy cha mình về nói:
- Con phải đi bảo hộ nhị công tử Nhạc Lôi cho mau, chớ nên bê trễ:
Gia Cát Cẩm khóc sướt mướt và kéo cha mình lại, nhưng Gia Cát Anh lại xô con té ngửa ra trên giường. Gia Cát Cẩm vùng giật mạnh thức dậy mới biết là chiêm bao.
Sáng hôm sau, Gia Cát Cẩm đem chuyện chiêm bao thuật lại cho mẹ nghe, Gia Cát phu nhân nói:
- Mẹ cũng định sai con đến Thang Âm thăm tin tức Nhạc phu nhân, nay cha con đã ứng mộng sai con đi, vậy con hãy lên đường gấp.
Gia Cát Cẩm vâng lời, sắm sửa hành lý từ biệt mẹ rồi quảy gói lên đương, chẳng ngờ Gia Cát Cẩm không thạo đường xá, nên lỡ độ đường, phần thì trời đã tối xung quanh lại vắng vẻ không một bóng nhà. Chàng đánh liều bước tới một quãng xa xa, trông thấy dưới ánh trăng lờ mờ có một tòa miếu cũ. Gia Cát Cẩm mừng rỡ tính vào đó ngủ đỡ một đêm, chờ trời sáng sẽ hay.
Bước lần vào trong, Gia Cát Cẩm thấy cửa miếu không đóng, bên trong có tấm liễn đã cũ, hai hàng chữ đã mờ, sơn tróc hết, không đọc được nữa. Gia Cát Cẩm mạnh dạn bước vào thấy bên trong vô cùng vắng vẻ, bàn ghế đã mục nát gãy đổ, chỉ còn một chiếc tượng thổ địa đã cũ lắm. Chàng đặt gói hành lý xuống gối đầu rồi năm trước bàn thần mà nghỉ.

Vì đi đường quá mệt mỏi, nên Gia Cát Cẩm vừa đặt mình xuống đã ngủ ngáy pho pho. Qua đến canh ba bỗng thấy một người từ ngoài cửa bước vào, đầu bịt khăn be, mình mắc áo đạo, râu dài, tay cầm chiếc quạt lông phe phẩy, bước tới, kêu:
- Bớ cháu, lão tổ đây không phải người nào xa lạ chính là Tổ tiên của con tên Gia Cát Khổng Minh. Cháu hãy đi phò Nhạc Lôi cho thành một nhà đầy đủ trung, hiếu, tiết, nghĩa. ông có ba cuốn binh thư, cuốn thứ nhất dùng để chiêm phong, vọng khí, cuốn thứ hai để bày binh bố trận, và cuốn chót dùng bói quẻ tìm hiểu việc vị lai. Nay ông giao hết cho cháu để dành phò trợ Nhạc Lôi. Sau này sau khi thành công rồi cháu phải đốt đi chớ nên lưu truyền cho thiên hạ.
Nói rồi hóa ra ngọn gió biến mất. Gia Cát Cẩm giật mình thức dậy mới biết là chiêm bao, chàng ngồi chờ cho trời sáng mới bước xuống đất, bỗng thấy dưới bàn thờ có chiếc túi bằng lụa vàng. Gia Cát Cẩm vội lấy mở ra xem, thì rõ ràng là ba cuốn binh thư. Chàng mừng rỡ cất kỹ vào gói hành lý rồi ngửa mặt lên trời lạy tạ.
Mặt trời vừa mọc lên, Gia Cát Cẩm quảy gói tiếp tục lên đường, ban ngày thì đi, ban đêm tìm chỗ nghỉ ngơi và xem ba cuốn binh thư.
Sau đó Gia Cát Cẩm ăn mặc theo lối nhà sư, đi được ít ngày đến Giang Đô, chàng vào miếu Mã Vương trú ngu. Ngày nào Gia Cát Cẩm cũng ra đường lấy vải che rạp ngồi bói, gieo quẻ cho người qua đường, lại có treo một tấm chiêu bài có đề mười ba chữ:
"Nam Dương Gia Cát Cẩm tướng thúc như long, tịnh bất kể lợi .
Thiên hạ đến nhờ chàng xem bói, thấy nói đâu trúng đó nôn tiếng đồn dậy cả một vùng, kẻ cho tiền, người thưởng bạc. Gia Cát Cẩm không đòi tiền nhiều hay ít, miễn có đủ chi tiêu qua ngày thì thôi.
Một hôm, Nhạc Lôi, Ngưu Thông, Tông Lương, Khởi Long và Khởi Phụng năm anh em đi đến Giang Đô, đi ngang qua chỗ Gia Cát Cẩm đang ngồi coi bói, Ngưu Thông thấy thiên hạ kéo đến đông nghẹt, chàng không biết việc chi liền gọi mấy anh em đứng lại bảo:
- Chuyện gì mà người ta tập trung đông vậy? Xin anh em hãy

đứng đợi để tôi vào đó xem thử cho biết.
Vừa nói Ngưu Thông vừa giơ hay cánh tay sắt xô mọi người ra chen vào, trông thấy Gia Cát Cẩm đang ngồi xem tướng, Ngưu Thông nói:
- Ông thầy bói này giỏi lắm hay sao mà các người đến xem đông quá vậy?
Nhạc Lôi cũng nói:
- Sẵn có thầy bói đây, để tôi vào xem thử một quẻ cho biết.
Vừa nói vừa bước vào, mấy anh em cũng theo vào xem, vì khách đông quá hồi lâu mới vào được, bỗng thấy
Ngưu Thông trợn mắt nhìn mọi người hét lớn:
- Chúng bay có coi quẻ thì đến coi, bằng không thì dãn ra , chớ chen lấn làm gì đông quá thế này? Hãy dãn ra cho mau, kẻo ông ra tay thì khốn đấy.
Đám người coi quẻ thấy Ngưu Thông ăn nói cọc cằn, lại thấy năm người đồng bọn kia tướng mạo khác phàm, trong lòng khiếp sợ, liền tản ra hết.
Nhạc Lôi bước tới vòng tay thi lễ, nói:
- Xin tiên sinh xem thử tướng mạo tôi, quí tiện ra thế nào?
Gia Cát Cẩm ngước mắt ngắm nghía Nhạc Lôi một hồi rồi nói:
- Túc hạ quí tướng không phải tầm thường, vậy tôi dọn đồ và mời chư vị về nơi.tôi trú ngụ để tôi xem cho kỹ mới được.
Nhạc Lôi nói:
- Thế thì hay lắm.
Gia Cát Cẩm dọn hết đồ đạc rồi dắt năm anh em về miếu Mã Vương làm lễ ra mắt rồi mới ngồi.
Gia Cát Cẩm lên tiếng hỏi Nhạc Lôi:
- Túc hạ có phải là Nhạc nhị Công tử không?
Nhạc Lôi nghe hỏi thất kinh vội nói quanh:
- Tiểu đệ họ Trương, xin tiên sinh chớ nhìn lầm.
Gia Cát Cẩm cười ha hả, nói:
- Công tử chẳng cần phải giấu tôi làm gì? Tôi đây chẳng phải là ai xa lạ mà chính là con của Gia Cát Anh, nhân nằm chiêm bao thấy cha tôi về mách bảo và dạy tôi phải đi tìm công tử để phò tá.
Nhạc Lôi mừng rỡ nói:
- Lâu nay chúng ta chưa biết mặt nhau, sao nay đại ca lại nhìn

biết được đệ?
Gia Cát Cẩm đáp:
- Tôi đi dọc đường trông thấy chỗ nào cũng có treo bảng và họa hình của công tử, nay bỗng dưng thấy người giống hệt như bức hình truy nã ấy nên tôi mới nhận ra.
Mấy anh em nghe qua mừng rỡ nói với nhau:
- Phen này anh em ta đi viếng mộ đã có Gia Cát huynh đi theo thì có lo chi.
Ngưu Thông nói:
- Nay đã có quân sư rồi, sao không đánh thốc xuống Lâm An bắt quách lão hôn quân và giết hết lũ gian thần tôn nhị đệ lên làm hoàng đế, còn mấy anh em ta làm tướng chẳng là hay hơn sao?
Nhạc Lôi nói:
- Ngưu huynh đừng nói hàm hồ như vậy, e có người nghe được nguy hiểm lắm.
Gia Cát Cẩm hỏi thăm tên họ từng người một rồi mời nghỉ lại đó một đêm, sáng hôm sau tất cả đều quảy hành lý lên vài nhắm Lâm An thẳng tới.
Đi một ngày, đến Qua Châu, mặt trời đã gác non tây không kịp qua sông nên phải tìm quán nghỉ ngơi đợi sáng hôm sau dắt nhau đi tiếp. Khi đến mé sông, bỗng thấy một tòa Kim Long miếu, Gia Cát Cẩm nói:
- Anh em ta hãy vào trong miếu này nghỉ ngơi rồi bảo người đi thuê thuyền cho sẵn để đưa qua sông.
Nhạc Lôi nói:
- Thế thì để tôi đi thuê thuyền, anh em cứ vào miếu nghỉ ngơi đi.
Nói rồi một mình đi thẳng xuống mé sông, thấy có một chiếc thuyền đậu sẵn tại bờ sông. Nhạc Lôi gọi hỏi:
- Bớ chủ thuyền, ta muốn thuê thuyền để qua sông, chẳng hay giá cả bao nhiêu?
Tên chủ thuyền từ trong khoang bước ra đứng nhìn Nhạc Lôi một hồi, rồi nói:
- Xin quan khách ngồi chờ một chút, vì còn hai người nữa cũng muốn qua sông, để tôi mời xuống đây rồi tính giá tiền luôn thể.
Vừa nói vừa đi thẳng lên bờ. Nhạc Lôi ngồi lại dưới thuyền chờ đợi hồi lâu mới thấy tên chủ thuyền trở xuống theo sau có hai người.

Tên chủ thuyền nói:
- Hai người khách này cũng muốn qua sông nên tôi muốn đưa qua cho tiện.
Nhạc Lôi nói:
- Được lắm có hề chi? Song chẳng hay hai vị này đi đâu có việc gì trông ra vẻ gấp rút như vậy?
Hai người ấy khóc sướt mướt, nói:
- Hai anh em tôi tính xuống Lâm An viếng mộ.
Nhạc Lôi nghe nói lấy làm lạ hỏi:
- Nhị vị từ xa xôi mà lặn lội đến Lâm An định viếng mộ ai vậy?
Hai người đồng thanh đáp:
- Đáng lẽ không nên nói ra đây, nhưng chúng tôi nhắm anh cũng là người ở xứ khác, có nói cũng không hề chi. Chính hai anh em tôi đây đi viếng mộ Nhạc nguyên soái.
Nhạc Lôi không ngờ, nghe xong liền khóc rống lên, nói:
- Nhị vị có quen biết chi với cha tôi hay sao lại phải nhọc công đi viếng mộ? Tôi chẳng giấu nhị vị, quả thiệt tôi đây là Nhạc Lôi, nhị vị có đi thì chúng ta cùng đi cho tiện.
Hai người nghe nói bước lại gần Nhạc Lôi. Thình lình mỗi người chộp một cánh tay nắm Nhạc Lôi chặt cứng rồi nói:
- Bây giờ ta cũng không giấu chi ngươi, chính chúng ta là công sai ở tại Châu này, vâng lệnh Tần Thái sư đến bắt ngươi.
Vừa nói vừa lấy còng sắt, còng tay Nhạc Lôi lại giải vào thành nộp cho quan Tri châu.
Quan Tri châu này họ Dương tên Bỉnh Văn, khi ra công đường bỗng thấy hai tên công sai bước vào quỳ bẩm lại việc bắt được Nhạc Lôi.
Quan Tri châu Dương Bỉnh Văn cả mừng cho dẫn Nhạc Lôi vào. Hai bên quân hầu la ó vang dậy, bọn công sai dẫn Nhạc Lôi vào giữa công đường, Tri châu nhìn thẳng vào mặt Nhạc Lôi, nạt lớn:
- Mi là con của đứa phản thần sao vào đây không chịu quỳ xuống?
Nhạc Lôi ngạo nghễ đáp:
- Ta là con người trung nghĩa, cha ta bị gian thần hãm hại, còn ta đây tội tình gì phải quỳ lụy ngươi?
Tri châu quay qua nói với kẻ tả hữu:

Hãy giam hắn vào ngục ngay. Ngày mai ta viết văn thư rồi sẽ giải xuống Lâm An.
Tả hữu vâng lệnh dẫn Nhạc Lôi đem giam vào ngục.
Bọn anh em ở tại Kim Long miếu chờ đợi đến nửa ngày không thấy tăm dạng Nhạc Lôi đâu cả. Hàn Khởi Long nói:
- Nhạc Công tử chắc không còn đi ngả nào được đâu?
- Thôi để tôi đi tìm mới được.
Hàn Khởi Phụng nói:
- Để đệ đi với cho có bạn.
Nói đoạn hai anh em dắt nhau ra khỏi miếu, đi đến mé sông bỗng nghe kẻ đi đường bàn bạc với nhau:
- Nay quan Tri châu đã bắt được Nhạc Lôi rồi, thế nào ngày mai cũng giải xuống Lâm An lĩnh thưởng. Chuyến này Tri châu lập được công lao lớn nhưng thương hại cho Nhạc Nguyên soái trọn đời trung hiếu mà không được hưởng gì, nay chỉ còn một mụn con cũng bị chúng bắt nốt, chắc không người thừa kế. Không biết Tần Thái sư có thù hận gì với nhà họ Nhạc mà mưu hại không chút lương tâm như vậy?
Hai anh em Hàn viên ngoại nghe nới thất kinh, vội vàng chạy về thuật cho mấy anh em hay. Ngưu Thông nổi giận chỉ vào mặt Gia Cát Cẩm mắng:
- Cũng tại cái thằng lỗ mũi trâu này nó sai Nhạc nhị đệ đi thuê thuyền nên mới bị chúng bắt. Ngươi hãy trả lại Nhạc nhị đệ cho ta, nếu không ta đập chết bây giờ.
Gia Cát Cẩm nghe nói tay chân rụng rời. Tông Lương xen vào nói:
- Sao Ngưu đệ ăn nói lỗ mãng quá vậy? Dù sao việc cũng đã lỡ rồi, chúng ta phải lo tìm cách cứu nhị Công tử mới được.
Gia Cát Cẩm nói:
- Để tôi bói một quẻ xem lành dữ thế nào cho biết.
Vừa nói, vừa thò tay vào túi lấy ra ba đồng tiền, lâm râm khấn vái một hồi gieo quẻ đoán xem thì thấy quẻ này bình yên vô sự. Gia Cát Cẩm cả mừng nói:
- Xin anh em hãy an tâm, tôi hứa qua canh hai này sẽ đưa Nhạc nhị đệ lại cho anh em.
Ai nấy đều cười gằn nói:
- Tri châu đã nhốt Nhạc Lôi vào ngục, nếu đêm nay chúng ta

không đến phá ngục thì làm sao nhị đệ ra khỏi được?
Gia Cát Cẩm vẫn một mực nói:
- Chúng ta không cần phải ra tay, tôi coi quẻ thật lắm đêm nay nội trong giờ tuất, giờ hợi là tự nhiên có cứu tinh đưa nhị đệ ra khỏi thành. Chúng ta hãy đến bên thành mà đón.
Mấy anh em thấy Gia Cát Cẩm nói bằng giọng tự tin nên bán tín bán nghi, nhưng không biết làm sao cũng phải nghe theo.
Trong lúc đó Nhạc Lôi ở ngục đang giận dữ mắng lớn:
- Tần Cối quả thật là đứa gian thần tàn bạo nhờ có cha ta bảo giá tại Ngưu Đầu sơn, diệt quân Kim tại Châu Tiên trấn mới giữ gìn được giang sơn nhà Tống, sao mi lại đem cha ta và anh ta giết hết tại Phong Ba đình còn bắt hết cả nhà ta đày ra Vân Nam. Hôm nay mi còn muốn bắt ta giết cho tận tuyệt. Nếu ta chết rồi nhất định sẽ hóa ra lệ qui bắt hết cả nhà bay trả mối thù này cho được mới nghe.
Nhạc Lôi mắng mãi không ngớt. Lúc ấy bên phòng kế cận cũng có một người bị nhốt, nghe Nhạc Lôi la lối liền nổi giận hét lớn:
- Thằng bé này sao lại bất tài dữ vậy? Xưa có câu "hổ phụ sinh hổ tử" đằng này cha nó là bậc anh hùng hảo hán sao sinh nó lại sợ chết, la lối không cho ai nghỉ ngơi gì cả.
Lính coi tù năn nỉ:
- Xin lão gia bớt giận, tên Nhạc Lôi ấy quá lắm cũng ở đây một đêm nay nữa thôi chớ ngày mai sẽ giải hắn xuống Lâm An rồi, để tôi tát cho nó mấy tát cho nó im mồm vậy!
(Nguyên người này là âu Dương Tùng Thiện người ta thường gọi là Ngũ Phương Thái Tuế, chuyên nghề buôn lậu, có sức mạnh phi thường nên quan binh không làm gì nổi, tính tình lại ngay thẳng nên không biết sợ ai cũng không làm khó dễ cho ai, ngày trước đã đưa Trương Bảo qua sông, về sau chỉ vì say rượu đánh lộn nên mới bị quân binh bắt đem giải lên quan và bị nhốt vào ngục thất. Nằm trong ngục, hễ tên ngục tốt nào biết kính trọng bợ đỡ thì Tùng Thiện cho tiền bạc, còn đứa nào lên mặt làm mếch lòng thì y đánh chửi thậm tệ, vì vậy cả bọn ngục tốt phải kiềng mặt gọi là lão gia, chẳng hề dám động tới mảy lông).
Hôm ấy Âu Dương Tùng Thiện nghe tiếng Nhạc Lôi than khóc bên kia, lòng y vô cùng thương xót, nhưng giả làm mặt giận kêu

bọn lính coi ngục tới nói:
- Hôm nay là ngày sinh của ta, thế mà bị cái thằng khốn bên kia nó la lối om sòm thật là bực mình!
Vừa nói vừa thò tay vào bọc lấy ra một gói bạc ước chừng vài mươi lượng trao cho tên lính nói:
. Ngươi hãy đi mua giùm gà vịt, cá thịt thật nhiều và cả rượu nữa đem về đây cho ta làm lễ mừng thọ rồi cùng nhau ăn uống cho vui.
Tên ngục tốt nhận bạc đi mua rượu thịt gánh về một gánh nặng trĩu, Tùng Thiện cất tiếng khen rồi bảo:
- Ngươi hãy đem phân phát cho bọn tù, còn cái thằng khóc ấy cũng cho nó ăn để nó nín đi.
Bọn lính vâng lời đem phân phát thức ăn cho tù phạm rồi trở vào ngồi ăn uống với Tùng Thiện. Chúng cùng với Tùng Thiện vui cười hả hê. Uống rượu thả cửa, uống mãi đến khuya ai nấy đều say vùi, ngả nghiêng.
Âu Dương Tùng Thiện thấy thế liền đứng dậy lấy dây buộc vào lưng rồi lẻn qua phòng bên kia nói nhỏ với Nhạc Lôi:
- Tôi là Âu Dương Tùng Thiện đây, hồi trưa nay tôi nghe công tử bị bắt vào đây nên tôi mới lập kế cứu công tử thoát thân.
Nhạc Lôi nghe nói cảm động vô cùng. Tùng Thiện bước tới bẻ còng cho Nhạc công tử và nói:
- Công tử hãy theo tôi đi ra ngoài mau.
Ra đến cửa ngục, Tùng Thiện bẻ khoá dắt Nhạc Lôi chạy ra ngoài leo lên vách thành rồi Tùng Thiện cởi dây buộc vào eo Nhạc Lôi thả xuống. Không ngờ ở bên ngoài đã có bọn Gia Cát Cẩm đoán quẻ biết rồi nên chực sẵn tại đó.
Khi thấy Nhạc Lôi ở từ trên dòng xuống, Ngưu Thông mừng quá lên tiếng khen Gia Cát Cẩm:
- Lão thầy bói này đoán quẻ thật như thần.
Ngưu Thông nói dứt lời bỗng nghe trên thành có tiếng nói lớn:
- Ai đứng phía dưới đó hãy dãn ra.
Dứt lời, người ấy nhảy xuống trông nhẹ nhàng như chiếc lá rơi, ai nấy đều phục thầm xúm lại hỏi thăm. Nhạc Lôi liền thuật lại cậu chuyện Tùng Thiện cứu mình cho anh em nghe, mấy anh em cảm ơn Tùng Thiện rối rít.
Gia Cát Cẩm nói:

- Bây giờ chúng mình chớ nên lần lữa, mà phải tìm thuyền vượt qua sông ngay, bọn quan binh biết được có đuổi theo thì chúng ta đã chạy xa rồi.
Mấy anh em khen phải rồi cùng nhau chạy đến mé sông thấy chiếc thuyền hồi trưa hãy còn tại đó. Hàn Khởi Long gọi lớn:
- Chủ thuyền còn ngủ sao?
Tên chủ thuyền giật mình thức dậy hỏi vọng ra: .
- Các ông là ai?
Hàn Khởi Long quát:
- Ta vâng lệnh quan Tri Châu giải tội phạm xuống Lâm An, hãy đưa ta qua sông gấp?
Tên chủ thuyền lập cập bắc ván cầu, lập tức Khởi Long nhảy xuống thuyền chém chết tên chủ thuyền, đạp xác xuống sông. Mấy anh em ráng sức chèo thuyền sang sông.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ sáu mươi lăm
Các tiểu anh hùng viếng mộ Nhạc Phi
Ngưu Thông đột nhập phủ vừa tướng

Khi tỉnh rượu thức dậy, bọn coi ngục trong thành Qua Châu hồn siêu phách lạc, thấy cửa ngục trống không, chạy vào thì Âu Dương Tùng Thiện cùng Nhạc Lôi đều biến mất. Quan Tri châu nghe tin báo nổi giận xung thiên, lập tức kiểm điểm binh mã đi lục soát khắp thành Qua Châu nhưng không tìm thấy tăm dạng Nhạc Lôi.
Đọc xong Gia Cát Cẩm cùng mấy anh em vô cùng ngạc nhiên, bỗng thấy chủ tiệm bưng cơm lên. Gia Cát Cẩm hỏi:
- Chẳng hay bài vị của Nhạc Công tại sao lại để chốn này?
Chủ tiệm đáp:
- Chư vị tướng công là người ở xa đến, tôi cũng không giấu gì. Nguyên tôi là quân canh ngục ở nơi Đại Lý Tự tên Vương Đức, sau khi thấy Nhạc Phi bị gian thần hãm hại, Ngục quan Nghê Hoàn đã bỏ chức đi biệt xứ, riêng tôi cũng chán cho nhân tình

thế thái, nếu ở đó làm quân canh ngục sao cho khỏi quả báo về sau, nên tôi đành bỏ cái nghiệp ấy trở về hùn vốn cùng em tôi lập tiệm. Tôi cảm phục tấm lòng trung nghĩa của Nhạc Phi nên mới lập bài vị mà thờ, sớm tối đốt hương khấn vái cầu chúc cho người sớm tiêu diêu miền cực lạc.
Gia Cát Cẩm nói:
- Thế thì người này cũng là tay hảo hán, chúng ta ở đây không hề chi.
Nói rồi chỉ Nhạc Lôi, giới thiệu:
- Người này là nhị công tử của Nhạc Nguyên soái, nay lén xuống đây để viếng mộ Người.
Vương Đức nói:
- Nếu vậy tôi chịu thất lễ mất rồi! Thôi, liệt vị hãy ở đây nghỉ không hề chi đâu, vì tôi là lính nha môn đã lâu nên quen biết nhiều không ai đến đây tra hỏi điều chi, duy có một điều là nơi mộ phần của Nhạc Nguyên soái, Tần Thái sư luôn luôn cho lính đến tuần tra, tôi e đến đó nguy hiểm lắm. Nếu muốn đi thì phải đợi đến nửa đêm mới có thể lén đến đó được.
Gia Cát Cẩm nói:
- Việc ấy thủng thẳng rồi sẽ liệu.
Đêm ấy bảy anh em ở tại tiệm nghỉ ngơi. Sáng dậy, sau khi dùng bữa điểm tâm, Gia Cát Cẩm lấy ra ba lượng bạc trao cho chủ tiệm nói:
- Xin gia chủ mua sắm đồ lễ giùm cho sẵn, để chúng tôi vào thành dò nghe tin tức rồi chiều tối sẽ lo đi viếng mộ.
Vương Đức khoát tay nói:
- Việc nhỏ mọn chút đỉnh để tôi lo sắm giùm cho, mấy vị tướng công chớ nên đưa tiền bạc làm chi.
Nhạc Lôi lắc đầu:
- Không được đâu, Vương gia đã có lòng tốt sắm sửa giùm cho là ân trọng lắm rồi, lại còn xuất cả tiền nữa sao cho phải lẽ?
Nói rồi anh em dắt nhau vào thành dạo chơi khắp nơi. Khi trời đã xế chiều, họ đi ngang qua một tửu lầu, Ngưu Thông nói với Gia Cát Cẩm:
- Tôi đói bụng lắm rồi, hãy vào đây ăn một chút gì rồi hãy đi.
Mấy anh em bằng lòng dắt nhau vào tiệm, tiểu nhị chạy ra tiếp đón nói:

. Mấy ông muốn dùng rượu thì xin lên lầu trên.
Bảy anh em gật đầu rồi dắt nhau bước lên thang gác, lựa một chỗ vắng ngồi. Tiểu nhị bưng lên một mâm rượu thịt đầy ắp. Mấy anh em ăn uống cầm chừng cho đến tối mới xuống lầu trả tiền, đoạn dắt nhau nhằm cửa Võ Lâm thẳng tới.
Khi đi ngang qua phủ Tần Thừa tướng. Gia Cát Cẩm quay lại nói nhỏ với mấy anh em:
- Chỗ này là phủ đường của gian tặc, chúng ta không nên nói chuyện, hãy đi qua cho mau.
Ai nấy vâng lời lặng lẽ bước nhanh, duy có một mình Ngưu Thông nghe nói nghĩ thầm:
- "Ta hằng muốn giết tên gian tặc Tần Cối để trả thù cho bác ta, nay đã đi ngang qua phủ của hắn, ta lại sợ gì mà phải lén lén đi? Thôi để ta vào đó giết phắt hắn cho rồi".
Nghĩ rồi, Ngưu Thông lặng lẽ lùi lại, đi thẳng vào cửa chính. Lúc ấy đã tối, bọn nha dịch đã về hết, nên không ai đón hỏi.
Ngưu Thông bước lần vào trong thấy xa xa có tên giữ cửa xách đèn đi ra, chàng đi tạt qua phía bên phải, trông thấy ở đấy có một cái kiệu lớn, liền nhảy phóc vào đó nấp. Chờ đến canh khuya vắng bóng mới chui ra đi vào bên trong, nhưng bây giờ các cửa đều đóng cứng, không thể vào được.
Ngưu Thông đứng nhìn bốn bên, chợt thấy một chỗ mái nhà không cao mấy, dựa bên bờ tường lại có cây đại thụ, Ngưu Thông mừng rỡ trèo lên rồi chàng nhẹ nhàng chuyền qua mái nhà nhìn xuống, trông thấy bên trong có bóng đèn leo lét, chàng nhẹ nhàng chuyền qua kèo, leo qua mái lần lần tuột xuống đất.
Ngưu Thông vừa bước vài bước, bắt gặp một người đang nằm ngủ trên giường. Gã này nghe tiếng động giật mình ngồi nhổm dậy, nhưng chưa kịp la đã bị Ngưu Thông thoi một quả ngả ngửa trên giường rồi bồi thêm ít thoi nữa, gã ấy tắt thở luôn.
Hạ sát xong tên ấy, Ngưu Thông nhìn sang bên kia thấy pháo đỏ rất nhiều, chàng nghĩ thầm:
- Để ta lấy một mớ đem lên mộ của bác ta đốt cho trang trọng.
Nghĩ rồi bước tới cúi xuống và lấy đèn rọi xem bốn phía, thấy những lưu tinh hoa pháo rất nhiều.
Ngưu Thông mắng thầm:
- Tần Cối thật là con sâu mọt, ở nhà ăn chơi cho sung sướng.

Bởi nhờ có bác ta liều thân đánh với quân Kim giữ gìn cho giang san nhà Tống thì hắn mới được thong dong như vầy sao hắn lại không biết ơn chỉ lo mưu hại Người đến nỗi gia quyến, nhà của cũng không từ; thậm chí phần mộ cũng không cho ai đến.viếng thăm. Tần Cối ôi! Nay mi gặp tay ông đây, ông nhất định sẽ lột da mi, phân ra muôn đoạn để rửa hờn.
Miệng lẩm bẩm, tay khêu đèn, chẳng ngờ đóm lửa văng vào thuốc pháo xì, cháy bùng lên.
Chỉ trong giây phút lửa cháy rực trời, Ngưu Thông thất kinh toan tìm đường tháo ra, nhưng lửa khói mịt mù biết đâu mà chạy! Trong lúc đang bấn loạn, bỗng một ngọn gió thổi tới lạnh mình. Rồi từ trong lửa bỗng hiện ra một người lên tiếng kêu:
- Ngưu Công tử chớ sợ, có ta đến cứu đây?
Ngưu Thông nhạc nhiên hỏi:
- Chú là ai?
Người ấy đáp:
- Ta chính Trương Bảo đây?
Vừa nói vừa ôm Ngưu Thông bay bổng lên không bay vụt đi mất.
Lúc ấy Tần Cối đang ngủ bỗng nghe lửa chảy rần rần giật mình thức dậy, tưởng là chỗ làm pháo bị lơ đễnh nên vội kêu gia đinh thức dậy chạy đi chữa lửa.
Ngọn lửa đã tàn phá hai căn nhà cháy rụi, thấy xác tên làm pháo hóa thành con lợn thui, ai nấy đều tin chắc tên này lơ đễnh để lửa cháy bị chết thui, không ngờ hắn bị Ngưu Thông đánh chết thành thử không truy cứu.
Nhắc qua bọn Nhạc Lôi cùng mấy anh em ra khỏi thành trở về đến tiệm, coi lại không thấy Ngưu Thông đâu cả Nhạc Lôi kinh hãi nói:
- Không biết Ngưu ca đi đâu mất, biết liệu sao bây giờ?
Gia Cát Cẩm vội bói một quẻ tính toán hồi lâu mới nói với anh em:
- Quẻ này tốt lắm không hề chi đâu, anh em ta cứ việc đi viếng mộ chỉ trong chốc nữa chắc Ngưu ca cũng đến đấy.
Người chủ tiệm đem đồ tam sinh, lễ vật ra, bọn Nhạc Lôi gói lại rồi dắt nhau ra khỏi cửa tiệm nhằm Thê Hà Lãnh thẳng tới. Đi đến trước mộ không thấy Ngưu Thông, ai nấy đều lo sợ, Gia Cát

Cẩm nói:
- Anh em cứ tin tôi đi, Ngưu Thông sẽ đến đây bây giờ.
Ai nấy còn đang bán tín bán nghi, bỗng thấy từ trên không rớt xuống một người, coi lại chính là Ngưu Thông. Mấy anh em xúm vỗ tay khen:
- Thế thì Gia Cát huynh coi quẻ như thần.
Nhạc Lôi hỏi Ngưu Thông:
- Chẳng hay Ngưu huynh đi đâu mất làm anh em tôi lo sợ quá bây giờ sao lại bỗng dưng ở trên không rớt xuống là cớ chi?
Ngưu Thông đem việc mình lén vào dinh Tần Cối đốt lầm thuốc pháo được Trương Bảo hiển linh đến cứu, thuật rõ đầu đuôi cho mọi người nghe.
Hàn Khởi Long nói:
- Thế thì hay lắm, tuy báo thừ chưa được, nhưng cũng như báo trước cho nó biết.
Sau đó, mấy anh em bày lễ vật ra tế. Nhạc Lôi khóc sướt mướt, mấy anh em đều bước tới vái lạy. Nhạc Lôi quỳ một bên đáp lễ, lòng chua xót trăm bề.
Quỳ hồi lâu, Nhạc Lôi mỏi mệt nằm ngả dưới đất ngủ thiếp đi.
Tông Lương đốt giấy tiền và vàng mã, Ngưu Thông thấy thế nghĩ thầm:
- Hồi nãy ở trong nhà gian tặc, ta đã lấy được mớ pháo đây, bây giờ ta đốt lên cho thêm phần long trọng.
Nói rồi thò tay vào túi móc ra. Âu Dương Tùng Thiện trông thấy cũng thích chí, với lấy đưa ngay vào lửa đốt. Khởi Long và Khởi Phụng cũng lấy đốt nổ vang trời dậy đất.
Bọn Phùng Trung vâng lệnh Tần Cối dẫn ba trăm quân ra nấp gần bên mộ Nhạc Phi đêm ngày tuần sát xem có ai đến đó tế điện thì vây bắt đem về nạp cho Thừa tướng lãnh thưởng. Hắn ở đó giữ đã lâu ngày, nhưng không thấy ai; đợi chán, nên chúng đem quân đến đóng tại chùa Chiêu Khánh.
Đêm ấy đột nhiên nghe phía mộ Nhạc Phi có tiếng pháo nổ vang rền, biết ngay có người đến tế điện nên vội điểm binh rầm rộ kéo đến.
Gia Cát Cẩm vừa thoáng thấy, gọi anh em nói:
- Hãy chạy mau, có binh lính đến kia kìa.
Mấy anh em chạy thẳng ra phía cạnh núi trấn. Trong lúc gấp rút

ấy, mọi người quên Nhạc Lôi nên Phùng Trung đến đó trông thấy lễ vật bày biện trước mộ rất nhiều và một người nằm ngủ một bên. Phùng Trung đốt đuốc lên nhìn kỹ thì người này giống Nhạc Lôi trong bức ảnh vẽ, liền hô quân trói lại rồi bỏ lên lưng ngựa thu quân trở về.
Đi gần đến Hồ Đường, Nhạc Lôi tỉnh dậy mở mắt ra thì thấy hai tay mình bị trói chặt. Bấy giờ chàng mới hay mình đã bị người ta bắt rồi, trong lòng kinh hãi nhưng không nói nửa lời, cứ việc cắn răng làm thinh lo mưu kế thoát thân.
Phùng Trung ngồi trên lưng ngựa lấy làm đắc ý. Khi đi ngang qua một cây đại thụ cành lá sum sê, tán chìa ra ngoài đường. Phùng Trung phải cúi đầu chui qua. Nhạc Lôi thấy vậy, sinh ra một kế, đưa hai chân ra quèo lấy nhánh cây ra sức giật một cái thật mạnh, tức thì Phùng Trung, Nhạc Lôi cùng con ngựa, cả ba đều văng xuống hồ.
Quân sĩ thấy chủ mình bị ngã xuống nước lật đật xúm lại cứu vớt. Thình lình một trận âm phong thổi tới, đèn đuốc tắt hết, ba quân lạnh mình sởn gai ốc. Trời lại đen tối như mực không biết đâu mà vớt, chúng phải chạy đi tìm lửa đốt đèn.
Còn Nhạc Lôi khi rớt xuống hồ tin chắc thế nào mình cũng chết, bỗng thấy Ngân Bình Tiểu thư đầu đội tinh quang, mình mặc áo tiên hạc bước tới, kêu:
- Nhị đệ chớ sợ, có chị đến cứu em đây?
Vừa nói vừa kéo Nhạc Lôi bay bổng lên không trung rồi hóa ra một trận gió thổi Phùng Trung nhận thẳng xuống đáy hồ.
Khi ba quân nổi lửa đốt đèn vớt Phùng Trung lên được thì hắn đã tắt thở tự bao giờ rồi.
Lại nhắc đến chuyện Nhạc Lôi được Ngân Bình cứu, bay vụt trên không lướt theo ngọn gió, chỉ trong giây phút đến Ô Trấn.
Tiểu thư căn dặn:
- Trong hoàn cảnh đen tối này, nhị đệ phải cẩn thận lắm mới được.
Dứt lời, Ngân Bình biến mất, Nhạc Lôi mở mắt ra thấy mình nằm trên một chỗ đất bằng, bốn phía không một bóng người. Chàng đứng dậy đi lần tới phía trước bỗng thấy một túp lều tranh ẩn dưới lùm cây rậm rạp, bên trong có ánh đèn leo lét.
Nhạc Lôi bước vào trông thấy có hai vợ chồng ông già đang xay

đậu hủ, chàng lên tiếng:
- Hỡi lão trượng, xin cứu tôi với?
Ông già nghe kêu chạy ra thấy Nhạc Lôi mình mẩy ướt đẫm, lão hỏi:
- Tại sao tiểu khách ra nông nỗi này?
Nhạc Lôi đáp:
- Tôi là khách từ phương xa đến đây, không may bị bọn cướp giật hết hành lý lại xô xuống sông, may tôi lội lên được tìm đường đến đây, trong nhà có lửa xin cho tôi hơ nhờ quần áo kẻo lạnh lắm.
Ông lão nói bằng giọng thương hại:
- Tội nghiệp! Cậu em còn nhỏ tuổi đi đâu một mình để đến nỗi bị rủi ro? Thôi hãy vào ngồi bên lò lửa đây hơ cho ấm.
Rồi lão quay lại gợt vợ bảo:
- Mụ hãy đi lấy quần áo cũ cho cậu em thay đã.
Bà già chạy vào trong lấy quần áo khô trao cho Nhạc Lôi. Nhạc Lôi tiếp lấy thay và cảm tạ chẳng cùng, chàng ngồi bên lò lửa, hơ ấm và hỏi:
- Chẳng hay quí danh lão trượng là chi?
Ông lão đáp:
- Lão họ Trương quê ở Hồ Châu Phủ Thành, nay đã năm mươi sáu tuổi mà không có con, chỉ có hai vợ chồng trơ trọi ở chốn này làm nghề xay đậu nuôi miệng qua ngày tháng, chẳng hay cậu em người xứ nào, đi đâu bị ăn cướp?
Nhạc Lôi đáp:
- Tôi cũng họ Trương, người huyện Thang Âm, nhân vì đi xuống Lâm An thăm bà con, đến đây rủi bị ăn cướp?
Trương lão nói:
- Tại Thang Âm có vị anh hùng Nhạc Phi đã ra tay bảo vệ giang sơn nhà Tống, thương thay người bi gian thần hãm hại, thế mà nay gian thần nó còn tìm bắt con cháu người, giết cho tận tuyệt thật đáng giận?
Câu chuyện hai người vừa đến đây thì phương đông mặt trời đã ló dạng. Trương lão bưng ra một bát đậu hủ mời Nhạc Lôi, thình lình có hai người xô cửa vào kêu lớn:
- Bớ lão trượng, có đậu hủ hãy múc ra đây cho ta vài bát cho mau!

Trương lão nhìn ra biết ngay hai tên này là lính tuần kiểm tại trấn này, tên đi trước tên Triệu Đại, tên sau tên Tiên Nhị.
Trương lão múc hai bát đậu hủ đem ra và nhắc ghế mời ngồi.
Hai tên ngồi ăn thì bỗng chúng liếc thấy Nhạc Lôi vội hỏi:
- Lão trượng, chú nhỏ này ở đâu đến đây vậy?
Trương Lão nghe hỏi thầm nghĩ:
- "Quân lính ở trong nha lại đi dò hỏi chúng dân làm gì? Lão tìm cách đáp xuôi:
- Hắn là cháu ngoại của lão đấy.
Hai tên lính tuần kiểm ăn xong móc tiền trả rồi dắt nhau đi ra. Ra ngoài, Triệu Đại nói với Tiền Nhị:
- Trước nay, ta không thấy lão Trương có thân quyến gì lui tới đây, sao nay lại có cháu ngoại nào? Ta xem bức hình của Nhạc Lôi sao giống hệt như thằng này. Thôi chúng ta hãy trở lại tra hỏi xem sao, nếu quả hắn là Nhạc Lôi thì bắt giải nạp quan, anh em ta được hưởng giàu sang tột cùng.
Tiền Nhị gật đầu khen phải rồi hai người trở vào.
Triệu Đại gằn giọng hỏi Trương lão:
- Ngươi bảo chú nhỏ kia là cháu của ngươi vậy hắn ở đâu tên chi? Tại sao lâu nay không thấy hắn đến đây?
Trương lão đáp không cần nghĩ:
- Hắn là Trương Tiểu Tam, chỉ vì hắn ở xa nên ít tới lui thăm lão được.
Triệu Đại nghe nói tròn xoe đôi mắt, nạt lớn?
- Lão già kia đừng nói bậy, ngươi họ Trương sao lại có cháu ngoại cũng họ Trương? Rõ ràng thông tiểu quỉ này là Nhạc Lôi còn chối nỗi gì?
Nhạc Lôi nghe nói bước ra cười gằn:
- Nếu chúng bay đã biết ta rồi cứ việc bắt ta mà lãnh thưởng chứ người ta già cả tra hỏi làm gì vô ích.
Triệu Đại và Tiền Nhị mừng rỡ áp tới trói Nhạc Lôi lại và kêu lối xóm truyền lệnh:
- Tên này là tội phạm của triều đình, nay ta bắt được tại đây các ngươi phải hộ tống, nếu có sơ xuất thì các ngươi can tội không nhỏ.
Dân chúng sợ hãi đồng thanh nói:
- Chung tôi xin tuân lệnh!

Triệu Đại lại quay qua nhìn Trương lão quát:
- Còn lão già này, che dấu tội phạm, cũng phải bắt giải đến quan.
Trương lão năn nỉ:
- Chỉ vì hắn bảo đi đường bị ăn cướp xô xuống sông, đến xin hơ quần áo chứ tôi có ngờ hắn lại là khâm phạm đâu?
Tiền Nhị cười nham hiểm, nói:
- Đừng nói lôi thôi nữa, hãy đến quan trên mà kêu.
Vừa nói vừa nắm cổ lão già kéo lôi đi. Trương lão thất kinh van nài:
- Xin nhị vị thương tình. Trong nhà tôi không có bạc tiền, hiện chỉ có một con lợn nhỏ, xin dâng cho nhị vị, đừng đem tôi đến quan, tôi đội ơn vô cùng.
Hai tên lính dùng dằng hồi lâu mới chịu bắt, nhưng lại bảo Trương lão phải vác lợn đến nhà cho mình hắn mới chịu tha.
Hai tên lính hợp cùng dân làng giải Nhạc Lôi đến nạp cho quan Tuần Kiểm (Nguyên quan Tuần Kiểm này là người Tô Châu họ Lữ tên Bá Thanh tính tình tham lam, ác độc). Khi nghe nói lính mình bắt được khâm phạm Nhạc Lôi thì vội vàng ra ngồi chễm chệ giữa công đường chờ đợi.
Triệu Đại và Tiền Nhị vào quỳ bẩm:
- Hai tôi đi tuần tra thấy Nhạc Lôi đang mua đậu hủ ăn nên bắt được đem về đây nạp.
Qua Tuần Kiểm nói:
- Hắn đã chịu nhận là Nhạc Lôi thì không cần tra xét làm gì, hãy đem nó ra sau đề lao còng lại và nhốt kỹ. Nội đêm nay phải sắm sửa xe tù để sáng mai giải về kinh cho sớm. Mọi việc xong xuôi ta sẽ trọng thưởng.
Nói rồi quay lại kêu quân nha căn dặn:
- Chúng bây hãy đi truyền rao cho dân chúng hay rằng: Nay quan tuần kiểm bắt được Nhạc Lôi, công lao lớn lắm, rồi đây triều đình sẽ phong quan tước, dân chúng phải đem lễ vật đến chúc tụng lão gia, nếu kẻ nào không đến, sau này ta sẽ dùng uy quyền trừng trị ngay.
Quân nha dịch vâng lệnh, lớp thì lo làm xe tù, lớp thì phân nhau đi truyền rao khắp dân chúng.
Khi dân chúng hay được lệnh ấy, ai nấy sợ hãi lo sắm lễ vật đến

chúc tụng dập dìu.
Lại nhắc đến mấy anh em Ngưu Thông đi viếng mộ đêm ấy, bỗng thấy binh mã thình lình kéo đến, vội vàng chạy trốn phía sau núi. Sau khi xem lại thì không thấy mặt Nhạc Lôi, ai nấy thất kinh, nói:
- Lúc nãy nhị công tử quỳ khóc bên mộ rồi ngủ thiếp đi tại đó, chắc là quân lính đến người không hay biết, bị bắt rồi còn đâu!
Gia Cát Cẩm nói:
- Liệt vị chớ lo, tôi đã đoán biết rồi, bây giờ anh em ta cứ việc đến Ô Trấn thì gặp ngay.
Đã mấy lần Gia Cát Cẩm đoán trúng, nên lần này lời nói của Gia Cát Cẩm anh em không còn nghi ngờ như trước nữa, họ kéo nhau trở về tiệm lấy hành lý rồi từ biệt chủ tiệm Vương Đức, dắt nhau tìm đến Ô Trấn.
Đến nơi, vào khoảng giờ Thân, ai nấy đều bụng đói như cào ghé vào quán cơm, gọi tửu bảo dọn lên gấp.
Đang ăn uống, anh em nhìn ra ngoài đường trông thấy người qua kẻ lại tấp nập, kẻ bưng trà, người bưng rượu, lớp gánh bánh trái ê hề. Gia Cát Cẩm lấy làm lạ hỏi tên Tiểu nhị:
- Hôm nay ở đây có việc chi mà thiên hạ nhộn nhịp, kẻ qua người lại mang lễ vật đi đâu đông thế?
Tiểu Nhị đáp:
- Quan tuần kiểm xứ này là Lữ lão gia mới bắt được một khâm phạm tên Nhạc Lôi, nên truyền rao cho dân chúng phải đem lễ vật đến chúc mừng người, nếu không rồi đây người được thăng chức sẽ thẳng tay trừng trị, vì vậy thiên hạ mới rộn ràng đi đến nhà Lữ Bá Thanh chúc tụng và dâng lễ.
Gia Cát Cẩm giả vờ nói:
- Quan Tuần Kiểm này cũng là người đồng hương với bọn ta, nếu vậy chúng ta cũng phải đi mừng ngài mới được.
Nói rồi lấy ra năm sáu lượng bạc gói lại rồi tính trả tiền cơm, đoạn dắt nhau theo dân chúng đến nha môn quan Tuần kiểm.
Đến đây nhằm lúc quan Tuần kiểm đang ngồi tại công đường coi hai tên thư lại thu lễ và ghi vào sổ. Bọn Gia Cát Cẩm sáu người đi thẳng vào công đường cúi đầu xá quan Tuần kiểm và dâng lễ mừng.
Hàn Khởi Long tới nói:

- Sáu anh em tôi đều là kẻ buôn bán ở phương xa, đi ngang qua đây nghe nói lão gia đã bắt được Nhạc Lôi nên đoán chắc hễ lão gia giải hắn xuống kinh sư thế nào cũng được vinh thăng quan tước nên phải tạm dùng lễ mọn đến chúc mừng. Chúng tôi lại nghe đồn tên Nhạc Lôi ấy phía sau gáy lại có một con mắt, không biết có quả thật như vậy không?
Tuần kiểm liếc thấy gói bạc của bọn Hàn Khởi Long coi bộ nặng nên mừng lắm cười ha hả, nói:
- Bọn ngươi có lòng tốt ta cảm ơn lắm, còn việc các ngươi nói thì có lý nào hắn ta lại có mắt sau gáy. Hay Nhạc Lôi là yêu quái chăng? Nay ta còn giam hắn phía sau ngục, nếu các ngươi muốn coi hãy vào đó coi cho biết.
Mấy anh em đồng thanh nói:
- Nếu lão gia có lòng tốt cho anh em tôi coi thì chúng tôi cảm ơn vô cùng.
Quan Tuần kiểm kêu nha dịch dặn:
- Hãy dắt sáu vị này vào ngục xem giây lát rồi phải dắt ra chớ cho vào đông lộn xộn nhé!
Dứt lời, mấy người dắt nhau đi thẳng ra phía sau và lớn tiếng gọi:
- Nhạc Lôi ở đâu?
Nhạc Lôi ngó ra thấy mấy anh em đến, vội lên tiếng đáp:
- Nhạc Lôi đây này!
Nói vừa dứt lời, Nhạc Lôi co hai chân đạp mạnh, chiếc xe tù vỡ tung, đoạn chàng bẻ còng nhảy phóc ra cùng mấy anh em nhổ cây làm gậy, đánh thốc ra ngoài công đường.
Quan Tuần kiểm liệu thế không xong vừa muốn tìm đường chạy trấn thì bị Âu Dương Tùng Thiện giật cái ống thẻ để trên bàn án đánh trúng ngay giữa đỉnh đầu lão quan chết tươi.
Đáng đời cho quan Tuần Kiểm thu lễ vật mà chưa được hưởng đã bị bể óc, huyết văng tứ tung, còn bọn nha dịch kinh hãi tìm đường chạy trốn hết. Bảy anh em Nhạc Lôi cứ thế đánh thắng ra ngoài, phần thì trời tối, phần thì bọn nha dịch chưa hoàn hồn, nên bảy người chạy một quãng xa mà không thấy ai đuổi theo. Nhưng phía trước là con sông rộng mênh mông, làm sao mà vượt sông được?

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ sáu mươi sáu
Tần Cối nhờ tay Sài Vương diệt Nhạc gia
Sài Nương nương lấy ân nghĩa thay thù hận.

Sông rộng, không có thuyền bè, họa là có cánh mới qua sông được. Bảy người thất vọng đành dắt nhau đi dọc theo mé sông. Đi hồi lâu bỗng thấy bốn năm chiếc thuyền câu cột dưới mé nước, ngoài khơi có mấy chiếc thuyền lớn quan quân thả neo cách bờ độ vài ba con sào. Bảy anh em bước đến gần, Gia Cát Cẩm cất tiếng gọi:
- Bớ chủ thuyền, bọn tôi ở Lâm An xuống đây lỡ đường không nơi tạm trú, muốn qua Kinh Khẩu, xin người làm ơn cho chúng tôi qua sồng, sẽ tạ ơn xứng đáng.
Một lão chài từ dưới thuyền nhô đầu ra nói:
- Bây giờ trời tối lắm, qua sông không tiện đâu!
Nhạc Lôi nói:
- Nhưng bây giờ chúng tôi không nơi tá túc, biết làm sao đây? Xin người làm ơn cho mấy anh em tôi xuống thuyền ngồi nhờ chờ sáng.
Lão chài lắc đầu:
- Thuyền tôi chật hẹp lắm, mấy cậu hãy ráng đi lần tới trước cách đây chừng nửa dặm, bên mé rừng có cái miếu Hồ San, đến đó nghỉ cho rộng rãi.
Mấy anh em tạ ơn, dắt nhau đi lần tới. Quả nhiên ở đây có một tòa miếu cổ, xung quanh lẻ tẻ một số nhà tranh, toàn là nhà của dân chài lưới.
Gia Cát Cẩm quay lại bảo:
- Anh em hãy đứng ngoài này để tôi vào hỏi rồi sẽ dắt nhau vào chớ nên làm rộn, sinh điều bất tiện.
Mấy anh em vâng lời đứng dưới gốc cây chờ đợi. Gia Cát Cẩm bước vào miếu gõ cửa. Bên trong có một đạo nhân già chạy ra hỏi:
- Đêm khuya, ai đến đây làm gì vậy?

Gia Cát Cẩm lễ phép vái vị đạo nhân và nói:
- Chúng tôi xuống Lâm An về, đi qua đây lỡ đường, trời tối không nơi tá túc, nên vào đây xin nghỉ đỡ một đêm, mong người làm phúc.
Đạo Nhân nói:
Việc ấy không hề chi, ngặt vì ở đây rừng núi quê mùa, e không tiện cho quí vị đó thôi!
Gia Cát Cẩm nói:
- Chúng tôi đến đây làm phiền là quá đông lắm rồi, có đâu dám đòi hỏi?
Gia Cát Cẩm quay lại vẫy mấy anh em vào miếu. Ai nấy đều làm lễ ra mắt đạo nhân.
Chào hỏi xong, bỗng thấy từ sau chánh điện có một người ra nhìn sững mấy anh em rồi chỉ Nhạc Lôi hỏi:
- Công tử này có phải là Nhạc Lôi không?
Nhạc Lôi hồi hộp nói:
- Thưa, tôi là họ Trương chứ có phải Nhạc công tử nào đâu?
Người ấy cười, nói:
- Công tử lại giấu tôi làm gì? Tôi đây chẳng phải ai đâu mà sợ, chính là gia tướng của Nhạc Nguyên soái tên là Vương Minh đây. Lúc trước chúng tôi gồm bốn người theo Nguyên soái về kinh, khi đi đến Bình Giang lại bị viên Hiệu úy chém chết Vương Hoành. Bốn anh em tôi liệu thế không xong nên mới phân nhau lánh nạn. Tôi đến miếu này, may gặp anh ruột tôi đây nên ở đây tá túc cho qua ngày. Hôm tôi xuống chợ mua nhang đèn lại nghe tên Lữ Tuần kiểm bắt được Nhị công tử, ngày mai này hắn sẽ giải đến Lâm An, nên tôi vội chạy về rủ bạn bè tôi cho đông, nấp dưới mấy chiếc thuyền câu chờ đợi khi nào chúng giải công tử qua sông sẽ đánh một trận để giải nạn. Nhưng nãy giờ tôi nhắm tướng mạo của người giống hệt như công tử Nhạc Vân, phần thì tôi xem những bức hình dán khắp nơi không sai một mảy. Nếu chẳng phải Nhị công tử thì là ai?
Nhạc Lôi nghe nói cảm động rơi nước mắt, đem hết mọi việc tỏ bày.
Vương Minh nói:
- Xin công tử chớ quá buồn rầu, vả lại nay Tần Cối đã sai Phùng Hiếu ra Thang Âm huyện tịch biên gia sản của Nguyên soái chở

về đầy ắp mấy chiếc thuyền. Vậy đêm nay chúng ta phải tính trước đừng cho lũ gian thần nó hưởng được số gia sản ấy.
Mấy anh em nghe nói lửa giận xung thiên, đồng thanh nói:
Thế thì chúng ta phải đi bắt hết bọn cẩu nô này giết hết cho xong.
Gia Cát Cẩm nói:
. Anh em chớ nên nóng nảy, phải làm như vầy..., như vầy mới kết quả.
Ai nấy đều khen phải, còn Vương Minh lo đi dọn cơm mời anh em ăn uống no nê. Qua đến đầu canh hai, cả bọn dắt nhau đến mé hồ, Vương Minh khẽ gọi mấy chiếc thuyền câu thức dậy rồi đem cỏ khô cùng đồ dẫn hỏa chở xuống dưới thuyền, lén chèo đến mấy chiếc đại thuyền cắt dây dắt lần ra giữa sông, đoạn nổi lửa đốt và quăng bổi khô qua. Nhờ gió thổi mạnh nên lửa cháy rực trời; chỉ trong nháy mắt mấy chiếc đại thuyền cháy rụi. Thương hại cho bọn quan lính trong thuyền không biết chạy đi đâu cho khỏi. Những kẻ sợ nóng nhảy xuống sông bị chết đuối, nhưng nếu ở trên thuyền lại bị cháy thiêu, cuối cùng không một tên quân nào sống sót!
Mấy anh em đứng bên thuyền câu lấy làm khoái chí, riêng Ngưu Thông vỗ tay cười ngất, nói:
- Hay quá, hay quá! Hôm nay thần hỏa bắt bọn ác ôn đem nạp cho Hà Bá hết rồi.
Mấy chiếc thuyền cháy rụi, mấy anh em chèo thuyền trở lại, ai nấy đều nói thật đáng kiếp cho tên Phùng Hiếu đã bị chết thiêu mà thây còn rớt xuống sông làm mồi cho cá, quả là trời cao có mắt trừng trị đứa gian, báo ứng rất mau vậy.
Sáng hôm sau, quan địa phương hay tin vội phát giấy truy nã khắp nơi, một mặt gửi chưởng tấu về triều. Khi mấy anh em về miếu, trống đã điểm canh năm.
Tông Lương hỏi:
- Nay đã viếng mộ rồi, Phùng Trung chết đuối, Phùng Hiếu chết thiêu, vậy nhị đệ còn tính đi đâu bây giờ?
Nhạc Lôi đáp:
- Thân mẫu của đệ và mấy đứa em lớn nhỏ cùng cả nhà bị đày ra Vân Nam, mất còn chưa biết, nên nay đệ muốn xuống Vân Nam thăm.

Ngưu Thông nói:
- Nếu nhị đệ muốn đi Vân Nam, anh em ta đây cũng cùng đi với cho có bạn.
Gia Cát Cẩm nói:
- Không nên nôn nóng, từ đây ra Vân Nam đường xa muôn dặm, mà hình bóng của nhị đệ thì dán khắp nơi, chúng đang quyết bắt cho kì được, chúng ta đi như thế này sao tiện? Lúc trước tôi có nghe đồn rằng: Hiện Ngưu thúc thúc ở tại Thái Hành sơn tụ tập mấy ngàn binh mã, quan binh không dám động tới. Vậy bây giờ chúng ta phải thẳng đến Thái Hành sơn, hỏi thúc phụ mượn binh mã kéo qua Vân Nam thăm bác mới bảo đảm tính mạng cho.
Ngưu Thông nghe qua vùng nói lớn:
- ồ thế mà lâu nay tôi không biết cha tôi lưu lạc nơi nào, ngờ đâu người lại theo nghề cũ ăn cướp. Để lên đó, tôi hỏi xem tại sao cha tôi lại không kéo binh xuống báo thù cho bác tôi.
Mấy anh em bàn luận vừa xong, Vương Minh cũng đã làm xong heo gà, nấu nướng dọn lên đầy bàn. Anh em xúm lại ăn uống no say thì trời vừa rạng sáng.
Vương Minh đem hết hành lý của mấy anh em xuống thuyền lại dọn riêng một chiếc chở con ngựa bạch ngọc cu của Nhạc Nguyên soái ngày trước và cây bảo kiếm, đều giao nốt cho Nhạc Lôi. Thế là vật báu đã về chủ cũ.
Sau đó anh em cùng xuống thuyền chèo qua Thái Hồ thẳng đến Nghi Hưng mới lên bờ.
Sau khi Vương Minh từ biệt trở lại Thái Hồ, mấy anh em tung mình lên ngựa ra roi, nhưng không dám đi ngả Kinh Khẩu mà trở qua ngả Kiến Khương nhắm Thái Hành sơn thẳng tiến.
Đến nơi, ngươi ta nghe trên chóp núi Thái Hành có tiếng thanh la gióng lên inh ỏi, rồi hai ba mươi lâu la nhảy ra đón đường nạt lớn:
- Hãy nạp tiền mãi lộ cho mau!
Ngưu Thông bước hét như sấm nổ:
- Lũ cường đạo này muốn chết hay sao? Hãy lên núi mời Ngưu lão gia của chúng bay xuống đây cho mau, bằng không ta đánh nát óc hết!
Lâu la nổi giận hét:
- Loài huỳnh mao dã tặc, dám ăn nói lỗ mãng thế sao?

Hai bên vừa muốn ra tay, Nhạc Lôi liền bước tới nói:
- Chớ nên ra tay, ta là Nhạc Lôi muốn đến ra mắt đại vương đây, xin nhờ ngươi làm ơn báo giùm.
Bọn lâu la nghe nói Nhạc Lôi liền dừng tay lại, hỏi:
- Đây là nhị công tử Nhạc Lôi thật sao? Ngày nào Đại Vương tôi cũng nhắc đến công tử và sai chúng tôi đi dò khắp nơi để tìm kiếm song không tìm thấy đâu cả, hôm nay người đến đây thật là may mắn.
Nói rồi bọn lâu la chạy ùa lên núi bẩm báo. Ngưu Cao mừng rỡ liền cùng Thi Toàn, Trương Hiển, Vương Quới, Triệu Vân, Lương Hưng, Kiết Thanh, Châu Thanh xuống núi một lượt đón tiếp Nhạc Lôi và mấy anh em. Hai bên ra mắt xong xuôi dắt nhau lên núi vào Phấn Kim đình ngồi trò chuyện.
Ngưu Cao hỏi thăm trước sau các việc. Nhạc Lôi kể lại việc cả nhà bị bắt giải xuống Lâm An, may nhờ Lương phu nhân giải cứu, nhưng bị đày hết ra Vân Nam, lại đem việc mình đi viếng mộ mấy phen bị bắt hụt, rất khổ sở.
Nghe qua Ngưu Cao xúc động bồi hồi vùng khóc rống lên. Ngưu Thông thấy cha mình khóc, bực mình nói lớn:
- Sao cha không chịu lo báo thù cho Nhạc bá phụ, lại ở đây cướp giật cho sung sướng để Nhạc nhị đệ chịu cực khổ trăm bề còn khóc lóc nỗi gì?
Ngưu Cao thấy con mình ăn nói cộc cằn, lỗ mãng, nói với Nhạc Lôi:
- Hèn chi lúc cha cháu còn sống thường hay nói với chú rằng: "Hiếu thuận hoàn sinh hiếu thuận tử, ngỗ nghịch hoàn sinh ngỗ nghịch nhi quả thật đúng lắm? Thường ngày chú cũng thường hay ăn nói lỗ mãng nay con chú nó ăn nói với chú như vậy đó.
Nhạc Lôi chắp tay nói:
- Nay cháu muốn qua Vân Nam thăm mẹ cháu, nhưng vì đường sá khó đi nên muốn đến đây xin thúc phụ vài ngàn binh chẳng biết có được chăng?
Ngưu Cao nói:
-Được lắm chứ, nhưng cháu hãy ở nán lại đây ít hôm để chú sắm bạch khôi, bạch giáp rồi mới cử binh.
Nói rồi, sai quân dọn tiệc thết đãi, mọi người ăn uống đến khuya mới đi nghỉ.

Nhắc qua gia quyến của Nhạc phu nhân theo quân giải sai ra Vân Nam. Một hôm đi đến Nam Ninh (Tức Quí Châu bây giờ). Chỗ này do Sài Vương cai trị.
Từ ngày Sài Quế bị Nhạc Phi đâm chết tại Đông Kinh, người con là Sài Bài Phước nối chức cha phong hiệu là Lương Vương, trấn thủ tại Nam Ninh. Vừa rồi y tiếp được thư của Tần Cối gửi ra xúi trả thù cha bằng cách tiêu diệt cả nhà họ Nhạc trên đường giải đi Vân Nam. Vì vậy Lương Vương dẫn binh ra khỏi Thiết Lư quan đồn trú tại Bàng Long sơn đón đường, đồng thời sai người đi các nẻo thám thính tin tức gia quyến họ Nhạc.
Ngày ấy Nhạc phu nhân đi đến Bàng Long sơn thấy một khu đất bằng phẳng bèn sai đóng dinh trại đào lò nấu cơm. Quân thám tử của Lương Vương trông thấy, chạy lên núi Bàng Long phi báo.
Sài Bài Phước liền lên ngựa cầm đao dẫn binh chạy bay xuống núi, thẳng đến trước dinh hét lớn:
- Có ai trong đó hãy ra đây cho ta nói chuyện.
Gia tướng chạy vào phi báo, Nhạc phu nhân thất kinh, Trương Anh nói:
- Phu nhân chớ lo, để cháu ra đó xem ai cho biết.
Nhạc phu nhân căn dặn:
- Ngươi có đi, phải cẩn thận mới được.
Trương Anh vâng lệnh, vung thương lên ngựa xông ra khỏi dinh, trông thấy tiểu Sài Vương đầu đội song phụng kim khôi, mình mang tỏa tử kim giáp, mặc áo long bào, buộc sợi thiểm long huỳnh kim đái, cưỡi con bạch tu long mã, tay cầm kim bối đại khảm đao, trạc chừng hai mươi tuổi, tướng mạo oai phong.
Trương Anh chống cây hồng thiết côn hỏi:
- Tướng quân đến đây với mục đích gì?
Tiểu Sài Vương đáp:
- Nhạc Phi với ta vốn có cái thù giết cha, hôm nay ta gặp gia quyến hắn tại đây nhất định phải báo thù nơi võ trường lúc trước cho kỳ được. Dòng họ Nhạc hôm nay đừng mong sống nữa. Còn ngươi là gì với dòng họ Nhạc, sao dám đến đây hỏi ta?
Trương Anh nói:
- Ta là con của Hào Lương Tổng binh Trương Bảo, tên Trương Anh. Nguyên soái ta bị gian thần hãm hại, nay lại bắt hết gia

quyến đày ra Vân Nam. Trong hoàn cảnh đen tối này, dẫu có thù oán chi cũng nên bỏ qua mới là quân tử. Vậy xin Vương gia làm ơn cho chúng tôi qua ải.
Sài Vương trợn mắt, quát:
- Đừng nói bậy, thù giết cha đời nào lại bỏ qua được?
- Nếu ngươi họ Trương không bà con chi họ Nhạc, hãy đem hết cả nhà họ Nhạc nạp cho ta thì ta tha mạng cho, bằng không dù có cánh cũng không thoát khỏi tay ta.
Trương Anh nổi giận mắng:
- Quân khốn kiếp, ta đã nói lời lẽ phải trái với ngươi, ngươi lại không nghe, vậy lãnh giáo vài đường côn ta đây cho biết khôn.
Vừa nói vừa vung côn đánh liền, Sài Vương cũng đưa đao ngăn đỡ hai bên đều võ nghệ cao cường, đánh thôi tối trời mịt đất, cát bay đá chạy, giao phong ngoài trăm hiệp vẫn không phân thắng bại.
Khi mặt trời sắp lặn, Sài Vương gài đao nói lớn:
- Trời đã tối rồi, ta muốn về dùng cơm, hẹn ngày mai sẽ giết ngươi.
Trương Anh cười gằn. đáp:
- Ta cũng tạm dung cho ngươi sống thêm một đêm nữa.
Sài Vương quay ngựa trở về núi, Trương Anh cũng trở về trại.
Nhạc phu nhân hỏi Trương Anh:
- Người ấy là ai mà lại đánh với ngươi cả ngày vậy?
Trương Anh đáp:
- Hắn là con của Sài Quế, chỉ vì ngày trước Nhạc lão gia giết cha hắn tại diễn võ trường nên nay hắn quyết báo thù nhưng hắn đánh với cháu suốt một ngày chưa phân thắng bại, ngày mai này cháu sẽ quyết ăn thua với nó.
Nhạc phu nhân nghe nói trong lòng đau đớn vô cùng.
Sáng hôm sau, Sài Vương dẫn binh đến trước dinh khiêu chiến thật sớm, Trương Anh cũng dẫn gia tướng tướng ra, chẳng nói chi hết, cứ việc áp tới đánh nhau. Hai bên đánh nhau hơn trăm hiệp nữa cũng không phân thắng bại. Sài Vương giơ tay ngoắc một cái, ba trăm binh mã áp vào một .lượt vây Trương Anh. Bên này bọn gia tướng cũng xáp vào ngăn đánh.
Hai bên đánh một hồi, Trương Anh đánh một côn trúng nhằm sau đít con ngựa của Sài Vương. con ngựa đau hoảng sợ nhảy

chồm lên quăng Sài Vương xuống đất Trương Anh toan bồi thêm một côn may thay binh mã của Sài Vương đã lẹ tay cứu khỏi chạy thẳng về núi.
Sài Vương mệt ngồi thở dốc một hồi dặn dò quân sĩ phải hết lòng giữ ải quan để Vương về điểm thêm binh mã đến bắt cho được Trương Anh mới nghe.
Ba quân vâng lệnh giữ chặt Thiết Lư quan không dám ra đánh nữa, còn Sài Vương thì quay ngựa trở về phủ đi thẳng ra sau điện. Sài nương nương trông thấy con mình bước vào, vội hỏi: .
- Hai bữa tày con giao chiến với ai, đến bây giờ con mới về vậy?
Sài Vương thưa:
- Ngày trước phụ vương con xuống Đông Kinh tranh võ trạng, bị Nhạc Phi đâm chết vẫn chưa trả được thù ấy Ngỡ đâu lưới trời lồng lộng, Nhạc Phi đã bị triều đình xử trảm nay lại bắt hết cả nhà đày ra Vân Nam, con lại mang ơn Tần Thừa tướng gửi thư ra sai đón giết cả nhà họ Nhạc để báo thù cho cha con. Nay chúng nó đã đến ngoài ải, con chặn đánh đã hai ngày mà chưa phân thắng bại, nên phải trở về điểm thêm binh mã, ngày mai ra đó quyết bắt được chúng, con mới nghe.
Sài nương nương nói:
- Con chớ nên nghe lời đứa gian thần ấy làm gì, hãy lấy ân nghĩa đối đãi với người ta không hơn sao?
Sài Vương bất bình đáp:
- Sao mẹ lại nói vậy? Nhạc Phi đã giết cha con, thù ấy chẳng đội trời chung sao mẹ lại lấy ân nghĩa đãi chứng là đãi làm sao?
Sài nương nương nói:
- Lúc ấy con còn thơ ấu, không hiểu biết rõ căn nguyên. thử hỏi cha con là vị Phan Vương sao lại bỏ chức lớn đi tranh chức nhỏ là nghĩa gì? áy chỉ vì cha con nghe lời Vương Thiện giả ý tranh chức võ trạng, thật tình muốn thâu đoạt giang san nhà Tống. Vì vậy, sau khi cha con chết rồi, Vương Thiện khởi binh làm phản cuối cùng cả một đạo binh chết sạch.
Còn lúc thí võ nơi giáo trường, cha con lấy thế hiếp bức Nhạc Phi, Nhạc Phi không chịu nhịn mới ra nông nỗi. Phỏng như lúc ấy cha con không phải chết về tay Nhạc Phi thì cũng cùng làm phản với Vương Thiện phạm tội nặng với triều đình. Thế thì tính mạng con ắt không còn đến ngày nay, có đâu lại được nối chức

cha, hưởng tước lộc như vậy? Huống chi Nhạc Phi trọn đời vì dân nước trung hiếu vẹn toàn, còn Tần Cối là đứa gian thần dối vua hại nước. Hắn đã giết hại cha con họ Nhạc rồi, nay còn gửi thư xúi con giết hết cả nhà người ta nữa, nếu con nghe theo lời, thì ngày sau sao cho khỏi miệng đời nguyền rủa con?
Sài Vương nói:
- Cha con chết vì lý do gì con không cần biết đến, con chỉ biết rằng kẻ đã giết cha con là Nhạc Phi, thì nay con phải báo thù, thế thôi!
Sài nương nương thong thả nói:
- Để mẹ kể cho con nghe một câu chuyện, con lấy đó mà suy ngẫm, rồi con muốn hành động ra thế nào tùy ý con.
Ngưng một lát bà bắt đầu kể:
- Lúc Biện Kinh sắp thất thủ, phía ngoài thành Đông Kinh có một người tên Vương Tiểu Tam chuyên nghề làm thuê làm mướn, một mình côi cút, ăn tiêu tần tiện, suốt bao năm mới để dành được trăm lượng bạc. Trọn đời Tiểu Tam kính trọng Quan âm Bồ Tát nên có làm một tượng Quan âm để thờ, hễ sớm mai đi làm mướn làm thuê, chiều về đốt hương vái lạy.
Ngày kia, nghe quân Kim tràn đến, dân trong xóm bỏ nhà chạy hết. Vương Tiểu Tam cũng thu góp tài sản chờ ngày đi lánh nạn. Qua đến canh ba, y đang ngủ mơ màng bỗng thấy phật Quan âm xuất hiện, tay cầm nhành dương liễu, mình mặc áo trắng, kêu nói:
- Vương Tiểu Tam, kiếp trước mi vẫn là đứa tiểu quân, lúc đi đánh giặc mi giết chết một tên dân vô tội, nay ngươi đầu thai lại kiếp này đây, còn tên bị ngươi giết chết ấy, kiếp này nó đầu thai qua bên Kim làm tướng, tên nó là Hắc Lợi, ngày mai đúng giờ ngọ ba khắc ngươi phải chết về tay nó, để trả mối thù kiếp trước. Dầu ngươi có trấn tránh đi đâu cũng không khỏi, nhưng ta nghĩ vì ngươi thờ ta hết lòng thành kính lại ít sát sinh nên nay ta giải tai ách cho ngươi. Vậy ngày mai đây ngươi hãy đi mua năm sáu cân thịt dê nấu nướng cho tử tế rồi mua ít bầu rượu ngon cùng cơm cá chuẩn bị cho sẵn sàng, chờ Hắc Lợi đến nó ăn một bữa no nê họa may nó sẽ tha cho.
Quan âm nói rồi lấy nhành dương liễu phất một cái biến mất, Vương Tiểu Tam giật mình thức dậy ngồi nghĩ thầm:

- Lời Bồ Tát bảo ấy là oan khiên kiếp trước, nay ta có đi cũng vô ích, chi bằng nghe theo Phật là hay hơn. Trời vừa rạng sáng, Vương Tiểu Tam phải chạy xa hơn chục dặm mới mua được thịt dê và rượu đem về nấu nướng xong xuôi, đóng cửa ngồi chờ. Qua đầu giờ ngọ, quả nhiên nghe có tiếng gõ cửa, Vương Tiểu Tam hỏi vọng ra:
- Ai đó có phải Hắc tướng gia đó không?
Vừa nói vừa mở cửa ra, niềm nở mời:
- Xin tướng gia hãy bước vào đây.
Hắc Lợi bước vào, trông thấy trên bàn rượu thịt đầy bàn, (Nguyên vì quân Kim đi cướp giật mà dân chúng dọn nhà trốn đi hết, nên từ sớm mai đến giờ trong bụng hàn không có món chi). Lúc đang khát đói mà thấy rượu ngon, thịt béo thì quí biết chừng nào! vì vậy Hắc Lợi ngồi xuống ăn lấy ăn để. Vương Tiểu Tam lại lấy chén lớn rót rượu thêm, đứng hầu một bên, ra vẻ cung kính lắm.
Hắc Lợi ăn uống hết rượu thịt, Vương Tiểu Tam lại xới cơm nóng đem ra dâng. Hắc Lợi thấy cơm nóng lên hơi nghi ngứt lấy làm khoái chí ăn no căng bụng. ăn xong, Hắc Lợi hỏi Vương Tiểu Tam:
- Tại sao ngươi biết được tên họ của ta? Hơn nữa, trong lúc giặc giã loạn lạc, thiên hạ đều chạy trốn cả, tại sao ngươi không trốn tránh là cớ chi?
Vương Tiểu Tam đáp:
- Tôi chẳng giấu gì chi tướng gia, Chỉ vì đời tôi kính Quan âm nên khi hôm tôi chiêm bao thấy người hiện đến mách bảo tôi rằng, kiếp trước tôi là một tên quân đã giết lầm một người dân mà người dân đó hiện giờ đầu thai thành tướng gia đấy. Hôm nay là ngày tướng gia đến giết tôi để trả mối thù kiếp trước, vì vậy tôi không chạy trốn đâu cả. Vậy bây giờ tướng gia ăn uống no nê rồi, xin hãy giết chết tôi đi để tôi đền cái oan nghiệt ấy và tôi cũng đầu thai kiếp khác.
Hắc Lợi nghe nói sửng sốt đứng ngơ ngẩn hồi lâu, nghĩ thầm:
- Kiếp trước nó giết ta ư? Nếu vậy thì oan oan tương báo biết đến kiếp nào cho xong? Huống chi kiếp này ta với hắn vốn không thù không oán chi, lại ăn uống của nó một bữa no say, nỡ lòng nào giết nó sao?

Hắc Lợi nghĩ rồi nói với Tiểu Tam:
- Kiếp này chúng ta không thù không oán, còn kiếp trước đã qua rồi không nhắc đến làm chi. Hôm nay ta cảm ơn ngươi cho ta một bữa cơm no nê không biết lấy chi đền ơn ngươi xứng đáng? Nói rồi thò tay vào túi lấy một lá cờ nhỏ trao cho Tiểu Tam và dặn.
- Ngươi hãy đem lá cờ này cắm ngay trước cửa, để quân ta trông thấy không dám vào quấy phá nhà của ngươi, hoặc ngươi lá cây cờ này đi ra ngoài đường cũng được bình yên vô sự.
Nói rồi từ giã ra đi, Vương Tiểu Tam đến trước bàn Quan âm đốt hương vái lạy tạ ơn cứu mạng. Từ đó về sau, Vương Tiểu Tam tiếp tục tu hành không bệnh tật sống trên chín mươi tuổi mới qua đời.
Kể dứt câu chuyện, bà ta nhìn thẳng vào mặt Sài Vương để dò xem suy nghĩ của con. Bà thấy Sài Vương cúi đầu làm thinh không thốt nửa lời, bà lại tiếp:
- Phàm oán thù nên cởi chớ nên buộc. Đạo Phật thì có phép hối giải oan. Về Nho giáo, Đức Khổng phu tử cũng có dạy ta rằng: "Chớ nên nghĩ đến việc đã qua, tất nhiên oán thù tự nhiên tiêu tan . Tuy trong đời có nhiều đạo nhưng cũng cùng chung một mối.
Sài Vương nghe mẹ giảng giải đến đây thấm ý, liền đứng dậy chấp tay thưa:
- Con thừa hiểu Tần Cối là đứa gian thần, song vì con nuôi thù, kết hận trong lòng không mở ra được, nay mấy lời mẹ dạy đã làm cho con sáng mắt ra rồi. Con nguyện vâng lời mẹ.
Sài nương nương nói:
- Thế thì ngày mai con hãy đến mời phu nhân vào ải để cho mẹ ra mắt.
Sài Vương cúi đầu vâng dạ rồi từ tạ lui ra. Hôm sau Sài Vương một người một ngựa thẳng đến trước dinh kêu kẻ giữ cửa nói:
- Ta vâng lời mẹ ta là Sài nương nương đến mời Nhạc phu nhân vào ải để tương hội với mẹ ta.
Gia tướng chạy vào bẩm báo lại, phu nhân chưa biết tính sao, bọn gia tướng đã đồng thanh nói:
- Thái thái chớ nên nghe lời tên tiểu Sài Vương ấy, vì hai bữa nay hắn đánh không lại Trương Anh nên nay lập kế lừa Thái

Thái đó, nếu Thái Thái nghe lời ắt lâm hại.
Phu nhân nói:
- Ta ra đi đây là liều chết cho tròn danh tiết với chồng ta bây giờ cái chết đối với ta có nghĩa gì?
Bọn gia tướng cũng nằng nặc quyết không cho Nhạc phu nhân đi. còn đang nghị luận, bỗng thấy giải quân chạy vào báo:
- Có Sài lão nương nương ngồi xe đi đến, nên tôi phải vào bẩm cho Thái Thái hay.
Nhạc phu nhân nghe nói vội vã ra ngoài, bọn gia tướng theo hầu phía sau, còn Trương Anh theo sát phu nhân bảo hộ.
Ra vừa khỏi dinh đã thấy Sài Vương đỡ Sài lão nương nương xuống xe. Nhạc phu nhân vội quỳ xuống nói:
- Tội phu là Lý thị không hay nương nương đến để nghênh tiếp, thật đáng tội.
Sài nương nương vội vàng bước đến giơ hai tay đỡ Nhạc phu nhân dậy, nói:
- Con tôi nó nghe lầm đứa gian thần xúc phạm đến phu nhân, tôi phải sai nó đi mời phu nhân về phủ để xin lỗi, nhưng lại e phu nhân nghi kỵ, nên phải đích thân đến đây, xin phu nhân chớ từ chối.
Nhạc phu nhân nói:
- Tôi đã mang ơn đức của nương nương bỏ qua mối oán thù xưa là may mắn lắm rồi, lại để cho nương nương phải nhọc công ra tận đây thật đáng tội.
Sài nương nương nói:
- Cả nhà phu nhân đều là người trung nghĩa, chớ nên nhắc lại việc cũ làm gì.
Vừa nói vừa nắm tay Nhạc phu nhân dắt lên xe, lại sai Sài Vương cùng các Công tử lớn nhỏ trong gia quyến nhổ trại dắt nhau trở về Vương Phủ.
Đến nơi, Sài Vương cùng các Công tử ở nơi điện tiền chuyện vãn với nhau, còn Sài nương nương thi mời Nhạc phu nhân, Củng thị phu nhân cùng các tì nữ đi vào hậu điện phân ngôi chủ khách mời ngồi.
Trà nước xong xuôi, Sài nương nương đem việc Tần Cối viết thư ra xúi Sài Vương trả thù, thuật lại một hồi.
Nhạc phu nhân khâm phục lòng quân tử của Sài nương nương

chẳng cùng.
Sài nương nương lại hỏi:
- Nhạc Nguyên soái binh quyền nắm trong tay; tại sao lại bị gian thần hãm hại một cách dễ dàng như vậy?
Nhạc phu nhân liền đem hết các việc thuật lại đầu đuôi cho Sài nương nương nghe: Sài nương nghe xong thở dài, trong lòng cảm thấy chua xót và chán chường cho nhân tình thế thái. Kế thấy gia nhân dọn tiệc lên, Sài nương nương đứng dậy mời hết các bà mệnh phụ vào bàn tiệc, bên ngoài Sài Vương cũng mời hết vị Công tử ra nơi Bá Hoa đình dự yến.
Lúc ăn uống, Nhạc phu nhân với Sài nương nương chuyện vãn với nhau thật tâm đầu, ý hợp.
Sài nương nương thích chí nói:
- Tôi mến đức của phu nhân đã lâu, nay được gặp mặt, xin kết làm chị em, chẳng biết phu nhân nghĩ sao?
Nhạc phu nhân nói:
- Nương nương là cành vàng lá ngọc, còn tôi là kẻ tội đồ đâu dám sánh vai?
Nương nương nói:
- Sao phu nhân nói chi lời chua chát ấy?
Rồi sai tỳ nữ dọn bàn hương án, hai người đứng ra vái trời, kết nghĩa với nhau. Sài nương nương lớn tuổi hơn làm chị, Nhạc phu nhân nhỏ tuổi hơn làm em. Sài nương nương lại gọi Sài Vương vào sai lạy Nhạc phu nhân và bảo gọi bằng dì. các vị công tử cũng tiếp vào lạy nương nương . rồi tiếp tục ăn uống cho đến khuya mới đi nghỉ.
Sài nương nương sai bọn a hoàn quét dọn phòng riêng cho Nhạc phu nhân và nữ quyến nghỉ, còn bọn giải quan cùng gia tướng của Sài Vương an nghỉ nơi phòng ngoài.
Sáng hôm sau Sài Vương bẩm với Nhạc phu nhân:
- Nay dì đi ra Vân Nam phải vượt ba ải. Quan Tổng binh ải Trấn Nam tên Hắc Hổ, quan Tổng binh ải Bình Nam tên Ba Vân, quan Tổng binh ải Vân Nam tên Trạch Sơn. Cả ba tướng ấy đã được Tần Cối dặn dò và giao phó nhiệm vụ sát hại gia quyến của dì. Hơn nữa, đường sá khó khăn hiểm trở lắm, chỉ bằng dì ở lại đây, cháu sẽ xuất tiền lo lót với giải quan rồi khiến quan địa phương phê tờ chạy về kinh thì xong việc.

Nhạc phu nhân nói:
- Cám ơn hiền điệt hậu tình, ngặt vì chồng con của dì đã tận trung thì lẽ nào dì lại tham sống nghịch chỉ sao? Dẫu cho ba ải ấy có hại dì đi nữa, khi chết rồi, dì cũng được gặp mặt chồng con nơi chín suối, là thỏa nguyện lắm rồi!
Sài nương nương nói:
- Nếu hiền muội đã quyết ý muốn đi, thì chị cũng nguyện đưa hiền muội cho đến Vân Nam mới được.
Nhạc phu nhân nói:
- Em đã phạm nhằm phép nước tất nhiên phải chịu vậy, lẽ nào để cho hiền tỷ theo cho nhọc sức?
Sài nương nương dịu giọng, giải thích:
- Hiền muội chưa rõ ý chị đó thôi, chứ từ đây ra Vân Nam nếu có chị theo hộ tống thì dù có qua mấy ải cũng không ai dám động đến em. Đó là kế an toàn vậy?
Sài Vương xen vào nói:
- Nếu mẹ có đi, con cũng xin đi với. Con cuũng muốn ra đó xem dân tình, phong tục ở đó như thế nào cho biết kẻo uổng cái công được phong vương một cõi này.
Nghe con nói, Sài nương nương cả mừng, nói:
- Thế thì hay biết bao nhiêu, thôi con hãy sắp đặt việc nhà cho yên, đặng lên đường cho sớm.
Sài Vương vâng lời trở về trước điện, nhóm hết chư tướng, dặn dò các việc và phân cắt đi trấn thủ khắp nơi, giữ gìn quan ải, một mặt sắm sửa xe ngựa và binh mã đưa gia quyến Nhạc phu nhân nhắm Vân Nam tiến tới.
Ba ải kia tuy đã tiếp được thư của Tần Cối, sẵn sàng hãm hại gia quyến họ Nhạc, ngặt vì có mẹ con Sài Vương đi theo hộ tống nên chẳng dám ra tay. Vì vậy mẹ con Nhạc phu nhân vượt qua ba ải bình yên vô sự.
Chẳng mấy ngày đã đến Vân Nam, giải quan đem văn thư của Tần Cối giao cho thổ quan là Châu Trí. Châu Trí liền làm một tờ hồi văn và một tờ bẩm thiếp, phúc lại cho Tần Cối. Lại sắm sửa lễ vật và lộ phí đưa cho giải quan về kinh, rồi mới thăng đường điểm danh từng người.
Châu Trí đếm từ Nhạc phu nhân trở xuống, nhưng khi đếm đến Củng thị phu nhân thì thấy nhan sắc người trầm ngư lạc nhạn,

hắn cảm thấy mê mẩn tâm thần, liền nói với quân sĩ:
- Lý Thị, Hồng Thị, Nhạc Đình, Nhạc Lân, Nhạc Chấn, Nhạc Thân, Nhạc Phủ và Trương Anh cùng nội bọn phải đem ra phía ngoài an trí, còn Củng Thị phải dắt vào tư nha để hầu hạ.
Củng Thị nghe nói mắng lớn:
- Đừng nói bậy, tuy ta là phạm tội chứ cũng bậc mệnh phụ của triều đình, vâng chỉ chịu đày ra đây chớ đâu phải đi làm nô lệ, sao ngươi dám buông lời vô lễ như vậy?
Châu Trí nói:
- Đáng ra theo thư của Tần Thái sư gửi cho ta, ta đã thẳng tay giết cho tiệt giống họ Nhạc nhưng lòng ta không nỡ. Cả nhà họ Nhạc tính mạng đều nằm trong tay ta, được ta khoan dung sao không biết ơn lại còn buông lời lỗ mãng?
Không ngờ Củng thị phu nhân nổi giận thét lên:
- Cả nhà ta đều trung, hiếu, tiết, nghĩa, há ta lại để cho mi là đứa cẩu quan làm nhục hay sao? Đến nước này, ta cũng chẳng thiết sống nữa!

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ sáu mươi bảy
Động phòng, Hắc Hổ gặp Ngưu Thông
Trả nghĩa, Triệu vương gả con gái

Nói vừa dứt lời, Củng thị phu nhân lao đầu vào thềm đá toan tự vẫn, nhưng các tì nữ đã nhanh tay nắm lại cứu khỏi.
Trương Anh giận quá, lướt tới chỉ vào mặt Châu Trí hét:
- Tên cẩu quan kia, sao mi dám vô lễ như vậy? Phen này ta phải liều mình với mi mới được.
Vừa nói vừa xăn tay áo muốn ra tay. Châu Tử bước lùi một bước lớn tiếng mắng:
- Thằng tù chết bầm kia, sao mi dám hỗn xược với ta? Kẻ ta hữu đâu, hãy bắt nó đánh chết ngay lập tức!
Hai bên kẻ tả hữu được lệnh cùng hô rập lên một tiếng toan áp tới, bỗng thấy quân nha dịch từ bên ngoài hớt hải chạy vào báo:

- Có Sài Vương và Sài lão nương nương phụng giá đến nha, xin đại nhân ra nghênh tiếp cho mau.
Châu Trí nghe báo thất kinh, vội vã chạy ra đón vào nha. Sài nương nương ngồi chính giữa, Sài Vương đứng hầu một bên. Trương Anh bước tới đem việc Châu Trí thất lễ và Củng phu nhân toan tự vẫn kể lại đầu đuôi cho Sài nương nương nghe. Sài nương nương căm phẫn vô cùng, nhưng chưa kịp nói gì, Sài Vương đã chỉ vào mặt Châu Trí quát to:
- Loài thất phu, sao mi dám kinh bạc người mệnh phụ triều đình? Gia tướng đâu? Hãy đem nó ra chém quách cho ta?
Gia tướng vâng lệnh áp tới bắt Châu Trí trói chặt. Nhạc phu nhân vội vàng bước tới nói:
- Xin điện hạ hãy vì tình tôi tha hàn một phen.
Sài nương nương nói:
- Nếu không chém thằng cẩu quan này để răn chúng thì còn gì là uy tín và danh dự của chúng ta?
Nhạc phu nhân vẫn cứ năn nỉ hoài, Sài Vương quay lại nạt Châu Trí:
- Vì có dì ta xin cứu rỗi ngươi, nên ta tạm gửi cái cẩu đầu lại nơi cổ mi đó.
Châu Trí cúi đầu lầm lì không dám nói nửa lời. Sài nương nương lại nạt lớn:
- Loài cẩu quan, hãy dọn đồ hết ra cho mau, để cái nha này cho Nhạc thái thái, còn ngươi thì sớm tối phải hết lòng hầu hạ cho cần mẫn, nếu trái lệnh ta quyết không dung mạng ngươi đâu.
Châu Trí dạ ran rồi lập tức dọn hết đồ đạc đem gia quyến ra ngoài, mướn chỗ khác ở. Mẹ con Sài nương nương mời hết gia quyến Nhạc phu nhân vào nha môn ở.
Nhạc phu nhân trao tiền lộ phí cho bấn tên gia tướng của Hàn Nguyên soái trở về, lại viết thư tỏ lời cảm tạ vợ chồng Hàn Nguyên soái...
Bốn tên gia tướng từ biệt trở về kinh.
Từ đó, mẹ con Sài nương nương ở lại nha môn với gia quyến họ Nhạc sống trong cảnh thanh nhàn bình an vô sự Hằng ngày, Sài Vương dắt các vị công tử cùng Trương Anh, dẫn bọn gia tướng đi săn bắn.
Một hôm anh em đi săn, đem hươu thỏ về rất nhiều, gặp lúc Sài

nương nương cùng Nhạc phu nhân đang ngồi chuyện vãn ở hậu đường, thấy các vị công tử mặt mày hớn hở Nhạc phu nhân liền sa nước mắt. Sài nương nương lấy làm lạ, hỏi:
- Con trẻ nó đi chơi với nhau cho khuây lãng, sao hiền muội lại quá bi thương như vậy?
Nhạc phu nhân đáp:
- Vì chúng chỉ biết ham chơi mà không biết thương đến nhị ca chúng trốn đi qua Ninh Hạ tị nạn, đến nay vẫn bặt tin, mất còn không biết thế nào, lẽ nào em an tâm cho được?
Nhạc Đình nghe nói liền bước tới cúi đầu, thưa:
- Xin mẹ bớt cơn phiền não, để con qua Ninh Hạ thăm dò tin tức anh con rồi về đây báo lại cho mẹ biết.
Nhạc phu nhân nói:
- Con còn nhỏ dại, đường sá lại xa xôi, con ra đi quan san nghìn dặm, rủi gian thần nó bắt được hãm hại con, biết liệu làm sao?
Sài vương nói:
- Xin dì chớ lo, tam đệ không có hình vẽ truy nã, chắc không ai biết đâu, nhưng nếu sợ có người tra hỏi để cháu cấp cho tờ phê văn hộ thân, thì đi đường ắt sẽ an nhiên, vô sự.
Nhạc phu nhân nói:
- Nếu được vậy thì hay lắm.
Rồi Nhạc Đình lo sắm sửa hành lý sẵn sàng, sáng hôm sau vào từ biệt Nhạc phu nhân cùng Sài nương nương để lên đường.
Nhạc phu nhân căn dặn:
- Nếu con gặp nhị ca con thì phải dắt nó về đây cho mẹ khỏi nhọc lòng trông đợi. Đi đường con phải hết sức đề phòng, nếu gặp điều bất trắc, con phải nhẫn nhục chớ nên tranh cạnh với ai.
Nhạc Đình vâng lời, rồi từ biệt lên đường rời khỏi Vân Nam nhắm Ninh Hạ tiến bước.
Lại nhắc chuyện Ngưu Cao làm Đại Vương tại Thái Hành sơn, sau khi gặp Nhạc Lôi, lo sắm sửa khôi giáp và khí giới rồi điểm ba ngàn binh giao cho Nhạc Lôi, để qua Vân Nam thăm mẹ.
Đoàn quân rầm rộ kéo đi có trương cây cờ để bốn chữ lớn:
"Vân Nam Thám Mẫu .
Sau khi từ biệt Ngưu Cao cùng mấy vị thúc phụ, Nhạc Lôi cùng bọn Gia Cát Cẩm gồm bảy anh em điều khiển ba ngàn quân nhằm Vân Nam thẳng tiến. Để giúp đỡ cho cháu mình đi đường

được vẹn toàn, Ngưu Cao còn phát mã bài rao khắp xứ, hễ binh Nhạc Lôi đi đến đâu phải dâng lương thảo, nếu ai trái lệnh, Ngưu đại vương sẽ dẫn binh đến hỏi tội.
Lúc bấy giờ các quan địa phương, kẻ thì thương tình Nhạc Nguyên soái một người trung nghĩa, kẻ sợ oai thế Ngưu Cao nên Nhạc Lôi kéo binh đến đâu cũng được đón tiếp và dâng lương thảo.
Đi được vài tháng không gặp trở ngại, khi gần đến Trấn Nam nhằm tiết tháng năm khí trời nóng bức, quân tướng bị ốm do không hợp khí hậu, thủy thổ, Nhạc Lôi truyền lệnh dừng binh tìm chỗ mát mẻ gần bên chân núi đóng trại nghỉ ngơi, đào lò nấu cơm, chờ vài ngày cho phục hồi sức lực mới tiếp tục lên đường.
Sau bữa cơm trưa, Ngưu Thông ngồi trong dinh cảm thấy buồn bực liền rảo bước ra ngoài, lên núi dạo chơi. Đến một rừng cây mát mẻ, Ngưu Thông chui vào bóng cây, lựa một tảng đá bằng phẳng ngồi hóng mát.
Ngồi chơi hồi lâu, gió thổi hiu hiu, Ngưu Thông nằm xuống đó ngủ luôn một giấc cho đến sớm mai mới thức dậy. Chàng dụi mắt chạy thẳng xuống núi để trở về trại. Chẳng dè mắt nhắm mắt mở quên mất đường cũ lại đi nhằm phía sau núi. ở đây cũng có dinh trại, bên trong có trướng phòng, bên ngoài có để một chiếc bàn, chính giữa ngồi chễm chệ một vị tướng quan, hai bên có thủ hạ đứng hầu, phía dưới đứng sắp hàng hơn năm trăm binh lính.
Vị tướng quan ấy ngồi điểm danh từng người một. Khi điểm được bảy tám mươi tên thì điểm đến Lưu Thông, gặp lúc Ngưu Thông vừa đi qua nên nghe lầm tưởng vị tướng quan ấy kêu mình, liền trở miệng vào nạt lớn:
- Ai dám cả gan kêu tên ông?
Vị tướng quan ấy ngước mặt lên thấy Ngưu Thông tưởng là quân lính của mình nên nổi giận mắng:
- Tên thất phu kia sao dám hỗn hào như vậy? Tả hữu đâu, hãy bắt hắn đánh đủ bốn chục côn cho ta.
Tả hữu vâng lệt áp đến vây bắt Ngưu Thông. Ngưu Thông nổi giận xung thiên gạt ngang qua một cái, ba bốn đứa ngã lăn, bồi thêm một đá năm sáu đứa nhào ngửa. Vị tướng quan trông thấy lại càng giận dữ hơn nữa nhảy phóc xuống bàn, nhưng chưa kịp

ra tay đã bị Ngưu Thông lướt tới đánh liền. Vị tướng quan ấy thất kinh chạy lánh ra phía sau trốn mất, quân lính liệu thế không xong bỏ chạy tán loạn.
Ngưu Thông thấy quân tướng vỡ tan liền bước thẳng vào trướng phòng, trông thấy trên ghế tiệc rượu dọn sẵn, thịt cá ê hề chàng cười ha hả, nói:
- May quá! Ta đang đói bụng mà tiệc rượu đã dọn sẵn sàng chúng lại bỏ chạy nhường cho ta, nếu không ăn thì uổng lắm.
Nói rồi ngồi lại ăn trong một mình, rót uống liên tiếp mấy bát rượu lấy làm khoái chí.
Đang ăn uống, bỗng nghe tên ngoài có tiếng hét vang, thì ra gần ba trăm quân đầy đủ khí giới không biết từ đâu đến vây chặt xung quanh. Ngưu Thông nhìn ra ngoài, trông thấy một vị Vương Gia ngồi trên ngựa điều khiển ba quân tên vào, ai nấy hầm hầm sắc mặt, cố bắt Ngưu Thông.
Ngưu Thông hoảng kinh quảng đũa đứng dậy, trong tay không có binh khí, chàng phủ xách chiếc ghế bẻ lấy một chân nhảy ra cầm cự với chúng quân.
Lại nhắc đến trong dinh Nhạc Lôi, quân sĩ thấy Ngưu thông ăn cơm xong rồi đi lên núi trọn một đêm không thấy về, chúng lo ngại cho nhau chạy lên núi tìm kiếm. Chúng đi lần ra phía sau núi, nghe tiếng la hét om sòm, ngó xa xa thấy Ngưu Thông một mình tay cầm cái chân ghế đánh với một toán quân. Quân sĩ vội chạy thẳng về dinh phi báo. Nhạc Lôi cả kinh, liền cùng với mấy anh em kéo mấy trăm binh mã chạy như bay đến đó Trông thấy Ngưu Thông đang tả xung hữu đột đánh phá trùng vậy, Nhạc Lôi lớn tiếng kêu:
- Xin hãy dừng tay, có việc chi hãy nói cho minh bạch rồi sẽ đánh tiếp.
Vị Vương gia trông thấy binh mã đến đông, nên truyền quân dãn ra. Nhạc Lôi hỏi Ngưu Thông:
- Tại sao Ngưu huynh lại đến đây đánh lộn với người ta?
Ngưu Thông đáp:
- Ta ở trên núi hóng mát, rồi ngủ quên mãi đến hồi sớm mai này mới thức dậy. Ta lại vô ý đi lộn qua mé núi này vừa gặp đoàn quân này đang điểm danh; chúng lại nhè tên ta mà điểm, .ta tức mình cãi lại, chúng vây đánh ta rõ thật ngang tàng chưa? Nhị đệ

hãy giúp ta một tay đánh bọn này cho chúng biết mặt?
Lúc ấy bên kia mới biết Ngưu Thông nghe lầm. Nhạc Lôi lại quay qua hỏi vị Vương gia:
- Chẳng hay bọn ngươi binh mã ở đâu, sao lại đến chốn này điểm danh?
Vị Vương gia ấy đáp:
. Ta là Lộ Huê Vương tên Triệu Giám. Chấn này là địa phận của ta, bọn ngươi ở đâu sắc dám đến đây dọc ngang như vậy?
Nhạc Lôi nghe nói xuống ngựa thi lễ và ôn tồn nói:
- Tôi là con của Nhạc Phi tên Nhạc Lôi, anh tôi không biết xúc phạm đến Vương gia thật đáng tội.
Triệu Vương nói:
- Té ra ngươi là Nhạc công tử sao? Ta hằng nghe danh lệnh tôn đã lâu, song chưa có dịp gặp mặt, nay gặp quí công tử đây thật là vạn hạnh. Vậy xin mời liệt vị quá bước đến dinh tôi để chuyện vãn cho thỏa lòng ái mộ.
Nhạc Lôi cúi đầu tạ ơn rồi dắt hết mấy anh em đến Vương phủ. Vào Ngân An điện, mọi người làm lễ ra mắt nhau xong rồi, Triệu Vương mời ngồi và hỏi thăm tên họ mấy anh em, đoạn hỏi qua việc Nhạc Nguyên soái.
Nhạc Lôi đem hết việc cha mình bị gian thần hãm hại và gia quyến bị đày, thuật lại đầu đuôi cho Triệu Vương nghe. Triệu Vương thở dài, lòng đầy bi thiết, nói:
- Tần Cối quả là loài gian tặc, hắn lộng quyền đến thế thì biết bao giờ thiên hạ mới thái bình?
Nhạc Lôi lại hỏi:
Trời đáng nóng bức tại sao Vương gia lại thao binh diễn mã làm gì?
Triệu Vương than thở:
- Chỉ vì ta sinh có một đứa con gái thôi, thế mà gần đây có tên Tổng binh ải Trấn Nam tên Hắc Hổ muốn ép cưới con ta, nên ta phải thao diễn binh mã quyết đánh liều với hắn một trận.
Nhạc Lôi nói:
- Nếu Vương gia không bằng lòng gả cho hắn thì thôi, việc gì phải dấy động binh đao?
Triệu Vương đáp:
- Vì công tử chưa rõ đấy, chứ hắn ỷ mình võ công cao cường,

thủ hạ binh hùng tướng mạnh, lại liên kết với Tần Cối làm nội ứng nên mới dám coi thường ta, cố tình bức hôn Quận chúa cho kỳ được. Nay liệt vị đến đây xin giúp ta một tay.
Ngưu Thông vùng lên nói:
- Đừng sợ, đừng sợ! Đã có anh em tôi đây thì dù cho muôn quân nghìn tướng đi nữa, anh em tôi cũng giết cho tận tuyệt.
Gia Cát Cẩm nghe nói miệng cười chúm chím. Nhạc Lôi thấy thế, hỏi:
- Gia Cát huynh đã nghĩ ra kế chi chưa mà cười ra vẻ đắc ý lắm vậy?
Gia Cát Cẩm không đáp, chỉ quay lại hỏi Triệu Vương:
- Thế đám bức hôn này có ai đứng làm mai mối không, và chừng nào làm lễ thành thân?
Triệu Vương thở dài đáp:
Có mai mối gì đâu? Trước đây ba hôm, hắn sai một tên tướng dắt theo mười tên quân đem lễ vật đến đây ném trên bàn và bảo đến ngày mùng một tháng sáu này hắn sẽ đến rước dâu.
Gia Cát Cẩm nói:
- Nếu vậy thì không cần chi phải dấy động binh đao, nhưng muốn cho mưu kế thành công cần phải sai một người qua nói với hắn rằng: "Nhân duyên là một việc tốt vả lại hai bên cũng xứng đôi vừa lứa, môn đăng hộ đối Ngặt vì Quận chúa chẳng nỡ phân ly, xin Hắc Tổng binh phải đến đây làm lễ động phòng hoa chúc mới được bằng không thì cương quyết dấy động can qua". Nếu hắn bằng lòng qua đây thì hãy làm như vầy, như vầy... chắc là yên chuyện.
Triệu Vương cả mừng khen là diệu kế, mời hết mấy anh em ra sau hoa viên ăn uống, một mặt sai người đến Trấn Nam nói việc kết hôn với Hắc Hổ.
Triệu Vương cùng bọn anh em Nhạc Lôi ngồi dự tiệc giữa vườn hoa chuyện vãn đến chiều, bỗng thấy người ấy trở về, theo sau có một tên Thiên Tổng ở Trấn Nam do Hắc Hổ sai đến.
Tên Thiên Tổng ấy vào làm lễ ra mắt rồi nói:
Quan Tổng binh tôi nghe nói Vương gia bằng lòng gả Quận chúa cho người, nên người sai tôi qua đây xin tờ tín hỉ.
Triệu Vương sai dọn tiệc thết đãi tên quan ấy rồi viết giấy báo hỉ trao cho hắn. Trước khi hắn về, Triệu Vương không quên tặng

mấy lượng bạc cho thêm phần trọng hậu.
Khi tên quan ấy về rồi, Triệu Vương cùng mấy anh em tiếp tục ngồi vào bàn tiệc ăn uống đến khuya mới đi nghỉ.
Hôm sau, bảy anh em kéo nhau trở về trại mình, đi săn bắn vui chơi mấy hôm; chờ đợi đến ngày mùng một tháng sáu lại dẫn binh đến phủ Triệu Vương phân ra mai phục bốn phía, rồi cũng vào cùng Triệu Vương ăn uống vui chơi trong hoa viên như hôm nọ vậy. .
Hôm nay Triệu Vương cũng chuẩn bị sẵn sàng, trong ngoài đều treo đèn kết hoa sáng rực, trống đánh liên hồi, tiếng nhạc dìu dặt, bọn ca nhi hát vang, ai thấy cũng tưởng là Triệu Vương bằng lòng gả con, nên bố trí quá linh đình.
Chỉ mấy phút sau đã thấy gia tướng chạy vào báo:
- Hắc Hổ đã mang một ngàn binh mã đến đóng trước phủ rồi.
Triệu Vương liền cho bốn vị tướng quân ra ngoài nghênh tiếp.
Hắc Hổ dặn dò tướng sĩ bảo phải đồn trú bên ngoài, rồi dắt hai tên phó tướng thẳng vào Ngân An điện làm lễ ra mắt Triệu Vương.
Sau khi mời ngồi, Triệu Vương truyền bày yến tiệc đãi đằng, Hắc Hổ trông thấy trong ngoài treo đèn kết hoa trong lòng vui mừng muôn phần. Triệu Vương lại sai gia tướng đem rượu thịt ra ngoài cấp thưởng cho quân sĩ nên Hắc Hổ rất hài lòng, không một chút nghi kỵ.
Rượu được vài tuần, Hắc Hổ đứng dậy, thưa:
- Đã đến giờ hoàng đạo, xin mời Quận chúa ra đây để làm lễ hoa chúc.
Triệu Vương nói:
- Con gái ta từ bé đến lớn không bước ra khỏi cửa phòng nên trông thấy người lạ chẳng những xấu hổ mà thôi, lại còn sợ hãi nữa là khác. Vậy hôm nay, nghĩa tế hãy vào đó thành thân rồi mai sẽ ra ngoài làm lễ hoa chúc cũng được.
Hắc Hổ chưa kịp đáp đã thấy bảy tám đứa tì nữ ăn mặc cực kỳ lộng lẫy, xách đèn ra đón Hắc Hổ vào tân phòng.
Hắc Hổ vào tân phòng thấy hai bên chưng bày đồ rất ngoạn mục, tề chỉnh, lòng như nở hoa, hắn cất giọng nói:
- Quận chúa ở đâu?
Bọn a hoàn đáp:

- Quận chúa xấu hổ nấp trong trướng không dám ngồi ngoài.
Hắc Hổ cười ha hả nói:
- Đã là vợ chồng rồi còn xấu hổ nỗi gì nữa? Thôi, bọn a hoàn hãy lui ra, để đó mặc ta.
Bọn a hoàn che miệng cười rồi dắt nhau chạy hết. Hắc Hổ đóng cửa phòng lại rồi đến bên giường dùng giọng mơn trớn nói:
- Bớ nàng ơi! Chớ nên xấu hổ làm chi?
Vừa gọi vừa với tay toan vén màn lên. Thình lình, từ trong màn thoi ra một thoi trúng hông Hắc Hổ, hắn ngã nhào xuống đất.
Hắc Hổ la lên:
- Ô hay! Chưa gì sao lại đánh chồng?
Nói chưa dứt lời, đã thấy trong màn nhảy ra một người cao lớn đen đũi, lấy chân đạp đầu Hắc Hổ thật mạnh và mắng lớn:
- Tên thất phu này đã thấy võ nghệ của "vợ chưa? Bây giờ Hắc Hổ mới biết là không phải Quận chúa mà là một tay Huỳnh mao đại Hán có sức mạnh phi phàm, hắn vừa vùng vẫy, vừa hỏi:
- Ngươi là ai, lại dám đến đây giả Quận chúa ám hại ta vậy?
Ngưu Thông cười gằn, đáp:
- Kim Mao Thái tuế là ông đây, mi không thấy sao lại gọi là "vợ"?
Vừa nói vừa giáng xuống một quả đấm lôi công khiến hai tròng con mắt Hắc Hổ lọt ra ngoài. Ngưu Thông bồi thêm ít quả nữa, Hắc Hổ nằm im bất động, hồn lìa khỏi xác.
Hai tên phó tướng của Hắc Hổ ở ngoài nghe trong phòng có tiếng đánh đập túi bụi, lòng đầy nghi hoặc liền rút gươm nhảy bổ vào, nhưng bên cửa phòng đã có Hàn Khởi Long và Hàn Phụng nấp sẵn, vội rút đao cản lại hét lớn:
- Hai đứa bay định đi đâu?
Phập! Phập!
Hai ngọn đao của anh em họ Hàn giáng xuống khiến hai đứa phân làm bốn khúc. Ngoài này bọn Tông Lương và Âu Dương Thiện vung binh khí đánh thốc bọn gia tướng của Hắc Hổ ra khỏi vương phủ, rồi hô lên một tiếng, bốn phía binh phục đều nổi dậy, vừa giết một ngàn binh của Hắc Hổ chết sạch, may lắm mới còn lại mấy tên chạy về báo tin.
Giết xong Hắc Hổ, Triệu Vương mời mấy anh em vào Ngân An điện tạ ơn, đoạn khiến quân đem thây Hắc Hổ ra ngoài thiêu đốt, một mặt cấp phát rượu thịt khao thưởng ba quân.

Sau đó, Triệu Vương truyền dọn yến tiệc, mời hết mấy anh em ăn uống vui mừng.
Rượu được vài tuần, Triệu Vương nói với Gia Cát Cẩm:
- Nếu con gái tôi chẳng nhờ có liệt vị thì đã thất thân với quân vô lại ấy rồi. Nay tôi muốn nhân cơ hội này, gả Quận chúa cho Nhạc công tử, chẳng biết liệt vị nghĩ sao?
Gia Cát Cẩm nói:
- Vương gia có lòng thương tưởng đến Nhạc công tử, chúng tôi cảm ơn vô cùng.
Nhạc Lôi đứng dậy thưa:
- Tôi rất cám ơn Vương gia thương tình, song tôi thiết tưởng việc ấy chưa tiện, vì tôi đây thù cha, anh chưa trả được, còn mẹ tôi lại bị đày xuống Vân Nam ngàn dặm quan san không biết lành . dữ thế nào, tôi đâu dám tự tiện kết hôn? Xin hãy để tôi gặp mẹ tôi bẩm lại, rồi mới dám vâng lời Vương gia.
Triệu Vương nói:
- Công tử nói chí lý lắm, nhưng xin hãy đừng thất tín.
Ngưu Thông nói chèn vào:
- Việc ấy chớ lo, có tôi đứng làm mai đây thì lo chi nhị đệ tôi thất tín.
Triệu Vương cười xòa rồi tiếp tục ăn uống, chuyện trò thân mật với nhau đến khuya mới mãn.
Sáng hôm sau, mấy anh em đều phò Triệu Vương và dẫn hết bốn bộ binh mã kéo thẳng đến Trấn Tam quan.
Tướng sĩ giữ ải nghe tin Hắc Hổ chết rồi, liền mở cửa ải nghênh tiếp. Triệu Vương dắt mấy anh em vào ải nghỉ ngơi, rồi chọn một viên tướng mạnh ở lại giữ ải, đoạn làm một đạo bẩn chương thân tấu với triều đình rằng Hắc Hổ phản loạn nên Triệu Vương đã ra tay trừ khử.
Triệu Vương nghỉ ở đó một đêm, sáng hôm sau từ biệt anh em trở về Vương phủ. Mấy anh em cũng kéo quân ra đi.
Đi được vài ngày nữa đến địa phận Binh Nam quan, Nhạc Lôi truyền quân an dinh hạ trại rồi lên tiếng hỏi:
- Chư vị đại ca có ai dám đi kêu mở cửa ải không?
Hàn Khởi Long và Hàn Khởi Phụng đồng thanh nói:
- Để ngu huynh đi cho.
Rồi hai người dẫn binh mã đến trước ải, kêu lớn:

- Bớ quân giữ cửa ải, hãy vào báo cho Tổng binh biết rằng chúng ta đây là nghĩa sĩ ở núi Thái Hành sơn muốn qua Vân Nam thăm Nhạc phu nhân vậy mau mở cửa ải cho chúng ta qua.
Quân sĩ chạy vào báo, quan Tổng binh nổi giận, mang giáp, vung đao lên ngựa phát pháo khai thành, hét như sấm nổ:
- Loài mao tặc ở đâu dám đến đây kêu mở cửa ải?
Hai người thấy tên Tổng binh Ba Vân này cao lớn dềnh dàng, tướng mạo trông mạnh mẽ, liền giục ngựa dịu giọng nói:
Ta là Hàn Khởi Long vâng lệnh Ngưu Đại Vương ở Thái Hành sơn bảo hộ Đệ nhị Nhạc Công tử xuống Vân Nam thăm mẹ. Xin Tổng binh mở cửa ải cho ta qua.
Ba Vân nghe nói ngửa mặt lên trời cười ngất hồi lâu mới lên tiếng:
- Thì ra ngươi cũng là một bọn với Nhạc Lôi sao? Ta vâng mệnh Tần Thừa tướng tìm bắt các ngươi, nay các ngươi đến đây nạp mạng thì còn gì may mắn hơn? Thôi, hãy đỡ cây đao của ta đây, nếu đủ sức đỡ thì ta cho qua, bằng võ nghệ tầm thường, hãy quỳ xuống chịu chết!
Lửa giận sôi gan. Khởi Long chiếu đôi mắt nẩy lửa vào mặt Ba Vân, mắng:
- Quân khốn kiếp, ta đã lấy lời phải trái nói với mi, sao mi dám hỗn xược đến thế? Hãy xem đường đao của ta đây này.
Vừa nói vừa vung cây tam tim lưỡng nhãn đao nhắm ngay mặt Ba Vân chém tới. Ba Vân cũng vung đao ngăn đánh. Hai bên đánh với nhau ước chừng mười hiệp, Khởi Long thấy đối phương lợi hại, liền vận công lực đỡ văng cây đao của Ba Vân ra rồi thuận tay rút chiếc roi đồng trong lưng ra đánh trúng giữa lưng Ba Vân một roi hộc máu mồm.
Ba Vân nằm mọp trên lưng ngựa chạy vội vào ải, hối quân đóng chặt cửa lại rồi vào hậu đường nằm ngay trên giường, rên la vô cùng đau đớn.
Gia tướng thấy thế thất kinh chạy vào phi báo. Tú Lâm tiểu thư vội vàng chạy vào thăm, thấy cha mình hôn mê bất tỉnh, tính mạng mười phần nguy cấp, vội vàng mời lang y vào chữa chạy rồi ra ngoài hội chư tướng nghị kế giữ ải.
Còn đang bàn luận, bỗng thấy quân sĩ chạy vào phi báo:
- Quân giặc bên ngoài ải kiêu căng, chửi mắng thậm tệ.

Tú Lâm nổi giận xung thiên, mang giáp lên ngựa cầm song nguyệt đao dẫn binh ra thành hét lên:
- Loài mao tặc, sao mi dám đả thương cha ta, hãy nạp mạng đây cho mau!
Hàn Khởi Long trông thấy viên nữ tướng, đầu đội bao phát lụy tư khôi có giắt cặp lông trĩ, mình mang tỏa tử huỳnh long giáp, mặc áo đoàn hoa chiến bào, tay cầm nhật nguyệt song đao, mặt đẹp như trăng rằm, đôi mắt như thu thủy, môi tựa hoa anh đào, vừa xem qua chẳng khác hằng nga ly nguyệt điện.
Hàn Khởi Long thấy mê mẩn tâm thần, giục ngựa lướt tới hỏi:
- Nữ tướng kia, ngươi tên chi?
Tiểu thư đáp:
- Ta là con gái của Bình Nam Tổng binh tên Ba Tú Lâm, còn mi loài mao tặc ở đâu, tên chi hãy nói ra rồi sẽ đánh.
Hàn Khởi Long trầm giọng tự xưng.
- Ta là Đại tướng Hàn Khởi Long, thuộc hạ của Ngưu Đại Vương ở Thái Hành sơn đây. Cha ngươi bị ta đánh thất đảm hồn kinh rồi, ngươi là phận gái liễu yếu đào tơ sao dám cả gan ra đây nạp mạng? Hay là trời khiến ta với ngươi có duyên nợ chi chăng? Nếu quả vậy hãy mở cửa ải cho mau.
Tú Lâm xoe tròn đôi mắt phượng quát lên:
- Loài thất phu, chớ có coi thường ta. Mi đánh cha ta một roi nên ta quyết ra đây bắt cho được mi để báo thù.
Nói rồi vung đao lướt tới chém. Hàn Khởi Long cũng vung đao đón đánh. Hai bên đánh nhau trên ba mươi hiệp. Tú Lâm liệu đánh không lại liền quay ngựa chạy dài, chẳng dè trời khiến con ngựa không chạy về ải lại chạy thẳng ra đông. Hàn Khởi Long giục ngựa đuổi theo.
Tú Lâm chạy một quãng khá xa trông thấy phía trước có một cái am, đề ba chữ "Vân Nguyệt Am", nàng vội gõ cửa xin vào lánh nạn.
Bên trong, một ni cô mở cửa bước ra, hỏi:
- Tiểu thư chạy đi đâu mà ra vẻ hớt hải như vậy?
Tú Lâm kể lại chuyện thất trận vừa rồi và năn nỉ:
. Xin ni cô làm ơn đem con ngựa của tôi ra phía sau giấu đi, để tôi vào nấp trong phòng, nếu như tặc tướng có theo đến, hãy chỉ cho hắn vào phòng, tôi lén chém cho hắn một đao thì xong

chuyện.
Bọn ni cô vâng lời cứ y kế mà làm. Mấy phút sau Hàn Khởi Long phi ngựa đến trước am không thấy bóng dáng Tú Lâm đâu cả, đoán chắc nàng đã vào am lẫn trốn rồi, bèn xuống ngựa cột vào gốc cây, bước tới kêu cửa.
Ni cô mở cửa bước ra, Khởi Long hỏi:
- Có viên nữ tướng nào trấn trong này không?
Ni cô đáp:
- Có viên nữ tướng thất trận chạy đến đây, đang trốn trong phòng kia, tôi không dám nói dối.
Khởi Long nói:
- Thế thì ni cô làm ơn dắt tôi vào.
Ni cô dẫn Khởi Long đi vào trước một dãy phòng gồm năm căn nhỏ, rồi đứng lại giơ tay chỉ nói:
- Thiếu nữ ấy ở trong phòng này, song tôi không dám vào.
Nói rồi quay trở ra lập tức. Khởi Long thấy cửa phòng khép kín, nghĩ thầm:
- "Thế nào hắn cũng nấp sau cửa đặng rình chém ta, ta cần phải đề phòng lắm mới được".
Nghĩ rồi bỏ đao cầm roi đồng, xô cửa bước vào. Quả nhiên Tú Lâm nấp sau cánh cửa vung đao chém liền nhưng Khởi Long đã đề phòng trước, chàng vung roi đỡ văng ra rồi lách mình ra phía sau lưng nắm chặt hai cánh tay Tú Lâm giựt đao quăng đi rồi ôm ngang lưng nàng chặt cứng.
Tú Lâm ré lên một tiếng thất thanh, Khởi Long dịu giọng vỗ về:
- Hãy im đi, chúng ta kẻ trời Nam người đất Bắc gặp nhau như thế này há chẳng phải duyên tiền định là gì? Phương chi ta với nàng xứng đôi vừa lứa, tài mạo tương đương lại phải vùng vẫy làm chi?
Khởi Long vừa nói vừa vật Tú Lâm xuống. Tú Lâm yếu sức làm sao vùng vẫy cho rồi! Nàng đành phải chịu cho Khởi Long bẻ nhụy.
Nói về Khởi Phụng thấy anh mình đuổi theo nữ tướng, cũng giục ngựa chạy theo. Khi đến am thấy ngựa anh mình cột dưới gốc cây, bèn xuống ngựa cột một bên rồi chạy thẳng vào am hỏi ni cô:
- Ngựa cột tại đó mà vị tướng công ấy chạy đi đâu?

Ni cô đáp:
- Hai người đang giao chiến với nhau trong phòng, sao nãy giờ không nghe động tĩnh chi hết, không biết họ làm chi trong ấy nhưng bọn tôi không dám vào.
Khởi Phụng nghe nói vội chạy vào, nhưng tìm không thấy Khởi Long lại thấy một căn phòng cửa khép he hé, chàng xô cửa bước vào bỗng thấy một thiếu nữ đang ngồi trong đó, nhan sắc mười phần xinh đẹp. Khởi Phụng bước tới, người con gái ấy thất kinh toan tháo chạy, nhưng Khởi Phụng đã lẹ tay ôm choàng nàng lại chặt cứng.
Thiếu nữ xấu hổ muốn la lên, nhưng Khởi phụng dịu giọng nói:
- Tình cờ chúng ta gặp nhau trong căn phòng vắng vẻ như vậy chẳng phải lương duyên tiền định là gì?
Thiếu nữ đáp:
- Nếu tướng quân muốn tính cuộc lâu dài xin hãy để cho thiếp thưa lại với cha mẹ rồi cậy mai mối làm lễ nghênh hôn chính thức thiếp mới vui lòng, bằng cưỡng bức thà thiếp liều chết cho rồi chứ quyết không vâng chịu.
Khởi Phụng đáp:
- Nàng nói rất chí lý, song tôi e nàng nói để lừa tôi chăng? Vậy xin hãy vái trời mà thề, tôi mới tin.
Thiếu nữ gật đầu rồi hai người đóng cửa phòng lại cùng nhau vái thề thốt kết nghĩa vợ chồng.
Thề thốt xong, Khởi Phụng hỏi:
- Chẳng hay nàng là ai, nhà cửa ở đâu, sao lại đến chốn này?
Thiếu nữ đáp:
- Tôi là con của Vương Trưởng lão ở xóm gần đây, tên tôi là Tố Quyên, vì mẹ tôi qua đời đã đúng ba năm rồi, nên tôi đến đây làm tuần mãn phục chẳng dè gặp tướng quân.
Khởi Phụng nói:
- Thế thì đúng là chúng ta có duyên tiền định rồi.
Nói rồi nắm tay nhau dắt ra ngoài, vừa thấy Khởi Long và Tú Lâm cũng ra nơi đại điện. Anh em gặp nhau bèn đem hết tâm sự nói cho nhau biết rồi bàn bạc việc cầu hôn.
Hàn Khởi Long liền nhờ ni cô mời Vương Trưởng lão đến để nghị hôn. Vương Trưởng lão hay tin, đi thẳng đến Vân Nguyệt am thấy con gái mình đi đôi với một chàng thư sinh, nghẹn ngào

sửng sốt, lão không thốt nên lời.
Tú Lâm bước tới, nói:
- Hai người tình cờ gặp nhau quả lương duyên tiền định nên tôi muốn đứng ra làm mai mối để hai người được kết tóc xe tơ đẹp duyên loan phượng.
Vương Trượng lão thấy việc đã lỡ rồi, hơn nữa thấy Khởi Phụng cốt cách phi phàm, biết không phải là hạng tầm thường nên lưỡng lự nói:
- Chỉ vì lão vô phúc nên vợ mất sớm mới sinh ra việc như vầy, thôi, các ngươi muốn tính sao tùy ý.
Khởi Phụng lạy tạ cha vợ rồi đỡ Tố Quyên lên ngựa, còn mình đi bộ dắt nhau về dinh, Tú Lâm lại đề nghị với Khởi Long:
- Bây giờ thiếp giả thua chạy về ải, tướng quân đuổi theo để thiếp về thưa lại với cha thiếp rồi ngày mai chúng ta sẽ tính việc cầu thân.
Khởi Long gật đầu y kế, rồi hai người cùng tung mình lên ngựa, Tú Lâm chạy trước, Khởi Long đuổi theo sau.
Quân sĩ trên ải trông thấy tiểu thư chạy về liền thả điếu kiều xuống. Tú Lâm chưa kịp qua điếu kiều, Khởi Long đã lanh lẹ giục ngựa phóng qua trước, xông thẳng lên ải.
Ngoài này, bọn Nhạc Lôi trông thấy Hàn Khởi Long vào ải được, liền hò nhau xông vào một lượt. Quân sĩ thất kinh chạy vào phi báo với Ba Vân.
Ba Vân đang nằm liệt trên giường bệnh, nghe báo vùng hét lên một tiếng hộc máu chết tươi.
Lấy được Bình Nam quan rồi, Nhạc Lôi lên ngồi giữa soái phủ, tướng sĩ của Ba Vân tình nguyện đầu hàng. Nhạc Lôi truyền liệm chôn cất Ba Vân tử tế. Tú Lâm lăn ra khóc lóc rất thảm thiết.
Sau đó anh em Hàn Khởi Long đem hết việc kết hôn với Tú Lâm và Vương Tố Quyên thuật lại, Nhạc Lôi mừng rỡ sai người đến đón Vương Tố Quyên đặng cùng Tú Lâm gìn giữ ải Bình Nam quan.
Nghỉ đỡ một đêm, sáng hôm sau Nhạc Lôi truyền lệnh kéo binh thẳng đến ải Tần Nam quan.
Khi còn cách ải chừng vài dặm, Nhạc Lôi truyền an dinh hạ trại rồi lên tiếng hỏi:

- Có ai dám đến ải này kêu mở cửa không?
Ngưu Thông nói:
- Phen này cho ta đi, để cũng kiếm một con vợ như người ta chớ?
Nhạc Lôi nói:
- Đệ nghe đồn quan Tổng Binh trấn ải này lợi hại lắm, Ngưu huynh có đi phải hết sức cẩn thận mới được.
Ngưu Thông gật đầu, dẫn binh mã đến trước ải kêu lớn:
- Hãy mở cửa ải cho chúng ông đi qua, bằng nghịch lại ông sẽ giết không còn một mống!
Quan Tổng binh ải này tên Thạch Sơn nghe quân giữ ải chạy vào phi báo, liền mang giáp lên ngựa vung cây thiết xoa dẫn binh xông ra ngoài ải.
Ngưu Thông vừa thoáng thấy đã xông tới đánh liền không thèm nói năng gì cả. Thạch Sơn cũng vung cây thiết xoa ra ngăn đỡ. Hai ngựa giao kề đánh nhau chừng ba mươi hiệp. Ngưu Thông vận hết sức mạnh hất cây xoa rồi chém xuống một đao. Thạch Sơn né không khỏi trúng nhằm bả vai máu tuôn lai láng.
Thấy Thạch Sơn lật đật quay ngựa chạy thẳng vào ải, Loan Anh tiểu thư cùng phu nhân vội chạy đến.
Thạch Sơn gắng gượng nói với con gái:
- Cha bị vết thương khá nặng; con hãy ra đó bắt bắn để báo thù cho cha.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ sáu mươi tám
Đánh ải Tần Nam, Ngưu Thông được vợ
Vào Lâm An, Nhạc Đình thêm anh em

Tiểu thư Loan Anh mang giáp, lên ngựa dẫn quân ra ải quyết sống chết với Ngưu Thông một phen.
Ngưu Thông đang đứng trước ải vung tay hùng hổ, mắng chửi om sòm, bỗng thấy tiểu thư Loan Anh từ trong kéo binh ra, mặt nàng như hoa chớm nở, đôi mắt phượng nấp

dưới đôi mày tằm đẹp đẽ muôn phần, khiến Ngưu Thông không khỏi nao nao trong dạ.
Chàng lẩm bẩm:
- "Sao lại có người con gái đẹp đến thế?"
- "Vợ ta ra kia kìa?"
Rồi Ngưu Thông giục ngựa lướt tới đứng đối diện với nàng, điểm một nụ cười tình và nói:
- Nàng hãy xem ta cũng đường đường một đấng anh hùng, cháu của Tổng binh Ngẫu Đường quan, con của Đại Vương Thái Hành sơn thật là xứng đôi, lại môn đăng hộ đối, chi bằng đôi ta kết nghĩa châu trần, mở toang cửa ải cho anh em ta qua, rồi ta sẽ để cho cha nàng ở đây tiếp tục làm Tổng binh chẳng là hay hơn sao?
Loan Anh nổi giận xoe tròn đôi mắt phượng nghiến răng nạt lớn:
- Hãy im đi loài tặc tử. Hãy xem cây thương của ta đây này.
Nói rồi vung thương nhắm ngay bụng Ngưu Thông đâm tới.
Ngưu Thông cũng đưa đao đón đánh, hai ngựa giao kề, đánh vùi với nhau hơn mười hiệp, Loan Anh cảm thấy Bức yếu không thể chống cự nổi, liền bỏ chạy.
Ngưu Thông giục ngựa đuổi theo. Loan Anh chờ cho Ngưu Thông theo sát thò tay vào túi, lấy ra một miếng Thạch nguyên bửu hét to:
- Tặc tử, hãy xem bửu bối của ta đây.
Loan Anh vừa hét, vừa quăng miếng thạch nguyên lên không trung. Ngưu Thông thất kinh vội né sang một bên, nhưng không tài nào tránh kịp, Thạch nguyên rơi xuống trúng giữa lưng, Ngưu Thông rú lên tiếng thất thanh, quay ngựa chạy dông vào rừng.
Loan Anh toan đuổi theo, bỗng thấy bên này Âu Dương Tùng Thiện giục ngựa xông tới cản đường, hét như sấm nổ:
- Con tiện tỳ, chờ rượt em ta, hãy coi chừng Ngũ Phương Thái Tuế là ta đây.
Loan Anh thấy đối phương dữ tợn không dám dùng võ lực lập tức lấy Thạch nguyên bửu ném sang. Âu Dương Tùng Thiện liền lấy búa đỡ văng ra, không ngờ Thạch nguyên vô cùng lợi hại, đánh văng chiếc búa của Tùng Thiện ra xa lắc,

toàn thân Tùng Thiện bủn rủn, thất kinh quay ngựa chạy về. Tông Lương thấy thế nổi giận giục ngựa vung côn xốc tới chặn Loan Anh đánh tiếp Hai người đánh nhau chừng ba hiệp, Loan Anh cũng giả thua bỏ chạy.
Tông Lương cười gằn nói:
- Bửu bối của mi đối với ta có nghĩa lý gì?
Vừa nói giục ngựa đuổi theo, Loan Anh lén lấy Thạch nguyên ra ném Tông Lương, nhưng Tông Lươn vô cùng lanh lẹ tránh né kịp, tuy vậy Thạch nguyên lại rớt trúng bàn chân con ngựa, con ngựa đau quá hoảng hốt nhảy dựng lên ném Tông Lương xuống đất. Loan Anh quay ngựa lại toan kết liễu mạng sống Tông Lương, nhưng anh em Hàn Khởi Long đã kịp thời nhảy ra cứu thoát Tông Lương. Loan Anh không dám đuổi theo, gióng chiêng đắc thắng kéo binh về ải.
Nhắc qua chuyện Ngưu Thông, khi bị Thạch nguyên bửu của Loan Anh đánh trúng hôn mê bất tỉnh, nằm mọp trên lưng ngựa mặc cho ngựa chạy dông trong rừng không biết chi hết.
Lúc ấy phía trước có hai người thiếu niên cưỡi ngựa, theo sau có hơn một chục tên gia tướng. Vừa thấy ngựa Ngưu Thông chạy tới, một tên thiếu niên trong bọn nói:
- Người nào kia kìa? Sao lại nằm trên lưng ngựa ngủ vùi như vậy? Thôi để ta chặn lại phá hắn chơi.
Nói rồi giục ngựa lướt tới, con ngựa Ngưu Thông hoảng sợ né sang bên làm Ngưu Thông văng xuống đất.
Ngưu Thông ngã đau quá giật mình tỉnh dậy mở mắt thấy hai người ngồi trên lưng ngựa cười ngất với nhau.
Ngưu Thông nổi giận, quát:
- Ai dám cả gan xô ta xuống ngựa?
Hai người đồng thanh hỏi:
- Ngươi là ai? Đi đâu mà lại nằm trên lưng ngựa ngủ vùi như vậy?
Ngưu Thông đáp:
- Ta chính là Kim Mao Thái Tuế Ngưu Thông đây, nay ta vâng lệnh cha ta là Ngưu Cao đưa em ta là Nhạc Lôi qua Vân Nam thăm mẹ, nhưng đi đến ải Tần Nam quan, tên Tổng

binh Thạch Sơn lại không cho qua, ta phải giao chiến, bị con gái hắn ném Thạch nguyên trúng lưng, nên ta bị bất tỉnh chạy đến đây.
Hai người nghe nói vội vàng xuống ngựa đỡ Ngưu Thông dậy, nói:
- Chúng tôi đây thật không phải ai xa lạ, cha tôi là Thi Toàn, tên tôi Thi Phụng, còn em tôi là Thang Anh con của chú Thang Hoài đó. Hai anh em tôi đều vâng lời mẹ đi Vân Nam thăm bác gái tôi, khi đi ngang qua ải này bị Thạch Sơn bắt và ép làm con nuôi, nay gặp được Ngưu huynh nơi đây, thật may mắn. Vả lại, Loan Anh con gái của Thạch Sơn có viên Thạch nguyên bửu vô cùng lợi hại, hễ ném ai là bách phát bách trúng, khó mà tránh khỏi. Nay tôi muốn tính một kế là trói Ngưu huynh lại rồi đem về ải nạp, dối tằng: Hai anh em tôi đi săn bắn dọc đường bắt được gian tặc giải về, thế nào Thạch Sơn cũng tin và không đề phòng chừng ấy anh em tôi sẽ giúp Ngưu huynh một tay trừ khử hắn đi rồi bắt tiểu thư làm vợ cho Ngưu huynh. Chẳng hay kế ấy được không?
Ngưu Thông mừng rỡ, nói:
- Kế ấy hay lắm.
Thi Phụng và Thanh Anh liền trói Ngưu Thông lại đem về ải ra mắt Thạch Sơn nói:
Hai con đi săn bắn trở về dọc đường gặp người này, liền đón lại hỏi rõ mới biết hắn là tặc trưởng Ngưu Thông, nên hai con lập tức bắt về đây nạp phụ thân.
Thạch Sơn nghe nói cả mừng, sai quân dẫn Ngưu Thông vào đại điện: Ngưu Thông vẫn đứng hiên ngang không chịu quì, Thạch Sơn nổi giận quát:
- Tên khốn kiếp này đã bị bắt đến đây còn ngạo mạn không chịu quì nữa sao?
Ngưu Thông nghe nói, tóc lông dựng ngược, hét lên như sấm.
- Loài phản tặc, mi sẽ chết ngay bây giờ còn khoác lác bắt lỗi ai?
Dứt lời Ngưu Thông vùng một cái, dây trói đứt hết, Thi Phụng vội trao cây đao cho Ngưu Thông. Ngưu Thông không để lỡ cơ hội liền nhảy tới chém Thạch Sơn một dao

chết tươi Còn bọn gia tướng đứng hai bên bị Thang Anh và Thi Phụng chém giết hơn mười mấy người, rồi hô lớn:
- Nếu ai chịu đầu hàng thì khỏi chết.
Tướng sĩ nhằm thế không xong liền quỳ xuống chịu đầu hàng. Ngưu Thông chạy tuốt vào trong, vừa gặp Loan Anh, chàng xáp tới ôm chặt cứng và vác chạy thẳng ra ngoài nhảy thót lên ngựa chạy thẳng về đại dinh.
Lúc ấy Nhạc Lôi trông thấy chư tướng bại trận chạy về không biết Ngưu Thông chạy đi ngả nào, còn dang lo lắng, bỗng thấy quân sĩ chạy vào:
- Ngưu tướng quân đã bắt được một viên nữ tướng chạy về đến dinh rồi.
Nhạc Lôi mừng rỡ, chưa kịp nói chi đã thấy Ngưu Thông vác Loan Anh trên vai chạy vào kêu lớn:
- Nhạc nhị đệ hãy đi lấy ải cho mau, để ta đi dỗ tẩu tẩu cho yên rồi sẽ đến sau.
Nhạc Lôi hỏi rõ căn do rồi dẫn hết binh mã kéo đến trước ải, Thi Phụng và Thanh Anh ra đón vào ải.
Nhạc Lôi làm lễ ra mắt Thi Phụng và Thanh Anh rồi sai liệm thây xác và chôn cất Thạch Sơn, một mặt sai quân dọn yến tiệc ăn mừng.
Khi Ngưu Thông ôm chặt Loan Anh chạy thẳng vào phòng không nói chi hết cứ việc ra tay dập liễu, vùi hoa.
Xong rồi Ngưu Thông lấy làm toại chí, còn Loan Anh thì xấu hổ cứ che mặt khóc hoài.
Ngưu Thông vuốt ve nàng và an ủi:
- Nàng đã thất thân với ta rồi thì phải tính chuyện bách niên giai lão với nhau, chớ nên khóc lóc làm chi.
Nói rồi thay đổi y phục, nhổ trại kéo vào ải ra mắt Nhạc Lôi đồng thời kể lại việc gá nghĩa với Loan Anh.
Nhạc Lôi liền sai người đưa Loan Anh sang Bình Nam quan ở với Tú Lâm và Tố Quyên cho có bạn.
Nhạc Lôi nghỉ ở đó một đêm, sáng hôm sau kéo binh ra đi.
Chẳng mấy ngày đã đến Vân Nam, sau khi dò nghe tin tức mới hay mẹ mình cùng với mẹ con Sài Vương đã lấy nha môn của Thổ Quan sửa làm Vương phủ.
Chàng đồn binh phía ngoài rồi gọi hết anh em vào Vương

phủ ra mắt mẹ, chị dâu cùng mấy người em, lại đem hết đầu đuôi mọi việc thuật lai một hồi.
Nhạc phu nhân mừng rỡ sai Nhạc Lôi lạy tạ Sài Vương rồi kết nghĩa anh em với người.
Nhạc Lôi không thấy mặt Nhạc Đình ngạc nhiên hỏi:
- Chẳng hay tam đệ đi đâu không thấy mặt ở đây?
Nhạc phu nhân đáp:
. Chỉ vì mẹ thương nhớ con nên mới sai Nhạc Đình qua Ninh Hạ thăm con, nó ra đi đã hơn tháng nay rồi!
Nhạc Lôi nghe nói lấy làm lo ngại, nói:
- Em con còn thơ dại mà phải đi đường xa muôn dặm, rủi gặp trở ngại, biết liệu sao?
Sài Vương xen vào, nói:
- Nhị đệ chớ lo, ta đã cho hắn một tờ phê văn hộ thân, chắc không ai dám tra hỏi đâu.
Nhạc Lôi nghe vậy mới an tâm. Hôm ấy, Sài Vương sai quân bày yến tiệc cùng nhau ăn uống vui chơi qua đến canh khuya mới đi nghỉ.
Rồi từ đó về sau, bọn anh em Ngưu Thông, Nhạc Lôi đều ở yên nơi hóa ngoại.
Bây giờ xin nhắc qua tam công tử là Nhạc Đình, giữ tờ phê văn trong mình nên đi dọc đường không ai tra hỏi, đi đến Ninh Hạ vẫn bình yên vô sự.
Đến nơi, chàng tìm đến phủ Tông Lưu Thú. Quân vào phi báo, Tông Phương mừng rỡ cho mời vào ngay.
Nhạc Đình vào ra mắt Tông Phương, quỳ dâng thư của Nhạc Thái phu nhân lên. Tông Phương, bóc thư ra xem rồi bước xuống đỡ Nhạc Đình dậy, hỏi:
- Lâu nay mẹ cháu có được mạnh giỏi không?
Nhạc Đình đem hết đầu đuôi thuật lại, Tông Phương nói:
- Không thấy anh em qua đây, vì vậy bác rất nóng lòng sai Tông Lương đi tìm, nhưng mãi đến nay vẫn không thấy về. Mới đây bác có nghe quân đi do thám về tin cho biết rằng, anh cháu xuống Lâm An viếng mộ Nhạc nguyên soái lại đến Ô Trấn giết quan Tuần kiểm rồi một đoàn có đến bảy tám người và một số binh mã kéo đi Vân Nam. Bác có sai người đi thám thính, vậy cháu ở nán lại đây chờ cho quân thám

thính về để biết tin tức ra thế nào rồi cháu sẽ về thưa cho mẹ cháu rõ.
Nhạc Đình nói:
- Cháu rất cảm ơn bác đã hậu tình với cháu, nhưng cháu nghe nói đến việc viếng mộ, cháu lại muốn đến Lâm An tế điện cha cháu một phen cho trọn mềm hiếu đạo.
Tông Phương nói:
- Hiền điệt muốn đi viếng mộ chỉ Vì hiếu thảo, lẽ nào bác lại cản ngăn" Nhưng ngặt vì ở Lâm An gian thần lộng hành muốn tiêu diệt dòng họ Nhạc, vậy cháu có đi cần phải thay đổi y phục, cải trang giả làm con của bác mới được.
Nhạc Đình cúi đầu vâng lời rồi làm y theo kế. Sáng hôm sau, Tông Phương dọn tiệc thết đãi, chọn bốn tên gia tướng cho theo phò tá Nhạc Đình. Tông Phương lại căn dặn:
- Hiền điệt đi dọc đường nếu có gặp ai tra gạn cứ bảo là con của ta, nhất thiết không được để lộ.
Sau đó, Nhạc Đình tạ Tông Phương cùng với bốn tên gia tướng cưỡi ngựa phi nhanh.
Ngày kia đi đến một khu rừng. Nhạc Đình trông thấy có hai con ngựa đang cột dưới cây, chàng nhìn qua phía tả thấy trên bàn thạch có hai vị hảo hán đang ngồi trò chuyện với nhau, một người, đầu đội đại hồng bao cân, mặt hồng hào, tuổi chưa đầy hai mươi, còn người kia, mặt xanh như chàm, tóc đỏ như son, đầu đội lãm bao cân, mình mặc lãm chiến bào, trạc chừng hai mươi tuổi kế bên có dựng một cây ngân thương và một cây búa cả hai món binh khí đều to tát, sức nặng ngàn cân.
Hai người vừa trông thấy Nhạc Đình thấy còn ít tuổi, mặt mũi khôi ngô liền vui vẻ nói:
- Em hãy ngồi đây nghỉ chân cho mát rồi cùng đi cho vui.
Nhạc Đình thấy tướng mạo hai người biết không phải.hạng tầm thường, liền xuống ngựa vái một vái, vui vẻ nói:
- Vâng, thế thì hay lắm.
Nói rồi bước tới ngồi trên bàn thạch với hai người, lên tiếng hỏi:
- Chẳng hay nhị vị tên họ chi, nay muốn đi đâu vậy?
Người mặt đỏ đáp:

. Tôi họ La tên Hồng, chỉ vì mặt đỏ nên người ta thường gọi Hỏa Thiêu Linh Quan, quê quán ở tỉnh Hồ Quảng:
Người mặt xanh cũng lên tiếng tự giới thiệu:
- Còn tôi đây họ Kiết tên Thần Lương ở tỉnh Hà Nam có biệt danh là Hồng Mao Sư tử, nay chúng tôi muốn xuống Lâm An để viếng mộ.
Nhạc Đình nghe nói, ngạc nhiên hỏi:
- Nhị vị huynh trưởng, một người ở tại Hồ Quảng, một người ở Hà Nam, tại sao lại có mộ phần ở tại Lâm An mà đi viếng?
La Hồng giải thích:
- Vì cha tôi là La Diên Khánh, còn lệnh tôn của Kiết huynh đây là Kiết Thanh, đều là bạn thân thiết của Nhạc Nguyên soái. Nhân vì cha con Nhạc Nguyên soái bị gian thần hãm hại tại Phong Ba đình nên cha tôi cùng chư vị thúc thúc nổi giận kéo binh về Lâm An báo thù. Đi vừa đến Lâm An, Nhạc bá phụ lại hiện hồn cản ngăn. Vì vậy ai nấy đều phân nhau tứ tán. Cha tôi tức mình tự vẫn, còn Kiết thúc thúc không biết đi đâu. Nay hai anh em tôi vâng lệnh mẹ xuống Lâm An viếng mộ Nhạc bá phụ.
Nhạc Đình nghe nói đến đây trong lòng xúc động vùng khóc rống lên, rồi thổn thức nói:
- Té ra nhị vị huynh trưởng La, Kiết đây mà đệ không biết. Vậy hãy xin cho tiểu đệ bái tạ hai huynh.
Hai người vô cùng ngạc nhiên hỏi vội:
- Em có bà con gì với họ Nhạc sao?
Nhạc Đình đáp:
- Tiểu đệ chính là Nhạc Đình đây. Tháng trước tiểu đệ theo mẫu thân đi Vân Nam, nhưng vì mẫu thân sai đến Ninh Hạ tìm nhị huynh là Nhạc Lôi. Đệ đến đó có gặp Tông thúc phụ, nay định xuống Lâm An viếng mộ cha, không ngờ trời khiến gặp hai huynh trưởng ở đây thật là may mắn, vậy thì đệ sẽ cùng đi với hai huynh đi, ắt vô sự.
Ba người vui mừng khôn xiết, tung mình lên ngựa dắt nhau ra đi.
Ngày kia đến một cánh rừng, bỗng thấy một người mặt như hỏa thần, tóc tựa châu sa, hình dung cổ quái; tay cầm đại

đao đang đứng trong rừng. Vừa trông thấy anh em Nhạc Đình, liền nhảy xốc tới vung đao cản đường, nạt lớn:
- Hay nạp tiền mãi lộ rồi mới được đi qua.
La Hồng đi trước vẫn thản nhiên lướt tới, gằn giọng nói:
- Tài cán ngươi bao nhiêu, mà dám chặn đường chúng ta hỏi tiền mãi lộ?
Tên ấy cười ha hả nói:
- Tuy võ nghệ không bao nhiêu, nhưng cũng đủ để trừng trị các người, nếu không có tiền nạp tại đây, thì đừng hòng qua khỏi chốn này.
Nhạc Đình cả giận vung thương lướt tới đâm, người ấy cũng đưa đao đón đánh. Hai bên đánh nhau hơn ba mươi hiệp chưa phân thắng bại. La Hồng tới đỡ văng binh khí hai người ra rồi nói.
- Hãy dừng tay, cho ta hỏi việc này đã.
Rồi La Hồng quay lại hỏi người ấy:
- Xin hảo hán cho biết sơn trại của ngươi ở đâu. Chúng ta đi đường xa bụng đói lắm rồi, hãy đem chúng ta về sơn trại đãi cho ăn một bữa no nê rồi hãy tranh thắng thua cũng chẳng muộn chi.
Người ấy cười gằn, đáp:
- Ta có sơn trại chi đâu? Chỉ vì ta đi đường xa mà trong túi đã hết trơn tiền nên phải đón đường kiếm ít tiền làm lộ phí, rượu thịt đâu ta đãi các ngươi?
Kiết Thành Lượng xen vào hỏi:
- Ngươi muốn đi đâu?
- Ta muốn xuống Lâm An để viếng mộ Nhạc Nguyên soái các ngươi có bạc trong mình hãy góp lại nạp đây, đừng nói lôi thôi mất thì giờ lắm.
Nhạc Đình nghe nói hồ nghi, vội hỏi:
- Ngươi là bà con thân thích với họ Nhạc ra sao?
Người ấy đáp:
- Ta họ Vương tên Anh biệt hiệu là Tiểu Hỏa Thần, cha ta là Vương Quới bạn chí thiết của Nhạc Nguyên soái nay ta vâng lệnh mẹ ta đi viếng mộ của Nhạc bá phụ, ngươi có tiền trong túi không mà gạn hỏi nhiều chuyện vậy?
Nhạc Đình nghe nói vội vàng xuống ngựa, nói:

- Té ra Vương huynh đây mà tiểu đệ không biết thật là có lỗi quá.
Vương Anh nghe nói cũng vòng tay đáp lễ, hỏi:
- Vậy tiểu đệ là chi của họ Nhạc?
- Tiểu đệ là con thứ ba của Nhạc Nguyên soái tên Nhạc Đình.
Vương Anh mừng rỡ bước tới nắm tay Nhạc Đình trìu mến:
- Thì ra tam đệ của tôi đây rồi, quả là trời khiến anh em gặp nhau tại đây thật là may mắn, còn nhị vị này tên họ là chi?
La Hồng và Kiết Thành Lượng cũng xuống ngựa bước tới ra mắt Vương Anh và tự giới thiệu mình rồi anh em đề huề, dắt nhau ra đi.
Qua bữa sau, bọn Nhạc Đình đi đến ao Hải Đường bỗng thấy xa xa một người đại Hán, mình cao hơn trượng giục ngựa xăm xăm đi tới.
Kiết Thành Lượng nói với La Hồng:
- Kìa, đằng xa có người cưỡi ngựa coi bộ hiên ngang quá chúng ta hãy giục ngựa xông tới, cho hắn té xuống ao chơi.
La Hồng thích chí reo:
- Hay lắm, hay lắm!
Dứt lời, hai người giục ngựa xông thẳng tới, quyết làm cho đối phương luýnh quýnh ngã xuống ao, nhưng người ấy bình tĩnh giơ tay xô tới làm cho hai con ngựa của hai chàng La, Kiết bị dạt lùi hơn mười bước, rồi người ấy rút hai trái chùy nặng ngàn cân giơ lên, hét to, chấn động cả một vùng:
- Ai dám cả gan xông vào đây nếm thủ quả chùy của ta?
Hai người vừa thấy người ấy xô một cái mạnh quá, lại nhìn hai quả chùy kia ước nặng trên ngàn cân, nên trong lòng cũng hơi ngán. Nhạc Đình giục ngựa lướt tới ôn tồn nói:
- Xin lão huynh bớt giận chỉ vì chúng tôi đi có việc gấp, nên hai anh tôi đã vô ý xâm phạm đến lão huynh, xin lão huynh chớ chấp.
Người ấy nghe nói đỡi giận làm lành, thu chùy lại, nói:
- Nói như chú nhỏ này nghe còn có nghĩa lý, vậy ta vị tình ngươi bỏ qua cho đấy. Ta bảo cho các ngươi biết, nay ta quyết xuống Lâm An báo thù cho một người, dẫu cho thiên binh vạn mã đi nữa ta cũng chẳng sợ, huống hồ bọn ngươi

có mấy người mà thấm vào đâu lại dám giỡn mặt ta?
Nhạc Đình nói:
- Thế thì quả là một tay hảo hán, song chẳng biết lão huynh quí danh là chi?
- Ta họ Dư tên Lôi, thiên hạ thấy sắc mặt ta màu lam nên thường gọi là Yên Huân Thái Tuế.
Nhạc Đình bán tin bán nghi, hỏi tiếp:
- Thế thì có phải lệnh tôn là Dư Hóa Long không?
Dư Lôi nghe nói đích danh, giật nẩy người:
- Tại sao chú nhỏ lại biết rõ tên cha ta?
Nhạc Đình bước tới nắm tay Dư Lôi bằng giọng thân mật, nói:
- Tiểu đệ đây chính là Nhạc Đình con thứ ba của Nhạc nguyên soái còn ba người này là La huynh, Kiết huynh và Vương huynh đều là con của các thúc phụ đệ cả.
Dư Lôi nghe nói lòng mừng khấp khởi tỏ lời chào hỏi hết mấy anh em rồi hỏi Nhạc Đình:
- Nay tam đệ đi đâu trông gấp rút lắm vậy?
Nhạc Đình bèn đem hết đầu đuôi các việc thuật rõ ràng cho Dư Lôi nghe và nói thật cho Dư Lôi biết rằng mình đi xuống Lâm An viếng mộ phụ thân.
Dư Lôi nói:
. Từ ngày bá phụ bị gian thần hãm hại, cha ta không trả thù được tự vẫn chết rồi, nên ta cố công luyện võ nay quyết xuống Lâm An tìm cơ hội thuận tiện sẽ giết cho hết lũ gian thần để báo thù cho bác và cha ta, nay đã gặp tam đệ đây, chúng ta cùng đi với nhau tiện biết bao nhiêu.
Anh em gặp nhau mừng rỡ hồi lâu, cùng nhau tung mình lên ngựa, ra roi phi nước đại thẳng xuống Lâm An.
Chẳng mấy ngày bọn Nhạc Đình đi đến cửa Võ Lâm, tìm vào một quán trọ thuê phong nghỉ ngơi.
Sau khi thu xếp hành lý và cơm nước xong, người chủ tiệm hỏi mấy anh em:
Các vị là khách buôn hay là các võ sĩ đến dự: "Đả lôi đài?"
- Có phải chư vị quan khách đến đây xem "Đả lôi đài" không?
Dư Lôi đáp:

- Chúng tôi đây toàn là những khách buôn từ phương xa tới. Nếu ở đây có "Đả lôi đài thì cũng thử kẻo nhau đi xem cho biết. Vậy "Lôi đài" đặt ở đâu, võ sĩ nào đang giữ lôi đài?

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ sáu mươi chín
Đả lôi đài Trương Quốc Càn thiệt mạng
Phá miếu thần, trách trời thánh bất công!

Chủ tiệm nói:
- Lôi đài đặt trước cửa chùa Chiêu Khánh còn người giữ lôi đài là Trương Quốc Càn, tính tình ngang ngược lại là quý tử của quan Hậu quân Đô đốc Trương Tuấn. Trương Đô đốc đã đón rước hai vị võ sĩ về dạy cho con trai một người tên Thích Quan Tổ, một người tên Thích Kế Tổ, hai anh em tên võ sĩ này đều là con của Thích Phương làm quan Đô Thống cho Nhạc Nguyên soái khi trước, nên võ nghệ cao cường.
Nay Trương Quốc Càn học võ đã thành thuộc rồi mới lập cái "đả lôi đài này quyết đánh thắng hết thiên hạ anh hùng. Đã hơn hai mươi ngày rồi mà không ai đánh lại chẳng biết hôm nay có võ sĩ nào dám lên đài tỉ thí không? Nếu có, thì quả là dịp may hiếm có. Cuộc vui như vậy thì còn gì thích thú cho bằng?
Còn đang chuyện vãn bỗng thấy tên tiểu nhị chạy vào báo với chủ tiệm:
- Có khách đến nghỉ, xin hãy ra tiếp đón cho mau.
Chủ tiệm nghe báo vội vã chạy ra ngoài. Chỉ mấy phút sau dắt ba người khách lạ vào, còn tên tiểu nhị xách đồ hành lý đem đến bên phòng kế cận.
Nghe thấy ba người khách hỏi chủ tiệm:
- Ngươi có biết "đả lôi đài lập ở đâu không?
Chủ tiệm đáp:
- Tại trước chùa Chiêu Khánh, chư vị quan khách muốn đi xem phải không?
Một người trong bọn trừng mắt, đáp:

. Ngươi xem chúng ta đường đường thế này lại đi xem sao? Ta cho ngươi biết rằng, ta sẽ tỷ thí với chúng đấy.
Chủ tiệm mơn trớn:
- Dạ dạ, thế mới phải chứ, nếu quan khách đánh thắng chúng nó thì chắc được làm quan to đấy.
Một người cao lớn trong bọn lại cười gằn:
- Ai thèm làm quan, chẳng qua chúng ta muốn sửa trị chúng một phen cho bõ ghét chơi thôi.
Chủ tiệm nghe nói cười xòa rồi bỏ ra ngoài. Dư Lôi nghe vậy nói nhỏ với mấy anh em.
- Ba người này tôi xem tướng mạo oai phong lại muốn đi đả lôi đài, chắc thế nào võ nghệ cũng cao cường, vậy thì trong chúng mình, người nào hãy qua đó hỏi thăm cho biết.
Nhạc Đình nói:
- Để tiểu đệ sang hỏi cho.
Nói rồi, bước sang phòng kế cận cúi đầu chào ba người và hỏi:
- Chẳng hay mấy huynh trưởng quê quán tại xứ nào?
Ba người chào đáp lễ, mời Nhạc Đình ngồi, một người trong bọn ôn tồn đáp:
- Chúng tôi đều là người Hồ Quảng, Đàn Châu, tôi tên Ngũ Liên người này tên Hà Phụng, còn người này là Trịnh Thế Bửu đều là bạn thân thiết với nhau.
Nhạc Đình lại hỏi:
- Huynh trưởng ở Đàn Châu có bà con gì với một người tên Ngũ Thượng Chí không?
Ngũ Liên mỉm cười, đáp:
- Tôi đây là con của Ngũ Thượng Chí, nhưng tại sao anh biết?
Nhạc Đình vỗ vai Ngữ Liên nói:
- Nếu vậy thì huynh là anh em cô cậu với tiểu đệ rồi?
Ngũ Liên ngạc nhiên hỏi vội:
- Thế anh là ai?
Nhạc Đình liền nói rõ tên họ của mình, hai người vùng khóc lên.
Ngũ Liên lại nói:
- Từ ngày cậu với Nhạc Vân bị gian thần hãm hại, cha anh ở Châu Tiên trấn về, lòng quá thương nhớ cậu, nên rầu rĩ chẳng thèm ăn uống nên mang bệnh rồi qua đời Nay anh vâng lời mẹ xuống đây để tế phần mộ cậu, còn Hà huynh đây cũng là con

của Hà Nguyên Khánh thúc phụ chứ không phải người xa lạ. Nay đến đây lại nghe con của đứa gian thần lập tòa lôi đài muốn tỉ thí võ với thiên hạ anh hùng nên anh muốn nhân cơ hội này đến báo thù cho cậu, còn hiền đệ đến đây để làm gì vậy?
Nhạc Đình đem việc vâng lệnh mẹ mình qua Ninh Hạ tìm anh mà không gặp nên trở qua đó viếng mộ cha khi đi đàng lại gặp mấy anh em đầu đuôi kể hết một hồi.
Ngũ Liên nói:
- Thế thì chúng ta đều là người nhà cả, sao hiền đệ không mời hết qua đây cho biết mặt?
Nhạc Đình trở về phòng mời hết bọn La Hồng, Kiết Thành Lương, Vương Anh và Dư Lôi bốn người ra mắt bọn Ngũ Liên tỏ bày tâm sự với nhau và bàn về chuyện đả lôi đài.
Lúc ấy chủ tiệm đã bưng cơm lên, tám vị hảo hán ăn uống chuyên vãn với nhau qua đến canh khuya mới đi nghỉ.
Sáng ra, sau khi ăn lót dạ, tám người dắt nhau đi xem xét tình hình đến trưa mới trở về tiệm. Nhạc Đình lấy ra hai đĩnh bạc trao cho chủ tiệm và căn dặn:
- Ông hãy làm ơn mua hộ đồ tam sinh phúc lễ cho tôi và phải mua bốn cái giỏ lớn đựng cho sẵn sàng để ngày mai anh em tôi có chuyện dùng.
Chủ tiệm nhận tiền đi mua sắm ngay trong đêm ấy. Sáng hôm sau tám anh em kẻ quảy đồ hành lý, người gánh đồ phúc vật dắt nhau ra đi.
Đến ngã ba, mấy anh em phân công cho La Hồng, Kiết Thành Lương và Vương Anh dắt bốn tên gia tướng khiêng đồ tế lễ ra Thê Hà Lãnh đặt bàn hương án chờ đợi; còn Nhạc Đình với bọn Ngũ Liên, Dư Lôi, Hà Phụng và Trịnh Thế Bửu năm người đi dự "Đả lôi đài"; hẹn đánh xong sẽ đến cùng nhau tế điện.
Khi đi đến trước chùa Chiêu Khánh thấy thiên hạ chen chúc đông vô số, trước cửa chùa xây một tòa lôi đài cao ngất hai bên có hai dãy trướng phòng đều là của gia tướng họ Trương.
Mấy anh em đứng coi giây lâu bỗng thấy Trương Quốc Càn đi trước. Thích Quan Tổ và Thích Kế Tổ, hai vị võ sư theo sau. Chúng dắt nhau đi thẳng lên đài.
Trương Quốc Càn biểu diễn quyền thuật một hồi rồi đứng hiên ngang giữa đài. Thích Quan Tổ bước ra ngó dưới đài, trịnh trọng

nói:
- Bàn dân thiên hạ dưới đài hãy dỏng tai ra nghe ta nói đây: Trương công tử lập cái đài này với mục đích muốn làm quen với thiên hạ anh hùng. Nhưng đã mười ngày rày không gặp đối thủ, chỉ còn ba ngày nữa đã mãn kỳ. Trong số các người nếu có ai cảm thấy mình đủ sức hãy lên đài tỷ thí. Nếu thắng được công tử thì Trương đại lão gia sẽ bảo tấu phong quan chức cho, chớ nên sợ sệt.
Nói vừa dứt lời, bỗng thấy trong đám đông có một người trạc độ ba mươi, mặt vuông, đầu heo bước tới lớn tiếng nói:
- Có ta đây.
Vừa nói vừa nhảy thót lên đài. Trương Quốc Càn đứng dậy nhìn thẳng vào mặt người ấy, hỏi:
- Người ở xứ nào hãy nói tên họ ra rồi sẽ đánh.
Người ấy đáp:
- Ta là tay hảo hán tại Sơn Đông, người đời thường gọi ta là Thiên Sơn Hổ tên ta là Triệu Võ Thần, hãy cùng ta tỷ thí vài ngón võ xem nào.
Nói chưa dứt lời người ấy đã vung tay đánh bổ vào mặt. Trương Quốc Càn né khỏi và đánh trả lại ngay.
Hai bên đấu được bốn năm chiêu thế, Trương Quốc Càn lộn sang một bên đá một cước trúng Triệu Võ Thần văng xuống đài, ai nấy đều cười rộ lên làm cho Triệu Võ Thần hổ thẹn đứng dậy chạy mất.
Thích Kế Tổ ngửa mặt lên trời cười ngất một hồi rồi ngó xuống đài nói:
- Còn ai dám cả gan lên nữa không?
Hỏi luôn mấy lần vẫn không thấy ai lên tiếng. Ngũ Liên vừa muốn lên tiếng, Nhạc Đình vội nắm tay giật lại, nói:
- Hãy khoan đã Ngũ huynh. Để cho tiểu đệ lên trước, nếu thua hắn, đại huynh sẽ lên sau.
Nói rồi liền xô dạt người ra, lướt tới trước nhảy phóc lên đài, Trương Quốc Càn trông thấy Nhạc Đình tướng mảnh khảnh trông chẳng có dáng là một võ sĩ, hắn bước tới nhìn với vẻ mặt khinh thường hỏi:
- Thằng bé kia, mi tên họ chi?
Nhạc Đình đáp:

- Hãy tỷ võ rồi sau sẽ xưng danh.
Trương Quốc Càn gật đầu rồi hạ bộ xuống dùng thế "Đơn tiên lập mã thủ thân , dáng điệu ra vẻ dọa dẫm Nhạc Đình, Nhạc Đình liền dùng ngón "Xuất mã nhất chi thương nhảy vào lẹ như mũi tên bay, Trương Quốc Càn tràn sang một bên tránh né, rồi dùng ngón "Kim can đại đạt bộ" đánh tạt ngang quyết làm cho Nhạc Đình mất thăng bằng, nhưng Nhạc Đình lại nhảy vọt lên cao dùng ngón "Đồng tử bái Quan âm" đánh bổ xuống. Hai bên đánh với nhau hơn mười mấy chiêu thế. Trương Quốc Càn thấy không hạ nổi đối phương, nổi giận dùng ngón "Hắc hổ du tâm nhắm ngay hông Nhạc Đình đánh vào quyết hạ thủ cho kỳ được. Nhạc Đình vẫn bình tĩnh, chờ cho đối phương tiến sát liền rún xuống lòn qua sau lưng Trương Quốc Càn nắm chân đối thủ giơ bổng lên ném mạnh xuống đài. Số người đứng xem vỗ tay như sấm ran. Còn Trương Quốc Càn bị vứt xuống đài tối tăm mặt mày rồi dậy không nổi. Ngũ Liên thấy vậy nhảy tới đạp Quốc Càn một đạp hộc máu chết luôn.
Lúc ấy anh em Thích Quan Tổ vừa muốn nhảy ra bắt Nhạc Đình thì Nhạc Đình đã nhảy xuống đài rồi. Còn Dư Lôi thì rút song chùy ra đánh phá lôi đài sập hết.
Hai bên trướng phòng, bọn gia tướng vội cầm binh khí xông ra quyết giết Nhạc Đình, Trịnh Thế Bửu liền trao cây đao cho Nhạc Đình, rồi năm vị anh hùng ra tay giết hết bọn gia tướng.
Thích Quan Tổ nổi giận vung đao tới chém, bị Dư Lôi giáng cho một chùy trúng cán đao, hổ khẩu rách toác, máu tuôn lai láng. Thích Kế Tổ nhảy tới đâm bừa một thương lại bị Hà Phụng vung roi đánh hất cây thương ra rồi đánh bồi một roi. Kế Tổ né không khỏi bị sứt văng mất một tai.
Hai anh em khiếp đảm, liệu thế không xong, trở về lại sợ Trương Tuấn bắt tội, nên dắt nhau chạy lẩn vào đám đông trốn mất.
Năm chàng hảo hán đánh phá ác liệt giết chết không biết bao nhiêu gia tướng của Trương Tuấn. Lôi đài bị nát tan. Một số chạy thoát về báo tin cho Trương Tuấn hay. Những kẻ đi xem thất kinh giải tán hết, mấy anh em cũng tìm đường chạy thẳng đến Thê Hà Lãnh.
ở đây bọn La Hồng đã đặt bàn hương án và trưng bày lễ vật .sẵn sàng, cùng nhau tế điện khóc lóc một hồi rồi đốt giấy, sau

đó dọn ra ăn uống với nhau.
Ăn xong Nhạc Đình sai bốn tên gia tướng trở về Ninh Hạ để hồi phúc cho Tông Lưu Thú hay, còn tám anh em trở ra sau núi tìm đường tuốt qua Vân Nam.
Khi Trương Tuấn biết tin Trương Quốc Càn bị người ta đánh chết rồi, còn anh em họ Thích thì trốn đi mất tích, trong lòng cả giận liền sai vị Đô Thống điểm binh mã ra thành lùng bắt hung thủ, nhưng chúng tìm mãi không ra tung tích nên phải trở về chờ lệnh . Trương Tuấn không biết làm sao, phải phát văn thư truy nã tìm bắt cho được hai anh em họ Thích, một mặt tẩm liệm thây xác Trương Quốc Càn chôn cất, một mặt tâu với triều đình ra lệnh lùng bắt cho được hung thủ.
Bây giờ xin nhắc qua việc Vương Năng, Lý Trực, từ ngày cha con Nhạc Nguyên soái về thần rồi, hai người đều để tang và ăn chay, lại bàn với nhau:
- Nay trong triều, Tần Cối quá lộng quyền, hết thảy các quan trong triều lại sợ hắn thì biết đến chỗ nào minh oan cho Nguyên soái được? Chỉ có quỉ thần vô tư chánh trực họa may mới có thể hiểu thấu nỗi oan ức của Nguyên soái và báo ứng trừ khử được bọn gian thần này thôi .
Bàn luận rồi hai người rủ nhau đến các miếu chùa thành tâm đốt hương vái lạy để kêu oan cho người trung nghĩa. Nhưng than ôi? Hai người đã thành tâm khấn vái suốt ba năm trời mà không thấy báo ứng. gì cả. Người ngay vẫn mắc nạn, kẻ gian vẫn ngang nhiên lộng hành theo lòng ác độc của chúng và hưởng quyền cao chức trọng tột đỉnh cao sang?.
Hai người giận quá không còn tin tưởng thần thánh nữa, nên hễ thấy chùa là thẳng tay đập phá, thấy tượng thần thì mắng nhiếc.
Hôm ấy nhằm ngày rằm tháng tám là ngày nước rông, Vương Năng nói với Lý Trực:
- Đời này là đời hỗn loạn nên gian thần hưởng phúc, trung thần chịu tai ương, kêu trời không thấu, cầu thần chẳng linh. Anh em ta buồn đã nhiều, vậy hãy dắt nhau đi xuống mé sông xem nước rông chơi đỡ buồn.
Lý Trực đồng ý, hai người dắt nhau đi xuống mé sông, chẳng dè hôm ấy nước lại chẳng rông hai người càng buồn hơn nữa, liền dắt nhau đi dọc theo mé sông dạo chơi. Đi đến một tòa thần

miếu, thấy phía dưới có treo tấm biển đề ba chữ lớn:
"Triều Thần miếu .
Lý Trực đưa tay chỉ vào miếu nói với Vương Năng:
- Đời bây giờ quỉ thần có còn linh hiển gì nữa đâu, lại để miếu chùa làm gì cho thiên hạ mất công cúng tế? Thôi anh em ta vào phá cho xong, kẻo để đó chướng tai gai mắt lắm?
Vương Năng khen phải, hai người hầm hầm giận dữ bước vào miếu. Nhìn lên bài vị, mới thấy đây là miếu thờ "Ngũ Tử Tư lão gia".
Vương Năng chỉ tượng thần trách mắng:
- Như thần nào chẳng nói làm chi, chớ như thần này đã bị đứa gian thần Bá Hy hãm hại chết oan, về sau Bá Hy qua sông, người đã hiển linh báo thù cho, đến nay đây, Nhạc gia là người trung nghĩa, vì nước vì dân, lại bị gian thần hãm hại. Ngươi đã làm thần sao chẳng cảm xúc tí nào cả? Không lẽ việc của Nhạc gia như vậy không thể báo thù được sao?
Vương Năng vừa nói đến đây thì Lý Trực nói giận xen vào mắng lớn:
- Những thần như vậy thì còn để làm gì, đập nát đi là đáng lắm?
Nói rồi, hai người ra tay đập nát thần tượng Ngũ Tử Tư và những tượng đứng hầu hai bên cũng đều bị phá tan.
Đập phá đã tay, hai người dắt nhau ra đi. Qua khỏi con đường hẻm, rẽ sang đường lớn đến một tửu lầu mười phần sạch sẽ, hai người đang đói bụng, liền ghé vào.
Tên tiểu thị bước ra hỏi:
- Chẳng hay nhị vị quan khách muốn dùng bữa ngay hay còn đợi ai nữa.
Vương Năng lắc đầu nói:
- Anh em ta đi xem nước rông về đây đói bụng lắm rồi, có món chi hãy dọn ra đây cho chúng ta ăn chứ còn đợi ai đâu?
Tiểu nhị dạ ran rồi chạy đi trong chốc lát đã bưng lên một một mâm rượu thịt đầy. Hai người vừa ăn uống, vừa ca ngâm rồi lại cùng nhau khóc rống lên, náo động cả tửu lầu hồi lâu hai người cười lên như nắc nẻ.
Thái độ ấy cứ tiếp diễn mãi, nghĩa là hết khóc lại cười hết cười lại khóc, cho đến tối vẫn không thôi.
Tên tiểu nhị bực mình quá lẩm bẩm:

- Hôm nay xui xẻo gặp hai thằng điên này nó làm khó chịu quá, đến giờ này mà không chịu đi cho rồi còn ở đó khóc khóc, cười cười mãi.
Rồi bực quá hắn đánh bạo vào hỏi:
- Nhị vị ở trong thành hay người ngoại thành mà bây giờ không lo đi về?
Hai người nghe hỏi mới sực nhớ là nhà mình ở trong thành nếu về khuya cửa thành sẽ đóng chặt không qua được, liền đứng dậy dắt nhau xuống lầu lấy bạc trao cho chủ tiệm, nói:
- Hãy nhận nốt đi, còn thừa bao nhiêu bữa khác sẽ tính.
Khi hai người đi đến cửa Hẫu Triều thấy cửa thành đã đóng chặt. Vương Năng nói với Lý Trực:
- Cửa Thành đóng rồi ta không thể về nhà được, chi bằng dắt nhau đến Thê Hà Lãnh, nằm tại mộ Nhạc Nguyên soái ngủ một đêm rồi mai sẽ về.
Lý Trực khen phải rồi hai người đi đến mộ Nhạc Phi nằm bên bờ cỏ ngủ khì.
Nói về vị thần linh Ngũ Tử Tư, hôm ấy mắc đi dự yến bên Nam Hải Long Cung, khi trở về trông thấy kẻ tả hữu mình ai nấy đều mạc áo rách, đội mũ hư, nhìn các pho tượng thì bị nát tan.
Ngũ Tử Tư hỏi:
- Ai dám cả gan đến đây đập nát tượng thần của ta vậy?
Bọn quỉ phán đồng thanh bẩm:
- Cũng vì cha con họ Nhạc bị gian thần hãm hại, hai gã Vương Năng và Lý Trực đi cầu thần chẳng thấy linh nên trong lòng uất hận, vừa rồi chúng đến đây khóc lóc một hồi rồi mắng chửi, đoạn ra tay đập nát hết các pho tượng!
Ngũ lão gia nói:
- Hai tên cuồng si này không thông hiểu chút gì về việc nhân quả cả nên mới dám hủy mạ thần linh, nếu chẳng cho chúng thấy lẽ báo ứng thì những kẻ ngu trong đời đều oán trách cho rằng trời chẳng công. Thôi, bọn quỉ phán, bay hãy giữ gìn miếu võ, để ta đi giây lát ta sẽ trở về.
Nói rồi đằng vân đi thẳng về trời.
Vừa đến cửa Nam Thiên, nhằm bữa Ôn Nguyên soái giữ cửa, thấy Ngũ gia đến, vội hỏi:
- Ngũ Vương về đây có việc chi chăng?

Ngũ Vương đem hết đau đuôi các việc thuật lại một hồi, Ôn Nguyên soái nghe nói nổi giận mắng:
- Tần Cối quả là đứa bất lương dối vua hại nước, sát hại trung lương, lại làm cho con cháu Nhạc phi bị nhiều hiểm độc, tội ấy khó dung, nếu nay Ngũ Vương tâu cho Thượng đế hay tất nhiên người sẽ thưởng phạt công minh, vậy ngài hãy vào tâu gấp lên.
Ngũ Tử Tư qua cửa Nam Thiên rồi thẳng đến Linh Tiêu Biểu Điện, quỳ trước ngọc giai đem hết những lời Vương Năng, Lý Trực thuật lại một hồi. Ngọc Hoàng Thượng Đế sai Thái Bạch Kim Tinh đi tra xét việc ấy.
Kim Tinh vâng lệnh đi tra xét hồi lâu, trở về tâu:
- Thần đã điều tra rõ ràng nên biết rõ hiện nay dưới Trung nguyên vua Huy Tông hoàng đế vốn là Xích Khước Đại Tiên hạ giáng, chỉ vì ngày Nguyên đán tế trời viết biểu văn lẫn lộn nên Xích Tu Long phải hạ giới nhiễu loạn giang sơn nhà Tống. Còn Nhạc Phi vốn là Đại Bàng Điểu ở tại Tây Thiên, nhân lúc phật Như Lai đang giảng chân kinh, chư vị Tinh Quang lắng tai nghe giảng bỗng có một con nữ Thổ Bức làm nhơ uế Liên Đài nên Đại Bàng nổi giận mổ hắn chết đi, oan hồn nó thác đầu thai xuống dương gian làm vợ Tần Cối.
Phật như Lai thấy Đại Bàng phạm nhằm sát giới nên sai xuống phàm trần. Khi bay ngang qua Cửu Khúc Hoàng Hà lại mổ con Cù Long nên Cù Long tức giận dâng nước lụt làm hại cả huyện Thang âm, phạm Thiên Điều nên bị trảm, oan hồn của hắn đầu thai làm Tần Cối. Vì vậy mới có cái oan oan tương báo như ngày nay.
Nghe tâu xong, Ngọc Đế phán:
- Tuy Cù Long báo oán, song hắn đã dâng nước sát hại sinh linh cả huyện Thang Âm, phạm Thiên điều, sao còn muốn hại người trung lương nữa? Tội ấy thật khó dung. Vậy các trung hồn phải xuống phá khuấy lũ nịnh ấy một phen, chờ cho chúng chịu tội rồi, sẽ bắt hồn chúng xuống địa ngục chịu tội.
Còn Nhạc Phi vì dân, vì nước trọn đời trung hiếu đáng hưởng huyết thục của nhân gian, chờ cho quả báo xong xuôi sẽ thưởng thêm thiên tước.
Ngũ Vương lãnh ngọc chỉ bước ra khỏi Thiên đình.
Đến cửa Thiên Nam, Ôn Nguyên soái đón lại hỏi:

- Chẳng hay ngọc chỉ thế nào?
Ngũ Vương đem hết các việc thuật lại cho ôn Nguyên soái nghe.
Ôn Nguyên soái ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói:
- Ngài đã lãnh ngọc chỉ sai trung hồn xuống phá phách bọn gian thần, sao ngài không tâu xin một chỉ thị gì để làm bằng cứ cho chư thần không dám ngăn trở.
Ngũ Vương nghe nói mới sực nhớ, nói:
- Nếu Nguyên soái không nói thì tôi quên bẵng mất, thế thì tôi phải trở vào tâu lại mới được.
Ôn Nguyên soái nói:
- Thôi cũng đừng tâu đi tâu lại làm gì. Sẵn tôi có cái "Vô Cầu Thiên Hớn Bài" đây ngài hãy lấy cấp cho chúng hồn đem theo chỉ thì chư thần không dám ngăn trở. Nhưng nhớ khi xong việc trả lại cho tôi nhé!
Ngũ Vương tạ ơn rồi tiếp lấy "Vô Cầu Thiên Hớn Bài từ biệt Ôn Nguyên soái ra khỏi Nam Thiên môn bay thẳng xuống mộ Nhạc Phi.
Lúc ấy Vương Năng và Lý Trực đang ngủ tại đó, mơ màng ngó thấy Ngũ Tử Tư đến trước mộ Nhạc Phi kêu lớn:
- Nhạc Phi, hãy ra đây tiếp chỉ.
Nhạc Phi từ trong mộ bước ra quỳ xuống. Ngũ Vương mở chỉ ra, trịnh trọng đọc:
- "Phạt dữ, thưởng lành là lẽ công bằng, Thiên Tào không thể không thi hành. Dương làm âm trả là lẽ tất nhiên trong luật luân hồi. Nay căn cứ theo lời tấu của Ngũ Viên thì Tống Thừa tướng là Tần Cối tư thông với Kim Bang chuyên quyền, lừa dối chúa. Vợ là Vương thị lại thông dâm với Ngột Truật gian trá phụ nghịch. Hai tên tự thừa Vạn Sĩ Hóa và La Võ Tập a tòng gian tặc giết hại trung thần.
Nghĩ vì, Nhạc Phi chăm lo việc nước, toàn vẹn hiếu trung, cả nhà làm tròn bổn đức thật đáng khen. Ngặt vì oán trước chưa trả xong, oán sau lại dấy lên, báo ứng cấp thời chưa tiện. Vậy nay cho Nhạc Phi tạm lãnh mệnh trời, điều khiển trung hồn đến nhà lũ gian, hiển linh làm chứng táng đởm kinh hồn, đợi đến khi mạng số chúng hết, sẽ bắt chúng xuống địa ngục giao cho Diêm Vương trị tội.
Còn hai chàng Vương Năng, Lý Trực đã phạm tội chế nhạo thần

linh, đập phá thần tượng, song chỉ mang lòng trung nghĩa mà không thông việc quả báo nên đáng khen chớ không đáng phạt! Nhạc Phi phải nhớ rõ lời và thi hành cho tròn sứ mệnh!
Sau khi cha con Nhạc Phi tạ ơn, Ngũ vương trao tấm "Vô Cầu Thiên Hớn Bài" rồi từ biệt bay mất.
Vương Năng và Lý Trực giựt mình tỉnh dậy, bàn luận với nhau:
- "Tuy lời thần nói vậy song chưa biết có kết quả nào không. Vậy chúng ta phải vào thành nghe ngóng xem có quả thật Nhạc Phi hiện hồn đến các nhà gian tặc không. Nếu quả hiển linh, anh em ta phải chọn ngày sửa miếu Ngũ Vương lại và đúc tượng thần, sơn son thiếp vàng cho xứng đáng."
Bàn bạc xong, hai người lặng lẽ dắt nhau vào thành nghe ngóng tin tức.
Nhắc qua tên gian thần Tần Cối, từ ngày hại được Nhạc Phi, lòng mừng khấp khởi, nhưng lại nghĩ:
- "Tuy trừ được Nhạc Phi rồi, nhưng trong nước còn bọn Nguyên soái như: Hàn Thế Trung, Trương Tín, Lưu Kỳ, Ngô Lân, Ngô Giới, bọn này cũng không kém phần quan trọng, chúng toàn là hạng trung lương nếu không trừ khử, ắt sinh hậu họa".
Nghĩ rồi, lên tại Vạn Huê lâu một mình ngồi viết bổn chương, định hại cho hết bọn trung thần.
Tần Cối quyết không từ một thủ đoạn tàn ác, dã man nào, nhưng tờ bổn chướng còn đang viết đã thấy trung hồn của Nhạc Phi và Trương Bảo hiện đến Vạn Huê lâu.
Hồn Nhạc Phi trông thấy Tần Cối đang viết bổn chương sát hại trung lương thì giận quá, vung chùy đánh vào lưng Tần Cối một quả té xấp xuống đất và mắng lớn:
- Loài gian tặc kia, tội ác của mi đã đầy rẫy sắp chết nay mai mà còn dám mưu hại trung lương nữa hay sao?
Tần Cối trông thấy Nhạc Phi, hồn bay phách tán, chắp tay lạy lia lịa và van lơn:
- Xin Nhạc gia dung mạng!
Nhạc Phi quay lại dặn Trương Bảo:
- Ngươi hãy ở đây phá nó, để ta sang nhà Vạn Sĩ Hoa, La Võ Tập và hiện hồn cho chúng biết tay.
Nói rồi Nhạc Phi bay sang nhà lũ gian thần ấy làm cho chúng kinh hồn táng đởm cầu khẩn van xin, đốt hương lậy như tế sao.

Nói về Vương thị (vợ Tần Cối) khi nghe chồng rên la trên lầu không biết việc chi, vội sai bọn a hoàn lên xem, chúng vừa lên khỏi thang gác thì bị hồn Trương Bảo đánh lăn xuống hết, đứa giập đầu, đứa gãy tay khóc la ầm ĩ. Chúng bảo rằng trên lầu có quỉ hiện nên Vương thị sai Hà Lập lên xem.
Hà Lập chạy lên, Trương Bảo tránh sang một bên để cho hắn tự do. Hà Lập trông thấy Thái sư té xỉu dưới đất mặt mày thất sắc, hôn mê bất tỉnh nhưng hai tay chấp lại vái lia lịa, miệng kêu Nhạc Phi xin dung mạng.
Hà Lập thất kinh quỳ xuống vái:
- Xin Nhạc gia dung thứ cho chủ tôi, rồi ngày mai tôi sẽ lên chùa tù trai sám hối sinh độ cho ngài.
Hà Lập vái dứt lời, Trương Bảo bay vụt đi mất. Tần Cối tỉnh dậy, Hà Lập cõng xuống lầu, Vương thị hỏi:
- Sao tướng công rên la dữ vậy?
Tần Cối vừa thở hồn hển vừa đáp:
- Ta ở trên lầu viết bổn chương bị Nhạc Phi hiện hồn đánh ta một chùy gần tắt thở.
Hà Lập nói:
- Khi tôi lên lầu thấy Thái sư té xỉu nằm dưới đất hôn mê bất tỉnh, tôi vái lạy hồn Nhạc Nguyên soái và hứa. nguyện lên chùa tu trai sám hối nên Thái sư mới tỉnh lại đấy
Tần Cối nghe nói liền lấy ra hai trăm lượng bạc trao cho Hà Lập và dặn:
- Ngươi hãy lên chùa Linh Ân nói với hòa thượng trụ trì sắm sửa cuộc tu trai sám hối cho ta, rồi ngày mai ta với phu nhân sẽ đến đó niệm hương.
Bọn Vương Năng, Lý Trực nghe ngóng tin tức biết được gian thần Tần Cối đang hoảng loạn tinh thần, hoảng hốt lo việc lên chùa làm lễ tu trai sám hối trong lòng mừng rỡ liền chạy về chọn ngày lo mời thợ tô tượng và sửa miếu Ngũ Vương.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai

Hồi thứ bảy mươi
Vào chùa dâng hương, Tần Cối bẽ mặt
Dưới cầu Chúng An, Thừa tướng hoảng hồn

Chùa Linh Ân hôm ấy nhộn nhịp tổ chức buổi lễ trọng, chúng tăng ra tận ngoài cổng chờ nghênh tiếp vợ chồng Thái sư. Vị hòa thượng trụ trì dẫn vợ chồng Tần Cối bước vào đại điện, lạy Phật rồi bảo chúng tăng ra ngoài hết. Vợ chồng Tần Cối đốt ba cây hương, lâm râm vái:

- "Hãy phù hộ cho vợ chồng chúng tôi được hưởng vinh hoa phú quí đời đời và ăn ở với nhau được bách niên giai lão. Hãy phù hộ cho linh hồn cha con Nhạc Phi sớm được siêu sinh tịnh độ và những việc oan gia thảy đều tiệt diệt!".

Vái rồi, Tần Cối bảo hòa thượng trụ trì dẫn đi dạo chơi khắp chùa. Vừa ra sau phương trượng, bỗng thấy trân vách phấn đề một bài thơ, dấu mực còn rành rành chưa khô.

Tần Cối lẩm bẩm đọc:

Phước hổ dung dị túng hổ nan.
Vô ngôn chung nhật ỷ lan can.
Nam nhi lưỡng điểm hoàng thê lụy.
Lưu nhập hung câm thẩu đởm hàng.

Đọc xong, Tần Cối thất kinh, mồ hôi toát ra ướt cả áo, nghĩ thầm:

"Câu thứ nhất này là câu "Bắt hổ thì dễ, thả hổ mới khó" vợ chồng ta ngồi bên lò sưởi bút đàm, vợ ta viết trong tro câu này, chỉ một mình ta xem thôi, ai mà biết được tại sao có người nào lại viết đúng từng câu từng chữ lạ vậy?

Nghĩ rồi, quay lại hỏi hòa thượng trụ trì:

- Ai viết bài thơ trên vách phấn này đây?

Hòa thượng trụ trì lấy làm lạ đáp:

- Phàm ở chùa này, ngoài quí khách hay hòa thượng từ nơi khác đến thì chẳng ai được vào trong này cả, huống hồ nay đã có Thái sư đến đây lạy Phật ai mà đám vào viết bài thơ ấy? Hay là bài thơ ấy viết đã lâu rồi chăng?

Tần Cối nói:
- Nét mực chưa khô, sao bảo rằng viết đã lâu?
Hòa thượng trụ trì cố moi óc suy nghĩ hồi lâu rồi nói:
- Phải rồi, cách đây mấy hôm có một tên mới đến xin được ở chùa, đang giúp việc nhà bếp, tên này tính hay vẽ vời thơ phú, chắc bài thơ này do hắn viết đây.
Tần Cối bảo:
- Thế thì ngươi hãy gọi hắn vào đây cho ta hỏi.
Hòa thượng trụ trì ra vẻ lo ngại:
- Tên này điên điên, khùng khùng sợ gọi hắn ra đây hắn nói xàng bậy bần tăng có tội với Thừa tướng.
Tần Cối khỏa tay:
- Không hề gì đâu, cứ gọi hắn ra đây, dù hắn có điên khùng ai lại chấp nhặt làm gì?
Hòa thượng trụ trì vâng lệnh ra sau phương trượng chạy xuống nhà bếp nói:
- Diệp Thủ Nhất, nhà ngươi bạ đâu viết đó, nay Tần Thừa tướng ngó thấy, truyền đòi ngươi đến cho Ngài hạch hỏi đấy.
Thủ Nhất thản nhiên nói:
- Tôi đã có ý muốn gặp hắn nói chuyện chơi, nếu hắn gọi thì may mắn biết bao nhiêu.
Hòa thượng trụ trì nhìn thẳng vào mặt Thủ Nhất lườm một cái và dọa:
- Ngươi coi chừng, hỗn láo với Tần Thái sư bị đứt đầu đấy chứ không phải chơi đâu?
Thủ Nhất chẳng nói thêm nửa lời, cứ đàng hoàng bước đi, Hòa thượng trụ trì phải bước nhanh lên trước để giới thiệu:
- Bẩm Thái sư, tôi đã gọi hắn lên đó.
Tần Cối nhìn từ đầu đến chân Thủ Nhất thấy đầu tóc hắn bờm xơm, áo quần vá víu trăm miếng, tay chân lở lói trông gớm ghiếc làm sao. Tần Cối che miệng cười khúc khích nói:
- Mặt mũi mi lấm lem, tóc râu mi chẳng cạo, trông bộ tịch dơ dáy gớm ghiếc lại chẳng học kinh kệ gì cả, cứ điên điên khùng khùng như vậy biết chừng nào tu cho thành?
Bằng giọng khinh khỉnh, Thủ Nhất đáp:
- Tuy diện mạo ta xấu, nhưng trong lòng ta lương thiện, chứ không phải như ai miệng vái Phật, lòng chứa gươm đao đâu.

Tần Cối hỏi:
- Vậy chớ bài thơ trên vách kia có phải ngươi viết không?
- Ngươi đã làm được, há ta lại không viết được sao?
Tần Cối lại hỏi:
- Sao chữ "điểm" người lại viết nhỏ như vậy?
- Điểm nhỏ thì đi tu, điểm lớn ngày sau ắt sinh sự.
Tần Cối cau mày nhìn hắn hồi lâu rồi hỏi tiếp:
- Thế mi cầm cây chổi trong tay để làm gì vậy?
- Để quét cho sạch lũ gian tà.
- Còn tay kia mi cầm cái gì đó?
- Cái ống thổi lửa này đây!
Bằng giọng khiển trách, Tần Cối nói:
- Ống thổi lửa thì bỏ dưới bếp, chứ đi đâu cũng cầm theo làm gì?
- Ống thổi lửa này nguy hiểm lắm, hễ thổi lên thì khói lan dậy tứ phía không sao dập tắt được nên phải giữ bên mình để kiềm chế chứ không thể bỏ rời nó được.
Tần Cối tái mặt, cố gượng làm ra vẻ thản nhiên:
- Khéo nói chuyện khùng, mi mang bệnh này đã bao lâu rồi?
Thủ Nhất đáp không nghĩ:
- Ta mang bệnh này từ lúc ta gặp thằng cha bán thuốc bao sáp tại Tây Hồ cho đến nay.
Vương thị đứng sau giật nẩy người, nhưng giả vờ mỉm cười xen vào hỏi:
- Sao chẳng đón thầy, uống thuốc?
Thủ Nhất đáp:
- Ta chẳng giấu chi phu nhân, nếu chỉ mang bệnh tại Tây Hồ thì cũng có thể chữa khỏi, song rồi sau ta lại cảm thêm thương hàn tại đông song bên lò sưởi ấy nữa, thì thuốc gì trị cho được?
Vương thị nghe nói trúng tim đen của mình, mặt mày biến sắc, cảm thấy xốn xang vô .cùng liền nói với Tần Cối:
- Tên này mắc phải chứng phong điên, nên nói xằng bậy đừng hỏi nó nữa làm chi, hãy đuổi nó đi cho rồi.
Thủ Nhất lại cười ha hả nói:
- Người đã đuổi cả ba người đi âm phủ rồi, chớ đâu phải hôm nay mới đuổi một mình ta?
Tần Cối muốn đuổi ra, nhưng không hiểu nghĩ sao lại hỏi:

- Mi có pháp danh không?
- Có chớ, ta tên Diệp Thủ Nhất, trọn ngày nấu bếp. Chẳng sợ lộ thiên cơ, phải trái đều nói hết.
Vợ chồng Tần Cối nghe nói trong lòng thất kinh nghi ngờ Thủ Nhất là bậc phi phàm, nhưng Tần Cối lại cố tìm lời mạt sát:
- Ta xem tướng mạo mi làm thơ sao được. Tin chắc bài thơ trên vách này là của một người khác làm rồi bảo ngươi viết lên phải không? Mi hãy nói thật ra rồi ta ban cấp độ điệp cho ở đây tu hành.
Diệp Thủ Nhất cười gằn:
- Trên đời này chỉ có một mình ngươi làm thơ thôi sao?
Tần Cối nói:
- Mi có giỏi hãy làm một bài trước mặt ta xem?
- Được lắm, có khó chi? Song chẳng biết lấy chi làm đề.
Tần Cối nói:
- Thì cứ lấy ta làm đề cũng được.
Nói rồi Tần Cối sai hòa thượng trụ trì lấy giấy mực ra cho Thủ Nhất làm thơ, nhưng Thủ Nhất khỏa tay nói:
- Không cần, ta đã có sẵn trong túi đây rồi.
Vừa nói vừa lấy giấy mực, bút nghiên ra bày dưới đất.
- Giấy tờ gì mà bèo nhèo quá vậy làm sao viết được?
Thủ Nhất cãi lại:
- Vậy chứ cái thư trong viên thuốc bao sáp lúc ở Tây Hồ không bèo nhèo hơn sao?
Vừa nói vừa hí hoáy mài mực, lấy bút viết ra một bài thơ thất ngôn bát cú không cần phải nghĩ ngợi gì cả.
Viết xong đem lại cho Tần Cối xem. Tần Cối lẩm bẩm đọc:

"Cửu vấn Thừa tướng hữu lương qui,
Chiếm đoạt triều can nhân chúa nguy.
Đô duyên trương thiệt tư Kim lỗ,
Đường tiền ái tử vinh nan qui.
Bế hộ đàng mưu khuynh Tống thất,
Tắc đoạn trung ngôn quốc tọa khôi
Hiền oan thiên tải phùng công luận,
Lộ thượng hành nhân khẩu tự...".

Tần Cối xem tình tiết trong thơ đều nói trúng tim đen của mình, lòng giận lắm song chẳng dám nói ra vì còn nghi ngờ một chữ nên vội hỏi:
- Thế sao còn câu chót mi không viết nốt một chữ nữa cho toàn bài thơ?
Thủ Nhất nói:
- Nhan kiến Thi Toàn diện,
Gian thần mạng dĩ nguy.
Nghĩa là: nếu thấy mặt Thi Toàn thì gian thần mạng vong. Tần Cối nghe nói kinh hãi quay lại, bảo kẻ tả hữu:
- Từ nay về sau chúng bay gặp người nào tên Thi Toàn không kể phải trái, cứ việc bắt đem về cho ta.
Vương thị nói:
- Thằng điên nó làm thơ vớ vẩn có nghĩa gì đâu, tướng công tin hắn làm chi cho mệt óc.
Diệp Thủ Nhất nhìn Vương thị nói:
- Trình độ của phu nhân chưa hiểu được bài thơ này đâu, chẳng những đọc xuôi thôi, hãy đọc ngang coi thử.
Tần Cối quay ngang tờ giấy đọc:
- "Cừu chiến đô đường bế tắc hiền lộ.
Tẩn Cối ném bài thơ xuống đất, đứng phắt dậy sắc mặt hầm hầm quát:
- Tên khốn kiếp này, sao dám cả gan diễu cợt đại thần? Kẻ tả hữu đâu, hãy kéo nó ra ngoài đánh chết cho ta.
Kẻ tả hữu vâng lệnh áp tới bắt Diệp Thủ Nhất, lão liền với nắm chân ghế níu lại, la to lên:
- Ta diễu cợt Thừa tướng bất quá là vô lễ mà thôi, chứ ta chưa hề mưu hại đại công thần, sao lại giết ta là làm sao?
Lúc ấy chúng tăng trong chùa ai nấy đều sợ hãi run lẩy bẩy, còn kẻ tả hữu ra sức kéo hoài mà y vẫn không nhúc nhích.
Vương thị thấy thế nói nhỏ với Tần Cối:
- Quyền hành của Tướng công, trong triều, ngoài quận đều nghiêng ngửa, có sá chi một tên Thủ Nhất này? Dù nó có bay lên trời cũng không trốn khỏi, thôi để mai sai người đi bắt nó đem về giết cũng chẳng muộn chi, tội gì phải giận hờn cho mệt.
Tần Cối liền quay lại bảo kẻ tả hữu thả nó ra và hăm dọa:

- Từ nay về sau, chớ có nói xàm nữa!
Nói rồi, sai hòa thượng trụ trì lấy ra hai cái bánh bao cho Thủ Nhất ăn để chứng tỏ rằng Thừa tướng biết thương hại kẻ điên khùng, bệnh tật.
Thủ Nhất tiếp lấy bẻ đôi rồi cạy nhân vất vung vãi dưới đất. Tần Cối trợn mắt hỏi:
- Ngươi không ăn thì thôi, sao lại bẻ nhân bỏ đi?
Thủ Nhất cười gằn:
- Chữ "nhân có nghĩa là "hãm", ngươi có thể cho người khác ăn chứ đời nào ta chịu ăn nhân của ngươi?
Tần Cối thấy Thủ Nhất nói câu nào cũng đâm hông, mỉa mai mình nên giận căm gan, nhưng chẳng dám nói ra, Vương thị bước tới nói:
- Thôi, ngươi hãy xuống dưới bếp ăn cơm chay đi chớ đứng trước mặt Thừa tướng nói điên nói khùng hoài không nên.
Diệp Thủ Nhất ngước nhìn vợ chồng Tần Cối bằng cái nhìn đầy chế nhạo nhưng chưa chịu đi. Bọn chúng tăng trong chùa thấy thế sợ hãi vội áp đến nắm tay Thủ Nhất kéo xuống bếp. Hắn vừa đi vừa nhìn lại cười mủm mỉm khiến vợ chồng Tần Cối giận muốn bể ngực.
Sau một hồi bị châm biếm, mỉa mai, Tần Cối liền sai tả hữu sắm sửa trở về. Chúng tăng quỳ đưa ra khỏi chùa rồi bàn với nhau:
- Tần Thừa tướng là người sâu hiểm đệ nhất, chúng ta có lạ lùng gì đâu? Chắc chắn việc này người không thể bỏ qua. Vậy chúng ta phải giữ lão Thủ Nhất kẻo lão trốn đi mất thì chúng ta mang khổ chẳng phải chơi đâu.
Nói về Thi Toàn ở tại núi Thái Hành đêm ngày nuôi chí căm hờn, quyết báo thù cho được, để rồi xuống tuyền đài theo Nhạc Phi mới thỏa dạ.
Một buổi sáng, Thi Toàn từ biệt Ngưu Cao nói dối rằng mình đi dò nghe tin tức. Nhưng rồi dời khỏi Thái Hành sơn đi thẳng đến Lâm An tìm đến mộ Nhạc Phi khóc lóc một hồi, rồi đi thám thính biết rõ Tần Cối đã lên chùa Linh ân tu trai bái sám, chàng tin chắc thế nào khi đi về hắn cũng đi ngang cầu Chúng An, nên lập tức đến nấp dưới cầu mà chờ.
Tần Cối ở chùa về vừa đi vừa nghĩ thầm:
- Nhưng việc ta cùng phu nhân làm thì có ai biết được? Sao tên

Thủ Nhất ấy lại biết hết, thật lạ lùng.
Tần Cối còn đang suy nghĩ thì đã qua khỏi cửa Tiền Đường gần đến cầu Chúng An, đột nhiên con ngựa vừng giật mình nhảy dựng lên. Tần Cối gò cương lại thối lui hơn mấy bước.
Thi Toàn đứng dưới cầu thấy Tần Cối, vội rút đao nhảy bổ ra chém, chẳng dè hai tay bủn rủn giơ đao lên không nổi. Hai tên gia tướng phò Tần Cối vội rút dao chém Thi Toàn ngã xuống đất rồi áp tới trói Thi Toàn giải về trướng phủ.
Thi Toàn vốn là một dũng tướng đã bao phen xông pha vào chốn nghìn vạn tinh binh còn thắng nổi, huống hồ nay đứng trước hai tên thủ hạ vô danh của Tần Cối sao lại bị hại? ấy chỉ vì trung hồn của Nhạc Nguyên soái không cho ra tay, sợ hư danh trung nghĩa của người, nên mới nắm tay Thi Toàn lại cho gia tướng Tần Cối bắt được để trọn danh nghĩa Thi Toàn.
Tuy bắt được Thi Toàn mà Tần Cối thất kinh, mặt mày biến sắc, về đến trướng phủ rồi vẫn còn bơ phờ thở chẳng ra hơi. Tần Cối sai kẻ tả hữu dẫn Thi Toàn vào, nạt lớn:
- Ngươi là ai? Sao dám to gan hành thích đại thần? Hãy khai mau?
Thi Toàn nổi giận hét:
- Mi là đứa gian thần dối vua hại nước, hãm hại trung lương, trong thiên hạ ai mà không biết, ai mà chẳng muốn ăn thịt moi gan ngươi cho hả giận, há một mình ta sao? Ta đây đường đường là đấng trượng phu đời nào thèm giấu tên, cải họ làm gì. Ta chính là Thi Toàn, thủ hạ của Nhạc Nguyên soái đây. Hôm nay ta quyết đến bắt mi phân muôn đoạn để báo thù cho Nhạc Nguyên soái chẳng dè số mạng mi chưa tuyệt, ta cũng chờ một ngày nào mệnh mi hết rồi, xem mi trốn đâu cho khỏi.
Tần Cối bị Thi Toàn mắng một hồi không biết lấy lời gì cãi lại cho xuôi, liền sai quân đem giam nơi ngục Đại Lý Tự, rồi hôm sau đưa ra chợ Vân Dương xử trảm.
Đầu Thi Toàn rơi, dân chúng đứng xem đổ không biết bao nhiêu giọt nước mắt, họ cảm thương cho đấng anh hùng một đời đem thân gánh vác giang sơn, đến nay vì nghĩa phải chịu mạng vong.
Tại Thái Hành sơn, từ khi Thi Toàn đi rồi, Ngưu Cao trong lòng bứt rứt chẳng yên, liền sai lâu la đi dò nghe tin tức. ít hôm sau, lâu la hay tin Thi Toàn chết chạy về phi báo. Ngưu Cao nổi giận

đùng đùng hét lên như sấm, muốn dấy binh lập tức đánh thẳng xuống Lâm An để báo thù cho Thi Toàn.
Vương Quới tỏ lời can ngăn:
- Không được đâu, lúc Nhạc đại ca mới chết, linh hồn người còn chẳng cho bọn ta hưng binh, đến nay chỉ vì Thi đại ca cưỡng lại, nên mới đem thân quăng vào lưới.
Nói đến đây hai anh em khóc rống lên, rồi sắm đồ lễ vật tế điện Thi Toàn. Từ đó Vương Quới và Trương Hiển hai người quá đỗi bi thương nên mang bệnh mà chết. Ngưu Cao khóc than thê thảm hơn nữa. Bây giờ Ngưu Cao còn một mình trơ trọi sống với bọn lâu la nên rất buồn.
Khi Tần Cối giết chết Thi Toàn rồi lui vào tư nha tâm hồn hoảng hốt, bệnh cũ trở lại, Vương thị chạy tới chạy lui lo lắng không yên.
Ngày kia Vương thị nói với Tần Cối:
- Hôm trước chúng ta lên chùa Linh ân gặp tên Thủ Nhất, y làm thơ câu nào cũng châm biếm, nhưng hắn lại nói: nếu gặp Thi Toàn thì mạng tướng công ắt nguy, thế thì chắc chắn tên Thi Toàn là đồng bọn với tên Thủ Nhất ấy, nên hắn sai đi hành thích.
Tần Cối chợt nhớ lại, nói:
- Lời phu nhân nói rất chí lý.
Nói rồi sai Hà Lập dẫn mười tên gia tướng lên chùa Linh Ân bắt Diệp Thủ Nhất.
Hà Lập vâng lệnh dẫn bọn gia tướng đi thẳng lên chùa Linh Ân xông vào thấy Thủ Nhất đang đứng dưới nhà bếp. Hà Lập nhảy tới nắm tay quát:
- Thừa tướng sai ta đến đây bắt ngươi, hãy theo ta cho mau.
Diệp Thủ Nhất không một chút sợ sệt, mỉm cười đáp:
- Ngươi chớ nên nóng nảy, hãy xem con người của ta đây, mình cao không đầy bốn thước, tay chân lở lói bệnh hoạn, trói gà không chặt chạy đi đâu cho khỏi mà phải bắt bớ làm gì? Ta thừa hiểu hôm trước ta nói xúc phạm đến Thừa tướng, định tắm rửa cho sạch sẽ, thay đổi áo quần đến dinh Thừa tướng chịu chết. Hãy buông ta ra rồi đứng giữ cửa phòng này để ta vào thay áo quần rồi sẽ đi theo.
Hà Lập buông Thủ Nhất ra và nói:

- Được rồi, đối với ngươi ta cũng không sợ ngươi trấn vì có trốn cũng không thể trốn được. Thôi hãy vào thay đồ cho mau lên.
Diệp Thủ Nhất bước vào phòng hồi lâu không thấy ra. Hà Lập đâm nghi liền dắt gia tướng vào trong tìm kiếm khắp phồng vẫn không thấy bóng dáng y đâu cả, lại thấy trên ghế có để một chiếc hộp nhỏ trên nắp có đề một hàng cho "Hạp trung chi vật phó giữ Tần Cối thâu chiết" nghĩa là đồ trong hộp này giao cho Tần Cối mở xem.
Hà Lập không biết tính sao đành phải thu chiếc hộp, dắt gia tướng trở về dâng cho Tần Cối và đem hết việc ấy bẩm lại một hồi.
Tần Cối mở hộp ra xem, thấy trong ấy có bốn câu thơ:

"Ngẫu lai trần thế tác phong điên,
Thuyết phá gian tà phàn cổ viên,
Nhược nhiên vấn ngã gia hà xứ,
Khước tại Đông Nan đệ nhất sơn".

Tần Cối xem xong nổi giận lôi đình mắng Hà Lập:
- Quân khốn kiếp, lúc trước sai ngươi đi bắt Đạo Duyệt hòa thượng ngươi đã thả hắn đi, hôm nay ngươi lại thả tên Thủ Nhất này rồi lại đem cái hộp về dối ta.
Nói rồi khiến kẻ tả hữu bắt mẹ và vợ Hà Lập đem giam vào ngục rồi bảo Hà Lập:
- Ngươi phải lên Đông Nam đệ nhất sơn bắt cho được hắn, nếu bắt không được thì ngươi và cả nhà ngươi bị xử trảm.
Hà Lập cúi đầu lui ra lấy bản đồ xem xét kỹ thì thấy về phía Đông tại Chiêu Quân thành có một hòn núi tên Đông Nam Đệ Nhất Sơn, nhưng núi này là chỗ thần tiên cư trú, người phàm khó đến được; Hà Lập không biết làm sao, đành vào ngục than khóc từ biệt mẹ và vợ con, rồi lên ngựa ra đi, nhàm Chiêu Quân thành thẳng tới.
Từ ngày Tần Cối chém Thi Toàn rồi cả ngày tâm thần hoảng loạn, phía sau lưng đau nhức khó chịu lắm rồi mấy hôm sau bỗng dưng tại chỗ đau phát lên một cái nhọt mười phần trầm trọng. Ngày đêm Tần Cối không ăn ngủ gì được cứ rên la mãi xem chừng đau đớn vô cùng. Vua Cao Tông đến thăm và truyền

cho thái y hết lòng chạy chữa.
Việc này xin gác lại, bây giờ xin nói qua việc bọn Nhạc Đình và bọn Ngũ Liên gồm tám người, từ ngày đánh phá lôi đài và tế mộ Nhạc Phi rồi dắt nhau ra phía sau núi đi thẳng qua Vân Nam. Đến nơi, Nhạc Đình vào thông báo trước rồi mới ra mời bảy vị anh hùng vào ra mắt Sài Vương và giới thiệu từng người.
Nhạc Đình lại đi thẳng vào trong ra mắt Nhạc thái thái, Nhạc phu nhân và Sài lão nương nương. Bảy vị anh hùng đều nói:
- Bá mẫu tôi được bình yên ở đây là nhờ có lão nương nương Thiên tuế ra ơn chiếu cố, thật chúng tôi cảm kích vô cùng.
Sài nương nương nói:
- Chúng tôi đây đều xem như một nhà cả, liệt vị chớ nói như vậy. Liệt vị công tử đều là bậc hiếu nghĩa đáng khen, ý tôi muốn cùng con tôi kết nghĩa đệ huynh, có được cùng không?
Mấy anh em đều đứng dậy, đáp:
- Lão nương nương thương chúng cháu nói vậy chúng cháu đâu dám.
Sài nương nương ra vẻ bất bình:
- Sao liệt vị lại nói vậy?
Nói rồi đứng phắt dậy, sai quân đặt bàn hương án cùng mấy vị tiểu anh hùng vái trời kết nghĩa anh em. Sài Vương lớn tuổi hơn đứng trước, kế đến Hàn Khởi Long, Hàn Khởi Phụng, Gia Cát Cẩm, Tông Lương, Âu Dương Tùng Vương Anh, Kiết Thành Lượng, Dư Lôi, Ngũ Liên, Hà Phụng, Trịnh Thế Bửu, Nhạc Lôi, Nhạc Đình, Nhạc Lâm và Nhạc Chấn cộng tất cả hai mươi vị tiểu anh hùng thề cùng sống cùng chết với nhau.
Bắt đầu từ đó đoàn anh hùng này sống chung với nhau, một hạt muối cũng chia đôi và xem nhau như ruột thịt Hằng ngày cùng nhau trao đổi nghề văn, nghiệp võ, thấm thoắt đã đến Tết Trung thu, Sài Vương nói:
- Này, đã đến tết Trung thu rồi, ngày mai chúng ta lên núi săn bắn chơi, hễ ai bắt hổ báo thì được công đầu, còn bắt được hươu nai thì công thứ nhì, còn ai bắt được giếng thịt nhỏ thì công chót, phải phạt rượu ba bát.
Hàn Khởi Long nói:
- Đại ca có ý như vậy hay lắm, ngày mai chúng đệ sẽ ra sức tranh đoạt công đầu.

Đêm ấy anh em ăn uống vui chơi cho đến khuya mới đi nghỉ. Hôm sau bình minh vừa]ó, bọn anh hùng cầm binh khí lên ngựa dẫn binh mã leo lên núi đóng trại, phân nhau đi tìm thịt thú rừng.
Tứ công tử Nhạc Lâm quyết đi tìm thú lớn liền giục ngựa vung roi vượt qua khỏi hai hòn núi, bỗng thấy trước mặt có một con hổ mình có đốm trắng, đốm đen trông rất kỳ dị.
Nhạc Lâm dương cung, lắp tên bắn một mũi nhằm trúng giữa lưng, con hổ nhào lăn dưới đất. Chàng nhảy tới bồi một thương nữa, con hổ nằm im không nhúc nhích.
Quân sĩ đi theo Nhạc Lâm mừng rỡ, toan áp tới bắt khiêng về dâng công, trông thấy một tên Miêu tướng dắt theo mười đứa Miêu binh lướt tới, nạt lớn:
- Không đứa nào được động đến con hổ ấy, vì ta đã khổ công rượt nó đến đây.
Nhạc Lâm nói:
- Đừng nói bậy, ta tìm kiếm nửa ngày mới gặp con hổ vừa ý, ta bắn trúng một mũi lại đâm bồi một thương mới bắt được, sau ngươi lại đến giành giật?
Bằng giọng khinh khỉnh, Miêu tướng nói:
- Dẫu cho ai bàn được cũng vậy, ta đã muốn bắt không ai có thể làm gì ta được.
Nhạc Lâm cười gằn, đáp:
- Nếu ngươi muốn bắt con hổ này cũng không khó, nghĩa là ngươi phải chịu nổi cây đao trên tay ta đây, bằng không cây đao này nó sẽ vô tình chấm dứt mạng sống của ngươi. Lúc ấy ngươi nên trách cho số mạng ngươi quá ngắn ngủi, chớ nên trách ta nhé.
Miêu tướng nghe nói nổi giận nạt lớn:
- Thằng con nít chưa sạch máu đầu lại dám vô lễ đến thế ư? hãy nếm thử mũi đao của ta đây này.
Vừa nói vừa lao mình tới vung đao chém mạnh, Nhạc Lâm tránh sang một bên, giơ đao dỡ văng đao của đối phương ra, đoạn đánh với nhau hơn mười hiệp. Nhạc Lâm áp dụng thế hồi mã thương, vít Miêu tướng ngã nhào xuống ngựa, đâm bồi một thương: Miêu tưởng chết không kịp ngáp.
Bọn Miêu binh hoảng sợ chạy về phi báo, còn Nhạc Lâm thì sai binh sĩ khiêng con hổ thong thả về dinh.

Nhạc Lâm đi chưa đầy vài mươi bước, bỗng nghe phía sau có tiếng gọi lớn:
- Loài cẩu đầu, chớ chạy đi đâu cả, ta quyết đến đây giết mi cho kỳ được mới nghe.
Tiếng hét vang dậy cả núi rừng, Nhạc Lâm quay dầu ngó lại, trông thấy tướng ấy hình dung cổ quái, trong lòng hơi ngán, quay ngựa lại hỏi:
- Tôi có lỗi chi với đại vương đâu? Sao lại ra vẻ giận dữ thế ấy?
Miêu Vương lại hét:
- Quân khốn kiếp, ngươi vừa giết chết tướng tiên phong của ta là Xích Lợi còn giả vờ nữa ư?
Vừa nói, vừa vung giản đánh tới, Nhạc Lâm cũng đưa đao ngăn đỡ. Nhạc Lâm cảm thấy đối phương sức mạnh vô song, đánh chưa đầy bơn hiệp, cây đao Nhạc Lâm bị cây giản của Miêu Vương đánh văng ra xa lắc, Nhạc Lâm toan quay ngựa chạy thì đã bị Miêu Vương với tay bắt sống trên yên ngựa, ném xuống đất sai Miêu binh trói lại rồi giải về động.

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ bảy mươi mốt
Vào Vương động, Nhạc Lâm được xe duyên
Xuống âm phủ, Hà Lập thấy quả báo

Ngồi giữa Nhân An điện, Miêu Vương sải tả hữu dẫn Nhạc Lâm vào. Nhạc Lâm đứng hiên ngang không chịu quỳ.
Miêu Vương hét lớn:
- Mi là loài mao trùng ở đâu dám đến đây giết chết tướng tiên phong của ta. Nay đã bị bắt sao không quỳ xuống còn đợi gì nữa?
Nhạc Lâm cười gằn:
- Ta đây đường đường con một vị Nguyên soái, há chịu quì lụy loài hóa ngoại Miêu nhân sao? Hãy giết ta đi chớ có nhiều lời.
Miêu Vương hỏi:
- Cha ngươi là Nguyên soái nào mà ngươi dám khoe khoang trước mặt ta?

Nhạc Lâm nghiêm giọng, đáp:
- Cha ta là Thiếu Bảo Võ Xương Khai Quốc Công Nhạc Phi đại Nguyên soái, ai nghe tên người mà chẳng biết?
Miêu Vương lại hỏi:
- Có phải Nguyên soái Nhạc Phi là người đánh quân Kim tại Châu Tiên trấn đó không?
- Đúng.
Ngươi là con thứ mấy của Nhạc Nguyên soái, đến đây làm gì?
Nhạc Lâm đáp:
- Ta là con thứ tư, tên Nhạc Lâm. Cha và anh cả của ta đều bị gian thần Tần Cối hãm hại, nay gia quyến ta đều bị đày ra đây.
Miêu Vương nghe rõ đầu đuôi liền bước xuống mở trói cho Nhạc Lâm và nói:
- Té ra công tử của Nhạc Nguyên soái đây mà tôi không biết.
Sau khi mời Nhạc Lâm ngồi, Miêu Vương hỏi:
- Chẳng hay vì cớ gì lệnh tôn lại bị gian thần hãm hại như vậy?
Nhạc Lâm thuật lại đầu đuôi mọi việc rồi khóc rống lên. Miêu Vương nói:
- Ta đây cũng đâu phải người nào xa lạ, chính là Hóa Ngoại Miêu Vương Lý Thuật Phủ đây, ngày trước ta có gặp lệnh tôn tại Châu Tiên trấn, người có hứa với ta sẽ bảo tấu với Hoàng Đế đặng phong vương cho ta, chẳng dè người bị gian thần hãm hại, thật đáng tiếc thay, đáng giận thay!
Ngừng một lát, Miêu Vương tiếp:
- Nay công tử đã đến đây, sẵn ta có một đứa con gái ý muốn gả cho công tử, vậy công tử chớ nên từ chối.
Nói rồi truyền kẻ tả hữu đưa Nhạc công tử vào trong ra mắt nương nương, một mặt sai sắm sửa trang hoàng trong ngoài cho tươm tất để đêm nay Nhạc công tử thành thân với công chúa.
Nhạc Lâm vội năn nỉ:
- Đại Vương đã thương tình, tôi rất lấy làm cảm động, song thù cha và anh chưa trả được, vậy xin hãy cho tiểu tử về thưa lại với mẫu thân rồi sẽ đến đây thành thân mới được.
Miêu Vương nói:
- Anh em công tử cũng đông, vậy công tử hãy ở lại đây với ta để khỏi bị gian thần hãm hại chẳng là hay hơn sao?

Nhạc Lâm cứ từ chối hoài, Miêu Vương chẳng nói thêm nữa cứ việc thúc quân đưa Nhạc Lâm đi thẳng vào trong.
Miêu Hầu trông thấy Nhạc Lâm tướng mạo phương phi, mười phần vui lòng, liền nói:
- Năm trước Đại Vương qua Châu Tiên trấn, cháu của ta là Hắc Man Long có kết bạn với anh của công tử, nên từ ngày nó về đây đến nay, không lúc nào nó không nhắc đến lệnh tôn và lệnh huynh. Đến nay mới hay nhà họ Nhạc gặp đại họa, may trời khiến công tử lại đến đây, ấy là lệnh tôn muốn chia công tử cho ta đấy. Vậy công tử hãy an lòng chớ nên từ chối.
Nhạc Lâm không biết tính sao, buộc lòng phải vâng lời theo.
Hôm ấy anh em đi săn bắn, kẻ sản được hổ báo, người được hươu nai, lục tục khiêng về dinh, ai nấy đều đủ mặt chỉ có công tử Nhạc Lâm là không thấy về.
Mọi người còn đang trông đợi, bỗng thấy quân sĩ hớt hải chạy về phi báo:
- Nguy tai, nguy tai? Tứ công tử đã bị Miêu Vương bắt sống đem đi rồi.
Sài Vương nghe quân báo, thất kinh nói với mấy anh em:
- Chúng ta phải đi cứu cho mau, chớ nên chậm trễ.
Mấy vị anh hùng nghe nói đều tung mình lên ngựa một lượt, phi như bay đến trước động Miêu Vương, kêu lớn:
- Hãy mau mau đem Nhạc công tử trả lại cho chúng ta thì muôn việc đều yên, bằng chậm trễ nửa khắc, chúng ta đạp sào huyệt chúng bay thành bình địa.
Miêu binh lật đật vào phi báo, Miêu Vương mỉm cười nói:
- Đây chắc là Sài Vương rồi, để ta ra xem sao.
Nói rồi lên ngựa chạy thẳng ra ngoài động, mấy anh em trông thấy tướng mạo Miêu Vương cổ quái, kỳ dị lấy làm lo ngại. Sài Vương giục ngựa lướt tới, quát lớn:
- Ngươi là ai mà dám cả gan bắt Nhạc tứ đệ của ta?
Miêu Vương đáp:
- Ta là Hóa Ngoại Miêu Vương Lý Thuật Phủ đây, Nhạc công tử đâm chết tướng tiên phong của ta là Xích Lợi nên mới bị ta bắt, sao ngươi lại có thái độ vô lễ với ta?
Sài Vương dịu giọng nói:
- Thế thì ta hiểu lầm rồi. Nhưng nếu ngươi bằng lòng tha Nhạc

công tử ra thì chúng ta sẽ cùng nhau hỏi tội.
Miêu Vương gật đầu đáp:
- Nếu liệt vị biết điều tình lý thì xin mời vào động chuyện vãn chơi cho vui.
Mấy anh em đều dắt nhau theo Miêu Vương vào thẳng động Vương phủ. Sau khi làm lễ ra mắt nhau,
Miêu Vương mời ngồi dùng trà rồi hỏi:
- Liệt vị là gì với họ Nhạc?
Mấy anh em đều tự nói rõ tên họ của mình và xưng là anh em kết nghĩa với Nhạc Lâm. Miêu Vương mừng rỡ, nói:
- Nếu vậy chúng ta đều là một nhà với nhau cả, lúc trước tôi có dịp được gặp gỡ Nhạc Nguyên soái một lần tại Châu Tiên trấn. Cháu tôi là Hắc Man Long đã kết làm anh em với Nhạc Vân công tử, nay liệt vị đến đây thật là một việc may mắn cho tôi vì tôi vốn có một đứa con gái, muốn gả cho tứ công tử và xin để ở với tôi. Mong chư vi tính giùm cho thành sự.
Nhạc Lôi nói:
- Đại Vương đã có lòng chiếu cố đến em tôi thì ơn ấy vô cùng trọng đại, ngặt vì anh em tôi thù cha chưa trả được, xin để cho chúng tôi trả xong mối thù lớn ấy, rồi sẽ đưa em tôi đến đây thành thân với công chúa.
Miêu Vương nói:
- Nhị công tử nói vậy sao phải, anh em của công tử đông, nay cho tôi nuôi bớt một người cũng là điều tốt chứ sao? Vả lại, cả nhà công tử ra chốn Hóa Ngoại này không có bà con thân thích, nay kết thông gia với tôi cũng chẳng lỗi gì. Lúc nào công tử được trở về cố hương, tôi sẽ cho cọn gái theo lệnh đệ về chứ có ngăn cản chi đâu mà ngại.
Thấy Miêu Vương đã quyết tâm, Sài Vương cùng mấy anh em phải bằng lòng. Miêu Vương mừng rỡ, truyền bày yến tiệc mời mấy vị tiểu anh hùng vào dự tiệc.
Vừa ngồi vào bàn tiệc, bỗng thấy Miêu binh chạy vào bẩm:
- Hắc Vương Gia đã về tới!
Lý Thuật Phủ nói:
- Hãy mời hắn vào đây.
Hắc Man Long vào, ra mắt Lý Thuật Phủ rồi quay lại chào mấy vị Tiểu anh hùng; Lý Thuật Phủ đem hết việc cho con Nhạc

Nguyên soái bị hại, thuật lại đầu đuôi cho Hắc Man Long nghe.
Hắc Man Long nghe qua nổi giận, tóc lông dựng ngược, lớn tiếng nói:
- Tôi ở xa xôi cách trở không hay biết gì về việc Nhạc Nguyên soái và anh tôi bị gian thần hãm hại nên không đến cứu kịp, thật tức tối biết chừng nào?
Ngưu Thông thấy vậy, nháy Hắc Man Long kéo lại gần mình nói nhỏ:
- Nếu Hắc ca ca muốn đi báo thù thì có khó chi? Vì Vương gia đây là người Hóa ngoại chưa từng thụ hưởng quan chức của hôn quân, cứ việc dẫn quân đánh thốc vào ải Dân chúng thảy đều cảm mến ơn đức của Nhạc lão bá, tất nhiên họ giúp lương thảo cho Hắc ca ca. Lúc nào đến Thái Hành sơn hãy tin cho cha tôi hay, người sẽ đem đại binh hợp lực đánh thẳng xuống Lâm An thì xong việc.
Hắc Man Long nghe nói mừng rỡ, song chẳng hở môi, cứ việc lén sai một tên quân tâm phúc chạy vào phi báo dối:
- Này có Diêu Động dẫn binh đến xâm lăng bờ cõi ta, xin Đại Vương liệu định.
Miêu Vương nghe báo nổi giận,sai Hắc Man Long dẫn ba ngàn quân đi chỉnh phạt. Hắc Man Long từ biệt mấy vị anh hùng, dẫn binh kéo tuốt qua Tam quan, báo thù cho Nhạc Nguyên soái.
Khi Hắc Man Long đi rồi, Miêu Vương Lý Thuật Phủ mời mấy vị tiểu anh hùng ngồi vào bàn tiệc.
Trong lúc ăn uống, Lý Thuật Phủ nghĩ thầm:
"Cháu ta mới về đây, lẽ nào quân Diêu Động lại đến lấn bờ cõi? Việc này ta hồ nghi quá".
Nói rồi vội sai Miêu binh, chạy theo thám thính.
Tên ấy đi hồi lâu trở về phi báo:
- Tiểu Vương gia không phải đi chỉnh phạt Diêu Động mà kéo binh thẳng qua Trung Nguyên rồi.
Lý Thuật Phủ nghe báo gằn giọng:
- Thật quả như điều ta ước đoán chẳng sai.
Nói rồi quay lại nói với mấy vị tiểu anh hùng:
- Tôi không có con trai, chỉ có một mình nó là cháu đó thôi, nay nó lại qua Trung Nguyên báo thù cho Nhạc Nguyên soái, đường sá xa xôi không người giúp sức, phỏng có điều chi bất trắc, rồi

biết nương tựa vào đâu. Bây giờ xin liệt vị công tử hãy về trước, để rể lão ở lại đây cho có bạn, chừng nào Man Long trở về, sẽ liệu.
Nhạc Lôi thấy Miêu Vương nghĩa khí như vậy nên phải nghe lời để Nhạc Lâm ở lại rồi cùng mấy anh em từ biệt ra về, ra mắt Nhạc thái thái phu nhân rồi đem hết việc Nhạc Lâm bẩm lại.
Nhạc thái thái phu nhân nói:
- Lòng tốt của Miêu Vương thật hiếm có, ta muốn thân qua đó để tạ ơn.
Sài nương nương nói:
- Nếu hiền muội có đi, chị cũng đi theo với cho có bạn.
Rồi sáng hôm sau, Sài nương nương và Nhạc thái thái phu nhân dắt nhau đến phủ Miêu Vương. Miêu Hầu ra nghênh tiếp vào trong. Nhạc Lâm và công chúa Man Vân dắt nhau làm lễ ra mắt. Miêu Hầu truyền lệnh dọn yến thết đãi hai phu nhân. Nhạc phu nhân nhân thấy công chúa Man Vân mười phần xinh đẹp, trong lòng mừng thầm.
Cuộc yến tiệc kéo dài đến chiều tối mới tan. Nhạc phu nhân và Sài nương nương từ biệt ra về. Rồi từ đó hai bà phu nhân thường thường qua lại thăm viếng, gây được mối tình đậm đà mật thiết giữa hai thông gia.
Nhắc chuyện tên Hà Lập, từ ngày vâng lệnh Tần Cối sai qua Đông Nam Đệ Nhất sơn để bắt Diệp Thủ Nhất. Hắn đi trọn ba bốn tháng trời gặp ai cũng hỏi thăm, nhưng không ai biết cái tên Diệp Thủ Nhất ở Đông Nam Đệ Nhất sơn là ai cả.
Hà Lập nghĩ thầm:
"Nếu ta không tìm được tên này chắc mẹ và vợ ta khó toàn tính mạng".
Nghĩ đến đây, hai hàng nước mắt tuôn xuống ròng ròng. Một hôm hắn đi đến một ngã ba đường, xung quanh không có nhà cửa nên phân vân, không biết phải đi ngả nào? Cỏn đang do dự, bỗng thấy một lão thầy bói, tay phải cầm ống quẻ, tay trái xách tấm chiêu bài có đề hai câu:
"Bát quái suy lai huyền diệu lý,
Lục hào sưu tận quỷ thần cơ!"
Hà Lập bước tới nắm tay lão thầy bói hỏi:
- Tôi có một việc, mong tiên sinh bói giùm tôi một quẻ.

Lão thầy bói để gói đồ xuống hòn đá bên vệ đường rồi nói:
- Được rồi, tiên sinh muốn bói việc chi hãy vái đi.
Hà Lập ngửa mặt lên trời lâm râm khấn một hồi. Lão thầy bói lấy tiền ra gieo một quẻ rồi hỏi:
- Tiên sinh muốn bói việc chi đây?
- Tôi muốn tìm một người song chẳng biết có tìm được không?
Lão nhìn vào quẻ hồi lâu rồi hỏi:
- Có phải người ở Tây Bắc muốn qua Đông Nam không?
Hà Lập gật đầu:
- Đúng lắm, quả thật tiên sinh coi quẻ như thấy trước mắt.
Lão thầy bói lắc đầu, thở dài:
- Quẻ này không được tốt. Vả lại đường sá thì hiểm nguy, non núi gập ghềnh khó đi đến nơi đến chốn, hãy trở về thì hơn.
Hà Lập nói bằng một giọng cương quyết:
- Chẳng những nguy hiểm gập ghềnh mà thôi đâu, dẫu có chết tôi cũng phải đi.
Lão thầy bói trố mắt nhìn Hà Lập hồi lâu rồi nói:
- Nếu ngươi dám liều chết thì ta sẵn sàng chỉ đường cho ngươi đi. Ngươi cứ theo con đường giữa này đi độ chừng hai ba mươi dặm nữa thì đến Tứ Châu đại lộ, đến đó sẽ gặp người ấy.
Hà Lập tạ ơn, lấy ra mười đồng tiền thưởng cho lão thầy bói.
Lão đứng dậy quảy đồ ra đi, còn Hà Lập cứ lần theo con đường giữa đi tiếp.
Đi chừng ba mươi dặm, quả nhiên đến Tứ Châu, hắn vào thuê phòng ngủ một đêm rồi sáng hôm sau ra đường thấy ai cũng hỏi thăm, nhưng đã hỏi hơn một tháng trời, vẫn không ai biết Đông Nam Đệ nhất sơn ở đâu cả.
Hà Lập nghĩ thầm:
- "Cái lão thầy bói ấy coi quẻ chẳng linh nghiệm gì cả ta nghe nói tại đây có hòn núi Tứ Châu, trên núi có một toà Từ Thánh Tử, trong miếu ấy Thánh thần linh lắm, ta hãy lên đó vái van cầu khẩn may ra thần linh chỉ bảo".
Nghĩ rồi, vội đi mua hương đèn đi thẳng lên núi Tứ Châu bước vào miếu đến trước bàn thờ đốt hương khấn vái một hồi mà không thấy gì linh nghiệm.
Hà Lập thất vọng đi lần ra trước miếu nhìn lên hòn núi trước mặt thấy vách đá chập chùng, đỉnh cao vòi vọi hắn đi lần đến gần

trông thấy một tảng đá lớn hơn có khắc ba chữ "Xá Thân Nham", nhìn xuống phía dưới thì thấy hang sâu thăm thẳm.
Hà Lập thở dài ngao ngán, nghĩ thầm:
- "Ta lặn lội khổ cực ngót nửa năm trời mà không tìm thấy tên Thủ Nhất khốn kiếp, vậy trước sau gì ta cũng phải chết, chi bằng ta nhào xuống cái vực này chết cho rồi".
Nghĩ rồi toan nhảy xuống, nhưng rồi giật mình nghĩ lại:
"Đã đến nước này cái thân ta đâu có tiếc gì? Song ngặt một nỗi mẹ ta nay đã tám mươi ba tuổi, nếu ta chết rồi thì vợ con ta cung không thể sống được, lấy ai nuôi dưỡng mẹ ta!".
Rồi Hà Lập ngồi trên tảng đá than khóc thảm thiết, trong người mỏi mệt nằm xỉu xuống rồi ngủ luôn. Bỗng thấy một người bước tới bảo:
- Hãy đi theo ta mau!
Hà Lập xem lại người ấy chính là lão thầy bói hôm trước. Hà Lập cau mày, nói:
- Thầy bảo tôi đi đến Tứ Châu thì gặp, sao tôi đến đây tìm kiếm suốt hai tháng vẫn không thấy gì cả?
Lão thầy bói hỏi:
- Ngươi hãy nói thiệt cho ta biết, ngươi muốn đi đâu và tìm kiếm người nào ta sẽ chỉ cho.
Hà Lập đáp:
- Tôi vâng tìm một người tên là Diệp Thủ Nhất.
Lão thầy bói cười ha hả nói:
- Ngươi không thấy hòn núi cao trước mắt kia sao? Núi ấy không phải Đông Nam Đệ nhất sơn là gì?
Hà Lập nhìn kỹ hòn núi trước mắt mừng rỡ vô cùng vội đứng phắt dậy rồi chạy thẳng tới. Hắn nhảy từ ghềnh đá này sang ghềnh đá khác, leo trèo hồi lâu, bỗng thấy trước mặt hiện lên một ngôi chùa, kiến trúc vô cùng nguy nga tráng lệ. Trước cửa chùa có tấm biển đề mấy chữ thếp vàng: "Đông Nam Đệ Nhất Sơn .
Hà Lập lẩm bẩm:
"Cảnh chùa này thật là đẹp!".
Còn đang đứng nhìn ngơ ngác, bỗng thấy trong chùa có một tên hành giả đi ra. Hà Lập bước tới vòng tay vái một vái và hỏi:
- Chẳng hay trong chùa này có một người tên là Diệp Thủ Nhất

không?
Hành giả trợn mắt, nạt lớn:
- Ngươi là ai lại dám cả gan kêu cái danh hiệu của Phật gia ra như vậy?
Hà Lập lo sợ, van nài:
- Thiệt tình kẻ tiểu nhân này không biết, xin người thứ tội. Và xin cho biết cái danh hiệu ấy là của vị phật nào?
Hành giả đáp:
- Không phải Diệp Thủ Nhất mà là Giả Thập Nhất đồng âm chứ không đồng nghĩa, chữ thập nhất tức là chữ Địa, ấy là hiệu của Địa Tang Vương Bồ Tát ngươi hiểu chưa?
Hà Lập chắp tay, nói:
- Vậy thì xin sư phụ làm ơn bẩm giùm rằng: có tôi là Hà Lập, gia nhân của Tần Thái sư sai đến muốn cầu ra mắt Phật gia.
Hành giả nói:
- Ngươi hãy đứng đây chờ lúc nào Phật gia thăng điện ta sẽ bẩm giùm cho.
Nói chưa dứt lời bỗng trong chùa chiêng trống vang dậy, Hành giả nói:
- Bồ Tát đã thăng điện đó, để ta vào bẩm giùm cho.
Vừa nói Hành giả vừa chạy vào chùa. Chẳng bao lâu Hà Lập thấy Hành giả trở ra kêu:
- Hà Lập, Phật gia dạy đòi ngươi vào.
Hà Lập vội vã vào chùa thẳng đến đại điện quỳ xuống nói:
- Tôi chúc cho Phật gia thánh thọ vô cương.
Bồ Tát nói:
- Hà Lập, ngươi đến đây có việc chi?
- Thưa, tôi vâng mệnh chủ tôi đến mời Bồ Tát phó trai. Bồ Tát nghiêm giọng, nói:
- Rõ ràng hắn sai ngươi đi bắt ta sao ngươi bảo đi mời ta phó trai? Nói dối Tần Cối đã bị ta bắt cầm dưới phong đô hành tội rồi!
Hà Lập ngạc nhiên, nói:
- Lúc tôi ra đi Thái sư tôi hãy còn mạnh khỏe ở nhà, sao lại bảo người đã đến đây rồi?
Bồ Tát nói:
- Được, nếu ngươi không tin thì ta sẽ cho mi thấy.

Nói rồi truyền cho Hành giả đi bảo viên chủ ngục Minh Quan dẫn Tần Cối lên điện để đối mặt với Hà Lập.
Hành Giả vâng lệnh ra đi chẳng bao lâu, bỗng thấy chủ ngục Minh Quan dẫn Tần Cối đến quỳ trước điện. Tần Cối khóc sướt mướt bẩm:
- Xin Phật gia mở lượng từ bi tha cho kẻ Tần Cối này, vì không còn có thể chịu thêm khổ hình được nữa.
Bồ Tát nói:
- Sao ngươi còn dám sai người đến bắt ta.
Tần Cối chối quanh:
- Quả nhiên tôi không có làm việc ấy.
Bồ Tát cười gằn:
- Người chớ chối, kẻ tả hữu đâu, hãy gọi Hà Lập lên đây để hắn đối chứng.
Hà Lập vừa bước lên điện đã giật mình bước lùi một bước vì trông thấy Tần Thái sư bị mang gông cùm, máu me đầy mình, thân thể thảm thê. Hà Lập cất tiếng kêu:
- Thái sư ôi! Kẻ tiểu nhân đây này.
Tần Cối nói:
- Hà Lập, ngươi chớ nên gọi ta là Thái sư nữa, hãy kêu ta là thằng gian tặc mưu hại trung thần. Lúc nào ngươi có về nhà hãy bảo lại với phu nhân hay rằng: ta bị tội tại đây, cũng là tại cái việc nơi Đông song đã đổ vỡ ra rồi, nay ta ăn năn đã muộn, chẳng bao lâu phu nhân cũng phải xuống đây chịu tội.
Bồ Tát bèn sai chủ ngục dẫn Tần Cối trở về địa ngục. Chủ ngục bước vào từ tạ Bồ Tát còn bọn quỉ tốt thì áp đến kéo lết Tần Cối đi, vung roi đánh bổ xuống đầu Tần Cối vun vút.
Hà Lập thấy vậy trong lòng chẳng đành vội quỳ xuống bẩm:
- Xin Phật gia dung thứ cho chủ tôi, để tôi tình nguyện chịu thế cho chủ tôi.
Bồ Tát nói:
- Ai làm nấy chịu, thế sao được? Còn ngươi, nay đã xuống âm ty rồi, chớ có mong trở về dương thế.
Hà Lập nghe nói khóc lóc:
- Xin Phật gia mở lượng từ bi giúp cho kẻ tội đồ này một phen vì kẻ tội đồ này còn một mẹ già ở nhà năm nay đã tám mươi ba tuổi không ai nuôi dưỡng. Xin cho tôi về nuôi mẹ, chờ khi người

qua đời rồi tôi sẽ xuống đây chịu tội.
Bồ Tát gật đầu khen:
- Hãy lắm, Hà Lập cũng có lòng hiếu nghĩa đáng khen thay?
Nói rồi sai tả hữu cho trở về dương thế. Hà Lập cúi đầu từ tạ Bồ Tát rồi theo kẻ thị giả ra khỏi cửa chùa. Nhưng lúc bước ra ngoài không phải đường cũ lúc nãy mà xung quanh là âm phong thăm thẳm, hắc vụ mang mang.
Hà Lập đi gần đến xóm kia trông thấy ở đây rất nhiều chó dữ giống như hổ báo sài lang, lại thấy những bọn quỉ tốt dẫn một bọn tội phạm đi qua đó, bầy chó kia nhảy tới cắn hết sức hung dữ. Kẻ bị chó cắn cụt tay, kẻ bị lòi ruột, khiến Hà Lập phát run lên. Chàng phải theo bén gót tên thị giả.
Khi đi qua khỏi xóm chó dữ lại đến chỗ kia, hai bên núi cao lởm chởm, đá nhọn như mũi gươm, phía dưới vô số những quỷ hình thù đầu trâu mặt ngựa, bắt những tội phạm đem quăng lên núi đá kẻ bể đầu, người thủng ruột, máu chảy dầm dề.
Qua khỏi núi đến một chỗ gọi là cầu Nại Hà, Hà Lập đến gần bên cầu nhìn xuống sông trông thấy lấy làm kinh hồn hoảng vía, vì phía dưới toàn là những tội phạm trần trụi lõa lồ, rắn dữ leo quấn đầy mình cắn mổ kẻ bể đầu, người lòi mắt, kêu khóc ầm ĩ.
Hà Lập ngước nhìn lên chiếc cầu trông thấy chỉ có một cái cây bắc ngang qua lắt lẻo trông dễ sợ làm sao!
Hà Lập kêu Thị giả hỏi:
- Sư phụ, cầu gì có một khúc cây như vậy qua sao được, rủi ngã xuống kia bị rắn dữ cắn nguy hiểm lắm!
Thị giả nói:
- Không hề chi đâu, ngươi cứ việc nhắm mắt sẽ qua được ngay.
Hà Lập hồn phách rụng rời, nhưng cũng phải nhắm mắt nắm áo tên Thị giả chặt cứng, chạy qua khỏi cầu Nại Hà.
Đến đây là một dãy đồng trống bao la, đất bỏ hoang, song nghe văng vẳng quỉ khóc rên la, khiến Hà Lập lạnh mình run lẩy bẩy vội hỏi Thị giả:
- Sư phụ ôi! Chỗ này là chỗ nào mà thê thảm quá vậy?
Thị giả giải thích:
- Phía trước đây là Quỉ Môn quan còn phía tay trái là Uổng tử thành, hễ tội phạm nào đã sa vào Uổng tử thành đừng mong làm người nữa!

Còn dang chuyện vãn, hai người đã đến Quỉ Môn quan, bỗng thấy trong thành xông ra một bầy ác quỉ, nhe nanh múa vuốt trông ghê gớm làm sao! Chúng đón đường lại quát lớn:
- Đi đâu đó?
Thị giả nói:
- Phật gia thấy hắn là người hiếu nghĩa nên sai ta đưa hắn hồi dương, chớ nên ngăn trở.
Lũ Quỉ gật đầu đáp:
- Nếu có pháp chỉ của Phật gia thì xin hãy đi đi!
Hà Lập qua khỏi Quỉ Môn quan, bỗng thấy một cái liên đài rất cao liền hỏi tên Thị giả:
- Chỗ này là chỗ nào vậy?
Thị giả nói:
- Chỗ ấy gọi là Vọng hương đài.
Mấy phút sau hai người đi đến gần, Hà Lập bảo:
- Tôi muốn lên đó xem chơi chốc lát được không?
Thị giả nói:
- Ngươi đã thấy xóm làng không về đi còn nấn ná làm gì nữa?
Thị giả vừa nói vừa xô Hà Lập một cái, Hà Lập thất kinh rú lên một tiếng thất thanh té nhào xuống đài, giật mình thức dậy thì thấy mình nằm trên hòn đá, mới biết là chiêm bao.
Hắn ngồi suy nghĩ một hồi rồi lẩm bẩm một mình:
- Ta thấy rõ ràng Địa Tạng Vương Bồ Tát đã bắt Thừa tướng xuống chốn âm ty hành tội, lại thấy địa ngục khổ sở trăm bề; quả thật thần minh chỉ dẫn, vậy ta phải tạ ơn Thần rồi trở về hồi phúc cho Thái sư hay.
Nói rồi trở vào miếu bái tạ Từ Châu Đại Thánh, xuống núi trở về chỗ trọ nghỉ một đêm, sáng hôm sau tính tiền trả xong quảy hành lý lên vai, noi theo đường cũ trở về Lâm An.
Đi chẳng mấy ngày đã đến nơi, Hà Lập vào trướng phủ ra mắt Tần Cối. Lúc ấy Tần Cối đã bị ung thư phát bối, bịnh tình vô cùng trầm trọng nằm liệt trên giường, ngày đêm rên la không ăn, không ngủ.
Hà Lập vào quỳ xuống dưới chân giường, Tần Cối mở mắt ra trông thấy Hà Lập, thì thào hỏi:
- Hà Lập, ngươi đã về đó sao? Việc Thủ Nhất ta đã biết rõ cả rồi, ngươi chớ nói làm chi, gia quyến của ngươi ta đã tha rồi, ngươi

hãy về phụng dưỡng mẹ ngươi!
Hà Lập cúi đầu từ tạ Tần Cối, ra khỏi trướng phủ trở về nhà gặp mẹ và vợ.
Cả nhà vừa trông thấy mặt Hà Lập cảm động khóc rống lên một hồi, rồi đi sắm sửa hương đèn bái tạ tổ tông.
Từ đó Hà Lập kiên tâm làm điều thiện, tránh điều ác.
Sau khi phụng dưỡng mẹ già thọ đến chín mươi tuổi, vì không có con, vợ chồng Hà Lập đi tu tại chùa Huyền Diệu ở Bình Giang phủ!

o0o

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai

Hồi thứ bảy mươi hai
Hắc Man Long tế điện Nhạc Phi
Gian thần Tần Cối về âm phủ.

Các quan lại địa phương tới tấp gửi chỉ làm bổn chương báo cáo về dinh thừa tướng tâu chuyện Hắc Man Long kéo binh qua khỏi Tam Quan đã truyền hịch cho dân chúng biết mục đích của đoàn quân này là đi bắt cho được Tần Cối để bảo thù cho Nhạc Nguyên soái. Bọn gian thần như Trương Tuấn, Vạn Sĩ Hoa, La Võ Tập đều thất kinh dắt nhau ra mắt Tần Cối.

Bây giờ Tần Cối đang bị ung thư phát bối, nằm liệt giường. Ba người vào thư phòng, phải quỳ dưới chân giường bẩm:

- Này Hắc Man Long đã đánh vào khỏi Tam Quan rồi, hắn tuyên bố là quyết báo thù cho Nhạc Phi nên buộc triều đình phải đem Thái sư dâng cho nó thì nó mới chịu lui binh. Nay bổn chương các nơi gửi về tới tấp, chúng tôi không dám tự tiện phải đến đây chờ lệnh.

Tần Cối nghe nói hét lên một tiếng rồi hôn mê bất tỉnh, không nói gì được. Ba người thấy tình trạng Tần Cối như vậy không biết tính sao đành từ biệt trở về bàn với nhau. Trương Tuấn nói: Hắc Man Long võ nghệ cao cường, lại thêm hắn đến đâu dân chúng đồng tâm ủng hộ, khó mà đánh lại nó, nay ta cần phải làm một chiếu giả sai người ra Vân Nam trút hết tội lỗi cho vợ Nhạc Phi, khiến hắn phải viết thư rút Miêu binh về mới được.

Thương nghị xong, Trương Tuấn một mặt làm chiếu giả sai người đem ra Vân Nam, một mặt truyền cho các tướng gìn giữ ải quan đồng thời đem thêm binh ngăn ngừa những nơi hiểm yếu.

Qua bữa sau Trương Tuấn vào quỳ trước Kim giai tâu:

- Nay Tần Thừa tướng bệnh tình trầm trọng mà trong nước xảy ra nạn binh đao, vậy xin Thánh thượng hãy lập người khác để lo việc triều chính.

Cao Tông nghe tâu, truyền chỉ xe giá ngự đến trướng phủ thăm Tần Cối. Con nuôi Tần Cối là Tần Hy cùng Vương thị đều dắt

nhau ra ngoài thành tiếp giá.
Cao Tông đi thẳng vào thư phòng đến ngồi bên giường Tần Cối nhưng Tần Cối vẫn mê man, không hay biết gì hết.
Tần Hy bước tới vừa lay, vừa gọi:
- Cha ơi! Có thánh giá ngự đến đây này!
Tần Cối nghe kêu hé mở mắt ra nhìn, nhưng tay chân cứng đơ không cựa quậy nổi, rồi cố gắng lắm Tần Cối mới thì thào được mấy tiếng:
- Thánh giá đến đây làm gì cho nhọc mình rồng? Hãy xá tội cho hạ thần nay mang trọng tội, nên phải bị Âm ty hành phạt, bệ hạ cũng nên an dưỡng mình rồng. Hạ thần bị Nhạc Phi theo đòi mạng, lại đánh một chùy phía sau lưng đau đớn vô cùng, chắc không thể thấy thánh thượng được nữa!
Nói vừa dứt lời, Tần Cối rú lên một tiếng rồi chết giấc. Cao Tông vô cùng xúc động, sai thái y hết lòng chữa chạy rồi lui giá về cung. Hôm sau lâm triều, vua hạ chỉ cho Vạn Sĩ Hoa và Lã Võ Tập hợp lo việc triều chính.
Bấy giờ đoàn quân của Hắc Man Long tiến mạnh như vũ bão, thế mạnh như chẻ tre, gặp châu chiếm được châu, gặp huyện chiếm được huyện, đánh thốc đến Lâm An đồn binh tại Phạm thôn.
Quân chạy vào thị báo, Trương Tuấn thất kinh sai Tổng binh Vương Võ lãnh năm ngàn binh ra thành cự địch với Miêu tướng. Vương Võ vâng lệnh dẫn binh ra Phạm thôn an dinh hạ trại. Hắc Man Long vung chùy giục ngựa lướt tới kêu lớn:
- Bớ Tống tướng, nếu ngươi thức thời, hãy vào thành bắt Tần Cối đem đây dâng nạp cho mau thì muôn việc đều xong, bằng chậm trễ, ta đánh thốc vào thành, chắc chắn lão hôn quân kia ta cũng không tha.
Quân sĩ vào phi báo, Vương Võ lên ngựa vung đao xông ra khỏi trại, nạt lớn:
- Chúng bay là loài Miêu man, lẽ ra phải khuất phục chịu phong vương tước mới phải, sao dám cả gan xâm phạm thiên triều, tội ấy khó dung. Nay bổn soái đã ra đây tất nhiên thây ngươi phải đứt làm mấy đoạn.
Hắc Man Long lửa giận phừng gan, lớn tiếng mắng:
- Mi cũng là loài gian đảng nghịch thần, nhưng nếu đem tên đại

gian ác Tần Cối dâng nạp, ta cũng tha thứ cho ngươi, nếu ngươi cố tình phò trợ hắn để tiếp tục làm điều tàn ác, thì ít ngày nữa đây ta vào được trong thành, vàng đá khó phân, ta sạn thành Lâm An bình địa, lúc ấy dù ăn năn cũng đã muộn.
Vương Võ giận quá không thèm nói thêm nửa lời, lập tức vung đao xốc tới chém. Hắc Man Long vung chùy đánh hất đao ra, hai bên đánh nhau chưa đầy sáu hiệp, hai quả chùy của Hắc Man Long quá nặng, khiến hai cánh tay của Vương Võ bủn rủn không đỡ nổi được nữa.
Chỉ một khắc sau, Hắc Man Long giáng Vương Võ một chùy trúng giữa sọ, óc huyết văng tứ tung, chết không kịp ngáp.
Hắc Man Long thừa thế xua binh chém giết quân Tống chết quá phân nửa, còn bao nhiêu chạy thoát vào thành. Hắc Man Long kéo thẳng đến Thê Hà lãnh hạ trại, rồi sai quân sĩ sắm lễ vật đem đến trước mộ Nhạc Phi tế điện.Vị dũng tướng vô cùng xúc động, đứng trước phần mộ khóc lóc thảm thiết.
Hôm sau Trương Tuấn thân dẫn binh ra thành, kéo đến trước chùa Tịnh Từ đóng quân rồi đem cây, đá lấp hết các nẻo đường xung quanh, đoạn triệu tập bốn viên Ngự tiền Tổng binh là Ngô Luân, Trần Kỳ, Vương Đắc Thắng và Lý Tất Hiển vào thương nghị.
Trương Tuấn nói:
- Nay Hắc Man Long là viên Miêu tướng dũng mãnh vô .song, cần phải dùng trí đánh hắn may ra mới thắng nổi.
Vương Đắc Thắng nói:
- Tôi đã tính sẵn một kế, đêm nay phải đem vài trăm cái bàn thả dưới hồ, rồi đem hình nộm cột vào chân bàn, mỗi hình nộm phải cho cầm một cây đèn lồng để cho chúng lầm. Sai tướng dẫn binh mai phục gần bên mé hồ. Trong lúc ban đêm tăm tối, nó lại thấy quân ta ở dưới hồ, nó sẽ tưởng lầm hồ cạn thế nào cũng sa xuống hồ, chừng ấy bắt nó dễ như trở bàn tay.
Trương Tuấn khen là diệu kế, bèn sai quân lính y theo kế ấy mà thi hành.
Chờ đến trời tối, Vương Đắc Thắng dẫn binh đến gần trại của Hắc Man Long la hét om sòm. Lúc ấy Hắc Man Long đang ngủ mơ màng, bỗng nghe tiếng quân reo vang trời dậy đất, liền mang giáp, vung chùy lên ngựa xông ra khỏi dinh.

Vương Đắc Thắng thấy Hắc Man Long, liền lướt tới đâm đại một thương rồi quay ngựa bỏ chạy. Hắc Man Long giục ngựa đuổi theo nhưng khi Vương Đắc Thắng chạy đến mé hồ thì rẽ qua con đường nhỏ trốn mất.
Đến đây, Hắc Man Long nhìn quanh nhìn quất không tìm thấy Vương Đắc thắng đâu cả, lại thấy dưới hồ có quân cầm đèn, phần vì trời tối không trông rõ ràng, liền giục ngựa chạy đại xuống hồ để chém sạch địch quân, chẳng dè cả người lẫn ngựa chìm nghỉm dưới hồ.
Trương Tuấn điều khiển đoàn quân mai phục, vừa trông thấy Hắc Man Long sa xuống nước lòng mừng khấp khởi, liền dốc quân dùng câu liêm móc kéo lên trói chặt, rồi sai Tổng binh Trương Khôn dẫn ba ngàn quân áp giải Hắc Man Long về thành.
Lúc đang đi, bỗng có một tướng cầm bạch mã ngân thương, xốc tới đâm Trương Khôn một thương chết lập tức rồi hắn liền mở trói cho Hắc Man Long, một mình vung thương giết sạch ba ngàn quân sĩ.
Hắc Man Long được thoát nạn nhưng không biết ân nhân là ai, vội bước tới chấp tay hỏi:
- Chẳng hay tướng quân là ai xin cho biết quí danh đề sau này đền ơn sâu.
Người ấy đáp:
- Tôi họ Hàn tên Ngạn Trực, cha tôi là đại Nguyên soái Hàn Thế Trung, chỉ vì thấy cha con Nhạc Nguyên soái bị hãm hại, nên buồn giận không muốn làm quan, sống ẩn cư nơi đây. Vừa rồi nghe tướng quân báo thù cho Nhạc Nguyên soái lòng người ai cũng thuận và vui mừng. Hôm nay cha tôi nghe tướng quân giao binh với Trương Tuấn, sợ tướng quân lầm gian kế của hắn, nên sai tôi đến đây dò nghe tin tức, chẳng dè đi đến đây gặp tướng quân.
Hắc Man Long nói:
- Tôi mang trọng ân của tướng quân, nếu tướng quân không chê tôi là người Hóa ngoại, thì tôi xin tình nguyện kết nghĩa anh em.
Hàn Ngạn Trực nghe nói mừng rỡ vô cùng, liền dắt Hắc Man Long đến cầu Lục Điều bốc đất làm hương, vái trời đất kết nghĩa anh em, thề cùng sống chết.
Rồi Hàn Ngạn Trực nắm tay Hắc Man Long thân mật nói:

- Bây giờ đệ xin kiếu ca ca để về, vì đệ ở đây sợ e gian thần biết được đồn danh, bán tiếng thì bất tiện lắm.
Hắc Man Long quyến luyến nói:
- Lúc nào hiền đệ có rảnh hãy ra nơi Hóa ngoại thăm anh chơi.
Hai người bịn rịn một hồi lâu mới chia tay. Hàn Ngạn Trực trở về nhà, còn Hắc Man Long thì trở về trại, điểm binh mã kéo xốc tới hồ đóng quân.
Sáng hôm sau, Hắc Man Long lại kéo quân thẳng đến cửa thành khiêu chiến. Quân sĩ chạy vào phi báo, Trương Tuấn buồn bực chẳng yên, liền nhóm hết chư tướng thương nghị.
Trương Tuấn nói:
- Chúng ta không phải hạng đối thủ của Hắc Man Long, nếu cưỡng ra quân ắt mang hại. Chi bằng lập kế hoãn binh, nghĩa là chúng ta sẽ cho hắn biết rằng, hiện nay thánh thể bất an, chờ cho Thiên tử khỏe mạnh, lâm triều được, sẽ bắt gian thần nạp cho hắn và muốn cho hắn vui lòng chờ đợi, bây giờ cần phải đem lương thảo ra dâng nạp cho hắn nuôi quân. Ta tin chắc rồi đây sẽ có thư vợ Nhạc Phi gửi đến khuyên hắn lui binh ngay. Chừng ấy ta phát văn thư cho binh mã các nơi đến cứu giá là yên việc.
Nói về Nhạc phu nhân, ở tại Vân Nam, ngày kia tiếp được thánh chỉ, mới hay Hắc Man Long xâm phạm Lâm An liền viết một phong thư, sai Trương Anh đi suốt ngày đêm đem về Lâm An trao cho Hắc Man Long.
Hắc Man Long tiếp thư đọc:
"Tôi, Nhạc phu nhân Lý thị, kính gửi đôi lời cho Hắc tướng quân được rõ:
Chồng tôi rủi vương phép nước về thần, tôi chịu tội ra chốn Vân Nam. Thiết nghĩ mưu kế gian thần sẽ có ngày bại lộ, con cháu tôi chắc được minh oan.
Nay tướng quân tuy là nghĩa khí gan dạ, vì chút thù riêng mà hưng binh xâm phạm, làm cho triều đình khiếp đảm, kinh hồn. Tướng quân quyết báo thù cho họ Nhạc, nhưng vô tình đã làm cho hoại danh trung nghĩa của chồng con tôi.
Vì vậy, tôi phải sai Trương Anh tức tốc đem bức thư này đến trao cho tướng quân, mong tướng quân vị tình lập tức thu quân về nước, chớ để lụy cho tôi và làm phiền lòng chồng tôi nơi chín

suối.Tôi cảm đội ơn chẳng cùng".
Đọc xong bức thư Hắc Man Long vô cùng xức động, hai hàng nước mắt chảy ròng rong, liền nói với Trương Anh:
- Tôi kéo quân từ Tam quân đến đây, đi đến đâu cũng thấy dân chúng thương tiếc lão bá chẳng cùng, nay Nhạc bá mẫu lại bền lòng trung nghĩa, khiến tiểu đệ phải lui binh. Nếu vậy thì dung dưỡng cho gian thần nó muốn làm chi thì làm hay sao? Thật tình tôi lấy làm uất hận.
Trương Anh nói:
- Xưa kia Ngưu lão gia cùng chư vị anh hùng đã hưng binh về triều để báo thù cho Nhạc Đại lão gia, nhưng khi đến sông Trường Giang Nhạc Đại lão gia hiện hồn cản trở không cho tiến quân, vì thế ta đủ thấy con người trung nghĩa dù chết cũng không muốn hủy hoại danh tiết; vả lại, bọn gian thần ấy tội lỗi đã đầy rẫy thế nào cũng có ngày báo ứng, ta hãy chờ xem kết cục ra sao cho biết.
Hắc Man Long không biết tính sao, đành phải sắm đồ tế lễ mộ Nhạc Nguyên soái cúng tế khóc than một hồi, rồi truyền quân nhổ trại kéo về Hóa ngoại.
Trong thành, Trương Tuấn đang lo lắng mong đợi, bỗng có quân vào báo:
- Miêu binh đã rút hết rồi.
Trương Tuấn lòng mừng khắp khởi vội vào triều tâu dối với vua: Thần đã ra quân đánh dẹp Miêu binh. Chúng sợ hãi bỏ chạy thất sá hồn kinh, thần xua quân rượt theo mấy mươi dặm nhưng không kịp nên phải trở về đây tâu Thánh thượng rõ.
Cao Tông bước xuống Kim giai đỡ Trương Tuấn dậy và nói:
- Khanh quả là một đại trung thần có công lớn với triều đình không ai sánh kịp.
Nói rồi hạ chỉ gia phong cho Trương Tuấn làm chức Trấn Viễn Đại Đô Đốc và ban cho vàng bạc, gấm vóc rất nhiều. Những tướng tá bộ hạ của y cũng đều được thăng thưởng trọng hậu.
Trương Tuấn tạ ơn lui ra, đi thẳng đến tướng phủ thăm Tần Cối. Tần Hy vội rước vào thư phòng. Trương Tuấn bước đến bên giường thấy thần sắc Tần Cối xanh như tàu lá hai hàm răng cắn chặt, bệnh tình trầm trọng, liền hỏi Tần Hy:
- Bệnh tình Thái sư hôm nay thế nào? Mấy ngày qua người có

uống thuốc men gì không?
Tần Hy thở dài, đáp:
- Thái y chẩn mạch bốc thuốc thường xuyên, nhưng không hiệu nghiệm chi cả, bệnh tình mỗi ngày một trầm trọng, ngày đêm cứ rên la hoài, lắm lúc hôn mê bất tỉnh, chắc không xong rồi!
Trương Tuấn bước tới sát bên giường ghé vào tai Tần Cối nói nhỏ:
- Thái sư hãy trọng lấy thân, nay Hắc Man Long đã bị tôi đánh đuổi lui về nước rồi, nên tôi đến bẩm cho Thái sư hay.
Tần Cối nhướng mắt lên, vừa trông thấy Trương Tuấn đã la lên:
- Nhạc gia ôi! Xin dung mạng, xin dung mạng?
Trương Tuấn thấy vậy trong lòng lo ngại liền từ biệt về ngay.
Tần Hy tiễn Trương Tuấn ra khỏi cửa mới trở vào thư phòng.
Vừa đi đến cửa phòng bỗng nghe bên trong có tiếng xiềng xích chạm nhau khua lẻng xẻng, Tần Hy vào bên giường thấy Tần Cối tâm thần hoảng loạn, đôi mắt thất thần như muốn van xin, cầu cứu, thấy Tần Hy, Tần Cối muốn nói gì đó, nhưng không nói được, chỉ lắc đầu mấy cái rồi lè lưỡi ra thật dài cắn phập một cái nát cả lưỡi, máu tuôn lai láng rồi tắt thở!

Nhạc Phi Diễn Nghĩa
Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ bảy mươi ba
Oán trời đất, Hồ Địch du địa phủ
Mộng Trung Nguyên, Ngột Truật lại dấy binh.
Triều đình tạm giấu chuyện thừa tướng Tần Cối vừa qua đời sợ lòng dân sinh biến. Lúc bấy giờ trong thành Lâm An có một vị tú tài tên Hồ Địch biệt danh là Mộng Điệp từ ngày thấy cha con Nhạc Phi bị hại, trong lòng vô cùng uất ức nên lúc nào cũng nói:
"Trời đất có riêng, quỉ thần chẳng công ".
Rồi mỗi khi cầm đến cây bút là viết lên hai câu ấy.
Hôm ấy hay tin Hắc Man Long đem quân đánh thấu đến Lâm An quyết báo thù cho Nhạc Phi, Miêu tướng buộc triều định phải đem nộp gian thần Tần Cối mới chịu lui binh, nếu không nhất định đánh thốc vào thành: Hồ Địch lòng mừng vô hạn liền reo lên:
- Thế thì sung sướng cho ta biết bao nhiêu!
Hồ Địch sai gia nhân đi thám thính từng giờ từng phút để kịp thời chứng kiến cái cảnh hành hình bọn gian thần cho hả giận.
Qua bữa sau, gia tướng trở về phi báo:
- Vương Võ đã bị Hắc Man Long giết chết rồi, bây giờ Miêu binh đã đến đóng tại Thê Hà Lãnh, Trương Tuấn phải đích thân ra thành nghênh chiến.
Hồ Địch hay được tin ấy lại càng sung sướng hơn nữa, mong sao Trương Tuấn chết luôn về tay Miêu binh để bớt lũ gian thần, nên sai gia nhân đi thám thính tiếp.
Sau đó lại nghe triều đình khiếp đảm đem lương thảo và bạc tiền dâng nạp cho Hắc Man Long, hứa mười hôm nữa sẽ bắt gian thần hiến nạp.
Hồ Địch nhảy nhót reo mừng lấy làm toại chí, cả ngày uống rượu ăn uống vui chơi một mình để chờ tin mừng.
Chiều hôm ấy Hồ Địch đã say mèm, bỗng thấy gia đinh chạy về phi báo:
- Nay Hắc Man Long đã bị Trương Tuấn đánh chạy về Hóa ngoại rồi, triều đình gia phong thêm quan tước và thưởng cho Trương Tuấn vàng bạc châu báu rất nhiều.
Hồ Địch nghe nói, đang cầm chai rượu trong tay, tức mình đập vỡ nát lúc nào không hay, rồi đang say nghiêng ngửa vẫn lấy bút viết ra một bài thơ; nguyên văn:

“Trướng khước gian thần trường thiệt thệ,
Luyến thương trung hiếu khổ mưu di,
Thiên tào mặc mặc duyên vô báo,
Địa phủ minh minh định hữu ti.
Huỳnh các chú hòa thiện tải hận,
Thanh y hành tửu lượng quân bi,
Ngu sinh nhược đắc Diêm la tố,
Định bắt gian thần vạn kiếp bì”
Lời thư của Hồ Địch đầy oán, ý nói đứa gian thần hãm hại người trung lương mà

thiên tào không báo ứng, địa phủ cũng làm ngơ, chắc thiên địa thiên vị lũ gian này rồi Phải chi Hồ Địch này làm chức Diêm Vương nhất định sẽ cắt da xẻ thịt lũ gian cho biết mặt.
Viết rồi đọc lớn một hồi cho hả hơi, mới đưa vào đèn đốt cháy.
Sau đó Hồ Địch lại rót rượu uống cho đến say mèm không còn biết trời đất gì nữa, miệng thì cứ than trời trách đất hoài không ngớt.
Uống riết một hồi, Hồ Địch dựa ngang thành ghế, nhắm nghiền đôi mắt, rồi mơ màng trông thấy dưới bàn có hai con quỉ vùng nhảy xổ ra, quát lớn:
- Diêm Vương ra lệnh đòi ngươi, phải theo ta lập tức.
Hồ Địch hỏi:
- Diêm Vương ra lệnh đòi ta có việc gì?
- Đừng hỏi nhiều lời hãy theo ta đến đó sẽ biết. Vừa nói, hai con quỷ kéo lôi Hồ Địch đi. Hồ Địch biết không thể cưỡng nổi đành phải ngoan ngoãn bước theo.
Khi gia nhân bưng cơm lên thấy chủ mình nằm ngả trên thành ghế, bước lại rờ xem thì thấy Hồ Địch đã tắt thở, trên ngực chỉ còn chút ấm ấm thôi.
Gia nhân thất kinh chạy xuống phi báo.
Bà tú kinh hoàng chạy vào đỡ chồng lên giường kêu khóc thảm thiết, nhưng vẫn không thấy tỉnh lại. Cả nhà đều lăn ra khóc than, lo sắm quan quách nhưng thấy ngực ông tú Hồ Địch còn nóng nên chưa dám liệm, chỉ đứng xung quanh cái thây xem chừng mà thôi.
Nói về Hồ Địch theo hai con quỉ ra khỏi cửa, mỗi con
quỉ kèm một bên kẹp Hồ Địch phi nhanh, vượt qua một dãy đồng không mông quạnh gió thổi lạnh lùng. ước độ dặm đường đến một nơi thành quách nguy nga, có dân chúng qua lại buôn bán đông đúc.
Hai con quỉ dắt Hồ Địch đi thẳng vào thành, nơi đây chợ búa, phố phường nhộn nhịp. Đi một đoạn nữa, đến trước một cái đền cao lớn, sơn phết rực rỡ, phía trên có bốn tấm bảng đề bốn chữ rất to: "Linh Diệu Chi Phủ" trước cửa đền đứng vô số bọn đầu trâu mặt ngựa, đứa cầm cang xa, đứa cầm thiết chùy.
Hồ Địch trong lòng khiếp sợ, dừng chân lại. Một con quỉ đứng giữ Hồ Địch, còn con kia đi trước bẩm báo.
Giây phút sau hắn trở ra bảo Hồ Địch:
- Diêm Vương đòi ngươi vào.
Hồ Địch nghe nói tay chân bủn rủn, nhưng cũng liều nhắm mắt đưa chân, theo hai con quỉ đi ngay vào chốn điện hình.
Đến nơi, Hồ Địch ngước mắt nhìn thấy trên cao một vị Đại Vương áo mão rỡ ràng, hai bên có sáu vị thần áo xanh, đai xám, giày rộng mũ cao đứng hầu, mỗi người đều cầm một quyển sổ trên tay. Phía dưới, đứng hầu có trên năm trăm người, ai nấy đều có nanh vuốt dữ dằn, mắt lộ răng lồi càng thấy càng ghê sợ.
Hồ Địch vừa bước tới quỳ trước thềm, Diêm Vương đã lên tiếng quát hỏi:
Mi là học trò lẽ ra phải tôn kính trời đất mới phải, sao lại oán trách trời đất, chê bai quỉ thần?
Hồ Địch dõng dạc đáp:
- Tôi đây vốn dòng Hầu Tấn song cũng có học đạo thánh hiền, lẽ đâu lại dám oán hận trời đất, chê bai thần thánh?
Diêm Vương nói:
- Mi thường bảo trời đất có riêng, quỉ thần chẳng công, lại làm thơ có câu: "Thiên

Tào mặc mặc duyên vô báo, Địa phủ minh minh định hữu ti sao mi bảo mi không oán trời, trách đất?
Hồ Địch nghe hỏi mới nhớ lại bài thơ trong lúc mình uống rượu say làm ra, nên vội vàng sụp lạy mà nói:
- Chỉ vì tôi thấy Nhạc Phi đã hết lòng vì dân vì nước, lại bị gian thần hãm hại, thế mà lũ gian thần chẳng những không bị trừng phạt mà còn ngang nhiên hưởng phú quí vinh hoa cho nên khi uống rượu say, nóng giận mới ca thán như vậy, xin Đại Vương dung thứ.
Diêm Vương nói:
- Được rồi, bây giờ hãy làm cho ta một tờ cung trạng, nếu ngươi luận phải lý, ta sẽ cho ngươi trở về dương thế sum họp với vợ con, bằng từ lý không thông thì đừng mong thoát khỏi chốn địa ngục này.
Nói rồi, sai quỉ đem giấy mực đến. Hồ Địch cúi đầu vâng dạ rồi múa bút thảo một hồi xong ngay. Bọn quỉ tiếp lấy đem dâng cho Diêm Vương. Diêm Vương bảo tả hữu đọc lớn lên cho mọi người đều nghe. Một viên đội mũ thẻ ngang đứng một bên tiếp lấy tờ cung trạng hắng giọng đọc:

"Phụng dĩ hỗn độn vị phân, diệt võ sinh nhi vô tử, âm dương ký phán, phương hữu quỉ dĩ hậu thần vị Tang môn truyền nhân quả chi kinh, tri địa ngục thiết luân hồi chi báo, thiện giả phước, ác giả họa, lý sở đương nhiên, trực chi thăng khuất chỉ trầm, diệc phi mầu hĩ. Cái ngu hiên chi dị loại, nhược u hiển chi thù đồi thị đĩ bất đắc kỳ binh tắc minh, phi điểm danh nhi điều tự, cam vọng phi pháp bất đạo chi giới, cố la tội dĩ chiến khiên, xuất ư tự nhiên bổn hồ thiên tính. Thiệt niệm mà âu độc phụ thơ, tảo hiệu công danh chi chi, trưởng thừa sư huấn, tạm vô kinh vĩ chi tài, phi duy rộng đồng quản chi hào, nghĩ giục giáp thiên môn chi dục, mỗi túc hưng dạ mị thường cùng lý dĩ tu thân; đọc Khổng thánh chi vi ngôn, tư cử trực chi thố uổng; quan Vương Khuê xác mận, tưởng khích trước dĩ vương thanh; lập trung trinh dục hiệu tòng quân, khăn suy lão cam đồng bồ liễu; thiên cao địa hạo tri bán thế chi hành tàng, nhựt cư nguyệt chư kiến nhất tâm chi diệu dụng, duy tôn hiền nhi tợ bửu; đệ kiến ác nhi như cừu, văn Nhạc Phi phụ tử chi oan, dục truy cầu nhi tử tránh, đỗ Tần Cối phu thê chi ác, cánh nguyện đắc nhi sinh thân; nhân Đông San tán túng hổ chi ngôn, trí bất thú thất hồi loan chi vọng; thương trung thần thần nhi bị hại hận tặc tử dĩ toàn chung, thiên đạo vô tri, quỉ thần an tại, tỷ gian nịnh sinh ư hiếu hạnh, lệnh liền triết tử ư vô cô, bán quỉ võ thần ty trượt kề chi sỉ, háo hiền ố nhịn thiết phi hu trượt chi nho, thị giai chí chánh chi tâm yên hậu thiên tư chi ý, ẩn tam bôi chi cuồng được phủ bát cú chi bĩ ngâm, tuy mao đại thông, thiệt vị công thần, duy thần giám chi".
Xin tạm dịch:
Lúc sơ khai còn hỗn độn thì đâu có sự sống chết?
Về sau âm dương phân biệt mới có quỉ thần; cửa Phật có truyền nhân quả, mới biết rõ địa ngục, thiên đàng là chỗ luân hồi báo ứng.
Làm lành hưởng phúc, làm dữ gặp họa là lẽ thường. Ngay thì được tự đo cất lên, gian thì phải nhận xuống không thể sai lệch. Nhưng vì trên đời ngu hiền cách biệt, sáng tối cách xa nên mới sinh ra nhiều nỗi bất bình buộc lòng phải nói, chớ không phải nói đề chuộng danh, cầu khen. Cũng không phải sợ phép mà câm miệng; ấy là lẽ tự nhiên vốn tại tính trời vậy.

Từ lúc nhỏ tôi đã đọc sách của cha tôi để lại, sẵn có chí công danh, lớn lên theo thầy học tập, nhưng hổ vì không tài kinh vĩ. Chẳng phải lộng bút khoe khoang, chứ thật tình ý muốn chắp cánh bay lên trời, đêm nằm suy gẫm quyết chí trau dồi, học lời Khổng thánh hiền theo ngay bỏ gian. Xem lời luận của Vương Khuê thường gạn đục khỏi trong, lập tiết trung trinh muốn bắt chước cây "tông" cây "trước". Giá tấm lòng son cam chịu như cây "liễu cây "bồ". Trời cao đất dày có biết hành động của tôi chăng? Nhật nguyệt hai vầng có thấu nỗi lòng này diệu dụng: Chỉ vì xem người hiền như châu báu, xem việc dữ như cừu thù nên oan tình của cha con Nhạc Phi tôi động lòng muốn chết theo, thấy vợ chồng Tần Cối độc ác muốn ăn tươi nuốt sống. Chúng luận câu thả cọp" tại chốn Đông Song, làm cho Nhị Đế hết trông về Nam Đại.
Thương người ngay bị hại, giận đứa nịnh hiển vinh. Thiên địa không hay, quỉ thần chẳng biết; để đứa gian sống yên vô sự, người hiền chết ức chết oan. Tôi chê thần, nhạo quỉ chẳng phải như kẻ sĩ trớ trêu, ghét nịnh ưa hiền không sánh với bọn nho gia giễu cợt.Quả là lòng ngay thẳng chẳng chút cong queo. Uống ba chén rượu vịnh vài vận đau buồn, tuy làm tội lớn, song với lẽ công bằng.
Đến đây lời nói đã cùng, xin thần linh phán xét!

Diêm Vương nghe nói cười ha hả:
- Loài hủ nho giỏi tài hùng biện thật. Tuy lòng ngươi ưa lành ghét dữ cũng khá khen, song trong bài thư ngươi có câu: Nhược đắc Diêm la tố, nghĩa là nếu ngươiđược làm vua Diêm Vương. quả thật ngươi hủy ta đến thậm tệ. Ta thử hỏi, ngươi mà được làm Diêm Vương thì ngươi bỏ ta ra chỗ nào?
Hồ Địch đáp:
- Xưa ông Hàm Cầm Hổ có nói rằng: Sống làm Thượng Trụ Quốc, chết làm Diêm La Vương và ông Khấu Lại Công, Giang thừa tướng cũng thường nói lời ấy, sách sử hãy còn rành rành hơn nữa vua Diêm Vương là người thánh nhân quân tử trên cõi dương gian xuống, chấp nhặt làm chi việc ấy? Tôi đây tuy chẳng dám sánh với ba ông ấy, song về phương diện lòng ngay, dạ thẳng cũng dám bì theo chút đỉnh.
Diêm Vương lại hỏi:
- Nếu Diêm Vương thay đổi thì người cũ đi đâu?
Hồ Địch đáp không nghĩ:
- Nếu có thay đổi tất nhiên người cũ phải đầu sinh lên dương thế làm vương công đại nhân.
Diêm Vương nghe đến đây cười xòa nói:
- Tên này nói rất chí lý, song những hạng cuồng sinh này nếu không cho hắn thấy tất nhiên không tin lẽ báo ứng của trời đất, rồi suốt đời hắn không biết kiêng dè.
Nói rồi Cho gọi Lục Y đem tấm Bạch Giản đến. Hồ Địch thấy trên tấm bạch giản có đề tám chữ: "Hữu ngưỡng phổ lược địa ngục minh quan".
Diêm Vương dặn tên Lục Y:
- Mi hãy dắt Hồ Địch đi xem việc báo ứng khắp hết các cửa ngục nhé!
Lục Y lĩnh mệnh dẫn Hồ Địch bước xuống Tây Lang thẳng ra phía sau điện chừng ba dặm. Nơi đây vách tường cao hằng mấy trượng, xây bằng đá trắng, lấy sắt làm cửa, phía trên có đề bốn chữ: "Phổ lược chi ngục".

Lục Y bước tới gõ cửa, thình lình bên trong có mấy tên quỉ Dạ Xoa nhảy bổ ra chộp bắt Hồ Địch, Lục Y trợn mắt hét:
- Hãy buông ra lập tức, người nho sinh này không có tội, ta vâng lệnh đem người này đến đây để xem cho tường tận việc báo ứng đó thôi?
Vừa nói vừa đưa tấm Bạch Giản cho quỉ Dạ Xoa xem. Quỉ Dạ Xoa trông thấy Bạch Giản vội buông Hồ Địch ngay và nói:
- Tôi tưởng là tội nhân, ai ngờ là nho sinh, xin người chớ chấp.
Sau đó bọn quỉ đứng nép sang một bên, Lục Y dắt
Hồ Địch đi thẳng vào trong. Đây là nơi rộng rãi ước chừng hơn năm mươi dặm vuông, mặt trời soi bóng lờ mờ, hơi lạnh thấu xương. Phía Đông là ngục Phong Lôi, phía Nam là ngục Hỏa Xa, phía Tây là ngục Kim Cang, phía Bắc là ngục Minh Lãnh. Không biết bao nhiêu là đàn ông, đàn bà, kẻ mang gông, người mang xiềng đi tới, đi lui chật ních.
Lục Y dẫn Hồ Địch đến trước một cái cửa, vừa nhìn vào đã thấy hơn hai mươi người trần truồng bỏ tóc xõa, tay chân đều bị đóng đinh dính cứng trên giường sắt, cổ bị mang gông sắt, toàn thân bị dấu roi tra khảo nứt nẻ, máu mủ xông ra tanh hôi ghê gớm chẳng ai dám lại gần.
Lục Y chỉ một người phía dưới nói với Hồ Địch:
- Tần Cối kia kìa, hắn đã bị bắt xuống đây rồi, còn bọn Vạn Sĩ Hoa, La Võ Tập và Trương Tuấn chẳng bao lâu cũng bị quả báo tại đương gian rồi sẽ bị bắt xuống đây hành tội như vậy.
Rồi Lục Y giơ tay chỉ mấy người còn lại những bộ xương trắng hếu, nói:
- Ngươi có biết bọn này là ai không? Bọn này không ai xa lạ chính là bọn Chương Đôn; cha con Thái Kinh, Vương Phố, Châu Nại, Cảnh Nam, Ngô Trọng Thắng, Mạc Trù, Phạm Quỳ toàn là lũ gian ác thảy đều bị tội tại đây Diêm Vương có dạy phải dùng âm hình khảo chúng cho ngươi xem, vậy hãy xem đây.
Nói rồi Lục Y gọi hơn ba mươi tên quỉ dẫn bọn Tần Cối đến ngục Phong Lôi trói vào cây cột đồng; rồi một tên quỉ tốt lấy roi đánh vào chiếc vòng một cái, đột nhiên đao thương bay đến đâm Chém chúng túi bụi. Bọn Tần Cối mình mẩy nát như trái mồng tơi, trong giây phút, nghe sét đánh xuống ầm ầm, bọn Tần Cối nát bấy ra như tương, máu chảy tràn trề. Rồi bỗng một luồng ác phong thổi tới, quyện chung quanh mấy cái thây một
hồi. Lạ thay, mấy cái thây nát được hoàn y lại như cũ.
Lục Y nói với Hồ Địch:
- Sét đánh tức là âm lôi, còn gió thổi là Nghiệt phong đấy.
Nói rồi lại sai quỉ ít dẫn bọn Tần Cối qua phía ngục Kim Cang, trói vào nơi giường sắt, Quỉ đầu trâu tu miệng thổi một cái, nổi lên một luồng Hắc phong thổi tới cuồn cuộn, đao kiếm bay tới chém xả vào mình máu tuôn lai láng.
Sau khi quỉ đầu trâu hô lên một tiếng, gió đao ngừng lại hắn liền dẫn tội nhân sang ngục Hỏa Xa. Ở đây, bọn quỉ Dạ Xoa cầm đinh ba chực sẵn vứt bọn Tần Cối bỏ lên xe rồi lấy quạt lớn phất qua một cái, tức thì hỏa xa chạy như bay, lửa cháy rần rần, trong giây phút cả bọn đều bị cháy thành tro Quỉ tốt lấy một thứ nước gì thối lắm đem tưới vào, mấy cái thây lại hoàn nguyên như cũ.
Sau đó chúng lại dẫn qua ngục Minh Lãnh, bọn quỉ xách bọn Tần Cối ném xuống nước,nước lạnh thấu xương rồi lấy dao dần xương thịt nát bấy, đoạn lấy câu móc, móc lên đem vào chỗ cũ, lấy đinh đóng hai tay chân vào cây trụ đồng, rồi

lấy đầu sôi xối vào khắp thân mình, đói thì cho ăn đao sắt, khát cho uống nước đồng.
Lục Y nói với Hồ Địch:
Cứ ba ngày bọn gian thần này phải chịu hình phạt trong các ngục ấy một lần, sau ba năm chúng phải đầu thai lên dương thế làm trâu dê, heo chó cho người ta phanh thây xẻ thịt ăn. Còn vợ Tần Cối nay mai đây cũng bắt xuống hành tội ba năm rồi mới đầu thai lên dương gian làm lợn nái, để đẻ heo con cho thiên hạ dùng, cuối cùng hắn cũng không khỏi bị phân thây xẻ thịt, còn bọn Tần Cối kia phải làm loài súc vật trên năm mươi kiếp.
Hồ Địch nói:
- Tội ấy bao giờ mới hết?
Lục Y đáp:
- Tội ấy bị hành hạ đời đời kiếp kiếp, chẳng biết bao giờ hết!
Vừa nói vừa dắt Hồ Địch qua phía Tây Viên. ở đấy có một cái cửa nhỏ đề bốn chữ: "Gian hồi chi ngục", người ta thấy hơn trăm người mang gông xiềng, hình thù gần giống như thú, gươm đao bị găm đầy mình.
Hồ Địch nói:
- Bọn ấy bị tội gì vậy?
Lục Y đáp:
- ấy là bọn gian tướng lừa vua dối bề trên, phá nước hại dân, cứ ba ngày chịu hình phạt một lần rồi cũng đúng ba năm đầu thai làm súc vật như bọn Tần Cối vậy.
Nói rồi, lại dắt Hồ Địch qua phía Nam Viên đến trước khung cửa nhỏ, ở đây cũng có đề chữ: "Bất trung nội thần chi ngục".
Trong ấy hơn mấy ngàn con trâu, con nào con nấy đều có dây sắt xỏ mũi, buộc vào cây trụ sắt, bốn phía đều nhóm lửa để nướng.
Hồ Địch lấy làm lạ, hỏi:
- Trâu mà có tội gì, lại hành phạt đến thế?
Lục Y đáp:
- Chớ nên hỏi vội, hãy bình tĩnh xem thì biết.
Nói rồi khiến ngục tốt lấy quạt lớn quạt lửa lên, chỉ trong giây phút lửa cháy phừng phừng, bầy trâu nóng quá kêu rống lên, da thịt chảy nứt ra, bỗng nghe trong lửa nổ lên một tiếng, da trâu vàng mất hết để lộ ra hình người trần truồng trông rất thảm hại. Lục Y lại sai quỉ Dạ Xoa quăng vào vạc dầu, da thịt tiêu hết chỉ còn những bộ xương trắng, trông dễ sợ làm sao!
Giây phút sau, quỉ tốt lấy nước phun vào, tự nhiên hình người trở lại như cũ.
Lục Y nói với Hồ Địch:
- Bọn này trước kia cũng là những hoạn quan, trải qua mấy đời vua như bọn Thập Thường Thị đời Hán, bọn Lý Phụ Quốc, Cừu Si Lương, Vương Thủ Trùng, Điền Lệnh Tư đời Đường; bọn Diêm Văn ưng, Đông Quán đời Tống, chúng được nuôi dưỡng ở trong cung cấm, ăn đồ ngọc thực, mặc áo cẩm y đã không lo đền ơn chúa lại học thói khi quân giết hại trung thần, hiếp người lương thiện, làm khổ sở muôn dân nay phải báo ứng đời đời kiếp kiếp.
Nói rồi, dắt Hồ Địch qua nơi Đông Bích thấy đàn ông, đàn bà mấy ngàn, không tấm chăn manh áo che thân, kẻ bị nấu dầu, người bị mổ ruột, kẻ ngồi bàn chông người bị cắt lưỡi kêu khóc inh tai nhức óc. Lục Y đưa tay chỉ và nói:

- Những bọn này phần đông là bọn tham quan Ô lại, nhiễu quốc hại dân, không biết thảo ngay, nghịch cha dối chúa, lại gian dâm, ăn hối lộ, hoặc ăm trộm, ăn cướp của người ta nên phải tội như vậy.
Hồ Địch xem đến đây điểm một nụ cười khoái trá nói:
- ừ có như vậy mới hả giận ta chứ!
Lục Y dắt Hồ Địch trở lại Linh Diêu điện, Diêm Vương hỏi:
- Tên cuồng sinh kia, ngươi đã thấy rõ quả báo chưa?
Hồ Địch cúi đầu đáp:
- Vâng, tôi đã trông thấy tường tận. Thế mới gọi là thiên địa vô tư, quỉ thần minh sát chứ!
Diêm Vương lại nói:
- Nay ngươi trông thấy đã rõ ràng, vậy ngươi hãy làm một bài phê phán vợ chồng Tần Cối ta xem nào. Hồ Địch vâng mệnh múa bút viết ngay một bài luận tội vợ chồng Tần Cối rồi dâng lên.
Diêm Vương xem xong vỗ tay cười ha hả, lớn tiếng khen:
- Tên học trò này quả là kẻ cuồng trực.
Hồ Địch lại bẩm:
- Đứa gian thần đền tội chính mắt tôi trông thấy rõ ràng, song còn Nhạc Hầu trung nghĩa lại bị hãm hại, chẳng biết lúc này người ở tại đâu?
Diêm Vương nói:
- Ngươi khỏi cần phải đòi hỏi việc ấy, ta đã cho ngươi thấy rõ địa ngục để thấy Tần Cối bị hình phạt như thế nào tất nhiên ta phải cho ngươi thấy Nhạc Phi để ngươi khỏi thắc mắc nữa chứ. Ta tin cho ngươi biết rằng, ta đã cho người đi thỉnh hồn Nhạc Phi và Ngột Truật xuống đây đặng đối án Tam Tào để ngươi hiểu rõ. Nguyên vì lúc trước vua Đạo quân Hoàng Đế nhân tiết Nguyên đán tế trời, người viết tờ biểu lại chấm chữ ngọc lộn lên chữ đại thành thử chữ "Ngọc hoàng Đại để hóa ra chữ "Vương Hoàng khuyển đế". Vì vậy Ngọc Hoàng nổi giận sai con Xích Tu Long xuống đầu thai làm Ngột Truật để nhiễu loạn giang sơn nhà Tống.
Còn Nhạc Phi nguyên là Đại Bàng điểu chỉ vì mổ chết con nữ Thổ Bức nên đức Phật Như Lai phạt xuống phàm trần, oan hồn nữ Thổ Bức lại đầu thai xuống làm vợ Tần Cối tại Đông Song để báo cái thù ấy.
Tần Cối chính là con Cù Long cũng bị Đại Bàng điểu mổ trúng tại Cửu khúc Hoàng Hà, hắn dâng nước làm hại huyện Thang âm phạm thiên triều nên bị đày xuống đầu thai để bao thù.
Việc oan oan tương báo như vậy, nhưng Vương thị tham dâm tư thông với Ngột Truật, còn Tần Cối tàn hại trung lương nên phải bị địa ngục hành hình. Còn Nhạc Nguyên soái đang ở nơi thiên tước phủ, nay mai đây sẽ đặng dương gian phong tặng muôn thuở thơm danh.
Diêm Vương giải thích cho Hồ Địch nghe một hồi rồi sai tả hữu đi mời Nhạc Nguyên soái và Ngột Truật đến.
Mấy phút sau đã thấy Nhạc Nguyên soái cùng Nhạc Vân, Trương Hiến đến, tiếp theo sau là tứ hoàng tử Phiên bang Ngột Truật, Diêm Vương bước xuống nghênh tiếp lên điện, phân ngôi chủ khách mời ngồi.
Diêm Vương nói:
- Nay chỉ vì gã cuồng si kia chẳng biết việc chi quả báo, thường oán trách trời

đất tư vị, quỉ thần chẳng công, vả chính Nhạc công và Hoàng tử đây cũng chưa rõ thấu được cội nguồn của mình nên ta mới mời hai người xuống đây để đối án Tam Tào cho rõ, để tỏ rằng thiên địa quỉ thản chí công vô tư, duy việc báo ứng chỉ sớm muộn mà thôi.
Ngừng một lát, Diêm Vương đem việc nhân quả đầu đuôi thuật hết một hồi, rồi nói:
- Nhạc công tử, Trương tướng quân đây đều là Lôi Phủ Linh quan hạ giới, chẳng bao lâu đây cũng sẽ có ngọc chỉ gia phong quý vị.
Dứt lời Diêm Vương sai quỉ tốt xuống chốn Phong Đô dẫn Tần Cối đến. Tần Cối bị xiềng xích đầy mình, quì gục đầu trước điện. Diêm Vương quát bọn đầu trâu mặt ngựa đè Tần Cối xuống đánh hai mươi roi đồng, máu tuôn lai láng rồi sai dẫn vào địa ngục.
Mọi việc xong xuôi, Diêm Vương trầm giọng bảo:
- Nay việc nhân quả đã rõ ràng, vậy xin Nguyên soái hãy trở về Thiên Tước phủ nghỉ ngơi, còn Hoàng tử trở lại dương trần làm xong công việc của mình. Riêng tên Hồ Địch này vì không biết mà mắc lỗi lầm, hơn nữa là người chính trực đáng khen nên ta cho trở về dương thế và cho ngươi được hưởng thọ thêm một kỷ nữa.
Lúc bấy giờ cha con Nhạc Phi và Ngột Truật mới hay việc trước của mình, liền từ biệt Diêm Vương ra đi. Diêm Vương cũng bước xuống điện đưa ra khỏi cửa rồi mới trở lại ngồi trên điện.
Bỗng thấy quan Công tào bước đến tâu:
- Hồ Địch xuống đây đã lâu, nếu trễ chừng ba khắc nữa thì cái thây phải rã, khó mà cứu sống lại được.
Diêm chúa nói:
- Thế thì mau mau bắt con Cấp khước cho hắn cưỡi về
Quỉ tốt vâng lệnh dắt đến một con ngựa, rồi nhanh như chớp bế xốc Hồ Địch để trên lưng ngựa, đoạn quất con ngựa một roi con ngựa vụt chạy nhanh như bão. Hồ Địch kinh hồn hoảng vía nằm mọp trên lưng ngựa ghì chặt đây cương hai mặt nhắm nghiền không dám cựa quậy.
Chỉ trong nháy mắt con ngựa bay đến một hòn núi cao, Hồ Địch len lén hé mắt nhìn thấy hai bên đều vực sâu thăm thẳm, chính giữa có một con đường đi rất hẹp, lòng đầy kinh hãi, tay chân bủn rủn ngồi không vững, thình lình trật yên té nhào xuống vực, giựt mình thức dậy mồ hôi ướt dầm, mở mắt ra thấy mình nằm ngủ trên giường, còn cả nhà thì lăn ra khóc lóc thảm thiết.
Hồ Địch nói:
- Ta sống lại rồi, khóc lóc làm chi.
Cả nhà vui mừng khôn xiết, lập tức bỏ hết các đồ tang chế, xúm lại hỏi thăm.
Hồ Địch chết ba ngày mới sống dậy, ai nấy đều lấy làm lạ. Sau khi Hồ Địch húp vài muỗng cháo, kể hết mọi chuyện mình thấy dưới âm ty cho mọi người nghe, ai nấy đều sợ hãi nói với Hồ Địch:
- Tần Cối mới chết hôm qua thế mà hắn đã bị hành tội dưới địa ngục rồi thật là đáng sợ!

Nhạc Phi Diễn Nghĩa
Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ bảy mươi bốn
Trương Tín dâng năm đều phá địch
Hiếu Tông quyết sửa trị Tống triều
Ngột Truật cho triệu tập các vị Vương tử như: Hoàn Nhan Càn Tự, đại Nguyên soái Chiêm Đắc Lực, Trương
Báo Mã Đề Quốc, Nguyên soái Mạo Lợi, Yên Chi Quốc, Nguyên soái Hoàn Hắc Bửu, Hắc Thủy Quốc, Nguyên soái Hàm Lý Đóa; quân sự Hấp Mê Xi, mưu sĩ Hốt Mê Nhĩ đốc xuất năm chục vạn quân, rầm rộ kéo thẳng qua Trung nguyên.
Vừa thấy quân Phiên kéo sang, các quan địa phương đều dâng bổn chương về triều cấp báo, một ngày không biết mấy chục tờ bổn chương mà kể.
Nói về Vương thị, từ ngày Tần Cối chết rồi, ngày đêm tâm thần hoảng hốt, ngồi đứng chẳng yên. Ngày kia mụ ta ngồi dựa mình trên thành ghế, một mình tay chống cằm suy tính, bỗng thấy a hoàn chạy vào bẩm:
- Nghe nói nay Kim Bang Hoàng tử Ngột Truật dấy đại binh hơn năm mươi vạn đánh qua Trung Nguyên thế mạnh như chẻ tre, binh mã kéo đến gần tới Châu Tiên trấn rồi!
Vương Thị nghe nói nghĩ thầm:
- "Nay Nhạc Phi chết rồi không ai ngăn chống, thế nào giang sơn nhà Tống cũng sẽ về tay Kim Bang Ngột Truật. Vậy ta chuẩn bị dắt gia quyến nghênh tiếp người, thế nào người cũng nghĩ đến tình cũ, nghĩa xưa sẽ phong tước cho ta".
Còn đang suy nghĩ bỗng có ngọn gió âm phong không biết từ đâu thổi tới sởn cả tóc gáy. Vương thị vừa ngước mắt lên bỗng thấy một tên đầu trâu, mặt ngựa dắt theo mấy tên quỷ mặt mày hung ác, đứa cầm chùy sắt, đứa vác đinh ba lại có cả Tần Cối bị mang xiềng xích xưng xẻng.
Tần Cối bước tới trước mặt Vương thị thì thào, nói:
- Khổ sở lắm phu nhân ôi!
Vương thị kinh hồn hoảng vía, mồ hôi toát ra ướt cả áo.
Tần Cối lại nói:
- Việc trước kia đã lộ ra hết rồi!
Nói chưa dứt lời, quỷ tốt đã vung chùy đập lên lưng Vương thị một cái. Vương thị rú lên một tiếng thất thanh té xỉu xuống đất, vừa khóc vừa kêu:
- Xin tha mạng, xin tha mạng!
Bọn a hoàn vội vã chạy vào phòng thấy Vương thị nằm ngay dưới đất, chúng khiêng để lên giường rồi chạy ra ngoài báo cho Tần Hy hay. Tần Hy lật đật chạy vào thấy Vương thị lè lưỡi dài hơn ba tấc, hai con mắt lòi tròng ra, chết một cách thảm hại.
Tần Hy khóc than một hồi rồi lo sắm sửa việc tang chế. Sáng hôm sau, vào Triều dâng biểu tâu vua hay, nhằm lúc vua Cao Tông thăng điện, văn võ bá quan triều bái xong rồi phân đứng hai bên. Bỗng thấy quan huỳnh môn bước đến Kim giai, cúi đầu quỳ xuống tâu:
- Này có rất nhiều bổn chương của các ải gửi về cáo cấp xin dâng cho bệ hạ ngự tường.

Quan cận vệ tiếp lấy bổn chương đem trải lên long án, Cao Tông xem qua mặt mày biến sắc, phán hỏi:
- Có ai dám lãnh binh đi trừ Ngột Truật không?
Lúc ấy linh hồn Nhạc Phi nhập vào La Võ Tập khiến hắn bước ra quỳ tâu:
- Muôn tâu Thánh thượng, Nhạc Phi này xin đi vậy.
Cao Tông nghe hai tiếng Nhạc Phi hồn bất phụ thể, hoảng sợ ngã nhào xuống long sàng, các quan đại thần xúm lại đỡ dậy đưa thẳng vào cung. Rồi sau đó mình rồng mê sảng, cả ngày cứ giật mình nói lảm nhảm, lắm lúc lại rú lên thất thanh, thuốc men gì cũng không hiệu quả. Chỉ vài hôm sau Cao Tông băng hà. Các quan đại thần họp lại tôn Thái tử lên ngôi (Thái tử này là cháu vua Cao Tông).
Thái tử lên ngôi xưng hiệu là Hiếu Tông, phát chiếu đi rao truyền khắp thiên hạ và gia thăng quan chức cho các quan viên trong Triều.
Lúc ấy Nguyên soái Trương Tín nghe Cao Tông mất, tân vương lên kế ngôi, liền về Lâm An triều hạ. Vua Hiếu Tông truyền mời Trương Tín vào cung, Trương Tín vào làm lễ và tâu:
- Bệ hạ mới lên ngôi mà quân Kim đã xâm lấn bờ cõi Trung Nguyên, chẳng hay bệ hạ đã dự tính cách nào để đối phó?
Hiếu Tông đáp:
- Trẫm tuổi còn nhỏ chưa biết được việc chi, chẳng hay lão khanh có chước chi dẹp được quân Kim chăng?
Trương Tín nói:
- Muốn dẹp được quân Kim, thần xin dâng lên Thánh thượng năm điều.
"Điều thứ nhất, phải bắt hết lũ gian thần hạ ngục, trị tội rửa hờn cho dân. Điều thứ hai, sai quan xây mồ đắp mả cho Nhạc Nguyên soái và lập trung từ, quý tế cho rạng danh trung nghĩa. Điều thứ ba, phải hạ chỉ sai quan ra Vân Nam tha cho nhà họ Nhạc về và phong cho con là Nhạc Lôi nối lấy chức cha và sai đi dẹp quân Kim. Điều thứ tư phải chiêu an bọn Ngưu Cao ở trên Thái Hành sơn về để cùng với chúng tướng trừ Ngột Truật. Điều thứ năm là phải phục chức lại cho mấy vị cựu thần. Nếu bệ hạ làm theo năm điều ấy thì có lo chi Kim binh chẳng phá, xã tắc chẳng an?
Hiếu Tông nghe tâu mừng rỡ, phán:
- Hay lắm, thế thì trẫm phiền lão Quốc trụ, bắt cho hết gia quyến lũ gian thần hạ ngục.
Sau đó vua Hiếu Tông hạ chỉ truyền cho Lại Bộ sai quan ra Vân Nam tha hết cả nhà họ Nhạc và triệu thỉnh về sắc phong cho con là Nhạc Lôi nối lấy chức cha, đồng thời sai quan Đại học sĩ Lý Văn Thắng lên Thái Hành sơn chiêu an bọn Ngưu Cao, một mặt sai Trương Cửu Tư lo xây đắp Nhạc mộ phần, lại ban chiếu ra khắp thiên hạ cho những quan cựu thần bị Tần Cối truất phế lúc trước đều về triều phục chức cũ.
Trương Tín tạ ơn, lãnh chỉ lui ra khỏi cung, lập tức dẫn quân Hiệu úy đi bắt hết bọn La Võ Tập, Vạn Sĩ Hoa, Trương Tuấn và gia quyến lớn nhỏ thảy đều hạ ngục, còn Trương Cửu Tư thì lãnh thánh chỉ dẫn quân ra nơi Thê Hà lãnh lo xây đắp phần mộ cho Nhạc Phi, lại lập miếu, đúc tượng thờ Nhạc Phi và các vị trung thần.
Cùng lúc ấy Trần Nghĩa Tông cũng lãnh thánh chỉ tuốt ra Vân Nam tha cả nhà họ

Nhạc, lại phát chiếu thư truyền rao cho khắp thiên hạ đều hay biết. Tất cả những người bị liên lụy với họ Nhạc phải đi trốn tránh, nay đều được trở về Triều nhận chức.
Khi Châu Tam Húy hay được tin ấy liền làm một tờ biểu kể rõ việc Nhạc Phi bị Tần Cối hãm hại và ép mình tra tấn cùng các việc oan uổng về Triều dâng lên kêu oan cho Nhạc Phi.
Vua Hiếu Tông phê chuẩn ngay rồi phục chức lại, cho Châu Tam Húy và sai tra khảo bọn gian thần.
Châu Tam Húy tạ ơn lui ra.
Nói về Lý Văn Thắng phụng chỉ lên núi Thái Hành sơn chiêu an bọn Ngưu Cao, kéo binh đi tròn một tháng mới đến nơi, nhờ lâu la lên núi báo tin. Lâu la chạy đi báo cho Ngưu Cao hay, Ngưu Cao bảo:
- Hãy gọi hắn lên đây!
Lâu la chạy xuống thưa:
- Đại Vương dạy gọi ngài lên núi cho người bảo.
Lý Văn Thắng hơi bất bình, song không biết làm sao đành phải theo lâu la lên núi ra mắt Ngưu Cao nói:
- Xin Ngưu tướng quân hãy đặt bàn hương án để tiếp chỉ.
Ngưu Cao lắc đầu trề môi, đáp:
- Lão hôn quân ấy đối với ta có nghĩa gì nữa mà bảo tiếp chỉ, ngươi thử nghĩ lúc lão ta bị ngộ nạn tại Ngưu Đầu sơn nhờ có bọn ta hiệp lực với Nhạc đại ca ra tay bảo vệ lập không biết bao nhiêu công lao thế mà lão không biết ơn, lại nghe lời đứa gian thần giết chết Nhạc đại ca ta còn bắt cả nhà đày ra Vân Nam, nay lão còn muốn sai người đến đây lừa để hại ta nữa phải không?
Lý Văn Thắng nói:
- Thế ra tướng quân không biết chi hết sao? Nay vua Cao Tông đã băng hà rồi.
Ngưu Cao ngắt lời, nói:
- Lão hôn quân ấy chết thật rồi ư? Nhưng lão đã chết rồi ngươi lại đến đây bảo ta tiếp chỉ của ai?
Lý Văn Thắng đáp:
- Nay Thái tử lên ngôi xưng hiệu là Hiếu Tông hoàng đế truyền bắt hết lũ gian thần trong Triều hạ ngục, sai quan ra Vân Nam tha hết cả nhà họ Nhạc về, phong cho con là Nhạc Lôi nối lấy chức cha, lại sai Trương Cửu Tư xây lập mộ phần cho Nhạc Phi, còn hạ quan lãnh nhiệm vụ chiêu an tướng quân về kinh trọng dụng.
Ngưu Cao suy nghĩ hồi lâu rồi thở dài hằn học:
- Ta tưởng các chú Hoàng đế đều là những hạng người vô tình bạc nghĩa, ta đã bị lừa nhiều rồi, bây giờ nhất định không bị lầm nữa đâu, đừng hòng chiêu an vô ích.
Lý Văn Thắng nói khích:
- Hay là tướng quân nghe nói Ngột Truật qua xâm phạm Trung Nguyên lần nữa nên sợ hãi không dám xuống chăng?
Ngưu Cao trợn mắt nhìn thẳng vào mặt Lý Văn Thắng, nói:
- ồ, Ngưu Cao này đời nào biết sợ Ngột Truật? Thôi, nếu ngươi nói vậy thì để ta xuống dẹp an Ngột Truật rồi trở về đây chứ nhất thiết, không chịu khuất phục ai nữa hết.

Kiết Thanh bước tới nói:
- Ngưu huynh chớ nên nóng nảy, muốn biết việc này giả thật ra sao, Ngưu huynh hãy xuống Vân Nam thăm tẩu tẩu nếu quả được tha thật, thì bọn ta kéo về kinh một lượt.
Ngưu Cao nói:
- Kiết đệ nói chí lý.
Sau đó Ngưu Cao tiễn Lý Văn Thắng về kinh phục chỉ rồi một mình dẫn binh ra thằng Vân Nam:
Nói về Nhạc phu nhân bữa nọ đang ngồi đàm luận
với Sàn nương nương, bỗng thấy quân sĩ chạy vào bẩm:
- Có thánh chỉ đến.
Nhạc phu nhân vội vàng dẫn hết gia quyến ra rước thánh chỉ vào trung đường, quỳ xuống nghe khâm sai Trần Nghĩa Đông đọc.
Đọc xong, Nhạc phu nhân cùng các vị công tử đều cúi đầu tạ ơn rồi hối thúc gia nhân dọn yến tiệc, thết đãi khâm sai. Hôm sau, khâm sai từ biệt trở về kinh phục chỉ.
Lý Thuật Phủ hay tin ấy liền dắt con rể mình đến chúc mừng, Nhạc phu nhân làm lễ ra mắt xong, Lý Thuật Phủ nói:
- Tôi được nghe tin phu nhân phụng chỉ về Triều nên phải đưa hai đứa trẻ qua đây, để chúng nó về theo.
Nhạc phu nhân cảm tạ chẳng cùng, liền hối gia nhân dọn tiệc thết đãi ăn uống vui chơi cho tới chiều mới mãn tiệc.
Sáng hôm sau, Nhạc phu nhân sắm sửa lên đường, Lý Thuật Phủ tiễn đưa trên một dặm đường mới giã biệt rể con trở lại, lệ giọt ngắn giọt dài trông rất thảm thiết. Còn mẹ con Sài nương nương cũng sắm sửa theo đưa, nhắm Nam Quan tiến tới.
Đi chẳng mấy ngày đã đến Bình Nam quan Nhạc phu nhân bèn chọn ngày cho Nhạc Lôi, Hàn Khởi Long, Hàn Khởi Phụng, Ngưu Thông bốn người làm lễ hoa chúc, đoạn nghỉ tại đó ba hôm mới dắt nhau về Lâm An. Khi đi đến quận Nam Ninh, Sài Lão nương nương, Sài Vương cùng Lộ Huê Vương trở về Vương phủ.
Khi Nhạc phu nhân qua khỏi Thiết Lư quan, bỗng gặp binh mã của Ngưu Cao vừa đến đó. Ngưu Cao hỏi:
- Binh mã phía trước đó là của ai vậy?
Quân sĩ bảo:
- Đó là Nhạc phu nhân phụng chỉ hồi Triều.
Ngưu Cao bảo:
- Thế thì ngươi hãy đến bẩm báo cho Nhạc phu nhân biết có ta là Ngưu Cao muốn ra mắt phu nhân.
Quân sĩ vội đến báo cho phu nhân hay. Phu nhân sai quân sĩ an dinh hạ trại tại đó và gọi các vị công tử vào bảo:
- - Các con hãy đi mời Ngưu thúc thúc của các con đến đây cho mẹ nói chuyện.
Các công tử vâng lời ra đón Ngưu Cao vào dinh. Ngưu Cao làm lễ ra mắt Nhạc phu nhân xong, Nhạc phu nhân nói:
- Nay triều định đã tha tội cho chị rồi, chị phụng chỉ trở về kinh, thúc thúc cũng nên bỏ sơn trại đi, về một lượt với chị để triều kiến tân Vương, rồi ra sức giúp triều đình cho toàn trung, toàn nghĩa.

Ngưu Cao vâng dạ và nói:
- Lời tẩu tẩu nói thật là chí lý, vậy để Ngưu đệ này dẫn binh về Thái Hành sơn trước để thu góp sơn trại rồi dắt hết mấy anh em đến đón tẩu tẩu.
Nói rồi từ biệt Nhạc phu nhân cùng các vị, đi suốt đêm ngày về Thái Hành sơn, còn Nhạc phu nhân cứ thủng thẳng mà đi.
Sau đó mấy hôm, Ngưu Cao dắt hết bọn Triệu Vân, Lương Hưng, Kiết Thanh và Châu Thanh cùng lâu la chực sẵn bên đường chờ đợi.
Hai người gặp nhau mừng rỡ rồi cùng nhau kéo đến Lâm An. Nhạc phu nhân dẫn hết bọn Ngưu Cao và các vị Công tử đến trước ngọ môn hầu chỉ.
Quan huỳnh môn vào tâu, Hiếu Tông hạ chỉ mời hết vào điện. Bọn Nhạc phu nhân quỳ trước Kim giai. Hiếu Tông phán:
- Chỉ vì tiên đế nghe đứa gian thần, làm cho tôi trung thác oan, nay trẫm sắc phong cho Lý thị làm Nhất phẩm Quận Quốc phu nhân, bốn người con thì phong tước Hầu. Bọn Ngưu Cao, Kiết Thanh thì phong làm Điệt Lỗ Đại Tướng Quân. Bọn Hàn Khởi Long, Tông Lương, mấy vị tiểu anh hùng đều phong làm Ngự Tiền Đô Thống. Nhạc Lôi thì phong thụ chức của Nhạc Nguyên soái khi xưa, cấp cho phủ trạch mà ở. Còn những tướng khác, ngày mai trẫm sẽ ngư tế sắc phong luôn thể.
Ai nấy đều tạ ơn lui ra khỏi triều.
Sáng hôm sau, vua Hiếu Tông đắt hết văn võ bá quan ngự giá ra mộ Nhạc Phi bày hương hoa, lễ vật để tế điện, sai quan Đại Học sĩ Lý Văn Thắng đọc một bài văn tế.
Đọc xong, Hiếu Tông truyền chỉ sắc phong cho Nhạc Phi làm Ngọc Quốc Công, Nhạc Vân làm Trung Liệt Hầu, Ngân Bình làm Hiếu Hòa phu nhân, Trương Hiến làm Thành nghĩa Tướng quân, Thi Toàn làm Chúng An Kiều Thổ Địa, Vương Hoành làm Bình Giang Dịch Thô Địa, Trương Bảo làm Nghĩa Dũng úy, Thanh Hoài làm Trung Nghĩa Tướng Quân, Dương Tái Hưng làm Trung Dũng Tướng Quân, bọn Đổng Tiên năm người đều phong làm Tụy Trung úy, còn các tướng tử trận tất thảy đều phong tặng.
Hiếu Tông còn lập chùa miếu để xuân thu tế tự, lại sai Châu Tam Húy cùng với Ngưu Cao thẩm vấn bọn Tần Hy, Vạn Sĩ Hoa, La Võ Tập, Trương Tuấn cùng hết thảy gia quyến của bọn gian thần, cứ theo luật hình mà trị tội.
Nhạc phu nhân và chư tướng cúi đầu tạ ơn; vua Hiếu Tông lên giá hồi cung.
Chư tướng quỳ đưa thánh giá đi rồi trở lại cùng nhau tế điện trước mộ phần Nhạc Phi.
Trong khi mọi người đang lạy, bỗng có hai người ở đâu chạy tới cũng quỳ xuống trước mộ lạy và khóc rống lên rồi lột đồ tang bỏ đi. Các vị công tử bận lo tế lễ không biết là ai, chỉ có Nhạc Lôi bước tới hỏi:
- Chẳng hay nhị vị là ai, có quen biết chi với cha tôi hay sao mà tế điện?
Một người nói:
- Tôi là Vương Năng, còn vị này là Lý Trực, lâu nay chúng tôi ngưỡng mộ Nhạc gia trung nghĩa, lúc người bị gian thần cầm giữ tại ngục trung, anh em tôi không biết làm sao cứu được, Chỉ có cách là lấy tiền đem lo lót với ngục tốt để chúng săn sóc cho người tử tế mà thôi, khi người thác rồi, tôi đem tiền mua quan mộc để liệm người, đoạn giấu trong đống la sư xác. Từ đó anh em tôi chịu tang báo hiếu, đến nay trời đã mở mắt báo ứng cho người, nên anh em tôi dắt nhau đến

đây trừ phục.
Nói đến đây, hai người vùng chạy mất. Nhạc Lôi liền sai gia tướng chạy theo mời lại, nhưng gia tướng chạy theo ra khỏi mộ, hai người đã biến đâu mất dạng. Nhạc phu nhân cùng mấy vị công tử vô cùng cảm kích than thở chẳng cùng.
Hôm sau Nhạc phu nhân sai người đi tìm kiếm, nghe ngóng trong thiên hạ, nhiều người bảo rằng:
- Hai người ấy ngày trước đều ở tại phía trước cầu, nhưng không biết lý do gì cách đây vài năm lại bán hết sản nghiệp, nay ở chỗ này mai ở chỗ kia, sống phiêu lưu không nơi nhất định. Gia nhân tìm mãi vẫn không ra tung tích. Về sau, khi Nhạc Lôi đi tảo Bắc yên rồi về, có nghe hai người này tu hành tại núi Vân Thê. Nhạc Lôi bản thân đến đó lạy tạ đáp cái ơn ngày trước, lại đem vàng bạc lụa là tặng rất hậu, nhưng hai người nằng nặc quyết không chịu nhận, Nhạc Lôi không biết làm sao nên để của ấy lại cúng cho nhà chùa. Sau này nghe đâu hai người này sống trên chín mươi tuổi và thành Phật cả.
Đó là việc về sau, bây giờ xin nhắc lại việc Ngưu Cao, hôm ấy đi đến đại lý nha môn. Châu Tam Húy ra đón thẳng vào đại đường để thánh chỉ ngay chính giữa, còn hai người ngồi hai bên, truyền dẫn hết bọn Tần Hy, Trương Tuấn ra quỳ trước đại đường.
Châu Tam Húy gọi Tần Hy, nói:
- Cha ngươi đã làm quan nhất phẩm, còn ngươi được đứng hàng truyền thọ, hưởng lộc của triều đình, sao chẳng lo đền nợ nước lại tư thông với Ngột Truật, giả truyền thánh chỉ mưu hại trung lương? Quả là tội khi quân hại nước, ngươi còn nói gì nữa chăng?
Tần Hy chẳng dám nói chi cứ gục mặt làm thinh. Ngưu Cao nói:
- Lại phải hỏi làm chí cho mệt, cứ vả cho hắn bốn chục vả rồi mới định tội.
Kẻ tả hữu liền xáp tới vả Tần Hy đủ bốn chục vả. Thương hại cho Tần Hy, từ nhỏ đến lớn đã quen sung sướng, chưa từng bị đòn nay bị đánh vả, mặt sưng vù khóc mếu trông thảm hại.
Châu Tam Húy lại gọi Trương Tuấn, hỏi:
- Tội của ngươi tưởng không hơi đâu kể cho hết, ta chỉ hỏi ngươi một điều này thôi: Ngươi đã làm một Đại tướng sao lại nương cậy theo gian thần, sát hại người ngay, vậy ngươi đáng tội gì?
Trương Tuấn cũng không biết nói sao, cứ cúi gục đầu làm thinh.
Ngưu Cao nói:
- Hơi đâu hỏi cho lâu, cứ việc vả cho đủ bốn chục vả rồi sẽ định tội.
Kẻ tả hữu vâng lời đánh Trương Tuấn đủ bốn chục vả, mặt mày sưng như mặt lợn luộc, Châu Tam Húy lại hỏi Vạn Sĩ Hoa:
- Còn mi có lời chi đối nại không?
Vạn Sĩ Hoa nói:
- Tôi đây bất quá nghe lời Tần Thái sư sai khiến thôi, chớ việc ấy có can chi đến tôi.
Châu Tam Húy lại hỏi La Võ Tập:
- Ngươi đã làm Pháp Ty đại thần sao lại cố hại cha con Nhạc gia?
La Võ Tập nói:
- Tần Cối và Vạn Sĩ Hoa sai sao tôi làm vậy, việc ấy do hai người chuyên trách chứ tôi có can chi đâu?

Ngưu Cao nổi giận, nạt lớn:
- Loài súc sinh, lại phải hỏi lôi thôi làm gì thêm xung gan, kẻ tả hữu đâu, hãy vật chúng ra đánh cho đủ bốn mươi côn rồi sẽ định tội.
Tả hữu vâng lệnh áp tới vung côn đánh mỗi đứa đủ bốn mươi cái máu chảy đầm đìa, chết đi sống lại mấy lần.
Châu Tam Húy lấy bút phê:
- "Vợ chồng Tần Cối tư thông với Ngột Truật, bán nước dối vua lại hãm hại trung lương, tội đáng đem đi chém đầu, còn Tần Hy làm chức biên tạ, chép dối chiếu chỉ, điên đảo thị phi. Trương Tuấn được làm Đại tướng đã chẳng lo đền nợ nước, lại chuyên quyền, loạn chính tàn hại trung lương, dối nước hại dân. Còn Vạn Sĩ Hoa và La Võ Tập xu phụ quyền gian, trộm thăng chức lớn, tàn hại trung lương, tham tàn hại nước, cả thảy đều đáng tội chết.
Tất cả vợ con, gia quyến chúng phải đày ra Lãnh Nam sung quân".
Châu Tam Húy phê án định tội xong xuôi, liền sai ngục tốt dẫn hết đem nhốt để chờ lệnh chỉ thi hành.
Sáng hôm sau, Châu Tam Húy vào triều tâu lại cho Hiếu Tông nghe, vua Hiếu Tông chuẩn tấu rồi hạ chỉ sai Ngưu Cao làm quan Giám trảm đem hết những tội phạm ra Thê Hà lãnh xử chém trước mộ Nhạc Phi, lại ban cho Nhạc phu nhân năm trăm cân sắt để đúc tượng Tần Cối, Vương Thị, Vạn Sĩ Hoa, La Võ Tập và Trương Tuấn năm tên này phải quỳ trước mồ Nhạc Phi để cho dân chúng rửa hờn.
Thánh chỉ vừa mới ban ra, nhân dân vùng Lâm An vui mừng khôn xiết.
Hôm ấy Nhạc phu nhân sắm sửa đồ tế lễ rồi dắt hết mấy vị công tử đến trước Nhạc mộ phần chờ đợi. Chẳng bao lâu, Châu Tam Húy truyền ngục tốt dẫn hết các phạm nhân ra Đại lý tự đường rồi truyền trói chặt dẫn đi.
Quân Hiệu úy gìn giữ trước sau rất cẩn mật, phía trước phất cờ, phía sau đánh trống ra khỏi tiền đường, hai bên dân chúng từ đàn ông chí đàn bà theo coi đông đảo và vỗ tay khen:
- Thật là trời cao báo ứng rất mau!
Đi đến mộ Nhạc Phi, thấy Ngưu Cao mình mặc đại hồng kiết phục ngồi trên công án lớn truyền cậy quan tài vợ chồng Tần Cối ra, chém lấy hai cái thủ cấp để trên bàn mà tế. Lại sai dẫn Tần Hy, Trương Tuấn, Vạn Sĩ Hoa, La Võ Tập ra chém.
Quân đao phủ vừa dẫn chúng đến trước mộ, bỗng nghe bên ngoài lao xao, nhiều tiếng la hét om sòm. Ngưu Cao giựt mình, bảo tả hữu đưa binh khí đến cho mình cầm sẵn đề phòng bất trắc, rồi nói:
- Kẻ nào muốn đến pháp trường cướp tội nhân phải không? Chư tướng đâu? Hãy ra xem xét, nếu có quân cường đạo đến thì hãy giết cho bằng sạch không còn một mống.

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ bảy mươi lăm
Năm gian thần bị chặt đầu tế mộ
Nhạc Lôi nguyên soái lĩnh ấn bình Phiên

Thì ra tiếng la hét om sòm ở ngoài chỉ là sự phẫn nộ của dân chúng muốn được tự tay trừng trị Trương Tuấn.
Lát sau chư tướng vào bẩm:
- Trương Tuấn ở tại Lâm An thường hay gian dâm vợ con người, lại còn ỷ quyền thế chiếm đoạt tài sản của dân lành, nên nay những người ấy đến coi hành hình Trương Tuấn, quyết ý báo thù, họ giành nhau chen vào mắng chửi Trương Tuấn không ngớt, họ lại còn muốn được ăn gan uống máu Trương Tuấn họ mới hả dạ!
Nhạc phu nhân nói:
- Người thù của hắn thì nhiều mà chém có một đao, trả sao cho đủ, vậy thì bắt Trương Tuấn giao cho dân chúng, muốn làm sao cho hả giận thì làm.
Gia tướng vâng lệnh đem lời ấy truyền rao cho dân chúng hay, ai nấy đều quỳ xuống tạ ơn Nhạc phu nhân rồi xúm nhau khiêng Trương Tuấn đem ra để gần mé hồ, kẻ ném đá người đánh, hùa nhau đấm đá tơi bời.
Bỗng có người lớn tuổi trong bọn đứng ra nói:
- Liệt vị, xin dừng tay lại cho tôi phân tỏ một điều: nay chúng ta mong ơn Nhạc phu nhân giao đứa gian này để chúng ta báo thù cho thỏa mãn, nhưng trong chúng ta quá đông nếu làm như vậy sẽ có kẻ báo được, người không. Thật không công bằng, chi bằng đem nó để ngoài chỗ rộng chúng ta đứng qua một phía, mỗi người chạy đến đem việc báo thù kể ra ba điều rồi mắng vào mặt hắn rồi cắn một miếng thôi. ý của tôi liệt vị nghĩ sao?
Dân chúng đều khen ý kiến hay lắm; liền đem Trương Tuấn ra chỗ đất trống trói vào cây liễu, rồi một người chạy đến trước mặt mắng lớn:
- Loài gian tặc, sao mi dám chiếm đoạt vợ ta?
Vừa nói vừa cắn, rứt ra một miếng thịt rồi đứng dẹp ra, người khác lại chạy vào vả vào mặt Trương Tuấn mắng:
- Gian tặc, sao mi chiếm đoạt ruộng đất của ta?
Nói rồi cũng cản một miếng thịt chạy ra. Đoạn một người khác nữa vào mắng:
- Trương Tuấn, sao mi giết cha ta?
Rồi sau đó cứ tiếp tục người nào cũng mắng nhiếc và cắn rứt Trương Tuấn một miếng thịt, ai nấy đều căm giận Trương Tuấn

đến cực độ.
Cắn riết một hồi, Trương Tuấn không còn lấy một chút thịt, ban đầu còn rên la, rốt cuộc hết thở.
Chỉ vì Trương Tuấn lúc làm Giám Khảo tại võ trường có thề rằng: "Nếu hắn có lòng khi quân thì về sau phải chết nơi miệng muôn người". Lời thề ấy, ngờ đâu hôm nay lại vô cùng ứng nghiệm, quả là trời đất quỉ thần rất linh thiêng.
Khi Trương Tuấn chết rồi, Ngưu Cao truyền chém lấy thủ cấp cùng với thủ cấp Tần Hy, Vạn Sĩ Hoa, La Võ Tập cộng là bốn cái đem để trên bàn trước mộ Nhạc Phi cúng tế.
Mọi việc xong xuôi, Nhạc phu nhân và Ngưu Cao dắt nhau vào Triều tạ ơn Thiên tử rồi trở về phủ an nghỉ.
Hôm sau Châu Tam Húy sai quân dẫn gia quyến bọn gian thần về Lãnh Nam.
Cách vài ba ngày sau lại có bổn chương về cáo cấp:
- Đai binh của Ngột Truật đã lấy cầu Châu Tiên trấn, xin phát binh cứu viện cho mau.
Trương Tín mang bổn chương vào triều dâng lên, Hiếu Tông lập tức ra chỉ triệu Nhạc Lôi vào triều phong làm Tảo Bắc Đại Nguyên soái còn Ngưu Cao làm giám quân Đô đốc, Gia Cát Cẩm làm Quân sư. Các vị anh hùng đều theo ra trận chừng nào lập được công lao sẽ phong thưởng.
Nhạc Lôi tạ ơn, lãnh ấn lui ra.
Hôm sau, Trương Nguyên soái điều phát binh mã, Nhạc Lôi từ giã mẹ và vợ thẳng ra đấu trường kiểm điểm tướng sĩ dẫn hai mươi vạn quân sĩ, nổ súng kéo cờ rầm rộ ra đi, ra khỏi Lâm An nhắm Châu Tiên trấn thẳng tiến.
Việc này xin gác lại, bây giờ nhắc qua việc Đổng Tiên, khi còn ở tại Cửu Cung sơn làm tướng cướp, lúc gặp Trương Hiến thì đến đầu thuận Nhạc Phi để vợ con ở tại gần chân núi Cửu Cung, người con tên Đổng Diệu Tông tuổi còn nhỏ, sau Đổng Tiên bị trận Liên Hoàn giáp mã chết tại dinh Kim thì Nhạc Nguyên soái thường sai người đem vàng bạc chu cấp cho vợ con Đổng Tiên luôn luôn.
Khi Đổng Diệu Tông lớn lên tướng mạo to khỏe, mặt như nhọ chảo, sức mạnh muôn người khó địch, hay dùng cây Cửu Cổ thác thiên xoa nặng ngàn cân. Cả làng Cửu Cung đều kiêng sợ,

nên thường gọi Diệu Tông bằng Quyện Địa Hổ.
Một hôm Đổng Diệu Tông đang ngồi chơi với chúng bạn kể chuyện này tích kia, cùng nhắc đến cha con Nhạc Phi bị gian thần hãm hại, trong lòng cảm thấy bứt rứt không yên, liền trở về nhà sắm đồ hành lý từ biệt mẹ ra đi, quyết xuống Lâm An báo thù cho họ Nhạc.
Đi được vài ngày vừa đến Liệt Phong sơn trời đã gần tối nên phải tìm chỗ nghỉ chân. Chàng chạy đến phía trước chợt thấy trong đám rừng xông ra một người mình cao hơn trượng, tuổi không đầy hai mươi, mặt vàng như củ nghệ, đầu đội bao cân, mình mặc áo màu xanh, tay cầm đông côn, vừa trông thấy Đổng Diệu Tông đi tới, người ấy trợn mắt, quát:
- Hãy nộp tiền mãi lộ đây cho mau.
Diệu Tông vùng cười ngất, nói:
- Ông bạn muốn gì?
Người ấy gằn giọng:
- Hãy nộp tiền mãi lộ cho ta, đừng đánh trống lảng mà thiệt mạng đấy.
Diệu Tông lại cười gằn, nói:
- Ngươi chiếm dụng con đường này lúc nào mà ta không biết, tại sao hôm nay ngươi lại đòi tiền mãi lộ?
Người ấy trầm giọng:
- Hừ, khắp hết mọi nẻo đường trong thiên hạ chứ chẳng gì là con đường này, hễ gặp ông là phải nạp tiền ngay, nếu không thì chớ hòng đi qua.
Diệu Tông nói:
- Ngươi nhè ta mà hỏi tiền mãi lộ, chẳng khác nào đi gãi đầu cọp. Thôi để ta cho ngươi nếm mùi cây xoa này cho biết.
Vừa nói vừa vung xoa đâm tới, người ấy nổi giận cũng vung cây thục đồng côn đón đánh, hai người đánh nhau hơn năm mươi hiệp có dư, chưa phân hơn thua.
Diệu Tông nghĩ thầm: "Tên này võ nghệ cũng cao cường, chi bằng ta dụ hắn theo ta cho có bạn có khi hay hơn".
Nghĩ đoạn, Diệu Tông lấy cây xoa gài cứng cây côn của đối phương lại, nói:
- Ông bạn ơi, ta đánh với ngươi hơn nửa ngày mà ta quên hỏi tên họ ngươi, vậy xin hãy cho biết quí danh rồi sẽ đánh tiếp

Người ấy đáp:
- Ta đường đường đấng trượng phu đời nào biết giấu tên họ làm gì? Chính Vương Bưu là ta, lại có, biệt danh là Diêu San Hổ.
Diệu Tông cau mày nói:
- Ta xem ngươi có tài, sao không đi lập công danh lại ở đây làm nghề thảo khấu?
Vương Bưu nạt lớn:
- Đừng nói bậy, cha ta là tướng của Nhạc Nguyên soái há ta lại đi ăn cướp sao? Chỉ vì ta đi xuống Lâm An rủi thiếu tiền lộ phí nên mới hỏi ngươi mượn đỡ, sao ngươi dám bảo ta là ăn cướp?
Diệu Tông lại hỏi:
- Cha ngươi là tướng quan của Nhạc Nguyên soái, chẳng hay danh tự là gì?
Vương Bưu cười gằn:
- Cha ta là Vương Hoành, đâu đâu lại chẳng nghe danh.
Diệu Tông nghe nói mừng rỡ bảo:
- Thế thì chúng ta đều là người nhà cả rồi, tôi đây cũng chẳng phải nào ai lạ, chính là con của Thiết Diện Đổng Tiên tên Đổng Diệu Tông đây.
Vương Bưu nghe nói vội quăng cây thục đồng côn, vòng tay nói: Té ra là Đổng công tử mà tôi không biết, xin miễn chấp, chẳng hay công tử đi đâu đây?
Diệu Tông bèn đem ý định mình muốn xuống Lâm An để báo thù cho Nhạc Phi bày tỏ cho Vương Bưu nghe, Vương Bưu nói:
- Tôi cũng không giấu chi công tử, xưa cha tôi phò Nhạc Nguyên soái trở về Lâm An, nhưng khi đi đến Bình Giang Dịch lại bị quân Hiệu úy đón bắt đại lão gia, cha tôi toan ra tay, lão gia lại không cho, đành phải để cho chúng giết chết, tôi ở nhà nghe tin ấy không biết được thật giả, vội từ biệt mẹ tôi xuống Bình Giang thám thính. Khi đi được nửa đường lại gặp quân sĩ của cha tôi đem giao cây thục đồng côn cho tôi, chừng ấy mới tin chắc chắn, lại nghe nói lão gia bị bắt về kinh, nên tôi phải trở về. Năm nay mẹ tôi mất, cậu tôi qua đời chỉ còn mình tôi trơ trọi, tôi quyết xuống Lâm An giết cho hết lũ gian thần để báo thù cho đại lão gia và cha tôi, ngặt vì tiền lộ phí có ít quá đi không tiện, nên phải ở đây làm càn kiếm thêm ít nhiều chi dụng.
Nói xong, hai người nhìn nhau cười xòa sau đó kết làm anh em,

dắt nhau vào xóm tìm chỗ nghỉ ngơi qua đêm, sáng hôm sau nhắm Lâm An lên đường.
Hôm ấy, hai người đi đến Cửu Long sơn, bỗng nghe trong rừng có tiếng thanh la gióng vang dậy, rồi một bọn lâu la chạy ra bao vây hai người, kêu lớn:
Muốn bảo toàn tính mạng hãy nạp tiền mãi lộ ra đây cho mau!
Đổng Diệu Tông vỗ vai Vương Bưu nói:
- Kìa con cháu của Vương đệ nói năng gì mà lộn xộn thế?
Vương Bưu cả cười rồi chỉ bọn lâu la nói:
- Bớ các cháu, ông đang thiếu tiền lộ phí, các cháu có ít nhiều gì góp đem đây cho ông dùng đỡ nhé!
Bọn lâu la trố mắt nhìn nhau, nói:
- Ôi chao! Mấy hôm nay không có một mối hàng nào đáng giá, nay lại gặp loài quỉ đói này thiệt rủi ro!
Một tên trong bọn nói:
- Nếu không có thì để cái gói kia lại rồi hãy đi?
Vừa nói vừa xáp lại toan giật gói, Vương Bưu nổi giận vung cây đồng côn quét ngang một cái, bảy tám đứa ngã lăn, Diệu Tông cũng múa cây cửu cổ xoa, đưa ra một đường, năm sáu tên ngã sấp.
Bọn lâu la thất kinh dắt nhau chạy lên núi. Diệu Tông nói với Vương Bưu:
Bọn lâu la chạy lên núi, thế nào giây lát đây cũng có tên đầu đảng của chúng chạy xuống, anh em ta hãy chờ hắn xuống kiếm ít tiền lộ phí rồi hãy đi.
Vương Bưu gật đầu đáp:
- Anh nói phải lắm.
Còn đang chuyện vãn đã thấy trên núi một người cưỡi ngựa phi như bay xuống. Người này tướng mạo oai phong, mình cao da trắng, mặt vuông trán rộng, hai tai hắn thòng xuống chấm vai, đầu đội lăng ngân khôi, mình mặc đoàn hòa tú bạch bào, tay cầm song thiết kích, lướt tới nạt lớn:
- Loài mao tặc ở đâu dám đến đây đánh lâu la ta. Hãy nộp mạng mau!
Diệu Tông nổi giận xung thiên không thèm nói năng chi hết cứ việc vung xoa đâm liền. Hai bên đánh nhau độ hai mươi hiệp. Vương Bưu trông thấy Đổng Diệu Tông lúng túng đánh không

lại, liền múa côn nhảy vào đánh giúp. Người ấy một mình cự với hai người, nhưng càng đánh sức mạnh càng tăng thêm. Hai người liệu bề đánh không lại nên quay ngựa chạy dài. Tướng ấy giục ngựa rượt theo, hai người liền quay lại, trợn mắt hét:
- Tên kia, ngươi đừng làm phách, chỉ vì anh em ta gấp rút đi báo thù lớn nên mới nhịn ngươi chứ không phải anh em ta chịu thua ngươi đâu.
Người ấy cười ha hả nói:
- Các ngươi đã nói vậy thì ta cũng không bức hiếp các ngươi làm gì, song phải nói rõ ngươi có oán thù gì với ai, nếu quả là thù lớn thì ta sẵn lòng cho các ngươi đi, bằng nói không mình bạch thì đừng hòng thoát khỏi tay ta.
Đổng Diệu Tông nói:
- Ta đây là con Đổng Tiên, tướng thủ hạ của Nhạc Nguyên soái, còn người này là Vương Bưu con Vương Hoành. Chỉ vì Nhạc gia bị bọn gian thần Tần Cối, Vạn Sĩ Hoa và La Võ Tập hãm hại nên nay hai anh em ta muốn xuống Lâm An giết cho hết bọn gian thần để báo thù. Vì vậy ta đi gấp, ngươi nghe rõ chưa?
Người ấy nghe nói vùng ngửa mặt lên trời cười ngất, rồi thâu kích nhảy xuống ngựa nói:
- Tôi gặp hai anh mà không biết thật đáng tội. Tôi đây chẳng phải ai xa lại mà chính là con của Dương Tái Hưng tên Dương Kế Châu. Từ khi cha tôi qui thuận Nhạc Nguyên soái, tôi hãy còn nhỏ ở nhà với mẹ, ngờ đâu cha tôi bị quân Kim giết hại tại Tiểu Thương hà, mẹ tôi đêm ngày thương khóc đến nỗi mang bệnh mà chết.
Tôi có ý định xuống đầu Nhạc lão gia để giết chết Ngột Truật trả mối thù cha, chẳng dè Nhạc lão gia lại bị gian thần hãm hại. Vì vậy tôi chiêu tập binh mã của cha tôi lúc trước, đồng thời sửa sang sơn trại để khởi đánh Kim Phiên, nay may gặp hai anh đây nếu muốn báo thù, hãy theo tôi lên núi ta cũng nghĩ kế.
Hai người nghe nói mừng rỡ, đáp:
- Thì ra Dương công tử đây mà chúng mình không biết. Hèn chi võ nghệ cao cường.
Dương Kế Châu dắt hai người lên núi vào sơn trại rồi đem hết tâm sự tỏ bày cho nhau biết.
Dương Kế Châu nói:

- Lâm An là chỗ đế đô, chắc binh mã nhiều lắm, ba anh em ta không nên nông nổi mà hỏng việc, chi bằng hai anh ở lại đây với tôi, chiêu tập anh hùng, đồn lương tích thảo cho đầy đủ, khi nào thấy đủ lực lượng sẽ kéo xuống Lâm An báo thù mới chắc chắn giành được thắng lợi.
Hai người khen phải, vui lòng ở lại đây chờ thời. Ngày nào cũng sai lâu la đi khắp các nơi thám thính. Ba người ăn ở với nhau rất ý hợp tâm đầu, họ kết làm anh em cùng sống chết có nhau xem nhau như anh em ruột thịt.
Ngày kia, ba người đang chuyện vãn trong sơn trại, bỗng thấy lâu la hớt hải chạy về báo:
- Dưới núi hiện có một đám quan quân giải tội phạm đi ngang qua đây, tôi coi mồi trong túi chúng cũng khá.
Vương Bưu đứng dậy nói:
- Để tôi đi bắt chúng nó cho.
Nói rồi dẫn một số lâu la chạy bay xuống núi, bỗng thấy bấn vị giải quan cùng năm sáu tên giải sai áp giải đến ba bốn mươi tội phạm, đàn ông, đàn bà và có cả con nít nữa.
Vương Bưu đón lại, nạt:
- Bọn kia, hãy nạp tiền mãi lộ đây cho mau.
Quan quân xem thấy kinh hồn hoảng vía, vội đáp:
- Chúng tôi đây không phải khách buôn, mà là lính giải tù, nay vâng lệnh giải những tội phạm này qua Lãnh Nam, xin Đại vương rộng lòng cho chúng tôi qua.
Vương Bưu nói:
- Ta không biết quan quân nào hết, hãy theo chúng ta lên núi sẽ hay.
Vừa nói vừa hối lâu la bắt hết, dẫn lên núi, đoạn vào trại nói với Dương Kế Châu:
- Tôi đã bắt được một bọn giải quan và tội phạm đem lên đây, vậy chúng ta hãy tra hỏi xem bọn phạm nhân này có oan uổng chi không, nếu triều đình nghe lũ gian thần hãm hại họ thì chúng ta giết quách bọn giải quan này để cứu họ kẻo tội nghiệp.
Dương Kế Châu chưa kịp đáp, bọn tội phạm nghe nói . đã kêu oan ầm ĩ. Bốn tên giải quan liền quỳ xuống bẩm:
- Xin Đại vương chớ nên nghe lời lũ ấy, vì chúng nó toàn là gia quyến của bọn gian thần chứ không có việc chi oan uổng.

Đổng Diệu Tông nói:
- Gia quyến của bọn gian thần nào hãy nói thật ra thử nào?
Giải quan giơ tay chỉ từng bọn, nói:
- Đây là dâu con của Tần Cối, kia là gia quyến của bọn Vạn Sĩ Hoa, La Võ Tập và Trương Tuấn danh sách chúng trong tờ văn thư đây này các đại vương hãy xem.
Dương Kế Châu hỏi:
- Chúng phạm tội gì, nói mau.
Giải quan liền đem việc vua Cao Tông băng hà, Hiếu Tông lên nối ngôi, Ngột Truật dấy binh, Trương Tín tâu vua xin tha hết cả nhà họ Nhạc, Công tử Nhạc Lôi thế chức của cha, Hiếu Tông ngự giá đến mộ Nhạc Nguyên soái tế điện, lại sai quan lên Thái Hành san chiêu an Ngưu Cao lão gia và chư tướng, đã bắt hết lũ gian thần xử trảm, còn con cháu và gia quyến thì đày lên Lãnh Nam.
Giải quan kể lại đầu đuôi không sót mảy may, ba vị đại vương nghe xong, cùng cười ngất:
- Không dè lũ gian thần ấy ngày nay ra thân như vậy.
Nói rồi khiến lâu la bắt hết gia quyến bọn gian thần.
Bọn lâu la vâng lệnh dẫn hết giai quyến lũ gian thần đem đến Bát Y đình trói lại chém lấy thủ cấp để dầy bàn rồi đem bài vị của Nhạc Phi, Nhạc Vân, Trương Hiến ra tế.
Vương Bưu lại đem bài vị của cha mình là Vương Hoành ra tế một hồi, bốn tên giải quan thấy vậy kinh hồn hoảng vía cứ việc cúi đầu năn nhỉ xin tha.
Dương Kế Châu nói:
- Các ngươi đừng sợ, hãy đứng dậy cho ta hỏi một điều Chẳng hay Nhạc công tử hiện đang ở tại Triều làm quan hay ở đâu?
Giải quan đáp:
- Nay triều đình đã phong cho Nhạc công tử là Tảo Bắc Đại Nguyên soái, Ngưu lão Tướng quân làm Giám quan, các vị anh hùng lớn nhỏ thảy đều theo ra trận, khởi binh hai mươi vạn đi tiễu trừ Ngột Truật để đón Nhị Đế hồi triều. Hiện giờ đại binh đã kéo đi Châu Tiên trấn rồi.
Dương Kế Châu liền sai bọn lâu la lấy tài vật của bọn gian thần thưởng cho giải quan rồi thả đi. Bọn giải quan mừng rỡ cúi đầu tạ ơn rồi xuống núi trở về Lâm An phục chỉ.

Sau đó Dương Kế Châu nói với Đồng Diệu Tông:
- Nếu Nhạc Lôi công tử đã kéo binh đi Tảo Bắc thì anh em ta cũng nên bỏ cái sơn trại này, dẫn hết binh mã ra đó giúp người, không biết ý kiến ấy có được chăng?
Đồng Diệu Tông nói:
- Lời đại ca nói hợp ý tôi lắm.
Dương Kế Châu lại nói:
- Ta chỉ ngại một điều là Nhạc nhị công tử không biết mặt ta, nên dẫn binh theo e người nghi hoặc, chư đệ hãy chịu phiền ra trước Châu Tiên trấn báo trước với Nhạc công tử, để ta ở lại đây thâu góp binh mã và lương thảo rồi sẽ đi sau.
Vương Bưu và Đồng Diệu Tông khen phải rồi từ biệt Dương Kế Châu dắt theo vài tên lâu la suốt ngày đêm nhắm Châu Tiên trấn tiến tới.
Nói qua Nhạc Lôi, khi lãnh ấn Đại Nguyên soái, lập tức dẫn hai mươi vạn binh kéo ra Châu Tiên trấn. Khi đi đến Thiên Trường quan, quan Tổng binh Trịnh Tài mở cửa ải nghênh tiếp. Nhạc Lôi chào đáp lễ rồi kéo quân lên Châu Tiên trấn, truyền an dinh hạ trại.
Quân thám tử của Kim Phiên trông thấy lập tức chạy về phi báo với Ngột Truật.
- Nay Tống triều sai con của Nhạc Nam man là Nhạc Lôi thống lãnh hai mươi vạn binh mã ra đến Châu Tiên trấn hạ dinh rồi.
Ngột Truật cười ha hả, nói:
- Tống Triều đã hết người rồi mới sai bọn con nít đến đây, thế thì cơ nghiệp nhà Tống sắp tuyệt rồi.
Hôm sau, Nhạc Lôi thăng trướng, chư tướng triều kiến xong xuôi, Nhạc Lôi hỏi:
- Hôm nay có vị tướng quân nào dám ra trận đầu tiên không?
Nói chưa dứt lời đã có một tướng xông ra bẩm:
- Tôi xin đi.
Nhạc Lôi xem lại người ấy là âu Dương Tùng Thiện, liền phát ba ngàn quân, bảo kéo đến dinh Kim khiêu chiến.
Tùng Thiện lĩnh mệnh lên ngựa vung song phủ, kéo binh thẳng đến trước dinh Kim kêu lớn:
- Trong dinh Phiên có tướng nào giỏi ra đây nếm thử mùi búa của ta chơi!

Tiểu Phiên chạy vào báo, Ngột Truật hỏi chư tướng:
- Có Nam man đến khiêu chiến, ai dám ra binh bắt hắn?
Dưới trướng có một Phiên tướng ứng đáp ngay:
- Tôi là Thổ Đức Long xin đi bắt hắn cho.
Ngột Truật liền điểm ba ngàn binh mã cho Thổ Đức Long ra ngựa.
Thổ Đức Long lên ngựa múa thương ra trận. Âu Dương Tùng Thiện trông thấy tướng ấy mật xanh như chàm, mắt đỏ như tôm luộc, đầu đội kim khôi, mình mang kim giáp, cưỡi ngựa huỳnh bưu, tay cầm Ô du côn, bên phải mang cung, bên trái đeo tên.
Âu Dương Tùng Thiện nghĩ thầm:
- "Ta ở tại bến sông đưa đò đã lâu từng gặp rất nhiều tay kỳ khôi, nhưng chưa hề thấy ai hình dung cổ quái như vậy Nay ra trận đầu mà gặp gã dị tướng như vậy chẳng lẽ ta chịu thua hắn thì coi sao được?"
Nghĩ đoạn, lớn tiếng quát:
- Mi tên họ là chi? Hãy nói ra cho mau.
Thổ Đức Long nói:
- Ta là thủ hạ của Đại Kim Quốc Xương Bình Vương Bình Nam Đại Nguyên soái Hoàn Nhan Ngột Truật; Tiên phong Bình Chương Thổ Đức Long là ta đây, còn ngươi là ai dám đến đây ngăn trở đại binh?
Tùng Thiện nói:
- Ông đây là trướng hạ của Đại Tống Thiên Tử Giá Tiền Đô Đốc Tảo Bắc Nhạc Lôi Nguyên soái, đô thống Âu Dương Tùng Thiện, Ngũ Phương Thái Tuế ông đây, sao mi chưa xuống ngựa chịu trói cho rồi để ông khỏi nhọc sức.
Thổ Đức Long nổi giận xung thiên múa côn đánh liền, Tùng Thiện cũng vung búa ngàn đỡ rồi đón đánh quyết liệt Hai người đao kề, búa côn choảng nhau nghe choang choang một qua một lại ước chừng mươi hiệp, Thổ Đức Long đã đuổi sức ráng đánh thêm chừng vài ba hiệp nữa, mệt chẳng ra hơi bị Tùng Thiện giáng cho một búa bể óc té nhào xuống ngựa chết tươi.
Tùng Thiện nhảy xuống cắt lấy thủ cấp, đánh trống đắc thắng kẻo binh về dinh chờ lệnh, Nhạc Lôi sai quan Chánh Ti ghi công thứ nhất cho âu Dương Tùng Thiện.
Quân Phiên chạy về phi báo, ba anh em Thổ Đức Hổ, Thổ Đức

Bưu và Thổ Đức Báo liền bước ra bẩm:
- Anh tôi bị chết về tay tướng Nam man, vậy xin chúa công hãy cho ba anh em tôi xuất quân bắt bọn chúng để báo thù cho anh tôi.
Ngột Truật y lời, phát ba ngàn binh mã cho ba người ra trận. Ba anh em vâng lệnh dẫn binh đến trước dinh Tống kêu mắng, quân tiểu hiệu chạy vào phi báo, Nhạc Lôi truyền lệnh mời lão tướng Kiết Thanh hiệp với Tông Lương và Dư Lôi dẫn ba ngàn quân kéo ra nghênh chiến.
Ba người vâng lệnh dẫn binh ra dinh, ngó thấy bên kia ba tướng Phiên thảy đều hình dùng cổ quái, tướng mạo dữ dằn.
Kiết Thanh lướt tới, nạt lớn:
- Loài man di kia, hãy nói tên họ ra cho mau để rồi ta còn cắt cổ.
Bên kia, Thổ Đức Hổ cũng lướt tới quát:
- Loài Nam man, mi chẳng nghe danh ta lợi hại thế nào sao dám đến đây khua môi múa mỏ? Ta là Tiền Phong Bình chương trướng hạ của Tứ Hoàng tử tên Thổ Đức Hổ đây, tam đệ của ta là Thổ Đức Bưu, Tứ đệ của ta là Thổ Đức Báo, chúng bay giết chết đại ca ta, nay chúng ta đến đây quyết lấy gan chúng bây để tế điện.
Kiết Thanh nghe nói ngửa mặt lên trời cười ngất, nói:
- Chúng bay là lũ chuột nhắt lại đòi moi gan của ông sao? Hãy xem cây roi của ông đây!
Vừa nói vừa vung lang nha bổng nhắm đầu Thổ Đức Hổ đánh tới. Thổ Dục Hổ cũng vung cây thiết thích lang nha côn đón đánh, hai tướng đánh với nhau hơn ba mươi hiệp, Thổ Đức Hổ đuối sức coi bộ ngăn đỡ không nổi nữa. Thổ Đức Bưu lập tức vung đao xông vào trợ chiến; bên này Tông Lương cũng vung côn nhảy ra đón đánh. Thổ Đức Báo thấy thế cũng vung cây trượng nhị xà mâu xông ra. Dư Lôi cũng vung song chùy nhảy vào tiếp chiến.
Sáu tướng đánh với nhau tối trời mịt đất; Thổ Đức Bưu bị chậm tay một chút bị Tông Lương đánh một con té nhào xuống ngựa. Ba quan ồ lên đánh trống khua chiêng trợ lực. Thổ Đức Hổ giựt mình trở tay không kịp, bị Kiết Thanh quất một roi hồn lìa khói xác. Thổ Đức Báo thấy hai anh vong mạng không dám đánh nữa liền quày ngựa chạy dài. Ba viên Tống tướng không thèm

truy kích liền đem hai cái thủ cấp trở về báo công.
Thổ Đức Báo chạy thẳng về dinh ra mắt Ngột Truật bẩm:
- Tướng Nam man quá lợi hại, chúng giết chết hai anh tôi rồi, tôi nhắm đánh không nổi nên trở về đây chịu tội.
Ngột Truật bị thất bại hai trận, lòng nóng như lửa đốt lên tiếng hỏi:
- Có ai dám đánh với bọn Nam man nữa không?
Lúc ấy Đại Nguyên soái Chiêm Đắc Lực đỏ hoe hai mắt, bước ra nói lớn:
- Để tôi ra trận trừ khử chúng nó cho.
Ngột Truật gật đầu nói:
- Tướng công mà ra quân thì chắc chắc thành công.
Nói rồi, điểm ba ngàn quân cho Chiêm Đắc Lực đi báo thù.
Chiêm Đắc Lực lãnh binh xách song chùy nặng ngàn cân tung mình nhảy lên con lạc đà, kéo binh đến trước dinh Tống khiêu chiến.
Quân vào phi báo, Nhạc Lôi liền sai La Hồng và Ngưu Thông dẫn ba ngàn binh mã ra cự chiến. Hai tướng vâng lệnh dẫn binh ra trận trông thấy Phiên tướng đầu đội kim quang có giặt đôi lông trĩ, mình mang kim giáp nịt dây da tượng, lưng đeo thanh phong kiếm, lưng giắt nhạn linh đao, mặt đỏ như huyết dụ, râu vàng như râu ngô.
Ngưu Thông lướt tới quát lớn:
- Mi tên họ chi hãy nói mau rồi chịu chết!
Chiêm Đắc Lực đáp:
- Ta là Kim Bang đại nguyên soái Chiêm Đắc Lực đây Còn mi tên họ chi dám ra đây chống cự với ta?
Ngưu Thông đáp gọn:
- Kim Mao Thái Tuế chính là ông đây. Kẻ nào vô phúc gặp ông tức là Diêm Vương đã gọi rồi, hãy nếm thử cây đao của ông đây này!
Vừa nói vừa vung đao chém sả xuống, Chiêm Đắc Lực đưa chùy đỡ vọt ra rồi giáng xuống một chùy, Ngưu Thông vung đao ra đỡ, chẳng dè chùy của đối phương nặng quá, hai tay của Ngưu Thông cảm thấy bủn rủn, Ngưu Thông còn ngơ ngác, Chiêm Đắc Lực bồi thêm một chùy nữa. Ngưu Thông không dám đỡ, liền né sang một bên, rủi trật nên ngã nhào xuống

ngựa. La Hồng thấy vậy liền giục ngựa bay ra đón đánh. Quân Tống nhờ vậy cứu được Ngưu Thông đem về. La Hồng đánh với Chiêm Đắc Lực chừng năm sáu hiệp nhắm cự không lại liền quay ngựa chạy dài; Chiêm Đắc Lực giục ngựa rượt theo bén gót.
Quân chạy vào phi báo, Nhạc Lôi vội sai Tông Lương, Dư Lôi, Âu Dương Tùng Thiện và Trịnh Thế Bửu lập tức ra tiếp ứng. Bốn tướng vừa phi ngựa chạy ra, gặp La Hồng chạy về, phía sau tướng Phiên theo sát gót, Tông Lương huy động thiết côn, Tùng Thiện vung song phủ, Dư Lôi sử dụng song chùy, Trịnh Thế Bửu vung thiết phương sóc, áp ra một lượt bao vây Chiêm Đắc Lực, nhưng Chiêm Đắc Lực không chút sợ sệt, hắn múa cặp tử kim chùy, tả xông hữu đột, đánh với bấn tướng dư bốn mươi hiệp, nhưng càng đánh sức càng mạnh thêm. Bốn tướng liệu đánh không lại quay ngựa chạy về.
Chiêm Đắc Lực thấy trời tối liền gióng chiêng thu binh về dinh ra mặt Ngột Truật báo công thắng trận.
Ngột Truật mừng rỡ, nói:
- Hôm nay Nguyên soái khó nhọc, hãy về dinh nghỉ ngơi rồi ngày mai đi đánh nữa.
Chiêm Đắc Lực từ tạ về dinh rồi sáng hôm sau lại đến khiêu chiến.
Nhạc Lôi liền truyền lệnh sai Vương An, Kiết Thành Lượng, Thi Phụng, Thang Anh, Ngũ Liên, Dư Lôi, Hàn Khởi Long, Hàn Khởi Phụng và Nhạc Đình cộng hết là mười viên tiểu tướng ra trận một lượt.
Chư tướng vâng lệnh ào ra, không nói năng gì cả, cứ việc bao vây Chiêm Đắc Lực đâm chém lia lịa. Chiêm Đắc Lực nạt lớn:
- Chúng bay có hết thảy bao nhiêu hãy tập trung hết ra đây chịu chết luôn thể.
Vừa nói vừa múa chùy tả xông hữu đột không hề biết sợ sệt là gì. Tiểu Phiên chạy về phi báo, Ngột Truật sai Táng Y Hãn, Không Ngạn Câu, Bột Đổng, Hấp Lý và Ô Nhãn Lang Quân bốn viên dũng tướng ra trợ lực.
Lúc ấy Chiêm Đắc Lực đang tung hoành giữa trận như hùm dữ lìa non, như giao long xuất hải, lại thêm bốn tướng xông vào trợ lực nữa, khí thế lại càng uy mãnh thêm, mười viên tiểu tướng

kia làm sao đánh cho lại? Vì vậy mười viên tiểu tướng quay ngựa chạy thẳng về dinh. Chiêm Đắc Lực giục ngựa đuổi riết theo, khi đến cửa dinh, binh Tống dùng cung tên bắn vãi ra như mưa nên Chiêm Đắc Lực không dám theo nữa vội đánh chiêng thu binh trở về đợi lệnh.
Nhạc Lôi lấy làm lo lắng, sáng hôm sau triệu tập chư tướng vào thương nghị, Gia Cát Cẩm nói:
- Nguyên soái đừng lo, đêm hôm qua tôi có đánh quẻ xem biết có cứu tinh gần đến. Chắc là có Đại tướng đến đây giúp ta Tảo Bắc thành công đấy.
Còn đang thương nghị, bỗng nghe quân sĩ chạy vào báo:
- Hôm nay Chiêm Đắc Lực lại đến trước dinh ta khiêu chiến nữa, hắn còn đòi xông vào dinh đạp thành ra bình địa và nói nhiều lời rất hỗn xược, tôi chẳng dám nói ra.
Nhạc Lôi nghe qua cau mày, nói:
- Tên Phiên ấy vô cùng lợi hại, chúng ta làm sao chống cự nổi? Chi bằng hãy treo miễn chiến bài để nghĩ kế rồi sẽ ra binh.
Ngưu Cao đứng một bên nghe vậy, vùng nói lớn:
- Hãy khoan, xưa cha cháu hễ cờ phất thì địch chạy cong đuôi, chứ chưa hề biết thất bại trận nào cả. Nay cháu làm Nguyên soái mới ra binh gặp một tên tướng Phiên quèn đã treo miễn chiến bài thì nhục lắm, để chú ra bắt nó cho.
Nói rồi cầm giản lên ngựa xông ra hét như sấm nổ:
- Chiêm Đắc Lực là thằng nào đâu?
Chiêm Đắc Lực lướt tới xoe tròn đôi mắt như than lửa đỏ, quát hỏi:
- Ngươi là ai, đã biết danh ta sao không trốn đi còn ra đây chịu chết? Ngươi đã tới số phải không?
Ngưu Cao cười gằn:
- Thế thì ngươi quả là tên vô danh tiểu tốt mới không biết danh của Ngưu lão gia, thôi đừng nói chi nhiều lời, hãy ráng mà chịu đựng cây giản của ta đây này.
Vừa nói vừa vung giản đánh tới. Chiêm Đắc Lực cũng múa chùy đỡ hất giản ra khỏi rồi trả lại một chùy. Ngưu Cao vận hết công lực đỡ vẹt ra, chẳng dè chùy giáng xuống nặng quá làm rách toác cả hổ khẩu tay, Ngưu Cao thất kinh liền quay ngựa bỏ chạy, nhưng lúc nãy đã chót khoác lác với đứa cháu Nhạc Lôi và

chư tướng giờ quay chạy về dinh thì còn mặt mũi nào, nên cứ nhắm rừng hoang chạy tuốt may ra tướng địch bỏ không truy đuổi, chẳng dè Chiêm Đắc Lực giục ngựa đuổi theo bén gót. Bỗng có tiếng:
- Ngưu lão tướng, xin dừng ngựa lại.

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ bảy mươi sáu
Dùng "Bửu châu", đả thương Tống tướng
Bắn hỏa tiễn, Cát Cẩm phá Đà Long

Ngưu Cao nghe tiếng quen quen, nhưng không rõ là ai cứ cắm đầu chạy và nói với lại:
- Hiện giờ ta không thể nói chuyện với ai được cả, Phiên tướng dữ dằn lắm, hắn theo kịp kia kìa?
Lại có tiếng gọi:
- Ngưu lão tướng quân có cháu là Quan Linh đây!
Tiểu tướng ấy chính là Quan Linh.
Từ ngày ở lại Châu Tiên trấn, anh em phải phân tán về nhà Quan Linh trong lòng vô cùng uất ức, muốn báo thù cho Nhạc Nguyên soái, ngặt vì thân cô thế cô nên phải ẩn dật chờ thời, nay nghe tin Cao Tông băng hà, tân vương lên kế vị, gia quyến họ Nhạc được phục hồi lại phong cho Nhạc Lôi làm Nguyên soái cầm quân đi tảo Bắc, đánh Phiên. Quan Linh bỏ nhà tuốt xuống Trương sa phủ, lộ An Châu, rủ Lục Văn Long, Phan Thành Nghiêm Thành Phương và Địch Lôi bấn người, dắt nhau ra Châu Tiên trấn để giúp Nhạc Lôi.
Hôm ấy, còn trên một dặm đường nữa mới đến trấn, năm người khi vượt qua một đám rừng bỗng thấy một tướng Phiên rượt một tướng Tống mặt đen chạy đến; Quan Linh xem kỹ chính là Ngưu Cao, nên mới gọi lớn.
Ngưu Cao gò cương lại thấy rõ ràng là bọn Quan Linh, Lục Văn Long tất cả năm người mới tỉnh hồn nói với Lục Văn Long.
- Các cháu phải chuẩn bị sẵn sàng, tên Phiên kia lợi hại lắm, chú đánh không lại, kìa, nó đã theo kịp kia!
Nói chưa dứt lời, Chiêm Đắc Lực đã rượt đến, hắn nhìn Ngưu Cao cười ngắt nói:

- Kìa, Ngưu Nam man. Sao chưa xuống ngựa chịu trói cho rồi còn chạy đi đâu?
Không đợi Ngưu Cao đáp, Quan Linh vung đao lướt tới nạt:
- Tên Phiên tặc kia sao dám xấc xược đến thế? Đã có ông đến đây, hãy coi chừng!
Chiêm Đắc Lực tròn xoe đôi mắt, hỏi:
- Mi là ai dám cả gan đón đường ta?
Quan Linh nói:
- Chớ có khinh thường, ta cho mi biết ta đây là Quan Linh, dòng dõi Võ An Vương đời Hán, hôm nay mi đã gặp ta đây tức mi đã tới số rồi!
Chiêm Đắc Lực cả giận vung chùy bổ tới, Quan Linh đưa đao đón đánh. Hai người sức lực tương đương, quần nhau trên ba mươi hiệp, Địch Lôi đứng ngoài thấy Quan Linh có phần sút hơn, liền vỗ ngựa vung chùy xông vào trợ chiến, nhưng Chiêm Đắc Lực cũng không hề nao núng, hắn nghiến răng hét lên một tiếng như sấm nổ sức lực tăng thêm đánh vùi thêm mười hiệp nữa, Phàn Thành thấy thế muốn xông vào, nhưng Lục Văn Long lại hô lớn:
- Thôi chư đệ hãy nghỉ hết đi, để anh trị hắn cho.
Hai người vừa lui ra, Lục Văn Long vận sức đâm tới một thương nhanh như chớp xẹt lưng trời, Chiêm Đắc Lực nhắm thế đỡ không kịp bèn né sang bên, không ngờ mũi thương lao tới nhanh quá nhằm trúng mắt con lạc đà làm nó đau quá, gục đầu xuống, Nghiêm Thành Phương thừa dịp giáng lên đầu con lạc đà một búa vỡ sọ ngã quy, ném Chiêm Đắc Lực xuống đất, Phan Thành nhanh tay lao mình tới đâm trúng giữa ngực Chiêm Đắc Lực một thương chết tươi.
Quan Linh liền nhảy xuống ngựa cắt lấy thủ cấp Chiêm Đắc Lực. Quân Phiên thấy vậy vỡ tan chạy hết. Ngưu Cao mừng rỡ dắt cả năm người trở về dinh ra mắt Nhạc Lôi, thuật lại việc tình cờ gặp bọn Quan Linh và giết Chiêm Đắc Lực cho Nhạc Lôi nghe.
Nhạc Lôi mừng rỡ bước xuống dưới trướng làm lễ ra mắt thúc phụ cùng mấy anh em rồi ngồi lại chuyện vãn với nhau. Sau đó Nhạc Lôi viết bổn chương gửi về triều tâu xin phong chức cho năm người, đồng thời đem thủ cấp Chiêm Đắc Lực bêu trước dinh làm hiệu lệnh.

Hôm sau, bỗng có quân thám tử về báo với Nhạc Lôi:
- Bẩm Nguyên soái, hiện có quan thủ bị Hà Giang Phủ giải ba ngàn hộc lương đến đây, nhưng bị tướng Phiên là Vưu Khả Vinh đón dường giật cướp, xin Nguyên soái hãy sai đại tướng đi cứu ứng cho mau.
Nhạc Lôi nghe báo, hỏi chư tướng:
- Chư vị tưởng quân, ai dám đi tiếp cứu quân lương được thì công ấy không nhỏ.
Ngưu Cao mỉm cười nói:
- Việc quan trọng như vậy tưởng không thể để cho ai đi được, chú cần phải đảm nhiệm việc này mới xong.
Nhạc Lôi nói:
- Lương thảo là việc hệ trọng, nếu thúc phụ sẵn lòng ra sức thì cháu mới an lòng.
Ngưu Cao nói:
- Được rồi, chú sẽ đi giết tướng Phiên đem lương thảo về ngay lập tức.
Nói rồi vội điểm ba ngàn binh mã hỏa tốc đi ngay. Khi đến Hà Giang phủ trông thấy quan thủ bị là Tông Lang đang đánh với tướng Phiên Vưu Khả Vinh đã gần đuối sức, thế rất nguy, Ngưu Cao xông tới quát lớn:
- Phiên tặc, dám cả gan đoạt lương thảo của ta sao? Hãy nếm thử mùi vị này!
Vừa nói, vừa vung giản giáng xuống, Vưu Khả Vinh cũng vung đao đón đánh, song đánh chỉ được vài ba hiệp nhắm thế đánh không lại Ngưu Cao, liền quay ngựa chạy dài.
Ngưu Cao hét như sấm nổ:
- Ngươi chạy lên trời cũng không khỏi tay ta. Tuy lương thảo ngươi trả lại rồi, song còn cái đầu của ngươi cũng phải để nốt lại đây mới được.
Vừa nói, vừa giục ngựa đuổi theo, còn Tông Lang thì hối quân đẩy xe lương trở về dinh.
Ngưu Cao một mình một ngựa đuổi theo tướng Phiên trên hai mươi dặm. Khi vượt qua một eo núi, bỗng thấy một đạo nhân đứng trên đỉnh núi lớn tiếng kêu Ngưu Cao. Ngưu Cao ngoảnh đầu lên thấy người ấy chính là thầy mình, liền nhảy xuống ngựa quỳ bên mé núi, thưa:

- Chẳng hay sư phụ đến đây có việc chi?
Bảo Phương lão tổ nói:
- Tên Phiên ấy chưa tới số, đừng theo hắn mất công vô ích, hiện giờ Ngưu Thông đang bị nạn, con hãy cầm lấy hoàn đơn được này đem về gấp, bẻ ra một nửa cho nó uống, một nửa thoa vào cổ thì lành mạnh như xưa, còn viên thuốc này con cũng nhận luôn đem về cứu Hà Phụng.
Từ nay về sau nếu con ra trận gặp yêu nhân dùng tà thuật con cứ việc lấy "xuyên vân tiễn bắn lên thì phá được ngay.
Nói đến đây Bảo Phương lão tổ biến mất. Ngưu Cao ngước mắt nhìn lên không trung lạy tạ rồi lên ngựa trở về.
Khi Chiêm Đắc Lực chết rồi, quân sĩ hoảng kinh chạy về phi báo với Ngột Truật, Ngột Truật vừa tiếc thương vừa giận dữ nói:
- Bọn tiểu Nam man này so sánh với lão Nam man lúc nọ còn lợi hại hơn nhiều, thế thì biết bao giờ ta mới thôn tính được Trung Nguyên?
Còn đang than thở, bỗng có tiểu Phiên vào báo:
- Nay có Quốc sư Phổ Phong đến.
Đang buồn bực, Ngột Truật bỗng vui lên, vội sai quân mời Phổ Phong vào. Giây phút sau Phổ Phong vào đến trưởng, Ngột Truật vội vã bước xuống nghênh tiếp.
Hai bên làm lễ ra mắt nhau xong rồi, Phổ Phong nói:
- Chẳng hay Chúa công giao phong với bọn Nam man thắng bại thế nào?
Ngột Truật thở dài đáp:
- Thật tôi chẳng giấu gì Quốc sư, bọn tiểu Nam man này mười phần lợi hại, sánh với lão Nam man lúc trước còn dũng mãnh hơn nhiều, nên vừa ra quân mấy phen đều bị thất bại, chết mất mười viên danh tướng, không biết tính sao?
Phổ Phong cười ha hả nói:
- Chúa công chớ lo, để ngày mai bần đạo ra trận đem chút tài mọn bắt bọn Nam man đem về đây cho.
Ngột Truật đáp:
- Vâng, tôi đặt hy vọng ở nơi Quốc sư đấy?
Nói rồi sai quân dọn yến tiệc thết đãi, Phổ Phong ăn uống no say đến canh khuya mới đi nghỉ.
Sáng hôm sau, Phổ Phong chẳng thèm đem binh mã, chỉ một

mình một ngựa, cầm cây thiết trượng đến trước dinh quân Tống khiêu chiến.
Quân Tống chạy vào phi báo:
- Nay có một lão đạo nhân đến trước dinh khiêu chiến.
Nhạc Lôi hỏi chư tướng:
- Có ai dám ra trận không?
- Hỏi vừa dứt lời đã thấy Ngưu Thông và Hà Phụng bước ra xin đi, Nhạc Lôi căn dặn:
- Thường thường đạo nhân và đàn bà con gái ra trận hay dùng yêu thuật, nhị vị tướng quân phải cẩn thận lắm mới được.
Nói rồi sai Thang Anh, Kiết Thành Lượng và Dư Lôi, ba người theo yểm trợ.
Năm tướng vâng lệnh lên ngựa kéo quân ra trước dinh, thấy một lão đạo nhân mình mặc áo đạo sĩ, tay cầm thiết trượng, cưỡi ngựa ô, đôi mắt sâu hoắm nhưng phóng ra hai luồng nhãn quang trông dễ khiếp.
Ngưu Thông giục ngựa lướt tới hét lớn:
- Bình sinh ta không hề giết kẻ vô danh. Lão trọc kia, tên họ là chi hãy nói cho ta biết để rồi ta siêu độ cho.
Phổ Phong cười nham hiểm, đáp:
- Phật gia là Quốc sư, Đại Kim Quốc tên Phổ Phong đây
Ngưu Thông lắc đầu.
Ta không cần biết Quốc sư hay gia sư gì hết, chỉ biết ngươi là lão trọc, đủ rồi, thôi hãy ngửa cổ ra cho dài để ta chém!
Phổ Phong lửa giận phừng gan, thét to như sấm:
- Loài Nam man dám vô lễ với ta đến thế ư? Hãy lãnh giáo cây gậy của ta đây này.
Vừa nói vừa vung thiết trượng nhắm ngay đầu Ngưu Thông bổ tới, Ngưu Thông lập tức đỡ vọt ra rồi đánh với hắn hơn ba mươi hiệp, Phổ Phong đuối sức cự không lại Ngưu Thông, nghĩ thầm:
- "Thằng Nam man này lợi hại lắm, ta phải tính trước đi mới được".
Nghĩ đoạn, giả vờ nói với Ngưu Thông:
- Ngươi mạnh quá ta đánh không lại, thôi ta nhịn người đó.
Nói rồi, lão quay ngựa chạy, Ngưu Thông giục ngựa rượt theo hét lớn:
- Mi chạy lên trời cũng không khỏi tay ta. Mi muốn chạy hãy để

cái đầu trọc lại đây cho ta mới được.
Phổ Phong thấy Ngưu Thông rượt theo gần sát liền thò tay vào túi láy ra một hạt "hỗn nguyên châu to bằng nắm tay giơ cao lên nói:
- Tiểu Nam man, đừng theo ta nữa vô ích, hãy nếm thử thứ bảo bối này.
Vừa nói vừa ném "hỗn nguyên châu lên không trung, Ngưu Thông ngước mắt lên thấy một cục tròn tròn từ trên rớt xuống, cười khúc khích nói:
- Lão trọc kia, ta đùa với mi sao?
Nói chưa dứt lời, viên "hỗn nguyên châu" rớt ngay giữa đỉnh đầu, Ngưu Thông thất kinh vội né sang bên, nhưng không kịp bị rớt trúng bả vai bên phải khiến Ngưu Thông ngã nhào xuống ngựa. Phổ Phong thu bảo bối lại, vung thiết trượng lướt tới đánh Ngưu Thông.
May thay lúc ấy Hà Phụng múa roi xốc tới chặn Phổ Phong lại, chư tướng áp tới cứu Ngưu Thông đem về.
Phổ Phong đánh với Hà Phụng được mười hiệp lại lấy "hỗn nguyên châu quăng ra. Hà Phụng biết không phải tầm thường quay ngựa bỏ chạy, chẳng dè "hỗn nguyên châu" rơi giữa lưng, Hà Phụng nhào xuống ngựa bất động.
Phổ Phong toan nhảy xuống ngựa cắt lấy thủ cấp, may có Thang Anh, Dư Lôi và Kiết Thành Lượng áp ra một lượt vây lấy Phổ Phong. Quân sĩ có cơ hội khiêng Hà Phụng về dinh. Phổ Phong thấy tướng Tống quá đông liệu đánh không lại liền lấy hỗn nguyên châu liệng lên. Ba người vừa trông thấy bảo bối thoát khỏi tay đã hô rập lên một tiếng giục ngựa chạy dài.
Vì quá hấp tấp, con ngựa Kiết Thành Lượng bị vấp chân ngã quị quăng Kiết Thanh Lượng xuống đất, may nhờ có quân sĩ dùng cung tên bắn vãi ra như mưa, cản trở bước tiến của Phổ Phong nên Kiết Thành Lượng có đủ thì giờ lồm cồm ngồi dậy chạy bộ vào dinh.
Phổ Phong đắc thắng đánh chiêng thu quân trở về ra mắt Ngột Truật, Ngột Truật hết lời khen ngợi:
- Tài năng của Quốc sư quả là vô địch. Chuyến này bọn Nam man phải kinh hồn lạc phách. Hôm nay Quốc sư nhọc sức ra trận chắc mỏi mệt lắm, cần phải nghỉ ngơi bồi dưỡng Bức khỏe,

ngày mai giết chúng cho nhiều hơn nữa.
Nói rồi, sai quân dọn yến tiệc đãi Phổ Phong. Phổ Phong ngồi uống rượu đắc chí rung đùi nói:
- Chẳng phải tôi dám khoe miệng chứ thật ra lũ Nam man ấy tôi coi cũng như cá nhốt trong rọ rồi, tôi muốn bắt, muốn giết lúc nào chẳng được. Để tôi làm cho chúng nó táng đởm kinh hồn, bó tay chịu hàng cho Điện hạ xem.
Ngột Truật mừng rỡ vô cùng, đêm đó ăn uống say vùi với Phổ Phong cho đến quá nửa đêm mới mãn tiệc.
Nói về bên dinh Tống, chư tướng bại trận chạy về, Hà Phụng nằm trên giường bất động, còn Ngưu Thông rên la inh ỏi. Nhạc Lôi lo lắng không yên. Bỗng thấy quân sĩ chạy vào bẩm báo:
- Ngưu lão tướng quân đã về tới rồi.
Nhạc Lôi bước ra đón vào, nói:
- Cháu mừng cho chú hôm nay đã lập dược công lớn, song bữa nay Ngưu Thông ra trận bị Phiên tăng nó dùng yêu pháp đả thương bệnh tình rất nguy cấp, chú hãy đi thẳng ra phía sau dinh thăm luôn thể.
Ngưu Cao nghe nói vội bước theo Nhạc Lôi đi thẳng ra sau dinh, thấy Ngưu Thông đang rên xiết, còn Hà Phụng nằm trên giường bất tỉnh. Ngưu Cao thúc quân đem nước đến rồi cứ theo lời của Bảo Phương lão tổ cho hai người uống thuốc. Chỉ trong khoảnh khắc, cả hai đều bình phục như xưa.
Hà Phụng mở mắt ra thấy Ngưu Cao cứu mình, bèn sụp lạy tạ ơn. Nhạc Lôi đến hỏi Ngưu Cao:
- Tại sao chú lai có thuốc tiên hay đến thế?
Ngưu Cao đem hết việc gặp Bảo Phương lão tổ cho thuốc thuật lại một hồi. Nhạc Lôi mừng rỡ tạ ơn trời đất phù hộ. Còn Ngưu Thông và Hà Phụng cùng nghiến răng nói:
- Mang ơn Bảo Phương lão tổ cho thuốc tiên chúng ta mới sống lại được. Ngày mai quyết đi bắt cho được lão trọc đầu ấy về ăn gan mới hả giận.
Nhạc Lôi nói:
- Hôm nay nhị vị tướng quân đã mệt nhọc hãy tạm nghỉ vài ngày, vì tên Phiên tăng ấy quá lợi hại, không nên khinh thường, hãy treo miễn chiến bài vài hôm để lo kế rồi sẽ xuất quân mới được.
Ngưu Cao cười gằn, nói:

- Trước kia chú theo cha cháu hễ quân Phiên gặp mặt là vỡ vật kinh hồn, hôm nay chúng bay ra làm tướng, hễ rục rịch một chút là treo miễn chiến bài, thiệt xấu hổ quá! Thôi, để mai Ngưu Thông với mấy anh em ra trận, chú sẽ theo sau yểm trận cho. Chú sẽ bắt thằng trọc ấy về đây cho cháu xem.
Nhạc Lôi không dám cãi Ngưu Cao nhưng trong lòng rất lo ngại, chàng nói:

- Thôi để ngày mai thương nghị lại đã.
Sáng hôm sau Nhạc Lôi thăng trướng sớm lắm, chư tướng vừa tề tựu đủ mặt, bỗng có quân chạy vào báo:
- Hôm nay Phiên tăng lại đến khiêu chiến nữa.
Ngưu Thông và Hà Phụng lửa giận sôi lên sùng sục, sắc mặt hầm hầm xin phép ra binh lập tức, Nhạc Lôi ý muốn khuyên can, Gia Cát Cẩm bước ra nói:
- Nguyên soái cứ để cho họ xuất trận, nhưng phải có Ngưu lão Tướng quân theo yểm trận thì chắc là nắm phần thắng trong tay.
Nhạc Lôi y lời nhưng căn dặn:
- Vậy thì năm vị tướng quân hãy hết lòng cẩn thận, còn Ngưu thúc phụ chịu phiền theo yểm trận một phen.
Năm tướng vâng lệnh giục ngựa xông ra, Ngưu Cao dẫn binh theo sau. Ngưu Thông vừa trông thấy Phổ Phong chẳng nói rằng chi cả, cứ việc vung đao chém bổ tới Hà Phụng cũng hét lên một tiếng rung trời chuyển đất chỉ vào mặt Phổ Phong mắng lớn:
- Thằng trọc này dám có gan dùng yêu pháp hại ta, hôm nay ta đố mi chạy đi đâu cho khỏi?
Vừa nói, vừa múa song tiễn sáp tới đánh túi bụi, Thang Anh, Dư Lôi và Kiết Thành Lượng cũng vung binh khí xông vào đánh tới tấp. Phổ Phong biết thế không xong liền nhanh tay rút viên "hỗn nguyên châu" ra giơ lên cao, nạt:
- Loài Nam man hãy coi chừng bửu bối của ta đây.
Vừa nói, vừa liệng lên không trung, năm người còn ngơ ngác chưa biết đối phó bằng cách nào, Ngưu Cao đứng sau trận trông thấy hạt châu ấy tỏa ra một luồng hắc khí bay quyện lên không trung, nghĩ thầm:
"Thôi để ta sử dụng "xuyên vân tiễn" xem sao."

Ngưu Cao lấy mũi tên phóng tôi, tức thì luồng hắc khí tiêu tan mất hết, viên "hỗn nguyên châu" rớt bịch xuống đất như một hòn sỏi rơi. Ngưu Cao trông thấy nhảy xuống ngựa nhặt trái bửu bối ấy nhảy lên ngựa kêu Phổ Phong nói:
- Thằng trọc kia, hãy đỡ bửu bối đây này.
Nói rồi, Ngưu Cao bắt chước ném hỗn nguyên châu lên không trung chằng dè hỗn nguyên châu ấy đã bị xuyên vân tiễn của mình bắn thủng rồi không còn linh nghiệm nữa. Phổ Phong giơ tay tiếp lấy vừa muốn quăng lên nữa, ngờ đâu Dư Lôi lẹ tay nhảy tới đâm một thương nhằm trúng vai, lão ta nhào lăn xuống đất.
Ngưu Thông nhảy tới toan bồi thêm một đao để kết liễu mạng sống song Phổ Phong đã hóa ra đạo Kim phong biến mất.
Bọn Ngưu Thông đắc thắng đánh trống trở về dinh báo công.
Nói về Phổ Phong thoát chạy về dinh, lấy linh đơn ra xức chỗ bị thương, trong giây phút bình phục như xưa, vào trướng ra mắt Ngột Truật nói:
- Hôm nay tôi ra trận rủi bị Nam man nó phá phép bửu châu nên mới thất bại về đây.
Ngột Truật thở dài nói:
- Quốc sư mà không cự lại được chúng thì biết bao giờ mới thôn tính được Trung Nguyên?
Phổ Phong cười đáp:
- Tuy vậy, Chúa công chớ quá lo nội trong đêm nay tôi sẽ giết sạch lũ Nam man mới hả giận.
Ngột Truật làm lạ hỏi:
- Bọn Nam man hung dữ như vậy, Quốc sư làm cách nào giết chúng được?
Phổ Phong giải thích.
- Lúc tôi đi tu, thầy tôi có cho một món pháp bửu gồm năm ngàn lẻ tám con Đà Long, muốn lớn cũng được muốn nhỏ cũng được, tôi thu hết trong hồ lô này. Hễ thả ra là chúng bay đến ăn thịt uống máu địch quân không còn một đứa. Đối với mấy mươi vạn binh Tống tôi chỉ cần thả ra trong thời gian vài tiếng đồng hồ là nó ăn không còn một tên nào.
Ngột Truật nghe nói, lòng vô cùng mừng rỡ, liền bảo tiểu Phiên dọn yến, hai người ăn uống với nhau đến chiều tối.

Phổ Phong từ giã Ngột Truật trở về dinh mình, đặt hương án để hồ lô lên bàn, miệng đọc thần chú, rồi giở nút hồ lô ra truyền lệnh:
- Bưu bối! Hãy bay lên.
Dứt tiếng, trong hồ lô vù vù bay ra vô số Đà Long thẳng cánh bay lên không trung, mỗi con biến dài ra hơn mấy trượng mắt sáng ngời, miệng đỏ như chậu huyết, răng nhọn sắc như dao, hùng hổ bay qua dinh Tống.
Tống quân xem thấy trên lừng trời hào quang tỏa ra muôn đạo sáng chói cả một vùng liền la ó bàn tán với nhau:
- Không biết có phải quân Phiên lập kế cướp dinh chăng?
Rồi đứa khác lại cãi.
- Không phải đâu, quân Phiên sao lại biết bay lên trời? Thôi cứ việc phi báo rồi sẽ hay.
Vừa nói vừa chạy vào trướng thưa:
- Trên nửa lừng trời có vô số đèn lửa đang bay đến dinh ta, không biết là vật chi nên phải vào bẩm để Nguyên soái biết.
Gia Cát Cẩm nghe báo hoảng hốt chạy ra xem, thoạt trông thấy đã thất kinh:
- Cha chả! Không xong rồi, phải truyền cho đại tiểu tướng quân, lập tức đội trước làm sau đội sau làm trước lui lại cho mau, sẽ tránh tai nạn.
Ba quân nghe lệnh, sợ hãi nhổ trại chạy ngay. Nhưng ngay lúc đó đạo binh sau đã thét vang dậy vì Đà Long đã bay đến bắt quân sĩ vừa hút máu vừa ăn thịt. Quân Tống hoảng hốt không còn có trật tự nữa, cùng xô nhau chạy thục mạng hơn sáu mươi dặm đường, mới dám dừng chân lại. Lúc bấy giờ đã đến canh năm.
Bên kia Phổ Phong niệm chú thu hết Đà Long về.
Đà Long rút lui, trời vừa sáng, Nhạc Lôi tra điểm binh mã, mới hay Tống quân bị mất hết một vạn tám ngàn. Ngưu Cao nói:
- Vật chi mà lợi hại lắm vậy?
Gia Cát Cẩm đáp:
- Đó chính là Đà Long trận, chỉ vì tôi không dự liệu trước nên mới bị thất bại như thế này, tôi sẽ trả đũa lại bằng một kế mọn khác cho chúng biết tay.
Nói rồi, sai quân sắm máu lợn, máu chó, củi khô, cỏ và đồ dẫn

lửa cho nhiều, quân sĩ đều mặc áo xám, đeo cung tên cho sẵn sàng chờ lệnh rồi lại sai năm ngàn quân mã trở lại chỗ cũ đào một cái hầm rộng một trượng năm thước, bề sâu đến một trượng hai, dài hai mươi lăm trượng, suốt đêm phải làm cho xong.
Quân Tống vâng lệnh xúm nhau làm, chẳng bao lâu công việc hoàn tất.
Gia Cát Cẩm bèn sai quân đem hỏa pháo bố trí dưới hầm rồi đặt những hỏa lôi phục xung quanh, phía trên thì đặt nhiều củi và tưới máu lợn, máu chó lên trên, đoạn sai ba quân trở về chỗ cũ đóng dinh trại nguyên vẹn như trước.
Ngoài ra, Gia Cát Cẩm còn bố trí một đội quân mai phục hai bên và trước dinh chờ cho Đà Long sa xuống hầm thì phát pháo lên làm hiệu, bốn phía hỏa tiễn bắn ra một lượt.
Phân công và bố trí đâu đó xong xuôi, trời đã tối.
Bên dinh Phiên, Quốc sư Phổ Phong dùng Đà Long trận giết chết một số lớn quân Tống lấy làm đắc chí, chờ cho trời tối cũng áp dụng thủ đoạn như đêm trước. Phổ Phong cũng đặt bàn hương án lên niệm thần chú, giở nắp hồ lô ra, Đà Long bay ra vô số như ong bầy, kiến lũ thẳng đến dinh Tống để ăn thịt, uống máu, còn Phổ Phong thì cưỡi ngựa đi sau mà xem.
Khi bầy Đà Long bay đến dinh Tống gần bên cái hầm ngửi mùi huyết tanh tanh liền nhào xuống hầm để uống huyết.
Gia Cát Cẩm trông thấy rõ ràng, chờ cho Đà Long chui trọn xuống hầm rồi, cho nổ lên một pháo hiệu, tức thì ba ngàn binh phục đều dậy, hỏa tiễn cùng thuốc cháy bắn vãi ra, trong giây phút lửa dậy hừng trời, những hỏa lôi phục gặp lửa phát lên những tiếng nổ kinh thiên động.địa. Ngọn lửa mỗi lúc một bốc cháy cao, khói tỏa mịt trời.
Phổ Phong thấy vậy vội đọc thần chú thu Đà Long về chẳng dè Đà Long bị máu lợn máu chó ô uế bay lên không nổi, trọn năm ngàn lẻ tám con Đà Long đều bị chết, Phổ Phong thoát chạy về dinh nhổ mấy mũi tên ra lấy thuốc thoa vào và nghĩ thầm:
- "Đại bại như thế này, Đà
hồi thứ bảy mươi sáu
Dùng "Bửu châu", đả thương Tống tướng
Bắn hỏa tiễn, Cát Cẩm phá Đà Long

Ngưu Cao nghe tiếng quen quen, nhưng không rõ là ai cứ cắm đầu chạy và nói với lại:
- Hiện giờ ta không thể nói chuyện với ai được cả, Phiên tướng dữ dằn lắm, hắn theo kịp kia kìa?
Lại có tiếng gọi:
- Ngưu lão tướng quân có cháu là Quan Linh đây!
Tiểu tướng ấy chính là Quan Linh.
Từ ngày ở lại Châu Tiên trấn, anh em phải phân tán về nhà Quan Linh trong lòng vô cùng uất ức, muốn báo thù cho Nhạc Nguyên soái, ngặt vì thân cô thế cô nên phải ẩn dật chờ thời, nay nghe tin Cao Tông băng hà, tân vương lên kế vị, gia quyến họ Nhạc được phục hồi lại phong cho Nhạc Lôi làm Nguyên soái cầm quân đi tảo Bắc, đánh Phiên. Quan Linh bỏ nhà tuốt xuống Trương sa phủ, lộ An Châu, rủ Lục Văn Long, Phan Thành Nghiêm Thành Phương và Địch Lôi bấn người, dắt nhau ra Châu Tiên trấn để giúp Nhạc Lôi.
Hôm ấy, còn trên một dặm đường nữa mới đến trấn, năm người khi vượt qua một đám rừng bỗng thấy một tướng Phiên rượt một tướng Tống mặt đen chạy đến; Quan Linh xem kỹ chính là Ngưu Cao, nên mới gọi lớn.
Ngưu Cao gò cương lại thấy rõ ràng là bọn Quan Linh, Lục Văn Long tất cả năm người mới tỉnh hồn nói với Lục Văn Long.
- Các cháu phải chuẩn bị sẵn sàng, tên Phiên kia lợi hại lắm, chú đánh không lại, kìa, nó đã theo kịp kia!
Nói chưa dứt lời, Chiêm Đắc Lực đã rượt đến, hắn nhìn Ngưu Cao cười ngắt nói:
- Kìa, Ngưu Nam man. Sao chưa xuống ngựa chịu trói cho rồi còn chạy đi đâu?
Không đợi Ngưu Cao đáp, Quan Linh vung đao lướt tới nạt:
- Tên Phiên tặc kia sao dám xấc xược đến thế? Đã có ông đến đây, hãy coi chừng!
Chiêm Đắc Lực tròn xoe đôi mắt, hỏi:
- Mi là ai dám cả gan đón đường ta?
Quan Linh nói:
- Chớ có khinh thường, ta cho mi biết ta đây là Quan Linh, dòng dõi Võ An Vương đời Hán, hôm nay mi đã gặp ta đây tức mi đã tới số rồi!

Chiêm Đắc Lực cả giận vung chùy bổ tới, Quan Linh đưa đao đón đánh. Hai người sức lực tương đương, quần nhau trên ba mươi hiệp, Địch Lôi đứng ngoài thấy Quan Linh có phần sút hơn, liền vỗ ngựa vung chùy xông vào trợ chiến, nhưng Chiêm Đắc Lực cũng không hề nao núng, hắn nghiến răng hét lên một tiếng như sấm nổ sức lực tăng thêm đánh vùi thêm mười hiệp nữa, Phàn Thành thấy thế muốn xông vào, nhưng Lục Văn Long lại hô lớn:

- Thôi chư đệ hãy nghỉ hết đi, để anh trị hắn cho.

Hai người vừa lui ra, Lục Văn Long vận sức đâm tới một thương nhanh như chớp xẹt lưng trời, Chiêm Đắc Lực nhắm thế đỡ không kịp bèn né sang bên, không ngờ mũi thương lao tới nhanh quá nhằm trúng mắt con lạc đà làm nó đau quá, gục đầu xuống, Nghiêm Thành Phương thừa dịp giáng lên đầu con lạc đà một búa vỡ sọ ngã quy, ném Chiêm Đắc Lực xuống đất, Phan Thành nhanh tay lao mình tới đâm trúng giữa ngực Chiêm Đắc Lực một thương chết tươi.

Quan Linh liền nhảy xuống ngựa cắt lấy thủ cấp Chiêm Đắc Lực. Quân Phiên thấy vậy vỡ tan chạy hết. Ngưu Cao mừng rỡ dắt cả năm người trở về dinh ra mắt Nhạc Lôi, thuật lại việc tình cờ gặp bọn Quan Linh và giết Chiêm Đắc Lực cho Nhạc Lôi nghe.

Nhạc Lôi mừng rỡ bước xuống dưới trướng làm lễ ra mắt thúc phụ cùng mấy anh em rồi ngồi lại chuyện vãn với nhau. Sau đó Nhạc Lôi viết bổn chương gửi về triều tâu xin phong chức cho năm người, đồng thời đem thủ cấp Chiêm Đắc Lực bêu trước dinh làm hiệu lệnh.

Hôm sau, bỗng có quân thám tử về báo với Nhạc Lôi:

- Bẩm Nguyên soái, hiện có quan thủ bị Hà Giang Phủ giải ba ngàn hộc lương đến đây, nhưng bị tướng Phiên là Vưu Khả Vinh đón dường giật cướp, xin Nguyên soái hãy sai đại tướng đi cứu ứng cho mau.

Nhạc Lôi nghe báo, hỏi chư tướng:

- Chư vị tưởng quân, ai dám đi tiếp cứu quân lương được thì công ấy không nhỏ.

Ngưu Cao mỉm cười nói:

- Việc quan trọng như vậy tưởng không thể để cho ai đi được, chú cần phải đảm nhiệm việc này mới xong.

Nhạc Lôi nói:
- Lương thảo là việc hệ trọng, nếu thúc phụ sẵn lòng ra sức thì cháu mới an lòng.
Ngưu Cao nói:
- Được rồi, chú sẽ đi giết tướng Phiên đem lương thảo về ngay lập tức.
Nói rồi vội điểm ba ngàn binh mã hỏa tốc đi ngay. Khi đến Hà Giang phủ trông thấy quan thủ bị là Tông Lang đang đánh với tướng Phiên Vưu Khả Vinh đã gần đuối sức, thế rất nguy, Ngưu Cao xông tới quát lớn:
- Phiên tặc, dám cả gan đoạt lương thảo của ta sao? Hãy nếm thử mùi vị này!
Vừa nói, vừa vung giản giáng xuống, Vưu Khả Vinh cũng vung đao đón đánh, song đánh chỉ được vài ba hiệp nhắm thế đánh không lại Ngưu Cao, liền quay ngựa chạy dài.
Ngưu Cao hét như sấm nổ:
- Ngươi chạy lên trời cũng không khỏi tay ta. Tuy lương thảo ngươi trả lại rồi, song còn cái đầu của ngươi cũng phải để nốt lại đây mới được.
Vừa nói, vừa giục ngựa đuổi theo, còn Tông Lang thì hối quân đẩy xe lương trở về dinh.
Ngưu Cao một mình một ngựa đuổi theo tướng Phiên trên hai mươi dặm. Khi vượt qua một eo núi, bỗng thấy một đạo nhân đứng trên đỉnh núi lớn tiếng kêu Ngưu Cao. Ngưu Cao ngoảnh đầu lên thấy người ấy chính là thầy mình, liền nhảy xuống ngựa quỳ bên mé núi, thưa:
- Chẳng hay sư phụ đến đây có việc chi?
Bảo Phương lão tổ nói:
- Tên Phiên ấy chưa tới số, đừng theo hắn mất công vô ích, hiện giờ Ngưu Thông đang bị nạn, con hãy cầm lấy hoàn đơn được này đem về gấp, bẻ ra một nửa cho nó uống, một nửa thoa vào cổ thì lành mạnh như xưa, còn viên thuốc này con cũng nhận luôn đem về cứu Hà Phụng.
Từ nay về sau nếu con ra trận gặp yêu nhân dùng tà thuật con cứ việc lấy "xuyên vân tiễn bắn lên thì phá được ngay.
Nói đến đây Bảo Phương lão tổ biến mất. Ngưu Cao ngước mắt nhìn lên không trung lạy tạ rồi lên ngựa trở về.

Khi Chiêm Đắc Lực chết rồi, quân sĩ hoảng kinh chạy về phi báo với Ngột Truật, Ngột Truật vừa tiếc thương vừa giận dữ nói:
- Bọn tiểu Nam man này so sánh với lão Nam man lúc nọ còn lợi hại hơn nhiều, thế thì biết bao giờ ta mới thôn tính được Trung Nguyên?
Còn đang than thở, bỗng có tiểu Phiên vào báo:
- Nay có Quốc sư Phổ Phong đến.
Đang buồn bực, Ngột Truật bỗng vui lên, vội sai quân mời Phổ Phong vào. Giây phút sau Phổ Phong vào đến trưởng, Ngột Truật vội vã bước xuống nghênh tiếp.
Hai bên làm lễ ra mắt nhau xong rồi, Phổ Phong nói:
- Chẳng hay Chúa công giao phong với bọn Nam man thắng bại thế nào?
Ngột Truật thở dài đáp:
- Thật tôi chẳng giấu gì Quốc sư, bọn tiểu Nam man này mười phần lợi hại, sánh với lão Nam man lúc trước còn dũng mãnh hơn nhiều, nên vừa ra quân mấy phen đều bị thất bại, chết mất mười viên danh tướng, không biết tính sao?
Phổ Phong cười ha hả nói:
- Chúa công chớ lo, để ngày mai bần đạo ra trận đem chút tài mọn bắt bọn Nam man đem về đây cho.
Ngột Truật đáp:
- Vâng, tôi đặt hy vọng ở nơi Quốc sư đấy?
Nói rồi sai quân dọn yến tiệc thết đãi, Phổ Phong ăn uống no say đến canh khuya mới đi nghỉ.
Sáng hôm sau, Phổ Phong chẳng thèm đem binh mã, chỉ một mình một ngựa, cầm cây thiết trượng đến trước dinh quân Tống khiêu chiến.
Quân Tống chạy vào phi báo:
- Nay có một lão đạo nhân đến trước dinh khiêu chiến.
Nhạc Lôi hỏi chư tướng:
- Có ai dám ra trận không?
- Hỏi vừa dứt lời đã thấy Ngưu Thông và Hà Phụng bước ra xin đi, Nhạc Lôi căn dặn:
- Thường thường đạo nhân và đàn bà con gái ra trận hay dùng yêu thuật, nhị vị tướng quân phải cẩn thận lắm mới được.
Nói rồi sai Thang Anh, Kiết Thành Lượng và Dư Lôi, ba người

theo yểm trợ.
Năm tướng vâng lệnh lên ngựa kéo quân ra trước dinh, thấy một lão đạo nhân mình mặc áo đạo sĩ, tay cầm thiết trượng, cưỡi ngựa ô, đôi mắt sâu hoắm nhưng phóng ra hai luồng nhãn quang trông dễ khiếp.
Ngưu Thông giục ngựa lướt tới hét lớn:
- Bình sinh ta không hề giết kẻ vô danh. Lão trọc kia, tên họ là chi hãy nói cho ta biết để rồi ta siêu độ cho.
Phổ Phong cười nham hiểm, đáp:
- Phật gia là Quốc sư, Đại Kim Quốc tên Phổ Phong đây
Ngưu Thông lắc đầu.
Ta không cần biết Quốc sư hay gia sư gì hết, chỉ biết ngươi là lão trọc, đủ rồi, thôi hãy ngửa cổ ra cho dài để ta chém!
Phổ Phong lửa giận phừng gan, thét to như sấm:
- Loài Nam man dám vô lễ với ta đến thế ư? Hãy lãnh giáo cây gậy của ta đây này.
Vừa nói vừa vung thiết trượng nhắm ngay đầu Ngưu Thông bổ tới, Ngưu Thông lập tức đỡ vọt ra rồi đánh với hắn hơn ba mươi hiệp, Phổ Phong đuối sức cự không lại Ngưu Thông, nghĩ thầm:
- "Thằng Nam man này lợi hại lắm, ta phải tính trước đi mới được".
Nghĩ đoạn, giả vờ nói với Ngưu Thông:
- Ngươi mạnh quá ta đánh không lại, thôi ta nhịn người đó.
Nói rồi, lão quay ngựa chạy, Ngưu Thông giục ngựa rượt theo hét lớn:
- Mi chạy lên trời cũng không khỏi tay ta. Mi muốn chạy hãy để cái đầu trọc lại đây cho ta mới được.
Phổ Phong thấy Ngưu Thông rượt theo gần sát liền thò tay vào túi láy ra một hạt "hỗn nguyên châu to bằng nắm tay giơ cao lên nói:
- Tiểu Nam man, đừng theo ta nữa vô ích, hãy nếm thử thứ bảo bối này.
Vừa nói vừa ném "hỗn nguyên châu lên không trung, Ngưu Thông ngước mắt lên thấy một cục tròn tròn từ trên rớt xuống, cười khúc khích nói:
- Lão trọc kia, ta đùa với mi sao?
Nói chưa dứt lời, viên "hỗn nguyên châu" rớt ngay giữa đỉnh

đầu, Ngưu Thông thất kinh vội né sang bên, nhưng không kịp bị rớt trúng bả vai bên phải khiến Ngưu Thông ngã nhào xuống ngựa. Phổ Phong thu bảo bối lại, vung thiết trượng lướt tới đánh Ngưu Thông.
May thay lúc ấy Hà Phụng múa roi xốc tới chặn Phổ Phong lại, chư tướng áp tới cứu Ngưu Thông đem về.
Phổ Phong đánh với Hà Phụng được mười hiệp lại lấy "hỗn nguyên châu quăng ra. Hà Phụng biết không phải tầm thường quay ngựa bỏ chạy, chẳng dè "hỗn nguyên châu" rơi giữa lưng, Hà Phụng nhào xuống ngựa bất động.
Phổ Phong toan nhảy xuống ngựa cắt lấy thủ cấp, may có Thang Anh, Dư Lôi và Kiết Thành Lượng áp ra một lượt vây lấy Phổ Phong. Quân sĩ có cơ hội khiêng Hà Phụng về dinh. Phổ Phong thấy tướng Tống quá đông liệu đánh không lại liền lấy hỗn nguyên châu liệng lên. Ba người vừa trông thấy bảo bối thoát khỏi tay đã hô rập lên một tiếng giục ngựa chạy dài.
Vì quá hấp tấp, con ngựa Kiết Thành Lượng bị vấp chân ngã quị quăng Kiết Thanh Lượng xuống đất, may nhờ có quân sĩ dùng cung tên bắn vãi ra như mưa, cản trở bước tiến của Phổ Phong nên Kiết Thành Lượng có đủ thì giờ lồm cồm ngồi dậy chạy bộ vào dinh.
Phổ Phong đắc thắng đánh chiêng thu quân trở về ra mắt Ngột Truật, Ngột Truật hết lời khen ngợi:
- Tài năng của Quốc sư quả là vô địch. Chuyến này bọn Nam man phải kinh hồn lạc phách. Hôm nay Quốc sư nhọc sức ra trận chắc mỏi mệt lắm, cần phải nghỉ ngơi bồi dưỡng Bức khỏe, ngày mai giết chúng cho nhiều hơn nữa.
Nói rồi, sai quân dọn yến tiệc đãi Phổ Phong. Phổ Phong ngồi uống rượu đắc chí rung đùi nói:
- Chẳng phải tôi dám khoe miệng chứ thật ra lũ Nam man ấy tôi coi cũng như cá nhốt trong rọ rồi, tôi muốn bắt, muốn giết lúc nào chẳng được. Để tôi làm cho chúng nó táng đởm kinh hồn, bó tay chịu hàng cho Điện hạ xem.
Ngột Truật mừng rỡ vô cùng, đêm đó ăn uống say vùi với Phổ Phong cho đến quá nửa đêm mới mãn tiệc.
Nói về bên dinh Tống, chư tướng bại trận chạy về, Hà Phụng nằm trên giường bất động, còn Ngưu Thông rên la inh ỏi. Nhạc

Lôi lo lắng không yên. Bỗng thấy quân sĩ chạy vào bẩm báo:
- Ngưu lão tướng quân đã về tới rồi.
Nhạc Lôi bước ra đón vào, nói:
- Cháu mừng cho chú hôm nay đã lập dược công lớn, song bữa nay Ngưu Thông ra trận bị Phiên tăng nó dùng yêu pháp đả thương bệnh tình rất nguy cấp, chú hãy đi thẳng ra phía sau dinh thăm luôn thể.
Ngưu Cao nghe nói vội bước theo Nhạc Lôi đi thẳng ra sau dinh, thấy Ngưu Thông đang rên xiết, còn Hà Phụng nằm trên giường bất tỉnh. Ngưu Cao thúc quân đem nước đến rồi cứ theo lời của Bảo Phương lão tổ cho hai người uống thuốc. Chỉ trong khoảnh khắc, cả hai đều bình phục như xưa.
Hà Phụng mở mắt ra thấy Ngưu Cao cứu mình, bèn sụp lạy tạ ơn. Nhạc Lôi đến hỏi Ngưu Cao:
- Tại sao chú lai có thuốc tiên hay đến thế?
Ngưu Cao đem hết việc gặp Bảo Phương lão tổ cho thuốc thuật lại một hồi. Nhạc Lôi mừng rỡ tạ ơn trời đất phù hộ. Còn Ngưu Thông và Hà Phụng cùng nghiến răng nói:
- Mang ơn Bảo Phương lão tổ cho thuốc tiên chúng ta mới sống lại được. Ngày mai quyết đi bắt cho được lão trọc đầu ấy về ăn gan mới hả giận.
Nhạc Lôi nói:
- Hôm nay nhị vị tướng quân đã mệt nhọc hãy tạm nghỉ vài ngày, vì tên Phiên tăng ấy quá lợi hại, không nên khinh thường, hãy treo miễn chiến bài vài hôm để lo kế rồi sẽ xuất quân mới được.
Ngưu Cao cười gằn, nói:
- Trước kia chú theo cha cháu hễ quân Phiên gặp mặt là vỡ vật kinh hồn, hôm nay chúng bay ra làm tướng, hễ rục rịch một chút là treo miễn chiến bài, thiệt xấu hổ quá! Thôi, để mai Ngưu Thông với mấy anh em ra trận, chú sẽ theo sau yểm trận cho. Chú sẽ bắt thằng trọc ấy về đây cho cháu xem.
Nhạc Lôi không dám cãi Ngưu Cao nhưng trong lòng rất lo ngại, chàng nói:

- Thôi để ngày mai thương nghị lại đã.
Sáng hôm sau Nhạc Lôi thăng trướng sớm lắm, chư tướng vừa tề tựu đủ mặt, bỗng có quân chạy vào báo:

- Hôm nay Phiên tăng lại đến khiêu chiến nữa.
Ngưu Thông và Hà Phụng lửa giận sôi lên sùng sục, sắc mặt hầm hầm xin phép ra binh lập tức, Nhạc Lôi ý muốn khuyên can, Gia Cát Cẩm bước ra nói:
- Nguyên soái cứ để cho họ xuất trận, nhưng phải có Ngưu lão Tướng quân theo yểm trận thì chắc là nắm phần thắng trong tay.
Nhạc Lôi y lời nhưng căn dặn:
- Vậy thì năm vị tướng quân hãy hết lòng cẩn thận, còn Ngưu thúc phụ chịu phiền theo yểm trận một phen.
Năm tướng vâng lệnh giục ngựa xông ra, Ngưu Cao dẫn binh theo sau. Ngưu Thông vừa trông thấy Phổ Phong chẳng nói rằng chi cả, cứ việc vung đao chém bổ tới Hà Phụng cũng hét lên một tiếng rung trời chuyển đất chỉ vào mặt Phổ Phong mắng lớn:
- Thằng trọc này dám có gan dùng yêu pháp hại ta, hôm nay ta đố mi chạy đi đâu cho khỏi?
Vừa nói, vừa múa song tiễn sáp tới đánh túi bụi, Thang Anh, Dư Lôi và Kiết Thành Lượng cũng vung binh khí xông vào đánh tới tấp. Phổ Phong biết thế không xong liền nhanh tay rút viên "hỗn nguyên châu" ra giơ lên cao, nạt:
- Loài Nam man hãy coi chừng bửu bối của ta đây.
Vừa nói, vừa liệng lên không trung, năm người còn ngơ ngác chưa biết đối phó bằng cách nào, Ngưu Cao đứng sau trận trông thấy hạt châu ấy tỏa ra một luồng hắc khí bay quyện lên không trung, nghĩ thầm:
"Thôi để ta sử dụng "xuyên vân tiễn" xem sao."
Ngưu Cao lấy mũi tên phóng tôi, tức thì luồng hắc khí tiêu tan mất hết, viên "hỗn nguyên châu" rớt bịch xuống đất như một hòn sỏi rơi. Ngưu Cao trông thấy nhảy xuống ngựa nhặt trái bửu bối ấy nhảy lên ngựa kêu Phổ Phong nói:
- Thằng trọc kia, hãy đỡ bửu bối đây này.
Nói rồi, Ngưu Cao bắt chước ném hỗn nguyên châu lên không trung chẳng dè hỗn nguyên châu ấy đã bị xuyên vân tiễn của mình bắn thủng rồi không còn linh nghiệm nữa. Phổ Phong giơ tay tiếp lấy vừa muốn quăng lên nữa, ngờ đâu Dư Lôi lẹ tay nhảy tới đâm một thương nhằm trúng vai, lão ta nhào lăn xuống đất.

Ngưu Thông nhảy tới toan bồi thêm một đao để kết liễu mạng sống song Phổ Phong đã hóa ra đạo Kim phong biến mất.
Bọn Ngưu Thông đắc thắng đánh trống trở về dinh báo công.
Nói về Phổ Phong thoát chạy về dinh, lấy linh đơn ra xức chỗ bị thương, trong giây phút bình phục như xưa, vào trướng ra mắt Ngột Truật nói:
- Hôm nay tôi ra trận rủi bị Nam man nó phá phép bửu châu nên mới thất bại về đây.
Ngột Truật thở dài nói:
- Quốc sư mà không cự lại được chúng thì biết bao giờ mới thôn tính được Trung Nguyên?
Phổ Phong cười đáp:
- Tuy vậy, Chúa công chớ quá lo nội trong đêm nay tôi sẽ giết sạch lũ Nam man mới hả giận.
Ngột Truật làm lạ hỏi:
- Bọn Nam man hung dữ như vậy, Quốc sư làm cách nào giết chúng được?
Phổ Phong giải thích.
- Lúc tôi đi tu, thầy tôi có cho một món pháp bửu gồm năm ngàn lẻ tám con Đà Long, muốn lớn cũng được muốn nhỏ cũng được, tôi thu hết trong hồ lô này. Hễ thả ra là chúng bay đến ăn thịt uống máu địch quân không còn một đứa. Đối với mấy mươi vạn binh Tống tôi chỉ cần thả ra trong thời gian vài tiếng đồng hồ là nó ăn không còn một tên nào.
Ngột Truật nghe nói, lòng vô cùng mừng rỡ, liền bảo tiểu Phiên dọn yến, hai người ăn uống với nhau đến chiều tối.
Phổ Phong từ giã Ngột Truật trở về dinh mình, đặt hương án để hồ lô lên bàn, miệng đọc thần chú, rồi giở nút hồ lô ra truyền lệnh:
- Bưu bối! Hãy bay lên.
Dứt tiếng, trong hồ lô vù vù bay ra vô số Đà Long thẳng cánh bay lên không trung, mỗi con biến dài ra hơn mấy trượng mắt sáng ngời, miệng đỏ như chậu huyết, răng nhọn sắc như dao, hùng hổ bay qua dinh Tống.
Tống quân xem thấy trên lừng trời hào quang tỏa ra muôn đạo sáng chói cả một vùng liền la ó bàn tán với nhau:
- Không biết có phải quân Phiên lập kế cướp dinh chăng?

Rồi đứa khác lại cãi.
- Không phải đâu, quân Phiên sao lại biết bay lên trời? Thôi cứ việc phi báo rồi sẽ hay.
Vừa nói vừa chạy vào trướng thưa:
- Trên nửa lừng trời có vô số đèn lửa đang bay đến dinh ta, không biết là vật chi nên phải vào bẩm để Nguyên soái biết.
Gia Cát Cẩm nghe báo hoảng hốt chạy ra xem, thoạt trông thấy đã thất kinh:
- Cha chả! Không xong rồi, phải truyền cho đại tiểu tướng quân, lập tức đội trước làm sau đội sau làm trước lui lại cho mau, sẽ tránh tai nạn.
Ba quân nghe lệnh, sợ hãi nhổ trại chạy ngay. Nhưng ngay lúc đó đạo binh sau đã thét vang dậy vì Đà Long đã bay đến bắt quân sĩ vừa hút máu vừa ăn thịt. Quân Tống hoảng hốt không còn có trật tự nữa, cùng xô nhau chạy thục mạng hơn sáu mươi dặm đường, mới dám dừng chân lại. Lúc bấy giờ đã đến canh năm.
Bên kia Phổ Phong niệm chú thu hết Đà Long về.
Đà Long rút lui, trời vừa sáng, Nhạc Lôi tra điểm binh mã, mới hay Tống quân bị mất hết một vạn tám ngàn. Ngưu Cao nói:
- Vật chi mà lợi hại lắm vậy?
Gia Cát Cẩm đáp:
- Đó chính là Đà Long trận, chỉ vì tôi không dự liệu trước nên mới bị thất bại như thế này, tôi sẽ trả đũa lại bằng một kế mọn khác cho chúng biết tay.
Nói rồi, sai quân sắm máu lợn, máu chó, củi khô, cỏ và đồ dẫn lửa cho nhiều, quân sĩ đều mặc áo xám, đeo cung tên cho sẵn sàng chờ lệnh rồi lại sai năm ngàn quân mã trở lại chỗ cũ đào một cái hầm rộng một trượng năm thước, bề sâu đến một trượng hai, dài hai mươi lăm trượng, suốt đêm phải làm cho xong.
Quân Tống vâng lệnh xúm nhau làm, chẳng bao lâu công việc hoàn tất.
Gia Cát Cẩm bèn sai quân đem hỏa pháo bố trí dưới hầm rồi đặt những hỏa lôi phục xung quanh, phía trên thì đặt nhiều củi và tưới máu lợn, máu chó lên trên, đoạn sai ba quân trở về chỗ cũ đóng dinh trại nguyên vẹn như trước.

Ngoài ra, Gia Cát Cẩm còn bố trí một đội quân mai phục hai bên và trước dinh chờ cho Đà Long sa xuống hầm thì phát pháo lên làm hiệu, bốn phía hỏa tiễn bắn ra một lượt.
Phân công và bố trí đâu đó xong xuôi, trời đã tối.
Bên dinh Phiên, Quốc sư Phổ Phong dùng Đà Long trận giết chết một số lớn quân Tống lấy làm đắc chí, chờ cho trời tối cũng áp dụng thủ đoạn như đêm trước. Phổ Phong cũng đặt bàn hương án lên niệm thần chú, giở nắp hồ lô ra, Đà Long bay ra vô số như ong bầy, kiến lũ thẳng đến dinh Tống để ăn thịt, uống máu, còn Phổ Phong thì cưỡi ngựa đi sau mà xem.
Khi bầy Đà Long bay đến dinh Tống gần bên cái hầm ngửi mùi huyết tanh tanh liền nhào xuống hầm để uống huyết.
Gia Cát Cẩm trông thấy rõ ràng, chờ cho Đà Long chui trọn xuống hầm rồi, cho nổ lên một pháo hiệu, tức thì ba ngàn binh phục đều dậy, hỏa tiễn cùng thuốc cháy bắn vãi ra, trong giây phút lửa dậy hừng trời, những hỏa lôi phục gặp lửa phát lên những tiếng nổ kinh thiên động.địa. Ngọn lửa mỗi lúc một bốc cháy cao, khói tỏa mịt trời.
Phổ Phong thấy vậy vội đọc thần chú thu Đà Long về chẳng dè Đà Long bị máu lợn máu chó ô uế bay lên không nổi, trọn năm ngàn lẻ tám con Đà Long đều bị chết, Phổ Phong thoát chạy về dinh nhổ mấy mũi tên ra lấy thuốc thoa vào và nghĩ thầm:
- "Đại bại như thế này, Đà Long cũng bị chết hết còn mặt mũi nào trông thấy Ngột Truật? Chi bằng về núi luyện phép lại rồi sẽ trở xuống báo thù' . Đêm ấy Phổ Phong âm thầm trở về núi, không cho Ngột Truật biết.

Nhạc Phi Diễn Nghĩa

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ bảy mươi bảy
Sơn Sư Đà kép sức cho Ngột Truật
Dương Kế Châu, dư sức địch tướng phiên

Khi biết Phổ Phong trốn về núi rồi. Ngột Truật thở dài thất vọng, vội viết bổn chương gửi về nước xin quân tiếp viện.
Hôm sau, Nhạc Lôi thăng trướng truyền lệnh sai Quan Linh và Ngưu Thông lãnh ba ngàn quân làm đội thứ nhất, Lục Văn Long, Phàn Thành dẫn ba ngàn quân làm đội thứ hai, Kiết Thanh,

Lương Hưng, Triệu Vân, Châu Thanh Lượng và Địch Lôi làm tả đội, còn Nghiêm Thành Phương và Ngũ Liên làm hữu đội; riêng Nhạc Lôi dẫn chư tướng đi sau, nổ ba tiếng pháo kéo thẳng đến dinh quân Phiên.
Tiểu Phiên vào phi báo, Ngột Truật lập tức dẫn hết bọn Nguyên soái và bọn Bình chương ra cự chiến.
Hai bên vừa gặp nhau là xáp vào hỗn chiến chứ không nói năng gì cả. Tuy binh Ngột Truật nhiều, nhưng vì binh Tống tấn công bốn phương tám hướng, nên không thể nào tiếp ứng kịp, hơn nữa bọn tiểu anh hùng dữ dằn quá gặp binh giết binh, gặp tướng giết tướng, đánh thôi đá lở, cát bay, trời sầu đất thảm, quân Kim ngã lăn như cây rừng khi gặp bão lớn, năm mươi vạn quân Kim chỉ còn phân nửa.
Ngột Truật đại bại kéo hết tàn quân chạy dài, Nhạc Lôi xua binh đuổi theo.
Khi qua khỏi các cửa ải đến địa phận Kim Phiên Ngột Truật chạy đã xa rồi, Nhạc Lôi truyền quân đóng trại nghỉ ngơi chờ cho lương thảo đến rồi sẽ đánh thốc qua Phiên bắt cho được Ngột Truật, đồng thời nghênh đón Nhị Đế về triều. Đây chính là nguyện vọng của Nhạc Phi, chỉ vì gian thần hãm hại nên giữa đường phải bỏ cuộc, nay Nhạc Lôi quyết nối chí cha.
Khi Ngột Truật chạy về quan ngoại liền họp các vị vương tử và các vị Bình chương lại thương nghị.
Ngột Truật nói:
- Chúng ta đại bại, binh mã chẳng còn bao nhiêu, chi bằng trở về nước chỉnh điểm thêm binh mã rồi sẽ qua
Nói rồi truyền lệnh kéo hết đám tàn quân ra đi.
Hôm ấy, tàn quân kéo về đến Giới Sơn, bỗng thấy phía trước có một đội quân đồn trú, dựng cờ hiệu nước Kim, Ngột Truật sai người tra hỏi mới hay đạo quân ấy là của Kim Quốc Sơn Sư Đà và Hàm Quản Tổng binh Liên Nhi Tâm Thiện. Hai người này dẫn quân qua trợ chiến với Ngột Truật.
Đang lúc buồn bực, Ngột Truật thấy vậy bỗng cảm thấy vui lên, vội sai tiểu Phiên vào thành phi báo.
Sơn Sư Đà và Liên Nhi Tâm Thiện lập tức đích thân ra ngoài thành đón Ngột Truật vào ngưu bì trướng, làm lễ ra mắt rồi hỏi:
- Tại sao Chúa công đi đánh Trung Nguyên lại bỏ về?

Ngột Truật đáp:
- Ta vào Trung Nguyên, lúc đầu tiến quân một cách dễ dàng thế đánh như chẻ tre, chẳng dè khi đến Châu Tiên trấn bị thằng Nhạc tiểu Nam man hưng binh đến chống cự ta. Ta giao phong với hắn đã bao nhiêu trận nhưng thảy .đều thất bại, bọn ấy quả là lợi hại, chúng giết chết mất trên hai mươi đại tướng của ta, còn năm mươi vạn quân thì hao hết phân nửa. Vì vậy nay ta phải trở về chỉnh điểm thêm binh mã rồi sẽ trở qua quyết tranh thắng bại với hắn.
Sơn Sư Đà nói:
- Nếu vậy thì để tôi chờ lũ Nam man đến đây giết cho tận tuyệt để báo thù cho Chúa công. Xin Chúa công về điều chỉnh thêm binh mã đến đây tiếp ứng cho mau, để cùng nhau đánh thốc tới Lâm An.
Hấp Mê Xi nói:
- ý kiến Nguyên soái hay lắm.
Nói rồi đề nghị với Ngột Truất để hết tàn quân lại cho Sơn Sư Đà và Liên Nhi Tâm Thiện, hai người đồn trú tại đó chờ quân Tống đến, còn Ngột Truật cùng quân sư và các vị Vương tử dắt nhau trở về Hà Vương Phủ.
Chỉ vài ngày sau Nhạc Lôi tiếp được lương thảo đầy đủ lập tức truyền quân nhổ trại kéo đến Giới Sơn, bỗng có quân tuần thám đi trước trở lại phi báo:
- Dưới chân núi Giới Sơn, có quân Kim ngăn đón, không thể tiến quân thêm nữa được.
Nhạc Lôi nghe báo liền truyền lệnh an dinh hạ trại.
Sơn Sư Đà hay tin quân Tống kéo đến, liền mặc giáp lên ngựa, cầm cây lưu kim giản nặng một ngàn hai trăm cân lướt tới trước dinh Tống khiêu chiến.
Quân vào phi báo, Nhạc Lôi hỏi chư tướng:- Có ai dám ra trận chống với Phiên tướng không?
Vừa dứt lời, đã thấy Quan Linh bước ra xin đi.
Nhạc Lôi nói:
- Tướng quân có đi xin hãy cẩn thận.
Quan Linh lên ngựa cầm đao dẫn ba ngàn quân, phất cờ nổi trống kéo ra trước trận, trông thấy tướng Phiên hình dung cổ quái, nước da đen như nhọ chảo, mặt thỏn, mõm dài và nhọn

hoắt, đôi mắt lồ lộ và trắng toát trông như quỉ Dạ Xoa hiện hình, tại lớn như tai voi, miệng rộng tới mép tai, mũi lớn một cách dị thường, tóc vàng râu quắn, mới xem qua giống như Thiên Lôi giáng thế, xem lâu chẳng khác quỉ sứ dưới âm ty.
Quan Linh bước tới nhìn thẳng vào mặt đối phương nạt lớn:
- Tên kia, mi là ai, sao dám ngăn cản binh ta? Hãy nói tên cho mau để ta lấy đầu mi đem về lập công.
Sơn Sư Đà há nửa chiếc miệng hỏa lò cười ngất lên một hồi rồi đáp:
- Đại Kim Quốc thần võ Đại Nguyên soái Sơn Sư Đà là ta đây, còn mi là đứa trẻ nít nên "điếc không sợ súng". Ta cho mi biết rằng, Tống triều đang khi bại hoại, chúa tối tôi gian, chẳng bao lâu nữa cũng phải mất. Ta vâng lệnh Trời đến thâu đoạt giang san nhà Tống, mi đã không trốn đi để cho toàn tính mạng, lại còn khờ khạo qua đây xâm lấn bờ cõi ta. Ta thấy miệng mi còn hôi sữa nên chẳng nỡ giết, mi hãy về kêu người tuổi tác ra đây đánh với ta, nếu cưỡng lại chớ trách ta sao ỷ lớn.
Quan Linh nổi giận nghiến răng nói:
- Ta đã lấy lời phải trái khuyên ngươi mà ngươi nhất quyết không nghe, vậy ta phải kết liễu đời ngươi cho rồi!
Nghe nói vậy, Sư Đà vừa vung giản nhắm ngay đầu Quan Linh đánh bổ xuống. Quan Linh vội múa đao đỡ vọt ra, nhưng Quan Linh cảm thấy sức mạnh đối phương thật phi phàm, khiến Quan Linh mới đỡ một cái mà rung động toàn thân.
Nhắm thế cự không lại, Quan Linh quất ngựa chạy về, Sơn Sư Đà vừa rượt theo vừa giết quân Tống chết rất nhiều Khi vào dinh rồi kiểm điểm lại ba ngàn quân hao hết một ngàn.
Sơn Sư Đà đắc thắng đánh trống thu quân về dinh. Còn Quan Linh chạy vào ra mắt Nguyên soái Nhạc Lôi xin chịu tội.
Nhạc Lôi nói:
- Phàm chiến đấu cần nhất là phải biết rõ lực lượng của đối phương, nên khi tướng ra trận mà thất bại lỗi ấy là của bổn soái chứ tướng quân có can chi.
Gia Cát Cẩm nói:
- Hôm nay địch thắng ta, thế nào đêm nay chúng cũng đến cướp trại.
Nhạc Lôi gật đầu khen phải, rồi hai người bàn luận với nhau, bí

mật truyền lệnh cho ba quân lùi lại hai mươi dặm đóng dinh, sai Quan Linh dẫn ba ngàn binh mai phục bên phải, Nghiêm Thành Phương dẫn ba ngàn mai phục bên trái, Lục Văn Long dẫn ba ngàn quân theo ngả sau kéo ra Giới Sơn chặn đường về của đối phương, còn Nhạc Lôi cùng chư tướng ở tại đại dinh, phân binh mai phục hai bên. Nhạc Lôi lại truyền lệnh, hễ nghe tiếng pháo nổ thì bốn phía đều dậy lên một lượt, xông vào.
Sắp đặt đâu đó xong xuôi, trời vừa tối, quả nhiên bên dinh Kim, Liên Nhi Tâm Thiện dâng kế với Sơn Sư Đà:
- Hôm nay quân Tống đại bại, hoảng kinh chắc không phòng bị, chúng ta đem quân đi cướp trại thế nào cũng toàn thắng.
Sơn Sư Đà khen phải nhưng lại nói:
- Bọn Nam man đa mưu, lắm kế nên Chúa công thường thường cứ bị chúng lừa, nay ta đi cướp trại phỏng như chúng phòng bị rồi thì nguy tai. Chi bằng áp dụng phương pháp lấy khách làm chủ, nghĩa là sai hai phó tướng Phương Lâm và Phương Học dẫn một ngàn binh mã giả ý đi cướp trại, còn ta với ngươi thì phân làm hai đạo chặn ngả sau của chúng nó, làm cho chúng tiến thoái lưỡng nan, hai đầu chạm địch, có phải hay hơn không?
Liên Nhi Tâm Thiện vỗ tay khen:
- Nguyên soái mưu như thần tính toán diệu kỳ chẳng ai kịp.
Sau đó Sơn Sư Đà điểm một ngàn binh mã giao cho hai phó tướng là Phương Lâm và Phương Học tiến theo đại lộ đi cướp trại, còn mình và Liên Nhi Tâm Thiện thì phân binh hai đạo sẽ lén kéo đi.
Qua đến đầu canh ba, Phương Lâm và Phương Học kéo binh đến dinh Tống cứ việc đánh thẳng vào, bỗng nghe trong dinh Tống nổ một tiếng pháo. Phương Lâm và Phương Học quay ngựa trở ra. Quan Linh từ bên phải đánh riết vào gặp quân của Sơn Sư Đà, Nghiêm Thành Phương từ bên trái đánh vào gặp quân của Liên Nhi Tâm Thiện. Hai bên đánh với nhau một trận. Quân Phiên cũng như quân Tống đều chết vô số. Sơn Sư Đà liệu thế không xong liền thu quân về, chẳng may lại gặp Lục Văn Long chặn lại đánh ác liệt một trận nữa, đến khi trời sáng, hai bên đều thu quân .
Về đến dinh, Sơn Sư Đà kiểm điểm binh tướng thì thấy phó

tướng Phương Học đế bị loạn quân giết chết rồi, binh sĩ hao hết một ngàn rưỡi. Còn binh Tống cũng hao hết trên ngàn.
Sau trận ác chiến ấy, hai bên đều nghỉ binh một ngày. Qua bữa sau, Liên Nhi Tâm Thiện đến trước dinh Tống khiêu chiến.
Quân sĩ vào phi báo, Nguyên soái hỏi chư tướng:
- Có ai dám ra ngựa không?
Nghiêm Thành Phương liền lên tiếng xin đi, Nguyên soái phát ba ngàn quân, Nghiêm Thành Phương nhận lệnh kéo quân ra trước trận, trông thấy tướng Phiên mình cao một trượng, mắt đỏ ngầu như than lửa đang nung trong lò, mày rô trán trợt, đầu đội kim khôi có giắt hai chiếc lông trĩ, mình mang khôi giáp, lưng đeo dây nịt vảy rồng, cưỡi con ngựa ô truy, tay cầm hiệp phiến đao.
Vừa thấy Nghiêm Thành Phương ra ngựa thì hét to như sấm động:
- Nam man kia tên gì? Nói mau!
Nghiêm Thành Phương giơ đao đáp:
- Đại Tống ngự tiền Đô Thống Nghiêm Thành Phương là ta, còn mi tên gì cũng phải nói mau lên để ta còn ra tay độc thủ.
Liên Nhi Tâm Thiện cười ha hả đáp:
- Đại Kim Quốc Hàm Quan Đại Nguyên soái Liên Nhi Tâm Thiện là ta, ngươi nghe danh ta rồi sao không xuống ngựa chịu trói cho rồi để ta khỏi nhọc công ra sức.
Nghiêm Thành Phương nạt lớn:
- Tên quỷ sứ này nói ba hoa khoác lác đến thế là cùng, hãy xem song chùy ta đây.
Vừa nói vừa vung song chùy đánh bổ tới, Liên Nhi Tâm Thiện cũng đưa đao đón đánh. Hai người đánh với nhau được bốn mươi hiệp, Nghiêm Thành Phương cảm thấy đối phương mạnh hơn nên đánh bậy một chùy rồi quay ngựa chạy thẳng vào rừng. Liên Nhi Tâm Thiện giục ngựa đuổi theo.
Nghiêm Thành Phương chạy hơn mười dặm, bỗng thấy bên mé rừng phía trước có buộc hai con ngựa, lại có hai vị hảo hán đang ngồi trên bàn thạch trò chuyện. Một vị mặt đen như than hầm, một vị mặt vàng như nghệ.
Hai người vừa trông thấy Nghiêm Thành Phương chạy đến, liền đứng dậy kêu lớn:
- Tướng quân chớ sợ, chúng tôi sẽ giúp cho một tay.

Nghiêm Thành Phương đáp:
- Phía sau có tướng Phiên đuổi theo, hắn lợi hại lắm, chẳng hay nhị vị là ai?
Người mặt đen lên tiếng đáp:
- Tôi đây là con của Đổng Tiền tên Đổng Diệu Tông, còn người này là con của Mã Hậu Vương Hoành tên Vương Bưu, chúng tôi định xuống đầu theo Nhạc nhị đệ đây.
Nghiêm Thành Phương nói:
- Tôi là huy hạ Nhạc Lôi Nguyên soái tên Nghiêm Thành Phương bị Phiên tướng đuổi theo bức quá xin nhị vị hãy cứu giùm.
Vừa nói đến đây, Liên Nhi Tâm Thiện đã đuổi theo kịp, giơ tay chỉ vào mặt Nghiêm Thành Phương nói:
- Loài Man tử kia, sao chưa xuống ngựa chịu trói cho rồi còn chạy đi đâu nữa?
Đổng Diệu Tông lập tức tung mình lên ngựa, vung xoa kích xốc tới ngăn tướng Phiên lại nạt lớn:
- Tên mọi Phiên kia, có ông Đổng đến đây đừng khoe môi múa mỏ.
Liên Nhi Tâm Thiện xoe tròn đôi mắt nẩy lửa, mắng:
- Tên tiểu quỉ này ở đâu lại dám cả gan đến đây đón đầu ngựa ta?
Vừa mắng, vừa vung đao chém tới, Đổng Diệu Tông cũng múa xoa kích đón đánh, hai ngựa giao kề đánh nhau chừng vài mươi hiệp, Đổng Diệu Tông đuối sức, miệng thở hồng hộc, Vương Bưu thấy vậy xông vào trợ chiến, nhưng Liên Nhi Tâm Thiện đánh với hai người không chút nao núng. Nghiêm Thành Phương thấy vậy liền quay ngựa trở lại, vung song chùy áp vào đánh tiếp.
Bấy giờ Liên Nhi Tâm Thiện phải tả xông hữu đột với ba con hổ dữ trông nhọc nhằn lắm, Tâm Thiện dù mạnh đến đâu cũng khó mà chống nổi với ba người, nên vội quay ngựa chạy tuốt về dinh.
Ba tướng cũng dắt nhau về dinh vào trướng ra mắt Nguyên soái.
Đổng Diệu Tông, Vương Bưu đem việc con
Dương Tái Hưng là Dương Kế Châu muốn đến hiệp binh đánh Kim Phiên báo thù cha, nên bảo hai người đi trước còn y sẽ thâu

góp binh mã lương thảo rồi xuống sau. Khi đi vừa đến đây bỗng gặp Nghiêm Thành Phương bèn phối hợp nhau đánh Liên Nhi Tâm Thiện chạy dài. Đầu đuôi mọi việc hai người thuật lại một hồi, Nguyên soái mừng rỡ vội ghi công cho hai người rồi truyền dọn yến tiệc đãi đằng.
Liên Nhi Tâm Thiện chạy về dinh ra mắt Sơn Sư Đà vừa thở vừa nói:
Hôm nay tôi rượt theo Nghiêm man tử suýt bắt được nó, chẳng dè lại gặp hai thằng tiểu Nam man ở đâu không biết chạy đến thình lình hùa nhau đánh rát quá tôi phải bỏ về.
Sơn Sư Đà nghe nói, lòng nóng như lửa đốt. Qua hôm sau, Sơn Sư Đà đích thân lên ngựa cầm giản đến trước dinh Tống kêu đích danh Nhạc Lôi ra đánh với mình.
Nhạc Nguyên soái vừa muốn ra binh, bỗng có Vương Anh bước ra bẩm:
- Nguyên soái chớ nên hạ mình giao phong với thằng tiểu khấu, để đệ ra bắt nó cũng đủ rồi.
Nguyên soái nói:
- Vương đệ có đi phải hết lòng cẩn thận mới được.
Vương Anh vâng lệnh cầm đao dẫn quân ra trước trận, Sơn Sư Đà trông thấy đã hét to:
- Mi có phải Nhạc Lôi đó không?
Vương Anh cười gằn đáp:
- Đời nào Nguyên soái ta lại chịu hạ mình đánh với mi. Ta đây là Tiểu Hỏa Thần Vương gia đây, hãy ráng đỡ cây đao này.
Vừa nói, vừa vung đao chém bổ tới, Sơn Sư Đà vung lưu kim giản đỡ gạt ra rồi thuận thế đánh tiếp luôn mấy giản một lượt khiến Vương Anh luýnh quýnh đỡ không kịp, liền quay ngựa chạy dài, Sơn Sư Đà giục ngựa đuổi theo.
Trong cơn nguy cấp may gặp Ngưu Cao giải lương về đến thấy Vương Anh thua chạy, liền kêu lớn:
- Có bác đây, hiền điệt đừng sợ.
Vừa nói vừa xông ra đứng cản ngang giữa đường. Sơn Sư Đà gò cương lại, nạt lớn:
- Loài mao tặc ở đâu dám đến đây đón đầu ngựa ta?
Ngưu Cao cười ngất một hồi, nói:
- Tên ngốc kia, sao mi ngu đến vậy hả? Ngưu Cao lão gia này

đã lừng danh bổn bể ai lại không biết, sao mi hỏi ngớ ngẩn quá vậy?
Sơn Sư Đà nói:
- Té ra mi là Ngưu Cao đó ư? Mi lại không nghe danh Sư Đà này sao lại dám đến đây cản ngựa?
Ngưu Cao lắc đầu, đáp:
Đối với ta thì Sư Đà Sư Điếc cũng không ăn thua gì cả hễ gặp tay ta là vong mạng thôi.
Vừa nói vừa múa giản đánh hèn. Sơn Sư Đà liền đưa giản đỡ hất ra một cái thật mạnh khiến cây giản của Ngưu Cao văng bổng lên không trung cao hơn mấy trượng rồi rớt xuống trong đám cỏ.
Ngưu Cao vùng la lớn:
- Ôi chao, thằng này giỏi thiệt, phải có học trò ta đến đây thì mới có thể bắt được nó!
Sơn Sư Đà nghe nói cười ngất:
- Võ nghệ như vậy mà dạy học trò nào nên thân?
Ngưu Cao "hư một tiếng rồi nói:
- Ngươi ở bên Kim Phiên làm gì biết được việc bên Trung Quốc ta? Đại phàm khí lực mạnh yếu là tại trời sinh chứ không phải tại thầy dạy, thầy dạy chỉ dạy võ nghệ mà thôi chứ làm sao dạy sức mạnh được? Vì vậy thằng học trò của ta tưởng chẳng đợi cho mi thấy nó làm gì, ta nói ra đây cũng đủ cho mi hết hồn. Ôi! Cái thằng làm sao mà dũng mãnh vô song, hắn cử nổi chẳng biết mấy ngàn cân mà kể. Nó ra trận không cần mang theo đồ binh khí. Một tay cũng đủ bắt một người, một chân cũng có thể đạp chết vài ba đứa. Còn ốm yếu như mi, nó chỉ cần quát một tiếng là mi nhào xuống ngựa ngay lập tức!
Sơn Sư Đà cười gằn:
- Ngươi đừng khoác lác với ta. Trên đời này không có ai đang ngồi trên ngựa bị nạt mà té nhào cả!
Ngưu Cao nói:
- Nếu mi không tin, hãy ở đây chờ đợi để ta đi kêu nó đến đây cho mà xem.
Sơn Sư Đà nói:
- Được rồi, nếu mi lừa ta, mi có chạy lên trời cũng không khỏi, hãy đi kêu hắn đến đây, mau lên.

Ngưu Cao lại nói:
- Phàm kẻ anh hùng hảo hán thì hành động phải cho minh minh chánh chánh. Ta đi kêu học trò ta đến đây nếu đánh với mi không lại thì ta phục mi, bằng mi đánh không lại nó thì chớ trách ta; còn những lương thảo của ta để đây, mi không được động tới đấy!
Sơn Sư Đà cười gằn đáp:
- Lương thảo của mi để đó xem như ở trong túi ta rồi, ta vội chi, hãy đi cho mau lên, đừng nói nhiều lời!
Ngưu Cao vẫn nói:
- Hãy ngồi cho vững kẻo ta kêu học trò ta đến đây, mi mà thấy sẽ té nhào đấy!
Vừa nói, vừa nhảy lên ngựa nhặt cây giản rồi nhắm hướng đông chạy tuốt.
Ngưu Cao vừa đi vừa nghĩ thầm:
- Tuy lừa hắn thoát thân được rồi, song còn lương thảo làm sao cứu được?
Còn dang suy nghĩ, bỗng thấy phía trước mặt có bụi bay mịt trời, xem kỹ lại thì quả là một đạo binh xăm xăm lướt tới có ba chữ "Cửu Cung sơn cần vương". Ngưu Cao đứng nép một bên để xem cho tường tận.
Ngưu Cao trông thấy Vương Anh giục ngựa đi kề sát một vị anh hùng, còn phía trước lại có một người đầu đội nhị long hi ngân khôi, mình mặc song sư còn cầu bạch chiến bào, tay cầm song kích, lưng buộc diêu cung, cưỡi con bạch long cu, đeo cây thanh đồng kiếm giống như Tiết Nhân Quý phục sinh, tựa Lữ ôn Hầu tái thế.
Ngưu Cao lẩm bẩm một mình:
"Phải rồi, phải rồi . Lúc ta còn ở trên Thái Hành sơn có nghe đồn rằng, người con Dương Tái Hưng vẫn còn ở Cửu Cung sơn, nay chắc hắn nghe Nhạc Lôi đi tảo Bắc nên kéo binh đến giúp đây.
Nghĩ rồi liền bước ra kêu lớn:
- Vương hiền điệt ôi! Người đi với cháu đó phải là con của Dương Tái Hưng không?
Vương Anh nói:
- Thưa phải!
Rồi quay qua nói với Dương Kế Châu:

- Người này là Ngưu Cao lão bá đấy.
Dương Kế Châu nghe nói vội vàng xuống ngựa vòng tay nói:
- Tiểu điệt chính là Dương Kế Châu đây, chẳng hay Phiên tướng hiện giờ ở đâu?
Ngưu Cao nói:
- Thông đừng hỏi tới tướng Phiên nữa; chúng lợi hại lắm, nếu quả cháu là con của Dương Tái Hương thì phải trở về cho mau.
Dương Kế Châu ngạc nhiên hỏi:
- Cháu quyết đến đây giúp sức bình Kim Phiên, sao bá phụ lại bảo cháu trở về?
Ngưu Cao nói:
- Vì hiền điệt không rõ đấy thôi, nguyên vì tên tướng Phiên Sơn Sư Đà quá ư là lợi hại, chẳng những riêng Vương Anh thua nó mà thôi, chính bác đây cũng không thể đánh lại nó, bị nó chặn lương thảo, bác có bảo với hắn rằng: Nếu chẳng để ta đem lương thảo về thì học trò ta là Dương Kế Châu đến đây nó đủ sức bắt ngươi như chơi, Sơn Sư Đà nghe nói đã không sợ lại còn cười mỉa mai bảo tàng: "Giỏi như Dương Tái Hưng thuở trước, anh hùng vô địch mà còn bị hắn giết chết tại Tiểu Thương hà, huống chi đứa con hắn có đến đây thì chỉ cần đánh một giản là bay đầu ngay".
Vì vậy bác khuyên cháu nên tìm đường trốn tránh đi để bảo toàn tính mạng, hay có thể về trại kêu ít đứa cháu nào cho giỏi đến đánh với Sơn Sư Đà may ra mới thắng được.
Dương Kế Châu nghe nói lòng như lửa đốt, thưa:
- Xin bá phụ đừng quá khen kẻ địch, để cháu đi bắt nó cho mà xem.
Nói rồi hối quân chạy tới cho mau. Đến nơi trông thấy Sơn Sư Đà đang ngồi hiên ngang trên ngựa ra vẻ chờ đợi.
Ngưu Cao bước tới kêu lớn:
- Tên Phiên nô kia, học trò của ta đã đến đấy, mi có giỏi thì đánh với nó đi.
Sơn Sư Đà giục ngựa lướt tới, hỏi:
- Ngươi quả thật là học trò Ngưu Cao đó sao? Thế ngươi tên họ là chi?
Dương Kế Châu nói:
- Để ta lấy đầu ngươi rồi ta mới có thì giờ thong thả sẽ nói tên

họ sau.
Sơn Sư Đà giận quá liền đưa giản nhắm ngay đầu Kế Châu đánh xuống, Kế Châu đưa kích đỡ văng ra rồi nhằm ngay hông đối phương đâm tới. Hễ kích đâm thì giản đỡ, giản đánh thì kích gạt ra, một qua một lại, một tới một lui; quả là tướng tài lại gặp tướng tài thật xứng đôi ngang sức, một đàng như Thành Đô tái thế, một đàng như Lã Bố trùng sinh. Hai người đánh nhau trên trăm hiệp vẫn chưa phân thắng bại.
Ngưu Cao thấy vậy kêu Sơn Sư Đà nói:
- Ngươi dở quá đánh không lại học trò ta, ta không hơi đâu đứng đây chờ đợi, thôi ta kiếu đấy.
Nói rồi hối quân sĩ đẩy xe lương chạy thẳng vào dinh Tống.
Sơn Sư Đà nổi giận, mắng:
- Loài Man tử quỉ quyệt thật!
Nói rồi bỏ Kế Châu giục ngựa đuổi theo Ngưu Cao, nhưng Kế Châu vẫn rượt theo chặn lại, buộc lòng Sơn Sư Đà phải quay ngựa lại chống cự.
Đánh thêm mười mấy hiệp nữa, Sơn Sư Đà nhắm không thể thắng nổi liền quay ngựa chạy tuốt về dinh, Dương Kế Châu không thèm rượt theo, cùng với Vương Anh trở lại theo Ngưu Cao về dinh Tống.
Nguyên soái Nhạc Lôi hay tin vội dắt hết chư tướng ra trướng nghênh tiếp. Sau khi Dương Kế Châu làm lễ ra mắt mọi người, ngồi lại nói chuyện hàn huyên, anh em lớn nhỏ đều mừng rỡ.
Nguyên soái truyền thâu điểm lương thảo hối quân dọn yến tiệc ăn mừng, chuyện vãn đến khuya mới phân nhau về dinh nghỉ.
Nguyên soái Sơn Sư Đà chạy về dinh rồi, lòng nóng như lửa đốt, cố tìm cách phá cho kỳ được binh Tống.
Bỗng thấy tiểu Phiên chạy vào phi báo:
- Có Quốc sư Phổ Phong đến trước dinh xin vào ra mắt.
Sơn Sư Đà nghe báo, nghĩ thầm: Trước kia ta có nghe chúa công Ngột Truật bảo rằng y đã bị quân Tống đánh thua bỏ trốn mất rồi, hôm nay trở về đây làm gì? Hay là hắn đã có pháp thuật mới nào chăng?
Nghĩ rồi, truyền quân ra mời vào.

Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ bảy mươi tám
Tống Tướng dính "Hắc phong châu" tử nạn
Dây Bạch Long, mỹ nữ trói Ngũ Liên
Phổ Phong cầm cây thiết trượng đàng hoàng bước vào dinh.
Sau khi làm lễ ra mát xong, Sơn Sư Đà hỏi Phổ Phong:
- Ngày trước tôi có nghe Chúa công bảo rằng: "Bửu Châu và Đà Long bị quân Tống phá hết nên Quốc Sư phải thua chúng rồi bỏ lên núi không một lời từ biệt. Hôm nay chẳng biết Quốc sư ở đâu trở về đây?
Phổ Phong cười, đáp:
- Tôi thiết tưởng mấy thằng mao trùng bên Tống muốn trừ khử chúng nó không khó chi đâu, chỉ vì khi trước tôi ỷ thị nên không phòng bị, thành thử đi cướp trại lại lầm gian kế. Để mai đây tôi ra trận giết cho hết lũ gian mao trùng ấy, rửa hờn khi trước.
Sơn Sư Đà nghe nói mừng rỡ vội truyền quân bày yến tiệc thết đãi Phổ Phong. Bữa tiệc kéo dài đến khuya, ai nấy đều uống đến say vùi mới đi nghỉ.
Sáng hôm sau Phổ Phong không thèm cưỡi ngựa, cứ đi bộ dẫn ba ngàn quân đến dinh Tống khiêu chiến.
Phổ Phong lớn tiếng gọi:
- Nay Phổ Phong đạo sĩ đến đây, lũ mao trùng Tống triều đâu, ra đây chịu chết cho mau!
Quân Tống chạy vào phi báo:
- Tên đạo sĩ Phổ Phong ngày trước đã thua chạy rồi; nay bỗng dưng lại đến trước dinh khiêu chiến.
Nguyên soái nghe báo trong lòng vô cùng lo ngại, cứ thẫn thờ ra suy nghĩ mãi.
Chư tướng thấy vậy hỏi:
- Từ ngày Nguyên soái ra quân đánh Ngột Truật đến nay đã bao phen đánh chúng táng đởm kinh hồn, nay có tên đạo cốt ấy há lại sợ hắn sao?
Nguyên soái đáp:
- Chư tướng không rõ chứ, đại phàm ra trận gặp bọn đạo cốt tất nhiên có yêu thuật, mà tên đạo sĩ Phổ Phong này đã thua chạy rồi mà còn trở lại, tất nhiên hắn có gì đây thật đáng lo ngại.
Gia Cát Cẩm xen vào phụ họa:
- Lời Nguyên soái nói rất chí lý, vậy thì phải treo miễn chiến bài rồi sẽ lo kế mà trừ khử hắn mới được.
Vừa nói đến đây, bỗng thấy Kiết Thanh bước ra nạt lớn:
- Đừng nói bậy, chúng ta đây đều là đường đường
dũng tướng cả, há lại đi sợ một thằng đạo cốt trọc đầu hay sao? Huống chi hắn lại là tên bại tướng còn sợ nỗi gì? Mi là thằng mũi trâu, nhát gan đến thế còn làm Quân sư với ai? Ta đây chẳng thèm đem theo một tên quân nào hết, một mình ra bắt nó cho mà xem.
Kiết Thanh nói dứt lời, Long Hưng, Châu Thanh, Triệu Vân cũng chạy ra nói lớn:
- Kiết ca nói phải lắm, hãy cho chúng tôi đi với.
Ngưu Cao hỏi:
- Hãy khoan, nếu các ngươi muốn đi phải có ta ra yểm trận mới xong.
Bọn Kiết Thanh đều đồng thanh đáp:

- Nếu có Ngưu ca đi nữa thì càng hay lắm.
Rồi năm người không cần chờ lệnh Nguyên soái, cứ việc vung binh khí xông ra.
Gia Cát Cẩm thấy thế nóng ruột, giậm chân nói:
- Phổ Phong đã thua chạy rồi, nay trở lại tất nhiên trong tay hắn có bửu bối chi lợi hại rồi. Nguyên soái là người thống lãnh sao không ra lệnh giữ mấy người trở lại?
Nguyên soái nói:
- Vẫn biết vậy, song mấy người này đều ngang vai vế với cha tôi, đâu có thể so sánh với những người khác được? Nhưng cũng may có Ngưu thúc phụ theo yểm trận, tưởng chắc cũng không sao. Tuy vậy phải sai thêm ít vị theo tiếp ứng mới xong.
Nói rồi vội sai Lục Văn Long, Quan Linh, Địch Lôi và Phàn Thành dẫn binh mã đi theo tiếp ứng.
Khi bọn Kiết Thanh gồm bốn người vừa ra đến trước trận đã thấy Phổ Phong đứng dưới cây đại kỳ lớn tiếng gọi:
- Hỡi bọn tướng Tống, hãy kêu tên Nhạc Lôi ra đây đánh với ta.
Kiết Thanh giục ngựa lướt tới hét lớn:
- Tên trọc kia, hôm trước ngươi đã thua chạy đến hồn vía chẳng còn sao không trốn đi để bảo toàn tính mạng lại đến đây chịu chết sao?
Phổ Phong nổi giận, mắng:
- Loài mang tử, đừng có khoác lác, để ta siêu độ giùm cho.
Vừa nói vừa vung cây thiết trượng bổ tới, Kiết Thanh đỡ văng ra rồi đánh lại, hai người đánh với nhau chừng mười mấy hiệp; Triệu Vân, Lương Hưng và Châu Thanh cũng áp vào vây đánh.
Phổ Phong nhắm thế không xong, thò tay vào túi da hổ lấy ra một cái bửu bối gọi là "hắc phong châu" ném lên không trung.
Trái "hắc phong châu bay lượn trên không một vòng rồi tự nhiên tạo ra một luồng gió đen, ai cũng cảm thấy lạnh mình. Chỉ trong nháy mắt trái châu ấy biến thành muôn ngàn trái thiết châu lớn bằng cái bát, nhắm ngay đầu bốn người ném xuống.
Ngưu Cao đứng phía sau thấy vậy vội lấy xuyên vân tiễn bắn ra, nhưng vô hiệu quả, người ta nghe những tiếng rú thất thanh rồi cả bọn Kiết Thanh gồm bốn người đều ngã nhào xuống ngựa chết hết. Trái thiết châu đánh xuống rồi lại hợp thành một và thu nhỏ lại. Phổ Phong lượm bửu bối bỏ vào bọc, đoạn lướt tới toan cắt lấy thủ cấp bốn người.
Nhưng nhanh như chớp, bọn Ngưu Cao, Lục Văn Long, Quan Linh, Địch Lôi và Phàn Thành đều áp đến một lượt đánh bật Phổ Phong chạy lùi ra sau: quân Tống thừa cơ hội giựt thây bốn người khiêng về dinh.
Phổ Phong bị bọn Ngưu Cao đánh gắt quá không hở tay để lấy bửu bối nên hóa ra một đạo kim quang biến mất.
Bọn Ngưu Cao thấy anh em Kiết Thanh đã chết nên đánh chiêng thu binh trở về dinh, xúm nhau than khóc thảm thiết. Riêng Kiết Thành Lượng vì quá thương cha nên khóc ngất, chết xỉu đi mấy lần, Nhạc Lôi truyền sắm sửa quan tài khâm liệm hài cốt an táng tử tế, Kiết Thành Lượng chịu cư tang giữ tròn hiếu đạo.
Cách vài hôm sau, bỗng thấy quân chạy vào báo:
- Hôm nay lại có tên đạo sĩ Phổ Phong đến trước dinh chửi bới thách đấu, Kiết

Thành Lượng bước ra xin đi báo thù cho cha.
Nhạc Lôi khuyên nhủ:
- Hiền đệ chớ nên nóng nảy, thằng yêu tăng ấy có tà thuật vô cùng lợi hại, chẳng nên đánh gấp làm chi, để ta lo kế với Quân sư, thế nào cũng bắt được nó đem về đây cho hiền đệ trị tội.
Kiết Thành Lương nằng nặc nói:
- Mối thù cha không đội trời chung với nó, đệ không thể nào trì hoãn được!
Bọn tiểu anh hùng cũng đều đứng dậy, nói:
- Nhút nhát như Nguyên soái vậy thì biết đời nào chúng ta mới qua đến Ngũ Cốc thành đón Nhị Đế về? Chi bằng chúng ta ào ra một lượt bắt cho được lão ác tăng ấy đem về báo thù cho bốn vị thúc phụ chẳng hay hơn sao?
Rồi sau đó kẻ nói ra người nói vào, khiến Nhạc Lôi không biết nên quyết định ra sao cho phải. Cuối cùng Nhạc Lôi đành kéo thốc binh mã đi đánh. Phân làm tả hữu tiền đội còn mình thì thống lãnh ba quân, theo sau yểm trận.
Ba tiếng pháo nổ vang rền, binh Tống ào ạt kéo ra trước trận đã thấy Phổ Phong đang đứng dưới cây đại kỳ cầm cây thiết trượng diều võ dương oai. Kiết Thành Lượng lướt tới mắng lớn:
- Loài cẩu đầu dám cả gan giết chết cha ta. Hãy đem tính mạng đến đây nộp cho mau!
Vừa hét, vừa đưa búa xông tới chém ha lịa, Phổ Phong cũng đưa thiết trượng đón đánh. Bọn Quan Linh, Địch Lôi, Trương Anh, Vương Bưu cũng lập tức áp vào vây đánh Phổ Phong liệu thế không xong liền cong mình búng một cái, toàn thân lão như vành cung bật ngược nhảy thoát ra ngoài vòng chiến, rồi thò tay vào túi lấy ra một món bửu bối hình thù giống như cây cờ nhỏ dài hơn một gang tay gọi là "hắc phong kỳ .
Phổ Phong giơ bửu bối cao lên, miệng đọc thần chú, tức thì nổi lên một ngọn gió đen cuốn, bụi cát bay mịt trời, tiếng sấm ầm ầm, bầu trời đang quang đãng bỗng tối sầm, ngửa bàn tay không thấy, rồi cây cờ đen đột nhiên dài hơn mấy thước và biến ra thành vô số cờ đen khác bay tới đánh quân Tống tới tấp.
Quân tướng Tống kinh hãi vội bỏ chạy, kẻ bị đánh trầy đầu, bể mũi, kẻ bị gãy tay, lòi xương, kêu khóc ầm ĩ Phổ Phong thừa thế xua quân ào tới chém giết, rượt theo hơn mười dặm mới thu quân trở lại.
Nguyên soái Nhạc Lôi dẫn binh chạy trên ba mươi dặm mới an dinh hạ trại, kiểm điểm lại binh mã thấy hao mất trên ngàn quân, ngoài ra còn một sớm thương không biết bao nhiêu mà kể. Nguyên soái buồn bực chẳng yên nói với Quân sư Gia Cát Cẩm:
- Yêu tăng nó lợi hại đến thế, biết làm sao bây giờ?
Gia Cát Cẩm đáp:
- Nguyên soái chớ lo, tôi đã đoán quẻ rồi, chư tướng phải qua một phen tai nạn rồi mới thành công được. Chắc chắn vài hôm nữa đây sẽ có người đến phá trận.
Nguyên soái nghe nói bán tín bán nghi, nhưng chẳng biết làm sao, phải lo truyền lệnh chư tướng sĩ một mặt thuốc thang chữa chạy, một mặt truyền lấy máu lợn máu chó cùng các vật Ô uế trương lên đề phòng yêu tăng dùng tà thuật đến cướp trại.
Cách vài hôm sau, quả nhiên có quân tiểu hiệu chạy vào báo:
- Có một lão đạo nhân xưng là thầy của Ngưu tướng quân muốn cầu ra mắt

Nguyên soái, hiện người còn đứng trước dinh.
Nguyên soái nghe báo mừng quá, cùng Ngưu Cao ra tận bên ngoài nghênh tiếp vào dinh.
Sau khi hai bên làm lễ ra mắt xong, bỗng thấy Ngưu Thông và Hà Phụng bước tới tạ ơn cứu mạng.
Bảo Phương lão tổ nói:
- Bần đạo là kẻ tu hành tất nhiên phải xa lánh chốn hồng trần, nhưng chỉ vì sao tử vi nhà Tống vào vận trung hưng ,Nguyên soái đi tảo Bắc lại bị yêu tảng ngăn trở nên phải xuống đây giúp sức.
Nguyên soái tạ ơn rồi đem hết binh phù và ấn soái giao cho Bảo Phương lão tổ và nói:
- Tôi vốn kẻ tài sơ, trí thiển lại mang cả một sứ mạng vô cùng trọng đại, nay bị yêu tăng sát hại binh tướng, thật đắc tội với triều đình. Nay có sư phụ tới đây, quả là phúc lớn của triều đình, vậy xin sư phụ nhận chưởng ấn để tiện bề phát lệnh.
Bào Phương lão tổ mỉm cười, đáp:
- Nguyên soái chớ làm như vậy, tôi hạ sơn chỉ vì nghĩa lớn chứ không phải vì danh lợi. Hơn nữa, tên yêu tăng ấy vốn chỉ là một con cá lóc ở tại Trấn Hoa giang, đầu hắn có đội thất tinh triều lễ với vì sao Bắc Đẩu trên một ngàn năm, nay hắn đã gần thành quả, chỉ vì kiếp trước lệnh tôn có hại con của Ô Linh Thánh mẫu nên Thánh Mẫu sai hắn xuống đây hại Nguyên soái để báo thù. Hắn chỉ cậy có ba cái yêu pháp đó thôi, chứ không phải bửu bối. Nguyên soái cứ việc truyền quân đến Giới Sơn đóng dinh thế nào hắn cũng đến khiêu chiến, chừng ấy bất cứ người nào ra trận cũng được, chờ hắn ném yêu phép ra bần đạo sẽ thu hết là xong chuyện.
Nguyên soái mừng rỡ, liền sai dọn cơm chay thết đãi đoạn truyền lệnh ba quân nhổ trại kéo đến Giới Sơn đóng dinh trại y như trước.
Hôm ấy, hai Nguyên soái Sơn, Liên cùng lão Phổ Phong ngồi trong dinh nghị kế.
Sơn Sư Đà nói:
- Nay quân Tống đại bại chạy đến vỡ mật, chắc chúng chẳng dám đến nữa, vậy chúng ta hãy chờ cho Chúa công đem viện binh qua đây, sẽ hiệp nhau kéo thẳng vào Trung Nguyên, thâu đoạt giang sơn nhà Tống.
Ba người đang cười nói, bỗng thấy tiểu Phiên chạy vào phi báo:
- Nay quân Tống lại đến Giới Sơn đóng binh như cũ, cờ xí, khí thế coi lại càng rầm rộ hơn trước nhiều.
Phổ Phong nghe nói, cười ha hả:
- Quả thật lũ này không biết sợ chết là gì. Thôi, để ta đi giết cho tận tuyệt mới được.
Sơn Sư Đà và Liên Nhi Tâm Thiện đồng thanh nói:
- Chúng tôi cũng nguyện ra trận trợ lực với sư phụ.
Nói rồi, kiểm điểm binh mã nổ pháo kéo ra. Đến trước dinh Tống, Phổ Phong lớn tiếng gọi:
- Chúng bay đã không sợ chết, sao không ra đây để ta siêu độ giùm cho?
Ngưu Thông nổi giận, vung đao lướt ra chém. Phổ Phong múa thiết trượng chống cự, bị Ngưu Thông chém lia chém ha khiến Phổ Phong đỡ không kịp, mệt thở chẳng ra hơi liền bỏ chạy dài.

Ngưu Thông rượt theo hét lên như sấm nổ.
- Ta cho ngươi dùng yêu thuật, ta không sợ đâu!
Phổ Phong thò tay vào túi lấy Hắc phong châu ra, giơ lên cao hét lớn:
- Tiểu Nam man, hãy coi chừng bửu bối ta đây.
Vừa nói vừa ném lên không trung chẳng dè bên kia Bảo Phương lão tổ giơ tay chỉ một cái, trái châu ấy không còn linh nghiệm nữa chỉ rớt bịch xuống đất như một viên đá thường không hơn không kém.
Ngưu Thông cười ngất, nói:
- Thằng trọc đầu này làm gì vậy? Ngươi muốn dọa dẫm ta sao?
Phổ Phong thừa dịp Ngưu Thông đang cười ngất vội lấy mũi xuyên vân tiễn nhặt được của Ngưu Cao, nhắm ngay yết hầu đối phương bắn tới, Bảo Phương lão tổ nhanh như chớp với tay bắt lấy mũi tên bỏ vào bọc.
Phổ Phong nổi giận chỉ lão tổ mắng:
- Loài yêu đạo ở đâu dám đến đây cản trở việc làm của ta?
Vừa nói vừa vung thiết trượng chạy tới đánh lão tổ, nhưng lão tổ chỉ né sang một bên để cho Ngưu Thông tiếp đánh Lúc ấy trong dinh Tống có bọn Quan Linh, Địch Lôi, Lục Văn Long, Phàn Thành, Nghiêm Thành Phương, Kiết Thành Lượng, Thi Phụng, Hà Phụng, Trịnh Thế Bửu, Ngũ Liên và âu Dương Tùng Thiện, một bọn tiểu anh hùng đều ào ra một lượt hô to:
- Hôm nay chúng ta quyết không để cho thằng trọc này chạy thoát.
Vừa hét, vừa áp tới bao vây Phổ Phong chặt cứng. Phổ Phong lật đật thò tay vào túi lấy Hắc Phong kỳ ra phất lia phất lịa, làm cho thiên hôn địa ám, gió thổi cát bay. Bảo Phương lão tổ thấy vậy liền lấy ra một cái gương nhỏ tên gọi "bửu quang kính", rọi ngay vào ngọn hắc phong, tỏa ra muôn đạo hào quang, tự nhiên bầu trời đang mây đen u ám bỗng tiêu tan mất hết, gió lặng, trời êm như cũ.
Phổ Phong càng giận dữ hơn nữa vội giơ cao cây thiết thiền trượng lên, mài qua, mài lại, miệng đọc thẫn chú lâm râm. Thình lình cây thiết trượng biến ra vô số cây thiết trượng nhắm ngay đầu quân tướng Tống đánh ào xuống.
Quân tướng Tống thấy vậy hoảng vía kinh hồn, nhưng Bảo Phương lão tổ chẳng hề nao núng, tay lấy cây phất trần ra quẳng lên không trung rồi hô lớn:
- Biến!
Tức thì cây phất trần cũng hóa ra muôn ngàn cây phất trần bay lượn trên không trung, cản ngăn tất cả những cây thiết trượng của đối phương không cho đánh xuống. Hai bên quân sĩ đứng nhìn ngơ ngác, quên cả việc đánh giặc
Phổ Phong thấy thế, vội niệm chú thu thiết trượng mình về, chẳng dè Bảo Phương lão tổ lại rũ tay áo rộng xuống, bao nhiêu thiết trượng hợp lại thành một cây bay.đến trước mặt lão tổ. Lão tổ lại lấy phất trần đánh thiết trượng một cái, thiết trượng hóa thành một con cá cái dài ba tấc chui thẳng vào tay áo lão tổ mất dạng.
Bị mất bảo bối, Phổ Phong bủn rủn tay chân, hồn siêu phách lạc liền biến ra đạo kim quang toan tẩu thoát, nhưng hai chân vừa mới nhảy lên khỏi mặt đất đã bị Âu Dương Tùng Thiện nhanh như chớp nhảy tới chém một búa ngã nhào, Dư Lôi lại bồi thêm một chùy, Phổ Phong bị vỡ sọ ngay, biến hiện nguyên hình con cá lóc to tướng.
Tiếc thay "công trình tu luyện ngàn năm dư, nay chỉ một phút tan tành theo mây khói".

Lúc ấy Sơn Sư Đà thấy vậy lửa giận phừng gan, giục ngựa lướt tới vung lưu kim giản nhắm ngay đầu Âu Dương Tùng Thiện đánh bổ xuống. Dương Kế Châu thấy vậy vội lướt tới chận Sư Đà lại đánh tới tấp. Lục Văn Long cũng áp vào trợ chiến. Đánh được vài hiệp, Dương Kế Châu giả vờ hô lên:
- Mi mạnh quá ta đánh không lại, ta nhịn mi đấy.
Vừa nói vừa quất ngựa chạy dài. Sơn Sư Đà rượt theo hét:
- Mi chạy đàng trời cũng không khỏi tay ta.
Dương Kế Châu chờ cho Sơn Sư Đà tiến sát, vòng quay ngựa lại vung kích nhắm ngay giữa bụng đối phương đâm mạnh. Sơn Sư Đà trở tay không kịp, bị một kích xuyên qua lưng, ngã nhào xuống ngựa. Dương Kế Châu bồi thêm một thương nữa y hồn lìa khỏi xác.
Liên Nhi Tâm Thiện thấy Sư Đà bị giết chết, trong lòng thất kinh toan bỏ chạy, nhưng mới vừa quay mình đã bị Lục Văn Long đâm một thương trúng ngay yết hầu, nhào xuống ngựa chết tươi.
Nguyên soái Nhạc Lôi phất cờ thúc ba quân áp tới giết quân Phiên máu chảy thành sông, thây nằm chật đất.
Thương cho mấy vạn quân Phiên chỉ còn vài mươi đứa trốn thoát được mà thôi.
Đánh dẹp xong quân Phiên, Nguyên soái Nhạc Lôi thúc quân vượt qua khỏi Giới Sơn mới truyền an dinh hạ trại rồi ghi công, ban thưởng.
Bảo Phương lão tổ nói:
- Nguyên soái đi chuyến này, tuy gian nan, nhưng thời vận Tống trào đang lúc hưng vượng, tất nhiên có bá linh phù trợ, vậy bần đạo xin kiếu biệt về núi.
Nguyên soái lưu giữ lại đôi ba phen, Lão tổ cũng không chịu, Ngưu Cao chắp tay, nói:
- Con muốn theo sư phụ, ngặt vì ở trên núi buồn tẻ lại ăn uống cực khổ quá nên mới ở lại đây, vậy sư phụ hãy cho con lại mũi xuyên vân tiễn ấy phòng ngày sau có chỗ dùng.
Bảo Phương lão tổ mỉm cười:
- Không còn bao lâu nữa con sẽ thành công, còn dùng nó nữa làm gì? Còn đôi thảo hài ấy con chớ nên làm mất nhé.
Ngưu Cao đáp:
- Vật quí giá như vậy đời nào con lại làm mất. Con bỏ trong đấy buộc lại chặt cứng không khi nào rời khỏi mình, sư phụ chớ lo.
Bảo Phương lão tổ nói:
- Còn hãy lấy ra xem có còn trong ấy hay không?
Ngưu Cao vội lận lưng lấy gói mở ra thì trong ấy không phải dôi thảo hài nữa mà nó đã biến ra một cặp chim há miệng kêu chiếp chiếp. Ngưu Cao còn đang ngạc nhiên, hai con chim đã bay bổng lên trời mất dạng.
Bảo Phương lão tổ liền cười ngất một hồi rồi hóa ra ngọn gió đằng vân đi mất.
Nhạc Lâm, Ngưu Cao cùng chư tướng ngước mặt lên trời lạy tạ rồi viết bổn chương sai về Lâm An báo tin thắng trận.
Sau khi cho quân tướng nghỉ ngơi ba ngày, Nguyên soái Nhạc Lôi kiểm điểm binh mã sai Âu Dương Tùng Thiện đi tiên phong, Dư Lôi và Địch Lôi dẫn một vạn quán làm đội thứ nhất. Ngưu Thông lãnh nhị đội tiên phong. Thang Anh, Thi Phụng làm phó tướng cũng lãnh một vạn quân làm đội thứ hai. Còn Nguyên soái cùng chư tướng dẫn đại binh đi sau nhắm Mục Dương thành tiến quân.

Đoàn quân Bắc tiến kéo đi rầm rộ như nước vỡ bờ, chẳng bao lâu đội tiên phong đã đến Mục Dương thành. Âu Dương Tùng Thiện xách búa đi trước, Dư Lôi xách chùy theo sau, đến trước thành khiêu chiến.
Tướng giữ thành Mục Dương tên Hoàn Nhan Thọ là dòng tôn thất của nước Kim, tướng mạo Hoàn Nhan Thọ cũng dị kỳ, đầu hùm mắt beo, giỏi sử dụng cây cửu nhĩ viễn liên hoàn đao, sức mạnh đánh muôn người, lại thêm hai tên phó tướng, một người tên Thích Quan Tổ, một người tên Thích Kế Tổ, hai tên này chính là con của Thích Phương năm trước bị bọn tiểu anh hùng đến phá lôi đài nên chúng chạy đến đầu theo quân Kim, Kim chúa sai ra làm thủ hạ cho Hoàn Nhan Thọ.
Hôm ấy, Hoàn Nhan Thọ đang đàm luận với hai vị phó tướng trong đinh, bỗng thấy tiểu Phiên chạy vào phi báo:
- Có Tống tướng đến trước thành khiêu chiến.
Hoàn Nhan Thọ liền nai nịt, cầm đao lên ngựa dẫn hai anh em họ Thích ra trận.
Hoàn Nhan Thọ nhìn thẳng vào mặt âu Dương Tùng Thiện quát lớn:
- Mi tên họ là chi, dám cả gan đến xâm phạm Kim quốc của ta?
Tùng Thiện đáp:
Tảo Bắc Đại Nguyên soái huy hạ, Tiên phong Ngũ Phương Thái Tuế là ta đây, nay vâng lệnh đến phá Mục Dương thành, song cây búa của ta đây không khi nào giết kẻ vô danh, vậy mi hãy xưng tên họ để ta đưa ngươi xuống Diêm Vương.
Hoàn Nhan Thọ đáp:
- Kim trào Tôn Thất Vương Thúc Hoàn Nhan Thọ là ta. Nếu mi biết thời thế, lui về Trung Nguyên thì tính mạng được bảo toàn, bằng cưỡng lại ắt đầu ngươi lìa khỏi cổ.
Tùng Thiện cười gằn:
- Nguyên soái ta phụng mệnh đi tảo Bắc để đón Nhị Đế về triều từ bên Trung Nguyên chúng ta đi đốn đây, đánh như chẻ tre, sá chi cái thành nhỏ này? Nếu ngươi chịu đầu hàng, ta tha mạng bằng không chúng ta phá thành rồi nhất định gà chó cũng không tha.
Hoàn Nhan Thọ nổi giận xung thiên, hét lên một tiếng kinh thiên động địa, rồi vỗ ngựa lướt tới vung đao chém xuống. Tùng Thiện đưa búa ra đón đánh, chưa hai hiệp đã bị Hoàn Nhan Thọ giáng một đao đứt làm hai đoạn, té nhào xuống ngựa chết tươi.
Nhanh như chớp, Dư Lôi và Địch Lôi vỗ ngựa chạy bay tới thét lên vang dậy, bốn chuỳ bao vây Hoàn Nhan Thọ đánh tới tấp. Quân Tống tới khiêng thây Âu Dương Tùng Thiện đem về dinh. Còn hai tướng đánh với Hoàn Nhan Thọ một hồi rồi cũng bỏ chạy về dinh, Hoàn Nhan Thọ thu quân vào ải chứ không truy kích.
Dư Lôi, Địch Lôi trở về dinh rồi lo sắm sửa quan mộc chôn cất Âu Dương Tùng Thiện tại dưới chân núi.
Qua hôm sau, đội thứ nhì của Ngưu Thông vừa đến, hai tướng Dư, Địch thuật lại cái chết của Âu Dương Tùng Thiện cho Ngưu Thông nghe, Ngưu Thông nổi giận nói:
- Nếu tôi không phá được cái thành này cho tan hoang, nhất định không thèm làm người.

Hai người đồng thanh nói:
- Ngưu huynh chớ nóng nảy, cái thành nhỏ này làm sao có thể cự nổi đại binh của ta? Xin hãy chờ cho đại binh đến sẽ hay.
Hoàn Nhan Thọ vào dinh rồi ngồi suy nghĩ, nhận thấy quân trong thành quá ít không đủ sức giữ thành, nên lập tức viết bổn chương về triều xin binh cứu viện. Viết xong sai người đi ngày đêm tuốt về Huỳnh Long phủ.
Khi Kim chúa tiếp được bổn chương liền cho mời Vương thúc lên điện thương nghị.
Ngột Truật tâu:
- Nay binh Tống đã đến Mục Dương thành rồi nên rất nguy cấp, vậy bệ hạ hãy truyền chỉ cho Diên Quan Nguyên soái là Tây Nhĩ Đại lãnh binh đi trước cứu ứng, để tôi lên Vạn Cẩm sơn vào Thiên Hoa động cầu Ô Linh Thánh Mẫu xuống đây, người biết phép dời non lấp biển, sái đậu thành binh, lại có thêm ba ngàn ngự lâm quân mười phần lợi hại, nếu người bằng lòng xuống giúp ta thì có khó chi không đánh lui được quân Tống?
Kim chúa mừng rỡ, đáp:
- Mong ơn Vương thúc chỉ bảo cho.
Nói rồi, hạ chiếu sai Diễn Quan Tây Nhĩ Đại cấp tốc kéo binh mã đến Mục Dương cứu ứng, còn Ngột Truật thì lui về phủ sắm sửa lên Vạn Cẩm sơn cầu cứu Ô Linh Thánh Mẫu.
Nói về Diên Quan Tổng binh là Tây Nhĩ Đại tiếp được chiếu chỉ vội dắt con gái là Tây Vân tiểu muội dẫn binh mã rầm rộ kéo đến Mục Dương thành.
Hoàn Nhan Thọ ra tận bên ngoài nghênh tiếp đón vào thành làm lễ ra mắt, bày yến tiệc thết đãi, rồi sai đóng dinh gần bên giáo trường.
Sáng hôm sau có quân thám tử vào phi báo:
- Đại binh của Tống đã đến và có tướng sĩ đến ngoài thành khiêu chiến.
Tây Nhĩ Đại nghe báo liền mang giáp lên ngựa, dẫn binh ra thành sắp quân đứng hai bên, còn Hoàn Nhan Thọ cũng dắt hai anh em họ Thích đứng trên thành thị chiến.
Bỗng thấy bên dinh Tống nổ lên một tiếng pháo,
một viên tiểu tướng giục ngựa xông ra hét lớn:
- Phiên tướng, nên biết thời thế hãy đầu hàng cho sớm chúng ta sẽ tha mạng cho, bằng không chúng ta sẽ giết hết không chừa một tên nào.
Tây Nhĩ Đại nổi giận, mắng:
- Thằng con nít, miệng còn hôi sữa sao dám cả gan đến xâm phạm bờ cõi của ta, hãy nói tên họ ra mau để ta cắt đầu cho sớm.
Nhạc Đình cười ha hả, đáp:
- Đại Tống Võ Mục Vương, Tam Công Tử Nhạc Đình là ta đây, mi hãy nói tên ra, nếu là kẻ vô danh tiểu tốt thì cây thương của ta nó tha cho.
Tây Nhĩ Đại đáp:
- Đại Kim Quốc Diên Quan Nguyên soái Tây Nhĩ Đại là ta đây, nay ta vâng chỉ, đến đây bắt hết lũ Nam man chúng bay đem về lóc da, xẻ thịt cho chúa ta hả giận. Thôi hãy nếm thử cây đao này!
Vừa nói Tây Nhĩ Đại vừa vung cây xích đồng đao chém tới. Nhạc Đình cũng vung cây lãng ngân thương đánh hất ra rồi đâm trở lại. Hai bên đánh nhau hơn bấn mươi hiệp. Tây Nhĩ Đại tuy mạnh khoẻ song đánh sao cho lại Nhạc Đình,

một vị tiểu anh hùng. Chàng càng đánh thương pháp càng nhanh, đường thương phạt ngang qua như chớp xẹt lưng trời. Tây Nhĩ Đại chỉ chậm tay một chút y đã bị Nhạc Đình đâm trúng một thương vào vai té nhào xuống ngựa. Nhạc Đình với đâm bồi thương nữa, đối phương tắt thở.
Nhạc Đình cắt thủ cấp đem về dinh Tống, chư tướng được thể đồng thanh hô lên một tiếng đổ xô tới giết quân Phiên chết vô số. Hoàn Nhan Thọ đứng trên thành thấy vậy liền truyền quân thả điếu kiều cho tàn quân chạy vào rồi bắn tên ra như mưa để ngăn cản quân Tống, đoạn kéo điếu kiều lên.
Nguyên soái Nhạc Lâm thấy vậy liền gióng chiêng, thu binh về dinh ghi công cho Nhạc Đình. Bên kia, quân Kim giựt cướp được thây Tây Nhĩ Đại đem về, Tây Vân tiểu muội trông thấy nhào lăn ra khóc thảm thiết, Hoàn Nhan Thọ sai thợ mộc tiện chiếc đầu gỗ ráp rồi quan liệm lại để trong chùa.
Sáng hôm sau Tây Vân tiểu muội mặc đồ tang, mang giáp trắng dẫn binh ra thành kêu đích danh Nhạc Đình ra đánh.
Quân tiểu hiệu chạy vào phi báo, Nguyên soái liền dẫn chư tướng ra ngoài dinh lập trận thế, bỗng thấy bên Kim có một nữ tướng dung nhan yểu điệu, cốt cách phương phi, mặt như thoa phấn, môi tựa thoa son, nàng đứng trước trận kêu lớn:
- Bớ tướng sĩ bên Tống, hãy đem Nhạc Đình nạp cho mau để ta báo thù cho cha ta, bằng chậm trễ ta giết không chừa một tên!
Nhạc Đình nghe nói, nổi giận xông ra nạt lớn:
- Con tiện tỳ kia, có tam gia đến đây đừng khoe tài.
Vừa nói vừa múa thương đánh thẳng, Tiểu Muội cũng đưa song đao đón đánh. ước được bảy tám hiệp, thấy cự không lại Nhạc Đình, liền quay ngựa chạy dài; Nhạc Đình giục ngựa chạy theo. Ngờ đâu trong túi Tiểu Muội có hai viên đạn "âm dương do một dị nhân truyền cho, nên nàng vừa chạy, vừa thò tay vào túi lấy viên âm đạn ra ném ngược trở lại, tức thì tỏa ra một luồng hắc quang xẹt ngay vào mặt Nhạc Đình làm tối tăm mày mặt, chàng bị trật yên ngã nhào xuống ngựa.
Tây Vân tiểu muội liền quay ngựa lại quyết lấy thủ cấp, nhưng bên Tống, Phàn Thành đã nhanh như chớp lao mình tới chận Tiểu Muội lại đánh dữ dội, còn chư tướng chạy đến giựt Nhạc Đình đem về dinh.
Tây Vân tiểu muội đánh với Phàn Thành chừng bốn năm hiệp lại thò tay vào túi lấy viên dương đạn liệng ra, tức thì tỏa ra một vòm lửa đỏ rực vào mặt Phàn Thành, không tài nào chịu nổi, Phàn Thành bị ngã nhào xuống ngựa. May thay có Ngũ Liên kịp thời chạy bay đến tiếp ứng.
Ngũ Liên chỉ vào mặt Tiểu Muội, quát to:
- Tiện tỳ, hãy coi chừng có Ngũ Liên đến đây:
Tây Vân ngước mắt ngó lên thấy Ngũ Liên đầu đội tử kim quan, mình mang huỳnh kim giáp, mặt như hoa phù dung vào buổi sáng, nàng chép miệng khen thầm:
"Người đàn ông gì mà đẹp trai đến thế? Nếu ta gặp được một vị lang quân như vậy thì đời ta còn gì sung sướng cho bằng. Thôi, để ta bắt sống đem về ép làm chồng ta cho rồi".
Nghĩ rồi, vung đao xốc tới đánh Ngũ Liên. Hai người đánh nhau ước chừng mười hiệp, Tây Vân vùng quay ngựa bỏ chạy. Ngũ Liên không bỏ lỡ cơ hội, liền

giục ngựa đuổi theo. Tây Vân vội thò tay vào túi lấy ra một dây "bạch long đái "quăng lên trên không, miệng thét lên the thé:
- Hãy coi chừng bửu bối của ta đây.
Ngũ Liên vừa ngước mặt ngó lên, đã thấy trên không trung một con rồng bạch sa xuống quấn chặt Ngũ Liên không còn cựa quậy được nữa.
Tây Vân tiểu muội quay ngựa lại nhìn Ngũ Liên, mỉm miệng cười rồi bế xốc chàng ta chạy tuốt về dinh.
Khi bọn Nghiêm Thành Phương, Dư Lôi, Hàn Khởi Long chạy đến cứu thì Tiểu Muội đã vào thành rồi, Nguyên soái không biết liệu sao đành phải gióng chiêng thu quân trở về dinh, trong lòng buồn bực chẳng yên.
Tây Vân bắt được Ngũ Liên rồi, lòng mừng khấp khởi, đem về dinh mở trói ngay, bảo quân sĩ đem nhốt vào hậu dinh canh giữ tử tế. Đêm ấy, nàng sai con thị tỳ tâm phúc tên Thế Hồng đến nói cho Ngũ Liên biết rằng: nàng đem lòng yên mến, hãy qui thuận đi để cùng nàng kết nghĩa đá vàng.
Ban đầu Ngũ Liên không chịu, sau thấy Thế Hồng cố tình nài ép cho bằng được, Ngũ Liên liền sinh ra một kế, nên giả vờ nói với Thế Hồng.
- Ta đã mang ơn tiểu thư không giết, lẽ phải thuận tùng, song vì âu Dương Tùng Thiện đã kết nghĩa đồng sinh đồng tử với ta, nay Hoàn Nhan Thọ đã giết đi, nếu tiểu thư sẵn lòng báo thù giùm cho ta, thì ta tình nguyện nói với anh em họ Nhạc về đầu Kim quốc luôn thể, bằng không giết Hoàn Nhan Thọ thì thà ta chịu chết chứ quyết chẳng thuận tình.
Thế Hồng liền đem lời ấy nói lại cho Tây Vân Tiểu Muội biết. Tiểu Muội còn đang do dự chưa biết tính sao cho vẹn toàn, bỗng có quân vào báo:
Vương thúc Hoàn Nhan Thọ sai người cầm lệnh tiễn đến bảo phải đem Tống tướng ra chém ngay để làm hiệu lệnh.
Tây Vân nghe báo thất kinh vội sai người ra nói lại với người cầm lệnh tiễn rằng: "cha mình bị Nhạc Đình đâm chết, thù ấy chưa trả được, nên muốn để chờ bắt cho được Nhạc Đình sẽ chém luôn thể để tế cha mình .
Tên ấy trở về thưa lại, Hoàn Nhan Thọ nổi giận mắng:
- Con tiện tỳ này mới thắng được một trận đã vội khinh ta, để mai ta ra trận bắt ít viên tướng Tống cho nó không dám coi thường.
Hôm sau, quân sĩ chạy vào phi báo:
- Có tướng Tống đến trước dinh khiêu chiến.
Hoàn Nhan Thọ nghe báo, nai nịt chỉnh tề dắt hai anh em họ Thích kéo quân ra thành, lại bảo Tây Vân hãy ra ngoài xem mình bắt tướng Tống.
Tây Vân dẫn bốn bộ binh ra nơi điếu kiều đứng xem, còn Hoàn Nhan Thọ thì giục ngựa vung đao phóng ra trước trận hét lớn:
- Trong dinh Tống có tướng nào tài giỏi thì hãy ra đây nạp mạng.
Vừa dứt lời, bỗng nghe bên dinh Tống, một tiếng pháo nổ vang, xông ra một tướng cưỡi con hồng sa mã, tay cầm lục trảm thương, hét to như sấm động:
- Có Lục Văn Long đây, hãy xuống ngựa chịu trói cho rồi.
Hoàn Nhan Thọ không nói thêm nửa lời, cứ việc vung đao chém tới tấp, hai tướng đánh nhau trên năm mươi hiệp. Hoàn Nhan Thọ cảm thấy mình sút hơn; ngăn đỡ khó khăn, liền kêu lớn:
- Tây Vân tiểu muội, hãy ra trợ chiến với ta cho mau?
Tiểu Muội đứng tại điếu kiều làm lơ, giả vờ không nghe thấy. Hoàn Nhan Thọ cố

gắng đánh thêm ba hiệp nữa rồi quay ngựa bỏ chạy. Khi chạy đến điếu kiều, Lục Văn Long theo kịp đâm Hoàng Nhan Thọ một thương rồi quăng luôn xác xuống hào thành.
Lục Văn Long không để lỡ cơ hội, liền xua binh ào đến cướp điếu kiều, nhưng Tây Vân Tiểu Muội đã nhanh tay rút điếu kiều lên rồi từ trên thành, trương cung tên bắn ào xuống. Lúc ấy anh em Thích Quan Tổ và Thích Kế Tổ lên điếu kiều không kịp bị binh Tống ào đến, chúng hoảng sợ ngã nhào xuống đất bị ngựa đạp nát như tương. Ba ngàn quân Phiên cũng không còn một đứa.
Lục Văn Long thắng trận đánh trống thu quân về dinh. Nhạc Lôi Nguyên soái ghi công cho Lục Văn Long và khao thưởng ba quân.
Trong khi đó thì ở trong thành Quận Chúa Thoại Tiên đang lăn khóc thảm thiết vì cái chết của cha nàng là Hoàn Nhan Thọ.

Nhạc Phi Diễn Nghĩa
Biên dịch: Kiều Mai
Hồi thứ bảy mươi chín
Ngột Truật cầu cứu Ô Linh Thánh Mẫu
Thi Sầm tiên đạo phá trận Ô Long
Tây Vân tiểu muội làm lơ trước lời kêu gọi giúp đỡ của Hoàn Nhan Thọ, dẫn đến cái chết của y, nhưng trước nỗi đau đớn của Quận chúa lại làm ra vẻ thương cảm đến đỡ Quận chúa dậy, khuyên:
- Xin Quận chúa bớt cơn bi lụy; để mai tôi ra trận bắt cho hết lũ Nam man để báo thù cho lệnh tôn công. Nói rồi lại lấy khăn lau nước mắt cho Quận chúa rồi sai tỳ nữ dìu Quận chúa về phủ.
Tây Vân trở về dinh, lòng mừng thầm, bảo Thế Hồng ra sau dinh nói rõ cái chết của Hoàn Nhan Thọ cho Ngũ Liên hay.
Tỳ nữ Thế Hồng vâng lệnh chạy ra sau dinh nói cho Ngũ Liên chuyện Hoàn Nhan Thọ đã chết:
Ngũ Liên nói:
- Nếu tiểu thư đã báo thù cho ta được rồi, tất nhiên tiểu thư là ân nhân của ta, lẽ nào ta chẳng bằng lòng? Ngặt vì việc vợ chồng là việc lớn, há lại không có mai mối để đi thầm lén vụng trộm như vậy tránh sao cho khỏi miệng thế cười chê? ước gì có một người nào bên dinh Tống theo qua đây đứng làm mai mối thì mới thuận tình đạt lý Nếu âm thầm thành thân với nhau không ai hay biết thì xấu hổ lắm, ta quyết không chịu đâu!
Thế Hồng đến thuật lại ý kiến Ngũ Liên cho tiểu thư nghe, Tây Vân nghĩ thầm:
- Làm thế nào ta cũng cố gắng mời được người bên dinh Tống đem về đây buộc hắn làm mai thì xong.
Trọn đêm hôm ấy, tiểu thư lo lắng mãi không ngủ được chờ đến sáng, lập tức dẫn binh ra thành thẳng đến dinh Tống khiêu chiến.
Bên dinh Tống, Nguyên soái Nhạc Lôi tuy vừa rồi thắng được một trận, giết chết Hoàn Nhan Thọ, song vẫn còn lo lắng nhiều phần vì trong thành Mục Dương hãy còn Tây Vân phép thuật dị thường, lại thêm Ngũ Liên bị bắt, không biết lành dữ thế nào, nên thường sai kẻ tâm phúc trèo non vượt núi, cố vào cho được trong thành dò thăm tin tức Ngũ Liên, song chưa thấy ai điều tra được về báo lại, phần

thì Phàn Thành và Nhạc Đình bị trọng thương nằm liệt trên giường hôn mê bất tỉnh chưa biết sống chết ra sao!
Nguyên soái nóng lòng như lửa đốt vội hỏi Gia Cát Cẩm. Gia Cát Cẩm nói:
- Xin Nguyên soái hãy an tâm vì đêm qua tôi đoán một quẻ biết thế nào Ngũ huynh cũng có thiên hỉ đến cứu mạng, không hề gì đâu. Tôi lại xem thiên văn thấy những vì tinh tú phía trên quân Kim mờ tối lắm, còn bên ta thì tỏ rạng hưng vượng lạ thường, chắc chắn nay mai đây sẽ có cao nhân đến giúp ta. Thiết tưởng, ngày trước yêu tăng lợi hại biết bao nhiêu mà không cản trở được quân ta, huống hồ hôm nay có một đứa con gái như vậy có nghĩa gì?
Hai người còn dang bàn luận, bỗng có quân tiểu hiệu chạy vào phi báo:
- Tây Vân tiểu muội lại đến trước dinh khiêu chiến nữa.
Nghe báo, Nguyên soái lập tức truyền lệnh tập trung quân sĩ Bắp thành đội ngũ rồi bản thân dẫn binh ra trước trận. Tây Vân hét lên the thé:
- Tống tướng hãy mau mau bó tay ra đây chịu chết cho rồi.
Nguyên soái nhìn vào đám chư tướng, hỏi:
- Ai dám ra bắt con tiện tỳ ấy?
Nói chưa dứt lời, Kiết Thành Lượng đã bước ra, nói:
- Tôi xin lĩnh mệnh đi bắt nó cho.
Vừa nói, vừa vỗ ngựa xông tới vung búa chém liền.
Tiểu Muội cũng vung đao đón đánh. Cuộc giao phong chưa đầy hai hiệp đã thấy Tây Vân Tiểu muội thò tay vào túi lấy viên dương đạn ra nhắm ngay mặt Kiết Thành Lượng ném tới. Dương đạn vừa thoát khỏi lòng tay, đã thấy tỏa ra một đạo hồng quang quét vào mặt Kiết Thành Lượng, khiến Lượng bị tối tăm mày mặt té nhào xuống ngựa. La Hồng thấy vậy quất ngựa vọt tới vung thương chặn Tây Vân lại đánh, còn chư tướng thì áp tới khiêng Kiết Thành Lượng về dinh.
Tây Vân đánh với La Hồng được bảy tám hiệp rồi cũng lấy viên dương đạn ném vào mặt La Hồng, cháy cả đôi lông mày và cũng bị ngã xuống ngựa bất tỉnh. Tây Vân vừa vung đao chém La Hồng, bỗng thấy Ngưu Thông bước tới gạt văng cây đao của Tây Vân ra, hét lớn:
- Tiện tỳ chớ có hỗn láo.
Tây Vân bị Ngưu Thông đỡ văng ra bất ngờ phải thối lùi ra sau mấy bước, nổi giận nhìn thẳng vào mặt Ngưu Thông mắng:
- Ôi chao, con quỉ này ở đâu mà chạy đến đây nhanh vậy?
Ngưu Thông cười gằn:
- Mi chê ta xấu phải không? Vợ ta ở nhà cũng đẹp như mi vậy... và nó cũng biết dùng pháp thuật, hay lấy thạch nguyên bửu đánh người ta, còn mi cũng có phép thuật, thật là tương xứng, vậy mi hãy theo ta về làm vợ bé cho đủ cặp chẳng hay hơn sao?
Tây Vân nổi giận, hét:
- Loài quỉ sứ chớ nói bậy, hãy đỡ cây đao của ta đây?
Hét rồi lướt tới vung đao chém liền, Ngưu Thông cũng vung đao đón đánh, ước chừng mười hiệp, Tiểu Muội đã đuối sức, vội lấy dây "Bạch long đái ra quăng lên trên không trung, nạt lớn:
Tên quỉ, hãy coi chừng bửu bối của ta.
Ngưu Thông ngước mặt ngó lên thấy một con rồng bạch bay sà xuống quấn chặt cứng, Ngưu Thông vùng vẫy không nhúc nhích, may nhờ có bọn Thi Phụng,

Thang Anh, Hàn Khởi Long, Hàn Khởi Phụng bốn tướng xông ra cứu được Ngưu Thông về dinh mình.
Nhạc Lôi vội truyền quân sĩ dùng cung tên bắn ra ào ào như mưa, nên Tây Vân không tiến tới được, đành phải đánh trống đắc thắng kéo binh về thành.
Khi tướng Tống đem Ngưu Thông về dinh rồi, xúm nhau mở sợi dây Bạch long đái nhưng không tài nào mở ra được, hình như sợi dây đã bám rễ trong mình Ngưu Thông rồi vậy, hễ kê dao vào cắt thì tự nhiên con dao tàn rụi ngay.
Nguyên soái không biết làm sao phải treo bảng rao khắp xa gần, nếu ai mở được thì thưởng vàng ròng mười lượng.
Trong thành Mục Dương, Tây Vân tiểu muội một mình chong ngọn đèn ngồi đứng không yên, vì tuy đắc thắng song không bắt được viên tướng Tống nào cả, lấy ai làm mai mối để kết duyên châu trần với chàng Ngũ Liên?
Thế Hồng thấy vậy bước tới khuyên giải:
- Nếu tiểu thư cứ đánh như vậy thì cũng không thể bắt họ được vì binh tướng họ nhiều, hễ đánh bại người này thì người kia nhảy ra cứu, không tài nào bắt nổi. Chi bằng tiểu thư giả thua chạy tuốt vào rịjng dẫn hắn vào chỗ vắng vẻ mới có thể ra tay mà không sợ người khác cứu. Có như vậy thì tiểu thư mới có người làm mai mối.
Tây Vân tiểu muội bấm trán suy nghĩ hồi lâu, đoạn nét mặt bỗng tươi hẳn lên, cất tiếng khen con nữ tỳ:
- Mi bày mưu ấy hay lắm, để mai ta sẽ thực hiện.
Nói về Ngũ Liên tuy bị cầm giữ tại hậu dinh song vì Tây Vân tiểu muội có ý kết đôi, nên những kẻ coi giữ chẳng dám câu thúc cho lắm mà lại còn phải đem rượu thịt lên dâng thường thường. Tuy vậy Ngũ Liên vẫn nóng lòng, nên ngày nào cung hỏi thăm sự việc xảy ra bên ngoài.
Hôm ấy, tên giữ ngục bước vào, Ngũ Liên hỏi:
- Hôm nay tiểu thư ra trận thế nào?
Hắn đáp:
- Hôm nay tiểu thư đả thương hai tướng, rồi toan bắt một tướng nhưng binh Tống đông quá nên giựt lại được, vì vậy ngày mai tiểu thư phải đi đánh nữa.
Ngũ Liên nói:
- Phải chi tiểu thư bắt sống được một người đem về làm mai mối để ta được nên chồng nên vợ với tiểu thư, thế nào các ngươi cũng được ban thưởng. Nay ta tạm ở đây lẽ ra các ngươi phải dâng rượu thịt cho thường mới phải.
Ngũ Liên nói vừa dứt lời, bọn giữ ngục dạ lia lịa và lên tiếng nói:
- Có chứ, chúng tôi ở tại Mục Dương này thiếu chi rượu ngon để chúng tôi đem về vài hồ cho ngài dùng. Ngày mai ngài được kết đôi với Nữ soái của chúng tôi, rồi thế nào ngài cũng lên làm Nguyên soái, chừng ấy xin ngài nhớ đến chúng tôi với.
Ngũ Liên vui vẻ, đáp:
- Việc ấy thì nhất định rồi, lúc ấy ta sẽ phong cho các ngươi làm Thiên tổng hay ít ra cung làm chức Bá hộ, sung sướng nhất đời.
Bấn tên quân giữ ngục lấy làm đắc ý, nhảy nhót reo hò, rồi đứa đi mua thịt, đứa đi mua rượu, mở xe tù thả Ngũ Liên ra.
Ngũ Liên nói:
- Ta rất cảm ơn các ngươi đã có lòng tốt đối với ta, vậy thì xúm nhau lại đây ăn

uống cho vui.
Bốn tên quân khép nép đáp:
- Dạ, thưa chúng tôi đâu dám.
Ngũ Liên nói:
- Không hề chi, hiện nay ta còn là người bị bắt, các ngươi cứ việc cùng ta ăn uống cho vui chớ nên khép nép làm gì.
Bốn tên quân vui mừng vô cùng, xúm nhau lại ăn uống vui cười hỉ hả.Uống nết một hồi đứa ngã nghiêng, đứa ngã ngửa nằm sóng sượt.
Ngũ Liên thấy thế, nghĩ thầm: "Lúc này ta không trốn còn đợi lúc nào".
Nghĩ rồi, đứng phắt dậy, lén chạy ra phía sau dinh, ngặt vì chàng không thuộc đường, quen nẻo, nên không biết phải thoát ra ngả nào cho tiện.
Còn đang ngơ ngác, bỗng nghe phía trước có quân canh đi lại. Ngũ Liên hoảng kinh, ngó thấy phía bên tả có chỗ bờ tường không cao lắm bèn rón rén trèo qua. Té ra chỗ ấy là một vườn hoa rất lớn, bốn phía đều có đền đài, lầu các Ngũ Liên bước nhanh vào trong xó hè ngồi nấp, bỗng thấy phía sau có ánh đèn rọi tới, chàng phải lẻn vào trong nhà.
Vào trang, Ngũ Liên thấy bàn ghế rất sang trọng, trưng bày lộng lẫy. Còn đang xem xét, bỗng nghe phía ngoài có tiếng người nói chuyện và đi vào. Ngũ Liên bí thế phải chui nấp dưới gầm giường.
Giây phút sau đó ba người bước vào, người đi trước là Quận chúa Thoại Tiên, đi sau có hai con a hoàn xách đèn. Quận chúa vào ngồi ngay giữa phòng, hai hàng nước mắt chảy ròng ròng, có lẽ nàng vừa ở tại miếu đường cúng tế về nên mới sầu thảm đến thế.
Con a hoàn bước tới khuyên nhủ:
- Xin Quận chúa hãy bớt bi thương, Vương gia đã chết rồi dù Quận chúa có khóc cho lắm cũng không sống lại được Tôi được biết con Tây Vân tiểu muội độc ác lắm. Mới hôm trước đây hắn bắt được một viên Tống tướng đẹp trai, muốn để làm chồng, nên chẳng chịu giải đến cho Vương gia, vì vậy Vương gia tức mình ra trận đến khi Vương gia đuối sức kêu nó ra trợ chiến nhưng nó làm ngơ không chịu ra nên Vương gia mới bị hại như vậy Nay Quận chúa có khóc cũng chẳng ích gì. Chi bằng lo kế báo thù thì hay hơn.
Quận chúa nghe nói tức giận, nghiến răng nói:
- Ta sẽ tâu cho chúa công hay, rồi phân thây xé thịt con tiện tỳ ấy ta mới hả dạ.
Lúc ấy Ngũ Liên nấp ở dưới giường trông thấy Quận chúa mặt hoa mày liễu, da trắng như ngà, môi thắm như hoa đào chớm nở, đôi mắt bồ câu điểm một vài giọt lệ càng tăng thêm vẻ đẹp mỹ miều. Nhìn hồi lâu, chàng có cảm tưởng như Hằng nga dời nguyệt điện, hay tiên nữ xuống trần gian.
Ngũ Liên chép miệng, nói thầm:
- "Người sao mà đẹp đến thế kia .
Hai con a hoàn khuyên giải hồi lâu rồi bưng cơm lên mời Quận chúa, nhưng Quận chúa vẫn sụt sùi không ăn, chúng phải năn nỉ hết sức nàng mới dùng đôi miếng lấy lệ. Sau một hồi than khóc, Quận chúa cảm thấy
mệt, liền khiến a hoàn lui ra rồi đóng cửa phòng lại, lên giường nghỉ ngơi.
Ngũ Liên chờ cho Quận chúa ngủ rồi, len lén chui lên, trông thấy Quận chúa trên giường nước da trắng phau phau, con tim chàng nghe rạo rực, lửa dục tình nổi dậy không sao ngăn cản nổi.

Ngũ Liên cởi hết y phục, nhảy lên giường ôm Thoại Tiên chặt cứng và hôn lấy hôn để. Thoại Tiên giật mình thức dậy song bị Ngũ Liên ôm chặt quá không cựa quậy được vô cùng kinh hãi toan la lên, thì Ngũ Liên đã vỗ về vuốt mái tóc nàng nói:
- Quận chúa chớ la, ta không phải là kẻ địch của nàng, mà là kẻ đến đây giúp nàng một tay để giết Tây Vân tiểu muội, báo thù cho cha nàng. Nếu nàng la lên tất nhiêu ta sẽ giết nàng trước.
Quận chúa nói:
- Ngươi là ai, hãy nói cho minh bạch, nếu hiếp bức ta thì ta thề chịu chết chứ nhất định không chịu nhục.
Ngũ Liên nói:
- Nàng nói rất phải, thôi, để ta phân tỏ minh bạch cho mà nghe.
Dứt lời, chàng buông Quận chúa ra rồi đứng dậy mặc quần áo lại. Quận chúa liếc thấy Ngũ Liên tướng mạo khôi ngô, nước da bánh mật, hình dung tuấn tú, cốt cách phi phàm. Đang tuổi dậy thì, nàng cũng cảm thấy trái tim rung động, song vẫn dằn tâm đứng phắt dậy, rút gươm ra lướt tới toan chém Ngũ Liên và gằn giọng nói:
- Ngươi là ai, dám cả gan vào phủ hãm hiếp ta? Nếu nói không minh bạch, ta quyết liều sống thác với ngươi.
Ngũ Liên dịu giọng, nói:
- Xin Quận chúa bớt giận, tôi đây chẳng phải là người nào, vốn là đại tướng Ngữ Liên ở bên dinh Tống, hôm trước ra trận bị con Tây Vân tiểu muội dùng phép yêu bắt đem về đây, tôi quyết liều sống chết, song hắn lại sai con thị tỳ đến dụ tôi ưng làm vợ chồng với thị.Tôi thấy thị không kể gì mối thù cha, tham lam điều dâm dục nên ý không muốn, nên mượn cớ trả thù cho Tùng Thiện rồi tôi sẽ ưng. Bởi có đòi phải ấy nên hôm trước lệnh tôn bại trận, Tây Vân chẳng tiếp ứng, cố làm cho lệnh tôn không còn con đường sống. Hôm nay, tôi có ý trốn thoát, không ngờ lại đi lạc vào đây gặp Quận chúa, thiệt quả là lương duyên trời định, nay Quận chúa đã thất thân với tôi rồi, có nói ra cũng không tốt, chi bằng kết nghĩa với nhau, tôi sẽ giết Tây Vân tiểu muội rồi chúng mình dắt nhau về đầu Tống. Như vậy Quận chúa đã trả được thù cha mà còn vẹn chữ lương duyên có phải vẹn toàn không?
Ngũ Liên thuyết cho một hồi. Quận chúa cứ việc lặng thinh, cúi đầu nghe và suy nghĩ: "Hắn ta nói có lý lắm".
Nghĩ rồi liếc nhìn Ngữ Liên đoán biết người này không phải bậc tầm thường, thế nào ngày sau cũng nên trang lương đống, huống chi nay Kim chúa hoang dâm vô đạo khí số đã hết, chi bằng ưng phắt người này cho rồi.
Nghĩ đến đây, Quận chúa buông tiếng thở dài, quăng gươm xuống đất rồi nói:
- Nếu như báo thù cho tôi được thì tôi nguyện theo chàng về Tống, bằng giết không được con Tây Vân tiểu muội thì tôi thề không sống trên cõi đời này.
Ngũ Liên mừng rỡ, nói:
- Thế nào ngày mai con Tây Vân tiểu muội cũng ra thành nghênh chiến, Quận chúa giả vờ đem gia tướng ra nghênh chiến cùng nó. Tôi sẽ trà trộn trong đám gia tướng xuất kỳ bất ý nhảy ra chém quách nó đi, rồi dâng phắt cái Mục Dương thành này cho Nguyên soái Nhạc Lôi, chắc chắn triều đình sẽ phong thưởng.
Quận chúa gật đầu khen:

- Kế ấy hay lắm.
Đêm ấy hai người chuyện vãn với nhau rất tâm đầu ý hợp, quả là một cặp uyên ương xứng đôi vừa lứa.
Nhắc lai bốn tên giữ ngục say rượu ngủ li bì, khi tỉnh dậy, nhìn dáo dác không thấy Ngũ Liên đâu cả, chúng kinh hồn hoảng vía, nhưng chẳng dám nói với ai, lập tức dắt nhau trốn biệt!
Qua bữa sau, Tây Vân hay được Ngũ Liên đã trốn mất, trong lòng buồn bực, sai quân sĩ đi lục kiếm khắp thành nhưng không tìm ra tông tích. Tây Vân không biết làm sao bèn mang giáp lên ngựa dẫn binh ra thành đến trước dinh Tống khiêu chiến.
Quân vào phi báo, tứ công tử Nhạc Lâm xin ra quân.
Nguyên soái Nhạc Lôi nói:
- Con yêu phụ ấy có tà phép vô cùng lợi hại, tứ đệ có đi phải cẩn thận mới được.
Nhạc Lâm vâng lời cầm thương lên ngựa xông ra trận, nạt lớn:
- Loài yêu phụ, có ta là tứ công tử đến đây, hãy dâng đầu lập tức
Tây Vân Tiểu muội liếc thấy Nhạc Lâm mặt như trăng rằm, diện mạo khôi ngô tuấn tú khác phàm, lửa tình nổi dậy, nàng nghĩ thầm: "Người này đẹp trai không kém gì Ngũ Liên, xem đi xem lại còn có phần nho nhã hơn nữa, sao bên Tống lại có lắm chàng trai đẹp thế Thôi, để ta bắt sống đem về làm chồng mới thỏa chí ta!"
Nghĩ rồi liếc mắt đưa tình và điểm một nụ cười duyên dáng, nói:
- Ta nhắm tướng quân tuổi còn trẻ lại đẹp trai thế kia sao lại đến đây chịu chết? Hãy đầu hàng ta đi sẽ được phong quan tước và nếu ngươi bằng lòng có thể kết nghĩa châu trần với ta.
Nhạc Lâm nghe nói nổi giận xung thiên, hét như sấm nổ:
- Dâm phụ, đừng nói lời xằng bậy, hãy xem cây thương của ta đây!
Nói chưa dứt lời đã vung thương đâm thẳng, Tây Vân cũng vung đao đón đánh. Hai bên đánh nhau chừng bảy tám hiệp, Tây Vân liền quay ngựa chạy tuốt vào rừng, Nhạc Lâm giục ngựa đuổi theo. Chạy ước chừng mười dặm đến một chỗ vắng vẻ, hai bên đá dựng chập chùng, Tây Vân lấy sợi "Bạch long đái ra ném lên không và kêu lớn:
- Tiểu Man tử, hãy xem bửu bối của ta.
Nhạc Lâm biết bửu bối ấy lợi hại lắm, toan quay ngựa
bỏ chạy, bỗng nghe trên núi có người kêu vọng xuống:
- Nhạc Lâm đừng sợ, có ta đây.
Nhạc Lâm ngước mắt ngó lên trông thấy một vị đạo nhân đầu đội cửu lương quan, mình mặc thất tinh đạo bào, cưỡi con trâu nước, tay cầm cây cổ định kiếm, dáng điệu tiên phong đạo cốt, từ trên thủng thẳng bước xuống. Đạo nhân giơ tay ngoắc ngoắc mấy cái tức thì sợi "Bạch long đái" ở trên không quay một vòng rồi bay thẳng vào tay áo lão đạo nhân mất dạng.
Tây Vân tiểu muội nổi giận liền thò tay vào túi lấy viên dương đạn ra nhắm đối phương ném tới, vị đạo nhân chỉ cần ngửa bàn tay phải, viên đạn ấy bay vụt tới ngoan ngoãn nằm gọn trong bàn tay, ông bình tĩnh bỏ vào túi.
Tây Vân tiểu muội chỉ còn một viên âm đạn cũng nhắm ngay đầu đạo nhân quăng nốt, nhưng cũng bị thu mất. Bấy giờ tiểu muội chỉ còn hai tay trăng, hồn vía rụng rời quay ngựa chạy tuốt về thành, Nhạc Lâm và đạo nhân lập tức đuổi

theo.
Khi Tây Vân tiểu muội chạy về đến cửa thành, Quận chúa lật đật thả điếu kiều xuống, nhưng khi Tây Vân vào khỏi cửa thành, Ngũ Liên đã nhanh như chớp rút gươm nhảy tới chém đứt làm hai đoạn.
Khi Nguyên soái Nhạc Lôi nghe tin Nhạc Lâm rượt theo yêu nữ trong lòng lo ngại vội thống lãnh đại binh kéo theo tiếp ứng. Khi đến trước thành lại thấy Ngũ Liên xách đầu Tây Vân tiểu muội, đứng bên Ngũ Liên có một giai nhân tuyệt sắc, nàng ta nói to:
- Ta đã đầu thuận Tống triều rồi, nếu ai theo ta thì khỏi chết.
Quân Phiên nghe nói đều hô rập lên một lượt:
- Chúng tôi tình nguyện đầu hàng.
Nguyên soái thấy vậy liền đốc quân vào thành: Ngũ Liên dắt Quận chúa đến ra mắt Nguyên soái rồi bước thẳng vào soái phủ. Nhạc Lâm cũng dắt đạo nhân đến ra mắt Nguyên soái và kể lại việc vị đạo nhân cứu mình.
Nguyên soái bước xuống tạ ơn rồi hỏi:
- Chẳng hay tiên trưởng ở đâu, danh hiệu là chi?
Đạo nhân đáp:
- Ta ở Bồng Lai, tên Thi Sầm, nhân đi vân du khắp xứ vừa đến đây gặp lệnh đệ mắc nạn, ta phải ra tay cứu giúp, và ta cũng có thể cứu được hết những tướng sĩ rủi bị thương.
Nguyên soái nghe nói mừng quá vội thúc quân khiêng Nhạc Đình, Phàn Thành, Kiết Thành Lượng, Ngưu Thông và La Hồng đem ra giữa đại đường cho vị tiên trưởng cứu chữa.
Thi Sầm vừa trông thấy, mỉm cười nói:
- Những người này toàn là bị trúng âm dương đạn cả.
Nói rồi lấy ra bốn viên linh đơn đem bỏ vào miệng bốn người, chỉ trong giây phút cả bốn tướng lành mạnh như xưa.
Ngưu Thông thấy vậy la lớn lên:
- Còn tôi bị cái dây này nó trói chặt quá xin tiên trưởng hãy cứu tôi với.
Thi Sầm lấy tay chỉ một cái tự nhiên sợi dây được cởi ra liền. Ngưu Thông lồm cồm ngồi dậy chộp sợi dây nắm trên tay nói:
- Không biết nó dùng sợi dây gì đây mà trói tay chân tôi đã sưng hết, để tôi chặt ra xem dây gì cho biết.
Nói rồi lấy đao chặt lia ha đến nỗi mẻ cả đao mà sợi dây không hề hấn gì cả.
Nguyên soái thấy thế, làm lạ hỏi:
- Thưa tiên trưởng, sợi dây ấy bằng gì mà chắc quá vậy?
Thi Sầm cười xòa rồi thò tay vào túi lấy một sợi Bạch long đái nữa ném ra mà nói:
- Còn một sợi dây nữa đây này, có phải bửu bối gì đâu, ấy chỉ là hai sợi dây cột giày nó luyện ra đó thôi.
Nói rồi lấy hai viên đạn trao cho Nguyên soái xem. Thì ra là hai cục phấn chì, hắn dùng âm dương luyện ra, ai nấy nhìn đều sửng sốt rồi quỳ lạy tạ ơn tiên trưởng. Sau đó lại mời tiên trưởng lên tây phòng nghỉ ngơi.
Sáng hôm sau, Nguyên soái truyền lệnh điểm tra lương thảo rồi treo bản chiêu an, khao thưởng tướng sĩ, lại truyền sắm sửa chỗ huê chúc cho vợ chồng Ngũ Liên hợp cẩn. Nguyên soái còn bày tiệc ăn mừng cho thao luyện quân sĩ đang

tiến quân đến Huỳnh Long phủ.
Nói về Ngột Truật lên Vạn Cẩm sơn Vào Thiên Hoa động cầu xin Ô Linh Thánh Mẫu xuống phò Kim diệt Tống.
Nguyên Ô Linh Thánh Mẫu này là con gái ông Giả Sứ Quân ở đất Trường Sa đời Đông Tấn, bị con yêu tinh hóa ra một tên Tú tài lấy tên Thuận Lang vào làm rể Giả Sứ Quân. Nàng ta ăn ở với con yêu ấy lâu ngày chầy tháng cũng nhiễm lấy yêu khí, hóa ra con giao long sinh được ba đứa con. Về sau, Hứa Chân Quân bắt được Thuận Lang trói vào cây cột sắt và chém chết hai đứa con. Nhờ có Giả Sứ Quân cầu xin lắm, nàng mới được tha sống để nuôi đứa con thứ ba. Nàng lên Vạn Cấm Sơn tu thành chánh quả, xưng hiệu là Ô Linh Thánh Mẫu, người con thứ ba trốn xuống sông Hoàng Hà tu luyện thành ra con Thiết Bối Cù Long, chẳng dè bị Đại Bàng điểu (kiếp trước của Nhạc Phi) mổ trúng làm mù mắt, hắn tức giận dâng nước tàn hại cả huyện Thang Âm phạm vào thiên điều bị chết chém.
Về sau hắn đầu thai làm Tần Cối, vì vậy Ô Linh Thánh Mẫu muốn báo thù cho con, ngày nọ sai Phổ Phong xuống giúp Ngột Truật, chẳng dè bị Bảo Phương lão tổ hóa phép giết đi. Thánh Mẫu lại càng tức giận hơn, quyết đích thân xuống báo thù, nay Ngột Truật đến cầu, tất nhiên bà ta chấp nhận đi ngay.
Ô Linh Thánh Mẫu theo Ngột Truật hạ sơn còn dẫn theo ba ngàn ngự lâm quân suốt ngày đêm đi thẳng xuống Mục Dương thành cứu ứng.
Gần đến nơi, hay tin Mục Dương thành thất thủ. Ngột Truật kinh hãi vội bàn bạc với Thánh Mẫu lập kế chống lại.
Ô Linh Thành Mẫu nói:
- Tứ hoàng tử hãy an tâm, để bần đạo đến Trấn Hoa giang lập ra một trận tại mé sông xem thử Nhạc Lôi làm thế nào qua sông được?
Ngột Truật mừng rỡ, nội đêm ấy cùng Thánh Mẫu đến Trấn Hoa giang đóng dinh trại dọc theo mé sông, một mặt sai đi khắp xứ điều động binh mã Tam Xuyên, Lục Quốc kéo đến cứu ứng cho mau.
Nhạc Lôi chia quân thành bốn đội rầm rộ kéo đi.
Khi gần đến Trấn Hoa còn cách chừng năm mươi dặm, bỗng nghe quân thám tử về báo:
- Kim Phiên đóng hơn bấn chục cái dinh trại tại mé sông Trấn Hoa, chúng bố trí đâu đó nghiêm ngặt lắm. Nguyên soái nghe báo liền lựa chỗ trống trải, truyền lệnh an dinh hạ trại rồi sai Hàn Khởi Long, Hàn Khởi Phụng, Đổng Diệu Tông cùng Dương Kế Châu bấn người ở phía tả; La Hồng, Kiết Thành Lượng, Dư Lôi và Vương Anh ở phía hữu. Hữu tả chia làm hai dực, còn mình thì đại lĩnh chư tướng ở giữa kết làm ba cái trại lớn. Lại sai Vương Anh và Vương Bưu đi đốn cây làm bè cho sẵn sàng đợi đạo binh sau của Ngưu Cao đi đến sẽ xuất quân.
Cách vài hôm sau, quân tiếp viện của Ngột Truật đến cộng hơn mười vạn binh mã đóng dinh nối dài theo mé sông Trấn Hoa.
Ô Linh Thánh Mẫu đích thân ra lập xong thế trận rồi bảo Ngột Truật sai người đi hạ chiến thư hẹn ngày quyết chiến.
Nhạc Lôi tiếp được chiến thư liền lật phía sau phê hẹn hôm sau sẽ giao chiến...
Sáng hôm sau, hai bên đều phát pháo lệnh xuất quân. Ngột Truật giục ngựa xông tới trước trận kêu đích danh Nhạc Lôi ra cho mình nói chuyện. Nhạc Lôi dẫn chư tướng ra trước mặt Ngột Truật.

Ngột Truật nói:
- Người xưa có dạy: rượt người không nên rượt đến bước đường cùng. Xưa ta vào Trung Nguyên ba lần, thế mình như chẻ tre bởi vì Tống Triều của ngươi chúa tối, tôi gian nên mới bị nước mất nhà tan. Nay ngươi đã có tân Vương đường hoàng. Lẽ ra ai phải giữ bờ cõi nấy, sao ngươi dám đến đây thâu đoạt thành trí, giết chết đại tướng của ta, quả là ngươi to gan thật. Huống chi lúc chúa ngươi Huy Tông tức vị tại Lâm An đã sai Hà Tú vào Tào Huấn đến nước ta xin giảng hòa, nếu ngươi không thừa lúc này mà lui binh thì sau này ăn năn không kịp.
Nhạc Lôi đáp:
- Ngột Truật, ngươi nói vậy sai lầm rồi. Lúc trước vô cớ mà ngươi xâm phạm nước ta, thâu đoạt thành trì của ta, bắt Nhị Đế ta đem về nước giam cầm, người dân nước ta từ già chí trẻ ai mà không căm phẫn? Huống chi dòng họ Nhạc của ta mang danh trung nghĩa đã vang khắp thiên hạ lại làm ngơ hay sao? Vì vậy, hôm nay ta muốn đến đây phá tan nước Kim cho thành binh địa để báo thù cho Nhị Đế ta.
Ngột Truật nghe nói nổi giận xung thiên, lớn tiếng mắng:
- Loài nghiệt súc, ta đã lấy lời lẽ phải trái khuyên lơn để cho hai nước được hòa hảo mà ngươi lại lớn lối với ta, thế thì hãy đến đây cùng ta giao chiến.
Nhạc Lôi chưa kịp lướt tới đã thấy Quan Linh vỗ ngựa vọt tới trước, nói:
- Nguyên soái hãy dừng lại để tôi bắt nó cho.
Vừa nói vừa vung Thanh long đao chém Ngột Truật. Ngột Truật vung cây Kim tước phủ đón đánh, nhưng đánh chưa đầy mười hiệp Ngột Truật ngăn đỡ không lại? liền quay ngựa chạy, Quan Linh liền giục ngựa đuổi theo bỗng nghe trong trận có tiếng chuông reo rồi thình lình xuất hiện một vị đạo cô cưỡi con Bích thủy Ô ngưu, tay cầm cặp thiết đao, thét to:
- Có ta đến đây, Nam man chớ cậy tài.
Quan Linh nhìn thẳng vào mặt đạo cô cười gằn, nói:
- Ngươi là đạo cô ở chùa nào, sao không lo phận tu hành lại đến đây làm gì?
Ô Linh Thành Mẫu nói:
- Vạn Cẩm sơn, Thiên Hoa động Ô Linh Thánh Mẫu là ta đây, chỉ vì chúng bay đem quân xâm lấn nước ta, nên ta phải ra tay trừ khử.
Nói rồi, múa song đao lướt tới chém Quan Linh. Quan Linh cũng vung đao đón đánh, chưa đầy ba hiệp Thánh Mẫu liền giơ tay chỉ một cái, bỗng thấy trong trận có ba ngàn binh xông ra. Đoàn binh này thảy đều dùng da cá đuối làm giáp bao trùm tới trên đầu chỉ chừa có hai con mắt thôi nên đao thương gì đâm cũng không thủng, tên nào cũng cầm đao bén xông đến chém thật dữ dằn. Quan Linh thất kinh quay ngựa chạy dài. Thánh Mẫu xua quân đuổi theo chém giết quân Tống vô số. Chạy đến hai ba mươi dặm mới hạ trại. Kiểm điểm lại hao mất ba ngàn quân, lớp bị thương không biết bao nhiêu mà kể.
Nguyên soái Nhạc Lôi lòng buồn vô hạn. Còn đang thương nghị với chư tướng bỗng có quân vào báo:
- Đại binh sau của Ngưu lão tướng quân đã đến.
Giây phút sau, Ngưu Cao cùng Thi Sầm tiên đạo vào dinh ra mắt. Nguyên soái bèn đem việc bại trận thuật lại một hồi. Thi Sầm nói:
- Nguyên soái chớ lo, để ngày mai tôi bắt nó cho.

Hôm sau bình minh vừa xuất hiện, Nguyên soái Nhạc Lôi đã truyền quân nhổ trại kéo thẳng đến trước dinh Kim lập trận thế rồi sai Ngưu Cao đi khiêu chiến.
Ngột Truật vừa giục ngựa ra, trông thấy Ngưu Cao cười ngất rồi lớn tiếng mắng:
- Cái thằng mặt đen như nhọ chảo này chưa biết sợ ta sao? Thế thì hôm nay mi đã tới số rồi!
Dứt lời, Ngột Truật vung búa đánh liền, Ngưu Cao cũng đưa giản ra đón đánh. Hai tướng đánh nhau được mười hiệp thì trong dinh Tống xông ra sáu viên tiểu tướng, đi đầu là Quan Linh, Lục Văn Long và Địch Lôi rồi đến Nghiêm Thành Phương, Phàn Thành và Ngưu Thông. Sáu viên tiểu tướng vung binh khí xông vào một lượt, bên dinh Kim cũng xông ra năm viên đại tướng: Hấp Đồng Văn, Hấp Đồng Võ, Lê Minh Thắt, Ô Lợi Bột và Tán Lý Hổ. Hai bên đánh nhau bụi cát bay mịt mù. Chẳng dè Tống Lương ở đâu chạy vọt ra vung côn đánh trúng vai Ngột Truật khiến y gần ngã xuống ngựa, Ngột Truật rú lên một tiếng thất thanh rồi quay ngựa chạy dài.
Bọn tướng Phiên trông thấy Ngột Truật bị thương thảy đều khiếp sợ, Hấp Đồng Văn bị Quan Linh chém chết. Hấp Đồng Võ cũng bị Nhạc Lôi giáng một chùy vỡ sọ còn bao nhiêu quay ngựa chạy dài.
Tướng Tống rượt theo vừa đến Ô Long trận bỗng nghe tiếng chuông reo, rồi Thánh Mẫu cưỡi con Hắc ngưu xông ra, thét lên the thé:
- Chúng bay đừng vô lễ, hãy kêu Nhạc Lôi ra đây phá trận của ta. Ngưu Cao chẳng thèm nói năng gì hết cứ việc múa giản lướt tới đánh bổ xuống túi bụi.
Thánh Mẫu thấy thế không xong liền giơ tay chỉ một cái, đột nhiên từ trong trận xông ra ba ngàn ngự lâm quân ào tới như ong bầy kiến lũ. Tống tướng vội quay ngựa chạy về Nhưng lúc ấy Thi Sầm đã cưỡi trâu nước từ từ bước ra tay cầm cây Tòng văn cổ định kiếm, khỏa tay nói:
- Chư tướng đừng sợ, đã có bần đạo ra đây!
Vừa nói, vừa giở chiếc hồ lô mở nắp trút ra, bỗng thấy bầy "Thiết chỉ hỏa nha bay ào ra, rồi cứ việc bay theo quân ngư lâm nhằm con mắt mổ lia mổ lịa. Bọn ngự lâm quân này đao thương cung tên gì chẳng sợ, ngặt vì bầy "Thiết chỉ hỏa nha cái mỏ dài như mũi dùi lại cứ nhắm con mắt mà mổ, hễ đuổi bên phải thì bay qua trái mà đuổi bên trái lại bay qua bên phải. Quân ngự lâm bị mổ một hồi mù cả hai mắt không thấy đường nào chạy nữa bị quân Tống bắt hết.
Thi Sầm liền thu Thần nha về. Thánh Mẫu nổi giận
giục con Ô ngưu lướt tới mắng lớn:
Mi là yêu đạo ở đâu dám đến đây phá trận ta?
Đạo nhân cười gằn, nói:
- Loài nghiệt súc, mi còn nhớ năm nọ tại chốn Trường sa sư phụ ta vẫn muốn chém mi, may nhờ ta xin mới khỏi chết, lúc ấy sư phụ ta có dặn mi ráng tu hành, đừng làm chuyện xấu xa mà mang họa, sao này mi dám đến đây chống ngăn binh trời? Nếu mi không dâng Ngột Truật ra đây thì chớ trách ta sao ra tay độc ác.
Thánh Mẫu nghe nói lạnh mình nghĩ thầm:
- "Té ra lão này là học trò của Hứa Chân Quân rồi! Thế thì làm sao ta đánh cho lại".
Tuy nghĩ vậy song việc đã lỡ rồi, chẳng lẽ làm thinh nên Thánh Mẫu gắng gượng nói:

- Thi Tiên sư lại lạ gì không biết Ngột Truật là người phụng ngọc chỉ Thiên đình hạ giới, còn Đại Bàng điểu vô cớ mổ con tôi đui mắt đến nỗi phải mạng vong. Nay Nhạc Lôi nghịch mệnh trời xua quân đến đánh Bắc lẽ nào tôi lại làm thinh? Hơn nữa, việc này không can dự gì đến Tiên sư, tại sao Tiên sư lại ngăn trở?
Thi Sầm nạt lớn:
- Đừng nói bậy, Nhạc Phi mổ mắt con mi, đã báo ứng rồi, còn con mi làm dâng nước tàn hại cả huyện Thang Âm phạm vào "Thiên điều nên bị chết chém, mình làm mình chịu còn thù oán ai nữa? Đừng biện luận nhiều lời ta chém đầu lập tức!
Thánh Mẫu tức giận tràn hông, gằn giọng, nói:
- Tại sao ngươi lại không cho ta báo thù cho con ta, lại còn coi khinh ta đến thế ư? Được rồi, để ta quyết không cho quân Tống qua sông xem ngươi làm gì được ta?
Bây giờ Thi Sầm không thể chịu nổi giọng nói. khích của Ô Linh Thánh Mẫu nữa liền vung cây "cổ định kiếm" nhắm ngay đầu Thánh Mẫu chém tới, Thánh Mẫu cũng vung đao ngăn đánh. Hai bên đánh với nhau ước đặng ba bốn hiệp, Thánh Mẫu đỡ vọt ra rồi nói:
- Thi Sầm, ta nói với ngươi đã hết lời mà ngươi vẫn nằng nặc muốn đánh ta cho được, vậy ta thách ngươi dám phá trận ta không?
Dứt lời Thánh Mẫu quay ngựa trở về trận.
Thi Sầm cười gằn nói:
- Được rồi, ta vào trận cho mi coi.
Nói rồi giục con trâu nước vung gươm xông thẳng vào trận Ô Long. Thánh Mẫu vội leo lên trướng đài lấy cây cờ đem phất qua phất lại mấy cái, miệng đọc thần chú lâm râm. Trong giây phút đất bằng bỗng dậy phong ba, không biết được từ đâu chảy đến cuồn cuộn, binh tôm tướng cá kỳ hình, quái dạng, hiện ra vô số, đứa cầm gươm, đứa cầm giáo ào đến như ong bầy kiến lũ: Quân Tống thấy vậy hoảng kinh bỏ chạy tán loạn, nhưng Thi Sầm vẫn thản nhiên giơ tay chỉ một cái rồi đọc thần chú, bỗng nhiên trên trời tối sầm lại, sấm sét nổi dậy ầm ầm, binh tôm tướng cá sợ hãi trốn mất hết. Thi Sầm giục trâu rẽ nước đuổi theo Thánh Mẫu, vung đao chém mạnh. Thánh Mẫu thất kinh nhảy nhào xuống nước hóa ra một con Ô Long nhe nanh múa vuốt quyết chộp Thi Sầm, nhưng Thi Sầm đã nhanh như chớp lách sang một bên chộp cổ con Ô Long đè xuống vung gương toan chém. Thánh Mẫu năn nỉ xin tha mạng.
Thi Sầm thấy vậy không nỡ chém, lên tiếng nói:
- Thôi, ta cũng chẳng thèm chém ngươi làm gì, song ta phải đem về cho thầy ta cột ngươi vào cây cột sắt cho ngươi hết hung hăng.
Nói rồi quay lại kêu bọn tướng Tống nói:
- Các ngươi hãy bẩm lại với Nguyên soái ngươi biết rằng ta đã bắt được con yêu rồi và phải mang nó về phục mạng với sư phụ ta, nên không có thì giờ kiếu từ xin hãy miễn chấp cho!
Nói rồi lấy dây cột chặt Thánh Mẫu lại để nằm vắt ngang trên lưng trâu, độn thủy đi mất.
Lúc ấy quân Tống thấy trận Ô Long đã bị phá rồi nên thừa thế xông vào một lượt chém giết tứ tung, quân Phiên kinh hãi bỏ chạy tán loạn. Quân Tống đuổi theo đến bên sông, quân Phiên lật đật xuống thuyền không kịp, lớp bị quân Tống giết,

lớp ngã xuống sông chết chìm không biết bao nhiêu mà kể.
Lúc ấy Ngưu Cao tung hoành trong trận, đụng ai giết nấy, bỗng gặp Ngột Truật đang thu góp tàn quân để trốn chạy, thấy Ngưu Cao vừa trở tới, Ngột Truật thất kinh quay ngựa chạy dài.
Ngưu Cao kêu lớn:
- Ngột Truật, mi còn chạy đi đâu nữa? Sao không bó tay chịu trói cho rồi?
Ngột Truật nổi giận hét:
- Ngưu Cao, ngươi đối với ta có nghĩa gì mà ngươi dám coi khinh ta đến thế?
Nói rồi quay ngựa lại đánh Ngưu Cao. Đánh được vài ba hiệp, vì cánh tay Ngột Truật bị bệnh chỉ còn một tay nắm búa nên bị Ngưu Cao bắt được cây búa nắm chặt cứng rồi quăng giản nắm hai tay giựt một cái thật mạnh làm Ngột Truật bị trật yên ngựa ngã nhào xuống. Ngưu Cao vì giật quá mạnh cũng bị mất thăng bằng ngã xuống chụp trên mình Ngột Truật. Ngưu Cao thừa thể chồm dậy ngồi cưỡi trên lưng Ngột Truật cười ngất, nói:
- Ngột Truật, lại có ngày mi bị ta bắt như vậy sao?
Ngột Truật ngẩng lên thấy mặt Ngưu Cao liền trợn mắt nghiến răng, hét lên giận dữ như sấm nó.
Ngột Truật phần thì uất quá, phần thì hét lớn nên hộc máu ra chết tươi, còn Ngưu Cao ngồi trên lưng kẻ thù thì vô cùng khoái chí, cười ngất, cười sằng sặc đến ngút hơi và cũng tắt thở luôn!
Đây quả là cọp cưỡi rồng. Ngột Truật chết rồi mà còn với níu Ngưu Cao để rồi cùng xuống Diêm La một lượt.

HẾT

Nguồn: Hoàng Dung
Người đăng: Ct.Ly
Thời gian: 15/07/2007 11:00:58 CH